俠客行

Hiệp Khách Hành

Kim Dung

Hồi 1: Huyền Thiết Lệnh

Triệu khách mạn hồ anh,
Ngô câu sương tuyết minh.
Ngân yên chiếu bạch mã,
Tạp đạp như lưu tinh.
Thập bộ sát nhất nhân,
Thiên lý bất lưu hành.
Sự liễu phất y khứ,
Thâm tàng thân dữ danh.
Nhàn quá Tín Lăng ẩm,
Thoát kiếm tất tiền hoành.
Tương chích đạm Chu Hợi,
Trì khương khuyến Hầu Doanh.
Tam bôi thô nhiên nặc,
Ngũ nhạc đảo vi khinh.
Nhẫn hoa nhĩ phục hậu,
Ý khí tố nghi sinh.
Cứu Triệu huy kim trụy,
Hàm Đan tiên chấn kinh.
Thiên thu nhị tráng sĩ,
Huyền hách Đại Lương thành.
Túng tử hiệp cốt hương,
Bất tàm thế thượng anh.

Thùy năng thư các hạ,
Bạch thủ thái huyền kinh.

(Khách nước Triệu phất phơ giải mũ,
Kiếm ngô câu rực rỡ tuyết sương.
Ngân yên bạch mã huy hoàng,
Vó câu vun vút như ngàn sao bay.
Cách mười bước giết người chẳng trật,
Nghìn dặm xa vùng vẫy mà chi.
Việc xong rũ áo ra đi,
Ẩn thân rừng núi kể gì tiếng tăm.
Rảnh lại nhớ Tín Lăng tìm đến,
Gươm gác đùi chuốc chén đầy vơi.
Này nem này rượu khuyên mời,
Bên thời Châu Hợi, bên thời Hầu Doanh.
Ba chén cạn, thân mình sá kể,
Năm núi cao, xem nhẹ lông hồng.
Mắt hoa mặt đã nóng bừng,
Khí hùng bay bổng lên từng mây xanh.
Chùy cứu Triệu vung tay khẳng khái,
Thành Hàm Đan run rẩy kinh hoàng.
Nghìn thu tráng sĩ hai chàng,
Tiếng tăm hiển hách rỡ ràng Đại Lương.
Người dù chết còn xương thơm ngát,
Chẳng hổ ngươi đáng mặt anh hào.
Kìa ai ẩn náu trên lầu,
Chép kinh đến thuở bạc đầu chưa xong.)

Đây là bài cổ phong Hiệp Khách Hành của Lý Bạch, viết về chuyện của Hầu Doanh và Chu Hợi, hai vị môn khách của Tín Lăng Quân ở nước Ngụy thời Chiến Quốc. Ngàn năm sau, hậu nhân đọc lại vẫn thấy lời văn sắc bén, tráng khí hào hùng, như hiệp sĩ oai phong ở ngay trước mặt. Thành Đại Lương trong bài cổ thi này ở cạnh sông Hoàng Hà, sau gọi là Biện Lương, tức là phủ Khai Phong huyện Hà Nam ngày nay. Nơi đây tuy đã mấy đời là chốn kinh thành, nhưng phong tục dân chúng vẫn còn chất phác. Khí thế hào hiệp, khẳng khái anh hùng từ thời cổ đại truyền mãi về sau cho hậu thế, đến nay vẫn chưa mai một.

* * *

Cách cửa đông thành Khai Phong chừng mười hai dặm có một thị trấn nhỏ gọi là Hầu Giám Tập. Thị trấn nhỏ này có tên như thế, vì Hầu Doanh vốn là Di Môn Giám Giả của Đại Lương. Phía đông thành Đại Lương vốn có một quả núi hình thế bằng phẳng gọi là Di Sơn, nên cửa

đông còn gọi là Di Môn. Di Môn Giám Giả chính là một chức quan nhỏ coi việc đóng mở cửa thành phía đông Đại Lương.

Lúc ấy trời đã xế chiều. Dân chúng ngoại thành về họp chợ ở thị trấn, kẻ gánh người đội quay về nhà thật là tấp nập. Đột nhiên, ở phía Đông Bắc văng vẳng có tiếng vó ngựa dồn dập. Tiếng vó ngựa mỗi lúc một gần, cả một đại đội nhân mã, ít ra phải có đến hai trăm kỵ sĩ đang phi như bay. Vó ngựa chạy đã rất gấp, mà người cưỡi ngựa còn cố gia roi cho nhanh hơn nữa. Mọi người bàn tán xôn xao: "Chắc đây là quan quân của triều đình." Có người nói: "Chúng mình mau tránh ra là hơn, lỡ binh mã quan quân kéo qua xô ngã, đổ cả gánh hàng, cũng phải chịu thôi. Giả tỉ bị xéo chết thì lại càng khốn nạn."

Đột nhiên lại nghe những hồi còi xen lẫn vào tiếng vó ngựa. Sau chốc lát, những hồi còi này tựa hồ đông gọi tây thưa, nam xướng bắc họa, dường như bốn mặt tám phương đều có tiếng còi, vây chặt Hầu Giám Tập. Mọi người kinh hãi thất sắc. Những ai có chút hiểu biết đều không khỏi phỏng đoán: "Phải chăng đây là cường đạo?"

Trong tiệm tạp hóa ở ngay đầu thị trấn, một tên phụ việc lè lưỡi nói: "Úi chà! E rằng mấy vị lão ca đó sắp đến rồi!"

Chủ quán họ Vương sắc mặt tái mét, giơ cánh tay mập mạp run rẩy lên, tưởng chừng như muốn đập gãy đầu tên phụ việc đó. Hắn quát mắng: "Con mẹ nó! Ngươi nói cái gì mà lão ca với tiểu ca? Giả tỉ các vị đại gia đó đến đây thật mà nghe thấy, thì cái mạng nhỏ xíu của ngươi có còn giữ được không? Vả lại, ta cũng chưa thấy giữa ban ngày ban mặt mà có chuyện như thế bao giờ? Úi chà! Chắc… chắc là có chuyện gì rồi…"

Tới nửa câu cuối cùng, hắn há hốc miệng ra không nói thêm được nữa, vì bỗng thấy mé đông đầu thị trấn có bốn năm con tuấn mã chạy tới. Bọn kỵ sĩ đều mặc áo đen, đầu đội nón rộng vành, tay cầm cương đao sáng loáng. Chúng lớn tiếng quát: "Bà con cô bác ở đâu phải đứng yên đó, không được nhúc nhích. Hễ ai cục cựa thì đừng trách đao kiếm không có mắt." Chúng vừa quát tháo vừa quất ngựa chạy về hướng Tây. Móng ngựa bịt sắt nện xuống đường lát đá xanh bật lên những tiếng côm cốp, nghe vừa kinh hãi vừa hồi hộp.

Tiếng vó ngựa chưa dứt thì từ hướng tây lại có bảy tám con ngựa chạy đến. Bọn kỵ sĩ cũng mặc toàn áo đen, đầu đội nón rộng vành kéo sụp xuống. Mấy người này cũng hò hét om sòm: "Ngoan ngoãn đứng yên thì không sao hết! Còn ai muốn nếm mùi đao thì cứ việc chạy ra."

Tên giúp việc trong tiệm tạp hóa bỗng cười khẩy một tiếng, rồi nói:

“Đao thì làm gì có mùi…” Hắn chỉ muốn nói giỡn một câu, nào ngờ nói chưa xong thì đã bị một đại hán vung roi vào trong quán quấn trúng cổ, rồi thuận tay giật một cái. Lập tức nghe một tiếng “bình”, gã đã văng ra, nằm lăn giữa mặt đường.

Đại hán đó cứ phóng ngựa chạy về phía trước, lôi cả tên giúp việc đi. Một con ngựa đi sau phóng nhanh tới, vó trước xéo lên một cái. Tên giúp việc chỉ rú được một tiếng rồi im, dĩ nhiên đã mất mạng rồi. Mọi người đứng xung quanh thấy bọn này hung hãn như vậy, làm sao dám nhúc nhích nữa? Có người muốn về đóng cửa lại, nhưng hai chân tựa như bị đóng đinh xuống đất, toàn thân run bần bật, chân tay lóng cóng, muốn nhúc nhích cũng không được nữa.

Cách tiệm tạp hóa đó năm sáu căn có một tiệm bán bánh tiêu và dầu cháo quẩy. Chảo dầu đang sôi sùng sục, trên rổ sắt có đặt bảy tám cái bánh. Một ông lão đầu tóc hoa râm đang ngồi trước cái chảo, cúi xuống nặn bột thành những viên nhỏ, rồi lại đè bẹp ra thành miếng hình tròn, tựa như không nhìn thấy những chuyện kinh tâm động phách xảy ra trước mắt. Lão lại cho một ít nhân vào giữa miếng bột, gói lại thành cái bánh, rắc lên một ít mè, rồi dùng kẹp sắt bỏ bánh vào chảo dầu sôi.

Lúc này tiếng còi bốn mặt đã ngừng thổi, ngựa cũng không chạy nữa. Cả một thị trấn bảy tám trăm người tuyệt không tiếng động. Ngay những đứa nhỏ đang khóc cũng bị bố mẹ chúng bịt miệng lại, không cho phát ra chút thanh âm nào, mọi người hầu như nín thở. Bỗng nghe vang lên những tiếng lộp cộp của giày da nện trên đường phố lớn ở mé tây.

Người này đi rất thong thả, chân bước trầm trọng. Mỗi bước chân của y đều khiến mọi người lo lắng, tưởng chừng như chân y xéo lên trái tim mình. Tiếng bước chân mỗi lúc một gần.

Mặt trời sắp khuất sau núi phía tây. Một bóng người dài lê thê in xuống mặt đường, theo tiếng bước chân mà chậm chạp nhích gần lại. Mọi người đều sợ hãi đứng thộn mặt ra, chỉ có một mình ông lão kia là vẫn tiếp tục chiên bánh. Tiếng giày da lộp cộp đến trước cửa tiệm bánh này thì dừng lại. Người đó để mắt ngó ông lão từ đầu đến chân rồi đột nhiên bật lên mấy tiếng cười lạnh.

Lão bán bánh từ từ ngẩng đầu lên, thấy người đó thân hình cao lêu nghêu, mặt chỗ lồi chỗ lõm như vỏ cam, chằng chịt những mụn cóc. Lão bán bánh gật đầu chào, hỏi: “Đại gia muốn mua bánh phải không? Một đồng một chiếc.” Rồi lão cầm chiếc kẹp sắt gắp bánh ra, đặt chiếc bánh tiêu nóng bỏng lên một tấm ván màu trắng.

Gã cao kều cười nhạt nói: “Đưa đây!” Rồi hắn đưa tay trái ra. Lão già nheo mắt lại, “Vâng!” một tiếng, rồi gắp chiếc bánh nóng hổi đặt vào bàn tay gã.

Gã cao kều đột nhiên dựng đứng lông mày, giận dữ quát: “Lúc này mà ngươi còn dám giỡn mặt lão gia ư?” Rồi gã cầm cái bánh liệng vào mặt lão già đánh vèo một tiếng. Lão già chậm rãi nghiêng đầu đi, chiếc bánh bay vù qua rồi rớt vào rãnh nước bẩn bên cạnh đường.

Gã cao kều vừa liệng bánh ra, lập tức xoay tay về sau lưng rút ra một cặp song câu. Ánh tịch dương chiếu vào đầu câu liêm, phát ra ánh xanh lè khiến người ta phải kinh hãi. Gã lớn tiếng quát hỏi: “Đến bây giờ còn chưa chịu đưa cái đó ra ư? Họ Ngô kia! Ngươi có hiểu biết thời thế không?”

Lão già bán bánh đáp: “Đại gia nhìn lầm người rồi. Lão họ Vương, người ta kêu bằng lão Vương bán bánh, ở Hầu Giám Tập này ai cũng biết.”

Gã cao kều lại cười khẩy: “Con mẹ nó! Bọn ta đã điều tra rõ ràng, ngươi lại còn giả bộ ư? Ngươi cải trang thì bất quá trốn được một năm sáu tháng, nhất định không trốn được cả đời.”

Lão già bán bánh nheo mắt, chậm rãi nói như không có chuyện gì: “Ta vẫn nghe nói An trại chủ Kim Đao Trại thường cướp của người giàu để giúp người nghèo. Trên chốn giang hồ ai đề cập đến hắn cũng đưa ngón tay cái lên mà khen là hiệp đạo. Thế mà sao hôm nay hắn lại phái bọn tiểu lâu la đi làm càn, lại kiếm chuyện cả với lão bán bánh tiêu nghèo hèn này là nghĩa làm sao?” Nhìn lão thì thấy không có khí lực chi hết, thế mà nói mấy câu này lại rất dõng dạc rõ ràng.

Gã cao kều giận dữ quát: “Ngô Đạo Thông! Ngươi nhất định không đưa ra ư?”

Lão già bán bánh hơi đổi sắc mặt, má bên trái hơi giần giật, nhưng vẫn thản nhiên hỏi lại: “Ngươi đã biết Ngô mỗ mà còn dám đến đây vô lễ, lá gan có bị to quá không?”

Gã cao kều mắng lại: “Gan mật của lão gia to hay nhỏ, đến hôm nay ngươi mới biết hay sao?” Tay trái gã vung câu ra chiêu Thủ Đáo Cầm Lai, nhanh như chớp móc xuống vai bên trái Ngô Đạo Thông.

Ngô Đạo Thông né mình qua phải, cây thiết câu của gã cao kều móc vào quãng không. Gã lập tức rút tay trái về, hữu câu nhằm vào sau lưng Ngô Đạo Thông mà móc. Ngô Đạo Thông đột nhiên lún mình

xuống tránh khỏi chiêu này, rồi co chân phải đá vào lò lửa đỏ rực. Toàn bộ than hồng trong lò bay vọt đến gã cao kều, chảo dầu sôi để chiên bánh tiêu cũng tạt thẳng tới.

Gã giật mình kinh hãi, vội nhảy lùi lại tránh được than hồng, nhưng không tránh được chảo dầu sôi. Gã rú lên một tiếng "Úi chao!", chảo dầu đầy đã tạt trúng hai đùi, đau đớn thét lên be be.

Ngô Đạo Thông vận sức xuống chân để nhảy vọt lên không, hạ xuống nóc nhà đối diện, trong tay vẫn nắm chiếc kẹp sắt để nướng bánh. Đột nhiên thanh quang lấp loáng, một lưỡi đơn đao chém thẳng xuống đầu lão.

Ngô Đạo Thông đưa kẹp sắt lên đỡ đánh choang một tiếng, lửa bắn tóe ra.

Cái kẹp sắt trông đen thui chẳng đẹp đẽ gì, nhưng lại được đúc bằng thép ròng, nên mới gạt được lưỡi đao ngược trở lại.

Giữa lúc ấy, một cây đoản thương từ bên trái, và một cặp song đao từ bên phải đồng thời đánh tới, thì ra chung quanh nóc nhà đã bố trí mai phục. Ngô Đạo Thông hứ lên một tiếng rồi quát mắng: "Bọn vô liêm sỉ, ỷ đông người để thủ thắng!"

Lão vươn người lên, tách cái kẹp làm đôi. Mỗi tay lão cầm nửa cái kẹp, bên trái gạt thương, bên phải đỡ song đao. Thế là cây kẹp để gắp bánh tiêu biến thành một đôi phán quan bút.

Đôi bút của Ngô Đạo Thông vung ra liên tiếp, chiêu nào cũng nhằm vào huyệt đạo trọng yếu của đối phương, tuy phải lấy một chọi ba mà vẫn chiếm được thượng phong. Bỗng lão quát lên: "Trúng!". Gã sử đoản thương la lên một tiếng "Úi chao!", đùi trái trúng một bút, lăn long lóc từ trên nóc nhà xuống.

Trên một mái nhà ở phía tây bắc, có một lão già vừa lùn vừa ốm đang đứng chắp tay sau lưng, lạnh nhạt nhìn ba người giao đấu.

Ánh bạch quang lấp loáng, gã sử đơn đao lại bị cây bút bên trái của Ngô Đạo Thông đâm trúng ngực té nhào, đầu cắm thẳng xuống đường phố. Gã sử song đao hình như đã khiếp sợ muốn trốn, múa tít cặp đao như tuyết rơi hoa rụng che kín trước người, chỉ thủ chứ không công nữa.

Lão già vừa lùn vừa ốm từ từ bước tới, khi đến gần, ngón tay trỏ đột nhiên chĩa ra, điểm tới mắt trái của Ngô Đạo Thông. Phát chỉ này thần

tốc vô cùng, buộc Ngô Đạo Thông vội vã thu bút về gạt. Ngón tay của lão lùn ốm hạ xuống một chút, né được cây thiết bút, rồi đâm thẳng vào yết hầu đối thủ. Thế bút của Ngô Đạo Thông đã hết đà, không thể biến chiêu, đành phải lùi lại một bước.

Lão lùn ốm cũng tiến lên một bước, lại vung ngón trỏ ra toan điếm vào bụng dưới đối phương. Ngô Đạo Thông vung tả bút gạt đi, hữu bút nhằm đập xuống đầu lão lùn ốm. Ngờ đâu lão lùn ốm lại xông thẳng tới trước, nhảy xổ vào người y.

Lão nhảy vọt tới vừa tránh khỏi chiêu bút của đối phương, vừa vung cả hai tay nhằm nắm vào trước ngực Ngô Đạo Thông.

Ngô Đạo Thông cả kinh thất sắc vội lùi lại phía sau. Bỗng nghe "soạt" một tiếng, ngực áo lão đã bị đối phương túm lấy rồi xé rách một mảnh lớn. Ngô Đạo Thông trong lúc hoang mang cũng không kịp xem mình đã bị thương chưa. Lão xoay tay đảo ngược song bút, xuất chiêu Hoàn Bão Lục Hợp, hai chuôi bút nhằm gõ vào huyệt thái dương ở hai bên đầu lão lùn ốm.

Lão lùn ốm không né tránh mà cũng không chống đỡ, lại xông về phía trước, vung song chưởng đánh trúng trước ngực Ngô Đạo Thông. Mấy tiếng lách cách vang lên, không biết đã có mấy cái xương sườn bị gãy. Ngô Đạo Thông từ trên nóc nhà nhào thẳng xuống đất.

Cặp đùi của gã cao kều đã bị dầu sôi đổ vào phỏng hết cả. Gã kêu la ầm ĩ, nhưng vì hai chân bị thương mà không thể nhảy lên nóc nhà để liều mạng được. Gã lại biết lão già lùn ốm Chu Mục kia tính khí cao ngạo tự phụ, đã ra tay thì không muốn ai vào trợ lực, nên chỉ nằm ngửa mặt lên xem hai bên giao đấu. Vừa thấy Ngô Đạo Thông từ trên nóc nhà ngã lăn xuống, gã cao kều cả mừng nhảy xổ lại, vung song câu đâm thẳng vào bụng kẻ thù, rồi lấy làm đắc ý, ngửa mặt lên trời cười sằng sặc.

Chu Mục vội la lên: "Phải hỏi cung đã!" Nhưng chậm mất rồi, song câu đã đâm thủng bụng Ngô Đạo Thông.

Bất thình lình, gã cao kều la lên: "Úi chao!" rồi loạng choạng lùi lại mấy bước, trước ngực đã bị hai cây thiết bút đâm suốt từ ngực ra sau lưng. Máu từ bốn lỗ vết thương chảy ra ào ào, gã lảo đảo mấy cái rồi té huỵch xuống. Thì ra Ngô Đạo Thông lúc lâm tử còn dồn tàn lực đánh một đòn, gã cao kều không kịp đề phòng nên bị thiết bút đâm vào yếu huyệt. Bọn người Kim Đao Trại vội chạy tới nâng gã dậy, thì gã đã tắt hơi rồi.

Chu Mục không ngó ngàng gì đến gã cao kều, khóe miệng lộ ra một nét cười bỉ ổi. Lão sờ xem Ngô Đạo Thông, thấy họ Ngô đã hết thở, bèn chau mày quát lên: “Lột y phục nó ra, khám xét kỹ lưỡng!”

Bốn tên thuộc hạ lập tức “Dạ” một tiếng, lột sạch áo Ngô Đạo Thông ra thì thấy sau lưng hắn có đeo một cái bọc. Hai đại hán áo đen mở bọc ra xem, thì thấy trong bọc lại còn nhiều lớp bọc nữa, toàn gói bằng vải dầu. Hai gã cứ mở một lớp thì Chu Mục lại vui mừng thêm một chút. Chúng đã mở tới mười mấy lớp vải dầu, những gói sau càng lúc càng nhỏ hơn. Tới lúc cái gói chỉ còn chừng ba tấc vuông, Chu Mục ra vẻ ủ rũ, đưa tay ra giật lấy, nắn thử một cái, rồi giận dữ nói: “Con mẹ nó! Toàn là thứ để lừa bịp người ta, chẳng cần xem nữa. Mau vào lục soát trong nhà.”

Mười mấy hán tử áo đen vâng dạ chạy vào nhà. Tiệm bánh này trước sau chỉ có hai phòng, bọn chúng xông vào lục soát lung tung hết cả gầm giường gầm ghế. Những thứ bát đĩa, quần áo dần dần bị quăng hết ra ngoài.

Chu Mục la hét liên hồi: “Phải tìm thật kỹ, đừng để sót chỗ nào.”

Chúng lục soát mất nửa ngày thì trời đã tối mịt không còn thấy gì nữa. Bọn đại hán đốt đuốc lên tìm tiếp, đập cả tường vách, đập cả bếp lò.

Choang một tiếng, một cái lu bị quăng ra giữa đường vỡ thành mấy chục mảnh. Bột trong lu bay tứ tán đầy đường.

Trong màn đêm, một bàn tay dơ bẩn từ góc tường bên cạnh len lén thò vào rãnh nước bẩn, sờ soạng nhặt được cái bánh tiêu rồi len lén rút về.

Đó là tay của một đứa ăn xin chừng mười hai mười ba tuổi. Nó đã nhịn đói cả ngày, không ngồi tựa vào góc tường nổi nữa. Từ lúc Ngô Đạo Thông đưa cho gã cao kều cái bánh tiêu này, rồi gã lại liệng xuống rãnh nước bẩn, đứa ăn xin cứ mở to đôi mắt, nhìn chầm chập vào chiếc bánh. Từ lâu nó đã muốn thò tay ra lượm lấy mà ăn, nhưng thấy bọn hán tử áo đen dữ tợn như hung thần ác sát thì sợ đến không dám nhúc nhích. Cạnh cái bánh tiêu này vốn đã có thi thể của tên giúp việc trong tiệm tạp hóa, lát sau lại thêm hai cái xác của Ngô Đạo Thông và gã cao kều.

Mãi đến lúc trời tối mịt, ánh đèn không chiếu đến chỗ rãnh nước, đứa ăn xin mới đánh bạo thò tay ra lượm lấy chiếc bánh tiêu. Bụng đói quá nên nó chẳng nghĩ đến nước hôi thối hay đất bùn đã thấm vào bánh nữa, đưa lên miệng cắn luôn một miếng, rồi ngậm lại chứ không dám

nhai, vì nó sợ nhai tóp tép phát ra tiếng động sẽ bị bọn hán tử cầm đao nghe thấy. Bánh còn ngậm trong miệng chưa nuốt xuống, nhưng trong bụng nó đã cảm thấy khoan khoái rồi.

Lúc này bọn hán tử áo đen đã lục lọi đảo lộn cái tiệm bánh đến không nhận ra nữa, ngay cả gạch lát nền cũng bị móc lên hết. Chu Mục thấy tìm mãi chẳng được gì, cuối cùng cũng quát lên: “Rút lui!”

Những tiếng còi lại vang lên, rồi vó ngựa chạy rầm rập, từng đoàn hảo hán Kim Đao Trại rút ra khỏi Hầu Giám Tập. Hai tên trong bọn khiêng thi thể gã cao kều đặt vắt ngang yên ngựa. Chỉ trong khoảnh khắc, bọn họ đi hết chẳng còn một ai.

Đến lúc tiếng vó ngựa hoàn toàn không nghe thấy nữa, trong Hầu Giám Tập mới có tiếng người thì thào. Nhưng họ sợ bọn hán tử cưỡi ngựa đi rồi còn quay lại nên không ai dám nói to. Chủ tiệm tạp hóa cùng một tên giúp việc khác ra khiêng thi thể gã lắm mồm vào tiệm, rồi đóng chặt cửa lại, không dám ra nữa. Rồi bên đông nghe ken két, bên tây nghe loảng xoảng, nhà nào cũng vội đóng cửa cài then. Chẳng mấy chốc, mọi đường phố trong thị trấn đã vắng bóng người, cũng không còn âm thanh gì nữa.

* * *

Đứa ăn xin thấy thi thể Ngô Đạo Thông nằm lăn dưới đất không ai nhìn đến thì trong lòng cũng hơi sợ hãi. Nó trệu trạo nhai cái bánh rồi nuốt một miếng nhỏ, đang sắp nuốt một miếng nữa thì bỗng thấy thi thể Ngô Đạo Thông đột nhiên động đậy. Nó giật mình kinh hãi, dụi mắt nhìn lại thì thấy tử thi từ từ ngồi dậy. Nó sợ đến ngẩn người, tim đập loạn xạ. Rồi tử thi duỗi thẳng hai chân ra, đứng thẳng dậy. Mấy tiếng lạch cạch khẽ vang lên, chính là tiếng hai hàm răng của đứa ăn xin khua vào nhau.

Tử thi ngoảnh đầu lại. May mà đứa ăn xin đang ngồi co rúm vào sau góc tường, nên tử thi không nhìn thấy. Lúc này, trăng đang chênh chếch chiếu xuống, đứa ăn xin nhìn rõ khóe miệng tử thi vẫn còn rỉ máu tươi, cặp thiết câu vẫn còn cắm ở bụng. Nó cố cắn chặt hai hàm răng, không để khua lên lách cách nữa.

Rồi tử thi khuỵu chân cúi xuống, thò tay ra sờ soạng, nhặt lấy một cái bánh tiêu, xé đôi rồi vứt đi. Tử thi sờ đến cái bánh thứ hai cũng xé đôi vứt đi. Cảnh tượng này làm trái tim của đứa ăn xin nhảy mạnh như muốn văng ra khỏi miệng. Tử thi vẫn tiếp tục mò mẫm trên mặt đất, sờ thấy vật gì cũng không để ý, cứ sờ đến bánh tiêu thì xé ra rồi vứt đi. Tử thi vừa sờ soạng vừa nhích lại gần rãnh nước. Lúc bọn hán tử áo

đen lục lọi trong tiệm bánh, chúng đã hất nguyên cái rổ có hơn hai chục cái bánh tiêu xuống đất. Bây giờ tử thi lại nhặt lên từng cái, nhưng không ăn mà chỉ xé ra xem rồi vứt đi.

Đứa ăn xin thấy tử thi lết dần đến gần góc tường thì sợ quá, chỉ muốn vắt chân lên cổ mà chạy trốn. Nhưng nó đang hoảng sợ đến nhũn người ra, hai chân cất lên làm sao được? Cử động của tử thi rất chậm chạp, thời gian cháy hết nén hương mới xé hơn hai chục chiếc bánh. Tử thi tìm mãi không thấy bánh nữa, bèn từ từ quay đầu lại, như để quan sát bốn phía xem còn nữa không. Lúc này đứa ăn xin đột nhiên phát hiện một điều, hồn vía bỗng bay mất hết. Thì ra nó nấp sau góc tường, ánh trăng từ sau lưng soi cái bóng đầu bù tóc rối của nó xuống đất, ngay cạnh chân của tử thi. Đứa ăn xin vừa thấy chân tử thi nhúc nhích, bỗng kêu được lên một tiếng rồi co giò bỏ chạy.

Tử thi cố gắng mở miệng kêu: “Bánh tiêu! Bánh tiêu!”, rồi cũng cất bước đuổi theo.

Đứa ăn xin vấp phải cái gì đó dưới đất, ngã lăn ra. Tử thi liền khom người xuống, thò tay ra toan nắm lấy lưng nó. Nó lăn một vòng tránh khỏi, rồi lại co giò chạy.

Tử thi loạng choạng mất một lúc mới chống tay xuống đất đứng lên được. Nhưng chân tử thi dài hơn nên bước được xa, tuy đi lắc lư như người say rượu mà chỉ mười mấy bước đã đuổi tới sau lưng đứa ăn xin, túm được gáy nó, nhấc bổng lên.

Tử thi cất tiếng hỏi: “Ngươi… ngươi ăn cắp bánh tiêu của ta phải không?” Đứa ăn xin không dám chối cãi, đành gật đầu.

Tử thi lại hỏi: “Ngươi… ngươi ăn rồi ư?” Nó lại gật đầu.

Tử thi đưa tay kéo áo đứa ăn xin, nghe “soạt” một tiếng, áo nó đã rách, để hở da thịt từ trước ngực xuống bụng. Tử thi lại nói: “Ta phải mổ bụng ngươi để lấy ra.”

Đứa ăn xin hồn bất phụ thể, run giọng nói: “Cháu… cháu… mới cắn một miếng…”

Thì ra Ngô Đạo Thông tuy bị song chưởng của Chu Mục đánh trúng ngực, lại bị gã cao kều đâm song câu vào bụng, nhưng chỉ ngất đi mà chưa chết, hồi lâu dần dần tỉnh lại. Bụng tuy là chỗ trọng yếu của con người, nhưng bị thương vào bụng thì không chết ngay được. Ngô Đạo Thông có một vật không thể nào quên, khi biết người ngựa của Kim Đao Trại đã rút đi hết, bèn mặc kệ vết trọng thương ở ngực và bụng,

sống chết cố bò đi tìm vật đó.

Từ khi lão đoạt được vật đó, đã hóa trang thành một ông già bán bánh, ẩn cư tại Hầu Giám Tập ba năm bình yên vô sự, nhưng chưa tìm ra được chủ nhân của vật đó. Khi lão nghe tiếng còi và vó ngựa dồn dập của hai trăm nhân mã bao vây, chưa chắc là chúng đến tìm mình, nhưng cũng thấy cục diện nguy hiểm. Trong lúc cấp bách lão không biết giấu vật đó vào đâu, liền nhét ngay vào một chiếc bánh tiêu. Tới lúc gã cao kều xuất hiện, chìa tay ra bảo "Đưa đây", Ngô Đạo Thông đi một nước cờ liều là đưa ngay cái bánh có giấu vật đó cho gã. Quả nhiên không ngoài dự liệu, gã cao kều tức giận liệng cái bánh đi.

Sau khi Ngô Đạo Thông trọng thương rồi tỉnh lại, không nhớ được mình đã giấu vật đó trong cái bánh nào, nên phải xé từng cái ra tìm, trước sau vẫn không thấy. Cuối cùng, lão túm được đứa ăn xin, đoán rằng thằng nhóc này đói quá mà nuốt chửng luôn vật kia vào bụng rồi, bèn định mổ bụng nó ra lấy lại. Nhưng lúc này lão không có dao kéo gì, bèn nghiến răng rút cây cương câu đang cắm ở bụng mình ra, xoay mũi câu lại toan rạch bụng đứa ăn xin.

Nhưng cương câu vừa rút ra khỏi bụng, lão bỗng thấy đau đớn không chịu nổi, máu từ vết thương phun ra như suối. Đầu nhọn của cương câu vừa chạm vào bụng gã ăn xin thì tay trái Ngô Đạo Thông bỗng nhũn ra, buông người nó rớt xuống đất. Cây câu trong tay phải Ngô Đạo Thông đâm lạc vào quãng không. Lão ngã lăn ra đất, giãy giụa mấy cái rồi nằm im, lần này thì chết thật.

Thằng bé bị đè dưới người Ngô Đạo Thông, phải cố giãy giụa hồi lâu mới bò ra được, lập tức co giò chạy thẳng. Thật là một phen hú vía. Nó mới chạy được mấy bước thì chân nhũn ra ngã nhào xuống, ngất xỉu đi. Tay nó vẫn nắm chặt cái bánh tiêu mới cắn được một miếng.

* * *

Ánh trăng mờ ảo chiếu xuống thi thể Ngô Đạo Thông, rồi xoay dần sang chiếu vào người thằng bé ăn xin.

Đột nhiên có tiếng vó ngựa văng vẳng vọng lại, tiến tới rất nhanh, vừa nghe xa xa, chớp mắt đã đến gần. Dân cư ở Hầu Giám Tập còn chưa hết hoảng sợ, lại nghe tiếng vó ngựa giữa đêm khuya thì không khỏi phập phồng lo sợ. Người nào cũng run bần bật, rúc kỹ vào chăn. Nhưng lần này chỉ có hai con ngựa, mà cũng không có tiếng còi.

Đôi ngựa này hình dạng rất kỳ lạ. Một con từ đầu đến đuôi đen nhánh, bốn vó sắc trắng, đó là giống danh câu Ô Vân Cái Tuyết. Còn con kia

thì trái lại, chỉ có bốn vó màu đen còn toàn thân trắng như tuyết, trong Mã Phổ gọi là Mặc Đề Ngọc Thố, rất hiếm thấy ở Trung Nguyên.

Người cưỡi ngựa bạch là một thiếu phụ mặc y phục tuyền màu trắng. May mà trên tóc nàng có giắt một bông hồng, ngang lưng lại thắt đai màu đỏ sậm, nếu không thì rất giống như đang mặc tang phục. Trên cái đai màu đỏ có đeo một thanh trường kiếm, vỏ kiếm cũng màu trắng. Người cưỡi ngựa ô là một hán tử trung niên, toàn thân mặc y phục đen, trên lưng đeo một thanh trường kiếm vỏ đen. Hai con ngựa phóng nhanh như bay, sóng vai chạy đến.

Hai người bỗng nhìn thấy thi thể Ngô Đạo Thông trên đường phố, nằm giữa đám đồ đạc bị vứt lung tung, đồng thanh la lên: "Úi chà!"

Hán tử áo đen vung roi ngựa ra quấn lấy cổ thi thể Ngô Đạo Thông, kéo đi mấy thước cho ánh trăng rọi vào mặt. Thiếu phụ lên tiếng: "Đây là Ngô Đạo Thông! Xem ra An Kim Đao đã lấy được cái đó rồi."

Hán tử áo đen hất roi ngựa một cái, liệng xác Ngô Đạo Thông xuống đường rồi nói: "Ngô Đạo Thông chết chưa lâu, vết thương hãy còn rỉ máu. Ta có thể đuổi kịp được." Thiếu phụ gật gật đầu.

Hai con ngựa lại phóng về phía tây. Tám vó ngựa gõ xuống đường lát đá xanh nghe lộc cộc rất đều, nghe như chỉ có một con ngựa đang chạy mà thôi. Đôi ngựa này vó trước vó sau cất lên hạ xuống rất nhịp nhàng và đẹp mắt. Bất luận là ai nhìn thấy bước chân của chúng, cũng phải nghĩ rằng chúng đã được huấn luyện lâu ngày, dù phóng nước đại mà cũng chẳng sai lệch chút nào.

Đôi ngựa càng chạy càng nhanh, chốc lát đã tới ngoài thành Biện Lương. Đến quãng đường hẹp không thể đi song song được nữa, thiếu phụ liền dừng cương một chút để nhường cho hán tử lên trước. Hán tử quay lại mỉm cười rồi phóng ngựa đi luôn. Thiếu phụ cho ngựa chạy theo sau.

Đôi tuấn mã này cước lực tuyệt luân, cứ theo tình trạng thi thể của Ngô Đạo Thông mà đoán, thì đã phải đuổi kịp được nhân mã Kim Đao Trại từ lâu, thế mà trước sau vẫn chẳng thấy tung tích gì cả. Hai người không ngờ rằng lúc Ngô Đạo Thông chết thật thì bọn người trại Kim Đao đã đi xa rồi.

Đôi ngựa đuổi không dừng vó thêm một giờ nữa, hai người mới dừng cho ngựa nghỉ một chốc, rồi lại lên ngựa đi tiếp. Tới lúc gần sáng thì họ nhìn thấy xa xa ở trong vùng hoang dã có lửa bốc lên. Hai người nhìn nhau mỉm cười, rồi nhảy xuống ngựa. Thiếu phụ đón lấy dây

cương trong tay hán tử, dắt đôi ngựa buộc vào một cành cây to. Hai người thi triển khinh công chạy về phía có lửa cháy.

Lửa ngoài đồng trống xem thì rất gần, mà thực ra xa tới mấy dặm. Hai người thi triển khinh công thượng thặng đi như gió cuốn mây bay, lúc gần đến nơi, quả nhiên thấy một đoàn người ngồi vây quanh mười mấy đống lửa bưng những bát mì lớn mà ăn, nghe cả tiếng húp xì xụp. Hai người cũng muốn xem xét trước đã, nhưng nơi đây là một khu bình nguyên bát ngát không có chỗ ẩn núp, nên khi còn cách mười mấy trượng, hai người đành phải sóng vai đi thong thả tới.

Trong đám người bỗng có tiếng quát hỏi: “Ai đó? Đến đây làm chi?”

Hán tử áo đen bước lên một bước, ôm quyền cười hỏi: “An trại chúa có trong đó không? Những bằng hữu nào đang ở đây?”

Lão già lùn Chu Mục ngẩng lên nhìn. Giữa ánh lửa sáng, lão nhìn rõ hai người mới đến đều khoảng trung niên, một nam một nữ, một áo đen một áo trắng, sóng vai mà đứng. Hán tử thì tuấn tú phong độ, thiếu phụ cũng thanh nhã diễm lệ, áo xiêm phấp phới, lưng cùng đeo trường kiếm.

Chu Mục chợt động tâm, biết ngay hai người này là ai. Lão uốn mình đứng phắt dậy, chắp tay nói: “Thì ra là phu phụ Thạch trang chúa Huyền Tố Trang tại Giang Nam đại giá quang lâm!” Rồi lão lớn tiếng hô: “Các vị huynh đệ mau mau đứng lên thi lễ! Hai vị này là phu phụ Thạch trang chúa, tiếng tăm lừng lẫy khắp đại giang nam bắc.” Mọi người đều đứng dậy cúi chào.

Chu Mục nghĩ thầm trong bụng: “Vợ chồng Thạch Thanh, Mẫn Nhu vốn chẳng đi lại gì với Kim Đao Trại, thế mà mới mờ sáng lại tìm tới đây, chẳng biết có dụng ý gì? Hay là họ cũng vì vật đó mà đến?” Lão đảo mắt nhìn bốn phía thì thấy chung quanh hoang vắng, tuyệt không có người nào nữa, lại nghĩ: “Nghe nói kiếm thuật vợ chồng này rất giỏi, nhưng dù là hảo hán cũng không địch nổi số đông. Không hiểu họ đến đây làm gì?”

Thạch phu nhân là Mẫn Nhu khẽ bảo chồng: “Vị này là Chu Mục lão gia ở Ưng Trảo Môn.”

Tuy nàng nói nhỏ, nhưng Chu Mục cũng nghe rất rõ ràng, không khỏi đắc ý nghĩ thầm: “Thì ra Băng Tuyết Thần Kiếm cũng biết tên mình.” Lão vội lên tiếng: “Không dám! Chu Mục ở Kim Đao Trại xin bái kiến Thạch trang chúa và Thạch phu nhân.” Rồi lão lại cúi mình thi lễ.

Thạch Thanh mỉm cười nói với mọi người: “Các bằng hữu đang dùng bữa, tại hạ không dám quấy nhiễu. Xin các vị cứ ngồi xuống.” Rồi ông quay sang nói với Chu Mục: “Chu bằng hữu không cần khách sáo. Phu phụ tại hạ đã mấy lần được gặp Nhất phi xung thiên Trang huynh Trang Chấn Trung của quý môn. Vậy chúng ta cũng là chỗ quen biết chứ không phải người ngoài.”

Chu Mục đáp: “Nhất Phi Xung Thiên là sư thúc của lão phu.” Trong bụng lão nghĩ thầm: “Tuổi ngươi còn nhỏ hơn ta nhiều, mà dám kêu sư thúc ta bằng Trang huynh, rõ ràng tự cho mình là bậc trưởng bối.” Lão nghĩ đến đây, bỗng thấy đối phương đến đây chẳng có ý định gì tử tế, bất giác thêm phần cảnh giác. Trong võ lâm, hai chữ “vai vế” hết sức quan trọng. Vãn bối gặp hàng trưởng bối dĩ nhiên phải tỏ vẻ cung kính, trưởng bối sai bảo điều gì thì không được coi thường, nếu không, bị bắt bẻ là phạm thượng thì đuối lý ngay.

Thạch Thanh thấy Chu Mục sa sầm nét mặt, lập tức hiểu ý, liền cười nói: “Thật là đắc tội! Ngày trước gặp nhau ở Tung Sơn, Trang huynh đã nhắc đến võ công quý môn, vợ chồng tại hạ hết sức khâm phục. Cũng là chỗ quen biết, tại hạ có một chuyện lẽ ra không nên nói, mong Chu thế huynh bỏ lỗi cho.” Thạch Thanh gọi Chu Mục bằng Chu thế huynh, rõ ràng tự xếp mình vào hàng trưởng bối.

Chu Mục nói: “Nếu tại hạ có điều mạo phạm tới hai vị, tưởng hai vị cũng nên châm chước cho. Hai vị dạy bảo điều chi mà sức tại hạ có thể làm nổi, nhất định sẽ tuân theo. Còn nếu việc có dính líu đến tệ trại thì địa vị tại hạ kém cỏi, không thể chủ trương được.”

Thạch Thanh nghĩ thầm: “Thằng cha này thật là lão luyện, chưa biết ta muốn gì đã đẩy trách nhiệm qua người khác.” Ông liền nói: “Vụ này không có liên quan gì đến quý trại, tại hạ chỉ muốn hỏi riêng Chu thế huynh một việc. Vợ chồng tại hạ đang tìm một người họ Ngô, tên là Ngô Đạo Thông, chuyên sử đôi phán quan bút. Nghe nói gần đây y cải trang thành một ông già, mai danh ẩn tích ở gần thành Biện Lương. Chẳng hiểu Chu thế huynh có nghe tin tức gì về hắn không?”

Thạch Thanh vừa nói đến ba chữ Ngô Đạo Thông, bọn người Kim Đao Trại đều nhốn nháo. Có tên đặt cả bát mì chưa ăn xong xuống.

Chu Mục nghĩ thầm: “Hắn từ phía đông đến đây, dĩ nhiên đã thấy thi thể Ngô Đạo Thông rồi. Nếu mình không nhận thì cũng không được.” Lão liền cười ha hả, đáp: “Thật là hay quá. Thạch trang chúa! Thạch phu nhân! Hai vị hỏi đến người đó thì thật là xảo hợp. Tại hạ dù võ công chẳng cao cường gì, nhưng đã lập được công lao cho hai vị. Gã Ngô Đạo Thông kia đắc tội với hai vị, nên Kim Đao Trại bọn tại hạ đã

xử lý hắn rồi." Chu Mục vừa nói vừa chăm chú nhìn Thạch Thanh, để xem ông lộ vẻ vui mừng hay tức giận.

Thạch Thanh lại mỉm cười: "Ngô Đạo Thông vốn không quen biết bọn tại hạ, thì làm gì có chuyện đắc tội? Nói ra sợ Chu thế huynh chê cười, bọn tại hạ đi tìm hắn chỉ vì một món vật trong người hắn."

Da mặt Chu Mục hơi máy động, nhưng trấn tĩnh lại được ngay. Lão cười đáp: "Tin tức của hai vị thật là mau lẹ. Về chuyện này, tệ trại cũng đã biết rồi. Chẳng giấu gì Thạch trang chúa, chuyến này tại hạ dẫn huynh đệ đến đây cũng vì việc đó." Lão thở dài một tiếng rồi nói tiếp: "Không biết quân chó má nào đã phao tin thất thiệt khiến cho Song bút Ngô Đạo Thông phải uổng mạng. Hơn hai trăm anh em tại hạ uổng công một phen đi lại thì chẳng kể làm chi, nhưng còn sợ khi trở về sẽ bị An đại ca quở trách là hành động bất lực. Trên chốn giang hồ cũng có rất nhiều chuyện đồn đãi. Nếu thiên hạ tưởng Kim Đao Trại được vật đó thật, kéo nhau đến kiếm chuyện với tệ trại, chẳng hóa ra oan uổng lắm ư? Trương huynh đệ! Chúng ta đánh chết họ Ngô trong trường hợp nào, lục lọi đến nát bét cái quán bánh tiêu ra sao, ngươi hãy thuật lại tỉ mỉ cho Thạch trang chúa và Thạch phu nhân được rõ!"

Một hán tử nhỏ con, vẻ mặt rất tinh quái, lên tiếng: "Võ công của gã họ Ngô đó cũng rất khá. Đầu lĩnh Lý Đại Nguyên cũng bỏ mạng dưới tay hắn. Sau cùng Chu đầu lĩnh phóng song chưởng hất họ Ngô từ nóc nhà xuống đất, gân cốt toàn thân bị chấn động đứt hết, ngũ tạng cũng tan nát…" Miệng lưỡi gã này rất linh hoạt, nói trơn như cháo lại còn gia thêm mắm muối, kể hết một lượt, thuật cả chuyện bọn chúng cạy từng viên gạch lên, đổ cả lu bột mì ra, phá cả tường vách, đào hố dưới nền nhà, nhưng chuyện Chu Mục đã lấy cái bọc sau lưng Ngô Đạo Thông thì lại lờ đi.

Thạch Thanh gật gật đầu, nghĩ thầm: "Chu Mục từ lúc mới thấy chúng ta đã có vẻ đề phòng, hồi hộp không yên. Giữa Huyền Tố Trang và Kim Đao Trại trước nay không có chuyện gì xích mích. Nếu lão chưa lấy được vật kia, thì hà tất phải đề phòng vợ chồng mình đến thế?" Ông biết rằng nếu bọn này chưa lấy được vật đó thì thôi, còn nếu đã lấy được thì nhất định ở trong mình Chu Mục. Thạch Thanh liếc mắt nhìn thấy bọn Kim Đao Trại có tới hơn hai trăm người, mà tên nào cũng vừa tráng kiện vừa hung hãn. Tuy trong đám này không có cao thủ hạng nhất, nhưng số đông cũng khó mà đối phó. Vừa rồi Chu Mục nói chuyện tuy khách sáo nhưng không có ý tôn trọng, cũng chỉ vì ỷ thế đông người. Ông nghĩ thế nên vẫn tươi cười, trỏ tay sang một khu rừng xa xa phía trái, nói: "Tại hạ còn có chuyện muốn thương lượng với Chu thế huynh, xin mời qua kia nói chuyện."

Làm sao Chu Mục chịu đi một mình được? Lão bèn đáp: “Ở đây đều là hảo huynh đệ, hảo bằng hữu cả. Không có chuyện gì…” Còn bốn chữ “họ không nghe được” chưa kịp nói ra, thì đột nhiên cổ tay trái lão đã bị Thạch Thanh nắm lấy, rồi cả thân thể tê dại, tay phải cũng không còn chút sức lực nào. Chu Mục vừa kinh hãi vừa phẫn nộ. Từ khi vợ chồng Thạch Thanh xuất hiện, lão đã hết sức đề phòng, thế mà Thạch Thanh đang nói chuyện đã xuất thủ nhanh như điện chớp, chụp lấy cổ tay lão. Cầm nã thủ pháp chính là nghề ruột của Ưng Trảo Môn, thế mà Chu Mục chưa kịp ra tay đã bị đối phương kiềm chế huyệt đạo. Lúc này toàn thân lão không vận kình được nữa, tuyệt không còn cách nào giãy thoát, chốc lát đã toát mồ hôi trán.

Thạch Thanh lớn tiếng nói: “Chu thế huynh đã đồng ý qua bên kia nói chuyện, thật là tuyệt diệu.” Rồi ông quay lại bảo Mẫn Nhu: “Sư muội! Ta cùng Chu thế huynh qua bên kia nói chuyện mấy câu rồi quay lại lập tức. Sư muội hãy chờ ở đây một chút.” Nói xong, ông chậm rãi bước đi.

Mẫn Nhu dịu dàng đáp: “Sư huynh cứ tùy tiện!” Hai người đã kết tình phu phụ từ lâu, nhưng vẫn xưng hô là sư huynh sư muội.

Bọn Kim Đao Trại thấy Thạch Thanh cười nói vui vẻ, cùng đi với Chu Mục tựa hồ không có ác ý gì, vẫn để phu nhân ở lại đây thì không nghi ngờ chút nào. Chúng không ngờ bản lãnh của Chu Mục tới như vậy, mà bị người khác kiềm chế không một tiếng động.

Thạch Thanh nắm tay Chu Mục bước đi mỗi lúc một nhanh. Chu Mục chỉ chậm lại một chút là phải ngã lăn ra, nên cứ cắm đầu cắm cổ đi theo. Từ mấy đống lửa đến khu rừng phải đến một dặm, hai người chỉ đi một chốc đã đến nơi.

Thạch Thanh bỗng bỏ tay ra, cười nói: “Chu thế huynh!…”

Chu Mục nổi giận hỏi: “Ngươi làm trò gì thế?” Tay phải lão biến thành trảo, ra chiêu Bác Sư Thủ chụp vào trước ngực Thạch Thanh.

Tay trái Thạch Thanh vung từ trái sang phải thành một đường cong, lại chụp trúng cổ tay đối phương. Ông hất tay sang bên trái, nắm luôn cả tay kia của Chu Mục, rồi bẻ quặt cả hai tay lão ra sau lưng. Chu Mục vừa kinh hãi vừa tức giận, co chân phải đá ngược ra sau.

Thạch Thanh mỉm cười nói: “Hà tất Chu thế huynh phải giận dữ như thế.”

Chu Mục bỗng thấy hai huyệt Phục Thố và Hoàn Khiêu bị tê nhức,

chân phải của lão chưa phóng ra thì đã mềm nhũn đi, thõng xuống lại. Như vậy lão chỉ còn một chân trái chấm đất, nếu lại cất lên đá hậu nữa thì dĩ nhiên phải ngã chúi về phía trước. Lão thẹn quá, mặt đỏ bừng lên, tức giận ấp úng: “Ngươi… ngươi…”

Thạch Thanh nói: “Cái vật trong người Ngô Đạo Thông, chắc Chu thế huynh đã lấy được rồi. Thế huynh lấy ra cho tại hạ mượn xem một chút.”

Chu Mục đáp: “Đúng là thế, nhưng vật đó không ở trong mình ta. Ngươi có muốn xem, thì chúng ta trở về bên kia trước đã.” Lão muốn gạt Thạch Thanh về đến chỗ đống lửa rồi sẽ ra hiệu cho thuộc hạ vây đánh, thì dù võ công vợ chồng Thạch Thanh có cao cường đến đâu cũng phải quả bất địch chúng.

Thạch Thanh cười nói: “Tại hạ chưa dám tin, xin lục soát trong mình Chu thế huynh một chút. Mong thế huynh đừng trách.”

Chu Mục tức giận hỏi: “Ngươi định khám xét ta ư? Ngươi cho ta là hạng người nào?”

Thạch Thanh không nói gì nữa, đưa tay ra tháo chiếc giày bên trái của lão. Chu Mục bỗng la lên một tiếng: “Trời ơi!” Bỗng thấy Thạch Thanh móc trong giày ra một cái gói nhỏ, chính là cái gói mà Chu Mục đã lấy trong bọc đeo trên lưng Ngô Đạo Thông.

Chu Mục vừa kinh ngạc vừa sợ hãi, tự hỏi: “Cái này… cái này… Sao hắn biết là ở đây? Chẳng lẽ hắn đã nhìn trộm từ lúc mình cất giấu ư?” Thực ra, Thạch Thanh vừa nói đến chuyện lục soát thì thấy Chu Mục bất giác liếc nhìn chân trái, rồi đảo mắt ra chỗ khác ngay. Ông bèn đoán là lão giấu vật đó trong giày, quả nhiên vừa tìm đã thấy ngay.

Thạch Thanh nghĩ thầm: “Lúc nãy tên kia đã kể lại cảnh lục soát tiệm bánh tiêu, nghe không phải giả dối. Thế mà lão này lại giấu bảo vật trong người, chắc định nuốt lấy một mình.” Ba ngón tay trái của ông nắn cái bao đó mấy cái, rồi hơi lộ vẻ thất vọng.

Chu Mục đỏ bừng mặt, cũng chưa biết có nên mở miệng kêu người cứu viện hay không. Bỗng Thạch Thanh lên tiếng: “Ngươi đã phản bội An trại chủ mà lại còn định hô hoán lên cho mọi người biết, muốn chịu cực hình chặt mười đầu ngón tay ư?”

Chu Mục cả kinh, bất giác run giọng hỏi: “Sao… sao ngươi lại biết chuyện này?”

Thạch Thanh đáp gọn: “Dĩ nhiên là ta biết.” Rồi ông thả lỏng cổ tay hắn ra, nói tiếp: “An Kim Đao thông minh tinh tế. Ngươi giấu ta còn chưa xong, thì giấu y thế nào được?”

Giữa lúc ấy bỗng nghe có tiếng sột soạt, rồi tiếng người cười ha hả, dõng dạc nói: “An mỗ xin đa tạ Thạch trang chúa đã quá khen.” Chưa dứt lời, ba bóng người đã tiến vào rừng.

* * *

Chu Mục vừa nhìn thấy bọn này, lập tức sắc mặt xám xịt như đất bùn. Ba người này là Đại trại chủ An Phụng Nhật, Nhị trại chủ Phùng Chấn Võ và Tam trại chủ Nguyên Trừng đạo nhân của Kim Đao Trại. Lúc An trại chủ phái Chu Mục đi truy bắt Ngô Đạo Thông, y không hề nói chuyện phái người đi tiếp ứng, không hiểu sao lại đích thân hạ sơn. Chu Mục nghĩ đến chuyện mình mưu đồ chiếm riêng bảo vật đã bại lộ, bây giờ dĩ nhiên thân bại danh liệt, tính mạng cũng khó mà giữ được. Trong lúc hoảng hốt, lão vội nói: “An đại ca! Cái đó… cái đó bị hắn cướp mất rồi.”

An Phụng Nhật chắp tay thi lễ với Thạch Thanh rồi nói: “Thạch trang chúa danh vang thiên hạ, An mỗ ngưỡng mộ đã lâu, chỉ giận mình vô duyên chưa được gặp lần nào. Tệ trại cũng ở gần đây, xin mời Thạch trang chúa cùng phu nhân đến chơi mấy hôm để các huynh đệ đều được nghe lời giáo huấn.”

Thạch Thanh thấy An Phụng Nhật mắt tròn râu rậm, người thấp lùn to khỏe, vẻ mặt thô hào, không ngờ hắn nói chuyện rất uyển chuyển. Hắn tuyệt không nhắc nhở gì đến chuyện ông đoạt mất vật kia, lại còn mời đến chơi Kim Đao Trại. Nhưng nếu ông vào trại của hắn rồi thì dễ gì mà thoát thân được? Thạch Thanh liền chắp tay đáp lễ, rồi thuận tay đút cái gói nhỏ vào trong bọc, cười nói: “Đa tạ thịnh tình của An trại chủ…”

Đột nhiên trước mắt thanh quang lấp loáng, Nguyên Trừng đạo nhân đã rút trường kiếm ra khỏi vỏ, vừa phóng mũi kiếm đâm vào cổ tay Thạch Thanh, vừa quát lên: “Ngươi bỏ vật đó ra trước đã.”

Chiêu kiếm này mau lẹ phi thường, nhưng hắn đã nhanh mà Thạch Thanh còn nhanh hơn. Ông uốn người đi một cái đã đến bên Nguyên Trừng đạo nhân, lấy cái gói nhỏ ra đặt vào tay trái hắn, rồi cười bảo: “Cầm lấy!” Nguyên Trừng đạo nhân mừng rỡ vô cùng, không kịp suy nghĩ gì nữa, giơ tay ra đón lấy. Không ngờ cổ tay phải hắn hơi tê nhức, trường kiếm đã bị đối phương đoạt mất.

Thạch Thanh xoay ngược kiếm lại chém vào cổ tay Nguyên Trừng đạo nhân, quát lên: “Bỏ ra.” Nguyên Trừng đạo nhân giật mình kinh hãi, trước mắt hàn quang lấp loáng, mũi kiếm chỉ còn cách cổ tay hắn không đầy năm tấc. Hắn định rụt tay về để tránh thì không kịp nữa, đành xoay tay ném trả cái gói nhỏ lại.

Phùng Chấn Võ la lên: “Hảo công phu!” Không đợi Thạch Thanh đón lấy cái gói, hắn đã vung đơn đao lên, lăn dưới đất chém vào đùi ông. Thạch Thanh vung trường kiếm đánh véo một tiếng, đâm thẳng vào đầu Phùng Chấn Võ. Ông ra chiêu sau mà lại đến trước. Đơn đao của Phùng Chấn Võ chưa kịp chém tới chân phải của Thạch Thanh, thì trường kiếm của ông đã sắp ghim đầu của Phùng Chấn Võ xuống đất.

An Phụng Nhật thấy tình trạng nguy cấp liền lớn tiếng la lên: “Hạ thủ…” Thanh kiếm của Thạch Thanh vẫn tiếp tục đâm xuống. Phùng Chấn Võ trong lòng kinh hãi vô cùng, nhắm mắt chờ chết, nhưng chỉ thấy má bên trái hơi rát. Thanh trường kiếm của Thạch Thanh không đâm tới nữa. Quả nhiên ông đã lưu tình, mũi kiếm phóng tới mặt Phùng Chấn Võ lại thu về. Thạch Thanh xuất chiêu rồi thu chiêu, cả lực đạo lẫn bộ vị đều cực kỳ chính xác. Tiếp theo một tiếng “cạch” khẽ vang lên, Thạch Thanh dùng thanh trường kiếm đỡ lấy cái gói nhỏ về. Lúc đó, hai chữ “…lưu tình” của An Phụng Nhật mới ra khỏi miệng.

Thạch Thanh thu trường kiếm về rồi nói: “Xin đắc tội!” Đoạn ông lùi ra hai bước.

Phùng Chấn Võ đứng thẳng lên, cầm ngược đơn đao, vẻ mặt vừa sợ hãi vừa hổ thẹn, lùi ra đứng sau lưng An Phụng Nhật. Trong miệng hắn lẩm bẩm gì đó, không hiểu là đa tạ Thạch Thanh hạ thủ lưu tình, hay là trách ông dụng tâm gian trá. Chuyện đó thì chỉ có hắn mới biết.

An Phụng Nhật đưa tay tháo chiếc đai đồng trước ngực, rút thanh đao đeo ở sau lưng ra khỏi vỏ. Lúc này mặt trời mới mọc, ánh triêu dương xuyên qua kẽ lá chiếu vào thanh kim đao lấp lánh trông hoa cả mắt. Thanh đao này sống dày lưỡi mỏng, quả là lợi khí, sắc bén vô cùng. An Phụng Nhật dựng đứng kim đao lên, nói: “Trang chúa võ nghệ kinh người, bội phục, bội phục. Bây giờ tại hạ muốn lãnh giáo mấy chiêu.”

Thạch Thanh mỉm cười đáp: “Hôm nay được gặp cao nhân, thật là may mắn.” Y lại giơ tay lên, ném chiếc gói nhỏ ra, bốn người đều ngẩn ra nhìn theo. Chỉ nghe “soạt” một tiếng, Thạch Thanh đã phóng thanh kiếm vừa đoạt của Nguyên Trừng đạo nhân ra theo, cắm chặt cái gói nhỏ vào một cành cây đối diện. Mũi kiếm xuyên vào một góc cái gói, hoàn toàn không tổn hại gì đến vật ở trong. Thủ pháp của Thạch Thanh đã thần tốc mà kình lực lại càng xảo diệu, chẳng kém gì hai

chiêu vừa đánh bại Nguyên Trừng đạo nhân và Phùng Chấn Võ.

Bốn người nhìn lên cành cây rồi lại nhìn Thạch Thanh, bỗng thấy trong tay ông đã cầm một thanh trường kiếm màu đen như mực. Thạch Thanh lên tiếng: “Hắc kiếm gặp Kim đao, điểm tới là ngưng, ai thắng được nửa chiêu thì lấy vật kia. Các vị thấy có được chăng?”

An Phụng Nhật thấy Thạch Thanh cắm vật kia vào cành cây, rồi lại dùng cách tỉ võ để định đoạt, tuyệt không ép người chút nào. Hắn hết sức kính phục, đáp ngay: “Thạch trang chúa, xin mời!” Hắn từng nghe nói kiếm thuật của vợ chồng Thạch Thanh, Mẫn Nhu ở Huyền Tố Trang cực kỳ tinh diệu, vừa rồi lại thấy Thạch Thanh kiềm chế Nguyên Trừng đạo nhân và Phùng Chấn Võ, quả thật danh bất hư truyền. Hắn không dám sơ ý chút nào, thận trọng phóng ra ba hư chiêu.

Thạch Thanh trỏ mũi kiếm xuống đất, toàn thân bất động, chỉ nói: “Xuất chiêu đi!”

Lúc đó An Phụng Nhật mới vung đao chém đến, nhưng mới ra nửa chiêu lại đột nhiên xoay đao chém ngược lên. Hắn vừa động thủ đã dùng tới tuyệt kỹ Phách Quái Đao. Đao pháp này có bảy mươi hai đường, mỗi đường có nhiều chiêu, mỗi chiêu lại có nhiều thức, biến hóa vô cùng. Thạch Thanh cũng vung thanh Hắc kiếm lên, chỉ đón đỡ từng chiêu, phòng thủ nghiêm mật. Tới hơn ba chục chiêu thì ông bỗng quát khẽ một tiếng, triển khai tấn công, kiếm pháp càng lúc càng nhanh. An Phụng Nhật đón đỡ được chừng ba chục chiêu thì hoàn toàn không nhìn rõ thế kiếm của đối phương nữa, trong lòng ngấm ngầm kinh hãi. Hắn chỉ còn cách múa đao để giữ kín những bộ vị trọng yếu.

Hai người qua lại tới bảy chục chiêu mà đao kiếm vẫn chưa chạm nhau. Bỗng nghe một tiếng keng nhỏ nhẹ, mũi hắc kiếm đã đè trúng sống kim đao, rồi thuận đà lướt lên phía trên. Chiêu này gọi là Thuận Lưu Nhi Hạ, là một chiêu số thông thường để dùng kiếm phá đao. Nếu võ công đối thủ kém hơn, thì An Phụng Nhật chỉ cần xoay đao một cái là hất văng lưỡi kiếm ra. Nhưng thế kiếm của Thạch Thanh nhanh đến kỳ lạ, giả tỉ An Phụng Nhật có xoay đao mà gạt được, thì trường kiếm cũng phải chạm đến ngón tay trỏ của hắn rồi. An Phụng Nhật vô cùng kinh hãi, nghĩ bụng: “Bốn ngón tay của ta sắp đứt lìa rồi.” Nếu hắn muốn vứt đao lùi lại thì cũng không kịp nữa. Giữa lúc An Phụng Nhật hoảng hốt thì thanh kiếm của Thạch Thanh đột nhiên dừng lại, rồi chẳng những không lướt tới mà còn lùi lại mấy tấc. An Phụng Nhật biết ông hạ thủ lưu tình, lúc này không bỏ đao cũng không được. Hắn đành buông lỏng tay cho thanh đao rớt xuống.

Không ngờ thanh Hắc kiếm lại xoay nửa vòng, đỡ lấy Kim đao không để rơi xuống đất. Thạch Thanh lên tiếng: “Chúng ta ngang sức ngang tài, khó phân cao thấp.” Rồi ông khẽ rung trường kiếm, hất Kim đao lên trả.

An Phụng Nhật cảm kích vô cùng, năm ngón tay lại nắm chặt lấy chuôi đao. Hắn biết rõ đối phương đã thắng, nhưng muốn giữ thể diện cho mình, vội dựng thẳng Kim đao lên kính cẩn hành lễ. Đó chính là Nam Hải Lễ Phật, thế thu đao của môn Phách Quái Đao.

Bỗng nhiên hắn phát giác mình vừa thi triển xong bảy mươi hai đường Phách Quái Đao, bất giác kinh hãi đến biến sắc mặt. Hiển nhiên đối phương đã thuộc lòng tuyệt kỹ này, đợi mình thi triển tới đường thứ bảy mươi mốt rồi mới xuất chiêu kiềm chế. Nếu vừa giao đấu mà đối phương đã tấn công, thì chẳng hiểu mình có đỡ nổi mười chiêu không.

An Phụng Nhật đang định nói mấy lời cảm tạ thì Thạch Thanh đã tra kiếm vào vỏ, chắp tay nói: “Thạch mỗ xin kết giao làm bằng hữu với An trại chủ, bất tất tỉ thí làm chi nữa. Lúc nào trại chủ tiện đường qua tệ trang, xin mời vào chơi mấy hôm.”

An Phụng Nhật buồn rầu đáp: “Chắc chắn tại hạ sẽ đến bái kiến.” Rồi hắn tung mình nhảy đến gốc cây kia, rút thanh kiếm của Nguyên Trừng đạo nhân ra, đón lấy cái gói nhỏ. Hắn cắm một đao một kiếm xuống đất, đi tới trước mặt Thạch Thanh rồi nói: “Thạch trang chúa cứ lấy đi.” Tuy hắn được vật rồi lại bị mất, nhưng Thạch Thanh giữ cho hắn cả thể diện lẫn bốn ngón tay, đã là thịnh tình rồi.

Không ngờ Thạch Thanh chắp tay đáp: “Xin có ngày tái hội.” Rồi ông quay người bước đi, không cầm lấy cái gói.

An Phụng Nhật la lên: “Thạch trang chúa, xin dừng bước! Trang chúa đã cố giữ thể diện cho An mỗ, có lý nào An mỗ lại không hay? Hiển nhiên An mỗ đã thua rồi, trang chúa hãy mang vật này đi. Nếu không, hóa ra trang chúa xem An mỗ là kẻ tiểu nhân vô lại không biết tốt xấu ư?”

Thạch Thanh mỉm cười nói: “An trại chủ! Cuộc tỉ võ hôm nay chưa phân thắng bại. Trại chủ còn chưa thi triển những đao pháp tinh diệu như Thanh Long Đao, Đoạn Môn Đao, sao đã gọi là thua? Vả lại trong gói đó chẳng có vật chi hết. Tại hạ e rằng Chu thế huynh mắc lừa người ta rồi.”

An Phụng Nhật sửng sốt hỏi: “Bên trong không có vật đó ư?” Hắn vội xé bao ra xem, cứ xé hết lớp này đến lớp khác, đến lớp thứ năm thì

chỉ thấy ba miếng gì đó. Hắn để ý nhìn kỹ, đó chỉ là mấy đồng tiền tròn, giữa có lỗ vuông, vừa dẹp vừa mỏng, nếu không phải là ba đồng tiền xu thì là gì nữa? Hắn vừa kinh hãi vừa tức giận nhưng cố nén, quay lại hỏi Chu Mục: "Chu huynh đệ! Chuyện này… chuyện này… Ngươi đùa giỡn kiểu gì đây?"

Chu Mục run rẩy đáp: "Thuộc hạ… thuộc hạ cũng không biết, trên người Ngô Đạo Thông chỉ lục được cái gói nhỏ này thôi."

An Phụng Nhật hiểu ngay, vật đó nếu Ngô Đạo Thông không giấu vào chỗ bí mật dị thường, thì cũng đã giao cho người khác. Phen này thật chẳng những uổng công, lại còn thương tổn đến oai phong của Kim Đao Trại. Hắn liền quẳng cái gói giấy xuống đất, rồi quay sang hỏi Thạch Thanh: "Thật là làm trò cười cho Thạch trang chúa. Không hiểu sao trang chúa lại biết?"

Vừa rồi, khi Thạch Thanh đoạt được cái gói đó, ông đã sờ thử, phát giác trong gói có ba miếng tròn mỏng, tuy chưa biết là ba đồng tiền, nhưng biết chắc không phải là vật mình muốn tìm. Ông mỉm cười đáp: "Tại hạ cũng chỉ đoán bừa thôi. Chúng ta đều bị lừa gạt, mong rằng An trại chủ đại lượng mà thứ lỗi." Thạch Thanh dứt lời, lại chắp tay thi lễ với bọn Nguyên Trừng đạo nhân, Phùng Chấn Võ và Chu Mục, đoạn quay người rảo bước ra khỏi khu rừng.

* * *

Thạch Thanh quay lại chỗ đống lửa, bảo Mẫn Nhu: "Sư muội! Đi thôi!" Hai người nhảy lên ngựa, theo đường cũ quay về.

Mẫn Nhu nhìn nét mặt lang quân, không cần hỏi nhiều cũng biết là chẳng được việc gì. Nàng cảm thấy đau lòng, bất giác nhỏ mấy giọt nước mắt xuống vạt áo. Thạch Thanh nói: "Kim Đao trại chủ cũng mắc lừa. Chúng ta quay lại lục tìm trong người Ngô Đạo Thông. Không chừng các bằng hữu ở Kim Đao Trại đã sơ xuất." Mẫn Nhu tuy biết là chẳng ăn thua gì nhưng không muốn trái ý lang quân, nên cũng nghẹn ngào "Vâng" một tiếng.

Đôi ngựa một trắng một đen phi thật nhanh, chưa tới trưa đã về đến Hầu Giám Tập.

Dân cư trong thị trấn này hãy còn khiếp sợ, chưa có nhà nào dám mở cửa. Những chuyện giết người cướp của đã được báo quan trong thành Biện Lương, nhưng chưa thấy ai đến. Hiển nhiên quan lại địa phương chưa dám đến ngay mà còn bận điều binh khiển tướng, theo đúng phương châm "tới trễ một chút là an toàn thêm một chút".

Vợ chồng Thạch Thanh phóng ngựa đến cạnh thi thể Ngô Đạo Thông, chỉ thấy một thằng bé ăn xin mười hai mười ba tuổi ngồi bên góc tường, còn bốn bề tuyệt không có người nào khác. Thạch Thanh lập tức lục soát trong mình Ngô Đạo Thông rất tỉ mỉ, tháo cả búi tóc, gỡ cả giày vớ ra tìm. Còn Mẫn Nhu thì vào trong tiệm bánh lục lọi tra xét.

Một lúc sau, hai vợ chồng nhìn nhau, cùng thở dài chán nản. Mẫn Nhu nói: "Sư huynh! Xem chừng ông trời đã định là mối thù đó khó lòng trả được. Sư huynh đã nhọc mệt quá rồi, bây giờ chúng ta vào thành Biện Lương nghỉ ngơi, xem kịch hay nghe kể chuyện để giải cơn phiền muộn."

Thạch Thanh biết vợ mình vốn ưa tĩnh mịch, chẳng thích ca kịch hay đi Biện Lương chơi gì hết, nàng nói vậy là quan tâm tới mình mà thôi. Ông bèn đáp: "Đã tới đất Hà Nam, cũng nên vào thành Biện Lương dạo chơi một tí. Nghe nói bọn thợ bạc ở Biện Lương đều là cao thủ, chúng ta vào đó sắm mấy món trang sức cũng hay."

Mẫn Nhu nổi tiếng là một mỹ nhân trong võ lâm, vốn đã thích trang điểm. Bây giờ nàng đã vào tuổi trung niên, lại càng chú trọng đến việc trang sức để giữ sắc đẹp. Nàng nở một nụ cười thê lương, đáp: "Đồ trang sức huynh mua cho muội suốt mười ba năm nay, từ lúc Kiên nhi chết đi, đã đủ để mở một tiệm kim hoàn."

Nàng nói đến câu "từ lúc Kiên nhi chết đi" thì không kìm được nữa, nước mắt tuôn xuống má. Lúc đó nàng trông thấy thằng bé ăn xin đang sợ sệt ngồi ở góc tường trông thật là bẩn thỉu, bất giác sinh lòng thương hại, liền cất tiếng hỏi: "Mẫu thân ngươi đâu? Tại sao mà phải đi ăn xin?"

Thằng bé đáp: "Cháu… cháu… không thấy mẫu thân đâu cả."

Mẫn Nhu thở dài, móc trong bọc ra một thoi bạc nhỏ, liệng xuống chân nó rồi nói: "Cầm lấy, mua bánh mà ăn." Nàng đã nhảy lên ngựa, còn quay lại hỏi: "Hài tử! Tên ngươi là gì?"

Thằng bé đáp: "Cháu… cháu là Cẩu Tạp Chủng."

Mẫn Nhu ngẩn ra, nghĩ bụng: "Là Chó Lộn Giống ư? Sao lại có cái tên lạ như thế?"

Thạch Thanh lắc đầu nói: "Thật là một đứa ngốc nghếch."

Mẫn Nhu đáp: "Đúng thế! Thật là tội nghiệp!" Hai người vừa nói vừa giật cương cho ngựa chạy về phía thành Biện Lương.

* * *

Thằng bé ăn xin kia đã bị tử thi Ngô Đạo Thông làm hoảng sợ đến ngất đi, đến sáng sớm mới tỉnh dậy. Lúc nó mở mắt ra thì thấy thi thể Ngô Đạo Thông bê bết máu vẫn đang nằm cạnh mình, kinh hãi quá lại vội đứng dậy, chạy trốn vào một góc tường, lại ngủ đi một giấc. Lúc Thạch Thanh đến nơi thì nó đã tỉnh táo, toan chạy trốn xa hơn, nhưng thấy Thạch Thanh lật ngửa thi thể Ngô Đạo Thông lên, lại sợ quá không dám nhúc nhích. Nó không ngờ thiếu phụ xinh đẹp kia lại ném cho một thỏi bạc, bèn nghĩ bụng: “Mua bánh làm gì, mình đã có rồi.”

Nó đưa tay lên, trong tay vẫn còn cái bánh tiêu mới cắn được một miếng. Lúc này nó đã bớt sợ, lại cảm thấy đói. Nó há miệng ngoạm vào, bỗng nghe “cốp” một tiếng, hai hàm răng đau nhức tựa như cắn phải sắt hay đá gì đó, bèn lấy cái bánh ra khỏi miệng. Nhưng trong miệng vẫn còn một vật rắn, nó nhả ra lòng bàn tay thì thấy đó là một miếng sắt đen sì.

Thằng bé ăn xin liếc qua một cái, cũng chẳng nghĩ xem tại sao trong bánh lại có miếng sắt này, nhìn kỹ cái bánh thấy không còn vật gì nữa, liền cắn ăn lấy ăn để. Chỉ trong khoảnh khắc, thằng bé ăn xin đã ăn hết tấm bánh. Gã đưa mắt nhìn thi thể Ngô Đạo Thông thì thấy gần đó còn mười mấy tấm bánh đã bị xé đôi. Gã tự hỏi: “Bánh tiêu bị con ma đó xé ra vứt đi thế này, chẳng biết còn ăn được không?”

Thằng bé còn đang ngần ngừ, đột nhiên trên đỉnh đầu có tiếng người nói: “Đã bao vây hết bốn mặt rồi.” Nó kinh hãi ngẩng lên nhìn, thấy trên nóc nhà có ba gã đàn ông mặc áo trắng đang đứng. Rồi sau lưng nó lại có tiếng gió vù vù, nó xoay mình lại thì thấy bốn người cũng mặc áo trắng, tay cầm trường kiếm, đang chia hai bên tả hữu tiến đến.

Tiếp theo lại có tiếng vó ngựa dồn dập. Một người phi ngựa như bay tới, lớn tiếng hỏi: “Có phải là các bằng hữu phái Tuyết Sơn chăng? Các vị đã đến Hà Nam, xin thứ lỗi cho An mỗ không kịp ra xa nghênh tiếp.” Trong chớp mắt, một con ngựa vàng đã xông đến, người cỡi ngựa là một gã thấp lủn thủn mà béo chùn béo chụt, râu mọc tua tủa. Hắn không cần dừng ngựa, đột nhiên nhảy xuống. Con ngựa vàng chạy lạng qua một bên, vòng một vòng nhỏ rồi dừng lại, hiển nhiên đã được huấn luyện rất thuần thục.

Ba gã áo trắng từ trên nóc nhà cùng nhẹ nhàng nhảy xuống, trong tay đều lăm lăm trường kiếm. Một hán tử to lớn trạc tứ tuần lên tiếng: “Các hạ có phải là An trại chủ của Kim Đao Trại không? May được gặp ở đây!” Gã vừa nói vừa đưa mắt ra hiệu cho mấy tên đồng bọn đứng sau lưng An Phụng Nhật.

Thì ra sau khi An Phụng Nhật bị Thạch Thanh đánh bại, hắn ủ rũ một lúc rồi bỗng tự hỏi: “Vợ chồng Thạch trang chúa trở lại Hầu Giám Tập làm gì? Phải rồi! Chu tứ đệ mắc lừa, không lấy được vật kia, vợ chồng y nhất định tới đó tìm lại. Mình đã bị bại về tay y, nếu y lấy được thì ta chỉ biết lấy mắt mà nhìn. Nhưng nếu y không lấy được, chẳng lẽ ta không thể quay lại tìm cầu may lần nữa hay sao? Chắc Ngô Đạo Thông đã cất vật này vào một nơi nào bí hiểm lắm, tìm mười lần chưa thấy thì tìm thêm lần thứ mười một cũng chẳng hại gì.” An Phụng Nhật quyết định chủ ý, rồi lập tức lên ngựa ra đi.

Ngựa của hắn không nhanh bằng đôi tuấn mã một trắng một đen của vợ chồng họ Thạch, hơn nữa hắn cho ngựa đi thong thả vì không muốn tới gần họ quá. Vì thế mà Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu lục soát thi thể Ngô Đạo Thông và tiệm bán bánh xong rồi bỏ đi, hắn mới đến Hầu Giám Tập. Hắn vừa đến cửa trấn, đã nhìn thấy xa xa trên nóc nhà có ba người mặc toàn màu trắng lưng đeo trường kiếm. Theo cách ăn mặc thì bọn này nhất định là đệ tử phái Tuyết Sơn gần biên giới Tây Tạng. An Phụng Nhật ruổi ngựa gần tới nơi, thì thấy ba gã kia để hết tâm trí vào mình như gặp đại địch. Hắn tưởng ba gã này đang định đánh lén vợ chồng họ Thạch, nhớ ngay đến ân tình của Thạch Thanh đối với mình vừa rồi, bèn lớn tiếng gọi để cảnh giác. Không ngờ khi hắn chạy đến nơi thì chẳng thấy bóng dáng vợ chồng họ Thạch đâu, chỉ có bảy tên đệ tử phái Tuyết Sơn đang bao vây một đứa ăn xin.

An Phụng Nhật hết sức ngạc nhiên, nhìn lại thấy đứa ăn xin này tuổi còn rất nhỏ, mặt mũi lem luốc mà cũng không ra vẻ biết võ công. Hắn thấy mắt tên hán tử áo trắng cứ liếc ngang đảo dọc liên tiếp, bèn nhìn kỹ gã ăn xin một lần nữa.

Lần này hắn giật mình kinh hãi, vì nhìn thấy trong tay gã có một miếng sắt đen sì, dường như đó là Huyền Thiết Lệnh trong truyền thuyết. Hắn lại thấy bốn tên áo trắng đứng đằng sau lăm lăm trường kiếm trong tay, dường như đang định chiếm đoạt miếng sắt kia. An Phụng Nhật không kịp suy nghĩ gì nữa, vội xoay tay rút Kim đao ra sử chiêu Bát Phương Tàng Đao Thế. Thân hình hắn vừa chuyển động, đã xoay quanh gã ăn xin đủ một vòng. Thanh Kim đao chia ra tả một đao, hữu một đao, trước một đao, sau một đao, chỉ trong nháy mắt mỗi phương đã chém ba đao, tám phương là hai mươi bốn đao, mà đao nào cũng chỉ cách gã ăn xin chừng nửa thước. Thân hình gã bao phủ đao ảnh trùng trùng.

Gã ăn xin thấy ánh đao lóa mắt, quanh người gió lộng vù vù, bèn òa lên khóc. Ngay lúc đó bảy tên áo trắng đều vung trường kiếm ra kết thành một màn kiếm quang, bao trùm lấy An Phụng Nhật cùng gã ăn xin. Bảy thanh trường kiếm tạo thành một vòng bạch quang lớn vây

bên ngoài, trong vòng này lại có một vòng kim quang nhỏ. Giữa vòng kim quang lại có gã ăn xin đang khóc rống lên, nước mắt nước mũi đầm đìa.

Bất thình lình tiếng vó ngựa dồn dập lại vang lên. Một con ngựa trắng một con ngựa đen từ phía tây lao tới, chính là vợ chồng Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu trở lại.

Thì ra khi hai người ruổi ngựa vào thành Biện Lương, đi không lâu đã thấy bọn đệ tử phái Tuyết Sơn xuất hiện. Hai vợ chồng bàn bạc mấy câu, lập tức giục ngựa quay trở lại, thấy tám người đang vung đao múa kiếm, bèn la lên: “Các vị bằng hữu phái Tuyết Sơn! An trại chủ! Chúng ta đều là chỗ quen biết, có chuyện gì xin lấy lời lẽ nói với nhau, chớ nên làm tổn thương hòa khí.”

Hán tử cao lớn đứng đầu bảy tên đệ tử phái Tuyết Sơn giơ thẳng thanh trường kiếm lên. Cả bảy tên cùng thu kiếm lại, nhưng vẫn đứng vây quanh An Phụng Nhật.

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu phi ngựa đến gần, nhìn thấy miếng sắt trên tay gã ăn xin, bất giác cùng la lên một tiếng: “Úi chà!” Tuy hai người chưa hiểu rõ đó có phải là vật mình muốn tìm hay không, nhưng trong lòng đã cực kỳ hồi hộp. Thạch Thanh nhảy vội xuống ngựa, tiến tới mấy bước rồi hỏi: “Tiểu huynh đệ! Trong tay cháu đang cầm vật gì đó? Cho ta xem một chút được không?” Trước nay ông vốn là người điềm tĩnh, nhưng khi nói hai câu này cũng không khỏi hơi run giọng. Ông biết rằng An Phụng Nhật tất không ngăn trở mình, chỉ cần gã ăn xin đưa tay ra là mình lấy được. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn chắc chắn không cản nổi ông.

Hán tử áo trắng cao lớn lại lên tiếng: “Thạch trang chúa! Trong vụ này, bọn tại hạ là người đến trước.”

Lúc này Mẫn Nhu cũng đã xuống ngựa, đáp ngay: “Cảnh huynh! Huynh thử hỏi chú bé xem, thỏi bạc ở dưới chân nó có phải là của ta cho nó không?” Đây là một chứng cớ hùng hồn. Nàng đã cho bạc gã ăn xin, dĩ nhiên là đã gặp nó trước bọn áo trắng nhiều.

Gã hán tử cao lớn họ Cảnh tên Vạn Chung, là một cao thủ trong hàng đệ tử thứ hai của phái Tuyết Sơn. Gã nói: “Thạch phu nhân! Không chừng hai vị có đến trước và đã cho bạc chú em này thật, nhưng Huyền Thiết Lệnh là do bọn tại hạ nhìn thấy trước.”

Ba tiếng Huyền Thiết Lệnh vừa thốt ra khỏi cửa miệng Cảnh Vạn Chung, thì Thạch Thanh, Mẫn Nhu và An Phụng Nhật đều run lên lẩm

bẩm: “Quả nhiên là Huyền Thiết Lệnh!” Sáu tên đệ tử phái Tuyết Sơn kia cũng lộ vẻ khác thường. Thật ra thì cả bảy tên chưa một ai nhìn được kỹ miếng sắt trong tay gã ăn xin, nhưng chúng thấy vợ chồng họ Thạch cùng An trại chủ Kim Đao Trại tỏ vẻ nghiêm trọng, bèn đoán vật ấy là Huyền Thiết Lệnh. Còn ba người Thạch, Mẫn, An lại nghĩ rằng bọn bảy người phái Tuyết Sơn không phải là hạng tầm thường, lại đã nhìn thấy tấm thiết bài từ trước, nhất định không phải nói ngoa.

Cả mười người cùng nghĩ như nhau, chẳng ai bảo ai đều xòe tay ra trước mặt gã ăn xin, nói: “Tiểu huynh đệ! Chú hãy cho ta!”

Mười người kiềm chế lẫn nhau, không ai dám xuất thủ cưỡng đoạt. Ai cũng biết rằng nếu dùng cường lực thì gặp bất lợi ngay tức khắc, những người xung quanh nhất định sẽ thừa cơ để tấn công vào chỗ sơ hở. Ai cũng chỉ mong gã ăn xin tự đưa miếng sắt cho mình.

Gã ăn xin có ngờ đâu cả mười người cùng muốn lấy miếng sắt suýt làm nó gãy cả hàm răng? Tuy nó đã ngừng khóc, nhưng lúc này không biết phải làm gì, nước mắt lại long lanh trong khóe mắt, lúc nào cũng có thể tràn ra.

Đột nhiên một giọng rất trầm cất lên: “Ngươi cho ta là tốt nhất!”

Một bóng người nhảy vào giữa vòng đao kiếm, vừa vung tay ra đã giật được miếng sắt trong tay gã ăn xin.

Mỗi người quát mắng một câu: “Bỏ xuống!” “Làm gì thế?” “Đồ liều mạng!” “Khốn nạn!”, rồi cả đao lẫn trường kiếm cùng vung lên nhằm vào bóng người mới đến. An Phụng Nhật đứng gần gã ăn xin nhất, vung Kim đao ra chiêu Bạch Hồng Quán Nhật chém xuống đầu người đó. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn đã luyện tập rất tinh thục, đồng thời xuất thủ, bảy thanh trường kiếm phóng ra đâm vào bảy phương vị khác nhau. Dù người đó có tránh được trên vai cũng không tránh được dưới chân, giữ được trung bàn thì phải hở hạ bàn hay thượng bàn. Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu chưa nhìn rõ người đó là ai, nên không muốn hạ độc thủ. Huyền Tố song kiếm vung lên thành một màn kiếm quang sáng chói hình bán nguyệt, phủ quanh người đó.

Bỗng người kia vung tay loạn lên, rồi nghe những tiếng leng keng vang lên liên tiếp. Không biết y dùng thủ pháp gì mà chỉ trong chớp mắt đã đoạt được thanh Kim đao của An Phụng Nhật cùng bảy thanh trường kiếm của bọn đệ tử phái Tuyết Sơn.

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu thấy hổ khẩu tê nhức, suýt nữa rớt kiếm, hốt hoảng vội lùi lại. Thạch Thanh sắc mặt lợt lạt còn Mẫn Nhu thì mặt

lại đỏ bừng. Trên thiên hạ chẳng mấy ai có thể thắng nổi song kiếm hợp bích của vợ chồng Thạch trang chúa ở Huyền Tố Trang. Thế mà bây giờ, ngón tay của người đó chỉ búng vào kiếm một cái, mà thanh kiếm trong tay hai người suýt nữa bay đi. Trước nay hai người lâm địch chưa từng gặp phải cảnh này.

Một lưỡi kim đao, bảy thanh trường kiếm đã cắm xuống đất thành một cái vòng, người mới đến ngang nhiên đứng giữa. Lão mặc áo bào xanh, râu ngắn, tuổi trạc ngũ tuần, dung mạo thanh tú. Mặt lão ẩn hiện sắc xanh, đang lộ vẻ vui mừng khó tả. Thạch Thanh chợt nhớ tới một người, buột miệng hỏi: “Phải chăng tôn giá là chủ nhân Huyền Thiết Lệnh?”

Người kia cười ha hả nói: “Hắc Bạch Song Kiếm tại Huyền Tố trang được người giang hồ xưng tụng kiếm thuật thông thần, quả nhiên danh bất hư truyền. Lão phu chỉ lấy một phần công lực chia ra đối phó với tám vị bằng hữu này, dùng tới chín phần để đối phó với hiền phu phụ, mà không đoạt được binh khí của hai vị. Hỡi ôi! Công phu Đàn Chỉ Thần Thông của lão phu ngày nay, “đàn chỉ” thì có mà “thần thông” thì không, xem chừng phải khổ luyện thêm mười năm nữa.”

Thạch Thanh nghe lão nói thì không còn hoài nghi nữa, liền chắp tay nói: “Vợ chồng tại hạ chuyến này đến Hà Nam là có ý định lên Ma Thiên Nhai để bái kiến tôn giá. Tuy nguyện vọng không thành, nhưng có duyên được gặp tôn giá nơi đây, thì chuyến đi này không đến nỗi vô ích. Mấy chiêu kiếm pháp mèo què của vợ chồng tại hạ thật không bõ làm trò cười trong mắt của tôn giá. Hôm nay tôn giá thu được Huyền Thiết Lệnh về, thật là đáng mừng, thật là đáng mừng.”

Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn nghe Thạch Thanh nói vậy thì than thầm: “Lão mặc áo xanh này chính là Tạ Yên Khách, chủ nhân Huyền Thiết Lệnh ư? Lão vừa ra một chiêu đã đoạt được hết trường kiếm của bọn mình, không phải lão thì trên đời còn người thứ hai nào như vậy nữa?” Bảy người ngơ ngác nhìn nhau, lắng lặng không ai lên tiếng.

An Phụng Nhật võ công không cao lắm, nhưng lịch duyệt giang hồ thì hơn hẳn bọn đệ tử Tuyết Sơn, lập tức chắp tay nói: “Vừa rồi tại hạ không biết mà mạo phạm tiền bối, bây giờ xin có lời tạ lỗi.”

Người áo xanh này chính là Tạ Yên Khách ở Ma Thiên Nhai. Lão cười ha hả rồi nói: “Theo quy củ ngày thường của lão phu, các ngươi đã dùng binh khí để công kích ta, là ta phải trả lại từng chiêu một. Tỉ dụ như ngươi dùng Kim đao chém vào vai trái của ta, thì ta cũng dùng Kim đao để chém vào vai trái ngươi.” Lão nói tới đây thì cầm miếng sắt tung lên một cái, mỉm cười nói tiếp: “Nhưng hôm nay lão phu đang vui

vẻ, nhát đao đó hãy tạm ghi vào sổ nợ. Ngươi đâm vào ngực lão phu. Ngươi đâm vào huyệt Hoàn Khiêu ở đùi lão phu. Ngươi đâm vào bên trái lưng lão phu. Ngươi chém vào đùi lão phu…" Miệng của lão vừa nói, tay vừa chỉ vào từng tên đệ tử Tuyết Sơn.

Bảy tên này nghe lão nói đúng từng chiêu của mình không sai chút nào thì trong lòng cực kỳ kinh hãi. Chỉ trong chớp nhoáng mà lão nhớ được rành mạch ai xuất chiêu đánh vào đâu. Bỗng lão lại nói tiếp: "Tất cả những món nợ đó ta sẽ ghi lại, hôm nào gặp chuyện bực mình sẽ đến tìm các ngươi để đòi."

Tên lùn nhất trong đám đệ tử Tuyết Sơn lớn tiếng nói: "Chúng ta tài nghệ chẳng bằng người, thua thì đành chịu, lão còn chọc ghẹo làm chi? Bất tất lão phải ghi vào sổ nợ, cứ đâm ta một nhát cho thoải mái! Ai hơi đâu mà để món nợ đó trong lòng được." Gã này tên gọi Vương Vạn Nhận, lúc này tay không binh khí mà dám nói mấy câu này, rõ ràng đã đem tính mạng giao cho địch thủ. Bọn sư huynh đệ đồng môn đều định lên tiếng ngăn cản, nhưng gã chỉ nói một hơi là xong hết.

Tạ Yên Khách gật đầu nói: "Được lắm!" Rồi lão rút thanh trường kiếm dưới đất của Vương Vạn Nhận đâm thẳng ra, gã này vội nhảy lùi ra sau để tránh. Ngờ đâu thế kiếm của Tạ Yên Khách thần tốc phi thường, người Vương Vạn Nhận còn lơ lửng trên không, mũi kiếm đã đâm vào ngực gã. Tạ Yên Khách rung tay một cái rồi thu kiếm về.

Lúc hai chân Vương Vạn Nhận chấm đất, gã thấy trước ngực mát rượi, liền cúi xuống nhìn, bất giác kêu lên một tiếng: "Úi chà!" Gã thấy ngực mình hở ra một lỗ tròn to bằng miệng chén. Thì ra lúc Tạ Yên Khách rung tay, đã dùng mũi kiếm khoét một vòng tròn trước ngực áo gã. Ba lớp áo đều bị khoét gọn để hở da thịt ra, giả tỉ lão xuất thủ nặng hơn chút nữa thì đã móc trái tim gã ra ngoài.

Vương Vạn Nhận sợ đến mặt xám như đất, ngây người ra. An Phụng Nhật thán phục tận đáy lòng, không nhịn được, bật lên tiếng hoan hô: "Hảo kiếm pháp!"

Nói về phóng kiếm chuẩn xác, kình lực vừa đủ, thì chiêu thức của Tạ Yên Khách vừa rồi, vợ chồng Thạch Thanh nếu cố gắng cũng có thể làm được. Nhưng kiếm thế đi mau lẹ khiến cho đối phương biết rõ chỗ nào mà vẫn không tránh được, thì Thạch Thanh và Mẫn Nhu tự biết mình không bao giờ bì kịp. Hai người đưa mắt nhìn nhau, đều nghĩ: "Võ công lão này thật là tinh xảo tuyệt diệu, không biết đến đâu mà lường!"

Tạ Yên Khách lớn tiếng cười ha hả, rồi cất bước đi luôn.

Một thiếu nữ trong phái Tuyết Sơn đột nhiên la lên: “Tạ tiên sinh! Khoan đã!”

Tạ Yên Khách quay lại hỏi: “Có chuyện gì?”

Thiếu nữ đáp: “Vừa rồi tôn giá đã hạ thủ lưu tình, không hạ sát Vương sư ca của tại hạ, cả phái Tuyết Sơn cùng cảm tạ ân đức. Nhưng tại hạ muốn hỏi một câu: Miếng sắt tôn giá đang cầm có phải là Huyền Thiết Lệnh không?”

Tạ Yên Khách ngạo nghễ hỏi lại: “Phải thì sao? Mà không phải thì sao?”

Thiếu nữ đáp: “Nếu không phải là Huyền Thiết Lệnh thì bọn tại hạ còn phải đi tìm, còn nếu là Huyền Thiết Lệnh thì tôn giá có điều lầm lỗi rồi.”

Bỗng trên mặt Tạ Yên Khách thoáng hiện ánh xanh rồi biến mất ngay lập tức. Cảnh Vạn Chung quát lên: “Hoa sư muội! Không được nói nhiều!” Mọi người đều đã nghe Tạ Yên Khách tàn nhẫn hiếu sát, lúc chính lúc tà, hành sự chỉ theo ý mình, không biết bao nhiêu hảo hán cả hắc đạo lẫn bạch đạo đã chết về tay lão. Hôm nay lão bị mười người vây đánh mà không đả thương một ai, thì đã là đại từ bi lắm rồi, trước nay chưa thấy. Hoa Vạn Tử tính tình cương trực, không biết nặng nhẹ mà dám thốt ra lời xúc phạm, chẳng những bọn đồng môn phái Tuyết Sơn kinh hãi mà vợ chồng họ Thạch cũng lo cho nàng đến toát mồ hôi lạnh.

Tạ Yên Khách giơ miếng sắt lên, lớn tiếng đọc: “Huyền Thiết chi lệnh, hữu cầu tất ứng!” Rồi lão xoay mặt kia lại, đọc tiếp: “Ma Thiên Nhai Tạ Yên Khách”. Lão ngừng một chút, lại nói: “Loại Huyền Thiết này đao kiếm chém không vào, hiếm có trong thiên hạ.” Lão lượm một thanh kiếm ở dưới đất, chém vào miếng sắt đánh choang một tiếng. Thanh trường kiếm gãy làm hai đoạn, đoạn trên văng đi, còn miếng sắt không có chút dấu vết nào. Lão trầm mặt xuống, lớn tiếng hỏi: “Ta lầm lỗi ở chỗ nào?”

Hoa Vạn Tử đáp: “Tiểu nữ từng nghe bằng hữu giang hồ đồn rằng Tạ tiên sinh có ba tấm Huyền Thiết Lệnh, năm xưa đã chia ra tặng ba người có ơn với tiên sinh, thề rằng ai đưa lệnh bài đó đến trao trả thì có thể nhờ tiên sinh làm một việc, bất luận khó khăn nguy hiểm đến đâu tiên sinh cũng làm cho được. Chuyện đó có thật không?”

Tạ Yên Khách đáp: “Đúng thế! Chuyện này trong võ lâm không ai không biết.” Thanh âm của lão ra chiều đắc ý.

Hoa Vạn Tử nói: “Nghe nói trong ba tấm Huyền Thiết Lệnh thì hai tấm đã quay về tay tiên sinh, vì thế mà võ lâm xảy ra hai việc kinh thiên động địa. Tấm Huyền Thiết Lệnh này là tấm cuối cùng, có phải vậy chăng?”

Tạ Yên Khách nghe nàng nói “vì thế mà võ lâm xảy ra hai việc kinh thiên động địa” thì sắc mặt hòa hoãn lại. Lão đáp: “Phải rồi! Vị bằng hữu được ta tặng tấm Huyền Thiết Lệnh này bản lãnh rất cao cường, chẳng có việc gì là không làm nổi, tấm lệnh bài này chẳng dùng làm gì được cả. Ông ấy lại không có con cái, nên khi ngao du tiên cảnh thì lệnh bài không biết lưu lạc nơi đâu. Mấy năm nay bao nhiêu người liều mạng đi tìm kiếm nó để sai lão phu làm việc cho họ. Ha ha! Ngờ đâu hôm nay ta thu được nó về một cách dễ dàng, bằng hữu giang hồ không khỏi thất vọng. Nhưng đó cũng là một điều may, ai nấy đều tai qua nạn khỏi.” Lão vung chân đá thi thể Ngô Đạo Thông ra xa mấy trượng, lại nói tiếp: “Ví dụ như tên này đã được lệnh bài, nhưng muốn tìm ta cũng khó. Hắn chưa kịp đem đến làm phiền ta, thì chính mình đã thành kẻ địch chung của thiên hạ. Trong võ lâm chẳng ai không muốn giết hắn, chẳng ai không muốn đoạt lấy lệnh bài. Ngay cả vợ chồng Thạch trang chúa ở Huyền Tố Trang là người hiền đức cũng chưa thoát vòng trần tục, huống chi người khác. Ha ha! Ha ha!”

Câu nói sau cùng của lão đầy vẻ trào phúng. Thạch Thanh bất giác thẹn đỏ mặt tía tai. Ông vốn đối tốt với mọi người, võ công đã cao, danh vọng lại lớn, trước nay nói gì cũng được nghe theo, chẳng ai phản kháng. Không ngờ hôm nay ông bị Tạ Yên Khách chê cười, luận về lý lẽ hay sức lực đều thua kém. Bình sinh ông rất cao ngạo, lúc này bị mất mặt thật là không thể chịu nổi. Mẫn Nhu nhìn sắc mặt Thạch Thanh, cũng biết lang quân đang muốn rút kiếm liều mạng với Tạ Yên Khách. Tuy ông biết rõ mình không địch nổi, nhưng nỗi tức này không thể nuốt trôi được.

Tạ Yên Khách lại nói: “Vợ chồng Thạch trang chúa vốn là anh hùng hào kiệt. Nếu hai vị có tấm Huyền Thiết Lệnh này, bắt lão phu phải bôn ba vất vả làm một việc khó khăn, thì cũng còn được. Nhưng nó mà lọt vào tay kẻ tiểu nhân vô sỉ, không chừng hắn cầm đến bắt lão phu tự chặt chân tay, sống không được chết chẳng xong. Thậm chí nếu hắn yêu cầu ta tự sát, ta mà không chịu thì còn gì là lời thề Hữu cầu tất ứng nữa? May mà vận khí lão phu không tệ, thu hồi được lệnh bài một cách dễ dàng. Ha ha!” Tiếng cười của lão làm rung động cả mái ngói.

Hoa Vạn Tử dõng dạc nói: “Nghe nói ngày trước Tạ tiên sinh đã thề độc, bất luận ai đem lệnh bài đến đều được tiên sinh làm theo ý muốn. Dù kẻ đó là oan gia bảy kiếp cũng không bị tiên sinh động đến một

ngón tay. Tấm lệnh bài này Tạ tiên sinh đoạt lấy trong tay tiểu huynh đệ kia, sao tiên sinh biết nó không yêu cầu chuyện gì?"

Tạ Yên Khách cười khẩy rồi nói: "Thằng nhóc ăn xin đó là cái thá gì? Tạ Yên Khách này mà đi nghe lời một thằng nhóc ăn xin, ha ha, người ta lại không cười đến chết ư?"

Hoa Vạn Tử dõng dạc nói: "Các vị bằng hữu đã nghe thấy chưa? Tạ tiên sinh nói rằng chú nhỏ hành khất kia không phải là người, nên lời thề không đáng kể." Nghe cô ta nói vậy, lẽ ra mọi người xung quanh đều phải mỉm cười, còn đồng môn sư huynh đệ phải phụ họa thêm mới phải, thế mà lúc này bốn phía vẫn im hơi lặng tiếng, nếu một mũi kim rơi xuống đất vẫn có thể nghe được.

Trên mặt Tạ Yên Khách lại thoáng hiện ánh xanh rồi biến mất ngay. Lão nghĩ bụng: "Con nha đầu này nói chuyện như thế thật là bắt mình cứng họng, không khỏi bị người ta nói sau lưng là Tạ mỗ không giữ chữ tín." Đột nhiên lão động tâm la thầm: "Úi chà! Hỏng rồi! Không chừng thằng ăn xin này do chúng cố ý bày ra cạm bẫy, dụ mình đưa tay cướp lấy lệnh bài, rồi xúi nó bắt mình làm gì đó." Lão cười lạnh, ngạo nghễ nói: "Đối với họ Tạ ở Ma Thiên Nhai, trong thiên hạ chẳng có việc gì là khó nữa. Thằng nhóc kia! Ngươi cứ đi theo ta, rồi có việc gì yêu cầu ta sẽ giải quyết cho, không can dự gì đến người khác." Đoạn lão dắt tay gã ăn xin toan cất bước đi. Tuy Tạ Yên Khách chẳng xem bọn người trước mặt vào đâu, nhưng lão e rằng sau lưng gã ăn xin lại có kẻ giật dây, trước đám đông đưa ra một vấn đề nan giải, đại khái như bắt lão chặt chân tay, thì biết làm thế nào? Vì vậy mà lão định đưa nó đến chỗ không người để dò hỏi cho tỉ mỉ.

Hoa Vạn Tử tiến ra một bước, dịu dàng nói: "Tiểu huynh đệ! Cháu là một đứa bé ngoan. Lão bá đây rất thích giết người, cháu mau mau yêu cầu lão từ nay đừng giết…" Nàng chưa dứt lời thì đột nhiên có một luồng kình phong xô vào mặt, ba chữ "…người nào nữa" lại phải nuốt vào, không nói được ra lời.

Thì ra Hoa Vạn Tử biết Tạ Yên Khách đã hứa điều gì là làm đúng như vậy. Vừa rồi nàng cũng phóng kiếm đâm vào mặt lão, lão đã nói là ghi lại đó để sau này lúc nào muốn thì đòi. Như vậy tất có ngày nàng bị lão rạch mặt. Huống chi sáu vị sư huynh nàng, trừ một mình Vương Vạn Nhận ra, ai cũng còn nợ lão một kiếm. Món nợ này còn ghi lại đó, sau này dĩ nhiên có người phải mất mạng. Vì thế nàng mạo hiểm chọc giận lão, bảo gã ăn xin yêu cầu lão không giết người nữa. Chỉ cần nó nói ra thì dĩ nhiên lão phải nghe theo, mình cùng năm vị sư huynh có thể bảo toàn tính mạng. Không ngờ Tạ Yên Khách đã nhìn ra dụng ý, liền phất tay áo phóng kình phong vào mặt, ngăn không cho nàng nói

hết câu. Lão tức giận quát lên: “Con nha đầu kia! Lại còn dám lảm nhảm ư?” Rồi một luồng kình phong nữa lại xô đến. Hoa Vạn Tử đứng không vững, ngã ngửa ra sau.

Hoa Vạn Tử lưng vừa chấm đất, liền nhảy bật dậy ngay. Nàng toan kêu la gì đó, nhưng Tạ Yên Khách đã dắt gã ăn xin đi vào ngõ hẻm. Hiển nhiên lão không muốn cho nó nghe người khác xúi giục.

Mọi người thấy Tạ Yên Khách chỉ phất tay áo ở ngoài mấy trượng mà đánh ngã Hoa Vạn Tử, ai cũng kinh hãi, chẳng dám nói gì nữa.

Hồi 2: Thiếu niên gây đại họa

Thạch Thanh tiến ra hai bước, nhìn Cảnh Vạn Chung và Vương Vạn Nhận, chắp tay nói: “Cảnh hiền đệ! Vương hiền đệ! Cô nương đây kiến thức đảm lược hơn cả bọn tu mi nam tử, chắc là Hàn Mai nữ hiệp Hoa cô nương vang danh thiên hạ có phải không? Ngoài ra còn bốn vị huynh đệ nữa, xin được giới thiệu cho biết.”

Cảnh Vạn Chung nhăn mặt, không trả lời mà lại nói: “Tại hạ được gặp hiền phu phụ Thạch trang chủ ở đây thật là may mắn, đỡ phải đến Giang Nam ra mắt.”

Thạch Thanh thấy vẻ mặt bảy người kia đều không có thiện cảm, lúc đầu nghĩ là bọn họ vừa bị Tạ Yên Khách đoạt kiếm lại hất ngã người nên buồn bực trong lòng. Nhưng Cảnh Vạn Chung cùng mình là chỗ bạn thân, đất khách gặp người cố cựu tưởng nên tay bắt mặt mừng, sao lại tỏ vẻ lạnh nhạt? Hơn nữa trước nay hắn vẫn kêu mình bằng Thạch đại ca, không hiểu vì lẽ gì mà đột nhiên thay đổi cách xưng hô? Ông ngẫm nghĩ một chút rồi tự hỏi: “Phải chăng đứa con bảo bối của ta đã gây nên tai vạ gì ư?” Ông vội nói: “Cảnh hiền đệ! Phải chăng thằng nhỏ bướng bỉnh của tiểu huynh đã làm cho hiền đệ phải khó chịu? Vợ chồng ta sẽ đền tội cho hiền đệ. Lại đây! Tiểu huynh xin làm chủ nhân, mời cả bảy vị đến thành Biện Lương uống mấy chén rượu.”

An Phụng Nhật thấy Thạch Thanh ra chiều thân mật với bọn đệ tử phái Tuyết Sơn, mà bọn này đối với mình lại chẳng thèm nhìn, đừng nói là thông báo danh tính hay nói mấy câu khách sáo. Hắn cứ đứng trơ ra đó, chẳng ai nói gì tới thì đã không hứng thú gì mà lại tức mình, nghĩ thầm: “Hừ! Phái Tuyết Sơn thì đã là cái gì? Ai lấy nhân nghĩa đối người như Thạch trang chủ, mới thật làm cho người ta thán phục.” Hắn bèn quay sang Thạch Thanh và Mẫn Nhu chắp tay nói: “Thạch trang chúa! Thạch phu nhân! An mỗ xin cáo từ!” Thạch Thanh cũng chắp tay đáp lễ nói: “Xin An trại chủ miễn trách. Khuyển tử là Thạch Trung Ngọc hiện là môn hạ của Phong huynh tại phái Tuyết Sơn, tại hạ cứ mải hỏi thăm, thật là có điều thất lễ với An trại chủ.” An Phụng Nhật nghĩ bụng: “Chuyện này thì làm sao trách ông được?” Rồi kính cẩn đáp: “Trang chúa dạy quá lời!” Nói xong, hắn quay lưng đi thẳng.

Bọn Cảnh Vạn Chung bảy người thủy chung vẫn không nói nửa lời. Khi An Phụng Nhật đã đi xa, họ cũng chỉ đưa mắt nhìn nhau ra chiều

dè dặt, vẻ mặt lộ vẻ vừa khó chịu vừa lúng túng, vừa phẫn nộ lại vừa khinh bỉ, dường như chẳng ai muốn lên tiếng trước.

Thạch Thanh đã đưa con đến bái sư học võ của đại đệ tử phái Tuyết Sơn Phong Hỏa Thần Long Phong Vạn Lý. Tuy ông còn thâm ý khác, nhưng chính yếu vẫn là vì đứa con này hư hỏng quá, Mẫn Nhu lại hay bênh con, mình khó mà dạy dỗ. Ông thấy thái độ bọn Cảnh Vạn Chung, sợ rằng thằng con đã gây vạ lớn, liền tươi cười hỏi: "Bạch lão gia tử, Bạch lão thái thái vẫn khỏe chứ? Phong Hỏa Thần Long Phong huynh có được bình yên không?"

Vương Vạn Nhận không nhịn được nữa, lớn tiếng đáp: "Sư phụ và sư nương ta chưa bị thằng tiểu… tiểu… của ngươi làm tức đến chết là phúc lớn lắm rồi!" Chính ra họ Vương muốn mắng là thằng tiểu tạp chủng, nhưng thấy vẻ mặt Mẫn Nhu cực kỳ khổ sở nên hắn lắp bắp một chút, rồi cuối cùng dừng ngựa bên bờ vực thẳm. Tuy hắn đã nuốt mất hai chữ, nhưng chẳng cần phải nói ra miệng, chỉ nghe giọng nói cũng biết là hắn nặng lời thóa mạ.

Mẫn Nhu mắt đỏ hoe nói: "Vương đại ca! Ngọc nhi thật là quá hư hỏng, đắc tội với chư vị. Ta… ta… xin tạ tội." Nàng nói xong, cúi mình thi lễ.

Bảy đệ tử phái Tuyết Sơn vội đáp lễ, Vương Vạn Nhận lớn tiếng nói: "Thạch đại tẩu! Thằng tiểu… tiểu… của đại tẩu thật chẳng ra gì. Nếu nó chỉ được một phần giống đại ca, đại tẩu thì đã… đã… không có gì phải nói. Có phải nó đắc tội với Vương Vạn Nhận này đâu, mà dù nó có đắc tội với ta cũng chẳng quan hệ gì. Ta nể mặt hai vị, bất quá chỉ túm lấy nó mà đấm đá một trận là xong. Nhưng nó lại đắc tội với sư phụ sư nương của ta, mà tính Bạch sư ca lại nóng như lửa. Thạch trang chúa! Không phải ta nói lấy lòng đâu, có lúc đã muốn đến thông báo cho trang chúa hay là Bạch sư ca còn muốn đốt cả Huyền Tố Trang… để hai vị tránh đi một chút. Chén rượu của trang chúa mời hôm nay, nói gì thì nói, Vương mỗ không thể uống được. Bạch sư ca mà biết ra, không trở mặt tuyệt giao với ta mới là chuyện lạ."

Hắn nói huyên thuyên một hồi lâu, thủy chung vẫn không đề cập đến Thạch Trung Ngọc đã phạm tội gì. Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu càng nghe càng kinh hãi, nghĩ bụng: "Mình cùng phái Tuyết Sơn kết giao đã mấy đời nay, mà sao Bạch Vạn Kiếm lại căm hận đến muốn đốt Huyền Tố Trang?" Ông liền nói: "Thằng súc sinh đó thật là hư hỏng đáng chết! Sao nó lại dám đắc tội cả với lão thái gia cùng lão thái thái?"

Cảnh Vạn Chung lên tiếng: "Nơi đây là chỗ thị phi, không tiện đứng lâu. Chúng ta vừa đi vừa nói chuyện hay hơn." Gã nói xong, rút lấy

thanh trường kiếm dưới đất rồi tiếp: “Xin mời Thạch trang chúa cùng Thạch phu nhân lên đường.”

Thạch Thanh gật đầu rồi cùng Mẫn Nhu đi về phía tây, hai con ngựa từ từ đi theo. Dọc đường, Cảnh Vạn Chung cũng đã giới thiệu mấy tên sư đệ sư muội, bọn này cũng nói mấy câu khách sáo với vợ chồng Thạch Thanh.

Đoàn người đi được chừng bảy tám dặm, thấy bên đường có ba cây dẻ cành lá xòe ra như cái lọng. Cảnh Vạn Chung lên tiếng hỏi: “Thạch trang chúa! Chúng ta qua bên kia nói chuyện được chăng?”

Thạch Thanh đáp “Được lắm!” Chín người đi tới gốc cây, chia nhau ngồi trên mấy tảng đá lớn cùng mấy chỗ rễ cây nổi lên. Vợ chồng Thạch Thanh tuy trong lòng nóng nảy nhưng không tiện mở miệng hỏi ngay.

Cảnh Vạn Chung lên tiếng trước: “Thạch trang chúa! Tại hạ cùng trang chúa giao hảo đã lâu, có lời nói thẳng, xin trang chúa đừng trách. Theo ý kiến tại hạ thì trang chúa hãy giao lệnh lang cho bọn tại hạ mang đi. Tại hạ sẽ hết sức năn nỉ sư phụ, sư mẫu và Bạch sư huynh, chưa chắc đã không bảo toàn tính mệnh được cho nó. Dù nó có bị tước bỏ võ công, còn hơn để hai bên trở mặt thành cừu địch, dấy động can qua.”

Thạch Thanh rất lấy làm kỳ, nói: “Từ khi thằng nhỏ qua bên quý phái, ba năm nay tại hạ chưa được gặp nó lần nào. Hết thảy mọi việc, tại hạ thật sự chưa biết tí gì. Mong rằng Cảnh huynh nói cho tại hạ hay, đừng giấu giếm gì.” Trước nay ông vẫn gọi là “Cảnh hiền đệ”, nhưng thấy vẻ mặt đối phương giận dữ, e rằng hai chữ “hiền đệ” nói ra sẽ bị trách cứ, bèn đổi cách xưng hô.

Cảnh Vạn Chung hỏi: “Thạch trang chúa không biết thật ư?”

Thạch Thanh đáp: “Không biết thật.”

Cảnh Vạn Chung vốn hiểu tính Thạch Thanh, trang chúa Huyền Tố Trang danh tiếng lẫy lừng không khi nào nói dối. Ông nói không biết, là không biết thật. Hắn liền đáp: “Thì ra Thạch trang chúa không biết gì hết.”

Mẫn Nhu không nhịn được, liền xen vào hỏi: “Vậy Ngọc nhi không ở thành Lăng Tiêu nữa ư?” Cảnh Vạn Chung gật đầu.

Vương Vạn Nhận nói: “Giả tỉ thằng tiểu… tiểu… đó hiện giờ còn ở

thành Lăng Tiêu, thì dù có đến một trăm cái mạng cũng chết sạch rồi."

Thạch Thanh trong lòng ngấm ngầm tức giận, nghĩ bụng: "Ta cho Ngọc nhi đến môn phái các ngươi học võ, chỉ vì kính trọng Bạch lão gia cùng Phong sư huynh, cũng là xem trọng võ công phái Tuyết Sơn. Nó hãy còn nhỏ tuổi, bản tính bướng bỉnh, dù có phạm môn quy gì thì các ngươi cũng phải nể mặt vợ chồng ta, sao lại nói đến chữ giết? Dù cho phái Tuyết Sơn võ công cao cường, người nhiều thế lớn, nhưng chẳng lẽ trên giang hồ không còn hai chữ đạo lý nữa hay sao?" Thế mà ngoài mặt ông vẫn thản nhiên, lạnh lùng nói: "Môn quy của quý phái vốn nghiêm ngặt, tại hạ đã biết rồi. Tại hạ đưa khuyển tử đến thành Lăng Tiêu học võ nghệ, vốn cũng muốn y học thêm khuôn phép."

Cảnh Vạn Chung hơi trầm mặt xuống: "Thạch trang chúa nói quá lời. Tiểu tử Thạch Trung Ngọc lưu manh vô sỉ, cùng hung cực ác, nhưng không phải phái Tuyết Sơn dạy nó như thế."

Thạch Thanh lạnh lùng hỏi: "Nó còn nhỏ tuổi như thế, thì tám chữ lưu manh vô sỉ, cùng hung cực ác từ đâu mà ra?"

Cảnh Vạn Chung quay lại bảo Hoa Vạn Tử: "Hoa sư muội! Nhờ sư muội đi xem xét bốn phía xem có ai tới đây không." Hoa Vạn Tử dạ một tiếng rồi xách kiếm đi ngay. Vợ chồng Thạch Thanh đưa mắt nhìn nhau, đều biết rằng hắn bảo Hoa Vạn Tử ra xa là vì có chuyện không tiện nói trước mặt phụ nữ, trong lòng không khỏi thêm phần lo lắng.

Cảnh Vạn Chung thở dài nói: "Thạch trang chúa, Thạch đại tẩu! Bạch sư huynh của tại hạ không có con trai, chỉ có một đứa con gái, chắc các vị đã biết rồi. Sư điệt nữ của tại hạ năm nay mới mười ba tuổi, thông minh lanh lợi, tính tình khả ái. Bạch sư huynh dĩ nhiên yêu quý nó vô cùng, mà sư phụ sư mẫu tại hạ cũng xem nó như trái tim của mình. Có thể nói nó là tiểu công chúa của thành Lăng Tiêu trên núi Đại Tuyết. Bọn sư huynh sư đệ, sư tỷ sư muội tại hạ đều xem nó như một con phượng hoàng vậy."

Thạch Thanh gật gật đầu nói: "Chắc là thằng con chẳng ra gì của tại hạ đã đắc tội với vị tiểu công chúa đó. Có đúng thế không?"

Cảnh Vạn Chung đáp: "Hai chữ đắc tội thì còn nhẹ quá! Nó… nó… lớn mật đến độ dám trói chặt chân tay sư điệt nữ của tại hạ, rồi lột sạch y phục, toan bề cưỡng gian."

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu la lên: "Trời ơi!" rồi đứng phắt dậy. Mẫn Nhu sắc mặt lợt lạt hẳn đi. Thạch Thanh nói: "Sao… sao lại có việc đó

được? Thạch Trung Ngọc năm nay mới mười lăm tuổi, trong vụ này tất có sự hiểu lầm."

Cảnh Vạn Chung nói: "Bản thân tại hạ cũng thấy chuyện này khó tin, nhưng đó là chuyện thật, ngàn vạn lần là thật. Hai đứa nha hoàn trông coi tiểu điệt nữ nghe tiếng giãy giụa mà chạy vào phòng, thấy vậy liền kêu cứu, thì một đứa bị chặt đứt cánh tay, còn một đứa bị chém vào đùi, cả hai ngất xỉu tại chỗ. May mà thằng lỏi kia thấy thế kinh hãi, không dám xâm phạm tới tiểu điệt nữ nữa, chạy trốn mất dạng."

Trong võ lâm thì sắc giới là điều đại kỵ. Ngay cả những tay hảo hán hắc đạo cướp của, giết người, đốt nhà như cơm bữa, mà phạm đến chữ dâm thì lập tức bị đồng đạo thóa mạ. Ngay cả bọn đạo tặc lục lâm cũng không dám phạm vào chuyện hiếp dâm phụ nữ một cách khinh suất, huống hồ là nhân vật hiệp nghĩa. Mẫn Nhu nghe nói thế, mặt mày tái mét, kéo tay áo lang quân hỏi: "Sư ca! Phải… phải làm thế nào bây giờ?"

Thạch Thanh nghe chuyện này cũng tan nát cõi lòng. Giả tỉ ông nghe con trai gây họa giết người thì cũng khó chịu lắm, nhưng còn chịu được, còn vụ này thật không biết làm sao cho phải. Ông cố định thần đáp: "Thế là hoàng thiên còn bảo hộ. Bạch tiểu cô nương vẫn giữ được tấm thân trong trắng, chưa bị thằng nghiệt tử của ta làm ô uế đấy chứ?"

Cảnh Vạn Chung lắc đầu đáp: "Chưa, nhưng đã đến thế thì cũng chẳng khác gì bị cưỡng gian rồi. Tính nết của sư phụ tại hạ thế nào thì trang chúa đã biết. Lão nhân gia lập tức cho người đi truy tầm thằng lỏi Thạch Trung Ngọc, dặn hễ ai thấy gã là chém chết ngay, không được để sống."

Vương Vạn Nhân tiếp lời: "Gia sư còn nói người cùng trang chúa giao tình không ít, nếu bắt Thạch Trung Ngọc về, tất nể mặt trang chúa mà không giết nó. Tốt nhất là ai gặp nó bên ngoài thì chém một kiếm cho xong." Cảnh Vạn Chung đưa mắt cho Vương Vạn Nhân, hình như có ý bảo hắn đừng nhiều lời quá. Vương Vạn Nhận cãi: "Sư phụ dặn thế thực. Chẳng lẽ đệ lại nói dối hay sao?"

Cảnh Vạn Chung mặc kệ hắn, nói tiếp: "Nếu thằng lỏi chỉ đả thương hai con nha đầu thì cũng chưa phải chuyện lớn. Nhưng sư điệt nữ của tại hạ tuy tuổi còn nhỏ mà tính tình cương liệt. Nó bị sỉ nhục như vậy, cảm thấy chẳng còn mặt mũi nào trông thấy ai nữa, ngồi khóc sướt mướt suốt hai ngày hai đêm ròng rã. Đến đêm thứ ba, nó lén chui cửa sổ ra ngoài, nhảy xuống vực sâu muôn trượng."

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu lại la hoảng "Trời ơi!". Thạch Thanh run giọng hỏi: "Rồi… rồi… có cứu được không?"

Cảnh Vạn Chung đáp: "Vực thẳm ngoài thành Lăng Tiêu thì Thạch trang chúa đã biết rồi, đừng nói là người, dù là hòn đá lăn xuống cũng vụn ra thành bụi. Một tiểu cô nương mà nhảy xuống, chắc chắn phải nát như tương."

Một gã đệ tử phái Tuyết Sơn tên gọi Kha Vạn Quân, chừng hai bảy hai tám tuổi, cũng nói: "Oan uổng nhất là đại sư ca, vô cớ bị sư phụ chém cụt cánh tay phải." Thanh âm của hắn cực kỳ phẫn nộ.

Thạch Thanh kinh hãi kêu lên: "Phong Hỏa Thần Long ư?"

Kha Vạn Quân đáp: "Chứ còn ai nữa? Sư phụ thương tiếc đứa cháu gái cưng, lại không bắt được thằng con của trang chúa. Người nổi trận lôi đình trong đại sảnh, la mắng Phong sư huynh dạy đồ đệ không nghiêm, chỉ ăn tốn cơm chứ chẳng biết lo lắng, còn làm sư phụ cái khỉ gió gì. Người càng la mắng càng tức giận, rồi đột nhiên rút thanh kiếm đeo sau lưng Phong sư huynh, chém đứt một cánh tay của y. Sư mẫu tại hạ liền trách sư phụ là nóng nảy đến giận cá chém thớt. Hai vị lão nhân gia gây gổ trước mặt đệ tử, càng nói càng gay cấn. Không hiểu hai vị nhắc đến chuyện gì đó ngày xưa, rồi sư phụ tát sư mẫu một cái. Sư mẫu hầm hầm chạy ra khỏi cửa, nói rằng nếu còn trở lại thành Lăng Tiêu thì không phải giống người."

Thạch Thanh hổ thẹn không tưởng nổi, nghĩ thầm: "Ta cảm phục võ công của Phong Vạn Lý mới cho thằng con độc nhất bái làm sư phụ, ngờ đâu liên lụy đến ông ấy phải thành phế nhân. Kiếm pháp Phong Vạn Lý mãnh liệt như gió bão, như lửa cháy, nên được người ta tặng cho ngoại hiệu là Phong Hỏa Thần Long. Ông ấy có vô số kẻ thù, nay bị mất hết võ công thì e rằng suốt đời không dám rời khỏi Đại Tuyết Sơn nửa bước. Hỡi ôi! Thật là hổ thẹn với ông bạn tốt."

Vương Vạn Nhận lại nói thêm: "Kha sư đệ! Ngươi nói đại sư ca bị oan uổng, chẳng lẽ Bạch sư ca không oan uổng hay sao? Con gái bị hại chết, Bạch sư tẩu lại phát điên."

Thạch Thanh, Mẫn Nhu càng nghe càng kinh hãi, chỉ mong mặt đất nứt ra một cái lỗ để chui vào cho khuất. Thực tình hai người chưa biết gì đến những thảm sự con mình đã gây ra tại thành Lăng Tiêu. Thạch Thanh cắn răng hỏi tiếp: "Bạch phu nhân… làm sao mà tâm thần bất định?"

Vương Vạn Nhận đáp: "Còn không phải vì thằng con bảo bối của

trang chúa ư? Tiểu điệt nữ vừa chết, Bạch sư ca lại trách sư tẩu không trông nom con cái cẩn thận, để nó nhảy qua cửa sổ trốn đi tự tử. Bạch sư tẩu đang than thân trách phận, lại còn phải nghe trượng phu trách mắng, bèn không ngớt la gọi: "A Tú! Mẹ đã hại chết con rồi! Mẹ đã hại chết con rồi!" Từ đó thần trí sư tẩu đâm ra hồ đồ. Hai vị sư tỷ đến nay vẫn không dám rời bà nửa bước, chỉ sợ bà nhảy xuống vực thẳm theo con. Thạch trang chúa! Như vậy thì Bạch sư ca của tại hạ muốn đốt Huyền Tố trang, trang chúa nói xem có nên không?"

Thạch Thanh đáp: "Nên đốt! Nên đốt! Vợ chồng tại hạ không còn mặt mũi nào trông thấy ai nữa, dù phải đi hết chân trời góc biển cũng phải tìm bắt thằng nghiệt tử, đích thân đưa đến thành Lăng Tiêu, treo cổ trước linh vị Bạch cô nương…" Mẫn Nhu nghe tới đây, đột nhiên nấc lên một tiếng rồi ngất đi, ngã lăn vào lòng Thạch Thanh. Thạch Thanh liên tiếp nắn vỗ vào huyệt mạch, hồi lâu nàng mới dần dần tỉnh lại.

Vương Vạn Nhận lại nói: "Thạch trang chúa! Phái Tuyết Sơn còn có hai nhân mạng nữa phải ghi vào món nợ ở Huyền Tố Trang."

Thạch Thanh kinh hãi hỏi: "Lại còn hai nhân mạng nữa ư?" Thạch Thanh vốn là người quen chịu sóng to gió lớn, nhưng chưa bao giờ gặp phải chuyện ác nghiệt như hôm nay. Năm xưa con thứ của ông là Thạch Trung Kiên bị kẻ thù giết chết, tuy ông vừa phẫn nộ vừa đau lòng đến cực điểm, nhưng cũng không bằng hôm nay phải vừa nhục nhã vừa kinh hãi. Giọng nói ông khản hẳn đi.

Vương Vạn Nhận lại tiếp: "Khi phái Tuyết Sơn gặp phải biến cố này, sư phụ đã phái mười tám đệ tử xuống núi, Bạch sư huynh cầm đầu một toán tới Giang Nam để đốt Huyền Tố Trang, lại còn dặn… còn dặn…" Hắn nói tới đây thì ấp úng không nói được nữa. Cảnh Vạn Chung vội đưa mắt ra hiệu ngăn lại.

Thạch Thanh rất hiểu đời, xem vẻ mặt hai người đã đoán ra họ muốn nói gì. Ông liền hỏi: "Chắc là dặn bắt vợ chồng tại hạ đem lên Đại Tuyết Sơn để đền mạng cho Bạch cô nương chứ gì?"

Cảnh Vạn Chung vội nói: "Thạch trang chúa nặng lời rồi. Đừng nói bọn tại hạ không dám, mà dù có đủ can đảm thì mấy chiêu võ công thô thiển làm sao mà mời được vợ chồng trang chúa? Sư phụ tại hạ chỉ dặn: Bất luận thế nào cũng phải tìm cho bằng được lệnh lang. Nhưng nó tuy nhỏ tuổi mà đã cực kỳ lanh lợi, nếu không thì trong thành Lăng Tiêu đông người truy bắt như vậy, làm sao nó biến mất được?"

Mẫn Nhu sa lệ nói: "Thế thì nhất định là Ngọc nhi nhảy xuống vực thẳm tự tử rồi."

Cảnh Vạn Chung lắc đầu đáp: “Không phải. Dấu giày gã đi trên mặt tuyết lúc xuống núi rất rõ rệt, về sau lại phát hiện dấu giày đó ở một ngọn đồi. Nói ra xấu hổ, bọn tại hạ bao nhiêu người lớn mà không bắt nổi một thằng nhóc mười lăm mười sáu tuổi. Tệ sư phụ quả có ý mời hai vị đến thành Lăng Tiêu để bàn luận kế hoạch sau này.”

Thạch Thanh cố trấn tĩnh nói: “Nói qua nói lại, cũng chỉ là muốn bắt chúng ta phải đền mạng cho Bạch cô nương mà thôi. Vương sư huynh bảo còn hai mạng người phải tính, không hiểu là chuyện gì?”

Vương Vạn Nhận đáp: “Tại hạ vừa nói mười tám đệ tử chia làm hai, một toán chín người đi xuống Giang Nam. Còn toán kia thì do Cảnh sư huynh dẫn đi các nơi ở Trung Nguyên để tìm tung tích của con trai trang chúa. Nhưng thật là xui xẻo, thật là họa vô đơn chí…”

Cảnh Vạn Chung ngắt lời: “Vương sư đệ! Sư đệ bất tất phải nói nữa, vụ đó không liên quan gì đến Thạch trang chúa.”

Vương Vạn Nhận cãi: “Sao lại không liên quan? Nếu không vì thằng nhỏ đó thì Tôn sư ca cùng Chử sư đệ đâu đến nỗi phải uổng mạng một cách không minh bạch? Hơn nữa, đối thủ là ai, chúng ta vẫn chưa biết. Rồi đây về núi, Cảnh sư huynh sẽ bẩm lại với sư phụ như thế nào? Sư phụ mà nổi cơn thịnh nộ thì e rằng cánh tay của sư huynh khó mà bảo toàn được. Vợ chồng Thạch trang chúa giao du rất rộng, mình nói ra để hai vị đi nghe ngóng tin tức giùm có phải hơn không?”

Cảnh Vạn Chung nhớ tới Phong sư huynh bị cái thảm chặt tay, liền nghĩ ngay đến mình không có cách nào để phục mệnh cùng sư phụ. Hắn cũng cho rằng nhờ vợ chồng Thạch Thanh đi dò la tin tức cũng là một cách giải quyết, bèn đáp: “Được rồi! Sư đệ muốn kể thì cứ kể đi!”

Vương Vạn Nhận nói: “Thạch trang chúa! Trước đây ba hôm, bọn tại hạ được tin có một tên họ Ngô lấy được Huyền Thiết Lệnh, mai danh ẩn tích tại Hầu Giám Tập ngoài thành Biện Lương, giả làm một lão già bán bánh tiêu. Bọn sư huynh đệ tại hạ chín người bèn thương lượng với nhau, đều cho rằng tróc nã Thạch Trung Ngọc phải gặp may mới được. Thiên hạ bao la biết tìm đâu cho thấy? Nếu mười năm không tìm thấy gã, bọn huynh đệ tại hạ cũng mười năm không dám trở về thành Lăng Tiêu. Giả tỉ bọn tại hạ lấy được Huyền Thiết Lệnh thì dù không bắt được lệnh lang, cũng còn có chút công để về gặp sư phụ. Trong lúc bàn định, không khỏi có người trách mắng lệnh lang tuổi nhỏ gan lớn, thật là đáng chết. Đột nhiên có tiếng một lão già cười ha hả, nói vọng vào: “Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Thiếu niên như thế thật là hiếm có, thật là lương tài mỹ chất. Trên đời khó mà tìm được con người như gã!”

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu đưa mắt nhìn nhau, nghĩ bụng: "Người ta tán dương con mình như vậy, nghe còn khó chịu hơn là thóa mạ."

Vương Vạn Nhận kể tiếp: "Lúc đó bọn tại hạ nói chuyện trong phòng khách điếm, bốn mặt đều là tường gạch. Thế mà thanh âm kia lọt qua tường vào, nghe rõ ràng chẳng khác gì ngồi đối diện. Chín người bọn tại hạ cũng nói rất khẽ, không hiểu sao lão lại nghe được."

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu động tâm nghĩ thầm: "Cách tường gạch mà nghe rõ, không chừng là tường có lỗ hổng hay khe nứt, cũng không chừng có người ngồi dưới cửa sổ nghe lén. Có khi bọn này cãi cọ om sòm mà lại tự cho là nói khẽ, thì cũng chẳng lấy chi làm kỳ. Nhưng cách tường mà nói cho bên này nghe rõ mồn một, dĩ nhiên nội công lão già đó phải thâm hậu vô cùng. Bọn này dọc đường gặp phải cao nhân, thật là bão trước chưa tan, bão sau lại đến."

Kha Vạn Quân xen vào: "Bọn tại hạ nghe thấy thanh âm đó, đều phải ngẩn ra. Vương sư ca liền quát lên: "Thế này thì chịu làm sao được? Sao lại có kẻ đi nghe lén chuyện người khác thế kia?" Vương sư ca vừa quát hỏi, bên kia im bặt không còn có âm thanh gì nữa. Một lúc sau, lão tặc kia lại lên tiếng: "A Đang! Bọn này đều là người phái Tuyết Sơn. Sư phụ của chúng là lão họ Bạch, là kẻ mà gia gia ghét nhất trên đời. Nay lại có một thằng lỏi làm cho lão… phái Tuyết Sơn phải tan cửa nát nhà, thế có thú không? Ha ha, thật là tuyệt diệu." Bọn tại hạ nghe họ nói thế, thì muốn nổi xung ngay lập tức, nhưng Cảnh sư ca vội xua tay ra hiệu cho mọi người đừng lên tiếng."

"Lại nghe tiếng một tiểu cô nương vừa cười khanh khách vừa nói: "Thú quá! Thú quá! Nhưng lão chưa tức đến chết, thì cũng chưa phải là tuyệt thú." Con bé đó còn nói mấy câu quỷ quái gì nữa, nhưng cách tường nên nghe cũng không rõ lắm. Chỉ nghe lão già kia ho mấy tiếng rồi nói: "Nếu lão… tức quá mà chết đi thì lại chẳng có gì thú nữa. Để khi gia gia rảnh rỗi dắt ngươi đến thành Lăng Tiêu núi Đại Tuyết, đích thân chọc lão… phải tức đến chết cho ngươi xem, mới thật là thú!" Hắn chỉ nói là "lão…" còn lão gì thì hàm hồ bỏ qua. Chắc là lúc lão già nhắc đến tên sư phụ hắn đã dùng chữ rất hỗn xược, nên hắn phải lờ đi, không dám kể nguyên văn.

Thạch Thanh nói: "Người này cực kỳ vô lễ, dám bất kính cả với Bạch lão gia. Chẳng hiểu hắn dựa vào đâu mà dám thế? Chúng ta không thể bỏ qua cho hắn được."

Vương Vạn Nhận nói: "Đúng thế! Lão tặc đó coi dưới mắt không người, chúng ta có thí mạng thì cũng phải đấu với hắn một phen. Bọn tại hạ đang tức không chịu nổi, thì nghe có tiếng "úi chà" trong phòng

khách, còn phòng bên có tiếng kẹt cửa, hai người tiến vào trong viện. Bọn tại hạ đều rút kiếm ra, muốn xông vào trong viện ngay, nhưng Cảnh sư ca lại khoát tay bảo anh em đừng nóng nảy. Bỗng nghe lão tặc kia lại nói: “A Đang! Hôm nay ta đã giết mấy người rồi?” Con tiểu quỷ kia đáp: “Mới giết có một tên.” Lão tặc lại nói: “Vậy bây giờ có thể giết hai tên nữa.”

Thạch Thanh bỗng “ồ” lên một tiếng, rồi nói: “Nhất Nhật Bất Quá Tam!”

Cảnh Vạn Chung từ nãy vẫn ngồi yên không nói gì, bây giờ vội hỏi: “Thạch trang chúa! Trang chúa có biết lão già đó ư?”

Thạch Thanh lắc đầu đáp: “Tại hạ cũng không biết hắn, nhưng có được nghe tiên phụ đề cập đến. Trong võ lâm có một nhân vật như vậy, ngoại hiệu là Nhất Nhật Bất Quá Tam gì đó, tự hạn chế một ngày nhiều lắm là chỉ giết ba người. Sau khi lão giết người thứ ba rồi, tự nhiên mềm lòng đi, không muốn hạ thủ giết người thứ tư nữa.”

Vương Vạn Nhận cất tiếng thóa mạ: “Con mẹ nó! Một ngày giết ba người còn chưa đủ ư? Thứ gian ác như vậy mà còn sống được đến nay mới là chuyện lạ.”

Thạch Thanh không nói gì, nghĩ thầm: “Nghe nói lão tiền bối họ Đinh này hành sự nửa chính nửa tà, tuy tàn nhẫn hiếu sát, nhưng chưa nghe nói đã phạm trọng tội gì. Những người lão giết đều là đáng chết.” Nhưng mấy câu này mà nói ra là đụng chạm đến phái Tuyết Sơn, nên ông không nói.

Cảnh Vạn Chung lại hỏi: “Không hiểu lão tặc đó tên họ là gì? Thuộc môn phái nào?”

Thạch Thanh đáp: “Tại hạ nghe nói lão họ Đinh, tên thật là gì cũng không biết rõ, chỉ biết ngoại hiệu lão là Nhất Nhật Bất Quá Tam. Các vị tiền bối thường gọi tắt là Đinh Bất Tam.”

Kha Vạn Quân tức tối nói: “Lão tặc đó đúng là cái thứ hồ đồ Bất Tam Bất Tứ.”

Thạch Thanh nói: “Tại hạ còn nghe nói nhà đó có ba anh em. Lão còn một người anh là Đinh Bất Nhị, một người em là Đinh Bất Tứ.”

Vương Vạn Nhận lại mắng: “Con mẹ nó. Bất Nhị Bất Tam, Bất Tam Bất Tứ, lại có những cái tên thối như rắm chó đó hay sao?”

Cảnh Vạn Chung nói: “Vương sư đệ! Trước mặt Thạch đại tẩu, không nên buột miệng như thế.” Vương Vạn Nhận “Vâng” một tiếng, rồi quay sang Mẫn Nhu tạ lỗi.

Mẫn Nhu chỉ mỉm cười rồi nói: “Không chừng đó chỉ là ngoại hiệu. Làm gì có những cái tên cổ quái như thế?”

Thạch Thanh nói: “Địa vị anh em nhà họ Đinh trong võ lâm không phải tầm thường. Chắc Bạch lão gia có chuyện gì xích mích với lão nên không đề cập tới, vì thế mà các vị huynh đệ không biết đến. Thế rồi sao nữa?”

Vương Vạn Nhận kể tiếp: “Bỗng nghe lão tặc thúi mồm thúi miệng đó hỏi: “Có tên nào là Tôn Vạn Niên đó không? Lại còn một tên Chử Vạn Xuân nữa, hai ngươi chường mặt ra đây!” Nghe lão hống hách như vậy, bọn tại hạ còn nhẫn nại làm sao được, cả chín người liền xông ra một lúc. Nhưng lạ thay, trong viện chẳng có lấy một người. Mọi người tìm khắp bốn mặt, nhảy cả lên nóc nhà dòm ngó mà vẫn không thấy bóng một ai hết. Kha sư đệ thấy cửa phòng khách chỉ khép hờ liền xông vào, chỉ thấy một ngọn đèn cầy đặt trên bàn, chẳng thấy ma nào.”

“Bọn tại hạ còn đang nghi hoặc, thì nghe trong chính phòng mình có tiếng người, đúng là thanh âm lão tặc kia. Hắn nói: “Tôn Vạn Niên! Chử Vạn Xuân! Hai ngươi ở Lương Châu đã dám nhìn cháu gái của ta không chớp mắt, chỉ trỏ trêu ghẹo, mặt mũi đầy vẻ dâm tà. Cháu gái ta tuổi tác còn nhỏ, nhưng dung nhan xinh đẹp, hai thằng súc sinh này nhất định đã nảy ra những ý định xấu xa. Như vậy thì các ngươi còn oan uổng gì nữa không? Mau mau bước vào đây!” Tôn sư ca và Chử sư ca càng nghe càng cáu giận, sùng sục chống kiếm vào phòng. Cảnh sư ca la lên: “Phải cẩn thận đấy! Chúng ta xông cả vào đi!” Trong phòng đèn lửa tắt hết mà không thấy động tĩnh chi cả. Tại hạ lớn tiếng gọi: “Tôn sư ca! Chử sư ca!”. Nhưng không thấy hai người đáp lại, mà trong phòng cũng không có tiếng đánh nhau.”

“Bọn tại hạ đều sợ đến dựng tóc gáy, vội bật lửa lên xem thì thấy hai vị sư ca quỳ ngay ngắn dưới đất, trường kiếm để một bên. Cảnh sư ca và tại hạ vội nhảy vào để đỡ hai người dậy, nhưng vừa đụng đến thì hai người đã lăn ra đất, thì ra tắt thở chết rồi! Tại hạ sờ khắp thân thể hai người chẳng thấy vết thương nào, chẳng hiểu lão tặc kia đã dùng bùa phép ma quỷ gì hạ sát hai vị sư ca. Nói ra xấu hổ, từ đầu đến cuối bọn tại hạ không thấy bóng lão tặc và con tiểu quỷ.”

Kha Vạn Quân nối lời: “Dọc đường ở Lương Châu, bọn tại hạ chẳng hề để ý đến người già người trẻ chi hết. Mà cho dù hai vị sư ca có

nhìn cháu gái của lão mấy cái, thì có gì đáng kể đâu."

Thạch Thanh, Mẫn Nhu lẩm nhẩm gật đầu. Mọi người cùng im lặng mất một lúc.

Thạch Thanh lên tiếng: "Cảnh huynh! Thằng nghiệt chướng của tại hạ đã gây nên đại họa ở thành Lăng Tiêu vào ngày nào vậy?"

Cảnh Vạn Chung đáp: "Mùng mười tháng chạp."

Thạch Thanh gật đầu nói: "Hôm nay đã là mười hai tháng ba, thế là Bạch sư huynh rời khỏi thành Lăng Tiêu đã ba tháng, bây giờ chắc Huyền Tố trang đã bị đốt rồi. Cảnh huynh, Vương huynh cùng các vị huynh đệ! Vợ chồng tại hạ có hai việc phải làm. Thứ nhất là đi tìm thằng nghiệt chướng, nếu bắt được sẽ trói đem về thành Lăng Tiêu để thỉnh tội cùng Bạch lão gia, Phong huynh và Bạch huynh. Thứ hai là phải dò la tin tức lão Nhất Nhật Bất Quá Tam. Vợ chồng tại hạ tuy không làm gì được lão, nhưng sẽ báo tin cho Bạch lão gia hay để lão nhân gia thân hành xuất mã đi lo liệu việc này. Xin cáo biệt." Thạch Thanh nói xong, bèn chắp tay thi lễ cùng mọi người toan quay lưng đi.

Kha Vạn Quân vội hỏi: "Trang chúa… tưởng chỉ nói mấy câu rồi phủi tay bỏ đi mà được ư?"

Thạch Thanh hỏi: "Kha huynh đệ còn điều gì muốn nói?"

Kha Vạn Quân đáp: "Chúng ta không kiếm được thằng con của trang chúa, chỉ còn cách mời vợ chồng trang chúa cùng đến thành Lăng Tiêu để gặp sư phụ ta, mới coi là xong được."

Thạch Thanh nói: "Dĩ nhiên là vợ chồng tại hạ phải lên thành Lăng Tiêu, nhưng phải tìm ra một chút manh mối trước đã, rồi mới nói chuyện được."

Kha Vạn Quân hết nhìn Cảnh Vạn Chung lại nhìn Vương Vạn Nhận. Gã phẫn nộ nói: "Giả tỉ sư phụ biết là chúng ta gặp vợ chồng Thạch trang chúa mà không mời được hai vị lên núi thì… thì… chẳng hóa ra…"

Thạch Thanh đã biết ý hắn muốn cậy nhiều người để thủ thắng, cưỡng bức vợ chồng mình phải lên núi Đại Tuyết, bắt không được con thì đem cha ra thường mạng. Ông liền nói: "Bạch lão gia đức cao trọng vọng, oai danh lừng lẫy một góc trời Tây. Tại hạ đối với lão gia trước nay vẫn đem lòng tôn kính như bậc sư trưởng. Giả tỉ Bạch huynh ở đây, vâng mệnh Bạch lão gia gọi tại hạ đến thành Lăng Tiêu, thì nhất

định tại hạ phải tuân mệnh. Thôi bây giờ đành thế này vậy." Thạch Thanh tháo thanh hắc kiếm sau lưng ra, rồi nhìn Mẫn Nhu nói: "Sư muội! Muội cũng bỏ kiếm ra đi!" Mẫn Nhu vâng lời tháo kiếm. Thạch Thanh nâng song kiếm trên lòng bàn tay, đưa cho Cảnh Vạn Chung nói: "Cảnh huynh! Xin Cảnh huynh áp tải khí giới của vợ chồng tại hạ về trước."

Cảnh Vạn Chung vốn biết đôi Hắc Bạch song kiếm này là binh khí quý giá hiếm có trên đời, trước nay vợ chồng Thạch Thanh coi trọng như tính mạng. Bây giờ ông đã tháo kiếm ra giao nộp, thì phái Tuyết Sơn đã có thể diện lắm rồi, cứ giữ song kiếm thì nhất định ông sẽ phải đến thành Lăng Tiêu để lấy về. Hắn bèn định nói mấy lời khiêm tốn rồi nhận lấy kiếm.

Bỗng dưng Kha Vạn Quân lại lớn tiếng: "Sư điệt nữ thác oan, Phong sư ca bị chặt một cánh tay, sư nương bỏ núi ra đi, Bạch sư tẩu phát điên, lại thêm Chử sư ca và Tôn sư ca chết không minh bạch. Chẳng lẽ hai thanh kiếm lại đủ để đền bồi hay sao? Cảnh sư ca có giao tình với ngươi, còn Kha mỗ thì không quen không biết ngươi. Họ Thạch kia! Hôm nay bất luận ngươi muốn hay không muốn, cũng phải về thành Lăng Tiêu."

Thạch Thanh mỉm cười nói: "Tiểu nhi đã đắc tội rất nặng nề với quý phái, nhưng tại hạ ngoài cách tạ tội, cũng không còn biết nói gì. Kha sư huynh là một nhân tài của phái Tuyết Sơn, bản lãnh cao cường, tương lai rạng rỡ. Tại hạ tuy chưa được quen biết, nhưng đã ngưỡng mộ thanh danh của Kha sư huynh từ lâu, hôm nay được gặp thật là may mắn." Hai tay ông vẫn nâng hai thanh trường kiếm, chờ Cảnh Vạn Chung đưa tay ra đón lấy.

Kha Vạn Quân nghĩ bụng: "Nếu bây giờ bọn mình bắt vợ chồng tên này phải lên Đại Tuyết Sơn thì khó lòng tránh khỏi một cuộc ác đấu. Hắn đã chịu đưa hai thanh bảo kiếm, thì còn gì hay hơn nữa? Cái đó kêu bằng tự mình gây nên tội nghiệt, còn trách ai được?" Gã sợ Thạch Thanh đột nhiên đổi ý mà thu kiếm về, liền tiến lên hai bước, thi triển công phu cầm nã của bản môn nắm chặt lấy hai thanh kiếm, rồi nói: "Vậy thì ta phải giữ binh khí của ngươi trước." Gã toan lấy kiếm về, thì đột nhiên cảm thấy hai thanh kiếm như bị dính chặt vào lòng bàn tay Thạch Thanh, không thể nào kéo ra được.

Kha Vạn Quân cả kinh, vận kình lực vào hai cánh tay, quát một tiếng: "Lên!". Ngờ đâu, ngay trong lúc hắn ra sức giật về thì sức hút trong lòng bàn tay Thạch Thanh đột nhiên biến mất.

Kha Vạn Quân đã vận công lực như để nhấc một vật nặng mấy trăm

cân, mà hoàn toàn không có đối trọng, kình lực dồn hết vào cổ tay của mình. Chỉ nghe mấy tiếng lắc cắc, gã bị trật khớp cả hai cổ tay, la to lên một tiếng: "Úi chao!" Mười ngón tay gã lại lỏng ra, hai thanh kiếm lại rớt xuống lòng bàn tay Thạch Thanh.

Những người đứng quanh đều thấy rõ ràng hai bàn tay Thạch Thanh vẫn để yên, ngay cả đầu ngón út cũng không nhúc nhích, chỉ là Kha Vạn Quân vận lực bừa bãi, dùng lực đạo mấy trăm cân để tự giật sái cổ tay mình. Kha Vạn Quân vừa giận dữ vừa đau đớn, phóng chân toan đá vào bụng Thạch Thanh.

Cảnh Vạn Chung vội la lên: "Không được vô lễ!" Hắn vừa la gọi vừa nắm lấy lưng Kha Vạn Quân kéo lùi lại phía sau, thành ra phát cước này không trúng vào người Thạch Thanh được.

Cảnh Vạn Chung biết nội lực Thạch Thanh cực kỳ lợi hại. Giả tỉ Kha Vạn Quân đá trúng vào người Thạch Thanh, thì không chừng chính chân phải của hắn bị chấn động mà gãy mất. Về võ công cũng như về kiến thức, Cảnh Vạn Chung còn cao hơn Kha Vạn Quân rất nhiều. Hắn hít một hơi dài, vận nội kình vào mười đầu ngón tay rồi từ từ đưa ra cầm lấy hai thanh kiếm. Mười đầu ngón tay hắn vừa đụng vào kiếm thì toàn thân đã run bắn lên như bị điện giật, rồi một luồng nhiệt khí truyền vào trong ngực. Hiển nhiên Thạch Thanh đã dồn nội lực vào song kiếm. Gã la thầm: "Hỏng rồi!", nghĩ rằng Thạch Thanh đã bày ra cạm bẫy để đưa mình vào thế phải tỉ đấu nội lực. Người luyện võ mà tỉ đấu nội lực là nguy hiểm nhất, ai mạnh hơn thì sống, còn kẻ yếu chắc chắn phải chết, không có cách nào tránh được. Trường hợp hai người nội lực chênh lệch không nhiều thì không chừng phải chết cả hai, muốn nhường nhịn hay muốn rút lui cũng không phải dễ. Lúc này tình thế nguy hiểm, không có cách nào xoay chuyển, Cảnh Vạn Chung chỉ còn cách vận nội lực để chống đỡ. Không ngờ nội lực của hai bên vừa đụng vào nhau, lập tức Cảnh Vạn Chung bị hất ngược trở lại.

Bấy giờ Thạch Thanh mới từ từ xoay tay lại, đặt song kiếm vào tay Cảnh Vạn Chung, rồi cười nói: "Chúng ta tình như huynh đệ, khi nào vì chuyện này mà để tổn thương hòa khí? Xin cáo từ."

Lưng Cảnh Vạn Chung toát mồ hôi lạnh, biết nội lực của mình so với Thạch Thanh hãy còn kém rất xa. Vừa rồi nội lực của mình mới đụng vào nội lực của ông mà đã bị hất văng ra, dĩ nhiên không phải là đối thủ. Ông không đả thương hay làm mất thể diện mình, là đã hạ thủ lưu tình. Cảnh Vạn Chung cầm lấy hai thanh kiếm đứng ngẩn người ra, vẻ mặt đầy vẻ hổ thẹn, không biết nói thế nào cho phải.

Thạch Thanh quay lại bảo: "Sư muội! Bây giờ chúng mình vào thành

Biện Lương.”

Mẫn Nhu khóe mắt đỏ hoe, ấp úng nói: “Sư ca! Hài nhi…”

Thạch Thanh lắc đầu ngắt lời: “Thà như Kiên nhi bị người ta chém chết, còn dễ chịu hơn.”

Nước mắt Mẫn Nhu trào ra như mưa. Nàng nghẹn ngào nói: “Sư ca! Huynh… huynh…” Thạch Thanh đưa tay ra nắm lấy tay nàng, dắt đến bên con ngựa trắng, rồi đỡ lên yên. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn thấy Mẫn Nhu dáng người yểu điệu, thật khó mà tin được đây lại là Băng Sương Thần Kiếm oai chấn giang hồ.

Hoa Vạn Tử thấy Huyền Tố Song Kiếm cưỡi ngựa sóng vai đi khỏi, liền quay về chỗ cũ, Vương Vạn Nhận đang sửa khớp cổ tay cho Kha Vạn Quân. Còn Kha Vạn Quân thì đang ngoác mồm ra mà thóa mạ, hết “lão gia tử” lại “con mẹ nó”. Hoa Vạn Tử hỏi rõ mọi chuyện, bất giác chau mày nói: “Cảnh sư ca! Vụ này e rằng không ổn.”

Cảnh Vạn Chung hỏi: “Có gì mà không ổn? Đối phương võ công cao quá, dù bọn ta có hợp lực bảy người cũng chẳng giữ họ lại được. Hiện giờ mình áp tải binh khí của họ về thành Lăng Tiêu, cũng có thể phúc trình sư phụ.” Rồi hắn rút kiếm ra khỏi vỏ. Bạch kiếm trắng như tuyết, Hắc kiếm đen như mực, hai thanh kiếm tỏa ra những luồng hàn khí ghê gớm, tưởng chừng như xông vào da thịt làm cho tê nhức. Quả là hai thanh bảo kiếm hiếm thấy trên đời. Hắn bèn nói: “Đôi kiếm này không phải là giả.”

Hoa Vạn Tử đáp: “Kiếm là thật, nhưng chúng ta đã không giữ được người thì e rằng cũng khó giữ được hai thanh bảo kiếm này.”

Cảnh Vạn Chung động tâm hỏi lại: “Hoa sư muội nói sao?”

Hoa Vạn Tử đáp: “Năm ngoái có một hôm tiểu muội ngồi rỗi nói chuyện với Bạch sư tẩu, có đề cập đến bảo đao bảo kiếm trong thiên hạ. Lúc ấy thằng giặc non Thạch Trung Ngọc cũng đứng bên hớt lẻo, khoe Hắc Bạch Song Kiếm của song thân gã là lợi khí vào bậc nhất thiên hạ. Gã còn nói, song thân gã cho gã lên Đại Tuyết Sơn học võ mấy năm không gặp thì còn được, chứ nhất định không rời đôi kiếm này lấy một ngày. Lúc này Thạch trang chúa đã giao bảo kiếm vào tay chúng ta, không chừng mấy ngày sau họ tìm cách lén đoạt lại. Rồi sau này họ lại đến thành Lăng Tiêu đòi kiếm, thì chúng ta khó mà trả lời được.”

Kha Vạn Quân nói: “Bảy huynh đệ chúng ta cứ giương mắt ra mà

nhìn, thì dù hai thanh kiếm này có phép thần thông, mọc cánh cũng không bay đi nổi."

Cảnh Vạn Chung im lặng một chút rồi nói: "Hoa sư muội không nên quá lo lắng. Thạch Thanh tuy là nhân vật không phải tầm thường, nhưng chúng ta gia tâm đề phòng thì họ muốn lật ngược thế cờ cũng không phải dễ."

Vương Vạn Nhận cũng nói: "Đề phòng cẩn thận là chuyện rất đúng. Bắt đầu từ hôm nay, sáu nam nhân chúng mình phải thay phen mà trông nom đôi quỷ kiếm này." Hắn ngừng một chút, rồi lại hỏi: "Cảnh sư ca! Bây giờ vợ chồng thằng cha họ Thạch đi vào thành Biện Lương. Chúng mình có nên đi không?"

Cảnh Vạn Chung suy tính, nếu nói không đi thì tỏ ra khiếp nhược. Đã xuống Trung Nguyên mà không vào nơi đô hội như thành Biện Lương thì chẳng khác gì qua cửa mà không vào nhà, sau này huynh đệ đồng môn nhắc tới thì thật là mất mặt. Nhưng đã biết rõ vợ chồng Thạch Thanh hiện ở thành Biện Lương, mà cứ đem bảo kiếm vào thành, thì thật là mạo hiểm. Hắn trầm ngâm một lúc mà chưa quyết định được.

Bỗng nghe có tiếng quát tháo om sòm, trên đường lớn có một đội quan binh đi tới. Trong đám này có bốn tên kiệu phu khiêng một cỗ kiệu lớn buông rèm xanh, đúng là quan phủ đến.

Cảnh Vạn Chung nghĩ bụng, ở Hầu Giám Tập vừa xảy ra án mạng, cường đạo giết người cướp của. Bọn mình bảy người tay cầm binh khí tụ tập ở đây, không khỏi làm cho người ta phải nghi ngờ. Giả tỉ có xích mích gì với quan phủ thì thật là phiền phức. Hắn liếc mắt nhìn mọi người rồi nói: "Đi thôi!"

Bảy người toan lánh đi cho mau, thì một tên sai nha đã lớn tiếng la: "Đứng lại! Quân cường đạo giết người kia đừng chạy nữa!" Cảnh Vạn Chung không thèm nói gì, vẫy tay cho đồng bọn đi mau. Bỗng lại nghe tiếng sai nha la lên: "Hung thủ giết người là Bạch Tự Tại, chính là lão bất tử chưởng môn của phái Tuyết Sơn. Lão Vô uy vô đức Bạch Tự Tại chỉ chuyên cướp của giết người, thật là tội phạm nguy hiểm."

Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn nghe vậy thì vừa kinh hãi vừa tức giận. Sư phụ bọn chúng là Bạch Tự Tại, ngoại hiệu Uy Đức tiên sinh. Tên sai nha này dám gọi thẳng tên lão ra thì đã là bất kính, còn dám nói là Vô uy vô đức. Nghe soạt một tiếng, Vương Vạn Nhận rút trường kiếm ra khỏi vỏ, thét lớn: "Đồ cẩu quan vô lễ! Ta phải cắt lưỡi ngươi trước rồi sẽ nói chuyện sau."

Cảnh Vạn Chung vội cản: “Vương sư đệ hãy khoan! Bọn quan nha làm gì biết được ngoại hiệu cùng tên húy sư phụ? Dĩ nhiên sau lưng chúng còn có người sai khiến.” Hắn liền băng mình tiến lên, chắp tay hỏi: “Không hiểu là vị trưởng quan nào giá lâm?”

Đột nhiên nghe véo một tiếng, từ trong kiệu bay ra một mũi ám khí, bắn trúng vào huyệt Phục Thố trên đùi Cảnh Vạn Chung. Ám khí này rất nhỏ bé, nhưng lực đạo cực kỳ mãnh liệt, chân Cảnh Vạn Chung tức thì mềm nhũn, ngã lăn ra. Nhưng tay hắn vẫn rút trường kiếm ra, vận kình phóng vào trong kiệu. Người hắn tuy té xuống đất, nhưng vẫn sử được chiêu Hạc Phi Cửu Thiên vừa độc địa vừa chuẩn xác. Nghe vù một tiếng, thanh kiếm xuyên qua rèm kiệu đâm vào, hiển nhiên đã trúng người vừa phóng ám khí.

Cảnh Vạn Chung cả mừng, nhưng thấy bốn tên kiệu phu vẫn khiêng kiệu chạy như bay. Bỗng thấy một chiếc roi ngựa từ trong kiệu tung ra, cuốn vào chân trái Vương Vạn Nhận, giật mạnh một cái. Người Vương Vạn Nhận bị hất tung lên, thanh Hắc Kiếm trong tay gã bị roi ngựa cuốn mất.

Hoa Vạn Tử la lên: “Có phải Thạch trang chúa đấy không?” Nàng rút thanh Bạch Kiếm ra khỏi vỏ, toan chém tới cái roi ngựa. Lại nghe véo một tiếng, từ trong kiệu lại bay ra một viên ám khí trúng vào cổ tay nàng. Hoa Vạn Tử cổ tay tê nhức, làm rơi thanh Bạch Kiếm xuống đất. Một gã sư huynh liền đưa chân ra đạp lên thanh kiếm. Đột nhiên trong kiệu lại bay ra một vật chụp lấy đầu gã này. Gã bỗng thấy trước mắt tối sầm lại, vội co chân nhảy lùi ra sau, đồng thời đưa tay lên kéo vật trên đầu ra liệng xuống đất, nhìn lại thì ra một cái mũ của quan binh. Cái roi ngựa lại từ trong kiệu vung ra, quấn lấy thanh Bạch Kiếm rồi giật vào trong kiệu.

Bọn Kha Vạn Quân hò hét đuổi theo. Ám khí trong kiệu lại bay ra không ngớt, bọn đệ tử Tuyết Sơn kẻ bị trúng mặt, người bị trúng lưng, không ai tránh thoát, tuy không trúng vào chỗ trọng yếu, nhưng cũng đau đớn vô cùng. Mọi người nhìn lại loại ám khí này thì không khỏi kinh hãi. Đây toàn là khuy áo bằng đồng, hiển nhiên vừa giật ở áo ra. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn đoán chắc người trong kiệu là Thạch Thanh, không chừng lại là cả hai vợ chồng, nếu đuổi theo động thủ thì cũng chỉ thêm mất thể diện.

Kha Vạn Quân giận quá thét lên: “Cái ổ họ Thạch này, thằng nhỏ đã lưu manh vô sỉ, thằng lớn lại càng vô sỉ lưu manh. Hắn vừa gửi binh khí làm tin, chớp mắt đã cướp lại rồi.”

Vương Vạn Nhận cũng trỏ tay về phía sau kiệu, dậm chân thóa mạ:

“Quân chó đẻ! Đồ đê tiện!”

Cảnh Vạn Chung lên tiếng: “Vụ này mà đồn đại ra ngoài thì chẳng lợi gì cho danh tiếng phái Tuyết Sơn chúng ta. Mọi người phải giữ mồm giữ miệng là hơn, quay về bẩm báo với sư phụ rồi sẽ tính.”

Chuyến đi này liên tiếp thất bại, lúc ở thành Lăng Tiêu núi Đại Tuyết thì tự cao tự đại võ công phái Tuyết Sơn thiên hạ vô địch, nào ngờ khi gặp chuyện thì đụng đâu cũng như bị trói hết tay chân. Hắn không nhịn nổi phải thở dài sườn sượt, mặt đầy vẻ ảm đạm.

Hồi 3: Ma Thiên Nhai

Cỗ kiệu kia đi thêm mấy dặm rồi rẽ vào một con đường nhỏ. Hễ bọn phu khuân kiệu đi thong thả lại một chút, là roi ngựa từ trong kiệu lại vung ra veo véo đập vào lưng hai tên đi trước. Hai tên phu kiệu đằng trước không dám chạy chậm, hai tên đằng sau cũng chỉ còn cách cố sống cố chết chạy theo, bọn quan sai ở phía sau cũng phải chạy theo. Thêm bốn năm dặm nữa, người trong kiệu bỗng lên tiếng: "Được rồi! Dừng lại đi!"

Bốn tên phu kiệu nghe câu này, chẳng khác gì được nhà vua ban lệnh đại xá. Chúng thở hồng hộc, hạ kiệu xuống. Rèm kiệu vừa vén lên, một lão già dắt một thằng nhóc ăn xin bước ra. Lão già này chính là Tạ Yên Khách, chủ nhân Huyền Thiết Lệnh.

Lão nhìn mấy tên sai nha lớn tiếng quát: "Các ngươi quay về bảo với lão cẩu quan, việc hôm nay không được đồn đãi lung tung. Nếu ta mà nghe bất cứ tin tức gì về vụ này, thì lập tức chặt hết đầu của bọn ngươi, lại còn lấy cả ấn tín của lão cẩu quan đó liệng xuống sông Hoàng Hà."

Mấy tên sai nha vừa lạy vừa đáp: "Dạ! Dạ! Bọn tiểu nhân nhất định không dám nhiều chuyện, lão gia cứ yên tâm thủng thẳng mà đi."

Tạ Yên Khách nói: "Kêu ta đi chậm ư? Muốn gọi quan binh đến tróc nã ta phải không?"

Bọn sai nha vội đáp: "Không dám, không dám! Vạn vạn lần không dám."

Tạ Yên Khách lại hỏi: "Ta dặn bọn ngươi về nói gì với lão cẩu quan, bọn ngươi đã nhớ chưa?"

Bọn sai nha đáp ngay: "Bọn tiểu nhân đã thuộc lòng rồi. Bây giờ bọn tiểu nhân về trình quan là đã đến Hầu Giám Tập, chính mắt trông thấy lão già bán bánh tiêu cùng một tên giúp việc trong tiệm tạp hóa bị một người tên là Bạch Tự Tại giết chết. Hung thủ chính là chưởng môn phái Tuyết Sơn, ngoại hiệu là Uy Đức tiên sinh, nhưng thực ra là vô uy vô đức. Hung khí là thanh đơn đao hãy còn vết máu. Nhân chứng vật chứng đều đủ cả, chắc lão không còn chối vào đâu được nữa." Bọn sai nha này đã bị lão Tạ Yên Khách đánh cho sợ đến vỡ mật, bịa ra

những gì nhân chứng vật chứng là để nịnh nọt lão. Chuyện tìm một thanh đao để làm vật chứng, cũng chính là ngón nghề của bọn sai nha trong quan phủ.

Tạ Yên Khách cười khẩy, nói: “Nhưng lão họ Bạch kia lại sử kiếm chứ không dùng đao.”

Sai nha đáp ngay: “Dạ! Dạ! Hung thủ cầm một thanh kiếm thép đâm vào lưng lão bán bánh tiêu ở Hầu Giám Tập, mọi người đều trông thấy rõ ràng.”

Tạ Yên Khách cười thầm trong bụng, nghĩ thầm: “Uy Đức tiên sinh Bạch Tự Tại muốn giết Ngô Đạo Thông mà phải dùng đến binh khí ư?” Lão không lý gì đến bọn sai nha nữa, tay trái dắt gã ăn xin, tay phải cầm đôi Hắc Bạch Song Kiếm của vợ chồng Thạch Thanh, thong thả bước đi, ra chiều đắc ý.

Thì ra từ lúc Tạ Yên Khách đem gã ăn xin đi, trong lòng vẫn nghi ngờ vợ chồng Thạch Thanh cùng bọn đệ tử phái Tuyết Sơn có mưu đồ bất lợi cho mình. Lão đi được mấy dặm thì điểm huyệt gã ăn xin, giấu vào một bụi cỏ rậm, rồi quay lại nghe trộm. Võ công Tạ Yên Khách so với vợ chồng Thạch Thanh còn cao thâm hơn nhiều, lão lén nấp sau một gốc cây mà Thạch Thanh và Mẫn Nhu cũng không phát giác ra, còn bọn Cảnh Vạn Chung thì chẳng nói làm gì. Tạ Yên Khách nghe rõ đầu đuôi, thấy hoàn toàn chẳng can dự gì đến mình. Lão thấy Thạch Thanh giao song kiếm cho Cảnh Vạn Chung, nảy ý đoạt lấy hai thanh kiếm này, liền quay lại bụi rậm giải khai huyệt đạo cho gã ăn xin, rồi dắt gã ra đi. Dọc đường lão gặp quan tri huyện dẫn sai nha đến điều tra vụ án mạng tại Hầu Giám Tập. Lão liền lôi quan huyện ra khỏi kiệu, uy hiếp bọn sai nha và bắt bọn kiệu phu khiêng lão cùng gã ăn xin đi đoạt song kiếm. Bọn Cảnh Vạn Chung không nhìn thấy mặt Tạ Yên Khách, dĩ nhiên phải cho rằng đây là thủ đoạn của vợ chồng Thạch Thanh.

Tạ Yên Khách dắt gã ăn xin đi tìm một nơi vắng vẻ. Lão ra đến bờ một con sông nhỏ thấy bốn bề vắng vẻ chẳng có một ai, liền buông tay gã ăn xin ra, cầm thanh Bạch Kiếm của Mẫn Nhu kề vào cổ gã, lớn tiếng quát hỏi: “Ai đã sai khiến ngươi? Nói dối nửa câu là ta giết ngay tức khắc.” Rồi lão vung thanh Bạch Kiếm lên, chém nhẹ vào một gốc cây nhỏ ở ven đường. Nghe soạt một tiếng, cái cây đứt thành hai khúc, nửa trên cả cành lẫn lá đều rớt xuống sông, theo dòng nước trôi đi.

Gã ăn xin sợ cuống quít, miệng nói lắp bắp: “Cháu… cháu… cái gì… sai khiến…”

Tạ Yên Khách lấy tấm Huyền Thiết Lệnh ra, lớn tiếng hỏi: “Ai giao cho ngươi cái này?”

Gã ăn xin đáp: “Cháu… cháu… ăn bánh tiêu… lòi ra…”

Tạ Yên Khách cả giận, xoay tay trái lại toan tát vào miệng gã. Nhưng tay lão vừa sắp chạm tới mặt gã, thì đột nhiên nhớ tới lời thề độc ngày trước, là quyết không gia hại người nào đã giao tấm Huyền Thiết Lệnh cho mình. Lão vội ngừng tay, lại quát hỏi: “Ngươi chỉ ăn nói hồ đồ. Làm sao mà ăn bánh lại lòi miếng sắt ra được? Ta hỏi ngươi, ai đã giao cho ngươi cái này?”

Gã ăn xin đáp: “Cháu lượm cái bánh tiêu ở dưới đất lên cắn ăn. Suýt nữa… cháu cắn phải nó… suýt gãy cả hàm răng.”

Tạ Yên Khách nghĩ thầm: “Không chừng Ngô Đạo Thông đem lệnh bài này nhét vào trong tấm bánh tiêu.” Nhưng lão lại nghĩ: “Sao lại có chuyện quái dị đến thế? Thằng cha Ngô Đạo Thông nắm được tấm lệnh bài này, phải quý hơn cả tính mạng mới đúng, có lý đâu lại nhét vào trong tấm bánh?” Lão không biết lúc đó tình trạng khẩn cấp, người ngựa Kim Đao Trại đột ngột kéo đến vây kín cả bốn phương tám hướng Hầu Giám Tập, Ngô Đạo Thông cuống quít không còn đủ thì giờ để giấu cho cẩn thận. Lúc cấp bách lão bèn dùng kỳ mưu, nhét vội Huyền Thiết Lệnh vào trong cái bánh tiêu, rồi trao thẳng vào tay tên đầu lĩnh của Kim Đao Trại. Tên này trong lúc thịnh nộ, vứt luôn xuống rãnh nước bẩn dọc đường. Bọn cường đạo Kim Đao Trại tuy đã nghiêng cả trời xuống, lật cả đất lên mà lục lọi lung tung trong tiệm bánh tiêu, nhưng quên không nhặt mấy cái bánh tiêu bẩn thỉu vương vãi dưới đất lên mà xé ra xem.

Tạ Yên Khách quắc mắt lên nhìn gã ăn xin, lớn tiếng quát: “Tên họ ngươi là gì?”

Gã ăn xin đáp: “Cháu… cháu tên là Cẩu Tạp Chủng.”

Tạ Yên Khách rất lấy làm kỳ, hỏi: “Sao? Tên ngươi là Cẩu Tạp Chủng ư?”

Gã ăn xin đáp: “Đúng đấy! Mẹ cháu vẫn kêu cháu là Cẩu Tạp Chủng.”

Trung bình một năm Tạ Yên Khách chỉ cười mấy tiếng, thế mà bây giờ không nhịn được phải cười ha hả. Lão nghĩ bụng: “Trên đời lắm người mê tín thường đặt những cái tên xấu xí cho con nít mới sinh, mong nó không bị ma quỷ quấy nhiễu, cũng chẳng có chi là lạ. Những cái tên chó, tên mèo mình thường nghe thấy luôn. Nhưng thằng nhỏ này tên

là Chó Lộn Giống đã ít thấy, lại là tên do chính mẫu thân đặt cho mới thật là kỳ lạ."

Tạ Yên Khách cười ngặt nghẹo. Gã ăn xin thấy lão cười rộ, cũng cười hì hì. Tạ Yên Khách hết cười rồi lại hỏi: "Vậy gia gia ngươi tên họ là gì?"

Gã ăn xin lắc đầu đáp: "Gia gia cháu ư? Cháu… làm gì có gia gia?…"

Tạ Yên Khách lại hỏi: "Trong nhà ngươi có những ai?"

Gã ăn xin đáp: "Chỉ có cháu, má cháu và A Hoàng."

Tạ Yên Khách hỏi: "A Hoàng là người thế nào?" Gã ăn xin đáp: "A Hoàng là một con chó vàng. Má cháu đi rồi không thấy về, cháu đi tìm má, A Hoàng cũng đi theo. Sau chắc nó đói quá, đi kiếm cái gì ăn rồi mất hút. Cháu tìm tới tìm lui mãi mà vẫn không thấy."

Tạ Yên Khách nghĩ thầm: "Thì ra đây chỉ là một thằng ngốc. Huyền Thiết Lệnh lọt vào tay nó thì thật là may mắn. Ta kêu nó xin ta một việc gì nhỏ để hoàn thành lời thề, thế là xong xuôi."

Lão bèn hỏi: "Ngươi muốn yêu cầu ta…" Còn hai chữ "điều gì", lão chưa nói ra miệng thì vội nuốt lại, chợt nghĩ: "Nếu thằng ngốc này lại bắt mình tìm má nó, thậm chí tìm con A Hoàng cho nó thì biết đâu mà tìm kiếm. Má má nó chắc là đã đi theo thằng cha nào rồi, còn con A Hoàng cũng bị người ta giết ăn thịt rồi chưa biết chừng. Mình tội gì mà rước lấy cái khó nhọc vào thân? Chẳng thà nó bảo mình đi hạ sát chín mười tay cao thủ võ lâm còn dễ hơn là đi kiếm má má nó hay con A Hoàng."

Tạ Yên Khách trầm ngâm một lúc, sực nghĩ ra một kế, liền nói: "Hay lắm! Ta nói cho ngươi biết, bất luận là ai tra hỏi ngươi với ta đã nói chuyện gì, thì ngươi cũng không được kể lại. Nếu không, ta sẽ lập tức chặt cái đầu ngươi rụng xuống. Ngươi đã biết chưa?" Dĩ nhiên vụ gã ăn xin giao tấm Huyền Thiết Lệnh lại cho Tạ Yên Khách chẳng bao lâu sẽ đồn đại khắp võ lâm. Lão chỉ sợ có người xúi giục gã ăn xin cầu khẩn lão một việc nan giải mà lão không thể khước từ được, vì đã có lời thề ngày trước.

Gã ăn xin gật đầu đáp: "Xin vâng!"

Tạ Yên Khách vẫn chưa yên lòng, lại hỏi: "Ngươi đã nhớ chưa? Là việc gì?"

Gã ăn xin đáp ngay: “Ông dặn, nếu có ai hỏi cháu đã nói chuyện với ông những gì, cháu cũng không được mở miệng. Cháu chỉ nói một câu là ông chém đầu lập tức.”

Tạ Yên Khách nói: “Không sai! Thằng ngốc này cũng không đến nỗi ngu ngốc quá, trí nhớ cũng tốt. Nếu ngươi quả là đứa si ngốc thì khó mà nhớ được. Bây giờ ngươi hãy theo ta!”

Nói xong, lão dắt nó rời khỏi nơi hẻo lánh trở lại đường quan lộ. Hai người đi chẳng mấy chốc thì đến một quán bán bánh bên đường. Tạ Yên Khách mua hai tấm bánh bao rồi há miệng ra cắn ăn, tỏ vẻ ngon lành. Đồng thời lão liếc mắt nhìn gã ăn xin thử xem gã có mở miệng xin mình cho ăn không? Tạ Yên Khách vừa ăn vừa khen ngon luôn miệng. Một tay lão cầm bánh ăn, còn tay nữa lão với lấy thêm một tấm bánh bò thứ hai đưa qua đưa lại trước mặt gã ăn xin, nghĩ thầm trong bụng: “Thằng lỏi này đi ăn xin đã quen rồi. Nó thấy mình ăn bánh bao, có lý đâu lại không thèm đến chảy nước miếng? Chỉ cần nó mở miệng xin, mình đưa tấm bánh này cho nó là đã giữ trọn lời thề với tấm Huyền Thiết Lệnh, từ đây tiêu dao tự tại, không còn phải băn khoăn về vụ này nữa.” Lão nghĩ đến chuyện trọng đại là thu tấm Huyền Thiết Lệnh về, mà chỉ mất một tấm bánh bao để giải quyết thì có vẻ không nghiêm chỉnh, nhưng lại nghĩ đối với một gã ăn xin thì chỉ một cái bánh tiêu hay bánh bao gì đó là đủ rồi.

Nào ngờ gã ăn xin vừa nhìn tấm bánh bao vừa nuốt nước miếng không ngớt, nhưng mãi vẫn không mở miệng xin ăn. Tạ Yên Khách trong lòng nóng nảy, ăn hết một cái bánh bao rồi lại cầm cái thứ hai đưa lên miệng, còn toan thò tay vào nồi hấp lấy thêm. Gã ăn xin bỗng quay vào bảo chủ quán: “Cháu cũng ăn hai cái.” Rồi gã tự thò tay vào nồi hấp mà lấy.

Chủ quán đưa mắt nhìn Tạ Yên Khách, xem lão có cho thằng nhỏ ăn không. Tạ Yên Khách mừng thầm trong bụng, gật đầu một cái. Trong lòng lão nghĩ: “Thử xem lát nữa chủ quán tính tiền, ngươi có phải xin ta không.”

Gã ăn xin ăn xong cái này lại lấy cái khác, ăn hết thảy bốn cái bánh bao mới nói: “Cháu no rồi, không ăn nữa.”

Tạ Yên Khách ăn hết hai cái bánh rồi thôi, quay lại hỏi chủ quán: “Bao nhiêu tiền?”

Chủ quán đáp: “Hai đồng một cái. Cả thảy sáu cái, cộng là mười hai đồng.”

Tạ Yên Khách đáp: “Không được. Phần ai ăn người nấy trả tiền. Ta ăn hai tấm, vậy ta trả bốn đồng là đủ.”

Lão thò tay vào bọc toan móc tiền ra trả, nhưng sờ đi sờ lại mà chẳng còn một đồng nào. Thì ra hôm qua lão vào thành Biện Lương uống rượu, đã xài hết bạc vụn rồi. Trong mình lão có mang nhiều vàng lá, nhưng lúc ở Biện Lương lại quên chưa đổi ra tiền lẻ. Cái quán nhỏ xíu bên lề đường này thì lấy đâu ra tiền để đổi vàng? Trong lúc Tạ Yên Khách chưa biết giải quyết cách nào, thì gã ăn xin đã móc trong bọc ra một thỏi bạc, đưa cho chủ quán nói: “Tất cả mười hai đồng, để cháu trả cho.”

Tạ Yên Khách chưng hửng hỏi: “Sao? Ngươi lại trả tiền cho ta ư?”

Gã ăn xin cười đáp: “Ông không có tiền mà cháu có, cháu mời ông ăn mấy cái bánh bao phỏng có chi đáng kể?” Chủ quán cũng lấy làm kinh ngạc, lấy mấy miếng bạc vụn và mấy xâu tiền đồng thối lại. Gã ăn xin thu tiền cất vào bọc, rồi nhìn Tạ Yên Khách xem lão sai bảo gì.

Tạ Yên Khách bất giác nở một nụ cười chua chát, nghĩ thầm: “Tạ mỗ cố chấp thành tính, trước nay dù là một miếng cơm, một ly nước cũng chẳng chịu ơn ai, không ngờ hôm nay lại để một gã ăn xin mời ăn hai cái bánh bao.” Lão bèn hỏi: “Sao ngươi biết ta không có tiền?”

Gã ăn xin cười đáp: “Mỗi khi cháu vào chợ, thấy ai thò tay vào túi định lấy tiền trả, mà móc cả nửa ngày vẫn không ra, sắc mặt biến đổi kỳ dị, thì dĩ nhiên người đó không có tiền. Cháu còn nghe người ta nói, những người không có tiền mà muốn ăn quịt của người ta đều giống như thế cả.”

Tạ Yên Khách không nhịn nổi phải cười khổ, nghĩ thầm: “Chắc ngươi cũng tưởng là ta tính chuyện ăn quịt.” Nhưng lão chỉ hỏi: “Đĩnh bạc đó ngươi ăn cắp được ở đâu?”

Gã ăn xin đáp: “Sao lại ăn cắp? Vừa rồi một vị thái thái giống Quan Âm áo trắng đã cho cháu.”

Tạ Yên Khách hỏi lại: “Ai mà ngươi lại nói là giống Quan Âm áo trắng?” Nhưng rồi lão hiểu ngay đó chính là Mẫn Nhu, liền lẩm bẩm: “Con mụ ấy lại làm hư chuyện của mình rồi.”

Hai người sóng vai mà đi, chừng vài chục trượng thì Tạ Yên Khách lại cầm thanh Bạch Kiếm của Mẫn Nhu giơ lên nói: “Thanh kiếm này sắc lắm. Vừa rồi ta chỉ khẽ cắt một nhát đã chặt được cái cây làm hai đoạn, ngươi cũng nhìn thấy đó. Ngươi có thích không? Nếu ngươi

thích thì chỉ cần mở miệng xin ta một câu là ta cho ngay.”

Thực ra Tạ Yên Khách chẳng muốn phiền hà thêm với gã ăn xin dơ bẩn này. Lão chỉ mong cho gã mở miệng xin một điều gì, cho lão được hoàn thành tâm nguyện. Không ngờ gã ăn xin lại lắc đầu đáp: “Cháu không lấy đâu. Thanh kiếm này là của vị Quan Âm thái thái đó. Thái thái đó là người tốt, cháu không muốn lấy đồ vật của bà.”

Tạ Yên Khách lại rút thanh Hắc Kiếm ra, vung lên chém đứt một gốc cây khá lớn rồi nói: “Được lắm! Vậy ngươi có xin thanh Hắc Kiếm này không?”

Gã ăn xin lại lắc đầu đáp: “Thanh Hắc Kiếm này là của vị tướng công mặc áo đen. Tướng công cùng đi một đường với Quan Âm thái thái, cháu cũng không lấy đồ của tướng công đâu.”

Tạ Yên Khách hắng giọng một tiếng rồi nói: “Cẩu Tạp Chủng! Ngươi cũng có nghĩa khí lắm nhỉ!”

Gã ăn xin không hiểu, hỏi lại: “Nghĩa khí là cái gì?”

Tạ Yên Khách lại hắng giọng một tiếng, nghĩ thầm: “Ngươi đã chẳng hiểu chuyện này thì có nói cũng như không.”

Gã ăn xin lại nói: “Thì ra ông không muốn nói đến nghĩa khí. Ông… ông không thích nghĩa khí phải không?”

Tạ Yên Khách giận xanh mặt, vung chưởng lên toan đập xuống đỉnh đầu gã ăn xin. Nhưng lão thấy vẻ mặt nó rất ngây thơ, liền thu tay về nghĩ thầm: “Ta đã thề không đụng tới nó dù chỉ một ngón tay, huống hồ nó chẳng biết nghĩa khí là gì, đương nhiên không cố ý mỉa mai mình.” Lão hỏi lại: “Sao ngươi bảo ta không thích chuyện nghĩa khí? Ta thích nghĩa khí lắm chứ!”

Gã ăn xin lại hỏi: “Nói đến nghĩa khí thì có tốt không ông?”

Tạ Yên Khách đáp: “Có nghĩa khí là hay lắm. Nói chuyện nghĩa khí hiển nhiên là việc tốt.”

Gã ăn xin lại nói: “Cháu biết rồi! Ai làm việc tốt là hảo nhân, ai làm việc không tốt là ác nhân. Ông lúc nào cũng làm việc tốt, nhất định phải là người rất tốt.”

Giả tỉ ai khác nói câu này thì Tạ Yên Khách sẽ coi là lời châm biếm, vung chưởng đánh chết lập tức. Suốt đời lão chưa nghe ai khen mình

là người tốt, tuy đôi khi cũng làm mấy chuyện tốt nhưng chỉ là do hứng thú mà thôi, so với những chuyện không tốt của lão đã làm thì thật chẳng đáng gì. Tạ Yên Khách thấy gã ăn xin nói rất chân thành, cũng không biết mình nên cười hay nên khóc. Lão nghĩ bụng: "Thằng lỏi này ăn nói điên điên khùng khùng, đã bảo mình không thích chuyện nghĩa khí, lại bảo mình là người rất tốt. Giả tỉ chuyện này mà lọt vào tai địch thủ của mình, thì thật là thành chuyện cả võ lâm đàm tiếu, Tạ mỗ chẳng biết phải giấu mặt vào đâu nữa. Bây giờ ta phải mau mau kết thúc vụ này, nhất định không chuốc thêm họa vào thân."

Gã ăn xin đã không muốn lấy Hắc Bạch Song Kiếm, Tạ Yên Khách liền lấy một tấm vải xanh gói đôi kiếm lại, đeo vào sau lưng. Lão tự hỏi: "Không hiểu mình phải dụ nó yêu cầu mình chuyện gì đây?" Lão còn đang ngẫm nghĩ, chợt trông qua bên đường thấy có ba cây táo lớn, đầy quả chín đỏ, liền trỏ vào cây táo nói: "Mấy trái táo kia ngon quá!"

Lão thấy mấy cây táo rất cao, chỉ mong gã ăn xin nhờ mình hái giúp cho, thì đó cũng là một yêu cầu. Không ngờ gã ăn xin chẳng những không nhờ lão hái cho, lại còn hỏi: "Đại hảo nhân! Ông thích ăn táo phải không?"

Tạ Yên Khách ngạc nhiên hỏi lại: "Đại hảo nhân cái gì?"

Gã ăn xin đáp: "Ông là người rất tốt, nên cháu gọi ông là đại hảo nhân."

Tạ Yên Khách trầm mặt xuống hỏi: "Ai nói ta là người tốt?"

Gã ăn xin liền đáp: "Ông đã không phải là người tốt thì tất nhiên phải là người xấu. Vậy để cháu gọi ông là đại hoại nhân."

Tạ Yên Khách đáp: "Ta cũng không phải là người xấu."

Gã ăn xin hỏi: "Thế thì kỳ thật. Ông đã không phải là người tốt mà cũng không phải là người xấu… À, đúng rồi, ông không phải là người."

Tạ Yên Khách phẫn nộ quát lên: "Ngươi nói gì?"

Gã ăn xin đáp: "Bản lãnh ông rất giỏi, ông có phải là thần tiên không?"

Tạ Yên Khách lại quát: "Không phải!", nhưng thanh âm cũng bớt phần nghiêm khắc. Rồi lão lại mắng: "Ăn nói bậy bạ!"

Gã ăn xin lắc lắc đầu, lẩm nhẩm trong miệng: "Thế này cũng không

phải, thế kia cũng không phải, thế là thế nào?" Rồi đột nhiên nó chạy lại gốc táo, nhảy lên ôm lấy thân cây, đạp đạp hai chân trèo lên thoăn thoắt.

Tạ Yên Khách thấy nó tuy không hiểu võ công, nhưng chân tay rất linh hoạt. Nó lựa những trái táo lớn nhất, hái nhét vào trong áo, chỉ khoảnh khắc là bụng nó đã phình lên như cái trống. Nó liền tuột xuống, vốc một nắm đưa cho Tạ Yên Khách rồi nói: "Ông ăn táo đi! Ông không phải người, cũng không phải ma quỷ, chẳng lẽ lại là bồ tát? Nhưng cháu thấy cũng không giống."

Tạ Yên Khách không lý gì đến nó, cầm mấy trái táo bỏ vào miệng ăn. Táo này ăn vừa ngọt vừa mát, thật là thượng phẩm. Lão nghĩ thầm: "Té ra nó chưa yêu cầu mình điều gì mà mình đã phải yêu cầu nó." Lão động tâm, lại hỏi: "Ngươi muốn biết ta là ai phải không? Chỉ hỏi ta một tiếng là được. Ngươi chỉ cần nói: Xin ông nói cho cháu biết ông là ai, có phải thần tiên hay bồ tát không? Ta sẽ trả lời ngươi."

Gã ăn xin lắc đầu đáp: "Cháu không cầu xin ai hết."

Tạ Yên Khách giật mình vội hỏi: "Sao ngươi lại không cầu xin ai?"

Gã ăn xin đáp "Má má cháu thường bảo rằng: "Cẩu Tạp Chủng! Suốt đời ngươi đừng đi cầu xin ai cái gì hết. Khi người ta muốn cho ngươi cái gì, thì chẳng xin họ cũng cho. Nếu người ta không chịu cho, thì dù ngươi có cầu xin khổ sở cũng chỉ vô ích, lại còn bị ghét cay ghét đắng nữa." Một hôm cháu thấy má má đang ăn cái gì ngon lành lắm, bèn mở miệng xin. Má má cháu đã không cho mà còn đánh cho một trận, vừa đánh vừa mắng: "Cẩu Tạp Chủng! Ngươi cầu xin ta làm gì? Sao không đi cầu xin cái con tiểu tiện nhân vừa xinh xắn vừa yểu điệu kia?" Từ đó cháu nhất quyết không cầu xin ai bất cứ một chuyện gì."

Tạ Yên Khách hỏi: "Con tiểu tiện nhân xinh xắn đó là ai?"

Gã ăn xin đáp: "Cháu cũng không biết."

Tạ Yên Khách vừa thất vọng vừa ngạc nhiên. Lão nghĩ thầm: "Thằng lỏi này đã nhất định không cầu xin cái gì, thì ta biết làm thế nào để hoàn thành tâm nguyện được? Mẫu thân gã này không chừng là một mụ điên. Khi nào con xin ăn mà mẹ đánh đòn bao giờ, lại còn mắng "tiểu tiện nhân xinh xắn yểu điệu" gì gì đó. Chắc là chồng của mụ có mới nới cũ, ruồng bỏ mụ nên mụ mới đem lòng phẫn nộ mà trút lên đầu con. Bọn đàn bà nhà quê đa số đều ngu dốt." Lão lại hỏi: "Ngươi là một đứa ăn xin, chẳng lẽ lại không xin tiền xin cơm của người ta hay sao?"

Gã ăn xin vẫn lắc đầu đáp: “Cháu chẳng xin bao giờ. Người ta đưa cho cái gì thì cháu cầm lấy. Có lúc người ta không cho, nhưng lúc họ xoay mình đi không để ý là cháu lấy luôn rồi chạy trốn.”

Tạ Yên Khách cười khẩy: “Nếu vậy thì ngươi không phải là một đứa ăn xin, mà là một thằng ăn cắp.”

Gã ăn xin lại hỏi: “Thằng ăn cắp là như thế nào?”

Tạ Yên Khách hỏi lại: “Ngươi không hiểu ư? Hay là ngươi giả ngốc?”

Gã ăn xin đáp: “Cháu không hiểu nên mới hỏi ông, sao ông lại bảo là cháu giả ngốc? Giả ngốc là như thế nào?”

Tạ Yên Khách chăm chú nhìn gã ăn xin, thấy mặt gã lem luốc đầy bùn đất, nhưng cặp mắt đen lay láy, chẳng có vẻ gì ngu xuẩn. Lão liền nói: “Ngươi chẳng phải là đứa con nít lên ba, ít ra cũng được mười mấy tuổi rồi mà sao chẳng hiểu một cái gì cả?”

Gã ăn xin đáp: “Má má cháu không ưa nói chuyện với cháu, còn nói hễ thấy mặt cháu là phát ghét lên rồi. Nhiều khi cả chín mười ngày, má má cứ mặc kệ cháu, chẳng nhìn gì đến, chẳng nói câu nào. Cháu chỉ thích nói chuyện với A Hoàng. Nó chỉ biết nghe chứ không biết nói, chẳng bao giờ nó bảo cháu là tiểu tặc hay giả ngốc chi hết.”

Tạ Yên Khách thấy ánh mắt gã ăn xin không có vẻ gì là lừa gạt hay xảo trá, bèn nghĩ bụng: “Xem chừng thằng lỏi này không cố ý nói bóng gió để chửi xéo mình.” Lão lại hỏi: “Thế ngươi không nói chuyện với hàng xóm hay sao?”

Gã ăn xin lại hỏi: “Hàng xóm là gì hả ông?”

Tạ Yên Khách chán ngán đáp: “Hàng xóm là những người ở gần nhà mình.”

Gã ăn xin nói: “Gần nhà cháu ư? Gần nhà cháu chỉ có mười một cây tùng lớn. Trên cây có rất nhiều sóc, còn trong đồng cỏ thì có gà rừng, có thỏ rừng. Đó đều là hàng xóm của cháu ư? Bọn chúng chỉ biết kêu chiêm chiếp hay chí chóe chứ không biết nói.”

Tạ Yên Khách lại hỏi: “Ngươi đã lớn từng ấy rồi, chẳng lẽ chưa nói chuyện với ai ngoài má má hay sao?”

Gã ăn xin đáp: “Nhà cháu ở trên núi, cháu chẳng xuống núi bao giờ, nên ngoài má má cháu ra, cháu cũng không gặp ai để nói chuyện. Mấy

hôm trước đây cháu không thấy má má đâu nữa, mới chạy từ trên núi xuống đi tìm, rồi con A Hoàng cũng chẳng thấy đâu nữa. Cháu gặp người nào cũng hỏi má cháu đâu, A Hoàng đâu, nhưng ai cũng nói là không biết. Như vậy có phải là nói chuyện không?"

Tạ Yên Khách bụng bảo dạ: "Té ra gã này ở chốn hoang sơn hẻo lánh, mẫu thân nó lại không nói năng gì với nó, chẳng trách nó không biết một tí gì cả."

Tạ Yên Khách liền đáp: "Thế cũng kể là người ta đã nói chuyện với ngươi. Sao ngươi lại biết dùng tiền để mua bánh bao ăn?"

Gã ăn xin đáp: "Cháu đã thấy người ta mua rồi. Bây giờ ông không có tiền mà cháu lại có tiền, ông muốn lấy phải không? Ông muốn lấy thì cháu cho ông." Gã vừa nói vừa đưa tay vào bọc lấy mấy miếng bạc vụn đưa vào tay Tạ Yên Khách.

Tạ Yên Khách lắc đầu đáp: "Ta không lấy đâu." Lão nghĩ thầm: "Thằng lỏi này lôi thôi lếch thếch, nhưng tính tình không phải hẹp hòi." Lão càng nói chuyện lâu với nó càng thấy yên tâm, đã tin chắc nó không phải là một cái bẫy của kẻ khác bố trí hại mình nữa.

Gã ăn xin lại hỏi: "Ông vừa bảo cháu không phải là đứa ăn xin mà là thằng ăn cắp. Vậy cháu là đứa ăn xin hay thằng ăn cắp?"

Tạ Yên Khách mỉm cười đáp: "Người ta có bằng lòng cho ngươi tiền bạc hay thức ăn rồi ngươi mới lấy, thế là ăn xin. Còn nếu ngươi chưa biết người ta có cho hay không mà đã thò tay ra lấy, thì là ăn cắp."

Gã ăn xin nghiêng đầu suy nghĩ một chút rồi nói: "Cháu chưa từng hỏi xin ai cái gì bao giờ, nhưng bất cứ người ta có chịu cho hay không, cháu cũng lấy ăn. Vậy thì cháu là thằng ăn cắp. Phải rồi! Ông là lão ăn cắp!"

Tạ Yên Khách giật mình hỏi: "Sao? Ngươi bảo ta là gì?"

Gã ăn xin hỏi lại: "Chẳng lẽ ông không phải là lão ăn cắp ư? Rõ ràng người ta không muốn cho ông hai thanh kiếm mà ông cứ cướp lấy. Ông lại không phải là thằng nhỏ, dĩ nhiên phải gọi là lão ăn cắp."

Tạ Yên Khách không nổi giận, lại mỉm cười: "Mấy chữ thằng ăn cắp, lão ăn cắp đều dùng để mắng người ta. Ngươi không thể tùy tiện mắng ta như thế."

Gã ăn xin hỏi lại: "Thế sao ông mắng cháu?"

Tạ Yên Khách đáp: “Được rồi! Ta không mắng ngươi nữa. Ngươi chẳng phải là đứa ăn xin, cũng không là thằng ăn cắp. Ta kêu ngươi là tiểu nhai nhi, ngươi kêu ta bằng lão bá bá.”

Gã ăn xin lắc đầu đáp: “Cháu không phải là tiểu nhai nhi gì hết. Cháu chỉ là Cẩu Tạp Chủng thôi.”

Tạ Yên Khách nói: “Cái tên Cẩu Tạp Chủng khó nghe lắm. Má má ngươi gọi ngươi như vậy thì được, còn người ngoài không thể gọi ngươi như vậy. Ta không hiểu sao má má ngươi lại kỳ cục đến thế, gọi con mình bằng Cẩu Tạp Chủng.”

Gã ăn xin nói: “Cẩu Tạp Chủng thì có gì không tốt đâu? Con A Hoàng cũng là con chó, mà cháu đi với nó thấy thích thú lắm, cũng như đi với ông vậy. Có điều con A Hoàng không biết nói, chỉ sủa gâu gâu, còn ông thì nói được.” Gã vừa nói vừa đưa tay lên vuốt ve sau lưng Tạ Yên Khách mấy cái, ra chiều nhẹ nhàng tình cảm, chắc cũng như lúc vuốt ve con chó của gã.

Tạ Yên Khách liền vận nội lực lên lưng. Gã ăn xin vừa đụng vào người lão đã giật bắn người lên, tựa như sờ phải miếng than hồng. Gã vội buông tay ra, cảm thấy ruột gan nhộn nhạo cực kỳ khó chịu, tựa như muốn nôn ọe ra. Tạ Yên Khách cười nửa miệng, ngó gã ăn xin nghĩ thầm: “Ai bảo ngươi vô lễ với ta? Một vố này đủ cho ngươi biết thân chưa?”

Gã ăn xin vuốt ngực nói: “Lão bá bá! Người bá bá nóng quá, mau lại gốc cây kia nghỉ một lúc. Cháu đi lấy nước về cho bá bá uống. Lão bá bá có thấy chỗ nào khó chịu không? Người bá bá sốt quá, e rằng lâm trọng bệnh mất rồi.” Thanh âm của gã cực kỳ quan tâm thân thiết, lại đưa tay ra định dắt lão vào gốc cây ngồi nghỉ.

Tạ Yên Khách tuy hết sức cố chấp ngang tàng, nhưng thấy gã ăn xin đối đãi với mình chân thành như vậy, cũng không tiện vận nội lực đả thương gã nữa. Lão nói: “Ta vẫn mạnh khỏe như thường, có bệnh tật gì đâu? Ngươi xem, có phải ta đã hết sốt rồi không?” Rồi lão cầm lấy bàn tay nhỏ xíu của nó đặt lên trán mình.

Gã ăn xin sờ trán lão thấy mát rượi, lại càng hoang mang hơn, hốt hoảng la lên: “Úi chao! Nguy rồi! Lão bá bá chết đến nơi rồi!”

Tạ Yên Khách tức giận quát: “Ăn nói hồ đồ! Ta mà sắp chết ư?”

Gã ăn xin đáp: “Có một lần má má cháu mắc bệnh, cũng lúc nóng lúc lạnh như thế. Má má cháu kêu la rầm rĩ: “Ta sắp chết rồi! Ta sắp chết

rồi! Đau đớn thế này thà chết đi còn hơn!" Quả nhiên lần đó má má cháu bệnh rất nặng, mấy lần chết hụt, phải nằm mấy tháng trời mới khỏi."

Tạ Yên Khách mỉm cười nói: "Ta không chết đâu." Gã ăn xin khẽ lắc đầu, ra vẻ không tin.

Hai người lại nhằm hướng Đông Nam đi một hồi nữa. Bây giờ đã vào giờ ngọ, mặt trời nóng như thiêu như đốt. Gã ăn xin đột nhiên chạy vào bên đường hái bảy tám chiếc lá cây lớn. Tạ Yên Khách thấy vậy thì cho là nó còn tính con nít ham chơi, cũng không hỏi gì đến. Ngờ đâu gã ăn xin hái mấy lá cây đó để kết thành cái nón, đưa cho Tạ Yên Khách rồi nói: "Trời nắng nóng rất khó chịu. Bá bá đang bệnh, đội cái nón này lên cho đỡ nắng."

Tạ Yên Khách bị gã ăn xin làm cho nửa giận nửa cười, nhưng cũng không nỡ từ chối tấm lòng tốt của nó, bèn cầm cái nón bằng lá cây đội lên đầu. Dưới nắng chói chang, đội cái nón như thế cũng thấy mát mẻ dễ chịu hẳn. Trước nay chỉ có người sợ lão, hận lão, chưa hề có ai quan tâm, tử tế với lão như thế, nên bất giác trong lòng lão cũng hơi thấy ấm áp.

Hai người đi chẳng mấy chốc lại tới một thị trấn nhỏ. Gã ăn xin nói: "Bá bá không có tiền, không chừng phen này sinh bệnh là vì bụng đói. Vậy bây giờ chúng ta hãy vào quán cơm ăn một bữa thật no." Rồi nó kéo tay Tạ Yên Khách đi thẳng vào một quán cơm gần đó. Từ nhỏ tới lớn, gã ăn xin chưa từng vào quán cơm bao giờ. Nó cũng không hiểu cách gọi thức ăn, liền thò tay vào bọc moi hết bạc vụn cùng tiền đồng ra để trên bàn, rồi gọi tiểu nhị lại nói: "Cháu cùng lão bá bá này muốn ăn một bữa cơm có thịt có cá. Chú cầm lấy số tiền này." Chỗ bạc đó có tới hơn ba lạng, đủ làm một bữa tiệc thịnh soạn.

Tiểu nhị cả mừng, liền dặn nhà bếp giết gà vịt, nấu cả thịt cá. Chẳng bao lâu, một mâm cơm đầy thức ăn bày ra. Tạ Yên Khách lại gọi hai cân rượu trắng. Gã ăn xin cũng thử uống một hớp rượu, nhưng nhổ ra ngay rồi kêu lên: "Cay quá, không ngon gì hết." Rồi gã tự xới cơm gắp thịt mà ăn.

Tạ Yên Khách bụng bảo dạ: "Thằng nhỏ này ngây thơ không hiểu việc đời, nhưng được trời phú cho đức tính hào hiệp, mà cũng không đến nỗi ngu xuẩn. Giả tỉ nó được dạy dỗ đến nơi đến chốn, tất sẽ thành một hảo thủ võ lâm." Nhưng rồi lão lại nghĩ: "Hừ ơi, trên đời nhiều tên vong ơn phụ nghĩa lắm. Tư chất thằng súc sinh đồ đệ của mình cũng khá, trên đời ít gặp, nhưng đã hại ta thật chẳng thiếu chuyện gì. Sao ta còn định thu đồ đệ nữa làm gì?" Lão nghĩ tới tên đồ đệ cũ thì lửa giận

lại bốc lên, im lặng ngồi gắp mấy miếng, uống sạch hai cân rượu trắng rồi bảo: “Đi thôi!”

Gã ăn xin hỏi: “Lão bá đã khỏe chưa?”

Tạ Yên Khách đáp: “Khỏe rồi!” Trong bụng lão nghĩ thầm: “Ngươi hết sạch tiền rồi, muốn ăn cơm nữa thì nhất định phải mở miệng xin ta. Ta phải tìm đến thị trấn lớn, đổi vàng lấy tiền rồi sẽ tính.”

Hai người rời thị trấn, đi về phía đông. Tạ Yên Khách bỗng hỏi: “Tiểu nhai nhi! Má má ngươi họ gì, đã nói với ngươi chưa?”

Gã ăn xin đáp: “Má má là má má, lại cần có họ hay sao?”

Tạ Yên Khách nói: “Dĩ nhiên là có chứ, người ta ai mà chẳng có họ tên?”

Gã ăn xin hỏi: “Thế cháu họ gì?”

Tạ Yên Khách đáp: “Chính ta cũng không biết. Cái tên Cẩu Tạp Chủng khó nghe lắm. Ngươi có muốn ta đặt cho một cái tên không?”

Giả tỉ gã ăn xin mở miệng xin lão đặt cho một cái tên, thì lão chỉ cần đặt bừa một cái là hoàn thành tâm nguyện.

Không ngờ gã ăn xin lại đáp: “Bá bá thích đặt tên cho cháu thì cũng được, nhưng sợ má má cháu không chịu. Má má cháu vẫn gọi cháu là Cẩu Tạp Chủng, cháu cũng quen rồi. Bây giờ cháu đổi tên chắc má má cháu không thích đâu. Mà cái tên Cẩu Tạp Chủng sao lại khó nghe?”

Tạ Yên Khách nhíu mày nghĩ thầm: “Tại sao ba chữ Cẩu Tạp Chủng lại khó nghe thì nhất thời mình cũng không biết giải thích thế nào cho nó hiểu được.”

Giữa lúc ấy, bỗng trong một khu rừng phía trước có tiếng khí giới chạm nhau chan chát. Tạ Yên Khách vừa nghe thấy, liền động tâm tự hỏi: “Ở đây sao lại có người đánh nhau? Hai người này thủ pháp rất mau lẹ, võ công nhất định không phải tầm thường.” Lão liền khẽ bảo gã ăn xin: “Chúng ta qua bên đó xem sao, nhưng tuyệt đối đừng có lên tiếng.”

Rồi lão đưa tay nắm lưng gã ăn xin xách lên, thi triển khinh công chạy về phía có tiếng động, chỉ nhô lên hụp xuống mấy cái đã đến sau một gốc cây lớn. Gã ăn xin tưởng như mình đi trên mây, thích thú vô cùng,

muốn bật lên tiếng cười, nhưng lại nhớ lời Tạ Yên Khách dặn nên vội đưa tay lên bịt miệng.

* * *

Hai người nấp sau một gốc cây nhìn ra, thấy bốn người đang quần nhau thành cục diện ba người đánh một. Người bị bao vây là một lão già mặt đỏ, râu bạc chùng xuống đến ngực, tay không binh khí. Một thanh đơn đao rơi dưới đất cách đó một quãng, thân đao đã bị cong, hiển nhiên là bị người ta đánh rơi. Tạ Yên Khách nhận ra lão này là Đại Bi Lão Nhân ở đảo Bạch Kình, năm xưa đã từng thua mình một chiêu, võ công cũng rất khá.

Ba gã hợp công thì một gã thân hình cao lêu nghêu mà gầy khẳng gầy khiu, một đạo nhân mặt vàng ửng, còn gã nữa thì tướng mạo cực kỳ xấu xa quái dị. Trên má gã có hai vết sẹo rất lớn giao nhau thành hình chữ thập. Gã cao gầy sử thanh trường kiếm, đạo nhân sử liễn tử chùy, còn hán tử xấu xí thì sử một thanh quỷ đầu đao.

Tạ Yên Khách thấy lão già bị vây đánh đã thọ thương, máu đang nhỏ giọt xuống, nhưng song chưởng của lão vẫn đảo đi đảo lại phóng ra những chiêu cực kỳ dũng mãnh. Lão đang chạy quanh một gốc cây tránh tả né hữu, nhờ gốc cây lớn để cầm cự với ba người cầm khí giới. Tay trái lão xuất những chiêu cầm nã, còn tay phải lúc quyền lúc chưởng rất mau lẹ, vừa đây vừa kéo để dẫn dụ binh khí của ba người kia chạm vào nhau. Bản lãnh lão thật không phải tầm thường. Tạ Yên Khách đứng xa xa chỉ xem mấy chiêu đã nhận ra lão già kia lâm vào thế hạ phong, nghĩ thầm: “Hôm nay Đại Bi Lão Nhân lâm vào cảnh hổ xuống bình nguyên bị chó lờn, xem chừng khó mà thoát khỏi kiếp nạn.”

Ngọn liễn tử chùy thường xuyên uốn vòng qua thân cây để tập kích vào cạnh sườn Đại Bi Lão Nhân, lại còn tý lực của gã hán tử xấu xí mạnh mẽ kinh người, cây quỷ đầu đao phát ra những tiếng vù vù. Tạ Yên Khách ngấm ngầm kinh hãi: “Đã lâu mình không lăn lộn giang hồ, bây giờ mới biết võ lâm Trung Nguyên đã xuất hiện nhiều nhân vật lợi hại đến thế, lại không nhận ra chiêu số của ba tên này thuộc môn phái nào. Nếu bản lãnh chúng tầm thường thì Đại Bi Lão Nhân đâu đến nỗi phải hoang mang đến thế?”

Bỗng đạo nhân mặt vàng khàn khàn hét lên: “Bạch Kình đảo chúa! Bang Trường Lạc chúng ta với đảo chúa vốn không thù oán, Tư Đồ bang chúa lại ngưỡng mộ ông là nhân vật nổi danh, có hảo ý dùng lễ vật để mời ông nhập bang, thế mà ông lại đem lời nhục mạ. Bây giờ ông đầu hàng đi, ưng thuận gia nhập bổn bang thì chúng ta lập tức sẽ

trở thành hảo huynh đệ, hảo bằng hữu, những việc đã qua nhất định không truy cứu. Như vậy há chẳng hay hơn ư? Chúng ta hợp lực với nhau để đối phó với Thưởng Thiện Phạt Ác Lệnh của Hiệp Khách Đảo, cùng vượt qua kiếp nạn này lại không tốt hơn ư?"

Tạ Yên Khách vừa nghe câu cuối cùng của lão, trong lòng bỗng dưng chấn động. Chẳng lẽ Thưởng Thiện Phạt Ác Lệnh của Hiệp Khách Đảo lại tái xuất giang hồ rồi ư?

Đại Bi lão nhân tức giận đáp: "Ta đường đường là đại trượng phu, có lý đâu lại hòa mình với bọn đê hèn vô liêm sỉ như các ngươi, chẳng thà nhận Thưởng Thiện Phạt Ác Lệnh này để chết ở Hiệp Khách Đảo còn hơn. Các ngươi muốn ta gia nhập vào tà phái, làm những việc đồi bại, thì không được đâu. Các ngươi đừng mơ tưởng hão huyền nữa!"

Đột nhiên lão vươn tay trái ra một chiêu cầm nã chụp xuống vai hán tử xấu xí. Tạ Yên Khách la thầm: "Chiêu Long Trảo Thủ thật là tuyệt diệu!" Chiêu này nhìn có vẻ chậm chạp, nhưng thật ra thần tốc phi thường. Gã hán tử xấu xí tuy thân pháp mau lẹ, cố tránh né ngay, nhưng vẫn chậm mất một chút. Gã cao kều thấy vậy giật mình kinh hãi, hoa trường kiếm lên nhằm đâm vào mắt Đại Bi Lão Nhân.

Bỗng nghe đánh roạc một tiếng, vai áo bên hữu gã hán tử xấu xí đã bị xé rách một mảng lớn, máu tươi chảy ra đầm đìa. Long Trảo Thủ của Đại Bi Lão Nhân đã móc đứt một miếng thịt ở vai gã. Ba người lại càng giận dữ, liên tiếp xuất chiêu tấn công tới tấp như gió táp mưa sa.

Tạ Yên Khách kinh ngạc nghĩ thầm: "Không hiểu Trường Lạc Bang là bang hội như thế nào mà có lắm cao thủ thế này? Mình chưa từng nghe thấy, thì chắc bang này cũng mới sáng lập. Còn Tư Đồ bang chúa là ai, chẳng lẽ chính là Đông bá thiên Tư Đồ Hành? Trong võ lâm cũng ít hảo thủ ở họ Tư Đồ, ngoài người này ra thì không còn ai nữa."

Bốn người càng đánh càng ác liệt. Gã hán tử xấu xí gầm lên một tiếng điên cuồng, vung đao quét ngang. Đại Bi Lão Nhân né mình tránh khỏi, đồng thời phóng một quyền về phía đạo nhân mặt vàng. Nghe "phập" một tiếng, thanh quỷ đầu đao của hán tử xấu xí đã chém ngập vào thân cây. Gã vận sức cố giật ra, nhưng không được. Đại Bi Lão Nhân thừa cơ hội này, thúc khuỷu tay phải xuống lưng gã hán tử xấu xí.

Thì ra Đại Bi lão nhân đang bị ba cao thủ vây đánh, phải chống đỡ vất vả vô cùng, tự lượng sức mình khó lòng thoát nạn. Giữa lúc đánh nhau khốc liệt, thỉnh thoảng lão vẫn liếc mắt quan sát bốn phương tám hướng, thấy sau gốc cây lớn thấp thoáng có bóng người ẩn nấp. Lão

tưởng đây cũng là địch nhân nên nghĩ thầm: “Trước mắt mới có ba tên mà mình chưa chắc đã chống chọi nổi. Nếu đối phương lại thêm cường viện, thì hậu quả thật khó lường.” Đại Bi lão nhân còn nhận ra trong ba địch nhân trước mặt thì gã hán tử xấu xí là võ công kém nhất, nên cách duy nhất để thoát thân là phải mạo hiểm trừ khử bớt một tên. Vì thế khi thúc khuỷu tay vào lưng hán tử xấu xí, lão đã vận đến chín phần công lực.

Nghe “binh” một tiếng, khuỷu tay Đại Bi Lão Nhân đã cắm trúng ngay giữa lưng hán tử xấu xí. Lão mừng thầm trong bụng, chuyển mình lẹ quanh gốc cây để tới bồi thêm một đòn nữa. Giữa lúc ấy đạo nhân từ phía sau lại vung đồng chùy đập tới.

Đại Bi Lão Nhân vung tay trái gạt quả chùy, đột nhiên thấy bạch quang lấp loáng trước mắt. Lão vội né sang bên trái để tránh. Không ngờ lão tuổi già lại giao đấu đã lâu nên tinh lực không được sung mãn như người trẻ tuổi, định lạng người đi ba thước mới tránh khỏi, nhưng mới lạng ra được bảy tấc thì đã nghe “sột” một tiếng. Mũi trường kiếm của gã cao kều đã đâm trúng vai bên tả Đại Bi Lão Nhân, ghim lão dính vào một cành cây.

Biến cố này thật quá đột ngột, thằng bé ăn xin trong lúc vô ý không nhịn nổi, la lên một tiếng kinh hãi. Từ lúc nó thấy ba người vây đánh một lão già, trong lòng đã thấy bất bình. Bây giờ nó thấy lão nhân bị kiềm chế thì vừa kinh hãi, vừa tức giận vô cùng.

Gã cao kều lạnh lùng hỏi: “Bạch Kình đảo chúa! Rượu mời không uống lại uống rượu phạt, bây giờ đã chịu đầu hàng Trường Lạc Bang chưa?”

Đại Bi Lão Nhân trợn mắt, tức giận hét lên: “Ngươi đã biết ta là Bạch Kình Đảo Chúa, chẳng lẽ trên Bạch Kình Đảo lại có những kẻ nhu nhược quỳ gối đầu hàng hay sao?” Lão dùng hết sức giãy giụa, quyết tâm chịu bỏ cánh tay trái để thoát khỏi thanh trường kiếm, liều mạng với gã cao kều.

Đạo nhân mặt vàng lại vẫy tay phải một cái, ngọn liễn tử trùy bay tới, sợi xích sắt quấn mấy vòng quanh thân người Đại Bi Lão Nhân, rồi đầu chùy lại đánh vào ngực lão một đòn rất nặng, nghe “bịch” một tiếng. Đại Bi Lão Nhân gào lên một tiếng rồi ngoẹo đầu đi, trong miệng phun máu tươi ra.

Gã ăn xin không nhẫn nại được nữa, nhảy xổ ra la lớn: “Trời ơi! Ba người xấu lại vây đánh một người tốt.”

Tạ Yên Khách nhíu mày nghĩ thầm: “Thằng nhỏ này lại gây chuyện rắc rối rồi. Nhưng thế cũng hay, không chừng ba tên kia giết quách gã đi càng tốt. Dù mình thấy gã chết mà không cứu cũng chẳng phải là phản bội lời thề. Còn nếu thằng nhãi này mở miệng cầu cứu, thì ta giúp nó xử lý ba tên này là xong.”

Tạ Yên Khách còn đang ngẫm nghĩ thì gã ăn xin đã chạy đến gốc cây, đứng chặn trước mặt Đại Bi Lão Nhân la lên: “Các ngươi không được làm khó dễ lão bá này nữa.”

Từ nãy gã cao kều cũng đã nhận thấy sau gốc cây lớn thấp thoáng có bóng người ẩn núp. Bây giờ gã thấy thằng nhỏ từ sau gốc cây chạy ra, vừa nhìn đã biết ngay nó không hiểu võ công chi hết, mà dám cả gan xông vào chỗ đánh nhau, nhất định đã bị người nào sai khiến. Gã cao kều nghĩ thầm: “Ta phải dọa thằng tiểu quỷ này kinh sợ một phen, người đứng sau giật dây dĩ nhiên phải chường mặt ra.” Hắn bèn rút lấy cây quỷ đầu đao đang dính trên thân cây, hét lớn: “Thằng quỷ con kia! Ai đã sai ngươi ra can thiệp vào chuyện của lão già? Để ta giết ngươi trước rồi mới giết tới lão già này. Ngươi có cút đi ngay không?”

Gã vừa nói vừa vung thanh quỷ đầu đao lên, tựa hồ chém gã ăn xin đứt đôi ngay tức khắc. Gã ăn xin vẻ mặt thản nhiên đáp: “Lão bá đây là người tốt, các ngươi đều là người xấu. Ta nhất định phải giúp cho người tốt, ngươi định giết người thì ta không đi đâu.” Hiển nhiên là mẫu thân của nó cũng có lúc vui vẻ mà kể cho nghe một vài câu chuyện, trong chuyện kể bao giờ cũng có người tốt người xấu. Trong lòng của trẻ con bao giờ cũng hướng về điều thiện, thích người tốt, ghét người xấu. Nhân chi sơ tính bản thiện, đây là chuyện thiên kinh địa nghĩa.

Gã cao kều tức giận hỏi: “Ngươi có quen biết lão không mà bảo là người tốt?”

Gã ăn xin đáp: “Vừa rồi lão bá bảo các ngươi là bọn tà bang ác đảng gì đó, lão bá dù chết cũng không chịu nhập bọn với các ngươi. Thế thì dĩ nhiên các ngươi là hạng người xấu xa rồi.” Gã nói xong, quay mình lại toan tháo dây xích của liễn tử trùy xuống. Lão nhân mặt vàng bèn xoay tay tát bốp vào mặt gã ăn xin, khiến nó phải đầu váng mắt hoa. Má bên trái nó sưng vù lên, hằn rõ năm vết ngón tay.

Gã ăn xin thực sự không biết trời cao đất rộng gì cả. Hôm qua tại Hầu Giám Tập, lúc Ngô Đạo Thông bị bọn người Kim Đao Trại đến vây đánh, một là gã chưa biết Ngô Đạo Thông là người tốt hay người xấu, hai là mấy người đánh nhau trên nóc nhà, Ngô Đạo Thông vừa lăn xuống đã bị song câu của Lý Đại Nguyên đâm thủng bụng ngay, nếu

không thì có thể nó cũng chạy ra can thiệp. Chuyện có nguy hại đến bản thân mình hay không, thì nó thật sự không tính đến.

Gã cao kều thấy tên ăn xin tính khí cương cường không biết sợ hãi là gì, trong lòng không khỏi ngờ vực tự hỏi: “Thằng tiểu quỷ này ỷ vào cái gì mà dám ngang nhiên lảm nhảm trước mặt bản hương chủ ở Trường Lạc Bang?” Gã bèn quay đầu liếc nhìn về phía sau gốc cây lớn đó, quả nhiên nhìn thấy một bóng người gầy ốm. Người này trông rất giống chủ nhân Huyền Thiết Lệnh, được giang hồ gọi là Ma Thiên cư sĩ Tạ Yên Khách, chẳng lẽ chính là ông ấy? Gã liền vung quỷ đầu đao lên, quát lớn: “Ta đếch cần biết lai lịch ngươi, cũng đếch cần biết sư trưởng cùng môn phái ngươi. Ngươi một mình đến đây phá đám thì ta cứ coi ngươi như một đứa ăn xin ngu ngốc, chẳng hiểu biết gì, có chém chết ngươi cũng chẳng sao.”

Nghe một tiếng “vù”, thanh đao đã chém thẳng đến cổ của thằng bé ăn xin. Không ngờ nó cũng khá cứng đầu cứng cổ, lại cũng không biết nguy hiểm là gì, hoàn toàn không nhúc nhích. Gã cao kều vung đao lên bổ xuống, còn cách vài tấc đỉnh đầu gã ăn xin vài tấc lại thu đao về, buột miệng khen: “Hảo tiểu tử! Gan mật ngươi cũng không nhỏ lắm!”

Đạo nhân mặt vàng tính nóng như lửa, lại vung tay phải lên đánh một chưởng. Chưởng này tát vào má bên phải thằng bé, so với cái tát lần trước còn nặng hơn nhiều. Gã ăn xin đau quá không nhịn được, khóc òa lên.

Gã cao kều nói: “Ngươi đã biết sợ đau mà khóc, thì mau mau rời khỏi nơi đây!”

Gã ăn xin vừa khóc vừa nói: “Các ngươi hãy bỏ đi trước, đừng làm khó dễ lão bá nữa, là ta nín ngay lập tức.” Gã cao kều không nín được, phải phì cười. Còn đạo nhân lại phóng cước đá gã ăn xin lăn xuống đất. Nó té mạnh đến nỗi mặt mày sưng húp lên, nhưng vẫn lồm cồm bò dậy, lại đứng trước mặt Đại Bi Lão Nhân để hộ vệ cho lão.

Đại Bi Lão Nhân bản tính có phần cổ quái nên trong đời lão rất ít bạn bè. Bây giờ lão thấy thằng bé này chưa từng quen biết, lại dám liều mạng để hộ vệ cho mình, nhất là nó chẳng biết chút võ công nào, trong lòng lão xiết bao cảm kích. Lão liền nói: “Tiểu huynh đệ! Ngươi liều mình với chúng thì chỉ uổng mạng mà thôi. Trình mỗ đã đến tuổi già xế bóng, dù nhắm mắt xuống suối vàng cũng không tiếc gì nữa.”

Gã ăn xin nghe không hiểu lắm, nhưng cũng biết lão giục mình tránh đi, liền lớn tiếng nói: “Lão bá là người tốt. Cháu quyết không để bọn

người xấu này hại chết lão bá."

Trong ba người kia thì gã cao kều là tinh minh hơn hết. Gã nghĩ: "Thằng nhỏ này thật là kỳ lạ. Mình chẳng hiểu người núp sau gốc cây kia có phải là Tạ Yên Khách hay không, nhưng cũng chẳng nên kết thêm cừu địch. Nhưng giả tỉ thằng lỏi con mới nói mấy câu mà mình đã rút lui, thì chẳng hóa ra Trường Lạc Bang của chúng ta khiếp nhược lắm ư?" Gã bèn giơ thanh quỷ đầu đao lên, bảo gã ăn xin: "Thằng nhãi kia! Bây giờ ta tỉ thí với ngươi. Ta chém liền ba mươi sáu đao, nếu ngươi vẫn đứng yên không nhúc nhích, thì coi như ta phục ngươi. Nếu ngươi sợ chết thì cút đi là hơn, đừng bướng bỉnh vô ích."

Gã ăn xin đáp: "Ngươi chém liền ba mươi sáu đao thì ai mà không sợ?"

Gã cao kều nói: "Ngươi biết sợ là phải. Vậy ngươi mau mau tránh đi!"

Gã ăn xin nói: "Trong lòng ta tuy sợ, nhưng không chịu bỏ đi đâu."

Gã cao kều giơ ngón tay cái lên khen: "Hay lắm! Ngươi có gan thì hãy xem lưỡi đao của ta đây!" Nghe vù một tiếng, thanh đao lạng qua đỉnh đầu gã ăn xin.

Tạ Yên Khách đứng sau gốc cây nhìn ra rất rõ ràng. Gã cao kều lướt đao qua hết sức nhẹ nhàng, chỉ vận sức ở cổ tay để ra chiêu, dùng kiếm pháp để sử đao. Tuy lão không biết chiêu thức đó tên là gì, nhưng gã này vung thanh quỷ đầu đao rất nặng mà coi nhẹ như không, thật không phải tầm thường.

Nhát đao này lướt qua sát đỉnh đầu gã ăn xin, hớt đứt một mảng tóc. Nhưng gã ăn xin đó lại rất cứng đầu cứng cổ, người gã vẫn đứng thẳng, hoàn toàn không nhúc nhích. Tiếp theo đao quang lấp lóe liên tiếp, tựa như con linh xà bò đi bò lại, thè lưỡi ra rồi lại rụt vào. Thanh đao quét tả chém hữu, nhát nào cũng gần sát đỉnh đầu gã ăn xin. Tóc gã bị lưỡi đao hớt rơi lả tả.

Gã cao nghêu chém đến đao thứ ba mươi hai thì hét lên một tiếng, quỷ đầu đao từ trên cao chém xuống. Nghe soạt một tiếng, tay áo bên phải của gã ăn xin bị đứt một miếng. Kế tiếp tay áo bên trái cũng mất một mảng. Tiếp theo là ống quần bên trái, ống quần bên phải chỉ trong nháy mắt đều bị cắt đứt. Gã cao kều thu đao về, chuôi đao tiện đà thích vào huyệt Đản Trung trước ngực Đại Bi Lão Nhân một cái thật mạnh. Đoạn gã cười ha hả nói: "Thằng nhãi này thật là hay, thật là giỏi."

Tạ Yên Khách thấy gã cao kều dùng kiếm pháp để sử đao, ba mươi sáu chiêu liên miên không dứt mà không để lộ chút sơ hở nào thì không khỏi khen thầm. Đến lúc lão thấy hắn thu chiêu lại dùng chuôi đao điểm vào tử huyệt của Đại Bi Lão Nhân, thì không khỏi nghĩ thầm: "Tên này hạ thủ thật là ác độc!"

Đầu tóc bù xù của thằng bé ăn xin đã bị cạo qua ba mươi hai đao, biến thành trọc lóc chẳng khác gì đầu chú tiểu. Nó bị gã cao kều vung đao quét liền ba mươi mấy nhát mà không nhúc nhích, thì dĩ nhiên một phần là cố làm gan để bảo vệ sinh mạng cho Đại Bi Lão Nhân, còn một phần là sợ quá mà đứng ngây người ra. Có thể nói là không phải nó không thèm nhúc nhích, mà là không thể nhúc nhích được. Nó đợi gã cao kều thi triển xong ba mươi sáu đao mới sờ lên đầu mình, thấy còn nguyên chưa đứt thì thở phào một cái, hết sức nhẹ nhõm.

Đạo nhân mặt vàng cùng hán tử xấu xí thấy đao pháp của gã cao kều cực kỳ thần diệu, cùng lên tiếng khen ngợi: "Mễ hương chủ! Kiếm pháp của hương chủ thật là tuyệt diệu!"

Gã cao kều mỉm cười nói: "Vị tiểu bằng hữu này gan dạ hơn người, hôm nay chúng ta đành nhượng bộ một chút vậy. Đi thôi!"

Đạo nhân cùng hán tử xấu xí đều thấy Đại Bi Lão Nhân đã trúng một chuôi đao cực kỳ trầm trọng, chỉ còn thoi thóp thở, trong chốc lát là chết hẳn. Chúng liền rút lấy binh khí rồi rảo bước ra đi. Gã hán tử xấu xí đó chân bước loạng choạng, hình như bị thương cũng không phải nhẹ. Còn gã cao kều vung tay phóng ra một chưởng. Thanh trường kiếm đâm sâu vào cành cây hơn một thước bị chưởng lực của gã rung động làm bật ra ngoài, máu tươi trên vai Đại Bi Lão Nhân lập tức phun ra. Gã cao kều đưa tay ra đón lấy thanh kiếm, cười vang lên rồi bỏ đi, không nhìn đến Tạ Yên Khách đứng sau gốc cây lần nào nữa.

Tạ Yên Khách chau mày, nghĩ bụng: "Té ra gã cao kều này họ Mễ, là một hương chủ ở bang Trường Lạc. Gã thi triển mấy thủ pháp sau này hiển nhiên là muốn ta trông thấy. Kiếm pháp của gã tuy có mau lẹ hiểm độc, nhưng so với vợ chồng Thạch Thanh của Huyền Tố Trang thì nhiều chỗ không bằng. Chỉ bằng chút công phu này mà muốn ra oai trước mặt ta ư? Hà hà…" Theo tính khí bình thường của lão, gã họ Mễ này đã xuất hai chiêu để khoe khoang trước mặt, đáng lẽ phải tiến lên mà dạy cho gã một bài học, nếu đối phương có chút xíu gì bất kính thì phải giết luôn. Chỉ vì tâm nguyện của Huyền Thiết Lệnh còn chưa hoàn thành, thật sự lão không muốn lúc này lại rước thêm chuyện phiền hà, nên chỉ đứng xem một cách thản nhiên, không hề lộ diện.

Gã ăn xin quay lại hỏi Đại Bi lão nhân: "Lão bá! Lão bá để cháu buộc

vết thương cho nhé." Gã vừa nói vừa lượm mấy mảnh áo mà gã cao nghêu đã hớt đứt định buộc vết thương trên vai cho Đại Bi lão nhân.

Đại Bi lão nhân hai mắt nhắm nghiền, gắng gượng đáp: "Không… không cần nữa. Trong túi áo ta… có mấy cái tượng đất nhỏ… Ta… cho ngươi…" Lão nói xong, ngoẹo đầu ra mà chết, thân hình cao lớn từ từ tuột xuống gốc cây.

Gã ăn xin kinh hãi gọi luôn mấy tiếng: "Lão bá! Lão bá!…" Gã đưa tay ra định đỡ lão dậy, nhưng người Đại Bi Lão Nhân co rúm lại, không nhúc nhích được nữa.

Bây giờ Tạ Yên Khách mới ra khỏi gốc cây, đến bên gã ăn xin hỏi: "Trước khi chết ông ấy nói gì thế?"

Gã ăn xin đáp: "Lão bá nói là… trong túi có tượng đất gì đó, nói là cho cháu."

Tạ Yên Khách nghĩ: "Đại Bi Lão Nhân là một quái kiệt trong võ lâm. Về võ học thì lão chẳng kém gì ta. Không chừng vật lão đem theo bên mình đó hết sức quan hệ." Tuy lão nghĩ vậy, nhưng bản tính cao ngạo nên không thèm lấy, dù lão biết chắc trong mình Đại Bi Lão Nhân có vật kỳ bảo hiếm thấy trong đời thì cũng thế thôi. Lão bèn không nhìn đến, bỏ ra chỗ khác, rồi quay lại bảo gã ăn xin: "Lão đã cho ngươi, thì ngươi cứ lấy!"

Gã ăn xin hỏi lại: "Lão bá đã cho mà cháu lấy, thì có phải là thằng ăn cắp không?"

Tạ Yên Khách mỉm cười đáp: "Như thế không phải là thằng ăn cắp!"

Gã ăn xin bèn thò tay vào bọc Đại Bi Lão Nhân, lấy ra một cái hộp gỗ, mấy đỉnh bạc cùng bảy tám mũi ám khí. Ngoài ra còn có mấy phong thư, một bức họa, dường như là một tấm địa đồ. Tạ Yên Khách cũng tò mò muốn xem trong thư viết gì, và bức vẽ đó như thế nào. Nhưng lão lại nghĩ rằng, nếu mình mà động vào đó thì mất cả thể diện của một cao nhân trên chốn giang hồ, nên lại không động đậy.

Gã ăn xin mở cái hộp gỗ ra, trong đó nhét đầy bông gòn, lại có ba hàng tượng đồ chơi nặn bằng đất, mỗi hàng có sáu cái, tổng cộng là mười tám cái.

Thứ đồ chơi này rất tinh xảo, mỗi cái là tượng một người đàn ông trần truồng, bên ngoài sơn trắng và vẽ những vạch đỏ, lại còn vô số chấm đen, đều là phương vị của kinh mạch và huyệt đạo. Tạ Yên Khách

vừa thấy là biết ngay những món đồ chơi này vẽ đồ phổ để luyện nội công thượng thặng, chắc là bí quyết về nội công của phái Bạch Kình. Hiển nhiên Đại Bi Lão Nhân đem lòng cảm kích thằng nhỏ liều mạng hộ vệ cho mình, dù chẳng thành công cũng là nghĩa cử của bậc anh hùng, nên tặng cho gã hết. Tạ Yên Khách nghĩ bụng: "Lão Đại Bi này lúc chết còn nói chuyện ân tình vớ vẩn. Giả tỉ lão chẳng cho, thì nó cũng sờ vào tử thi, có cái gì mà chẳng lấy chơi?"

Thằng bé ăn xin thấy nhiều tượng đất thì hết sức thích thú, lại nghĩ: "Không hiểu sao chúng không mặc áo quần chi hết. Nếu má má chịu may y phục cho chúng mặc thì thật là tuyệt diệu."

Tạ Yên Khách nghĩ thầm: "Tuy Đại Bi lão nhân với mình có điều xích mích, nhưng dù sao lão cũng là một nhân vật lừng danh trong võ lâm, không nên để thi thể lộ ra nơi hoang dã." Lão bèn cất tiếng hỏi: "Lão bằng hữu của ngươi chết rồi, ngươi không mai táng ông ấy ư?"

Gã ăn xin vội đáp: "Có chứ, có chứ! Không hiểu phải mai táng như thế nào?"

Tạ Yên Khách hững hờ đáp: "Nếu ngươi có sức thì đào một cái hố mà chôn xuống đất. Nếu ngươi không đủ sức thì dùng một cái xẻng xúc đá phủ lên người lão cho kín cũng được rồi."

Gã ăn xin nói: "Ở đây chẳng có cuốc xẻng, không thể đào hố. Để cháu lấy đất đá cành cây phủ lên thi thể vậy." Rồi nó đi bốc đất, khuân đá, thu lượm cành cây phủ lấp lên thi thể Đại Bi Lão Nhân. Nó tuổi nhỏ sức yếu, cực nhọc lắm mới lấp xong xác chết, mệt quá mồ hôi toát ra đầm đìa.

Tạ Yên Khách đứng một bên, không hề ra tay giúp đỡ. Lão đợi nó chật vật lấp xong xác chết rồi bảo: "Chúng ta đi thôi!"

Gã ăn xin hỏi: "Đi đâu bây giờ? Cháu mệt lắm rồi, không đi với lão bá nữa."

Tạ Yên Khách hỏi: "Sao ngươi lại không đi với ta?"

Gã ăn xin đáp: "Cháu còn phải đi kiếm má má và A Hoàng."

Tạ Yên Khách băn khoăn nghĩ thầm: "Đến bây giờ thằng lỏi này vẫn chưa mở miệng xin mình một điều gì. Nếu nó không chịu đi theo mình nữa, thì thật là một điều nan giải, mình không thể dùng sức mà cưỡng bách nó đi theo được." Lão tần ngần một lúc rồi lại nghĩ: "Ngày trước mình phát thệ, chỉ thề là không dùng cường lực để bức bách người

trao Huyền Thiết Lệnh, không thể là không được lừa người. Bây giờ ta phải lừa gạt nó cho được việc." Quyết định xong, lão nói: "Ngươi cứ đi với ta. Ta dẫn ngươi đi tìm má má và con A Hoàng."

Gã ăn xin cả mừng đáp: "Hay lắm! Cháu đi theo lão bá. Bản lãnh lão bá rất cao, nhất định sẽ tìm thấy má má cùng A Hoàng."

Tạ Yên Khách lại nghĩ: "Nói nhiều vô ích, may mà nó vẫn chưa mở miệng chính thức nhờ mình đi kiếm mẫu thân và con chó kia. Giả tỉ nó lên tiếng cầu xin thì mình thật là khó xử." Lão vội nắm lấy tay thằng nhỏ rồi bảo: "Chúng ta đi lẹ lên!"

Gã ăn xin vừa "Vâng" một tiếng thì chợt thấy người mình được kéo đi như bay. Miệng gã không ngớt la lên: "Thích quá! Thích quá!" Thì ra Tạ Yên Khách đã thi triển khinh công, vận nội lực lôi gã đi rất nhanh. Gã ăn xin thấy gió thổi vào mặt mát lạnh, cây hai bên đường vèo vèo chạy lùi lại phía sau, bèn trầm trồ khen ngợi: "Lão bá giỏi quá! Lão bá dắt cháu chạy nhanh thế này thì ghê thực!"

* * *

Hai người chạy đến tối mịt, chẳng hiểu đã chạy được bao nhiêu đường đất. Đến một khu rừng núi âm u, Tạ Yên Khách mới buông tay.

Gã ăn xin cảm thấy cặp giò nhũn ra, người loạng choạng rồi ngồi phệt xuống đất. Nó vừa ngồi xuống thì hai chân đau đớn vô cùng, chỉ một lúc chân đã sưng lên đỏ ửng. Nó kinh hãi la lên: "Lão bá! Hai chân cháu bị sưng lên rồi!"

Tạ Yên Khách nói: "Nếu ngươi xin ta chữa cho, thì ta lập tức làm cho chân ngươi khỏi sưng và hết đau ngay."

Gã ăn xin đáp: "Nếu lão bá chịu chữa cho cháu khỏi, thì đương nhiên cháu phải biết ơn lão bá rồi."

Tạ Yên Khách chau mày hỏi: "Có thật là trước nay ngươi chưa chịu mở miệng cầu xin ai cái gì không?"

Gã ăn xin nói: "Nếu lão bá muốn chữa trị cho cháu thì hà tất cháu phải năn nỉ. Nếu lão bá không muốn thì cháu có cầu xin cũng vô ích."

Tạ Yên Khách hỏi: "Sao lại vô ích?"

Gã ăn xin đáp: "Lão bá đã không muốn chữa, thì dù cháu có khóc lóc lão bá cũng không chữa, lại còn khó chịu hơn là khác."

Tạ Yên Khách hắng giọng rồi nói: “Ta chẳng khó chịu chi hết. Thôi bây giờ ngủ lại đây đi.” Trong lòng lão nghĩ: “Thằng bé này đã không chịu mở miệng cầu xin người khác, mà gọi nó bằng gã ăn xin thì thật là không hợp lý.”

Thằng bé ngồi tựa vào một gốc cây. Tuy hai chân đau đớn, nhưng nó chạy nửa ngày đã mệt nhoài nên chẳng bao lâu là ngủ thiếp đi, quên cả đói khát. Tạ Yên Khách nhảy lên ngọn cây mà ngủ. Lão chỉ mong nửa đêm có thú dữ qua đây ăn thịt thằng bé để giải quyết chuyện rắc rối giúp lão. Ngờ đâu suốt đêm cả con thỏ dại cũng không thấy bò ra, đừng nói đến mãnh thú. Tạ Yên Khách nghĩ thầm: “Ta đành dắt nó lên Ma Thiên Nhai. Nếu nó mở miệng cầu xin ta một việc dễ dàng thì may mắn, bằng không thì ta sẽ tìm cách kết liễu tính mạng nó đi là xong. Một thằng lỏi con mà mình cũng không xử lý xong, thì còn xưng là Ma Thiên Cư Sĩ thế nào được?”

Sáng sớm hôm sau Tạ Yên Khách lại dắt tay thằng bé đưa đi. Nó mới đi được mấy bước thì chân tựa hồ có hàng ngàn mũi kim nhọn đâm vào, đau quá không nhịn được phải “úi chao” một tiếng. Tạ Yên Khách hỏi: “Ngươi làm sao vậy?”

Lão đã chắc mẩm là nó sẽ yêu cầu mình ngồi nghỉ, không ngờ nó lại đáp: “Không sao hết. Chân cháu chỉ hơi đau một chút. Chúng ta đi thôi!” Tạ Yên Khách không biết làm thế nào, tức quá lôi nó chạy như bay.

Tạ Yên Khách chân không ngừng bước, mỗi lúc đi qua thị trấn lại tiện tay lấy bánh lấy thịt trong hàng cơm, đem theo vừa đi vừa ăn. Lão đưa cho thằng bé cái gì thì nó ăn cái ấy, không cho thì thôi, nó không xin xỏ lần nào. Hai người chạy luôn mấy ngày như vậy, đến ngày thứ sáu thì tới một nơi toàn núi non hiểm trở. Thằng bé tuy không hiểu võ công, nhưng Tạ Yên Khách dắt tới đâu thì nó vẫn đi tới đó được. Trong lòng Tạ Yên Khách chỉ mong nó xin được nghỉ ngơi, nhưng nó mãi không mở miệng, về sau thì lão cũng không nhịn nổi, phải khâm phục tính khí ngang nhiên cứng cổ của nó.

Hai người lại đi thêm mấy ngày, đường núi ngày càng dựng đứng, thằng bé khó mà trèo lên được. Tạ Yên Khách đành cõng nó lên lưng, dù gặp vách núi dựng thẳng hay sườn đồi cheo leo, lão vẫn chạy lên một cách dễ dàng. Thằng bé thấy vậy kinh hãi vô cùng, tim đập loạn xạ. Nhiều chỗ nguy hiểm quá, nó phải nhắm mắt lại không dám nhìn đến.

Một hôm vào giờ Ngọ, Tạ Yên Khách trèo đến một vách núi dựng đứng, liền đưa tay ra nắm lấy một sợi dây sắt thòng từ trên đỉnh núi

xuống để trèo lên. Đây là một ngọn núi trọc, sườn núi lại trơn tuột không có chỗ đặt chân. Nếu không có sợi dây sắt này, dù võ công Tạ Yên Khách có cao thâm hơn nữa cũng không thể trèo lên được. Lên đến đỉnh núi, Tạ Yên Khách đặt thằng bé xuống nói: "Đây là Ma Thiên Nhai. Ngoại hiệu của ta là Ma Thiên Cư Sĩ, chính là lấy tên ngọn núi này. Bây giờ ngươi ở đây với ta."

Thằng bé đảo mắt nhìn bốn phía, thấy đỉnh núi này cũng khá rộng rãi, chung quanh toàn là mây. Nó thấy mình đứng giữa mây, bất giác trong lòng kinh hãi hỏi: "Lão bá nói là dẫn cháu đi kiếm má má cùng A Hoàng kia mà?"

Tạ Yên Khách lạnh lùng đáp: "Thiên hạ bao la rộng lớn như thế, ta biết đi đâu tìm cho thấy mẫu thân ngươi? Bây giờ chúng ta hãy chờ ở đây, không chừng có một ngày mẫu thân ngươi sẽ dẫn A Hoàng đến đây tìm ngươi cũng không biết chừng."

Thằng bé tuy còn nhỏ tuổi chưa biết gì, nhưng cũng hiểu là Tạ Yên Khách lừa gạt nó, vì ngọn núi cực kỳ hiểm trở, hoang sơ hẻo lánh thế này thì má má biết đâu mà tìm đến, cũng chẳng trèo lên đây được. A Hoàng thì lại càng không thể. Nó đứng thộn mặt ra, không biết phải nói gì nữa.

Tạ Yên Khách nói: "Bao giờ ngươi muốn xuống núi thì xin ta một tiếng, ta sẽ lập tức đưa ngươi xuống!" Lão nghĩ: "Ta không cho ngươi cái gì mà ăn, bảo đảm ngươi không nhịn nổi. Để xem lúc ngươi đói rã họng thì có mở miệng cầu xin ta không?"

Mẫu thân thằng bé tuy lạnh nhạt với nó, nhưng cũng chưa hề gạt nó bao giờ. Đây là lần đầu tiên nó bị người ta lừa gạt, nước mắt chảy quanh nhưng cố giữ cho khỏi trào ra. Tạ Yên Khách đi vào trong sơn động, lát sau khói đen trong động bốc ra nghi ngút. Thì ra lão vào động để nấu ăn. Một lúc sau, mùi thơm của thức ăn đưa ra ngào ngạt. Thằng bé đã đói meo, liền đi vào trong, thì thấy sơn động này rất rộng.

Tạ Yên Khách cố ý bày thức ăn ra trước mặt nó, khiến nó thèm thuồng mà phải xin mình cho ăn. Ngờ đâu, từ nhỏ nó chỉ ở với mẫu thân, chưa biết phân biệt của người hay của ta, hễ muốn ăn gì thì lấy, không hỏi xin bao giờ. Bây giờ nó thấy trên bàn đá đặt một đĩa thịt ướp và một nồi cơm, liền tự mình lấy đũa xới cơm, rồi ngồi xuống cầm đũa gắp thịt ăn tự nhiên.

Tạ Yên Khách thộn mặt ra nghĩ thầm: "Dọc đường đi, nó đã mời mình ăn bánh bao, ăn táo, ăn cơm, uống rượu. Nếu bây giờ không cho nó ăn thì rõ ràng Tạ mỗ không có nghĩa khí." Lão nghĩ vậy, nên để mặc.

Cứ như thế, hai người không nói chuyện gì, cứ cúi xuống ăn. Thằng bé ăn no bụng rồi tự động đi rửa chén bát nồi niêu, rồi lại đi bổ củi. Đó là những việc thông thường mà nó vẫn quen làm khi còn ở với mẫu thân.

Một hôm, nó chặt củi xong, toan gánh về sơn động thì bỗng nghe trong bụi rậm có tiếng xào xạc, rồi một con chồn nhảy ra. Thằng bé liền giơ búa lên đập trúng đầu, con vật chết ngay lập tức. Nó đem con chồn xuống khe suối mổ rửa sạch sẽ rồi đem về sơn động, chặt con chồn ra làm đôi, đem một nửa treo lên phơi khô, còn hai đùi thì cắt ra bỏ vào nồi nấu.

Tạ Yên Khách ngửi thấy mùi thịt chồn thơm ngon, liền lấy cái muôi gỗ múc một chút nếm thử, bất giác khoan khoái vô cùng. Món thịt chồn này rất ngon, so với lão thì thằng bé nấu nướng ngon gấp mười lần. Tạ Yên Khách nghĩ bụng: “Thật không ngờ thằng lỏi này lại nấu ăn giỏi như thế, sau này chắc ta thường được ăn ngon miệng. Nhưng nó đã biết săn bắn lại biết nấu nướng thì chẳng cần xin ta xuống núi, ta cũng không làm gì nó được.”

Mấy ngày sau thằng bé cứ ở trên Ma Thiên Nhai mà chăng lưới giăng bẫy, bắt chim chóc cùng dã thú. Chuyện này thì nó khá thạo, ngày nào cũng kiếm được thịt tươi để cùng ăn với Tạ Yên Khách, ăn không hết thì lại đem phơi khô hoặc ướp muối. Nghề làm bếp của nó thật có chỗ độc đáo, dù ở nơi núi thẳm rừng sâu mà vẫn nấu được ngon lành, Tạ Yên Khách cứ vừa ăn vừa khen ngợi. Có lần lão hỏi đến cách nấu ăn thì thằng bé nói là do mẫu thân dạy bảo. Hỏi tiếp, lão mới biết mẹ nó tuy nấu nướng rất giỏi, nhưng vừa nóng nảy vừa lười biếng. Mười bữa thì nó nấu hết chín bữa, nếu món nào nấu không hợp khẩu vị, bà ta mà vui thì chỉ bảo cho, còn không vui thì la mắng. Tạ Yên Khách nghĩ: “Mẹ của nó nấu ăn ngon như thế thì tất cũng thông minh lắm. Chắc mụ nhà quê này bị chồng ruồng bỏ nên mới ngang chướng như thế, mà cũng không chừng vì tính tình ngang chướng nên mới bị chồng ruồng bỏ.”

Tạ Yên Khách thấy thằng bé rất ít khi nói chuyện thì không khỏi ngấm ngầm sầu muộn. Lão nghĩ bụng: “Vụ này mà không giải quyết cho xong thì cũng là một cái họa trong lòng. Giả tỉ một ngày nào đó, có tên nào xúi nó yêu cầu mình tự phế võ công, hoặc tự chặt chân tay thành người tàn phế, thì thật là nguy hiểm. Không chừng nó lại yêu cầu mình suốt đời không được rời khỏi Ma Thiên Nhai, thế thì Tạ Yên Khách này biến thành một tên tù bị nhốt ở chốn rừng núi hoang vu này hay sao? Cho dù nó chỉ nhờ ta đi tìm mẹ và con chó A Hoàng, thì cũng là chuyện đau đầu lắm rồi.”

Tuy Tạ Yên Khách là người thông minh, lắm mưu nhiều trí, mà nghĩ mãi vẫn không ra kế hoạch gì.

* * *

Một hôm trời đã xế chiều, Tạ Yên Khách chắp hai tay lưng, lững thững thả bước trong rừng. Lão chợt thấy thằng bé đang đứng tựa lưng vào một khối đá, vẻ mặt tươi cười hớn hở nhìn vật gì trên tảng đá. Tạ Yên Khách chú ý nhìn kỹ, thì ra đó là mười tám pho tượng nhỏ xíu mà Đại Bi Lão Nhân đã cho nó. Thằng bé để mỗi pho tượng một chỗ, có lúc bày tượng thành hàng, có lúc bày thành trận thế đánh nhau. Nó nhìn ngắm ra chiều thích thú lắm.

Tạ Yên Khách lẩm bẩm: "Năm xưa Đại Bi Lão Nhân cùng ta tỉ thí trên núi Bắc Mang, chưởng pháp của lão đã mãnh liệt mà phép cầm nã cũng thần tốc biến ảo phi thường. Đánh nhau tới nửa giờ, lão mới thua một chiêu Khống Hạc Công của ta, lập tức nhận kém rút lui. Võ công lão tuy cao thâm, nhưng chỉ sở trường về ngoại gia công phu. Vậy đồ hình nội công vẽ trên tượng đất này chắc cũng chỉ thô sơ, chẳng đáng làm trò cười cho người khác."

Lão cầm lấy một hình nhân đưa lên xem, thì thấy trên tượng có vẽ những huyệt đạo Dũng Tuyền, Nhiên Cốc, Chiếu Hải, Thái Khuê, Thủy Tuyền, Thái Chung, Phục Lựu, Giao Tín từ dưới chân ngược lên đến bụng. Còn phần trên là những huyệt Hoành Cốt, Thái Hách, Khí Huyệt, Tứ Mãn, Trung Chú, Mang Du, Thương Khúc tụ cả vào huyệt Liêm Tuyền ở dưới lưỡi. Lão biết ngay đó chính là họa đồ Túc Thiếu Âm Thận Kinh, vẽ thành một đường chỉ đỏ chạy từ bàn chân lên đến cổ họng. Lão nghĩ thầm: "Đây tuy là phép luyện nội công chính phái. Các môn phái lớn đều dùng phương pháp tương tự để luyện từ lúc nhập môn, chẳng có chi là đặc biệt. Phải rồi! Đại Bi Lão Nhân suốt đời chỉ rèn luyện ngoại công, nên mới đến tuổi tráng niên đã lăn lộn khắp giang hồ, mà rốt cuộc bản lãnh cũng chẳng bằng người. Không hiểu lão tìm đâu được mười tám cái tượng đất này, chắc là để kiêm luyện cả hai mặt nội ngoại công, không chừng thua dưới tay ta mới nghĩ đến chuyện này. Nhưng luyện nội công thượng thặng đâu phải chuyện một sớm một chiều? Huống chi, lão đã tuổi ngoại thất tuần, nội công phải đem xuống âm phủ mà luyện mới xong."

Nghĩ tới đây, bất giác lão nổi lên một tràng cười ha hả. Thằng bé thấy Tạ Yên Khách ngó tượng đất của mình rồi cười rộ, thì cũng cười theo: "Lão bá nhìn xem, những tượng này đều có râu trên mặt, tất nhiên không phải là trẻ nít, thế mà lại chẳng mặc quần áo, trông thật là buồn cười."

Tạ Yên Khách đáp: “Đúng rồi! Thật là tức cười!” Lão xem tiếp những pho tượng khác, thì thấy trên mười hai pho tượng có vẽ các kinh mạch là Thủ Thái Âm Phế Kinh, Thủ Dương Minh Đại Trường Kinh, Túc Dương Minh Vị Kinh, Túc Thái Âm Tì Kinh, Thủ Thiếu Âm Tâm Kinh, Thủ Thái Dương Tiểu Trường Kinh, Túc Thái Dương Bàng Quang Kinh, Túc Thiếu Âm Thận Kinh, Thủ Thiếu Âm Tâm Bao Kinh, Thủ Thiếu Dương Tam Tiêu Kinh, Túc Thiếu Dương Đởm Kinh, Túc Quyết Âm Can Kinh. Đó là mười hai kinh mạch chính. Còn sáu tượng kia thì vẽ Nhâm Mạch, Đốc Mạch, Âm Duy, Dương Duy, Âm Khiếu và Dương Khiếu.

Trong kỳ kinh bát mạch thì phức tạp khó hiểu nhất là Xung Mạch và Đới Mạch, hai mạch này cũng được vẽ rất rõ ràng. Tạ Yên Khách nghĩ thầm: “Đây hình như là nội công nhập môn của phái Thiếu Lâm. Đại Bi Lão Nhân coi đây là bảo bối nên mới giấu trong mình, nhưng hãy còn khiếm khuyết chưa đầy đủ. Thật ra nếu lão muốn luyện nội công thượng thặng thì những cái nông cạn khiếm khuyết này đã ăn thua gì? Chỉ cần một gã đệ tử tầm thường ở chính phái nội gia chỉ bảo vài tháng là hiểu rõ ngay. Nhưng lão đã là tiền bối nổi tiếng võ lâm, khi nào lại hạ mình đi cầu người chỉ dẫn?” Nghĩ tới đó, Tạ Yên Khách cũng thấy thương hại đôi chút.

Tạ Yên Khách nhớ lại năm xưa cùng Đại Bi Lão Nhân tỉ đấu ở núi Bắc Mang, tuy có thắng được một chiêu, nhưng cũng dựa vào may mắn mà thôi.

Lão lại nghĩ: “May mà Đại Bi Lão Nhân không có căn bản nội công. Giả tỉ hồi còn thiếu niên mà lão được luyện nội công, thì chỉ sợ chưa tới ba trăm chiêu mình đã bị lão hất xuống vực thẳm rồi. Ha ha! Lão chết là hay lắm! Hay lắm!”

Trên mặt của Tạ Yên Khách lộ ra một nụ cười, toan quay lưng bước đi, nhưng đột nhiên lão sực nghĩ ra mộ chuyện: “Thằng lỏi này đang ngắm nghía tượng đất tới chỗ say sưa. Sao mình không nhân cơ hội này chỉ điểm cho nó học nội công theo hình tượng, rồi dẫn dụ nó tẩu hỏa nhập ma, nội lực xung tâm mà chết. Lời thề năm trước chỉ nói là ta không dùng sức, dù chỉ là một ngón tay, để hại người đã trao Huyền Thiết Lệnh cho mình. Nhưng đây là chính nó luyện nội công mà chết, chứ đâu phải ta giết? Cho dù mình bày kế dụ nó phải uổng mạng, cũng không phải là dùng sức để hại gã, không trái với lời thề. Phải lắm, phải lắm! Mình cứ thế mà làm.”

Tạ Yên Khách trước nay hành sự chỉ theo ý mình, bất phân thiện ác. Lão rất trọng chữ tín, đã nói ra cái gì là làm đúng theo cái ấy, còn những chuyện nhân nghĩa đạo đức trong mắt lão thì không đáng một

đồng. Lão cầm pho tượng vẽ kinh mạch Túc Thiếu Âm Thận Kinh giơ lên hỏi: “Thằng nhóc kia! Ngươi có biết những chấm đen và chỉ đỏ này là cái gì không?”

Thằng bé suy nghĩ một chút rồi đáp: “Đây chắc là người đất mắc bệnh.”

Tạ Yên Khách tức cười hỏi lại: “Sao lại nói nó mắc bệnh?”

Thằng bé đáp: “Năm ngoái cháu bị bệnh, khắp người cũng nổi những chấm đỏ.”

Tạ Yên Khách bật cười nói: “Đó là ngươi bị phát ban, còn đây là tượng đất thì có ốm đau gì được đâu? Những điểm này là bí quyết về võ học do người ta vẽ vào. Ngươi đã thấy ta cõng ngươi bay lên núi rồi đó, biết võ công thì có tốt hơn không?”

Lão nói tới đây, vì muốn cho thằng bé nổi lòng muốn học võ, liền điểm chân xuống đất, vọt người thẳng lên đánh vù một cái, nhảy lên ngọn cây thông. Lão điểm chân trái vào một cành cây để mượn đà nhảy vọt cao hơn nữa, cứ như bay lên tới trời, rồi từ từ hạ mình xuống cành cây. Lão hạ mình xuống rồi lại vọt lên ba lần như vậy, thì vừa lúc có hai con chim sẻ bay ngang. Tạ Yên Khách muốn khoe tài, bèn vươn hai tay ra chộp lấy hai con sẻ, rồi từ từ hạ xuống đất.

Thằng bé thích quá vỗ tay cười nói: “Lão bá giỏi quá! Giỏi quá!” Tạ Yên Khách xòe hai bàn tay ra, hai con sẻ vỗ cánh toan bay đi. Nhưng nó chỉ vỗ cánh chứ bay lên không được, vì lão đã vận nội lực vào lòng bàn tay, hút giữ lại. Thằng bé thấy hai con chim đập cánh mãi mà vẫn không bay thoát khỏi bàn tay đang mở, phấn khởi hoan hô: “Hay quá, hay quá!”

Tạ Yên Khách mỉm cười nói: “Ngươi lại đây thử xem!”, rồi đặt hai con sẻ vào lòng bàn tay nó. Thằng bé nắm chặt lấy, không dám xòe bàn tay ra. Tạ Yên Khách lại tiếp: “Những nét vẽ trên tượng đất này là để dạy cho người ta luyện công. Ngươi đã liều mạng để giúp Đại Bi Lão Nhân, lão cảm on ngươi mới cho ngươi mấy món quý báu này. Ngươi đừng tưởng đó là đồ chơi, chỉ cần học theo hình vẽ trên tượng này thì có thể xòe bàn tay ra mà con chim không bay lên được.”

Thằng bé nói: “Trò này hay lắm! Cháu muốn tập, nhưng làm sao mà tập được?” Rồi nó xòe hai bàn tay ra, hai con sẻ chỉ vỗ cánh một cái là bay vù đi mất. Tạ Yên Khách ha hả cười lớn tiếng, thằng bé cũng ngây ngô cười theo.

Tạ Yên Khách nói: “Nếu ngươi xin ta dạy cho ngươi bản lãnh này thì ta có thể dạy cho ngươi, sau khi học xong thì vui thú vô cùng, ngươi có thể tự mình lên núi xuống núi mà không cần ta dắt.” Sắc mặt thằng bé phấn khởi hẳn lên. Tạ Yên Khách chăm chú nhìn, chỉ mong nó nói ra mấy chữ “xin lão bá dạy cho cháu.” Lão chờ đợi nôn nóng quá, hơi thở như cũng nặng nề hơn.

Qua một lúc sau, thằng bé mới nói: “Nếu cháu xin lão bá, thì lão bá sẽ đánh cháu mất. Cháu nhất định không cầu xin lão bá.”

Tạ Yên Khách nói: “Ngươi cứ xin đi, ta đã nói là không đánh ngươi mà. Ngươi đi theo ta lâu rồi, ta đã đánh ngươi bao giờ chưa?”

Thằng bé lắc đầu nói: “Chưa. Cháu cũng muốn học, nhưng cháu không xin ông dạy đâu.” Nó ở với mẹ từ nhỏ, đã chịu không biết bao nhiêu cực khổ, những kỷ niệm đó đã ăn sâu vào lòng. Bất kể nó mở miệng cầu xin chuyện gì, chắc chắn bị đòn lập tức, mà sau mỗi lần như thế thì mẹ nó lại khóc lóc mấy ngày không vui lên được. Mẹ nó thường quát tháo: “Con người vô lương tâm kia, ngày nào đêm nào ta cũng đợi ngươi cầu xin ta, mà đợi suốt mấy năm ngươi vẫn không đến, lại đi cầu xin con tiểu tiện nhân thua kém ta đủ mọi thứ. Bây giờ còn đến cầu xin ta làm gì nữa?” Nó nghe không hiểu gì, rồi lại bị mẹ mắng tiếp: “Bây giờ ngươi đến cầu xin ta thì đã trễ rồi, sao trước kia không đến?” Rồi bà lại xách cây đập lên đầu nó. Cảm giác bị mắng, bị đánh mà không hiểu tại sao thật là khó chịu. Nó cứ ăn đòn no nê như thế, lúc lên tám chín tuổi thì không thèm cầu xin mẹ một cái gì nữa. Lúc này nó ở chung với Tạ Yên Khách nơi rừng núi hoang vu, hoàn toàn không khác gì như khi còn ở với mẹ, nên bất giác trong lòng cũng đã coi lão bá này như mẹ của mình.

Trên mặt Tạ Yên Khách thoáng hiện ánh xanh, nghĩ bụng: “Vừa rồi giả tỉ ngươi mở miệng cầu xin, giúp ta hoàn thành tâm nguyện, thì ta chắc chắn dạy ngươi đủ bản lãnh để ngạo thị võ lâm. Thế mà ngươi lại tự tìm vào con đường chết, sau này không thể trách ta được.” Lão bèn gật đầu nói: “Được, ngươi không xin ta, nhưng ta cũng dạy cho ngươi.” Rồi lão cầm lấy pho tượng đất có vẽ kinh mạch Túc Thiếu Âm Thận Kinh, giải thích và chỉ rõ vị trí và tên gọi của các huyệt đạo trên kinh mạch đó.

Thằng bé này thiên tư cũng không đến nỗi ngu dại, đã nghe là nhớ kỹ, chỗ nào không hiểu thì hỏi lại ngay. Tạ Yên Khách cũng dạy nó không giấu giếm gì, lại còn truyền thêm phương pháp luyện khí, bắt nó phải tự tập luyện lấy.

Sau hơn nửa năm, thằng bé đã luyện được thành thuộc cách vận khí

theo kinh mạch Túc Thiếu Âm Thận Kinh. Tạ Yên Khách thấy nó tiến triển rất nhanh chóng, nghĩ thầm: “Xem ra cái thằng Chó Lộn Giống này lại có thiên bẩm rất tốt, luyện võ rất nhanh. Nhưng ngươi luyện càng nhanh thì chết càng sớm thôi.” Lão lại dạy cho nó về kinh mạch Thủ Thiếu Âm Tâm Kinh, rồi cứ dần dần theo từng pho tượng một.

Thấm thoắt hai năm, thằng bé lại học xong thêm Thủ Thiếu Âm Tâm Bao Kinh, Túc Thái Âm Tì Kinh, Thủ Thái Âm Phế Kinh, Túc Quyết Âm Can Kinh, tổng số sáu âm kinh mạch này. Sau đó nó lại luyện tiếp Âm Duy và Âm Khiếu.

Thời gian này, thằng bé cứ siêng năng luyện nội công mỗi ngày ba lần sáng trưa chiều, lại vẫn tiếp tục săn bắt, nấu nướng, hoàn toàn không nghi ngờ Tạ Yên Khách dạy cho nó là có tư tâm. Lão cứ hướng nó tập luyện theo âm hàn, về sau lúc nào thân thể nó cũng thấy lạnh buốt, giá rét cơ hồ không chịu nổi. Tạ Yên Khách lại nói rằng những hiện tượng này, người luyện võ nào cũng phải gặp, nên nó cũng không lưu tâm lắm.

Nào ngờ Tạ Yên Khách lại nham hiểm đến thế, tuy dạy dỗ nó luyện công không có gì dối trá, nhưng thứ tự lại hoàn toàn đảo ngược. Lẽ ra thì thủy hỏa phải hòa hợp, âm dương phải tương tế, sau khi luyện Túc Thiếu Âm Thận Kinh thì phải luyện Túc Thiếu Dương Đảm Kinh, để Thiếu Dương và Thiếu Âm dung hợp mà điều hòa, khí lực mới dần dần tiến triển. Thế mà Tạ Yên Khách lại bảo nó luyện Thiếu Âm, Thái Âm, Âm Duy, Âm Khiếu, còn những kinh mạch về dương cương như Thiếu Dương, Dương Minh thì hoàn toàn không luyện. Vì thế mà sau mấy năm, âm khí trong người thằng bé đã rất dồi dào, nhưng dương khí thì không có chút nào. Âm hàn tích tụ đã trở thành cực kỳ nguy hiểm, chỉ cần một chút sai lệch là không sao cứu chữa được nữa.

Tạ Yên Khách thấy nó đến lúc này còn chưa chết thì rất kinh ngạc, suy nghĩ mãi mới hiểu ra. Thằng bé này đầu óc chưa được mở mang, chuyện đời hoàn toàn không biết, trong lòng không có tạp niệm, vì thế mới không bị tẩu hỏa nhập ma. Nếu là người khác thì trong suốt mấy năm này dĩ nhiên phải có vui buồn giận ghét, chỉ cần thất tình lục dục nổi lên, chân khí lập tức hỗn loạn mà chết từ lâu rồi. Lão lại nghĩ: “E rằng thằng Cẩu Tạp Chủng này còn sống với ta trên núi nhiều năm. Nếu thả nó xuống núi, vào trong thế giới phồn hoa đó chỉ vài ngày là cái mạng nhỏ xíu của nó đi đời lập tức. Nhưng nó mà xuống núi không chừng lại gặp phải nhân vật võ lâm, chỉ cần thằng Chó Lộn Giống này còn thở là bọn chúng lại có thể lợi dụng nó để uy hiếp ta. Mối hiểm họa này nhất định không thể coi thường.”

Tạ Yên Khách suy nghĩ một lúc, lại nảy ra một ý: “Bây giờ ta dạy thêm

cho nó những mạch Cửu Dương, mà không dạy phương pháp phối hợp âm dương. Đến khi dương khí của nó tích tụ, một lúc nào đó âm dương sẽ xung khắc, long hổ sát đấu không chết không thôi. Cho dù trong lòng nó không khởi tạp niệm gì, nhưng nội tức không điều hòa cũng đủ bỏ mạng. Đúng vậy, ta cứ thế mà làm."

Lão bèn truyền cho nó phương pháp luyện các dương kinh mạch. Lần này lão không dạy theo thứ tự từ Thiếu Dương trước, mà lại bắt đầu từ chỗ khó nhất là mạch Dương Khiếu. Lẽ ra luyện xong mạch này thì đến giai đoạn đả thông Nhâm Đốc, âm dương được tương thông, nhưng thằng bé làm sao mà luyện ngay lúc này được? Nhưng đó là theo đúng ý đồ của Tạ Yên Khách, nên lão cứ mặc kệ.

Thằng bé cứ theo phương pháp đó mà tu luyện, tuy tiến bộ chậm, nhưng nó hết sức kiên trì và có nghị lực, nên sau hơn một năm cũng luyện xong mạch Dương Khiếu. Từ đó trở đi, nó càng luyện càng thấy dễ dàng hơn.

Cứ mỗi lần gạo muối rượu tương trên núi sắp hết thì Tạ Yên Khách lại dẫn thằng bé xuống núi để mua. Lão không dám để nó một mình trên núi, chỉ sợ có ai thừa cơ hội lên cướp nó đi, thì sinh mạng của lão coi như giao vào tay người khác. Mỗi năm hai người đều xuống núi vài lần, vào một thị trấn nhỏ mua sắm rồi lập tức trở về, chưa từng ở lâu. Thằng bé ngày càng cao lớn, quần áo giày dép đều phải mua những thứ lớn hơn.

Thằng bé ăn xin năm nào nay đã trở thành một thiếu niên mười tám mười chín tuổi, thân thể rất cường tráng, cao hơn Tạ Yên Khách nửa cái đầu. Tạ Yên Khách ngoài việc truyền thụ nội công thì hoàn toàn không dạy bảo nó gì khác, cũng may thiếu niên này từ nhỏ đã ở với một bà mẹ lạnh lùng như thế, nên cũng quen rồi. Mẹ của nó còn thường xuyên la mắng nó, chứ Tạ Yên Khách thì không cười đùa, không giận dữ, lại càng không đánh đập nó bao giờ. Trên núi không có việc gì phải lo lắng phân tâm, ngoài những lúc săn bắn và nấu nướng ra, chàng thiếu niên cứ lo tập võ để lấp đầy thời gian trống. Những kinh mạch âm dương chàng đều đã luyện thành thuộc hết.

Năm Tạ Yên Khách ba mươi tuổi, lão gặp một việc không vừa ý nên chọn Ma Thiên Nhai để ẩn cư, rất ít khi lui tới giang hồ. Mấy năm gần đây lão phải ở chung với chàng thiếu niên này không dám rời đi, ngoài việc luyện tập công phu bản môn, lại còn sáng tác ra một đường quyền pháp và một đường chưởng pháp.

* * *

Một hôm Tạ Yên Khách dậy rất sớm, đã thấy chàng thiếu niên đang ngồi xếp bằng luyện công trên một tảng đá, quay về hướng mặt trời mọc. Nửa mặt bên phải của nó đã hơi có khí trắng xông lên, nội lực đã sắp đến lúc đủ hỏa hầu. Tạ Yên Khác không nén nổi phải gật gật đầu, trong lòng nghĩ: “Thằng nhóc này đã đặt một chân vào quỷ môn quan rồi.” Lão biết nó luyện như thế phải một lúc lâu mới dừng lại được, liền thi triển khinh công chạy đến khu rừng ở sau núi. Sương sớm còn chưa khô, trong rừng hết sức tĩnh mịch. Tạ Yên Khách hít một hơi rất sâu rồi từ từ nhả ra, đột nhiên hướng tay trái về phía trước, hữu chưởng đánh ra, thân thể di chuyển giữa mười mấy cây thông luồn qua lách lại, càng chạy càng nhanh. Song chưởng phát ra chỉ nghe những tiếng va chạm nhẹ nhàng trên cành cây, bước chân càng lúc càng nhanh, nhưng xuất chưởng thì càng ngày càng chậm.

Bộ pháp nhanh mà không gấp gáp, chưởng pháp thư thái mà không kém phần hiểm độc, đó chính là cảnh giới thượng thừa của võ công. Tạ Yên Khách luyện đến chỗ hưng phấn, quát lên một tiếng rồi vỗ hai bàn tay vào một cây thông. Lập tức nghe thấy những tiếng loạt soạt, lá thông rơi xuống như mưa. Lão lại thi triển chưởng pháp, hất ngược hàng ngàn hàng vạn lá thông đang rơi xuống bay trở lên trời, không để chúng rớt xuống đất. Những lá thông nhọn như kim, còn dễ bị gió thổi bạt đi hơn những lá cây bình thường, thế mà lão có thể dùng chưởng lực để điều khiển hàng ngàn hàng vạn lá thông múa may theo ý muốn. Nội lực tuy là vật vô hình vô chất, nhưng lúc này lại như ngưng tụ tại thành vật hữu hình.

Hàng ngàn hàng vạn lá thông biến thành một tấm lưới màu xanh, rung động không ngừng xung quanh người lão.

Hồi 4: Bang chúa Trường Lạc Bang

Tạ Yên Khách muốn thử xem mấy năm gần đây mình khổ luyện nội công đã đến cảnh giới nào, không ngừng vận nội lực đưa đẩy những lá thông đó càng lúc càng nhanh, rồi lại dần dần mở rộng vòng lá ra phía ngoài. Tới lúc cái vòng mở rộng hơn phạm vi nội lực của lão, một số lá cây ngoài cùng đã từ từ rơi xuống, Tạ Yên Khách hít một hơi chân khí rồi lại phát huy nội lực rộng ra, lá tùng không rơi xuống nhiều nữa. Lão mừng rỡ, cảm thấy không cần phải cố gắng vận nội lực nữa, tay chân tự nhiên duỗi ra, sảng khoái thư thái không nói hết được, quả nhiên đã tới cảnh giới thân ý khí điều hợp, vật ngã đều quên.

Một lúc sau, Tạ Yên Khách cảm thấy mình đã vận nội lực đến độ chót khá lâu, nếu tiếp tục thì sẽ tổn hại đến nguyên khí, bèn từ từ thu nội lực về. Những lá tùng từ từ rơi xuống xung quanh lão, đan thành một cái vòng màu xanh trên mặt đất.

Bất thình lình Tạ Yên Khách biến sắc, thấy tiền hậu tả hữu đã có cả thảy chín người vây mình vào giữa, mà lão không biết họ đến từ lúc nào. Chín người này đều cầm binh khí, không nói nửa câu mà chỉ giương mắt ra nhìn lão. Với võ công của Tạ Yên Khách, thì người ngoài đừng hòng âm thầm đến bên lão, dù còn xa mấy dặm cũng không thể qua tai mắt lão được. Nhưng vì lão đang để hết tâm trí huy động nội lực để thử chiêu Bích Châm Thanh Chưởng, nên không phân tâm chú ý ra ngoài, dù là vật ngay trước mắt cũng không nhìn thấy hay nghe thấy. Đừng nói chín tay cao thủ đến bên lão, dù cho đất lở núi nghiêng lúc này cũng chưa chắc lão đã hay biết.

Ma Thiên Nhai này trước nay không có người ngoài lui tới. Lão thấy có người xuất hiện, biết ngay họ đến đây là chẳng tử tế gì, lập tức tập trung tinh thần lại. Tạ Yên Khách lại để ý nhìn đám người mới đến thì thấy trong này có một người ốm nhom mà cao kều, một đạo nhân, một hán tử mặt mũi xấu xí. Hai năm trước đây lão đã gặp mấy người này vây đánh Đại Bi Lão Nhân ở ngoài thành Biện Lương, chúng tự xưng là nhân vật của bang Trường Lạc.

Chỉ trong khoảnh khắc, trong lòng Tạ Yên Khách nảy ra rất nhiều ý nghĩ: “Bất luận chúng là ai nhưng đã lên đến Ma Thiên Nhai không một tiếng động, thì rõ ràng đã xem thường ta, coi ta như là kẻ địch. Ta cùng bang Trường Lạc chưa đi lại giao thiệp bao giờ, thế thì chúng kéo lên đây là có dụng ý gì? Phải chăng chúng định dùng võ lực để áp bức ta gia nhập bang phái, cũng như Đại Bi Lão Nhân hay sao.” Rồi lão lại lẩm bẩm: “Trong bọn này thì có ba người ta đã biết rồi. Ngay ngày ấy, một mình ta cũng đủ đối phó với chúng, bây giờ thì đương

nhiên lại càng không đáng sợ. Nhưng ngoài ba gã đó, không hiểu võ công những người còn lại ra sao? Sáu người kia đều bốn chục tuổi trở lên, ít ra là có hai gã công lực rất thâm hậu."

Tạ Yên Khách nhìn họ cười lạnh nhạt nói: "Các vị đều là bằng hữu ở bang Trường Lạc phải không? Các vị đột ngột giá lâm Ma Thiên Nhai nên Tạ mỗ không biết trước để nghênh tiếp. Chẳng hiểu các vị có điều chi dạy bảo?"

Lão vừa nói vừa chắp tay. Chín người kia cũng khoanh tay đáp lễ. Bọn này vừa thấy Tạ Yên Khách thi triển Bích Châm Thanh Chưởng nội lực kinh hồn, nhưng chúng không nghĩ là Tạ Yên Khách để hết tinh thần luyện võ, mà lại tưởng lão ỷ vào võ công cao cường, thấy khách đến mà vẫn không thèm dừng tay. Chín người nghĩ như vậy đã tức mình, thấy lão chắp tay thi lễ lại sợ lão vận nội lực đả thương, nên ai nấy đều ngấm ngầm vận động chân khí để hộ vệ các yếu huyệt trong người. Trong đám này có hai người huyệt thái dương nhô cao lên, lại còn một người tay áo không gió mà rung động.

Ngờ đâu cái thi lễ của Tạ Yên Khách hoàn toàn không vận dụng nội lực. Bọn kia cũng không biết lão đã sử dụng hết toàn lực để thi triển Bích Châm Thanh Chưởng giống như đã quyết đấu với một cao thủ tuyệt đỉnh, mười phần nội lực đã dùng hết chín.

Một lão già mặc áo vàng lên tiếng: "Tại hạ cùng các huynh đệ đến đây thật là mạo muội, mong Tạ tiên sinh thứ tội."

Tạ Yên Khách thấy sắc mặt lão già xanh mét, tiếng nói phều phào hết hơi, rất giống một người đang trọng bệnh. Đột nhiên lão nhớ ra một người, liền cất tiếng hỏi: "Phải chăng các hạ là Trước thủ hồi xuân Bối đại phu?"

Lão già đó chính là Trước thủ hồi xuân Bối Hải Thạch, thấy Tạ Yên Khách biết danh hiệu mình cũng hơi đắc ý. Lão hắng giọng hai tiếng rồi đáp: "Lão phu không dám. Tiện danh có đáng chi mà tiên sinh cũng nhớ. Ngoại hiệu Trước Thủ Hồi Xuân này thật quá lớn lối, chẳng bõ làm trò cười cho Tạ tiên sinh."

Tạ Yên Khách nói: "Tại hạ thường nghe Bối đại phu một mình qua lại giang hồ, không hiểu đã gia nhập bang Trường Lạc từ lúc nào?"

Bối Hải Thạch đáp: "Tại hạ nghĩ rằng sức một người chẳng đáng bao nhiêu, đồng tâm hiệp lực với huynh đệ trong bang thì hành sự tạo phúc cho thế gian được dễ dàng hơn." Lão ho mấy tiếng rồi nói tiếp: "Tạ tiên sinh! Bọn tại hạ đến đây thật là lỗ mãng, tự tiện xâm nhập bảo

sơn, tiên sinh là người đại nhân đại lượng xin miễn trách cho. Bọn tại hạ thật chẳng dám vô sự mà quấy nhiễu, chỉ vì muốn yết kiến bang chúa tệ bang, cảm phiền Tạ tiên sinh dẫn vào ra mắt."

Tạ Yên Khách ngạc nhiên hỏi lại: "Không hiểu bang chúa quý bang là ai? Tại hạ ít khi qua lại giang hồ, lại là người cô lậu, kiến thức hẹp hòi, đến ngay cả danh hiệu của quý bang chúa cũng thất lễ mà chưa được biết, làm sao tiến dẫn được?"

Tạ Yên Khách vừa dứt lời thì chín người đều lộ vẻ không bằng lòng. Bối Hải Thạch đưa tay trái lên vuốt râu, hắng giọng mấy tiếng rồi nói: "Tạ tiên sinh! Thạch bang chúa của tệ bang đã có giao tình với tiên sinh, hai vị dắt tay nhau mà đi, nên tệ bang suốt từ trên xuống dưới ai cũng đem lòng kính cẩn, coi tiên sinh như một bậc thượng khách không dám vô lễ chút nào. Hành động của Thạch bang chúa thì lẽ ra bọn thuộc hạ không dám hỏi đến, nhưng vì người rời khỏi tổng đàn đã lâu, mọi việc phải đợi người về lo liệu, lại còn hai việc rất lớn, cấp bách như dầu sôi lửa bỏng."

Lão lại ho mấy tiếng rồi tiếp: "Vì thế khi vừa được tin Thạch bang chúa đã lên Ma Thiên Nhai, bọn tại hạ lập tức gấp rút đến đây. Đáng lẽ phải đưa danh thiếp lên trước, đợi Tạ tiên sinh chấp nhận mới được lên núi, nhưng vì sự việc cấp bách nên lễ số có phần khiếm khuyết, chỉ mong được cao nhân thứ lỗi." Lão nói xong, lại cúi mình vái chào một cái nữa.

Tạ Yên Khách thấy lão này ra chiều thành khẩn, còn cả bọn tuy tay cầm binh khí mà vẻ mặt không có gì ác ý, thì nghĩ bụng: "Té ra mình đã hiểu lầm." Rồi lão mỉm cười nói: "Trên Ma Thiên Nhai không có bàn ghế, nên tiếp đãi quý khách không được trịnh trọng, xin các vị tùy tiện tìm chỗ ngồi. Không hiểu Bối đại phu nghe ai nói lão phu dắt tay Thạch bang chúa cùng đi? Quý bang nhân tài như nước, hào kiệt như mây, thanh danh Thạch bang chúa lừng lẫy hiếm kẻ sánh bằng, còn lão phu chẳng qua chỉ là một kẻ chán đời ẩn cư nơi hoang sơn dã lĩnh, sao lại được Thạch bang chúa hạ cố tương giao? Ha ha! Thật đáng buồn cười!"

Bối Hải Thạch liền bảo đồng bọn: "Các huynh đệ! Chúng ta hãy ngồi cả đây nói chuyện!" Họ Bối quả nhiên là thủ lĩnh của bọn này, lão vừa hạ lệnh là mọi người đều ngồi xuống xung quanh, người ngồi xuống mỏm đá, người ngồi trên cành cây, Bối Hải Thạch thì ngồi xuống một ụ đất. Chín người thu khí giới lại, nhưng vẫn ngồi thành thế vây quanh Tạ Yên Khách.

Tạ Yên Khách đã hơi tức giận, nghĩ bụng: "Bọn ngươi thật là vô lễ.

Đừng nói là ta không biết Thạch bang chúa hay Ngói bang chúa gì gì đó rúc ở xó nào, mà dù ta có biết chăng nữa, thì bộ dạng bọn ngươi như thế này, ta cũng không thèm nói.” Lão cười lạt, ngẩng lên nhìn mặt trời trên đỉnh đầu, không thèm nhìn đến bọn kia nữa.

Bối Hải Thạch cũng nghĩ: “Địa vị và thân phận ta trong võ lâm cũng không thấp, ngươi đối với ta ngạo mạn như thế cũng không khỏi quá đáng. Nhưng nghe nói người này võ công cao cường, lòng dạ nham hiểm, ra tay lợi hại. Trường Lạc Bang chúng ta cũng không nên kết thêm đối thủ như thế.” Lão bèn ra vẻ nể mặt Tạ Yên Khách là chỗ bạn bè với Thạch bang chúa, vẫn dùng lời lẽ lịch sự nói tiếp: “Tạ tiên sinh! Vì việc của tệ bang mà đến quấy quả tiên sinh, thật lấy làm áy náy. Lão phu chỉ xin tiên sinh dẫn vào yết kiến, rồi huynh đệ bọn tại hạ sẽ xin lỗi Tạ tiên sinh sau vậy.”

Tám người kia cùng suy nghĩ: “Bối đại phu khách sáo với lão này như thế cũng là nhịn lắm rồi. Cho dù võ công Tạ Yên Khách có cao hơn, nhưng chúng ta đến chín người dĩ nhiên không sợ lão ta. Chẳng qua lão là bạn của bang chúa nên không tiện đắc tội mà thôi.”

Tạ Yên Khách lạnh lùng nói: “Bối đại phu! Đại phu là hào kiệt thành danh, tiếng tăm lừng lẫy trên chốn giang hồ. Người ta thường nói: Ngựa hay chỉ quất một roi, quân tử chỉ nói một lời. Xem chừng đại phu ra chiều mạt sát lão phu không đáng là quân tử, có đúng thế không?”

Bối Hải Thạch nghe giọng Tạ Yên Khách đã có ý tức giận thì không khỏi âm thầm cảnh giác. Lão liền ôn tồn đáp: “Tại hạ không dám!”

Tạ Yên Khách lại tiếp: “Theo lời Bối đại phu thì dường như Tạ mỗ ăn nói không có mực thước. Lão phu đã bảo chưa thấy Thạch bang chúa mà đại phu nhất định không tin. Chẳng lẽ đại phu mới là bậc quân tử chí thành, còn Tạ mỗ chỉ là tiểu nhân nói dối ư? “

Bối Hải Thạch hắng giọng mấy tiếng rồi nói: “Sao Tạ tiên sinh lại nói nặng lời như thế? Anh em bọn tại hạ đã ngưỡng mộ Tạ tiên sinh từ lâu, tệ bang từ trên xuống dưới không ai dám không tôn kính. Lời nói của Tạ tiên sinh nặng như núi, nào ai dám coi thường? Chẳng qua Tạ tiên sinh đang bận tu luyện thần công, không có thời gian dẫn kiến bọn tại hạ vào ra mắt tệ bang chúa, nên bọn tại hạ không dám quấy nhiễu mà phải chia nhau tự đi tìm kiếm, cũng mong Tạ tiên sinh đừng trách.”

Tạ Yên Khách trước đã bực bội, bây giờ lại càng tức giận hơn, vẻ mặt xám xanh nói: “Bối đại phu chẳng những không tin lời Tạ mỗ, lại còn coi Tạ mỗ không vào đâu, toan làm điều càn rỡ trên Ma Thiên Nhai

hay sao?"

Bối Hải Thạch lắc đầu đáp: "Không dám, không dám! Nói ra xấu hổ, giả tỉ câu chuyện Trường Lạc Bang phải năn nỉ người ngoài dẫn vào yết kiến bang chúa mà đồn đại ra giang hồ, thì thiên hạ phải cười đến sái quai hàm. Bọn tại hạ chẳng qua vì không thấy bang chúa mà phải tìm quanh đây một chút, chứ không dám làm gì càn rỡ, mong rằng Tạ tiên sinh đừng lấy thế làm bất mãn. Ma Thiên Nhai núi cao rừng rậm, nhiều nơi ẩn náu, không chừng Thạch bang chúa của tệ bang đã lên núi mà Tạ tiên sinh mải thanh tu nên chưa để ý." Trong lòng lão nghĩ: "Ngươi không để chúng ta gặp mặt bang chúa, nhất định là có ý bất hảo rồi."

Tạ Yên Khách thì lại nghĩ: "Trên đỉnh Ma Thiên Nhai này, mình có thấy lão bang chúa bang chó nào đâu? Bọn này thật là ngang ngược vô lễ, mượn tiếng tìm người để sục sạo trong khu vực của mình, dĩ nhiên đó chỉ là mượn danh nghĩa mà thôi. Chúng đã mờ ám lên đây như thế thì làm gì có chuyện tốt? Nhưng bọn Trường Lạc Bang đã biết danh Tạ mỗ mà còn dám khoa trương, đương nhiên là có chuẩn bị rồi." Lão cũng biết tình thế lúc này rất nguy hiểm. Ngũ Hành Lục Hiệp Chưởng của Bối Hải Thạch cũng nổi tiếng võ lâm, giả tỉ một mình Bối Hải Thạch thì giỏi lắm cũng chỉ ngang sức với mình là cùng, nhưng còn thêm tám cao thủ khác thì cũng không dễ đối phó. Huống hồ mình cũng không biết trong Trường Lạc Bang có bao nhiêu cao thủ đã lên núi, không chừng còn một số đang ẩn nấp chung quanh để chờ cơ hội ra tay.

Tạ Yên Khách nghĩ ra một kế, đột nhiên đưa mắt nhìn về phía Tây Bắc, vẻ mặt ra chiều kinh hãi, miệng khẽ la lên một tiếng: "Ái chà!" Bọn chín người bang Trường Lạc cũng quay nhìn cả về phía Tây Bắc. Tạ Yên Khách chớp nhoáng vọt tới chỗ gã Mễ hương chủ cao kều, vươn tay ra toan rút lấy thanh kiếm trên lưng gã.

Mễ hương chủ cũng nhìn về phía Tây Bắc, chưa thấy gì khác lạ thì bỗng nghe gió ập đến, địch nhân đã lạng tới bên người. Gã cũng phản ứng nhanh như chớp, vung tay phải nắm lấy chuôi kiếm trước cả Tạ Yên Khách, rút đánh soạt một cái, trường kiếm đã ra khỏi vỏ. Thanh quang vừa lấp loáng thì dưới cạnh sườn gã cảm thấy tê nhức, thì ra đã bị ngón trỏ tay phải của Tạ Yên Khách đã điểm trúng huyệt đạo. Rồi sau lưng gã cũng đau buốt, đã bị người ta nắm lấy. Tạ Yên Khách nhìn về phía Tây Bắc chỉ là kế dụ địch. Cả đến chiêu tranh đoạt trường kiếm của đối phương cũng chỉ là dương đông kích tây. Quả nhiên Mễ hương chủ trúng kế, chỉ chú ý đến việc cố nắm lấy chuôi kiếm trước, để hở cạnh sườn và sau lưng.

Kể ra thì võ công Mễ hương chủ có kém Tạ Yên Khách, nhưng cũng không dễ gì trong một chiêu mà thất bại, bị kiềm chế ngay được. Nhưng ngày trước Tạ Yên Khách đã từng quan sát Mễ hương chủ đấu với Đại Bi lão nhân, lại thấy gã vung quỷ đầu đao để cạo trọc đầu thằng bé ăn xin. Lão còn nhớ thuộc lòng kiếm pháp của Mễ hương chủ. Thông thường người nào ra tay quá mau lẹ thì phòng thủ phải thiếu bề nghiêm cẩn, lão thử một chiêu quả nhiên đã đắc thủ ngay.

Tạ Yên Khách mỉm cười nói: "Mễ hương chủ! Tạ mỗ cam bề đắc tội." Mễ hương chủ giận dữ vô cùng, nhưng chẳng làm gì được.

Bối Hải Thạch ngạc nhiên hỏi: "Tạ tiên sinh làm gì thế? Tiên sinh thật không cho bọn tại hạ tìm kiếm tệ bang chúa hay sao?"

Tạ Yên Khách nói: "Các vị muốn giết Tạ mỗ cũng không phải là chuyện dễ dàng. Tạ mỗ mà chết thì bên các vị cũng phải có mấy mạng đi trước đã."

Bối Hải Thạch cười khổ: "Bọn tại hạ cùng Tạ tiên sinh vốn không thù oán, khi nào lại đem lòng gia hại? Huống chi võ công của Tạ tiên sinh biến ảo tuyệt diệu như vậy thì dù bọn tại hạ muốn gia hại cũng chỉ rước họa vào thân mà thôi. Chúng ta là chỗ bạn tốt, xin Tạ tiên sinh buông Mễ huynh đệ ra trước đã." Lão thấy Tạ Yên Khách mới thi triển một chiêu mà đã nắm được Mễ hương chủ thì trong lòng hết sức thán phục.

Tay phải Tạ Yên Khách nắm lấy huyệt Đại Truy sau lưng Mễ hương chủ, chỉ huy động chưởng lực một chút là tâm mạch gã phải đứt hết ngay. Lão thấy mình đã uy hiếp được đối phương, liền nói: "Các vị cứ rời khỏi Ma Thiên Nhai trước, Tạ mỗ sẽ thả Mễ hương chủ ra ngay."

Bối Hải Thạch đáp: "Muốn bọn tại hạ xuống núi thì cũng chẳng khó khăn gì, nhưng không chừng giờ Ngọ xuống thì giờ Thân lại trở lên."

Tạ Yên Khách sa sầm nét mặt nói: "Bối đại phu! Ngươi giống như âm hồn bất tán, quanh quẩn mãi bên Tạ mỗ như vậy là có ý gì?"

Bối Hải Thạch đáp: "Anh em bọn tại hạ đâu có âm mưu ý định gì đâu?"

Bảy gã kia nãy giờ chưa hề mở miệng, bây giờ mới cùng lên tiếng: "Bọn tại hạ đến đây chỉ xin vào ra mắt bang chúa, và đón người về ngay tổng đà."

Tạ Yên Khách tức giận hỏi: "Nói đi nói lại thì các ngươi vẫn nghi ngờ

lão phu đem giấu bang chúa của các ngươi. Có phải thế không?"

Bối Hải Thạch đáp: "Bên trong còn có ẩn tình gì, trước khi gặp mặt Thạch bang chúa thì không ai dám vội vã đoán mò." Rồi lão quay lại bảo một hán tử trung niên thân hình cao lớn: "Vân hương chủ! Ngươi cùng các vị hiền đệ chia nhau bốn mặt tìm kiếm, nếu thấy đại giá bang chúa thì lập tức báo cho ngu huynh biết."

Gã Vân hương chủ này, tay phải cầm một đôi đoản kích bằng bạc sáng loáng, gật đầu nói: "Tuân lệnh." Rồi gã lớn tiếng hô: "Các vị huynh đệ! Bối tiên sinh có lệnh, chúng ta phải đi kiếm bang chúa."

Sáu gã kia đồng thanh đáp: "Vâng!" Bảy người đi giật lùi mấy bước rồi quay mình đi vào rừng.

Tạ Yên Khách tuy đã kiềm chế được một người, nhưng bọn người bang Trường Lạc chẳng quan tâm gì đến sự yên nguy của Mễ hương chủ, ai nấy cứ việc mà đi, chẳng e dè chi hết. Dường như lão có hạ sát Mễ hương chủ, chúng cũng coi là chuyện nhỏ. Chỉ có một mình Bối Hải Thạch ở lại, hiển nhiên có ý giám sát bản thân mình, chứ không phải để tìm cách giải cứu Mễ hương chủ. Tạ Yên Khách chợt nghĩ ra một chuyện: "Thiếu niên đó đã giao Huyền Thiết Lệnh cho mình, việc này chắc đã đồn rộng khắp giang hồ. Bọn này lấy danh nghĩa đi tìm bang chúa, dụng ý chắc là bắt cóc thiếu niên đó. Giả tỉ thiếu niên đó mà rơi vào tay chúng, Trường Lạc Bang sẽ có lợi thế để chế phục ta. Nhưng Tạ Yên Khách này là nhân vật như thế nào mà để cho người ta đến nhà mình ăn hiếp?"

Tạ Yên Khách quyết định được chủ ý, đợi bảy người kia đi xa, đột nhiên dồn nội lực vào sau lưng Mễ hương chủ rồi đẩy ra. Đây là chiêu Văn Thừa Võ úy, dùng thân thể Mễ hương chủ làm binh khí để tấn công Bối Hải Thạch.

Lão từng nghe Bối Hải Thạch nội lực tinh thâm, chỉ vì hồi trung niên bị nội thương, trong người thường xuyên có bệnh mà võ công có phần sút kém. Bối Hải Thạch cũng vì mắc bệnh lâu ngày, phải tìm cách chữa cho mình mà biết nghề thuốc, vì thế mà có ba chữ "Bối đại phu", chứ y không phải là thầy lang thật sự. Tuy võ công y có phần giảm sút, nhưng vẫn còn lợi hại lắm. Chín năm trước đây, Kỳ Trung Tam Sát đã bị y đánh chết trong một đêm và ở ba nơi cách nhau đến hai trăm dặm. Mỗi khi nhân vật giang hồ nhắc tới vụ này đều phải hoảng hồn. Vì thế tuy Tạ Yên Khách thấy Bối Hải Thạch ho hen liên tục dường như chân khí hư nhược, nhưng lão cũng không dám coi thường, xuất thủ toàn những chiêu hiểm độc nhất.

Bối Hải Thạch thấy Tạ Yên Khách đột ngột động thủ, vừa ho vừa nói: "Tạ tiên sinh… Hà tất phải tổn thương hòa khí…" Câu nói của y bị những cơn ho cắt thành mấy quãng. Y vừa nói vừa giơ song chưởng ra, lúc gần đụng vào Mễ hương chủ thì đột nhiên phóng chân trái ra, đá trúng bụng dưới Mễ hương chủ, hất người gã bay vọt qua đỉnh đầu mình ra phía sau lưng, đồng thời song chưởng của y phóng đến trước ngực Tạ Yên Khách.

Chiêu này biến hóa thật là kỳ dị. Tạ Yên Khách tuy kiến văn uyên bác mà cũng không hiểu chiêu thức đó tên là gì. Lão giật mình kinh hãi, thuận tay đưa ra nghênh đón chưởng lực đối phương, bỗng cảm thấy mười đầu ngón tay tê nhức như bị muôn ngàn mũi kim đâm vào. Trong lúc Tạ Yên Khách gấp rút vận nội kình để đỡ chưởng lực của đối phương, lão cảm thấy trước ngực trống rỗng, tựa hồ nội lực toàn thân hoàn toàn biến mất. Lão kêu thầm: "Không xong rồi! Mình vừa luyện chưởng pháp, nội lực vô tình đã bị hao tán đến bảy tám phần. Bây giờ làm sao so với hắn được?" Lập tức lão hạ tay xuống kích vào bụng Bối Hải Thạch. Tay phải của Bối Hải Thạch cũng hạ thấp xuống, ngăn chặn thế đánh của đối phương. Tạ Yên Khách phất mạnh tay áo ra, phát huy Thiết Tụ Công phất vào mặt họ Bối.

Bối Hải Thạch nghĩ bụng: "Thế đánh của lão tuy rất hiểm độc, nhưng dường như nội lực suy kiệt, không chừng là muốn dụ ta vào tròng." Y bèn nghiêng người đi để tránh né tay áo của họ Tạ. Bốn chữ Ma Thiên Cư Sĩ trong võ lâm không ai dám coi thường, Bối Hải Thạch lại vừa thấy lão thi triển Bích Trâm Thanh Chưởng, chưởng pháp tinh kỳ, nội lực thâm hậu, biết rằng mình không thể bằng được. Nhưng vì bang chúa mất tích không thể không tìm, bị ép động thủ thì phải động thủ, tuy phát giác nội lực của đối phương nông cạn mà cũng phải đề phòng, không dám coi thường.

Tạ Yên Khách thu tay áo về. Nghe véo một tiếng, lão mượn kình phong ở tay áo để băng mình lùi lại mấy trượng, rồi chắp tay nói: "Xin thứ lỗi, sau này sẽ có ngày tái hội." Miệng nói chưa dứt lời, người lão đã lùi về phía sau mau lẹ phi thường, nhưng vẫn ra vẻ ung dung, chẳng có gì là hấp tấp hốt hoảng cả.

Tạ Yên Khách ra ba chiêu liên tiếp, thấy tình thế không ổn mà phải rút lui, nhưng cũng không thể nói là lão đã thua Bối Hải Thạch. Tuy lão bị ép phải xuống Ma Thiên Nhai, nhưng bị chín người đối phương vây đánh mà vẫn kiềm chế được một tay cao thủ là Mễ hương chủ. Như vậy chẳng những oai danh bang Trường Lạc bị thương tổn, mà nhuệ khí phái này cũng bị giảm sút nặng nề.

Tạ Yên Khách theo vách núi dựng đứng tung mình đi xuống, trong

lòng thấy khoan khoái hơn là phẫn nộ. Đột nhiên lão nghĩ đến thiếu niên kia phải rơi vào tay kẻ địch, sau này hậu hoạn vô cùng. Lão lập tức cảm thấy phiền não, dự tính: “Khi nội lực của ta khôi phục lại, chắc phải đi đến Trường Lạc Bang để lật ngược cả tổng đà của chúng lên. Nếu chúng không gặp được Cẩu Tạp Chủng thì chắc chắn không làm gì ta được, còn nếu Cẩu Tạp Chủng bị chúng kiềm chế hay quyến rũ, vừa gặp mặt ta đã nói: “Cháu xin ông tự chặt một cánh tay” thì hỏng bét. May mà kinh mạch âm dương của thằng lỏi này đã đảo lộn hết. Nội công của nó chẳng bao lâu sẽ luyện thành, khi luyện thành thì mất mạng lập tức. Ta đợi nó chết mới đi tìm Trường Lạc Bang để trút hận cũng được. Quân tử báo thù mười năm không muộn, việc này không nên gấp rút, cứ theo kế sách an toàn nhất mà làm.”

* * *

Bối Hải Thạch thấy Tạ Yên Khách tự nhiên rút lui khỏi Ma Thiên Nhai thì sinh nghi tự hỏi: “Lão đã kết giao cùng Thạch bang chúa mà sao lại hạ độc thủ với Mễ hương chủ? Chuyện khuất khúc như thế này thực là khó nghĩ, chẳng lẽ… chẳng lẽ lão đã phát giác ra mưu kế của chúng ta, không biết có nói với Thạch bang chúa chưa?” Lão không nén nổi, suy nghĩ lung tung mất một lúc rồi im lặng lắc đầu.

Bối Hải Thạch liền quay lại nâng Mễ hương chủ lên, áp hai bàn tay vào hai yếu huyệt Hồn Môn và Phách Hộ trên lưng để trút nội lực sang cho gã. Chỉ trong khoảnh khắc, mắt Mễ hương chủ hé mở, khẽ thều thào: “Đa tạ Bối tiên sinh cứu mạng.”

Bối Hải Thạch đáp: “Mễ huynh đệ cứ nằm yên nghỉ ngơi, ngàn vạn lần nhớ đừng vận khí.”

Vừa rồi Tạ Yên Khách ra chiêu Văn Thừa Võ Úy định đưa Mễ hương chủ vào đất chết, đồng thời lại hạ độc thủ toan sát hại cả Bối Hải Thạch. Giả tỉ họ Bối cũng xuất chưởng đón tiếp, thì Mễ hương chủ bị hai luồng nội lực giáp công, nhất định phải mất mạng. Nhưng Bối Hải Thạch đã dùng chân trái ra đỡ ở bụng dưới Mễ hương chủ, một mặt là hất người gã bay qua đầu mình, một mặt là hóa giải quá nửa phần nội lực của Tạ Yên Khách. Cũng may lúc đó nội lực của Tạ Yên Khách chỉ còn lại một phần, nếu không thì chiêu này của Bối Hải Thạch kỳ diệu đến đâu cũng không thể bảo toàn được sinh mạng của Mễ hương chủ.

Bối Hải Thạch nhẹ nhàng đặt Mễ hương chủ xuống đất, đặt hai tay vào trước ngực gã để vận nội lực trị thương. Bất thình lình có tiếng la lên: “Bang chúa đây rồi! Bang chúa đây rồi!”

Bối Hải Thạch cả mừng nói: “Mễ huynh đệ! Tính mạng của huynh đệ không có gì nguy hiểm nữa. Ta đi yết kiến bang chúa đã.” Dứt lời, lão chạy vội về phía có tiếng hô hoán, trong bụng nghĩ: “Tạ ơn trời phật! Nếu không tìm thấy bang chúa, chỉ sợ bản bang tiêu tan thành mây khói, đại họa trước mắt chẳng còn ai chống đỡ!”

Bối Hải Thạch chạy chưa đầy một dặm thì đã thấy một người ngồi trên tảng đá lớn. Lão ngẩng đầu lên nhìn, thì đúng là bang chúa bản bang Thạch Phá Thiên. Bọn Vân hương chủ bảy người đang thõng tay đứng trước tảng đá rất nghiêm cẩn. Bối Hải Thạch chạy nhanh tới trước. Lúc này mặt trời đang ở giữa đỉnh đầu chiếu xuống, soi rõ mặt mũi người ngồi trên tảng đá. Người này mày rậm mắt to, khuôn mặt vuông vắn, không phải Thạch bang chúa thì còn ai nữa? Bối Hải Thạch mừng quá reo lên: “Bang chúa! Lão nhân gia có mạnh khỏe không?”

Lão vừa nói câu này thì phát hiện nét mặt Thạch bang chúa lộ vẻ cực kỳ đau khổ, má trái ẩn hiện sắc xanh như lạnh cóng, má phải đỏ nhừ như say rượu. Bối Hải Thạch là tay nội công cao cường, lại bị bệnh lâu ngày nên tinh thông y thuật. Lão thấy tình trạng này không ổn, giật mình kinh hãi nghĩ bụng: “Bang chúa… bang chúa làm gì vậy? Chẳng lẽ đang luyện nội công cao thâm hay sao? Thế thì nguy rồi, nhất định là Tạ Yên Khách đã truyền cho ông ấy. Trời ơi, chúng ta kéo nhau lên đỉnh núi này, e rằng đã làm phiền nhiễu đến việc luyện công của lão nhân gia.”

Chỉ trong chớp mắt, bao nhiêu mối nghi ngờ trong lòng Bối Hải Thạch đều thông suốt hết. Lão nghĩ: “Bang chúa đã mất tích nửa năm nay, tìm đâu cũng không ra, thì ra ẩn dật nơi này để luyện môn võ công cao thâm gì đó. Võ công của ông ấy càng cao thì bản bang càng có lợi, dĩ nhiên đó là việc tốt. Tạ tiên sinh chắc đã biết bang chúa luyện công đến lúc tối hậu, nếu người ngoài tới quấy nhiễu thì lão nhân gia sẽ phân tâm, vì thế mà bọn mình năn nỉ cách nào tiên sinh cũng nhất định không dẫn vào ra mắt. Tiên sinh có ý tốt như vậy mà bọn ta lại không biết điều, thật là đắc tội. Nhưng lão ta chỉ cần nói rõ là được, chẳng lẽ bọn ta nghe lại không hiểu hay sao? Trước giờ vẫn nghe nói lão họ Tạ này ngạo mạn, chắc thấy chúng ta tự tiện lên núi thì không vui, mới trở mặt xuất thủ giết người.”

Rồi lão lại nghĩ: “Xem vẻ mặt bang chúa thì dường như hai luồng nội lực âm dương trong người đang công kích nhau ghê gớm. Long hổ đâu có thể chung sống hòa bình với nhau được, nếu không ổn thì chắc chắn sẽ bị tẩu hỏa nhập ma. Tình trạng này nguy hiểm vô cùng.” Lão liền vẫy tay ra hiệu cho mọi người tạm rút lui. Khi đã cách xa phiến đá chừng mười trượng, Bối Hải Thạch mới nói rõ tình hình này cho mọi

người nghe.

Mọi người nghe Bối Hải Thạch nói thì đều lộ vẻ vừa kinh hãi vừa mừng thầm. Có người hỏi: “Bang chúa không đến nỗi tẩu hỏa nhập ma chứ?” Có người lại càu nhàu tự trách: “Chúng ta xông lên núi thật là lỗ mãng, quấy nhiễu lúc bang chúa luyện công, hậu họa e rằng không nhỏ.”

Bối Hải Thạch nói: “Mễ hương chủ đã bị Tạ tiên sinh đả thương, anh em nào qua đó săn sóc cho y một chút. Ta phải ở đây chầu chực, phòng khi bang chúa gặp nguy thì còn ra tay viện trợ. Còn các vị khác thì cứ ở gần đây chờ đợi, chớ làm huyên náo. Giả tỉ có địch nhân lên núi thì các vị tìm cách làm họ rút lui êm thấm, tuyệt nhiên không được kinh động đến bang chúa.” Mọi người đều là những tay lão luyện giang hồ, chẳng ai là không hiểu cái nguy khi đang luyện nội công mà có đại địch đến quấy nhiễu tâm thần. Họ đều vâng lời, chia ra canh gác những nơi hiểm yếu của Ma Thiên Nhai.

Bối Hải Thạch im lặng trở lại trước mặt Thạch bang chúa, thấy da mặt y đang co giật, toàn thân run lẩy bẩy, miệng há thật to như muốn la lên mà không phát ra tiếng. Hiển nhiên nội lực Thạch bang chúa đang đi vào đường rẽ, tính mạng nguy kịch trong khoảnh khắc. Bối Hải Thạch kinh hãi vô cùng, rất muốn cứu viện nhưng lại chưa hiểu Thạch bang chúa đang luyện nội công theo đường lối nào. Giữa lúc âm dương đang xung kích nhau, mình mà ra tay lầm lạc một chút là khiến y chết lẹ hơn.

Nhìn kỹ lại thì thấy y phục trên mình Thạch bang chúa bị rách tả tơi, da thịt đầy vết máu, trên đầu đang bốc ra một làn mù trắng dày đặc, ngưng tụ lại mà không tan đi. Bối Hải Thạch nghĩ: “Thạch bang chúa về chiêu số võ công thì biến ảo khôn lường, nhưng nội lực thì trước nay chẳng thâm hậu gì cho lắm. Nhưng trên đỉnh đầu đã bốc hơi trắng thì công lực phải cao thâm đến tột độ, có lý đâu mới nửa năm mà công lực lão nhân gia lại tiến bộ thần tốc đến thế?”

Bối Hải Thạch còn đang ngần ngừ, chưa biết làm thế nào thì đột nhiên ngửi thấy mùi khét lẹt, rồi trên vai áo bên phải Thạch bang chúa có một luồng khói trắng bốc lên. Đó chính là một hiện tượng tẩu hỏa nhập ma lúc luyện công, người luyện sẽ bị chết trong chớp mắt. Lão cực kỳ kinh hãi liền đưa tay ra nắm lấy huyệt Thanh Lãnh Uyên trên khuỷu tay phải của bang chúa, ít ra là để y tạm thời yên tĩnh lại một chút. Ngờ đâu, ngón tay lão đụng vào khuỷu tay Thạch bang chúa lại thấy lạnh ngắt, chẳng khác nào sờ phải một khối băng, bất giác run bắn người lên.

Bối Hải Thạch không dám vận nội lực để chống lại, vội rụt tay về tự hỏi: "Đó là nội công gì mà kỳ lạ thế? Tại sao nửa người lạnh thấu xương, còn nửa người lại nóng như lửa đốt." Lão chưa biết phải làm sao, đột nhiên thấy người Thạch bang chúa co rúm lại thành một khối, lăn từ trên phiến đá xuống, giãy giụa mấy cái, rồi ôm đầu nằm yên không nhúc nhích nữa.

Bối Hải Thạch cả kinh la lên: "Bang chúa! Bang chúa!…" Rồi lão đưa tay xem thử thì thấy y hãy còn hô hấp, nhưng hơi thở rất yếu ớt, dường như bất cứ lúc nào cũng có thể tắt hơi. Bối Hải Thạch chau mày, cất tiếng la gọi, rồi đỡ Thạch bang chúa ngồi dậy, tựa vào phiến đá. Lão thấy tình hình rất nguy cấp, lập tức ngồi xếp bằng cạnh bang chúa, tay trái áp vào bụng, tay phải áp vào lưng y, vận nội lực để bảo hộ tâm mạch.

Lát sau mọi người trong bang cũng kéo đến. Họ thấy sắc mặt bang chúa lúc đỏ như say rượu, lúc xanh như chết cóng, thân thế không ngớt run lên bần bật thì ai nấy cả kinh thất sắc, ánh mắt cực kỳ lo âu nghi hoặc. Bao nhiêu con mắt đều đổ dồn cả vào Bối Hải Thạch, thấy trán lão không ngớt tuôn ra những giọt mồ hôi lớn như hạt đậu, toàn thân rung động không ngừng, hiển nhiên lão cũng đang phải dùng toàn lực.

Sau rất lâu, Bối Hải Thạch mới từ từ buông tay, đứng dậy nói: "Hiển nhiên bang chúa đang tu luyện một môn nội công thượng thặng. Người có bị tẩu hỏa nhập ma hay không thì lúc này ta cũng chưa dám quyết đoán. Ta vừa tạm thời giúp lão nhân gia qua một cửa ải khó khăn, nhưng cũng không dám chắc về sau sẽ thế nào. Đây là một việc rất trọng đại, xin các vị huynh đệ cùng nhau bàn bạc xem có kế sách nào không."

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, ai cũng nghĩ thầm: "Đến Bối đại phu mà còn nghĩ không ra thì chúng ta còn có ý kiến gì nữa?" Không ai lên tiếng nói chi hết.

Mễ hương chủ cũng đã được dìu đến, ngồi tựa vào gốc cây bách khẽ nói: "Bối tiên sinh! Tiên sinh bảo làm thế nào thì mọi người chỉ biết làm theo như vậy. Ý kiến của tiên sinh còn cao minh gấp mấy bọn tiểu đệ."

Bối Hải Thạch lại nhìn Thạch bang chú nói: "Bốn môn phái lớn ở Quan Đông đã hẹn vào tiết Trùng Dương mùng chín tháng chín sẽ đến thăm Tổng đà bản bang, đã sắp đến ngày rồi. Việc này có quan hệ đến sự vinh nhục tồn vong của bản bang, hết thảy anh em đều biết rõ. Thực ra thì bốn phái lớn ở Quan Đông, thiết kích, quỷ đầu đao, mười mấy con phi đao đó cũng không làm khó dễ được Trường Lạc Bang của

chúng ta. Còn vụ về môn phái của bang chúa là chuyện nội bộ, chúng ta cũng chẳng lo đến làm chi, nhưng việc này nếu truyền ra giang hồ thì thật sự không ổn." Lão ho mấy tiếng, lại nói tiếp: "Việc trọng đại thật sự thì mọi người đều biết rõ, đó là Thưởng Thiện Phạt Ác Lệnh của Hiệp Khách Đảo, chắc chắn phải do đích thân bang chúa nhận lấy. Nếu không… nếu không thì mọi người khó mà qua khỏi kiếp nạn này."

Vân hương chủ lên tiếng: "Bối tiên sinh nói đúng lắm. Tiếng tâm bang Trường Lạc chúng mình trên giang hồ thế nào, anh em đều biết cả rồi. Huynh đệ chúng ta quen hành động mau lẹ, không khéo mồm miệng như bọn ngụy quân tử, người ta muốn thưởng thiện thì cũng chẳng có thiện gì mà thưởng, còn muốn phạt ác thì có nhiều món nợ thật là khó mà tính toán. Vụ này nếu không có bang chúa chủ trương thì e rằng… Chỉ ngại…"

Bối Hải Thạch nói: "Việc này không thể chậm trễ. Theo ý ta, thì phải gấp rút thỉnh bang chúa về tổng đà. Nếu có cát nhân thiên tướng bảo trợ cho mà lão nhân gia trong vòng mười ngày nửa tháng có thể phục hồi nguyên trạng thì thật là phúc đức. Mà dù bang chúa chưa khỏi bệnh nhưng có mặt ở tổng đà thì anh em chống ngoại địch cũng yên tâm được một phần. Có đúng thế không?"

Mọi người đều gật đầu đáp: "Tiên sinh nói rất phải."

Bối Hải Thạch nói: "Đã thế thì chúng ta chia làm hai tốp, đưa bang chúa cùng Mễ hương chủ về tổng đà."

Mọi người bèn chặt cành cây, lột vỏ cây buộc thành hai cái cáng, đặt Thạch bang chúa cùng Mễ hương chủ lên cáng, buộc chặt lại để khi xuống núi khỏi trơn tuột. Tám người luân phiên khiêng hai cái cáng từ Ma Thiên Nhai đi xuống.

* * *

Hôm ấy, chàng thiếu niên đang theo lời Tạ Yên Khách mà luyện nội công như mọi ngày. Vào khoảng giờ Ngọ, chàng cảm thấy khí nóng trong những kinh mạch Thủ Dương Minh Đại Trường Kinh, Túc Dương Minh Vị Kinh, Túc Thái Dương Bàng Quang Kinh, Thủ Thái Dương Tam Tiêu Kinh, Túc Thiếu Dương Đởm Kinh cuồn cuộn bốc lên không thể kiềm chế được. Trong lúc ấy, các kinh mạch thuộc Thái Âm, Thiếu Âm, Quyết Âm lại lạnh cóng, tựa hồ đông cứng thành băng. Bên nhiệt thì nóng ghê gớm mà bên hàn lại lạnh kinh khủng, hai bên không lưu thông với nhau được.

Thì ra mấy năm nay chàng chuyên cần tu luyện, công lực đã tăng tiến rất nhiều. Giờ Ngọ hôm nay, ngoài xung mạch, đới mạch ra, những kinh mạch âm dương đột nhiên xung kích kịch liệt với nhau. Chàng thiếu niên gắng gượng chống đỡ được chừng nửa giờ rồi mê man đi không biết gì nữa, cũng không biết đã bao lâu. Lúc thì chàng thấy mình rơi vào hỏa lò nóng bỏng, mồ hôi thoát ra đầm đìa, môi miệng khô như cháy, lúc lại tưởng như rơi vào một cái hầm đá, máu trong người như đông hết lại thành băng.

Chàng thiếu niên cứ hết nóng rồi lại lạnh, hết lạnh rồi lại nóng. Trong lúc mơ màng chàng thấy đủ hạng người, trai có, gái có, xấu có, đẹp có, qua lại trước mắt chàng, nói năng với chàng, mà sao chẳng nghe được câu nào. Chàng muốn kêu lên mà không sao thốt ra lời được. Có lúc chàng thấy trước mắt sáng lòa, có lúc lại tối đen. Có lúc chàng tưởng như người bên cạnh đang mời uống gì đó, được thức ngon thì tươi cười, mà uống phải những loại cay đắng thì nhăn mặt lại, cũng không biết đó là những loại nước gì.

Chàng thiêu niên cứ mơ mơ hồ hồ như vậy không biết đã mấy ngày, một hôm bỗng cảm thấy trán mát rượi, mũi ngửi thấy mùi thơm. Chàng từ từ mở mắt ra, vật đầu tiên nhìn thấy là một cây nến đỏ được thắp sáng, ánh sáng lung linh. Rồi chàng lại nghe thấy một thanh âm thanh tao, dịu dàng nói: “May quá, cuối cùng công tử cũng tỉnh lại rồi.” Trong giọng nói đầy vẻ hân hoan. Chàng thiếu niên đưa mắt nhìn về phía phát ra thanh âm, thì thấy người nói chuyện là một thiếu nữ chừng mười bảy mười tám tuổi, mặc áo xanh nhạt, khuôn mặt trái xoan rất kiều diễm, ánh mắt trong veo đang nhìn mình, khóe miệng lộ một nụ cười, lại nhẹ nhàng hỏi: “Công tử còn chỗ nào khó chịu nữa không?”

Trong đầu óc chàng lúc này trống rỗng, chỉ còn nhớ mình đang luyện công trên Ma Thiên Nhai thì đột nhiên cảm thấy nửa người nóng như lửa còn nửa người lại lạnh như băng, rồi mê man không biết gì nữa. Bây giờ vừa hồi tỉnh thì đột nhiên thấy thiếu nữ này xuất hiện, chàng lẩm bẩm: “Ta… ta…” rồi lại phát giác ra mình đang nằm trên một cái giường êm dịu, lại có chăn đắp trên người. Chàng toan ngồi dậy, nhưng vừa cựa mình thì khắp tứ chi mình mẩy đau đớn vô cùng, tựa như bị trăm nghìn mũi kim châm chích, không nhịn được phải la lên một tiếng.

Thiếu nữ nói: “Công tử vừa hồi tỉnh, không nên cử động nhiều. Tạ ơn Trời Phật! Thế là cái mạng nhỏ bé này có thể giữ được rồi.” Nàng nói xong, đột nhiên cúi xuống nhẹ nhàng hôn lên trán chàng, khi ngẩng dậy thì mặt đỏ bừng lên.

Chàng thiếu niên cũng không hiểu là nàng mắc cỡ, chỉ nhận thấy hai

má nàng đỏ ửng lại càng xinh đẹp, bèn mỉm cười run run hỏi: “Ta… ta ở chỗ nào?”

Thiếu nữ cũng mỉm cười, dịu dàng giơ ngón tay trỏ lên để vào miệng ra hiệu cho chàng đừng lên tiếng. Nàng khẽ nói: “Có người đến! Ta phải đi đây!” Bóng người thấp thoáng, nàng chuồn qua cửa sổ ra ngoài.

Chàng thiếu niên chỉ thấy hoa mắt lên một cái là thiếu nữ đã mất hút. Chàng lại nghe trên nóc nhà có những tiếng bước chân lạo xạo rất nhẹ, nhanh chóng rời xa, không khỏi bâng khuâng tự hỏi: “Nàng là ai? Nàng còn đến thăm ta nữa không?”

Một lát sau, quả nhiên có tiếng chân người đi đến bên cửa, rồi có tiếng hắng giọng. Cửa phòng kẹt mở. Hai người đi vào là một lão già mặt như người bệnh và một hán tử vừa ốm nhom vừa cao kều, nét mặt hơi quen quen như đã gặp ở đâu.

Lão già thấy chàng thiếu niên giương mắt lên nhìn thì lộ vẻ vui mừng tiến lại nói: “Bang chúa! Bang chúa thấy trong người thế nào? Hôm nay vẻ mặt bang chúa đã tươi tỉnh lắm rồi.”

Chàng thiếu niên ngập ngừng hỏi lại: “Lão… lão gọi ta là gì? Ta… ta… ở đâu đây?”

Lão già thoáng vẻ lo âu nhưng lại tươi cười ngay, đáp: “Bang chúa bị trọng bệnh đã bảy tám ngày, bây giờ thần trí phục hồi, thật là chuyện đáng mừng. Xin bang chúa cứ nằm nghỉ dưỡng thần, sáng mai thuộc hạ sẽ đến vấn an.” Lão nói xong, đưa ngón tay ra đặt lên cổ tay chàng để xem mạch, rồi một lát sau không ngừng gật đầu cười nói: “Tâm mạch bang chúa đã ổn định, không có gì đáng lo ngại nữa. Quả nhiên người tốt có hoàng thiên che chở, toàn bang cũng được hưởng phúc lây.”

Chàng thiếu niên kinh ngạc nói: “Ta… ta… là Cẩu Tạp Chủng chứ không phải bang chúa.”

Lão già cùng gã gầy đét nghe vậy lập tức ngẩn mặt ra, đưa mắt nhìn nhau. Lão già khẽ nói: “Xin bang chúa cứ yên nghỉ.” Lão đi giật lùi mấy bước, đoạn trở ra khỏi phòng.

Lão già này chính là Trước thủ hồi xuân Bối Hải Thạch, còn gã gầy đét chính là hương chủ Mễ Hoành Dã.

Khi ở Ma Thiên Nhai, Mễ Hoành Dã đã bị Tạ Yên Khách dùng nội lực

đả thương. Cũng may lúc đó nội lực Tạ Yên Khách đã suy giảm, lại nhờ Bối Hải Thạch võ công cao cường, y thuật tinh thông, kịp thời cứu viện gã đem về tổng đà bang Trường Lạc, điều dưỡng mấy ngày là dần dần bình phục. Nhưng gã một đời nổi tiếng anh hùng mà bị Tạ Yên Khách chỉ ra một chiêu đã bắt được, trong lòng phiền muộn vô cùng.

Bối Hải Thạch đã phải khuyên gã: "Mễ hiền đệ! Vụ này cũng tại chúng ta hành động lỗ mãng mà ra. Bây giờ nghĩ lại, phải chi Tạ Yên Khách nóng giận mà chế phục cả chín anh em, thì chắc không còn ai đến kinh động bang chúa khiến người phải tẩu hỏa nhập ma. Bây giờ bang chúa còn hôn mê bất tỉnh, tình thế nguy ngập, không ai dám đoán trước là lão nhân gia có qua khỏi được không. Môn nội công bang chúa đang luyện âm dương xung đột nhau như thế, dù chúng ta bản lãnh đến đâu cũng không thể luyện đến nơi được. Vạn nhất bang chúa xảy chuyện bất trắc thì Mễ hiền đệ là người tội nhẹ nhất trong chín anh em ta, vì hiền đệ vừa lên Ma Thiên Nhai đã bị Tạ tiên sinh kiềm chế, mất công lực từ trước khi thấy mặt bang chúa."

Mễ Hoành Dã nói: "Bối tiên sinh không thể phân biệt kẻ có tội hay không bằng cách đó được. Bang chúa mà có mệnh hệ nào thì cả chín người chúng ta đều đại họa lâm đầu, còn phân biệt tội nặng với tội nhẹ gì nữa."

Đến ngày thứ tám, Bối Hải Thạch và Mễ Hoành Dã vào thăm thì thấy Thạch bang chúa đã mở mắt ra và miệng đã nói được mấy tiếng, hai người mừng rỡ vô cùng. Bối Hải Thạch bắt mạch thấy đã khá ổn định, còn chưa kịp mừng thì chàng thiếu niên lại nói một câu ngớ ngẩn "Ta là Cẩu Tạp Chủng chứ không phải bang chúa", khiến cho Bối, Mễ hai người cả kinh thất sắc không dám nói gì nữa, lập tức lui ra.

Ra khỏi phòng, Mễ Hoành Dã hỏi Bối Hải Thạch: "Sao lại như thế?"

Bối Hải Thạch trầm ngâm một lát rồi đáp: "Hiện giờ tâm thần bang chúa còn chưa tỉnh táo, nhưng vẫn tốt hơn là cứ hôn mê. Tiểu huynh chỉ còn biết hết lòng chữa trị, sớm muộn gì thì chắc người cũng khỏi thôi." Nói tới đây, lão ngưng lại một lát rồi tiếp: "Lúc này đang có nhiều việc gấp, mà chẳng biết bao giờ lão nhân gia mới hoàn toàn bình phục. Nhưng chỉ cần có bang chúa ở đây, cho dù trời có sập xuống cũng có người gánh vác." Rồi lão vỗ nhè nhẹ lên vai Mễ Hoành Dã, mỉm cười nói: "Mễ hiền đệ! Ngươi không phải quá lo lắng, mọi việc ta sẽ lo liệu ổn thỏa."

* * *

Chàng thiếu niên thấy hai người ra khỏi, lại mơ màng nhìn qua căn phòng một lượt. Chàng thấy mình nằm trên một chiếc giường rất lớn, trước giường là một án sách sơn son, bên án sách có hai chiếc ghế bành trải gấm. Trong phòng chỗ nào cũng bày biện xa hoa mỹ lệ, màn hồng đệm gấm, khói trầm đưa lên nhè nhẹ chẳng khác gì một động phủ thần tiên. Bỗng chàng thấy hơi hoa mắt, thấy chẳng có gì quen thuộc với mình, liền buông một tiếng thở dài nghĩ thầm: “Chắc là mình đang nằm mơ!”

Nhưng chàng nhớ lại thiếu nữ áo xanh nhạt vừa rồi dịu dàng nói chuyện, nét mặt rõ ràng lộ vẻ vui mừng. Cả đến động tác nàng chui qua cửa sổ chuồn đi cũng là sự thực hiển nhiên, không phải là mộng ảo. Chàng thiếu niên đưa tay phải lên toan sờ đầu, nhưng tay vừa động nhẹ thì toàn thân lại đau đớn như dần. Chàng không nhịn được, lại la lên một tiếng.

Bỗng trong góc phòng có tiếng người hắt hơi rồi hỏi: “Thiếu gia đã tỉnh rồi ư?” Đây đúng là thanh âm một thiếu nữ vừa thức dậy còn ngái ngủ. Đột nhiên cô ta thất thanh la gọi: “Thiếu gia đã tỉnh rồi ư?” Rồi một thiếu nữ áo vàng từ góc phòng nhảy vọt đến trước giường chàng.

Chàng thiếu niên tưởng đây là thiếu nữ lúc nãy vào thăm mình, bỗng thấy mừng rỡ. Nhưng chàng định thần nhìn kỹ thì thiếu nữ này mặc áo ngắn màu vàng, chẳng những màu áo khác nhau mà vẻ mặt cũng không giống. Thiếu nữ trước mắt chàng mặt tròn, mắt to, không xinh đẹp bằng cô áo xanh nhưng dịu dàng yểu điệu hơn. Hôm nay là lần đầu tiên chàng thiếu niên được đối diện chuyện trò với những cô gái trạc tuổi mình, đương nhiên không nhận xét được những sai biệt nhỏ, nhưng cũng hiểu cô này đang vừa vui mừng vừa kinh hãi. Chàng đáp: “Ta tỉnh rồi. Ta… ta không phải đang nằm mơ chứ?”

Thiếu nữ cười khanh khách nói: “Ai mà biết thiếu gia có đang nằm mơ hay không?” Đột nhiên mặt nàng nghiêm trang lại, hỏi tiếp: “Thiếu gia có cần gì không?”

Chàng thiếu niên ngạc nhiên, vội hỏi lại: “Cô kêu ta là gì? Thiếu… thiếu gia nghĩa là gì?”

Thiếu nữ nhíu cặp lông mày ra chiều bất mãn, hỏi lại: “Bọn nô tỳ là phận tôi đòi, chẳng kêu chủ nhân bằng thiếu gia thì kêu bằng gì nữa?”

Chàng thiếu niên lẩm bẩm: “Vừa rồi một người kêu mình bằng… bang chúa gì gì đó, rồi bây giờ lại có một cô kêu bằng thiếu gia. Vậy thì mình là ai, và sao lại ở đây?”

Thiếu nữ dịu dàng lại, cất tiếng khuyên: “Thiếu gia! Hiện giờ thiếu gia chưa hoàn toàn khỏi hẳn, đừng nói những chuyện này. Thiếu gia có ăn chút yến sào không?”

Chàng thiếu niên hỏi: “Yến sào ư?” Chàng không biết đó là cái thứ gì, nhưng cảm thấy rất đói bụng, có bất cứ cái gì ăn cũng tốt, nên liền gật đầu. Thiếu nữ đó bèn chạy sang phòng bên, lát sau bưng ra một cái khay. Trên khay có đặt một cái liễn sứ vẽ hoa màu xanh, mùi thơm bốc lên nghi ngút. Chàng thiếu niên vừa ngửi thấy đã chảy nước miếng, bụng sôi ùng ục.

Thiếu nữ tủm tỉm cười nói: “Bảy tám ngày nay thiếu gia chỉ uống sâm thang để cầm hơi, chắc bây giờ đói lắm rồi!” Cô vừa nói vừa đặt mâm xuống trước mặt chàng.

Dưới ánh nến, chàng thiếu niên thấy trong liễn đựng một thứ gì trắng như tuyết, trông như cháo mà không phải là cháo, lại loáng thoáng có mấy cánh hoa hồng bốc lên một mùi thơm thanh nhã. Chàng cất tiếng hỏi: “Cái này để ta ăn đây phải không?”

Thiếu nữ mỉm cười đáp: “Phải rồi! Thiếu gia lại còn phải hỏi ư?”

Chàng thiếu niên tự hỏi: “Không biết thứ này mất bao nhiêu tiền, mà mình chẳng có đồng bạc nào. Ta hỏi trước là hơn.” Chàng liền nói: “Trong mình ta không có tiền, thì… thì lấy gì trả cô được?”

Thiếu nữ sửng sốt, nhưng lát sau thì không nhịn được, cười khanh khách nói: “Thiếu gia vừa trọng bệnh mà tính nết vẫn chẳng thay đổi chút nào, nói ra toàn những lời đùa giỡn. Thiếu gia đã đói thì cứ ăn đi thôi.” Cô nói xong, liền bưng liễn yến sào đến gần.

Chàng thiếu niên cả mừng hỏi: “Ta ăn cái này không phải trả tiền ư?”

Thiếu nữ tưởng là chủ nhân trêu ghẹo, trong lòng hơi khó chịu liền xị mặt xuống đáp: “Không phải trả tiền. Thiếu gia có ăn không?”

Chàng thiếu niên vội đáp: “Ta ăn, ta ăn…” Rồi chàng đưa tay ra cầm thìa, nhưng vừa cất tay lên thì toàn thân lại đau đớn không chịu được. Chàng nghiến chặt răng, từ từ giơ tay lên, nhưng tay cứ run bần bật không ngớt.

Thiếu nữ mặt lạnh như tiền hỏi: “Thiếu gia đau thật hay là giả vờ?”

Chàng thiếu niên lấy làm kỳ hỏi lại: “Đương nhiên là đau thật, tại sao phải giả vờ chứ?”

Thiếu nữ nói: “Được rồi! Thấy thiếu gia ốm thập tử nhất sinh, nô tỳ phá lệ mà đút cho thiếu gia ăn. Nhưng nếu thiếu gia lại thừa cơ mà động đậy chân tay bừa bãi, thì nô tỳ mặc kệ mà bỏ đi đấy.”

Chàng thiếu niên càng nghe càng thấy ngạc nhiên, lại hỏi: “Động đậy chân tay bừa bãi nghĩa là gì?”

Thiếu nữ đôi má ửng hồng, lườm chàng một cái rồi lấy muỗng múc yến sào trong liễn, đổ vào miệng chàng. Chàng thiếu niên ngơ ngác, không ngờ trên đời lại có người tử tế như vậy. Chàng há miệng ra nuốt một thìa yến sào thì thấy vừa thơm vừa ngon, khoan khoái không biết thế nào mà nói. Thiếu nữ không nói câu gì, múc cho chàng ba thìa liên tiếp. Cô vẫn sợ chàng có những hành động bất lịch sự nên cứ đứng cách giường xa xa, phải vươn tay ra mới đổ được yến sào vào miệng chàng.

Chàng thiếu niên đưa lưỡi liếm môi, khen luôn miệng: “Ngon quá! Thật là ngon quá! Ta hết sức cảm ơn cô!”

Thiếu nữ cười lạnh: “Thiếu gia đừng tưởng dùng ngụy kế mà đánh lừa được nô tỳ! yến sào chỉ là yến sào như mọi khi, thiếu gia ăn có đến hàng ngàn lần rồi, sao chẳng thấy khen ngon bao giờ?”

Chàng thiếu niên không khỏi ngạc nhiên nghĩ thầm: “Mình đã ăn thứ này bao giờ đâu?” Chàng liền hỏi: “Cái này… cái này là yến sào ư?”

Thiếu nữ hắng giọng một tiếng rồi đáp: “Thiếu gia thật khéo giả vờ!” Nói xong câu này cô ta lùi một bước, trên mặt đầy vẻ cảnh giác.

Chàng thiếu niên thấy cô ta mặc áo ngắn màu vàng óng, mới ngủ dậy chưa kịp chải tóc nên hai lọn tóc trên đầu còn rối bù xù, chân cũng chưa đi tất, hai bàn chân trắng xỏ trong đôi hài thêu. Mẹ chàng quanh năm đi tất, lại chẳng cho chàng vào phòng bao giờ. Chàng chưa từng được thấy đôi chân đẹp đẽ như thế, không nhịn được phải cất tiếng khen: “Chân… chân của cô thật là đẹp.” Thiếu nữ đỏ mặt lên ra chiều giận dữ. Cô ta đặt thịch liễn yến xuống bàn, quay lưng đi tới góc phòng, cuốn chiếu rồi cầm cả chăn gối bước ra cửa.

Chàng thiếu niên kinh hãi hỏi: “Cô… cô đi đâu? Cô không nhìn đến ta nữa ư?” Giọng nói của chàng tỏ vẻ khẩn thiết.

Thiếu nữ nói: “Thiếu gia bệnh nặng đến chết đi sống lại, mới nhúc nhích được một chút đã lại nói những câu vớ vẩn rồi. Thiếu gia là chủ, nô tỳ là phận tôi đòi thấp kém, khi nào lại dám tự tiện bỏ đi, mặc kệ chủ nhân?” Nàng nói xong thì đã bước ra khỏi cửa.

Chàng thiếu niên thấy cô ta tức giận bỏ đi, cũng không hiểu mình đã lầm lỗi gì, nghĩ bụng: “Một cô nhảy qua cửa sổ, một cô bước khỏi cửa lớn mà đi. Mấy cô này nói gì mình cũng chẳng hiểu chi hết, thật không biết chuyện gì nữa.” Chàng còn đang ngơ ngẩn xuất thần, bỗng nghe tiếng bước chân rất nhẹ, thiếu nữ vừa rồi lại quay vào phòng. Mặt cô vẫn còn ra chiều tức giận, tay bưng một thau nước rửa mặt.

Chàng thiếu niên thấy nàng trở lại thì cả mừng. Thiếu nữ đặt thau nước xuống bàn, lấy trong thau ra một chiếc khăn mặt nóng còn bốc hơi nghi ngút. Nàng vắt cho ráo nước, rồi đưa lại trước mặt chàng, lạnh nhạt nói: “Thiếu gia lau mặt đi!”

Chàng thiếu niên vội đáp: “Vâng, vâng!” rồi vội đưa tay ra cầm lấy. Nhưng chàng vừa cử động hai tay thì toàn thân lại đau đớn vô cùng, nghiến răng cố chịu để đưa khăn lên lau mặt, nhưng tay giơ lên còn cách mặt chừng một thước thì không sao đưa gần vào được nữa.

Thiếu nữ thấy vậy bán tín bán nghi, cười lạnh nhạt nói: “Thiếu gia giả vờ khéo thật!” Cô đón lấy khăn mặt rồi nói tiếp: “Thiếu gia muốn nô tỳ lau mặt cho cũng chẳng khó gì, nhưng đừng có đưa tay ra quấy rối. Thiếu gia chỉ đụng tới một sợi tóc, là nô tỳ vĩnh viễn không vào phòng nữa.”

Chàng thiếu niên nói: “Ta không dám. Cô nương đừng lau mặt cho ta nữa. Tấm khăn trắng như bông thế này mà lau vào mặt ta, thì bị dơ bẩn mất.”

Thiếu nữ nghe giọng nói chàng nhỏ nhẹ hơn trước, lời lẽ thì hoàn toàn chẳng giống ngày trước chút nào, vớ vẩn chẳng ra nghĩa lý gì nữa, thì không khỏi sinh lòng ngờ vực. Cô ta nghĩ thầm: “Không chừng trận ốm này làm chàng tổn thương đến não. Nghe Bối đại phu kể thiếu gia đang luyện công thì bị tẩu hỏa nhập ma, tổn hại đến lục phủ ngũ tạng, tính mạng giữ được hay không còn khó nói. Nếu không tổn thương đến não thì sao chàng lại nói trăng nói cuội như thế?” Nghĩ vậy cô ta liền hỏi: “Thiếu gia! Thiếu gia còn nhớ tên tiểu tỳ không?”

Chàng thiếu niên đáp: “Cô nương chưa nói bao giờ, thì ta biết làm sao được?” Rồi chàng mỉm cười nói tiếp: “Tên ta không phải là Thiếu gia mà là Cẩu Tạp Chủng, mẫu thân vẫn gọi ta như vậy. Nhưng lão bá lại bảo Cẩu Tạp Chủng không phải là tên, chỉ là tiếng dùng để mắng người, nghe không hay. Còn cô nương tên là gì?”

Thiếu nữ càng nghe thì đôi mày càng nhăn tít lại, nghĩ thầm: “Vẻ mặt thiếu gia chẳng có vẻ gì là giỡn cợt hay chọc ghẹo. Đúng là chàng mất trí rồi.” Nghĩ vậy cô không khỏi đau lòng, liền hỏi: “Thiếu gia! Thiếu gia

thật không nhận ra tiểu tỳ là Thị Kiếm nữa ư?”

Chàng thiếu niên hỏi lại: “Cô nương là Thị Kiếm phải không? Từ đây ta gọi cô nương là Thị Kiếm tỷ tỷ. Mẫu thân ta có dặn rằng: Nếu gặp nữ nhân hơn tuổi mình nhiều thì kêu bằng bà bà, nếu chỉ hơn vài tuổi thì kêu bằng tỷ tỷ. “

Thị Kiếm buồn bã cúi xuống, bất giác vừa khóc vừa nói: “Thiếu gia… Thiếu gia quên Thị Kiếm này thật, không phải giả vờ để lừa gạt tiểu tỳ ư?”

Chàng thiếu niên lắc đầu nói: “Thật sự ta không hiểu được cô nói gì. Thị Kiếm tỷ tỷ! Sao tỷ tỷ lại khóc? Tại sao tỷ tỷ không vui vẻ? Ta có lầm lỗi gì không? Mỗi khi mẫu thân của ta không vui vẻ thì lại đánh ta, mắng ta. Tỷ tỷ có đánh ta mắng ta cũng được.”

Thị Kiếm nghe vậy lại càng đau lòng như cắt. Nàng cầm khăn từ từ lau mặt cho chàng, hạ thấp giọng nói: “Tiểu tỳ là một đứa a hoàn, có lý nào lại đánh mắng thiếu gia? Tiểu tỳ chỉ mong rằng ông trời phù hộ cho thiếu gia mau mau khỏi bệnh. Nếu thật sự thiếu gia quên hết mọi chuyện, tiểu tỳ biết phải làm sao đây?”

Sau khi lau mặt xong, chàng thiếu niên nhìn thấy chiếc khăn mặt trắng tinh đó cũng không đến nỗi dơ lắm. Chàng không biết trong lúc mình mê sảng, mỗi ngày đều được Thị Kiếm lau mặt mấy lần, nhưng cũng cảm ơn không ngớt. Thị Kiếm hạ giọng hỏi: “Thiếu gia quên tên tiểu tì, nhưng còn nhớ được những việc khác không? Tỉ dụ như thiếu gia là bang chúa của bang nào?”

Chàng thiếu niên lắc đầu đáp: “Ta không phải là bang chúa chi hết. Lão bá bá truyền thụ võ công cho, ta đang rèn luyện thì đột nhiên nửa người bên này nóng như sôi lên, còn nửa người bên kia lại lạnh cứng. Ta… ta… không sao chịu đựng nổi, bỗng dưng xây xẩm mặt mày rồi không biết gì nữa. Thị Kiếm tỷ tỷ! Sao hiện giờ ta lại ở đây? Có phải tỷ tỷ đem ta về đây không?”

Thị Kiếm trong lòng chua xót, nghĩ bụng: “Cứ tình trạng này thì hiển nhiên là thiếu gia không còn nhớ một tý gì nữa.”

Chàng thiếu niên lại nói tiếp: “Lão bá đâu rồi? Người dạy ta luyện công theo những nét vẽ trên hình nhân, không hiểu sao mà thân thể vừa nóng vừa lạnh, ta muốn hỏi lại lão bá thử.”

Thị Kiếm nghe chàng thiếu niên nói đến những hình nhân thì sực nhớ ra bảy hôm trước đây, lúc thay áo cho chàng, thấy trong bọc rớt ra một

chiếc hộp gỗ. Cô động tính hiếu kỳ mở hộp ra xem, thì thấy mười tám pho tượng đất nhỏ xíu toàn là nam nhân lõa thể, lập tức đỏ mặt lên. Cô cho là thiếu chủ nhân quen tính phong lưu lãng mạn không phải người đứng đắn, những tượng đất lõa thể chắc chắn không phải là vật tốt, nên đóng nắp hộp lại ngay rồi cất vào hộc tủ. Bây giờ cô lại nghĩ thầm: "Ta cứ thử đem những tượng đất đó cho thiếu gia xem, không chừng sẽ giúp cho chàng nhớ lại những việc trước khi tấu hỏa nhập ma." Thị Kiếm liền lấy hộp gỗ ra rồi nói: "Thiếu gia nói hình nhân gì đó, có phải là những thứ này không?"

Chàng thiếu niên vui mừng đáp: "Phải rồi! Hình nhân đây rồi, còn lão bá đâu? Lão bá đi đâu rồi?"

Thị Kiếm hỏi lại: "Lão bá nào?"

Chàng thiếu niên đáp: "Lão bá là lão bá chứ còn lão bá nào? Danh hiệu lão bá là Ma Thiên Cư Sĩ."

Thị Kiếm chẳng hiểu mấy về những nhân vật võ lâm, trước nay cũng chưa nghe danh hiệu Ma Thiên cư sĩ Tạ Yên Khách, bèn đáp: "Thiếu gia ơi, thiếu gia tỉnh lại là tốt rồi, những việc ngày trước chưa nhớ ra thì cũng chẳng quan trọng lắm. Trời hãy còn chưa sáng, thiếu gia hãy ngủ đi một lúc nữa. Thực ra thì những việc ngày trước, thiếu gia quên hết đi càng hay." Cô nói xong, kéo chăn đắp cho chàng, thu dọn đồ vật toan ra khỏi phòng.

Chàng thiếu niên hỏi: "Thị Kiếm tỷ tỷ! Tại sao ta không nhớ lại những việc ngày trước thì lại tốt hơn?"

Thị Kiếm đáp: "Những việc ngày trước của thiếu gia…" Cô nói dở câu bỗng ngừng lại, cúi đầu xuống bước mau ra khỏi phòng.

* * *

Chàng thiếu niên hết sức hoang mang, dù cố nghĩ đến đâu cũng chẳng hiểu gì hết. Thỉnh thoảng chàng lại nghe bên ngoài có tiếng mõ lốc cốc, rồi tiếp đến tiếng thanh la leng keng. Chàng không biết đây là hiệu lệnh canh phòng, lại nghĩ rằng nửa đêm rồi mà người ta còn khua chiêng gõ mõ giỡn chơi.

Đột nhiên, huyệt Thương Dương ở ngón tay trỏ bên phải chàng nóng lên, một luồng nhiệt khí từ ngón tay truyền qua cổ tay, rần rần chạy lên cánh tay. Chàng kinh hãi la thầm: "Không xong!" Đồng thời huyệt Dũng Tuyền ở lòng bàn chân bên trái lại phát lạnh thấu xương. Hai luồng hàn khí và nhiệt khí xung kích nhau làm chàng khổ cực đã nhiều. Mỗi

lần lên cơn, hai luồng chân khí bốc lên đau đớn kinh khủng, khiến người ta phải mê man không biết gì nữa. Có điều những lần trước thì biến diễn này xảy ra vào lúc chàng đã hôn mê sẵn, mà lần này trong lúc tỉnh táo thì thương thế đột nhiên phát tác, khiến chàng phải kinh tâm động phách.

Chàng thiếu niên cảm giác rõ ràng hai luồng hàn nhiệt từ hai nửa người từ từ chạy vào tâm phế, đau khổ than thầm: "Đời ta đến đây là hết. Những lần trước hai luồng hàn nhiệt không tụ trước bụng thì tụ sau lưng, lần này chúng lại công phá nhau ở tim phổi thì còn chịu thế nào được?" Chàng thiếu niên biết tình thế vô cùng nguy ngập, gắng gượng ngồi dậy toan xếp bằng lại, nhưng đôi chân không thể nào co vào được. Trong lúc khó khăn, trong lòng chàng chợt nghĩ: "Ngày trước lão bá luyện công phu cũng phải đau khổ như thế này ư? Lão bá từng để hai con chim sẻ trong lòng bàn tay, để chúng vỗ cánh mà không bay lên được, chẳng qua cũng là việc đùa giỡn mà thôi. Nếu sớm biết thế này thì ta chẳng luyện làm gì cho khổ."

Bỗng ngoài cửa sổ có giọng một nam nhân vọng vào: "Bẩm bang chúa! Thuộc hạ là Triển Phi ở Báo Tiệp Đường có việc cơ mật cần bẩm báo."

Chàng thiếu niên nghe mà không nói được nửa tiếng. Hồi lâu bỗng thấy cánh cửa sổ từ từ mở ra, bóng người thấp thoáng, một hán tử mặc áo rách nát nhảy vọt vào. Hán tử vào đến trước giường, thấy chàng thiếu niên đã ngồi dậy thì không khỏi giật mình kinh hãi. Chàng đã cử động được là chuyện ngoài dự liệu, gã vội lùi lại hai bước.

Lúc này hai luồng nội lực hàn nhiệt trong người chàng thiếu niên đã gặp nhau ở giữa khoảng tim và phổi. Trái tim chàng đập kịch liệt, bất cứ lúc nào cũng có thể ngưng đập mà chết. Nhưng giữa lúc cực kỳ đau đớn, mà tinh thần chàng lại rất linh mẫn. Chàng nghe gã báo danh là Triển Phi ở Báo Tiệp Đường, thấy gã nhảy từ cửa sổ vào mà không hiểu gã muốn làm gì, chỉ giương mắt lên nhìn.

Triển Phi thấy chàng thiếu niên không động đậy gì, liền khẽ cất tiếng hỏi: "Bang chúa! Tại hạ nghe nói lão nhân gia luyện công bị tẩu hỏa nhập ma, trong người không được khỏe. Bây giờ bang chúa đã đỡ chưa?" Chàng thiếu niên run người lên mấy cái, không nói ra tiếng. Triển Phi cả mừng, lại hỏi: "Bang chúa! Hiện giờ bang chúa chưa khỏi hẳn, không nên cử động, có phải thế không?"

Gã nói rất nhỏ, nhưng Thị Kiếm ở phòng bên kia cũng nghe tiếng động lạ, liền chạy sang xem. Cô thấy vẻ mặt Triển Phi cực kỳ hung dữ thì kinh hãi hỏi: "Ngươi vào phòng bang chúa có việc gì? Sao không

thông báo mà dám tự tiện nhảy vào? Ngươi muốn phạm thượng làm loạn chăng?"

Triển Phi lạng người nhanh như chớp đến bên Thị Kiếm, huých khuỷu tay phải vào sau lưng nàng, ngón tay điểm xuống đầu vai. Thị Kiếm bị gã điểm trúng huyệt đạo, lập tức ngã xuống nằm nghiêng trên một cái ghế, không sao nhúc nhích được. Triển Phi chuyên luyện công phu ngoại gia, phép điểm huyệt của gã chỉ khiến người khác bất động, nhưng vẫn nói chuyện được. Gã phải lấy một mảnh vải nhét vào miệng Thị Kiếm. Thị Kiếm trong lòng lo lắng vô cùng. Cô biết Triển Phi định làm hại bang chúa, nhưng không có cách nào gọi người đến cứu viện.

Triển Phi đối với bang chúa vẫn hết sức kiêng kị. Gã đưa hữu chưởng lên, nhỏ giọng nói: "Ta chỉ dùng một đòn Thiết Sa Chưởng là đủ giết con tiện tỳ này, chẳng có chi là khó." Gã vung chưởng lên nhưng không đánh xuống ngay, nghĩ bụng: "Nếu bang chúa chưa mất hết nội công thì nhất định y sẽ ra tay giải cứu." Gã vừa nghĩ vừa nhắm đỉnh đầu Thị Kiếm đập xuống, bàn tay chỉ còn cách chừng nửa thước mà bang chúa vẫn ngồi yên không nhúc nhích. Gã mừng thầm trong bụng, lập tức thu chưởng về, quay lại nhìn chàng thiếu niên cười hết sức độc ác: "Tiểu dâm tặc! Đời ngươi tác ác đã nhiều, không ngờ hôm nay lại chết về tay ta." Rồi gã bước lên hai bước tới sát giường, thấp giọng nói: "Kể ra thì lúc này ta hạ thủ giết ngươi cũng không phải là hành vi của bậc anh hùng hảo hán. Nhưng giữa ngươi và ta đã có mối thù sâu tựa biển, thì còn đếm xỉa đến lề luật giang hồ làm chi? Giả tỉ ngươi là kẻ hào kiệt biết trọng nghĩa khí, thì đã chẳng quyến rũ vợ ta."

Chàng thiếu niên và Thị Kiếm tuy không nhúc nhích được, nhưng thần trí vẫn còn tỉnh táo. Chàng nghe Triển Phi nói rất rõ ràng mà chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, tự hỏi: "Gã này nói gì mà có thù sâu tựa biển với ta, lại còn bảo ta quyến rũ vợ hắn."

Thị Kiếm lại nghĩ: "Lão nhân gia đã nợ không biết bao nhiêu món nợ phong lưu rồi, cuối cùng hôm nay cũng phải chịu báo ứng. Ối chao, tên này thật sự muốn giết chết thiếu gia rồi." Trong lòng cô hết sức hoảng sợ, cố gắng giãy giụa, nhưng tay chân bủn rủn vô lực, đột nhiên ngã lăn xuống đất nghe "bịch" một tiếng.

Triền Phi giận dữ nói tiếp: "Vợ ta đã phải thất thân với ngươi. Hừ! Ngươi tưởng là ta vừa đui vừa điếc không biết tí gì hay sao? Trước đây ta có biết nhưng chẳng làm gì được ngươi, đành ôm mối căm hờn, nén khổ trong lòng không thể nói ra. May mà trời còn có mắt, thằng quỷ dâm ác tội lỗi đầy đầu như ngươi lại có ngày lọt vào tay ta." Dứt lời, Triển Phi đứng thủ thế, vận nội lực vào cánh tay, gân cốt chuyển

nghe răng rắc, rồi vung chưởng đánh vào trước ngực chàng thiếu niên.

Triển Phi là một vị hương chủ ở Báo Tiệp Đường, một trong ngoại ngũ đường của bang Trường Lạc. Công phu Thiết Sa Chưởng của gã đã luyện đến hai mươi năm, không phải tầm thường, lại đã vận đủ mười thành công lực nhằm đánh vào huyệt Đản Trung ở giữa ngực đối phương. Thế mà chỉ nghe mấy tiếng lắc cắc, cánh tay phải Triển Phi đã bị gãy rời, người gã bị hất ngược lại xuyên qua cửa sổ, phá gãy cả song cửa, rồi té lăn xuống đất bên ngoài phòng. Kinh mạch toàn thân gã đều bị bế tắc, ngất xỉu ngay chỗ đó.

Ngoài căn phòng này là một vườn hoa, trong vườn lúc nào cũng có một đội tuần tiểu. Đêm nay là đúng phiên Báo Tiệp Đường canh gác. Phòng riêng của bang chúa là nơi được phòng thủ rất nghiêm mật. Triển Phi muốn trả thù từ mấy hôm trước, nhưng gã không dám hấp tấp, biết nếu không phải lúc mình canh gác thì khó mà hành sự, nên phải cố nén chờ đến hôm nay. Gã được giao việc canh gác phòng bang chúa, liền bẻ sẵn mấy chấn song cửa sổ để chui vào chui ra cho dễ.

Lúc này, Triển Phi ngã vào một bụi hoa hồng rậm rạp. Bọn tuần tiểu thấy khóm hồng lay động, hai tên bèn chạy lại giơ đuốc lên soi. Chúng thấy Triển Phi nằm không nhúc nhích, chẳng hiểu sống chết thế nào, lại cho là có cường địch lẻn vào phòng bang chúa, đều cả kinh thất sắc. Bọn chúng vội thổi còi báo động, rồi rút đơn đao ra, thò đầu nhìn vào cửa sổ. Trong phòng tối đen như mực, không thấy động tĩnh gì. Hai tên tuần tiểu vừa giơ đuốc soi vào, vừa vung đao lên để bảo vệ trước mặt. Đao quang lấp lóe, hai gã nhìn rõ bang chúa ngồi xếp bằng trên giường, dưới đất có một thiếu nữ, dường như là thị nữ của bang chúa đang nằm. Ngoài ra, không còn ai khác.

Giữa lúc ấy, bang chúng nghe còi báo động, từ cả trước lẫn sau lục tục chạy đến. Hương chủ Mãnh Hổ Đường là Khưu Sơn Phụng rút thiết giản ra cầm tay, lớn tiếng la hỏi: “Bang chúa! Lão nhân gia có bình yên chăng?” Gã vừa hô vừa vén rèm chạy vào phòng, thấy toàn thân bang chúa run bần bật không ngớt. Đột nhiên bang chúa oẹ lên một tiếng, rồi thổ ra mấy bụm máu tím bầm, phải đến hàng mấy bát.

Khưu Sơn Phụng vội né người sang một bên để máu khỏi bắn vào quần áo. Gã còn đang kinh ngạc, thì bang chúa đã bước xuống giường, đỡ ả thị nữ lên rồi hỏi: “Thị Kiếm tỷ tỷ! Hắn… hắn có đả thương tỷ tỷ không?” Chàng vừa hỏi vừa lấy tấm khăn nhét trong miệng Thị Kiếm ra.

Thị Kiếm thở phào một cái, hỏi lại: “Thiếu gia! Bang chúa có bị hắn đả thương không? Bang chúa cảm thấy như thế nào?” Nàng kinh hãi quá, nói cũng không được rõ ràng.

Nhưng chàng thiếu niên đáp ngay: “Gã đánh ta một chưởng, nhưng lại khiến ta khoan khoái vô cùng!”

Bỗng ngoài cửa có tiếng chân nhộn lên, rất nhiều người chạy đến. Bối Hải Thạch cùng Mễ Hoành Dã lật đật chạy vào phòng, còn những người địa vị thấp kém thì đứng cả ngoài cửa. Bối Hải Thạch chạy tới trước mặt chàng thiếu niên, vội hỏi: “Bang chúa! Thích khách đến làm kinh động lão nhân gia ư?”

Chàng thiếu niên ngơ ngác hỏi lại: “Thích khách cái gì? Ta chẳng thấy chi hết!” Lúc này có mấy cao thủ trong bang đã tiếp nội lực cho Triển Phi, cứu gã tỉnh lại rồi đưa vào trong phòng. Triển Phi đã biết luật lệ bản bang cực kỳ nghiêm ngặt. Kẻ nào can tội mạo phạm tôn trưởng, hay âm mưu phản bang đều bị gia hình cực kỳ khốc liệt. Phạm nhân sẽ bị lột trần, cột vào một phiến đá phía sau núi gọi là Hình Đài Thạch, để cho ong châm kiến đốt, rắn cắn rết hút, diều tha quạ mổ lôi từng miếng thịt, bị hành hạ đến tám chín ngày mới chết được.

Triển Phi vừa vận toàn lực để đánh bang chúa một đòn thật nặng. Ngờ đâu, chẳng những phát chưởng của gã không làm gì được, mà còn bị nội lực cực kỳ thâm hậu của đối phương hất ngược lại, chấn gãy cánh tay phải, lại còn bị nội thương cực kỳ trầm trọng. Bây giờ gã không nghĩ gì nữa, chỉ mong sao được chết mau lẹ. Gã thấy mình bị đưa vào phòng thì yên trí sẽ bị gia hình, liền ngưng tụ nội tức, chỉ chờ bang chúa ra lệnh một câu “Đem ra cột vào Hình Đài Thạch” là lập tức đập đầu vào vách để tự tử.

Bối Hải Thạch lại cất tiếng hỏi: “Bang chúa! Thích khách đã nhảy từ cửa sổ vào phải không?”

Chàng thiếu niên đáp: “Ta đang lúc mơ màng, trong người thật là khó chịu, tim đập loạn xạ đến muốn chết đi được, cũng không biết có ai vào không.”

Triển Phi nghe vậy thì rất lấy làm kỳ. Gã tự hỏi: “Chẳng lẽ lúc đó y vẫn còn mê man chưa tỉnh, không biết ta đã vung chưởng đánh y hay sao?” Nhưng gã lại nghĩ bụng: “Nhưng con nha đầu kia biết rõ mình đã hạ thủ, thế nào nó cũng kể ra.”

Quả nhiên, Bối Hải Thạch đưa tay ra vỗ vào lưng của Thị Kiếm mấy cái, vận nội lực để giải huyệt đạo cho cô, rồi cất tiếng hỏi: “Ai đã phong

tỏa huyệt đạo của ngươi?”

Thị Kiếm chỉ vào Triển Phi đáp: “Là hắn.”

Bối Hải Thạch quay lại, chau mày nhìn Triển Phi. Triển Phi cười lạt một tiếng, toan thóa mạ mấy câu cho sướng miệng rồi chết cũng được. Nhưng gã chưa mở miệng thì bang chúa đã lên tiếng trước: “Là ta… ta bảo y làm đó.”

Triển Phi và Thị Kiếm đều ngẩn người ra nhìn chàng thiếu niên. Cả hai cùng không tin ở tai mình, đều tự hỏi: “Bang chúa nói vậy thì có dụng ý gì?” Chàng thiếu niên đó không hiểu rõ ràng bất cứ chuyện gì, nhưng chàng thấy tình thế cực kỳ nghiêm trọng, mà mọi người đều có vẻ tôn kính mình. Nếu bọn này biết Triển Phi đã điểm huyệt Thị Kiếm và phóng chưởng đánh mình thì thật là bất lợi cho gã.

Vì thế mà chàng buột miệng nói dối một câu để cứu nguy cho Triển Phi. Còn vì nguyên nhân gì mà chàng bảo vệ gã thì chính chàng cũng không biết. Chàng chỉ nhớ mang máng rằng lúc Triển Phi hạ thủ đánh mình, vẻ mặt gã cực kỳ phẫn nộ, chứng tỏ là có lý do gì bất đắc dĩ phải ra tay. Hơn nữa, lúc đó hai luồng khí hàn nhiệt trong người chàng đang xung kích nhau cực kỳ mãnh liệt cơ hồ không chịu nổi, nhờ phát chưởng của Triển Phi đánh trúng huyệt Đản Trung mà chàng hết đau đớn.

Huyệt Đản Trung là mấu chốt giao thông của các đường kinh mạch trong người. Chưởng lực của Triển Phi đã mãnh liệt phi thường, tại tình cờ đánh vào đúng chỗ đúng lúc. Phát chưởng đó kích thích cho kinh mạch Bát Âm và Bát Dương của chàng được âm dương hòa hợp, cũng giống như nước với sữa đã khuấy đều, không còn phân lớp hay có cặn chi hết.

Đồng thời, nội lực chàng đột nhiên gia tăng một cách không tưởng nổi, hất ngược lại chấn động gãy tay Triển Phi, lại tống gã ra ngoài cửa sổ. Chàng thiếu niên chẳng hiểu gì, chỉ cảm thấy những luồng hàn khí đang lạnh thấu xương trong người bỗng được ấm áp, mà khí nóng như lửa cũng mát dịu đi, khắp mình mẩy và tứ chi đều thư thái dễ chịu. Một lúc sau, ngay cả cảm giác ấm áp hay mát dịu cũng không thấy nữa, chàng chỉ thấy tinh lực tràn trề trong thân thế, nhịn không nổi muốn la lên.

Khi hương chủ Mãnh Hổ Đường là Khâu Sơn Phong tiến vào phòng, chàng thiếu niên hộc ra mấy ngụm ứ huyết, rồi từ lúc đó chàng cảm thấy tâm thần khoan khoái, nội lực phong phú, đầu óc cũng thêm phần minh mẫn.

Bọn Bối Hải Thạch thấy Thị Kiếm y phục xốc xếch, đầu tóc rối tung, vẻ mặt bơ phờ thì cùng nghĩ như nhau. Chúng vốn biết rõ bang chúa trước giờ vốn là người tham dâm háo sắc, vừa khỏi bệnh liền động ngay tạp niệm. Chắc chàng đang tính chuyện nài ép Thị Kiếm thì gặp lúc hương chủ Triển Phi đi tuần bên ngoài, liền gọi gã vào, hạ lệnh gã điểm huyệt Thị Kiếm. Nhưng họ không hiểu Triển Phi đã đắc tội thế nào với bang chúa mà bị chàng hất ra ngoài cửa sổ. Có thể là Triển Phi nghe lệnh cởi bỏ y phục của Thị Kiếm mà hành động chậm trễ nên bang chúa nổi giận, cũng có thể là Triển Phi giả vờ tìm cách đó để chuồn ra ngoài.

Bây giờ họ thấy thương thế Triển Phi cực kỳ trầm trọng, mặt mũi chân tay lại bị gai nhọn ở khóm hoa hồng đâm trầy xước, thì đều có ý thương hại gã, chỉ vì đang đứng trước mặt bang chúa nên họ chẳng dám đến thăm hỏi để an ủi gã mà thôi. Mọi người đều nghĩ như vậy, nên không ai đề cập đến chuyện thích khách nữa.

Mãnh Hổ Đường hương chủ Khâu Sơn Phong bỗng nghĩ ra mình đã gây cản trở đến chuyện bang chúa mua vui. Gã thấy Triển Phi như vậy, cũng lo bang chúa trở mặt trách phạt đến mình, nên không dám trùng trình ở lại nữa, liền khom lưng nói: “Xin bang chúa cứ nghỉ ngơi, thuộc hạ xin lui bước.” Mọi người cũng nghiêng mình thi lễ rồi lục tục dời khỏi.

Bối Hải Thạch thấy thần sắc bang chúa có vẻ kỳ dị thì băn khoăn lo lắng, liền đưa tay ra nói: “Để thuộc hạ chẩn mạch lại cho bang chúa.” Chàng thiếu niên bèn đưa tay ra cho y bắt mạch. Bối Hải Thạch vừa đặt hai đầu ngón tay lên cổ tay chàng, thì đột nhiên cánh tay run lên, nửa người tê dại, mấy đầu ngón tay bị hất mạnh ra. Bối Hải Thạch giật mình kinh hãi, nhưng rồi lộ vẻ vui mừng, lớn tiếng nói: “Chúc mừng bang chúa! Chúc mừng bang chúa! Thần công cái thế của bang chúa đã luyện thành rồi.”

Chàng thiếu niên vẫn chẳng hiểu đầu đuôi như thế nào, ngơ ngác hỏi lại: “Cái gì… cái gì là cái thế thần công?”

Bối Hải Thạch nghe hỏi vậy thì lại đoán là bang chúa không muốn tiết lộ cái thế thần công cho người ngoài hay biết, nên lão không dám nhắc lại nữa, liền nói chữa: “Dạ, dạ! Thuộc hạ ăn nói lung tung, xin bang chúa miễn tội cho!” Rồi lão cũng khom lưng thi lễ, vội vã ra khỏi phòng.

Một lúc sau, quần hào rút ra ngoài hết, trong phòng chỉ còn lại Triển Phi và Thị Kiếm. Triển Phi bị trọng thương, nhưng mọi người không biết bang chúa định xử trí gã ra sao. Bang chúa không ra lệnh gì, họ

đành để mặc gã lại trong phòng, không ai dám dìu gã ra ngoài chữa trị. Triển Phi vừa bị gãy tay vừa bị nội thương, đau đớn vô cùng, mồ hôi trán toát ra đầm đìa. Gã thấy mọi người lui ra cả rồi thì căm hận nghiến răng nói: “Ngươi muốn hành hạ ta thì ra tay lẹ lên! Họ Triển này mà mở miệng van xin ngươi một câu thì không phải là hảo hán.”

Chàng thiếu niên ngạc nhiên hỏi: “Tại sao ta phải hành hạ ngươi? Hừ! Cánh tay ngươi gãy rồi, phải nối lại mới được. Trước kia con A Hoàng của ta ngã lăn từ sườn núi xuống hố sâu bị gãy chân, chính ta đã chữa cho nó đấy.” Tư chất chàng thiếu niên này vốn rất thông minh. Hai mẹ con chàng ân cư trên núi hoang, bất luận việc gì chàng cũng phải ra tay làm lấy. Tuy chàng còn nhỏ tuổi, song các việc trồng trọt, săn bắn, nấu cơm, sửa nhà đều đã làm qua. Con chó A Hoàng bị gãy chân, chàng dùng thanh gỗ buộc cho nó, chỉ không đầy mười ngày là hồi phục.

Chàng vừa nói vừa đưa mắt nhìn quanh, tìm một mảnh gỗ để bó xương lại cho Triển Phi. Thị Kiếm thấy bang chúa ngó qua ngó lại liền hỏi: “Thiếu gia muốn kiếm chi vậy?”

Chàng thiếu niên đáp: “Ta kiếm một khúc cây.”

Thị Kiếm tiến lại hai bước, quỳ xuống nói: “Thiếu gia! Nô tỳ xin thiếu gia tha cho y… Thiếu gia… đã lừa gạt vợ y rồi, xin đừng trách y nhất thời giận dữ, mà y cũng chưa đả thương được thiếu gia. Nếu quả thật thiếu gia muốn giết y thì cứ chém một đao là được rồi, xin đừng tra khảo hành hạ y làm gì!” Cô tưởng rằng bang chúa tìm khúc cây để tra khảo Triển Phi tới chết, còn đau khổ hơn chém bằng đao rất nhiều, bất giác trong lòng thấy thương xót mà năn nỉ hộ.

Chàng thiếu niên ngơ ngác hỏi: “Ta có lừa gạt vợ y đâu? Sao ta phải giết y? Cô nói ta giết người ư? Sao có thể giết người được?” Trong phòng ngủ bang chúa dĩ nhiên không có khúc cây nào. Chàng liền cầm chiếc ghế lên, bẻ lấy một chân. Bây giờ trong người chàng âm dương hòa hợp, thủy hỏa tương thông, thần công đã thành tựu nên sức mạnh vô cùng. Chàng mới bẻ nhẹ, cái chân ghế đã gãy rời nghe rắc một tiếng.

Chàng thiếu niên không biết nội lực bản thân mình ghê gớm, lại lẩm bẩm: “Cái ghế này hỏng rồi mà cứ để đây, ai vô ý ngồi lên không khỏi ngã lăn kềnh.” Chàng quay ra bảo Thị Kiếm: “Thị Kiếm tỷ tỷ! Tỷ tỷ quỳ ở đó làm chi? Mau đứng dậy đi!” Rồi chàng tiến lại gần Triển Phi bảo: “Ngươi đừng có động đậy!”

Triển Phi tuy mồm miệng cứng rắn, nhưng nghĩ lại mình đánh bang

chúa một chưởng mà bị chấn gãy cánh tay lại bị hất ra cửa sổ, nội lực người này thật là hùng hậu không gì sánh được. Gã không tự chủ được nữa phải run lên bần bật, mắt nhìn chằm chặp vào cái chân ghế trong tay chàng thiếu niên. Gã nghĩ thầm: “Dĩ nhiên không phải hắn cầm chân ghế để đánh mình, chắc là dùng chân ghế để tọng vào miệng ta, cắm từ cổ xuống đến dạ dày để sống không sống được, chết chẳng chết cho.”

Trong bang Trường Lạc có rất nhiều hình phạt khốc liệt, đúng là có chuyện dùng một khúc cây nhét vào miệng phạm nhân, cắm từ yết hầu đến bao tử. Kẻ thụ hình phải đau khổ vô cùng mà không chết ngay được. Hình phạt đó gọi là Khai Khẩu Tiếu. Triển Phi nghĩ ra mình sắp phải chịu cực hình Khai Khẩu Tiếu, đang sợ hết hồn thì thấy bang chúa đã đến trước mặt. Gã đâm liều vung tả chưởng lên đánh vào chàng thiếu niên.

Chàng thiếu niên không biết gã có ý đả thương mình, vẫn thản nhiên nói: “Chớ có cử động! Chớ có cử động!” Chàng vừa nói vừa vươn tay ra chụp lấy cổ tay trái Triển Phi. Gã lập tức cảm thấy nửa người tê nhức, không cục cựa được nữa. Chàng thiếu niên lấy nửa cái chân ghế ướm vào cánh tay gãy của Triển Phi rồi quay lại hỏi Thị Kiếm: “Thị Kiếm tỷ tỷ! ở đây có sợi dây nào không? Cột giùm cho y một chút.”

Thị Kiếm hết sức ngạc nhiên, hỏi lại: “Thiếu gia định nối xương cho y thật ư?”

Chàng thiếu niên cười đáp: “Nối xương là nối xương, lại còn thật hay giả nữa ư? Tỷ tỷ xem y đau đớn đến thế này, sao lại nói giỡn được?”

Thị Kiếm bán tín bán nghi, nhưng vẫn đi tìm một khúc dây đem đến. Cô đưa mắt nhìn chàng thiếu niên một lần nữa, rồi ngoan ngoãn lấy dây cột cánh tay gãy của Triển Phi vào chân ghế.

Chàng thiếu niên mỉm cười nói: “Hay lắm! Tỷ nương buộc rất khéo, so với ngày trước ta buộc chân A Hoàng còn chắc chắn hơn nhiều.”

Triển Phi nghĩ thầm: “Không hiểu tên bang chúa hoang dâm độc ác này đang định kiếm trò gì mới lạ hành hạ mình để tiêu khiển đây.” Gã còn đang ngẫm nghĩ, thấy chàng nhắc đến A Hoàng bị gãy chân, không nhịn được nữa bèn cất tiếng hỏi: “A Hoàng là ai?”

Chàng thiếu niên đáp: “A Hoàng là con chó của ta nuôi, nhưng tiếc là nó bỏ đi mất rồi.”

Triển Phi thấy chàng thiếu niên đem chuyện nối tay cho mình so với chuyện nối chân gãy cho con chó, thì cho là chàng coi mình như một giống súc sinh. Gã nổi giận bèn lớn tiếng mắng: “Ta là nam tử hán, là đại trượng phu. Ngươi giết ta thì được, chứ không thể làm nhục ta. Sao ngươi không hạ thủ ngay đi, lại còn đem ví ta với loài thú vật?”

Chàng thiếu niên vội nói: “Không, không! Ta chỉ lỡ miệng nói một câu như thế, đại ca đừng giận dữ. Xin đại ca tha lỗi cho.” Chàng vừa nói vừa chắp tay, hướng về y nghiêng mình thi lễ. Triển Phi biết nội công của chàng thiếu niên cực kỳ lợi hại, lại nghĩ rằng chàng giả bộ thi lễ nhưng thực ra là dùng nội lực đả thương người. Con người trước nay quen ngạo mạn vô lễ, nói vài câu tử tế với thuộc hạ đã là chuyện hiếm, làm gì có chuyện xin lỗi thuộc hạ? Gã bất giác né người tránh qua một bên, cặp mắt trừng trừng nhìn chàng thiếu niên để xem còn trò gì ác độc nữa.

Chàng thiếu niên ôn tồn hỏi: “Phải chăng đại ca họ Triển? Triển đại ca cứ trở về nghỉ ngơi đi. Cẩu Tạp Chủng này ăn nói vụng về thành ra đắc tội, xin Triển đại ca đừng trách!”

Triển Phi cả kinh nghĩ: “Cái gì… Cái gì? Hắn tự xưng là Chó Lộn Giống ư? Chắc chắn lại là chuyện vòng vo mắng xéo người ta rồi.”

Thị Kiếm thì nghĩ: “Thiếu gia mới tỉnh táo lại một chút, tâm thần lại hồ đồ ngay!” Cô liếc mắt nhìn chàng thiếu niên thì thấy chàng vẫn trố mắt ra, cặp lông mày nhíu lại ra chiều suy nghĩ. Cô liền đưa mắt ra hiệu cho Triển Phi bảo gã nên thừa cơ rút lui.

Nhưng Triển Phi vẫn chưa chịu ra, lại còn lớn tiếng nói: “Thằng lỏi họ Thạch kia! Ta cũng không muốn ngươi tử tế với ta làm chi. Ngươi muốn giết ta, ta cũng không trốn được. Lão gia tự biết mạng mình, không muốn sống thêm một giờ ba khắc làm gì. Ngươi còn không mau hạ thủ giết ta đi!”

Chàng thiếu niên ngạc nhiên nói: “Người này nói chuyện lung tung, không thể nín cười được. Sao ta lại phải giết ngươi chứ? Mỗi lần mẫu thân ta kể chuyện cổ tích, cuối cùng đều dạy một câu: người xấu mới giết người, còn người tốt không bao giờ giết người. Dĩ nhiên ta không làm người xấu. Ngươi rõ ràng là một con người, chỉ mới gãy một cánh tay, sao ta lại giết được?”

Thị Kiếm đứng bên không nhịn được liền nói xen vào: “Triển hương chủ! Bang chúa đã tha cho ngươi rồi, sao còn chưa đi nhanh đi?”

Triển Phi đưa tay trái lên hết gãi đầu lại gãi tai, nghĩ bụng: “Không hiểu

là thằng giặc con này bị hồ đồ, hay là mình bị hồ đồ?"

Thị Kiếm dậm chân nói: "Nhanh lên! Đi nhanh lên!" Cô vừa giục vừa đưa tay đẩy gã ra ngoài phòng.

Chàng thiếu niên cười ha hả nói: "Người này thật là kỳ cục, cứ mở miệng là bảo ta muốn giết y, cứ như ta thích giết người vậy. Không chừng y coi ta như một kẻ xấu xa hư đốn!"

Từ khi Thị Kiếm hầu hạ bang chúa đến nay, đây là lần đầu tiên cô thấy bang chúa nổi thiện tâm mà tha thứ cho thuộc hạ có lỗi, huống hồ Triển Phi đã phạm thượng mưu sát, thật là trọng tội không thể bỏ qua. Cô mừng thầm, mỉm cười nói: "Thiếu gia đương nhiên là người tốt, là người tử tế. Có là người tốt, người tử tế mới cướp vợ người ta, khiến cho gia đình họ phải tan rã…"

Cô nói đến đây, giọng nói hơi đổi thành chua chát, nhưng trước mặt bang chúa oai nghi cũng không dám mỉa mai bừa bãi, liền dừng lại không nói nữa. Chàng thiếu niên lại ngạc nhiên hỏi: "Tỷ tỷ nói ta đã cướp vợ của người khác ư? Vợ làm sao mà cướp được? Mà cướp để làm chi?"

Thị Kiếm nhỏ nhẹ nói: "Đã muốn làm người tốt mà cứ nói toàn giọng hạ lưu, giả vờ đứng đắn được một lúc rồi lại lòi đuôi chồn ra lập tức. Giả tỉ thiếu gia chịu giả vờ làm người tốt lâu hơn một chút nữa, thì tiểu tỳ cảm ơn thiếu gia nhiều lắm."

Chàng thiếu niên trợn tròn mắt, há hốc miệng hỏi: "Tỷ tỷ… tỷ tỷ nói cái gì? Ta cướp vợ hắn để làm chi? Ta thật sự không hiểu, tỷ tỷ dạy ta đi." Lúc này chàng thiếu niên cảm thấy tinh lực đầy rẫy chỉ muốn phát tán ra ngoài, đôi mắt chàng lộ thần quang sáng chói.

Thị Kiếm càng nghe chàng nói càng không hiểu gì cả, trong lòng rất kinh hãi liền lùi lại vài bước đến bên cửa, đề phòng nếu bang chúa xông tới chỗ mình thì lập tức nhảy vọt ra ngoài. Thật ra nàng cũng biết nếu bang chúa dùng sức mạnh để cưỡng bức thì mình không thể thoát khỏi tay người được. Trước kia đã mấy lần gặp nguy, nàng phải dùng cái chết để uy hiếp, kiên quyết không chịu, nên mới còn giữ được tấm thân trong trắng. Lúc này Thị Kiếm thấy cặp mắt chàng thiếu niên lóe sáng lên trông như mắt loài dã thú, nên lại càng không dám châm chọc nữa, tim đập loạn lên, run rẩy nói: "Thiếu gia… thân thể… còn chưa phục hồi, vẫn… Thiếu gia nên nghỉ ngơi một lát nữa đi."

Chàng thiếu niên lắc đầu hỏi lại: "Nếu ta phục hồi thân thể rồi thì sao?" Thị Kiếm lại đỏ mặt lên, bước ra khỏi phòng, còn nghe chàng lẩm bẩm

sau lưng: “Ở đây có nhiều việc ta thật sự không hiểu chút nào. Tỷ tỷ này hình như sợ ta lắm.”

Chàng nói xong, vịn hai tay vào thành ghế. Nội lực chàng phát huy nhiều quá, đầy rẫy trong người, hai bàn tay bứt rứt không ngừng bóp vào thành ghế. Chiếc ghế này làm bằng gỗ cẩm lai rất chắc chắn, ngờ đâu mới bóp vài cái đã nghe thấy tiếng lạch cạch, rồi lưng ghế gãy lìa ra. Chàng thiếu niên chẳng hiểu ra sao, ngấm ngầm kinh hãi trong lòng, lẩm bẩm: “Ở đây cái gì cũng giống như làm bằng bột mì vậy.”

Tạ Yên Khách lập mưu hiểm ác, đem nội công thượng thừa truyền thụ cho chàng mà đảo lộn cả thứ tự. Khi chàng luyện đủ hỏa hầu thì các mạch âm dương xung khắc với nhau, sẽ chết một cách thê thảm, lão không cần dùng một ngón tay mà cũng hại được mạng chàng. Chàng thiếu niên đã luyện mấy năm, âm dương đã xung đột, lẽ ra đã phải chết rồi.

Nhưng thật kỳ lạ, ngay lúc sinh tử quan đầu thì có Bối Hải Thạch ở kế bên. Bối đại phu tinh thông y đạo, dùng nội lực thâm hậu để bảo vệ được hơi thở tạm thời cho chàng. Khi về đến tổng đà của Trường Lạc Bang, mỗi đêm đều có người đến cho chàng uống Huyền Băng Bích Hỏa Tửu, là một loại rượu trân quý trong võ lâm, làm trì hoãn lại sự tương giao của hai luồng khí âm dương trong nội thế. Loại rượu thuốc này còn làm tăng nội lực của chàng lên rất nhiều.

Sau đó, đang lúc hiểm nguy thì lại gặp được Triển Phi phóng chưởng đánh vào huyệt Đản Trung để báo thù, nhờ đó mà chàng nôn ra được máu huyết ứ đọng trong Đan Điền. Bây giờ thủy hỏa điều hòa, hai luồng nội công thuần âm và thuần dương chẳng những không xung đột làm tổn hại đến thân thể chàng, mà lại còn hòa hợp thành một luồng nội tức rất kỳ lạ, xưa nay chưa từng thấy.

Trước giờ trong võ lâm chưa có ai dám nghĩ đến biện pháp luyện công nguy hiểm như thế. Cho dù Tạ Yên Khách đột nhiên nổi lòng hối hận, muốn cứu mạng chàng thì dứt khoát lão cũng không dám dùng chưởng lực mạnh để làm chấn động tâm khẩu của chàng. Nội lực kỳ lạ này lại do những chuyện xảo hợp mà có, rốt cuộc cũng không thể lý giải được.

Chàng thiếu niên không hiểu được như thế, vẫn mơ hồ như người trong mộng. Huyết khí chàng có đôi lúc bị đảo lộn, lúc thì muốn nôn mửa, lúc thì muốn nhảy cẫng lên, khó mà định tâm được. Chàng chẳng còn biết đâu là sự thực, đâu là huyễn ảo nữa.

Thị Kiếm dịu dàng nói: “Thiếu gia đã tha mạng cho Triển Phi hương

chủ, lại nối xương cho y, sao còn thóa mạ y là giống súc sinh? Vì thế mà y càng căm hận thiếu gia đến xương tủy.” Cô thấy những tia sáng khác lạ ở mắt bang chúa, không chờ chàng trả lời đã vội vã lui ra.

Hồi 5: Đinh Đinh Đang Đang

Chàng thiếu niên càng lúc càng thấy mơ hồ, gãi gãi đầu nói: “Kỳ lạ! Kỳ lạ!” Bỗng chàng nhìn thấy hộp tượng đất còn đặt ngay ngắn trên bàn, liền nghĩ bụng: “Người đất còn cả đây, ta đâu có nằm mơ?” Chàng mở nắp hộp lấy người đất ra xem.

Hiện giờ thần công mới thành tựu, chàng không biết cách thu phát kình lực, cũng chưa biết nội lực mình đã ghê gớm đến mức nào. Tay chàng cứ mân mê tượng đất như mọi khi. Bỗng nghe sạo sạo mấy tiếng, lớp đất bên ngoài tượng bỗng vụn ra như bột phấn. Chàng thiếu niên la lên một tiếng “Ái chà”, còn đang tiếc ngơ tiếc ngẩn thì bỗng thấy bên trong tượng có lõi gỗ lộ ra. Chàng tò mò bóp nát hết lớp đất bọc ngoài, thì ra bên trong lại là một pho tượng gỗ, cũng không có y phục chi hết.

Tượng gỗ được quang dầu màu đồng, có vẽ những đường chỉ đen, chứ không ghi vị trí các huyệt đạo. Chàng thiếu niên thấy pho tượng gỗ này điêu khắc rất tinh xảo, linh động như người thật. Hai tay pho tượng đang ôm bụng, toét miệng ra cười, thần sắc vừa kỳ lạ vừa tức cười, tướng mạo khác hẳn tượng đất bên ngoài.

Chàng thiếu niên cả mừng thầm nghĩ: “Thì ra trong những hình nhân này là tượng gỗ, ngoài lại đắp một lớp đất dày có vẽ các đường kinh mạch và huyệt đạo. May mà mấy năm nay ngày nào mình cũng xem để tập luyện, đã thuộc lòng hết, nên phá đi cũng không tiếc. Chàng liền bóc đến những pho tượng khác, thì quả nhiên trong mỗi tượng đều xuất hiện một hình nhân bằng gỗ, vẻ mặt và dáng điệu đều khác nhau. Mặt tượng này cười cợt vui vẻ, mặt tượng kia khóc mếu nhăn nhó, có tượng thì mặt mũi hầm hầm giận dữ, có tượng lại lầm lì trầm ngâm, cặp mắt đăm chiêu. Những đường kinh mạch vẽ trên tượng gỗ cũng khác hẳn với người đất bên ngoài.

Chàng thiếu niên nghĩ bụng: “Những tượng gỗ này cũng thú vị lắm. Ta cứ theo những đường vẽ trên mình tượng để luyện công thử xem. Tượng này khóc mếu khó coi, còn tượng này suốt ngày cười hềnh hệch cũng chẳng tốt đẹp gì.” Sau chàng chọn lấy một pho tượng nét mặt hòa nhã vui tươi, nhưng có vẻ đứng đắn, quyết định: “Ông này được đây! Ta theo ông mà luyện công.” Chàng thiếu niên liền ngồi xếp bằng, đặt pho tượng gỗ vui tươi ở trước mặt. Chàng khẽ vận chân khí, thì thấy một luồng nội tức ấm áp trong huyệt Đan Điền từ từ đưa lên.

Chàng điều động cho chân khí theo những đường vẽ trên tượng gỗ đi qua các huyệt đạo.

Chàng thiếu niên không biết, hình vẽ trên bộ tượng gỗ này là pho La Hán Phục Ma Thần Công do những vị thần tăng tiền bối của phái Thiếu Lâm sáng tác ra, mỗi pho tượng gỗ là một vị La Hán. Môn thần công này là một loại nội công thượng thừa của Phật gia, thâm sâu tinh diệu vô cùng, nhưng rất khó luyện. Chỉ bước đầu tiên là "nhiếp tâm quy nguyên", phải dứt bỏ hết tạp niệm tục lụy trong lòng, mười vạn người chưa chắc đã có một người làm được. Muốn luyện La Hán Phục Ma Thần Công, phải bỏ hết tạp niệm thì việc tu luyện mới có thể thành. Người thông minh thường nhiều tạp niệm, còn những người tư chất ngu độn thì lại không thể hiểu nổi những biến hóa thiên hình vạn trạng của môn tuyệt kỹ này.

Năm xưa, những vị cao tăng sáng lập ra bộ thần công này cũng biết trên thế gian hiếm có nhân tài vừa thông minh vừa chất phác. Trong cửa Phật tuy có những người căn cốt thuận lợi, có nhiều vị tăng lữ đã tu tập đến mức không nhiễm vào vật dục, nhưng nếu luyện môn thần công này cũng không

tránh khỏi tâm ý để cả vào võ công, thì đó cũng là chướng ngại rất lớn trong bước đường tu đạo. Trong Phật pháp thì tham sân si gọi là tam độc, tham tài tham sắc dĩ nhiên là tham rồi, nhưng tham võ học cũng là một thứ tham. Vì thế nên các vị cao tăng mới đem bộ tượng La Hán này đắp thêm một lớp đất bên ngoài, vẽ lên những loại nội công nhập môn chính phái của Thiếu Lâm, để người đời sau khỏi phải nhìn thấy những tượng La Hán bên trong. Đó là họ đề phòng những người không biết tự lượng, cứ thấy võ công là luyện tập bừa bãi để đến nỗi mất mạng, hoặc là tham luyện đến mức rời khỏi con đường chính đạo của Phật môn.

Đại Bi Lão Nhân biết mười tám hình nhân này là vật chí bảo của phái Thiếu Lâm, đã phải tốn bao nhiêu tâm huyết mới đoạt lấy được. Nhưng lão chỉ thấy những môn nội công tâm pháp vẽ trên tượng đất hết sức bình thường, không có chi kỳ dị. Lão đã mất nhiều năm nghiên cứu mà vẫn không tìm ra được chút manh mối nào. Đại Bi Lão Nhân đã biết đây là một vật kỳ bảo, dĩ nhiên lão giữ rất cẩn thận không dám suy suyển chút nào. Nhưng lớp đất tô bên ngoài không vỡ nát, thì tượng La Hán bằng gỗ bên trong lại không xuất hiện. Cho đến lúc chết, lão vẫn chưa hiểu rõ được những bí mật ảo diệu bên trong bộ tượng này.

Cũng chẳng phải một mình Đại Bi Lão Nhân thắc mắc. Từ khi được các vị thần tăng phái Thiếu Lâm sáng tác, bộ tượng La Hán này đã

qua tay đến mười hai người, nhưng người nào người nấy cứ một mực gìn giữ cẩn thận, rồi cùng ôm mối hoài nghi xuống tuyền đài.

Chàng thiếu niên được trời cho tư chất thông minh, lại ở trong rừng sâu núi thẳm từ khi còn nhỏ xíu, không hiểu việc đời nên vẫn giữ được thuần phác, thật là phù hợp. Cũng may là chàng vừa tỉnh dậy thì lập tức phát hiện ra thần công bí mật, nếu không thì làm bang chúa một thời gian cũng sẽ bị ô nhiễm, không bị thanh sắc làm cho mê muội, thì cũng dây vào những chuyện tranh đoạt hung ác. Giả tỉ tính tình chàng đủ lương thiện để không bị nhiễm, gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn, nhưng trong lòng cũng không tránh khỏi rất nhiều tư lự. Khi đó mà phát hiện mười tám vị La Hán bằng gỗ này, thì chàng luyện thần công chẳng những không thể thành tựu, mà lại có hại rất lớn.

Hiện nay trong người chàng thiếu niên đã âm dương hòa hợp, thủy hỏa tương tế, nội lực cực kỳ thâm hậu. Chàng vận nội lực theo những đường chỉ trên tượng gỗ đều được thông suốt, những chỗ ngưng trệ đều vượt qua rất dễ dàng. Chàng vận hành ba lượt, rồi nhắm mắt lại không nhìn vào tượng gỗ nữa mà vẫn vận công theo đúng đường lối, cảm thấy trong người cực kỳ khoan khoái. Sau đó chàng lại đổi sang một tượng La Hán khác để luyện công, toàn tâm toàn ý cực kỳ hứng thú, cứ hết tượng này lại sang tượng khác. Những sự vật bên ngoài chàng đều không nghe không thấy, cứ luyện từ sáng đến trưa, từ trưa đến tối, lại từ tối cho đến sáng.

Ban đầu Thị Kiếm sợ thiếu gia trêu ghẹo, chỉ thò đầu vào cửa phòng nhìn trộm, thấy chàng đang tập trung luyện công, lúc thì cười có vẻ ngu ngốc, lúc lại nhăn nhó như có gì khó chịu. Nàng có phần lo lắng, nên nhẹ nhàng đi vào phòng xem xét, thấy bang chúa luyện công không dừng suốt ngày suốt đêm thì trong lòng cũng hết sợ hãi, nhưng vẫn không yên tâm, cứ ra ngoài ngủ được một hai tiếng thì lại vào trong để phục thị chủ nhân.

Bối Hải Thạch cũng thỉnh thoảng lại ở ngoài phòng ngấp nghé nhòm trộm. Lão thấy đỉnh đầu bang chúa bốc lên một luồng bạch khí thì biết rằng chàng đang luyện công tới chỗ khẩn yếu, liền ra lệnh cho thuộc hạ phải canh phòng nghiêm mật bên ngoài, bất luận là ai cũng không được vào quấy nhiễu.

* * *

Đến khi chàng thiếu niên luyện xong môn Phục Ma Thần Công vẽ trên mười tám tượng La Hán thì đã đến bình minh ngày thứ ba. Chàng thở phào một cái khoan khoái vô cùng, đặt mười tám pho tượng vào hộp rồi đậy nắp lại. Bây giờ chàng thấy tinh thần thanh sảng, nội lực vận

chuyến hoàn toàn như ý, nhưng chưa biết đó là môn La Hán Phục Ma Thần Công hiếm thấy trên võ lâm. Lẽ ra luyện công đến cảnh giới này phải mất năm sáu năm, thậm chí mấy chục năm, không ai có thể luyện trong một ngày một đêm mà được. Chàng thiếu niên này đã luyện được, chỉ vì nhị khí âm dương trong cơ thể chàng đã dung hợp một cách tự nhiên, căn cơ đã rất tốt, giống như nước biển hay hồ lớn đã tích tụ nhiều năm, còn pho La Hán Phục Ma Thần Công này chỉ là đường lối tự nhiên, cũng giống như nước tràn từ hồ lớn ra thì phải thành sông. Chàng khổ luyện mấy năm nội lực thuần âm rồi lại thuần dương, cũng chỉ là tích trữ nước mà thôi, lúc này đã điều vận tuần hoàn được như sông lớn.

Chàng thiếu niên chợt nhìn thấy Thị Kiếm nằm phục ở cạnh giường mà ngủ li bì, bèn từ từ bước xuống giường. Hiện giờ đã qua tiết Trung thu, hạ tuần tháng tám khí trời hơi lạnh. Chàng thấy Thị Kiếm chỉ vận y phục mong manh, bèn lấy chăn trên giường khẽ đắp lên người nàng.

Rồi chàng đi tới cửa sổ để hít thở không khí trong lành. Một làn hương hoa thơm ngát tràn vào mặt mũi, thật là dễ chịu. Bỗng có tiếng nói nhè nhẹ của Thị Kiếm: “Thiếu gia! Thiếu gia… thiếu gia đừng giết người nữa.”

Chàng thiếu niên quay đầu lại hỏi: “Sao cô cứ gọi ta bằng thiếu gia, lại bảo ta đừng giết người mãi thế?”

Thị Kiếm tuy đang ngủ, nhưng trong lòng lúc nào cũng phập phồng lo sợ. Cô nghe giọng chàng thiếu niên lập tức giật mình tỉnh dậy, vỗ nhẹ lên ngực mấy cái rồi lẩm bẩm: “Ôi chao… sợ quá…” Nàng nhìn lên giường không thấy thiếu gia đâu, liền quay đầu nhìn thấy chàng thiếu niên đứng bên cửa sổ, thì vừa kinh hãi vừa vui mừng cười nói: “Thiếu gia! Thiếu gia dậy rồi ư? Tiểu tỳ ngủ say quá…”

Cô đứng dậy, chợt thấy tấm chăn đắp trên vai tụt xuống thì cả kinh thất sắc, nghĩ ngay đến chuyện trong lúc mình ngủ say đã bị chủ nhân giở trò khinh bạc làm ô uế tấm thân, nhưng trông lại xiêm áo mình thì thấy hãy còn tề chỉnh. Trong lúc thảng thốt, cô vừa kinh hãi vừa nghi ngờ, run run hỏi: “Thiếu gia… thiếu gia… tiểu tỳ…”

Chàng thiếu niên mỉm cười nói: “Vừa rồi tỷ tỷ nói mê gì đó, lại kêu ta đừng giết người. Chẳng lẽ tỷ tỷ nằm mơ cũng thấy ta giết người hay sao?”

Thị Kiếm nghe chàng thiếu niên nói rất bình tĩnh, không có gì khác lạ, thì trong lòng trấn tĩnh lại liền tự hỏi: “Chẳng lẽ mình đã trách lầm thiếu gia rồi sao? Thật là cảm ơn trời đất.” Cô liền nói: “Vâng! Tiểu tỳ vừa

nằm mơ thấy thiếu gia hai tay cầm đao, giết người thây chết ngổn ngang. Người nào cũng không… không…" Nói tới đây, bỗng cô đỏ mặt lên không nói nữa. Thì ra lúc ban ngày thấy gì thì đêm thường nằm mơ thấy cái đó. Suốt một ngày một đêm, nàng thấy mười tám pho tượng gỗ khỏa thân trước giường của chàng thiếu niên, nên lúc ngủ lại mơ thấy chàng thiếu niên giết toàn là nam nhân lõa thể.

Chàng thiếu niên không hiểu, liền hỏi lại: "Người nào cũng không… không… cái gì?"

Thị Kiếm lại đỏ mặt lên nói: "Người nào cũng không… phải là người xấu."

Chàng thiếu niên hỏi: "Thị Kiếm tỷ tỷ! Trong lòng ta có nhiều điều không hiểu, tỷ tỷ có thể nói cho ta biết được không?"

Thị Kiếm mỉm cười nói: "Ái chà! Thiếu gia mới một phen trọng bệnh mà tính tình đã biến đổi hết, là nghĩa làm sao? Thiếu gia nói chuyện với bọn nô tỳ mà cứ kêu tỷ tỷ muội muội hoài."

Chàng thiếu niên nói: "Ta thật sự không hiểu tại sao tỷ tỷ cứ kêu ta bằng thiếu gia, mà tự xưng là nô tỳ. Rồi vị lão bá kia lại gọi ta là bang chúa, Triển đại ca lại bảo là ta cướp vợ ông ấy. Thật ra đó là những chuyện gì?"

Thị Kiếm chần chừ không đáp, nhìn chàng thiếu niên một lúc, vẫn thấy vẻ mặt chàng rất thành thực tuyệt không có ý gì đùa giỡn, bèn nói: "Thiếu gia đã một ngày một đêm chưa ăn gì. Ngoài kia đã có người nấu cháo nhân sâm, để nô tỳ lấy một bát cho thiếu gia ăn."

Chàng thiếu niên nghe Thị Kiếm nhắc tới chuyện ăn uống thì bỗng thấy đói cồn cào không chịu được, bèn nói: "Để ta tự lấy cũng được, không dám làm phiền tỷ tỷ. Cháo để ở đâu?" Chàng hít hít mấy cái rồi mỉm cười nói tiếp: "Thôi, ta cũng biết rồi!" Rồi chàng sải bước ra ngoài.

Bên ngoài phòng ngủ của chàng là một gian phòng rất rộng. Trong góc phòng có một lò than nhỏ, nồi cháo đang sôi sùng sục. Chàng thiếu niên đưa mắt nhìn Thị Kiếm. Cô lập tức đỏ mặt la lên: "Trời ơi! Cháo bị khê mất rồi! Thiếu gia! Thiếu gia hãy tạm dùng một chút điểm tâm, nô tỳ lập tức nấu nồi cháo khác. Thật là hỏng bét! Nô tỳ ngủ say như chết, chẳng còn biết gì nữa."

Chàng thiếu niên mỉm cười: "Khê rồi ăn cũng ngon, có sao đâu." Chàng mở nắp ra thì mùi cháy khét bay vào mũi, nửa nồi cháo đã

cháy thành cơm. Chàng liền múc một thìa cho vào miệng. Thứ cháo nhân sâm này có vị hơi đắng, chưa bỏ đường mà lại bị khê nên càng đắng hơn. Chàng chau mày một cái, húp hết một muỗng, thè lưỡi nói: "Đắng quá." Rồi lại múc một muỗng nữa cho vào miệng, rồi nhăn mặt lại nói: "Đắng quá!"

Thị Kiếm giơ tay toan giật lấy cái muỗng trong tay chàng thiếu niên, đỏ mặt lên nói: "Cháo khê thế này mà thiếu gia còn ăn được ư?" Chàng thiếu niên không chịu buông muỗng xuống. Ngón tay cô vừa chạm tới, tay chàng tự nhiên sinh ra một sức đàn hồi làm Thị Kiếm thấy ngón tay rung lên, vội vàng rụt tay lại.

Chàng thiếu niên hoàn toàn không biết gì cả, lại ăn một thìa cháo nữa. Thị Kiếm ngước lên nhìn, chỉ thấy thiếu gia đang húp cháo khê rất nhanh như người sắp chết đói, thần sắc vừa kỳ lạ vừa tức cười. Món cháo này đương nhiên là không thơm ngọt gì, chỉ vừa đắng vừa ngán đến tận cổ. Nàng nhịn không nổi, cười nói: "Cũng không trách được, mấy ngày nay thiếu gia đã đói quá rồi."

Chàng thiếu niên đã ăn hết nửa nồi cháo cháy. Thứ cháo nhân sâm này tuy khê nặc, nhưng nấu bằng lão sâm rất nhiều chất bổ. Chàng ăn một lát đã thấy tỉnh táo hẳn lên.

Thị Kiếm thấy sắc mặt chàng hồng hào liền cười hỏi: "Thiếu gia! Thiếu gia luyện thứ công phu gì vậy? Ngón tay nô tỳ vừa đụng vào tay thiếu gia đã bị giật bắn ra, mà mặt thiếu gia lại tươi tỉnh thế kia."

Chàng thiếu niên nói: "Ta cũng chẳng biết đó là công phu gì, chỉ chiếu theo những nét vẽ trên hình nhân bằng gỗ đó mà luyện. Thị Kiếm tỷ tỷ! Ta… ta cuối cùng là ai?"

Thị Kiếm lại cười, hỏi lại: "Thiếu gia không nhớ thật, hay là đang đùa giỡn?"

Chàng thiếu niên gãi gãi đầu, đột nhiên hỏi: "Tỷ tỷ đã từng thấy mẹ của ta chưa?"

Thị Kiếm ngạc nhiên đáp: "Tiểu tỳ chưa được gặp! Thiếu gia! Trước nay tiểu tỳ chưa nghe ai nói đến thiếu gia còn có một vị lão thái thái. À phải rồi! Chắc là thiếu gia được lão thái thái chỉ bảo nhiều, nên mấy ngày gần đây tính tình thay đổi." Nói xong, cô khẽ liếc chàng thiếu niên rồi nghĩ: "Sợ rằng chàng lại ngựa quen đường cũ mà thôi, cũng may là chưa có động tĩnh gì."

Chàng thiếu niên nói: "Má má đã dạy bảo điều gì, dĩ nhiên ta phải

nghe theo.” Chàng thở dài một hơi rồi nói tiếp: “Nhưng không biết mẹ của ta đã đi đâu rồi.”

Thị Kiếm nói: “Tạ ơn trời phật! Trên thế gian này vẫn còn có người quản cố được thiếu gia…”

Giữa lúc ấy, ngoài cửa bỗng có tiếng người dõng dạc hỏi: “Bang chúa đã tỉnh rồi ư? Thuộc hạ có việc xin vào bẩm báo.”

Chàng thiếu niên ngạc nhiên không đáp, hỏi nhỏ Thị Kiếm: “Có phải y hỏi ta không?”

Thị Kiếm nói: “Dĩ nhiên là y hỏi thiếu gia. Y nói là có việc cần vào trình lên thiếu gia.”

Chàng thiếu niên lo lắng nói: “Tỷ tỷ bảo y hãy chờ một chút. Bây giờ tỷ tỷ hãy nói cho ta hiểu trước đã.”

Thị Kiếm đưa mắt nhìn chàng, rồi lớn tiếng hỏi vọng ra: “Vị nào ở ngoài đó?”

Người kia đáp: “Thuộc hạ là Trần Xung Chi ở Sư Oai Đường.”

Thị Kiếm nói: “Bang chúa có lệnh, Trần hương chủ hãy chờ một chút.”

Trần Xung Chi ở ngoài cửa đáp vọng vào: “Xin tuân lệnh bang chúa.”

Chàng thiếu niên vẫy tay gọi Thị Kiếm trở về phòng, khẽ hỏi: “Thật ra thì ta là ai?”

Thị Kiếm nhíu mày ra chiều lo lắng, đáp: “Thiếu gia là Bang chúa của bang Trường Lạc, họ Thạch tên gọi Phá Thiên.”

Chàng thiếu niên lẩm nhẩm: “Thạch Phá Thiên… Thạch Phá Thiên!… Té ra mình là Thạch Phá Thiên. Thế là tên của ta không phải là Cẩu Tạp Chủng…”

Thị Kiếm thấy nét mặt chàng có vẻ lo lắng, liền mở lời an ủi: “Thiếu gia! Thiếu gia bất tất phải phiền não, từ từ trí nhớ sẽ phục hồi như cũ. Thiếu gia là Thạch Phá Thiên, là bang chúa của Trường Lạc Bang, đương nhiên không phải là Cẩu… Cẩu… gì gì đó.”

Chàng thiếu niên đó, từ nay xin gọi là Thạch Phá Thiên, nhỏ nhẹ hỏi: “Bang Trường Lạc là cái gì? Còn bang chúa là gì vậy?”

Thị Kiếm nghĩ bụng: “Bang chúa là gì, thật khó mà trả lời.” Cô im lặng

một lúc rồi đáp: “Trường Lạc Bang có rất nhiều người, ví dụ như Bối tiên sinh, Trần hương chủ ở ngoài kia, đều là những người rất có bản lãnh. Thiếu gia là bang chúa, thì mọi người đều phải nghe lời của thiếu gia.”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Thế ta phải nói với họ những gì mới đúng?”

Thị Kiếm đáp: “Nô tỳ chỉ là một tiểu a đầu thì hiểu thế nào được? Thiếu gia! Nếu thiếu gia chưa có chủ ý thì có thể hỏi Bối tiên sinh thử xem. Tiên sinh là quân sư của bản bang, lại là người thông minh lanh lợi, lắm mưu nhiều trí.”

Thạch Phá Thiên nói: “Bối tiên sinh hiện giờ không có ở đây. Thị Kiếm tỷ tỷ! Tỷ tỷ có biết vị Trần hương chủ kia sẽ nói gì với ta không? Ông ấy hỏi ta cái gì, nhất định ta cũng không trả lời được. Tỷ tỷ… hay là tỷ tỷ bảo y về đi.”

Thị Kiếm nói: “Bảo ông ta quay về, e rằng không được hay lắm. Bất luận ông ấy nói gì, thiếu gia chỉ cần gật đầu là được rồi.”

Thạch Phá Thiên mừng rỡ nói: “Thế thì hay lắm. Việc đó chẳng khó gì, ta có thể làm được.”

Thị Kiếm liền đi trước, dẫn Thạch Phá Thiên ra phòng khách, ở phía ngoài, một hán tử thân hình cao lớn đang ngồi ghế vội đứng lên khom lưng thi lễ nói: “Thì ra bang chúa khỏe mạnh rồi ư? Thuộc hạ là Trần Xung Chi xin có lời vấn an.”

Thạch Phá Thiên cũng nghiêng mình thi lễ nói: “Trần… Trần hương chủ cũng khỏe mạnh đấy ư? Ta cũng có lời vấn an hương chủ.”

Trần Xung Chi cả kinh thất sắc, lùi lại hai bước. Gã vốn biết bang chúa là người kiêu ngạo vô lễ, tàn nhẫn hiếu sắc. Mình đến thi lễ vấn an, mà ông ấy thi lễ vấn an trở lại, thì chắc đã động lòng hiếu sát, toan hạ thủ mình rồi. Trần Xung Chi tuy cực kỳ hoảng sợ, nhưng gã bản lãnh cao cường, vôn là một tay hào kiệt thảo khấu ngang tàng, tính tình ngạo mạn cương cường, sao có thể đứng đó mà chờ chết được? Gã liền ngấm ngầm vận công lực vào song chưởng, trầm giọng nói: “Chẳng hiểu thuộc hạ đã phạm vào điều luật nào trong bản bang? Nếu bang chúa muốn xử phạt, thì hãy gọi bang chúng đến hội họp mà tuyên án trước đã.”

Thạch Phá Thiên chẳng hiểu chi hết, kinh ngạc hỏi: “Xử phạt? Xử phạt cái gì? Trần hương chủ muốn xử phạt ai?”

Trần Xung Chi phẫn nộ nói: “Trần Xung Chi này đối với bản bang cùng bang chúa vốn trung tâm bất nhị, hoàn toàn không chút lỗi lầm. Sao bang chúa lại có những lời lẽ chua cay đến thế?”

Thạch Phá Thiên chợt nhớ đến Thị Kiếm đã dặn, nếu gặp điều gì không hiểu thì cứ gật đầu, rồi sau sẽ hỏi lại Bối Hải Thạch cũng chưa muộn. Chàng bèn gật đầu lia lịa rồi nói: “Trần hương chủ hãy ngồi xuống đã, bất tất phải khách khí như vậy.”

Trần Xung Chi nói: “Trước mặt bang chúa, có lý đâu thuộc hạ lại dám ngồi?”

Thạch Phá Thiên lại gật đầu nói: “Phải, phải!”

Hai người cứ đứng đối diện nhau trơ ra như phỗng, chẳng ai nói câu gì, chỉ nhìn nhau không nháy mắt. Trần Xung Chi vẫn ngấm ngầm cảnh giác, nét mặt vốn khiếp sợ lại thêm phần phẫn nộ. Còn Thạch Phá Thiên thì lơ mơ chẳng hiểu gì, vẻ mặt nghi ngờ, nhưng vẫn ôn hòa niềm nở. Theo luật lệ của bang Trường Lạc thì khi thuộc hạ trình việc cơ mật lên bang chúa, không ai được đứng bên nghe ngóng, nên Thị Kiếm đã rút lui khỏi phòng khách. Giả tỉ lúc này nàng có ở đây thì đã giải thích mấy câu cho Trần Xung Chi, chỉ cần nói là bang chúa trọng bệnh mới khỏi, tinh thần chưa được sáng suốt thì Trần Xung Chi cũng đỡ phải lo lắng.

Thạch Phá Thiên thấy trên kỷ trà đặt hai chung trà thơm, liền tự mình cầm lấy một chén, còn chén kia đưa mời Trần Xung Chi. Họ Trần vừa sợ trong nước trà có thuốc độc, vừa sợ Thạch Phá Thiên thừa cơ động thủ. Gã không dám đưa tay ra đón lấy chén trà, bước lui lại. Chén trà bằng sứ rớt xuống nền nhà nghe choang một tiếng, vỡ tan.

Thạch Phá Thiên la lên: “Trời ơi!”, rồi mỉm cười nói: “Xin lỗi! Xin lỗi!” Rồi chàng đưa chung trà mình chưa uống cho Trần Xung Chi, nói: “Ngươi uống chén này đi.”

Lông mày Trần Xung Chi dựng ngược lên. Gã nghĩ thầm: “Đằng nào mình cũng không thoát khỏi độc thủ của hắn, đã là đại trượng phu thì sao lại sợ chết làm gì?” Hắn tự biết võ công mình cao hơn bang chúa, nhưng nếu ra tay đả thương chàng thì chắc chắn không sao trốn khỏi chốn đầm rồng hang cọp này. Gặp phải Bối đại phu thì không sao qua khỏi mười chiêu, lúc đó thì phải chết một cách thê thảm không lường nổi. Gã bèn đón lấy chén trà, nhanh chóng uống cạn rồi đặt mạnh cái chén xuống kỷ, nói bằng một giọng thê thảm: “Thuộc hạ đối với bang chúa vẫn một dạ trung thành. Mong rằng Trường Lạc Bang trường lạc ngàn năm, Thạch bang chúa sống lâu trăm tuổi.”

Thạch Phá Thiên nghe câu "Thạch bang chúa sống lâu trăm tuổi" thì cũng hiểu đó là một câu chúc, nhưng chàng không biết Trần Xung Chi nói như thế lại là phản ngữ, bèn đáp lại: "Ta cũng mong rằng Trần hương chủ sống lâu trăm tuổi."

Vào tai Trần Xung Chi, thì câu này lại biến thành một câu châm biếm cay độc. Gã cười lạt, nghĩ bụng: "Mạng của ta chỉ còn trong khoảnh khắc, ngươi còn chúc ta sống lâu trăm tuổi ư?" Rồi gã dõng dạc nói: "Thuộc hạ không hiểu đã phạm tội gì với bang chúa, nhưng số mạng thuộc hạ đã thế, thì cũng không cần phải nói nhiều nữa. Hôm nay thuộc hạ chỉ muốn bẩm báo cùng bang chúa là đêm qua có hai người tự tiện xông vào Sư Oai Đường. Một người là hán tử trung niên bốn mươi mấy tuổi, còn người kia là một cô gái chừng hai mươi bảy hai mươi tám tuổi. Cả hai người này đều sử dụng trường kiếm, chiêu thức võ công giống như phái Tuyết Sơn ở thành Lăng Tiêu. Thuộc hạ dẫn bộ thuộc đi truy bắt, nhưng kiếm pháp của đối phương rất cao minh. Bên ta bị giết mất ba tên đệ tử, còn bên địch thì cô gái trúng một đao vào đùi nên đã bắt được, còn gã hán tử đã chạy mất. Thuộc hạ đến trình lên bang chúa để xin định tội."

Thạch Phá Thiên nói: "Hừ! Hai người thì một bị bắt, còn một đã chạy mất ư? Không hiểu hai người này đến làm gì, định ăn trộm đồ đạc hay sao?"

Trần Xung Chi đáp: "Sư Oai Đường không mất mát gì hết."

Thạch Phá Thiên chau mày nói: "Hai người này thật là hung ác! Sao lại giết chết ba người của chúng ta?" Rồi chàng nổi tính hiếu kỳ nói: "Trần Hương chủ! Ngươi đưa ta đi xem cô gái đó có được không?"

Trần Xung Chi khom lưng đáp: "Thuộc hạ xin tuân mệnh!" Nói xong gã quay lưng bước ra khỏi phòng khách, nghĩ thầm: "Cô gái mà ta bắt được dung mạo rất xinh đẹp. Tuy nàng lớn hơn bang chúa vài tuổi, nhưng nếu bang chúa ưa thích thì nổi hứng sẽ cho ta thuốc giải cho ta cũng chưa biết chừng." Rồi gã lẩm bẩm: "Trần Xung Chi ơi là Trần Xung Chi! Thạch bang chúa hỉ nộ thất thường, kiêu ngạo vô lễ, bang Trường Lạc này không phải là chỗ yên thân. Nếu hôm nay mà ta may mắn sống sót thì về sau phải liệu đường xa chạy cao bay, mai danh ẩn tích, không nên nhúng mình vào cái ao nước bẩn này nữa. Nhưng rời khỏi bang lại là tội lớn, bản bang không thể tha thứ được, Trường Lạc Bang chắc chắn sẽ truy sát ta đến tận chân trời góc bể. Vậy ta phải làm sao đây?"

* * *

Thạch Phá Thiên theo Trần Xung Chi đi băng qua một căn phòng, hai khu vườn hoa thì đến trước một cái cổng đá. Ở đây có bốn gã hán tử tay cầm binh khí chia nhau đứng gác hai bên cổng. Bốn tên này thấy bang chúa cùng Trần hương chủ tới nơi, liền khom lưng thi lễ vừa cung kính vừa sợ hãi.

Trần Xung Chi đưa tay ra hiệu, hai tên hán tử lập tức mở cánh cổng đá ra. Bên trong cổng đá lại còn một cánh cửa sắt khóa bằng khóa lớn. Trần Xung Chi lấy chìa khóa bên mình ra, tự tay mở khóa. Đi vào trong cửa thì có một đường hầm khá dài, trong đường hầm có đốt những cây đuốc lớn, cuối đường hầm lại có bốn gã hán tử canh giữ một cái cửa sắt rất dày.

Trần Xung Chi mở cửa sắt ra. Bên trong là một gian phòng đá vuông vắn chừng hai trượng. Một thiếu nữ áo trắng ngồi trong nhà quay lưng ra ngoài, nghe tiếng kẹt cửa liền ngoảnh đầu nhìn lại. Trần Xung Chi đã cầm theo một cây đuốc trong đường hầm, bèn đặt lên ghế bên trong căn phòng. Ánh đuốc soi rõ mặt thiếu nữ. Thạch Phá Thiên "À" một tiếng rồi hỏi: "Cô nương phải chăng là Mai hoa nữ hiệp Hoa Vạn Tử ở phái Tuyết Sơn?"

Năm xưa ở Hầu Giám Tập, Hoa Vạn Tử đã có mấy câu khích bác Tạ Yên Khách. Hôm ấy họ nói chuyện gì, Thạch Phá Thiên chẳng hiểu gì hết. Thậm chí chàng cũng không hiểu những chừ "Mai hoa nữ hiệp" "Phái Tuyết Sơn"… nghĩa là gì, nhưng chàng có trí nhớ rất tốt, đã nghe nói gì thì dù không hiểu cũng nhớ rất lâu.

Câu chuyện ở Hầu Giám Tập đến nay đã cách bảy tám năm, mà diện mạo Hoa Vạn Tử cũng chưa thay đổi gì mấy, Thạch Phá Thiên vừa thấy đã nhận ra ngay. Nhưng ngày đó Thạch Phá Thiên là một thằng bé ăn xin mặt mũi lem luốc, hôm nay không những chàng ăn mặc rất sang trọng, mà đã trở thành một thanh niên phong tư tuấn nhã. Đương nhiên Hoa Vạn Tử không thể nhận ra, bèn giận dữ hỏi: "Sao ngươi lại biết ta?"

Trần Xung Chi thấy Thạch Phá Thiên vừa nhìn mặt thiếu nữ này là lập tức biết được môn phái, ngoại hiệu, cùng tên họ của nàng, thì ngấm ngầm kính phục vô cùng. Gã tự nhủ: "Nhãn lực bang chúa thật là lợi hại, người tầm thường không thể bì kịp." Gã liền lớn tiếng quát bảo Hoa Vạn Tử: "Vị này là bang chúa của chúng ta, ngươi nói chuyện phải cung kính hơn mới được."

Hoa Vạn Tử giật mình kinh hãi. Nàng không ngờ trong nhà ngục này mình phải gặp bang chúa Trường Lạc bang Thạch Phá Thiên, một người tiếng ác đồn đại khắp giang hồ. Nàng cùng sư ca Cảnh Vạn

Chung nửa đêm xâm nhập Trường Lạc Bang cũng chỉ vì muốn tìm hiểu lai lịch của Thạch Phá Thiên. Nàng đã từng nghe đồn y là con quỷ háo sắc đã phá hoại danh tiết không biết bao nhiêu thiếu nữ, hôm nay lọt vào tay hắn chắc là dữ nhiều lành ít, không nên để hắn thấy mặt là hơn. Nàng nghĩ vậy, liền quay mặt vào vách đá. Chân tay nàng đều bị xiềng bằng xích sắt, va động vang lên những tiếng leng keng.

Thạch Phá Thiên từng nghe mẫu thân kể chuyện tù phạm phải bị xiềng xích chân tay, bây giờ chính mắt mới được nhìn thấy. Chàng quay lại hỏi Trần Xung Chi: "Trần hương chủ! Những thứ đeo trên tay chân Hoa cô nương chính là xiềng xích đấy phải không?"

Trần Xung Chi nghe mà không biết câu hỏi này có dụng ý gì, nên chỉ đáp gọn một tiếng "Vâng."

Thạch Phá Thiên lại hỏi: "Cô ta đã phạm tội gì mà phải xiềng xích tay chân?"

Trần Xung Chi không khỏi ngạc nhiên thầm nghĩ: "Chắc hẳn bang chúa trách ta về tội ngược đãi Hoa cô nương, nên mới hạ độc thủ giết ta. Thế thì ta phải tìm cách gỡ mới được. Nhưng bang chúa đường đường là nam tử hán đại trượng phu, vì một mụ đàn bà mà nỡ lòng sát hại thuộc hạ trung thành, thật là quá đáng." Gã vội đáp: "Vâng, vâng! Thuộc hạ biết tội rồi!" Đoạn gã móc túi lấy chìa khóa, mở hết xiềng xích đang đeo trên tay chân Hoa Vạn Tử.

Hoa Vạn Tử tuy chân tay đã được tự do, nhưng trong lòng càng kinh hãi hơn, tay chân run lẩy bẩy. Ta nên biết Mai Hoa nữ hiệp Hoa Vạn Tử không những bản lãnh phi thường, lại còn mưu trí đảm lược chẳng kém gì những nam tử anh hùng hào kiệt trong võ lâm. Giá tỉ Thạch Phá Thiên ra oai uy hiếp, thì chẳng những nàng không chau mày mà còn thẳng thắn dùng lời nghĩa khí để thống mạ đối phương. Nhưng lúc này Thạch Phá Thiên tuyệt nhiên không uy hiếp một câu, mà lại ra vẻ trách móc Trần Xung Chi ngược đãi mình, thì rõ ràng tên này muốn lấy lòng để mưu chuyện không tốt với mình.

Hoa Vạn Tử quyết chí giữ mình băng thanh ngọc khiết, nghĩ đến tên Thạch Phá Thiên dâm ác mà sợ phát run, úp mặt vào vách đá lạnh lẽo. Trong lòng nàng cũng thắc mắc: "Không biết có phải gã tiểu tử đó không? Ta mà nhìn hắn mấy cái thì nhận ra ngay." Nhưng nói gì thì nói, nàng cũng không dám nhìn Thạch Phá Thiên."

Trần Xung Chi âm thầm điều hòa nội tức, cảm thấy sau khi uống chén trà có độc, trong thân thể hoàn toàn chưa có biểu hiện gì. Hắn nghĩ bụng: "Chất độc này cũng không cấp bách lắm, không chừng còn

cách cứu chữa.” Gã lại càng muốn lấy lòng bang chúa, bèn nói: “Bang chúa! Thuộc hạ cho rằng bây giờ nên mời Hoa cô nương về phòng của bang chúa để cùng trò chuyện, ở đây tối tăm hôi hám, lại không có trà nước để khoản đãi quý khách, thì làm sao tỏ được tình địa chủ?”

Thạch Phá Thiên cả mừng đáp: “Phải lắm! Hoa cô nương! Bên phòng ta có yến sào ngon lắm. Mời cô nương qua đó ăn một chén.”

Hoa Vạn Tử giẫy nẩy đáp: “Không! Ta nhất định không đi!”

Thạch Phá Thiên nói: “Mùi vị yến sào rất ngon, cô qua đó ăn thử một chén đi!”

Hoa Vạn Tử tức giận nói: “Ngươi muốn giết thì cứ giết, bản cô nương đường đường là đệ tử phái Tuyết Sơn, nhất quyết không bao giờ cầu xin ngươi tha mạng. Tên ác ôn này mà toan sàm sỡ, thì ta thà đập đầu vào vách đá mà tự sát còn hơn. Ta quyết… quyết không đi đến phòng của ngươi.”

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi: “Ta mà là tên ác ôn thích giết người ư? Thật là kỳ lạ! Khi nào ta lại dám vô cớ giết cô? Cô không thích ăn yến sào thì thôi, nhưng không ăn yến sào thì ăn gà vịt, thịt cá gì đó cũng được chứ?” Chàng quay lại hỏi Trần Xung Chi: “Trần hương chủ! Chúng ta có những thứ đó không?”

Trần Xung Chi đáp ngay: “Có! Có! Có! Hoa cô nương thích ăn bất cứ món gì trên thế gian, trong nhà bếp này cũng có hết.”

Hoa Vạn Tử “phì” một cái rồi giận dữ nói: “Bản cô nương thà chết chứ không chịu ăn những thức của Trường Lạc Bang, để ô uế lây đến miệng mình.”

Thạch Phá Thiên nói: “Thế thì Hoa cô nương muốn tự mình ra chợ mua lấy thức ăn có phải không? Cô nương có tiền bạc gì chưa? Trần hương chủ! Hương chủ có tiền không, tặng cho cô ấy một ít.”

Trần Xung Chi đáp: “Dạ dạ! Thuộc hạ xin đi lấy tiền.”

Hoa Vạn Tử lại càng phẫn nộ la lên: “Không cần, không cần! Ta có chết cũng không cần.”

Thạch Phá Thiên nói: “Thế thì chắc cô nương đã có tiền bạc rồi. Ta nghe Trần hương chủ nói chân của cô đã bị thương, định mời Bối tiên sinh đến xem xét. Nhưng cô đã chán ghét bang Trường Lạc thế này,

thì cứ ra ngoài tự tìm y sĩ điều trị cũng được. Để máu chảy nhiều, e rằng không tốt."

Hoa Vạn Tử nhất định không thể tin tên bang chúa này lại định thả mình ra thật. Nàng cho đây là trò mèo giỡn chuột, bèn hằn học đáp: "Bất kể ngươi dùng quỷ kế gì, ta cũng không để ngươi lừa gạt."

Thạch Phá Thiên càng lấy làm lạ nói: "Gian phòng đá này giống hệt như nhà lao vậy, có gì vui đâu? Ta chưa thấy nhà lao, nhưng nghe mẹ ta kể chuyện thì chắc nhà lao cũng chẳng khác gì căn nhà này. Hoa cô nương! Cô nương nên ra ngoài cho thoải mái."

Hoa Vạn Tử nghe gì mà "mẹ ta kể chuyện" thì cũng không hiểu ý, nhưng hình như hắn định thả mình ra thật chứ không phải chuyện giả trá. Nàng hắng giọng rồi hỏi: "Trường kiếm của ta đâu rồi? Bọn ngươi có trả hay không?" Nàng định bụng: "Giả tỉ trong tay mình có khí giới, thì nếu Thạch Phá Thiên giở trò bỉ ổi, dù mình không địch nổi cũng có thể dùng kiếm mà tự vẫn."

Trần Xung Chi quay lại nhìn bang chúa hỏi ý. Thạch Phá Thiên nói: "Hoa cô nương muốn lấy trường kiếm lại. Trần hương chủ! Ngươi trả lại cho cô ấy có được không?"

Trần Xung Chi đáp: "Được chứ, được chứ! Kiếm ở ngoài kia, cô nương cứ đi ra rồi tại hạ xin trả lại ngay."

Hoa Vạn Tử nghĩ bụng: "Mình cũng không thể ngồi đây làm tù phạm mãi được, cứ thử tùy cơ ứng biến. Mình đã liều mạng, chuyện sống chết chẳng để vào lòng, thì còn sợ gì nữa?"

Nàng quyết định được chủ ý, đứng phắt dậy, băng băng tiến ra ngoài cửa. Thạch Phá Thiên và Trần Xung Chi đi theo sau, qua hết đường hầm, cửa đá, rồi ra khỏi nhà lao. Trần Xung Chi muốn lấy lòng bang chúa, chạy vội đi lấy thanh trường kiếm của Hoa Vạn Tử, kính cẩn đưa cho Thạch Phá Thiên. Chàng đón lấy rồi đưa lại cho Hoa Vạn Tử.

Hoa Vạn Tử sợ chàng thừa cơ hạ thủ, liền vận chân lực vào đôi tay rồi đột ngột vươn tay ra chộp lấy thanh kiếm đánh vèo một cái. Lúc nàng chộp kiếm, tay phải cầm ngay lấy chuôi, khi giật kiếm về thì mũi kiếm cũng đã rút ra khỏi vỏ năm tấc. Sau đó nàng nhìn Thạch Phá Thiên, trong lòng chợt nghĩ; "Đúng là hắn rồi! Đây chính là thằng lỏi đó, không nghi ngờ gì nữa."

Trần Xung Chi đã biết kiếm pháp nàng tinh diệu vô cùng. Gã sợ nàng ra tay đả thương người, vội xoay tay rút lấy thanh đơn đao trong tay

một tên đệ tử đứng sau lưng. Thạch Phá Thiên nói: “Hoa cô nương! Chân cô bị thương có đau lắm không? Để ta coi thử, nếu bị gãy xương thì ta nối lại cho cô, cũng như con A Hoàng vậy.”

Câu này người nói vô tình, nhưng người nghe lại có ý. Hoa Vạn Tử thấy Thạch Phá Thiên chằm chằm nhìn chân mình, thì đỏ mặt lên mắng ngay: “Ngươi thật là đê hèn vô sỉ, nói toàn giọng hạ lưu.”

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi: “Cái gì? Ta nói không đúng hay sao? Để ta xem vết thương cho cô.”

Chàng là con người ngây thơ chất phác, tuyệt không có tà niệm gì hết, nhưng Hoa Vạn Tử lại tưởng chàng có ý trêu cợt mình. Nàng rút trường kiếm ra khỏi vỏ đánh soạt một tiếng, rồi quát lên: “Gã họ Thạch kia! Nếu người còn tiến thêm một bước thì bản cô nương phải liều mạng với ngươi!” Mũi kiếm vung lên, một làn thanh quang lấp lánh vọt tới ngực Thạch Phá Thiên.

Trần Xung Chi mỉm cười nói: “Hoa cô nương! Bang chúa ta là một bậc thiếu niên anh tuấn, cô nương được người để mắt đến là phúc phận to lắm rồi. Cô nương nên biết, trong thiên hạ chẳng thiếu gì mỹ nữ thanh tân, nhan sắc đổ quán xiêu đình, tuổi mới cập kê, muốn kề cận tệ bang chúa một đêm mà phải xếp hàng chờ đến lượt.”

Hoa Vạn Tử sắc mặt lợt lạt, phóng ra chiêu Đại Mạc Phi Sa. Kiếm phong rít lên veo véo, nhằm đâm thẳng vào ngực Thạch Phá Thiên. Thạch Phá Thiên hiện giờ chỉ có nội công cực kỳ thâm hậu, còn về mặt nghinh địch giao phong thì trước nay chưa học tí gì. Chàng thấy Hoa Vạn Tử phóng kiếm đâm tới thì chân tay luống cuống, xoay mình chạy trốn. May mà nội công chàng luyện đến mực tinh thâm, nên tuy chân tay vụng về nhưng cũng chạy lẹ vô cùng, chỉ nghe vù một cái, đã ra xa ngoài mấy trượng.

Hoa Vạn Tử không ngờ Thạch Phá Thiên lại xoay mình chạy trốn, chỉ cất bước đã cách xa, chẳng khác nào con chim vừa đập cánh đã mất hút. Bình sinh nàng chưa thấy khinh công ai kỳ diệu đến thế, bất giác đứng thộn mặt ra, ngây người như tượng gỗ, không nói gì nữa.

Thạch Phá Thiên đứng xa xa, xua tay loạn lên mà nói: “Hoa cô nương! Ta sợ cô rồi, sao cứ động một tí là vung kiếm giết người. Được rồi! Cô muốn đi thì đi, muốn ở thì ở, ta… ta không nói gì với cô nữa.” Chàng nghĩ bụng: “Hoa Vạn Tử định vung kiếm lên giết mình tất phải vì một lý do nào đó, nhưng mình lại không hiểu những cốt lõi bên trong. Ta phải đi hỏi Thị Kiếm tỷ tỷ xem thế nào đã.” Thạch Phá Thiên nghĩ vậy rồi quay lưng bước đi.

Hoa Vạn Tử lại càng cảm thấy ngạc nhiên, lên tiếng hỏi: “Thạch bang chúa! Có thật ngươi thả ta ra không? Hay là ngoài kia ngươi đã đặt mai phục để ngăn cản rồi?”

Thạch Phá Thiên quay người lại hỏi: “Ta ngăn cản cô làm chi? Nếu ta không cẩn thận, bị cô đâm cho một nhát thì thật là hỏng bét.”

Hoa Vạn Tử nghe thì nghe vậy, nhưng trong lòng vẫn nghi hoặc, không thể tin hắn không làm khó dễ mình nữa. Nàng tự nhủ: “Thôi, mặc kệ hắn có quỷ kế gì cũng được, ta phải đi một bước rồi mới tính bước nữa.” Rồi nàng trợn mắt lên nhìn kỹ chàng, trong lòng lại nghĩ: “Quả nhiên là ngươi! Hèn gì thằng lỏi này lại vô lễ với phái Tuyết Sơn đến thế.” Rồi nàng quay gót đi luôn. Chân trái nàng đã bị thương, nên phải khập khiễng đi từng bước, nhưng trong lòng nghĩ là xa tên ác tặc này một bước thì an toàn thêm một chút, nên cứ nhịn đau mà bước đi cho lẹ.

Trần Xung Chi mỉm cười nói: “Tổng đà Trường Lạc Bang tuy chẳng ghê gớm gì lắm, nhưng ít ra cũng có mấy người giữ cửa. Giả tỉ Hoa cô nương muốn đi là đi, muốn đến là đến, chẳng hóa ra chúng ta là đồ giá áo túi cơm cả hay sao?”

Hoa Vạn Tử mày liễu dựng ngược, cầm ngang lưỡi kiếm nói: “Theo ý ngươi thì sao?”

Trần Xung Chi mỉm cười đáp: “Theo ý Trần mỗ, thì cô nương phải để tại hạ hộ tống ra ngoài là hay nhất.”

Hoa Vạn Tử nghĩ thầm: “Qua cửa phải cúi đầu, lần này mình lỗ mãng xem thường đối phương nên mới thất thủ. Thật sự mình muốn ra khỏi tổng đà Trường Lạc Bang này cũng không phải dễ dàng, bây giờ phải tạm thời ẩn nhẫn. Sau này sẽ hội họp các vị sư huynh sư đệ mở cuộc đại tấn công, mới mong rửa được cái nhục hôm nay.” Nàng nghĩ vậy liền hạ giọng đáp: “Nếu vậy thì xin làm phiền hương chủ vậy.”

Trần Xung Chi quay lại nói với Thạch Phá Thiên: “Bang chúa! Bây giờ thuộc hạ đưa Hoa cô nương ra ngoài.” Rồi gã hỏi nhỏ: “Bang chúa để cô ấy đi thật, hay là cho ra ngoài rồi bắt cô ta trở lại?”

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên nói: “Dĩ nhiên là cho cô ấy đi, còn bắt lại làm gì nữa?”

Trần Xung Chi đáp: “Vâng, vâng.” Trong lòng gã nghĩ: “Chắc là bang chúa chê cô ta lớn tuổi nên không để vào mắt. Thật ra cô nương này da dẻ trắng nõn, cũng không phải là tệ. Nhưng bang chúa đã không

thèm thì ta cũng chẳng cần khách sáo quá làm gì.” Gã bèn nói với Hoa Vạn Tử: “Đi thôi.” Thạch Phá Thiên thấy thanh trường kiếm sắc bén trong tay Hoa Vạn Tử tỏa thanh quang lấp lánh thì không khỏi kinh hãi. Chàng không dám nói chuyện nhiều, thấy Trần Xung Chi đưa nàng ra ngoài cửa thì thật không có gì tốt hơn nữa.

* * *

Thạch Phá Thiên một mình tìm đường trở về phòng, dọc đường ai gặp chàng cũng khép nép tránh sang bên để nhường bước, vẻ mặt người nào cũng ra chiều cung kính. Thạch Phá Thiên trở về tới phòng, đang muốn hỏi Thị Kiếm tại sao Hoa Vạn Tử bị Trần hương chủ nhốt trong lao, tại sao cô ta rút kiếm đâm mình, thì đột nhiên nghe người gác cửa hô lớn: “Bối tiên sinh đến.”

Thạch Phá Thiên cả mừng, đi lẹ vào trong phòng khách, vừa thấy Bối Hải Thạch đã nói ngay: “Bối tiên sinh! Vừa rồi đã xảy ra một việc rất kỳ lạ.” Rồi chàng đem vụ gặp Hoa Vạn Tử ra kể lại một lượt.

Bối Hải Thạch gật đầu, sắc mặt rất trịnh trọng nói: “Thuộc hạ cầu xin bang chúa một việc. Trần hương chủ ở Sư Oai Đường trước nay với bang chúa hết lòng kính cẩn, một dạ trung thành. Y lại là người có công lớn với bản bang, xin bang chúa rộng lượng tha mạng cho y.”

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi: “Tha mạng cho y ư? Sao lại không thể tha mạng cho y được? Y là người rất tốt. Bối tiên sinh! Nếu y có mắc bệnh gì thì tiên sinh chữa cho y nhé.”

Bối Hải Thạch cả mừng xá dài nói: “Đa tạ bang chúa khai ân”, rồi lập tức rời đi.

Thì ra Trần Xung Chi đưa Hoa Vạn Tử đi rồi, liền chạy đến chỗ Bối Hải Thạch nhờ năn nỉ Thạch bang chúa cho thuốc giải. Bối Hải Thạch vạch mắt của hắn ra xem, rồi bắt mạch thử, biết hắn nếu có trúng độc thì cũng chẳng nặng gì, nghĩ thầm: “Chỉ cần bang chúa gật đầu một cái thì ta giải độc dễ như trở bàn tay.” Lão chỉ sợ Thạch bang chúa không phải là người dễ dàng khoan thứ, tuổi còn trẻ mà ra tay đã độc ác vô cùng, không ngờ vừa mở miệng đã xin được bang chúa tha mạng cho Trần Xung Chi. Lão hết sức vui mừng vì cứu được bằng hữu, lại giữ được thực lực cho bản bang để đối phó với những họa hoạn sắp xảy ra.

Bối Hải Thạch đi rồi, Thạch Phá Thiên liền đem những chuyện nghi ngờ ra hỏi Thị Kiếm. Bây giờ chàng mới biết địa phương này thuộc Trấn Giang, một nút giao thông quan trọng giữa hai vùng Nam Bắc.

Đây là tổng đà của Trường Lạc Bang, và Thạch Phá Thiên là bang chúa. Bang Trường Lạc chia làm tam nội đường, ngũ ngoại đường để thống suất bang chúng các nơi, trong bang có rất nhiều cao thủ, mấy năm gần đây thanh thế lại càng thịnh vượng. Những nhân vật bản lãnh cao thâm như Bối Hải Thạch cũng đầu nhập trong bang, như vậy đủ thấy thanh thế của Trường Lạc Bang thật không yếu kém. Còn như Trường Lạc Bang ở trên giang hồ đã làm những việc gì, đã có thù hiềm gì với phái Tuyết Sơn, thì Thị Kiếm chỉ là một ả nha hoàn nhỏ tuổi, không thể nào biết được.

Thạch Phá Thiên nghe Thị Kiếm nói về tình hình bang Trường Lạc, chỉ hiểu sơ qua một phần mà thôi. Tuy chàng là người thông minh, nhưng chưa am hiểu thế sự, nên dĩ nhiên không có cách nào nhìn bao quát được hết tình thế bang này. Chàng suy nghĩ một lúc lâu rồi nói: "Thị Kiếm tỷ tỷ! Nhất định là các vị nhận lầm ta rồi, không phải là ta mơ ngủ đâu. Vị bang chúa đó, nhất định phải là một người nào khác. Còn ta chỉ là một gã thiếu niên ở nơi rừng núi, không phải là bang chúa chi hết."

Thị Kiếm mỉm cười nói: "Trong thiên hạ cũng có lắm người tướng mạo giống nhau, nhưng không thể giống đến mức độ như thế này. Thiếu gia! Gần đây thiếu gia luyện những công phu gì đó, e rằng đã bị chấn động đến đầu óc. Nô tỳ không nói chuyện với thiếu gia nữa, để thiếu gia nghỉ ngơi cho tâm thần thoải mái. Chắc chắn thiếu gia sẽ dần dần nhớ ra mọi chuyện thôi."

Thạch Phá Thiên nói: "Không! Không! Trong lòng ta còn nhiều chuyện nghi ngờ không thể giải thích được, cần phải hỏi tỷ tỷ. Thị Kiếm tỷ tỷ! Tại sao tỷ tỷ lại thích làm nha hoàn?"

Thị Kiếm mắt đỏ hoe đáp: "Chẳng lẽ lại có ai thích làm nha hoàn ư? Từ thuở nhỏ nô tỳ đã mồ côi cha mẹ, không nơi nương tựa. Có người đem nô tỳ về nuôi, rồi đưa đến bán cho bang Trường Lạc. Đậu tổng quản giao cho nô tỳ hầu hạ thiếu gia, dĩ nhiên là nô tỳ phải tuân mệnh."

Thạch Phá Thiên nói: "Nếu thế thì không phải tỷ tỷ muốn làm nha hoàn, vậy tỷ tỷ cứ việc đi đi. Ta cũng không cần người phục dịch, bất luận chuyện gì ta cũng tự làm lấy được."

Thị Kiếm lo lắng nói: "Hiện giờ nô tỳ không còn ai thân thuộc nữa, thiếu gia bảo nô tỳ đi đâu? Đậu tổng quản mà biết thiếu gia không muốn cho nô tỳ hầu hạ nữa, thì nhất định sẽ trách phạt nô tỳ không hết lòng thị phụng. Nô tỳ sẽ bị đòn đến chết mất."

Thạch Phá Thiên nói: “Để ta bảo ông ấy không đánh mắng tỷ tỷ là được rồi.”

Thị Kiếm lắc đầu nói: “Thiếu gia bệnh còn chưa khỏi, nô tỳ không thể bỏ mà đi được. Hơn nữa, nếu thiếu gia không khinh rẻ nô tỳ, thì nô tỳ cũng tình nguyện phục thị thiếu gia.”

Thạch Phá Thiên nói: “Cô không chịu đi thì càng tốt, thật ra trong lòng ta cũng không muốn cô đi. Sao ta có thể khinh rẻ cô được? Từ trước đến giờ ta chẳng khinh rẻ ai cả.”

Thị Kiếm vừa tức mình vừa buồn cười, đưa tay bịt miệng nói: “Thiếu gia nói vậy, thì mọi người phải tưởng rằng Thạch đại bang chúa đã cải tà qui chính rồi.” Cô thấy chàng nói chuyện đàng hoàng, hoàn toàn không có thái độ khinh mạn chọc ghẹo như mọi khi, tuy có nghĩ rằng đây chỉ là chàng hứng thú nhất thời mà làm như thế, nhưng dẫu sao cũng là chuyện đáng mừng.

Thạch Phá Thiên im lặng không nói gì nữa, nghĩ thầm: “Vị Thạch bang chúa nào đó có vẻ rất ác độc, thích giết người, lại thích bức hiếp người, ai thấy ông ấy cũng phải sợ. Ông ấy còn đi cướp vợ của người khác, cũng không hiểu cướp để làm gì, muốn người ta nấu cơm giặt áo cho mình hay sao? Còn ta… ta phải làm sao đây? Ngày mai ta phải nói rõ cho Bối tiên sinh nghe, không thể để họ nhận lầm mình là bang chúa mãi được.” Thạch Phá Thiên ngẫm nghĩ hết chuyện này sang chuyện khác. Có lúc chàng cảm thấy làm bang chúa thì được mọi người kính trọng, cũng thấy rất vui. Nhưng có lúc chàng nghĩ tới chỗ mình mạo danh người khác, khi bang chúa thật sự trở về chắc sẽ nổi nóng, không chừng còn hạ thủ giết mình, như thế thì thật là nguy hiểm.

* * *

Vào lúc hoàng hôn, dưới nhà bếp đem lên tám món ăn rất tinh tế, Thị Kiếm phục thị chàng dùng bữa. Thạch Phá Thiên bảo nàng ngồi xuống cùng ăn, cô đỏ mặt lên, nói sao cũng không chịu, Thạch Phá Thiên chỉ còn biết mặc kệ. Mấy món ăn thật là ngon, chàng ăn luôn bốn chén cơm lớn. Sau đó, chàng lại nói chuyện cùng Thị Kiếm, cứ hỏi hết chuyện này sang chuyện khác, dường như chuyện gì đối với chàng cũng là mới lạ.

Thị Kiếm thấy trời đã tối mà thiếu gia vẫn chưa để mình ra ngoài, bèn nghĩ thầm: “E rằng bệnh cũ thiếu gia lại tái phát, nảy ra ý đồ bất chính.” Nàng liền cáo từ ra khỏi phòng, tiện tay đóng cửa lại. Thạch Phá Thiên ngồi trên giường một mình cũng buồn vì chẳng có việc gì

làm, lại luyện công theo đồ hình kinh mạch trên mười tám pho tượng La Hán gỗ.

Đêm đã khuya, bốn bề im vắng. Bất thình lình Thạch Phá Thiên nghe bên ngoài cửa sổ có ba tiếng gõ, chàng mở mắt lên nhìn thì thấy cánh cửa từ từ mở ra, một bàn tay nhỏ nhắn thò vào vẫy vẫy chàng. Chàng thấp thoáng nhìn thấy bên ngoài cửa sổ có một ống tay áo màu xanh nhạt, rất uyển chuyển. Thạch Phá Thiên động tâm, chợt nhớ tới thiếu nữ mặt trái xoan, mặc áo xanh nhạt đêm trước. Chàng liền nhảy xuống giường, chạy tới cửa sổ cất tiếng gọi: "Tỷ tỷ!…"

Bên ngoài cửa sổ, một thanh âm thiếu nữ trong trẻo đáp lại: "Sao lại gọi ta bằng tỷ tỷ? Ra đây nhanh lên!"

Thạch Phá Thiên đẩy cửa sổ nhảy ra, thì không thấy bóng một người nào. Chàng còn đang ngẩn ngơ thì đột nhiên thấy trước mắt hoa lên một cái rồi tối sầm lại. Một bàn tay mềm mại đã bịt lấy mắt chàng, sau lưng lại có tiếng cười khúc khích, rồi một mùi hương thanh nhã như hoa lan thoảng bay vào mũi.

Thạch Phá Thiên vừa ngạc nhiên vừa hoan hỉ, biết thiếu nữ này muốn đùa giỡn với mình. Từ thuở nhỏ chàng phải ở chốn hoang sơn hiu quạnh không có ai để chuyện trò, đành làm bạn với con chó vàng, bây giờ đột nhiên có bạn chơi đùa, dĩ nhiên khoan khoái vô cùng. Chàng quàng tay ra sau định ôm lấy nàng, vừa nói: "Nào, thử xem ta có bắt được cô không?"

Ngờ đâu, chàng xoay tay đã nhanh, nhưng thiếu nữ tránh né lại càng mau lẹ dị thường, chớp nhoáng đã biến mất. Thạch Phá Thiên ngơ ngác, rồi bỗng thấy tà áo xanh phất phới trong bụi hoa hồng. Chàng liền chạy tới đưa tay chụp lấy, nhưng chỉ nắm được toàn là gai góc. Chàng đau không nhịn được, la lên một tiếng: "Úi chà!"

Thiếu nữ từ một khóm hoa khác ló đầu ra cười nhỏ nhẹ nói: "Chàng ngốc ơi, đừng lên tiếng nữa! Hãy đi theo ta!" Thạch Phá Thiên thấy thân hình nàng chuyển động, liền chạy theo sau.

Thiếu nữ chạy đến chân tường, toan nhảy lên mặt tường thì trong bóng tối đột nhiên có tiếng động rồi có hai người chạy đến, một người cầm đơn đao, còn một người xách đôi phán quan bút. Cả hai đứng chắn trước mặt thiếu nữ quát hỏi: "Ai đó? Đứng lại!"

Giữa lúc này Thạch Phá Thiên vừa chạy tới nơi. Hai gã kia là đệ tử bang Trường Lạc đang tuần tiễu trong vườn hoa. Chúng thấy Thạch Phá Thiên mỉm cười với cô gái kia, vội vàng tránh ra, thi lễ nói: "Thuộc

hạ không biết cô nương đây là bạn của bang chúa, nên đã đắc tội. Xin bang chúa lượng thứ cho!" Rồi chúng quay lại nhìn thiếu nữ nghiêng mình thi lễ. Thiếu nữ nhìn bọn họ lè lưỡi một cái, rồi quay lại đưa tay ra vẫy Thạch Phá Thiên. Rồi nàng không nói gì, nhảy vọt lên mặt tường.

Thạch Phá Thiên tự lượng mình không đủ bản lãnh để nhảy lên bức tường cao như vậy. Nhưng thiếu nữ đang vẫy tay, mà hai tên đệ tử lại đang chăm chăm nhìn, chẳng lẽ chàng lại kêu người đi lấy thang để trèo lên? Chàng đành bấm bụng, co giò nhảy vọt lên. Thật là kỳ lạ, chân chàng tựa hồ phát sinh một sức mạnh không biết từ đâu mà có, chỉ nghe vù một tiếng là thân hình chàng đã vọt qua cả bức tường cao lẫn thiếu nữ đang đứng trên đầu tường. Hai tên đệ tử giật mình, không nhịn được phải lớn tiếng reo hò: "Công phu tuyệt diệu!"

Giữa lúc ấy, bên ngoài tường bỗng nghe đánh "bịch" một tiếng như có vật nặng rớt xuống. Thì ra Thạch Phá Thiên không biết cách hạ người xuống, nên té nhào xuống đất. Hai tên đệ tử ngơ ngác nhìn nhau, không hiểu là tiếng động gì. Dĩ nhiên là chúng không đoán nổi, khinh công bang chúa đã tuyệt diệu như vậy mà lại té bịch xuống đất, ngửa mặt lên trời trông rất khó coi.

Thiếu nữ ở trên đầu tường nhìn rất rõ, thấy một lúc sau Thạch Phá Thiên vẫn chưa dậy được. Nàng giật mình kinh hãi, liền tung mình nhảy xuống, vừa đưa tay đỡ chàng, vừa dịu dàng nói: "Thiên ca! Thiên ca làm sao vậy? Thiên ca chưa khỏi bệnh hẳn, chớ nên vận công lực." Nàng luồn tay vào nách, từ từ dìu chàng dậy.

Phen này Thạch Phá Thiên té nhào, mông đau quá không chịu nổi, phải nhờ thiếu nữ nâng đỡ chàng mới đứng lên được. Thiếu nữ lại nói: "Chúng ta đi đến chỗ cũ có được không? Huynh té có đau không, còn chạy được không?"

Thạch Phá Thiên công lực rất thâm hậu, tuy bị té nặng nhưng chỉ một lúc là hết đau ngay. Chàng nói: "Được! Ta không thấy đau đớn gì nữa, dĩ nhiên là đi được."

Thiếu nữ kéo tay chàng nói: "Mấy hôm không gặp, Thiên ca có nhớ muội không?" Nàng mỉm cười nhìn thẳng vào mắt Thạch Phá Thiên.

Trước mắt Thạch Phá Thiên hiện ra một bộ mặt thanh tao thoát tục, khóe miệng đang nở nụ cười tinh nghịch, đôi mắt long lanh dưới ánh trăng trông tựa hai vì sao. Mũi chàng ngửi thấy trong người thiếu nữ thoảng ra một mùi u hương êm dịu, lòng chàng không khỏi mơ màng. Tuy chàng chưa hiểu gì về chuyện nam nữ, nhưng dẫu sao cũng là

thanh niên tuổi đã hai mươi, dù có ngốc nghếch gấp đôi thì trước một thiếu nữ xinh đẹp như thế cũng phải nảy lòng ngưỡng mộ. Chàng thẫn thờ nói: “Tối hôm ấy cô nương lại thăm ta rồi bỏ đi ngay. Ta cũng hay nghĩ đến cô nương lắm.”

Thiếu nữ chúm chím đôi môi, cười nói: “Thiên ca đã mất tích bấy lâu, rồi lại hôn mê bất tỉnh mấy ngày, có biết trong lòng người ta lo lắng đến thế nào không? Đêm nào người ta cũng đến thăm Thiên ca, Thiên ca có biết không? Chỉ vì muội thấy Thiên ca đang ngưng thần luyện công, sợ mình quấy nhiễu thì nguy hại cho cuộc trị thương của Thiên ca, nên không dám lên tiếng gọi.”

Thạch Phá Thiên vui mừng hỏi: “Thật thế ư? Tại sao ta không biết? Hảo tỷ tỷ… sao tỷ tỷ lại tử tế với ta như thế?”

Thiếu nữ đột nhiên biến sắc, hất tay chàng ra nói: “Ngươi kêu ta bằng gì? Ta… ta… muội đã đoán ra rồi. Bấy lâu huynh không trở về… nhất định ở bên ngoài đã… đã ở cùng một nơi với những cô gái hư hỏng. Huynh gọi bọn chúng là hảo tỷ tỷ quen mồm, rồi cũng thuận miệng gọi muội như thế.”

Thạch Phá Thiên thấy thiếu nữ vừa mới tươi tỉnh vui cười, nói chuyện ôn hòa uyển chuyển, mà đột nhiên biến thành giận dữ thì chàng kinh ngạc chẳng hiểu ra sao, cứ ấp úng: “Ta… ta…”

Thiếu nữ thấy chàng ấp úng không nói gì thì lại càng tức giận. Nàng giơ tay ra nắm lấy tai chàng, giận dữ nói: “Lâu nay ngươi đã ở chung với đứa con gái nào? Có phải ngươi kêu nó bằng “hảo tỷ tỷ” không? Nói mau, nói mau, nói mau!” Mỗi câu “nói mau” là nàng kéo tai chàng một cái, nói ba câu thì đã kéo luôn ba cái.

Thạch Phá Thiên đau quá chịu không nổi phải kêu lên: “Úi chao!” Rồi chàng nói: “Cô hung dữ như thế, ta không chơi với cô nữa!”

Thiếu nữ lại kéo tai chàng một cái thật mạnh rồi quát: “Ngươi muốn ta để mặc như thế ư? Không dễ như vậy đâu. Ngươi đã ở chung với đứa con gái nào, mau mau khai ra.”

Thạch Phá Thiên nhăn nhó đáp: “Ta có ở cùng với một cô gái, cô ấy cũng ngủ trong phòng của ta.”

Thiếu nữ lại càng tức giận, kéo tai Thạch Phá Thiên đến chảy máu ra, gằn giọng: “Ta phải đi giết nó ngay lập tức.”

Thạch Phá Thiên bở vía la lên: “Đừng, đừng! Đó là Thị Kiếm tỷ tỷ. Cô

ấy đã nấu yến sào, nấu cháo sâm cho ta ăn, tuy nấu cháo bị khê hơi đắng, nhưng cô ấy vẫn là người rất tốt. Cô… cô không nên đi giết cô ấy."

Nước mắt đã chảy ròng trên má thiếu nữ, nhưng bỗng nhiên nàng phì cười, lập tức giật tai chàng một cái thật mạnh rồi nói: "Cứ tưởng "hảo tỷ tỷ" đó là ai, té ra là con nha đầu đó. Huynh cứ gạt muội hoài, chẳng được câu nào thành thật, quả không thể nào tin được. Mấy đêm nay muội đứng ngoài cửa sổ nhìn, thấy Thiên ca cùng con nha đầu vẫn rất đàng hoàng, cũng coi như huynh còn ngoan ngoãn." Nàng lại giơ tay ra toan kéo tai chàng một cái nữa.

Thạch Phá Thiên kinh hãi, ngoẹo đầu đi để tránh. Thiếu nữ xòe tay xoa vào tai chàng, rồi mỉm cười hỏi: "Thiên ca, huynh có đau không?"

Thạch Phá Thiên đáp: "Dĩ nhiên là đau lắm."

Thiếu nữ lại mỉm cười nói: "Huynh đau thì mặc kệ. Ai bảo huynh lừa gạt muội, lại còn kêu muội bằng "hảo tỷ tỷ" làm chi?"

Thạch Phá Thiên nói: "Ta thường nghe mẫu thân bảo, gọi người khác bằng tỷ tỷ là lịch sự. Chẳng lẽ như thế lại không đúng ư?"

Thiếu nữ nguýt chàng một cái rồi nói: "Huynh có lịch sự với muội hồi nào đâu? Được rồi, huynh không phục thì để muội đưa tai cho Thiên ca kéo lại là xong." Nàng nói xong, nghiêng đầu lại cho mặt kề sát vào mặt chàng. Mùi thơm thoang thoảng ở má thiếu nữ lại lọt vào mũi Thạch Phá Thiên.

Chàng giơ tay lên nắm lấy tai cô, lắc đầu nói: "Ta không kéo đâu." Rồi chàng lại hỏi: "Vậy ta phải gọi cô thế nào mới đúng?"

Thiếu nữ nhõng nhẽo hỏi lại: "Trước nay Thiên ca vẫn gọi muội là gì? Chẳng lẽ Thiên ca quên cả tên muội rồi ư?"

Thạch Phá Thiên định thần lại, nghiêm nghị nói: "Cô nương! Ta nói cho cô biết, cô nhận lầm người rồi. Ta không phải là Thiên ca gì gì của cô đâu, mà cũng không phải là Thạch Phá Thiên. Ta là Cẩu Tạp Chủng."

Thiếu nữ ngơ ngác, nắm lấy hai vai chàng xoay đi nửa vòng để ánh trăng soi vào mặt chàng. Nàng ngưng thần nhìn kỹ lại một hồi, rồi cười khanh khách nói: "Thiên ca! Thiên ca thật là khéo nói giỡn, nghe cứ như thật. Vừa rồi muội sợ hết hồn, cứ tưởng mình nhận lầm người! Thôi, chúng ta đi thôi!" Rồi nàng kéo tay chàng, toan cất bước đi.

Thạch Phá Thiên vội nói: “Ta không nói giỡn đâu, cô nhận lầm người thật đấy. Ngay cả tên cô là gì, ta cũng không biết.”

Thiếu nữ dừng bước, quay đầu lại. Tay phải nàng vẫn nắm lấy tay trái Thạch Phá Thiên, mặt cười tươi như hoa, dịu dàng nói: “Được rồi! Thiên ca đã nhất định ăn thua với muội, thì muội chịu thua cho xong. Muội họ Đinh tên Đang, Thiên ca vẫn gọi đùa là Đinh Đinh Đang Đang, huynh đã nhớ chưa?” Nàng nói xong mấy câu này, lại vội chạy về phía trước. Thạch Phá Thiên bị nàng lôi kéo, loạng choạng mấy cái rồi cũng hướng về phía trước mà chạy. Ban đầu chàng thở hổn hển ra chiều nhọc mệt, nhưng một lúc sau nội lực điều hòa, càng chạy càng thấy nhẹ nhàng, tựa hồ không hao tổn một chút khí lực nào.

Thạch Phá Thiên cũng không biết đã chạy được bao xa, bỗng thấy trước mắt là mặt nước đang gợn sóng, thì ra đã đến bờ sông. Đinh Đang kéo tay chàng, khẽ vọt một cái đã nhảy lên một chiếc thuyền nhỏ đang neo ở bờ sông. Thạch Phá Thiên chưa hiểu cách vận nội lực cho thân thể nhẹ đi. Chàng gieo người xuống đầu thuyền nghe huỵch một tiếng, thuyền tròng trành, nước bắn lên tung tóe.

Đinh Đang “A” lên một tiếng rồi cười nói: “Cái anh này, muốn thuyền lật ngược lên mới vừa lòng ư?” Rồi nàng cầm cây sào tre, khẽ đẩy một cái cho thuyền ra giữa sông.

Lúc này trời yên gió lặng, mặt nước phẳng lì trong suốt, mảnh trăng khuyết in rõ xuống lòng sông. Lúc cây sào tre của Đinh Đang chống vào bờ đẩy chiếc thuyền đi, mặt nước lăn tăn sóng gợn. Mảnh trăng in đáy nước tan ra biến mất, ánh trăng chiếu xuống mặt sông lung linh như dát bạc. Con thuyền lướt nhẹ về phía trước.

Hai bên bờ sông là những rặng liễu um tùm, xa xa ẩn hiện mấy túp nhà thưa thớt. Canh khuya vắng vẻ, một mùi thơm man mác thoảng đưa vào mũi Thạch Phá Thiên. Chàng cũng chẳng hiểu đó là mùi thơm của hoa cỏ trên bờ đưa xuống, hay từ người thiếu nữ tiết ra.

Con thuyền nhỏ đi quanh co uốn khúc theo dòng sông rồi rẽ vào một ngách nhỏ, đến một cây cầu đá bắc ngang. Đinh Đang cho thuyền đậu dưới gầm cầu, rồi buộc dây vào một cành liễu. Rặng liễu cành lá um tùm xòe ra che kín cả cây cầu nhỏ bé. Ánh trăng luồn qua những khe lá liễu, gieo xuống những chấm vàng lốm đốm. Chiếc thuyền con đậu dưới gầm cầu rất kín đáo, chẳng khác một gian nhà nhỏ giữa thiên nhiên.

Thạch Phá Thiên cất tiếng khen: “Quang cảnh nơi đây thực là đẹp! Dù là ban ngày, ai vô tình cũng khó mà biết được có thuyền neo ở dưới

này.”

Đinh Đang mỉm cười nói: “Thế sao mãi đến hôm nay Thiên ca mới chịu khen?” Nàng chui vào trong khoang lấy ra một chiếc chiếu cỏ, sắp chén bát cho hai người, vừa đặt hồ rượu xuống vừa cười bảo: “Thiên ca ngồi xuống đây mà uống rượu!” Rồi nàng lại lấy thêm mấy thứ rau đậu, thịt khô bày ra trước mặt Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên thấy Đinh Đang cầm hồ rót rượu, mùi thơm bốc lên ngào ngạt. Mấy năm trời chàng ở với Tạ Yên Khách trên Ma Thiên Nhai, thi thoảng chàng cũng uống với lão vài ly rượu, nhưng chỉ là thứ rượu trắng. Lúc này chàng đón lấy chén rượu Đinh Đang vừa rót giơ lên hứng lấy ánh trăng bạc chiếu vào, lại thấy sắc rượu nửa vàng nửa đỏ. Chàng uống một hơi cạn sạch, nghe nóng ran cả bụng, miệng lưỡi cũng thấy mùi cay đắng, không khỏi chau mày. Đinh Đang mỉm cười nói: “Đây là rượu Thiệu Hưng Nữ Nhi Hồng, cất đã hai chục năm mà còn không ngon ư?”

Thạch Phá Thiên toan đáp, thì bỗng ngay trên đầu chàng có một thanh âm khàn khàn cất lên: “Rượu Thiệu Hưng Nữ Nhi Hồng cất đã hai mươi năm, sao lại không ngon?”

* * *

Nghe choảng một tiếng, ly rượu trong tay Đinh Đang rớt xuống sàn thuyền, rượu đổ ra ướt cả áo, cái ly lăn ra rồi rớt xuống sông đánh tõm một tiếng. Đinh Đang mặt mày thất sắc toàn thân run rẩy, kéo tay Thạch Phá Thiên nói rất khẽ: “Gia gia của muội đã đến đó!”

Thạch Phá Thiên ngẩng đầu nhìn về phía có âm thanh, chỉ thấy một đôi chân không ngừng đung đưa ngay trên đỉnh đầu mình. Dĩ nhiên người đó đang ngồi trên cầu, hai chân xuyên qua cành lá dương liễu thòng xuống, chỉ cần thấp hơn một thước nữa là đụng vào đầu Thạch Phá Thiên. Đôi chân này mang một đôi vớ màu trắng thêu chữ thọ, đôi giày bằng vải đoạn màu tím, giày vớ đều rất sạch sẽ.

Lão già ở trên đầu lại nói: “Không sai! Gia gia ngươi đã đến đây! Con nha đầu kia, ngươi lén lút đi gặp tình lang đã là quá rồi. Ta đã tốn biết bao công phu mới cất được thứ rượu Thiệu Hưng Nữ Nhi Hồng hai mươi năm, sao ngươi lại dám lấy cắp đem cho tình lang uống?”

Đinh Đang gượng cười nói: “Y… y không phải là tình lang gì hết, chỉ là… là… một người bạn bình thường.”

Lão già tức giận nói: “Hừ! Bạn bình thường mà ngươi cũng đối đãi tốt

như thế hay sao, ngay cả thứ rượu gia gia quý như tính mạng cũng dám ăn cắp đi mời." Lão ngừng một chút rồi nói tiếp: "Ngươi mau ra đây, để lão già này xem thử tình lang của cháu gái ta là một thằng Xú Bát Quái như thế nào."

Tay trái của Đinh Đang kéo tay phải của Thạch Phá Thiên lại, dùng ngón trỏ bên tay phải viết chữ vào lòng bàn tay chàng. Miệng nàng thì đáp: "Gia gia ơi! Người bạn này vừa dốt nát vừa xấu xí, gia gia mà nhìn thấy nhất định phải ngán ngẩm. Hài nhi lấy cắp rượu của gia gia không phải cố ý để mời y đâu, y không xứng đáng uống thứ rượu đó. Hài nhi lấy để tự mình uống, rồi nổi hứng muốn tìm một người cùng uống rượu mà thôi."

Nàng đã viết vào lòng bàn tay Thạch Phá Thiên bảy chữ "Chớ có xưng là Thạch bang chúa." Nhưng mẹ chàng chưa bao giờ dạy chàng đọc sách viết chữ, Tạ Yên Khách lại càng không dạy, nên ngay cả chữ nhất là một chàng cũng không biết. Chàng chỉ cảm thấy cô ta ngoáy qua ngoáy lại trong bàn tay của mình chẳng biết để làm gì, chỉ cảm thấy nhồn nhột, lại nghe nàng nói những lời khinh bạc, chê mình vừa ngu dốt vừa xấu xí, không đáng uống rượu của nàng, nên bất giác hơi bực mình, hất tay nàng ra. Đinh Đang lại kéo bàn tay Thạch Phá Thiên, viết vào mấy chữ "Có thể mất mạng, nhất nhất phải nghe lời." Rồi nàng siết chặt tay chàng mấy cái để tỏ ý thân thiết, ra vẻ những lời dặn này quan trọng vô cùng.

Thạch Phá Thiên biết nàng thân mật với mình, dĩ nhiên rất vui lòng nhưng lại chẳng hiểu gì. Lão già trên cầu lại nói: "Cả hai đứa nhãi nhép chui ra đây hết cho ta! A Đang, hôm nay gia gia đã giết mấy người rồi?"

Đinh Đang run rẩy nói: "Hình như… mới giết một người."

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Mình thật là xúi quẩy, toàn gặp phải những người cứ mở miệng ra là nói chuyện giết người."

Chàng lại nghe lão già ngồi trên cầu nói: "Hay lắm! Hôm nay ta mới giết có một người, thì còn giết được hai tên nữa. Giết hai mạng để nhắm rượu kể ra cũng thích."

Thạch Phá Thiên tự hỏi: "Giết người để nhắm rượu ư? Ông lão này nói chuyện thật là tức cười." Đột nhiên chàng thấy Đinh Đang buông tay chàng ra, rồi trước mắt hoa lên một cái, trên thuyền đã có thêm một người nữa.

Lão này râu tóc bạc phơ, miệng cười toe toét trông ra vẻ một ông lão

hiền hòa vui vẻ. Nhưng lúc mắt chàng chạm vào mắt lão thì lập tức không chịu nổi phải phát run. Cặp mắt lão chiếu ra những tia sáng hung dữ tà ác, khiến ai nhìn thấy cũng phải nổi da gà, tưởng chừng như bị giá lạnh thấu xương. Lão già cười khà khà, giơ tay lên vỗ vào vai Thạch Phá Thiên một cái rồi nói: “Hảo tiểu tử! Phúc khí của ngươi không nhỏ mới được uống rượu Thiệu Hưng Nữ Nhi Hồng đã hai mươi năm của lão gia.”

Lão chỉ khẽ vỗ vai Thạch Phá Thiên mà xương cốt chàng kêu răng rắc, tưởng chừng như bị gãy nát hết. Đinh Đang cả kinh, níu lấy cánh tay lão năn nỉ: “Gia gia… gia gia đừng đả thương y.” Lão già tiện tay vỗ vai một cái, nhưng đã vận đến bảy thành công lực, lẽ ra xương vai Thạch Phá Thiên gãy vụn ra mới phải. Ngờ đâu bàn tay lão vừa chạm vào vai Thạch Phá Thiên thì lập tức trên vai chàng phát ra một luồng nội lực rất hùng hậu và trầm ổn, chẳng những hộ vệ được toàn thân mà còn hất bàn tay lão ngược lại. Nếu lão không vội thúc đẩy thêm nội lực thì chắc chắn tay mình phải bị hất ngược lên trời, lúc đó thật là xấu hổ.

Lão già trong lòng kinh ngạc chẳng kém gì Đinh Đang, liền cười khà khà nói: “Hay lắm, hay lắm! Tiểu tử này cũng xứng đáng uống rượu của ta. A Đang! Rót thêm mấy chén nữa để gia gia mời hắn uống. Gia gia không trách phạt ngươi về tội trộm rượu nữa.” Đinh Đang vui mừng khôn xiết. Nàng vốn biết gia gia tính tình kiêu ngạo, trước nay chẳng coi ai ra gì. Chưa có cao thủ võ lâm nào được lão mời uống rượu. Thế mà lão vừa gặp Thạch Phá Thiên đã mời chàng uống rượu, thật là một chuyện ra ngoài dự liệu.

Đinh Đang đối với Thạch Phá Thiên tình ý nồng nàn, vốn coi chàng là một thiếu niên anh hùng trong thiên hạ. Gia gia coi trọng nhân cách chàng, thì nàng cũng chẳng lấy chi làm lạ. Nhưng rõ ràng nàng vừa nghe thấy giọng lưỡi của gia gia có ý muốn giết người, mà vừa gặp mặt chàng đã đổi giọng ngay, thì rõ ràng Thạch lang tuấn tú tiêu sái hơn người, ngay cả gia gia cũng bị làm khuynh đảo.

Đinh Đang tuyệt không biết Thạch Phá Thiên vừa trải qua một cơn đại nạn. Sở dĩ gia gia nàng thay đổi thái độ, chỉ vì lão phát giác ra nội lực của tên tiểu tử này đã đến chỗ kinh người. Thật ra tướng mạo Thạch Phá Thiên tuy không đến nỗi xấu xí nhưng cũng chẳng tuấn tú gì, còn hai chữ tiêu sái lại càng không xứng đáng chút nào. Đinh Đang vui mừng đi vào trong khoang thuyền lấy thêm ly chén. Nàng rót rượu vào đầy chén cho lão gia trước, rồi đến Thạch Phá Thiên, cuối cùng mới rót cho mình.

Lão già nói: “Hay lắm! Hay lắm! Ngươi đã lọt vào mắt xanh của A

Đang, thì tất nhiên phải có chút lai lịch. Vậy ngươi tên họ là chi?"

Thạch Phá Thiên nói: "Cháu… cháu…" Lúc này thì chàng sực nhớ ra người ta thường dùng ba chữ Cẩu Tạp Chủng để thóa mạ nhau, nói với người quen thì không sao, còn nói với người lạ thì có điều bất nhã. Nhưng ngoài tên này ra thì chàng chẳng có tên nào khác, nên cứ "Cháu… cháu…" rồi không nói được nữa.

Lão già tỏ vẻ không bằng lòng hỏi lại: "Ngươi không dám nói tên với gia gia hay sao?"

Thạch Phá Thiên ngang nhiên đáp: "Có gì mà không dám? Bất quá tên của cháu khó nghe mà thôi. Cháu tên là Cẩu Tạp Chủng!"

Lão già sửng sốt một chút, rồi đột nhiên phá lên cười ha hả, tiếng cười vọng đi rất xa, cười đến nỗi chòm râu bạc bay tung cả lên. Hồi lâu lão mới nói: "Tốt! Tốt! Tốt! Thằng lỏi này có cái tên rất hay! Cẩu Tạp Chủng!"

Thạch Phá Thiên đáp ngay: "Gia gia gọi cháu có việc gì?"

Đinh Đang cũng hé môi cười, hết nhìn gia gia lại nhìn Thạch Phá Thiên, khóe thu ba đưa đẩy rất hữu tình. Nàng nghe Thạch Phá Thiên bỗng gọi gia gia mình bằng gia gia, rõ ràng đã thừa nhận là thân thiết với mình. Nàng viết chữ vào bàn tay bảo chàng đừng thổ lộ thân phận, quả nhiên chàng ngoan ngoãn nghe ta lời. Đường đường là một bang chúa tôn quý, chịu tự nhận mình là Chó Lộn Giống, chàng vì ta mà chịu uất ức như thế, rõ ràng mối tình thân thiết với ta đã đến cực điểm rồi.

Còn lão già cũng rất hoan hỉ, vì lão gọi chàng bằng Cẩu Tạp Chủng mà chàng vui vẻ đáp ngay. Như thế thì người thiếu niên thân mang tuyệt kỹ này hết sức phục tùng, không dám quật cường với lão chút nào, nên lão rất lấy làm đắc ý. Lão già lại hỏi: "A Đang! Ngươi đã nói tên của gia gia cho tình lang biết chưa?"

Đinh Đang bẽn lẽn lắc đầu đáp: "Cháu chưa nói."

Lão già trầm mặt xuống nói: "Ngươi thương yêu gã thật sự hay là chỉ giả vờ? Sao lại chưa kể thân thế cùng dòng dõi nhà mình cho gã nghe? Nếu ngươi chỉ lấy trộm thứ rượu Thiệu Hưng đã cất hai mươi năm đem cho gã uống, thì còn có thể tha thứ được. Nhưng cả Huyền Băng Bích Hỏa Tửu mà gia gia cố để dành làm thuốc cứu mạng, ngươi cũng lấy đem cho gã uống mấy ngày liền là nghĩa làm sao?" Lão càng nói càng lên giọng ra chiều tức tối. Mấy câu sau cùng, cả nét

mặt lẫn thanh âm lão đều cực kỳ nghiêm khắc. Nhất là lúc nói đến năm chữ Huyền Băng Bích Hỏa Tửu, lão vừa dằn từng tiếng, tà khí trong mắt lão vừa lộ ra ghê gớm vô cùng.

Thạch Phá Thiên ngồi cạnh nhìn thấy, không khỏi sợ run lên. Đinh Đang nghiêng mình đi, lăn vào lòng lão già năn nỉ: "Gia gia! Cái gì gia gia cũng biết hết rồi. Gia gia tha cho A Đang đi!"

Lão già cười lạnh nói: "Tha cho A Đang! Ngươi nói thì dễ lắm. Ngươi có biết Huyền Băng Bích Hỏa Tửu công hiệu như thế nào không? Ngươi tự tiện lấy như thế thì có đáng tội hay không?"

Đinh Đang đáp: "Để A Đang gắng công chế lại thứ rượu đó, gia gia đừng lo lắng chi hết."

Lão già nói: "Ngươi nói thì dễ lắm. Nếu thứ rượu đó muốn chế là chế được ngay, thì gia gia cũng chẳng để trong lòng làm gì."

Đinh Đang nói: "A Đang thấy toàn thân chàng lúc thì nóng như lửa, lúc lại rét run, liền nghĩ ngay chỉ có thứ thần tửu của gia gia mới điều hòa được âm dương nhị khí, liền lấy cắp cho chàng uống một chút thì quả nhiên công hiệu ngay. Thế rồi nay uống một ít, mai uống một ít, bình rượu hết nhẵn lúc nào không biết. Bây giờ gia gia nói cách chế thứ rượu này cho A Đang nghe đi. A Đang ăn trộm cũng được mà ăn cướp cũng được, nhất định sẽ chế lại mấy bình cho gia gia."

Ông lão cười gằn nói: "Ha ha, mấy bình, mấy bình… Lúc tóc ngươi bạc trắng hết, cũng chưa chắc đã tìm được đủ những thứ thuốc trân quý để chế lại cho ta nửa bình."

Thạch Phá Thiên nghe hai ông cháu A Đang đối đáp với nhau thì mới vỡ lẽ ra, nghĩ bụng: "Té ra lúc mình bị hai luồng khí hàn nhiệt xung kích nhau trong thân thế mà mê man bất tỉnh, mỗi ngày Đinh Đang đã lấy thứ rượu quý Huyền Băng Bích Hỏa Tửu gì gì đó của gia gia mà đút cho mình uống, nhờ vậy mình mới không chết, cũng là do nàng rót rượu cho mình. Vậy nàng là đại ân nhân cứu mạng cho mình." Bây giờ chàng thấy lão già gay gắt với nàng, liền lên tiếng: "Gia gia! Cháu đã uống rượu quý của gia gia, vậy gia gia cứ cháu mà đòi, cháu sẽ nghĩ cách lấy rượu về trả gia gia. Nếu cháu không trả được thì gia gia muốn trách phạt thế nào cháu cũng chịu, xin gia gia đừng làm khó dễ Đinh Đinh Đang Đang nữa."

Lão già cười khà khà nói: "Hay lắm, hay lắm! Ngươi nói thế thì còn nghe được. A Đang! Sao ngươi không đem thân thế mình mà nói cho y biết?"

Đinh Đang vẫn ra vẻ thẹn thùng, ấp úng đáp: “Y… y chẳng khi nào hỏi đến, nên cháu cũng không nói ra. Gia gia đừng có nghi ngờ, cháu không có ý gì khác.”

Lão già hỏi: “Không có ý gì khác hay sao? Chưa chắc, chỉ sợ trong đó còn nhiều chuyện khác. Còn có chuyện gì trong lòng con tiểu nha đầu này mà gia gia không biết? Ngươi thật lòng thật dạ yêu thằng lỏi này, chỉ mong gã cưới về làm vợ. Ngươi sợ nói gốc gác mình ra thì hắn hồn phi phách tán mà chạy mất, nên cố ý giấu giếm được lúc nào hay lúc ấy. Ngươi nói thử xem có đúng thế không?”

Lão già nói một tràng dài đều đúng tâm sự của A Đang. Võ công của lão cao cường, nhưng quen giết người không nháy mắt, trong giang hồ ai nghe tên lão đều sợ vỡ gan vỡ mật. Chẳng ai muốn đến gần, chẳng ai dám giao hảo với lão, mà mỗi khi lão muốn thân thiết với ai, chỉ cần đối phương lộ vẻ sợ hãi hoặc chán ghét là lão hạ sát thủ ngay lập tức.

Đinh Đang hết sức khó nghĩ, trong lòng bối rối trăm chiều. Gia gia đã biết hết rồi, mình còn nói dối chỉ khiến lão giận thêm, việc này càng khó mà vãn hồi được. Còn nếu đem tên họ gia gia nói cho Thạch Phá Thiên nghe, thì mười phần hết chín là chàng kinh hãi, từ nay không dám gặp mình nữa. Một đằng nàng sợ gia gia tức giận hạ sát Thạch lang, một đằng nàng sợ Thạch lang biết được lai lịch của mình, thì mối tình hoài bão bấy lâu sẽ trôi theo dòng nước. Bất luận Thạch lang bị giết chết hay bỏ đi, thì nàng cũng đau lòng đến không sống được. Mặt Đinh Đang tái mét, ấp úng: “Gia gia! Cháu… Cháu…”

Lão già cười rộ rồi nói: “Ngươi sợ người ta coi mình không ra gì phải không? Ái chà, Đinh lão gia oai trấn giang hồ mà ngay cả cô cháu gái cũng không dám nhắc đến tên ông nội. Chẳng những ngươi có một vị gia gia như thế, đã không lấy làm vinh dự mà còn lại thấy tủi hổ ư? Ha ha! Thật là buồn cười!” Lão nói xong, cứ ôm bụng mà cười ra chiều khoái chí.

Đinh Đang đã hiểu nguy cơ tới trong khoảnh khắc. Nàng chẳng lạ gì gia gia vốn coi thứ rượu Huyền Băng Bích Hỏa Tửu quý hơn tính mạng, nàng đã ăn cắp rượu đem đi cứu tính mạng cho Thạch lang, mà lại không dám đem tên tuổi gia gia nói cho chàng biết, lão đã giận dữ đến cực điểm nên mới cười lớn như thế. Đinh Đang không làm gì được, đành nhìn Thạch Phá Thiên, nghiến răng nói: “Thiên ca! Gia gia muội ở họ Đinh.”

Thạch Phá Thiên nói: “Phải rồi! Cô nương họ Đinh thì dĩ nhiên gia gia cũng họ Đinh. Họ Đinh thật là dễ nghe.”

Đinh Đang nói: “Danh tự gia gia thượng Bất hạ Tam, ngoại hiệu của lão nhân gia là… là… Nhất Nhật Bất Quá Tam.” Nàng yên trí vừa nói ra danh hiệu Nhất nhật bất quá tam Đinh Bất Tam là Thạch Phá Thiên phải hồn xiêu phách lạc. Trong lòng nàng hoang mang đến cực điểm, cứ chăm chú nhìn Thạch Phá Thiên.

Ngờ đâu Thạch Phá Thiên vẫn thản nhiên, chỉ mỉm cười nói: “Ngoại hiệu gia gia cũng thật là dễ nghe.”

Đinh Đang hết sức kinh ngạc. Nàng hoan hỉ vô cùng, nhưng vẫn không yên tâm, chỉ sợ chàng nói kiểu châm biếm, bèn hỏi lại: “Sao Thiên ca nói là dễ nghe?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Ta cũng không biết tại sao, chỉ thấy dễ nghe. Nhất Nhật Bất Quá Tam, thật là thú vị.”

Đinh Đang liếc mắt nhìn gia gia, chỉ thấy lão đắc ý vuốt râu ra vẻ vui mừng, lại đưa tay vỗ vào vai Thạch Phá Thiên một cái, nhưng lần này hoàn toàn không dùng nội lực. Lão lắc lắc đầu rồi nói: “Đời người chỉ tìm được một người tri kỷ là đủ mãn nguyện rồi. Mọi người nghe đến cái tên Nhất Nhật Bất Quá Tam, kẻ xu nịnh thì ca tụng công đức, kẻ nhát gan thì kinh hồn vỡ mật, cũng có mấy tên cuồng đồ trỏ tay vào mặt ta mà thóa mạ, chỉ một mình thằng lỏi này là giữ được vẻ thản nhiên, lại còn khen là danh hiệu ta dễ nghe. Tốt lắm! Tốt lắm! Gia gia phải thưởng cho ngươi, để nghĩ xem nên thưởng cái gì mới được.” Lão nói xong, ôm gối ngồi ngơ ngẩn xuất thần.

Xưa kia lão giết người nhiều quá, sau này đã tự mình sửa đổi bớt, đặt ra lề luật để hạn chế mình là một ngày không giết quá ba người. Nhưng một ngày ba mạng, mỗi năm cũng tới một ngàn. Không phải ngày nào lão cũng giết đủ ba người, nhưng trải qua mấy chục năm trời, con số đương nhiên không ít. Những người bị Đinh Bất Tam hạ sát thường thường chưa trông rõ mặt lão đã tắt hơi mà chết, ví dụ như hai tên đệ tử phái Tuyết Sơn là Tôn Vạn Niên và Chữ Vạn Xuân đã mất mạng về tay lão một cách không minh bạch.

Ngoại hiệu Nhất Nhật Bất Quá Tam cũng có chỗ hay, nhưng tiếc là mọi người trên giang hồ đều không thấy được mặt tốt của nó. Đinh Bất Tam thấy chàng thiếu niên Thạch Phá Thiên khi nghe danh hiệu của lão lại tỏ ra không khinh mạn, không chán ghét, mà còn thành thực vui mừng, bèn tự thấy mình được an ủi rất nhiều.

Năm nay Đinh Bất Tam đã ngoại lục tuần, thấu hiểu lòng người, hạng con nít giả vờ đóng kịch nhất định không thể qua mắt lão được. Trên đời trừ cô cháu gái Đinh Đang, không còn một người nào thực tâm yêu

mến lão. Bây giờ lão được một chàng thiếu niên có ý thân thiết, lấy làm sung sướng vô cùng. Đinh Bất Tam trầm ngâm một lúc rồi nói: “Gia gia vốn có ba thứ bảo bối. Một là Huyền Băng Bích Hỏa Tửu thì con nhỏ kia đã ăn cắp cho ngươi uống hết rồi, nhưng đó là gia gia cho ngươi vay tạm thôi, sau này phải trả lại cho ta. Bảo bối thứ hai là võ công của gia gia, nếu ngươi học được thì dĩ nhiên rất có ích. Còn bảo bối thứ ba thì chắc ngươi đã biết rồi, chính là con cháu gái A Đang của ta. Trong hai bảo vật này, ngươi chỉ được chọn một. Ngươi muốn học võ công của gia gia, hay là muốn lấy A Đang?”

Hồi 6: Vết thương

Đinh Bất Tam hỏi câu này khiến cho A Đang và Thạch Phá Thiên đều ngẩn người ra. Nhất là Đinh Đang lại càng rung động trong lòng. Nàng hoang mang nghĩ bụng: "Võ công của gia gia ít có địch thủ trên thế gian. Nếu chàng được gia gia truyền thụ thần công, thì tha hồ tung hoành trong giang hồ, oai danh lừng lẫy một đời. Chàng là bang chúa bang Trường Lạc, nghe nói bang này sắp gặp phải đại nạn ghê gớm, nếu chàng học được võ công của gia gia thì chẳng khác gì được thêm một tay viện trợ rất đắc lực. Chàng là nam tử hán đại trượng phu, tất nhiên lấy sự nghiệp làm trọng mà coi thường chuyện nhi nữ tư tình." Đinh Đang vừa ngẫm nghĩ vừa liếc mắt nhìn trộm Thạch Phá Thiên thì thấy chàng lộ vẻ hoang mang, rõ ràng chưa định được chủ ý. Đinh Đang tưởng chừng như trái tim mình chìm hẳn xuống. Nàng lại nghĩ: "Thạch lang vốn là người phong lưu mã thượng, trong đời chẳng biết đã hẹn hò trăng gió với bao nhiêu cô gái. Nửa năm nay chàng đối với mình ra vẻ có mối tình nồng nhiệt, nhưng thật ra Đinh Đang này cũng chỉ là một đám mây bay, một làn khói tỏa mà thôi. Huống chi gia gia mình lại nổi tiếng tà ác trong võ lâm, danh tiếng bang Trường Lạc cùng Thạch Phá Thiên tuy chẳng tốt đẹp gì, nhưng còn chưa đến nỗi độc ác như gia gia. Bây giờ chàng đã biết thân thế cùng dòng họ nhà mình, thì còn thương yêu mình thế nào được?" Nàng nghĩ đến đây, trong lòng đột nhiên đau nhói, hai dòng lệ đã lăn xuống mặt.

Đinh Bất Tam thúc giục: "Nói nhanh lên! Ngươi đừng hòng tìm cách được cả hai thứ, học võ công trước rồi đòi lấy A Đang, hay ngược lại, lấy A Đang trước rồi lấy thân phận cháu rể mà xin ta dạy võ công. Cái đó chắc chắn không được. Ta cho ngươi biết, trong thiên hạ không ai có thể giở trò quỷ quái trước mặt Đinh Bất Tam này. Ngươi đã lấy thứ này thì đừng lấy thứ kia, không thì cái mạng nhỏ bé của ngươi không giữ được đâu. Ngươi mau nói nhanh lên."

Đinh Đang thấy sự việc cấp bách, chàng chỉ cần nói một câu "Cháu muốn học võ công của gia gia" thì hạnh phúc đời mình tan biến ngay tức khắc. Nàng liền nói: "Gia gia! Để cháu nói thật với gia gia, chàng là bang chúa Thạch Phá Thiên của Trường Lạc Bang, cũng là một nhân vật có tiếng trong võ lâm."

Đinh Bất Tam ngạc nhiên hỏi: "Cái gì? Thằng lỏi này mà là bang chúa Trường Lạc Bang ư? Ta xem chẳng giống chút nào."

Đinh Đang đáp: "Giống, giống mà, tuổi của chàng tuy trẻ, nhưng mọi

anh hùng trong Trường Lạc Bang đều rất phục chàng. Ngay như Trước thủ hồi xuân Bối đại phu võ công rất lợi hại, cũng phải nghe mệnh lệnh của chàng."

Đinh Bất Tam nói: "Bối đại phu cũng nghe lệnh nó ư? Không thể như thế được!"

Đinh Đang nói: "Đó là sự thật, chính mắt cháu nhìn thấy, không thể là giả được. Võ công của gia gia tuy cao cường, nhưng muốn bang chúa Trường Lạc Bang học võ công của gia gia thì cái này… cái này…" Rõ ràng nàng định nói là võ công của Bối đại phu cũng không dưới gia gia, Thạch bang chúa chắc sẽ không học võ công của gia gia đâu, thôi để chàng cưới cháu cho rồi.

Đột nhiên Thạch Phá Thiên lên tiếng: "Gia gia! Đinh Đinh Đang Đang! Cả hai đều nhận lầm người rồi! Cháu không phải là Thạch Phá Thiên."

Đinh Bất Tam hỏi: "Ngươi không phải là Thạch Phá Thiên, vậy ngươi là ai?"

Thạch Phá Thiên đáp: "Cháu không phải là Thạch bang chúa, cũng chẳng phải là Thiên ca của Đinh Đinh Đang Đang. Cháu là Cẩu Tạp Chủng. Cái tên này tuy khó nghe, nhưng cháu thật sự là Cẩu Tạp Chủng."

Đinh Bất Tam ôm bụng cười rộ, rất lâu mới nói: "Hay lắm! Ta muốn cho ngươi một bảo vật, không phải vì ngươi là bang chúa này bang chúa nọ, mà cũng không phải vì A Đang thương yêu hay không thương yêu ngươi. Chỉ vì Đinh Bất Tam này thích ngươi nên muốn tặng mà thôi. Ngươi là Cẩu Tạp Chủng cũng tốt, là Xú Bát Quái cũng tốt, mà là đồ rùa đen, là quân chó đẻ cũng tốt. Đinh Bất Tam này đã vừa lòng, thì dứt khoát ngươi phải nhận một bảo vật của ta."

Thạch Phá Thiên hết ngó Đinh Bất Tam lại nhìn Đinh Đang. Chàng bụng bảo dạ: "Cái cô Đinh Đinh Đang Đang này cứ tưởng mình là Thiên ca của cô ấy, nhưng nhất định không bao lâu Thiên ca thật sẽ trở về. Mình mà muốn lấy cô, thì chẳng hóa ra lừa gạt cô, đồng thời lừa gạt cả Thiên ca của cô nữa. Thế nhưng nếu mình nói là không muốn lấy cô ấy mà chỉ muốn học võ công, thì làm cho cô ấy phải đau lòng. Ta chẳng lấy thứ gì là tốt nhất." Chàng bèn lắc đầu đáp: "Gia gia! Cháu đã uống Huyền Băng Bích Hỏa Tửu của gia gia rồi, mà nhất thời cũng khó mà trả lại được. Chi bằng gia gia coi đó như là một báu vật đã cho cháu rồi, thế có phải hơn không?"

Đinh Bất Tam trầm sắc mặt xuống nói: "Không được, không được! Ta

đã bảo là ngươi phải trả Huyền Băng Bích Hỏa Tửu lại cho ta. Ngươi định nuốt luôn không trả thì không được đâu. Ngươi đã chọn lựa xong chưa, lấy A Đang hay là học võ công?" Thạch Phá Thiên đưa mắt nhìn trộm Đinh Đang, không ngờ lúc ấy Đinh Đang cũng đang lén nhìn chàng. Ánh mắt hai người vừa chạm vào nhau, cả hai cùng bẽn lẽn nhìn lảng ra chỗ khác.

Đinh Đang sắc mặt lợt lạt, nước mắt lại trào ra không ngớt. Tính tình nàng vốn kiêu ngạo, bình thường thì đã đưa tay ra nắm lấy tay Thạch Phá Thiên mà lôi mà véo, hoặc đã dậm chân bỏ đi rồi. Nhưng bây giờ có gia gia trước mặt, những oai phong ngày thường đều biến hết, không sao phát huy ra được. Huống hồ trong lúc này véo tai hay dậm chân thì càng làm cho Thạch Phá Thiên dễ lựa chọn, nên nàng không dám biểu lộ ra nỗi giận hờn đau khổ của mình. Thạch Phá Thiên lại liếc Đinh Đang một cái, thấy nước mắt của nàng chảy ròng ròng thì trong lòng rất ái ngại, bèn dịu dàng nói: "Đinh Đinh Đang Đang! Ta nói thật đấy, cô nhận lầm người rồi. Nếu ta đúng là Thiên ca của cô, thì phải lựa chọn làm gì nữa? Nhất định là ta sẽ lấy cô, chứ chẳng cần học võ công làm chi."

Hai hàng lệ Đinh Đang trong veo như chuỗi hạt trân châu, vẫn từ hai khóe mắt chảy xuống không dừng. Nhưng khóe miệng nàng đã hé một nụ cười, rồi hỏi: "Huynh không phải là Thiên ca, chẳng lẽ trong thiên hạ lại còn Thiên ca thứ hai nào khác nữa sao?"

Thạch Phá Thiên chậm rãi đáp: "Chắc là ta rất giống Thiên ca của cô, vì rất giống nên mọi người mới nhìn lầm."

Đinh Đang mỉm cười nói: "Huynh còn không chịu nhận ư? Được rồi! Kể ra thì trong thiên hạ cũng có những người tướng mạo rất giống nhau. Nhưng muội hỏi huynh, hồi đầu năm nay lúc mình mới quen nhau, huynh đã nắm lấy tay của muội. Lúc đó muội chưa biết rõ huynh, liền xoay tay đánh lại. Có đúng thế không?"

Thạch Phá Thiên ngơ ngác nhìn Đinh Đang, không nói tiếng nào. Đinh Đang lộ vẻ không bằng lòng, lại hỏi tiếp: "Sau khi trọng bệnh dường như tâm thần huynh lạc mất rồi hay sao, mà cứ giả vờ ngơ ngơ ngáo ngáo như thế?"

Thạch Phá Thiên vò đầu bứt tai nói: "Rõ ràng cô nhận lầm người rồi. Ta làm sao biết được những chuyện giữa cô với Thiên ca của cô?"

Đinh Đang nói: "Huynh muốn cãi cũng không được đâu. Ngày đó hai tay muội đều bị huynh nắm lấy, trong lòng đã giận lắm rồi, còn huynh lại đưa miệng tới, định hôn vào mặt của muội. Muội vội nghiêng đầu đi

tránh né, rồi cắn vào vai huynh một miếng đến máu chảy đầm đìa, huynh mới chịu buông ta ra. Huynh… huynh… thử cởi áo ra mà xem bên vai trái còn vết sẹo không. Cho dù huynh có chối là muội nhìn lầm người, nhưng vết sẹo trên vai huynh do muội cắn vào, chắc huynh không xóa đi được."

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: "Không sai! Cô chưa cắn ta, thì đương nhiên trên vai ta cũng không có vết thương…" Chàng vừa nói vừa cởi áo để hở vai trái ra, đột nhiên người chàng run lên, bật tiếng la hoảng: "Thế này thì lạ quá." Ba người đều trông thấy rõ ràng trên vai trái Thạch Phá Thiên có một vết sẹo do răng cắn vào, thành hai đường cong cong hợp lại thành hình cái miệng, vết sẹo lồi hẳn ra ngoài, hiển nhiên là do người cắn. Bất luận là vết thương gì khác, cũng chắc chắn không có hình dạng như vết sẹo này.

Đinh Bất Tam cười lạnh nói: "Thằng nhãi này lại muốn chối, nhưng không chối được đâu. Ta bảo ngươi, lên núi nhiều thì chắc chắn có ngày gặp hổ. Ngươi đi đến đâu phong lưu đến đó, dĩ nhiên có ngày sẽ bị một cô gái túm được, không thể thoát thân. Gia gia lúc còn nhỏ tuổi cũng từng gặp phải chuyện này, nếu không thì trên thế gian làm sao có phụ thân của A Đang, làm sao có A Đang? Chỉ có thằng em Đinh Bất Tứ chẳng ra gì của ta suốt đời không cưới được vợ, đến già vẫn si si mê mê, nét mặt lúc nào cũng giống như con gấu chó đang khóc. Được rồi, những chuyện vặt này cũng không cần nói với ngươi làm gì. Như thế thì ngươi chọn lấy A Đang rồi phải không?"

Thạch Phá Thiên đang không hiểu gì hết, trong lòng rất lấy làm kỳ, nghĩ mãi không ra ai đã cắn vào vai mình. Nhìn vết sẹo thì rõ ràng chàng đã bị ai cắn thật đau, mà sao lại quên đi được? Chàng tự nhủ: "Mấy ngày nay mình gặp toàn những việc kỳ lạ, cũng biết là do người ta đã nhận lầm người. Chỉ có vụ này thì thật là không sao giải thích nổi." Thạch Phá Thiên trong lòng mải suy nghĩ đến ngơ ngẩn xuất thần, nên Đinh Bất Tam hỏi thì cứ hỏi, chàng chẳng để câu nào lọt vào tai.

Đinh Bất Tam thấy Thạch Phá Thiên ngây ngô ngơ ngẩn, không nói năng gì, thì cho là thằng nhỏ này còn e lệ sượng sùng, không dám nói huỵch toẹt ra mơ ước của mình. Lão liền cười khanh khách rồi nói: "A Đang! Chống thuyền về đi thôi."

A Đang vừa kinh ngạc vừa mừng thầm hỏi: "Gia gia! Gia gia bảo đưa cả chàng về nhà ư?"

Đinh Bất Tam đáp: "Nó là cháu rể của ta, thì sao lại không đưa về nhà? Nếu để gã chuồn thằng một lèo thì từ nay về sau Đinh Bất Tam

này còn mặt mũi nào làm người được nữa? Ngươi nói trong bang của nó có cả gã Trước thủ hồi xuân Bối đại phu, nếu thằng lỏi này cứ núp trong đó không chịu ló mặt ra, muốn bắt nó về cũng không phải là chuyện dễ dàng." Đinh Đang liếc mắt nhìn Thạch Phá Thiên một cái rồi mỉm cười, đột nhiên mặt đỏ bừng lên. Nàng cầm cây sào tre nhẹ nhàng chống xuống nước, con thuyền chui ra khỏi gầm cầu rồi lướt đi trên sóng.

Thạch Phá Thiên muốn hỏi: "Đến nhà muội ư?" Nhưng lòng chàng bối rối nhiều mối nghi ngờ, chẳng biết nên hỏi câu nào trước. Rồi chàng rụt lưỡi vào không hỏi nữa.

Con sông nhỏ này trông tựa như một dải gấm đoạn màu xanh, ánh trăng vàng chiếu xuống mặt nước sáng lấp lánh như thêu kim tuyến. Mỗi lần Đinh Đang chống sào xuống nước đánh bõm một cái, là mặt nước lại lăn tăn gọn sóng thành những vòng tròn. Con thuyền nhỏ lướt êm ru trên làn nước bạc. Có lúc hoa cỏ hai bên bờ sông chạm vào mạn thuyền, phát ra những tiếng sột soạt như đang thầm thì kể chuyện. Những cành liễu trên bờ rủ xuống quét vào đầu Đinh Đang cùng Thạch Phá Thiên, tựa như những bàn tay mềm mại vuốt ve mái tóc hai người. Đêm khuya thanh vắng, mùi thơm êm dịu của hoa cỏ man mác ru hồn Thạch Phá Thiên vào cõi mộng.

Con thuyền nhỏ chui qua hết gầm cầu này đến gầm cầu khác theo dòng sông uốn khúc quanh co. Hồi lâu, thuyền đến bên một bến sông, bậc ghép toàn bằng đá trắng. Đinh Đang cầm dây buộc thuyền ném xuống, quấn vào một cái cọc bên bậc đá. Nàng nhìn Thạch Phá Thiên nở một nụ cười, rồi tung mình nhảy lên bến.

Đinh Bất Tam mỉm cười nói: "Hôm nay ngươi ở địa vị tân lang. Xin mời, xin mời." Thạch Phá Thiên chẳng hiểu chi hết, cứ ngơ ngơ ngẩn ngẩn theo sau Đinh Đang, vào một cái cổng sơn đen rồi đi theo một con đường khá dài, rải toàn đá trứng ngỗng. Mọi người lại qua cổng tò vò, đi vào một vườn hoa, trong vườn hoa có một cái đình bát giác.

Đinh Bất Tam đi vào trong đình, mỉm cười nói: "Tân lang! Xin mời ngồi!" Thạch Phá Thiên chẳng hiểu tân lang là nghĩa gì, thấy Đinh Bất Tam bảo ngồi thì cũng ngồi xuống. Đoạn Đinh Bất Tam dắt tay cô cháu gái băng qua vườn hoa, đi mỗi lúc một xa. Lúc ấy trăng trong đã xế về tây, những bông hoa ngoài lương đình in bóng chênh chếch dài trên mặt đất. Ngọn gió hiu hiu lay động đầu cành, cái xích đu cạnh lương đình cũng đung đưa qua lại. Thạch Phá Thiên đưa tay sờ vào vết sẹo trên vai trái, cứ suy nghĩ lung tung.

Qua một hồi lâu, bỗng nghe tiếng bước chân nhè nhẹ từ ngoài tiến

vào. Hai thiếu phụ trung niên đang theo lối đi cạnh những luống hoa, thoăn thoắt vào trước lương đình. Hai người nghiêng mình thi lễ, mỉm cười nói: “Xin mời tân quan nhân vào trong nội đường thay áo.”

Thạch Phá Thiên ngơ ngác không hiểu gì lắm, chỉ đoán rằng họ muốn mình đi vào trong nhà, bèn ngoan ngoãn đi theo. Ba người men theo một ao sen, rồi xuyên qua một dãy hành lang nữa mới đến một gian phòng. Trong gian phòng đã đặt sẵn một bồn nước nóng, cạnh bồn nước treo sẵn một đôi khăn bông. Một thiếu phụ cười nói: “Xin mời tân quan nhân. Lão gia bảo vì thời gian cấp bách, không kịp chuẩn bị áo mới. Tân quan nhân cứ dùng tạm lại y phục của mình cũng được.”

Hai thiếu phụ nói xong cười khúc khích, lui ra khỏi phòng khép cửa lại. Thạch Phá Thiên ngẩn người ra thầm nghĩ: “Rõ ràng mình là Cẩu Tạp Chủng, mà sao lại biến thành Thạch bang chúa Thạch Phá Thiên, bị gọi bằng Thiên ca thì cũng quen rồi. Nhưng bây giờ họ lại gọi ta là tân lang, là tân quan nhân gì gì nữa.” Sau chàng tự nhủ: “Thôi đành tới đâu hay tới đó. Xem chừng Đinh Bất Tam và Đinh Đang đối với mình cũng chẳng có vẻ gì độc ác.”

Bồn nước nóng đưa mùi thơm lên mũi. Ba bảy hai mươi mốt gì cũng mặc kệ, Thạch Phá Thiên chẳng thèm suy nghĩ nữa, cởi y phục ra ngồi vào trong bồn tắm rửa. Sau khi tắm xong, chàng cảm thấy tinh thần thoải mải dễ chịu. Thạch Phá Thiên vừa mặc quần áo xong, thì nghe có tiếng một nam nhân gọi: “Xin mời tân quan nhân lên sảnh đường làm lễ bái thiên địa.”

Thạch Phá Thiên giật mình kinh hãi. Chàng vừa nghe ba chữ “bái thiên địa” liền hiểu ngay, cũng chợt nhớ ra ba chữ “tân quan nhân.” Thuở nhỏ mẫu thân đã kể chàng nghe chuyện tân quan nhân, tân nương tử làm lễ bái thiên địa. Thạch Phá Thiên ngẩn người ra chưa biết nói sao, thì lại nghe tiếng người bên ngoài hỏi: “Tân quan nhân đã mặc y phục xong chưa?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Xong rồi.”

Người kia đẩy cửa bước vào. Gã đeo vào cổ chàng một giải lụa đào, còn lấy một đóa hoa tết bằng nhiễu điều đính vào vạt áo trước ngực chàng. Gã cười nói: “Đại hỉ! Đại hỉ!” rồi nắm lấy tay chàng dắt ra ngoài.

Thạch Phá Thiên chân tay luống cuống, theo gã kia đi băng qua một căn phòng, ra đến đại sảnh. Trong đại sảnh có tám cây nến hồng sáng rực, ngọn lửa không ngớt lay động. Giữa nhà đặt một cỗ bàn bát tiên trải khăn hồng. Đinh Bất Tam đứng trong sảnh đường nhìn ra ngoài,

vẻ mặt tươi cười.

Thạch Phá Thiên vừa bước lên sảnh đường thì ba gã nhạc công cùng lúc nổi lên đàn sáo véo von. Nam nhân vừa dắt Thạch Phá Thiên dõng dạc lên tiếng: “Xin mời tân nương tử ra sảnh đường.”

Lại nghe những tiếng xủng xoảng của ngọc kết trên một cái mũ phượng, hai thiếu phụ lúc nãy dìu một cô gái mình mặc áo gấm màu đỏ bước ra. Thạch Phá Thiên nhìn dáng điệu, biết ngay là Đinh Đang. Cả ba người đứng ở mé hữu của Thạch Phá Thiên. Ánh lửa chập chờn, xạ hương ngào ngạt, tâm thần Thạch Phá Thiên lúc này hết sức hồ đồ, vừa sợ hãi lại vừa vui mừng.

Nam nhân kia cất tiếng xướng: “Bái thiên!”

Thạch Phá Thiên thấy Đinh Đang quỳ xuống quay đầu ra cửa, còn đang ngơ ngẩn, thì nam nhân kia ghé vào tai chàng nói nhỏ: “Tân quan nhân quỳ xuống khấu đầu đi!” Đồng thời gã khẽ đẩy lưng chàng một cái.

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: “Xem ra không lạy không được rồi.” Chàng liền quỳ xuống sì sụp lạy như tế sao. Một thiếu phụ đang dìu Đinh Đang thấy chàng lạy lấy lạy để thì không nhịn được, bật lên cười khúc khích.

Nam nhân kia lại xướng: “Bái địa!” Thạch Phá Thiên và Đinh Đang cùng xoay mình hướng vào bên trong, khấu đầu lạy xuống.

Nam nhân kia lại xướng: “Bái gia gia!” Đinh Bất Tam liền đứng ra giữa nhà, Đinh Đang phục xuống lạy ngay. Thạch Phá Thiên ngần ngừ một chút rồi cũng sụp lạy.

Nam nhân kia lại xướng: “Phu thê giao bái.” Thạch Phá Thiên thấy Đinh Đang xoay mình lại hướng vào chàng quỳ xuống, thì đột nhiên tỉnh táo lại lớn tiếng nói: “Gia gia! Đinh Đinh Đang Đang! Ta thật sự không phải là Thạch bang chúa gì gì đó, mà cũng không phải là Thiên ca của cô. Các vị đã nhận lầm người rồi. Sau này… thì đừng có trách ta.”

Đinh Bất Tam lớn tiếng cười ha hả nói: “Thằng nhãi láo khoét này, trong lúc thế này mà vẫn đùa giỡn được. Không ai trách ngươi đâu.”

Thạch Phá Thiên lại hỏi: “Đinh Đinh Đang Đang! Ta phải hỏi trước đã, chúng ta bái thiên địa thế này là chuyện đùa hay chuyện thật đấy?”

Đinh Đang vẫn quỳ dưới đất, đầu trùm khăn hồng, đột nhiên nghe hỏi vậy liền cười đáp: “Dĩ nhiên là thật. Chuyện này làm sao có thể đùa giỡn được?”

Thạch Phá Thiên lớn tiếng nói: “Hôm nay cô đã nhận lầm người rồi. Việc này không phải tại ta, sau này cô có hối hận mà véo tai hay cắn vai ta là không được đấy.”

Mọi người trên nhà dưới nhà đều cười rộ lên. Đinh Đang không nhịn được, cũng bật cười khúc khích. Nàng khẽ bảo Thạch Phá Thiên: “Muội sẽ vĩnh viễn không hối hận. Muội chỉ mong được Thiên ca đối đãi tử tế, chẳng khi nào dám véo tai hay cắn vai Thiên ca hết.”

Đinh Bất Tam lớn tiếng nói: “Vợ véo tai chồng là chuyện tất nhiên, từ thời Bàn Cổ khai thiên lập địa cho đến đây đều phải như thế, có gì là được hay không được? Cháu rể ngoan của ta, A Đang đã quỳ trước mặt ngươi lâu như thế rồi, sao ngươi không trả lễ đi?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Dạ dạ.” Rồi chàng quỳ xuống đáp lễ. Hai người làm lễ giao bái trên tấm thảm đỏ.

Nam nhân kia đọc lời chúc tụng: “Phu thê hành lễ, giao bái đã xong, đưa vào động phòng, tân lang tân nương, bách niên hòa hợp, lắm con nhiều cháu, đời đời hưng thịnh.”

Tiếng đàn sáo lại nổi lên. Một thiếu phụ cầm hai cây nến hồng đi trước dẫn đường, còn một thiếu phụ dắt tay Đinh Đang. Gã nam nhân xướng lễ dắt tay Thạch Phá Thiên. Cô dâu chú rể được quàng chung một giải lụa đào, đưa vào trong một gian phòng. Gian phòng này so với phòng của Thạch Phá Thiên ở tổng đà bang Trường Lạc thì nhỏ hơn nhiều, cách trần thiết cũng không được hoa lệ bằng. Nhưng ánh nến hồng lung linh, phía đông rủ màn điều, phía tây treo giấy đỏ, nên không khí trong phòng đầy vẻ vui tươi ấm cúng.

Mấy người dìu Thạch Phá Thiên và Đinh Đang ngồi xuống cạnh giường, cầm bình rượu đặt sẵn trên bàn rót ra hai chung, rồi đồng thanh nói: “Cung hỉ cô gia cùng tiểu thư uống rượu giao bôi.” Rồi bọn họ vừa cười khúc khích vừa đi ra khỏi phòng, đóng cửa lại.

Thạch Phá Thiên trống ngực đánh thình thình. Tuy chàng không hiểu chuyện đời lắm, nhưng cũng biết mình cùng Đinh Đang đã bái thiên địa, nên đạo vợ chồng rồi. Chàng thấy Đinh Đang ngồi nghiêm chỉnh, tấm khăn hồng phủ trên đầu vẫn để yên, người nàng không nhúc nhích. Qua một hồi lâu, Thạch Phá Thiên không biết phải nói gì, bèn lên tiếng hỏi: “Đinh Đang Đinh Đang! Trên đầu cô phủ khăn như vậy

có khó chịu không?”

Đinh Đang mỉm cười nói: “Khó chịu lắm. Thiên ca mở giùm muội đi!” Thạch Phá Thiên đưa hai ngón tay nắm lấy một góc tấm khăn hồng, khẽ mở ra.

Dưới ánh nến hồng, Thạch Phá Thiên thấy Đinh Đang đánh phấn tô son lại càng kiều diễm. Chàng cũng vui mừng khôn tả, ngẩn người ra nhìn một lúc rồi nói: “Muội… muội thật là xinh đẹp.” Đinh Đang mỉm cười, trên má hiện rõ lúm đồng tiền, rồi nàng từ từ cúi đầu xuống.

* * *

Giữa lúc ấy, bỗng nghe ngoài phòng có tiếng Đinh Bất Tam nói lớn: “Hôm nay là ngày lành tháng tốt, lão phu làm lễ vu quy cho cháu gái. Bằng hữu phương nào quang lâm hãy xuống đây uống chén rượu mừng, xin đừng ngại gì.”

Ở trên cao có người đáp vọng xuống: “Tại hạ là Bối Hải Thạch dưới trướng Thạch bang chúa bang Trường Lạc, kính cẩn dâng lời thỉnh an lên Đinh tam gia. Đêm khuya quấy rối thật là đắc tội, mong Đinh tam gia lượng thứ cho.”

Thạch Phá Thiên khẽ nói: “Ồ! Bối tiên sinh đã đến đó.” Đinh Đang hơi nhíu mày, đặt ngón tay lên môi ra hiệu cho chàng đừng lên tiếng.

Đinh Bất Tam cười khanh khách nói: “Lão phu cứ tưởng bọn tiểu tặc nào đến bắt gà trộm chó, té ra là mấy ông bạn ở bang Trường Lạc. Các vị muốn uống rượu mừng không? Xin đừng có to tiếng, làm kinh động đến cháu rể cùng cháu gái của lão phu.”

Lời nói của Đinh Bất Tam hết sức bất lịch sự, nhưng Bối Hải Thạch lại không hề nổi giận, chỉ hắng giọng rồi đáp: “Thì ra hôm nay là ngày vu quy của thiên kim tiểu thư cháu gái Tam gia. Vậy mà huynh đệ tại hạ lỗ mãng đến đây không mang theo lễ mừng, thật là thất kính. Xin để ngày khác tới chúc đàng hoàng, khi đó sẽ uống rượu mừng sau. Hiện giờ tệ bang trước mắt có việc rất gấp, bọn tại hạ cần được ra mắt Thạch bang chúa, cảm phiền Đinh tam gia dẫn vào yết kiến, bọn tại hạ cảm kích vô cùng! Nếu không có việc gấp thì đêm hôm khuya khoắt thế này, bọn tại hạ có lớn mật đến đâu cũng không dám tới quấy nhiễu giấc ngủ của Đinh tam gia!”

Đinh Bất Tam nói: “Bối đại phu! Đại phu cũng là một cao nhân tiền bối trong võ lâm, bất tất phải khách sáo với Đinh lão tam. Đại phu nói Thạch bang chúa nào? Phải chăng là đứa cháu rể Cẩu Tạp Chủng

của ta? Lão cho là các vị nhận lầm người, bất tất phải vào yết kiến nữa."

Đi theo Bối Hải Thạch còn có tám tên cao thủ trong bang. Bọn chúng thấy Đinh Bất Tam thóa mạ bang chúa mình là Cẩu Tạp Chủng thì tức giận vô cùng, đã toan lên tiếng mắng lại. Nhưng Bối Hải Thạch đã nghe chính miệng Thạch Phá Thiên tự xưng là Cẩu Tạp Chủng, nên biết là Đinh Bất Tam không phải vô cớ nhục mạ. Nhưng bây giờ lão thấy bang chúa lại biến thành cháu rể của lão ma đầu Đinh Bất Tam này, trong lòng không khỏi lo lắng bèn nói: "Đinh tam gia! Thực tình tệ bang đang có việc khẩn cấp, nhất định phải thỉnh thị bang chúa. Bang chúa của bọn tại hạ thích nói giỡn mấy câu, cũng là việc tầm thương mà thôi."

Thạch Phá Thiên ngồi trong phòng nghe giọng nói của Bối Hải Thạch có vẻ khẩn thiết, thì nhớ ngay đến lúc mình ở trên Ma Thiên Nhai bị khốn vì hàn nhiệt công phạt, cũng may được lão ta cứu nạn. Sau này lão lại ngày đêm chăm sóc quan tâm đến mình, bây giờ thấy lão gặp việc khẩn cấp phải lo âu, chàng không thể bỏ mặc được. Nghĩ vậy, chàng liền mở cửa sổ lớn tiếng gọi: "Bối tiên sinh! Ta ở chỗ này. Các vị kiếm ta phải không?"

Bối Hải Thạch cả mừng nói: "Chính phải! Thuộc hạ có việc khẩn cấp cần bẩm báo bang chúa."

Thạch Phá Thiên nói: "Ta là Cẩu Tạp Chủng, chứ không phải là bang chúa gì đó của các ngươi. Nếu ngươi tìm ta thì được, chứ tìm bang chúa của các ngươi thì không phải."

Bối Hải Thạch lộ vẻ khó chịu nói: "Bang chúa lại nói giỡn rồi. Xin bang chúa dời bước ra đây để bọn thuộc hạ được bẩm báo."

Thạch Phá Thiên hỏi: "Ngươi muốn ta ra đấy ư?"

Bối Hải Thạch nói: "Đúng thế!"

Đinh Đang đứng sau lưng Thạch Phá Thiên, nắm áo chàng khẽ nói: "Thiên ca! Đừng đi ra."

Thạch Phá Thiên nói: "Ta ra nói cho rõ, rồi lập tức quay vào ngay." Dứt lời, chàng chụm chân nhảy qua cửa sổ ra ngoài. Chàng thấy Bối Hải Thạch đứng trên mặt tường ở hướng tây, phía sau còn có tám người đứng trên nóc nhà. Còn ở hướng đông có một người ngồi trên cành cây, chính là Đinh Bất Tam. Cành cây cứ nhịp nhàng trĩu xuống rồi lại đưa lên.

Đinh Bất Tam lên tiếng hỏi: “Bối đại phu! Các hạ muốn nói gì với cháu rể ta, lão phu muốn nghe có được không?”

Bối Hải Thạch ngập ngừng đáp: “Cái này…” Y rủa thầm: “Lão này đã là cao nhân tiền bối trong võ lâm, còn chưa biết quy luật trên chốn giang hồ ư? Ta đang đêm đến tìm bang chúa để trình việc cơ mật của bản bang, sao lại để cho người ngoài nghe được? Nghe đồn lão này tính tình cổ quái, quả nhiên danh bất hư truyền.” Y liền nói tiếp: “Việc này tại hạ không dám tự ý. Hiện có bang chúa ở đây, mọi việc xin để người định đoạt.”

Định Bất Tam nói: “Hay lắm! Hay lắm! Ngươi đem chuyện này đổ lên đầu cháu rể ta. Cẩu Tạp Chủng! Bối đại phu có chuyện nói với ngươi, ta cũng muốn nghe.”

Thạch Phá Thiên nói: “Gia gia muốn nghe thì nghe, có sao đâu?”

Đinh Bất Tam cười ha hả nói: “Cháu rể ngoan của ta thật là hiếu thuận! Bối đại phu! Có chuyện gì thì xin nói mau đi. Đêm xuân một khắc đáng giá ngàn vàng, cháu gái của ta đang động phòng hoa chúc, đại phu cứ lằng nhằng như thế, há chẳng làm phí thời gian tuyệt diệu này ư?”

Bối Hải Thạch thật không ngờ Thạch Phá Thiên lại trả lời như thế, nhưng đã lỡ lời thì khó mà vãn hồi lại được. Trong lòng lão rất khó chịu, nhưng cũng nói: “Bang chúa! Phái Tuyết Sơn có phái người đến viếng tổng đà.”

Thạch Phá Thiên chưa đáp thì Đinh Bất Tam đã nói xen vào: “Phái Tuyết Sơn có gì là hay ho đâu?”

Thạch Phá Thiên hỏi lại: “Phái Tuyết Sơn ư? Có cô nương Hoa Vạn Tử đến không?”

Trong võ lâm có đến hàng trăm hàng ngàn môn phái, nhưng Thạch Phá Thiên chỉ biết một phái Tuyết Sơn. Trong phái này cũng có cả trăm đệ tử, nhưng chàng chỉ biết một mình Hoa Vạn Tử, nên vừa mở miệng ra đã nhắc đến tên của cô ta. Tám người trong Trường Lạc Bang đi theo Bối Hải Thạch đều có công phu rất khá, cùng nghĩ: “Bang chúa của chúng ta thật là phong lưu hiếu sắc. Lão nhân gia đêm nay cưới vợ mới ở đây, thế mà vẫn không quên được cô nương mỹ miều kia ở phái Tuyết Sơn.”

Bối Hải Thạch nói: “Trong đó có cô nương Hoa Vạn Tử, lại còn những người khác nữa. Người đi đầu là Khí Hàn Tây Bắc Bạch Vạn Kiếm,

thống lãnh tám chín sư đệ. Xem ra họ đều là hảo thủ của phái Tuyết Sơn."

Đinh Bất Tam lại xen vào: "Bạch Vạn Kiếm thì có gì hay ho nào? Giả tỉ lão thất phu Bạch Tự Tại có thân hành đến thì cũng đã sao? Bối đại phu! Lão phu đã nghe nói công phu Ngũ Hành Lục Hợp Chưởng của ngươi thật sự không tệ, sao vừa nghe tin thằng lỏi Bạch Vạn Kiếm đến tìm đã hoang mang kinh hãi, nhặng xị cả lên?"

Bối Hải Thạch nghe Đinh Bất Tam khen ngợi môn Ngũ Hành Lục Hợp Chưởng của mình thì trong lòng cũng hơi đắc ý. Y nghĩ bụng: "Lão ma đầu này trước nay nổi tiếng tự phụ vô cùng, nhưng cũng còn biết đến môn Ngũ Hành Lục Hợp Chưởng của mình." Rồi y mỉm cười nói: "Chút công phu nhỏ mọn của tại hạ thật chẳng đáng nhắc đến làm gì. Bang Trường Lạc của bọn tại hạ tuy là một bang phái nhỏ bé, nhưng trước nay suốt từ Ngũ Nhạc cho đến Trung Nguyên cũng chưa đến nỗi bị ai lấn áp. Tệ bang cùng phái Tuyết Sơn xưa nay vốn chưa hề giao du đi lại, thế mà Khí Hàn Tây Bắc lại đùng đùng kéo người đến đòi gặp mặt tệ bang chúa ngay lập tức, bọn tại hạ bảo chờ đến sáng mà hắn cũng không chịu. Trong vụ này tất có chuyện hiểu lầm, nên tại hạ phải xin tệ bang chúa cho chỉ thị."

Thạch Phá Thiên nói: "Hôm qua, Hoa cô nương đã vào tổng đà, bị Trần hương chủ bắt được, nhưng sáng sớm hôm nay đã thả ra rồi. Có lẽ phái Tuyết Sơn bọn họ vì thế mà đem lòng tức giận chăng?"

Bối Hải Thạch nói: "Việc này nếu có liên quan thì cũng chút ít thôi. Thuộc hạ đã hỏi lại Trần hương chủ, thì y nói là Hoa cô nương được bang chúa đối xử rất lịch sự, một sợi tóc cũng không đụng đến, cũng không tra hỏi gì về tội tự tiện xông vào tổng đà, khi thả đi còn mời cô ấy ăn yến sào, muốn tặng tiền bạc. Thế thì bang chúa cũng đã nể mặt phái Tuyết Sơn lắm rồi còn gì nữa. Thuộc hạ nhìn thái độ Khí Hàn Tây Bắc thì sợ bên trong còn có vấn đề gì khác."

Thạch Phá Thiên hỏi: "Bây giờ Bối tiên sinh muốn ta phải làm gì?"

Bối Hải Thạch đáp: "Bọn thuộc hạ phải chờ bang chúa ra hiệu lệnh. Nếu bang chúa bảo văn đối, thì bọn thuộc hạ quay về nói chuyện tử tế với họ. Còn nếu bang chúa bảo võ đối, thì bọn thuộc hạ sẽ cho họ biết đến tổng đà chúng ta thì dễ, mà ra đi thì khó, ai bảo bọn họ dám đến quấy nhiễu Trường Lạc Bang chúng ta? Nếu không, thì đích thân bang chúa quay về xem họ muốn gì rồi sẽ tùy cơ ứng biến. Phương pháp này có lẽ là hay nhất."

Thạch Phá Thiên ở cùng phòng với Đinh Đang, tuy rất vui mừng

nhưng cũng có phần sợ hãi, trong lòng vẫn không yên. Chàng không hiểu sau khi động phòng hoa chúc sẽ xảy ra chuyện gì nữa, lúc này thầm nghĩ: “Mình đã không phải là Thiên ca của cô ấy, cuộc bái thiên địa thành thân này cuối cùng cũng phải lộ tẩy thôi, khi đó mọi người đều khó xử. May mà có Bối Hải Thạch đến đây, đúng là một cơ hội tốt để ta thoát thân.”

Thạch Phá Thiên nghĩ vậy liền nói: “Thế thì để ta quay về xem thử. Nếu có chỗ hiểu lầm, ta sẽ nói rõ ràng sự thật là được rồi.” Chàng quay lại nói với Đinh Đang và Đinh Bất Tam: “Gia gia! Đinh Đinh Đang Đang! Ta phải đi đây.”

Đinh Bất Tam vò đầu nói: “Như thế không được! Bọn tiểu tử của phái Tuyết Sơn dám đến phá đám thì để ta đi dàn xếp cho cũng được. Trước đây ta đã giết hai tên đệ tử của họ, lại đã kết oán với Bạch lão nhi. Bây giờ ta có giết thêm mấy mạng nữa thì món nợ cũng chừng đó mà thôi.” Đinh Bất Tam đã giết Tôn Vạn Niên và Chử Vạn Xuân, phái Tuyết Sơn cũng thấy vụ này nhục nhã vô cùng, nên họ giữ kín không nói ra. Vợ chồng Thạch Thanh và Mẫn Nhu tuy đã được nghe việc này, nhưng không tiết lộ với ai, nên trên chốn giang hồ ít người biết đến.

Bối Hải Thạch nghe Đinh Bất Tam nói thế thì nghĩ bụng: “Thế lực phái Tuyết Sơn đang lúc hưng thịnh, chẳng những võ công sư đồ phái này đã cao cường, mà họ còn giao hảo với nhiều môn phái ở Trung Nguyên. Chúng ta cũng không nên vô cớ gây thù với họ. Sắp tới Trường Lạc bang gặp lắm chuyện phiền hà, thật sự không nên kiếm thêm rắc rối.” Y nghĩ vậy liền nói: “Bang chúa muốn đích thân quay về gặp mấy nhân vật phái Tuyết Sơn, thật không có gì tốt hơn nữa. Đinh tam gia! Những việc nhỏ mọn của tệ bang, không dám phiền đến đại giá Tam gia. Bọn tại hạ thu xếp xong vụ này, rồi sẽ quay lại tôn phủ bái yết có được không?” Bối Hải Thạch tuyệt không nhắc đến chuyện uống rượu mừng, chỉ đợi Thạch Phá Thiên về tới tổng đà là sẽ khuyên chàng bỏ ý niệm thành thân với nhà họ Đinh.

Đinh Bất Tam giận dữ nói: “Bối đại phu nói vậy là không được. Đinh mỗ đã nói đi, thì nhất định sẽ đi. Việc hôm nay của bang Trường Lạc, Đinh lão tam này nhất định phải lo liệu.”

Đinh Đang ở trong phòng nghe mọi người nói chuyện, liền đoán ngay phái Tuyết Sơn hưng binh vấn tội bang Trường Lạc cũng chỉ vì lang quân mình quen thói trăng hoa ong bướm. Chàng trông thấy Hoa Vạn Tử xinh đẹp liền hiếp đáp cô ấy, mười phần có đến tám chín là đã giở thủ đoạn cường bạo rồi. Còn chuyện Trần Hương Chủ nói những gì không đụng đến một sợi tóc, chắc cũng chỉ là giữ thể diện cho bang

chúa thôi. Nếu không thì sáng hôm sau tặng tiền bạc để làm gì, lại còn mời cô ấy ăn yến sào để bồi bổ khí lực nữa.

Nàng nghĩ tới đêm nay là đêm động phòng hoa chúc, mà chồng mình chỉ nóng lòng quay về gặp Hoa Vạn Tử, bỏ mặc mình ở đây chẳng lo lắng gì. Nỗi tức đó nàng chịu làm sao nổi? Nàng nghe câu chuyện giữa gia gia và Bối Hải Thạch càng lúc càng căng thẳng, liền tung mình nhảy ra sân nói: "Gia gia! Trong bang của Thạch lang có việc, chắc chắn chàng phải quay về tổng đà, chúng ta không nên vì tư tình nhi nữ mà làm lỡ việc lớn của chàng. Bây giờ như thế này, cả hai ông cháu ta cùng theo Thạch lang quay về đó, thử xem trong phái Tuyết Sơn có những nhân vật nào định gây rối."

Thạch Phá Thiên tuy muốn tránh chuyện động phòng với Đinh Đang cho đỡ rắc rối, nhưng cũng không muốn xa nàng. Nghe nàng nói vậy, chàng mừng rỡ vô cùng cười nói: "Hay lắm, hay lắm! Đinh Đinh Đang Đang! Nàng đi với ta, gia gia cũng đi." Bọn Bối Hải Thạch thấy bang chúa nói vậy, không dám dị nghị điều chi nữa.

Đoàn người ra đến bờ sông, xuống một con thuyền lớn trở về tổng đà. Lúc trên thuyền, Bối Hải Thạch khẽ nói với Thạch Phá Thiên: "Bang chúa nên khuyên Đinh tam gia đừng xuất thủ sát hại người phái Tuyết Sơn mà kết thêm mối oan cừu, đó là chuyện không tốt chút nào."

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: "Đúng vậy! Sao lại vô duyên vô cớ giết người được? Như vậy há chẳng phải là người xấu hay sao?"

* * *

Đoàn người về đến tổng đà bang Trường Lạc. Đinh Đang nói: "Thiên ca! Muội muốn vào phòng Thiên ca mà thay y phục nam nhân để đi theo Thiên ca cho tiện. Muội muốn xem nhan sắc Hoa cô nương nguyệt thẹn hoa nhường đến thế nào?"

Thạch Phá Thiên rất lấy làm hứng thú. Chàng cười hỏi: "Sao lại phải làm như thế?"

Đinh Đang mỉm cười nói: "Muội không muốn cô ấy biết muội là nương tử của huynh, khi nói chuyện sẽ thuận tiện hơn."

Thạch Phá Thiên nghe nàng nói "muội là nương tử của huynh" thì vừa thẹn thùng lại vừa khoái chí, bất giác tâm thần phấn khởi. Chàng nói: "Hay lắm! Ta đưa nàng vào thay đổi y phục."

Đinh Bất Tam nói: "Ta cũng muốn thay đổi diện mạo một chút. Ta hóa

trang làm một tên tiêu đầu mục của quý bang được không?”

Bản tâm Bối Hải Thạch không muốn bọn người phái Tuyết Sơn biết Đinh Bất Tam đang ở cùng với bang Trường Lạc. Y nghe lão nói vậy thì rất hợp ý mình, liền thản nhiên đáp: “Đinh tam gia muốn thế nào cũng được, xin cứ tùy tiện.”

Hai ông cháu Đinh Bất Tam liền theo Thạch Phá Thiên tới phòng ngủ của chàng, đẩy cửa bước vào. Thị Kiếm đang ngủ chợt nghe tiếng kẹt cửa, liền la lên một tiếng, nhảy từ trên giường xuống. Cô nhìn thấy hai ông cháu Đinh Bất Tam thì rất đỗi ngạc nhiên. Thạch Phá Thiên không thể một lúc mà giải thích cho cô rõ được. Chàng chỉ nói: “Thị Kiếm tỷ tỷ! Hai vị này muốn hóa trang, tỷ tỷ giúp họ một tay đi.” Chàng sợ Thị Kiếm hỏi lôi thôi, nhất là vụ bái thiên địa không biết phải nói thế nào, liền đi thẳng ra phòng khách ở phía ngoài.

Sau thời gian chừng ăn xong bữa cơm, Trần Xung Chi đứng ngoài sảnh đường nói: “Khải bẩm bang chúa! Các vị huynh đệ đang chờ đại giá bang chúa tại Mãnh Hổ Đường.”

Ngay lúc đó Đinh Đang cũng vén màn cửa đi ra ngoài, mỉm cười nói: “Được rồi, chúng ta đi thôi.”

Thạch Phá Thiên đột nhiên thấy trước mắt có một thiếu niên nam tử mặt đẹp như ngọc, chàng không khỏi chưng hửng. Đinh Đang mặc một bộ y phục màu xanh, đầu đội khăn nho sĩ, tay cầm quạt xếp. Tuy Thạch Phá Thiên không hiểu thế nào là phong lưu nho nhã, nhưng chàng thấy Đinh Đang cải trang thế này cũng đẹp không kém vị tân nương tử vừa rồi.

Còn Đinh Bất Tam mặc áo ngắn bằng vải thô, trên mặt cũng tô vẽ sơ sơ, chân đi giày gai. Vai bên trái lão độn cao hơn vai bên phải, đi bước cao bước thấp như người què, trông thật khó coi. Thạch Phá Thiên vừa nhìn thấy, cơ hồ không nhận ra. Một lúc sau chàng mới cười ha hả nói: “Gia gia! Điệu bộ gia gia thay đổi hẳn rồi.”

Trần Xung Chi khẽ hỏi: “Bang chúa! Bang chúa có cần giắt binh khí không?”

Thạch Phá Thiên trố mắt ra hỏi lại: “Giắt binh khí gì? Sao lại phải giắt binh khí?”

Trần Xung Chi tưởng chàng cho là mình hỏi khinh dễ, vội “Dạ dạ!” mấy tiếng rồi đi trước dẫn đường.

Bốn người đi tới Mãnh Hổ Đường. Trần Xung Chi vừa đẩy cửa ra, mấy chục người trong sảnh đường lật đật đứng dậy đồng thanh nói: “Xin tham kiến bang chúa.” Thạch Phá Thiên cũng không ngờ sảnh đường này lại rộng đến thế, chứa được rất đông người, chàng giật mình kinh hãi. Khi thấy mọi người khom lưng thi lễ, chàng không biết đáp lễ thế nào mà cũng không hiểu nói sao cho phải, chỉ đứng thộn mặt ra trước cửa, bất giác chân tay luống cuống.

Xung quanh sảnh đường chỗ nào cũng đặt đèn nến sáng trưng. Mấy chục hán tử cao có thấp có chia ra đứng hai bên, chính giữa đặt một chiếc ghế bành da hổ. Không khí trong đại sảnh rất oai nghiêm. Trước nay Thạch Phá Thiên chưa từng trông thấy cảnh tượng thế này bao giờ, đúng là rụt rè như một gã nhà quê, không dám thở mạnh, mắt nhìn chăm chăm Bối Hải Thạch để cầu viện, chỉ mong ông ta bảo cho mình cách ứng phó như thế nào.

Bối Hải Thạch vội bước đến bên cửa đỡ tay Thạch Phá Thiên, khẽ nói: “Bang chúa! Chúng ta an tọa trước đã, rồi sẽ mời những bằng hữu phái Tuyết Sơn vào sau.” Thạch Phá Thiên đương nhiên là để Bối Hải Thạch chủ trì mọi việc. Y đưa chàng vào cạnh cái ghế bành da hổ rồi khẽ bảo: “Mời bang chúa ngồi.”

Thạch Phá Thiên ngơ ngác hỏi: “Ta ngồi… ngồi ở đây ư?” Trong lòng chàng hồi hộp khôn tả, mắt chàng bất giác nhìn vào Đinh Đang. Chàng không tự chủ được, tựa như khẩn cầu nàng dắt tay mình ra khỏi nhà đại sảnh, trốn đi một nơi thâm sơn cùng cốc nào thật xa, không quay lại chỗ này nữa.

Đinh Đang nhìn chàng mỉm cười. Thạch Phá Thiên nhận thấy trong cặp mắt nàng tha thiết đầy tình ý, tựa như bảo mình: “Thiên ca đừng sợ! Muội ở ngay cạnh huynh, huynh có việc gì khó khăn, muội cũng có thể giúp đỡ được hết.” Chàng liền thấy tinh thần phấn khởi, trong lòng vừa cảm kích vừa được an ủi, bèn ngồi xuống chiếc ghế da hổ. Thạch Phá Thiên ngồi xuống, Đinh Bất Tam cùng Đinh Đang đứng ở phía sau, còn mấy chục hán tử trong sảnh đường đều theo thứ tự mà ngồi.

Bối Hải Thạch lên tiếng: “Các vị huynh đệ! Những ngày vừa qua bang chúa lâm trọng bệnh, may mà người lành được hoàng thiên bảo hộ, nay đã bình phục. Tuy nhiên tinh thần lão nhân gia chưa được hoàn toàn sáng suốt như cũ, lẽ ra cần được nghỉ ngơi mấy ngày nữa mới có thể đích thân lo liệu công việc trong bang. Không ngờ mấy bằng hữu phái Tuyết Sơn lại đòi gặp bang chúa cho bằng được, hình như họ tưởng bang chúa bệnh không dậy được nữa. Nhưng nội công bang chúa rất thâm hậu, một chút bệnh tật sao có thể làm khó được lão nhân gia? Thưa bang chúa, bây giờ chúng ta mời các bằng hữu phái

Tuyết Sơn vào được chưa?”

Thạch Phá Thiên chỉ ậm ừ một cách mơ hồ, không nói rõ là được hay không được. Bối Hải Thạch nói: “Bây giờ chúng ta xếp đặt chỗ ngồi. Các vị huynh đệ bên hướng tây hãy chuyển sang hướng đông mà ngồi.” Mọi người vâng lời, di chuyển hết sang hướng đông. Còn hướng tây đặt một hàng chín chiếc ghế. Bối Hải Thạch lại nói: “Mễ Hương chủ! Hương chủ ra mời khách vào hội kiến cùng bang chúa.”

Mễ Hoành Dã vâng lời trở gót đi ra. Chẳng bao lâu, ngoài sảnh đường đã nghe tiếng chân người xào xạc. Bốn tên đệ tử mở cửa lớn ra. Mễ Hoành Dã nghiêng mình, dõng dạc nói: “Khải bẩm bang chúa! Các vị bằng hữu phái Tuyết Sơn đã tới.”

Bối Hải Thạch nhỏ nhẹ nói: “Chúng ta ra ngoài nghênh tiếp.” Rồi y khẽ kéo tay áo Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên hỏi: “Phải ra đó ư?” Chàng chần chừ một chút rồi đứng lên, theo Bối Hải Thạch ra cửa sảnh đường.

Lúc này chín người phái Tuyết Sơn đang tiến tới, tất cả đều mặc áo màu trắng. Người đi đầu tướng mạo hiên ngang, thân hình khôi vĩ, tuổi trạc tứ tuần, sắc mặt tuấn tú nhưng có vẻ tinh ranh. Hắn đi đến còn cách Thạch Phá Thiên khoảng một trượng thì đột nhiên dừng lại, cặp mắt nhìn thẳng vào Thạch Phá Thiên, chiếu ra những tia sắc bén tựa hồ xuyên thấu gan ruột chàng. Thạch Phá Thiên nở một nụ cười ngớ ngẩn, coi như là đã chào hỏi.

Bối Hải Thạch nói: “Khải bẩm bang chúa! Vị này là Bạch đại ca Khí Hàn Tây Bắc Bạch Vạn Kiếm oai danh vang dội miền Tây, kiếm pháp thiên hạ vô song, trong võ lâm chẳng ai là không biết tiếng.”

Thạch Phá Thiên khẽ gật đầu, lại mỉm cười một cách khờ khạo. Chàng bỗng nhìn thấy người đi sau cùng bên phái Tuyết Sơn là Hoa Vạn Tử, liền cười nói: “Hoa cô nương! Cô nương lại đến đây rồi?” Câu này vừa thốt ra, cả chín người phái Tuyết Sơn đều biến sắc. Hoa Vạn Tử cảm thấy bối rối, chỉ hứ một tiếng rồi quay đầu đi.

Bạch Vạn Kiếm là con cả của Uy đức tiên sinh Bạch Tự Tại, chưởng môn phái Tuyết Sơn. Bọn sư huynh đệ phái này đều dùng chữ “Vạn” để làm chữ đệm. Bạch Tự Tại lấy làm đắc ý được đứa con như hắn nên mới đặt tên là Bạch Vạn Kiếm, đủ biết kiếm pháp của hắn chắc chắn phải cao hơn sư huynh đệ. Hắn cùng với Phong Hỏa Thần Long Phong Vạn Lý được gọi chung là Tuyết Sơn Song Kiệt, thật sự có oai danh rất lớn trong võ lâm. Phen này nếu không phải đích thân hắn

đến, Bối Hải Thạch chắc chắn đã không phải giữa đêm tìm đến nhà Đinh Bất Tam để mời Thạch Phá Thiên về.

Bạch Vạn Kiếm ngồi ngoài phòng khách, đợi Thạch Phá Thiên đã hơn hai giờ đồng hồ, trong lòng đã rất giận dữ. Một bình trà cứ chế rồi lại uống, uống hết lại chế tiếp, đến nỗi chỉ còn là nước lọc, không còn chút vị trà nào. Thật không dễ dàng gì mới vào được Mãnh Hổ Đường, thế mà bang chúa vẫn ngồi trên ghế, dáng vẻ rất là kiêu ngạo. Bối Hải Thạch đã báo danh của họ Bạch, thế mà bang chúa hoàn toàn không nói mấy câu khách sáo như ngưỡng mộ đã lâu gì gì, vừa mở miệng đã chào hỏi với Hoa sư muội trước.

Bạch Vạn Kiếm tức giận muốn vỡ cả ngực. Hắn lập tức nghĩ ngay: "Mấy ngày nay chúng ta đã thăm dò bốn phía, ai cũng nói Thạch bang chúa của Trường Lạc Bang tham dâm hiếu sắc, hết tám phần mười đúng là gã tiểu tử đó rồi. Gã coi mình chẳng vào đâu, mà lại ra vẻ ân cần với sư muội. Ở chốn đại sảnh đông người thế này mà gã còn lả lơi như vậy, lúc Hoa sư muội bị giam vào trong ngục tối thì không biết đến thế nào nữa."

Bạch Vạn Kiếm là một nhân vật nổi tiếng anh hùng, không muốn lập tức phẫn nộ. Hắn chỉ đảo cặp mắt lạnh lùng nhìn Thạch Phá Thiên, miệng không nói gì, nhưng nét mặt lộ vẻ rất khó chịu.

Thạch Phá Thiên đột nhiên lại hỏi: "Hoa cô nương! Chỗ đùi cô nương bị kiếm đâm nay đã khỏi chưa? Còn đau lắm không?" Câu hỏi này khiến mặt Hoa Vạn Tử đỏ bừng lên, còn tám người kia đều nắm lấy chuôi kiếm.

Bối Hải Thạch thấy cục diện đi đến chỗ khẩn trương vội nói: "Các vị bằng hữu ở xa đến, xin mời ngồi. Gần đây tệ bang chúa trong người khó ở, lẽ ra không thể tiếp khách, nhưng vì nể mặt các vị nên mới gắng gượng ra đây tương kiến. Làm phiền các vị phải đợi lâu, bọn tại hạ thật áy náy vô cùng."

Bạch Vạn Kiếm hắng giọng một tiếng rồi sải bước lại chỗ đầu hàng ghế hướng Tây ngồi xuống. Cảnh Vạn Chung ngồi ghế thứ hai, tiếp theo là Kha Vạn Quân, Vương Vạn Nhận… Hoa Vạn Tử ngồi ở sau cùng. Mọi người trong bang Trường Lạc đều mỉm cười đắc ý, nghĩ bụng: "Bang chúa vừa mở miệng đã lấn át được các ngươi rồi. Lão nhân gia chỉ quan tâm đến cái đùi của sư muội các ngươi, thử xem Khí Hàn Tây Bắc có làm gì được không?"

Bối Hải Thạch đưa Thạch Phá Thiên trở về chỗ ngồi, rồi gia nhân bưng trà lại. Bối Hải Thạch chắp tay nói: "Tệ bang từ trên xuống dưới

đều rất ngưỡng mộ oai danh phái Tuyết Sơn, từ Uy Đức Tiên Sinh, Tuyết Sơn Song Kiệt đến hết thảy các vị bằng hữu. Chỉ hiềm tệ bang ở vào miền Giang Nam hẻo lánh nên khó bề thân cận. Hôm nay Bạch đại ca cùng các vị bằng hữu đã đến đây, tệ bang trên dưới đều được gặp những anh hùng ở Tuyết Sơn miền tây bắc, thật là tam sinh hữu hạnh."

Bạch Vạn Kiếm chắp tay đáp lễ nói: "Ngũ Hành Lục Hợp Chưởng của Trước thủ hồi xuân Bối đại phu nổi tiếng thiên hạ vô song, tại hạ ngưỡng mộ vô cùng. Các vị bằng hữu quý bang đều là anh tài nổi tiếng, bọn tại hạ tuy chưa được gặp, nhưng nghe danh đã lâu."

Hắn chỉ nói mấy câu xã giao với bọn môn đồ bang Trường Lạc, tuyệt không đề cập đến Thạch Phá Thiên. Bối Hải Thạch vờ như không biết, khiêm nhượng nói: "Không dám! Không dám! Chẳng hiểu các vị đến Trấn Giang đã mấy hôm rồi? Đã ghé qua Kim Sơn, Chiêu Sơn chưa? Hôm nào để tệ bang chúa làm chủ nhân thết đãi các vị tại một tửu điếm trong thị trấn, rồi cùng tham quan phong cảnh vùng Trấn Giang này." Lão kéo dài câu chuyện xã giao, không hỏi gì đến bọn đệ tử phái Tuyết Sơn tới đây có việc gì.

Bạch Vạn Kiếm không nhẫn nại được nữa, liền dõng dạc hỏi: "Trên chốn giang hồ, người ta đồn đại võ công Thạch bang chúa cao thâm khôn lường. Không hiểu võ công của bang chúa thuộc môn phái nào?"

Câu hỏi vừa thốt ra, hết thảy bang Trường Lạc từ trên xuống dưới đều chau mày nghĩ "Từ trước đến giờ, bang chúa không hề nói tới võ công của mình là thuộc môn phái nào. Cứ thỉnh thoảng lại có người nói mấy câu nịnh bợ, nhưng lão nhân gia chỉ mỉm cười chứ không trả lời. Bối tiên sinh thì nói người vốn là sư điệt của Tư Không bang chúa, nhưng võ công lại chẳng giống chút nào. Không biết lúc này người có chịu nói hay không?"

Thạch Phá Thiên ấp úng nói: "Cái đó… cái đó… các hạ muốn hỏi võ công của ta ư? Ta… ta không biết chút xíu võ công nào."

Bạch vạn Kiếm nghe vậy, nếu trước đây trong lòng còn chút nghi ngờ nào thì cũng mất hẳn. Hắn hừ một tiếng, rồi cười lạnh nói: "Trong Trường Lạc Bang vô số hiền tài, nếu Thạch bang chúa thật sự không hiểu rõ võ công thì làm chủ quần hùng thế nào được? Bang chúa nói vậy thì chỉ gạt được con nít mà thôi. Xem ra Thạch bang chúa xấu hổ không dám nói ra lai lịch sư thừa của chính mình, không biết là do duyên cớ gì?"

Thạch Phá Thiên đáp: "Các hạ bảo ta lừa gạt con nít ư? Ai là con nít?

Đinh Đinh Đang Đang… cô ấy cũng không phải là con nít, mà ta cũng không lừa gạt cô ấy. Ta cũng đã nói rõ cho nàng hay ta không phải là Thiên ca của nàng." Tuy miệng chàng nói chuyện Thạch Vạn Kiếm, mà mũi chàng vẫn ngửi thấy mùi thơm từ người Đinh Đang đứng sau lưng tiết ra, trong lòng còn mải để ý đến nàng.

Bạch Vạn Kiếm chẳng biết Thạch Phá Thiên nói Đinh Đinh Đang Đang gì gì đó nghĩa là sao, lại cho là chàng quỷ quyệt cố ý đặt chuyện nói bừa, nên sắc mặt trầm hẳn xuống nói: "Thạch bang chúa! Chúng ta cứ nói thẳng ra đi! Bang chúa đã học võ công ở thành Lăng Tiêu, e rằng chưa quên hết được đâu." Bạch Vạn Kiếm nói câu này, khiến cho quần hào bang Trường Lạc không khỏi thay đổi sắc mặt. Mọi người đều biết thành Lăng Tiêu ở Tây Vực là địa phương của phái Tuyết Sơn. Theo lời Bạch Vạn Kiếm thì Thạch bang chúa đã từng học võ công phái Tuyết Sơn, bọn họ rầm rộ kéo đến đây, chẳng lẽ vì việc có liên quan đến môn phái ư?

Thạch Phá Thiên mơ màng hỏi: "Thành Lăng Tiêu là gì? Ở đâu? Tại hạ chưa học võ công chi hết. Nếu đã học thì khi nào lại quên hết được?" Mấy câu này, ngay cả quần hào Trường Lạc Bang cùng Bối Hải Thạch nghe cũng không lọt tai. Đã là người võ lâm còn ai không biết cái tên thành Lăng Tiêu? Thạch Phá Thiên là bang chúa Trường Lạc mà lại nói là không biết đến thành này, lại chưa học võ công, thì rõ ràng là dối trá, không khỏi tự làm mất thể diện mình. Có người lại nghĩ, chắc chắn bang chúa nói như thế là còn có thâm ý khác.

Bọn Bạch Vạn Kiếm nghe mấy câu này lại cho là chàng có ý khinh nhờn, coi phái Tuyết Sơn chẳng vào đâu, mới sổ toẹt ba chữ "Lăng Tiêu Thành" như vậy. Vương Vạn Nhận nhịn không nổi lớn tiếng nói: "Thạch bang chúa nói như thế thật là mục hạ vô nhân. Trong mắt Thạch Bang chúa thì đệ tử phái Tuyết Sơn không đáng một đồng ư."

Thạch Phá Thiên thấy sắc mặt họ Vương giận dữ thì nghĩ chắc là mình đã nói sai gì đó, nên vội vàng nói chữa: "Không phải, không phải! Sao ta lại có thể nói phái Tuyết Sơn không đáng giá đồng nào? Hình như… hình như… hình như…" Trước kia chàng ở với Tạ Yên Khách tại Ma Thiên Nhai, thỉnh thoảng có theo lão đến những thị trấn nhỏ để mua gạo muối, cũng biết cái gì càng đáng nhiều tiền thì càng quý, càng tốt.

Lúc này chàng chỉ muốn nói mấy câu lấy lòng để Vương Vạn Nhận nguôi giận, nhưng chỉ nói luôn ba tiếng "hình như" rồi ấp úng không nói được nữa.

Trong bọn này, chàng đã gặp Cảnh Vạn Chung, Kha Vạn Quân,

Vương Vạn Nhận tại Hầu Giám Tập, nhưng chàng nhớ mặt mà không biết tên, chỉ có mình Hoa Vạn Tử là tương đối quen hơn cả. Trong lúc bối rối, chàng liền nói tiếp: “Hình như Hoa Vạn Tử cô nương đáng tiền, rất đáng tiền, phải rất nhiều tiền bạc mới mua được.”

Nghe vù một tiếng, chín người phái Tuyết Sơn nghe Thạch Phá Thiên nói câu này đều đứng phắt dậy, tiếp theo là ánh sáng xanh lè lóe lên, tám thanh trường kiếm tuốt ra khỏi vỏ. Trừ Bạch Vạn Kiếm ra, còn tám người chống kiếm đứng thành hình bán nguyệt, bao vây phía trước Thạch Phá Thiên. Vương Vạn Nhận trỏ tay vào mặt Thạch Phá Thiên thóa mạ: “Họ Thạch kia! Ngươi nói ra toàn những lời ô uế, thật là khinh người quá lắm! Bọn Tuyết Sơn đệ tử chúng ta tuy đã dấn thân vào nơi đầm rồng hang cọp, nhưng thà chết chứ không nuốt nổi cái giận này.”

Thạch Phá Thiên thấy bọn họ nổi giận bừng bừng lại càng chẳng hiểu gì, nghĩ bụng: “Rõ ràng mình nói những câu tử tế, mà sao bọn họ lại nổi cơn thịnh nộ?” Chàng quay lại hỏi Đinh Đang: “Đinh Đinh Đang Đang! Ta đã nói sai gì rồi ư?”

Đinh Đang nghe trượng phu của mình sỉ nhục Hoa Vạn Tử, biết chàng hoàn toàn không để cô nương đẹp đẽ đó vào lòng thì hết sức vui mừng. Nghe chàng hỏi, nàng che miệng cười đáp: “Muội cũng không biết. Hoặc giả Hoa cô nương không đáng tiền lắm cũng chưa biết chừng.”

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: “Cho dù Hoa cô nương có là vật tầm thường rẻ rúng, không đáng đồng tiền bát gạo, nhưng ta nói vậy thì họ cũng không nên tức giận mới phải.”

Thạch Phá Thiên vừa thốt câu này, quần hào bang Trường Lạc nổi lên cười rộ, tin chắc bang chúa nói vậy là muốn khiêu chiến với bọn phái Tuyết Sơn một phen. Có người lên tiếng nói: “Đắt tiền thì ta mua không nổi, chứ rẻ thì… Ha ha!… ta cũng cố xem thử…”

Một luồng thanh quang bỗng lóe lên, tiếp theo là một tiếng choang.

Thì ra Vương Vạn Nhận điên tiết lên, vung kiếm đâm vào ngực Thạch Phá Thiên, nhưng Bạch Vạn Kiếm thuận tay rút trường kiếm trên lưng nhè nhẹ gạt ra. Cổ tay Vương Vạn Nhận tê chồn, suýt nữa đánh rơi cả kiếm, nên nhát kiếm đó không phóng ra được.

Bạch Vạn Kiếm quát lên: “Con người này đối với bọn ta có mối thù sâu tựa biển, đâu có thể chỉ đâm một kiếm mà lấy mạng được?” Hắn nói xong, tra kiếm vào vỏ rồi trầm giọng hỏi: “Thạch bang chúa! Ngươi có nhận ra ta hay không?”

Thạch Phá Thiên gật đầu đáp: “Ta có biết ông. Ông là Khí Hàn Tây Bắc Bạch đại hiệp Bạch Vạn Kiếm ở phái Tuyết Sơn.”

Bạch Vạn Kiếm hỏi: “Hay lắm! Những việc ngươi đã làm, ngươi có dám nhận hay không?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Việc của ta đã làm, đương nhiên là nhận.”

Bạch Vạn Kiếm lại hỏi: “Hay lắm!

Thế thì ta hỏi ngươi, lúc ở thành Lăng Tiêu ngươi tên là gì?”

Thạch Phá Thiên gãi gãi đầu nói: “Ta ở thành Lăng Tiêu ư? Ta ở thành Lăng Tiêu hồi nào nhỉ? À phải rồi! Năm ấy ta xuống núi đi kiếm mẫu thân và con A Hoàng, đã qua nhiều thị trấn nhỏ, nhưng ta cũng không biết tên gì, trong đó có một nơi gọi là thành Lăng Tiêu cũng không chừng.”

Bạch Vạn Kiếm sắc mặt lạnh nhạt, nói từng chữ, từng chữ: “Ngươi đừng giả ngây giả dại, nói hươu nói vượn nữa. Tên thực của ngươi không phải là Thạch Phá Thiên.”

Thạch Phá Thiên mỉm cười nói: “Đúng rồi, đúng rồi! Ta vốn không phải là Thạch Phá Thiên, mọi người đều nhận lầm ta hết. Rốt cuộc chỉ có Bạch đại hiệp nhận ra, biết ta không phải là Thạch Phá Thiên.”

Bạch Vạn Kiếm nói: “Vậy tên họ ngươi là gì, nói ra để mọi người nghe!”

Vương Vạn Nhận quát lớn: “Nó mà có tên họ quái gì? Hay là… Cẩu Tạp Chủng?”

Câu này vừa nói ra, đến lượt quần hào của bang Trường Lạc đứng dậy quát mắng om sòm. Mười mấy người tuốt gươm ra. Vương Vạn Nhận không kể đến chuyện sống chết nữa. Gã định bụng: “Mình đã mắng được gã là đồ Chó Lộn Giống thì dù có bị loạn đao phân thây, Vương mỗ quyết chẳng chau mày.”

Nào ngờ Thạch Phá Thiên cười ha hả, vỗ tay nói: “Đúng! Đúng rồi! Ta vốn tên gọi là Cẩu Tạp Chủng. Sao ngươi lại biết?”

Thạch Phá Thiên nói câu này, mọi người đều không hiểu, ngơ ngác nhìn nhau. Chỉ trừ Bối Hải Thạch, Đinh Bất Tam, Đinh Đang đã được nghe chính miệng chàng tự xưng là Cẩu Tạp Chủng nên không ngạc nhiên lắm, còn hết thảy đều kinh ngạc. Bạch Vạn Kiếm bụng bảo dạ:

“Thằng lỏi này quả nhiên là đại gian đại ác, thật sự có chỗ hơn người, ngay cả nhục mạ nó mà nó cũng chịu được. Vậy đối với nó mình phải cực kỳ thận trọng, không thể coi nhẹ chỗ nào.”

Vương Vạn Nhận ngửa mặt lên trời cười ha hả rồi bảo Thạch Phá Thiên: “Té ra ngươi quả là Cẩu Tạp Chủng. Ha ha! Thật đáng buồn cười…”

Thạch Phá Thiên nói: “Tên ta là Cẩu Tạp Chủng thì có chi là đáng cười? Cái tên này tuy không đẹp, nhưng nếu như trước kia má má ngươi kêu ngươi là Cẩu Tạp Chủng, thì tên ngươi cũng là Cẩu Tạp Chủng chứ sao?”

Vương Vạn Nhận tức giận quát lên: “Không được ăn nói càn rỡ.” Dứt lời, gã vung trường kiếm lên quét ra một chiêu Phi Sa Tẩu Thạch, vận nội kình vào lưỡi kiếm. Kiếm quang lấp loáng nhằm trước ngực Thạch Phá Thiên đâm tới.

Bạch Vạn Kiếm có ý muốn xem những năm gần đây Thạch Phá Thiên đã học được võ công kỳ dị như thế nào, mà tuổi còn nhỏ như vậy đã làm bang chúa, khiến cho quần hào phải phục tùng. Hắn lên tiếng: “Vương sư đệ! Không được lỗ mãng!” Tuy hắn vờ lạng người đi toan ngăn trở, nhưng thật ra là để cho Vương Vạn Nhận từ bên cạnh mình chạy qua, cả người lẫn kiếm lao thẳng vào Thạch Phá Thiên.

Tuy Thạch Phá Thiên đã luyện được nội công thượng thừa, nhưng về chiêu thức động thủ với đối phương thì hoàn toàn chưa học. Chàng thấy làn kiếm quang của Vương Vạn Nhận vọt tới trước ngực cực kỳ hiểm ác, mà không biết né tránh cách nào, cũng không biết ra chiêu đỡ gạt. Trong lúc chân tay cuống quýt, bất giác chàng vung tay ra một cái. Chàng đang mặc trường bào, hai tay áo dài lê thê phất ra trúng vào thanh trường kiếm của Vương Vạn Nhận.

Bỗng nghe những tiếng lách cách vang lên rồi vù một cái, Vương Vạn Nhận đột nhiên vọt ngược ra sau, người gã đập vào cánh cửa đánh “bình” một tiếng. Sau khi chín người bọn sư huynh sư đệ phái Tuyết Sơn vào trong Mãnh Hổ Đường, bang chúng bang Trường Lạc án ngữ ngoài cửa lớn bèn dùng những cây trụ gỗ chặn bên ngoài cửa, để phòng khi hai bên xảy ra chuyện xích mích gây gổ mà đi đến chỗ động thủ thì tiện bề bắt giữ đối phương. Cánh cửa lớn của Mãnh Hổ Đường làm bằng gỗ cẩm lai rất kiên cố, lại đóng đai sắt, đinh đồng. Sau khi lưng Vương Vạn Nhận đập vào cửa, lại tiếp liền hai tiếng sột sột, hai khúc kiếm gãy xuyên vào vai gã. Thì ra hai tay áo Thạch Phá Thiên phát ra kình lực cực kỳ mãnh liệt, chẳng những đập gãy thanh trường kiếm của Vương Vạn Nhận làm hai đoạn, mà sức chấn động còn làm

gãy luôn cả hai cánh tay gã.

Vương Vạn Nhận bị luồng kình phong của Thạch Phá Thiên xô ra đè ép đến mức cơ hồ nghẹt thở. Gã đã bị gãy tay không tự chủ được, lại còn bị hai đoạn kiếm gãy đâm vào, thân thể liền nhũn ra ngã lăn xuống đất. Ở vết thương trên vai, máu tươi cũng dần dần chảy ra. Chỉ trong chớp mắt, vạt trường bào màu trắng đã thấm máu đỏ lòm.

Kha Vạn Quân cùng Hoa Vạn Tử hấp tấp chạy lại, một người để tay lên sờ mũi Vương Vạn Nhận, còn một người bắt mạch ở cổ tay gã. May mà nội lực Thạch Phá Thiên tuy mãnh liệt, nhưng chàng chưa biết cách vận dụng để phát huy nên Vương Vạn Nhận chỉ bị ngoại thương, không đến nỗi trí mạng.

Một chiêu này của Thạch Phá Thiên cố nhiên làm cho bọn đệ tử phái Tuyết Sơn vừa tức giận vừa kinh hãi, còn quần hào bang Trường Lạc thì vui sướng như mở cờ trong bụng, nhưng không khỏi có phần kinh dị. Quần hào vốn cũng biết võ công bang chúa không khá lắm, sở dĩ để y làm chủ chỉ vì y chịu đứng ra để gánh vác hoạn nạn, cam chịu hy sinh mình để cứu sinh mạng cho trên dưới toàn bang. Thêm vào đó, Bối Hải Thạch dùng toàn lực giúp đỡ Thạch bang chúa nên mọi người lại càng vì nể. Thật ra, phần lớn quần hào chỉ sợ võ công của Bối Hải Thạch, không ngờ nội lực của Thạch bang chúa lại lợi hại đến thế. Còn Bối Hải Thạch thì ngấm ngầm gật đầu, trong lòng vừa lo sợ lại vừa hoan hỉ.

Bạch Vạn Kiếm cười lạnh nói: “Thạch bang chúa! Chúng ta đã là người võ lâm thì phải coi trọng vai vế lớn nhỏ. Kẻ phạm thượng làm loạn kỷ cương, thì bất cứ ai cũng có quyền tru diệt. Người đời thường nói: Nhất nhật vi sư chung thân vi phụ, người làm thầy một ngày thì phải coi như cha suốt đời. Ngươi đã là môn đồ học võ nghệ phái Tuyết Sơn, thì Vương sư đệ hay dở gì cũng vào hàng sư thúc ngươi. Thế mà ngươi dám hạ độc thủ tàn nhẫn như vậy với sư thúc thì còn ra nghĩa lý gì nữa? Khắp giang hồ không ai qua khỏi được hai chữ đạo lý. Dù võ công của ngươi có cao cường đến đâu cũng không thể xóa sạch được đạo tôn ti cùng nghĩa sư môn.”

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi: “Ngươi nói gì, ta chẳng hiểu chi hết. Ta đã học võ nghệ phái Tuyết Sơn các ngươi từ bao giờ?”

Bạch Vạn Kiếm nói: “Đến lúc này mà ngươi còn chưa chịu thừa nhận, lại còn tự xưng là Cẩu Tạp Chủng. Ha ha! Ngươi cam chịu là phường hạ lưu bỉ ổi thì chẳng nói làm gì, nhưng song thân ngươi là những bậc anh hùng có tiếng trên giang hồ, ngươi không sợ làm ô danh của cha mẹ ngươi ư? Ngươi không nhìn nhận sư phụ, chẳng lẽ lại không nhìn

nhận luôn cả cha mẹ nữa hay sao?"

Thạch Phá Thiên cả mừng nói: "Ngươi quen biết gia gia cùng má má của ta ư? Thế thì còn gì hay bằng? Bạch đại hiệp! Xin đại hiệp nói cho ta biết má má ta hiện giờ ở đâu? Gia gia ta là ai?" Chàng nói xong đứng lên vái dài một cái, vẻ mặt cực kỳ thành khẩn.

Bạch Vạn Kiếm rất đỗi ngạc nhiên. Hắn không hiểu chàng giả vờ như vậy là có dụng ý gì, bèn xoay chuyển ý nghĩ rất nhanh: "Tên này đại gian đại ác, không thể lấy lý lẽ thông thường mà đo bụng dạ gã được. Gã vì muốn bưng bít thân phận của mình, cả cha mẹ cũng không nhận. Mà gã tự xưng là Cẩu Tạp Chủng, thì đương nhiên đã không để cả tổ tông cha mẹ trong lòng rồi." Nghĩ vậy, trong lòng hắn cực kỳ cảm khái, buông một tiếng thở dài rồi nói: "Một nhân tài hiếm có như vậy mà không chịu học lấy điều hay, thật vừa đáng hận vừa đáng thương."

Thạch Phá Thiên kinh hãi hỏi: "Bạch đại hiệp! Đại hiệp nói gì mà đáng giận và đáng thương? Hay là gia gia cùng má má ta làm sao rồi?" Giọng nói chàng tỏ ra vô cùng quan thiết.

Bạch Vạn Kiếm thấy chàng có vẻ chân tình chứ không phải giả vờ, bèn nói: "Nếu ngươi còn có tấm lòng lo lắng đối với gia gia má má, thì cũng chưa đến nỗi mất hết thiên lương. Gia gia và má má ngươi đều là những bậc anh hùng kiếm pháp thông thần, hai vợ chồng cùng dắt tay nhau bôn tẩu giang hồ, thì còn hung hiểm gì nữa?"

Quần hào của Trường Lạc bang nhìn nhau ngơ ngác nghĩ thầm: "Chúng ta hoàn toàn không biết lai lịch và thân phận bang chúa, thì ra cha mẹ của bang chúa là những nhân vật có danh tiếng trên giang hồ. Được Bạch Vạn Kiếm khen là anh hùng kiếm pháp thông thần, trong võ lâm những đôi vợ chồng xứng với sáu chữ này thật không có mấy, không hiểu là ai?"

Bối Hải Thạch lập tức suy đoán: "Chẳng lẽ bang chúa là con của Huyền Tố Song Kiếm ư? Chuyện này… chuyện này phiền phức lắm đây."

Lúc này Vương Vạn Nhận đã được Hoa Vạn Tử và Kha Vạn Quân săn sóc, dần dần thở được đều đặn trở lại. Gã bật lên tiếng rên rỉ, thở dài sườn sượt. Thạch Phá Thiên nghe tiếng rên của hắn có vẻ rất đau khổ, cũng tỏ vẻ quan tâm hỏi: "Không hiểu tại sao vị đại ca này đột nhiên bay vọt ra, dường như đụng vào cửa mà bị thương rồi. Bối tiên sinh! Tiên sinh xem thử thương thế của y có nặng lắm không."

Chàng hỏi câu này thực ra là vì lòng tốt, quan tâm đến Vương Vạn

Nhận, nhưng người nghe thì ai cũng phải hiểu là chàng có ý mỉa mai châm biếm. Quần hào bang Trường Lạc có đến phân nửa rộ lên cười ha hả. Có người nói: “Thương thế của ông bạn này nói là nặng thì không nặng, nhưng nói là nhẹ thì sợ rằng cũng không phải.” Có người lại nói: “Những tay cao thủ phái Tuyết Sơn hùng hùng hổ hổ nửa đêm đến đây sinh sự, ta cứ tưởng họ có tuyệt nghệ kinh người. Ha ha! Quả nhiên ghê gớm, đúng là danh bất hư truyền!”

Bạch Vạn Kiếm lờ đi như không nghe gì, dõng dạc lên tiếng: “Thạch bang chúa! Hôm nay chúng ta đến đây là có việc với riêng bang chúa, còn với các bằng hữu khác thì chẳng có liên quan gì. Đệ tử phái Tuyết Sơn không muốn mồm năm miệng mười tranh hơi với ai. Thạch Trung Ngọc! Ta hỏi ngươi một câu, rốt cuộc thì ngươi có nhìn nhận hay không?”

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi lại: “Thạch Trung Ngọc ư? Ai là Thạch Trung Ngọc? Ngươi muốn ta nhìn nhận chuyện gì?”

Bạch Vạn Kiếm nói: “Sư phụ ngươi là Phong Hỏa Thần Long Phong sư huynh, đã vì hành động tàn ác đê hèn của ngươi mà bị chặt một tay. Phong sư huynh đối với ngươi ơn nặng như núi, thế mà trong lòng ngươi hoàn toàn không hối hận chút nào hay sao?” Hắn nói mấy câu này hết sức thành khẩn, chỉ mong kích động được lương tâm của đối phương trỗi dậy, đem lòng hối Thạch Phá Thiên nghe mấy câu này lại càng chẳng hiểu chi hết. Chàng hỏi lại: “Phong Hỏa Thần Long Phong sư huynh là ai? Sao lại vì những chuyện tàn ác đê hèn của ta mà bị chặt một tay? Ta… ta đã làm những chuyện tàn ác đê hèn gì?”

Bạch Vạn Kiếm thấy chàng không chịu nhìn nhận chuyện gì, đã nổi giận. Hắn lại nghĩ tới chuyện Thạch Trung Ngọc toan hiếp đáp con gái mình, vụ này lộ ra khiến cho cô không chịu được nhục nhã, phải nhảy xuống khe núi tự sát một cách cực kỳ thê thảm. Nghe “soạt” một tiếng, Bạch Vạn Kiếm rút kiếm ra khỏi vỏ, rung tay một cái, rồi lại tra kiếm vào vỏ đánh “cách” một tiếng. Hắn chỉ lên cột nhà, dõng dạc tuyên bố: “Các vị bằng hữu! Kiếm pháp phái Tuyết Sơn chúng ta tuy thấp kém, không đáng làm trò cười cho các vị, nhưng từ ngày sáng lập bốn phái tổ sư đã truyền huấn dụ, nếu xuất thủ mà không may đả thương đối thương, thì phải lưu lại hình Tuyết hoa lục lăng này. Vì thế bản phái mới có tên là Tuyết Sơn.”

Mọi người nghe Bạch Vạn Kiếm nói vậy liền để mắt nhìn lên cột nhà, thì quả nhiên trên cây cột sơn son đã có sáu vết kiếm, mỗi vết đều vạch hình Tuyết hoa. Sáu vết xếp thành hình lục lăng trông rất ngay ngắn. Ai cũng thấy Bach Vạn Kiếm rút kiếm ra rồi tra lại vào vỏ chỉ trong nháy mắt. Ngờ đâu trong chớp nhoáng hắn đã kịp rung động cổ

tay vạch sáu vết kiếm trên cột, quả là tuyệt nghệ trên đời ít ai bì kịp. Mọi người thấy Vương Vạn Nhận bị kình lực của Thạch Phá Thiên hất vọt ra sau, đã coi phái Tuyết Sơn không bằng nửa con mắt. Nhưng bây giờ họ thấy kiếm pháp của Bạch Vạn Kiếm đã đến chỗ tinh diệu phi thường, đa số chưa được mắt thấy tai nghe tuyệt nghệ độc đáo này. Có người im lặng kính cẩn, có người lớn tiếng khen ngợi.

Bạch Vạn Kiếm ôm quyền nói: "Các vị bằng hữu! Ở đây có không biết bao nhiêu vị kiếm pháp còn cao hơn Bạch mỗ. Bạch mỗ thật sự không dám múa rìu qua mắt thợ, đến tổng đà của quý bang để làm bừa. Chỉ vì có một điều Bạch mỗ xin quý vị hiểu cho, bảy năm trước đây tệ phái có một tên đệ tử chẳng ra gì tên là Thạch Trung Ngọc. Gã cả gan làm điều càn rỡ, dám động thủ tỉ đấu với Liêu sư thúc của tại hạ. Liêu sư thúc vì muốn dạy dỗ gã, đã đâm sáu kiếm bên đùi trái của gã, mỗi nhát kiếm đều thành đóa tuyết hoa lục lăng. Kiếm pháp của bản phái tuy bình thường chẳng có chi kỳ dị, nhưng khắp thiên hạ không có kiếm pháp thứ hai nào để lại vết thương như thế." Nói đến đây, hắn quay lại nhìn Thạch Phá Thiên, nghiêm nghị nói: "Thạch Trung Ngọc! Ngươi toan lừa bịp mọi người, không dám bộc lộ thân thế của mình. Nếu ngươi có lòng thành thật thì vén ống quần bên trái lên, để các vị bằng hữu ở đây xem thử trên đùi của ngươi có những dấu vết đó hay không. Là thật hay giả, chỉ nhìn là biết ngay."

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi: "Bạch đại hiệp muốn ta vén ống quần lên cho mọi người xem ư?"

Bạch Vạn Kiếm đáp: "Đúng thế! Nếu trên đùi ngươi không có vết thương như thế, thì Bạch mỗ có mắt không tròng, vô duyên vô cớ đến quý bang quấy nhiễu, dĩ nhiên phải dập đầu quỳ lạy trước bang chúa để tạ tội. Nhưng nếu trên đùi bang chúa quả có vết thương đó, thế thì… thế thì… làm sao?"

Thạch Phá Thiên cười nói: "Nếu trên đùi ta quả có sáu vết kiếm này, thì thật là chuyện lạ. Sao chính ta lại không hay biết chi hết?"

Bạch Vạn Kiếm nhìn chằm chặp vào mặt Thạch Phá Thiên. Hắn thấy chàng nói ra vẻ tự tin, lại nghĩ thầm: "Gã này chắc chắn là thằng lỏi Thạch Trung Ngọc rồi. Vì cách biệt mấy năm nên tướng mạo biến đổi, cử chỉ thái độ cũng có khác trước, nhưng khuôn mặt thì nhất định không sai. Hoa sư muội ngấm ngầm lẻn vào quan sát, lúc trở về cũng quả quyết là đúng gã. Chẳng lẽ bọn mình đều mờ mắt rồi cả hay sao?"

Bạch Vạn Kiếm còn trầm ngâm chưa biết nói gì, thì Trần Xung Chi mỉm cười lên tiếng: "Bạch đại hiệp muốn xem vết thương ở đùi của bang chúa ta, bang chúa ta lại muốn xem vết thương ở đùi của Hoa cô

nương. Trước mặt đông người nơi đây, để lộ thân thể thì có chỗ không tiện. Chi bằng để hai người bọn họ đưa nhau vào nội thất, để có thể nhìn nhau, xem xét tỉ mỉ.” Hắn nói xong lại nhìn quanh một cái, quần hào Trường Lạc Bang đều ôm bụng cười vang động cả đại sảnh.

Bạch Vạn Kiếm nghe Trần Xung Chi mở lời trêu chọc thì hết sức giận dữ, nhưng chỉ mắng thầm: “Thật là vô sỉ.” Hắn xoay người một cái đã đứng giữa đại sảnh, hét lên: “Thạch Trung Ngọc! Ngươi có tật giật mình, không chịu để lộ vết thương ở đùi. Vậy ngươi hãy theo ta đến thành Lăng Tiêu để làm rõ chuyện này.” Soạt một tiếng, hắn rút trường kiếm ra cầm ở tay.

Thạch Phá Thiên nói: “Bạch đại hiệp hà tất phải tức giận. Đại hiệp nói là đùi ta có vết sẹo, mà ta nói là không có. Vậy các vị cứ xem thử là được, có gì quan trọng đâu.” Chàng nói xong, đưa chân trái đạp lên thành ghế có trải da cọp, rồi vén ống quần lên để lộ da thịt ra.

Trong đại sảnh im phăng phắc, rồi đột nhiên chẳng ai bảo ai, mọi người cùng à lên một tiếng. Trên đùi bên trái Thạch Phá Thiên quả nhiên có sáu vết thương xếp thành hình lục lăng. Tuy những vết thương trên đùi không được rõ rệt như khắc trên cột, nhưng hình lục lăng thì ai cũng nhìn thấy rất rõ ràng. Người kinh ngạc nhất chính là Thạch Phá Thiên. Chàng đưa tay xoa mạnh một cái mà sáu vết thương vẫn còn y nguyên, quả nhiên không phải là giả mạo. Chàng dụi mắt nhìn kỹ lại, vẫn thấy sáu vết thương trên đùi mình giống hệt sáu vết kiếm trên cột.

Mười tám con mắt của chín người phái Tuyết Sơn lạnh nhạt nhìn Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên buông ống quần xuống. Mồ hôi trên trán chàng nhỏ từng giọt. Chàng lại sờ lên vai, miệng lẩm bẩm: “Trên vai, trên chân ta đều có vết thương, sao người ngoài thì biết, còn ta… bản thân ta lại chẳng biết gì cả. Chẳng lẽ… chẳng lẽ những việc ngày trước mình quên hết cả rồi hay sao?”

Chàng đưa mắt nhìn Bối Hải Thạch, thì lão chầm chậm lắc đầu. Chàng quay lại nhìn Đinh Đang, thì nàng nhăn mày nhăn mũi làm bộ ngoáo ộp dọa chàng một cái. Chàng lại nhìn Đinh Bất Tam, thì lão giơ tay áo bên trái lên che, rồi lấy ngón tay giữa và ngón tay trỏ bên phải hướng về phía trước, có ý ra hiệu bảo chàng động thủ giết người.

Hồi 7: Tuyết Sơn kiếm pháp

Giữa lúc ấy Trần Xung Chi cầm một thanh trường kiếm, hai tay đưa lên trước mặt Thạch Phá Thiên. Gã khẽ nói: “Bang chúa! Bất tất phải nhiều lời với chúng nữa, cứ dùng võ lực mà nói chuyện, thắng là đúng mà bại là sai.” Thì ra họ Trần thấy Bạch Vạn Kiếm tuy kiếm pháp tinh xảo, nhưng về võ công cao cường hay nội lực thâm hậu thì nhất định không thể bằng bang chúa mình được, nên nghĩ thầm: “Bây giờ bằng chứng đã rõ ràng, dù có biện bác gì cũng vô ích, chỉ còn cách dụng võ. Giả tỉ bang chúa không địch nổi hắn thì bang Trường Lạc người nhiều thế mạnh, dư sức đánh cho đối phương không còn manh giáp mà về.”

Thạch Phá Thiên thuận tay nhận lấy thanh trường kiếm, trong lòng vẫn mơ hồ chưa nghĩ được gì.

Bạch Vạn Kiếm nghiêm nghị nói: “Thạch Trung Ngọc! Nghe ta nói đây. Ta vâng lệnh chưởng môn bản phái là Uy Đức Tiên Sinh, hôm nay phải thanh trừ môn hộ. Đây là việc riêng của phái Tuyết Sơn, hoàn toàn không can dự gì đến người khác, nếu động thủ ngay tại tổng đà bang Trường Lạc thì có điều không tiện. Chúng ta ra ngoài để kết liễu có được hay không?”

Thạch Phá Thiên vẫn mơ hồ hỏi lại: “Kết liễu… kết liễu cái gì?”

Đinh Đang đẩy nhẹ vai chàng một cái, khẽ bảo: “Cứ đánh nhau với hắn đi. Võ công Thiên ca cao hơn hắn nhiều, chỉ một nhát là giết được.”

Thạch Phá Thiên ấp úng: “Ta… ta không giết hắn. Sao lại giết hắn được? Bạch đại hiệp không phải là người xấu.” Chàng vừa nói vừa tiến về phía trước.

Bạch Vạn Kiếm vừa thấy chàng vẫy tay áo một cái đã làm Vương Vạn Nhận bị trọng thương, trong lòng nghĩ: “Sau khi thằng lỏi này rời khỏi thành Lăng Tiêu, không hiểu đã gặp những chuyện kỳ ngộ như thế nào mà luyện thành nội công thâm hậu như thế, võ công dĩ nhiên cũng có chỗ khác thường. Ta không thể sơ xuất được.” Hắn rung tay một cái, xuất chiêu Mai Tuyết Tranh Kiếm hư mà là thực, thực mà là hư. Đồng thời hắn sử dụng cả lưỡi kiếm và mũi kiếm, mũi kiếm như đóa tuyết hoa còn lưỡi kiếm tựa cành mai, bốn phương tám hướng tấn công vào Thạch Phá Thiên.

Chỉ trong chớp nhoáng, Thạch Phá Thiên thấy trước mặt toàn là kiếm quang trắng xóa mịt mù, chẳng phân biệt được đâu là lưỡi kiếm đâu là mũi kiếm nữa. Trong lúc hoảng hốt, chàng lại vung tay áo loạn lên,

trong người tuy có nội lực thâm hậu vô song mà lại không biết vận dụng. Vừa rồi chàng hất được Vương Vạn Nhận ra xa mấy trượng chỉ là gặp may mà thôi. Bây giờ chàng cũng phất tay áo loạn xạ nhưng một là nội lực không phát huy được mãnh liệt, hai là võ công Bạch Vạn Kiếm cao hơn Vương Vạn Nhận nhiều.

Những tiếng roạc roạc vang lên, hai cánh tay áo Thạch Phá Thiên đã bị lưỡi kiếm của Bạch Vạn Kiếm cắt rơi xuống đất. Sau đó Thạch Phá Thiên lại cảm thấy cổ họng mình mát lạnh, đã bị mũi kiếm của đối phương dí vào.

Bạch Vạn Kiếm biết bên đối phương rất nhiều cao thủ, võ công của Bối Hải Thạch chắc chắn không dưới mình, mà đứng sau Thạch Phá Thiên còn một ông lão mắt lộ thần quang, cũng là một nhân vật rất lợi hại. Người vào hiểm địa, khi nào đã nắm được thời cơ còn để sểnh mất? Hắn vừa ra một chiêu thắng thế, lập tức tiến lên hai bước, vòng tay trái một cái cắp được ngang nách Thạch Phá Thiên, vận lực của cánh tay ép vào hai huyệt đạo ở trên lưng của Thạch Phá Thiên, rồi quát lớn: “Các vị bằng hữu! Hôm nay Bạch mỗ đắc tội với các vị, sau này sẽ có ngày đến tạ lỗi.”

Kha Vạn Quân thấy sư huynh đắc thủ, không chờ hiệu lệnh, lập tức cõng ngay Vương Vạn Nhận xông ra cửa lớn. Trần Xung Chi và Mễ Hoành Dã vung đao kiếm ra quát lên: “Thả ngay bang chúa ra!” Thanh đơn đao nhằm chém vào vai, còn kiếm quét vào dưới hông Bạch Vạn Kiếm.

Bạch Vạn Kiếm rung tay một cái. Nghe hai tiếng choang choang, thanh trường kiếm của hắn đã gạt cả đao và kiếm ra hầu như cùng một lúc. Nhưng trong lòng hắn cũng ngấm ngầm kinh hãi, vì đã bị nội lực của đối phương chấn động phải lùi lại một bước. Bạch Vạn Kiếm xoay chuyển ý nghĩ rất mau, bụng bảo dạ: “Võ công hai gã này cũng rất cao thâm. Nếu bọn chúng đồng thời tiến lên, thì chúng ta chắc chắn phải mất mạng hết ở đây.” Hắn vọt người một cái đã nhảy vọt lên đầu tường, rồi quát lớn: “Nếu có ai nhảy lên, thì tại hạ phải bóp chết thằng lỏi Thạch Trung Ngọc này trước, rồi sẽ đấu với quý vị sau.”

Quần hào bang Trường Lạc không ngờ võ công bang chúa mình cao thâm là thế, mà chỉ một chiêu đã bị đối phương bắt được. Mọi người đều chưa có chủ ý gì. Đinh Đang lộ vẻ cực kỳ nóng nảy, kéo tay ra hiệu yêu cầu gia gia động thủ. Đinh Bất Tam vẫn mỉm cười, nghĩ thầm: “Thằng lỏi này võ công rất cao, vừa rồi ở trên thuyền, nó đỡ phát chưởng của ta nhẹ nhàng hết sức. Có lý đâu nó lại bị bắt dễ dàng như vậy, chắc là đang có thâm ý gì đây. Nếu ta vội vàng ra mặt, chỉ sợ làm hỏng mất mưu đồ của gã. Chi bằng ta ngấm ngầm theo dõi xem sao

rồi sẽ tính.” Đinh Đang thấy gia gia vẫn mỉm cười không lộ vẻ gì cấp bách, thì chắc lão đã có chủ ý, nhưng thấy lang quân đã lọt vào tay địch thủ thì trong lòng nàng vẫn chưa hết lo lắng.

Lúc này Kha Vạn Quân đã đặt hai bàn tay vào cổng, đang vận kình lực đẩy ra. Những cây cột cổng đang kêu lên cót két. Bối Hải Thạch thấy Kha Vạn Quân sắp xô đổ cổng, vội nghiêng người nhảy ra nói: “Kha bằng hữu bất tất phải nóng nảy, để tại hạ kêu người mở cổng tiễn khách.”

Hoa Vạn Tử quát: “Lùi lại ngay!” Nàng vung kiếm che đỡ sau lưng Kha Vạn Quân. Bối Hải Thạch đưa tay chụp xuống lưỡi kiếm của nàng. Hoa Vạn Tử giật mình kinh hãi, nghĩ thầm: “Chẳng lẽ bàn tay lão này không sợ đao kiếm hay sao?” Nàng ngần ngừ mất một chút, tay Bối Hải Thạch đã sắp đụng đến lưỡi kiếm. Không ngờ còn cách chừng vài tấc, đột nhiên lão cong ngón tay lại búng ra.

Nghe một tiếng “keng”, thanh trường kiếm tuột khỏi tay nàng rơi xuống đất. Bối Hải Thạch lại đưa tay phải ra, vỗ vào vai nàng một chưởng.

Hai động tác này chỉ trong nháy mắt, lão biến chiêu cũng thần tốc chẳng kém gì Bạch Vạn Kiếm khắc sáu đóa kiếm hoa trên cột. Đinh Bất Tam gật gật đầu nghĩ bụng: “Ngũ Hành Lục Hợp Chưởng của Bối đại phu lừng lẫy võ lâm, quả nhiên là một bản lãnh phi thường.”

Chỉ thấy Bối Hải Thạch nhẹ nhàng lạng người từ tả sang hữu, bên này lão búng một chỉ, bên kia lão phóng một chưởng. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn lần lượt lăn xuống đất, mỗi người chống cự được với Bối Hải Thạch nhiều lắm ba chiêu là bị lão đánh ngã.

Bạch Vạn Kiếm la lên: “Tuyệt diệu! Công phu Ngũ Hành Lục Hợp Chưởng thật là tuyệt diệu! Hôm khác Bạch mỗ sẽ đến lãnh giáo.” Đột nhiên hắn tung người vọt lên. Nghe mấy tiếng răng rắc, nóc nhà bị phá thủng ra, hắn cắp Thạch Phá Thiên bay ra ngoài.

Bối Hải Thạch la lên: “Sao không lãnh giáo ngay bây giờ?” Rồi lão cũng nhảy lên theo, bỗng thấy trên đầu hào quang lóe mắt, tựa hồ hàng muôn ngàn đóa tuyết hoa đang rơi xuống. Bối Hải Thạch người đang lơ lửng trên không, tay chẳng có binh khí, trong lúc hốt hoảng cũng khó mà chống đỡ. Lão lập tức thi triển phép Thiên Cân Trụy hạ mình xuống. Chiêu này trông thì bình thường chẳng có chi là lạ, nhưng trong nháy mắt lão đã đột ngột đổi được thế nhảy vọt lên thành thế hạ mình xuống, chỉ cần chậm đi chút xíu là bị lưỡi kiếm đả thương. Những tay cao thủ trong nhà đại sảnh đều nổi tiếng hoan hô. Nhưng Bạch Vạn Kiếm đã nhân lúc này cắp Thạch Phá Thiên chạy đi rồi. Bối

Hải Thạch lại nhún chân một cái, vọt qua lỗ thủng mái nhà rượt theo.

Đinh Đang lo lắng vô cùng. Nàng cũng tung mình toan vọt qua lỗ thủng trên nóc nhà. Đinh Bất Tam vội nắm lấy tay nàng nói: "Đừng gấp."

Lúc này những tiếng "binh binh, chát chát" vang lên không ngớt, những viên ngói trên nóc nhà quanh lỗ thủng rớt xuống tới tấp. Trong tám tên đệ tử phái Tuyết Sơn đang nằm la liệt dưới đất, đột nhiên có một thân hình nhỏ bé vọt lên, nhanh như vượn, khéo như mèo, theo lỗ thủng nóc nhà bay ra ngoài.

Trần Xung Chi xoay đao lại chém roạt một tiếng. Thanh đao hớt đứt một miếng đế giày của người nhảy lên, chỉ thiếu một tấc là chặt được chân hắn. Quần hào hết thảy đều kinh ngạc, chẳng ai ngờ trong phái Tuyết Sơn ngoài Bạch Vạn Kiếm ra còn tay cao thủ như vậy. Gã đã bị Bối Hải Thạch điểm huyệt rồi, mà vận khí tự giải khai được để chạy thoát thân. Mễ Hoàng Dã sợ bảy người kia lại trốn nữa, liền điểm thêm mỗi người mấy chỉ.

Lúc này trong bang Trường Lạc đã có mười mấy người cầm binh khí vọt qua lỗ thủng trên nóc nhà, chia mấy ngả rượt theo. Ai cũng nghĩ rằng: "Để người ta đến tận nhà ăn hiếp, bắt bang chúa đem đi, nếu không đoạt về được thì từ nay bản bang làm gì còn đất đứng trên chốn giang hồ nữa? Tuy có bắt được bảy tên địch, nhưng dù bắt bảy mươi hay bảy trăm tên cũng không rửa được cái nhục để bang chúa bị bắt." Có người lại nghĩ: "Chỉ cần cầm chân được gã họ Bạch mấy chiêu để các huynh đệ kéo đến là cứu được bang chúa, đó là kỳ công rất lớn." Ai nấy đều gắng sức chia ngả truy tầm.

Lúc này tiếng còi hiệu vang khắp bốn mặt, người bang Trường Lạc đuổi theo mỗi lúc một nhiều.

* * *

Bạch Vạn Kiếm chỉ một chiêu đã bắt được Thạch Phá Thiên, chính hắn cũng thấy khó mà tin được. Sau khi hắn chui qua nóc nhà ra thoát, miệng vẫn lẩm bẩm: "Thật là xấu hổ!", cho đây là một chuyện may mắn phi thường. Tuy hắn đã thủ thắng nhất thời, nhưng nếu bang Trường Lạc kéo hết ra, thì khó mà chạy xa được.

Hắn đưa mắt nhìn quanh, thấy ở hướng Tây có một cây cầu vồng bắc qua sông, không kịp nghĩ gì thêm, lập tức chạy đến nhảy xuống gầm cầu. Tay trái hắn vẫn ôm Thạch Phá Thiên, tay phải đưa trường kiếm lên, lách mũi kiếm vào khe hai phiến đá ở trụ cầu, chịu lấy sức nặng

hai người.

Một lát sau, Bạch Vạn Kiếm nghe tiếng quần hào bang Trường Lạc từ bờ sông hướng Nam đã chạy đến, bảy tám người chạy qua cầu sang hướng Bắc sông. Hắn đã định bụng, nếu mình bị lộ hình tích thì phải giết thằng lỏi này trước. Bên tai hắn nghe tiếng bang chúng bang Trường Lạc tìm kiếm dọc theo bờ sông, đột nhiên trong một bụi cỏ rậm bên sông nổi lên tiếng sột soạt, một người chạy vọt về hướng đông. Bạch Vạn Kiếm nghe tiếng chân người này, nhận ra đó là sư đệ Uông Vạn Dực, trong bụng mừng thầm.

Uông Vạn Dực là tay khinh công cao nhất trong phái Tuyết Sơn, chạy nhanh như bay. Hành động này của hắn hiển nhiên là kế điệu hổ ly sơn, cố ý dụ truy binh đuổi theo đường khác để Bạch Vạn Kiếm có cơ thoát hiểm. Quả nhiên quần hào bang Trường Lạc cứ theo tiếng bước chân gã mà đuổi. Bạch Vạn Kiếm lại nghĩ: "Ở trong Trường Lạc Bang không ít người kiến thức cao minh, đâu thể cứ sơ hở mãi để mình ung dung đi thoát?"

Bạch Vạn Kiếm còn đang ngần ngừ chưa biết làm thế nào, bỗng nghe có tiếng mái chèo khua trên mặt nước. Ba chiếc thuyền từ phía đông đi lại, hai thuyền đựng đầy rau cải, còn một thuyền thì chứa đầy rơm. Những thuyền này là của người ở thôn quê chở hàng đi đến thành Trấn Giang bán. Ba con thuyền nối đuôi nhau chui qua gầm cầu, Bạch Vạn Kiếm cả mừng, chờ chiếc thuyền sau cùng đi qua sát bên mình mới buông người nhảy xuống. Hắn cùng Thạch Phá Thiên rơi lên trên đống rơm. Rơm trong thuyền rất dày, nên hai người hạ xuống êm ru không phát ra một tiếng động, cả người ở trên thuyền cũng không hề phát giác. Bạch Vạn Kiếm kéo Thạch Phá Thiên trầm mình xuống, cùng chui vào giữa đống rơm.

Mấy chiếc thuyền này đi thẳng tới bến chợ thì đậu lại, bọn phu thuyền lên một quán trà ngồi ăn uống. Bạch Vạn Kiếm từ trong đống rơm thò đầu ra, thấy trong thuyền không có ai, liền kẹp Thạch Phá Thiên nhảy lên bờ. Hắn thấy một chiếc thuyền có mui đang neo ở hướng Tây, liền nhảy lên đầu thuyền, lấy ra một đỉnh bạc nặng khoảng ba lạng ném cho người trên thuyền rồi nói: "Thuyền gia! Ông bạn của ta đột nhiên bị bệnh nặng, mau mau đưa chúng ta đến Dương Châu. Thỏi bạc này là tiền thuê thuyền, không cần thối lại." Thuyền gia trông thấy đỉnh bạc thì mừng rỡ vô cùng, liền nhổ sào đẩy thuyền đi ngay. Con thuyền đi quanh co một lúc, rồi vào sông Vân Hà đi về phía Bắc.

Bạch Vạn Kiếm nấp trong khoang thuyền. Hắn biết rằng thế lực bang Trường Lạc ở đây rất lớn, chỉ để lộ phong thanh một chút là quần hùng lập tức đuổi tới nơi, nên không dám lên tiếng, chỉ ngấm ngầm

suy tính: “Ta may mắn mà bắt được thằng lỏi Thạch Trung Ngọc này, nhưng bảy vị sư đệ sư muội cũng bị giữ tại bang Trường Lạc. Làm thế nào để cứu bọn họ ra khỏi chỗ hiểm nghèo đây?” Trong lòng hắn nửa mừng nửa lo, lại còn sợ Thạch Phá Thiên đang giả vờ. Cứ sau thời gian uống cạn tuần trà, Bạch Vạn Kiếm lại đưa ngón tay ra điểm thêm mấy huyệt đạo trên người chàng.

Lúc thuyền vào sông Trường Giang, Thạch Phá Thiên đã bị điểm đến tám chín huyệt đạo trong người. Bạch Vạn Kiếm nói: “Thuyền gia! Ngươi cứ cho thuyền đi xuôi dòng, ta thưởng thêm năm lạng bạc.”

Thuyền gia cả mừng nói: “Đa tạ khách quan thưởng hậu. Có điều con thuyền nhỏ của tiểu nhân khó mà chống nổi với sóng gió giữa sông Trường Giang, phải đi gần bờ mới miễn cưỡng xuôi dòng được.”

Bạch Vạn Kiếm nói: “Vậy thì cứ theo ven bờ hướng Nam mà xuôi dòng, lại càng hay.” Thuyền đi được hơn hai chục dặm, Bạch Vạn Kiếm thấy trên bờ có một tòa cổ miếu tường vàng, liền đứng lên đầu thuyền huýt một tiếng sáo. Trong miếu lập tức có tiếng còi đáp lại. Bạch Vạn Kiếm bảo chủ thuyền: “Áp thuyền vào bờ.” Thuyền gia áp mạn cắm sào, chưa kịp bắc cầu thì Bạch Vạn Kiếm đã cắp Thạch Phá Thiên tung người nhảy lên bờ rồi.

Bạch Vạn Kiếm vừa nhảy lên bờ thì trong miếu có mười mấy người vừa hô hoán vừa chạy tới. Thì ra đây là toán đệ tử tiếp ứng của phái Tuyết Sơn. Mọi người thấy Bạch Vạn Kiếm cắp một thanh niên mặc áo gấm liền hỏi: “Bạch sư ca! Người này là…”

Bạch Vạn Kiếm thả Thạch Phá Thiên rơi xuống đất, tức giận nói: “Các vị sư đệ! Tiểu huynh may mà đắc thủ, cuối cùng cũng bắt được thằng lỏi tội lỗi đầy đầu này. Chẳng lẽ các sư đệ không nhận ra nó ư?”

Mọi người nhìn kỹ lại Thạch Phá Thiên, thì thấy nét mặt chàng cũng hao hao giống như gã thiếu niên Thạch Trung Ngọc ngày trước đã ở thành Lăng Tiêu trốn đi. Ai cũng tức giận, người thì phóng chân đá, kẻ lại nhổ nước miếng vào mặt chàng. Một gã đệ tử lớn tuổi nói: “Các vị huynh đệ, đừng đánh gã bị thương. Bạch sư ca mã đáo thành công, thật đáng chúc mừng!”

Bạch Vạn Kiếm lắc đầu nói: “Tuy bắt được thằng lỏi này, nhưng bảy vị sư đệ sư muội lại bị giam bên địch, thật là cái được không bằng cái mất.” Mọi người vừa nói chuyện vừa đi vào trong tòa miếu nhỏ. Hai đệ tử phái Tuyết Sơn cũng khiêng Thạch Phá Thiên vào. Đây là một miếu thờ thổ địa đã bỏ hoang phế lâu ngày, trong miếu không có sư vãi chi hết. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn thấy nơi này vắng vẻ không bị quấy

nhiễu, liền chọn làm nơi liên lạc và nghỉ chân.

Bạch Vạn Kiếm đi vào trong miếu, bảo bọn sư đệ dọn bữa cho ăn trước, rồi sẽ thương nghị hành động kế tiếp. Tuy gọi là thương nghị, nhưng thực ra Bạch Vạn Kiếm đã sắp sẵn kế hoạch rồi. Hắn nói câu nào, bọn sư đệ cũng không dám dị nghị. Bạch Vạn Kiếm nói: "Chúng ta phải nhanh chóng đưa thằng lỏi này về thành Lăng Tiêu ngay, để giao cho chưởng môn xử lý. Bảy vị sư đệ sư muội tuy bị hãm bên địch, nhưng tính mạng không có gì đáng phải lo. Dĩ nhiên bọn bang Trường Lạc phải nghĩ bang chúa của chúng còn trong tay ta, nhất định không dám làm khó dễ họ. Trương sư đệ, Vương sư đệ, Triệu sư đệ! Ba ngươi là người phương nam, nên ở lại thành Trấn Giang, hóa trang đi dò la tin tức. Cũng may các ngươi không đến Trường Lạc Bang, chúng không nhận ra được." Trương, Vương, Triệu ba người đều tuân lệnh.

Bạch Vạn Kiếm lại nói: "Uông Vạn Dực sư đệ võ công cao cường lại tâm cơ linh mẫn. Vậy khi ba vị liên lạc với Uông sư đệ được rồi thì phải nghe theo kế hoạch của y. Đừng vì mình nhập môn sớm hơn mà ra kiểu sư huynh, làm hỏng mất đại sự." Trương, Vương, Triệu ba người đối với Bạch sư ca vẫn một lòng kính nể, liền vâng dạ luôn miệng.

Bạch Vạn Kiếm nói: "Chúng ta cứ ở đây, chờ trời tối sẽ đi về phía Đông, đến Giang Âm rồi ra khỏi Trường Giang, đi một vòng mới về thành Lăng Tiêu. Đi như vậy xa hơn, nhưng người bang Trường Lạc quyết không ngờ tới chúng ta lại theo con đường này, dĩ nhiên chúng đang đuổi về phía Giang Bắc." Trong lòng hắn rất e sợ bang Trường Lạc, nhưng cứ nói thẳng ra không giấu giếm gì.

Bạch Vạn Kiếm xem xét xung quanh một vòng, rồi lại vào nói chuyện với bọn sư đệ. Hắn thở dài rồi nói: "Chuyến này bọn ta xuống Trung Nguyên đã thiêu hủy được Huyền Tố trang, bắt được tên nghịch đồ Thạch Trung Ngọc. Nhưng hai vị sư đệ Tôn, Chử bị uổng mạng, bọn Cảnh sư đệ lại bị địch cầm tù, thật là tổn thương rất lớn đến oai danh bản phái! Xét cho cùng, chỉ tại tiểu huynh chỉ huy không sáng suốt mà ra."

Người lớn tuổi nhất trong đám là Hô Diên Vạn Thiện nói: "Bạch sư ca đừng tự trách mình, nguyên nhân thật sự là do bọn sư đệ ta không luyện được võ công đến nơi đến chốn. Tất cả anh em cùng được sư phụ truyền thụ như nhau, nhưng trừ Phong sư ca và Bạch sư ca ra, mọi người mới học được một chút vỏ bên ngoài, chưa luyện tới võ công tinh thâm của sư môn."

Một gã đệ tử khác béo tròn béo trục tên là Văn Vạn Phu lên tiếng: "Chúng ta ở thành Lăng Tiêu tỉ thí với nhau đều tưởng mình là giỏi, có ra ngoài mới biết mình chẳng vào đâu. Bạch sư ca! Chúng ta phải chờ đến tối mới lên đường, bây giờ rảnh rỗi, xin Bạch sư ca chỉ điểm cho anh em mấy chiêu." Bọn sư đệ cũng hùa theo, phụ họa với gã béo mập.

Bạch Vạn Kiếm nói: "Gia gia truyền thụ võ công cho mọi người đều y hệt như nhau, hoàn toàn không thiên vị ai cả. Các sư đệ cũng thấy đó, Phong sư ca khổ công rèn luyện hơn ta nhiều, nên bản lãnh huynh ấy còn ở trên ta."

Văn Vạn Phu nói: "Sư phụ hết sức công bằng, tuyệt không thiên vị, ai ai cũng biết. Tiểu đệ chỉ hận mình tư chất ngu muội, không lĩnh hội được hết yếu quyết mà thôi."

Bạch Vạn Kiếm nói: "Từ đây về thành Lăng Tiêu dọc đường chưa chắc đã được bình yên vô sự. Học thêm được một chiêu kiếm pháp thì lực lượng chúng ta cũng hùng hậu thêm được một phần. Hô Diên sư đệ! Văn sư đệ! Hai sư đệ qua đây tỉ thí với nhau vài chiêu cho ta xem. Triệu sư đệ! Vương sư đệ! Hai sư đệ ra ngoài canh chừng, nếu thấy gì khác lạ thì lập tức báo ngay."

Hai gã Triệu, Vương thấy các bạn đồng môn được Bạch sư ca chỉ điểm kiếm pháp cho, nghĩ rằng bọn họ may mắn gặp được cơ duyên, còn mình phải ra ngoài canh gác dĩ nhiên không khỏi so bì, nhưng cũng chẳng dám trái lệnh sư ca. Hai tên đành riu ríu vâng lời đi ra ngoài.

Hô Diên Vạn Thiện cùng Văn Vạn Phu phấn khởi tinh thần, cầm trường kiếm đứng đối diện nhau. Văn Vạn Phu là sư đệ đứng ở phía dưới, cất tiếng hô. "Xin mời Hô Diên sư ca!"

Hô Diên Vạn Thiện đảo ngược chuôi kiếm ra ngoài, chắp hai tay hướng về Bạch Vạn Kiếm nói: "Xin Bạch sư ca chỉ điểm cho!" Bạch Vạn Kiếm gật đầu. Hô Diên Vạn Thiện đột nhiên xoay mũi kiếm lại đâm xéo lên vai bên tả Văn Vạn Phu. Đó chính là chiêu Lão Chỉ Hoành Tà trong Tuyết Sơn kiếm pháp.

Trong ngoài thành Lăng Tiêu đều trồng đầy hoa mai. Năm xưa vị tổ sư sáng lập ra kiếm phái này rất thích hoa mai, nên phổ vào kiếm pháp lẫn lộn những hình hoa mai, nụ mai, cành mai, và nguyên cả cây mai, nên trong Tuyết Sơn kiếm pháp có cả cổ phong thuần phác lẫn phiêu dật tiêu sái. Đó là vì cành mai thì lấy khô khan gầy guộc làm quý, còn hoa mai thì lại lấy mãn khai tươi tốt làm hơn.

Hô Diên Vạn Thiện cùng Văn Vạn Phu giao thủ, chiêu thức có lúc đơn sơ hời hợt như mấy cành khô, nhưng vừa xoay chuyển thì lại mau chóng thành hoa tuyết tung bay đầy trời trong cơn bão tố, khí thế sầm sập như hô phong hoán vũ. Thân hình hai người lúc thì như cành hoa rung rinh trong gió, lại có lúc khuất trong màn kiếm quang như lạc đà chạy đuổi nhau ở vùng sa mạc cát bay, thỉnh thoảng mới hiện ra một chút.

Thạch Phá Thiên đang bị quăng vào một xó chẳng ai nhìn ngó gì đến. Lúc này chàng chẳng biết làm gì, đành ngồi nhìn Hô Diên Vạn Thiện và Văn Vạn Phu chiết giải kiếm pháp của nhau. Nội công chàng đã luyện đến mực rất tinh thâm, song về quyền thuật và kiếm pháp thì chưa biết tí gì. Hai sư huynh đệ chiết chiêu qua lại, công thủ tiến thoái rất là tinh diệu, Thạch Phá Thiên thấy họ càng đấu đến lúc khẩn trương, lại càng lấy làm thích thú.

Chàng lại xem một lúc nữa, bỗng thấy hai người cùng phóng kiếm đâm tới chẳng khác con nít giỡn chơi, rõ ràng chỉ cần đưa thêm về phía trước một chút là đâm trúng đối phương, nhưng lực đạo đột nhiên hết đà rồi ngừng lại, rõ ràng nội công vận thiếu mất một chút. Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: “Sư huynh sư đệ họ đang luyện kiếm chứ không phải đánh nhau thật sự, dĩ nhiên không dùng hết sức.”

Bỗng nghe Bạch Vạn Kiếm quát to: “Dừng lại.” Rồi hắn từ từ đi vào trong điện, đón lấy thanh trường kiếm trong tay của Hô Diên Vạn Thiện, vạch ra một chiêu rồi nói: “Chiêu này chỉ đưa thêm về phía trước hai tấc là thắng rồi.”

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: “Bạch đại hiệp nói rất đúng. Chiêu kiếm đó mà đẩy thêm ra hai tấc nữa là thủ thắng, nhưng không hiểu sao vị Hô Diên đại hiệp kia lại không đâm mạnh thêm chút nữa.”

Bỗng Hô Diên Vạn Thiện gật đầu nói: “Bạch sư ca chỉ giáo như vậy là đúng lắm. Nhưng chiêu Phong Sa Mãng Mãng đó của tiểu đệ chỉ phóng tới đó thì lực đạo đã hết, muốn đâm thêm về phía trước nửa tấc nữa cũng không được.”

Bạch Vạn Kiếm mỉm cười nói: “Muốn nội lực tinh thâm không phải là chuyện một sớm một chiều. Nhưng nội lực không đủ thì có thể dùng kiếm pháp để bổ sung vào chỗ khiếm khuyết. Tình thực mà nói, thì nội lực của bản phái vị tất đã có chỗ đặc biệt hơn người. Phái Tuyết Sơn của chúng ta so với các phái Thiếu Lâm, Võ Đang, Nga Mi, Côn Luân, tuy nói là mỗi phái có cái hay riêng, nhưng thực ra sáng lập chưa lâu, so với các phái lớn còn kém đến mấy trăm năm. Nhưng bản phái lại có thể tự hào về kiếm pháp kỳ diệu vô song. Vậy các vị sư đệ khi lâm

địch, thì nên phát huy sở trường của mình để đánh vào sở đoản của người ta. Nhất định không nên tỉ đấu nội lực, chỉ có thể nhờ vào biến chiêu tinh vi để thủ thắng."

Bọn sư đệ đều gật đầu nghĩ bụng: "Câu này của Bạch sư ca quả là nói đúng vào chỗ quan trọng nhất của kiếm pháp bản phái."

Chủ thành Lăng Tiêu, chưởng môn phái Tuyết Sơn là Uy đức tiên sinh Bạch Tự Tại từ nhỏ đã gặp cơ duyên may mắn, được uống linh dược nên nội lực tiến bộ khác thường, ngang với người bình thường luyện năm sáu chục năm. Kể ra thì nội lực phái Tuyết Sơn không có chi kỳ lạ, nhưng Bạch Tự Tại đi đường tắt nên nội lực của lão còn cao hơn cả những tay cao thủ phái Thiếu Lâm hay Võ Đang. Hiển nhiên là thứ linh đan diệu dược này không phải là vật dễ tìm, chỉ ngẫu nhiên mà gặp chứ không phải cầu mà được. Vì thế nội lực Bạch Tự Tại tuy thâm hậu, nhưng bọn đệ tử của lão thì hãy còn khiếm khuyết nhiều.

Uy Đức tiên sinh là người tự cao hiếu thắng, chẳng bao giờ nói cho đệ tử hiểu về sở đoản của bản môn. Bọn đệ tử đóng cửa ở trong thành Lăng Tiêu đã tưởng mình giỏi nhất thiên hạ, cứ cho rằng nội ngoại công của bản phái đã đạt tới mức đứng đầu võ lâm hiện nay. Phen này chúng kéo xuống Trung Nguyên bị thất bại liên tiếp mấy phen, bây giờ Bạch Vạn Kiếm mới hiểu mà nói ra sự thật, mọi người cùng tỉnh ngộ. Sau đó, Bạch Vạn Kiếm lại đem những chỗ biến hóa tinh diệu trong kiếm pháp, chỉ cho mọi người từng chiêu từng thức.

Hô Diên Vạn Thiện cùng Văn Vạn Phu đối chiêu xong, lại đổi đến hai tên sư đệ khác. Sau khi hai người này tỉ đấu, Bạch Vạn Kiếm bảo Hô Diên Vạn Thiện và Văn Vạn Phu ra canh gác bên ngoài, đổi phiên cho hai gã Triệu, Vương vào xem. Mọi người đã trải qua thực chiến, hiểu được rằng chỉ cần nửa chiêu kiếm pháp sử đến nơi đến chốn hay không là có thể quyết định chuyện sống hay chết của mình, nên ai nấy ngưng thần chú ý theo dõi từng ly từng tí, không giống như khi luyện kiếm tại thành Lăng Tiêu. Cứ sau mỗi lần phân tích chiêu thức, bọn chúng lại sử lại những chiêu kiếm pháp đó cho thành thuộc.

Thạch Phá Thiên vốn thông minh, chàng cứ ngồi nghe Bạch Vạn Kiếm tận tình chỉ dẫn. Đến khi cặp thứ bảy đối chiêu, thì Thạch Phá Thiên đã nhớ hết bảy mươi hai chiêu kiếm pháp phái Tuyết Sơn. Tuy tên gọi các chiêu thức thì chàng chỉ nhớ lõm bõm, những chỗ tinh diệu biến hóa cũng không thể nhất thời lĩnh hội được hết, nhưng khi đối phương xuất chiêu kiếm nào thì phải đón đỡ thế nào, phản kích ra sao, chàng cũng tưởng tượng được ra. Có thể nói chàng đã nắm được những yếu quyết về kiếm pháp của phái Tuyết Sơn rồi.

Mọi người để hết tâm thần luyện kiếm, kẻ học thì quên mệt, người xem cũng quên đói. Đến khi cả mười tám tên đệ tử phái Tuyết Sơn chia làm chín cặp đã diễn đi diễn lại mỗi chiêu thức đến tám chín lần, Thạch Phá Thiên đã ghi nhớ được sáu bảy phần.

Đột nhiên có tiếng loong coong, Bạch Vạn Kiếm ném trường kiếm xuống đất, thở dài một tiếng. Bọn sư đệ phái Tuyết Sơn ngơ ngác nhìn nhau, không hiểu vì lẽ gì mà Bạch sư ca lại quăng kiếm thở dài. Chỉ thấy Bạch Vạn Kiếm đưa mắt nhìn Thạch Phá Thiên đang ngồi tựa cột, nhẹ giọng nói: “Thằng lỏi này mới nhập môn phái ta hai ba năm mà đã lĩnh hội võ công bản phái đến chỗ tinh diệu, so với các vị sư bá sư thúc luyện tập mười mấy năm hãy còn tinh thâm hơn, dù công lực không bằng nhưng cơ biến thì lại hơn nhiều. Kiếm pháp bản phái lấy cơ linh biến hóa làm trọng, có đồ đệ như thế nên dĩ nhiên Phong sư ca lấy làm đắc ý, mà chưởng môn cũng nhìn gã bằng con mắt đặc biệt, chỉ mong sau này hắn làm rạng rỡ cho môn phái.”

Hắn thở dài luôn mấy tiếng, vẻ hối tiếc lộ ra ngoài mặt. Ta nên biết Khí hàn tây bắc Bạch Vạn Kiếm không những võ công cao thâm mà kiến thức cũng hơn người một bực. Hắn vừa chỉ bảo cho mười hai tên sư đệ này luyện kiếm mất nửa ngày, cảm thấy bọn chúng tư chất thấp kém, phải cố gắng khổ luyện mới mong có kết quả. Hắn thấy bản phái không có ai kế thừa xứng đáng, lại nhớ đến gã tiểu tử Thạch Trung Ngọc thông minh kiệt xuất lại không chịu học lấy điều hay. Vừa rồi hắn để hết tâm thần vào chuyện rèn luyện kiếm pháp biến ảo nên lãng quên mối sỉ nhục của sư môn được một lúc, bây giờ nghĩ đến lại đau lòng.

Thạch Phá Thiên thấy Bạch Vạn Kiếm đưa mắt nhìn mình, trong ánh mắt vẫn tỏ vẻ mến tài và thương tiếc. Tuy chàng không hiểu rõ thâm ý của hắn, nhưng cũng bất giác thầm cảm kích.

* * *

Tòa miếu thổ địa nhỏ bé trở lại yên tĩnh không một tiếng động. Một lúc sau, Bạch Vạn Kiếm khẽ điểm chân trái xuống đất, thanh kiếm đột nhiên vọt lên như một vật sống động, tự nhảy vào tay hắn. Hắn cầm kiếm rồi từ từ bước ra giữa sân, dõng dạc nói: “Cao nhân phương nào đã đến đây, xin mời ra gặp mặt.”

Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn đều hơi sợ sệt, nghĩ bụng: “Những tay cao thủ bang Trường Lạc đuổi đến nơi rồi ư? Sao Hô Diên Vạn Thiện cùng Văn Vạn Phu ở ngoài canh gác mà không báo động? Hoàn toàn không có một tiếng động mà sao Bạch sư ca lại biết có người đến?”

Nghe một tiếng vỗ tay nhè nhẹ, trong miếu đã có thêm hai người, một nam nhân mặc toàn màu đen, còn một nữ nhân lại mặc toàn màu trắng, nhưng trên lưng có thắt dây màu đỏ, trên tóc có cài một bông hoa màu đỏ, dĩ nhiên đó không phải là tang phục. Hai người cùng lưng đeo trường kiếm. Thanh kiếm của nam nhân buộc dải đen, còn thanh kiếm của nữ nhân lại phất pho dây thao trắng bạch. Hai người nhảy xuống cùng chấm đất một lúc, chỉ phát ra tiếng động rất khẽ. Tư thế của hai người này rất anh hùng khí khái, ai trông thấy cũng phải đem lòng vì nể. Bọn đệ tử Tuyết Sơn bất giác phải rung động trong lòng.

Bạch Vạn Kiếm quay ngược thanh kiếm lại, chắp tay dõng dạc nói: "Thì ra là Huyền Tố Trang Thạch trang chủ giá lâm."

Hai người vừa nhảy xuống chính là trang chủ Huyền Tố Trang là Thạch Thanh, cùng vợ là Mẫn Nhu. Thạch Thanh mỉm cười, khoanh tay đáp lễ nói: "Bạch huynh giá lâm tệ trang mà bọn tại hạ không biết để đón tiếp, cũng chưa tỏ tình địa chủ ở nơi này, thật là có lỗi."

Đám đệ tử phái Tuyết Sơn đã gặp vợ chồng Thạch Thanh tại Hầu Giám Tập đều đã bị bắt ở tổng đàn bang Trường Lạc. Bọn ở đây chưa biết mặt vợ chồng Thạch Thanh, bây giờ thấy họ tới đây thì trong lòng không khỏi sợ sệt nghĩ thầm: "Bọn mình đã thiêu hủy Huyền Tố Trang, chẳng hiểu họ đã biết chưa?"

Không ngờ Bạch Vạn Kiếm đã nói ngay: "Phen này chúng ta từ Tây Vực tới đây chỉ vì muốn tìm lệnh lang, nhưng chưa tìm được nên trong lúc nóng giận đã thiêu hủy quý trang."

Thạch Thanh không động dung chút nào, chỉ nói: "Tệ trang xây dựng cũng chẳng có chi đẹp đẽ, Bạch huynh thấy không thuận mắt mà thay tại hạ đốt đi, cũng là chuyện tốt. Tại hạ còn phải đa tạ huynh đã nương tay, đuổi hết bọn gia đinh ra ngoài. Ngay cả con gà con chó cũng không bị thiêu chết, đủ biết tấm lòng nhân hậu của huynh."

Bạch Vạn Kiếm nói: "Gia đinh bộc phụ quý trang chẳng có điều chi mạo phạm, khi nào tại hạ lại dám mạo muội giết nguôi. Sao Thạch trang chúa lại còn nói lời đa tạ?"

Thạch Thanh nói: "Quần hùng phái Tuyết Sơn đối với tiểu nhi hết dạ thương yêu, chỉ giận là nó không chịu học những điều hay, làm những việc hồ đồ để phụ lòng mong mỏi của Bạch lão tiền bối cùng Phong sư huynh. Vợ chồng tại hạ chẳng những cảm kích vô cùng, mà còn tự lấy làm xấu hổ. Bạch lão tiền bối vẫn được an hảo đấy chứ? Bạch phu nhân có được khang kiện không?" Thạch Thanh nói tới đây liền cùng

Mẫn Nhu thi lễ ra chiều kính cẩn, cứ như vấn an chính song thân mình vậy.

Bạch Vạn Kiếm cũng khom lưng thi lễ rồi đáp: “Gia phụ nhờ phúc ấm nên vẫn được khang kiện. Còn gia mẫu vì chuyện lệnh lang, nên không còn ở trong thành nữa.” Nói đến đây, hắn bất giác lộ vẻ lo buồn.

Thạch Thanh nói: “Lão phu nhân võ công tinh thâm, đạo cao đức trọng, một đời hành thiện khó mà đếm hết, trên chốn giang hồ người người kính phục. Phen này lão phu nhân ra ngoài giải khuây một chuyến để tiêu tan lòng sầu muộn, ngọc thể chắc chắn sẽ trở lại khang cường.”

Bạch Vạn Kiếm nói: “Đa tạ trang chúa ban cho những lời vàng ngọc, tại hạ cũng chỉ mong được thế. Chỉ vì tuổi tác của gia mẫu đã cao mà lại trải phong sương, đạo làm con chẳng khỏi băn khoăn lo lắng.”

Thạch Thanh nói: “Bạch sư huynh thật là hiếu thảo. Phận làm con phải hiếu thuận với song thân, bậc làm cha mẹ phải lo lắng cho con cái, là lẽ thường tình của con người. Con cái mà có hành vi tội lỗi, thì cha mẹ ngoài việc đau lòng còn phải bắt về trừng trị gắt gao.”

Bạch Vạn Kiếm nói: “Phu phụ Thạch trang chúa là bậc anh hùng nghĩa hiệp, được bằng hữu võ lâm ngưỡng mộ. Tại hạ còn nhớ trong đại sảnh Huyền Tố Trang có treo tấm biển đề bốn chữ lớn Hắc Bạch Phân Minh. Theo đó mà nói thì Hắc Bạch Song Kiếm phân biệt thị phi rất rõ ràng, mang tấm lòng hiệp nghĩa để chủ trì công đạo, không chỉ có oai phong ngang dọc giang hồ một cách đơn thuần.”

Thạch Thanh đáp: “Bốn chữ Tấm Lòng Hiệp Nghĩa thật không dám nhận, chỉ vì những người học võ như bọn ta đối với những việc thị phi chắc chắn không thể hàm hồ được. Nhưng không biết tấm biển này đã biến đâu mất rồi.”

Bạch Vạn Kiếm ngẩn ra một chút rồi gượng đáp: “Tại hạ đã đốt mất rồi.”

Thạch Thanh nói: “Hay lắm! Nhục nhi đã đến bái lạy xin làm môn hạ phái Tuyết Sơn, nếu phạm vào môn quy quý phái, dĩ nhiên phải được sư trưởng quý phái trừng trị, dù đánh dù giết, cha mẹ cũng không được quyền hỏi tới. Đó là lề luật của võ lâm. Nhưng ngày trước ở Hầu Giám Tập, vợ chồng tại hạ đã gửi hai thanh Hắc Bạch Song Kiếm cho quý phái, và nói rõ là sẽ áp giải nhục nhi tới thành Lăng Tiêu để chuộc kiếm về. Việc này có đúng không?”

Bạch Vạn Kiếm đã nghe bọn Cảnh Vạn Chung, Kha Vạn Quân kể rõ vụ này. Ngày đó Cảnh Vạn Chung bị đoạt mất song kiếm, lúc đầu thì nghĩ là do vợ chồng Thạch Thanh bố trí. Nhưng sau đó chúng gặp một đám kiệu phu cùng quan sai đang hoảng hồn chạy trốn, hỏi tường tận mới biết trong kiệu có một già một trẻ, theo phục sức và hình dáng thì hiển nhiên là Ma Thiên cư sĩ Tạ Yên Khách và thằng bé ăn mày. Bạch Vạn Kiếm cũng từng nghe Tạ Yên Khách võ công rất cao, hành tung vô định, muốn lấy lại đôi Hắc Bạch Song Kiếm này thật là một việc rất khó.

Bây giờ, Bạch Vạn Kiếm nghe Thạch Thanh nhắc đến cặp kiếm này thì không khỏi đỏ mặt. Hắn đáp: "Đúng thế! Nhưng đôi báu kiếm hiện không có ở đây, sau này nhất định bọn tại hạ sẽ đưa tới quý xứ để hoàn trả."

Thạch Thanh cười ha hả nói: "Bạch huynh nói câu này chẳng hóa ra coi rẻ Thạch mỗ rồi ư? Bốn chữ Hắc Bạch Phân Minh không phải nói về vợ chồng Thạch mỗ đâu. Các vị hiện đã bắt giữ nhục nhi, lại cầm luôn cả khí giới của vợ chồng Thạch mỗ không chịu hoàn lại. Tại hạ không hiểu trong võ lâm có lề luật này chăng?"

Bạch Vạn Kiếm hỏi: "Theo Thạch trang chúa thì nên làm thế nào?"

Thạch Thanh nói: "Bậc đại trượng phu đã nói ra một lời thì bốn ngựa khó theo. Các vị giữ nhục nhi thì đừng giữ kiếm, mà giữ kiếm thì không được giữ người."

Bạch Vạn Kiếm cũng là một tay tiếng tăm lừng lẫy, rất trọng chữ tín. Người trong phái đã để mất Hắc Bạch Song Kiếm, hắn không khỏi hổ thẹn với Thạch Thanh. Đáng lý ra hắn không nên cưỡng từ đoạt lý mà mở cuộc đấu khẩu. Nhưng hắn đã bàn bạc cùng bọn Cảnh Vạn Chung, nghi là không chừng Thạch Thanh ngấm ngầm cấu kết với Tạ Yên Khách, sau khi giao kiếm lại nhờ lão xuất thủ đoạt đi. Huống chi Thạch Trung Ngọc đã làm nhục đứa con gái yêu quý độc nhất của hắn, khó khăn lắm mới bắt được kẻ phạm tội vào tay, khi nào chỉ vì một câu nói mà chịu giao trả?

Hắn liền nói: "Việc này tại hạ không thể tự quyết định được, mong Thạch trang chúa thứ lỗi. Còn đôi bảo kiếm của quý vị thì Bạch Vạn Kiếm này xin lãnh trách nhiệm hoàn trả. Nếu Bạch mỗ không đủ sức giao lại Hắc Bạch Song Kiếm, sẽ đến quý trang tự chặt đầu tạ tội."

Câu nói của Bạch Vạn Kiếm dứt khoát như đinh đóng cột, không ngắc ngứ chỗ nào. Vợ chồng Thạch Thanh biết địa vị hắn trong võ lâm rất cao, đã nói là làm. Hắn nói sẽ đem tính mạng để đền cặp kiếm, thì

chẳng thể coi là nhẹ được. Nhưng hai người thấy đứa con yêu độc nhất đang nằm dưới đất dơ dáy vô cùng, thì nói sao thì nói cũng phải cứu nó về.

Mẫn Nhu tiến vào trong điện, mắt đăm đăm nhìn Thạch Phá Thiên không chớp. Bà đã xa đứa con bảo bối lâu ngày, bây giờ được trùng phùng chỉ muốn chạy lại ôm nó vào lòng, nước mắt đã sắp trào ra. Bạch Vạn Kiếm nói gì bà cũng không để ý, bất luận việc gì bà cũng nghe theo chủ trương của lang quân. Vì vậy bà cứ đứng bên Thạch Thanh, không nói tiếng nào.

Thạch Thanh nói: “Bạch sư huynh nói quá lời rồi. Đôi kiếm của vợ chồng tại hạ có đáng là bao, làm sao dám đem ra so bì với tấm thân ngàn vàng của Bạch sư huynh? Có điều chúng ta đã là những người bôn tẩu giang hồ, thì mọi việc phải theo chữ lý mà làm. Phái Tuyết Sơn dẫu cho kiếm pháp cao cường, nhân tài đông đúc, cũng chẳng nên hiếp đáp người khác, đã lấy kiếm lại muốn lấy người. Bạch sư huynh! Hôm nay vợ chồng tại hạ phải đem đứa con này về.”

Thạch Thanh vừa nói dứt câu, vai trái ông khẽ rung một cái. Đó là dấu hiệu để gọi vợ mình cùng rút kiếm ra. Hào quang lấp loáng trước mắt mọi người, Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu đã phóng kiếm nhằm trước ngực Bạch Vạn Kiếm đâm tới. Hai thanh kiếm còn cách Bạch Vạn Kiếm không đầy một thước thì đột nhiên ngừng lại không nhúc nhích.

Thạch Thanh nói: “Xin mời Bạch sư huynh!” Vợ chồng ông quả nhiên vẫn giữ phong độ danh gia, không chịu hạ thủ đột ngột. Nếu Bạch Vạn Kiếm không rút kiếm đón đỡ thì dĩ nhiên song kiếm không đâm tới nữa. Bạch Vạn Kiếm chú ý nhìn mũi kiếm của song kiếm rồi bước lên nửa bước. Thạch Thanh, Mẫn Nhu rụt kiếm về một chút, vẫn giữ cự ly một thước trước ngực Bạch Vạn Kiếm.

Bạch Vạn Kiếm đột nhiên lùi lại một bước, vợ chồng Thạch Thanh cũng tiến lên một bước. Đột nhiên nghe thấy hai tiếng leng keng, Bạch Vạn Kiếm đã rút kiếm ra phản kích. Ba thanh trường kiếm rung lên thành ba đóa kiếm hoa. Thạch Thanh vốn sử dụng thanh Hắc Kiếm, lúc này lại cầm một cây Thanh Cương Kiếm tỏa sắc xanh lè. Ba thanh trường kiếm đụng nhau loảng xoảng, hàn khí giàn giụa đầy tòa miếu cũ.

Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn vẫn tưởng kiếm pháp của Bạch sư ca là trên đời có một, đều nghĩ bụng: “Dù Bạch sư ca có phải lấy một chọi hai, nhưng cũng nắm chắc phần thắng.” Mọi người đều rút kiếm cầm tay, đứng tựa vào tường chăm chú theo dõi cuộc đấu.

Lúc đầu vợ chồng Thạch Thanh Mẫn Nhu chia nhau ra hợp kích mỗi người một chiêu, đều là những chiêu tuyệt diệu. Qua lại được sáu bảy chục chiêu, hai người càng phóng kiếm mau lẹ hơn, không nhìn rõ kiếm chiêu nữa. Bạch Vạn Kiếm vẫn thi triển bảy mươi hai đường Tuyết Sơn kiếm pháp luyện tập đã rất thành thục để đối phó với vợ chồng Thạch Thanh. Những chiêu kiếm pháp trông chẳng có chi kỳ dị mà từ tay hắn phóng ra cũng có uy lực mãnh liệt, vừa công vừa thủ.

Trong đại điện tòa miếu thổ địa chỉ thắp một cây nến, ánh sáng vàng lợt ảm đạm. Bóng ba người xoay chuyển lẫn giữa ba luồng kiếm quang khiến mọi người nhìn mà hoa cả mắt. Ai cũng hồi hộp đến phát run vì tình trạng vô cùng nguy hiểm, nhiều chiêu kiếm chỉ cách chừng sợi tóc là có cảnh máu chảy thây phơi ngay trước thần điện. Kiếm quang lấp loáng dưới ánh nến chiếu vào mặt ba người khi tỏ khi mờ. Bạch Vạn Kiếm vẫn lạnh lùng kiêu ngạo, Thạch Thanh vẫn ôn hòa ung dung, Mẫn Nhu vẫn dịu dàng hòa nhã như lúc bình thường. Thái độ ba người này lúc kịch chiến cũng giống hệt lúc thi lễ vấn an, nhưng hiển nhiên đang dùng toàn lực để phóng ra những chiêu hiểm độc.

Lúc hai vợ chồng Thạch Thanh vừa vào trong miếu, Thạch Phá Thiên đã nhận ra Mẫn Nhu chính là vị phu nhân xinh đẹp ngày trước đã tặng cho mình một thỏi bạc ở Hầu Giám Tập. Vợ chồng họ vừa vào trong miếu cứ nói chuyện hoài với Bạch Vạn Kiếm, rồi lại rút kiếm đánh nhau, đến giờ chàng vẫn chưa có cơ hội để lên tiếng chào hỏi. Ba người nói với nhau những gì chàng cũng không hiểu, chỉ biết Thạch Thanh muốn đòi hai thanh kiếm, rồi lại nhắc đến thằng nhỏ nào đó. Hắc Bạch Song Kiếm thì chàng biết, nhưng không ngờ thằng nhỏ mà ba người tranh chấp lại chính là mình.

Vừa rồi Thạch Phá Thiên đã được xem mười tám đệ tử phái Tuyết Sơn luyện kiếm. Lúc này ba người rút kiếm giao đấu mà hoàn toàn không có nửa câu trách mắng, thần thái cũng rất bình tĩnh, nên chàng cứ tưởng họ đang nghiên cứu võ thuật như lúc nãy. Bảy mươi hai đường Tuyết Sơn kiếm pháp chàng đã thấy qua, bây giờ lại được xem chính tay Bạch Vạn Kiếm thi triển. Kiếm chiêu cực kỳ thần tốc lại mãnh liệt vô cùng, mỗi chiêu đều khiến chàng cảm thấy tâm hồn thoải mái, thần sắc càng lúc càng sảng khoái.

Thạch Phá Thiên chăm chú ngó Bạch Vạn Kiếm một hồi, rồi quay sang để ý kiếm pháp của vợ chồng Thạch Thanh. Chàng nhận ra ngay kiếm pháp của ba người này rất khác nhau. Kiếm pháp của Thạch Thanh thì mở rộng phóng dài oai nghiêm trịnh trọng, Mẫn Nhu thì tùy thời mà chuyển động, sử kiếm mềm mại như một dải lụa. Những kiếm chiêu của hai vợ chồng họ hoàn toàn không giống nhau, một cương một nhu, một âm một dương, một thẳng một cong, một mau một

chậm, cách vận nội kình cũng hoàn toàn trái ngược nhau.

Nhưng mỗi khi gặp thanh trường kiếm của Bạch Vạn Kiếm thì kiếm chiêu của hai vợ chồng lại tương hỗ với nhau mà đón đỡ, hợp với nhau thành một thể.

Ta nên biết rằng vợ chồng Thạch Thanh là sư huynh muội đồng môn, cùng học võ nghệ ở Thượng Thanh Quán. Từ khi còn học họ đã phát sinh tình cảm, sử dụng kiếm pháp đã tâm đầu ý hợp. Sau khi kết hôn, suốt hai chục năm trời họ chưa xa nhau lấy một ngày, mà cũng không ngày nào ngừng luyện kiếm, nên lại càng tâm ý tương thông, hai người như một. Về kiếm pháp âm dương lúc ly lúc hội mà lại tương hợp với nhau, thì trừ vợ chồng Thạch Thanh ra, trong võ lâm không còn hai người nào so sánh được nữa.

Những đạo lý cao thâm về kiếm pháp như thế, đương nhiên Thạch Phá Thiên chưa hiểu được. Chàng xem một hồi nữa, liền nhận thấy Bạch Vạn Kiếm một người phải chọi với hai, dần dần đi đến chỗ kém thế. Nguyên vợ chồng Thạch Thanh và Bạch Vạn Kiếm thì về kiếm pháp cũng như nội lực đều tương tự như nhau, chẳng chênh lệch mấy tí. Hai người đánh một thì đối phương làm sao địch lại được? Có điều Bạch Vạn Kiếm ra những đòn ác liệt, còn Thạch Thanh vẫn giữ thái độ khoan thai bình ổn. Nhất là Mẫn Nhu yểu điệu thướt tha, tính tình hòa dịu, nên xuất thủ vẫn có mấy phần gượng nhẹ, vì vậy mà cuộc tỉ đấu giữa ba người mới kéo dài đến thế.

Mẫn Nhu trông thì mảnh dẻ thướt tha, mà thực ra kiếm pháp bà tinh thâm chẳng kém trượng phu. Bạch Vạn Kiếm đấu với hai người được bảy chục chiêu, hai lần suýt bị lưỡi kiếm của Mẫn Nhu quét trúng. Trong lòng hắn đã rất nao núng, chỉ vì bản tính cương cường, thà mất mạng dưới lưỡi kiếm của vợ chồng Thạch Thanh chứ nhất định không chịu khuất phục. Kiếm pháp của hắn càng lúc càng bối rối, công thủ dần dần bế tắc.

Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn đã thấy tình trạng không êm, một gã lớn tiếng la lên: “Hai người đánh một thì có gì là giỏi? Thạch trang chúa! Nếu trang chúa là anh hùng hảo hán thì hãy đơn đả độc đấu với Bạch sư ca ta, còn muốn cậy nhiều hiếp ít thì chúng ta phải xông cả vào.”

Thạch Thanh mỉm cười gọi: “Phong Hỏa Thần Long Phong Vạn Lý sư huynh có ở đây không? Mời Phong huynh ra liên thủ với Bạch huynh, bốn người chúng ta tỉ thí một phen.” Câu nói của ông hết sức rõ ràng: trong phái Tuyết Sơn, trừ Phong Hỏa Thần Long Phong Vạn Lý, chẳng còn ai đáng liên thủ với Bạch Vạn Kiếm. Chính Thạch Thanh cũng tự biết, hai vợ chồng mình giáp công một mình Bạch Vạn Kiếm thì đã

chiếm tiện nghi, nhưng nếu để đứa con duy nhất bị đưa về thành Lăng Tiêu thì không thể sống được. Huống chi trong miếu thổ địa lúc này, bên đối phương có tới mười mấy đồ đệ phái Tuyết Sơn, thì hai người phải đấu với mười mấy người chứ không phải lấy hai đánh một. Nếu nói ngoài Bạch Vạn Kiếm ra, bọn kia đều là hạng tầm thường, thì đó là lỗi của phái Tuyết Sơn không dạy thêm được mấy đệ tử kha khá mà chọi với người ta.

Bạch Vạn Kiếm nghe Thạch Thanh nhắc đến Phong Hỏa Thần Long Phong sư huynh thì lại càng căm hận rủa thầm: "Phong sư huynh vì nhận thằng tiểu quỷ con của ngươi làm đồ đệ, nên mới bị gia gia chặt đi một cánh tay. Thế mà ngươi còn mặt mũi nhắc đến Phong huynh nữa ư?" Những tay cao thủ tỉ võ không được để cho tâm thần rối loạn hay xúc động chút nào. Bạch Vạn Kiếm đã ở vào tình thế quẫn bách, vừa nổi giận liền sử chiêu Minh Đà Tuấn Túc hơi quá đà một chút.

Thạch Thanh lập tức nhận ra chỗ sơ hở của đối phương bèn vung kiếm lên gạt, vận nội công ra lưỡi kiếm rồi đè dính lên thanh kiếm của Bạch Vạn Kiếm. Hắn vội vàng vận hết kình lực để giật kiếm về, nhưng trong chớp mắt đó, thanh trường kiếm của Mẫn Nhu đã xuyên qua kẽ hở phóng thẳng vào trước ngực Bạch Vạn Kiếm. Hắn vội nhắm mắt lại, biết rằng thế kiếm này sắp xuyên thủng trái tim mình, không né tránh kịp nữa. Không ngờ trường kiếm của Mẫn Nhu phóng tới trước ngực Bạch Vạn Kiếm còn cách chừng nửa thước thì lại rụt về, rồi hai vợ chồng sóng vai nhảy lùi lại. Nghe soạt một tiếng, cả hai thanh kiếm đều tra vào vỏ, hai người không nói một câu.

Bạch Vạn Kiếm trợn tròn cặp mắt, mặt xám xịt lại. Hắn nhục nhã nghĩ thầm: "Đối phương cố ý tha mạng cho mình đã quá rõ ràng. Bây giờ vợ chồng họ muốn đem con đi, mình đã bại trận thì không tiện ngăn cản nữa. Mà nếu có mặt dày đánh tiếp thì song quyền khó địch bốn tay, cũng không thể địch nổi hai vợ chồng họ." Hắn lại nhớ tới đứa con gái yêu quý bị con trai của họ hại chết, mình dẫn bọn sư đệ xuống Trung Nguyên, để bảy tên bị hãm tại tổng đà bang Trường Lạc mới bắt được Thạch Trung Ngọc, thế mà phải chịu mất đi. Hơn nữa, phái Tuyết Sơn trước nay vẫn tự phụ kiếm pháp thông huyền mà nay không địch nổi Huyền Tố Song Kiếm, thì coi như thanh danh của mình trôi theo dòng nước.

Bạch Vạn Kiếm càng nghĩ lại càng cay đắng, rồi đâm ra chán nản, mất hết tự tin. Hắn đứng ngây người ra như tượng gỗ, không nói gì nữa. Lúc này Hô Diên Vạn Thiện và Văn Vạn Phu cũng đã biết tin, chạy vào trong miếu. Chúng thấy Bạch sư ca bại trận liền lớn tiếng hô hoán: "Họ lấy nhiều đánh ít, chẳng lẽ chúng ta lại không được làm như thế ư?" Thế là cả mười tám đệ tử phái Tuyết Sơn đều cầm kiếm xông ra bao

vây vợ chồng Thạch Thanh Mẫn Nhu, toan tấn công.

Thạch Thanh nói: “Bạch huynh! Vợ chồng tại hạ liên thủ có chiếm được một chút thượng phong, nhưng chưa thể nói đã phân thắng bại. Vậy Bạch huynh hãy tiếp chiêu!” Ông dứt lời, lại phóng kiếm đâm tới.

Bạch Vạn Kiếm là người có địa vị khá cao, vừa rồi được đối phương tha mạng, dĩ nhiên không mặt mũi nào động thủ khiêu chiến nữa. Nhưng chính Thạch Thanh quyết định tấn công thì hắn có thể chông đỡ. Hắn bèn nghĩ thầm: “Được! Bây giờ lấy một chọi một, ta phải tử chiến với ngươi một phen.” Hắn liền vung kiếm lên gạt, rồi nghiêng người phản kích một chiêu.

Bạch Vạn Kiếm đấu với một mình Thạch Thanh, dĩ nhiên tình thế có khác trước. Vừa rồi một mình hắn địch với hai người nên luôn luôn bị uy hiếp, phải đem hết tâm lực để phòng thủ, tấn công đã thưa thớt lại không thể phát huy nội lực. Lúc hắn tấn công Thạch Thanh còn phải đề phòng Mẫn Nhu đánh đến, lúc phóng kiếm đâm Mẫn Nhu lại còn mải đỡ gạt Thạch Thanh ở bên này, hai người phối hợp với nhau thật là khó mà đón đỡ.

Lúc này một người đấu với một người, một kiếm chọi với một kiếm, nghĩ tới cái thua nhục nhã vừa qua, Bạch Vạn Kiếm lập tức đem bảy mươi hai đường Tuyết Sơn kiếm pháp phóng ra như gió táp mưa sa, kiếm chiêu trùng trùng cực kỳ lợi hại biến ảo.

Thạch Thanh không khỏi ngấm ngầm kinh hãi, nghĩ bụng: “Khí Hàn Tây Bắc quả thật danh bất hư truyền, đúng là một tay kiếm thủ bậc nhất võ lâm hiện nay.” Ông liền tập trung tinh thần để thi triển những chiêu tuyệt học, trong lòng nghĩ: “Ta phải cho ngươi biết kiếm pháp của Huyền Tố Trang cũng chẳng kém gì phái Tuyết Sơn. Sở dĩ ta cho con đến xin học võ ở phái ngươi là có thâm ý khác, ngươi đừng tự tôn tự đại mà nghĩ Thạch Thanh này không bằng Bạch Vạn Kiếm.”

Cuộc đấu kiếm giữa Thạch Thanh và Bạch Vạn Kiếm lần này thật là kỳ phùng địch thủ. Bạch Vạn Kiếm ra chiêu thần tốc mãnh liệt, kiếm quang nhảy múa ngang dọc, kiếm phong rít lên veo véo. Thạch Thanh thì tư thế trang nghiêm vững chãi như núi, kiếm pháp cực kỳ nghiêm mật.

Bạch Vạn Kiếm đã phóng tới mười mấy kiếm chiêu mà vẫn chưa chiếm được chút thượng phong nào, trong lòng không khỏi kinh hãi: “Người này kiếm pháp còn cao hơn danh tiếng nhiều. Thế mà sao hắn còn cho con đến bản phái mà học võ?” Rồi hắn lại nghĩ: “Vừa rồi mình thất bại còn có thể nói là song quyền khôn địch bốn tay. Bây giờ lấy

một chọi một, chỉ thua hắn nửa chiêu cũng đủ đem thanh danh phái Tuyết Sơn quét đất, sự nghiệp tiêu ma. Ta nhất định phải kiềm chế được chỗ yếu hại của hắn, rồi lại tha mạng. Nếu không làm được như thế, cái nhục hôm nay không tài nào rửa được."

Bạch Vạn Kiếm vì trong lòng nóng nảy muốn thắng gấp, nên ra chiêu không khỏi có chỗ sơ hở. Thạch Thanh mừng thầm nghĩ bụng: "Ngươi càng muốn thắng lẹ bao nhiêu thì càng chóng thất bại dưới tay ta."

Quả nhiên mới qua lại hơn chục chiêu, Bạch Vạn Kiếm liên tiếp gặp nguy hiểm. Hắn bỗng run lên tỉnh ngộ, lập tức trấn tĩnh tâm thần lại, bỏ bớt phần mạo hiểm mà đi vào chính đạo, không gấp rút tấn công để tranh tiên. Lúc này thì hai người trở lại tương đương, bất phân thắng bại.

Thạch Phá Thiên ngồi xem hai người tỉ đấu, dĩ nhiên là không hiểu những lý lẽ bên trong, nhưng từng chiêu từng thức đều lọt vào mắt chàng.

Thạch Thanh và Bạch Vạn Kiếm đặt hết tinh thần vào cuộc đấu, quên cả mọi việc bên ngoài. Sau khi hai bên đã qua lại dư hai trăm chiêu, Bạch Vạn Kiếm trở nên say mê, cho rằng đây là trận đấu hào hứng nhất trong đời. Hắn không nghĩ gì tới cái nhục vừa bị Mẫn Nhu tha chết, cơ hồ quên mất. Thạch Thanh cũng rất vui mừng vì hôm nay gặp được đối thủ, hai người đều nảy tình luyến tiếc, thương mến nhau. Bao nhiêu ý nghĩ thù địch đều tiêu tan dần, hai người càng lúc càng muốn học hỏi lẫn nhau, cứ mang những tuyệt kỹ của mình ra để xem đối phương hóa giải thế nào.

Trong miếu vang lên những tiếng choang choảng liên tiếp do hai thanh kiếm chạm nhau. Một lúc sau, Bạch Vạn Kiếm ra chiêu Ám Hương Sơ Ảnh, mũi kiếm đâm chênh chếch tới. Thạch Thanh hô khẽ: "Hảo kiếm pháp!" rồi dựng trường kiếm lên đỡ. Chiêu này hai người đã vận nội lực, hai thanh kiếm đụng nhau thật mạnh, vang lên một tiếng rùng rợn. Thanh kiếm trong tay Thạch Thanh bị gãy làm đôi. Lập tức bên trái ông có một thanh kiếm đưa tới.

Thạch Thanh đưa tay trái ra đón lấy, xuất ngay chiêu Tả Hữu Phùng Nguyên, trường kiếm đưa từ trái qua phải, vạch thành một hình cánh cung để ngăn cản đối phương đánh tới. Không ngờ Bạch Vạn Kiếm lùi lại một bước, lên tiếng: "Đây chỉ vì thanh kiếm của Thạch bang chúa không được tốt, không phải vì kiếm chiêu cao hay thấp. Giả tỉ Thạch trang chúa có thanh Hắc Kiếm trong tay thì dĩ nhiên không thể gãy kiếm được. Đó chính là lỗi của tiểu đệ."

Hắn nói tới đây đột nhiên biến sắc mặt, vì phát giác ra người đưa trường kiếm cho Thạch Thanh chính là Mẫn Nhu, đồng thời nhìn thấy mười tám đệ tử bản phái đã nằm lăn dưới đất. Thì ra trong lúc Bạch Vạn Kiếm để hết tinh thần vào cuộc tỉ đấu với Thạch Thanh, thì Mẫn Nhu đã đả thương hết mười tám đệ tử phái Tuyết Sơn. Người nào cũng chỉ bị thương rất nhẹ, nhưng Mẫn Nhu đã vận kình lực vào mũi kiếm đâm trúng huyệt đạo, khiến cho người đã trúng kiếm không nhúc nhích được nữa. Đó cũng là một tuyệt kỹ về kiếm pháp của Mẫn Nhu. Bà vốn tính tình nhân hậu không muốn sát hại địch nhân, nên đã dùng phép điểm huyệt gia truyền để vận vào kiếm thuật. Mười tám tên đệ tử phái Tuyết Sơn tuy nói là trúng kiếm, nhưng thực ra đã bị Mẫn Nhu điểm huyệt. Có điều nội lực của bà chưa đến cảnh giới thượng thừa, nếu không thì mũi kiếm đụng vào huyệt đạo đối phương là đủ khống chế, không cần tổn thương đến da thịt làm gì.

Mẫn Nhu đưa trường kiếm cho Thạch Thanh, rồi dùng mũi chân hất một thanh trường kiếm của bọn đệ tử phái Tuyết Sơn đánh rơi xuống đất cho nó vọt lên, rồi nắm trong tay. Bà đứng sang bên trái, sau Thạch Thanh chừng ba bước, bất cứ lúc nào cũng có thể xông đến giáp công.

Bạch Vạn Kiếm thấy tình trạng này thì trái tim tựa hồ chìm xuống, tự nhủ: “Mình bất quá chỉ ngang sức với Thạch Thanh. Nếu Thạch phu nhân lại tham gia vào chiến cuộc thì tình trạng cũ sẽ tái diễn, còn tỉ đấu thêm làm gì nữa?” Hắn liền nói: “Tiếc là Phong sư ca không có ở đây. Nếu không thì bọn tại hạ hai người hợp lực còn có thể lãnh giáo hai vị một phen. Hôm nay thì thắng bại đã phân, chẳng còn gì để nói.”

Thạch Thanh đáp: “Không sai! Sau này có dịp gặp Phong Hỏa Thần Long…” Ông nói chưa dứt lời, chợt nhớ ra Phong Vạn Lý đã vì con mình là Thạch Trung Ngọc mà bị sư phụ chặt cụt một tay, dù sau này có gặp cũng không thể đấu kiếm được nữa. Thạch Thanh vội ngừng lại, không nói thêm nữa, trên mặt cũng lộ vẻ hối hận. Vợ chồng Thạch Thanh liên thủ đánh bại hết mười tám người phái Tuyết Sơn mà không thấy vui mừng chi hết.

* * *

Thạch Phá Thiên ngồi dưới đất, thấy Bạch Vạn Kiếm vẻ mặt xám xanh hiển nhiên đau khổ vô cùng, còn Thạch Thanh và Mẫn Nhu cũng lộ vẻ thương tiếc, thì nghĩ thầm: “Mười tám gã sư đệ phái Tuyết Sơn đều là đồ tồi, không gã nào đủ sức liên thủ với Bạch đại hiệp để đấu với vợ chồng Thạch trang chúa một trận ra hồn, thật là mất hứng thú.” Chàng nhớ tới hồi nãy Bạch Vạn Kiếm đã nhìn mình ra chiều luyến tiếc thì nghĩ bụng: “Bạch đại hiệp đối với mình rất tốt, còn vị phu nhân áo

trắng kia cũng từng cho mình tiền bạc, đối đãi cũng không tồi. Bọn họ ở đây tỉ kiếm mà lại thiếu người, xem chừng họ chỉ trông mong vị Phong sư ca nào đó, nhưng y lại không ở đây nên mọi người đều mất hứng thú. Mình chẳng hiểu gì về kiếm pháp nhưng vừa rồi xem đã thuộc lòng, tưởng cũng nên giúp cho thêm phần hào hứng."

Chàng nghĩ vậy liền đứng dậy, bắt chước Bạch Vạn Kiếm khi nãy, dí đầu ngón chân vào một thanh kiếm dưới đất, nội lực vừa tới, thanh kiếm đã vọt lên nghe vù một tiếng. Chàng giơ tay ra bắt lấy thanh kiếm rồi cười nói: "Các vị còn muốn đấu kiếm, mà lại thiếu mất một người nên cuộc đấu phải bỏ dở. Vậy tại hạ muốn cùng Bạch đại hiệp liên thủ để đấu tiếp cho vui. Nhưng tại hạ lại không biết sử kiếm, xin quý vị chỉ dạy thêm."

Bạch Vạn Kiếm và vợ chồng Thạch Thanh thấy chàng đột nhiên đứng dậy đều giật mình kinh hãi. Nhất là Bạch Vạn Kiếm, hắn nhớ chính mình đã điểm mười mấy huyệt đạo toàn thân chàng, không hiểu sao chàng lại đứng dậy bước đi được. Hắn tự nhủ: "Chắc là Mẫn Nhu sau khi đánh ngã hết mười tám đệ tử bản phái đã sang đó giải khai huyệt đạo cho nó."

Thạch Thanh và Mẫn Nhu thì nghĩ: "Bạch Vạn Kiếm đã bắt được con mình, dĩ nhiên hắn phải điểm vào những huyệt đạo trọng yếu đề phòng nó chạy trốn, sao lại đi được?" Mẫn Nhu la lên: "Ngọc…" Bà định gọi Ngọc nhi, nhưng chợt nghĩ ra điều gì liền im bặt, quay lại nhìn trượng phu hỏi ý.

Thực ra Thạch Phá Thiên bị Bạch Vạn Kiếm điểm huyệt rồi bỏ nằm dưới đất đã hơn hai giờ rồi. Bạch Vạn Kiếm điểm huyệt người khác như vậy, ít ra phải sáu giờ sau mới có thể tự giải khai được. Hắn không ngờ nội lực Thạch Phá Thiên thâm hậu, tuy chàng chẳng hiểu gì về cách giải khai huyệt đạo mà chưa tới một giờ, luồng nội lực ghê gớm tự động vận hành đã giải khai được hết những huyệt đạo bị phong tỏa. Thạch Phá Thiên cũng hoàn toàn không hay biết gì, chỉ cảm thấy tay chân đang tê cứng không thể động đậy được, bây giờ tự nhiên lại có thể cử động được.

Bạch Vạn Kiếm lớn tiếng hỏi: "Sao ngươi lại muốn liên thủ với ta? Ngươi muốn thử những kiếm pháp đã học được của phái Tuyết Sơn ư?"

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Vừa rồi ta thấy các ngươi luyện kiếm thực sự cũng học được một ít, chỉ không biết có đúng không." Chàng liền gật đầu đáp: "Những gì ta học được cũng không biết có đúng không, xin được Bạch đại hiệp cùng Thạch trang chúa và Thạch phu

nhân chỉ điểm thêm cho." Chàng nói xong, vung thanh trường kiếm lên, đứng bên cạnh Bạch Vạn Kiếm. Chiêu kiếm đầu tiên chàng sử dụng chính là chiêu Song Đà Tây Lai trong Tuyết Sơn kiếm pháp.

Vợ chồng Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu cứ chăm chú nhìn Thạch Phá Thiên. Từ lúc họ đưa chàng lên thành Lăng Tiêu học võ nghệ, đã mấy năm dài không gặp mặt. Bây giờ được trùng phùng ở đây, trong lòng họ không khỏi lẫn lộn nhiều thứ tình cảm, vừa thương mến, mừng vui, vừa căm phẫn, hối hận, thật khó mà diễn tả. Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu thấy con đã cao lớn hơn lúc ra đi rất nhiều, thân hình rất tráng kiện, khuôn mặt đã có những nét phong trần tiều tụy, nhưng lại không mất vẻ anh hùng tuấn tú, nhất là đôi mắt sáng ngời ẩn tàng nội lực thâm hậu vô biên.

Thạch Thanh là bậc nghiêm phụ, nghĩ tới đứa con bất hiếu này đã làm bại hoại gia phong Huyền Tố Trang, phạm vào đủ thứ quy củ võ lâm, khiến cho vợ chồng mình phải xấu hổ với bằng hữu giang hồ. Mấy năm nay vợ chồng Thạch Thanh lén lút đi dò la tung tích con trai, hoàn toàn không dám giáp mặt đồng đạo võ lâm. Thế mà bây giờ chàng gặp song thân lại thản nhiên không bái kiến, lại còn cầm kiếm ra mặt chống đối lại cha mẹ. Chỉ một hành động này mà xét, cũng đủ thấy những hành vi ô uế trên phái Tuyết Sơn của chàng không phải là chuyện bịa. Thạch Thanh tức giận vô cùng, nhưng chỉ ngấm ngầm nghiến răng, cố nén để khỏi phát tác trước mặt Bạch Vạn Kiếm.

Mẫn Nhu lại có tấm lòng từ mẫu, tỏ ra vui mừng hơn là nóng giận. Bà vốn có hai đứa con trai, con thứ đã bị kẻ thù giết hại, nên bao nhiêu tình cảm thương yêu dồn hết sang cho Thạch Trung Ngọc. Bà đã từng bênh vực cậu quý tử trước mặt chồng, nói là lập luận một chiều của phái Tuyết Sơn chưa chắc đã đáng tin. Theo bà suy đoán, chắc khi ở thành Lăng Tiêu, Thạch Trung Ngọc đã bị người ta áp bức đến không còn chỗ dung thân, nhiều phần là đứa cháu gái của Bạch Tự Tại được nuông chiều đã ăn hiếp nó quá đỗi, nên nó giận dữ mà phản kháng. Nếu không thì một thằng bé như thế sao có thể gây ra những chuyện cưỡng gian phạm thượng, huống hồ con gái nhà họ Bạch lúc đó chỉ mới mười hai mười ba tuổi, Thạch Trung Ngọc chắc không thể nào đối xử với một tiểu cô nương như thế.

Mấy năm nay Mẫn Nhu dày dạn phong trần, cùng chồng len lỏi khắp nơi tìm con mà không rõ tung tích nó đâu. Lắm lúc bà quá thương con mà âm thầm khóc lóc, lo rằng con trai mình đã bỏ mạng trong Đại Tuyết Sơn bên Tây Vực, hay bị thú dữ ăn thịt mất rồi. Bây giờ Mẫn Nhu được gặp con, dù nó có tội lớn bằng trời đi nữa thì tấm lòng từ mẫu cũng tha thứ hết. Thấy Thạch Phá Thiên cầm kiếm tiến ra, chân bước như mây trôi nước chảy, tư thế ngay thẳng đĩnh đạc, thì bà càng

nức lòng hả dạ, chỉ giận mình không thể chạy lại ôm choàng lấy nó vào lòng để vỗ về nâng niu một lúc, cho bõ tấm lòng thương nhớ lâu nay.

Mẫn Nhu biết rõ con mình từ nhỏ đã tâm cơ mau lẹ, nhanh trí hơn người. Bà chắc Thạch Phá Thiên cố ý liên thủ với Bạch Vạn Kiếm để tỉ kiếm với mình, nhất định là có kế hoạch gì đây. Bà nghĩ vậy, rồi một mặt thì băn khoăn lo lắng chồng mình có thể nóng giận trách mắng, mặt khác thì muốn xem võ công của con trai trong mấy năm nay đã tiến bộ đến mức nào, liền lên tiếng: "Được lắm! Bây giờ chúng ta đã có bốn người, vậy chia ra làm hai cặp để nghiên cứu võ công. Chúng ta giao hẹn cứ điểm tới đối phương là dừng tay, tưởng cũng không quan hệ lắm."

Giọng nói của Mẫn Nhu hết sức dịu hiền lại tràn đầy yêu thương, chỉ vì trong lòng kích động nên âm thanh có phần run rẩy. Thạch Thanh liếc nhìn vợ một cái rồi gật đầu. Mẫn Nhu tính tình nhu hòa, bất luận việc gì nàng cũng làm theo ý lang quân, không bao giờ có chủ trương trái ngược với chồng. Nhưng những lúc hiếm hoi bà đưa ra một vài ý kiến thì Thạch Thanh đều nhất nhất nghe theo, không bao giờ phản đối cả. Ông thấy vợ nói như thế thì nghĩ rằng: "Một là nàng muốn xem võ công của con trai, hai là nàng muốn Bạch Vạn Kiếm thua nhanh mà phải tâm phục khẩu phục. Thật ra Thạch Trung Ngọc tuổi tác còn nhỏ, dù thông minh đến đâu thì kiếm pháp cũng không thể cao hơn mấy vị sư thúc của phái Tuyết Sơn vừa rồi đã bị Mẫn Nhu đánh ngã. Huống chi thằng con mình chẳng khi nào lại tận tâm ra sức giúp Bạch Vạn Kiếm để chống lại cha mẹ."

Bạch Vạn Kiếm lại có chủ ý riêng. Hắn nghĩ bụng: "Ngươi muốn dùng kiếm pháp của phái Tuyết Sơn liên thủ với ta để chống lại kẻ địch, tức là ngươi đã thừa nhận làm đệ tử phái Tuyết Sơn. Bất luận cuộc tỉ đấu này có kết quả như thế nào, chỉ cần ta không bị ba người trong gia đình ngươi giết chết, nhất định có thể dùng lệnh phù của chưởng môn phái Tuyết Sơn để bắt ngươi theo ta về Tuyết Sơn. Vợ chồng Thạch Thanh mà ngăn trở, tức là họ phá hoại quy củ võ lâm." Hắn bèn giơ trường kiếm lên nói: "Lấy hai chọi hai cũng được, mà lấy ba chống một cũng không sao. Dù sao thì Bạch mỗ cũng là bại tướng dưới tay Huyền Tố Song Kiếm, bây giờ có phải bỏ mạng để quân tử được thỏa lòng thì cũng đáng." Hắn đã quyết định là chịu chết, nếu như ba người nhà họ Thạch bao vây tấn công mình thì dù sao cũng phải giết Thạch Trung Ngọc đã. Chỉ cần không lo tự bảo vệ mình, việc liều mạng giết nó xem ra cũng không khó lắm.

Thạch Phá Thiên để ý thấy thanh kiếm trong tay hắn đang rung lên trỏ vào Thạch Thanh, tựa như tấn công mà thực ra là phòng thủ, liền nói:

“Thế thì để ta tấn công trước.” Chàng dứt lời, trường kiếm cũng rung lên, lập tức đâm tới bả vai Thạch Thanh. Chiêu kiếm này chàng phóng ra không lấy gì làm mau lẹ cho lắm, thế mà nội lực đi tới đâu kiếm phong rít lên veo véo tới đó.

Kiếm chiêu đúng là của phái Tuyết Sơn, nhưng nội lực thì hùng hậu vô cùng, Bạch Vạn Kiếm không thể bì kịp.

Thạch Phá Thiên vừa phóng ra một chiêu, cả ba người Bạch Vạn Kiếm, Thạch Thanh và Mẫn Nhu đồng thời la lên một tiếng: “Ái chà.”

Bạch Vạn Kiếm thấy Thạch Phá Thiên xuất chiêu này, tuy không khỏi kinh hãi nhưng cũng có ý coi thường, nghĩ bụng: “Chiêu Vân Hoành Tây Lĩnh mà ngươi giơ tay phải lên cao quá, chắc chắn sẽ bị quá đà. Tay trái lại không đặt đúng chỗ, để có thể đưa ngón tay ra điểm huyệt đối phương. Chân trái đưa ra quá bốn tấc, địch nhân có thể phản kích nhanh mà không sợ chân trái của ngươi phóng cước trả đòn.”

Bạch Vạn Kiếm vừa ngó qua đã thấy chiêu thức của Thạch Phá Thiên có đến bảy tám chỗ sơ suất, nhưng chỉ thoáng cái là khinh thị biến thành kinh ngạc. Kiếm khí của chàng mãnh liệt phi thường, hắn chưa từng thấy ai có nội lực nào ghê gớm đến thế. Chỉ có một lần phụ thân hắn uống rượu ngà ngà rồi biểu diễn kiếm pháp cho mấy cao đồ xem, lão phát huy nội lực cho kiếm phong rít lên veo véo. Nhưng cũng phải sau ba bốn chục chiêu, nội lực mới ngưng tụ dần dần, kiếm phong mới réo lên như thế. Hắn tự hỏi: “Thằng lỏi này mới xuất chiêu đầu mà đã có tiếng réo như thế, chẳng lẽ gã gắn còi hay vật quái gở gì vào chuôi kiếm để kiếm phong rít lên như thế hay sao?” Nhưng hắn nghĩ lại thì biết mình nghi bậy ngay.

Thạch Thanh la lên một tiếng rồi vội vung kiếm lên gạt. Nghe “choang” một tiếng, thanh trường kiếm trong tay ông vừa chạm vào kiếm của Thạch Phá Thiên là bị gãy làm hai đoạn, nửa trên bay vọt đi cắm ngập vào tường, sâu đến mấy tấc. Thạch Thanh cảm thấy cổ tay tê rần, cánh tay rung động đến tận vai, nửa thanh kiếm trên tay cũng suýt bị văng đi mất. Tuy ông đang tức giận đứa con hư đốn này, nhưng là người học võ gặp phải cao thủ hơn mình, bất giác thán phục mà buột miệng tán dương: “Hay lắm!”

Thạch Phá Thiên thấy thanh trường kiếm trong tay Thạch Thanh bị gãy, giật mình la hoảng: “Ái chà!” Rồi chàng lập tức thu kiếm về, trên mặt đầy vẻ hối hận và quan tâm. Lần này chàng quay mặt về phía có ánh nến. Thạch Thanh và Mẫn Nhu thấy thái độ của chàng liền cảm thấy đôi chút ấm áp trong lòng, nghĩ thầm: “Ngọc nhi vẫn là một đứa con hiếu thuận.”

Thạch Thanh liệng thanh kiếm gãy đi, lại dùng ngón chân hất một thanh kiếm khác ở dưới đất lên rồi nói: "Đừng kiêng nể chi hết. Tiếp chiêu đây!" Dứt lời, ông vung kiếm đánh vèo một cái nhằm đâm vào đùi trái Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên chưa từng luyện kiếm bao giờ. Nội lực chàng tuy rằng rất mạnh, nhưng trong lúc tấn công mới có thể phát ra uy lực, chứ gặp phải chiêu kiếm hư hư thực thực, chợt tả chợt hữu của Thạch Thanh thì chẳng biết đường nào mà đỡ gạt. Mới một chiêu mà chàng đã chân tay luống cuống, vội vã sử chiêu Thương Tùng Nghinh Khách hoành kiếm đón đỡ.

Trường kiếm của Thạch Thanh hơi nghiêng đi một chút, mũi kiếm đã vạch trúng đùi phải chàng. Giả tỉ trước mắt không phải là con trai mà là kẻ địch phải giết, thì chiêu kiếm này đã chặt đứt chân phải của Thạch Phá Thiên rồi. Trường kiếm của ông vừa nhè nhẹ nghiêng đi, Mẫn Nhu đã sợ hãi đến toát mồ hôi lạnh đầy người, la lên thất thanh: "Thạch ca!"

Thạch Phá Thiên nhìn xuống chân phải mình thì thấy ống quần rách một vệt dài, nhưng không thương tổn đến da thịt. Chàng bèn cười nói: "Đa tạ trang chúa hạ thủ lưu tình. Kiếm pháp của tại hạ chưa học được đàng hoàng, còn thua trang chúa xa lắm."

Chàng nói câu này hết sức thành thực, nhưng khổ thay, người nói vô ý mà người nghe lại hữu tâm. Câu nói của chàng vừa lọt vào tai Bạch Vạn Kiếm, hắn lấy làm khó chịu, nghĩ bụng: "Ngươi nói kiếm pháp ngươi còn kém hắn xa, thì có khác gì ngươi bảo kiếm pháp phái Tuyết Sơn kém cỏi? Lại còn nói chưa học được đàng hoàng, tức là nói phái Tuyết Sơn của ta ích kỷ không chịu dạy dỗ ngươi tử tế. Câu này thật là làm mất thể diện phái Tuyết Sơn, Bạch Vạn Kiếm này dù chỉ còn một hơi thở cũng không chịu nổi thằng lỏi con sỉ nhục chê cười như thế."

Thạch Thanh cũng nhíu mày suy nghĩ: "Nhu muội thường nói là Ngọc nhi ở phái Tuyết Sơn bị bọn sư thúc, sư huynh ăn hiếp, nhưng mình vẫn nghĩ rằng Bạch Tự Tại tiền bối là người ngay thẳng, Phong Vạn Lý là anh hùng nghĩa hiệp, đã nhận con mình làm đồ đệ thì chắc chắn không xử tệ với nó. Nhưng bây giờ mình xem Ngọc nhi sử hai chiêu kiếm pháp, tuy bề ngoài thì đúng nhưng sơ hở đến hàng trăm chỗ, làm sao có thể chống đối với địch? Xem thế thì quả nhiên nó chẳng học được chút võ công chân thật nào ở thành Lăng Tiêu hết. Chiêu kiếm đầu thì nội lực quả nhiên ghê gớm, nhưng nội lực đó hoàn toàn chẳng liên quan gì đến phái Tuyết Sơn, ngay cả nội lực của Uy Đức Tiên Sinh cũng chưa chắc đã thâm hậu được đến thế. Vậy thì nội lực của

con mình nhất định đã do một kỳ duyên nào đó mà được. Mình phải truy cứu cho rõ vụ này, mới có thể phân biệt được trắng đen phải trái." Ông liền nói: "Cứ lại đây. Chúng ta đừng kiêng dè gì cả, cứ tỉ thí đàng hoàng."

Thạch Thanh vừa dứt lời, tay trái giữ kiếm quyết, phóng ra một chỉ đâm vào Bạch Vạn Kiếm. Hắn bèn vung kiếm lên gạt, đồng thời phóng kiếm trả đòn. Mẫn Nhu cũng từ từ phóng kiếm đâm tới Thạch Phá Thiên, nhưng bà cố ý ra chiêu thong thả để con trai mình không đến nỗi tránh né không kịp.

Thạch Phá Thiên thấy Mẫn Nhu chậm rãi đâm tới, chàng nhớ lại ngày trước ở Hầu Giám Tập đã được bà tặng bạc, liền toét miệng ra cười rồi gật đầu cảm tạ, sau đó mới nhẹ nhàng đưa kiếm lên đỡ. Mẫn Nhu thấy thái độ của chàng như vậy thì cho rằng nó đang chào mẹ, trong lòng mừng rỡ vô cùng. Bà lại xoay tay kiếm lướt qua sau lưng chàng. Thạch Phá Thiên thoáng nghĩ trong đầu: "Đối với chiêu này thì ta phải chiết giải cách này mới ổn." Rồi chàng sử một chiêu trong Tuyết Sơn kiếm pháp để gạt thế đâm tới của Mẫn Nhu.

Mẫn Nhu thấy kiếm pháp của Thạch Phá Thiên không thuần thục chút nào, xuất chiêu chậm chạp mà thủ pháp lại vụng về, thì trong lòng rất lấy làm khó chịu. Bà nghĩ bụng: "Những tay kiếm khách phái Tuyết Sơn vẫn tự hào là giàu lòng nghĩa hiệp, không ngờ họ dạy kiếm pháp cho con mình một cách lờ mờ như vậy." Mẫn Nhu vừa nghĩ vừa biến chiêu nhằm đâm vào vai trái Thạch Phá Thiên. Mỗi chiêu phóng ra, bà đều đợi xem cách hóa giải của Thạch Phá Thiên rồi mới thực sự đâm đến. Nếu chàng không biết cách hóa giải thì bà ra đòn lại càng chậm chạp hơn để chờ đợi.

Mẫn Nhu ra chiêu chậm rãi như vậy, đây không còn gì là cuộc tỉ đấu nữa, mà giống như khi thầy trò chiết chiêu dạy kiếm, lại thêm vào tấm lòng nhẫn nại vô bờ của người từ mẫu. Mẫn Nhu và Thạch Phá Thiên qua lại được mười mấy chiêu, lòng tự tin của Thạch Phá Thiên đã tăng lên rất nhiều. Mẫn Nhu càng mừng thầm trong bụng, mỗi khi Thạch Phá Thiên sử được một chiêu không tệ thì bà lại gật đầu khen ngợi.

Thạch Phá Thiên cũng hiểu là bà muốn chỉ điểm kiếm pháp cho mình. Khi chàng thấy bà chưa gật đầu, lại sử chiêu đó một lần nữa. Nếu Mẫn Nhu vẫn cho rằng chiêu kiếm đó chưa được tốt thì chàng lại sử tới lần thứ ba. Bà cứ trở đi trở lại một chiêu, cho đến lúc chàng chiết giải thông thạo mới thôi.

Bên kia thì Thạch Thanh và Bạch Vạn Kiếm đã đánh nhau đến lần thứ

ba, hai người cùng hiểu rất kỹ bản lãnh đối phương từ chỗ sở trường tới chỗ sở đoản, nên lại càng không dám chếnh mảng hay để sơ hở chút nào. Mới trao đổi mấy chiêu, hai bên đã để hết tâm thần vào cuộc đấu, nên những chuyện gì xảy ra bên ngoài họ hoàn toàn không thấy không nghe gì hết. Cuộc tỉ thí giữa Mẫn Nhu và Thạch Phá Thiên là thật hay giả, ai chiếm thượng phong, Thạch Bạch hai người đều không rảnh rỗi để liếc qua xem thử. Họ biết rằng trong trận đấu này, một trong hai người chỉ hơi phân tâm một chút, sơ sẩy một ly là có thể mất mạng ngay, ít nhất cũng bị trọng thương.

Mẫn Nhu vừa chỉ điểm kiếm pháp cho Thạch Phá Thiên, vừa thoải mái quan sát trượng phu tỉ đấu cùng Bạch Vạn Kiếm. Bà lắng tai nghe thấy hơi thở của Thạch Thanh vẫn đều đặn thì biết nội lực của ông còn dư dật, nếu chưa nắm được phần thắng, thì nhất định cũng chưa đến nỗi hạ phong. Bà thấy Thạch Phá Thiên cứ diễn đi diễn lại từng chiêu cho đến hết, trong bảy mươi hai chiêu Tuyết Sơn kiếm pháp thì chàng đã quên mất hai mươi mấy đường. Bà cứ theo thứ tự mà dẫn dụ cho chàng diễn lại một lần nữa.

Thạch Phá Thiên vốn tư chất thông minh, nội lực lại cực kỳ hùng hậu. Chàng biểu diễn kiếm pháp đến lần thứ hai thì so với lần đầu đã khác nhau xa lắm, bây giờ đường kiếm của chàng đã đủ cả công lẫn thủ, chiết giải cũng mau lẹ hơn trước nhiều. Nhưng chàng chỉ học được có bốn mươi mấy chiêu kiếm pháp.

Mẫn Nhu thấy trượng phu cùng Bạch Vạn Kiếm vẫn đang giằng co bất phân thắng bại. Bà nghĩ thầm: “Ta chiết giải cho Ngọc nhi hết lần này nữa, sẽ qua đó tương trợ. Chúng ta không giằng co với Bạch Vạn Kiếm nữa, đưa Ngọc nhi lên đường quách cho xong.” Bà thấy Thạch Phá Thiên phóng kiếm đâm tới, liền vung kiếm lên gạt, rồi lại phản kích một chiêu. Bà tưởng chiêu này chàng đã hiểu cách hóa giải rồi. thì có thể đón đỡ dễ dàng.

Nào ngờ ngay lúc ấy mắt bà tối sầm lại. Thì ra ngọn nến đã cháy hết, đột nhiên tắt ngấm. Mẫn Nhu đang phóng kiếm ra, thấy nến tắt bèn lập tức thu chiêu về. Không ngờ Thạch Phá Thiên chưa có mảy may kinh nghiệm, mắt vừa tối sầm lại, đáng lý phải lùi về phía sau thì chàng lại tiến lên trước, toan kể lại chuyện cũ rồi ngỏ lời cảm tạ bà đã chỉ điểm kiếm pháp cho mình.

Thạch Phá Thiên bước lên, là tự đưa mình vào lưỡi kiếm của Mẫn Nhu. Mẫn Nhu thấy kiếm của mình đang thu về đột nhiên bị vướng lại, thì biết ngay lưỡi kiếm đã phạm vào người đối phương. Bà giật mình kinh hãi, vội liệng kiếm ra sau, rồi ôm choàng lấy Thạch Phá Thiên trong bóng tối, kinh hãi la lên: “Ngươi bị trúng kiếm rồi phải không? Bị

thương ở chỗ nào?"

Thạch Phá Thiên ấp úng: "Cháu… cháu…" Rồi chàng ho rũ rượi, nói không ra tiếng nữa.

Mẫn Nhu thắp lửa lên xem thì thấy trước ngực Thạch Phá Thiên máu chảy đầm đìa. Bà vốn là người rất bình tĩnh, mà lúc này phải hoảng sợ đến mất hồn, hoang mang quay lại gọi Thạch Thanh: "Sư ca… Làm sao bây giờ…"

Thạch Thanh và Bạch Vạn Kiếm vẫn tiếp tục tỉ đấu trong bóng tối, chỉ nghe tiếng gió cũng biết đường để đánh đỡ kịch liệt, không chịu ngừng tay. Mãi đến lúc Mẫn Nhu bật lửa lên rồi la hoảng, Thạch Thanh mới liếc mắt nhìn sang, thấy Thạch Phá Thiên nằm lăn dưới đất, còn vợ mình cực kỳ hoảng hốt. Tình cha con tha thiết khiến ông không khỏi nao nao trong dạ.

Ông vừa loạn tâm một chút đã để lộ sơ hở. Bạch Vạn Kiếm vừa nhìn thấy chỗ sơ hở của đối phương liền phóng kiếm đâm tới. Chiêu kiếm này rất nguy hiểm, Thạch Thanh muốn đỡ cũng không kịp nữa. Bạch Vạn Kiếm đưa thanh trường kiếm tới trước ngực Thạch Thanh còn cách chừng tám tấc, liền thu kiếm lại.

Vừa rồi Mẫn Nhu cũng đã ra chiêu đưa được Bạch Vạn Kiếm vào tử địa, rồi bà xoay kiếm đi không đâm tới, cố ý tha mạng cho hắn. Bây giờ hắn lại đưa được mũi kiếm tới yếu huyệt Thạch Thanh rồi thu chiêu về, lấy một mạng đổi một mạng, hai bên hòa nhau, không ai nợ ai nữa.

Thạch Thanh đang lo lắng về vết thương của con trai, chẳng còn lòng dạ nào nghĩ tới chuyện tỉ kiếm hơn thua vinh nhục nữa. Ông lập tức đi tới, cúi xuống xem vết thương của Thạch Phá Thiên thì thấy trước ngực chàng chỉ từ từ ứa máu ra, hiển nhiên mũi kiếm đâm vào không sâu lắm. Thì ra Mẫn Nhu phản ứng rất nhanh, mũi kiếm vừa đâm vào người Thạch Phá Thiên, bà đã vội rụt tay lại ngay.

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu đã hơi yên tâm một chút, thì đột nhiên có một mũi kiếm lạnh toát chỉ vào cổ Thạch Phá Thiên. Bạch Vạn Kiếm lạnh lùng lên tiếng: "Lệnh lang làm nhục ái nữ của tại hạ, khiến cho nó tuy còn nhỏ tuổi mà cũng không chịu được nhục nhã, phải nhảy xuống vực thẳm tự tận. Cái thù đó chẳng thể không trả. Nếu hai vị để tại hạ đưa gã về thành Lăng Tiêu, thì ít ra gã cũng còn sống thêm được hai tháng. Nếu hai vị lại dùng vũ lực, thì tại hạ phải đâm gã chết ngay."

Thạch Thanh và Mẫn Nhu đưa mắt nhìn nhau. Mẫn Nhu sợ hãi run

lên, bà biết Bạch Vạn Kiếm đã nói là làm. Khi mũi kiếm này đâm xuống, thì dù hai vợ chồng có hiệp lực giết chết hắn cũng chỉ vô ích. Thạch Thanh đưa mắt ra hiệu cho Mẫn Nhu, rồi nắm lấy cổ tay vợ mình tung mình nhảy ra ngoài điện. Mẫn Nhu quay lại một lần nữa, nhìn Thạch Phá Thiên vẫn còn nằm dưới đất. Lòng bà vừa xót xa vừa đau đớn.

Mồi lửa trong tay bà loé lên một cái rồi tắt ngấm, trong miếu lại tối mò.

Bạch Vạn Kiếm nghiêng đầu lắng tai nghe, thấy bước chân hai vợ chồng Thạch Thanh mỗi lúc một xa. Tuy nhiên hắn biết rằng hai người nhất quyết không chịu buông trôi vụ này. Đường từ đây về thành Lăng Tiêu còn xa lắm, dọc đường thế nào cũng còn vô số phong ba, nhiều trận chiến đấu dữ dội. Nhưng ít ra thì ngay bây giờ vợ chồng Thạch Thanh không quay lại nữa. Bạch Vạn Kiếm hồi tưởng lại cuộc đấu kiếm vừa rồi, tự nhủ: “Thật là cực kỳ nguy hiểm. Giả tỉ cây nến chỉ dài thêm nửa tấc nữa, thì thằng lỏi họ Thạch này chắc chắn được cha mẹ cứu đi.”

Bạch Vạn Kiếm định thần lại, hít mạnh một hơi dài rồi thò tay vào bọc định lấy hỏa đao hỏa thạch ra thắp lửa thì chẳng thấy đâu. Hắn chợt nhớ ra, trước khi đi đến tổng đà bang Trường Lạc, hắn đã giao những thứ đó cho sư đệ Văn Vạn Phu cho khỏi vướng víu khi kịch đấu. Ta nên biết những tay cao thủ lúc động võ, có khi chỉ cách chừng sợi tóc là có thể nguy hiểm khôn lường, trong người nhẹ được chút nào thì linh hoạt thêm chút ấy. Bạch Vạn Kiếm liền mò vào bọc một tên sư đệ nằm cạnh đấy, lấy hỏa đao hỏa thạch cùng giấy mồi để thắp lửa lên. Hắn đang tìm nến để thắp, thì đột nhiên thộn mặt ra.

Thạch Trung Ngọc vốn nằm ngay bên chân hắn, không biết đã biến mất tự bao giờ.

Bạch Vạn Kiếm kinh hãi đến lạnh xương sống, mồ hôi toát ra đầm đìa, tóc dựng cả lên, la thầm: “Có ma! Có ma! Nếu không có ma quỷ xuất hiện thì sao gã Thạch Trung Ngọc này mới trong nháy mắt đã biến mất không thấy tông tích, mà chính mình cũng không phát giác?” Hắn vứt mồi lửa đi, xách trường kiếm chạy ra ngoài miếu. Nhưng trên trời lác đác sao thưa, bốn bề vắng ngắt, tuyệt không một bóng người.

Lúc đầu Bạch Vạn Kiếm la lên “Có ma”, nhưng rồi hắn nghĩ ra ngay, đây chỉ là một cao thủ nào đó đứng cạnh, nhân lúc mình móc túi lấy đá lửa mà cứu người đem đi. Nhiều phần đây là Bối Hải Thạch. Hắn vội nhảy lên nóc điện, đảo mắt nhìn quanh bốn phía thì thấy ở hướng đông nam có một khu rừng cây rậm rạp, không chừng kẻ gian còn nấp tại đó. Hắn liền tung người xuống, chạy thẳng tới ven rừng lớn tiếng

quát: “Lén lút rình mò như vậy đâu phải là anh hùng hảo hán? Có giỏi thì ra đây quyết một trận tử chiến.”

Hắn đợi một lát, trong rừng vẫn không có tiếng người. Hắn lại la lên: “Bối đại phu! Là ngươi có phải không?” ở trong rừng cũng không có tiếng trả lời. Bạch Vạn Kiếm là người tài cao mật lớn, không sợ địch nhân ám toán, cứ ngang nhiên cầm trường kiếm tiến vào rừng. Nhưng bốn bề vắng ngắt, từng trận gió quạt vào mặt mát lạnh, lá cây rụng xuống xào xạc, mùa thu ở đất Giang Nam đã đậm lắm rồi.

Bao nhiêu lửa giận của Bạch Vạn Kiếm đã tiêu tan trong khoảnh khắc, cuộc đấu kiếm vừa rồi đã khiến hắn không dám coi thường anh hùng thiên hạ nữa. Bây giờ hắn mới hiểu câu người ta thường nói: “Ngoài trời còn có trời, trên người còn có người.” Bạch Vạn Kiếm bỗng cảm thấy trong lòng nguội lạnh, rồi bỗng dưng nhớ tới cô con gái còn nhỏ tuổi đã bị thảm tử, đau lòng không xiết.

Hồi 8: Thằng ngốc

Lúc Thạch Phá Thiên tự nhào vào lưỡi kiếm của Mẫn Nhu, chàng bị thương không lấy gì làm trầm trọng, mà cũng chẳng đau đớn gì cho lắm. Sau khi Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu đi khỏi, trong bóng tối chàng cảm thấy có người đưa tay ra bịt miệng mình, rồi người mình được nhấc bổng lên, đem đặt vào gầm bàn thờ. Sau một lúc, Thạch Phá Thiên lại thấy người đó ôm mình vọt ra khỏi miếu, rồi chạy đi rất nhanh. Đi được một quãng xa, người đó nhảy xuống một con thuyền nhỏ. Sau khi thắp đèn sáng, Thạch Phá Thiên giương mắt lên nhìn thì thấy người ngồi cạnh đèn chính là Đinh Đang. Chàng mừng rỡ không biết đến thế nào mà nói, reo to: "Đinh Đinh Đang Đang! Ai đã đem ta về đây?"

Đinh Đang bĩu môi làm mặt giận đáp: "Đương nhiên là gia gia rồi, còn ai vào đấy nữa."

Thạch Phá Thiên ngoảnh đầu nhìn ra thì thấy Đinh Bất Tam đang ngồi bó gối ở đầu thuyền, ngẩng mặt nhìn lên trời. Chàng liền hỏi: "Gia gia! Gia gia đưa cháu đến đây làm chi?"

Đinh Bất Tam hắng giọng một tiếng rồi nói: "A Đang! Gã này đúng là một thằng ngốc, ngươi lấy làm chi? Bây giờ ngươi chưa chung phòng với gã lần nào, chém gã một đao đi cho gọn."

Đinh Đang lo lắng nói: "Không, không! Thiên ca vừa một phen trọng bệnh, đã quên mất rất nhiều việc. Nhất định chàng sẽ khỏi mà." Nàng quay lại bảo Thạch Phá Thiên: "Thiên ca! Để muội xem vết thương xem thế nào?" Nàng nhẹ nhàng mở vạt áo trước ngực Thạch Phá Thiên ra, lấy khăn dấp nước lau huyết tích xung quanh vết thương, rịt thuốc cho chàng rồi xé áo buộc vết thương lại.

Thạch Phá Thiên nói: "Cảm ơn Đinh Đinh Đang Đang! Nàng cùng gia gia nấp dưới gầm bàn ở đó phải không? Cứ như đang chơi trốn tìm vậy, vui thật."

Đinh Đang hỏi: "Thế mà Thiên ca còn nói giỡn được ư? Lúc gia gia và má má huynh đấu kiếm với gã họ Bạch, trong lòng muội hoang mang đến thế nào huynh có biết không?"

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi: "Gia gia má má ta ư? Muội nói người mặc áo đen đó là gia gia, còn phu nhân áo trắng đó là má má của

ta…” Chàng ngập ngừng rồi nói tiếp: “Má má ta không giống thế, không đẹp như bà ấy đâu.”

Đinh Đang thở dài nói: “Thiên ca! Huynh bị cơn trọng bệnh này thật là thiệt hại, ngay cả cha mẹ mình cũng không nhớ nữa rồi. Muội thấy bảy mươi hai đường Tuyết Sơn Kiếm Pháp của huynh cũng không thành thuộc lắm. Chẳng lẽ ngay cả võ công huynh cũng quên hết rồi hay sao? Cái… Cái này làm sao được?”

Thì ra lúc Thạch Phá Thiên bị Bạch Vạn Kiếm bắt đi, hai ông cháu Đinh Bất Tam lập tức theo dõi. Khi Bạch Vạn Kiếm đi vòng vòng xem xét ngoài miếu, hai ông cháu thừa cơ núp dưới bàn thờ, thấy được hết tình hình vợ chồng Thạch Thanh đấu kiếm cùng Bạch Vạn Kiếm. Đinh Bất Tam vốn tưởng Thạch Phá Thiên tiến ra xuất thủ là có dụng ý gì, nào ngờ chàng sử kiếm tồi tệ quá khiến lão tức đến bể bụng, mắng thầm liên tục: “Thằng ngốc, thằng ngốc.” Nhân lúc Bạch Vạn Kiếm đang tìm hỏa đao hỏa thạch, lão đã cứu Thạch Phá Thiên ra ngoài.

Bỗng nghe Thạch Phá Thiên nói: “Võ công của ta ư? Ta chẳng hiểu chút võ công nào hết. Câu này ta lại càng không hiểu.”

Đinh Bất Tam không nhịn được nữa, đột nhiên đứng phắt dậy, lớn tiếng quát: “A Đang! Cháu mê nó ở chỗ nào vậy? Sao lại đòi lấy một thằng ngốc hồ đồ như thế này? Tên nó là Cẩu Tạp Chủng thật là đúng lắm, để ta phóng một chưởng đánh chết đi cho xong. Mọi việc ngươi cứ để gia gia lo liệu, nhất định ta sẽ kiếm cho ngươi một chàng thiếu niên anh tuấn khác. Y phải là người thông minh, văn võ song toàn, có khí phách anh hùng để xứng với ngươi, và đáng là cháu rể ta.”

Đinh Đang hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, nghẹn ngào nói: “Cháu… cháu không lấy người khác. Chàng… chàng không phải là kẻ ngốc, chỉ vì… chỉ vì lâm trọng bệnh nên đầu óc mê muội trong một lúc mà thôi.”

Đinh Bất Tam giận dữ nói: “Sao lại nói là mê muội trong một lúc? Cha mẹ nó rõ ràng rất giỏi võ công, thế mà nó lại tự xưng là Cẩu Tạp Chủng. Nó mà không phải là thằng ngốc thì gia gia ngươi là thằng ngốc. Ta thấy nó lúc nào cũng như bị quỷ ám, khiến ai cũng phải tức đến vỡ mật. Chân tay nó cứ quờ quạng, mỗi kiếm chiêu sơ hở đến hàng trăm chỗ, đối phương muốn đâm vào đâu cũng được. Rõ ràng người ta đã thu kiếm về mà gã còn tự nhào vào lưỡi kiếm của đối phương để bị thương mới chịu! Cái hạng bị thịt này, ta mà không giết thì sớm muộn cũng bị người hạ sát. Giang hồ sẽ đồn đại là cháu rể của Đinh lão tam bị kẻ khác đâm chết, thì ta còn mặt mũi nào trông thấy ai nữa? Không được! Không thể không giết.”

Đinh Đang mím môi hỏi: “Gia gia! Gia gia muốn thế nào thì mới không giết chàng?”

Đinh Bất Tam đáp: “Hà hà! Như thế nào mới không giết gã ư? Không thể không giết, nếu không thì sau này Đinh lão tam sẽ mất thể diện. Người ta nghe nói Đinh Bất Tam tự tay hạ sát cháu rể mình thì chẳng lấy chi làm lạ, nhưng nếu họ đồn cháu rể của Đinh lão tam bị người hạ sát thì còn ra thể thống gì nữa?”

Đinh Đang nói: “Nếu thế thì gia gia đi trả thù cho chàng chứ có sao đâu?”

Đinh Bất Tam cười hạ hả nói: “Ta mà đi trả thù cho những đứa tồi tệ như thế ư? Ngươi tưởng gia gia ngươi là người thế nào?”

Đinh Đang vừa khóc vừa nói: “Chính gia gia đã kêu cháu bái đường với chàng, bây giờ chàng đã là trượng phu của cháu rồi. Gia gia giết chàng đi, không phải biến cháu thành góa phụ hay sao?”

Đinh Bất Tam vò đầu bứt tai nói: “Khi ấy ta cũng đã thử qua, biết nội công của nó cũng không phải tệ, đáng làm cháu rể của ta. Ngờ đâu nó lại là một thằng ngốc. Còn nhất định muốn ta đừng giết nó, thế cũng được, nhưng phải nghe ta một điều.”

Đinh Đang thấy có cơ hội, cả mừng hỏi: “Phải nghe việc gì? Gia gia nói ngay đi!”

Đinh Bất Tam nói: “Ta nói nó là thằng ngốc đáng giết, ngươi lại nói nó không phải là thằng ngốc, không đáng giết. Được rồi! Ta hẹn cho nó trong vòng mười ngày phải đi tỉ võ với Bạch Vạn Kiếm và giết thằng cha Khí Hàn Tây Bắc đó, hay ít ra là đánh bại hắn, thì ta mới tha mạng nó, rồi cho ngươi cùng nó làm vợ chồng thật sự.”

Đinh Đang thở ra một hơi. Vừa rồi nàng thấy Bạch Vạn Kiếm đúng là một tay kiếm thuật thần thông, Thiên ca làm sao địch nổi với tay đại danh gia về kiếm thuật đó được? E rằng chàng luyện đến hai chục năm cũng chưa xong. Nàng liền nói: “Gia gia! Điều kiện của gia gia thật là khó khăn, không thể nào làm được.”

Đinh Bất Tam nói: “Khó cũng vậy mà dễ cũng vậy. Nếu nó không hạ được Bạch Vạn Kiếm, thì ta phải phóng chưởng đập chết cái đồ vô dụng đó đi.” Nói xong, lão tự thấy mình thật thông minh, thằng lỏi này dù sao cũng không làm được chuyện đó, nên rất tự đắc trong lòng.

Đinh Đang sầu khổ vô cùng, ngoảnh mặt nhìn Thạch Phá Thiên thì

thấy chàng vẫn thản nhiên như không. Nàng khẽ nói: “Thiên ca! Gia gia muội ra điều kiện trong vòng mười ngày Thiên ca phải đả bại Bạch Vạn Kiếm. Huynh tính sao?”

Thạch Phá Thiên hỏi lại: “Bạch Vạn Kiếm ư? Kiếm pháp y rất giỏi, ta làm thế nào mà đả bại y được?”

Đinh Đang đáp: “Đúng thế, nhưng gia gia muội nói là nếu huynh không thắng được y, lão nhân gia sẽ giết huynh đó.”

Thạch Phá Thiên cười hì hì nói: “Tự nhiên sao lại vô cớ giết người? Gia gia nói đùa mà muội tưởng thật ư? Gia gia là người tốt, không phải là người xấu, dĩ nhiên không giết ta.”

Đinh Đang thở dài nghĩ bụng: “Thạch lang quả là bệnh thành ngu ngốc, không hiểu sự đời. Bây giờ ta đành tạm vâng lời gia gia rồi sẽ tính, trong vòng mười ngày nhất định sẽ tìm ra biện pháp để chàng trốn đi.” Nàng liền nhìn Đinh Bất Tam nói: “Được rồi, cháu đồng ý với gia gia. Trong vòng mười ngày chàng sẽ đả bại Bạch Vạn Kiếm là xong.”

Đinh Bất Tam cười lạnh nói: “Gia gia đói rồi, làm cơm ăn đã. Ta nhắc ngươi ba điều: một là không dạy, hai là không trốn, ba là không tha. Điều thứ nhất là gia gia quyết không truyền dạy võ nghệ cho thằng ngốc. Điều thứ hai là ngươi đừng hòng tha cho nó trốn thoát, nếu gia gia phát giác nó định đào tẩu thì dù chưa đủ mười ngày cũng giết ngay lập tức. Còn điều thứ ba, ta bất tất phải giải thích.”

Đinh Đang hỏi: “Gia gia đã bảo chàng là kẻ ngốc, thì dù gia gia có dạy võ nghệ chàng cũng không hiểu, sao lại không dạy?”

Đinh Bất Tam đáp: “Dù ta có chịu dạy, thì trong vòng mười ngày nó cũng chẳng thể giết Bạch Vạn Kiếm được. Dạy mười năm chưa chắc là đủ.”

Đinh Đang nói: “Thế thì gia gia không đủ bản lãnh dạy người. Võ công thiên hạ vô địch như gia gia mà không dạy được đồ đệ giỏi hơn đồ đệ của Bạch Tự Tại phái Tuyết Sơn ư? Chẳng lẽ lão Uy Đức tiên sinh Bạch Tự Tại gì gì đó còn giỏi hơn gia gia sao?”

Đinh Bất Tam mỉm cười nói: “A Đang! Kế khích tướng của ngươi không được hay lắm. Thằng ngốc như thế này thì cho dù là thần tiên cũng không dạy nổi. Ngươi không nghe thấy vợ chồng Thạch Thanh nói gì với Bạch Vạn Kiếm ư? Thằng ngốc này đã học võ nghệ nhiều năm trên phái Tuyết Sơn, thế mà kiếm pháp của nó y hệt như con mèo

một chân.” Người ta thường nói là kiếm pháp như mèo ba chân, nhưng lão tên là Đinh Bất Tam nên kỵ húy không nói đến chữ Tam, mèo ba chân sửa thành mèo một chân.

Gặp lúc gió đông đang thuận, thuyền giương buồm chạy ngược sông Trường Giang đi về hướng Tây. Bầu trời càng lúc càng sáng, nhưng khắp trên mặt nước vẫn mờ mịt sương mù. Đinh Đang nói: “Được lắm! Gia gia không dạy thì cháu dạy. Cháu không đi làm cơm nữa, phải dạy võ công cho Thiên ca đây.”

Đinh Bất Tam tức giận hỏi: “Ngươi không đi làm cơm, định để gia gia chết đói chăng?”

Đinh Đang đáp: “Gia gia muốn giết trượng phu của cháu, chi bằng cháu để gia gia chết đói trước đi là hơn.”

Đinh Bất Tam quát: “Không, không! Phải đi nấu cơm trước.”

Đinh Đang không lý gì đến lão nữa, quay sang bảo Thạch Phá Thiên: “Thiên ca lại đây. Muội dạy cho huynh một bộ công phu, để trong vòng mười ngày huynh đánh bại được Bạch Vạn Kiếm.”

Đinh Bất Tam gắt: “Chỉ ăn nói lung tung. Việc đó ngay cả ta còn làm không nổi, con tiểu a đầu như ngươi sao có thể làm được?”

Hai ông cháu cãi vã nhau hoài, thực ra chỉ vì Đinh Đang đang sầu muộn. Nàng biết Đinh Bất Tam tính tình cổ quái, năn nỉ lão cũng vô dụng, chỉ còn cách bướng bỉnh, hậm hực, họa may khiến lão hồi tâm chuyển ý được phần nào chăng? Mặt khác, Đinh Đang định bụng: “Ta không làm cơm cho gia gia ăn. Khi gia gia đói, thì chỉ còn cách dừng thuyền lên bờ tìm mua cái gì ăn, mình sẽ thừa cơ mà đưa Thạch lang chạy trốn.”

Ngờ đâu, Thạch Phá Thiên thấy Đinh Bất Tam đói đến mặt mũi nhăn nhó, chính chàng cũng thấy bụng đói meo. Chàng không hiểu được dụng ý của Đinh Đang, bèn đứng dậy nói: “Để cháu đi làm cơm.”

Đinh Đang tức giận nói: “Thiên ca vừa mới bị thương, bây giờ cử động nếu vết thương lại vỡ ra thì làm thế nào?”

Đinh Bất Tam nói: “Thuốc kim sang của nhà họ Đinh chúng ta linh nghiệm như thần, rịt vào là khỏi ngay lập tức. Huống chi, vết thương của gã chẳng trầm trọng gì thì còn chi đáng ngại? Thằng nhỏ ngoan, mau đi nấu cơm cho gia gia ăn.” Lão vì muốn ăn cơm, không gọi chàng là thằng ngốc nữa.

Đinh Đang hỏi: “Chàng nấu cơm cho gia gia ăn, thì gia gia có giết chàng nữa không?”

Đinh Bất Tam đáp: “Nấu là nấu, giết là giết. Hai việc này riêng rẽ chẳng có liên quan gì đến nhau, sao lại đem việc nọ xọ vào việc kia được?”

Thạch Phá Thiên nắn thử vết thương trước ngực, quả nhiên không đau đớn gì mấy. Chàng bèn xuống chỗ lái thuyền vo gạo nấu cơm. Cuối thuyền có một lão già ngồi bẻ bánh lái, hoàn toàn không nghe ba người nói chuyện. Một mình Thạch Phá Thiên loay hoay thổi cơm cùng nấu nướng món ăn. Công việc này chàng rất thành thạo, chỉ trong khoảnh khắc đã nướng xong hai con cá rất thơm tho, rồi dọn nồi cơm trắng nóng hổi bốc hơi thơm phức ra.

Đinh Bất Tam vừa ăn vừa khen ngon luôn miệng. Lão nói: “Giả tỉ võ công của ngươi chỉ được bằng phân nửa tài nấu bếp của ngươi thì ta không thể giết ngươi được. Mà nếu ngươi đừng bái đường thành thân với A Đang, chỉ xin làm đầu bếp cho ta, thì chẳng những ta không giết ngươi mà dù ngươi bị kẻ khác hạ sát thì ta cũng không chịu để yên. Chỉ tiếc là ta đã định thời hạn mười ngày. Lời nói của Đinh Bất Tam này nặng như núi, nhất định không sửa đổi. Nếu ta hạn định một tháng thì được ngươi nấu cho ăn thêm hai mươi mấy ngày, há chẳng không tốt hơn sao? Nhưng bây giờ hối hận cũng không kịp, không còn cách gì sửa chữa được nữa.” Nói xong, lão thở dài một tiếng.

* * *

Ăn cơm xong, Thạch Phá Thiên ngồi sóng vai với Đinh Đang rửa chén bát ở đằng lái thuyền. Đinh Đang thấy gia gia ngồi phía mũi thuyền, liền khẽ bảo Thạch Phá Thiên: “Lát nữa muội sẽ dạy Thiên ca môn cầm nã thủ pháp, Thiên ca phải dụng tâm nhớ thuộc lòng mới được.”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Ta học xong rồi đi tìm Bạch đại hiệp để tỉ võ có phải không?”

Đinh Đang hỏi lại: “Chẳng lẽ Thiên ca biến thành ngẩn ngơ thật rồi chăng? Thiên ca… Thiên ca từ trước đến giờ có thế này đâu?…”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Ngày trước ta như thế nào?”

Đinh Đang hai má ửng hồng đáp: “Trước kia, hễ Thiên ca gặp muội là nói chuyện còn ngọt hơn đường phèn, cười cười nói nói lanh lợi vô cùng, khiến tiểu muội cảm thấy vui lòng hởi dạ. Còn bây giờ huynh nói ra câu nào cũng làm cho người ta chán ngấy, đã thật sự ngốc nghếch

rồi ư?”

Thạch Phá Thiên thở dài nói: “Thực ra ta không phải là Thiên ca của Đinh Đinh Đang Đang đâu. Y biết cách làm cho Đinh Đinh Đang Đang vui lòng, còn ta chẳng biết chi hết. Vậy Đinh Đinh Đang Đang đi mà kiếm y, có phải hay hơn không?”

Đinh Đang dịu dàng thỏ thẻ: “Thiên ca! Chẳng lẽ huynh giận muội rồi ư?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu nói: “Sao ta lại giận Đinh Đinh Đang Đang được? Ta nói thật, mà Đinh Đinh Đang Đang vẫn không tin.”

Đinh Đang nhìn nước sông chảy cuồn cuộn bên mạn thuyền, lẩm bẩm một mình: “Không biết đến bao giờ chàng mới trở lại như xưa?” Nàng ngơ ngẩn xuất thần, vô ý đánh rớt một cái bát sành xuống sông. Cái bát chỉ lạng qua lại dưới làn sóng biếc mấy cái rồi chìm xuống mất tăm.

Thạch Phá Thiên nói: “Đinh Đinh Đang Đang! Vĩnh viễn ta không trở thành Thiên ca của Đinh Đinh Đang Đang được, suốt đời ta cứ… ta cứ ngẩn ngơ thế này mãi, thì Đinh Đinh Đang Đang cũng vĩnh viễn không vui lòng, có đúng thế không?”

Đinh Đang nghẹn ngào muốn bật khóc, đáp: “Muội không biết! Muội không biết!” Đột nhiên nàng cực kỳ phiền não muốn phát tác, bèn cầm hết cái bát này đến cái bát khác liệng xuống sông.

Thạch Phá Thiên nói: “Ta… nếu mồm mép ta lanh lợi, Đinh Đinh Đang Đang thích ta nói năng hoạt bát cho vui thì ta sẽ nói liến thoắng suốt ngày không ngớt cũng chẳng ngại gì. Nhưng… nhưng ta thật sự không phải là Thiên ca của Đinh Đinh Đang Đang, dù muốn giả vờ cũng không giả vờ được.”

Đinh Đang đưa mắt nhìn Thạch Phá Thiên. Lúc ấy mặt trời mới mọc, nắng mai tươi hồng chiếu vào mặt chàng, đôi mắt chớp chớp ra chiều khẩn thiết. Nàng nhẹ thở dài rồi nói tiếp: “Nếu huynh không phải là Thiên ca thì sao trên vai lại có vết sẹo do muội cắn vào, sao huynh cũng thích trêu hoa ghẹo nguyệt, lả lơi với vợ của Triển hương chủ trong Trường Lạc Bang, rồi Hoa cô nương ở phái Tuyết Sơn? Mà nếu huynh đúng là Thiên ca thì sao đột nhiên trở nên ngớ ngẩn, không phong lưu hoạt bát như trước chút nào?”

Thạch Phá Thiên mỉm cười đáp: “Nếu ta làm trượng phu của Đinh Đinh Đang Đang mà thực thà chất phác, lại không hay hơn ư?”

Đinh Đang lắc đầu đáp: “Không! Thà huynh giống như lúc trước, khoái hoạt ham vui, cướp vợ của người ta cũng được, ghẹo con gái người ta cũng được. Muội không muốn thấy huynh đàng hoàng như lúc này.”

Thạch Phá Thiên vẫn chưa hiểu rõ việc cướp vợ của người ta, lập tức hỏi: “Cướp vợ của người ta để làm chi? Lão bá bá nói là không xin người ta trước mà đã lấy đồ của người ta, thì là tiểu tặc. Ta cướp vợ của người ta thì có gọi là tiểu tặc không?”

Đinh Đang nghe chàng càng nói càng ngớ ngẩn, thật không hiểu được nên nhịn không nổi nữa. Đột nhiên khí tức xông lên tận cổ, nàng đưa tay nắm lấy tai chàng kéo một cái thật mạnh, chảy cả máu ra. Thạch Phá Thiên đau quá, hất mạnh tay một cái. Đinh Đang cảm thấy một luồng nội lực mãnh liệt phi thường kích vào cánh tay mình, vội buông chàng ra. Người nàng bị hất mạnh về phía sau, suýt đụng gãy cả cột chống mui thuyền.

Đinh Đang la lên một tiếng: “Úi chao!” Rồi nàng lớn tiếng mắng: “Đồ vũ phu quỷ sứ! Đánh vợ mà mạnh tay như thế ư?”

Thạch Phá Thiên ấp úng: “Xin lỗi, xin lỗi! Ta… ta không cố ý đâu.”

Đinh Đang nhìn xuống cánh tay mình thấy sưng vù lên và tím bầm lại, đột nhiên vẻ mặt đang tức tối bỗng trở nên mừng rỡ. Nàng nắm chặt lấy hai tay Thạch Phá Thiên lắc đi lắc lại mấy cái nói: “Thiên ca! Quả nhiên Thiên ca đang giả vờ để gạt muội.”

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi: “Ta giả vờ chuyện gì?”

Đinh Đang nói: “Võ công Thiên ca chẳng mất đi chút nào hết!”

Thạch Phá Thiên nói: “Ta có biết võ công gì đâu?”

Đinh Đang nũng nịu nói: “Huynh cứ nói bừa nữa đi, xem muội còn lo lắng cho huynh nữa không?” Chưa dứt lời, nàng đã vung tay lên tát vào má bên trái Thạch Phá Thiên. Thạch Phá Thiên nghiêng đầu đi, đưa tay ra đỡ, nhưng chưởng pháp gia truyền của Đinh Đang cực kỳ lợi hại. Thế chưởng vừa huyền diệu vừa mau lẹ, Thạch Phá Thiên đỡ không đúng cách, dĩ nhiên không đỡ được. Chàng cảm thấy mặt mình đau nhức, bị nàng tát trúng vào má.

Nhưng cánh tay của Đinh Đang lại chấn động mạnh, cứ như cái má của Thạch Phá Thiên đã đánh bàn tay nàng vậy. Đinh Đang lại la hoảng: “Úi chao!” Tiếng la hoảng của nàng còn hãi hùng hơn lần trước.

Nàng tưởng võ công của Thạch Phá Thiên không mất hoàn toàn, dĩ nhiên sẽ tránh được cái tát của mình, nên phát chưởng đó đã phát huy kình lực âm nhu rất lợi hại, vì nếu không vận đủ nội lực thì chưởng phóng ra không nhanh được. Nàng không ngờ cái gạt của chàng lại vụng về đến thế, đúng là người không hiểu võ công, nhưng khi tay nàng vừa chạm vào má chàng thì lại bị chấn động rất dữ dội. Nàng vội đưa tay trái nắm lấy tay phải, nhìn thấy nửa mặt bên trái chàng đã in dấu bàn tay, thành một vết màu đen lõm hẳn xuống.

Hắc Sa Chưởng của nàng đã được ông nội dạy cho, hết sức lợi hại. May mà nội lực của nàng so với Thạch Phá Thiên thì quá nông cạn, nên chàng chỉ bị thương nhẹ mà thôi. Nhưng dấu bàn tay đen đó cũng in vào má chàng, nửa tháng sau cũng chưa chắc đã mất hẳn. Nàng cảm thấy vừa thương xót vừa áy náy, bèn ôm choàng lấy lưng Thạch Phá Thiên, dụi mặt mình vào má trái chàng, vừa khóc vừa nói: “Thiên ca! Thực tình muội không biết, té ra Thiên ca vẫn chưa hoàn toàn bình phục.”

Thạch Phá Thiên được người đẹp ôm lấy, quên cả đau thở dài nói: “Đinh Đinh Đang Đang! Nàng lúc thì tức tối, lúc lại vui mừng là nghĩa làm sao? Ta không hiểu được.”

Đinh Đang lo lắng nói: “Bây giờ… bây giờ biết làm thế nào? Biết làm thế nào?” Nàng buông Thạch Phá Thiên ra, thò tay vào bọc lấy ra một cái bình sứ, vừa móc thuốc viên trong bình cho Thạch Phá Thiên uống vừa nói: “Ôi chao! Chỉ mong không để sẹo lại là tốt rồi.”

Hai người ngồi bên nhau ở đằng lái thuyền, chẳng ai nói gì nữa. Hồi lâu, Đinh Đang mới ghé vào bên tai chàng nói nhỏ: “Thiên ca! Sau khi chàng bệnh thì võ công quên sạch, nhưng nội lực vẫn còn nguyên như cũ. Để muội đem cầm nã thủ pháp chỉ điểm cho Thiên ca, sẽ rất hữu ích về sau.”

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: “Muội mà chịu dạy thì ta sẽ cố dụng tâm để học.” Đinh Đang đưa mấy ngón tay khẽ xoa dấu bàn tay đen sì trên mặt chàng, trong lòng hối hận vô cùng. Đột nhiên nàng đặt môi lên vết bàn tay, khẽ hôn một cái.

Hai người đều nét mặt ửng hồng bẽn lẽn, nhưng trong lòng cảm thấy ngọt ngào không gì sánh được. Đinh Đang sửa lại mái tóc rồi đem mười tám đường cầm nã thủ biểu diễn từng đường một cho Thạch Phá Thiên xem. Ngay lúc đó nàng đã dạy được sáu đường, Thạch Phá Thiên đều nhớ hết, rồi hai người chiết giải những chiêu thức đó. Ngày hôm sau lại dạy được thêm sáu đường.

Ba ngày trôi qua, Thạch Phá Thiên đã luyện đến thuộc lòng mười tám đường cầm nã thủ pháp. Tuy bộ cầm nã thủ này chỉ có mười tám đường, nhưng biến hóa vô cùng phức tạp. Mấy ngày nay chàng cùng Đinh Đang phân tích mười tám đường cầm nã thủ, Đinh Bất Tam chỉ ngồi nhìn lạnh nhạt, thỉnh thoảng lại chê bai mấy câu.

Đến ngày thứ tư, vết kiếm thương trước ngực Thạch Phá Thiên đã bình phục rất nhiều. Đinh Đang thấy Thạch Phá Thiên luyện võ tiến bộ rất nhanh, trong bụng mừng thầm. Cứ mỗi lần nàng nghe Đinh Bất Tam mắng chàng là thằng ngốc, thì nàng lại hỏi: “Gia gia! Mười tám đường cầm nã thủ của nhà họ Đinh ta, nếu một thằng ngốc mà học thì phải hết mấy ngày mới xong?”

Đinh Bất Tam nghẹn họng không biết đáp sao. Lão thấy Thạch Phá Thiên quả đã học thuộc cầm nã thủ rồi, bèn nghĩ bụng: “Thằng lỏi này tuyệt không si ngốc chút nào. Hoặc là nó giả bộ, hoặc là đã quên hết những việc trước kia thật rồi.” Nhưng tính lão cố chấp, khi nào chịu thua cháu gái mà im miệng? Lão miễn cưỡng đáp: “Có loại ngốc thông minh, cũng có loại ngốc ngu dốt. Thằng ngốc thông minh thì chỉ nửa ngày là hiểu, còn thằng ngốc đần độn như Thạch lang của cháu thì phải ba ngày mới học được.”

Đinh Đang cong môi lên cười hỏi: “Gia gia! Ngày trước gia gia học bộ cầm nã thủ pháp này mất mấy ngày?”

Đinh Bất Tam nói: “Làm gì mà mất mấy ngày? Ta nghe tằng tổ ngươi nói qua một lượt là xong. Kể cả luyện tập, không đầy nửa ngày là ta đã thành thuộc hết rồi.”

Đinh Đang phá lên cười rồi nói: “Ha ha! Thì ra gia gia thuộc vào loại ngốc thông minh.”

Đinh Bất Tam sầm mặt quát lên: “Ăn nói bậy bạ, chẳng còn biết thứ bậc trên dưới là gì nữa!”

Giữa lúc ấy, một con thuyền nhỏ từ phía hạ lưu đang đuổi tới. Đoạn sông này hai bên bờ rất hoang vắng, dòng chảy cũng ổn định. Con thuyền này cũng thuận gió trương buồm, lại thêm bốn người chèo rất gấp, nên cứ lướt vèo vèo, mỗi lúc một gần lại. Đinh Bất Tam đã thấy hai hán tử áo trắng đứng ở đầu thuyền. Một gã lớn tiếng gọi: “Có phải thằng lỏi họ Thạch ở trên thuyền đó không? Dừng thuyền lại mau! Dừng thuyền lại mau!”

Đinh Đang khẽ hắng giọng một tiếng rồi nói: “Gia gia! Phái Tuyết Sơn lại truy đuổi Thạch lang rồi!”

Đinh Bất Tam hớn hở nói: “Bọn họ mà bắt thằng ngốc này đi chém một ngàn đao, một vạn đao thì mới hả dạ ta.”

Đinh Đang hỏi: “Không hiểu chúng muốn bắt kẻ ngốc thông minh hay muốn bắt kẻ ngốc ngu dại?”

Đinh Bất Tam đáp: “Đương nhiên là bắt thằng ngốc ngu dại. Ai dám bắt thằng ngốc thông minh?”

Đinh Đang mỉm cười nói: “Không sai! Kẻ ngốc thông minh mà lại võ công cao cường thì còn ai dám đắc tội?”

Đinh Bất Tam ngẩn người ra, tức giận nói: “Con nha đầu này! Ngươi dám uốn lưỡi nói quanh để thóa mạ gia gia ư?”

Đinh Đang lại hỏi: “Giả tỉ phái Tuyết Sơn giết cháu rể của gia gia, rồi sau này Trường Lạc Bang đến đòi người, thì Đinh Bất Tam lão gia có còn thể diện không?”

Đinh Bất Tam đáp: “Sao lại không có thể diện? Rất có thể diện nữa mà khác.” Nhưng lão cũng thấy câu nói của mình nghe không xuôi tai, bèn tiếp: “Ai mà dám nói Đinh lão tam ta không có thể diện, ta sẽ bẻ gãy cổ hắn ngay lập tức.”

Đinh Đang lẩm bẩm như tự nói với mình: “Người khác thì không dám nói gì thật. Chỉ sợ Tứ gia gia của ta gan dạ hơn người, dám nói gia gia chỉ có một đứa cháu rể mà để người ta giết mất. Không biết gia gia có dám bẻ cổ em ruột của mình hay không? Mà cho dù có gan thì cũng không biết có đủ bản lãnh không?”

Đinh Bất Tam giận dữ nói: “Ngươi nói võ công của lão tứ mạnh hơn ta ư? Thúi lắm, thúi lắm! Nó kém ta rất nhiều.”

Hai ông cháu cãi cọ một lúc, chiếc thuyền kia đã đuổi gần tới nơi. Hai hán tử áo trắng trên con thuyền nhỏ bỗng lớn tiếng quát: “Thằng lỏi Thạch Trung Ngọc ở bang Trường Lạc có trong thuyền đó không? Sao không dừng thuyền?”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Đinh Đinh Đang Đang! Có người đuổi tới nơi, bây giờ biết làm thế nào?”

Đinh Đang nói: “Muội biết làm thế nào được? Thiên ca là nam nhi, chẳng lẽ không có chủ định gì ư?”

Lúc ấy con thuyền nhỏ chỉ còn cách chừng hơn một trượng. Hai hán

tử áo trắng vừa la hét om sòm vừa tung mình nhảy vọt sang đẳng lái thuyền này, ngay chỗ Thạch Phá Thiên đang ngồi. Cả hai đều cầm trường kiếm, hàn quang lóe mắt. Thạch Phá Thiên thấy hai gã này đều là đệ tử phái Tuyết Sơn mà chàng đã gặp trong tòa miếu thổ địa, bèn tự hỏi: "Không hiểu mình đã đắc tội gì với bọn họ, mà họ cứ cố tình đuổi theo mình như thế?"

Nghe soạt một tiếng, một gã đã phóng trường kiếm đâm tới vai chàng. Ba ngày nay Thạch Phá Thiên đã cùng Đinh Đang chiết giải các chiêu thức võ công, hễ chàng hơi chậm chân tay một chút là bị nàng nắm tai mà kéo, cũng đã chịu không ít khổ sở. Nhờ thế mà lúc này chàng đã mau lẹ hơn nhiều, so với lúc tỉ kiếm cùng vợ chồng Thạch Thanh tại miếu thổ địa đã khác lắm rồi.

Chàng vừa thấy thanh kiếm của địch phóng tới, liền lập tức ra chiêu thứ tám là Phụng Vĩ Thủ, tay phải vung ra theo đường vòng tới phía trước, chụp được cổ tay hán tử đó vặn một cái. Gã lập tức la lên một tiếng, thanh kiếm trong tay rớt xuống. Thạch Phá Thiên lại thuận đà hất khuỷu tay phải lên một cái. Khuỷu tay chàng đập trúng vào cằm hán tử nghe đánh bốp. Quai hàm gã bị gãy liền, miệng hộc máu tươi, mười mấy cái răng cũng phun ra theo máu.

Thạch Phá Thiên hoàn toàn không ngờ chiêu Phụng Vĩ Thủ của mình lợi hại đến thế. Chàng sợ quá đứng thộn mặt ra, trống ngực đánh thình thình. Tên đệ tử thứ hai phái Tuyết Sơn đang muốn tiến lên giáp công Thạch Phá Thiên thì đột nhiên thấy sư huynh đã bị trọng thương. Gã sư huynh này bản lãnh còn cao hơn hắn nhiều. Hắn liệu chừng nếu mình xông lên thì cũng chẳng tốt đẹp gì hơn, việc cứu người còn khẩn cấp hơn nhiều.

Hắn quyết định được chủ ý, liền ôm xốc sư huynh lên. Lúc ấy thuyền nhỏ và thuyền lớn đang chạy song song bên nhau, tên đệ tử này bèn cắp gã sư huynh bị thương, nhẹ nhàng nhảy trở về thuyền nhỏ. Hắn lớn tiếng quát tháo đồng bọn hạ buồm xuống, cho thuyền quay đầu lại chạy xuôi theo dòng nước về phía đông. Chẳng mấy chốc hai con thuyền đã cách nhau khá xa, nhưng những tiếng thóa mạ vẫn theo gió văng vẳng vọng lại.

Thạch Phá Thiên thấy trên ván thuyền hãy còn vũng máu tươi và mười mấy chiếc răng thì trong lòng vừa kinh ngạc vừa áy náy, ấp úng nói: "Chuyện này… chuyện này… ta thật là có lỗi."

Đinh Đang từ trong khoang thuyền chui ra đến bên Thạch Phá Thiên, mỉm cười nói: "Thiên ca! Vừa rồi Thiên ca xuất chiêu Phụng Vĩ Thủ cũng không đến nỗi tồi!"

Chàng nghe đến đây liền lắc đầu nói: “Tại sao Đinh Đang không cho ta hay trước? Giả tỉ ta biết trước chiêu thức này đánh người lợi hại đến thế thì ta đã không học nữa.”

Đinh Đang cảm thấy trái tim tựa hồ chìm xuống. Nàng than thầm: “Bệnh ngớ ngẩn của chàng ngốc này lại phát tác rồi, nói toàn chuyện vẩn vơ.” Nàng lấy làm khó chịu bèn nói: “Đã học võ công thì chiêu thức lợi hại chừng nào hay chừng đấy. Vừa rồi nếu Thiên ca không sử chiêu Phụng Vĩ Thủ vừa đúng lúc vừa chuẩn xác như vậy thì trường kiếm của đối phương đã đâm vào vai huynh rồi. Huynh không đả thương người thì tất bị người đả thương, vậy huynh muốn đánh người ta hay thích để người ta đánh mình? Nói thực ra, đối phương bị đánh gãy mấy cái răng còn là nhẹ lắm, chứ trong võ lâm đã xảy cuộc động thủ thì lúc nào cũng có thể mất mạng như chơi. Lòng dạ của huynh dù có tốt nhưng lỡ lòng dạ đối phương độc ác thì sao? Giả tỉ họ đâm một kiếm giết chết huynh, thì lương tâm huynh có tốt gấp mười cũng chẳng có ích gì.”

Thạch Phá Thiên trầm ngâm suy nghĩ rồi đáp: “Tốt hơn hết là Đinh Đinh Đang Đang dạy ta thứ công phu không thể đả thương hoặc đánh chết người ta, đồng thời đừng để đối phương đánh mình chết hay bị thương, mọi người đều hoan hỉ kết bạn với nhau, đừng oán thù gì nữa.”

Đinh Đang nhăn nhó cười nói: “Thiên ca nói toàn chuyện ngớ ngẩn không đâu. Đã là người học võ thì khi động thủ phải thí mạng, chẳng lẽ giống như trẻ con chơi cút bắt hay sao?”

Thạch Phá Thiên nói: “Ta chỉ thích chơi trò cút bắt chứ không thích động thủ thí mạng. Nhưng tiếc là không có ai chơi cút bắt với ta, A Hoàng cũng không biết.”

Đinh Đang càng nghe càng giận, dậm chân nói: “Thiên ca thật là hồ đồ. Ai phải nói chuyện với huynh thì số mạng người đó thật là xui xẻo.” Dứt lời, nàng hầm hầm bỏ đi không lý gì đến chàng nữa, chui vào khoang thuyền nằm ngủ.

* * *

Đinh Bất Tam nói: “Ngươi đã thấy chưa? Ta đã bảo nó là thằng ngốc, thì nó đúng là thằng ngốc. Võ công lợi hại cũng là thằng ngốc, mà võ công tệ hại cũng là thằng ngốc. Chi bằng ngươi giết nó đi càng sớm càng tốt, để đỡ phải bực mình.”

Đinh Đang tự nhủ: “Nếu Thạch lang thật sự vĩnh viễn hồ đồ như vậy

thì mình ở với chàng thế nào được? Hay là cứ nghe lời gia gia mà một đao giết chết chàng đi, để lòng mình thanh tịnh?" Nhưng nàng nhớ tới trước kia chàng chưa mắc bệnh, nói toàn những lời ngọt ngào khả ái. Dù chàng chẳng nói gì mà chỉ đưa mắt nhìn mình một cái, thì đầu mày cuối mắt cũng thổ lộ tình yêu nồng nàn, mình khác nào được uống rượu ngọt, tâm hồn ngây ngất say sưa. Từ khi phải chia ly, mình tương tư chàng đến điên đảo thần hồn, ngờ đâu chỉ sau một cơn bệnh là vị lang quân tuấn tú thông minh đã biến thành một pho tượng gỗ ngẩn ngơ hủ lậu.

Đinh Đang càng nghĩ càng phiền não trong lòng, không nén nôi phải để nước mắt tuôn ra giàn giụa. Nàng bèn kéo tấm chăn mỏng lên trùm kín đầu. Đinh Bất Tam nói: "Ngươi khóc thì có ích gì? Có khóc thì cũng không thể biến một tên si ngốc thành một trang tài tử được."

Đinh Đang tức mình đáp: "Cháu thử khóc cho con người ngớ ngẩn biến thành thông minh, thử xem có được không?"

Đinh Bất Tam nổi giận quát lên: "Cả con nhãi này cũng ăn nói hồ đồ mất rồi!"

Đinh Đang khóc thầm, nghĩ bụng: "Hoa Vạn Tử cô nương phái Tuyết Sơn đối với Thạch lang có vẻ rất giận dữ, dường như cũng chưa bị chàng hưởng thụ. Chàng đối với những cô nương đẹp đẽ như thế mà còn không muốn chọc ghẹo, ra vẻ nam tử hán đại trượng phu. Nếu ta phải lấy pho tượng gỗ ngớ ngẩn này làm chồng, thì còn có lạc thú gì nữa." Đinh Đang khóc tới nửa đêm rồi nghĩ bụng: "Ta đã cùng chàng bái đường thành thân, danh chính ngôn thuận nên nghĩa vợ chồng. Mấy hôm nay, ban ngày luyện công thì chàng cũng luyện rất đàng hoàng, không tìm cơ hội đụng chạm vào người của ta cái nào. Ban đêm thì ngủ bên nhau, khoảng cách chỉ mấy thước, mà chàng chẳng lần nào lại thân cận với ta một tí, cũng chẳng nắm tay sờ chân mình một lần nào cả. Thế thì đâu có phải là vợ chồng mới cưới? Đừng nói là vợ chồng son, cho dù là vợ chồng già bảy tám chục tuổi cũng phải thân thiết hơn mới đúng."

Nàng lắng tai nghe thấy Thạch Phá Thiên nằm ở phía sau, hơi thở chầm chậm đều đều, rõ ràng đang ngủ say sưa. Lửa giận bốc lên, Đinh Đang rút thanh Liễu Diệp Đao bên mình ra, nghiến răng lẩm bẩm: "Lấy phải ông chồng tượng gỗ này, để y sống trên thế gian phỏng được ích gì?" Đinh Đang thủ dao trong tay, ngần ngừ một lúc rồi lẳng lặng đi ra phía lái thuyền. Nàng lẩm bẩm: "Thạch lang! Thạch lang! Đây là do chính chàng thay đổi, đừng trách lòng ta phụ bạc!"

Nàng giơ Liễu Diệp Đao lên, toan chém xuống đầu Thạch Phá Thiên,

nhưng tay nàng chợt run run rồi dừng lại. Nàng nắm lấy vai chàng, nhè nhẹ lật người qua một bên, để nhìn chồng một cái nữa trước khi giết chết. Thạch Phá Thiên đang ngủ li bì, bị nàng lật người lại mà vẫn không biết gì. Dưới ánh trăng lờ" mờ, Đinh Đang nhìn thấy mặt chàng vẫn đang cười, không hiểu chàng đang ở trong giấc mộng đẹp nào. Nàng nghĩ bụng: "Thôi thì ta cứ để chàng tan giấc mộng vui rồi hãy ra tay. Chàng chết sớm hay chết chậm chốc lát cũng chẳng có gì quan trọng." Thạch Phá Thiên vẫn không hay biết gì hết. Đinh Đang ngồi bó gối ngắm nghía mặt chàng, chỉ chờ chàng ra khỏi giấc mộng thần tiên là hạ thủ ngay.

Một lúc sau, không hiểu Thạch Phá Thiên đã tỉnh lại chưa hay vẫn đang trong giấc mơ, chỉ nghe chàng lên tiếng gọi: "Đinh Đinh Đang Đang… tại sao muội giận? Nhưng nàng giận bao nhiêu lại càng xinh đẹp bấy nhiêu. Nàng xinh đẹp lắm… xinh đẹp vô cùng. Dù ta có ngắm hàng ngàn hàng vạn ngày cũng không chán mắt. Một vạn ngày… mười vạn ngày… không, năm mươi vạn ngày vẫn là không đủ…"

Đinh Đang im lặng nghe, bao nhiêu hờn giận chất chứa trong lòng đều tiêu tan hết. Nàng tự nhủ: "Thạch lang, Thạch lang! Cả lúc ngủ mơ mà chàng cũng không quên muội. Sao lúc tỉnh chàng không thổ lộ những câu ân ái nồng nàn này, có phải sung sướng biết bao nhiêu? Rồi sẽ có một ngày, cái bệnh hồ đồ của chàng sẽ khỏi, sẽ nói với muội những lời như thế." Đinh Đang còn đang ngẫm nghĩ, chợt thấy những giọt sương đọng trên mép mui thuyền nhỏ xuống làm ẩm ướt sạp ván. Nàng lại thấy Thạch Phá Thiên chỉ phong phanh một chiếc áo mỏng thì không khỏi quan tâm, liền rón rén vào trong khoang lấy chiếc chăn đơn đắp lên người chàng. Nàng tần ngần ngắm nhìn Thạch Phá Thiên một lúc nữa rồi mới quay vào trong khoang thuyền.

Bỗng nghe Đinh Bất Tam cất tiếng thóa mạ: "Đêm hôm khuya khoắt thế này, mà ngươi cứ chui qua chui lại như loài chuột nhắt, đã định ra tay mà lại không dám hạ thủ. Nhát gan như ngươi thì còn làm nên trò trống gì nữa? Thật cũng không biết có phải dòng họ Đinh nhà ta hay không."

Đinh Đang nghe gia gia mắng nhiếc, thì biết là lão đã nhìn rõ hết mọi cử động của mình. Nhưng lúc này lòng nàng đang rạo rực vui tươi, nên bỏ hết ngoài tai những lời nhiếc móc, trong đầu cứ văng vẳng những câu nói trong mơ của Thạch Phá Thiên. "Nàng xinh đẹp lắm… xinh đẹp vô cùng. Dù ta có ngắm hàng ngàn hàng vạn ngày cũng không chán mắt." Nghĩ tới đây Đinh Đang không khỏi mỉm cười hoan hỉ. Nàng nghĩ: "Anh chàng ngu ngốc này lúc nằm mơ cũng thốt ra những lời si ngốc. Cho dù có sống một trăm năm cũng chỉ mới ba vạn sáu ngàn ngày, làm gì được mười vạn hay năm mươi vạn? Nhưng biết

Đinh Đang này được bao nhiêu ngày tuổi xuân tươi đẹp để chàng nhìn ngắm thương yêu?"

Đinh Đang ở vào tình trạng dở khóc dở cười, trằn trọc suốt đêm. Trống điếm canh tư nàng mới mơ màng ngủ được. Nhưng nàng vừa nhắm mắt được một lát, bỗng bị thanh âm của Thạch Phá Thiên làm tỉnh giấc. Chàng ở phía sau lớn tiếng la lên: "Trời ơi! Thật là kỳ lạ! Đinh Đinh Đang Đang! Sao chăn của muội lại biết chạy lên mình ta? Chẳng lẽ nó mọc chân hay sao?"

Đinh Đang ngẩn người ra. Nàng hổ thẹn vô cùng, nhỏm dậy vọt về phía lái thuyền. Thạch Phá Thiên thấy nàng tới, liền cầm chiếc chăn giơ lên hỏi: "Đinh Đinh Đang Đang! Thế này có lạ không? Cái chăn này…"

Đinh Đang mặt đỏ bừng, giật lấy cái chăn khẽ gắt lên: "Đừng nói nữa! Cái chăn có chân có chi là lạ đâu?"

Thạch Phá Thiên nói: "Cái chăn có chân mà không kỳ lạ ư? Muội nói đi, cái chân của nó ở chỗ nào?"

Đinh Đang không đáp, ngẩng đầu nhìn ra thì thấy lão thuyền phu đang nhổ sào cởi dây đẩy thuyền đi, lão liếc mắt nhìn nàng tựa như cười mà không phải cười. Nàng ngượng quá, mặt đỏ như gấc chín, nũng nịu nói: "Huynh còn nói nữa ư?" Rồi nàng vươn tay ra, nắm lấy tai chàng mà kéo thật mạnh. Thạch Phá Thiên đưa tay lên, bất giác sử chiêu Hạc Tường Thủ trong Thập Bát Cầm Nã Thủ. Đinh Đang vòng tay lại chụp xuống nách Thạch Phá Thiên, chàng vội đưa ngang khuỷu tay trái ra để phong tỏa thế chụp của đối phương, đồng thời vung tay phải lên chụp xuống vai nàng.

Đinh Đang vội quăng cái chăn trong tay xuống sạp thuyền để ra chiêu phản kích. Nàng biết nội lực của chàng rất lợi hại, nên không dám công nhiên đối chưởng. Chớp mắt hai người đã qua lại mười mấy chiêu, Đinh Đang ra tay mỗi lúc một mau lẹ hơn, nhưng Thạch Phá Thiên để ý nhìn từng thế một, không để sơ hở chút nào. Được mấy chục chiêu nữa, Đinh Đang thi triển chiêu Long Đằng Trảo chụp xuống đầu Thạch Phá Thiên, chàng vội đưa cổ tay lên gạt ngược lại.

Chàng xuất thủ cực kỳ mau lẹ, Đinh Đang rút tay về không kịp, bị năm ngón tay chàng phất trúng vào huyệt đạo nơi cổ tay. Nàng liền cảm thấy một luồng kình lực nóng bỏng chuyền vào cổ tay, rồi từ cổ tay chuyền qua cánh tay, ra sau lưng, tiếp tục chuyền xuống dưới. Lúc luồng kình lực từ lưng chuyền xuống đến đùi, Đinh Đang không đứng vững nữa, người nàng nghiêng đi rồi ngã lăn ra. May mà nàng lại ngã

trúng vào cái chăn mà nàng vừa bỏ xuống sạp thuyền.

Thạch Phá Thiên lại nổi lòng trẻ con, cúi xuống lấy cái chăn quấn quanh người Đinh Đang rồi bế nàng lên, mỉm cười nói: “Tại sao Đinh Đang lại nhéo ta? Ta phải liệng Đinh Đinh Đang Đang xuống sông cho cá nuốt.”

Đinh Đang bị Thạch Phá Thiên ôm chặt lấy, tuy cách một lần chăn mỏng mà nàng đã thấy bủn rủn cả người. Nàng vừa hổ thẹn vừa vui mừng, mỉm cười nói: “Thiên ca dám…”

Thạch Phá Thiên cướp lời: “Sao ta lại không dám?” Rồi chàng để nguyên chăn, khẽ ném Đinh Đang vào trong khoang thuyền. Đinh Đang chui trong chăn ra, lại chạy ra ngoài. Thạch Phá Thiên sợ nàng đánh nữa, vội lùi lại một bước, đưa hai tay ra thủ thế chuẩn bị tiếp chiêu.

Đinh Đang mỉm cười nói: “Thôi, không đùa nữa! Tư thế của Thiên ca chẳng khác gì anh chàng đi chụp ếch, chẳng ra phong độ cao thủ võ lâm chi hết!”

Thạch Phá Thiên cười nói: “Ta có phải cao thủ võ lâm gì đâu?”

Đinh Đang nói: “Muội xin chúc mừng Thiên ca đã học được Cầm Nã Thủ Pháp đến mức độ tinh vi hơn cả sư phụ. Muội là thầy dạy môn này cho Thiên ca, mà đành chịu kém đồ đệ mất rồi.”

Bỗng nghe Đinh Bất Tam ở trong khoang thuyền cất giọng lạnh lùng nói: “Nhưng nếu ngươi muốn tỉ thí với Bạch Vạn Kiếm phái Tuyết Sơn thì hãy còn kém xa lắm.”

Đinh Đang nói: “Gia gia! Thiên ca học võ công nhanh như vậy, giả tỉ chàng được gia gia truyền thụ cho một năm hay dăm bảy tháng, thì dù chẳng trở nên cao thủ thiên hạ vô địch, cũng không đến nỗi quá kém cỏi làm phương hại đến thanh danh của gia gia. Có đúng thế không?”

Đinh Bất Tam cười lạnh nói: “Đinh lão tam đã nói ra thì không sửa đổi được. Thứ nhất, ta đã nói nó mà lấy ngươi làm vợ thì đừng hòng học võ công của ta. Thứ hai, ta đã hạn định trong vòng mười ngày nó phải đả bại được Bạch Vạn Kiếm. Nó chỉ còn sống được năm ngày nữa, còn nói gì đến chuyện một năm hay nửa năm?”

Đinh Đang nghe mà phát lạnh trong lòng. Mới đêm qua nàng toan tự tay hạ sát Thạch Phá Thiên, bây giờ nàng lại phập phồng lo sợ về chuyện chàng sẽ bị mất mạng dưới tay gia gia. Nhưng quả thật gia gia

đã nói cái gì là làm đúng theo cái ấy, như thế thì phải làm sao mới được? Nàng nghĩ tới nghĩ lui, xem ra chỉ còn có cách trước đây mình đã nghĩ, phải tiếp tục truyền dạy võ công cho chàng, lấy mười tám đường cầm nã thủ làm căn bản để thực hiện cơ mưu.

Thế rồi mấy ngày sau đó, chỉ trừ lúc ăn uống hay đi ngủ, Đinh Đang dùng hết thì giờ, đem hàng mấy trăm biến thế của mười tám đường cầm nã thủ luyện đi luyện lại cho Thạch Phá Thiên, về sau, Thạch Phá Thiên đã luyện môn này đến chỗ cực kỳ tinh thục, dù chẳng cần phát huy nội lực cũng có thể chiết giải ngang tay với Đinh Đang.

Sáng sớm ngày thứ tám, Đinh Bất Tam đằng hắng một tiếng rồi nhắc: "Chỉ còn lại ba ngày."

Đinh Đang nói: "Gia gia! Gia gia muốn Thiên ca đả bại Bạch Vạn Kiếm, cháu thấy cũng chẳng khó gì. Tuy kiếm pháp của Bạch Vạn Kiếm ở phái Tuyết Sơn lợi hại thật, nhưng đâu có bằng được võ công của nhà họ Đinh ta? Môn cầm nã thủ của Thiên ca luyện cũng khá lắm rồi, có thể chỉ dùng hai bàn tay không mà đoạt được trường kiếm trong tay Bạch Vạn Kiếm. Chàng tay không đoạt được trường kiếm của người ta, có thể gọi là thắng lợi hay không?"

Đinh Bất Tam cười lạnh nói: "Con tiểu a đầu này nói sao nghe dễ quá. Một chút xíu bản lãnh này mà đòi đoạt được trường kiếm trong tay của Khí Hàn Tây Bắc ư? Thôi thôi, ta can ngươi, đừng mơ tưởng hão huyền nữa. Ngay gia gia ngươi đây, nếu tay không cũng chưa dám nói đến chuyện đoạt kiếm trong tay gã họ Bạch."

Đinh Đang nói: "Thì ra gia gia cũng không đoạt được. Thế thì cháu thấy võ nghệ của gia gia cũng… hừ hừ… cũng chẳng qua… hừ hừ…"

Đinh Bất Tam giận dữ hỏi: "Cái gì mà hừ hừ?"

Đinh Đang ngang đầu nhìn trời đáp: "Hừ hừ là hừ hừ chứ sao, chính là cháu định nói võ công của gia gia rất khá."

Đinh Bất Tam nói: "Ngươi nói chuyện quỷ quái gì vậy? Hừ hừ chính là nói võ công của ta bình thường, chẳng có chi kỳ lạ."

Đinh Đang đáp: "Chính gia gia nói võ công của gia gia bình thường chẳng có gì kỳ lạ, chứ không phải là cháu nói."

Đinh Bất Tam nói: "Ngươi hừ hừ cũng được, hà hà cũng được, nhưng nói sao thì nói, trong mười ngày mà nó chưa đánh bại Bạch Vạn Kiếm thì ta phải giết cái thằng ngốc con này."

Đinh Đang cong môi lên nói: “Gia gia hẹn cho Thạch lang trong mười ngày phải đả bại được Bạch Vạn Kiếm, nhưng nếu trong mười ngày mà không tìm được gã họ Bạch, thì có phải là lỗi của Thạch lang hay không?”

Đinh Bất Tam nói: “Ta đã nói mười ngày là mười ngày, tìm được cũng tốt mà không tìm được cũng tốt. Trong vòng mười ngày mà nó chưa đánh bại Bạch Vạn Kiếm, thì ta giết.”

Đinh Đang lo lắng nói: “Bây giờ chỉ còn có ba ngày, gia gia bảo Thạch lang đi đâu kiếm cho ra gã họ Bạch đây? Gia gia… gia gia thực không chịu nói lý lẽ chút nào.”

Đinh Bất Tam mỉm cười nói: “Nếu Đinh lão tam này mà còn đi nói chuyện đạo lý với thiên hạ, thì đã không phải là Đinh Bất Tam nữa rồi. Ngươi cứ vào chốn giang hồ mà nghe ngóng, thử xem có ai thấy Đinh Bất Tam nói chuyện có lý lẽ chưa?”

* * *

Đến ngày thứ chín, trên môi Đinh Bất Tam vẫn nhoẻn một nụ cười. Có lúc lão liếc nhìn Thạch Phá Thiên bằng con mắt rất kỳ lạ, ba phần coi thường còn bảy phần sát khí.

Đinh Đang biết gia gia mình nhất định sẽ giết Thạch lang vào ngày thứ mười. Đừng nói lúc này võ công của Thạch lang còn kém xa Bạch Vạn Kiếm, cho dù có thắng được hắn thì chỉ trong hai ngày ngắn ngủi trên sông Đại Giang mờ mịt, biết tìm đâu cho thấy Bạch Vạn Kiếm?

Hôm ấy trời đã quá ngọ, Đinh Đang cùng Thạch Phá Thiên chiết giải cầm nã thủ một lúc thì mặt nàng đỏ như gấc chín. Bất giác nàng hắt hơi một cái rồi nói: “Đã tháng tám rồi mà trời còn oi bức thế này.” Nàng sánh vai cùng ngồi với Thạch Phá Thiên, trỏ tay vào đôi chim đang nhởn nhơ giỡn chơi trên mặt nước rồi nói: “Thiên ca! Huynh nhìn xem, đôi vợ chồng chim kia vui thú biết bao. Giả tỉ có người phóng tên bắn chết con trống để con mái phải cô đơn hiu quạnh, có phải là đáng thương hay không?”

Thạch Phá Thiên nói: “Khi ta còn ở trên núi, lúc bắn chim chẳng bao giờ nghĩ tới con nào là con trống hay con mái. Bây giờ Đinh Đinh Đang Đang đã nói vậy, thì từ nay ta chỉ lựa con mái mà bắn thôi.”

Đinh Đang buông một tiếng thở dài, lẩm bẩm: “Anh chàng Thạch lang của mình vẫn còn ngớ ngẩn lắm!” Lát sau nàng thấy mỏi mệt, liền tựa mình vào Thạch Phá Thiên, gối đầu lên vai chàng mà nhắm mắt lại

ngủ gà ngủ gật.

Thạch Phá Thiên nói: “Đinh Đinh Đang Đang! Muội mệt rồi phải không? Ta đỡ muội vào trong khoang thuyền ngủ nhé?”

Đinh Đang nói như người mơ ngủ: “Không! Muội thích ngủ như thế này.” Thạch Phá Thiên không muốn trái ý nàng, đành cứ để vai trái cho nàng gối đầu. Chàng thấy hơi thở của nàng mỗi lúc một đều đặn, ngủ mỗi lúc một say sưa. Mái tóc diễm lệ của nàng phơ phất chạm vào má bên trái chàng, tạo cảm giác hơi ngứa ngáy, nhưng lại êm dịu không bút nào tả xiết.

Đột nhiên, một giọng nói rất nhỏ lọt vào tai Thạch Phá Thiên. Thanh âm này vo ve như tiếng muỗi kêu, chàng phải lắng tai mới nghe rõ: “Chuyện mà muội sắp nói với Thạch lang, huynh nhớ im lặng mà nghe, đừng gật đầu mà cũng đừng lên tiếng. Huynh cũng đừng lộ vẻ kinh hãi hay ngạc nhiên chi hết. Tốt hơn hết là Thạch lang nhắm mắt lại giả vờ ngủ, thở khò khè một chút để lấp bớt thanh âm của muội đi.”

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên, cứ tưởng là nàng đang mơ ngủ. Nhưng bỗng chàng thấy đôi mi dài của nàng đang khép bỗng hé mở ra, chớp mắt hai cái rồi nhắm lại. Bấy giờ Thạch Phá Thiên mới tỉnh ngộ, nghĩ thầm: “Té ra nàng có chuyện bí mật muốn nói với ta, mà không muốn để gia gia nghe thấy.” Chàng bèn ngáp dài mấy cái rồi nói: “Mệt quá!”, rồi nhắm mắt lại.

Đinh Đang mừng thầm nghĩ bụng: “Thiên ca cũng không ngốc lắm, ta vừa nói đã hiểu ngay. Ta bảo chàng giả vờ ngủ, chàng cũng giả vờ rất giống.” Nàng liền nói rất khẽ: “Gia gia nói là võ công Thiên ca tệ quá, lại là một thằng ngốc, không xứng đáng làm cháu rể. Kỳ hạn mười ngày, đến mai là hết, gia gia nhất định sẽ giết huynh. Chúng ta không tìm được Bạch Vạn Kiếm, dù có tìm được hắn thì Thiên ca cũng không địch nổi hắn. Bây giờ chỉ còn một cách là vợ chồng ta đưa nhau đi trốn, tìm nơi thâm sơn cùng cốc ẩn lánh để gia gia không biết đâu mà kiếm.”

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: “Sao gia gia lại vô cớ giết ta? Đinh Đinh Đang Đang thật là trẻ con, tưởng câu gia gia nói giỡn chơi là chuyện thật. Nhưng giả tỉ hai đứa mình vào chốn thâm sơn ẩn lánh để gia gia không tìm thấy được, như vậy cũng vui lắm.” Chàng đã quen với cảnh chỉ có hai người ở nơi núi sâu rừng thẳm, cảm thấy đó là cuộc sống rất tự nhiên. Mấy tháng nay gặp phải nhiều chuyện không biết giải quyết thế nào, chàng thường muốn trở về rừng núi. Lại nghĩ đến sau này có Đinh Đinh Đang Đang xinh tươi khả ái kề cận bên mình, chàng bất giác hoan hỉ vô cùng.

Đinh Đang lại nói: “Nếu chúng ta lên bờ mà chạy thì gia gia nhất định rượt theo, bất luận thế nào cũng không trốn thoát được. Thiên ca nghe đây, đêm nay vào khoảng canh ba, muội sẽ bất ngờ ôm lấy gia gia rồi vừa khóc vừa năn nỉ: “Gia gia! Xin gia gia tha cho Thạch lang, đừng giết chàng.” Lúc ấy, huynh phải lập tức chạy vào khoang thuyền, tay phải ra chiêu Hổ Trảo Thủ, tay trái ra chiêu Ngọc Nữ Niêm Châm nắm chặt lấy sau lưng gia gia. Huynh phải nhớ kỹ, vừa nghe muội la đến câu “đừng giết chàng” thì huynh phải động thủ cho nhanh. Gia gia bị muội giữ chặt hai tay, tất không gỡ ra mà chống đỡ ngay được. Nội lực của huynh rất thâm hậu, cứ nắm như thế thì gia gia không nhúc nhích được nữa.”

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: “Đinh Đinh Đang Đang thật tinh nghịch quá trớn, đem cả gia gia ra để giỡn chơi, chẳng hiểu gia gia có nổi giận không? Nhưng mà thôi, nàng đã muốn thế thì ta cứ làm theo ý nàng là xong. Như vậy kể ra cũng thú.”

Đinh Đang lại nhỏ nhẹ nói tiếp: “Hai chiêu này rất có quan hệ đến chuyện sống chết của hai người chúng ta. Thiên ca thử đưa tay trái sờ vào sau lưng muội, đúng chỗ huyệt Linh Đài. Chiêu Hô Trảo Thủ phải nhằm vào đó.” Thạch Phá Thiên vẫn nhắm mắt, từ từ đưa tay trái sờ nhẹ vào huyệt Linh Đài của Đinh Đang.

Đinh Đang nói: “Đúng rồi! Lúc đó ở trong bóng tối, Thiên ca cần ra tay cho nhanh, nhận huyệt cho đúng. Muội có ôm lấy gia gia thì cũng chỉ giữ được trong chớp mắt mà thôi. Lúc gia gia tỉnh ngộ mà hất được muội ra rồi, thì dù huynh có ra chiêu xảo diệu đến đâu cũng khó mà kiềm chế được gia gia. Bây giờ Thiên ca lại khẽ đụng vào huyệt Thiên Khu sau lưng muội thử xem có đúng không? Chiêu Ngọc Nữ Cô Châm chỉ dùng hai ngón tay là ngón cái và ngón trỏ bấm lấy huyệt Thiên Khu, đồng thời huynh phải thúc đẩy kình lực ra đầu ngón tay đánh thấu vào huyệt đạo.”

Thạch Phá Thiên chầm chậm dịch ngón tay xuống dưới một chút, nhẹ nhàng đặt hai đầu ngón tay vào huyệt Thiên Khu ở sau lưng Đinh Đang. Lúc này dĩ nhiên chàng không vận kình lực, nhưng Đinh Đang còn là hoàng hoa khuê nữ, vừa bị chàng sờ vào dưới lưng là buồn quá không nhịn được, bật lên cười khúc khích rồi khẽ quát: “Thiên ca nhộn quá!” Thạch Phá Thiên lớn tiếng cười ha hả. Đinh Đang cũng thò tay vào nách chàng mà cù trả, cả hai người đều cười ngặt nghẹo. Thế là chuyện giả vờ ngủ hai người quên mất, không nghĩ gì tới nữa.

* * *

Vào lúc hoàng hôn, lão thuyền phu đã neo thuyền vào bờ sông, cạnh

một thị trấn nhỏ. Lão xách hũ lên bờ để mua rượu và thức ăn. Đinh Đang nói: “Thiên ca! Chúng ta cũng lên bờ đi chơi một lúc chăng?”

Thạch Phá Thiên nói: “Phải đấy!” Đinh Đang bèn dắt tay chàng lên bờ, tha thẩn cất bước.

Thị trấn này nhỏ bé, chỉ có tám chín chục nhà, đến hơn mười nhà là dân chài lưới. Hai người vào tới đầu thị trấn, đưa mắt nhìn quanh thấy bốn bề chẳng có một ai. Thạch Phá Thiên nói: “Bây giờ gia gia đang ngủ vùi trong khoang thuyền, chúng ta hãy chạy trốn ngay đi.” Chàng chỉ mong được sớm cùng Đinh Đang trốn vào chốn thâm sơn.

Đinh Đang lắc đầu đáp: “Không dễ như thế đâu. Dù chúng ta có chạy xa hàng mấy chục dặm, gia gia vẫn đuổi kịp.”

Bỗng sau lưng có tiếng nói ồ ồ cất lên: “Dù các ngươi có chạy xa hàng mấy ngàn dặm, mấy vạn dặm thì bọn ta vẫn đuổi kịp.” Thạch Phá Thiên cùng Đinh Đang quay đầu nhìn lại, thì thấy hai tên đại hán từ sau bụi cây đi ra, toét miệng ra cười vừa hung dữ vừa khả ố. Thạch Phá Thiên nhận ra hai gã này chính là Hô Diên Vạn Thiện và Văn Vạn Phu ở phái Tuyết Sơn. Chàng không khỏi sửng sốt, trong lòng ngấm ngầm kinh hãi.

Khi bọn đệ tử phái Tuyết Sơn phát giác ra hành tung Thạch Phá Thiên trên sông Trường Giang rồi động thủ trên thuyền, một tên đã bị trọng thương. Bạch Vạn Kiếm nhận được tin này liền phái bọn sư đệ chia hai đường thủy bộ truy đuổi đến đây. Hô Diên Vạn Thiện cùng Văn Vạn Phu đi ngựa theo ngược dòng sông, trông về hướng tây mà đuổi, không ngờ lại chạm trán Thạch Phá Thiên tại thị trấn nhỏ này.

Hô Diên Vạn Thiện vốn là người tính toán kỹ lưỡng, cho rằng bọn mình hai người chưa chắc đã là đối thủ của thằng lỏi họ Thạch này. Hắn đã định theo lời dặn của Bạch sư huynh, phóng pháo hiệu lên không để cấp báo, không ngờ Văn Vạn Phu nóng tính không nhẫn nại được liền la ó om sòm.

Đinh Đang kinh hãi nghĩ thầm: “Hai gã này là đệ tử phái Tuyết Sơn, chẳng hiểu Bạch Vạn Kiếm có quanh quẩn ở gần đây không. Nếu hắn mà ló mặt ra, nhất định gia gia sẽ bắt Thạch lang phải động thủ với hắn thì hỏng bét.” Nàng đưa mắt nhìn hai gã rồi nói: “Chúng ta đang nói chuyện riêng, ai bảo các ngươi chõ miệng vào? Thiên ca, chúng ta về thuyền đi.” Thạch Phá Thiên trong lòng cũng phập phồng lo sợ, liền gật đầu đồng ý. Hai người quay mình toan bước đi.

Trước giờ Văn Vạn Phu vẫn xem đứa sư điệt này không ra gì, bèn

nghĩ bụng: “Không hiểu sao hai người Vương Vạn Nhận sư ca cùng Trương Vạn Phụng sư đệ lại thua dưới tay thằng lỏi này. Nếu thật sự võ công nó cao cường thì sao mới một chiêu đã bị sư ca bắt được? Hôm nay mà ta bắt được nó thì coi như lập được đại công, có thể dương danh trong bản môn.” Gã liền quát hỏi: “Các ngươi chạy đi đâu? Thằng lỏi họ Thạch kia, biết điều thì đi theo chúng ta!” Gã vừa quát tháo vừa phóng tay trái ra chụp xuống vai Thạch Phá Thiên. Thạch Phá Thiên nghiêng người tránh né, rồi thi triển cầm nã thủ pháp mấy ngày qua Đinh Đang đã dạy, hất tay trái ra để gạt chiêu thức của đối phương. Văn Vạn Phu là một tay quyền cước rất tinh thâm. Gã chụp không trúng, liền phóng cước đá vào bụng dưới Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên chưa học tới cách phá giải khi đối phương phóng cước đá tới. Hàng nửa ngày trời, chàng chỉ nhẩm đi nhẩm lại cho thuộc lòng hai chiêu Hổ Trảo Thủ và Ngọc Nữ Niêm Châm, bây giờ gặp lúc nguy cấp, chàng cũng chỉ nhớ tới hai chiêu đó. Lúc này Văn Vạn Phu đứng đối diện với chàng, kể ra thì hai chiêu đó hoàn toàn không thể dùng được, nhưng chàng chẳng có thì giờ đâu mà nghĩ đến chuyện có dùng được hay không nữa, lập tức co giò chạy vòng ra phía sau Văn Vạn Phu.

Nội lực Thạch Phá Thiên thâm hậu vô cùng, dĩ nhiên chàng chuyển mình cực kỳ mau lẹ, tránh khỏi phát cước của Văn Vạn Phu rồi tay phải sử chiêu Hổ Trảo Thủ chụp vào huyệt Linh Đài, tay trái sử chiêu Ngọc Nữ Niêm Châm chụp vào huyệt Huyền Khu đối phương. Nội lực chàng vừa truyền vào,

Văn Vạn Phu khẽ run lên một cái rồi nhũn người lăn ra.

Hô Diên Vạn Thiện đang muốn xông vào giáp công, đột nhiên thấy Thạch Phá Thiên dùng thủ pháp cực kỳ tinh diệu chụp được huyệt đạo trọng yếu của sư đệ thì trong lòng vừa nóng nảy vừa hoang mang đến cực điểm. Gã không kịp rút trường kiếm, vội phóng quyền đánh vào lưng Thạch Phá Thiên. Vì nóng lòng cứu viện cho sư đệ, gã đã vận đến mười thành công lực vào thoi quyền này. Chỉ nghe một tiếng “bình”, sau đó là mấy tiếng răng rắc, cánh tay trái gã đã bị gãy.

Thạch Phá Thiên chỉ cảm thấy sau lưng hơi đau một chút. Lúc chàng buông Văn Vạn Phu ra thì thấy người gã co rúm lại như một đống thịt không nhúc nhích được, vội nắm vai gã lật lên nhìn thì thấy hai mắt gã trợn ngược, vẻ mặt nhìn rất khủng khiếp. Thạch Phá Thiên hốt hoảng la lên: “Trời ơi! Nguy rồi! Đinh Đinh Đang Đang! Gã… gã… tại sao lại bị co rúm? Chẳng lẽ… chẳng lẽ gã chết rồi ư?”

Đinh Đang mỉm cười nói: “Thiên ca! Thiên ca sử hai chiêu đó rất tốt, chăng qua trong lúc hoang mang nên tư thế hơi khó coi một chút. Gã trúng phải đòn cầm nã như thế, tuy không thể chết được nhưng khó lòng tránh khỏi tàn phế chân tay, phải chữa trị nửa năm một năm mới khỏi được.”

Thạch Phá Thiên rất đỗi kinh ngạc. Chàng vội nâng Văn Vạn Phu dậy nói: “Ta thật là… thật là… có lỗi. Ta… ta… thực tình không cố ý đả thương ngươi. Làm thế nào bây giờ? Đinh Đinh Đang Đang! Muội phải nghĩ cách để chữa trị cho y chứ?”

Đinh Đang đưa tay ra rút lấy thanh trường kiếm đeo bên mình Văn Vạn Phu rồi nói: “Huynh muốn hắn đỡ phải đau khổ ư? Chuyện đó thì dễ lắm, chỉ chém một nhát là xong!”

Thạch Phá Thiên vội nói: “Không được! …”

Hồ Diên Vạn Thiện tức giận mắng: “Hai đứa tiểu yêu vô sỉ này! Đệ tử phái Tuyết Sơn thà chịu chết chứ không chịu nhục. Hôm nay sư huynh sư đệ ta đã bại dưới tay ngươi, vậy ngươi hạ thủ giết chúng ta đi, còn nói những câu chọc tức làm chi?”

Thạch Phá Thiên chỉ sợ Đinh Đinh Đang Đang chém chết Văn Vạn Phu, vội giật lấy thanh trường kiếm ở trong tay nàng cắm phập xuống đất rồi nói: “Đinh Đinh Đang Đang! Chúng ta mau về thuyền đi.” Nói rồi, chàng kéo tay áo của nàng, ba chân bốn cẳng chạy về thuyền.

Đinh Đang nói: “Giang hồ vẫn đồn đại bang chúa bang Trường Lạc ác độc vô cùng, giết người không chớp mắt mà sao hôm nay chàng lại rụt rè đến thế? Câu chuyện vừa rồi Thiên ca không được nói hở cho gia gia biết.”

Thạch Phá Thiên nói: “Được rồi, ta không nói. Đinh Đinh Đang Đang! Nàng bảo y… y thật sự thành người tàn phế rồi ư?”

Đinh Đang nói: “Thiên ca đã chụp trúng hai đại huyệt mà không làm cho gã thành người tàn phế, thì mười tám đường cầm nã thủ pháp của nhà họ Đinh ta còn dùng làm gì được nữa?”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Thế sao Đinh Đinh Đang Đang lại bảo ta dùng hai chiêu thức này để chụp vào gia gia?”

Đinh Đang mỉm cười đáp: “Chàng ngốc ơi! Gia gia chúng ta là hạng người nào? Gia gia đâu có phải như mấy cái bị thịt phái Tuyết Sơn này? Nếu Thiên ca may mà chụp trúng hai huyệt đạo này của gia gia,

có vận dụng nội lực tối đa thì cũng chỉ khiến cho gia gia khó bề cử động trong hai ba giờ thôi. Chẳng lẽ huynh đủ sức đánh cho gia gia tàn phế hay sao?"

Thạch Phá Thiên nghĩ đến dáng vẻ rất dễ sợ của Văn Vạn Phu, cứ áy náy mãi trong lòng. Đêm đó chàng cứ mơ hồ nửa tỉnh nửa mê, đến nửa đêm quả nhiên nghe thấy Đinh Đang la hoảng trong khoang thuyền: "Gia gia! Xin gia gia tha mạng cho Thạch lang, đừng giết chàng! Đừng giết chàng!" Thạch Phá Thiên đứng phắt dậy, đi vào trong khoang. Chàng trông lờ mờ thấy Đinh Đang ôm chặt Đinh Bất Tam, miệng không ngớt kêu la: "Gia gia, đừng giết Thạch lang!"

Thạch Phá Thiên đưa hai tay ra toan chụp xuống sau lưng của Đinh Bất Tam. Nhưng chàng đột nhiên nhớ tới cảnh tượng Văn Vạn Phu co rúm người lại khổ sở vô cùng, nghĩ bụng: "Nếu mình mà chụp xuống khiến cho gia gia cũng biến thành tàn phế thì thật là có lỗi. Ta nhất định không thể làm thế." Chàng nghĩ vậy rồi từ từ ra khỏi khoang thuyền, ôm đầu nằm ngủ tiếp. Đinh Đang thấy Thạch Phá Thiên chạy vào khoang thuyền, phối hợp hành động rất chính xác, đã mừng thầm trong dạ. Ngờ đâu chàng ngần ngừ một chút rồi bỏ đi, nàng thấy mình sắp thành công mà lại thất bại, trong lòng không khỏi vừa lo lắng vừa giận dữ.

Thạch Phá Thiên về đến đằng lái thuyền, trống ngực đánh thình thình. Lát sau chàng bỗng nghe tiếng Đinh Đang la lên: "Trời ơi! Gia gia! Sao cháu lại ôm lấy gia gia thế này? Cháu… cháu vừa nằm mơ thấy ác mộng. Cháu mơ thấy gia gia phóng chưởng đánh chết Thạch lang! Cháu cầu xin gia gia… gia gia tha mạng cho chàng, gia gia nhất định không chịu. Tạ ơn trời phật, đây chỉ là một giấc mơ."

Chàng lại nghe Đinh Bất Tam nói: "Ngươi nằm mơ thì cũng vậy, mà không nằm mơ thì cũng vậy. Ngày mai đã là ngày thứ mười. Ta thử chờ nốt ngày mai xem nó có tìm được Bạch Vạn Kiếm rồi đánh bại hắn hay không."

Đinh Đang thở dài nói: "Cháu biết Thạch lang không phải là thằng ngốc."

Đinh Bất Tam nói: "Đúng đấy! Nó có lương tâm rất tốt. Nhưng ta lại xem người nào có lương tâm là ngu dại, là si ngốc, là đáng chết. Ôi! Dùng Hổ Trảo Thủ chụp vào huyệt Linh Đài, dùng Ngọc Nữ Niêm Châm nắm lấy huyệt Huyền Khu. Thật là diệu kế! Thật là diệu kế! Nhưng kẻ nào mà có lương tâm không chịu hạ thủ, thì chính là thằng ngốc. Thằng ngốc thì đáng chết."

Mấy câu nói từ trong khoang thuyền đưa ra ngoài, chẳng những lọt vào tai Đinh Đang mà cả Thạch Phá Thiên đang nằm ngoài sàn thuyền cũng nghe rõ. Hai người cùng giật mình kinh hãi tự hỏi: “Tại sao gia gia lại biết rõ kế sách của chúng ta?”

Thạch Phá Thiên còn ít, chứ Đinh Đang hết sức băn khoăn, toàn thân toát mồ hôi ra như tắm. Nàng lẩm bẩm: “Té ra gia gia đã biết trước từ lâu rồi, nhất định đã âm thầm chuẩn bị. Vừa rồi Thiên ca không động thủ, không biết đó là phúc hay là họa.” Thạch Phá Thiên thì vẫn ngây ngô, không tin ngày mai Đinh Bất Tam sẽ hạ thủ giết mình. Chỉ sau một lúc, chàng lại ngủ thiếp đi.

* * *

Lúc trời mờ sáng, bỗng trên bờ sông có tiếng người náo loạn, rồi có người la lên: “Đây rồi! Chính là chiếc thuyền này.” Có người lại hô: “Chúng trong thuyền kia rồi. Đừng để lão yêu quái tẩu thoát.”

Thạch Phá Thiên nghe tiếng la ó vội ngồi dậy, thấy trên bờ có đến mười mấy người, kẻ cầm đèn lồng, người cầm đuốc sáng rực cả một vùng, chạy đến bên thuyền. Bốn năm người đi đầu nhảy vọt lên thuyền, lớn tiếng quát: “Lão yêu quái đâu? Lão yêu hại người trốn đâu rồi?”

Đinh Bất Tam chui từ trong khoang thuyền ra, hét lớn: “Bọn nào dám đến đây quấy nhiễu giấc ngủ của lão gia?”

Một hán tử hét lên: “Chính hắn đấy! Chính hắn đấy! Phun ngay đi!” Hai người đứng sau anh ta lấy ra hai ống trúc, nhằm Đinh Bất Tam thụt ra hai tia máu. Bọn người trên bờ hoan hô rầm rĩ: “Máu chó mực phun trúng lão yêu quái rồi. Lão đừng hòng trốn được nữa.”

Thực ra hai ống máu chó đó làm sao phun trúng vào người Đinh Bất Tam được? Lão tức giận vô cùng, nhảy vọt lên lớn tiếng quát: “Bọn càn rỡ ở đâu đến đây, dám bảo lão phu là yêu quái rồi dùng máu chó mà bắn lão phu?”

Bọn kia đâu có biết lão già này hỉ nộ bất thường, lại chỉ cất tay một cái là giết người được ngay, nếu không thì chẳng dại gì gây sự với lão. Đinh Bất Tam còn chưa hạ mình xuống đã phóng song cước đá trúng hai gã hán tử cầm ống trúc, rồi lại phóng chưởng đánh trúng gã đại hán đứng đầu, hất văng ra ngoài. Cả ba người này đều không hiểu võ công, trúng phải quyền cước của một tay quái kiệt giang hồ thì làm sao giữ được mạng nữa? Hai người cầm ống trúc gục xuống chết ở ngay đầu thuyền, còn đại hán bị đánh tung lên thì người còn lơ lửng

trên không, miệng đã hộc máu tươi ra.

Đinh Bất Tam lại toan phóng cước đá quét vào bọn người còn sống sót. Bỗng nghe Đinh Đang ở phía sau lạnh lùng nói: “Gia gia! Nhất nhật bất quá tam, một ngày không giết quá ba người.” Đinh Bất Tam không khỏi sửng sốt, vì giận quá mà suýt nữa quên cả lời trọng thệ. Nghe Đinh Đang la hoảng, chân lão chưa đá trúng ai đã vội thu về.

Mấy người kia sợ đến hồn vía lên mây, kêu la rầm rĩ: “Lão yêu quái này ghê gớm quá! Chạy cho mau! Chạy cho mau!” Chớp mắt chúng đã trốn hết, đèn đuốc cái thì quẳng xuống sông, cái thì vứt lại trên bờ. Ba cái xác chết, một cái trên bờ, hai cái ở đầu thuyền, cũng chẳng ai đụng đến nữa.

Đinh Bất Tam đá xác chết trên thuyền văng xuống sông rồi quay vào bảo lão thuyền phu: “Nhổ thuyền chạy cho lẹ! Bây giờ mà chúng còn kéo đến thì ta không thể giết thêm được nữa.” Lão thuyền phu sợ quá thộn mặt ra, hai tay run lẩy bẩy, không đủ sức để nhổ sào lên.

Đinh Bất Tam liền tự tay nhổ sào đẩy thuyền ra xa bờ. ống máu chó vừa rồi thụt không trúng người lão, vung vãi đầy trong khoang thuyền, mùi hôi tanh xông lên rất khó ngửi. Đinh Bất Tam cất giọng lạnh lùng hỏi: “Đinh Đang! Có phải ngươi giở trò quỷ này không?”

Đinh Đang không trả lời câu hỏi của gia gia, chỉ mỉm cười hỏi lại: “Gia gia! Gia gia đã nói ra gì thì có giữ lời không?”

Đinh Bất Tam đáp: “Có bao giờ ta nói mà không giữ lời đâu?”

Đinh Đang nói: “Hay lắm! Gia gia đã nói đến hết mười ngày mà Thạch lang không đánh bại được Bạch Vạn Kiếm thì gia gia sẽ giết chàng. Hôm nay là ngày thứ mười, nhưng gia gia đã giết ba mạng rồi.”

Đinh Bất Tam run lên rồi nói: “Con tiểu nha đầu này thực lắm mưu ma chước quỷ. Té ra gia gia đã mắc vào cạm bẫy của ngươi.”

Đinh Đang hết sức đắc ý, cười hì hì nói: “Đinh tam gia trước giờ nói thế nào thì làm thế ấy. Gia gia nói đến ngày thứ mười là nhất định sẽ giết Thạch lang, nhưng nhất nhật bất quá tam, hôm nay gia gia đã giết ba người rồi, không giết người thứ tư được nữa. Gia gia đã không giết chàng vào ngày thứ mười, thì sau này cũng không thể giết. Theo cháu thấy thì cháu rể của gia gia cũng không phải ngu ngốc gì, đợi khi thần trí hoàn toàn khôi phục thì võ công chàng dĩ nhiên sẽ tiến bộ rất mau, nhất định không làm mất thể diện của gia gia đâu.”

Đinh Bất Tam tức mình giơ chân lên dậm nghe rắc một cái, ván lót thuyền bị thủng một lỗ. Lão thét lên: “Không được, không được! Đinh Bất Tam ta không thể thua dưới tay con a đầu này được, nếu không thì thật là mất thể diện.”

Đinh Đang khoái chí cười nói: “A Đang là cháu gái của gia gia, người trong một nhà thì có gì mà mất mặt hay không mất mặt? Chuyện này cháu nhất định không nói ra cho ai biết.”

Đinh Bất Tam tức giận nói: “Ta đã thua ai thì trong lòng tự thấy khó chịu, ngươi có nói chuyện này ra hay không thì cũng thế thôi.”

Đinh Đang nói: “Thế thì coi như gia gia đã thắng cháu cũng được.”

Đinh Bất Tam nói: “Thua là thua, thắng là thắng. Ta đâu có phải lão Tứ gia gia vô dụng của ngươi? Hồi nhỏ hắn hay đánh nhau với ta, mỗi khi thua cứ cố cãi là mình thắng.”

Thạch Phá Thiên nghe hai ông cháu cãi vã nhau, đến lúc này mới tỉnh ngộ nghĩ thầm: “Té ra bọn người kia là do Đinh Đinh Đang Đang cố ý dẫn dụ đến để gia gia hạ sát ba người liên tiếp, rồi sau đó nhắc đến chuyện nhất nhật bất quá tam để gia gia không giết mình được nữa.”

Chàng chính mắt nhìn thấy chỉ trong chớp nhoáng Đinh Bất Tam đã giết ba người, thần thái hết sức hung hãn, thế thì lão nói muốn giết mình chắc cũng không phải chuyện nói đùa. Chàng thấy Đinh Đang mỉm cười đi ra sau thuyền, bèn nói: “Đinh Đinh Đang Đang! Nàng muốn cứu mạng ta mà làm ba người phải chết oan, như thế chẳng hóa ra… tàn nhẫn lắm hay sao?”

Đinh Đang sầm mặt hỏi lại: “Đó là Thiên ca hại người, sao lại còn trách muội?”

Thạch Phá Thiên ngơ ngác hỏi: “Là… là ta hại người ư?”

Đinh Đang nói: “Chứ còn gì nữa? Việc đến lúc quyết định mà Thiên ca không dám động thủ. Nếu huynh làm theo lời tiểu muội thì hai ta đã chạy xa rồi, đâu có liên lụy đến ba người phải vô cớ mà mất mạng?” Thạch Phá Thiên thấy nàng nói mấy câu này cũng không sai, nghẹn họng không biết nói sao nữa.

Bỗng Đinh Bất Tam cười ha hả rồi lớn tiếng nói: “Được lắm, được lắm! Thằng lỏi họ Thạch kia! Gia gia sẽ móc mắt chặt tay ngươi, để cho ngươi sống không sống được, chết chẳng chết cho, biến thành một phế nhân. Chỉ cần ta không lấy mạng ngươi, thì chưa phải là phá cái

quy củ nhất nhật bất quá tam.”

Đinh Đang và Thạch Phá Thiên cùng nhìn nhau, thần sắc thay đổi hẳn. Đinh Bất Tam rất lấy làm đắc ý, lại nói luôn một hồi: “Diệu kế, diệu kế! Thằng ngốc kia, ta không giết ngươi, nhưng phải làm cho ngươi biến thành nửa người nửa ma. A Đang đâu rồi? Ta nói hợp lý đấy chứ?”

Ngay lúc này Đinh Đang thật chẳng biết nói gì, đành đáp: “Ngày thứ mười cũng chưa hết. Biết đâu hôm nay Thạch lang lại gặp Bạch Vạn Kiếm rồi đả bại hắn thì sao?”

Đinh Bất Tam cười ha hả nói: “Không sai, không sai. Chúng ta phải lấy đạo lý mà cư xử, dù già dù trẻ cũng không được ăn gian. Gia gia sẽ chờ đến canh ba đêm nay rồi mới động thủ cũng chưa muộn.”

Đinh Đang buồn bã vô cùng, nghĩ mãi mà không ra được biện pháp nào cứu Thạch Phá Thiên thoát được mối nguy này. Còn Thạch Phá Thiên thì vẫn không hề biết đại họa lâm đầu, ngớ ngẩn hỏi nàng: “Sao muội chau mày lại? Muội có tâm sự gì chăng?”

Đinh Đang bực bội đáp: “Thiên ca không nghe gì ư? Gia gia muốn móc mắt huynh, chặt đứt tay huynh.”

Thạch Phá Thiên cười nói: “Gia gia nói giỡn để dọa chơi, mà Đinh Đinh Đang Đang lại tưởng là thật ư? Ta chẳng đắc tội gì với gia gia, gia gia móc mắt cùng chặt tay ta để làm chi?”

Đinh Đang từ bực bội chuyển thành tức giận, nghĩ bụng: “Thạch lang bây giờ suốt ngày ngơ ngơ ngẩn ngẩn, đầu óc lờ mờ chẳng hiểu chi hết. Ta mà theo chàng cả đời thì cũng chẳng vui thú gì. Gia gia muốn giết chàng, thì cứ để chàng chết quách đi cho xong.” Nàng nghĩ tới gia gia định móc mắt chặt tay Thạch lang, thì lại nghĩ: “Thạch lang mà bị như thế thì chẳng còn cách nào chạy chữa cho khỏi được. Ta lấy phải người chồng tàn tật, thật khổ cả một đời.” Đinh Đang ngẩng mặt nhìn trời thấy thái dương đã xế về tây, nhìn xuống dưới sông thì thấy bóng mình cùng Thạch Phá Thiên song song in trên mặt nước, tựa hồ đang bơi lội, giỡn sóng mà đi.

Đinh Đang quay người lại, thấy lưng của Thạch Phá Thiên đang hướng về phía mình, bèn dùng cầm nã thủ kiềm chế yếu huyệt trên lưng chàng. Tay phải nàng sử chiêu Hổ Trảo Thủ nắm lấy huyệt Linh Đài, tay trái ra chiêu Ngọc Nữ Niêm Châm chụp vào huyệt Huyền Khu. Thạch Phá Thiên không phòng bị chi hết, bị nàng nắm trúng huyệt đạo, lập tức toàn thân chàng nhũn ra không nhúc nhích được nữa.

Đinh Đang cũng bị nội lực Thạch Phá Thiên chấn động, người nàng bị hất ra, suýt nữa ngã xuống sông. Nàng vội đưa tay ra nắm được mui thuyền rồi cất tiếng mắng: "Ngươi sắp bị gia gia móc mắt chặt tay. Con người tàn phế như vậy mà để sống trên đời, dù chẳng làm cho Đinh tam gia mất thể diện, thì Đinh Đang này cũng không còn mặt mũi trông thấy ai nữa. Chẳng cần gia gia động thủ, ta tự tay móc mắt ngươi ra trước."

Nàng nói xong, tới đẳng lái thuyền lôi ra một sợi dây rất dài, trói chân tay Thạch Phá Thiên lại. Nàng còn lấy vải buồm quấn dọc từ vai xuống đến chân, cột chằng chịt đến tám chín vòng khắp người chàng, trông như một đòn bánh tét lớn. Lẽ ra Thạch Phá Thiên đã bị cầm nã thủ chụp trúng huyệt đạo, thì trong một thời gian không thể nói chuyện được. Nhưng nhờ nội lực chàng thâm hậu, nên tuy tứ chi không cử động được mà vẫn có thể lên tiếng hỏi: "Đinh Đinh Đang Đang! Sao nàng lại đùa dai thế?"

Miệng chàng nói vậy, song thấy mặt nàng đầy vẻ hung dữ thì biết là gặp chuyện không hay, trong ánh mắt chàng bỗng lộ vẻ van lơn. Đinh Đang vừa phóng chân đá vào lưng Thạch Phá Thiên vừa mắng nhiếc: "Hừ! Ta mà đùa với ngươi ư? Chết đến nơi rồi mà vẫn còn như người mơ ngủ. Những loại ngu ngốc như ngươi, dù chém tới ngàn đao vạn đao cũng không oan uổng." Rồi nàng rút xoẹt lưỡi dao lá liễu ra, liếc qua liếc lại trên mặt Thạch Phá Thiên hai cái, như người đang mài dao.

Thạch Phá Thiên kinh hãi nói: "Đinh Đinh Đang Đang! Từ nay trở đi, nhất định ta sẽ nghe lời nàng mọi chuyện. Nàng đừng giết ta, ta không sống lại được đâu!"

Đinh Đang giận dữ nói: "Ai cần ngươi sống trở lại? Ta đã có lòng cứu ngươi, nhưng ngươi lại không chịu nghe ta dặn bảo. Đó là tự ngươi đi tìm cái chết, còn trách ai được nữa? Bây giờ ta mà không giết ngươi, thì gia gia cũng chẳng tha ngươi. Hừ! Nếu chồng của ta bị giết thì cũng phải chính ta động thủ, chứ để người khác giết chồng mình thì suốt đời Đinh Đang này làm sao yên lòng được nữa?"

Thạch Phá Thiên nói: "Đinh Đinh Đang Đang! Nàng tha ta đi, ta không làm chồng nàng nữa là xong." Đối với chàng thì mấy câu này đã là cầu xin cực độ. Chỉ vì từ nhỏ chàng đã nghe mẹ dạy không được cầu xin ai cả, nên hai chữ cầu xin khó mà nói ra miệng được.

Đinh Đang nói: "Đã cùng bái thiên địa rồi, sao lại không phải là chồng của ta? Ngươi mà còn làm ầm ĩ nữa thì ta chém vào đầu ngươi lập tức." Thạch Phá Thiên cả sợ, không dám nói to lên nữa.

Bỗng nghe Đinh Bất Tam cười rộ lên rồi nói: “Hay lắm, hay lắm! Thế mới không thẹn là cháu gái ngoan của Đinh lão tam. Ngươi cứ sảng khoái vung một đao chém nó thành hai đoạn là xong.”

Thấy Đinh Đang giơ đao lên toan giết người, lão thuyền phu sợ đến tay run bần bật, bẻ lái thuyền đi lệch đường, suýt đụng vào một con thuyền nhỏ đang thuận dòng xuôi tới. Người chống sào bên thuyền nhỏ thấy thuyền mình sắp đâm vào thuyền Đinh Bất Tam, hốt hoảng la lên: “Bẻ lái thẳng lại! Bẻ lái thẳng lại!”

Đinh Đang giơ thanh Liễu Diệp Đao lên, ánh trời chiều phản chiếu lên lưỡi dao làm chói mắt Thạch Phá Thiên. Đột nhiên nàng vung tay đâm phập xuống ván thuyền, chỉ cách mặt chàng chừng vài tấc. Đinh Đang cắm đao xuống rồi buông tay ra, hai tay nàng ôm lấy người Thạch Phá Thiên, vận kình liệng mạnh chàng vào con thuyền nhỏ đang đi sát bên cạnh.

Đinh Bất Tam thấy cô cháu đột nhiên thi hành ngụy kế thì tức giận quát lên: “Ngươi… ngươi làm trò gì vậy?” Lão phi thân vọt tới, định chụp Thạch Phá Thiên lại nhưng đã chậm mất rồi. Nước sông chảy xiết, chỉ trong chớp mắt hai con thuyền đã cách nhau đến mười mấy trượng, dù khinh công Đinh Bất Tam có cao thâm gấp mười cũng không tài nào nhảy sang thuyền kia được. Lão xoay tay lại tát Đinh Đang một cái thật mạnh rồi la lên: “Quay thuyền lại! Quay thuyền lại! Đuổi mau!”

Nhưng sông Trường Giang sóng to gió lớn, làm sao trong một khoảnh khắc mà xoay chiếc thuyền lại được? Huống chi con thuyền nhỏ đang nhẹ nhàng lướt sóng, mỗi lúc một xa hơn, dù có quay được thuyền lại cũng khó mà đuổi kịp.

Hồi 9: Đòn Bánh Tét

Thạch Phá Thiên nghe gió rít bên tai vù vù, thân thể lơ lửng trên không lăn đi nửa vòng, lúc rơi xuống thì nằm sấp. Người chàng rớt vào một chỗ mềm nhũn nên chẳng đau đớn gì, chung quanh tối đen không nhìn thấy chi hết. Chàng chợt nghe có tiếng người khẽ gọi, nhưng thân thể không nhúc nhích được nên không dám mở miệng. Mũi chàng ngửi thấy một mùi thơm man mác, tựa như đã về tới tổng đà bang Trường Lạc, nằm trên chiếc giường êm ấm trong phòng mình.

Thạch Phá Thiên định thần lại một chút, quả nhiên nhận ra mình đang nằm trên chăn đệm, mặt úp vào một cái gối. Trên gối lại có một mái tóc dài của nữ nhân đang buông xõa ra. Thạch Phá Thiên giật mình kinh hãi, la lên một tiếng.

Rồi chàng nghe giọng một thiếu nữ hỏi: “Ngươi… ngươi là ai?”

Thạch Phá Thiên ấp úng: “Ta… Ta…” Chàng không biết đáp thế nào cho tiện.

Thiếu nữ tức giận nói: “Ngươi tự nhiên chui vào trong thuyền của chúng ta, tất không phải là hạng người tử tế. Bản cô nương phải chém chết ngươi cho xong!”

Thạch Phá Thiên lớn tiếng la lên: “Không! Ta không phải… tự nhiên chui vào thuyền này. Ta bị người khác ném vào đây.”

Thiếu nữ nói: “Ngươi… ngươi… cút ra mau! Sao ngươi dám chui vào chăn đệm của ta?” Thạch Phá Thiên định thần lại, quả nhiên chàng nhận thấy trên lưng mình có chăn mà dưới ngực lại có đệm, mặt úp lên gối. Trong đống chăn đệm này còn hơi ấm áp, rõ ràng vừa có người nằm.

Thì ra Đinh Đang thừa lúc con thuyền nhỏ đi sát thuyền mình mà liệng Thạch Phá Thiên đúng vào khoang thuyền. Theo lời thiếu nữ này nói thì đây chính là chỗ ngủ của nàng, thật là chuyện ngẫu nhiên phiền phức. Giả tỉ lúc này tay chân Thạch Phá Thiên không bị trói, thì chàng đã vùng dậy nhảy ra ngoài rồi. Khốn nỗi chàng bị điểm huyệt chưa ai giải khai cho, dù muốn giơ tay lên cũng không được chứ đừng nói đến chuyện cử động. Chàng đành năn nỉ: “Tại hạ không nhúc nhích được, xin cô nương đẩy ra giúp. Cô nương muốn liệng thì cứ liệng, muốn đá

thì cứ đá, tại hạ chẳng dám kêu ca chi hết."

Lại nghe thanh âm một bà già lên tiếng: "Thằng khốn kiếp này nói lăng nhăng gì vậy? Ngươi vung đao chém chết gã quách đi cho xong!"

Thiếu nữ kia lại nói: "Bà bà! Nếu cứ để gã nằm đây mà chém chết, máu me dây cả ra chăn đệm của con thì… làm thế nào?" Giọng nàng tỏ ra rất nóng nảy băn khoăn.

Mụ già tức giận quát lên: "Ngươi làm trò gì thế? Tên khốn nạn kia, sao không chui ra đây?"

Thạch Phá Thiên vội vàng đáp: "Ta thật sự là không động đậy được. Ta đã bị kiềm chế huyệt Linh Đài và huyệt Huyền Khu, toàn thân lại bị bó chằng bó chịt không thể nhúc nhích, chẳng biết làm thế nào? Vị cô nương hay thái thái nào đó, xin lại đây mau! Tại hạ nằm đây thực… thực không tiện chút nào."

Thiếu nữ bĩu môi nói: "Thái thái nào đâu? Ta là một cô nương… ta cũng không cử động được. Bà bà! Bà mau tìm cách gì đi, gã này đúng là bị người ta trói thực."

Thạch Phá Thiên nói: "Lão thái thái!… Tại hạ nhờ lão thái thái vào đây lôi tại hạ ra… Tại hạ thật là đắc tội với cô nương này… thật sự… thật sự không biết nói gì hơn."

Mụ già tức giận quát lên: "Quân khốn kiếp! Bây giờ mà ngươi còn nói chuyện giỡn chơi được ư?"

Thiếu nữ nói: "Bà bà! Chúng ta kêu thuyền phu ở đằng lái vào kéo gã ra có được không?"

Mụ già vội nói: "Không được! Không được! Tình hình lộn xộn thế này làm sao để người khác thấy được? Nếu chúng biết bà cháu mình cùng không động đậy được, thì cái này… cái này…"

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên tự hỏi: "Chẳng lẽ vị thái thái kia cùng cô nương đây cũng bị người ta trói chặt, không nhúc nhích được hay sao?"

Mụ già vừa tức giận vừa nóng nảy, chửi mắng luôn miệng: "Quân khốn kiếp! Quân khốn kiếp! Sao ngươi không đi thuyền nào khác lại nhảy vào thuyền này? A Tú! Ngươi giết phứt gã đi! Chăn đệm bị dây máu thì có gì quan hệ đâu? Sớm muộn gì cũng phải giết gã thôi."

Thiếu nữ nói: “Cháu không đủ sức để giết người nữa.”

Mụ già kia nói: “Ngươi cứ dùng dao mà từ từ cứa đứt cổ họng nó là được. Quân khốn nạn này bị đứt cổ thì chắc chắn không thể sống được nữa.”

Thạch Phá Thiên vội la lớn: “Không được! Không được! Máu tại hạ tanh vô cùng, chăn đệm thơm tho thế này mà để máu dơ bẩn dây vào ư? Huống chi… huống chi… trong chăn đệm mà có xác chết thì thật là không tốt!”

Bỗng nghe một tiếng rên nho nhỏ, dường như cô nương này nghĩ tới trong chăn đệm có tử thi thì sợ phát run lên. Thạch Phá Thiên cả mừng, lại nghe nàng nói: “Bà bà! Con không đủ cả sức để rút dao nữa.”

Thạch Phá Thiên nói: “Cô không có sức để rút dao, thật không có gì tốt hơn được nữa. Nếu bị cô nương giết chết, tại hạ nhất định sẽ biến thành quỷ nhập tràng nằm kế bên mình cô nương lại càng khủng khiếp hơn. Lúc này còn sống tại hạ không nhúc nhích được, khi chết đi biến thành quỷ nhập tràng dĩ nhiên cử động được như thường. Hai bàn tay lạnh toát như băng của quỷ nhập tràng sẽ túm chặt lấy cổ cô nương…”

Thiếu nữ nghe Thạch Phá Thiên nói vậy quả nhiên sợ hết hồn, vội la lên: “Ta không giết ngươi! Ta không giết ngươi!” Ngừng một lúc, nàng cất tiếng gọi: “Bà bà! Bà có nghĩ được biện pháp nào đem gã này ra không?”

Mụ già đáp: “Ta đang nghĩ cách đây. Ngươi đừng nói nhiều nữa!”

Trời đã tối mịt, trong thuyền chẳng nhìn rõ gì hết. Thạch Phá Thiên tuy nằm cùng chăn đệm với thiếu nữ, nhưng may mà khi bị liệng vào, chàng nằm chệch sang một bên, không chạm tới người nàng. Trong bóng tối, Thạch Phá Thiên chỉ nghe tiếng nàng thở rất gấp, tỏ ra vừa bồn chồn vừa sợ hãi. Đã khá lâu mà mụ già vẫn chưa nghĩ ra được biện pháp nào.

Đột nhiên trên sông có hai tiếng sáo nổi lên lanh lảnh, giữa đêm khuya yên tĩnh nghe càng chói tai hơn. Tiếng sáo chưa dứt, làn gió trên sông đã đưa lại một tràng cười ha hả, đúng là thanh âm một lão già quắc thước. Lão già vừa cười vừa cất tiếng gọi: “Tiểu Thúy! Ta đợi nàng suốt một ngày một đêm rồi, sao bây giờ nàng mới đến?”

Cô nương kia hoảng hốt gọi: “Bà bà! Hắn… hắn đuổi kịp đến nơi rồi!

Biết làm thế nào bây giờ?”

Mụ già hứ một tiếng rồi đáp: “Ngươi đừng lên tiếng nữa. Ta đang đề tụ chân khí, cố làm những kinh mạch dưới chân hơi thông một tí. Hễ nhúc nhích được một chút là ta sẽ nhảy xuống sông để khỏi bị lão yêu quái làm nhục.”

Cô nương đó vội vàng nói: “Bà bà! Như vậy không được đâu!”

Mụ già tức giận nói: “Ta đã bảo ngươi đừng có làm phiền ta nữa. Lúc ta nhảy xuống sông, ngươi có theo ta không?”

Cô nương ngần ngừ một chút rồi nói: “Cháu… cháu sẽ chết chung với bà bà.”

Mụ già nói: “Thế thì được.” Rồi mụ im lặng, không nói gì nữa.

Thạch Phá Thiên đã hai lần nếm mùi tẩu hỏa nhập ma. Chàng nghĩ bụng: “Té ra lão thái thái cùng tiểu cô nương này đều vì luyện nội công mà bị tẩu hỏa đến không nhúc nhích được nữa. Địch nhân lại đuổi đến nơi giữa lúc này thì thật là khó xử!”

Tiếng lão già dưới hạ lưu lại vang lên: “Phen này nàng muốn đấu kiếm cũng được mà đấu quyền cũng được, Đinh lão tứ này nhất định tiếp đón đến cùng. Tiểu Thúy! Sao ta hỏi mà nàng không trả lời?” Câu này vừa dứt, thanh âm đã gần lại thêm mấy chục trượng. Một lúc sau, bỗng nghe trên không trung vang lên mấy tiếng loảng xoảng, rồi nghe một tiếng “bõm”, dường như vật gì nặng rớt xuống thuyền. Thì ra lúc con thuyền kia đi tới, có người liệng neo buộc xích sắt xuống cho thuyền dừng lại.

Người thuyền phu ở đằng lái la lên: “Trời ơi! Ai làm gì vậy? Ai làm gì vậy?”

Thuyền tròng trành mạnh. Thạch Phá Thiên không tự chủ được, bị lăn qua bên phải. Cô nương kia cũng lăn theo, tựa vào người chàng. Thạch Phá Thiên nói: “Cái này… cái này… cô nương…” Chàng định bảo cô ấy đừng tựa vào người mình, nhưng nghĩ lại cô ta cũng không nhúc nhích được chẳng khác gì mình, nên chàng đang nói dở câu liền ngừng lại. Tiếp theo chàng cảm thấy mũi thuyền chúi xuống, có người nhảy qua thuyền mình. Con thuyền lại tròng trành một lúc rồi mới ổn định.

Lão già đứng ở mũi thuyền lên tiếng nói: “Tiểu Thúy! Ta đã đến đây! Chúng ta có động thủ ngay không?”

Người thuyền phu ở đằng lái la lên: “Lão làm gì mà quấy rối ghê thế? Cả hai con thuyền bị đắm hết bây giờ.”

Lão già tức giận mắng: “Đồ chó chết! Ngươi có câm miệng ngay không?” Lão rút neo lên rồi quăng ra, hai con thuyền lại trôi băng băng theo dòng nước. Người thuyền phu thấy lão thần lực ghê người, cái neo quấn xích sắt nặng đến hàng trăm cân mà lão kéo phăng phăng coi nhẹ như không, liền sợ cứng lưỡi không dám nói gì nữa.

Lão già mỉm cười nói: “Tiểu Thúy! Ta cứ ở đầu thuyền đợi nàng. Nàng nằm trong khoang định ám toán ta, ta không bị lừa đâu.”

Thạch Phá Thiên nghe lão nói vậy thì yên tâm được một chút, nghĩ bụng: “Lão chưa vào khoang thuyền lúc nào thì hay lúc ấy.” Nhưng sau chàng lại nghĩ thầm: “Kéo dài thời gian chưa chắc đã hay. Bà già kia mà ngưng tụ chân khí được, là lập tức cắp tiểu cô nương này nhảy xuống sông tự vẫn.” Lúc này tai nàng đang kề vào miệng Thạch Phá Thiên, chàng khẽ bảo: “Cô nương! Cô bảo bà bà đừng nhảy xuống sông.”

Thiếu nữ nói: “Bà bà… bà bà không chịu đâu. Lão nhân gia nhất định phải nhảy xuống sông.” Lúc đó nàng cảm thấy quá đau lòng, không nhịn được nữa phải để nước mắt chảy ra, ướt cả mặt Thạch Phá Thiên. Rồi cô nghẹn ngào nói: “Xin… xin lỗi. Nước mắt của ta đã rớt trúng mặt ngươi rồi.” Thì ra cô nương này là người văn nhã, hiểu lễ nghĩa.

Thạch Phá Thiên khẽ thở dài rồi nói: “Cô nương bất tất phải khách khí. Mấy giọt nước mắt có gì đáng kể đâu?”

Nàng vừa khóc vừa nói: “Ta cũng không muốn chết, nhưng lão đứng ở đầu thuyền kia hung dữ lắm. Bà bà bảo là thà chết đi còn hơn để lọt vào tay lão. Ta… ta để nước mắt chảy vào mặt ngươi thật lấy làm áy náy. Ngươi đừng giận ta nhé…”

Giữa lúc ấy, bỗng nghe trên sạp thuyền có một tiếng bịch nhè nhẹ, đầu khoang thuyền kia có một bóng người ngồi. Thạch Phá Thiên trước thì nằm sấp, mặt úp xuống gối, nhưng vì thuyền xô nên chàng nghiêng người lên, có thể nhìn rõ. Vừa trông thấy người ngồi ở đó, trống ngực Thạch Phá Thiên đập thình thình. Chàng run giọng nói: “Cô… cô nương! Bà bà của cô ngồi dậy được rồi.”

Cô nương “à” lên một tiếng. Nàng đang đối diện với Thạch Phá Thiên nên không nhìn thấy tình hình ngoài sàn thuyền. Một lúc sau, Thạch Phá Thiên lại la lên: “Lão thái thái! Thái thái đừng nắm lấy cô nương,

cô nương không muốn nhảy xuống sông tự tử đâu. Có ai đó không? Lại cứu người ngay!"

Lão già đứng ở đầu thuyền nghe trong khoang có thanh âm một chàng trai trẻ thì hết sức ngạc nhiên, bèn hỏi: "Gã nào la ó om sòm vậy?"

Thạch Phá Thiên hô lớn: "Lão bá mau tới cứu người. Lẹ lên! Lão thái thái sắp nhảy xuống sông tự tử rồi."

Lão già giật mình kinh hãi, vung chưởng hất một nửa mui thuyền lên, đồng thời vươn tay phải chụp lấy cánh tay bà lão. Bao nhiêu chân khí của bà lão cố gắng ngưng tụ trong nửa ngày, bây giờ lập tức tiêu tan hết. Lão già kia vừa chụp tới, mụ đã ngã lăn ra. Lão già nắm lấy mạch môn rồi đưa tay ra giữ lấy lưng mụ. Lão thất kinh hỏi: "Tiểu Thúy! Nàng luyện công bị tẩu hỏa ư? Sao không bảo trước mà cứ gắng gượng chống cự?"

Bà lão thở hổn hển nói: "Buông tay ta ra! Mặc kệ ta, cút mau đi!"

Lão già nói: "Kinh mạch của nàng chạy ngược đường hết sức nguy hiểm, nếu không sớm chữa trị thì e rằng… e rằng sẽ thành tàn phế. Để ta giúp nàng một tay."

Mụ già tức giận nói: "Nếu ngươi còn đụng chạm vào thân thể ta, thì dù ta không cử động được cũng quyết cắn lưỡi tự tận ngay lập tức."

Lão già biết tính tình mụ này cương liệt nói sao làm vậy, nên vội rút tay lại la lên: "Mấy mạch Thủ thái âm phế kinh, Thủ thiếu âm tâm kinh và Thủ thiếu dương tam tiêu của nàng bị rối loạn cả rồi. Cái đó… cái đó…"

Mụ già nói: "Ngươi cứ cố thắng ta, bây giờ ta luyện công bị tẩu hỏa nhập ma còn chưa tốt hay sao? Như vậy là hợp với tâm nguyện ngươi rồi."

Lão già đáp: "Thôi, không nói đến chuyện đó nữa. A Tú! Ngươi làm sao vậy, cố khuyên bà nội ngươi đi chứ? Ngươi… ngươi… sao lại ngủ chung với một nam nhân? Gã là tình lang hay là lang quân của ngươi?"

A Tú cùng Thạch Phá Thiên vội vã đáp "Không phải, không phải đâu. Chúng ta đều không nhúc nhích được."

Lão kia vừa ngạc nhiên vừa tức cười, đưa tay kéo Thạch Phá Thiên ra. Ngờ đâu chàng đang bị trói bằng dây buồm chặt cứng, không co

duỗi gì được, bị lão lôi từ trong mền ra như một cây gỗ. Lão kia thấy vậy giật mình không hiểu chi hết, nhưng định thần nhìn rõ lại liền nổi lên cười ha hả nói: “A Tú! Đây có phải là Tết Đoan Ngọ đâu mà ngươi giấu một đòn bánh tét lớn trong chăn màn?”

A Tú vội đáp: “Không phải! Gã ở ngoài bay vào đây, không phải ta giấu gã đâu.”

Lão già cười hỏi: “Sao ngươi cũng không cử động được? Chẳng lẽ cũng biến thành đòn bánh tét rồi sao?”

Mụ già giận dữ nói: “Ngươi dám đụng một ngón tay vào A Tú thì ta phải liều mạng với ngươi.”

Lão già thở dài nói: “Được! Ta không đụng vào người cô ấy.” Rồi lão quay lại bảo người phu thuyền: “Thuyền gia! Quay thuyền lại rồi giương buồm lên, chừng nào ta bảo thì mới được dừng thuyền!” Người phu thuyền không dám trái ý lão, liền dạ một tiếng rồi từ từ quay thuyền lại.

Mụ già tức giận hỏi: “Ngươi làm gì vậy?”

Lão già kia đáp: “Ta đưa nàng lên Bích Loa Sơn để điều dưỡng cho mau khỏi. Lần này nàng bị tẩu hỏa nhập ma không phải là nhẹ đâu.”

Mụ già quát: “Ta thà chết chứ không chịu lên Bích Loa Sơn. Ta đã thua ngươi đâu mà ngươi bắt ta phải đến cái ổ chó của ngươi?”

Lão kia nói: “Chúng ta đã ước hẹn tỉ võ trên sông Trường Giang, nàng thắng thì ta phải đến nhà nàng mà khấu đầu bái lạy, nàng thua thì phải ghé nhà ta một chuyến. Bây giờ nàng tự luyện nội công mà bị tẩu hỏa nhập ma cũng thế, mà nàng không thắng nổi ta thì cũng thế, nói sao thì nói cũng phải lên Bích Loa Sơn một phen. Mộng ước mấy chục năm nay của ta lần này coi như đạt được, thật là tuyệt diệu.”

Mụ già tức giận như phát điên, la rầm lên: “Không đi! Không đi! Ta nhất định không đi!” Mụ càng la, thanh âm nghe càng nghẹn ngào thê thảm, cơ hồ sắp ngạt thở mà ngất đi.

Lão già kia vẫn cười khì khì nói: “Nàng không đi thì cũng phải đi, chuyện hôm nay đâu có theo ý nàng được?”

Thạch Phá Thiên không nhịn được nữa, hỏi xen vào: “Bà bà đã không chịu đi, lão gia còn cưỡng ép bà làm chi?”

Lão già cả giận lớn tiếng quát: “Ai mượn ngươi chõ miệng vào? Thúi lắm!” Lão hùng hổ xoay tay lại, vung chưởng toan tát vào mặt Thạch Phá Thiên, tưởng chừng chàng sắp phải gãy mấy cái răng. Nhưng đột nhiên lão nhìn thấy trên mặt Thạch Phá Thiên có in vết bàn tay đen sì, liền chưng hửng một chút rồi thu chưởng về, mỉm cười nói: “Ha ha! Đại tống tử! Ta cứ tưởng là ai cột ngươi như đòn bánh tét, té ra chính là đứa cháu gái ngoan ngoãn của ta. Phát chưởng còn in trên mặt ngươi cũng là nó đánh, có đúng thế không?”

Thạch Phá Thiên chưa hiểu ra sao, hỏi lại: “Cháu gái của lão gia ư?”

Lão kia dằn giọng: “Ngươi chưa biết lão phu là ai hay sao? Ta là Đinh Bất Tứ. Đinh Bất Tam là ca ca của ta, tuổi hắn lớn hơn ta nhưng võ công lại không bằng ta… Đứa cháu gái của ta…”

Thạch Phá Thiên nhìn lại thấy mặt mũi của lão ta cũng khá giống Đinh Bất Tam, cách ăn mặc cũng tương tự, chỉ có ngang lưng thắt thêm một sợi dây vàng sáng lấp lánh, liền nói: “Phải rồi, Đinh Đinh Đang Đang là cháu gái của lão gia. Đúng thế! Phát chưởng này là do Đinh Đinh Đang Đang đã tát, mà cháu cũng bị nàng trói đấy.”

Đinh Bất Tứ ôm bụng cười vang: “Ta đã nói mà, khắp thiên hạ trừ con a đầu A Đang này ra, không còn người thứ hai nào lại tinh nghịch như thế. Hay lắm, hay lắm! Nhưng sao nó lại trói ngươi?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Gia gia nàng muốn giết tại hạ, vì tại hạ chẳng những võ công kém cỏi mà lại còn ngu ngốc.”

Đinh Bất Tứ lại càng khoái chí. Lão cười lăn cười lộn nói: “Người mà lão tam đã muốn giết, lại gặp lão tứ thì… thì…”

Thạch Phá Thiên kinh hãi hỏi lại: “Lão gia cũng muốn giết tại hạ ư?”

Đinh Bất Tứ nói: “Tâm ý của Đinh Bất Tứ, thiên hạ ai mà đoán trúng được? Ngươi tưởng là ta muốn giết ngươi thì ta lại không giết.” Lão đứng dậy, tay trái nắm lấy người Thạch Phá Thiên nhấc bổng lên, tay phải vung lên như lưỡi đao chém soạt soạt vào dây thừng quấn trên người Thạch Phá Thiên từ trên xuống dưới, mấy chục vòng dây cột buồm lập tức bị cắt thành từng khúc. Lưỡi đao thật e rằng cũng chưa sắc bén đến thế.

Thạch Phá Thiên trầm trồ khen ngợi: “Lão gia! Thủ pháp của lão gia lợi hại quá! Cái đó kêu bằng gì vậy?”

Đinh Bất Tứ vốn hiếu thắng, nghe Thạch Phá Thiên ca ngợi thì nức

lòng hởi dạ, đáp: “Công phu đó dĩ nhiên phi thường, khắp thiên hạ trừ Đinh Lão Tứ ra e rằng không còn ai có bản lãnh này nữa. Cái công phu này gọi là…”

Lúc này mụ già đã hồi tỉnh, nghe Đinh Bất Tứ ba hoa khoác lác liền cười lạt nói: “Hừ! Đúng là mèo khen mèo dài đuôi. Cái chiêu này gọi là Khoái Đao Trảm Loạn Ma, bất luận kẻ nào đã học mấy miếng võ mèo què đều phải biết qua. Ngay cả bọn nhà quê khỏi cần học võ, chỉ cần biết cầm lưỡi liềm là sử dụng được rồi.”

Đinh Bất Tứ giận dữ quát: “Nói bậy, nói bậy! Kẻ mới học được mấy miếng võ mèo què mà có thể sử được chiêu Khoái Đao Trảm Loạn Ma này ư? Nàng thử biểu diễn cho ta xem thử nào.”

Mụ già đáp: “Ngươi đã biết ta luyện công bị tẩu hỏa nhập ma mất hết khí lực nên mới nói móc ta chứ gì? Đòn bánh tét kia! Ta nói cho ngươi biết, ngươi cứ đến bất cứ một thị trấn nào mà tìm bọn sơn đông mãi võ bán thuốc bịp người lấy tiền, cho chúng vài đồng tiền thì đảm bảo là chúng sẽ biểu diễn chiêu Khoái Đao Trảm Loạn Ma này cho ngươi xem, không khác lão già này chút xíu nào, còn có thể hay hơn lão nữa. Đó là trò bịp của hạng người lê la kiếm cơm khắp thiên hạ, chứ có chi là kỳ lạ đâu.”

Đinh Bất Tứ nghe mụ kia nhạo báng, bất giác nổi giận như điên, vươn tay ra toan chụp xuống vai mụ. Thạch Phá Thiên la lên: “Đừng nặng tay như thế.” Chàng nghiêng người đi, xoay tay lại nhằm chụp vào cổ tay Đinh Bất Tứ. Đó chính là chiêu Bạch Hạc Thủ trong mười tám đường cầm nã thủ mà Đinh Đang đã truyền thụ cho chàng. Chàng bị Đinh Đang điểm huyệt đã lâu, nội lực xung kích đã dần dần giải khai được huyệt đạo. Bây giờ dây trói bị đứt hết, khí huyết lưu thông khoan khoái, lập tức chàng cử động tự do được như ý muốn.

Đinh Bất Tứ la lên một tiếng: “Ái chà!”, xoay ngược tay lại móc vào cánh tay Thạch Phá Thiên. Thạch Phá Thiên đã luyện mười tám đường cầm nã thủ pháp rất thành thục, bèn lập tức biến chiêu, tay trái gạt ra, tay phải nhằm chụp vào hai mắt đối phương.

Đinh Bất Tứ quát lên: “Hay lắm! Đây chính là cầm nã thủ của lão tam.” Lão đưa cánh tay ra trước để đè khuỷu tay chàng xuống. Thạch Phá Thiên khoa hai cánh tay thành vòng tròn, song quyền phản kích vào huyệt thái dương hai bên đầu đối phương. Đinh Bất Tứ luồn hai cánh tay từ dưới lên trên, rồi gạt ra hai bên nhanh như điện chớp để hất cánh tay Thạch Phá Thiên đi. Lão cứ tưởng chiêu này đủ làm gãy cả hai cánh tay Thạch Phá Thiên, không ngờ khi bốn cánh tay đụng vào nhau Thạch Phá Thiên vẫn đứng yên không nhúc nhích, còn Đinh Bất

Tứ lại thấy thân thể mình tê nhức. Lão giật mình, chân đạp gãy cả tấm ván thuyền, con thuyền tròng trành rất mạnh. Lão vội lùi lại một bước để tránh chỗ tấm ván thủng dưới sàn thuyền, lại "Ái chà!" một tiếng nữa.

Đinh Bất Tứ lần trước đã la lên một tiếng vì ngạc nhiên không hiểu sao Thạch Phá Thiên lại biết thi triển mười tám đường cầm nã thủ của nhà họ Đinh. Nhưng khi động chạm vào hai cánh tay của Thạch Phá Thiên rồi phải lui lại một bước, lão lại la lên một tiếng là vì kinh hãi thực sự, nhận ra nội lực chàng thanh niên này thâm hậu vô cùng vô tận. Vừa rồi lão đánh ra một đòn, tuy chưa huy động toàn lực, nhưng đối phương thản nhiên vô sự mà chính mình phải lùi lại loạng choạng giẫm gãy cả ván thuyền, như vậy chẳng khác nào mình đã thua một chiêu. Lão tự hỏi: "Gã này bản lãnh ghê gớm đến thế mà sao bị Đinh Đang bắt trói được? Sao gã lại bị nó đánh trúng một chưởng?" Trong lòng lão nảy ra không biết bao nhiêu nghi vấn.

Mụ già cũng không kém phần kinh hãi, có lẽ còn ngạc nhiên hơn cả Đinh Bất Tứ. Nhưng mụ thấy có cơ hội để mỉa mai lão, lập tức khoái chí cười ha hả nói: "Ngay một thằng nhóc này mà lão cũng… cũng… cũng." Lúc đó hơi thở của mụ không được thông suốt, không thể nói tiếp được nữa.

Đinh Bất Tứ tức giận nói: "Nàng đừng ấp úng nữa, để ta nói giúp cho. Ngay một thằng nhóc này mà lão cũng đánh không lại thì sao còn gọi là anh hùng hảo hán, có phải như thế không? Câu này nàng không nói được, vì sợ ta đánh chết mất mạng chứ gì?" Mụ kia cười tươi, gật đầu lia lịa.

Đinh Bất Tứ nghiêng đầu nhìn Thạch Phá Thiên hỏi: "Đại tống tử! Sư phụ ngươi là ai?"

Thạch Phá Thiên gãi gãi đầu. Chàng nghĩ bụng: "Tuy mình có học võ công của Tạ Yên Khách, Đinh Đang, nhưng chưa làm lễ bái sư." Chàng liền đáp: "Tại hạ không có sư phụ."

Đinh Bất Tứ tức giận nói: "Ngươi đừng nói nhăng nữa. Vậy mười tám đường cầm nã thủ pháp ngươi đã học lén được của ai?"

Thạch Phá Thiên đáp: "Không phải tại hạ học lén, Đinh Đinh Đang Đang đã dạy tại hạ mất mười ngày. Nhưng nàng không phải là sư phụ của tại hạ mà là… là…" Chàng muốn nói "là vợ của tại hạ", nhưng cảm thấy có chỗ không ổn, bèn dừng lại không nói nữa.

Đinh Bất Tứ tức giận mắng: "Con mẹ nó! A Đang đã dạy võ công cho

ngươi ư? Nói năng bậy bạ!”

Lúc này mụ già đã điều hòa hơi thở trở lại, bèn lạnh lùng nói: “Trên giang hồ ai ai cũng bảo Đinh Thị Song Hùng nhất hùng nhất cẩu, quả thật không sai. Hôm nay chính mắt ta đã trông thấy.”

Đinh Bất Tứ tức quá quát lên oang oang: “Câu này đã có ai nói bao giờ? Nhất định là nàng mới bịa đặt ra. Nàng bảo ai là anh hùng, ai là giống chó? Võ công của ta còn cao cường hơn lão tam, trong võ lâm chẳng ai là không biết.”

Mụ già không nói nhanh được, cứ chậm rãi nói từng tiếng một: “Đinh Đang là cháu nội Đinh Lão Tam. Đinh Lão Tam truyền thụ võ công cho con, rồi con lão lại dạy cho Đinh Đang, bây giờ Đinh Đang lại truyền thụ cho thằng nhóc này. Gã chỉ học có mười ngày mà thắng được Đinh Lão Tứ. Vậy ngươi thử nghĩ xem, thiên hạ nói ai… ai… ai…” Mụ nói liên tiếp ba chữ “ai”, rồi lại không thở được nữa.

Đinh Bất Tứ nghe mụ nói chậm quá, nóng ruột không nhẫn nại được liền cướp lời: “Đừng ấp úng nữa, để ta nói nốt giùm cho. Thiên hạ nói ai là anh hùng, ai là giống chó? Đương nhiên Đinh Lão Tam là anh hùng, Đinh Lão Tứ là giống chó. Có phải thế không?” Lão càng nói thanh âm càng vang dội, sau cùng thành ầm ầm như sấm động, khắp trên sông ai cũng nghe thấy.

Mụ già mỉm cười gật đầu nói: “Ngươi… ngươi tự biết mình như vậy là tốt rồi.”

Mụ nói câu này rất nhẹ nhàng, nhưng Đinh Bất Tứ nghe vào tai cũng căm tức vô cùng. Lão quát lên: “Ai bảo gã Đại Tống Tử này thắng được Đinh Lão Tứ? Lại đây, chúng ta tỉ đấu một phen. Nếu ta không hất được cái đòn bánh tét này xuống sông trong… trong…” Lão muốn nói, trong vòng ba chiêu mà ta không hất được ngươi xuống sông thì phải như thế nào đó.

Nhưng lão chưa nói ra miệng, lại nghĩ võ công của tên này cũng không phải tầm thường, trong ba chiêu chắc không hạ được gã, mà đến mười chiêu cũng chưa nắm vững phần nào, nói là hai mươi chiêu cũng chưa chắc chắn. Nếu nói một trăm chiêu thì còn gì là khí khái anh hùng? Mình là một nhân vật có tên tuổi mà phải mất đến một trăm chiêu mới đánh bại được đồ đệ của đứa cháu gái thì còn gì là hay ho nữa?

Lão ngần ngừ một lúc, mụ già lại cướp lời: “Nếu trong vòng mười vạn chiêu mà ngươi không đánh bại được gã thì phải lạy gã… lạy gã… lạy

gã…”

Đinh Bất Tứ giận dữ hét lên: “Nàng muốn bảo ta lạy gã làm sư phụ, có đúng thế không?” Chưa dứt lời, người lão đã vọt lên không, vung song chưởng đánh xuống đỉnh đầu và ngực của Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên tuy đã học qua mười tám đường cầm nã thủ pháp, nhưng chỉ mới dùng để chiết giải với Đinh Đang. Lúc học đã không linh hoạt, thì lúc ứng dụng đương nhiên cũng không thể linh hoạt được. Chàng thấy bóng chưởng của Đinh Bất Tứ trùng trùng, như có đến hàng ngàn hàng vạn bàn tay vỗ xuống đầu mình thì chẳng biết chống cự làm sao, đành giơ hai tay lên để che đỉnh đầu của mình. Giữa lúc ấy huyệt Đại Truy ở sau gáy chàng cảm thấy bị đè rất nặng, hiển nhiên đã bị trúng chưởng. Huyệt Đại Truy là chỗ quy tụ Tam Dương Đốc Mạch từ chân tay đưa lên, là chỗ yếu hại của con người, nhưng cũng chính là một chỗ có thể phát huy nội lực để phản kích rất mãnh liệt. Đinh Bất Tứ cảm thấy toàn thân run bắn, rồi bị hất văng sang một bên. Lão nhìn lại Thạch Phá Thiên thì thấy chàng vẫn thản nhiên như không.

Kể ra thì chiêu này Thạch Phá Thiên đã bị đánh trúng, nhưng Đinh Bất Tứ lại bị nội lực chàng hất ngược ra, không thể nói là ai hơn ai kém được. Thế mà mụ già bật lên cười khi dễ rồi nói: “Đinh Bất Tứ! Đây là gã cố ý để cho ngươi đánh trúng, rồi thừa cơ hất văng ngươi đi. Xem thế đủ biết ngươi đúng là đồ vô dụng, mới có một chiêu đã bị thua rồi.”

Đinh Bất Tứ giận dữ nói: “Ta thua thế nào được? Chỉ nói bậy bạ.”

Mụ già nói: “Nếu ngươi chưa chịu thua thì cứ để cho gã đánh trả một chưởng vào huyệt Đại Truy xem thử thế nào. Nếu ngươi cũng không chết mà lại hất được gã ra mấy bước, thì mới là hai bên bằng nhau.”

Đinh Bất Tứ nghĩ thầm: “Nội lực thằng tiểu tử này thâm hậu phi thường, nếu mình để gã đánh vào huyệt Đại Truy thì chẳng chết cũng trọng thương.” Lão liền nói: “Sao ta lại phải để cho gã đánh một cách vô duyên như thế? Nàng thử để ta đánh một chưởng vào huyệt Đại Truy xem thế nào?”

Mụ già bĩu môi khinh bỉ nói: “Ta đã biết mà, ngươi chỉ là quân chó má không làm được gì, chỉ chuyên dùng công phu lừa bịp người ta mà thôi. Nếu ta bảo ngươi đấu chưởng đấu quyền với gã một cách công bằng, ai cũng không được tránh né, thì chắc chắn ngươi không dám.”

Đinh Bất Tứ bị mụ già nói trúng tâm sự hết sức khó chịu, bèn nghiêm

giọng nói: “Đó là lối đánh nhau man rợ của bọn hán tử thô lỗ không hiểu võ công. Chúng ta là những nhà võ học nổi tiếng, sao có thể tỉ đấu theo cái kiểu ngu dốt này?” Lão vốn là người hiếu thắng, nhưng cũng tự biết mình cãi thế là không hợp lý, không thể biện bạch được. Nhân lúc mụ già còn đang cười khẩy chưa kịp nói gì, lão vội quay lại bảo Thạch Phá Thiên: “Lại đây, lại đây! Chúng ta tỉ thí một phen!”

Thạch Phá Thiên đáp: “Tại hạ chỉ học được ở Đinh Đinh Đang Đang có mấy chiêu cầm nã thủ pháp, còn ngoài ra chẳng hiểu võ công chi hết. Vừa rồi lão gia đã ra chiêu biến hóa thành hàng ngàn hàng vạn bàn tay cùng đánh xuống, tại hạ không biết đường chống đỡ, chỉ quơ tay loạn xạ thế thôi. Thế thì cứ kể như lão gia thắng rồi, chúng ta không nên tỉ thí làm gì nữa.”

Đinh Bất Tứ nghe chàng nói câu “kể như lão gia thắng rồi”, thật sự không êm tai chút nào. Lão lớn tiếng nói: “Thắng là thắng, bại là bại, kể như thắng là sao? Bây giờ ta để cho ngươi ra tay trước, qua đây đánh ta đi.”

Thạch Phá Thiên lắc đầu nói: “Tại hạ đã nói là không biết võ công mà.”

Đinh Bất Tứ thấy mụ già cứ cười khẩy hoài thì lửa giận bốc lên ngùn ngụt, liền cất tiếng thóa mạ: “Con mẹ nó! Ngươi không biết thì để ta dạy cho, ngươi hãy xem đây. Bây giờ ngươi ra chiêu đánh ta thế này, thì ta phải chống lại thế này. Sau đó ta phóng tay kia đánh ngươi như thế này, thì ngươi phải nghiêng mình né qua như thế này, rồi lại dùng quyền trái đánh vào chỗ này.”

Thạch Phá Thiên học rất mau, chàng cứ theo đúng như lão nói mà xuất thủ. Đinh Bất Tứ xoay tay lại phản kích. Hai người biểu diễn hết bốn chiêu thì lão vung quyền đánh tới, Thạch Phá Thiên không biết trả đòn cách nào. Chàng buông thõng hai tay nói: “Sau đó thì tại hạ không biết nữa.”

Đinh Bất Tứ vừa tức mình lại vừa buồn cười, bèn nói: “Ta phải vừa dạy cho ngươi vừa đánh, thì còn nói đến chuyện tỉ đấu làm chi nữa?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Thì tại hạ đã nói rồi, không cần phải tỉ thí nữa, cứ coi như là lão gia thắng rồi.”

Đinh Bất Tứ nói: “Không được! Nếu ta không thắng ngươi một cách chân chính, thì suốt đời cứ bị Tiểu Thúy chê cười. Đinh đại anh hùng mà bị bà ấy kêu bằng giống chó, bỏ qua vụ này thì ta còn mặt mũi nào nhìn thấy ai nữa? Ngươi nhớ lấy, ta đánh đòn này thì ngươi đừng đỡ gạt, cứ tiến lên một bước mà giơ ngón tay ra đâm vào bụng dưới ta.

Chiêu này rất hiểm độc, quyền của ta chắc chắn không đánh trúng ngươi được, ta chỉ còn cách phải tránh né. Cái đó kêu bằng lấy công làm thủ, bắt địch nhân phải thu chiêu về để tự cứu mình trước."

Lão vừa nói vừa vạch rõ từng chiêu, Thạch Phá Thiên cứ dụng tâm ghi nhớ. Học một lúc rồi hai người đánh lại từ đầu, đến lúc hết những chiêu thức mà Đinh Bất Tứ đã truyền dạy mới dừng lại. Sau đó một người lại tiếp tục dạy, một người lại tiếp tục học. Quyền pháp chưởng pháp của Đinh Bất Tứ vốn biến hóa rất phức tạp, nhưng lão đấu với Thạch Phá Thiên chỉ hạn định trong chỗ đã dạy mà thôi. Đinh Bất Tứ nghĩ bụng: "Nếu cứ thế này mãi thì làm sao mà thắng được gã? Mình chỉ trông mong vào cơ hội duy nhất là lúc nào thằng lỏi này quên mất chiêu thức đã học, hoặc có sai lầm trong khi hóa giải thì mới mắc phải độc thủ của mình!"

Nhưng Thạch Phá Thiên có trí nhớ rất tốt, Đinh Bất Tứ chỉ dạy một lần là chàng đã nhớ như chôn vào bụng. Hai người cứ tiếp tục qua lại đến mấy chục chiêu mà Thạch Phá Thiên vẫn không bị đối phương tìm thấy chỗ sơ hở. Mụ già thỉnh thoảng lại bật lên mấy tiếng cười lạnh nhạt, khiến cho Đinh Bất Tứ không dám đem những chiêu tầm thường ra truyền thụ. Lúc lão ra chiêu công thủ mà không đủ phần mãnh liệt hay biến hóa kỳ ảo là mụ lại lên tiếng chê bai. Tuy mụ bị tẩu hỏa nhập ma không cử động được, nhưng nhãn quang vẫn còn lợi hại, ngay những chiêu thức tuyệt diệu mà mụ cũng moi móc ra được chỗ để phê bình mấy câu chí lý. Huống hồ là những chiêu thức kém phần tinh tế, khi nào mụ chịu buông tha mà không chỉ trích?

Đinh Bất Tứ đem hết tinh thần truyền thụ quyền chưởng cho Thạch Phá Thiên, tận tâm tận lực chẳng kém gì phải đấu với mụ già bằng gươm đao thật sự. Sau khi dạy vài chục chiêu thì trời đã gần sáng. Lão bắt đầu cảm thấy lo lắng, đột nhiên biến đổi quyền pháp, sử dụng một chiêu đã dạy là Khát Mã Bôn Tuyền, cả người lẫn quyền lao vào Thạch Phá Thiên. Chàng vội la lên: "Không đúng thứ tự!"

Đinh Bất Tứ nói: "Có gì mà không đúng thứ tự? Chỉ cần chiêu thức ta đã dạy ngươi là được rồi." Thạch Phá Thiên nhớ ngay là lão đã dạy chiêu Phấn Điệp Phiên Phi để đối phó với chiêu này. Chàng liền theo đúng cách thức tung mình nhảy tránh ra.

Đinh Bất Tứ nghĩ bụng: "Ta chỉ cần bức bách gã phải nhảy xuống sông là thắng rồi, dù Tiểu Thúy có lắm mồm cũng không cãi được nữa." Lão tiến lên một bước phóng chiêu Hoành Tảo Thiên Quân, vung cả hai tay quét ngang rất mạnh. Thạch Phá Thiên liền theo đúng bài bản sử chiêu Hòa Phong Tế Vũ tránh khỏi thế công dũng mãnh của đối phương. Nhưng chàng vừa lùi một bước thì chân trái đã giẫm

lên mạn thuyền, suýt bị rớt xuống sông. Đinh Bất Tứ cả mừng quát lên: “Xuống nước đi!” Lão vừa quát vừa xuất chiêu Chung Cổ Tề Minh, song quyền cùng phóng ra đánh vòng vào hai bên huyệt

thái dương của Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên đáng lẽ phải chiếu theo lời dạy của Đinh Bất Tứ, lùi lại một bước rồi dùng chiêu Xung Văn Tác Triển để hóa giải song quyền của đối phương. Nhưng lúc này chàng không có chỗ để lùi nữa, chỉ nửa bước là rơi xuống dòng sông. Trong lúc hoang mang, chàng không kịp suy nghĩ gì nữa, liền sử dụng hai chiêu thành thục nhất mà Đinh Đang đã dạy. Chàng lập tức lạng người đi một cái đã vòng ra sau lưng Đinh Bất Tứ, tay phải ra chiêu Hổ Trảo Thủ chụp xuống huyệt Linh Đài, còn tay trái sử chiêu Ngọc Nữ Niêm Châm nắm lấy huyệt Huyền Khu của lão. Hai cánh tay chàng chộp thật mạnh, kình lực vô cùng mãnh liệt. Đinh Bất Tứ kêu lên một tiếng, rồi ngã lăn quay xuống sạp thuyền.

Thực ra dù nội lực Thạch Phá Thiên có mạnh đến đâu, nhưng chàng dùng thủ pháp cầm nã mới học được mấy ngày thì làm sao mà nắm trúng được cao thủ như Đinh Bất Tứ? Sở dĩ lão bị hạ là vì đang muốn ép Thạch Phá Thiên rớt xuống sông, cứ yên trí Thạch Phá Thiên phải dùng chiêu Xung Văn Tác Triển để giải khai chiêu Chung Cổ Tề Minh của mình. Nếu chàng sử dụng chiêu Xung Văn Tác Triển tất phải lùi lại một bước, mà lùi lại tức là rớt xuống sông. Giả tỉ lão đấu với một tay cao thủ nào khác thì dĩ nhiên phải đề phòng cẩn thận, vì đối phương có nhiều cách giải khai, sau khi phá giải lại có thể trả đòn lợi hại, đương nhiên lão sẽ đề phòng bốn phương tám hướng, chắc chắn không để ai vòng ra sau lưng mình nắm lấy những huyệt đạo trọng yếu. Đằng này lão đã cùng Thạch Phá Thiên đấu đến mấy trăm chiêu, mà chiêu nào chàng cũng chỉ một mực tuân theo đường lối của lão đã truyền thụ, nên trong lòng lão hoàn toàn không có một chút đề phòng. Mà lão cũng không ngờ tới thằng lỏi này đột nhiên lại biến chiêu nhuần nhuyễn đến thế.

Thạch Phá Thiên ra tay lẹ như gió, lúc Đinh Bất Tứ phát giác ra muốn né tránh thì đã không kịp nữa. Nội lực chàng thật là ghê gớm, đánh thấu vào huyệt đạo. Đinh Bất Tứ tuy nội công thâm hậu là thế mà cũng không gượng nổi. Biến cố này khiến cho cả Đinh Bất Tứ lẫn Thạch Phá Thiên đều kinh hãi vô cùng. Mụ già kia cũng không khỏi ngạc nhiên, rồi khoái chí nổi lên cười sằng sặc. Mụ cười như người phát điên, rồi đột nhiên ngất xỉu, hai mắt trợn lên trông rất dễ sợ.

Thạch Phá Thiên kinh hãi la lên: “Lão bà! Bà… bà làm sao rồi?”

A Tú nằm trong khoang, không nhìn thấy tình hình ngoài thuyền. Nàng nghe Thạch Phá Thiên la hoảng, không hiểu là chuyện gì cũng líu lưỡi la hỏi: “Đại ca ơi, bà nội của muội thế nào rồi?”

Thạch Phá Thiên ấp úng đáp: “Trời ơi, bà bà… ngất đi rồi. Lần này… lần này hình như có gì không đúng, e rằng… sợ… sợ khó mà tỉnh dậy được.”

A Tú kinh hãi hỏi: “Huynh nói bà nội của muội đã… đã chết rồi ư?”

Thạch Phá Thiên đưa tay xem thử hơi thở của bà lão, rồi đáp: “Hơi thở vẫn còn, nhưng dáng vẻ… dáng vẻ hình như không được tốt lắm.”

A Tú lo lắng hỏi: “Sao lại không tốt?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Trông nét mặt thì dường như bà bà đã chết rồi. Tại hạ đỡ cô nương ra xem xem thử.”

A Tú vốn không muốn để chàng bế ra, nhưng nàng đang hết sức lo lắng cho bà nội, nên chỉ ngần ngừ một chút rồi khẽ nói: “Được! Nếu vậy thì phải làm phiền đại ca vậy!”

Suốt đời Thạch Phá Thiên chưa nghe ai nói năng nhã nhặn lễ phép như vậy. Khi ở bang Trường Lạc, chàng đã được nghe người ta nói năng kính cẩn, nhưng cái kính cẩn này đượm vẻ sợ hãi chứ không phải vì tình hữu nghị. Ngay cả tiểu a đầu Thị Kiếm lúc nào cũng có sắc thái sợ hãi trên mặt. Đinh Đang thì nói chuyện với chàng có lúc rất thân mật nhưng có lúc lại rất vô lễ, chỉ có vị cô nương này nói chuyện hết sức êm tai, làm người nghe cảm thấy thư thái trong lòng.

Thạch Phá Thiên nhẹ nhàng đỡ cô gái dậy. Chàng quấn quanh nàng một lần chăn mỏng, rồi bế nàng ra đầu thuyền.

A Tú thấy bà nội đang ngất xỉu thì la lên một tiếng, rồi hỏi: “Tiểu muội xin đại ca đặt bàn tay lên huyệt Linh Đài của bà nội, chuyển cho một chút nội lực, có được chăng?” Nàng ngừng lại một chút rồi tiếp: “Chuyện thỉnh cầu này thật là quá mức, tiểu muội áy náy vô cùng.”

Thạch Phá Thiên nghe thanh âm êm dịu, bất giác cúi xuống nhìn vào mặt nàng. Dưới ánh mặt trời mới mọc, khuôn mặt trái xoan của thiếu nữ vừa xinh đẹp vừa hòa nhã, đôi mắt to đen lấp lánh của nàng cũng đang nhìn chàng. Mục quang của hai người vừa chạm nhau, lập tức A Tú đỏ bừng mặt, nhưng nàng không có cách nào ngoảnh đầu ra chỗ khác để tránh né, đành nhắm mắt lại.

Thạch Phá Thiên buột miệng nói: “Cô nương! Thì ra cô xinh đẹp như thế!” Sắc mặt của A Tú lại càng đỏ hơn. Lúc này mặt hai người rất gần nhau, nàng sợ nói chuyện thì hà hơi vào mặt Thạch Phá Thiên, bèn ngậm miệng lại.

Thạch Phá Thiên ngẩn người ra nói: “Xin lỗi!” rồi vội đặt nàng xuống.

Chàng đặt bàn tay lên huyệt Linh Đài của bà lão, nhưng không biết cách vận nội lực thế nào, bèn bắt chước chiêu Hô Trảo Thủ mà Đinh Đang đã dạy, chụp vào huyệt Linh Đài rồi vận kình lực sang.

Mụ già bỗng la lên một tiếng: “Úi chao!” rồi cất tiếng nói: “Thằng lỏi này làm gì vậy?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Vị cô nương này bảo cháu thúc đẩy nội lực vào người cho bà bà. Quả nhiên bà bà đã tỉnh lại rồi.”

Mụ già vẫn lớn tiếng mắng: “Huyệt đạo ta đã bị phong tỏa, ngươi có thúc đẩy nội lực vào thì cũng chẳng làm gì được.”

Thạch Phá Thiên run rẩy nói: “Xin lỗi, xin lỗi, thực sự cháu không biết. Xin bà bà dạy bảo cho.”

Vừa rồi chàng vận kình lực bừa bãi đã làm cho lục phủ ngũ tạng của bà lão chấn động như muốn đảo lộn lên, huyệt Linh Đài càng bị phong bế. Bà ta luyện công bị tẩu hỏa nhập ma, huyệt đạo đã tự bế tắc, lúc này càng bế tắc hơn. Mụ vừa mới tỉnh lại tức giận vô cùng, nhưng phát hiện ra nội lực chàng hùng hậu không gì so sánh được, bèn nghĩ bụng: “Thằng ngốc này có nội lực thiên phú, không chừng đã được ăn tiên thảo hoặc được uống một thứ linh dược kỳ dị nào đó. Tuy gã nội lực phi thường nhưng lại chưa biết cách phát huy mà sử dụng. Ta luyện công bị tẩu hỏa nhập ma, không chừng có thể nhờ nội lực của gã mà đả thông được kinh mạch.” Mụ nghĩ vậy liền nói: “Được! Để ta dạy cho ngươi. Bây giờ ngươi ngưng tụ nội khí vào huyệt Đan Điền. Đã cảm thấy một luồng nhiệt khí trong Đan Điền hay chưa? Ngươi vừa tập trung ý niệm vừa chuyển luồng nhiệt khí đó theo kinh mạch Thiếu Dương Đảm Kinh ra bàn tay.”

Khi ở Ma Thiên Nhai, Tạ Yên Khách đã từng dạy chàng những tên gọi về huyệt đạo và kinh mạch. Thạch Phá Thiên làm theo lời mụ, tụ tập nội lực vào lòng bàn tay được ngay chẳng khó khăn gì. Ta nên biết Thạch Phá Thiên đã luyện La Hán Phục Ma Thần Công, một môn nội công tinh diệu vào bậc nhất của phái Thiếu Lâm, lại kiêm cả hai luồng chân khí dương cương và âm nhu. Chỉ có điều chàng có nội công thâm hậu nhưng chưa biết sử dụng, cũng giống như người ta có

nguyên cả một kho vàng bạc, nhưng lại không có chìa khóa để mở ra. Lúc này chàng được mụ già chỉ dẫn sơ sơ, bèn theo đó mà làm, nội lực trong nội thể tuôn ra như sóng cồn.

Mụ già la lên: “Từ từ, chậm…” Mụ chưa dứt lời đã ộc lên một tiếng, thổ ra một bụm máu đen.

Thạch Phá Thiên cả kinh la lên: “Trời ơi! Bà bà sao rồi? Cháu làm không đúng hay sao?”

A Tú nói: “Đại ca ơi! Bà nội của tiểu muội bảo đại ca vận nội lực từ từ, đừng gấp rút quá.”

Mụ già lại mắng: “Thằng ngốc! Ngươi muốn lấy mạng của ta hay sao mà vận nội lực như thế? Bây giờ ngươi phát huy từng chút một, chờ ta hấp thụ được rồi hãy vận thêm.”

Thạch Phá Thiên vâng dạ, xin lỗi rối rít, rồi toan làm theo lời mụ thì đột nhiên thấy Đinh Bất Tứ ngồi nhổm dậy la lên: “Con mẹ nó! Chúng ta tỉ đấu lại! Cuộc vừa rồi bỏ đi không tính.”

Mụ già nói: “Lão này rõ ràng không đếm xỉa đến thể diện nữa. Sao lại không tính? Rõ ràng là ngươi thua rồi. Vừa rồi nó mà chém vào ngươi một đao hay một kiếm, thử hỏi ngươi còn mạng hay không?”

Đinh Bất Tứ biết mình đuối lý, không đấu khẩu với mụ nữa, lập tức phóng chưởng đánh tới Thạch Phá Thiên, miệng quát: “Cách chống đỡ chiêu này ta đã dạy cho ngươi, nếu không đỡ được thì không sao cãi lý được nữa.” Thạch Phá Thiên vội thi triển chiêu thức mà Đinh Bất Tứ đã dạy cho để đối phó.

Đinh Bất Tứ lại đánh ra một chiêu nữa, vừa phóng chưởng vừa quát: “Chiêu này ta cũng đã từng dạy ngươi, không thể nói ta bất cần thể diện mà ăn hiếp tiểu bối nữa.” Mỗi lần lão ra chiêu đều nói là chiêu thức này mình đã dạy Thạch Phá Thiên, tỏ ra là người thủ tín. Lão đánh càng lúc càng nhanh, sau mười mấy chiêu thì không nói kịp, chỉ nhắc đi nhắc lại: “Chiêu đã từng dạy ngươi! Đã từng dạy ngươi! từng dạy, dạy… dạy…”

Đinh Bất Tứ cứ phóng chiêu tới tấp như thế, khiến cho Thạch Phá Thiên dù thông minh đến đâu cũng không tài nào chống đỡ kịp. Những chiêu thức này chàng mới học một lượt, lúc học dĩ nhiên không động thủ mau lẹ như bây giờ. Thạch Phá Thiên bị đánh rát quá, không tài nào ứng phó được, xem chừng chỉ mấy chiêu nữa là phải bị thương về tay Đinh Bất Tứ. Giữa lúc chàng hốt hoảng, chân tay luống

cuống thì đột nhiên mụ già la lên: “Khoan đã! Ta muốn nói một câu.”

Đinh Bất Tứ dừng tay lại hỏi: “Tiểu Thúy! Nàng muốn nói gì?”

Mụ già nhìn Thạch Phá Thiên nói: “Thằng bé kia! Trong mình ta hãy còn khó chịu lắm, ngươi qua đây dồn nội lực vào cho ta.”

Đinh Bất Tứ gật đầu nói: “Hay lắm! Người bị tẩu hỏa nhập ma thì kinh mạch ngưng trệ, nàng đã không muốn ta giúp đỡ, thì nhờ gã ra sức một tí cũng được. Thằng lỏi này tuy võ công không ra gì, nhưng nội lực rất mạnh.”

Mụ già đằng hắng một tiếng, rồi lạnh lùng nói: “Phải rồi! Võ công của hắn không ra gì nhưng nội lực rất mạnh. Võ công của hắn là do ngươi dạy, còn nội lực của hắn thì không phải do ngươi dạy.”

Đinh Bất Tứ giận dữ nói: “Sao lại nói võ công của hắn là do ta dạy? Gã mới học có nửa ngày, chứ nếu được ta truyền thụ năm ba năm thì chắc là nhiều nhân vật tiền bối không phải là địch thủ của hắn nữa.”

Mụ già nói: “Dù gã có học ngươi bao lâu cũng vậy thôi, chẳng ích gì! Gã chưa học võ công của ngươi mà đã có thể đánh bại ngươi rồi. Ta e rằng sau khi hắn học được võ công của ngươi thì lại không đánh thắng ngươi được nữa. Càng học càng kém như vậy, ngươi nói thử xem gã có nên học ngươi hay không?”

Đinh Bất Tứ nghẹn họng một lúc không biết nói sao, đứng thộn mặt ra hồi lâu mới lên tiếng cãi: “Ngay cả hai chiêu Hổ Trảo Thủ và Ngọc Nữ Niêm Châm, không phải là gã học được của nhà họ Đinh ta hay sao?”

Mụ già nói: “Đó là cháu gái của Đinh Lão Tam dạy gã, chứ có phải ngươi dạy đâu? Thằng nhỏ kia, ngươi lại đây, đừng nói chuyện với lão nữa.”

Thạch Phá Thiên dạ một tiếng rồi lại ngồi kế bên mụ già, đặt tay vào huyệt Linh Đài để giúp mụ đả thông kinh mạch. Lần này chàng đưa nội lực sang rất từ từ, cứ nơm nớp sợ bà ta lại thổ máu ra.

Mụ già đưa tay áo lên che miệng để Đinh Bất Tứ không trông thấy mình nói chuyện, cũng không nghe được tiếng nói. Mụ nói rất khẽ với Thạch Phá Thiên: “Một lúc nữa lão cùng ngươi tái đấu, thì ngươi phải vận kình lực giống như thế này vào quyền, vào chưởng. Hễ thấy lão phóng chưởng đánh tới, ngươi cứ thi triển chiêu thức giống như lão, đỡ lấy bàn tay lão mà dồn nội lực sang. Ta nói cho ngươi biết, lão đang định hất ngươi xuống sông cho chết đuối đấy. Ngươi phải nhớ

kỹ, hễ lão ra chiêu gì thì ngươi phải bắt chước cho giống hệt. Chỉ có cách ấy mới giữ được… giữ được mạng sống cho ba người chúng ta."

Thì ra mụ già mới gặp Thạch Phá Thiên vài giờ nhưng đã nhận ra chàng là người lương thiện. Mụ e rằng nếu khuyên chàng làm khó dễ Đinh Bất Tứ để tự vệ thì chàng không chịu nghe theo, nên mụ mới bảo chàng "mới giữ được mạng sống cho ba người chúng ta" tức là bao gồm cả bà cháu mụ vào trong đó, để chàng vì lòng nghĩa hiệp mà hết sức đối phó với lão.

Thạch Phá Thiên gật đầu luôn mấy cái. Mụ già lại nói: "Bây giờ ngươi hãy tạm ngừng lại, đừng dồn nội lực vào cho ta nữa. Đợi lúc đánh nhau, đối chưởng với lão thì sẽ gấp rút dồn nội lực ra, càng mạnh càng tốt."

Thạch Phá Thiên hỏi: "Làm như thế liệu lão có thổ huyết không?"

Mụ già nói: "Không đâu! Ta luyện công bị tẩu hỏa nhập ma không còn chút hơi sức nào, mà nội lực ngươi thúc nhanh quá, ta không chống đỡ nổi nên mới bị thổ huyết. Còn nội lực lão cũng rất thâm hậu, vừa rồi ngươi đã nắm lấy huyệt đạo sau lưng lão mà lão có bị thổ huyết đâu? Giả tỉ ngươi không dốc toàn lực thì lại bị lão làm cho thổ huyết. Nếu ngươi bị thương thì không còn ai bảo vệ cho hai bà cháu ta nữa. Một bà già, một tiểu cô nương nằm thẳng cẳng không nhúc nhích được, thì chỉ còn có cách để mặc cho người muốn chém thì chém, muốn giết thì giết, muốn lăng nhục thì lăng nhục."

Thạch Phá Thiên nghe tới đây, nhiệt huyết sôi lên sùng sục, lập tức nổi lòng nghĩa hiệp. Lúc này, vì bà già và cô nương này mà chết thì chàng cũng quyết chẳng chau mày. Còn hai bà cháu mụ là hạng người nào, thiện hay ác, chàng cũng không cần biết.

Mụ già từ từ hạ tay áo xuống nói: "Cảm ơn ngươi. Đinh Lão Tứ có chết cũng không chịu nhận là đã thua, thì ngươi cứ tiếp chiêu của lão xem thử sao. Ôi! Mụ già này sống đã nhiều rồi, đã gặp không ít anh hùng hảo hán trong thiên hạ, thật không ngờ lúc cuối đời sắp về chầu trời lại phải nhìn thấy một lão già chó má. Thật là oan nghiệt."

Đinh Bất Tứ giận dữ hỏi: "Nàng mắng ai là lão già chó má?"

Mụ già mỉm cười đáp: "Con người dù ngu dốt đến đâu cũng nên tự hiểu, chẳng lẽ ta lại tự mắng mình ư? Đinh Bất Tứ! Ngươi muốn giết gã phỏng có khó gì? Ngươi cứ việc sử dụng những chiêu nào chưa dạy, đảm bảo là gã không thể đỡ được."

Đinh Bất Tứ giận dữ nói: “Đinh Bất Tứ này mà là hạng ngươi vô sỉ như thế ư? Ngươi cứ nhìn kỹ mà xem ta có xuất chiêu nào chưa dạy cho gã không.” Mụ già chỉ nói khích lão mấy câu, rồi buông tiếng thở dài không nói gì nữa. Đinh Bất Tứ hứ một tiếng rồi lớn tiếng quát: “Đòn bánh tét kia! Ta ra chiêu Nghịch Thủy Hành Chu để đánh ngươi đây. Chiêu này ta đã dạy ngươi, đừng quên nghe chưa!” Lão vừa nói vừa hơi co chân lại, đầu gối rùn xuống một chút, thành ra người lão lùn xuống một đoạn. Đột nhiên tay trái lão đưa từ dưới lên, phát chưởng đánh ra. Thạch Phá Thiên nghe lão nói đến chiêu Nghịch Thủy Hành Chu, chàng cũng co hai đầu gối rồi vung tả chưởng từ dưới đưa lên đánh ra.

Đinh Bất Tứ quát lên: “Sai rồi! Cách giải khai đâu phải như vậy.” Lão chưa dứt lời đã nhìn thấy bàn tay chàng sắp chạm vào bàn tay mình, bèn không khởi sợ run, nghĩ bụng: “Nội lực thằng lỏi này rất mạnh, còn hơn mình nhiều. Ta mà tỉ thí nội lực với gã thì có chi thú vị?” Lão liền thu tay trái về đẩy tay mặt ra, đó là chiêu Kỳ Phong Đột Khởi. Thạch Phá Thiên cứ theo lời mụ già, cũng sử chiêu Kỳ Phong Đột Khởi. Trong lòng bàn tay chàng đã vận đến bảy phần nội kình.

Đinh Bất Tứ thấy chưởng lực đối phương rất mạnh, bàn tay chưa tới mà chưởng phong đã quạt ràn rạt vào mặt, thì trong lòng kinh hãi. Lão lập tức biến đổi chiêu thức. Thạch Phá Thiên cứ chăm chú nhìn vào chiêu thức của Đinh Bất Tứ, lão ra tay thế nào thì chàng cũng xuất chiêu y hệt như vậy. Lúc này chàng chẳng cần nhớ cách phá giải chiêu thức như thế nào, chỉ cần bắt chước mà ra tay, bao nhiêu tâm trí dồn cả vào việc ngưng tụ nội lực. Quả nhiên chưởng phong từ bàn tay chàng cuồn cuộn xô ra, chưởng lực càng lúc càng hung mãnh.

Đinh Bất Tứ lo ngại trong lòng, lúc nào cũng phải đề phòng tay mình chạm vào tay đối phương. Nếu hai bàn tay dính vào nhau thì sẽ đi đến chỗ tỉ đấu nội lực, và khi đó những chiêu thức tinh diệu của lão không thi triển được nữa. Vì thế mà mấy lần lão đánh vào chỗ sơ hở của Thạch Phá Thiên, nhưng chàng cứ theo chiêu thức của lão mà đánh ra, thì lão không thể không lập tức biến chiêu. Từ ngày lão thành danh trong giang hồ đã gặp không biết bao nhiêu cao thủ võ lâm, nhưng chưa gặp đối thủ nào như Thạch Phá Thiên. Bất luận lão ra chiêu nào, đối phương cũng ra chiêu đúng như vậy. Giả tỉ đối phương là một nhân vật đã có tên tuổi, mà tỉ đấu theo kiểu học mót thế này, dĩ nhiên lão có thể dùng lời nói để mà đả kích. Nhưng Thạch Phá Thiên lại chỉ là một có nội lực chứ hoàn toàn không hiểu võ công, mà chàng cũng đã nói rõ là dùng những chiêu thức của lão dạy để đấu với lão, nên chàng cứ xuất chiêu y hệt như vậy cũng là danh chính ngôn thuận.

Đinh Bất Tứ không ngừng thầm mắng trong lòng, nhưng rốt cuộc cũng

chẳng làm gì được Thạch Phá Thiên. Cuộc đấu kéo dài đến năm sáu mươi hiệp, Thạch Phá Thiên đã dần dần hiểu rõ phép vận nội lực. Mỗi quyền mỗi chưởng chàng phát ra, kình lực càng ngày càng lớn, rít gió vù vù như cuồng phong đang ập đến. Đinh Bất Tứ không dám lơ đãng, phải đem toàn lực ra đối phó. Lão nghĩ bụng: "Thằng lỏi này thật là tà môn. Phải chăng gã chỉ giả vờ ngớ ngẩn, mà thực ra là một tay cao thủ võ công tuyệt đỉnh?" Càng đánh lão lại càng cảm thấy khó tránh được chưởng phong của đối phương. Còn may ở chỗ Thạch Phá Thiên chỉ đánh theo những chiêu thức của lão, cho nên lão không phải đề phòng chàng có biến hóa gì khác.

Thêm mấy chiêu nữa, Đinh Bất Tứ đưa hai tay quạt ra đánh chênh chếch vào đối phương. Chiêu này gọi là Hoặc Tả Hoặc Hữu, chưởng lực hướng về tả nhưng lại đánh sang hữu, tùy theo tình hình thực tế mà phát kình. Lão ra chiêu này trong bụng mừng thầm, lẩm bẩm: "Thằng lỏi thối tha kia! Lần này ngươi có bắt chước ta cũng không được nữa. Ngươi làm sao biết được chưởng lực của ta đánh tới từ phía nào?"

Quả nhiên Thạch Phá Thiên thấy chiêu này khó mà sao chép. Chàng liền cất tiếng hỏi: "Lão đánh về bên trái hay bên phải thế?"

Đinh Bất Tứ cười rộ lên rồi quát: "Ngươi cứ đoán thử xem." Miệng lão quát, hai tay vẫn tiếp tục vung lên quạt tới. Thạch Phá Thiên trong lòng kinh hãi, chỉ còn cách giơ cả song chưởng lên để chống đỡ chưởng lực của Đinh Bất Tứ. Chàng chẳng hiểu chưởng lực đối phương từ bên nào đánh tới, nên phải đồng thời vận kình lực vào cả hai tay.

Đinh Bất Tứ thấy Thạch Phá Thiên đưa cả song chưởng lên chống đỡ, bất giác kinh hãi vô cùng. Lão lẩm bẩm: "Chiêu này trong thực có hư, trong hư có thực, thằng lỏi ngốc này vụng về không bắt chước được. Chiêu thức của mình là Hoặc Tả Hoặc Hữu mà gã biến thành Diệc Tả Diệc Hữu, vận cả kình lực vào song chưởng chứ không hời hợt thì còn chi là chỗ ảo diệu của nó? Nhưng cứ tiếp tục thế này thì ta phải tỉ đấu nội lực với gã mất." Giữa lúc nguy cấp, lão chợt nghĩ ra một cách, chuyển hướng song chưởng ở dưới đất đánh lên trên trời.

Chiêu này gọi là Thiên Vương Thác Tháp, chuyên để đối phó với địch nhân nhảy vọt lên không rồi từ trên đánh xuống. Lúc này không có ai từ trên không đánh xuống, đáng lý ra không nên sử dụng chiêu thức này. Nhưng Thạch Phá Thiên chiêu nào cũng bắt chước đối phương, thấy Đinh Bất Tứ sử chiêu Thiên Vương Thác Tháp chàng cũng vung chưởng phóng lên không đánh véo một tiếng, không hiểu ý lão muốn gì.

Hai người bốn tay cùng đánh vào chỗ trống, bốn mắt cùng giương lên nhìn nhau. Đinh Bất Tứ không nhịn được, nổi lên một tràng cười ha hả. Thạch Phá Thiên thấy lão không có vẻ cừu địch nữa, cũng cao hứng phá lên cười. A Tú đang ngồi tựa vào cột bên cửa khoang thuyền, thấy tình trạng này cũng phải mỉm cười. Chỉ có mụ già là ra vẻ khó chịu, cất tiếng mắng: "Đồ mặt dày! Không đánh nổi người ta, phải dùng quỷ kế để lừa gạt con nít."

Chỉ trong chớp mắt mà Đinh Bất Tứ nghĩ ra biện pháp giải nguy, khỏi phải tỉ đấu nội lực cùng Thạch Phá Thiên. Lão đang đắc ý về sự thông minh nhanh trí của mình, nên tuy nghe mụ già mỉa mai mà lão cũng chẳng để tâm đến. Lão vẫn cười khà khà, nói giọng hòa giải: "Ta cùng thằng nhỏ này không thù không oán, cần gì phải tỉ đấu nội lực để lấy mạng nó?"

Mụ già đang định nhiếc móc nữa, thì đột nhiên con thuyền tròng trành mấy cái rồi tăng tốc độ trôi băng băng xuống hạ lưu. Thì ra khúc sông này hẹp lại, nước chảy rất xiết. Đinh Bất Tứ cười ha hả nói: "Tiểu Thúy! Đã đến Bích Loa Đảo rồi! Hai bà cháu nàng và cả đòn bánh tét lớn này, cùng lên đó chơi mấy hôm cho vui."

Mụ già biến sắc mặt, run ray nói: "Không đi! Ta có chết thì chết, chứ không chịu đặt chân lên cái đảo quỷ đó."

Đinh Bất Tứ lại dỗ dành: "Lên đó mấy hôm thì đã sao đâu? Nàng cứ ở trong nhà ta mà dưỡng thương một cách đàng hoàng thư thái."

Bà lão kia giận dữ mắng: "Thư thái cái chó gì?" Trong lúc gấp rút, mụ chợt buông lời thô tục.

Nước sông chảy cuồn cuộn, sóng vô bôm bốp vào mạn thuyền. Thạch Phá Thiên nhìn theo ánh mắt của Đinh Bất Tứ thì thấy bên phải phía trước đã hiện ra một ngọn núi xanh biếc, hình dáng trên nhọn dưới tròn, quả giống như một cái vỏ ốc. Chàng nghĩ ngay: "Đây chắc là đảo Bích Loa rồi."

Đinh Bất Tứ quay lại bảo người phu thuyền: "Áp thuyền vào bờ ở hòn đảo kia." Ông già lái thuyền vâng dạ liên miệng. Đinh Bất Tứ cúi xuống cầm lấy chiếc neo sắt, rồi ra đứng ở đầu thuyền, đợi khi tới gần sẽ liệng mỏ neo lên đảo.

Thạch Phá Thiên nói: "Lão gia! Bà bà đây đã không muốn đến nhà lão gia, thì hà tất lão…" Chàng chưa dứt lời, đột nhiên mụ già đứng phắt dậy, đưa tay ra ôm lấy A Tú nhảy xuống sông.

Đinh Bất Tứ vội la lên: “Không được!” Lão xoay tay lại chụp thì đã không kịp nữa. Chỉ nghe đánh “ùm” một tiếng, nước sông bắn tóe lên, hai người đã chìm dưới nước. Thạch Phá Thiên hoảng hồn, rút lấy một tấm ván thuyền rồi cũng nhảy xuống sông. Hai chân chàng đạp vào mạn thuyền, vọt đi khá xa, nên tuy nhảy xuống sau mà lúc người chàng tới mặt nước thì đã đến gần hai bà cháu kia.

Thạch Phá Thiên không biết bơi, bị sóng đánh vào miệng phải nuốt nước ừng ực. Nhưng chàng quyết tâm cứu người, tay trái ôm khư khư tấm ván thuyền, tay phải quơ loạn xạ, chạm vào đầu tóc mụ già liền nắm chặt không buông ra nữa. Cả ba người trôi theo dòng nước xuôi xuống hạ lưu.

* * *

Thạch Phá Thiên bị sóng đánh dồn dập đến đầu nhức mắt hoa, không ngớt nuốt nước sông ừng ực vào bụng. Đột nhiên người chàng bị đụng mạnh một cái, lưng đau nhói lên, va phải một tảng đá. Thạch Phá Thiên cả mừng vận nội lực đạp chân vào tảng đá đó để dừng lại, lập tức đưa tay kéo bà lão đến gần. Chàng thấy hai tay mụ vẫn còn ôm chặt cô cháu gái thì trong bụng cả mừng, nhưng không hiểu họ còn sống hay đã chết.

Thạch Phá Thiên ôm cả hai bà cháu lên rồi bước thấp bước cao lội qua bãi sông bùn lầy, tiến vào trong đất liền. Chàng đi hơn mười trượng thì tới chỗ đất khô ráo. Bỗng nghe mụ già lên tiếng mắng: “Thằng lỏi này thật là vô lễ! Sao ngươi dám nắm tóc của ta?”

Thạch Phá Thiên chưng hửng, vội nói: “Dạ! Dạ! Thật là xin lỗi!”

Mụ già lại nói: “Sao ngươi cứ túm lấy tóc, làm ta đau đầu quá chừng!” Bỗng mụ oẹ lên một tiếng, trong miệng ộc ra một vũng nước sông.

A Tú nói: “Bà nội! Nếu không được đại ca đây cứu mạng, hai bà cháu mình lại không biết bơi, thì lúc này… lúc này…” Nàng nói tới đây, miệng cũng ọc nước ra.

Mụ già nói: “Thế ra thằng lỏi này đã có ơn cứu mạng cho chúng ta. Vậy thì cái tội vô lễ ta cũng bỏ đi.”

A Tú mỉm cười nói: “Gặp lúc nguy cấp cứu người, đâu có thể làm gì khác được? Vị đại ca này, thật là… thật là phải đa tạ rồi.”

Nàng đang bị Thạch Phá Thiên ôm vào lòng, bốn mắt cách nhau trong gang tấc. Nhưng lúc nàng nói, ánh mắt luôn quay đi chỗ khác, không

dám nhìn thẳng vào mặt chàng. Cả hai bà cháu thổ nước ra làm ướt đẫm cả người Thạch Phá Thiên. Nhưng toàn thân chàng đã bị nước sông ướt đẫm, có thổ bao nhiêu nước vào cũng chẳng hề gì, thế mà A Tú cũng đỏ mặt lên, tự trách mình vô ý thức.

Mụ già nói: "Được rồi! Ngươi cứ để chúng ta xuống đây. Chỗ này là đảo Tử Yên, cách chỗ ở của lão quái đó không xa, phải đề phòng lão đến quấy rối." Thạch Phá Thiên vâng dạ luôn mấy tiếng, rồi đặt hai người xuống.

Bỗng nghe sau bụi cây rậm có tiếng người nói: "Chắc là tiểu tử đó chưa chết. Chúng ta nhất định phải tìm cho ra hắn."

Thạch Phá Thiên giật mình kinh hãi, khẽ nói: "Đinh Bất Tứ đuổi tới nơi rồi!" Chàng liền ôm lấy hai người chạy vào bụi rậm, ngồi yên không nhúc nhích. Rồi có tiếng chân giẫm trên cỏ khô cùng lá rụng bật lên những tiếng sột soạt, hai người từ bên kia đi tới, là một lão già và một thiếu nữ.

Thạch Phá Thiên giật mình kinh hãi, còn sợ hơn cả bị Đinh Bất Tứ đuổi tới nơi. Chàng nhận ra đây là Đinh Đang và Đinh Bất Tam, bèn run rẩy nói: "Hỏng bét! Đây là… là Đinh Tam gia gia."

Mụ già thấy chàng có vẻ sợ hãi Đinh Bất Tam thì ngạc nhiên hỏi: "Sao ngươi lại sợ Đinh Bất Tam? Không phải cháu gái lão đã truyền thụ võ công cho ngươi hay sao?"

Thạch Phá Thiên nói: "Đinh Bất Tam muốn giết cháu, còn Đinh Đinh Đang Đang thì giận cháu không chịu nghe lời nàng nên mới cột tại hạ thành một đòn bánh tét rồi ném xuống sông. Còn may là vừa đúng lúc thuyền của bà bà đi qua, nếu không… nếu không…"

Mụ già mỉm cười nói: "Nếu không thì ngươi đã thành món điểm tâm cho bọn rùa đen cùng cá mập rồi!"

Thạch Phá Thiên nói: "Vâng, vâng!" Chàng chợt nhớ tới cảnh mình bị Đinh Đang dùng dây buộc thuyền trói gô lại ngày hôm qua, trong lòng vẫn còn sợ sệt nói: "Thái thái! Bọn họ vẫn đang còn tìm cháu. Nếu lần này cháu lại bị họ bắt được thì nguy hiểm vô cùng."

Mụ già tức giận nói: "Nếu ta không bị tẩu hỏa nhập ma thì cái thằng cha Đinh Bất Tam này có chi đáng kể! Ngươi đi kêu lão lại đây, thử xem lão có dám đụng đến một sợi tóc của ngươi hay không?"

A Tú vội khuyên can: "Bà nội! Hiện giờ bà nội chưa phục hồi công lực,

hãy tạm thời tránh né hai anh em nhà họ Đinh một chút, đợi khi khỏe mạnh sẽ đi tìm họ để trút giận cũng chưa muộn."

Mụ già vẫn hậm hực nói: "Lần này bà nội của ngươi thật là xúi quẩy. Nói đi nói lại, chẳng qua chỉ vì thằng tiểu súc sinh và lão già không chịu chết đó không tốt mà ra."

A Tú dịu dàng nói: "Bà nội! Những việc đã qua còn nhắc đến làm chi? Cả hai chúng ta cùng bị tẩu hỏa nhập ma, phải bình tâm tịnh khí để dưỡng thương mới mau khỏi được. Nếu trong lòng của bà nội bực tức, thì chỉ làm tổn hại cho thân thể."

Mụ già vẫn chưa nguôi giận, hậm hực nói: "Thân thể bị tổn hại thì đã đáng gì? Hôm nay gặp phải vụ này, ta phải uống bao nhiêu nước sông thối tha vào bụng. Thế thì thanh danh một đời Sử Tiểu Thúy này thật là không còn sót lại một chút nào nữa." Mụ phẫn hận trong lòng, càng nói càng to tiếng.

Thạch Phá Thiên sợ Đinh Bất Tam nghe thấy, liền khuyên can: "Lão thái thái! Thái thái hãy bình tâm lại, để cháu… cháu vận thêm một chút nội lực vào cho thái thái được không?" Rồi chàng không chờ mụ trả lời, đặt bàn tay vào huyệt Linh Đài, từ từ vận nội lực thúc đẩy vào người mụ. Sử bà bà ngưng thần vận khí, dẫn kình lực bên ngoài vào xông phá những nơi bế tắc trong mình, những kinh mạch cùng huyệt đạo được thúc đẩy và giải khai từng chút một. Mụ im tiếng không nói nữa.

Thạch Phá Thiên chỉ mong cho mụ đừng làm huyên náo để khỏi kinh động đến tai Đinh Bất Tam. Nội lực từ bàn tay chàng tiếp tục tràn vào người mụ không ngớt. Sử bà bà trong lòng ngấm ngầm kinh hãi, nghĩ thầm: "Nội lực thằng lỏi này thâm hậu vô cùng, mà lại là luồng khí thuần dương. Hiển nhiên từ lúc gã còn là đứa trẻ nít đã học được kỹ thuật của danh môn chính phái, mà lại chẳng hiểu chút võ công nào thì thật là kỳ." Mụ nghĩ tới đây, bất giác cảm thấy khí huyết trong người nhộn nhạo lên, nên không dám nghĩ nhiều nữa. Đến lúc đả thông được toàn bộ kinh mạch Túc thiếu dương rồi, mụ thở phào một cái nhẹ nhõm, rồi đứng lên mỉm cười nói: "Làm phiền ngươi quá."

Thạch Phá Thiên cùng A Tú đều vui mừng khôn xiết, đồng thanh hỏi: "Bà bà cử động được rồi ư?"

Sử bà bà đáp: "Mới đả thông được một mạch ở chân, còn những kinh mạch khác chưa thông."

Thạch Phá Thiên nói: "Cháu còn chưa mệt. Chúng ta tiếp tục đả thông

hết các kinh mạch khác đi.”

Sử bà bà chau mày nói: “Thằng lỏi này chỉ nói bậy bạ! Ta cùng A Tú vì luyện Vô Vọng Thần Quyết mà bị tẩu hỏa nhập ma, đâu phải là những loại nội thương bình thường? Hôm nay đả thông được một đường kinh mạch đã phải tạ ơn trời phật lắm rồi. Dù Đạt Ma tổ sư hay Trương Tam Phong chân nhân có phục sinh cũng chẳng thể chỉ một ngày mà đả thông được hết những kinh mạch bị bế tắc trong nội thể ta.”

Thạch Phá Thiên run rẩy nói: “Dạ dạ! Cháu không hiểu đạo lý bên trong.”

Sử bà bà bảo: “Hiện giờ chưa có chuyện gì, ngươi giúp A Tú đả thông kinh mạch Túc thiếu dương của nó đi!” Thạch Phá Thiên vâng dạ luôn miệng. Chàng nâng A Tú dậy, đặt nàng tựa vào một cành cây rồi áp bàn tay vào huyệt Linh Đài nàng. Chàng cứ theo chỉ thị của Sử bà bà, từ từ thúc đẩy nội lực vào người nàng. Nội lực của A Tú nông cạn hơn bà nội của cô nhiều, nên Thạch Phá Thiên phải mất thời gian gấp bốn lần mới đả thông được kinh mạch Túc thiếu dương cho nàng.

A Tú gắng gượng đứng lên, nhẹ nhàng nói: “Đa tạ đại ca! Bà nội! Chúng ta còn chưa biết cao tính đại danh của đại ca đây là gì để tiện xưng hô, như vậy thật là thất lễ!” Câu này tuy nàng nói với tổ mẫu mà thực ra là để hỏi danh tính Thạch Phá Thiên, chỉ vì thẹn thùng trước mặt chàng thanh niên này mà nàng ngại ngùng không dám hỏi thẳng chàng.

Sử bà bà nói: “Tên đại tống tử kia! Cháu gái ta hỏi tên họ ngươi đó.”

Thạch Phá Thiên nói: “Cháu… cháu… cũng không biết… Mẹ của cháu gọi cháu… gọi cháu là… là…” Chàng muốn nói cái tên Cẩu Tạp Chủng ra, nhưng bây giờ đã hiểu ba chữ đó thật là khó nghe, không tiện nói ra trước mặt một vị cô nương thanh khiết dịu hiền này. Chàng liền nói tiếp: “Mọi người cứ nhận lầm cháu là một người khác, mà thực ra cháu không phải là người đó… Cuối cùng cháu là ai, thật sự… thật sự… không thể nào nói ra được.”

Sử bà bà nóng nảy không nhịn được liền quát lên: “Ngươi muốn nói thì nói, không muốn nói thì thôi, sao lại ấp úng quanh co như vậy?”

A Tú nói: “Bà nội! Người ta không muốn nói thì chắc chắn là có chỗ khó nói ra, chúng ta cũng không nên hỏi nữa. Biết tên hay không cũng chẳng sao, miễn là chúng ta ghi nhớ ơn đức của người ta là được rồi.”

Thạch Phá Thiên nói: “Không, không! Không phải là cháu không chịu

nói, thật ra tên cháu khó nghe lắm."

Sử bà bà nói: "Sao lại khó nghe với dễ nghe? Còn tên gì mà khó nghe hơn Đòn Bánh Tét nữa? Ngươi không nói thì ta kêu ngươi bằng Đại Tống Tử."

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Đòn Bánh Tét còn dễ nghe hơn Chó Lộn Giống nhiều." Chàng liền mỉm cười đáp: "Gọi cháu là Đại Tống Tử cũng được, chẳng có gì khó nghe cả."

A Tú thấy Thạch Phá Thiên bản tính hiền hòa mà tổ mẫu mình nói năng thiếu lễ. Tuy chàng không lấy thế làm tức giận, nhưng trong lòng nàng vẫn áy náy, bèn nói: "Bà nội! Bà đừng có khinh dễ người ta nữa. Cũng xin đại ca đừng trách."

Thạch Phá Thiên cười hì hì đáp: "Không hề gì. Tạ ơn trời đất. Chỉ cầu sao Đinh Bất Tam gia gia và Đinh Đinh Đang Đang đừng kiếm thấy cháu là được rồi. Hai vị ngồi nghỉ đây một lúc, để cháu đi kiếm xem có gì ăn không."

Sử bà bà nói: "Trên đảo Tử Yên này có rất nhiều trái hồng, mùa này đang chín đỏ, ngươi đi hái về đây một ít. Lại còn những loại tôm cua trên đảo cũng béo lắm, ngươi bắt về mà ăn."

Thạch Phá Thiên vâng lời, lạng người đi nấp vào sau gốc cây, rón rén chạy đi, chỉ sợ bị ông cháu nhà họ Đinh nhìn thấy. Chàng đi được chừng mấy chục trượng thì quả nhiên thấy trên sườn núi có mấy chục cây hồng, cây nào cũng lúc lỉu những trái hồng chín đỏ. Thạch Phá Thiên chạy lại gốc cây, giơ tay ra nắm lấy một cành rung mạnh mấy cái. Những trái chín mọng trên cây liền rụng xuống. Thạch Phá Thiên liền mở vạt áo ra hứng lấy, rồi chạy về chỗ bụi cây rậm cho Sử bà bà cùng A Tú ăn. Chân của hai bà cháu đã đi lại được, nhưng kinh mạch nơi tay hãy còn bế tắc. Sử bà bà còn gắng gượng giơ tay lên được, nhưng hai tay A Tú không sao nhúc nhích. Thạch Phá Thiên ngồi bóc vỏ một trái hồng đưa cho Sử bà bà, rồi lại bóc cho A Tú một trái.

A Tú thấy Thạch Phá Thiên đưa những trái hồng đã lột vỏ tới bên miệng của mình thì mắc cỡ quá, mặt đỏ bừng lên như trái hồng. Nàng không thể từ chối được, đành há miệng ra ăn những trái hồng mà chàng đưa tới. Thạch Phá Thiên toan đưa trái nữa vào miệng A Tú thì nàng nói: "Đại ca! Đại ca hãy ăn no trước rồi sau đó… rồi sau đó…"

Sử bà bà nói: "Từ đây đi về phía Tây Nam chừng hơn dặm có một thạch động. Chúng ta đợi đến tối sẽ tới đó ẩn thân, để anh em lão quỷ Bất Tam, Bất Tứ không tìm ra được."

Thạch Phá Thiên cả mừng nói: “Thế thì tuyệt diệu!” Chàng không sợ Đinh Bất Tứ lắm, nhưng hai ông cháu Đinh Bất Tam quyết ý giết chàng nên chàng cứ lo ngay ngáy, khi nghe Sử bà bà nói ở gần đây có chỗ ẩn nấp bất giác cả mừng.

Khi màn đêm buông xuống, Thạch Phá Thiên tay trái dắt Sử bà bà, tay phải nâng đỡ A Tú, ba người đi về mé Tây Nam. Sử bà bà hiển nhiên rất hay lui tới đảo Tử Yên này, rất thuộc địa thế ở đây. Quả nhiên ba người đi chưa đầy một dặm đã đến một nơi toàn là vách núi. Sử bà bà chỉ đường cho Thạch Phá Thiên vòng theo hai khúc quanh, rồi chui qua một bụi cây thấp thì thấy cửa động. Sử bà bà nói: “Đại Tống Tử! Đêm nay ngươi ngủ ở trước cửa động để canh gác, nhớ là không được đi vào trong này.”

Thạch Phá Thiên vâng dạ rồi nói tiếp: “Tiếc là chúng ta không dám đốt lửa lên để sưởi cho khô áo quần.”

Sử bà bà lạnh lùng nói: “Thật là hổ xuống bình nguyên bị chó lờn. Ngày sau anh em lão quỷ Bất Tam Bất Tứ sẽ bị báo ứng, trả nợ gấp mười lần.

Hồi 10: Kim Ô đao pháp

Sáng sớm hôm sau, ba người thức dậy lại ăn mấy trái hồng, rồi Thạch Phá Thiên lại vận công giúp hai bà cháu đả thông một đường kinh mạch nữa, thế là hai tay cử động được.

Sử bà bà nói: “Đại Tống Tử! Trên đảo này có một cái hồ rất nhiều tôm cua, ngươi tới đó bắt về một ít. Mùa này tôm cua không béo lắm, nhưng cũng còn hơn là chỉ ăn mấy trái hồng.”

Thạch Phá Thiên ngần ngừ hỏi: “Bắt tôm cua thì chẳng khó gì, nhưng không có cách nào nấu chín, không thể ăn sống được.”

Sử bà bà nói: “Trai tráng như ngươi mà lại đi sợ lão quỷ Đinh Bất Tam thì còn ra trò trống gì?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu đáp: “Đừng nói tới Đinh Bất Tam gia gia, ngay Đinh Đinh Đang Đang cũng đã lợi hại hơn cháu rất nhiều. Nếu họ lại bắt được cháu lần nữa, nhất định trói cháu thành một đòn bánh tét lớn rồi liệng xuống sông thì thật là nguy hiểm!”

A Tú cất tiếng khuyên: “Bà nội! Đại ca đây nói phải đó! Chúng ta hãy tạm thời nhẫn nại, chờ cho bà nội đả thông kinh mạch, khôi phục thần công. Khi ấy còn sợ gì Đinh Bất Tam và Đinh Bất Tứ nữa?”

Sử bà bà nói: “Hừ! Ngươi nói thì dễ lắm! Khôi phục lại thần công đâu phải chuyện dễ dàng? Hai người chúng ta đả thông xong kinh mạch ít ra phải mất mười ngày. Còn muốn phục hồi công lực, thì lâu là một năm mà nhanh nhất cũng phải tám tháng. Chẳng lẽ bấy nhiêu thời gian chúng ta chỉ ăn mấy trái hồng? Mà chỉ chừng mười ngày nữa thì hồng cũng chín rụng hết rồi.”

Thạch Phá Thiên nói: “Tưởng bà bà sợ gì, chứ chuyện đó thì cũng không khó lắm. Để cháu đi hái thật nhiều về phơi khô, đóng thành bánh hồng, ba chúng ta ăn dần trong một năm hay bảy tám tháng. Tuy không ngon, nhưng cũng không chết đói được” Lâu nay Thạch Phá Thiên trải qua nhiều cơn hoạn nạn, vừa đau khổ vừa nguy hiểm, cảm thấy thế thái nhân tình thật là phiền nhiễu, việc gì cũng chẳng rõ ràng. Chàng thấy cứ ở trong cái thạch động này những ngày yên ổn còn vui vẻ hơn nhiều.

Sử bà bà lại mắng: “Ngươi muốn làm con rùa rút đầu, nhưng ta lại không muốn. Vả lại chỉ vài ngày nữa là thằng cha Đinh Bất Tứ sẽ tìm đến đây, ngươi có muốn làm con rùa rút đầu cũng không được. Đại Tống Tử! Thật ra ngươi là ai? Sao đã có nội lực thâm hậu vô biên mà lại chưa từng luyện tập võ nghệ?”

Thạch Phá Thiên cũng tự cảm thấy bối rối, bèn đáp: “Thì có ai chịu dạy cháu đâu mà học? Chỉ có Đinh Đinh Đang Đang truyền cho cháu mười tám đường cầm nã thủ, dĩ nhiên cháu không thắng được cô ta. Đinh Bất Tứ lão gia cũng dạy cho một chút, thì đều là những chiêu thức lão thuộc cả rồi, làm gì mà chẳng thua lão?”

A Tú bỗng nói xen vào: “Bà nội! Sao bà nội không chỉ điểm cho đại ca đây mấy chiêu? Giả tỉ huynh ấy học được công phu của bà bà, sau này đánh bại được Đinh Bất Tứ thì còn vẻ vang hơn là chính tay bà nội đánh thắng lão.”

Sử bà bà không trả lời, giương mắt lên nhìn Thạch Phá Thiên không chớp. Trong mục quang mụ đột nhiên lộ ra những tia sáng hung dữ, hai tay run rẩy tựa như muốn chồm lên bóp chết Thạch Phá Thiên. Thạch Phá Thiên sợ quá không tự chủ được, bất giác lùi lại một bước ấp úng hỏi: “Thái thái… thái thái…”

Sử bà bà thét lên: “A Tú! Ngươi nhìn kỹ lại xem, gã có giống thằng chó kia hay không?”

A Tú quay lại, mở to đôi mắt nhìn Thạch Phá Thiên, vẻ mặt vẫn hiền từ, dịu dàng đáp: “Bà nội! Tướng mạo đại ca đây quả có hơi giống, nhưng nhất quyết không phải hắn. Hắn đâu có tốt bụng như đại ca này, hắn tuyệt nhiên không thể… không thể…”

Những tia hung quang trong mắt Sử bà bà dần dần dịu lại. Mụ đằng hắng một tiếng rồi nói: “Dù thằng lỏi này không phải là hắn, nhưng tướng mạo cũng rất giống hắn. Ta nhất định không dạy.”

* * *

Thạch Phá Thiên chợt hiểu ra, bèn lẩm bẩm tự bảo: “Phải rồi, bà bà lại nghi mình là thằng cha Thạch Phá Thiên nào đó. Cái gã bang chúa họ Thạch kia chắc là đắc tội với nhiều người lắm rồi, nên mới bị người ta căm hận đến thế. Sau này mình mà có cơ hội gặp mặt, phải khuyên giải y mới được.”

Bỗng nghe Sử bà bà hỏi: “Ngươi có phải ở họ Thạch hay không?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu đáp: “Không phải! Người ta đều bảo cháu giống vị Thạch bang chúa nào đó của bang Trường Lạc. Nhưng cháu không phải là hắn, nhất định không phải, thế mà nói đi nói lại cũng chẳng ai tin.” Chàng nói xong lại thở dài sườn sượt, đầy vẻ phiền não.

A Tú khẽ nói: “Tiểu muội tin chắc là đại ca không phải hắn.”

Thạch Phá Thiên cả mừng kêu lên: “Cô nương thật sự tin là ta không phải hắn ư? Thế thì… thế thì hay lắm! Chỉ có mình cô nương là không tin như thế.”

A Tú nói: “Đại ca là người tốt còn hắn… hắn là người xấu. Hai người hoàn toàn khác nhau.”

Thạch Phá Thiên sung sướng như được người tri kỷ, bất giác nắm tay nàng cảm ơn lia lịa: “Đa tạ cô nương! Đa tạ cô nương! Đa tạ cô nương!” ít lâu nay, mọi người đều cho chàng là Thạch bang chúa, khiến chàng không sao biện bạch được. Lúc này chàng chẳng khác gì một phạm nhân được minh oan, mừng rỡ không sao nói hết, thật sự là cảm kích vị thanh thiên lão gia này đến rơi nước mắt.

Thạch Phá Thiên liên tiếp nói “Đa tạ cô nương!” rồi không nhịn được nữa, để hai hàng lệ chảy ra. Những giọt lệ rớt xuống bàn tay nhỏ nhắn của A Tú. Nàng xấu hổ đến đỏ mặt lên, nhưng không nỡ rút tay ra khỏi tay chàng.

Sử bà bà lạnh lùng nói: “Đúng là đúng, không đúng là không đúng. Đàn ông con trai mà lại khóc khóc mếu mếu thì thật chẳng còn ra trò trống gì nữa,”

Thạch Phá Thiên vâng dạ, toan đưa tay lên lau nước mắt mới phát giác ra mình đang nắm tay A Tú. Chàng giật mình xin lỗi rối rít, vội buông tay A Tú ra, hổ thẹn ấp úng: “Ta… ta không phải… Ta đi hái thêm một ít trái hồng nữa.” Rồi chàng không dám nhìn mặt A Tú nữa, cắm đầu chạy ra ngoài.

Sử bà bà thấy Thạch Phá Thiên hoảng hốt thật sự chứ không phải giả vờ, không khỏi phì cười, rồi thở dài bảo A Tú: “Quả nhiên là không phải. Nếu gã tiểu súc sinh họ Thạch kia mà có một chút trung hậu hảo tâm như đòn bánh tét này thì dứt khoát không…”

Bỗng ngoài cửa động có tiếng sột soạt. Thạch Phá Thiên đã quay về, sắc mặt lợt lạt ra chiều cực kỳ hoảng hốt. Chàng líu lưỡi nói: “Chết rồi… Thật là hỏng bét…”

Sử bà bà thấy Thạch Phá Thiên hoảng hốt chạy về liền hỏi ngay: “Sao thế? Đinh Bất Tam nhìn thấy ngươi rồi hay sao?”

Thạch Phá Thiên nói: “Không phải. Người phái Tuyết Sơn đã lên đảo này rồi, thật là nguy hiểm…”

Sắc mặt Sử bà bà cùng A Tú cũng thay đổi, hai người đưa mắt nhìn nhau. Sử bà bà hỏi: “Là những ai đến?”

Thạch Phá Thiên nói: “Bạch Vạn Kiếm đại hiệp dẫn mười mấy sư đệ đến đây. Họ… họ nhất định đến để bắt cháu đem về thành Lăng Tiêu xử tử.”

Sử bà bà lại nhìn A Tú một cái, hỏi Thạch Phá Thiên: “Họ đã trông thấy ngươi chưa?”

Thạch Phá Thiên nói: “Cũng may mà chưa thấy… Nhưng cháu thấy Bạch Vạn Kiếm đại hiệp đang nói chuyện với Đinh Bất Tứ gia gia.”

Sử bà bà nhíu mày hỏi: “Đinh Bất Tứ chứ không phải là Đinh Bất Tam ư?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Đúng là Đinh Bất Tứ. Lão nói: “Trên sông Trường Giang không thấy xác chết nổi lên, nhất định chúng đang ở đảo này.” Bọn họ lục tìm mãi, nhất định sẽ đến đây, thế thì… thế thì hỏng bét rồi.” Chàng lo lắng đến nỗi mồ hôi vã ra đầy trán.

A Tú bèn lên tiếng an ủi: “Bạch đại hiệp cũng đã nhận lầm đại ca phải không? Huynh không phải là con người hư hỏng đó thì cứ nói rõ cho họ nghe, có gì phải lo lắng đâu?”

Thạch Phá Thiên hoang mang nói: “Không thể nói rõ được.”

Sử bà bà liền bảo: “Nói không rõ được thì phải đánh nhau chứ sao? Trên thiên hạ này không phải chỉ có một mình ngươi bị vu oan.”

Thạch Phá Thiên hỏi lại: “Nhưng vị Bạch đại hiệp này là một tay cao thủ phái Tuyết Sơn. Kiếm pháp ông ấy thần xuất quỷ một, cháu… cháu làm sao đánh nổi?”

Sử bà bà cười lạnh đáp: “Kiếm pháp phái Tuyết Sơn thì đã đáng gì? Ta thì thấy hết sức bình thường!”

Thạch Phá Thiên lắc đầu nói: “Không đúng, không đúng! Vị Bạch đại hiệp này kiếm thuật thông thần, không thể tả xiết được. Thanh trường kiếm trong tay của ông ấy chỉ rung lên một cái là để lại sáu vết kiếm, hoặc khắc trên cột hoặc khắc vào người khác đều được cả. Thái thái có tin hay không?” Chàng vừa nói vừa vén quần lên, để hở sáu vết kiếm chụm lại như cánh hoa mai trên đùi mình cho bà xem. Làm như thế trước mặt phụ nữ là rất khiếm nhã, nhưng chàng ở nông thôn quê kệch thực thà, vốn không hiểu lắm cách giữ ý trước mặt nữ nhân.

Sử bà bà hắng giọng một tiếng rồi nói: “Có gì mà không tin?” Rồi giọng bà chuyển sang giận dữ, nói tiếp: “Dưới mắt của Sử Tiểu Thúy này thì võ công của phái Tuyết Sơn chẳng có gì là hay ho, không đáng một xu. Lão Bạch Tự Tại cứ xưng hùng xưng bá trong thành Lăng Tiêu, không biết trời cao đất rộng là gì, dám nói kiếm pháp phái Tuyết Sơn của hắn là thiên hạ đệ nhất. Hừ, đao pháp của phái Kim Ô ta chính là khắc tinh kiếm pháp phái Tuyết Sơn của hắn. Đại Tống Tử, ngươi có biết Kim Ô nghĩa là gì không?”

Thạch Phá Thiên nói: “Không… cháu không biết.”

Sử bà bà nói: “Kim Ô tức là mặt trời. Mặt trời mà mọc lên thì tuyết sẽ làm sao?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Tuyết sẽ tan.”

Sử bà bà cười ha hả nói: “Đúng rồi! Mặt trời mọc lên thì tuyết sẽ chảy thành nước. Chính vì phái Kim Ô của ta là khắc tinh của phái Tuyết Sơn, nên bọn đệ tử phái Tuyết Sơn mà gặp phải phái Kim Ô ta thì chỉ còn nước dập đầu xin tha mạng.”

Thạch Phá Thiên đã chính mắt trông thấy kiếm pháp phái Tuyết Sơn cực kỳ thần diệu, nghe Sử bà bà ca ngợi võ công phái Kim Ô lợi hại như thế thì không khỏi nửa tin nửa ngờ. Trong lòng Thạch Phá Thiên đã không tin phục, vẻ nghi ngờ lập tức lộ ra ngoài mặt.

Sử bà bà hỏi: “Ngươi không tin hay sao?”

Thạch Phá Thiên nói: “Cháu từng bị Bạch đại hiệp bắt về miếu Thổ địa, chính mắt nhìn thấy sư huynh sư đệ họ luyện kiếm, cũng nhớ được một ít. Cháu thấy… cháu thấy kiếm pháp của phái Tuyết Sơn thực là… thực là…”

Sử bà bà giận dữ hỏi: “Thực là làm sao?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Thực là tuyệt diệu.”

Sử bà bà nói: “Ngươi chỉ thấy bọn sư huynh sư đệ chúng luyện kiếm một đêm thì đã học được gì, sao biết được là hay hay dở? Thử diễn lại cho ta xem!”

Thạch Phá Thiên nói: “Mấy chiêu kiếm pháp cháu đã học được cũng không lợi hại bằng Bạch đại hiệp đâu.” Sử bà bà phá lên cười ha hả. A Tú cũng không nhịn được, nàng khẽ mỉm cười.

Sử bà bà nói: “Thằng lỏi Bạch Vạn Kiếm vốn rất thông minh, lại siêng năng luyện kiếm từ nhỏ đến bây giờ đã hai mươi mấy năm. Ngươi mới xem một đêm mà đã so bì với hắn, thật khiến cho người ta phải tức cười đến nẻ ruột.”

A Tú nói: “Bà nội! Đại ca này đâu có nói là kiếm pháp lợi hại hơn Bạch đại hiệp?”

Sử bà bà nheo mắt nhìn A Tú một cái, lại quay sang Thạch Phá Thiên nói: “Được rồi! Ngươi thử biểu diễn để ta xem lợi hại đến thế nào.” Thạch Phá Thiên biết bà ta đang chế giễu mình thì thẹn đỏ mặt lên. Chàng lượm một cành cây ở dưới đất, tuốt sạch lá và những nhánh nhỏ để dùng làm trường kiếm, rồi bắt chước sử lại những chiêu thức của Hô Diên Vạn Thiện và Văn Vạn Phu.

Sử bà bà cười ha hả nói: “Mới chiêu thứ nhất đã trật rồi!” Thạch Phá Thiên càng đỏ mặt hơn, chàng buông tay xuống.

Sử bà bà lại gọi: “Diễn nữa đi! Diễn tiếp đi! Ta muốn xem kiếm pháp của phái Tuyết Sơn lợi hại như thế nào.” Thạch Phá Thiên mắc cỡ quá, muốn liệng cành cây đi. Nhưng chàng liếc mắt nhìn A Tú thì thấy

nàng lộ vẻ rất ân cần, ánh mắt thiết tha như cổ vũ, như khuyến khích, tuyệt không có ý gì là chế giễu chàng cả. Chàng liền xoay tay lại phóng kiếm ra.

Thạch Phá Thiên vừa xuất chiêu vừa sợ mình nhớ không đúng để Sử bà bà lại chế giễu. Một lúc sau chàng tập trung được tinh thần, không lo lắng gì đến xung quanh nữa, cứ phóng kiếm ra hết chiêu này đến chiêu khác. Được bảy tám chiêu rồi, chàng nhớ lại hôm ở miếu Thổ địa đã được chiết giải cùng Thạch phu nhân, nên càng về sau đường kiếm càng thuần thục, kiếm phong rít lên veo véo.

Nét mặt Sử bà bà và A Tú cùng lộ vẻ cười, tuy nụ cười của mỗi người có một ý nghĩa khác nhau, nụ cười của mụ già thì ngụ ý chế giễu, mà nụ cười của tiểu cô nương đầy vẻ dịu dàng. Cả hai người đều nhận thấy những chiêu kiếm của Thạch Phá Thiên chỉ giống bên ngoài mà hãy còn rất sai trật, để sơ hở hàng trăm chỗ, thực sự chẳng ra gì cả. Nhưng hai người càng xem lâu, sắc mặt càng biến đổi, ý niệm khinh khi giảm bớt dần, phần kính nể mỗi lúc một gia tăng.

Lúc Thạch Phá Thiên sử hết bảy mươi hai đường kiếm của phái Tuyết Sơn vừa lộn xộn vừa không có bài bản, Sử bà bà cùng A Tú đưa mắt nhìn nhau. Cả hai người cùng biết rằng Thạch Phá Thiên sử kiếm pháp của phái Tuyết Sơn chưa đến nơi đến chốn, hiển nhiên chàng chưa được truyền thụ đàng hoàng, nhưng nhờ nội lực thâm hậu nên oai lực trong những chiêu kiếm đó cũng rất khác thường. Thật ra kiếm pháp của phái Tuyết Sơn có bảy mươi hai chiêu, nhưng Thạch Phá Thiên chỉ nhớ được có sáu mươi ba chiêu còn quên mất chín chiêu, nên vừa rồi chàng biểu diễn kiếm pháp của phái Tuyết Sơn đã vụng về lại chẳng mạch lạc chút nào.

Thạch Phá Thiên thấy hai người không nói gì, bèn rón rén bỏ cành cây xuống rồi nói: “Thật khiến cho hai vị phải cười vỡ bụng. Cháu thật là ngu dại, mới có mười ngày đã quên mất hết.”

Sử bà bà nói: “Ngươi nói là đã xem bọn đệ tử phái Tuyết Sơn luyện kiếm trong miếu Thổ địa rồi học lén được bấy nhiêu phải không?”

Thạch Phá Thiên thẹn đỏ mặt lên đáp: “Cháu cũng biết học lén võ công của người khác là không tốt. Lúc lão bá dẫn cháu lên núi cao, cũng đã nói không được phép lấy đồ của người ta khi chưa được người ta cho phép, nếu lấy thì gọi là tiểu tặc. Cháu lén lút học kiếm pháp của phái Tuyết Sơn chắc cũng là tiểu tặc rồi, chỉ vì thấy kiếm pháp của họ cực kỳ tinh diệu nên bất giác nhập tâm được bấy nhiêu.”

Sử bà bà mừng rỡ nói: “Mới có một đêm mà ngươi đã học được như

thế, thì thật là tư chất thông minh đặc biệt. Xem ra ngươi có thể học được Kim Ô đao pháp của ta, bái ta làm sư phụ được rồi…"

A Tú vội xen vào: "Bà nội! Không được đâu."

Sử bà bà ngạc nhiên hỏi: "Sao lại không được?"

A Tú mặt đỏ bừng lên, ấp úng: "Như vậy… như vậy… chẳng lẽ cháu phải kêu huynh ấy bằng sư thúc, tự nhiên lại thấp hơn một bậc hay sao?"

Sử bà bà sầm mặt xuống nói: "Sư thúc thì là sư thúc, có gì mà không được? Giả tỉ bây giờ lão quái Đinh Bất Tứ tìm đến đây để bức bách ta phải lên đảo Bích Loa, thì bà cháu mình lại phải nhảy xuống sông tự tử. Bây giờ chỉ còn cách mau mau dạy võ công cho Đòn Bánh Tét này, mới chống đỡ được với hắn. Hiện giờ chúng ta đang lâm vào tình thế cấp bách, thì còn câu nệ vai vế cao thấp làm gì? Đại Tống Tử! Hôm nay Sử bà bà ta khai tông lập phái, thu ngươi làm đồ đệ đầu tiên của phái Kim Ô. Vậy ngươi có chịu bái sư không?"

Bản tính của Thạch Phá Thiên vốn dễ dãi, Sử bà bà đã muốn chàng bái sư thì chàng cũng bái sư. Nhưng chàng lại nghe A Tú bảo không muốn kêu mình bằng sư thúc, nên không khỏi ngần ngừ. Sử bà bà lại giục: "Ngươi mau quỳ xuống dập đầu đi! Ngươi sẽ là truyền nhân chính thống của phái Kim Ô ta. Ta là tổ sư sáng lập ra môn phái, còn ngươi là đại đệ tử của đời thứ hai."

A Tú đột nhiên nghĩ ra một chuyện, mỉm cười nói: "Bà nội! Chúc mừng bà nội khai tông lập phái. Đại ca đây bái bà nội làm sư phụ, còn cháu không phải là đệ tử phái Kim Ô. Thế là chúng ta ở hai phái khác nhau, cháu bất tất phải gọi huynh ấy bằng sư thúc."

Sử bà bà chỉ nóng lòng sáng lập môn phái rồi thu nhận đồ đệ, cũng không muốn nhiều lời với A Tú nữa. Mụ quay lại giục Thạch Phá Thiên: "Mau quỳ xuống rồi khấu đầu tám cái!"

Thạch Phá Thiên thấy A Tú không phản đối nữa, chàng cả mừng quỳ xuống trước mặt Sử bà bà dập đầu binh binh luôn tám lạy rất thành thực, không có vẻ hời hợt chút nào.

Sử bà bà hoan hỉ, cười tít mắt lại nói: "Được rồi! Được rồi! Hảo đồ đệ! Bây giờ ta và ngươi là người một nhà, tình cảm phải khác trước. Phái Kim Ô ta hôm nay khai tông lập phái, ngươi phải đem hết tâm lực để học tập công phu của ta. Ngày sau thanh danh phái Kim Ô trên chốn giang hồ có được vẻ vang hay không, là hoàn toàn trông vào Đại Tống

Tử ngươi…”

A Tú bĩu môi, mỉm cười xen vào: “Bà nội đã là tổ sư phái Kim Ô, đồ đệ đầu tiên của quý phái phải là một tay anh hùng quán thế. Cái danh hiệu “Đòn bánh tét lớn” này không làm rạng rỡ cho môn phái lắm.”

Sử bà bà nói: “Phải lắm! Rốt cuộc tên họ ngươi là gì? Đối với sư phụ, ngươi không được giấu giếm điều gì hết.”

Thạch Phá Thiên đáp: “Dạ, dạ! Má má thường kêu đồ đệ bằng Cẩu Tạp Chủng, còn những người ở bang Trường Lạc lại tưởng tại hạ là Thạch Phá Thiên bang chúa của họ. Thực sự là đệ tử không biết tên họ thật của mình là gì.”

Sử bà bà hứ một tiếng rồi nói: “Cái gì mà Cẩu Tạp Chủng? Chỉ nói tầm bậy. Không chừng má má ngươi bị điên rồi. Thôi, ngươi cứ theo họ Sử của ta. Sau này đệ tử đời thứ hai của phái Kim Ô phải dùng chữ nào để xếp vai vế nhỉ? Được rồi! Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn nào là Bạch Vạn Kiếm, Phong Vạn Lý, Cảnh Vạn Chung… rồi còn những “vạn” gì nữa. Chúng ta phải mạnh hơn họ một vạn lần, họ dùng chữ Vạn, chúng ta phải dùng chữ Ức. Gã họ Bạch đã gọi là Bạch Vạn Kiếm, vậy ta đặt tên cho ngươi là Sử Ức Đao.”

Thạch Phá Thiên từ ngày cha sinh mẹ đẻ vốn chưa có họ tên chính thức, ai muốn kêu bằng Cẩu Tạp Chủng cũng được, Thạch Phá Thiên cũng được, Đại Tống Tử cũng được, chàng cũng chẳng quan tâm. Sử bà bà đặt cho cái tên là Sử Ức Đao, chàng cũng chẳng biết chữ Ức là một vạn vạn, nghe rồi cũng thuận miệng vâng dạ, không quan tâm lắm.

Còn Sử bà bà thì rất vui mừng, tinh thần phấn chấn nói: “Đao pháp Kim Ô của ta ngay từ năm sáu năm về trước đã hoàn hảo lắm rồi. Có điều bộ đao pháp này phải có nội lực cực kỳ thâm hậu mới sử dụng được, nếu không thì chẳng thể phát huy được những chỗ biến ảo kỳ diệu của đao pháp. Lần này ta bất ngờ gặp Đinh Bất Tứ trên sông Trường Giang, lão quỷ đó nhất định mời ta lên đảo Bích Loa của hắn, nếu không ác đấu một trận thì không thể bắt hắn lùi bước được. Ta liền cùng A Tú luyện môn Vô Vọng Thần Chú, khi luyện thành thì ta sử bộ Kim Ô đao pháp, còn nó sử bộ Ngọc Thố kiếm pháp, thành thế nhật nguyệt chuyển vần. Đừng nói Đinh Bất Tứ chỉ là một lão yêu quái môn tả đạo, dù là sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác gieo họa khắp võ lâm e rằng cũng không chống nổi, còn bọn cuồng vọng ngoại đạo ở phái Tuyết Sơn nhất định phải bái phục sát đất. Chẳng ngờ chỉ vô ý một chút, nội tức A Tú chạy lạc đường, ta hốt hoảng cứu chữa rồi cả hai người cùng bị tẩu hỏa nhập ma không động đậy được.”

Sử bà bà đã thu Thạch Phá Thiên làm đồ đệ nên nói chuyện chẳng giấu giếm gì, ngay cả nguyên nhân tẩu hỏa nhập ma cũng nói cho chàng biết. Bà lại nói: “Cũng may là ngươi có được nội lực vô cùng thâm hậu, đúng là rất phù hợp để luyện Kim Ô đao pháp của ta. Đao pháp không giống như kiếm pháp, kiếm lấy mau lẹ nhẹ nhàng làm hay, còn đao lại cần đĩnh đạc sắc bén làm tốt. Cành cây này quá nhẹ, ngươi đi tìm một cành khác lớn và nặng hơn mới được.”

Thạch Phá Thiên vâng lời, liền chạy vào rừng tìm một cành cây thì thấy một cây khá lớn đã gãy, chỉ còn lại đoạn gốc. Dưới gốc cây này còn một lưỡi dao chặt củi đã rỉ sét. Chàng nhặt lên thì thấy chuôi dao đã mục nát, mà lưỡi dao cũng sứt mẻ lung tung. Chàng chẳng hiểu con dao này ai bỏ đây từ bao giờ, nhưng cầm trên tay cũng thấy nặng nề thì nghĩ bụng: “Tuy đây chỉ là một con dao chặt củi đã han rỉ, nhưng cũng còn hơn là dùng cành cây.” Thế rồi chàng nhổ lưỡi dao ra, cắm vào một cành cây khác để làm cán, rồi hăm hở chạy về.

Sử bà bà cùng A Tú thấy Thạch Phá Thiên cầm con dao chặt củi đã han rỉ thì không khỏi bật cười. A Tú mỉm cười nói: “Bà nội! Hôm nay quý phái mở lễ khai sơn, dùng thanh bảo đao này để truyền võ công cho khai sơn đại đệ tử thì không khỏi… không khỏi có phần kém long trọng.”

Sử bà bà nói: “Gì mà có phần kém long trọng? Phái Kim Ô của ta ngày sau danh vang bốn bê, oai trấn võ lâm, toàn là từ cây bảo đao này khởi nghiệp. Ha ha!” Mụ nói đến hai chữ “bảo đao” thì chính mình cũng không nhịn được, cả ba người cùng cười lớn tiếng.

* * *

Sử bà bà vừa cười vừa nói: “Được rồi! Bây giờ ngươi hãy ghi nhớ. Chiêu thứ nhất của Kim Ô đao pháp gọi là Khai Môn Chấp Đạo.” Mụ lượm một cành cây giả làm đao thủ thế rồi nói: “Tay chân của ta không có sức, ra chiêu không được mau lẹ. Còn ngươi thì phải càng nhanh càng tốt.” Thạch Phá Thiên vung con dao chặt củi theo đúng cách thức ra chiêu thật mau, tiếng gió cũng vù vù nghe rất lợi hại.

Sử bà bà gật đầu nói: “Hay lắm! Khi ngươi thành thuộc chiêu thức rồi thì phải sử cho lẹ hơn nữa. Chiêu Khai Sơn Chấp Đạo này là để khắc chế chiêu Thương Tùng Nghinh Khách của phái Tuyết Sơn. Bọn chúng giả nhân giả nghĩa nói là đón khách, chúng ta phải nói thẳng thừng là đón giặc, thủ thế thì giống như hành lễ với đối phương, mà trong tâm lại coi là đạo tặc. Chiêu thứ hai là Mai Tuyết Phùng Hạ để khắc chế chiêu Mai Tuyết Tranh Xuân của họ. Bọn phái Tuyết Sơn dùng kiếm pháp nào là tuyết hoa sáu cánh, nào là hoa mai bảy đóa.

Chúng ta gọi chiêu này bằng Mai Tuyết Phùng Hạ, vì đến mùa hạ thì tuyết hoa của họ còn gì là oai phong nữa?"

Chiêu Mai Tuyết Tranh Xuân là một chiêu kiếm rất phức tạp. Lúc Thạch Phá Thiên còn ở Tổng đà bang Trường Lạc, chàng đã từng thấy Bạch Vạn Kiếm sử dụng rồi, kiếm quang mịt mù, uy thế mãnh liệt, trong Thổ Địa Miếu chàng không học được chiêu này. Còn chiêu đao Mai Tuyết Phùng Hạ cũng chỉ trong chớp mắt là phóng trên ba đao, dưới ba đao, tả ba đao, hữu ba đao, cộng là mười hai đao. Bất kể chiêu kiếm của đối phương thiên biến vạn hóa như thế nào, chiêu đao này dùng kình lực mãnh liệt và mau lẹ để giải trừ kiếm chiêu phức tạp của đối phương, tựa như ánh nắng mùa hạ nóng nực rọi vào tuyết hoa vậy.

Chiêu thứ ba là Thiện Quân Áp Đà dùng để khắc chế chiêu thức Minh Đà Tây Lai của phái Tuyết Sơn. Chiêu thứ tư là Đại Hải Trầm Sa dùng để khắc chế Phong Sa Mãng Mãng. Chiêu thứ năm Xích Nhật Nhiêm Nhiêm khắc chế chiêu Nguyệt Sắc Oạn Hoàn, lấy ánh sáng để thắng u tối. Chiêu thứ bảy Bào Ngư Chi Tứ khắc chế Ám Hương Sơ Ảnh, dùng mùi thối để phá hương thơm. Mỗi chiêu đao pháp đều có những tên gọi rất cổ quái, phản lại với tên chiêu kiếm của phái Tuyết Sơn. Tuy tên gọi nghe có vẻ cổ quái, song đao pháp lại tinh diệu vô cùng.

Những tên chiêu thức về đao pháp và kiếm pháp đa số đều là thành ngữ ở trong sách, Thạch Phá Thiên chẳng biết chữ nào nên chàng chẳng hiểu gì hết và dĩ nhiên cũng không thể nhớ được. Chàng đành dụng tâm ghi nhớ lấy bộ vị cùng thủ thế. Sử bà bà miệng thì nói, tay thì từ từ sử chiêu thức. Thạch Phá Thiên ra chiêu không đúng chỗ nào lập tức mụ sửa lại ngay. So với lúc chàng học kiếm ở trong miếu thổ địa, đương nhiên thấy dễ dàng hơn rất nhiều.

Sử bà bà truyền thụ cho chàng xong mười tám chiêu đã cảm thấy mệt nhọc, mụ ngồi nhắm mắt dưỡng thần để cho Thạch Phá Thiên tự luyện tập lấy. Sau chừng nửa giờ, Sử bà bà lại dạy tiếp cho chàng mười tám chiêu nữa. Đến lúc trời đã hoàng hôn, bà mới truyền thụ xong hết bảy mươi hai chiêu, đồng thời cũng dạy lại cho chàng chín chiêu của phái Tuyết Sơn đã quên mất. Đao pháp của Kim Ô dùng để khắc chế kiếm pháp của phái Tuyết Sơn, đương nhiên chàng cũng phải học kiếm pháp của phái Tuyết Sơn.

Sử bà bà nói: "Kiếm pháp của Tuyết Sơn có bảy mươi hai chiêu. Võ công phái Kim Ô ta chỗ nào cũng hơn họ một bậc, có tất cả bảy mươi ba chiêu để phá bảy mươi hai chiêu của đối phương. Vậy còn chiêu cuối cùng ngươi hãy coi đây!" Mụ nói xong liền đưa cành cây lên cao chém thẳng xuống rồi nói: "Khi sử chiêu này cần phải nhảy lên không

để cả người lẫn đao đều chém thẳng xuống.” Mụ liền dạy chàng cách thức nhảy lên, vận kình ra sao, cùng là cách phong tỏa những khe hở để đối phương hết đường chạy trốn.

Thạch Phá Thiên ngẫm nghĩ một lúc rồi theo phương pháp đó mà thực hành. Chàng tung người nhảy lên, từ trên không phóng đao chém xuống đánh vù một tiếng. Lưỡi dao còn cách mặt đất vài thước mà cát bụi đã bay mù, cỏ đứt lá rụng tơi bời, bị đao phong cuốn lên như nhảy múa, quả nhiên uy lực mãnh liệt ghê người.

Thạch Phá Thiên chém xuống một nhát rồi thu thế đứng yên. Lúc chàng nhìn tới Sử bà bà thì thấy sắc mặt của bà ta lợt lạt, quay lại nhìn A Tú thấy mắt nàng giương to, nước mắt ràn rụa tỏ vẻ rất đau lòng. Thạch Phá Thiên rất lấy làm kỳ, ấp úng hỏi: “Chiêu thức này… đồ đệ sử không đúng hay sao?”

Sử bà bà không đáp, hồi lâu mới xua tay rồi nói: “Đúng chứ!” Mụ ngẩn người ra một lúc, rồi lại tiếp: “Chiêu đó uy lực rất mạnh, không nên sử dụng một cách khinh suất để khỏi hại lầm người tốt.”

Thạch Phá Thiên nói: “Dạ dạ! Người tốt thì nhất định không nên gia hại.” Tối hôm ấy chàng nằm ngủ mà trong lòng vẫn nghĩ tới nghĩ lui về bảy mươi ba chiêu đao pháp, quên cả vụ cường địch ở bên ngoài đang sục tìm. May mà đảo Tử Yên này không rộng lớn mấy nhưng cây cối khá rậm rạp, lối đi chằng chịt. Bọn Bạch Vạn Kiếm không thể một lúc mà tìm tới nơi ngay được.

* * *

Trời vừa rạng sáng, chàng liền trở dậy luyện tập đao pháp. Tới chiêu thứ bảy mươi ba, chàng tung người lên không vung đao chém xuống. Lần này uy lực càng mạnh hơn, đao phong nện xuống mặt đất đánh binh một tiếng rất lớn.

Bỗng nghe A Tú lên tiếng: “Sử… Sử đại ca! Huynh dậy sớm quá.” Thạch Phá Thiên quay lại nhìn thấy A Tú đứng tựa ở cửa thạch động, đôi mắt còn ngái ngủ đang nhìn mình. Chàng liền nói: “Muội cũng dậy sớm.”

A Tú hai má ửng hồng nói: “Tiểu muội muốn đi dạo trong rừng một lúc cho mát mẻ và giãn xương cốt. Huynh đi cùng muội có được chăng?”

Thạch Phá Thiên nói: “Được! Được! Kinh mạch toàn thân của muội vừa mới đả thông, chính là lúc nên hoạt động nhiều hơn.” Hai người liền sánh vai đi vào trong rừng.

Đi chừng mười trượng thì đã vào đến chỗ rừng sâu. Lúc này ánh mặt trời chưa rọi tới, cây cỏ trong rừng chỉ trông thấy lờ mờ. Sương mù còn lảng vảng, thân người lẫn mặt mũi A Tú như trùm một tấm sa mỏng. Trong rừng không một tiếng động, chỉ có tiếng bước chân sột soạt của hai người giẫm lên cỏ khô. Đột nhiên Thạch Phá Thiên nghe thấy bên mình có tiếng nức nở. Chàng quay đầu nhìn lại thì ra A Tú đang khóc, những giọt nước mắt lóng lánh trong như ngọc lăn trên má nàng, từ từ nhỏ xuống, Thạch Phá Thiên giật mình ấp úng hỏi: "A Tú cô nương! Cô nương… tại sao cô nương lại khóc?"

A Tú không trả lời. Nàng đi thêm mấy bước, rồi dang tay ra ôm lấy một gốc cây, khóc lóc càng thảm thiết hơn. Thạch Phá Thiên hỏi: "Tại sao vậy?… Có phải bà bà mắng cô không?" A Tú lắc đầu. Thạch Phá Thiên lại hỏi: "Hay là trong người cô không được khỏe?" A Tú lại lắc đầu. Thạch Phá Thiên hỏi nàng đến bảy tám nguyên nhân mà lần nào nàng cũng chỉ lắc đầu.

Lúc này Thạch Phá Thiên cũng không biết phải làm gì. Những nữ nhân chàng đã gặp, từ mẫu thân đến Thị Kiếm, rồi Đinh Đang, Hoa Vạn Tử… đều là những người có tính cách mau lẹ. Thạch phu nhân Mẫn Nhu tuy tính nết ôn nhu, nhưng cũng rất kiên cường, tự chủ. Chàng chưa từng gặp một cô nương nào hay mắc cỡ nhõng nhẽo như A Tú, thật không biết đối đãi thế nào cho phải. A Tú càng khóc lóc thì chàng càng hoang mang, lại gặn hỏi: "Vì sao cô nương buồn rầu? Cô nói cho ta biết có được không?"

A Tú thút thít nói: "Đó là… đó là… huynh… huynh không tốt… Huynh… huynh còn hỏi gì nữa?"

Thạch Phá Thiên kinh hãi tự hỏi: "Ta làm sai chuyện gì rồi ư?" Chàng đối với cô gái dịu dàng này một lòng kính cẩn, cô ta đã nói là mình không tốt thì đương nhiên là mình không tốt. Chàng cất giọng run run hỏi: "A… A Tú cô nương. Cô nương cứ trách ta đi. Ta là một người ngu ngốc, tự mình làm những việc lỗi lầm mà không biết, thực là đáng chết."

A Tú nước mắt đầm đìa quay lại nói: "Đêm qua tiểu muội nằm mơ, hết sức sợ hãi. Huynh… huynh… đối với tiểu muội thật là dữ tợn…" Nói tới đây, nước mắt nàng tựa như một chuỗi trân châu bị đứt dây, từng hạt nối nhau rớt xuống.

Thạch Phá Thiên hết sức ngạc nhiên hỏi lại: "Ta dữ tợn với cô ư?"

A Tú vừa khóc vừa nói: "Đúng thế! Tiểu muội nằm mơ thấy Sử đại ca thi triển chiêu đao thứ bảy mươi ba của phái Kim Ô, từ trên không

vung đao bổ xuống chém chết tiểu muội.”

Thạch Phá Thiên sửng sốt, rồi đột nhiên vung quyền lên đánh thật mạnh vào trước ngực mình nói: “Đáng chết! Đáng chết! Té ra trong mơ ta đã làm cho cô sợ hãi.”

A Tú mỉm cười nói: “Sử đại ca! Đó là tự tiểu muội nằm mơ, trách đại ca thế nào được?”

Thạch Phá Thiên thấy trên đôi má trắng như ngọc của A Tú còn đọng mấy giọt nước mắt, nhưng miệng cười thì tươi như hoa nở. Những giọt lệ này tô điểm thêm cho vẻ đẹp của nàng, khiến người ta càng phải mê mẩn tâm thần. Thạch Phá Thiên bất giác đứng ngây người ra. A Tú hai má ửng hồng vì e thẹn, người nàng hơi rung động, khiến cho mấy hạt lệ tự nhiên lăn xuống.

Nàng nói: “Tiểu muội thường nằm mơ rất đúng. Vì thế tiểu muội sợ sau này sẽ có một ngày đại ca sử chiêu đó chém chết tiểu muội thật.”

Thạch Phá Thiên lắc đầu lia lịa nói: “Không đâu! Không đâu! Dù thế nào đi nữa ta cũng không thể giết cô. Cho dù là cô muốn giết ta, ta… cũng quyết không chống đỡ.”

A Tú lấy làm lạ hỏi: “Nếu muội muốn giết huynh, tại sao huynh không chống đỡ?”

Thạch Phá Thiên giơ tay lên gãi đầu, rồi ngớ ngẩn cười nói: “Ta cảm thấy… bất luận cô muốn ta làm việc gì, ta đều phải nghe lời của cô. Nếu thật sự cô muốn giết ta, mà ta không chịu để cho cô giết thì cô nhất định không được vui lòng. Chi bằng ta cứ để cô hạ sát còn hơn.”

A Tú đứng thộn mặt ra. Nàng thấy Thạch Phá Thiên nói câu này với cả tấm lòng thành thực thì không sao không cảm động. Mắt nàng lại đỏ hoe lên, hỏi: “Huynh… Tại sao huynh lại tốt với tiểu muội đến thế?”

Thạch Phá Thiên nói: “Chỉ cần cô được vui vẻ là ta cũng hoan hỉ. A Tú cô nương! Ta chỉ mong ngày nào cũng được trông thấy cô vui vẻ!” Trong bụng chàng nghĩ thế nào, là ngoài miệng nói ra như vậy.

A Tú tuy nhỏ hơn Thạch Phá Thiên vài tuổi, nhưng về nhân tình thế thái thì nàng hiểu hơn chàng nhiều. Nàng nghe vậy, biết ngay chàng tỏ ý muốn cùng mình kết thành quyến thuộc, bất giác bẽn lẽn vô cùng, mặt đỏ ra đến mang tai, rồi từ từ cúi đầu xuống.

Một lúc lâu, cả hai người đều im lặng. Rồi A Tú vẫn cúi đầu, thẹn

thùng nói: “Tiểu muội biết đại ca là người tốt. Huống chi cũng đã có chuyện trùng hợp, trong thuyền chúng ta… chúng ta… đã cùng gối chung một cái gối… Tiểu muội thà chết, chứ không chịu theo người khác.” Ý nàng muốn nói: “Ông trời đã sắp đặt cho đại ca chui vào chỗ nằm của tiểu muội, ngủ chung một đêm”, nhưng câu này khó mà mở miệng ra nói được. Khi nàng nói đến chuyện “chúng ta… đã cùng gối chung một cái gối” thì giọng nói đã rất nhỏ nhẹ, cơ hồ không ai nghe rõ được.

Thạch Phá Thiên không hiểu đó là những lời thề nguyện trăm năm của A Tú, nhưng cũng biết mấy câu đó ý nói nàng đối với mình rất tốt. Chàng vui sướng như mở cờ trong bụng, đột nhiên nói: “Giả tỉ trên đảo này chỉ có ba người là bà nội, cô nương và tại hạ thì hay biết chừng nào, chúng ta sẽ vĩnh viễn ở đây với nhau. Nhưng lại còn nào Bạch Vạn Kiếm đại hiệp, nào Đinh Bất Tứ gia gia… thật sự khiến ta sợ hãi.”

A Tú ngẩng đầu lên nói: “Dù Đinh Bất Tứ hay Bạch đại hiệp, tiểu muội cũng không sợ. Muội chỉ sợ đại ca giết muội mà thôi.”

Thạch Phá Thiên vội nói: “Thà là ta tự giết mình, nhất quyết không đụng đến một ngón tay của cô.” A Tú giơ tay mình lên nhìn. Lúc này ánh mặt trời đã xuyên qua kẽ lá chiếu vào trong rừng, rọi lên mấy ngón tay A Tú trong sáng như mấy thanh mã não. Thạch Phá Thiên không nhịn được nữa, nắm lấy tay nàng đặt lên môi mà hôn một cái.

A Tú la lên một tiếng: “Úi chao!”, vội rút tay về. Nội tức lại chạy nhốn nháo, chân tay rã rời, nàng tựa vào gốc cây không thở nổi.

Thạch Phá Thiên lo lắng nói: “A Tú cô nương! Cô đừng trách ta. Ta… ta… làm cô giận mất rồi. Lần sau ta không dám nữa, nhất định không dám nữa.”

A Tú thấy Thạch Phá Thiên lo lắng đến trán toát mồ hôi thì trong lòng bất nhẫn. Nàng lại đặt bàn tay nhỏ nhắn lên lòng bàn tay to lớn của chàng, rồi nói bằng một giọng dịu dàng: “Huynh không làm muội giận đâu. Lần sau… lần sau… huynh đừng dùng chữ không dám.”

Thạch Phá Thiên nghe vậy thì mừng rỡ vô cùng, trái tim đập loạn lên. Chàng nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay nhỏ bé mềm mại của nàng, nhưng không dám đặt môi lên hôn nữa. A Tú điều hòa hơi thở một lúc rồi nói: “Muội và bà nội tuy đã được huynh đả thông kinh mạch, nhưng không biết đến năm nào tháng nào mới khôi phục lại được công lực.”

Thạch Phá Thiên chẳng hiểu gì về chuyện vận công bị tẩu hỏa nhập

ma, nên cũng chẳng biết an ủi ra sao, chỉ nói: “Mong sao Đinh Bất Tứ không tìm được chúng ta. Như thế thì dù công lực của bà nội cùng cô chưa phục hồi cũng không có gì đáng ngại.”

A Tú mỉm cười nói: “Sao đến bây giờ huynh còn gọi là bà nội của cô bà nội của ta gì gì đó? Bà ấy là đại tổ sư sáng lập phái Kim Ô, huynh không gọi được một tiếng sư phụ hay sao?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Phải lắm, nhưng đã quen miệng rồi thì thật khó mà sửa được, A Tú cô nương…”

A Tú lại ngắt lời: “Sao huynh vẫn cứ gọi tiểu muội một điều cô nương hai điều cô nương, khách sáo như vậy?”

Thạch Phá Thiên vội nói: “Phải lắm! Cô dạy ta đi, phải gọi như thế nào mới đúng.”

A Tú hai má ửng hồng nghĩ bụng: “Huynh cứ gọi muội là Tú muội đi, còn muội sẽ gọi huynh là đại ca.” Tuy nàng nghĩ vậy, nhưng cuối cùng vẫn xấu hổ không nói ra miệng, chỉ nói: “Huynh cứ gọi muội là A Tú được rồi. Còn huynh muốn muội gọi là gì?”

Thạch Phá Thiên nói: “Muội muốn gọi ta là gì thì cứ việc.”

A Tú mỉm cười nói: “Tiểu muội kêu đại ca bằng Đại Tống Tử, huynh có chịu hay không?”

Thạch Phá Thiên cười nói: “Hay lắm! Làm sao ta giận muội được?”

A Tú nhõng nhẽo gọi: “Đại Tống Tử!”

Thạch Phá Thiên đáp: “A Tú!”

A Tú “Vâng” một tiếng, rồi hai người nhìn nhau cười, trong lòng vui sướng không bút nào tả xiết.

Thạch Phá Thiên nói: “Muội đứng lâu cũng mệt rồi, chúng ta ngồi xuống mà nói chuyện.” Hai người sóng vai ngồi dưới một gốc cây lớn. Mái tóc vừa dài vừa đen nhánh của nàng rủ xuống vai, lấp lánh dưới ánh mặt trời, phơ phất cả vào trước ngực Thạch Phá Thiên. Chàng khẽ cầm lấy rồi nhè nhẹ vuốt ve.

A Tú nói: “Đại Tống Tử ca ca! Giả tỉ không được gặp ca ca, thì bà nội cùng tiểu muội đều chết chìm dưới đáy Trường Giang, đâu có lúc này nhỉ?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Nếu không có thuyền của muội đi ngang qua thì ta cũng đã chết chìm dưới lòng Trường Giang rồi. Chúng ta cứ vĩnh viễn ở bên nhau thế này cho qua ngày tháng há chẳng vui thú ư? Sao lại phải học võ công để đánh nhau, khiến cho mọi người đều phải đau lòng khó chịu? Ta thật sự không hiểu.”

A Tú nói: “Võ công thì nhất định là cần học rồi. Trên đời này người xấu rất nhiều, mình không đánh họ thì họ đánh mình. Đánh người thì cũng chưa hại lắm, nhưng giết người thì họ không sống lại được nữa. Đại Tống Tử ca ca! Tiểu muội muốn xin ca ca một việc, có được hay không?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Đương nhiên là được. A Tú bảo làm gì là ta làm vậy.”

A Tú nói: “Kim Ô đao pháp của bà nội tiểu muội thật là lợi hại, mà nội lực ca ca lại thâm hậu vô cùng. Sau khi huynh luyện thuần thục thì trong võ lâm có rất ít người là đối thủ. Nhưng muội cứ lo một chuyện, huynh thì trung hậu thực thà mà người trên giang hồ thì tâm địa hiểm độc. Nếu huynh kết nhiều thù oán thì bọn người xấu sẽ dùng quỷ kế để đối phó với huynh, chắc chắn huynh sẽ bị thiệt thòi rất nhiều. Vì thế mà tiểu muội cầu xin huynh đừng kết nhiều thù oán.”

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: “Thế thì cũng vì ta mà thôi. Đương nhiên ta càng nên nghe lời A Tú.”

Hai má A Tú lại phơn phớt màu hồng. Nàng nói: “Từ đây về sau ca ca đừng nói những gì là “nhất định nghe lời muội”, “muội nói gì ta cũng nhất định làm theo.” Như thế thì mọi người mới không cười huynh, nói huynh là mất hết vẻ nam tử hán đại trượng phu.” Ngừng một chút, nàng lại nói tiếp: “Tiểu muội thấy đao pháp Kim Ô mà bà nội đã dạy cho huynh, chiêu nào cũng hung hãn hiểm độc. Sau này ca ca cùng người động thủ, chắc chắn phải giết cùng đả thương người khác rất nhiều, không muốn kết thành thù oán cũng không thể được.”

Thạch Phá Thiên đột nhiên kinh hãi nói: “Muội nói phải lắm! Nếu biết trước thì huynh đã không học bộ đao pháp này rồi, phải xin bà nội dạy cho những môn khác.”

A Tú lắc đầu nói: “Võ công phái Kim Ô của bà nội chỉ có bộ đao pháp này, ngoài ra không có môn võ nào khác. Hơn nữa, bất luận thứ võ công gì cũng nhằm để đả thương hay giết người, nếu không thì không phải là võ công nữa. Chỉ cần khi ca ca động thủ với người ta thì nên hạ thủ lưu tình, nếu tha được thì tha, đó là tốt nhất.”

Thạch Phá Thiên nói: “Nếu tha được thì tha, câu nói này thật là hay. A Tú muội! Muội thật là thông minh mới nói được những câu hay như thế.”

A Tú mỉm cười nói: “Tiểu muội đâu có thông minh như thế? Câu này là trong một bài thơ nào đó, dường như là “Tứ xuất động lai vô địch thủ; Đắc nhiên nhân xứ thả nhiên nhân”, tức là: Xuất động khó tìm tay địch thủ, Nếu tha người được hãy tha ngay.”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Bài thơ là gì vậy?” Chàng một chữ cũng không biết, đương nhiên không hiểu thế nào là thi từ ca phú.

A Tú đưa mắt nhìn chàng lộ vẻ kinh ngạc, chẳng biết chàng không hiểu thật hay là chỉ thuận miệng hỏi thôi. Nàng không trả lời, trầm ngâm một lúc rồi nói: “Khi luyện tới mức trong thiên hạ không còn địch thủ thì mới có thể tha được cho người ta. Ngược lại, mình mà phải van xin người ta tha cho mình thì cũng không thể được. Đại Tống Tử…”

Đột nhiên nàng dừng lại, mỉm cười nói: “Muội gọi huynh là đại ca có được không? Năm chữ Đại Tống Tử ca ca nghe dài quá, bỏ đầu bỏ đuôi cho đơn giản hơn một chút.” Cũng không đợi xem Thạch Phá Thiên có đồng ý hay không, nàng tiếp tục nói: “Muội muốn huynh tha mạng người ta, nhưng trong võ lâm nhiều người rất nham hiểm, nếu huynh vì lòng tốt mà không hạ sát thủ thì không chừng đối phương lại nhân cơ hội mà ám toán, thì thật là muội đã hại huynh rồi. Đại ca! Tiểu muội đã được xem người ta sử dụng một chiêu thức rất ảo diệu, để diễn thử cho huynh xem nhé.”

Nàng nói xong, cầm lấy con dao chặt củi ở cạnh Thạch Phá Thiên, đứng dậy rồi từ từ thủ thế, hoành đao đưa về phía trước, đoạn hướng mũi đao sang bên trái, xoáy đao lại đâm chếch qua bên phải. Sau cùng nàng xoay chuôi đao hướng về huyệt My Tâm trên trán mình, rồi lướt đao chém thẳng xuống dưới, cách mình chừng một thước.

Thạch Phá Thiên thấy tà áo nàng bay phất phới, dáng vẻ cực kỳ mỹ miều, thật không ngờ một cô gái yêu kiều, thướt tha hay thẹn, mà lại sử được chiêu đao tinh diệu đến thế. Chàng cứ ngẩn ra nhìn A Tú, trong lòng khoan khoái nhẹ nhàng, nên không chú ý nhớ được chiêu đao của nàng.

A Tú thu đao về lùi lại hai bước, ôm đao đứng thủ thế rồi nói: “Lúc thu đao về vẫn cần vận động nội kình để bảo vệ cả bốn mặt, đề phòng địch nhân đánh lén.” Nàng thấy Thạch Phá Thiên vẫn đứng ngẩn người ra mà nhìn mình, dường như chẳng nghe thấy gì, liền hỏi: “Huynh làm sao vậy? Chiêu thức này của tiểu muội tồi tệ lắm phải

không?"

Thạch Phá Thiên choàng tỉnh, lắp bắp: "Cái này… Cái này…"

A Tú nhõng nhẽo nói: "Muội biết rồi. Huynh là khai sơn đại đệ tử của phái Kim Ô, đâu có thèm nhìn những chiêu thức mèo quào của muội."

Thạch Phá Thiên hoảng hốt nói: "Xin lỗi. Ta… vì ta thấy muội xinh đẹp quá, nên quên cả nhìn đao pháp. A Tú cô nương! Muội… muội diễn lại một lần nữa xem."

A Tú làm mặt giận nói: "Không diễn nữa! Ai bảo huynh gọi muội là A Tú cô nương?"

Thạch Phá Thiên đập lên trán mình đánh bốp một cái rồi nói: "Thật đáng chết, cứ hay quên như thế. A Tú, A Tú, muội diễn thử lại một lần nữa xem."

A Tú mỉm cười nói: "Được rồi! Tiểu muội chỉ sử một lần nữa thôi, chẳng có hơi sức đâu mà sử đến lần thứ ba đâu nhé." Nàng nói xong lại giơ đao lên, múa tả đâm hữu vung lên bổ xuống, từ từ sử lại một lượt như trước. Lần này Thạch Phá Thiên để hết tinh thần ghi nhớ tất cả những thủ thế, bộ pháp, đao thức, phương vị. A Tú lại dặn chàng sau khi thu đao về rồi vẫn phải vận kình lực đề phòng địch nhân ám toán.

Thạch Phá Thiên nhất nhất ghi nhớ vào lòng, đón lấy con dao rồi theo đúng cách thức mà thi triển lại. A Tú thấy chàng vừa học đã hiểu ngay thì trong bụng mừng thầm, trầm trồ khen ngợi: "Đại ca! Đại ca thật là thông minh, chỉ cần chuyên tâm một chút là đã học được ngay. Chiêu đao này kêu là Bàng Cổ Trắc Kích, lưỡi đao đi tới đâu thì nội lực xô ra tới đó."

Thạch Phá Thiên nói: "Chiêu thức này quả nhiên tuyệt diệu! Diệu nhất là ở chỗ chợt tả chợt hữu, lên xuống bất thường, khiến địch nhân không biết đâu mà đề phòng."

A Tú nói: "Chiêu thức này còn diệu ở chỗ dùng để tha mạng cho người. Lúc những tay cao thủ tỉ võ, binh khí đã vung lên là thành cuộc chiến đấu cực kỳ hung hiểm, kẻ yếu chẳng chết cũng bị trọng thương. Nếu đại ca kém người thì chẳng nói làm gì, nhưng bản lãnh cao hơn mà muốn rút lui không hại đối phương cũng chẳng phải dễ dàng gì. Chiêu Bàng Cổ Trắc Kích này đã không hại người, mà lại giữ được mình không để bị thương."

Thạch Phá Thiên thấy A Tú đứng tựa vào thân cây ra chiều mệt nhọc liền nói: “A Tú! Muội mệt rồi, ngồi xuống rồi hãy nói.”

A Tú co đầu gối, từ từ quỳ xuống rồi ngồi lên gót chân của mình, cất tiếng hỏi: “Đại ca đã nghe rõ lời của tiểu muội chưa?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Hiểu rồi! Chiêu đó kêu bằng Bàng Cổ… Bàng Cổ gì gì đó.” Lần này không phải chàng không dụng tâm ghi nhớ, mà chỉ vì bốn chữ Bàng Cổ Trắc Kích là một thành ngữ văn nhã, chàng không hiểu rõ ý tứ nên không nhớ được.

A Tú nói: “Hừ! Đại ca lại phân tâm rồi. Đại ca quay đầu đi, đừng nhìn tiểu muội nữa.” Nàng nói câu này là để trêu Thạch Phá Thiên, ngờ đâu chàng tưởng là thật, quả nhiên quay đầu đi không dám nhìn nàng nữa.

A Tú mỉm cười nói: “Chiêu này kêu bằng Bàng Cổ Trắc Kích. Đại ca! Người trong võ lâm đều rất hiếu danh. Nhân vật nổi tiếng mà đả thương đại ca thì chẳng sao, nhưng nếu bại về tay đại ca thì họ còn khó chịu hơn là chết. Vì thế mà lúc tỉ võ, hay hơn hết là đại ca để người ta có lối thoát. Nếu quả đại ca đã thắng rồi thì nên sử chiêu này, chém đông đánh tây để người ngoài hoa mắt, rồi mình lùi lại hai bước thu binh khí về. Như vậy thì người bàng quan không hiểu ai thắng ai bại, giữ được thể diện cho đối phương, như thế thì ít kết oán thù hơn. Đại ca lại nói thêm mấy câu tán dương người ta đại khái như: “Kiếm pháp các hạ thật là tinh diệu, tại hạ khâm phục vô cùng. Hôm nay chúng ta bất phân thắng bại, giải hòa để kết bạn được chăng?” Vậy là đối phương hiếu ngay mình có ý nhường nhịn, lại không tổn thương đến thể diện, nhiều phần là họ kết bạn với đại ca ngay.”

Thạch Phá Thiên nghe vậy hết sức khâm phục, bèn nói: “A Tú! Muội còn nhỏ tuổi mà sao đã hiểu biết thế sự nhiều như vậy? Phương pháp đó quả thật là hay!”

A Tú mỉm cười nói: “Muội đã nói xong rồi, huynh quay đầu lại đi.” Thạch Phá Thiên quay lại nhìn A Tú, thấy nét mặt nàng đang hớn hở tươi cười, lòng chàng bất giác cũng bâng khuâng mơ mộng.

A Tú nói: “Tiểu muội có hiểu biết gì đâu? Đó chẳng qua là muội nghe người lớn nói những câu lịch sự đã nhiều, nên nhớ được một ít mà thôi.”

Thạch Phá Thiên nói: “Để ta luyện lại một lần nữa cho khỏi quên.” Nói xong, chàng tung mình lên không, vung con dao chặt củi thi triển chiêu Bàng Cổ Trắc Kích luôn hai lượt.

A Tú gật đầu khen: “Hay lắm! Huynh không quên chút nào hết.” Thạch Phá Thiên hí hửng mừng thầm, lại ngồi bên A Tú.

A Tú bỗng thở dài nói: “Đại ca! Tiểu muội dạy đại ca chiêu Bàng Cổ Trắc Kích này, đại ca đừng nói với bà nội!”

Thạch Phá Thiên nói: “Được rồi, ta không nói đâu. Ta cũng biết là bà nội của muội chắc chắn sẽ không vui.”

A Tú hỏi: “Làm sao huynh biết bà nội sẽ không vui?”

Thạch Phá Thiên nói: “Tú muội không phải người phái Kim Ô. Ta là đệ tử phái Kim Ô mà đi học võ công của phái khác, thì đương nhiên bà nội không thích.”

A Tú mỉm cười nói: “Kim Ô phái! Kim Ô phái! Bà nội thật chẳng khác gì trẻ nít.”

Thạch Phá Thiên nói: “Ta cũng thấy bà nội của muội hơi có tính trẻ con. Đinh Bất Tứ lão gia mời bà lên đảo Bích Loa du ngoạn, bà cứ đi chơi một chuyến thì đã sao, việc gì lại kéo cả Tú muội nhảy xuống sông? Nếu Bích Loa đảo không vui cũng đâu có sao? Ta thấy Đinh Bất Tứ lão gia cũng rất tốt đối với bà nội của muội, bà không ngớt la mắng ông ấy, ông ấy cũng không giận dỗi. Nhưng bà nội của muội đối với ông ấy lại rất hung hãn.”

A Tú mỉm cười nói: “Huynh dám nói xấu sau lưng sư phụ ư? Muội mà mách lẻo, không chừng bà nội đem huynh ra mà bứt gân, xé thịt, lột da.”

Thạch Phá Thiên thấy nàng vừa nói vừa cười cũng biết là câu nói đùa, nhưng trong lòng không khỏi băn khoăn. Chàng nói: “Lần sau ta không dám như thế nữa.”

A Tú thấy Thạch Phá Thiên ra vẻ hoang mang sợ hãi thì không khỏi hơi ân hận, nàng biết đùa giỡn quá mức với một con người thành thật như chàng thì cũng không nên. Nàng còn nghĩ đến chuyện mình đã dạy chàng chiêu Bàng Cổ Trắc Kích, tuy chưa chắc đã có hại cho chàng, nhưng vẫn là do mình có ý vị kỷ, thì trong lòng cũng hơi hối hận. Nàng liền dịu dàng nói: “Đại ca! Đại ca đã đồng ý với muội là về sau khi động thủ với người khác thì không giết hay đả thương người ta một cách khinh suất, cũng cố giữ thể diện cho người ta. Tiểu muội… muội rất lấy làm cảm kích. Muội chẳng biết lấy chi báo đáp cho huynh, trước hết phải tỏ lòng cảm tạ đã.”

Nàng nói xong, quỳ sụp xuống lạy Thạch Phá Thiên. Thạch Phá Thiên kinh hãi hỏi: “Tại sao… tại sao muội lạy ta?” Chàng thấy A Tú sụp lạy, cũng vội vàng quỳ xuống dập đầu đáp lễ.

* * *

Bất thình lình cách đó chừng mười trượng có thanh âm một thiếu nữ tức giận quát lên: “Hừ! Thật là ngươi không thèm đếm xỉa đến ta, dám ở đây làm lễ bái thiên địa với người khác rồi.” Đó chính là giọng nói của Đinh Đang.

Thạch Phá Thiên kinh hãi giật bắn người lên, la lên một tiếng “Úi chà!”, rồi đứng phắt dậy kêu lên: “Đinh Đinh Đang Đang!”

Quả nhiên Đinh Đang từ ven rừng bên kia đang chạy như bay tới, theo sau nàng còn có Đinh Bất Tam. Thạch Phá Thiên vừa thấy hai người đã hoảng sợ đến hồn phách bay mất hết. Chàng khom lưng ôm A Tú vào trong tay, rồi co giò chạy tuốt.

Thân pháp Đinh Bất Tam mau lẹ phi thường. Lão chỉ nhảy lên mấy cái là đã vượt qua Thạch Phá Thiên, đứng lại chặn đường. Thạch Phá Thiên lại la lên: “Úi chà!” một tiếng, rồi chạy xéo đi để trốn, nhưng khinh công của chàng vốn chưa bằng Đinh Bất Tam, huống chi lại ôm một người trong tay, nên chỉ trong chớp mắt là Đinh Bất Tam lại đứng trước mặt chặn đường chàng.

Lúc này Đinh Đang cũng đã đuổi đến nơi. Thạch Phá Thiên thấy trong tay nàng cầm một thanh đao lá liễu sáng quắc thì sợ hết hồn. Bỗng nghe Đinh Đang tức giận nói: “Đặt ngay con tiểu tiện nhân xuống để ta chém ả một nhát toi mạng. Nếu không thì cả hai ngươi đều chết hết.”

Thạch Phá Thiên nói: “Không được! Không được!” Đinh Đang vung đao đánh véo một tiếng, nhằm chém xuống đầu A Tú. Thạch Phá Thiên hoảng hốt, hai chân nhảy vọt lên để tránh. Chàng sợ nhát đao kia đâm chết A Tú, bất giác kình lực phát sinh theo ý muốn, một luồng nội lực rất hùng hậu từ lòng bàn chân đẩy mạnh lên.

Vù một tiếng, người chàng vọt lên cao hơn cả ngọn cây. Đinh Đang và Đinh Bất Tam thấy kình lực chàng ghê gớm như vậy thì không khỏi giật mình kinh hãi. Thạch Phá Thiên người còn lơ lửng trên không, miệng đã la lên: “Trời ơi!” Chàng nghĩ bụng: “Khi ta rớt xuống thì hai chân gãy mất. A Tú mà bị Đinh Đang giết chết thì làm thế nào?” Mắt chàng bỗng nhìn thấy chân mình đang hạ xuống một cành thông, trong lúc hoang mang, chàng lại vận kình lực giẫm lên rồi tiếp tục nhảy đi, chỉ mong trốn được xa hơn một chút.

Bỗng nghe một tiếng rắc, cành tùng bị gãy lìa, người chàng thì bắn về phía trước rất nhanh thêm mấy trượng, tiếng gió rít vù vù bên tai.

Bỗng nghe A Tú trong lòng chàng lên tiếng: "Đại ca! Lúc hạ xuống thì đề khí cho nhẹ, nhảy đi càng…" Nàng chưa dứt lời thì hai chân Thạch Phá Thiên đã hạ xuống cành một cây thông khác. Lần này chàng theo lời A Tú, hơi co đầu gối lại hãm bớt kình lực. Lạ thay, cành thông chỉ hơi trĩu xuống chứ không gãy, rồi lại bật lên đẩy người chàng đi vừa xa vừa cao hơn lần trước. Tiếng quát mắng của Đinh Đang vẫn còn nghe thấy, nhưng dần dần mỗi lúc một xa.

Thạch Phá Thiên thấy người cứ chúi xuống rồi lại vọt lên thì rất lấy làm thích thú. A Tú ở trong lòng chàng không ngớt chỉ điểm cho chàng cách vận kình. Thạch Phá Thiên vốn dĩ nội lực có thừa, bây giờ đã hiểu được yếu quyết về khinh công nên nhảy nhót chuyền từ cành nọ sang cành kia một cách rất dễ dàng, chẳng khác loài khỉ loài sóc linh hoạt tự tại. Đây thật là một niềm vui mà chàng chưa nếm trải bao giờ. Chàng sung sướng nói: "Cách này hay lắm! Như vậy thì họ không đuổi kịp mình được."

Lúc Thạch Phá Thiên thấy mình đã nhảy đến bìa khu rừng rậm thì thốt nhiên nghe tiếng người quát tháo, và ánh mặt trời lấp loáng phản chiếu trên binh khí, dường như phía trước đang có một trận chiến. Thạch Phá Thiên la thầm: "Nguy rồi! Bên đó có người, không thể đi tới được." Chân trái chàng điểm vào cành cây từ từ hạ xuống. Chàng theo đúng cách của A Tú đã hướng dẫn, đề khí cho đầu ngón chân hướng xuống dưới. Trong tay chàng ôm một người, mà hạ xuống không hề phát ra tiếng động.

Chàng nấp vào sau một gốc thông lớn, thò đầu nhìn ra ngoài, bất giác sợ quá giật nẩy mình lên. Trong một khu đất trống giữa rừng có hai người đang đánh nhau kịch liệt, một người cầm trường kiếm là Bạch Vạn Kiếm, còn một người tay không chính là Đinh Bất Tứ. Mười mấy tên đệ tử phái Tuyết Sơn đều cầm trường kiếm trong tay đứng lác đác bao vây bốn mặt, hò hét trợ oai cho Bạch Vạn Kiếm.

Đinh Bất Tứ tuy tay không binh khí, nhưng hai tay lão nào chụp nào chém, nào đánh nào điểm, nào đâm nào móc, cũng lợi hại chẳng kém gì khí giới. Mỗi khi gặp trường kiếm của Bạch Vạn Kiếm đâm tới, lão lại nhún người tránh né rồi phản công một cách hung hãn phi thường. Thạch Phá Thiên vừa xem mấy chiêu đã để hết tinh thần theo dõi, quên cả mình đang ôm một người trong lòng.

Thạch Phá Thiên đã học qua kiếm pháp phái Tuyết Sơn, còn những chiêu thức của Đinh Bất Tứ thì có đến phân nửa lão đã từng dạy cho

chàng. Phân nửa chàng chưa học thì đường lối liên tiếp cũng rất mạch lạc, chàng theo dõi rất dễ dàng. Hai tay đại cao thủ này tỉ võ mà lại dùng đến quá nửa phần võ công chàng đã học qua, nên chàng xem rất lấy làm hứng thú.

Chàng thấy Đinh Bất Tứ chiêu nào cũng tấn công, hai tay lão như đao như kiếm lại như thương như kích, dường như lão bức bách Bạch Vạn Kiếm phải thủ nhiều mà công ít. Nhưng Bạch Vạn Kiếm cũng ra những đòn rất trầm trọng, hoàn toàn không có những chiêu thức hoa hòe biểu diễn, ánh kiếm cứ lóe lên rồi lại thu về.

Xem chừng Đinh Bất Tứ muốn thủ thắng cũng không phải là chuyện dễ, nếu cuộc đấu còn kéo dài thêm thì e rằng Bạch Vạn Kiếm sẽ chiếm được thế thượng phong. Thạch Phá Thiên không nhìn rõ điểm này, nhưng Đinh Bất Tứ và Bạch Vạn Kiếm thì đương nhiên đã rất hiểu nhau.

Thì ra Đinh Bất Tứ tự phụ mình ngang hàng với phụ thân Bạch Vạn Kiếm là Uy Đức tiên sinh Bạch Tự Tại. Lão không muốn mang tiếng là người lớn ăn hiếp trẻ con, nên dùng tay không để đón tiếp trường kiếm của hắn. Nhưng đến lúc động thủ thì lão không khỏi sợ hãi, la thầm trong bụng: “Thằng lỏi này xuất chiêu nhanh chóng, biến hóa linh mẫn, nội công hùng hậu, thủ thế rất là cẩn mật, tác phong nhất nhất đúng là cao thủ bậc nhất. Ngay cả Uy Đức tiên sinh Bạch Tự Tại tiếng tăm lừng lẫy giang hồ, bất quá cũng vậy mà thôi.”

Đinh Bất Tứ phải trấn tĩnh, để hết tinh thần thi triển khinh công, nhảy nhót qua lại giữa luồng kiếm quang của Bạch Vạn Kiếm. Gặp những lúc bất đắc dĩ, lão phải mạo hiểm ra chiêu liều mạng cho cả hai bên cùng chết, để bức bách đối phương phải thu những kiếm chiêu ác liệt trở về. Những lúc này thì Bạch Vạn Kiếm sẵn sàng nhượng bộ, không thí mạng với lão, dường như hắn đã nắm chắc phần thắng trong tay.

Kể về bản lãnh hai người thì Đinh Bất Tứ cao thâm hơn Bạch Vạn Kiếm một bậc, nhưng lão thua ở chỗ lên mặt kẻ cả, không chịu dùng binh khí để đấu với đối phương. Rõ ràng trên lưng của lão có đeo một cây nhuyễn tiên chín khúc sáng lóng lánh, nhưng lão đã nói là không dùng, thì dù bị chặt đầu cũng không chịu lấy ra mà sử dụng.

Hai bên qua lại thêm mấy chục chiêu nữa, Bạch Vạn Kiếm bỗng lên tiếng: “Đinh Lão Tứ! Lão lấy cây Cửu Khúc Nhuyễn Tiên ra đi, nếu đấu tay không thì không địch nổi ta đâu.”

Đinh Bất Tứ giận dữ nói: “Thúi lắm! Ta mà không đánh bại ngươi được ư? Thử tiếp chiêu này đi!” Tay trái lão khoa lên thành một vòng

tròn, tay phải phóng quyền xuyên qua vòng tròn đánh thẳng ra. Chiêu thức này thật là quái dị, Bạch Vạn Kiếm không hiểu phép giải khai, phải lùi lại một bước.

Đinh Bất Tứ bật lên tràng cười ha hả. Chân phải lão chấm xuống đất, dường như gót chân có gắn lò xo, đột nhiên tung người lên nhảy vọt qua bên trái. Lão còn lơ lửng trên không, hai chân đã đá hất ra. Bạch Vạn Kiếm lại lùi thêm một bước, vung kiếm che đỡ trước mặt.

Đinh Bất Tứ chợt bên trái chợt bên phải, thoáng đằng trước, thoáng đằng sau, Thạch Phá Thiên nhìn mà hoa cả mắt. Bỗng nghe đánh "roạc" một tiếng, ống quần bên phải Đinh Bất Tứ đã bị trúng một kiếm. Nhát kiếm này tuy không làm bị thương đến da thịt Đinh Bất Tứ, nhưng ống quần lão đã rách một mảnh dài.

Bạch Vạn Kiếm thu kiếm về nói: "Đa tạ Đinh Tứ thúc đã nhân nhượng." Thật ra những tay cao thủ tỉ võ thì chiêu này đủ phân thắng bại rồi. Nhưng Đinh Bất Tứ thẹn quá hóa giận, quát lớn: "Ai thèm nhân nhượng cho ngươi? Chiêu này chẳng qua là ngươi gặp may mà thôi, có đáng gì đâu." Lão vừa quát vừa phóng chiêu Nghịch Thủy Hành Chu tấn công Bạch Vạn Kiếm. Bạch Vạn Kiếm đành phải vung kiếm lên đỡ. Chiêu kiếm vừa rồi của hắn đã quẹt rách ống quần đối phương, bảo là vận may kể cũng không sai, vì Bạch Vạn Kiếm vung kiếm lên vừa gặp lúc Đinh Bất Tứ phóng cước đá tới, tựa hồ lão tự đưa ống quần mình vào mũi kiếm của đối phương nên mới bị rách.

Nhưng Đinh Bất Tứ vận chân lực mãnh liệt quá, không tránh khỏi bị giảm sút. Lão ra chiêu mỗi lúc một thận trọng hơn, càng lúc càng sút kém. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn đều rất đắc ý, có gã lên tiếng ca ngợi: "Các ngươi hãy xem chiêu Nguyệt Sắc Hôn Huỳnh của Bạch sư ca thật là tinh diệu, như có như không, lờ mờ hư ảo, thế mới gọi là đến chỗ cốt tủy của Tuyết Sơn kiếm pháp. Chân tay Đinh Bất Tứ lão tử luống cuống hết rồi. Nếu Bạch sư ca mà không kiếm hạ lưu tình thì lúc này người lão tất phải đổ máu đầm đìa."

Bỗng nghe có tiếng la: "Thúi lắm!" Tiếng la này vang lên đồng thời ở hai nơi, một là từ miệng Đinh Bất Tứ, dĩ nhiên chẳng lấy chi làm lạ. Nhưng một tiếng lại phát ra từ hướng Đông Bắc. Ánh mắt của mọi người đều quay về bên đó, thì ra đó chính là hai người làm cho Thạch Phá Thiên khiếp sợ hơn hết, một là Đinh Bất Tam, một là Đinh Đang.

Đinh Bất Tứ la lên: "Lão Tam! Ta đang động thủ tỉ thí, sao lão không đi đi? Còn đứng đó làm chi?" Tuy lão để hết tinh thần tỉ đấu với Bạch Vạn Kiếm, nhưng Đinh Bất Tam là chỗ huynh đệ tình thâm, nên lão vừa nghe hai tiếng "Thúi lắm" đã biết ngay là huynh trưởng đã đến. Từ

nhỏ đến bây giờ, hai anh em lão nói chuyện với nhau thì hai tiếng này là nhiều hơn hết.

Đinh Bất Tam cười nói: “Ta muốn xem gần đây võ công của ngươi đã tiến bộ đến mức nào rồi.”

Đinh Bất Tứ trong dạ rất bồn chồn, biết tình thế trước mắt mình không tài nào thủ thắng được. Từ nhỏ lão đã rất hiếu thắng, nhất định không chịu sút kém ông anh, thế mà lão tam xuất hiện đúng vào lúc này là thời khắc khó chịu nhất. Lão bèn lớn tiếng la lên: “Lão đứng bên chỉ tổ làm cho ta rối ruột. Ta đã phải phân tâm mở miệng nói với lão, thì còn lòng dạ nào tỉ đấu với địch thủ nữa?”

Đinh Bất Tam cười nói: “Vậy ngươi không cần phải nói chuyện với ta, cứ để hết tinh thần chiến đấu đi!” Đoạn lão quay lại bảo Đinh Đang: “Tứ gia gia của ngươi tự xưng là mình võ công quán thế, thiên hạ vô địch, còn hơn cả lão gia gia của ngươi một chút. Bây giờ ngươi hãy mở mắt to mà nhìn cho kỹ, xem Tứ gia ngươi dùng hai bàn tay bằng xương bằng thịt mà đánh cho người ta phải buông kiếm chịu thua, quỳ dưới đất xin tha mạng. Ha ha! Ha ha!…”

Giọng cười của Đinh Bất Tam thật là quái dị, mọi người đều nghe ù ù bên tai, cảm thấy không được thoải mái lắm. Đinh Bất Tứ quát lên: “Lão Tam! Lão cười cái quái gì vậy?”

Đinh Bất Tam cười nói: “Ta cười ngươi chứ còn cười ai nữa?”

Đinh Bất Tứ lại càng tức giận, gầm lên: “Lão cười ta ư? Ta có gì đáng cười đâu?”

Đinh Bất Tam nói: “Ta cười ngươi suốt đời hiếu thắng, cứ tưởng mình giỏi lắm. Bây giờ gặp lúc nguy nan, ngươi lại ỷ vào ca ca giúp ngươi chăng?”

Đinh Bất Tứ giận dữ nói: “Gã họ Bạch này là hàng con cháu, ta mà không nể mặt cha mẹ gã thì đã phóng chưởng đánh chết gã rồi. Ta làm gì mà gặp lúc nguy nan? Ai cần lão giúp ta? Có chăng thì chỉ nhờ lão cầm bình rượu, hay lấy bô cho ta…”

Bỗng lão rú lên: “Úi chà! Thằng lỏi này! Ngươi thừa lúc người ta nguy khốn mà…” Thì ra lão tay không tỉ đấu với Bạch Vạn Kiếm vốn đã kém thế, lúc này phân tâm đối đáp với Đinh Bất Tam, nên lại để lộ nhiều chỗ sơ hở. Bạch Vạn Kiếm thừa cơ đâm trúng dưới nách trái lão một nhát, máu tươi chảy ra đầm đìa.

Đinh Bất Tam và Đinh Bất Tứ tuy là hai anh em, nhưng cả đời ưa tranh hơi gây gổ với nhau, chẳng ai chịu ai. Anh chẳng ra anh, em chẳng ra em, không giống huynh đệ chút nào. Nhưng lúc này Đinh Bất Tam thấy em bị thương cũng không khỏi quan tâm. Lão tức giận quát lên: "Thằng lỏi này! Ngươi dám cả gan đả thương huynh đệ của lão gia ư?" Lão lún người xuống, nhảy vọt lại rồi vung tay chụp vào sau lưng Bạch Vạn Kiếm.

Bạch Vạn Kiếm bị hai mặt giáp công, song hắn vẫn bình tĩnh, vung kiếm tới trước đâm Đinh Bất Tứ bắt lão phải lùi lại một bước. Tiếp theo hắn xoay kiếm lại đâm chênh chếch tới Đinh Bất Tam. Đinh Bất Tứ la lên: "Lão Tam! Tránh ra! Ai mượn lão giúp ta?"

Đinh Bất Tam nói: "Ai giúp ngươi làm chi? Đinh Lão Tam này rất ghét tỉ đấu một cách bất công. Trước hết ta sẽ tước kiếm gã đi, đoạn đâm gã chảy máu, rồi lại để các ngươi tỉ đấu với nhau cho được công bằng…"

Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn thấy sư huynh bị hai người giáp công, hơn nữa Đinh Bất Tam lại là kẻ thù giết hại đồng môn của mình, nên chúng vừa thấy lão nhảy vào động thủ thì cùng quát lên một tiếng rồi nhất tề xông ra. Đinh Bất Tam thét lên: "Bọn mặt chó kia! Các ngươi không muốn sống nữa ư? Biết điều thì cút đi cho lẹ!" Kiếm quang lấp loáng, mấy lưỡi kiếm tua tủa đâm tới. Đinh Bất Tam vừa né tránh vừa quát lên: "Nếu bọn ngươi không cút đi thì lão gia phải giết người!"

Bạch Vạn Kiếm biết bọn sư đệ mình nhất định không thể là đối thủ của lão. Lão đã nói giết người là giết người thực, không phải chuyện chơi. Hắn vội la lên: "Các vị sư đệ hãy lui ra!"

Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn nhất nhất tuân theo hiệu lệnh của sư huynh không ai dám chống lại. Chúng vừa nghe Bạch Vạn Kiếm hô liền lập tức lui lại phía sau. Đinh Bất Tam nhìn một gã đệ tử phái Tuyết Sơn béo chùn béo chụt mà thấp lủn chủn tên gọi Lý Vạn Sơn, nói: "Người đưa kiếm cho ta mượn."

Lý Vạn Sơn tức giận nói: "Được lắm! Để ta cho lão mượn." Rồi gã hướng mũi kiếm vào bụng Đinh Bất Tam, phóng rất nhanh nghe vù một tiếng. Không ngờ Đinh Bất Tam vòng tay trái ra chụp trúng cổ tay phải Lý Vạn Sơn khẽ vặn một cái, đoạt ngay được thanh kiếm trên tay hắn, trông hệt như Lý Vạn Sơn ngoan ngoãn đưa kiếm cho lão vậy. Chỉ trong nháy mắt, cổ tay của Lý Vạn Sơn đã bị vặn sai khớp, rồi Đinh Bất Tam lại phóng chân đá gã một cước lăn lông lốc.

Bọn đệ tử của phái Tuyết Sơn lại lăm le chống kiếm, muốn nhảy vào

viện trợ. Đinh Bất Tam cầm trường kiếm trong tay đâm xuống đất, rồi chạy quanh Bạch Vạn Kiếm và Đinh Bất Tứ một vòng, vạch thành một vòng tròn đường kính chừng hai trượng. Đoạn lão đứng lại, nhìn bọn đệ tử phái Tuyết Sơn lạnh lùng nói: "Tên nào dám bước qua cái vòng tròn này một bước, coi như bước vào quỷ môn quan!"

Bạch Vạn Kiếm tuy là người bình tĩnh, nhưng lúc này cũng không khỏi hoang mang nóng nảy. Hắn biết anh em Đinh Bất Tam và Đinh Bất Tứ quen giết người chỉ trong nháy mắt, hiện giờ hai người lại liên thủ với nhau thì mình khó mà sống được. Cuộc đấu kiếm hôm nay so với lần đấu cùng vợ chồng Thạch Thanh trong miếu thổ địa thì còn nguy hiểm hơn nhiều, huống hồ huynh đệ họ Đinh lại không trọng đạo nghĩa võ lâm như Thạch Thanh phu phụ. Hắn chỉ sợ hôm nay mười bảy đệ tử phái Tuyết Sơn sẽ mất mạng hết trên đảo Tử Yên này, lập tức sử dụng một chiêu nguy hiểm, chỉ mong tìm cơ hội để đâm chết Đinh Bất Tứ. Mười bảy mạng đệ tử phái Tuyết Sơn sống hay chết, hoàn toàn quyết định ở chỗ chiêu này có hạ được Đinh Bất Tứ hay không.

Nhưng vết thương dưới nách Đinh Bất Tứ không nguy hiểm lắm. So với lúc trước lão đánh còn hăng hơn, hai tay phát chưởng như vũ bão. Bạch Vạn Kiếm thì nóng nảy muốn hạ đối phương gấp, nên kiếm chiêu tuy dữ dội hiểm độc nhưng lại vi phạm hai chữ ổn và chuẩn, không bằng lúc trước. Đinh Bất Tứ cứ múa tít song chưởng, xuyên qua xuyên lại giữa luồng kiếm quang một cách mau lẹ, xuất chiêu không kém phần ác độc. Máu nơi vết thương lão không ngớt chảy ra. Đinh Bất Tam chống kiếm tiến lại la lên: "Lão Tứ! Ngươi hãy lùi lại băng bó vết thương rồi hãy đánh tiếp cũng chưa muộn."

Đinh Bất Tứ lớn tiếng hét lên: "Làm gì mà bị thương? Ta có bị thương đâu? Kiếm pháp thằng lỏi này có ra gì đâu mà đả thương được ta?"

Đinh Bất Tam hỏi: "Ủa, ngươi không bị thương mà sao trên người có máu chảy ra?"

Đinh Bất Tứ đáp: "Ta bị ngứa ngáy trên người nên gãi trầy da chảy mấy giọt máu, có gì lạ đâu."

Đinh Bất Tam cười ha hả, vừa phóng kiếm đâm tới Bạch Vạn Kiếm vừa lớn tiếng nói: "Gã họ Bạch kia! Ngươi lắng tai mà nghe cho rõ. Bây giờ ta với ngươi tỉ đấu lấy một chọi một, còn Đinh Lão Tứ cũng một mình đấu với ngươi, chứ không phải là hai anh em ta hiệp lực giáp công một mình ngươi. Đinh Lão Tứ bảo ta đừng ra tay, nhưng ta không chịu. Ta bảo y lùi lại, mà y cũng không muốn nghe lời. Ta thấy ngươi mà ngứa mắt, muốn cho ngươi một bài học. Còn y thấy ngươi cũng phát ghét, muốn đánh ngươi mấy cái tát tai. Chúng ta việc ai

người nấy làm, chứ không phải là Đinh Thị Song Hùng lấy hai chọi một. Tên nào thúi miệng, đồn bậy ra giang hồ thì nhất định chúng ta không chịu bỏ qua.” Miệng lão la hét om sòm mà tay không chậm chút nào, ra chiêu cực kỳ lợi hại.

Bạch Vạn Kiếm bị hai người giáp công thì bụng bảo dạ: “Thì ra một mình lão đấu với ta, Đinh Bất Tứ cũng một mình đấu với ta, chứ không phải là lấy hai đánh một ư?” Trong lòng nghĩ vậy, nhưng hắn vốn tính khí nghiêm trang, trước nay không thích tranh hơi cãi lý với người. Vả lại tuy hắn không phục anh em họ Đinh vô lại, nhưng đang bị hai tay cao thủ giáp công, không thể phân tâm trả lời Đinh Bất Tam mà phải để hết tâm thần phòng thủ nghiêm mật, tìm cơ hội phản kích, nên một câu cũng không nói.

Cuộc giao đấu đang lúc dữ dội, thanh kiếm của Đinh Bất Tam bỗng đụng vào trường kiếm của Bạch Vạn Kiếm. Bạch Vạn Kiếm thấy cánh tay bị nội lực đối phương chấn động đến tê dại đi, lập tức phải vận nội lực chống lại, rồi hoành kiếm ngang ngực phòng thủ. Bỗng chân phải hắn lại bị tay phải của Đinh Bất Tứ chém một phát rất nặng, tựa như bị cương đao phạt trúng. Hắn đành lùi lại hai bước, loạng choạng cơ hồ muốn té.

Một tên đệ tử phái Tuyết Sơn la lên: “Không được hại sư ca của ta!” Gã chống kiếm tiến vào trợ chiến, nhưng chân trái vừa bước vào cái vòng tròn vừa rồi Đinh Bất Tam đã vạch ra, thì ánh bạch quang lóe lên trước mắt, trường kiếm đã đâm suốt qua ngực. Gã đã bị Đinh Bất Tam đâm một kiếm chết ngay.

Hai đệ tử phái Tuyết Sơn khác vừa kinh hãi vừa tức giận, song song tiến vào tập kích. Đinh Bất Tam quát to một tiếng, nhảy vọt lên không, thanh trường kiếm từ trên bổ xuống, đồng thời tay trái đánh ra một chưởng. Một tên đệ tử phái Tuyết Sơn bị chém từ vai phải chéo sang nách trái, đứt thành hai đoạn như một củ sen bị phạt xéo đi. Còn tên đệ tử kia bị chưởng đập vào đỉnh đầu, chỉ kịp rên lên một tiếng rồi ngã lăn xuống đất, đầu gã ngoẹo ra sau vì xương cổ bị gãy lìa.

Mới trong khoảng khắc Đinh Bất Tam đã giết ba mạng người. Thạch Phá Thiên đứng nấp sau một gốc cây, thấy thế run sợ đến mặt tái mét. Oai thế của Đinh Bất Tam không hề giảm sút, trường kiếm của lão vũ lộng như gió táp mưa sa, chém tới tấp vào Bạch Vạn Kiếm.

Bỗng nghe hai tiếng rắc rắc, cả hai thanh trường kiếm đồng thời bị gãy rời, cả hai người đồng thời liệng nửa thanh kiếm gãy vào đối phương. Hai người cùng cúi đầu rùn thấp người xuống, hai thanh kiếm gãy cùng lướt qua đầu băng đi, chỉ cách đầu người chừng nửa thước.

Hành động của hai người y hệt như nhau, mau lẹ ngang nhau, cùng gặp nguy hiểm như nhau. Nếu không phải là lúc mạng sống treo đầu sợi tóc thì họ đã phải lên tiếng hoan hô đối phương lợi hại.

Bạch Vạn Kiếm đã bị thương ở chân phải, di chuyển không thuận tiện, bây giờ lại mất binh khí. Lập tức hắn lâm vào tình trạng chỉ còn chống đỡ, hết đường phản kích. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn biết rõ mình tiến vào vòng tròn là phải chết, không thể sống sót được, nhưng cũng không thể giương mắt nhìn sư huynh bị hai tên hung ác này liên thủ đánh chết. Hai tên đệ tử liền chống kiếm xông vào.

Đinh Bất Tam la lên: "Lão Tứ! Ngươi đến đây mà lo liệu, hôm nay ta đã giết đủ ba mạng rồi."

Đinh Bất Tứ cười ha hả nói: "Thì ra cũng có lúc lão cần đến ta ra tay." Lão nói xong, không cần xoay mình, chân trái đá hậu ra sau tựa như lừa ngựa đá người. "Bốp bốp" hai tiếng, song cước của lão đá trúng ngực hai người. Hai gã đệ tử phái Tuyết Sơn bị đá văng ra xa mấy trượng, té huỵch xuống đất không rên la một tiếng. Thì ra hai gã vừa trúng cước của Đinh Bất Tứ đã chết ngay lập tức.

Anh em họ Đinh nổi tính hung tàn, không đếm xỉa gì đến đạo nghĩa giang hồ nữa. Chúng vừa phóng chưởng vừa phóng cước cực kỳ tàn độc, nhằm công kích đối phương. Bạch Vạn Kiếm đã què một chân, phải gắng gượng đối phó, lùi từng bước một ra ngoài vòng. Đột nhiên hắn khẽ rên lên một tiếng, vai phải lại trúng một chưởng của Đinh Bất Tứ, cơ hồ không cất tay lên được nữa.

Thạch Phá Thiên thấy mạng của Bạch Vạn Kiếm treo đầu sợi tóc thì bầu nhiệt huyết sôi lên sùng sục. Chàng la lớn: "Không được giết Bạch đại hiệp." Chàng bỏ A Tú xuống đất, rút con dao chặt củi hoen rỉ ở sau lưng ra. Chàng lại quát lên: "Không được giết người nữa."

A Tú bị chàng liệng xuống khá mạnh, buột miệng la lên một tiếng: "Úi chao!"

Thạch Phá Thiên đang lúc vội vàng, quay lại "Xin lỗi!" rồi nhô lên hụp xuống mấy cái, đã bước vào trong vòng. Đinh Bất Tứ vẫn không quay đầu lại, hất chân đá ngược ra sau. Thạch Phá Thiên vừa điểm chân phải xuống đã nhẹ nhàng nhảy qua đầu Đinh Bất Tứ, hạ mình xuống trước mặt lão. Chàng đã sử dụng khinh công A Tú vừa mới dạy cho.

Đinh Bất Tứ thấy chân mình đá vào khoảng không, trước mắt lại xuất hiện thêm một người. Lão sửng sốt la lên: "Té ra là cái đòn bánh tét này."

Thạch Phá Thiên đáp: “Vâng! Đúng là cháu. Lão gia gia, Tứ gia gia, các ông… các ông đã giết năm người rồi, dừng tay lại thôi.” Chàng liếc mắt nhìn Đinh Bất Tam, trống ngực đánh thình thình. Ba tên đệ tử phái Tuyết Sơn bị lão giết, xác còn nằm lăn dưới đất. Chân chàng giẫm phải máu me loang lổ, nên càng kinh hãi hơn.

Đinh Bất Tam hỏi: “Thằng ngốc kia! Hôm ấy ở trên thuyền ta để ngươi trốn thoát, té ra ngươi ẩn nấp ở đây. Bây giờ ngươi còn chạy ra đây làm gì?”

Thạch Phá Thiên nói: “Cháu ra khuyên hai vị lão gia đừng có kết nhiều oán thù. Hai vị đã thắng rồi, có thể tha cho người ta được thì hãy tha đi, hà tất phải tàn sát nhiều người.”

Đinh Bất Tam và Đinh Bất Tứ bất giác nhìn nhau, nổi lên cười hô hố. Đinh Bất Tứ nói: “Lão Tam! Không hiểu thằng lỏi này học được ở đâu mấy câu sáo ngữ? Gã nói năng đã không trơn tru, mà còn dám đến khuyên can lão gia.”

Thạch Phá Thiên dùng con dao chặt củi hất tung một thanh trường kiếm dưới đất đến trước mặt Bạch Vạn Kiếm, cất tiếng gọi: “Bạch đại hiệp! Các vị ở phái Tuyết Sơn, nhất định phải dùng kiếm.”

Bạch Vạn Kiếm chụp lấy thanh trường kiếm, nghĩ thầm: “Mình sắp mất mạng dưới móng vuốt của anh em nhà họ Đinh, không ngờ thằng chó con Thạch Trung Ngọc này lại nhảy ra giúp đỡ, thật sự không biết phải nghĩ gì.” Thanh kiếm mà Thạch Phá Thiên hất lại cho Bạch Vạn Kiếm là của một tên đệ tử chết về tay Đinh Bất Tam còn bỏ lại. Bạch Vạn Kiếm vừa có thanh kiếm trong tay, tinh thần phấn khởi hẳn lên.

Đinh Bất Tam cất tiếng mắng: “Gã họ Bạch kia đã bắt được ngươi, toan giết đi. Nếu hôm ấy không có ta đến cứu thì liệu ngươi còn sống được chăng?”

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: “Đúng thế! Cháu rất cảm kích gia gia, nhất định cũng khuyên Bạch đại hiệp hễ tha người ta được thì hãy tha ngay.”

Đinh Bất Tứ sợ Thạch Phá Thiên nói huỵch toẹt chuyện chàng đã đả bại lão ở trên thuyền, cứ muốn phóng chưởng đánh chết chàng ngay lập tức. Lão liền quát lên: “Ngươi nói nhăng gì thế?” Rồi lão vung chưởng phóng vào chàng nghe vù một tiếng. Phen này không có Sử bà bà ở bên cạnh, lão không còn úy kỵ gì nữa, ra chiêu Hắc Vân Mãn Thiên là một chiêu chưa dạy cho chàng.

Bạch Vạn Kiếm không muốn Thạch Trung Ngọc chết dưới chiêu thức hiểm độc của Đinh Bất Tứ. Hắn vung trường kiếm ra chiêu Lão Thụ Hoành Tà đâm chéo sang. Thạch Phá Thiên cũng vung con dao chặt củi, sử chiêu Trưởng Giả Chiết Chi chém vào tay Đinh Bất Tứ. Lạ thay! Chiêu đao và chiêu kiếm này vốn xung khắc nhau như nước với lửa, nhưng khi hợp nhau lại cùng sử dụng thì phát sinh uy lực vô cùng ghê gớm. Chỉ trong chớp mắt, Đinh Bất Tứ bị vây bọc vào giữa hai làn đao quang và kiếm quang.

Đinh Bất Tam la lên: "Cẩn thận!" Đao quang kiếm thế lợi hại vô cùng, tuy lão muốn xen vào trợ chiến, nhưng hai bàn tay không thì khó lòng xông vào được màn đao kiếm dày như lưới này. Đinh Bất Tứ cũng giật mình kinh hãi, thấy nguy cấp liền lăn người mấy vòng dưới đất, trốn ra ngoài vòng chiến. Lúc lão đứng lên thì thấy quanh đao kiếm của đối phương đang nhảy múa vô số những sợi to trắng. Lão sờ xuống cằm thì thấy chòm râu của mình đã bị hớt mất một mảng.

Đinh Bất Tứ vừa kinh hãi vừa tức giận, còn Đinh Bất Tam cũng sợ đến thất sắc. Bạch Vạn Kiếm cũng không khỏi ngạc nhiên. Chỉ có Thạch Phá Thiên không hiểu chiêu thức vừa rồi mình đã sử dụng nội lực hùng hồn mà đao pháp lại càng tinh diệu, khiến cho ba tay cao thủ đương thời phải chấn động.

Đinh Bất Tam nói: "Được lắm! Bây giờ chúng ta cũng dùng binh khí!" Lão lượm hai thanh trường kiếm dưới đất lên, đưa một thanh cho Đinh Bất Tứ rồi bảo: "Lão Tứ, chúng ta còn bày đặt anh hùng làm quái gì? Cứ tiến lên đi!" Mũi kiếm lão rung lên, nhằm đâm vào Thạch Phá Thiên.

Đến lúc này Thạch Phá Thiên vẫn chưa biết ứng biến. Chàng thấy kiếm đâm tới mình thì rất đỗi hoang mang, không biết phải sử chiêu nào để giải khai cho đúng. Bạch Vạn Kiếm bèn ra chiêu Song Đà Tây Lai đỡ giúp. Chiêu kiếm này nhắc nhở Thạch Phá Thiên sử chiêu Thiên Quân Áp Đà. Chàng xoay bản đao từ trên không đè xuống. Con dao chặt củi tuy đã cùn nhụt, nhưng được Thạch Phá Thiên vận nội lực vào nặng đến ngàn cân, Đinh Bất Tam lập tức cảm thấy chiêu kiếm của mình bị ngưng trệ. May có Đinh Bất Tứ rút cây Cửu Tuyết Tiên trên lưng ra xông đến trợ giúp, Đinh Bất Tam mới thừa cơ tránh né được.

Bạch Vạn Kiếm lại sử chiêu Phong Sa Mãng Mãng, Thạch Phá Thiên liền phóng ra chiêu Đại Hải Trầm Sa. Một đao một kiếm phối hợp nhau như chiếc áo trời may không có đường ráp nối, bên trên như cuồng phong bão táp đè xuống, bên dưới tựa hồ biển cả sóng nổi ba đào đẩy lên. Đinh Bất Tam và Đinh Bất Tứ đều la hoảng.

Thạch Phá Thiên nội lực đã cực kỳ thâm hậu mà đao pháp chàng học được cũng tinh diệu vô cùng. Có điều chàng còn ít luyện tập, nên lúc đối địch không biết ứng biến linh hoạt, thấy chiêu thức của địch đánh đến mà không biết nên dùng chiêu thức nào để đối phó. Chàng đã học Kim Ô đao pháp, ngoài chiêu cuối cùng ra, chiêu nào cũng đối chọi với kiếm pháp phái Tuyết Sơn. Khi Sử bà bà truyền thụ bộ đao pháp này cho chàng, đã chỉ điểm luôn cả kiếm pháp của phái Tuyết Sơn. Lúc này trong lòng Thạch Phá Thiên đã hoang mang, chàng không suy nghĩ gì nữa, hễ thấy Bạch Vạn Kiếm ra chiêu nào là chàng lại sử chiêu tương ứng ra đối phó. Giả tỉ Bạch Vạn Kiếm ra chiêu Lão Chi Hoành Tà, chàng liền sử chiêu Trưởng Giả Chiết Chi. Bạch Vạn Kiếm mà ra chiêu Song Đà Tây Lai, chàng liền sử chiêu Thiên Quân Áp Đà. Ngờ đâu Kim Ô đao pháp là khắc tinh với Tuyết Sơn kiếm pháp, chính vì chỗ tương khắc đó mà khi liên thủ với nhau đã bổ khuyết cho nhau mọi chỗ sơ sót của hai bên, thành ra một thứ võ công có uy lực vô cùng mãnh liệt.

Bạch Vạn Kiếm trong lòng xiết nỗi kinh nghi. Chỉ mấy chiêu là hắn biết ngay đao pháp của Thạch Phá Thiên rất phù hợp với kiếm pháp của mình, khi liên kết lại thì không gì không phá vỡ được. Hắn nghĩ bụng: "Nội lực của thằng lỏi này hữu chất vô hình, cứ dần dần tăng mãi lên không ngớt mới thật là tuyệt diệu."

Đinh Bất Tam cùng Đinh Bất Tứ có bản lãnh và kiến thức còn cao hơn Bạch Vạn Kiếm, dĩ nhiên nhìn nhận ra sớm hơn. Có điều cả hai lão đều bản tính hung hăng kiêu ngạo, tuy biết thế mà chẳng chịu thua. Hai lão hy vọng bộ đao pháp cổ quái này của Thạch Phá Thiên chiêu số có hạn, nên phấn chấn tinh thần cố sức chống đỡ.

Bạch Vạn Kiếm cũng sợ rằng võ công của Thạch Phá Thiên cũng như Trình Giảo Kim chỉ được ba búa, kéo dài sẽ bị anh em họ Đinh đoạt lại thượng phong. Tình thế trước mắt chỉ lợi ở chỗ đánh nhanh giải quyết nhanh. Hắn liền sử chiêu Ám Hương Sơ Ảnh, trường kiếm vừa rung lên, kiếm quang đã xuất hiện trùng trùng. Đây là một chiêu tinh vi nhất trong kiếm pháp Tuyết Sơn, có thể đả thương đối phương bất cứ lúc nào, không thể biết để đề phòng. Thạch Phá Thiên cầm con dao chặt củi phạt ngang rồi rung động luôn mấy cái. Đó là chiêu Bào Ngư Chi Tứ, nội lực xô ra cả bốn mặt tám phương.

Bỗng nghe hai tiếng la ôi ối, vai Đinh Bất Tứ bị trúng đao, cánh tay Đinh Bất Tam bị trúng kiếm. Hai lão đột nhiên quay mình nhảy ra ngoài vòng. Đinh Bất Tam xoay tay lại nắm lấy Đinh Đang lôi đi, chạy lẹ vào khu rừng phía đông, còn Đinh Bất Tứ chạy trốn về quả núi ở hướng tây. Một lúc sau, từ sau núi vọng lại tiếng nói của lão: "Bạch Vạn Kiếm! Lão tử nể mặt mẹ của ngươi, hôm nay tha mạng ngươi một

lần. Lần sau chắc chắn ta không tha được nữa…”, rồi âm thanh dần dần mất hút.

* * *

Dưới đất còn lại những vũng máu, năm xác chết lăn lóc trên mặt cỏ. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn ngơ ngác nhìn nhau, hết thảy đều đau lòng, vừa hoài nghi vừa kinh hãi. Bạch Vạn Kiếm liếc mắt nhìn Thạch Phá Thiên, vừa đau lòng hổ thẹn lại vừa cảm thấy mình còn may mắn, vừa sợ hãi vừa kinh ngạc, thật sự rất nhiều cảm giác cùng nổi lên. Một lúc sau thì trong lòng hắn chỉ còn có ý cảm kích, nghĩ tới vừa rồi hai anh em họ Đinh ra tay cực kỳ ác độc, nếu không được thằng lỏi này ra tay trợ giúp thì mười mấy người của phái Tuyết Sơn chắc chắn phải chết hết trên đảo Tử Yên này. Rồi hắn thở phào một cái, cất tiếng hỏi: “Đao pháp đó là ai đã dạy cho ngươi?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Đó là Sử bà bà đã truyền thụ cho tại hạ. Đao pháp này có bảy mươi ba chiêu, so với Tuyết Sơn kiếm pháp thì nhiều hơn một chiêu. Chiêu nào cũng là khắc tinh của Tuyết Sơn kiếm pháp.”

Bạch Vạn Kiếm hắng giọng một tiếng, lại hỏi: “Chiêu nào cũng khắc tinh với kiếm pháp phái Tuyết Sơn ư? Khẩu khí lớn lắm! Sử bà bà là ai?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Sử bà bà là tổ sư sáng lập ra phái Kim Ô. Bà là sư phụ của tại hạ, còn tại hạ là đại đệ tử đời thứ hai.”

Bạch Vạn Kiếm nghe chàng nói câu này thì không nén nổi giận dữ, lạnh lùng hỏi: “Ngươi đã không nhìn nhận sư môn nữa thì thôi, sao lại còn gia nhập môn phái Kim Ô gì gì đó? Phái Kim Ô… ta chưa từng nghe thấy. Trong võ lâm đâu có môn phái này?”

Thạch Phá Thiên chưa biết Bạch Vạn Kiếm đã nổi giận. Chàng tiếp tục giải thích: “Sư phụ tại hạ bảo Kim Ô là mặt trời. Mặt trời mọc lên thì tuyết trên đỉnh núi sẽ chảy đi. Vì thế mà đệ tử phái Tuyết Sơn chạm trán phái Kim Ô thì chỉ còn đường… còn đường…” Chàng muốn nói tiếp “chỉ còn đường dập đầu van xin tha mạng.” Nhưng tuy chàng không am hiểu nhân tình thế thái, cũng không phải là hạng ngu ngốc, lập tức ngưng lại không nói nữa vì biết câu này không thể nói trước mặt đệ tử phái Tuyết Sơn.

Bạch Vạn Kiếm sắc mặt xám xanh, lớn tiếng hỏi: “Đệ tử phái Tuyết Sơn ta chạm trán phái Kim Ô ngươi thì sao? Chỉ còn đường gì?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu đáp: “Câu này nói ra thì Bạch đại hiệp tất không được hài lòng. Tại hạ cũng cho rằng câu nói này của sư phụ không đúng lắm.”

Bạch Vạn Kiếm hỏi: “Có phải mụ nói là chỉ còn đường chạy tháo thân không?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Lời nói của sư phụ tại hạ cũng tương tự như vậy. Bạch đại hiệp bất tất phải bực mình, đó là sư phụ tại hạ nói cho vui thôi, không phải là thật đâu.”

Chân phải và vai phải của Bạch Vạn Kiếm đã bị trúng chưởng của Đinh Bất Tứ, càng lúc càng thêm đau đớn. Nhưng hắn nghe Thạch Phá Thiên nói câu nào cũng ra vẻ xem thường môn phái mình thì còn nhẫn nại làm sao được? Hắn vung thanh kiếm thét lên: “Được! Ta muốn lĩnh giáo mấy cao chiêu của phái Kim Ô, xem thử những chiêu đao nào là khắc tinh của phái Tuyết Sơn.” Nhưng hắn vừa giơ kiếm lên đã cảm thấy bả vai đau nhức, mặt tái đi, trường kiếm suýt nữa tuột khỏi tay.

Một tên đệ tử phái Tuyết Sơn tên gọi Bao Vạn Diệp chống kiếm tiến ra hai bước nói: “Thằng lỏi họ Thạch kia! Ngươi đương nhiên không chịu nhìn nhận ta là sư thúc, vậy ta thử tiếp mấy chiêu thức cao thâm của ngươi xem thế nào.”

Bạch Vạn Kiếm nghiến răng chịu đau nói: “Bao sư đệ!… Ngươi… ngươi…” Hắn định nói: “Ngươi không thể đấu với gã được”, nhưng người võ lâm xem trọng nhất là thể diện, hắn liền đổi giọng nói: “Ngươi để ta tiếp gã vài chiêu được rồi.” Bạch Vạn Kiếm bèn đưa kiếm sang tay trái rồi gọi: “Thạch

tiểu tử! Tiến lên đi!”

Thạch Phá Thiên lắc đầu nói: “Bạch đại hiệp đã bị thương ở vai và đùi, chúng ta bất tất tỉ thí nữa. Vả lại… vả lại… tại hạ nhất định không địch nổi Bạch đại hiệp đâu.”

Bạch Vạn Kiếm nói: “Ngươi đã có gan buông lời khinh mạn phái Tuyết Sơn, sao lại không có gan cùng ta tỉ thí?” Dứt lời, hắn vung kiếm ra chiêu Mai Tuyết Tranh Xuân, kiếm quang vọt ra thành nhiều điểm chụp xuống đầu Thạch Phá Thiên. Hắn sử kiếm bằng tay trái tuy không linh hoạt bằng tay phải, nhưng về phần mãnh liệt vẫn không suy giảm chút nào.

Thạch Phá Thiên thấy kiếm quang từ trên đầu chụp xuống liền vung

con dao chặt củi lên, trả đòn bằng chiêu Mai Tuyết Phùng Hạ. Quả nhiên chiêu này nhằm đánh vào những chỗ sơ hở của đối phương, nó đúng là khắc tinh của chiêu Mai Tuyết Tranh Xuân. Bạch Vạn Kiếm thấy vậy thì trong lòng không khỏi kinh hãi. Hắn không đợi xong chiêu Mai Tuyết Tranh Xuân, đã vội biến sang chiêu Hồ Mã Nguyệt Lĩnh. Thạch Phá Thiên cũng y theo mà biến sang chiêu Hán Tướng Đương Quan.

Bạch Vạn Kiếm nhìn thấy đối phương sử dụng chiêu này tự vệ nghiêm mật khác thường, không những phong tỏa hoàn toàn kiếm chiêu của mình, mà hiển nhiên còn có biến thế lợi hại tiếp theo, tức thì đổi sang chiêu Minh Nguyệt Cương Địch. Thạch Phá Thiên cũng đổi chiêu Xích Nhật Kim Cổ.

Bạch Vạn Kiếm lại càng kinh hãi, nhìn rõ con dao chặt củi của đối phương chém đúng vào yếu điểm của mình, hắn liền hốt hoảng biến chiêu. May mà Thạch Phá Thiên chưa hiểu được đến chỗ ảo diệu, vừa thấy đối phương biến chiêu thì cũng biến đổi chiêu thức liền. Thực ra chiêu Xích Nhật Kim Cổ của chàng đã chiếm được thượng phong rồi. Bất luận Bạch Vạn Kiếm biến chiêu cũng được mà không biến chiêu cũng được, nếu chàng cứ thừa thế tấn công thì lập tức đối phương phải thối lui đến ba bước. Nhất là lúc này chân Bạch Vạn Kiếm đã bị thương, hắn không tài nào thối lui ba bước một cách mau lẹ dễ dàng, nhiều phần là phải buông kiếm chịu thua.

Nhưng nói đến kinh nghiệm tỉ đấu thật sự thì Thạch Phá Thiên còn kém rất xa. Chàng chỉ cố gắng nhìn ra Bạch Vạn Kiếm sử dụng chiêu thức gì, thì cứ theo đó mà sử dụng chiêu tương ứng trong đao pháp phái Kim Ô mà thôi. Lần này cũng y hệt ngày trước chàng đấu quyền trên thuyền cùng Đinh Bất Tứ, người ta vẽ sao mình vẽ theo đấy. Thạch Phá Thiên ra chiêu mà không hiểu được đến chỗ kỳ diệu, thành ra bỏ lỡ mất những cơ hội rất tốt. Bạch Vạn Kiếm thì la thầm: “Thật là nhục nhã!” Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn đứng xung quanh cũng thầm la: “Thật là may mắn.”

Bạch Vạn Kiếm qua khỏi được cơn nguy này, nhưng về sau còn gặp nhiều trường hợp hung hiểm nữa. Bất luận kiếm pháp Bạch Vạn Kiếm cao siêu đến đâu, kỳ diệu đến mực nào, cũng đều bị lưỡi dao chặt củi của Thạch Phá Thiên làm mất hết chỗ ảo diệu mà chiếm lấy thượng phong.

Bạch Vạn Kiếm vừa đấu vừa sợ hãi nghĩ thầm: “Thằng lỏi này không phải khoa trương bừa bãi, Kim Ô đao pháp gì gì đó của nó quả nhiên là khắc tinh của kiếm pháp phái Tuyết Sơn ta. Sử bà bà nào đó chắc là kẻ thù của gia gia ta rồi. Mụ ta sáng tác bộ đao pháp này rất tinh vi,

hiển nhiên là muốn đánh cho phái Tuyết Sơn chúng ta phải thua be bét."

Sau khi hai bên đã qua lại hơn ba chục chiêu, Thạch Phá Thiên bỗng vung con dao chặt củi chém xuống vai trái Bạch Vạn Kiếm. Kể ra hắn có thể phóng cước ra đá vào cổ tay chàng để giải khai, nhưng vì chân hắn đã bị thương, vừa giơ chân lên thì đau thấu xương, đầu gối khuỵu ngay xuống. Hắn vội chống bàn tay phải xuống đất cho khỏi ngã. Giả tỉ thanh đao cứ chém xuống thì Bạch Vạn Kiếm không còn cách nào chống đỡ được nữa. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn nhìn thấy con dao sắp chém vào cánh tay trái của sư ca, đều lớn tiếng hô hoán om sòm. Không ngờ Thạch Phá Thiên không chém xuống, dừng tay nói: "Chiêu này bỏ đi không tính."

Bạch Vạn Kiếm nhún chân trái một cái, đứng phắt dậy. Trong lòng hắn xoay chuyển ý nghĩ rất mau: "Đáng lý thằng lỏi này đã thắng ta từ lâu rồi, mà sao gã không sử cho hết chiêu? Dường như gã lại chưa học qua kiếm pháp phái Tuyết Sơn. Lúc này rõ ràng gã có thể giết ta, sao lại cố ý nhân nhượng? Thằng lỏi Thạch Trung Ngọc trước nay rất nham hiểm. Gã mà phóng đao chém chết ta rồi thì cả bọn sư đệ ở đây chẳng còn ai địch nổi gã nữa, sao đột nhiên gã lại nảy lòng từ thiện? Chẳng lẽ… chẳng lẽ… gã thật sự không phải là Thạch Trung Ngọc ư?"

Bạch Vạn Kiếm nghĩ tới đây, đột nhiên rung trường kiếm phóng ra một chiêu rất tầm thường, chẳng có chi kỳ dị. Đó là chiêu Triều Thiên Thế, đơn giản chỉ đâm kiếm về phía trước. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn đều kinh ngạc "ồ" lên một tiếng. Triều Thiên Thế không thuộc vào số bảy mươi hai chiêu Tuyết Sơn kiếm pháp, chỉ là một trong mười hai thế của kẻ mới nhập môn phải tập để luyện gân cốt cho cơ bản. Những chiêu sơ học này rất giản dị dễ nhớ, tuy hữu ích cho việc luyện công, song tầm thường quá nên không thể dùng vào chuyện đối địch thủ thắng được.

Bọn sư đệ Bạch Vạn Kiếm thấy hắn đột nhiên sử chiêu Triều Thiên Thế đều giật mình kinh hãi, tưởng sư huynh bị thương kiệt lực, không còn sức để sử kiếm mới đâm liều dùng những thế sơ học đó. Ngờ đâu Thạch Phá Thiên lại đứng thộn mặt ra vì chàng chưa từng thấy chiêu này bao giờ. Sử bà bà lúc dạy chàng Kim Ô đao pháp không nói gì đến cách phá giải chiêu đó cả. Chàng không biết đối phó thế nào, đâm ra luống cuống. Nhưng trước thanh trường kiếm của Khí Hàn Tây Bắc thì ai dám ngơ ngác như thế? Thạch Phá Thiên chỉ ngẩn người ra một lát thì thanh trường kiếm của Bạch Vạn Kiếm đã nhanh như điện chớp trỏ vào trước ngực chàng. Hắn quát lớn: "Ngươi nói gì đây?"

Thạch Phá Thiên đáp: “Bạch đại hiệp sử chiêu vừa rồi là thuộc kiếm pháp gì? Tại hạ chưa từng thấy qua.”

Bạch Vạn Kiếm thấy Thạch Phá Thiên giữa lúc chỉ cách cái chết chừng sợi tóc mà chẳng sợ hãi gì, lại còn hỏi đến kiếm pháp, trong lòng hắn không khỏi khâm phục con người gan dạ. Hắn hỏi lại: “Ngươi chưa học qua thật ư?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu. Bạch Vạn Kiếm tiếp: “Bây giờ ta muốn giết ngươi thì dễ như trở bàn tay, nhưng bậc đại trượng phu ân oán phải phân minh. Vừa rồi hai anh em họ Đinh vây đánh ta, ngươi đã có ơn xông ra giải vây. Vậy bây giờ ta tha cho ngươi, thế là lấy một mạng đổi một mạng, chúng ta không còn nợ nhau gì nữa. Từ đây về sau, ngươi đừng có mở miệng khoác lác Kim Ô đao pháp là khắc tinh của Tuyết Sơn kiếm pháp nữa!”

Thạch Phá Thiên gật đầu đáp: “Tại hạ cũng đã nói là không thể địch nổi Bạch đại hiệp. Đại hiệp bảo tại hạ không được nói thế, thì sau này tại hạ không nói là xong. Bạch đại hiệp! Tại hạ nghĩ ra rồi. Chiêu kiếm vừa rồi của đại hiệp dường như cũng có cách phá giải.” Nói xong, chàng hóp ngực lại cho lõm vào mấy tấc rồi vung con dao chặt củi lên gạt ngang. Đao kiếm chạm nhau phát ra một tiếng kêu khủng khiếp, trường kiếm trong tay Bạch Vạn Kiếm bị gãy đôi, vì nội lực Thạch Phá Thiên ghê gớm quá.

Bạch Vạn Kiếm kinh hãi biến sắc. Hắn điểm chân trái xuống một cái, một thanh trường kiếm khác đang nằm dưới đất bỗng bật lên nhảy vào tay hắn. Véo, véo, véo! Bạch Vạn Kiếm sử luôn mấy chiêu thức tầm thường để đệ tử nhập môn luyện công, nhưng một cách cực kỳ thần tốc. Thạch Phá Thiên nhìn mà hoa cả mắt, tay chân luống cuống. Đột nhiên cổ tay chàng trúng kiếm, con dao chặt củi cầm không chặt rớt xuống đất.

Ngay lúc ấy thanh trường kiếm của đối phương đã chỉ vào trước ngực chàng. Bạch Vạn Kiếm rung tay một cái. Thạch Phá Thiên la lên: “Úi chao!” Chàng cúi đầu nhìn xuống thì trước ngực đã in vào sáu chấm rất ngay ngắn, máu thấm ra ngoài. May mà mũi kiếm đâm vào không sâu nên chẳng thấy đau đớn gì.

Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn reo hò: “Chiêu Tuyết Hoa Lục Xuất thật là tuyệt diệu!”

Bạch Vạn Kiếm nói: “Cảm phiền các hạ về trình với lệnh sư là phái Tuyết Sơn đã có điều thất lễ.”

Hắn thấy Thạch Phá Thiên không hiểu cả đến mấy chiêu thức nhập môn thô thiển nhất của phái Tuyết Sơn, thì rõ ràng chàng không phải là đệ tử bản phái chứ không phải giả dối. Mặt khác, thái độ, cử chỉ cùng tính nết chàng hoàn toàn khác hẳn Thạch Trung Ngọc. Hắn nghĩ thầm: “Gã đã có ơn cứu mạng ta, mà vừa rồi lại không chém xuống vai ta, rõ ràng đã hạ thủ lưu tình. Bất luận gã có phải là Thạch Trung Ngọc hay không, hôm nay ta cũng không nên giết hay bắt gã. Chiêu Tuyết Hoa Lục Xuất chỉ là để cảnh cáo hắn đừng lên mặt chê bai phái Tuyết Sơn, để lại trên người hắn một vết sẹo mà thôi.”

Bạch Vạn Kiếm bèn liệng thanh trường kiếm xuống, ôm thi thể hai tên sư đệ lên. Hắn nghĩ đến tình huynh đệ đồng môn mà đau lòng, lại tự hổ thẹn vì mình không đủ sức bảo vệ, khiến bọn sư đệ phải uổng mạng dưới bàn tay anh em họ Đinh. Hắn không cầm lòng được, đành để hai dòng lệ tuôn rơi. Mấy tên đệ tử khác của phái Tuyết Sơn ôm ba cái xác kia lên. Bạch Vạn Kiếm nói bằng một giọng căm hờn: “Bất Tam, Bất Tứ hai tên lão tặc! Mối thù này thế nào phái Tuyết Sơn cũng phải trả. Ta mong rằng hai tên lão tặc đừng chết quá sớm.” Đoạn hắn quay lại bảo bọn sư đệ: “Chúng ta đi!”

Đoàn người đi nhanh ra khỏi khu rừng rậm, chẳng ai thèm ngoái cổ lại ngó Thạch Phá Thiên lấy một lần.

Hồi 11: Rượu thuốc

Thạch Phá Thiên thấy dưới đất còn vết máu loang lổ, mấy đoạn đao kiếm gãy vứt bỏ tại đó, đàn quạ bay lượn trên đầu réo lên quang quác. Chàng lượm con dao chặt củi lên, lớn tiếng gọi: “A Tú! A Tú!”, chạy lại sau gốc cây nhưng không thấy nàng ở đó nữa.

Thạch Phá Thiên tự hỏi: “Hay nàng về trước rồi?” Chàng lật đật chạy về hang núi, lại gọi luôn mấy tiếng: “A Tú! A Tú!” nhưng chẳng những không thấy A Tú mà cả Sử bà bà cũng bỏ đi rồi. Thạch Phá Thiên rất đỗi hoang mang. Chàng nhìn xuống mặt đất thấy mấy hình vẽ lộn xộn, song không biết đó là chữ, cũng không hiểu có ý nghĩa gì, chỉ đoán là Sử bà bà cùng A Tú đã rời khỏi đây.

Ban đầu Thạch Phá Thiên cảm thấy cô đơn vắng lặng, nhưng từ thuở nhỏ chàng đã quen với cảnh cô đơn lạnh lẽo, nên chỉ sau một lúc là trở lại bình tĩnh. Lúc này vết thương trước ngực đã ngưng chảy máu, chàng nghĩ: “Họ đi cả rồi, ta cũng đi thôi. Bây giờ ta lại đi kiếm má má cùng con A Hoàng.” Lúc này chẳng còn ai quấy nhiễu, chàng cảm thấy trong lòng thư thái nhẹ nhõm, nhưng khi nghĩ đến Sử bà bà cùng A Tú thì có chút luyến tiếc. Chàng cài con dao chặt củi lên lưng rồi đi ra bờ sông.

Thạch Phá Thiên ra đến bờ sông, chỉ thấy làn nước mênh mông, sóng vỗ bì bõm, ven bờ không có con thuyền nào, đành men theo bờ sông mà đi. Đảo Tử Yên không lấy chi làm lớn, Thạch Phá Thiên chạy mới một giờ là đã quanh hết một vòng, vẫn chẳng thấy thuyền bè chi hết, phóng tầm mắt nhìn ra ngoài xa cũng không thấy bóng một cánh buồm nào.

Chàng vẫn còn hy vọng Sử bà bà và A Tú đi một lúc rồi về, bèn quay về hang núi xem thử, nhưng vẫn chẳng có ai. Chàng liền đi tìm ít trái hồng để ăn cho qua cơn đói, khi đêm xuống lại ngủ trong động.

Thạch Phá Thiên ngủ đến nửa đêm, bỗng nghe ngoài sông có tiếng roạc roạc như xé lụa. Chàng đứng phắt dậy, nhắm hướng có tiếng động chạy ra bờ sông. Dưới ánh sao lờ mờ, chàng nhìn rõ một con thuyền lớn áp vào gần bờ, buồm rung phần phật trong gió.

Thạch Phá Thiên vừa kinh hãi vừa mừng thầm, chỉ sợ trên thuyền này

có Đinh Bất Tam hay Đinh Bất Tứ, nên không dám mạo muội tiến đến ngay, bèn thụt người lại nấp vào sau gốc cây. Bỗng chàng nghe một tiếng vang lớn. Lần này chàng nhìn rõ buồm trên thuyền đã xoắn vào nhau, bị gió mạnh giật tung ra mà trên thuyền chẳng ai dòm ngó gì tới.

Thạch Phá Thiên thấy chiếc thuyền lay động rồi trôi ra xa bờ, vội chạy lại la gọi: "Trên thuyền có ai không?" Không nghe tiếng người đáp lại, chàng nhảy vọt lên đầu thuyền nhìn vào trong khoang, nhưng chỉ thấy tối đen, không rõ vật gì hết. Chàng liền chui vào khoang, chân bỗng vấp phải một người nằm trên sạp thuyền. Chàng vội cất tiếng xin lỗi rồi đưa tay ra nâng người đó dậy. Ngờ đâu tay đụng vào thấy lạnh ngắt, thì ra là một cái tử thi.

Thạch Phá Thiên giật mình kinh hãi, la lên một tiếng: "Úi chao!" Tay trái chàng sờ soạng lại đụng phải cánh tay một người khác cũng lạnh như băng, lại là một xác chết. Chàng run rẩy, lần mò đi vào khoang trong, chân lại dẫm phải một tử thi nữa. Khoang này cũng toàn là xác chết, cái nằm lăn ra, cái ngồi tựa mạn thuyền.

Thạch Phá Thiên hoảng sợ quá, cất tiếng la thật to: "Trong thuyền có ai không?" Chàng kinh hãi quá độ, âm thanh tuy vang dội nhưng đã lạc giọng. Thạch Phá Thiên run rẩy đi tới đằng lái. Dưới ánh sao lờ mờ chàng nhìn rõ có đến mười mấy người nằm ngổn ngang trên boong tàu. Người nào cũng cứng đờ, hiển nhiên đều là xác chết. Lúc này đang tiết trời thu. Gió thổi rất mạnh, mấy cánh buồm rách toang bị gió thổi vang lên những tiếng lạch phạch. Gió thổi rít qua những sào tre bị gãy trên thuyền, nghe như tiếng sáo hòa cùng tiếng hú của ma.

Thạch Phá Thiên tuy rất gan dạ, lại đã quen vói cảnh cô đơn yên tĩnh, nhưng đêm khuya một mình ở nơi hoang vắng, trong một chiếc thuyền đầy tử thi hoàn toàn không có một người sống, tai lại nghe thấy những tiếng động quái dị thì cũng không khỏi run rẩy. Chàng cứ tưởng như những thi thể này sắp sống lại, nhảy lên để bóp cổ mình. Chàng nhớ lại vụ bị xác chết đuổi bắt rồi toan mổ bụng ở Hầu Giám Tập mà cơ hồ nghẹt thở, mồ hôi toát ra như tắm, lông tóc dựng ngược, chỉ muốn nhảy lên bờ. Nhưng chàng vừa đặt chân lên mép thuyền, bỗng la hoảng vì con thuyền đã ra khỏi bờ quá xa rồi, đang thuận dòng trôi đi.

Thì ra con thuyền vô chủ này thuận dòng trôi đến đảo Tử Yên, loanh quanh mấy vòng rồi lại thuận dòng xuôi tiếp. Suốt đêm hôm ấy Thạch Phá Thiên không dám vào khoang thuyền, chỉ ngồi ở đằng lái ôm lấy cột buồm, chờ cho đến sáng.

Sáng sớm hôm sau lúc mặt trời vừa mọc, mọi vật đều trông thấy rõ ràng, Thạch Phá Thiên cũng đỡ khiếp sợ. Chàng nhảy xuống sàn

thuyền, nhìn thấy trong khoang ngoài khoang có ít ra là năm sáu chục cái xác chết, thật khiến cho người ta phải hoảng sợ. Lạ ở chỗ trên mình thi thể nào cũng không có máu, cũng không có vết đao thương kiếm kích chi cả. Chàng không hiểu bọn họ vì sao mà chết.

Thạch Phá Thiên quay lại mũi thuyền thì thấy ngay giữa cửa khoang có treo hai cái bài đồng sáng lấp loáng, lớn bằng bàn tay. Một tấm khắc bộ mặt tươi cười, dung nhan hòa ái. Còn một tấm lại khắc bộ mặt dữ tợn như hung thần ác sát. Cả hai tấm bài đồng này được đóng vào tấm gỗ cửa khoang bằng đinh sắt rất dài, trông rất kỳ bí. Thạch Phá Thiên chăm chú nhìn hai tấm bài đồng thì thấy hai bộ mặt khắc vào đó linh động như người sống, bèn không dám nhìn lâu, quay đi chỗ khác. Chàng lại nhìn tới những xác chết thì tay người nào cũng cầm binh khí hoặc lưng giắt đao kiếm, hiển nhiên toàn là nhân vật võ lâm.

Thạch Phá Thiên nhìn kỹ hồi lâu, phát giác ra trên vai áo mỗi người đều thêu một con cá có cánh, rất sống động. Chàng đoán những người trên thuyền là cùng một bọn, nhưng không tài nào hiểu được họ gặp địch thủ đến thế nào mà bị giết hết.

* * *

Con thuyền cứ tiếp tục trôi theo dòng nước Trường Giang xuống hạ lưu, đến trưa thì thấy trước mặt có hai con thuyền đang song song ngược dòng đi lên. Người lái thuyền kia thấy con thuyền này cứ chênh chếch trôi xuống liền la lên: “Chống thuyền lại! Chống thuyền lại!” Nhưng con thuyền này không có ai bẻ lái, gặp chỗ nước chảy xiết bèn xoay ngang ra. Nghe sầm một tiếng, nó đã đụng vào hai thuyền kia. Tiếng người la ó om sòm lẫn với tiếng chửi rủa thô tục lập tức vang lên.

Thạch Phá Thiên kinh hãi vô cùng, bụng bảo dạ: “Thuyền của người ta bị thuyền này đụng phải, chắc họ sẽ làm khó dễ mình. Không chừng họ còn buộc mình vào tội giết chết bấy nhiêu người trên thuyền, lúc đó thì biết làm thế nào?” Gặp phải tình trạng cấp bách, chàng đánh liều chui vào trong khoang, lật ván lên nằm nép xuống đáy thuyền.

Lúc này ba con thuyền đã áp vào nhau, rồi có người nhảy sang, những tiếng la hoảng lại vang lên. Có người lớn tiếng kêu: “Là người của Phi Ngư Bang, sao… sao đã chết cả rồi?” Lại có người la lên: “Bang chúa… bang chúa Thành Đại Dương cũng chết ở đây.” Đột nhiên ngoài mũi thuyền có người la hoảng, lắp bắp: “Đây là Thưởng Thiện… Thưởng Thiện Phạt Ác Lệnh…”

Tiếng người này không to lắm, nhưng thanh âm run lên bần bật ra chiều khủng khiếp đến cực độ. Câu này chưa nói xong mà thì mọi người đã im bặt, trong thuyền yên lặng không một tiếng động. Thạch Phá Thiên tuy nấp dưới đáy khoang, không nhìn thấy mặt ai, nhưng chàng cũng biết họ khiếp sợ đến cùng cực.

Hồi lâu, mới có người nói: "Năm nay lại đến kỳ Thưởng Thiện Phạt Ác Lệnh tái xuất giang hồ rồi. Đây chắc là hai vị sứ giả Thưởng Thiện, Phạt Ác phụng mệnh đi tuần. Phi Ngư Bang này từ trước đến giờ đã gây nên nhiều tội ác… Hỡi ơi!" Hắn buông tiếng thở dài rồi không nói nữa.

Một người khác cất tiếng hỏi: "Hồ đại ca! Nghe nói Thưởng Thiện Phạt Ác Lệnh vốn không phải giết hại người ta ngay lúc đó, chỉ là triệu tập đến… đến Hiệp Khách Đảo, đến đó rồi mới xét xử phải không?"

Người nói trước đáp: "Nếu ai ngoan ngoãn tuân lệnh thì đúng là như vậy. Nhưng đã đi là chết, không đi cũng chết, chết sớm muộn một chút cũng chẳng khác gì. Chắc là Thành Đại Dương bang chúa không chịu phụng mạng, cùng toàn bang kháng cự cho nên… cho nên mới có kết cục như thế."

Một người hỏi hết sức nhỏ: "Hai vị Thưởng Thiện Phạt Ác đó thật sự thần thông quảng đại như thế ư? Chẳng lẽ trong võ lâm không ai địch nổi họ sao?"

Hồ đại ca gì đó hỏi ngược lại: "Ngươi nói thử xem có ai không?"

Người kia im lặng một chút, mới nói nhỏ nhẹ: "Sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác trở lại giang hồ, thì các bang các phái đều khó mà tránh khỏi đại kiếp này."

Thạch Phá Thiên sực nhớ tới một chuyện, ngấm ngầm la hoảng: "Những xác chết trên thuyền này đều là người Phi Ngư Bang gì đó, có cả bang chúa, thật là chuyện không hay. Chẳng hiểu hai vị sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác nào đó có tìm đến bang Trường Lạc hay không?"

Chàng nghĩ tới đây bất giác lòng nóng như lửa đốt, nghĩ bụng: "Mình phải chạy mau về tổng đà báo tin cho Bối tiên sinh hay, để bọn họ chuẩn bị trước." Sở dĩ chàng quyết định như vậy là vì từ lúc bị người ta nhận lầm là Thạch bang chúa của Trường Lạc Bang đã phải chịu đựng rất nhiều phiền não, lại mấy phen suýt nguy đến tính mạng, chỉ có bang Trường Lạc từ trên xuống dưới là kính cẩn lễ phép với chàng. Dù ở đó có một người tên là Triển Phi toan hạ sát chàng, nhưng đó

chỉ là chuyện hiểu lầm mà thôi. Lúc này chàng nghe đến câu: "Các bang các phái đều khó mà tránh khỏi đại kiếp này", nghĩ đến chuyện an nguy của mọi người ở bang Trường Lạc, chàng hết sức quan tâm.

Thạch Phá Thiên lại càng lắng tai nghe mọi người trong thuyền nói chuyện. Bỗng nghe tiếng một người khác hỏi: "Hồ đại ca! Đại ca xem vụ này có liên quan gì đến chúng ta không? Hai sứ giả đó có tìm đến Thiết Xoa Hội của chúng ta không?"

Hồ đại ca đáp: "Hai vị sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác đã đi tuần, thì bất cứ bang hội nào trên giang hồ cũng khó tránh khỏi tiêu điều. Chuyện này cũng còn tùy chúng ta hên xui thế nào." Y im lặng một lúc lâu rồi tiếp: "Bây giờ ngươi ngấm ngầm phái người đi bẩm với Tổng đà chúa, rồi hết thảy anh em trong hai thuyền đều tụ tập cả vào đây, bất luận là ai cũng không được nhúc nhích. Chúng ta dùng thuyền này để tới xóm chài nhỏ ngoài cảng Hồng Liễu. Hai vị sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác đã tới thuyền này diệt sạch nhân vật đầu não bang Phi Ngư, thì chắc không trở lại đây nữa."

Người kia mừng rõ nói: "Đúng lắm! Đúng lắm! Kế của Hồ đại ca thật là tuyệt diệu. Hai vị sứ giả Thiện Ác mà có thấy lại thuyền này thì cũng cho là thuyền đầy xác chết của Phi Ngư Bang, chắc không lên đây. Tại hạ xin đi truyền lệnh ngay." Chẳng bao lâu sau, có rất nhiều người đi qua chiếc thuyền này.

Thạch Phá Thiên nằm phục dưới đáy thuyền, lắng tai nghe những người trên khoang thì thào bàn tán, tưởng chừng như đại họa đến nơi rồi. Có người nói: "Thiết Xoa Hội chúng ta không có điều chi đắc tội với Hiệp Khách Đảo, hai vị sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác vị tất đã tìm đến bọn mình."

Một người khác nói: "Chẳng lẽ Phi Ngư Bang lại cả gan đắc tội với Hiệp Khách Đảo hay sao? Theo ta thì giang hồ cứ mười năm lại gặp một lần kiếp nạn, chỉ sợ rằng lần này… lần này…"

Bỗng có người ngắt lời: "Lão Lý! Hay là chúng ta cầu xin Tổng đà chúa tuân lệnh qua đó, thử xem thế nào?"

Lão Lý hắng giọng một tiếng rồi đáp: "Đương nhiên là một đi không trở lại. Ba mươi năm trước, các vị bang chúa, hội chủ, chưởng môn tuân lệnh đến Hiệp Khách Đảo, đã có ai trở về được đâu? Tổng đà chúa từ trước đến giờ đối xử với chúng ta cũng không đến nỗi tồi, chẳng lẽ chúng ta lại ham sống sợ chết để lão nhân gia đơn phương độc mã vào nơi nguy hiểm mà chịu mất mạng ư?"

Lại người khác nói: “Phải đấy! Bây giờ chỉ có cách tạm lánh đi là hơn. May mà chúng ta phát giác ra sớm, xem ra cũng nhờ ông trời che chở Thiết Xoa Hội của chúng ta qua khỏi kiếp vận này. Xóm chài ở ngoài cảng Hồng Liễu là nơi rất kín đáo, chúng ta đến đó tạm lánh thì hai vị sứ giả có tai thính mắt tinh đến đâu cũng khó mà phát giác ra được.”

Hồ đại ca nói: “Ngày trước Tổng đà chúa sửa sang xóm chài này là để dùng vào việc như hôm nay. Đó là nơi để trốn hết nợ của thế gian… chẳng khác gì chốn đào nguyên ngoài cõi tục.”

Bỗng một giọng ồ ồ bỗng cất lên: “Thiết Xoa Hội của chúng ta vùng vẫy trên sóng Trường Giang, không biết sợ trời sợ đất là gì, ngay đức Hoàng Đế cũng phải làm ngơ. Thế mà vừa nghe đến hai tên sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác gì gì đó, cả bọn chúng ta lại hoảng sợ cụp đuôi, vội chui vào xóm chài hẻo lánh ngoài cảng Hồng Liễu bắt chước con rùa rút đầu, thật chẳng ra làm sao. Giả tỉ lần này trốn tránh được, nhưng sau này có kẻ hỏi tới thì bọn ta biết đem những cái mặt mo này giấu đi đâu? Chi bằng cứ quyết đấu với chúng một trận, con mẹ nó, chưa chắc gì đã mất cái mạng già nua này.”

Lão này nói năng thật là khí phách anh hùng, nhưng cả thuyền không có ai dám hưởng ứng. Qua một hồi lâu, Hồ đại ca nói: “Không sai! Chúng ta đã quen ăn miếng cơm giang hồ, hứng máu trên lưỡi đao mà uống. Con mẹ nó! Lại đầu quy Vương lão lục nào có biết sợ ai? Ha ha!”

Đột nhiên người vừa lên tiếng hô hào bỗng rú lên một tiếng thảm khốc, nhưng mọi người trong khoang thuyền hoàn toàn im lặng. Thạch Phá Thiên nghe những tiếng tí tách, rồi cảm thấy từng giọt nước nhỏ xuống lưng bàn tay mình. Chàng đưa tay lên mũi ngửi thấy mùi tanh sặc sụa, biết ngay là máu từ trên nhỏ xuống. Thạch Phá Thiên bây giờ mới hiểu bọn họ ngồi ngay bên trên mình, nên không dám động đậy chút nào, đành để máu tươi tiếp tục nhỏ xuống người mình.

Bỗng nghe Hồ đại ca lớn tiếng hỏi: “Ngươi trách ta về chuyện giết Lại đầu quy ư?”

Một người run run đáp: “Không… không có… Vương lão lục quả là ăn nói lỗ mãng, chẳng trách Hồ đại ca phải nổi nóng. Có điều… gã đối với bản hội… trước nay vẫn một dạ trung thành.”

Hồ đại ca nói: “Thế thì ngươi không phục cách xử trí của ta phải không?”

Người kia vội nói: “Không… không phải…” Y chưa dứt lời, bỗng nghe

một tiếng rú thê thảm vang lên, hiển nhiên lại bị gã họ Hồ hạ sát rồi. Thạch Phá Thiên lại nghe máu nhỏ từng giọt từ trên khoang thuyền xuống đáy. May mà người này không ngồi ngay trên chỗ chàng nấp nên máu không rơi vào người chàng.

Gã Hồ đại ca kia giết liền một lúc hai người, rồi lại nói: “Không phải là ta tâm địa hiểm độc, thủ đoạn tàn ác, chẳng nghĩ gì đến nghĩa khí anh em. Nhưng thật sự là vụ này quan hệ đến mạng sống của mấy ngàn người trong bang hội. Vụ này mà chỉ tiết lộ ra một chút thì hết thảy chúng ta đều giống như các bằng hữu Phi Ngư Bang. Lại đầu quy Vương lão lục cứ tự cho mình là anh hùng hảo hán, la ó om sòm. Hắn coi thường tính mạng hắn đã đành, chẳng lẽ bắt cả tổng đà chúa và hết thảy anh em chúng ta mất mạng theo hắn hay sao?”

Mọi người đều nói: “Phải lắm! Phải lắm!”

Gã họ Hồ lại nói: “Người nào không muốn chết, thì chỉ có cách ngồi yên trong khoang thuyền. Tiểu Tống! Ngươi ra ngoài bẻ lái, nhớ lấy một mảnh buồm rách che lên mình, đừng để người ta nhìn thấy.”

Thạch Phá Thiên nằm phục dưới đáy thuyền, tai nghe tiếng nước chảy kế bên. Mọi người trong khoang thuyền chẳng ai nói năng gì, Thạch Phá Thiên lại càng không dám phát ra một chút âm thanh. Trong lòng chàng vẫn thắc mắc: “Không hiểu Hiệp Khách Đảo là chỗ nào, sao trên đảo lại phái đi hai sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác hung hãn ác độc đến thế, giết sạch những người trên thuyền. Cũng khó mà trách được bọn người Thiết Xoa Hội này lại hoảng sợ đến như vậy.”

Qua một hồi lâu, chàng cảm thấy rất mệt mỏi, mơ mơ màng màng chỉ muốn nhắm mắt ngủ một giấc, nhưng lại nghĩ lỡ mình ngủ mơ mà phát ra những tiếng động để bọn người phía trên phát giác thì sẽ ra sao, chắc là khó giữ được tính mạng. Nên chàng cứ cố mở to mắt, bất luận thế nào cũng không dám nhắm mắt lại. Rất lâu sau, chàng lại nghe thấy những tiếng lách cách rồi tiếng xích sắt khua, con thuyền không ngớt lắc lư, thì ra đã được người ta neo lại.

Lại nghe Hồ đại ca nói: “Mọi người sau khi vào nhà, bất cứ ai cũng không được ra ngoài, cứ im lặng chờ Tổng đà chúa mà nghe hiệu lệnh của lão gia.” Mọi người đều thấp giọng vâng dạ tuân lời, rồi len lén lên bờ. Chỉ trong khoảng khắc mọi người lên hết, trong thuyền chẳng còn một ai.

Thạch Phá Thiên lại chờ một lúc nữa, đoán chừng mọi người đã vào nhà hết, mới dám mở ván thuyền thò đầu lên. Chàng để ý nhìn quanh một lượt không thấy có người, bèn lén lút bò lên khoang thuyền, thấy

xác chết vẫn còn nằm la liệt.

Thạch Phá Thiên lượm một thanh đao giắt vào sau lưng, đổi con dao chẻ củi hoen rỉ của mình. Chàng lại thò tay vào bọc một tử thi, lần mò lấy ít tiền để lên bờ mua cơm ăn. Thạch Phá Thiên đi lại đằng lái, nhẹ nhàng nhảy lên bờ. Chàng khom lưng theo bãi sông chạy lẹ về phía trước, chừng hơn một dặm mới rẽ lên bờ, đi vào một con đường nhỏ.

Chàng nghĩ bây giờ vẫn chưa thoát khỏi vòng nguy hiểm, càng đi xa hơn càng tốt, lại co giò cố chạy thật nhanh. May mà thôn chài này cực kỳ hẻo lánh, trong vòng mười dặm không có căn hộ nào cả, chàng chưa gặp một ai.

Thạch Phá Thiên mừng thầm, cứ tưởng mình gặp vận may. Chàng không biết, lúc trước ở vùng này lác đác cũng có nhà dân, nhưng đều bị Thiết Xoa Hội ngấm ngầm phóng độc giết sạch. Những người vừa dọn tới chưa được bao lâu cũng bị trúng độc mà chết. Dân chúng trong vùng đều cho là Hồng Liễu Cảng này có ma quái dễ sợ, có thể truyền nhiễm ôn dịch. Sau bảy tám năm, mọi người đều lánh đi xa, nơi đây biến thành sào huyệt cực kỳ bí mật của Thiết Xoa Hội.

* * *

Thạch Phá Thiên chạy xa thôn chài này thêm mấy dặm, đã cảm thấy bụng đói như cào. Chàng liền chạy vào rừng rậm định tìm quả dại, nhưng vừa đi được mấy bước bỗng nghe có tiếng sột soạt. Một con heo rừng từ trong bụi cỏ rậm nhảy ra, cúi đầu lao thẳng đến chàng. Thạch Phá Thiên nghiêng người đi một chút, tay phải rút đơn đao thuận tay phóng chiêu Trưởng Giả Chiết Chi trong Kim Ô đao pháp, chỉ soạt một tiếng đã chặt đứt đầu nó. Con heo rừng này cực kỳ hung mãnh, tuy đầu đã rơi xuống đất rồi mà nó vẫn chạy thêm mười mấy bước nữa mới lăn ra chết.

Thạch Phá Thiên cả mừng, trước đây chưa học Kim Ô đao pháp thì chàng gặp heo rừng chỉ có cách chạy trốn, đâu dám nghĩ đến chuyện giết nó. Chàng tìm một khối đá đen ở bên rừng, lấy sống đao ghè xuống cho tia lửa bắn tóe ra, đốt lên một đống lửa. Chàng chặt lấy bốn đùi heo rừng đem đến khe suối rửa sạch vết máu rồi xách về bên đống lửa. Chàng nung nóng thanh đao, dí vào đùi heo cho cháy lông đi, đoạn lấy cành cây xiên qua đùi heo, nướng lên đống than. Chẳng mấy chốc, mùi thịt heo chín đã bay thơm phức.

Giữa lúc Thạch Phá Thiên đang nướng thịt thì đột nhiên nghe thấy ngoài mười trượng có tiếng người nói: “Thơm quá! Thơm quá! Thật khiến cho người ta phải chảy nước miếng.”

Một giọng khác nói: “Bên đó có người đang nướng thịt thú gì đó. Chúng mình đến đó thương lượng với họ, lấy một ít mà ăn, không biết có được hay không.”

Người nói trước nói: “Đúng thế.” Rồi hai người từ từ đi tới. Thạch Phá Thiên thấy một người thân thể cao lớn mặt tròn tai to, mình mặc áo đoạn màu hồng, vẻ mặt niềm nở hòa ái rất dễ thân cận. Còn người kia thì thân hình đã cao nghễu cao nghều lại gầy khẳng gầy kheo, khoác trường bào màu thanh thiên. Mặt hắn ốm không bằng một nửa người kia, lại để một chùm râu đuôi chuột, vẻ mặt rất âm trầm hiểm độc.

Gã béo mập cười ha hả nói: “Tiểu huynh đệ! Chuyện này…”

Thạch Phá Thiên đã nghe hai người bàn nhau từ trước, liền nói: “Con heo rừng này nhiều thịt lắm, mười mấy người ăn cũng không hết. Hai vị cứ việc ăn uống cho thỏa thích”.

Gã béo mập lại mỉm cười nói: “Như thế thì chúng ta cũng không khách sáo nữa.” Hai người liền ngồi xuống. Dưới ánh lửa bập bùng họ nhìn thấy y phục của Thạch Phá Thiên rất sang trọng nhưng lem luốc, chẳng những xốc xếch mà lại dính máu bê bết thì lộ vẻ kinh ngạc. Nhưng họ chỉ nhìn thoáng qua rồi bốn con mắt lại nhìn hau háu vào mấy cái đùi heo đang nướng trên đống lửa, không để ý gì đến chàng nữa.

Mỡ ở đùi heo nhỏ giọt xuống đống lửa, hòa lẫn với mùi nhựa thông rất thơm tho. Tuy chưa ai ăn vào miệng, nhưng cũng cảm thấy mùi vị thật là tuyệt vời. Gã cao gầy lấy cái bầu màu lam đeo ở sau lưng, mở nút ra ghé miệng vào uống một hơi rồi nói: “Rượu ngon!” Gã béo mập cũng lấy trên lưng xuống chiếc bầu sắc đỏ, lắc mấy cái rồi mở nút ra uống. Gã cũng khen: “Rượu ngon!”

Thạch Phá Thiên khi còn đi theo Tạ Yên Khách đã từng được uống rượu. Bây giờ chàng ngửi thấy mùi rượu thơm phức, cũng muốn uống một hớp. Nhưng chàng thấy hai người mạnh ai nấy uống, không hề có ý mời mình. Suốt đời chàng nhất quyết không cầu xin ai cả, chỉ đành nuốt nước miếng mà thôi. Một lúc nữa, bốn cái đùi heo đã chín tới. Chàng liền nói: “Thịt heo chín rồi. Xin mời!”

Hai gã một ốm một mập đồng thời thò tay ra cầm lấy một chiếc đùi heo. Chúng đưa vào miệng toan cắn thì Thạch Phá Thiên cười nói: “Hai cái đùi ấy tuy lớn thật, nhưng đều là đùi sau, mùi vị không bằng đùi trước.”

Gã béo mập mỉm cười nói: “Chú bé này cũng có lương tâm lắm.”

Đoạn gã đổi lấy đùi heo trước cắn ăn. Còn gã gầy nhom cầm đùi sau đã lỡ cắn một miếng rồi, hắn ngần ngừ không tiện đổi nữa.

Hai người ăn mấy miếng, lại uống một hớp rượu rồi cất tiếng khen: "Rượu ngon!" Rồi hai gã cùng đậy nút lại, đeo bầu vào sau lưng.

Thạch Phá Thiên bụng bảo dạ: "Hai người này thật là tiết kiệm, chỉ uống hai hớp rồi cất rượu đi. Chẳng lẽ rượu này lại quý đến thế hay sao?" Chàng liền nhìn gã béo nói: "Đại gia, rượu trong hồ lô này ngon lắm phải không? Tại hạ cũng muốn uống vài hớp." Lời nói của chàng tuy không phải là xin của người ta, nhưng cái ý xin rượu thì đã rõ.

Gã béo lắc đầu nói: "Không được! Không được! Cái này không phải rượu, chú không uống được. Chúng ta đã ăn thịt heo rừng của chú, lát nữa sẽ có lễ vật tặng lại."

Thạch Phá Thiên mỉm cười nói: "Đại gia nói giỡn rồi. Chính miệng đại gia vừa khen rượu ngon, mà tại hạ cũng ngửi thấy mùi rượu." Chàng lại quay sang hỏi gã gầy nhom: "Còn trong hồ lô của vị đại gia này, chắc chắn là rượu đấy chứ?"

Gã gầy nhom đảo cặp mắt, trợn lòng trắng lên nói: "Đây là rượu độc. Ngươi có gan thì cứ uống đi!" Gã nói xong, cởi hồ lô ra đặt xuống đất.

Thạch Phá Thiên mỉm cười nói: "Nếu đây là thuốc độc thì sao đại gia uống vào không chết?" Chàng nhắc lấy cái hồ lô rồi mở nút, mùi rượu xông lên thơm ngát.

Gã béo mập hơi biến sắc nói: "Vô duyên vô cớ sao chúng ta lại gạt ngươi? Mau đặt xuống đi, mau đặt xuống đi." Gã liền giơ năm ngón tay ra chụp vào cổ tay chàng, toan cướp lấy cái hồ lô. Ngờ đâu, gã vừa chạm vào cổ tay Thạch Phá Thiên liền cảm thấy một luồng đại lực mãnh liệt xô ra, hất văng ngón tay gã đi. Gã béo mập giật mình kinh hãi, "Úi chà" một tiếng rồi nói: "Té ra là thế! Chúng ta đã nhìn lầm người. Vậy thì mời chú uống rượu!"

Thạch Phá Thiên cầm ngay chiếc hồ lô kê vào miệng, nuốt ừng ực hai hơi dài. Chàng nghĩ gã gầy ốm xem chừng tiếc rượu, nên không dám uống nhiều, liền đậy nút bình lại nói: "Đa tạ!" Trong nháy mắt, một luồng khí lạnh buốt từ đan điền chàng bốc lên, như một khối băng lạnh cứ lan ra mãi. Chỉ trong khoảng khắc, Thạch Phá Thiên cảm thấy toàn thân đều bị lạnh cứng, cả người run lên, hai hàm răng khua vào nhau lập cập. Chàng vội vận nội lực để chống lại, luồng hơi lạnh dần dần tan đi rồi khắp mình mẩy chân tay cảm thấy thư thái vô cùng. Chẳng những chàng không thấy giá lạnh nữa mà trong người lại rất

ấm áp. Bất giác chàng lớn tiếng khen: “Rượu ngon!”

Chàng không nhịn được lại nhắc bầu lên, mở nút ra uống hai hớp nữa. Rồi chàng lại vận nội lực cho luồng hơi lạnh tiêu tan, cảm thấy trong người càng khoan khoái hơn. Thạch Phá Thiên thích quá, trầm trồ khen: “Tại hạ chưa từng được uống rượu ngon như thế này. Tiếc là loại rượu này quý báu quá, nếu không thì tại hạ nhất định phải uống sạch.”

Sắc mặt của hai gã kia đều lộ vẻ vừa ngạc nhiên vừa sợ hãi. Gã béo nói: “Tiểu huynh đệ! Nếu chú quả có tửu lượng hơn người thì cứ uống cạn cả bầu rượu này cũng được, đừng ngại chi hết.”

Thạch Phá Thiên cả mừng nói: “Đại gia nói thật đấy chứ? Nhưng tuy đại gia rộng lượng mà tại hạ cũng thấy ngại.”

Gã gầy nhom lạnh lùng nói: “Rượu độc trong bầu đỏ của ông kia còn ngon hơn nữa. Ngươi có muốn uống thử không?”

Thạch Phá Thiên đưa mắt nhìn gã béo mập, cũng có ý muốn thử một chút. Gã béo mập thở dài nói: “Tuổi còn nhỏ mà nội công đã cao cường đến thế, bây giờ bỗng dưng chết uổng thì thật là đáng tiếc!” Gã vừa nói vừa cởi cái bầu rượu đỏ chóe ra đặt xuống đất.

Thạch Phá Thiên nghĩ thầm: “Hai người này cũng ưa nói giỡn. Nếu là rượu độc thật thì sao chính họ lại uống vào?” Chàng cầm bầu rượu đỏ lên mở nút ra, một mùi thơm ngào ngạt đưa lên mũi. Chàng liền uống một hơi. Lần này chàng không cảm thấy giá lạnh, lại ruột nóng như lửa đốt.

Thạch Phá Thiên kinh hãi la lên một tiếng: “Úi chao!” rồi không chịu được phải nhảy vọt lên. Chàng vội huy động nội lực trấn áp, quả nhiên dẹp được cơn nóng, tựa hồ ngọn lửa hồng bị tắt ngấm. Chàng la lên: “Thứ rượu này ghê gớm quá!” Nhưng lạ thay, luồng nhiệt khí trong bụng vừa tiêu tan, toàn thân lại khoan khoái vô cùng.

Gã béo mập nói: “Nội lực của chú rất thâm hậu. Nếu bây giờ chú uống hết cả hai bầu rượu này thì dũng chẳng sao.”

Thạch Phá Thiên cười nói: “Một mình tại hạ đâu dám uống hết? Ba người chúng ta hôm nay có duyên hội ngộ, nếu chúng ta kết bạn với nhau rồi cùng uống rượu ăn thịt có hay hơn không? Nào! Xin mời đại gia!” Chàng nói xong, cầm bầu rượu đưa sang.

Gã béo mập mỉm cười nói: “Tiểu huynh đệ thật sự muốn thử sức ta

hay sao? Vậy ta phải xả thân để bồi tiếp người quân tử.” Gã nói xong, đón lấy bầu rượu giơ lên uống một hớp rồi đưa bầu lại cho Thạch Phá Thiên nói: “Chú uống nữa đi!”

Thạch Phá Thiên lại uống một hớp, rồi cầm bầu rượu đưa cho gã gầy nhom nói: “Xin mời đại gia!”

Gã gầy nhom biến sắc đáp: “Ta chỉ uống rượu của ta thôi!” Gã cầm bầu rượu màu lam lên, uống một hớp rồi đưa cho Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên nhận lấy rồi uống một hớp lớn, cảm thấy sau khi uống hớp rượu nóng rồi lại uống một hớp rượu lạnh, hai dòng nóng lạnh hòa lẫn nhau trong bụng thì mùi vị lại càng ngon hơn. Chàng thấy cả hai gã trợn mắt lên nhìn mình, hiểu ý ngay liền mỉm cười nói chữa thẹn: “Xin lỗi nhé! Tại hạ uống hớp rượu này tham quá.”

Gã gầy nhom vẫn lạnh nhạt nói: “Ngươi muốn trổ tài hảo hán thì càng nốc nhiều càng hay.”

Thạch Phá Thiên mỉm cười đáp: “Nếu uống chưa thỏa thích thì chúng ta tới thị trấn trước mặt kia, mua một hũ lớn uống cho kỳ thích. Tại hạ đã có bạc đây, có điều e rằng không tìm đâu được thứ rượu ngon như thế này.” Chàng nói xong, lại cầm bầu rượu giơ lên uống một hớp rồi đưa cho gã mập.

Gã mập ngồi xếp bằng dưới đất, ngấm ngầm vận công lực rồi mới uống một hơi. Gã thấy Thạch Phá Thiên uống hết hớp lớn này đến hớp lớn khác mà không sao cả, thì càng lúc càng kinh ngạc. Gã mập và gã gầy cứ nhìn nhau, trên sắc mặt đều lộ vẻ kinh dị. Thì ra hai người này đều là những tay cao thủ võ công tuyệt đỉnh, nhưng mỗi người luyện công hoàn toàn trái ngược nhau.

Gã béo mập luyện theo đường lối dương cương, còn gã gầy nhom lại theo lối âm nhu. Trong bầu rượu của mỗi người đều đựng rượu thuốc để hỗ trợ cho việc luyện công. Trong bầu rượu màu đỏ đựng rượu thuốc có tính rất nóng, dùng Liệt Hỏa Đan ngâm vào rượu mạnh. Còn rượu trong bầu lam thì có tính cực hàn, dùng Cửu Cửu Hoàn ngâm thành.

Liệt Hỏa Đan và Cửu Cửu Hoàn đều bào chế từ không ít những loại linh đan diệu dược. Trong Cửu Cửu Hoàn chứa tới tám mươi mốt loại độc thảo, trong Liệt Hỏa Đan thì thuốc độc ít hơn nhưng lại có Hạc Đỉnh Hồng, Khổng Tước Đảm là những loại kịch độc. Hai gã đã mất nhiều năm và tốn lắm công phu mới luyện được. Dược tính của hai loại rượu này cực kỳ mãnh liệt, nên người thường chỉ cần nhỏ vài giọt

lên đầu lưỡi là mất mạng ngay. Hai gã này công lực rất cao thâm, nhưng khi uống vẫn phải thêm một thứ thuốc để hòa hoãn bớt phần mãnh liệt của dược liệu mới uống được mấy hớp mà không đến nỗi trúng độc. Nhưng nếu gã mập uống lầm phải rượu lạnh, hay gã gầy uống lầm phải rượu nóng, thì lập tức mất mạng ngay.

Hai gã thấy Thạch Phá Thiên uống vừa bừa bãi vừa nhiều như vậy mà không sao hết, thì sao mà không kinh hãi? Kiến thức của họ rất rộng rãi, võ học trong thiên hạ mười phần biết đến tám chín, nhưng thật sự không đoán ra Thạch Phá Thiên đã gặp kỳ duyên. Chàng đã luyện nội công thuần âm trước, rồi sau lại luyện thuần dương. Hai thứ nội công một âm một dương ấy lẽ ra phải xung khắc nhau làm chàng tẩu hỏa nhập ma mà chết, nhưng chàng gặp được kỳ tích may mắn, nên chúng lại hỗ tương cho nhau, phát sinh ra uy lực khiến cho công lực của chàng tiến bộ rất nhanh. Sau đó chàng nhờ bộ tượng La Hán của Đại Bi Lão Nhân tặng cho mà luyện thành La Hán Phục Ma Thần Công, lại được rượu thuốc của Đinh Bất Tam làm cho nội lực âm dương giao hòa thành một, dĩ nhiên có thể chống đỡ được bất cứ thứ độc dược nào, bất kể là hàn hay nhiệt.

Thạch Phá Thiên uống rượu của hai gã, cảm thấy băn khoăn trong dạ. Chàng nướng thêm thịt heo rừng, dành những miếng ngon lành nhất cho hai gã, lại luôn miệng mời họ uống rượu. Hai gã lại cho là chàng cố ý uống rượu độc để tỉ thí nội lực với mình. Khi nào họ chịu thua trận đầu hàng, đành miễn cưỡng cùng chàng đối ẩm mỗi người một hớp. Nhưng họ ngấm ngầm lấy thuốc giải độc ra, lén bỏ vào miệng của mình.

Lúc nào hai gã cũng ngó Thạch Phá Thiên chằm chặp, nhưng thấy chàng hoàn toàn không uống một thứ thuốc gì khác để hóa giải loại rượu độc này. Thần công Thạch Phá Thiên thật là hiếm có trên đời, khiến hai gã phải kinh ngạc không hiểu chàng thiếu niên anh hùng này từ đâu xuất hiện.

Gã béo mập thấy Thạch Phá Thiên uống một hớp rượu trong bầu đỏ, rồi lại đưa sang cho mình. Gã đón lấy cái bầu rồi nói: “Nội lực của tiểu huynh đệ cao thâm khôn lường, khiến cho ta phải khâm phục. Vậy tiểu huynh đệ cho biết quý tính đại danh?”

Thạch Phá Thiên chau mày nói: “Vấn đề này thật khiến cho tại hạ phải điên đầu. Ai đã biết tại hạ đều tưởng là người họ Thạch, còn ai chưa biết là hỏi ngay họ tên. Thực ra tại hạ không phải họ Thạch, hay đúng hơn là không họ không tên, nên câu hỏi này không thể trả lời được.”

Gã béo mập bụng bảo dạ: “Thằng lỏi này giả ngây giả dại, tìm cách

thoái thác không chịu xưng tên." Gã lại hỏi: "Vậy tiểu huynh đệ đã bái ai làm sư phụ, ở môn phái nào?"

Thạch Phá Thiên đáp: "Sư phụ tại hạ ở họ Sử, thường kêu bằng Sử bà bà. Đại gia đã gặp gia sư bao giờ chưa? Lão gia là tổ sư sáng lập ra phái Kim Ô, còn tại hạ là đại đệ tử đời thứ hai."

Cả hai gã mập, ốm cùng đều nghĩ: "Chỉ nói bậy bạ. Tất cả các môn phái trong thiên hạ chúng ta đều biết, làm gì có phái Kim Ô quỷ quái nào? Có ai là Sử bà bà đâu? Thằng lỏi này thật chỉ kiếm chuyện nói bừa."

Gã mập nhân cơ hội đang đối đáp, không uống rượu nữa. Gã cầm bầu rượu đưa lại cho Thạch Phá Thiên rồi nói: "Té ra tiểu huynh đệ là đệ tử phái Kim Ô mới sáng lập, thảo nào bản lãnh phi thường! Mời uống rượu đi!"

Thạch Phá Thiên thấy gã chưa uống đã đưa bầu rượu cho mình thì nghĩ thầm: "Y mải nói chuyện quên cả uống rượu." Chàng liền nhắc: "Đại gia chưa uống mà."

Gã mập hơi đỏ mặt lên nói: "Vậy ư?" Gã cố ý trốn vòng, uống ít đi một hớp để chiếm lợi thế, nào ngờ bị Thạch Phá Thiên phát hiện, trong lòng không khỏi có chút hổ thẹn. Gã có biết đâu Thạch Phá Thiên chỉ vì hảo ý mà nhắc gã, sợ gã uống ít rượu ngon thì bị thua thiệt.

Gã mập bèn đưa bầu rượu lên uống, nhưng gã đã uống tới tám hớp rượu thuốc là quá sức rồi, cho dù có uống thuốc để kiềm chế thì cũng có hại cho cơ thể. Gã liền kê bầu rượu vào miệng, cổ họng thì giả vờ nuốt ừng ực nhưng hai hàm răng lại cắn chặt. Khi gã hạ bầu rượu xuống, rượu lại chảy vào bầu.

Gã béo mập chơi kiểu này, dĩ nhiên không qua mắt gã gầy nhom được. Gã gầy nhom cũng uống theo kiểu gã béo mập, tức là không để rượu trôi xuống cổ họng. Như vậy, bề ngoài thì chú một hớp anh một hớp, mà thực ra hai bầu rượu đầy thì mười phần có đến bảy, tám đã chui vào bụng Thạch Phá Thiên.

Tửu lượng chàng cũng không khá lắm, nhờ có nội lực thâm hậu mới chống đỡ được. Rượu độc này tuy chưa có hại gì cho chàng, song uống nhiều quá cũng ngà ngà say, rồi tửu nhập ngôn xuất, mỗi lúc chàng nói một nhiều. Chàng kể hết chuyện A Tú sang chuyện Đinh Đinh Đang Đang… Hai gã nghe mà chẳng hiểu gì hết.

Gã béo mập suy nghĩ: "Gã thiếu niên này nhất định đã luyện được một

kỳ công nào đó để chuyên môn đối phó với hai người chúng ta. Hắn không lộ vẻ gì, chỉ nói chuyện bừa bãi, thật là cực kỳ nham hiểm. Đợi lát nữa động thủ, sợ rằng hai chúng ta phải mất mạng vào tay hắn." Gã lại nghĩ: "Hôm nay hai chúng ta lấy hai chống một vẫn chưa chắc thắng nổi. Nội lực tên này thật cao thâm đến mức hiếm thấy trên đời. Để ta thử tăng lượng thuốc vào, xem thử hắn còn chống đỡ nổi hay không." Gã nghĩ vậy, liền đưa mắt ra hiệu cho gã gầy nhom.

Gã gầy nhom hiểu ý, liền thò tay vào bọc lấy ra một viên Cửu Cửu Hoàn bọc sáp, bóp nát vỏ ngoài rồi cầm trong lòng bàn tay. Gã chờ Thạch Phá Thiên uống một hớp rồi đưa cái bình rượu màu lam qua mình, giả vờ uống một hớp rồi đưa tay ra làm như lau nước bọt dính ở miệng bầu, mà thực ra là bỏ viên Cửu Cửu Hoàn vào trong bình. Gã cầm bầu rượu lắc mấy cái, miệng tấm tắc khen: "Rượu ngon! Thật là rượu ngon!"

Lúc gã gầy nhom hành động thì gã béo mập cũng lấy trong bọc ra viên Liệt Hỏa Đan lén bỏ vào trong rượu. Thạch Phá Thiên cứ tưởng mình đã gặp được hai ông bạn rộng lượng và sảng khoái. Chàng cứ vô tư vừa uống rượu vừa ăn thịt. Kinh nghiệm giang hồ của chàng đã chẳng đáng gì, lúc này lại đã ngà ngà nên hoàn toàn không phát giác được hai gã này lại ngấm ngầm bỏ thuốc vào trong rượu.

Bỗng nghe gã béo mập nói: "Tiểu huynh đệ! Trong bầu còn ít rượu lắm, mà tửu lượng chú lại rất cao. Vậy chú cứ uống một hơi cạn sạch đi!"

Thạch Phá Thiên mỉm cười nói: "Hay lắm. Hai vị đã có lòng tốt thì tại hạ cũng không dám khách sáo." Chàng cầm cái bầu màu lam lên toan uống, nhưng chợt nhớ ra một chuyện bèn nói ngay: "Lúc tại hạ ngồi thuyền trên sông Trường Giang có nghe Đinh Đinh Đang Đang kể chuyện, nếu bên trai bên gái tình đầu ý hợp thì kết nghĩa phu thê, còn nam nhân với nam nhân vừa gặp nhau đã thân mật như tình cố cựu thì kết nghĩa làm huynh đệ. Nếu hai vị đại gia không rẻ bỏ tại hạ, thì ba chúng ta sau khi uống cạn hai bình rượu này sẽ kết làm huynh đệ, để rồi đây lại cùng nhau uống rượu. Hai vị thấy có được không?"

Hai người mập và ốm này khí phách ngời ngời, lúc bình thường thì Thạch Phá Thiên chắc không dám nghĩ tới chuyện kết bái huynh đệ, mà cho dù có nghĩ tới cũng không dám mở miệng, nhưng lúc này chàng đã ngà ngà say nên thuận miệng nói ra.

Gã béo mập nghe chàng nói chuyện càng lúc càng thân mật, lại cảm thấy câu nào cũng là nói khảy. Gã nghĩ rằng chỉ trong chốc lát là hai bên động thủ, mà nội lực của mình chắc khó mà chống đỡ được, chỉ

còn cách dùng thuốc cực mạnh để phá hủy nội lực của chàng. Tuy cách làm này không quang minh chánh đại lắm, nhưng xem ra tâm địa của thằng lỏi này rất hiểm ác, phải lấy độc trị độc thôi. Hắn chỉ sợ chàng không chịu uống nữa, vội nói: “Hay lắm! Hay lắm! Như thế thì còn gì bằng. Chú uống cạn bầu rượu này đi đã.”

Thạch Phá Thiên quay lại hỏi gã gầy nhom: “Còn vị đại gia đây thì nghĩ sao?”

Gã gầy nhom đáp: “Cung kính không bằng tuân mệnh. Tiểu huynh đệ đã có mỹ ý như thế, ha ha, thật là chúng ta cầu mong cũng không được.” Thạch Phá Thiên lúc này mười phần đã say đến tám chín. Chàng đầu óc mơ hồ nhưng cao hứng vô cùng, ngửa mặt dốc bầu rượu lên uống một hơi cạn sạch. Nhưng bây giờ chàng không cảm thấy giá lạnh khó chịu như trước nữa.

Gã béo mập vỗ tay nói: “Hảo tửu lượng! Hảo tửu lượng! Trong bầu rượu của ta cũng còn một hai hớp rượu. Chú uống cạn nốt đi, rồi chúng ta kết bái thành huynh đệ.” Thạch Phá Thiên lơ mơ đón lấy bầu rượu màu đỏ, chẳng cần suy nghĩ gì, uống cạn nốt.

Hai gã đưa mắt nhìn nhau, trong bụng nghĩ thầm: “Một viên Cửu Cửu Hoàn hay Liệt Hỏa Đan phải hòa với sáu bầu rượu. Một bầu rượu phải uống một tháng, mỗi ngày phải vận công hóa giải từ từ thì mới hữu ích mà vô hại. Một viên Cửu Cửu Hoàn lại thêm một viên Liệt Hỏa Đan thì phải hòa trong mười hai bầu rượu, hai người chúng ta phải uống trong nửa năm. Hắn uống hết lượng rượu một năm của chúng ta chỉ trong chốc lát, nếu còn có thể chống đỡ được thì thật là một điều vô lý nhất trong thiên hạ”.

Hai gã còn đang ngẫm nghĩ, đột nhiên Thạch Phá Thiên kêu lớn: “Úi cha! Nguy rồi! Tại hạ đau bụng dữ quá.” Chàng ôm bụng, gập lưng xuống mà rên la không ngớt.

Hai gã một mập một gầy đưa mắt nhìn nhau mỉm cười. Gã mập giả vờ hỏi: “Cái gì? Chú bị đau bụng ư? Chắc vì ăn nhiều thịt heo rừng quá đấy thôi.”

Thạch Phá Thiên nói: “Không phải. Trời ơi! Không được rồi.” Chàng vừa la vừa nhảy vọt lên mấy trượng.

Hai gã cũng đứng dậy. Chúng nghĩ bụng: “Chắc thằng lỏi này biết mình sắp chết, sẽ dùng hết sức để đánh một đòn.” Hai gã ngầm vận nội lực, chuẩn bị sẵn sàng đối phó. Chúng cho rằng công lực của chàng ghê gớm, thế công tất phải mãnh liệt phi thường.

Không ngờ Thạch Phá Thiên lại vung chưởng đánh vào một cây lớn ở kế bên. Chàng càng la dữ dội hơn: “Trời ơi! Đau… đau chết ta mất!” Ruột chàng đau như bị ai vặn đứt ra, vội vận nội lực để hóa giải một khối gì đó đang vò xé trong bụng. Ngờ đâu Cửu Cửu Hoàn và Liệt Hỏa Đan không phải là những loại thuốc tầm thường, chàng càng vận khí thôi thúc thì cơn đau càng dữ dội. Thạch Phá Thiên đau quá, cơ hồ sắp ngất xỉu, toàn thân co rúm lại, chân tay run bần bật.

Giữa lúc đau không chịu nổi, chàng vung quyền trái đấm mạnh vào một gốc cây lớn. Vừa đánh xong quyền này, chàng cảm thấy cơn đau bụng giảm đi một chút. Tay phải chàng lại đánh ra một chưởng, làm cho lá cây rơi lả tả. Một quyền một chưởng phóng ra rồi, chàng cảm thấy bớt đau nhiều, nhưng chỉ dừng tay lại một chút là bụng lại đau như đã nuốt đến muôn ngàn lưỡi đao kiếm vào.

Thạch Phá Thiên miệng thì la lối, chân tay thì múa loạn xạ, thi triển lộn xộn tất cả các loại võ công mà trước nay đã học, tuy chẳng ra đường lối gì mà uy thế mãnh liệt phi thường. Chàng càng đánh càng nhanh, cảm thấy mỗi lần phát ra một quyền một chưởng thì cơn đau trong bụng giảm đi một chút, tựa như theo nội lực vận hành mà phát tiết ra ngoài.

Hai gã một mập một gầy nhìn nhau, từng bước lùi ra sau. Chúng biết Thạch Phá Thiên là một cao thủ võ lâm, đã trúng chất kịch độc thì trước khi chết chắc chắn phải giải tỏa công lực toàn thân, cũng giống như một con mãnh thú điên khùng. Nếu có thể, phải ôm chặt được chàng thì mới có thể thoát khỏi kiếp nạn này. Chúng thấy quyền cước của Thạch Phá Thiên lộng gió ầm ầm, chiêu thức phần thì giống Tuyết Sơn kiếm pháp, phần lại như quyền chưởng của nhà họ Đinh, lại có cả gia số của Ma Thiên cư sĩ Tạ Yên Khách lẫn vào. Nhưng thứ nào cũng có vẻ giống mà lại không giống hẳn, thật sự là từ trước đến giờ chúng chưa từng thấy. Chúng sinh nghi tự hỏi: “Hay gã là đồ đệ phái Kim Ô nào đó thực?”

Võ công hai gã này hết sức cao thâm, chiêu thức của Thạch Phá Thiên dù quái dị đến đâu chúng cũng chẳng coi ra gì. Có điều quyền cước của chàng phát ra những luồng kình phong ghê gớm khiến người ta phải ngấm ngầm kinh dị. Về sau chúng thấy Thạch Phá Thiên càng đánh càng nhanh, kình phong mỗi lúc một thêm mãnh liệt. Hai gã bất giác đưa mắt nhìn nhau mỉm cười, đều nghĩ bụng: “Nội lực của thằng lỏi này tuy rất mạnh, nhưng võ công lại chẳng ra gì. Cho dù Cửu Cửu Hoàn và Liệt Hỏa Đan không giết được gã, thì gã cũng không phải là địch thủ của hai người chúng ta. Lúc trước mình thấy nội lực của gã ghê gớm, lại tưởng lầm là võ công gã cũng cao thâm vô cùng.”

Hai gã nghĩ vậy, rồi đâm ra tiếc hai bầu rượu thuốc và hai viên độc hoàn. Giả tỉ biết sớm thế này thì chúng đã ra tay hạ sát chàng rồi, khỏi phí mất bao nhiêu dược vật quý báu. Hai luồng dược tính đó rất mãnh liệt, âm dương tương phản đã dung hòa với nhau. Thì ra đó là công hiệu chính của La Hán Phục Ma Công mà Thạch Phá Thiên đã luyện. Nếu chàng chỉ uống loại rượu thuốc cực nhiệt của gã mập, hoặc chỉ uống loại rượu thuốc cực hàn của gã ốm, thì cho dù nội lực của chàng có cao hơn cũng phải mất mạng. Hai tên mập ốm này đồng thời ra tay là sai lầm, hai loại rượu độc mãnh liệt như nhau, nên hai loại kịch độc âm dương này lại khắc chế tương hỗ cho nhau.

Hai gã mập ốm này hoàn toàn không biết trước đây Tạ Yên Khách cũng đã từng gia hại chàng như thế. Lão cũng muốn hại mạng chàng, nhưng đã làm cho chàng biết được phương pháp chống đỡ. Thạch Phá Thiên múa quyền cước một lúc, những chất kịch độc trong bụng cũng theo nội lực từ từ ép ra bàn tay, những cơn đau bụng cũng theo đó mà giảm. Đến lúc bao nhiêu chất kịch độc bị thúc đẩy hết ra khỏi nội tạng thì chàng không thấy đau nữa.

Thạch Phá Thiên loạng choạng quay về bên đống lửa, mỉm cười nói: "Úi chà! Vừa rồi tại hạ thật phải một phen hú vía. Không hiểu những cơn đau bụng từ đâu kéo đến, khiến cho tại hạ tưởng như đứt từng khúc một, mất mạng tới nơi."

Hai gã một mập một gầy trong lòng vẫn chưa hết kinh hãi, bụng bảo dạ: "Nội công của người này quái lạ, thật sự khó mà ngờ được." Gã béo mập hỏi: "Bây giờ trong bụng chú còn đau nữa không?"

Thạch Phá Thiên đáp: "Tại hạ hết đau rồi." Chàng đưa tay ra cầm lấy một miếng thịt heo rừng đã bị nướng cháy, dưới ánh lửa bỗng nhìn rõ giữa lòng bàn tay của mình có một chấm đỏ lớn bằng đồng tiền, xung quanh lại có vô số những chấm xanh nhỏ li ti. Chàng bất giác ồ lên một tiếng rồi nói: "Cái này… cái này là thế nào?" Chàng lại nhìn tới lòng bàn tay bên trái thì thấy cũng như vậy. Thì ra chàng đã thúc đẩy những chất kịch độc từ trong bụng ra lòng bàn tay, nhưng không biết cách vận nội lực đẩy hẳn chất độc ra khỏi thân thể, nên vẫn còn ngưng tụ lại ở trong lòng bàn tay thành những dấu chấm.

Gã mập và gã gầy đương nhiên là hiểu rõ nguyên nhân ngay, bất giác càng yên tâm hơn, tự nhủ: "Té ra thằng lỏi này có nội công thâm hậu mà không biết vận dụng, như vậy lại càng chẳng có chi đáng sợ. Nếu không phải gã được trời cho tư chất đặc biệt, thì cũng vô tình được ăn tiên thảo linh chi gì đó, thì nội lực mới mãnh liệt đến thế." Vừa rồi họ tưởng trong lòng chàng có ác ý, nên mới xuất thủ gia hại. Nào ngờ chàng chỉ múa quyền chưởng đánh vào cây to, tuy trong lúc cơn đau

phát tác mà trong ánh mắt cũng hoàn toàn không có chút thù hằn nào. Hai người biết mình hiểu lầm, đều cảm thấy dùng thủ đoạn này với một thằng nhỏ thì trong cũng không khỏi áy náy, thật là mất đi thân phận của cao thủ võ lâm.

Bỗng nghe Thạch Phá Thiên nói: “Vừa rồi chúng ta đã nói đến chuyện kết nghĩa kim lan. Tại hạ không hiểu vị nào tuổi lớn hơn, cũng chưa được biết tôn tính đại danh.” Hai gã một mập một gầy yên trí là Thạch Phá Thiên uống thuốc độc vào rồi sẽ mất mạng ngay lập tức, nên mới mở miệng đồng ý cùng chàng kết bái huynh đệ, ngờ đâu thuốc độc lại không giết chết chàng được. Hai gã này vốn rất tự phụ, từ ngày học thành bản lãnh cao cường chưa bao giờ đã nói ra mà lại không thực hiện. Tuy chúng không muốn kết bái với thằng ngốc này, nhưng cũng không muốn nuốt lời.

Gã mập hắng giọng một tiếng rồi nói: “Ta là Trương Tam, nhiều tuổi hơn huynh đệ Lý Tứ đây một chút. Tiểu huynh đệ! Chú đã không họ không tên thì làm sao kết giao với chúng ta?”

Thạch Phá Thiên nói: “Tên họ của tại hạ chẳng dễ nghe gì, nên sư phụ đã đặt cho một cái tên là Sử Ức Đao. Hai vị cứ gọi tại hạ bằng cái tên này cũng được.”

Gã béo mập mỉm cười nói: “Vậy ba chúng ta hôm nay sẽ kết nghĩa làm huynh đệ.” Gã nói xong, quỳ một gối xuống dõng dạc tuyên bố: “Trương Tam và Lý Tứ cùng Sử Ức Đao bái kết đệ huynh, từ đây có phúc cùng hưởng có họa cùng chịu. Nếu Trương Tam trái lời thề này thì ngày sau sẽ bị chết thảm như con heo rừng, để cho người ta nướng thịt mà ăn. Ha ha! Ha ha!” Hai chữ Trương Tam dĩ nhiên là tên của rất nhiều người, miệng gã chỉ nói hai chữ Trương Tam, không nói rõ là “Trương Tam ta”. Như vậy là gã chẳng có thành ý chút nào.

Gã gầy nhom cũng quỳ xuống, vừa cười vừa nói: “Lý Tứ và Trương Tam cùng Sử Ức Đao hôm nay kết làm huynh đệ, tuy không sinh cùng ngày cùng tháng cùng năm, mong được chết cùng năm cùng tháng cùng ngày. Nếu trái lời thề này Lý Tứ sẽ bị loạn đao đâm chém, vạn tiễn xuyên thân. Ha ha! Ha ha!” Gã cười nhạt luôn mấy tiếng, đủ biết là giả dối.

Thạch Phá Thiên không biết Trương Tam, Lý Tứ chỉ là cách xưng hô phù phiếm, hoàn toàn không phát giác được thần sắc của họ là giả dối. Chàng quỳ hai gối dưới đất, nói rất thành thật: “Tiểu đệ cùng hai vị ca ca Trương Tam, Lý Tứ kết làm huynh đệ. Có rượu ngon thịt ngon, đệ tất nhường hai vị ca ca xơi trước. Có kẻ muốn giết hai vị ca ca, tiểu đệ sẽ đương đầu trước. Nếu không nhớ những lời thề này thì ông trời

sẽ phạt tiểu đệ hàng ngày phải đau đớn như vừa rồi.”

Hai gã một mập một gầy nghe Thạch Phá Thiên thề thốt chân thành thì không khỏi cảm thấy đôi chút hổ thẹn. Gã béo mập đứng dậy nói: “Tam đệ! Hai chúng ta có việc gấp cần phải đi ngay. Vậy bây giờ chúng ta chia tay thôi.”

Thạch Phá Thiên nói: “Bây giờ hai vị ca ca lại đi đâu? Vừa rồi Trương đại ca đã nói, chúng ta sau khi kết nghĩa huynh đệ thì có họa cùng chịu, có phúc cùng hưởng. Lúc này tiểu đệ cũng không có việc gì, xin đi theo nhị vị ca ca”.

Gã béo mập tức Trương Tam cười ha hả nói: “Chúng ta phải đi mời khách, cũng chẳng có gì vui thú. Ngươi bất tất phải theo chúng ta làm chi?” Gã nói xong, quay gót băng băng đi luôn.

Thạch Phá Thiên thấy mình bỗng kết giao được với những người bạn tốt. Suốt đời chàng chưa từng có một người bạn, hôm nay cùng lúc được kết nghĩa cùng hai vị ca ca, thật sự rất mừng. Chàng thấy họ gấp rút bỏ đi, cũng có phần không nỡ liền nhanh chân chạy theo nói: “Thế thì tiểu đệ tiễn chân hai vị ca ca một đoạn đường vậy. Hôm nay ly biệt, chẳng hiểu ngày nào chúng ta lại được gặp nhau để cùng uống rượu ăn thịt?”

Gã gầy nhom tức Lý Tứ vẻ mặt cứ lầm lì chẳng nói chẳng rằng. Trương Tam cũng không vui vẻ gì, hỏi lại: “Tiểu huynh đệ! Tiểu đệ nói là được sư phụ đặt cho cái tên Sử Ức Đao. Vậy trước khi sư phụ đặt tên thì tên thật của chú là gì? Chúng ta đã kết nghĩa kim lan, chẳng lẽ chú lại còn giấu giếm hai vị ca ca nữa hay sao?”

Thạch Phá Thiên bối rối cười nói: “Không phải là muốn giấu giếm ca ca, nhưng nói ra rất khó nghe. Má má chỉ kêu tiểu đệ là Cẩu Tạp Chủng.”

Trương Tam cười ha hả nói: “Cẩu Tạp Chủng! Cẩu Tạp Chủng! Cái tên này quả nhiên kỳ lạ.” Hai gã Trương Tam và Lý Tứ đi trước, cứ nhìn thì tưởng chừng không nhanh lắm, nhưng chúng đã ngấm ngầm thi triển khinh công, cây cối hai bên đường vùn vụt lùi lại rất mau.

Thạch Phá Thiên chỉ ngần ngừ một chút mà hai gã đã bỏ chàng lại xa mấy trượng. Chàng vội lao mình đuổi theo thật nhanh. Ba người hai trước một sau, cách quãng chừng ba bước. Trương Tam, Lý Tứ chỉ muốn rời xa chàng ngốc này, liền vận toàn lực thi triển khinh công đến tột độ. Nhưng Thạch Phá Thiên vẫn theo rất sát phía sau, bỗng cất tiếng ca ngợi: “Khinh công hai vị ca ca thật là tuyệt diệu, chẳng phí

mảy may hơi sức mà đi nhanh được đến thế! Tiểu đệ phải cố gắng lắm mới đuổi theo được."

Kể về dáng vẻ thì khinh công ba người này khác nhau rất xa. Trương Tam, Lý Tứ vẫn giữ được thái độ ung dung nhàn hạ không có vẻ gì lật đật hấp tấp, còn Thạch Phá Thiên thì sải bước thật dài, hai tay vung vẩy, người cúi lom khom, chẳng khác người bị giặc đuổi phải chạy thục mạng tháo thân. Có điều hai gã kia thấy chàng đang chạy gấp như vậy mà giọng nói vẫn khoan thai như lúc bình thường, thì không khỏi đem lòng thán phục nội lực của chàng.

Thạch Phá Thiên thấy hai gã chạy theo con đường chàng đã đi qua, tức là đường dẫn tới thôn chài của bọn Thiết Xoa Hội đang ẩn trốn. Hai gã cứ đi mỗi lúc một gần tới đó, chàng không chịu được liền lên tiếng nhắc: "Nhị vị ca ca! Trước mặt là nơi nguy hiểm, không đi được đâu. Chúng ta nên tìm đường khác mà đi, kẻo mất mạng oan."

Trương Tam, Lý Tứ cùng dừng bước, xoay mình lại. Lý Tứ cất tiếng hỏi: "Tại sao ngươi nói phía trước là chỗ nguy hiểm?"

Thạch Phá Thiên cũng dừng lại nói: "Phía trước là một xóm chài nhỏ bé gọi là Hồng Liễu Cảng. Tại đó có nhiều hán tử giang hồ đang ẩn nấp, không muốn để người ngoài hay biết hành tung. Nếu họ thấy chúng ta thì không chừng sẽ hạ sát ngay để khỏi bị tiết lộ bí mật."

Lý Tứ mặt lạnh như tiền hỏi: "Ngươi làm sao biết được?" Thạch Phá Thiên liền đem những chuyện mình vì sao mà lên chiếc thuyền đầy tử thi, nấp dưới đáy thuyền nghe bọn người Thiết Xoa Hội nói chuyện ra sao, theo thuyền vào tới thôn chài thế nào, lược thuật lại một lượt.

Lý Tứ lại nói: "Bọn họ trốn trong xóm chài là vì khiếp sợ hai vị sứ giả Thưởng Thiện, Phạt Ác. Chuyện đó có liên can gì đến chúng ta đâu, họ giết ba người chúng ta làm gì chứ?"

Thạch Phá Thiên xua tay lia lịa nói: "Không! Không! Bọn người đó cực kỳ hung dữ, động tay là giết người. Vì họ sợ bí mật này bị lộ ra ngoài mà hạ sát cả người cùng hội. Ca ca hãy xem đây. Tiểu đệ sở dĩ mình mẩy vấy đầy máu, là vì bọn họ giết chính hai người trong bọn, rồi máu nhỏ xuống quần áo của tiểu đệ. Lúc đó tiểu đệ đang trốn dưới đáy thuyền, không dám nhúc nhích chút nào."

Lý Tứ nói: "Tiểu đệ đã sợ như thế, thì đừng đi theo chúng ta nữa là xong."

Thạch Phá Thiên nói: "Hai vị ca ca cũng đừng đi nữa thì hơn. Vụ

này… vụ này… chẳng phải chuyện chơi đâu".

Trương Tam, Lý Tứ quay mình lại không nói gì nữa, cứ đi về phía trước, bụng bảo dạ: "Thật uổng cho thằng lỏi này nội lực thâm hậu. Võ công nó đã kém cỏi mà lại nhát gan như chuột nhắt." Ngờ đâu hai gã vừa đi được vài trượng, lại thấy Thạch Phá Thiên rảo bước đuổi theo. Trương Tam hỏi: "Ngươi đã sợ bọn Thiết Xoa Hội giết người, thì còn theo chúng ta làm chi?"

Thạch Phá Thiên nói: "Chúng ta đã có lời thề, có nạn cùng chịu có phước cùng hưởng. Hai vị ca ca đã nhất định đi, dĩ nhiên tiểu đệ phải đi theo để cùng hai vị chết cùng ngày cùng tháng cùng năm. Nam tử hán đại trượng phu đã nói ra rồi, không thể nuốt lời được."

Lý Tứ trầm giọng hỏi: "Hừ! Mấy chục mũi cương xoa của bọn Thiết Xoa Hội sẽ cùng phóng tới, cắm vào mình ngươi giống như một con nhím. Ngươi không sợ ư?" Thạch Phá Thiên nhớ tới tiếng rú thê thảm của hai người trong Thiết Xoa hội bị giết lúc chàng trốn dưới đáy thuyền, bất giác dựng tóc gáy. Lúc này trong xóm chài trước mặt có ít ra là một hai trăm người đang ẩn nấp. Dù hai vị huynh trưởng mới kết nghĩa võ công có cao cường đến đâu, nhưng phe mình cả thảy chỉ có ba người, nhất định phải lâm vào tình trạng quả bất địch chúng.

Lý Tứ thấy Thạch Phá Thiên sợ xám mặt lại, liền cười lạnh nói: "Hai chúng ta tự ý dấn thân vào chỗ chết, chẳng muốn lôi theo một người nữa làm chi. Ngươi hãy ngoan ngoãn nghe lời ta quay về đi. Nếu chuyến này mà chúng ta không chết, thì mười năm sau lại được trùng phùng."

Thạch Phá Thiên xua tay nói: "Hai vị ca ca có thêm một tay phụ lực há chẳng tốt hơn ư? Chúng ta ít người không địch nổi số đông, nếu gặp nguy cấp thì cứ chạy trốn, đâu có nhất định phải chết?"

Lý Tứ chau mày nói: "Đánh thua bỏ chạy thì đâu phải là anh hùng hảo hán? Hay nhất là ngươi đừng đi theo để làm mất mặt chúng ta."

Thạch Phá Thiên nói: "Được! Nếu vậy thì tiểu đệ không bỏ chạy là xong."

Trương Tam, Lý Tứ không còn cách nào bỏ rơi Thạch Phá Thiên được, đành nhìn nhau gượng cười rồi cất bước. Trong lòng chúng vẫn nghĩ: "Thì ra thằng ngốc này cũng rất có nghĩa khí, chịu dấn thân vào chỗ nguy hiểm, còn hơn rất nhiều anh hùng hào kiệt đã thành danh trong võ lâm".

Chẳng mấy chốc, ba người đã đi đến xóm chài.

Hồi 12: Hai tấm bài đồng

Thạch Phá Thiên không thấy chiếc thuyền đầy xác chết đâu nữa, trong xóm chài cũng yên lặng như tờ không một bóng người. Chàng cứ đi một bước, tim lại thót một cái, sắc mặt cũng trắng bệch hẳn, lẩm nhẩm tự trấn an: “Chắc là họ đã trốn hết rồi, nên không phát hiện ra chúng ta”.

Trương Tam, Lý Tứ đưa mắt ngắm nghía địa hình xung quanh, rồi đi đến trước một căn nhà lá nhỏ. Trương Tam đưa tay ra đẩy cửa, rồi đi thẳng vào bếp. Gã lại đảo mắt nhìn quanh một lượt, suy nghĩ một chút rồi ôm lấy một cái lu lớn đựng đầy nước xoay qua một bên. Dưới đáy lu lộ ra một vòng sắt lớn. Lý Tứ nắm lấy vòng sắt kéo mạnh một cái. Bỗng nghe tiếng lách cách, một tấm thiết bản bỗng dời qua, để lộ ra một cái cửa lớn.

Trương Tam nhảy xuống trước, Lý Tứ nhảy theo sau. Thạch Phá Thiên thấy chuyện ly kỳ bí hiểm bèn tắc lưỡi. Chàng biết chắc đây là nơi ẩn thân của bọn người hung dữ Thiết Xoa Hội, bèn mở miệng khuyên: “Hai vị ca ca, không thể xuống đó được.” Nhưng câu nói còn chưa dứt thì Trương Tam, Lý Tứ đã không thấy bóng đâu nữa, chàng chỉ còn cách lấy hết can đảm nhảy xuống theo.

Phía trước là một con đường mòn, Thạch Phá Thiên bước theo sau hai người một cách cẩn thận, mới vài bước đã nghe có tiếng người quát hỏi: “Ai đó?” Tiếp theo có tiếng gió rít lên, hai thanh thiết xoa sáng loáng đâm thẳng tới Trương Tam. Trương Tam vung hai tay ra vỗ lên cán thiết xoa. Gã vận nội lực mà chấn động, hai người cầm xoa bên trong lộn đi một vòng, lăn xuống đất mà chết.

Trên tường con đường hầm đó có đặt những cây đèn sáp rất lớn. Cứ đi được vài trượng lại có một khúc quanh, mỗi khúc quanh lại có hai gã hán tử canh giữ. Cứ mỗi lần Trương Tam vung tay một cái là hai gã cầm thiết xoa lại mất mạng. Gã ra tay cực kỳ thần tốc chuẩn xác, nhanh chóng điêu luyện, chưa phải xuất đến hai chiêu.

Thạch Phá Thiên há hốc mồm ra, không ngậm lại được. Chàng nghĩ bụng: “Không hiểu Trương đại ca sử dụng pháp thuật gì. Nếu đó là võ công, thì so với Đinh Bất Tam, Đinh Bất Tứ gia gia hay Bạch đại hiệp,

đại ca mình còn lợi hại hơn nhiều."

Giữa lúc chàng đang phân vân chưa quyết, bỗng nghe tiếng huyên náo, một số đông người từ phía trong đường hầm xông ra. Trương Tam, Lý Tứ vẫn từ từ từng bước, tiến về phía trước. Bọn người xông tới đột nhiên đứng lại, nét mặt người nào cũng lộ vẻ kinh hãi sợ sệt. Trương Tam hỏi: "Tổng đà chúa hiện có ở đây không?"

Một người thân hình cao lớn rẽ đám đông tiến ra, chắp tay nói: "Tại hạ là Uông Đắc Thắng, thủ lĩnh của Thiết Xoa Hội nhỏ xíu này. Đại giá hai vị giáng lâm, bọn tiểu nhân không kịp nghênh tiếp thật là đắc tội. Xin mời hai vị vào đại sảnh dùng mấy chén rượu nhạt tẩy trần. À! Đây lại còn một vị khách quý nữa. Xin mời cả ba vị vào trong."

Trương Tam, Lý Tứ gật đầu. Thạch Phá Thiên thấy cảnh sắc xung quanh rất kỳ lạ, chàng thầm nghĩ: "Trong đường hầm vừa rồi, Trương đại ca đã giết một lúc mười hai tên tráng hán của Thiết Xoa Hội, dĩ nhiên bọn họ chẳng chịu bỏ qua." Lòng chàng cực kỳ hồi hộp, chỉ muốn quay lưng chạy trốn. Nhưng chàng thấy Trương Tam, Lý Tứ vẫn thản nhiên chẳng để ý gì, tiếp tục rảo bước tiến về phía trước. Chàng cũng chẳng thể nào một mình lùi ra, đành bấm bụng đi theo, không giữ nổi cho toàn thân không run rẩy.

Tổng đà chủ Uông Đắc Thắng của Thiết Xoa Hội ở phía trước cung kính đi trước dẫn đường. Hai bên đường hầm có rất đông người trong Thiết Xoa Hội xếp hàng, người nào tay cũng cầm thiết xoa. Mũi xoa sắc nhọn dị thường, lập lòe ánh sáng. Trương Tam, Lý Tứ cùng Thạch Phá Thiên đi vào giữa hai hàng môn hạ Thiết Xoa Hội.

Qua mấy khúc quanh nữa, trước mặt đột nhiên sáng lòa, ba người đã đến trước tòa đại sảnh. Trên tường hai bên sảnh đường cắm rất nhiều đèn đuốc, sáng trưng như ban ngày. Chung quanh sảnh đường cũng đầy những hán tử tay cầm thiết xoa, thỉnh thoảng Thạch Phá Thiên cũng chạm phải mục quang mấy người. Mắt họ lộ vẻ hung dữ khiến chàng vội quay đi không dám nhìn tiếp.

Uông Đắc Thắng nghiêm trang mời Trường Tam, Lý Tứ ngồi lên trên. Hai gã Trương Lý cũng chẳng khiêm nhường gì, đi thẳng vào chỗ rồi ngồi xuống. Trương Tam cười, trỏ chiếc ghế bên mình nói: "Tiểu huynh đệ! Tiểu đệ ngồi xuống đây đi!"

Thạch Phá Thiên vâng lời ngồi xuống ghế. Sau đó, Uông Đắc Thắng mới ngồi vào chủ vị để tiếp khách. Lát sau, mấy gã hán tử mình mặc áo xanh không đeo binh khí bưng rượu thịt lên. Trương Tam, Lý Tứ cùng rung tay trái một cái, trong tay áo bào mỗi gã bắn ra một vật, rớt

xuống trước mặt Uông Đắc Thắng nghe chát một tiếng. Đây là hai tấm bài đồng, chìm xuống mặt bàn rất tề chỉnh, tựa như do bàn tay thợ khéo khảm vào.

Một tấm bài đồng thì khắc bộ mặt tươi cười, còn tấm kia khắc bộ mặt giận dữ. Hai tấm bài đồng này giống hệt như hai tấm đã gắn vào cửa khoang thuyền đựng đầy xác chết của bang Phi Ngư. Uông Đắc Thắng vừa ngó thấy hai tấm đồng bài đã sợ xám mặt lại, đứng phắt dậy. Những tiếng xoang xoảng lập tức vang lên, hơn trăm hán tử chung quanh đều rung động thiết xoa. Những vòng sắt trên thiết xoa vang lên những tiếng chói tai, người nào cũng tiến ra một bước.

Thạch Phá Thiên la lên: "Úi chà!" Chàng rất muốn đứng dậy chạy ra ngoài, trong lòng nghĩ: "Cái sảnh đường này lại chìm trong lòng đất, thật là khó thoát thân." Chàng đưa mắt nhìn Trương Tam, Lý Tứ, thì thấy một gã cười hì hì, một gã vẻ mặt lầm lì không lộ vẻ gì. Thạch Phá Thiên không còn làm gì được, chỉ còn cách ngồi xuống.

Uông Đắc Thắng cất giọng thản nhiên nói: "Đã là như vậy, còn gì để nói nữa?"

Trương Tam mỉm cười nói: "Uông tổng đà chủ! Ông là truyền nhân duy nhất của Phục Hổ Môn ở Sơn Tây, công phu Song Đoản Xoa trên thế gian chỉ có một mình ông biết sử dụng. Chúng ta đến đây là để mời ông đến Hiệp Khách Đảo dùng một chén cháo lạp bát, chứ không có ý gì khác. Tổng đà chúa bất tất phải đa nghi."

Uông Đắc Thắng ngần ngừ một lúc rồi vỗ tay xuống bàn đánh chát một tiếng, hai tấm bài đồng bắn lên. Hắn giơ tay ra đón lấy cất vào trong bọc rồi nói: "Họ Uông này nhất định sẽ tới."

Trương Tam giơ ngón tay cái lên nói: "Đa tạ Uông tổng đà chúa! Như vậy là anh em ta chẳng đến nỗi trở về tay không."

Trong đám đông bỗng có tiếng người la lên: "Uông tổng đà chúa là thủ lĩnh của chúng ta. Đại đa số huynh đệ của Thiết Xoa Hội đã kết nghĩa sinh tử, không thể để tổng đà chúa mất mạng một mình vì tất cả anh em." Thạch Phá Thiên vừa nghe thanh âm đã nhận ra ngay đó là "Hồ đại ca", gã đã giết hai người trong khoang thuyền lúc trước. Chàng biết gã là người hung dữ xảo trá, bất giác sinh lòng khiếp sợ, trống ngực đánh thình thình.

Uông Đắc Thắng nhăn nhó cười nói: "Đi càng nhiều thì mất mạng càng lắm, phỏng có ích gì? Ý ta đã quyết, Hồ huynh đệ đừng nói nhiều nữa". Nói xong hắn cầm hồ rượu rót mời Trương Tam, nhưng tay run

bần bật làm vãi rượu ra cả mặt bàn.

Trương Tam mỉm cười nói: “Ta thường nghe nói Uông tổng đà chúa nổi tiếng anh hùng, giết người không gớm tay, sao hôm nay lại ra chiều hoảng hốt như vậy?” Gã nói xong, nâng chén rượu lên toan uống thì đột nhiên nghe có tiếng loảng xoảng, chén rượu rớt xuống đất vỡ tan tành. Sau đó gã nghiêng người đi gục xuống ghế.

Thạch Phá Thiên kinh hãi gọi: “Đại ca! Đại ca làm sao thế?” Chàng lại quay sang hỏi Lý Tứ: “Nhị ca! Huynh ấy… huynh ấy…” Chàng chưa dứt lời, người Lý Tứ cũng từ từ tụt xuống gầm bàn. Thạch Phá Thiên kinh hãi vô cùng, chân tay luống cuống.

Lúc đầu Uông Đắc Thắng còn cho là Trương Tam, Lý Tứ cố ý đóng kịch, nhưng hắn nhìn kỹ thấy Trương Tam mặt đỏ như máu, thở hồng hộc, còn Lý Tứ hai mắt trắng dã, nét mặt xám đen, hiển nhiên đều đã trúng phải kịch độc. Uông Đắc Thắng cả mừng nhưng cũng chưa dám hành động ngay. Hắn giả vờ hỏi: “Hai vị làm sao rồi?”

Chỉ thấy Lý Tứ nằm co quắp dưới gầm bàn, bắt đầu co giật. Thạch Phá Thiên kinh hãi vô cùng, vội đưa tay ra nâng Lý Tứ dậy hỏi: “Nhị ca! Huynh… huynh… trong người khó chịu hay sao?” Chàng có biết đâu vừa rồi Trương Tam, Lý Tứ uống rượu với mình là thứ rượu có chất kịch độc, mỗi người đã uống đến tám chín hớp. Với công lực của họ, nếu chỉ uống ba hớp rồi vận nội lực đề kháng ngay thì không hại gì lắm. Nhưng hai gã uống liền bảy tám hớp vào trong bụng thì lại quá nhiều. Lúc đó hai gã còn miễn cưỡng chống chọi được, lại tự khen công lực của mình lúc này tăng tiến, nên uống nhiều rượu độc như vậy mà ruột không bị quặn đau.

Họ không biết đó là do đã uống thuốc giải phòng ngừa. Thuốc giải này chỉ có thể giữ cho chất độc tạm thời không phát tác ra, chờ nội lực phát huy hóa giải dần dần rượu thuốc để tăng cường nội lực, chỉ có công hiệu trấn áp chứ không có công hiệu giải độc. Nếu không thì uống thuốc giải thì sẽ làm mất đi dược tính của loại rượu thuốc quý như thế này, há chẳng đáng tiếc hay sao? Lúc hai gã chạy nhanh, chất độc trong rượu đồng thời phát tác, biến cố lúc này thật sự là ở ngoài dự định.

Lúc nãy Trương Tam, Lý Tứ thấy trong bụng đau kịch liệt, toàn thân tê liệt. Hai người đều biết tình thế rất là nguy cấp, lập tức vận chân khí của đan điền để cô lập rượu độc trong bụng, mong rằng có thể hóa giải được chút ít, nếu để kịch độc phát ra e rằng trái tim phải ngừng đập ngay. Nhưng chất độc phát tác không sớm không muộn đúng vào lúc này, thật đã giao tính mạng của họ vào tay của người khác. Cho

dù họ kiềm chế nổi rượu độc trong bụng, cũng khó mà tránh khỏi động thủ của Thiết Xoa Hội. Hai gã đều nghĩ: “Chúng ta một đời tung hoành thiên hạ, không ngờ hôm nay phải chết tại đây.”

Uông tổng đà chúa của Thiết Xoa Hội cùng bọn Hồ đại ca thấy Trương Tam, Lý Tứ đột nhiên ngã lăn xuống đất, trán toát mồ hôi, da mặt co rúm lại, bộ dạng cực kỳ đau khổ thì hết thảy đều kinh hãi. Mọi người từng bị oai danh hai nhân vật này khủng bố tinh thần, nên tuy thấy cơ hội ngàn năm một thuở mà nhất thời cũng chưa dám vọng động.

Thạch Phá Thiên lại hỏi: “Đại ca! Nhị ca! Hai vị uống rượu say quá, hay là đột nhiên trở bệnh?” Trương Tam Lý Tứ đều không trả lời, vẫn nửa nằm nửa ngồi, gấp rút vận nội công chống lại chất độc trong bụng. Chỉ trong nháy mắt, trên đầu hai người đều bốc ra những làn khói trắng.

Uông Đắc Thắng thấy trên đầu hai người bốc ra khói trắng liền hiểu ngay, khẽ cất tiếng gọi: “Hồ huynh đệ! Nếu hai vị này không bị tẩu hỏa nhập ma thì cũng bị bạo bệnh đột ngột phát ra. Họ đang gấp rút vận nội công điều trị, các anh em xông vào lẹ đi!”

Hồ đại ca mừng rỡ khôn xiết, nhưng chưa dám xông vào động thủ. Gã cầm lấy một cây Thiết Xoa, vận kình liệng vào Trương Tam nghe vù một tiếng. Trương Tam không còn sức đỡ gạt, chỉ hơi nghiêng người đi một chút. Sột một tiếng vang lên, ngọn thiết xoa đã cắm vào vai hắn, máu tươi bắn ra tung tóe.

Thạch Phá Thiên kinh hãi la lên: “Ngươi… ngươi làm gì vậy? Ngươi dám hai đại ca ta ư?” Bọn Thiết Xoa Hội một là thấy chàng nhỏ tuổi, hai là thấy chàng hoảng sợ tới tay chân bủn rủn, nên chẳng ai coi chàng vào đâu. Chúng thấy Hồ đại ca mới phóng một ngọn Thiết Xoa đã đâm trúng Trương Tam, đối phương không còn sức đỡ gạt mà cũng không tránh được, đều phấn khởi tinh thần.

Bỗng nghe luôn mấy tiếng vun vút, ba ngọn thiết xoa đồng thời nhằm Thạch Phá Thiên phóng tới. Chàng vung tay trái ngang ra, gạt bay mất hai ngọn, còn tay phải chụp lấy ngọn thiết xoa thứ ba. Chàng lạng người đi một cái, đứng chắn phía trước hai gã Trương Tam, Lý Tứ. Đang lúc hỗn loạn, lại năm ngọn thiết xoa nữa phóng tới. Thạch Phá Thiên đã có ngọn thiết xoa trong tay liền vung loạn xạ lên, gạt những cây thiết xoa bay đi chỗ khác. Hai ngọn thiết xoa văng ngược lại, một cây đánh trúng vào đầu một tên hội chúng, một cây đâm thủng bụng một gã khác.

Uông Đắc Thắng thấy nơi này chật hẹp không tiện thi triển thiết xoa, nếu tiếp tục hỗn chiến thế này thì nhiều huynh đệ của mình phải bị thương oan uổng. Hắn liền la lên: “Các anh em dừng tay lại, để ta thu thập tên tiểu tặc này trước rồi sẽ nói chuyện sau.” Dứt lời, hắn đưa hai tay vào dưới ống quần, sờ vào bắp chân một cái rồi lại đứng thẳng lên, hai tay đã có thêm một cặp cương xoa rất nhỏ, sáng lấp lánh.

Bọn Thiết Xoa Hội lui hết lại phía sau, đứng tựa vào tường đồng thanh reo hò: “Chúng ta hãy coi tổng đà chúa thu thập tên tiểu tặc này!” Nhà mật thất này ở dưới hầm, thanh âm không truyền ra ngoài được nên nghe rất chói tai.

Uông Đắc Thắng vọt người đi một cái, nhảy đến chỗ Thạch Phá Thiên nhanh như điện chớp. Hai cây cương xoa một trên một dưới chia ra đâm vào tay mặt và sau lưng Thạch Phá Thiên. Chàng không ngờ đối phương tấn công mau lẹ như vậy, la lên một tiếng “úi chà” rồi bước tới một bước, cánh tay mặt và sau lưng đồng thời trúng thiết xoa.

Ngọn thiết xoa chàng cầm trong tay bị rơi xuống đất nghe choang một tiếng. Uông Đắc Thắng thấy võ công đối phương chẳng cao cường gì, cũng yên tâm được vài phần. Miệng hắn hò hét, rồi lại xông vào tấn công như gió táp mưa sa. Cánh tay phải của Thạch Phá Thiên bị thương rất nhẹ, chỗ lưng bị đâm thì đau hơn một chút. Chàng lập tức vừa xông lên trước vừa nghiêng người để tránh né, phóng chưởng ngược lại đánh vào sau lưng đối thủ. Đây là một chiêu mà Đinh Bất Tứ đã dạy chàng.

Uông Đắc Thắng là thủ lĩnh Thiết Xoa Hội, giỏi nhất là công phu tiểu xảo nhảy nhót và đánh giáp lá cà. Hắn thấy Thạch Phá Thiên lúc xuất chiêu tư thế rất khó coi, nhưng khi cất tay cất chân thì kình phong rít lên veo véo, biết chàng nội lực rất lợi hại, trong lòng cũng hơi kiêng nể. Hắn bèn thi triển hết sở học từ trước đến giờ, múa tít cặp cương xoa nhỏ, chiêu nào cũng nhằm đâm vào các huyệt đạo trọng yếu trong người Thạch Phá Thiên.

Trương Tam, Lý Tứ vừa vận nội khí để chống lại chất độc trong bụng, vừa nhìn Thạch Phá Thiên đấu với Uông tổng đà chủ. Họ biết rằng chuyện sống chết của mình hôm nay hoàn toàn quyết định ở chỗ Thạch Phá Thiên có thắng được hay không. Hai người thấy chàng đã bỏ lỡ vô số cơ hội thì cảm thấy vừa tiếc rẻ vừa lo lắng, nhưng lại không dám chú ý quá, sợ nội tức của mình tiêu tan mất.

Thạch Phá Thiên cùng Uông tổng đà chúa chiến đấu một lúc nữa, chân phải của chàng lại bị đâm sượt qua. Chàng la lên một tiếng “úi chà” rồi vung tay phải đánh ra. Uông Đắc Thắng đột nhiên ngửi thấy

trong chưởng phong đối phương có mùi hương nồng nặc, rồi đầu óc hắn choáng váng, tức thì ngã lăn xuống đất.

Thạch Phá Thiên kinh ngạc đến ngẩn ra, nhảy lùi lại phía sau. Gã họ Hồ lập tức nhảy tới thì thấy mặt Uông Đắc Thắng tím đen lại, hiển nhiên trúng phải chất kịch độc. Gã để tay lên mũi họ Uông thì không thấy hơi thở nữa, thì ra đã tuyệt khí chết rồi. Hồ đại ca vừa kinh hãi vừa giận dữ gầm lên: "Thạch tiểu tử kia! Ngươi dám dùng chất độc để hại người, ta phải liều mạng với ngươi… Các anh em xông cả vào đi! Tổng đà chúa đã bị thằng giặc con này ám toán chết rồi"

Bọn hội chúng của Thiết Xoa Hội la ó om sòm, đồng thời vung thiết xoa lên lăn xả vào Thạch Phá Thiên. Chàng cứ đứng chắn trước người Trương Tam, Lý Tứ, không dám tránh ra chỗ khác, chỉ sợ mình dời đi một chút là hai vị nghĩa huynh phải mất mạng ngay dưới mấy chục ngọn thiết xoa. Giữa lúc nguy cấp, chàng đoạt được một ngọn thiết xoa rồi sử dụng Kim Ô đao pháp vung lên đỡ gạt. Nội lực chàng vận vào thiết xoa cực kỳ hùng hậu, ai đụng phải đều bị hất văng đi.

Chỉ trong chớp mắt, mười mấy ngọn thiết xoa đã bị Thạch Phá Thiên gạt rời khỏi tay bắn văng đi. Một tên đứng gần nhất, rớt mất thiết xoa liền nhảy xổ vào, vung hai tay lên xòe ngón ra nhằm chụp xuống mặt Thạch Phá Thiên. Chàng thấy gã khí thế hung hãn liền vung tay trái lên gạt nghe "chát" một tiếng! Mười đầu ngón tay gã này vang lên những tiếng lắc cắc, hình như đã gãy hết, người thì lăn xuống dưới đất nằm bất động. Đang lúc hỗn chiến, không ai rảnh rỗi mà xem kỹ gã còn sống hay chết rồi.

Bảy tám tên khác sấn gần vào tấn công Thạch Phá Thiên, kẻ cầm thiết xoa người dùng tay không. Thạch Phá Thiên vẫn không dám lùi lại một bước, hễ thấy ai nhảy xổ tới gần là tung chưởng đánh ra. Không hiểu vì lẽ gì mà mỗi phát chưởng là đối phương lập tức ngã xuống, thật là hiệu nghiệm như thần.

Thạch Phá Thiên đánh ngã được sáu tên, bỗng nghe một tên la lớn: "Độc chưởng của thằng lỏi này ghê gớm vô cùng, các anh em phải cẩn thận!"

Lại có người kêu: "Vương tam ca, Tôn lão lục đều trúng độc chưởng mà chết rồi! Anh em cẩn…" Gã này nói chưa dứt lời đã ngã lăn xuống đất nghe huỵch một tiếng, ngọn thiết xoa cầm trên tay vập mạnh vào mặt. Hiển nhiên gã chưa trúng phải chưởng lực của Thạch Phá Thiên mà cũng trúng độc chết liền.

Bọn hội chúng Thiết Xoa Hội trong đại sảnh đều rất hoảng hốt, tên nào

cũng lộ vẻ khủng khiếp đến cùng cực, cứ lùi dần từng bước ra sau. Bỗng những tiếng "binh binh", "huỵch huỵch" nổi lên không ngớt, người nọ tiếp theo người kia ngã lăn ra. Có kẻ xoay mình muốn chạy trốn, nhưng chỉ chạy được một hai bước rồi cũng ngã ra. Chỉ trong khoảnh khắc, trong đại sảnh có đến hơn trăm tên tráng hán nằm ngổn ngang dưới đất, chỉ còn bốn tên công lực cao nhất còn đứng vững được, vừa đưa tay lên bịt miệng vừa chạy bán sống bán chết ra ngoài. Nhưng vừa chạy tới cửa nhà đại sảnh, cả bốn gã đồng thời lăn ra chết nốt.

Thạch Phá Thiên thấy tình trạng này mà cực kỳ kinh hãi, mắt trợn ngược lên, miệng há hốc ra. So với hôm trước chàng nhảy lầm xuống thuyền xác chết ở đảo Tử Yên, thì lần này còn khủng khiếp gấp mười lần. Hôm trước những xác chết trong thuyền đó là bang chúng bang Phi Ngư đã chết từ trước, còn lần này vô số hội chúng Thiết Xoa Hội đang khỏe mạnh bỗng chết lăn ra trước mắt chàng, thật không hiểu trúng độc hay bị tà ma hãm hại mà chết.

Thạch Phá Thiên sực nhớ tới bọn chúng đã kêu la độc chưởng của mình lợi hại, liền đưa bàn tay lên xem thì thấy trong hai lòng bàn tay đều có một vừng mây đỏ hồng như máu, bên cạnh vừng mây đỏ lại có vô số vết màu lam rất đẹp. Lúc chàng kết bái huynh đệ cùng Trương Tam và Lý Tứ, trong lòng bàn tay đã có những vết xanh đỏ này nhưng rất nhỏ, không hiểu đã lớn như thế này từ bao giờ. Nhưng chàng xem một lúc thì không khỏi buồn nôn, vì nhận ra lòng bàn tay mình trông như lưng con rết độc, lại còn ngửi thấy một mùi kỳ lạ, nửa như thơm tho, nửa như tanh tưởi.

Thạch Phá Thiên quay lại ngó Trương Tam, Lý Tứ thì thấy hai người thần sắc đã bình ổn hơn, khói trắng trên đầu mỗi lúc một dày đặc thêm. Trên vai Trương Tam vẫn còn ngọn thiết xoa cắm vào. Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Ta hãy nhổ ngọn thiết xoa cho đại ca đã rồi sẽ tính." Chàng liền nắm lấy ngọn thiết xoa từ từ giật ra, một tia máu tươi cũng vọt ra theo. Thạch Phá Thiên vội bịt lấy, rồi xé vạt áo buộc vết thương lại.

Chàng bỗng nghe Trương Tam hít một hơi chân khí rất sâu, chậm chạp lắp bắp: "Ngươi… nghe… ta… nói… theo lời của ta… lời ta…" Gã nói đã nhát gừng mà thanh âm lại rất nhỏ, hết sức khó nghe. Nguyên Trương Tam trúng độc cũng tương tự như Lý Tứ, nhưng vì vết thương trên vai chảy máu nhiều nên chất độc cũng theo ra một ít, nói chuyện được trước.

Thạch Phá Thiên vội gật đầu đáp: "Vâng! Đại ca cứ dặn."

Trương Tam nói: “Ngươi… tay trái… đặt… vào… lưng… của ta… huyệt… huyệt Linh Đài”. Gã vừa nói vừa phải điều hòa chân khí, nói hết câu phải mất một lúc lâu. Gã từ từ dạy cho Thạch Phá Thiên cách vận nội lực giúp mình ép chất độc trong cơ thể ra ngoài, khi dạy xong thì đầu toát mồ hôi ướt đẫm, mặt đỏ như sắp ứa máu ra.

Thạch Phá Thiên không dám chần chờ, lập tức theo lời dặn bảo của Trương Tam mà hành động. Chàng cởi áo ngoài của gã ra, đặt tay trái vào huyệt Linh Đài, tay phải vào huyệt Đản Trung, thúc đẩy nội lực vào người gã bằng tay trái, lại vận khí vào tay phải để hút chất độc ra ngoài.

Quả nhiên chẳng bao lâu sau, một luồng nhiệt khí nóng bỏng nhỏ như sợi tơ từ người Trương Tam tiết vào lòng bàn tay phải chàng. Cứ như thế, một chưởng đẩy vào, một chưởng hút ra, chàng đang vận dụng toàn lực thì đột nhiên nghe thấy có tiếng bước chân sột soạt, hơn mười người từ ngoài cửa tiến vào. Bọn người này đều cầm thiết xoa trong tay, dĩ nhiên là hội chúng Thiết Xoa Hội.

Đây là bọn canh giữ bên ngoài, chờ đã lâu mà chẳng nghe động tĩnh gì, bèn tiến vào thám thính. Chúng không ngờ anh em đồng hội đã chết hết, đang kinh hãi vô cùng thì nhìn thấy Thạch Phá Thiên cùng Trương Tam, Lý Tứ ngồi dưới đất, hiển nhiên đều bị nội thương. Chúng đồng thanh hô lên một tiếng rồi cầm thiết xoa nhằm ba người đâm tới.

Thạch Phá Thiên đã toan đứng lên chống cự, không ngờ mười mấy người này xông tới trước mặt chàng còn cách chừng hơn trượng thì đột nhiên lảo đảo như say rượu, rồi tên nào cũng bủn rủn nhào xuống, không kêu được tiếng nào đã chết thẳng cẳng. Thạch Phá Thiên kinh hãi, trống ngực đánh thình thình tưởng như trái tim sắp văng ra miệng. Chàng run giọng nói: “Đại ca… Trong nhà này hình như có ác quỷ… Chúng ta đi nhanh thôi.”

Trương Tam lắc đầu. Lúc này chất độc trong người gã đã tiết ra đến phân nửa, bụng không đau kịch liệt như trước. Gã cố gắng nói: “Ngươi… ngươi dùng thủ pháp vừa rồi làm cho… cho nhị ca…”

Thạch Phá Thiên vâng dạ rồi lại theo phương pháp mà Trương Tam đã truyền thụ để giải độc cho Lý Tứ, nhưng lần này một tia khí mát lạnh tiết ra bàn tay chàng. Sau thời gian chừng ăn xong bữa cơm, chất độc trong người Lý Tứ cũng giảm bớt đi nhiều. Chàng lại quay sang hút chất độc cho Trương Tam.

Chàng cứ lần lượt giải độc cho mỗi gã ba lần, tuy chất độc trong nội

thể hai người chưa ra hết sạch, nhưng không có gì đáng ngại nữa. Trương Tam, Lý Tứ cũng muốn giữ lượng thuốc còn lại để giúp cho công lực mạnh lên, chỉ cần từ từ dung hòa là được.

Hai gã đảo mắt nhìn quanh thấy xác chết ngổn ngang, lại nghĩ tới tình cảnh nguy hiểm vừa qua thì không khỏi cảm thấy mình rất may mắn. Họ biết vừa rồi Thạch Phá Thiên giải độc cho mình, lại hút không ít chất độc vào bàn tay, chỉ sợ có gì nguy hiểm thì phải tìm phương pháp giải độc cho chàng. Nhưng cứ chỉ Thạch Phá Thiên vẫn bình thường chẳng có chi khác lạ, không có vẻ gì là trúng độc. Hai gã không hiểu nổi chàng thiếu niên này đã uống được thứ linh chi tiên thảo gì mà không sợ ngay cả chất độc ghê gớm như vậy, nhưng vừa mừng cho chàng lại vừa âm thầm cảm kích.

Ta nên biết rằng mình Thạch Phá Thiên uống hết quá nửa hai bầu rượu độc, còn Trương Tam, Lý Tứ hai người uống không tới một nửa. Hiện giờ có đến bảy tám phần mười chất độc đã xâm nhập vào cơ thể chàng. Bọn Thiết Xoa Hội sở dĩ gặp phải chưởng phong của chàng liền chết ngay, là bởi chất kịch độc trong người chàng tiết ra ngoài, về sau chất độc lan ra cả sảnh đường, người nào hít phải là mất mạng ngay. Nhưng việc này không dễ giải thích, chàng đã không hỏi thì bọn họ cũng không nhắc lại làm chi.

Trương Tam nói: “Nhị đệ! Tam đệ! Chúng ta đi thôi!” Rồi gã đứng lên đi trước, Lý Tứ cùng Thạch Phá Thiên theo sau. Ba người ra đến bên ngoài đường hầm, bỗng nhìn thấy mấy chục người đứng lấp ló xung quanh, người nào tay cũng cầm thiết xoa.

Bọn này thấy ba người đi ra liền la lên một tiếng rồi kéo lại vây quanh. Một tên quát hỏi: “Tổng đà chúa đâu? Sao chưa ra đây?”

Trương Tam mỉm cười đáp: “Tổng đà chúa còn ở trong đó.”

Người đó lại hỏi: “Thế sao các ngươi lại ra trước?”

Trương Tam lại mỉm cười đáp: “Cái đó thì chính ta cũng không rõ. Các ngươi tự vào đó mà xem thử.” Rồi gã vươn tay nắm lấy ngực tên này, liệng vào trong đường hầm. Bọn kia thấy thế kinh hãi la hoảng, vung thiết xoa phóng tới Trương Tam. Trương Tam không né tránh, lại vươn hai tay ra nắm lấy hai người khác liệng về phía sau.

Thạch Phá Thiên đứng bên cạnh, thấy Trương Tam chỉ thò tay ra đã chộp trúng người rồi ném đi, bất kể đối phương tránh né như thế nào cũng không thoát khỏi. Chàng càng nhìn càng kinh ngạc, nghĩ thầm: “Thì ra võ công đại ca cao cường đến thế. Trước nay mình chưa thấy

cao thủ nào hơn được huynh ấy."

Lý Tứ vẫn đứng chắp hai tay sau lưng, không thèm tiến ra trợ giúp. Trương Tam liệng hết người này đến người kia, lại chọn bắt những người xa nhất trước, thành ra bức bách cả toán phải tiến lại phía cửa đường hầm. Có người la lên: "Trốn đi thôi!" rồi chạy thẳng vào đường hầm. Cả bọn chẳng nghĩ ngợi gì nữa, cũng chạy ùa theo.

Thạch Phá Thiên vội kêu lên: "Trong ấy nguy hiểm lắm! Không thể vào được!" Nhưng bọn kia đời nào chịu nghe lời chàng?

Trong lòng Thạch Phá Thiên nảy sinh ra nhiều mối nghi ngờ. Chàng tự hỏi: "Tại sao bọn Thiết Xoa Hội người nào cũng đột nhiên ngã lăn ra chết? Tại sao đại ca cùng nhị ca lại bị trúng độc đau bụng một cách đột ngột? Tại sao đại ca lại xua bọn người này vào trong đường hầm?" Mấy nghi vấn này, chàng không biết nên hỏi vấn đề nào trước. Chàng đành cất tiếng gọi: "Đại ca, nhị ca…"

Thạch Phá Thiên chưa dứt lời, bỗng nghe Trương Tam hỏi: "Ái chà! Bên kia có ai tới đó?"

Thạch Phá Thiên ngoảnh mặt lại nhìn, chẳng thấy bóng một người nào, liền hỏi lại: "Có ai đến đâu?"

Không thấy Trương Tam trả lời, chàng quay người lại thì không khỏi giật mình kinh hãi. Trương Tam, Lý Tứ đều mất dạng, tưởng chừng như đã ẩn thân trốn ở đâu đó. Thạch Phá Thiên kinh hãi lớn tiếng gọi: "Đại ca! Nhị ca! Hai vị đâu rồi?" Chàng gọi luôn mấy câu vẫn không thấy tiếng người đáp lại.

Xóm chài này toàn là nhà tranh vách đất, Thạch Phá Thiên chạy xộc vào bảy tám nhà tìm kiếm, nhưng nhà nào cũng không có một bóng người. Lúc này mặt trời mới mọc, ánh dương quang rọi tỏ khắp nơi, cả thôn xóm vắng ngắt, chỉ còn lại một mình chàng.

Thạch Phá Thiên nhớ tới cảnh tượng rất nhiều người bị thảm tử dưới đường hầm thì trong lòng lại kinh hãi. Chàng la lên một tiếng rồi ù té chạy ra ngoài.

Thạch Phá Thiên chạy được hơn mười dặm mới bước chầm chậm lại. Chàng đưa lòng bàn tay lên xem thì áng mây hồng cùng những vân xanh biếc đã mất đi đến quá nửa, không ghê gớm như lúc nãy nữa, nên cũng yên tâm được mấy phần.

Chàng chưa biết, khi mình không vận kình vào bàn tay thì chất độc lại

theo kinh mạch từ từ chạy trở vào nội thể. Về sau, hằng ngày chàng hành công luyện khí, chất kịch độc cũng tiêu tan dần, công lực cũng nhờ đó mà gia tăng. Phải mất bảy lần bảy là bốn mươi chín ngày, chất độc mới được hóa giải hết.

* * *

Thạch Phá Thiên cứ thuận đường mà đi, chẳng để ý gì đến phương hướng. Chàng đi chừng nửa ngày lại đến bờ sông Trường Giang, bèn tiếp tục theo đường lớn ven sông đi xuống hạ lưu. Vào khoảng giữa trưa Thạch Phá Thiên tới một thị trấn nhỏ, chàng mua mì ăn qua loa rồi lại đi về hướng Đông. Lúc này chàng không có gì phải lo lắng, cứ tùy ý mà cất bước.

Trời đã xế chiều, trước mắt chàng hiện ra một khu rừng, trong rừng ẩn hiện một bức tường màu vàng. Đó là một tòa miếu viện của đạo giáo rất rộng rãi. Từ ngoài cổng đi vào là một con đường lớn và bằng phẳng, lát những phiến đá xanh. Từ trong cửa có hai đạo nhân đội mũ vàng lưng đeo trường kiếm đi ra, vừa thấy Thạch Phá Thiên liền rảo bước tới gần.

Một đạo nhân đứng tuổi hỏi trống không: “Làm gì đó?” Y thấy Thạch Phá Thiên còn nhỏ tuổi, áo quần dơ dáy, quê mùa cục mịch, không có vẻ hào hoa phong nhã, nên lời nói không lịch sự chút nào.

Thạch Phá Thiên chẳng lấy thế làm khó chịu, mỉm cười đáp: “Tại hạ thuận chân đi tới đây chứ không có mục đích gì hết. Đây là chùa của hòa thượng phải không? Ta có ít bạc đây, mua gì cùng ăn với các vị được chăng?”

Đạo nhân tức giận nói: “Tiểu tử hỗn láo này chỉ ăn nói bậy bạ. Ngươi xem ta có phải là hòa thượng không? Đây đâu phải là tiệm bán thức ăn, mua bán gì ở đây? Đi nhanh lên! Nếu lại còn đến miếu ta ăn nói càn rỡ nữa, thì ta phải đánh cho què.” Đạo nhân kia ít tuổi hơn, cầm lăm lăm trường kiếm, vẻ mặt hung dữ. Bộ dạng y như chỉ chực vung kiếm ra giết người.

Thạch Phá Thiên nói: “Tại hạ đói bụng lắm rồi, mới hỏi các vị mua chút gì ăn, chứ không phải đến đây tỉ võ. Có lý đâu lại vô cớ đánh chết các vị?” Chàng nói rồi quay lưng đi.

Đạo nhân trẻ tuổi tức giận nói: “Ngươi nói cái gì?” Rồi cất bước rượt theo.

Thạch Phá Thiên vì thành thực chất phác mà nói vậy. Chàng vừa ở

trong đại sảnh của bọn Thiết Xoa Hội, vung tay một cái là chết một người, trong lòng hãy còn hối hận vô cùng. Thực tình chàng không muốn động thủ với người khác, thấy đạo nhân trẻ tuổi đang muốn đánh nhau, chàng sợ lại phải giết người một cách vô duyên vô cớ, nên lập tức co giò chạy thẳng vào rừng.

Thạch Phá Thiên trốn sâu vào trong rừng rồi, vẫn còn nghe tiếng hai đạo nhân cười ha hả. Đạo nhân trung niên nói: "Thằng lỏi này vừa hỗn xược vừa nhút nhát, mình mới la một câu đã cúp đuôi chạy mất."

Thạch Phá Thiên thấy hai đạo nhân không đuổi theo nữa, mà trời cũng đã gần tối, bèn định kiếm mấy trái cây rừng ăn cho đỡ đói. Nhưng trong khu rừng này chỉ toàn là cây thông cây sam, thuộc họ tùng bách không có trái. Thạch Phá Thiên chạy tới một trái núi nhỏ, quay đầu nhìn bốn phía thì vẫn còn trông thấy tòa miếu của bọn đạo nhân kia dựa vào thành núi, trước sau và hai bên có đến mười mấy gian. Ở một gian nhà phía sau khói trắng vẫn bốc lên nghi ngút, chàng chắc họ đang thổi cơm làm thức ăn.

Thạch Phá Thiên căng mắt lên nhìn, thì thấy gần tòa miếu đó còn có mấy nhà khác nữa. Chàng nhìn thấy khói lửa, trong bụng lại càng thấy cồn cào, thầm nghĩ: "Mấy đạo nhân vừa rồi thật là hung dữ, vừa mở miệng đã muốn đánh nhau. Chi bằng ta lẻn vào gian nhà phía sau, có gì cứ lấy trộm mà ăn, khi bỏ đi sẽ để lại chút ít bạc, cũng không bị gọi là tiểu tặc." Chàng liền vòng quanh khu rừng đi tới phía sau miếu, lần theo tường nhắm đúng nơi có khói bốc lên mà đi. Bỗng chàng thấy cổng sau miếu chỉ khép hờ, liền lạng người một cái tiến vào.

Lúc này trời đã tối mịt. Thạch Phá Thiên vào trong cổng thấy một cái sân rộng. Chàng nghe có tiếng người lao xao xen lẫn với tiếng nồi chảo khua loảng xoảng. Thức ăn trong chảo nóng kêu xèo xèo, mùi thơm ngào ngạt bay ra tận ngoài này. Chàng vào đến trong sân, liền nhận ra khu này là nhà bếp. Thạch Phá Thiên nuốt nước bọt, theo hành lang từ từ đến trước cửa nhà bếp, núp ở một con đường nhỏ tối thui, nghĩ bụng: "Mình hãy chờ xem cơm canh chín rồi họ đem đi đâu đã. Nếu không có ai thì mình lấy trộm một bát thịt rồi chạy đi, như vậy khỏi phải đánh nhau giết người."

Một lúc sau quả nhiên có ba người từ trong bếp đi ra, toàn là tiểu đạo sĩ. Người đi trước cầm đèn lồng, còn hai người đi sau mỗi người bưng một cái khay. Mùi thơm ở trong khay tỏa ra bốn phía, hiển nhiên đựng đầy những thức ăn ngon. Thạch Phá Thiên không ngớt nuốt nước bọt, lẹ làng cất bước len lén theo sau.

Ba chú tiểu đạo sĩ theo đường hẻm, qua một dãy hành lang, đi vào

sảnh đường. Hai chú đặt cơm canh xuống bàn rồi trở gót đi ra. Còn một chú vẫn ở lại xếp đặt bàn ghế cho ngay ngắn, bày đũa chén ra, có ba bàn tất cả.

Thạch Phá Thiên nấp ngoài cửa sổ, ghé mắt nhìn vào trong sảnh đường không chớp. Sau một lúc khá lâu, chú tiểu đạo sĩ lui vào hậu đường. Chàng không chần chờ nữa, lẹ bước chạy vào sảnh đường, chụp ngay lấy một miếng thịt bò trong bát canh nhét vào trong miệng, hai tay lại bẻ lấy chiếc đùi gà luộc. Miếng thịt bò đút vào miệng vừa nuốt xuống bụng, bỗng chàng nghe ngoài cửa sổ có tiếng người nói: "Sư đệ! Sư muội! Xin mời qua bên này." Rồi có tiếng bước chân vang dội, mấy người đang đi đến sảnh đường.

Thạch Phá Thiên thầm la: "Hỏng bét!". Chàng cầm chiếc đùi gà trên tay, trong lúc gấp rút vẫn còn lấy một thỏi bạc đặt trên bàn rồi toan chạy vào sau hậu đường. Nhưng chàng lại nghe thấy tiếng bước chân từ hậu đường đi ra, đưa mắt nhìn quanh sảnh đường một lượt thì thấy trống rỗng không có chỗ nào ẩn nấp được. Chàng không nén nổi, thầm kêu khổ: "Chẳng lẽ lại phải đánh nhau ư?"

Thạch Phá Thiên nghe thấy mấy người kia đã đi đến cửa, nhớ lại cảnh bọn Thiết Xoa Hội thảm tử dưới đường hầm mà ghê rợn. Chàng vẫn nghĩ là không chừng có yêu ma quỷ quái ám hại, chưa chắc là họ đã chết về tay mình, nhưng trong lòng vẫn thầm sợ hãi nên không dám thử lần nữa một cách khinh suất. Trước tình thế cấp bách, chàng đưa mắt nhìn lên xà nhà thì thấy trên tường treo một tấm biển lớn. Chàng không kịp nghĩ nhiều, tung mình nhảy vọt lên kèo nhà, chui vào sau tấm biển, ngả người nằm xuống vừa đủ che mình, động tác chỉ trong nháy mắt.

Thạch Phá Thiên vừa nấp sau tấm biển thì cửa sảnh đường mở ra, mấy người tiến vào. Bỗng chàng nghe có tiếng người nói: "Chúng ta là chỗ sư huynh sư đệ, thế mà sư ca cứ làm như khách khứa, bày đặt thết tiệc linh đình làm chi." Thạch Phá Thiên nghe thanh âm rất quen thuộc, bèn ghé mắt vào khe hở bức hoành phi nhìn xuống, thì thấy bên dưới có đến mười mấy đạo nhân đang mời hai người khách một nam một nữ vào chỗ ngồi. Hai người này chính là vợ chồng Thạch trang chúa ở Huyền Tố Trang. Thạch Phá Thiên vốn rất cảm kích hai vị này, nhất là Thạch phu nhân Mẫn Nhu. Ngày trước bà đã có ơn tặng bạc và dạy chàng kiếm pháp, chàng vừa nhìn thấy bà ta đã cảm thấy ấm áp trong lòng.

Một vị lão đạo sĩ râu tóc bạc phơ lên tiếng: "Sư đệ sư muội từ xa tới đây, ngu huynh mừng rỡ khôn xiết. Đây chỉ là chén rượu nhạt tẩy trần, sao lại dùng đến hai chữ yến tiệc?" Đột nhiên lão ngó thấy trên bàn

nước canh rơi vãi tung tóe, một bát lớn chỉ còn lại ít nước, còn đùi gà hay giò heo trong đó đã không cánh mà bay, cạnh đó lại có một thỏi bạc, thật sự không biết nói gì.

Lão đạo sĩ chau mày nghĩ thầm: “Bọn tiểu đạo sĩ sao lại sơ suất thế này? Chúng không chịu trông coi, để mèo nhảy vào ăn vụng hết cả.” Nhưng trước mặt quý khách, lão không tiện đem chuyện nhỏ mọn mà trách mắng thuộc hạ. Giữa lúc ấy lại có một chú tiểu đạo sĩ bưng thức ăn lên. Mọi người nhìn vào bát canh kia đều không khỏi khó chịu, bèn vội thu dọn lại, không ai nói năng gì cả.

Lão đạo sĩ trịnh trọng mời vợ chồng Thạch Thanh ngồi vào thủ tọa. Lão ngồi cạnh đó, rồi nhẹ nhàng phẩy tay áo bào úp lên thỏi bạc, khi tay áo rời khỏi bàn thì thỏi bạc cũng không còn ở đó nữa. Khoảng giữa có một bàn riêng cho ba đạo nhân đứng tuổi. Ngoài ra còn hơn hai mươi đạo nhân ngồi ở bàn ngoài.

* * *

Rượu đã ba tuần, lão đạo sĩ mới nói: “Tám năm trời không gặp, mà sư đệ cùng sư muội còn ra vẻ phong lưu hơn ngày trước. Chỉ có ngu huynh là đã già nua tuổi tác, sức lực hao mòn.”

Thạch Thanh đáp: “Sư ca tuy râu tóc hơi bạc một chút, song tinh thần vẫn còn tráng kiện lắm.”

Lão đạo sĩ nói: “Cái gì mà bạc một chút? Trong lòng ngu huynh lo nghĩ muôn phần, một đêm cũng đủ bạc hết đầu. Giả tỉ sư muội sư đệ đến trước đây ba ngày, thì râu tóc ngu huynh mới hoa râm mà thôi.”

Thạch Thanh hỏi: “Phải chăng sư huynh lo lắng về vụ hai vị sứ giả Thưởng Thiện, Phạt Ác?”

Lão đạo sĩ buông một tiếng thở dài rồi đáp: “Ngoài việc này ra, trong thiên hạ không còn việc thứ hai có thể khiến cho Thiên Hư đạo nhân Thượng Thanh Quán này chỉ trong vài ngày đã già đi hai mươi tuổi.”

Thạch Thanh nói: “Vợ chồng tiểu đệ đang ở Hồ Sào, nghe tin hai vị sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác tái xuất giang hồ, võ lâm lại gặp phải một cơn kiếp nạn, liền đi suốt đêm đến đây, chỉ muốn chưởng môn sư ca và các vị sư huynh đệ thương nghị một phương sách hoàn thiện. Thượng Thanh Quán chúng ta gần mười năm nay rất nổi tiếng trong giang hồ. Cây cao hứng gió mạnh, thuyền to chịu sóng lớn, hai sứ giả Thiện Ác này không chừng sẽ chiếu cố đến chúng ta. Vợ chồng tiểu đệ muốn ở lại một vài tháng, giả tỉ hai vị ấy có tới thăm thì vợ chồng tiểu

đệ tuy chẳng làm nên trò trống gì, nhưng cũng được vì sư môn mà gắng sức liều mình."

Thiên Hư khẽ thở dài, rồi móc trong bọc ra hai tấm bài đồng, đặt xuống mặt bàn kêu lách cách.

Thạch Phá Thiên ở ngay trên đầu bọn họ nên nhìn thấy rõ mồn một. Hai tấm bài đồng đó một tấm khắc bộ mặt tươi cười, còn một tấm khắc bộ mặt nhăn nhó, y như những tấm bài đồng mà chàng đã thấy qua. Bất giác chàng cũng hơi run rẩy, tự hỏi: "Sao lão đạo nhân này cũng có hai tấm bài đồng?"

Thạch Thanh "ủa" lên một tiếng rồi nói: "Té ra hai vị sứ giả Thiện Ác đã qua đây. Vợ chồng tiểu đệ ngựa không dừng vó, người chẳng nghỉ ngơi mà cũng tới chậm mất rồi. Việc này xảy ra vào hôm nào? Sư ca… sư ca ứng phó với hai vị như thế nào?"

Thiên Hư đạo nhân hãy còn hoang mang chưa kịp trả lời, thì một đạo nhân đứng tuổi ngồi cạnh lão kính cẩn đáp thay: "Vụ này đã xảy ra ba hôm trước đây. Chưởng môn sư ca là bậc đại nhân đại nghĩa, đã nhận lời lên Hiệp Khách Đảo để ăn cháo Lạp Bát."

Thạch Thanh nhìn thấy hai tấm bài đồng, lại thấy mọi người vô sự thì mười phần đã đoán được bảy tám. Ông đứng lên, xá dài Thiên Hư đạo nhân rồi nói: "Sư ca một mình gánh hết trọng trách, bảo toàn cho toàn thể Thượng Thanh Quán. Tiểu đệ tự cảm thấy rất hổ thẹn, xin đa tạ trước, lại còn có lời thỉnh cầu không biết có nên nói ra hay không, xin sư ca đừng trách."

Thiên Hư đạo nhân mỉm cười, đáp lễ rồi nói: "Lúc này mọi sự trong thiên hạ đối với ngu huynh chỉ còn như đám mây nổi. Hiền đệ có điều chi sai bảo, ngu huynh cũng cố gắng làm theo."

Thạch Thanh nói: "Sư ca nói vậy là ưng thuận rồi phải không?"

Thiên Hư nói: "Đương nhiên là ưng thuận. Nhưng chưa hiểu hiền đệ muốn điều chi?"

Thạch Thanh nói: "Tiểu đệ to gan lớn mật, thỉnh cầu sư ca giao phó chức vụ chưởng môn cùng mọi việc trong Thượng Thanh Quán này cho vợ chồng tiểu đệ cùng nhau gánh vác."

Thạch Thanh vừa nói câu này, tất cả đạo nhân ngồi trong đại sảnh đều thay đổi sắc mặt. Thiên Hư còn đang trầm ngâm chưa kịp trả lời thì Thạch Thanh lại nói tiếp: "Sau khi vợ chồng tiểu đệ giữ chức

chưởng môn, sẽ lên Hiệp Khách Đảo để ăn cháo Lạp Bát."

Thiên Hư đạo nhân bật lên tràng cười ha hả, nhưng trong tiếng cười chứa đựng đầy nỗi đau khổ, cặp mắt long lanh ngấn lệ. Lão nói: "Thịnh tình của hiền đệ, ngu huynh đã hiểu. Nhưng ngu huynh giữ chức chưởng môn ở Thượng Thanh Quán này đã mười mấy năm, khắp võ lâm đều biết cả. Thế mà nay gặp lúc gian nguy lại trốn tránh rút lui, thì mặt mũi của Thiên Hư từ nay đem giấu vào đâu được?"

Thiên Hư nói đến đây, đưa tay nắm lấy tay Thạch Thanh rồi tiếp: "Hiền đệ! Hai người chúng ta tuổi tác chênh lệch cũng nhiều, hiền đệ lại là người ngoài cõi tục nên ít được ở gần nhau, nhưng hiền đệ với ta là chỗ thâm giao. Võ công và nhân phẩm của hiền đệ đúng là hạng nhất trong bản môn, trước nay ngu huynh rất lấy làm kính phục. Giả tỉ không có cái hẹn ước ngày mùng tám tháng chạp này, hiền đệ muốn làm chưởng môn bản phái thì ngu huynh lập tức nhường ngay. Song tình thế hôm nay đã khác rồi, ngu huynh không thể nào ưng thuận chuyện này được. Ha ha, ha ha." Lão chấm dứt câu nói bằng mấy tiếng cười đầy vẻ thê lương.

Thạch Phá Thiên không hiểu cháo Lạp Bát trên Hiệp Khách Đảo đó là thứ gì, nhưng lúc ở Thiết Xoa Hội từng nghe đại ca nói đến. Hôm nay Thiên Hư đạo nhân vừa mới nhắc tới cái hẹn đi ăn cháo Lạp Bát thì thần sắc biến đổi rất nhiều, chẳng lẽ đó là một thứ kịch độc làm mất mạng hay sao?

Bỗng nghe Thiên Hư lại nói: "Hiền đệ! Ngu huynh một đêm lo nghĩ đến bạc đầu, không phải vì chuyện tham sống sợ chết. Năm nay ngu huynh đã sáu mươi hai tuổi, có chết cũng là thọ lắm rồi. Điều mà ta trằn trọc lo nghĩ, là phải tìm phương pháp để cho võ lâm cứ mười năm khỏi một lần kiếp nạn, đồng thời cố duy trì cho uy danh bản phái khỏi bị tan tành, đó mới thật là việc khó. Ba mươi năm qua, Hiệp Khách Đảo đã ba lần mời dự yến tiệc Lạp Bát, anh hùng hào kiệt các môn các phái các bang các hội, đã đi dự hội đó không ai được trở về. Ngu huynh chết đi cũng không có gì đáng tiếc, nhưng chúng ta cũng nên nghĩ một biện pháp nào cho vẹn toàn mới được."

Thạch Thanh cũng cười ha hả, nâng chung rượu trước mặt lên uống cạn sạch rồi nói: "Sư ca! Vợ chồng tiểu đệ không biết tự lượng sức mà xin sư ca nhường lại ngôi vị, chẳng phải là để thay mặt sư ca đi chịu chết, mà là đi để thám thính cho biết rõ thực hư. Không chừng ông trời che chở, giúp tiểu đệ khám phá ra được chân tướng sự việc cũng nên. Tuy tiểu đệ không dám nói là có thể trừ mối hại lớn cho võ lâm, nhưng nếu tìm ra những bí hiểm bên trong để võ lâm thiên hạ cùng nhau hiệp sức thương lượng, chẳng lẽ không thể địch nổi bọn người trên Hiệp

Khách Đảo hay sao?”

Thiên Hư từ từ lắc đầu nói: “Không phải ngu huynh cứ phô trương cái hay cái giỏi của người mà coi thường hiền đệ. Nhưng phương trượng Diệu Đế của chùa Thiếu Lâm, đạo trưởng Ngu Trà của phái Võ Đang, Thanh Không đạo nhân phái Thanh Thành, ai cũng võ công quán thế, mưu trí hơn người, lại đem theo bao nhiêu tay cao thủ xuất chúng, đi rồi cũng mất tích luôn, chẳng một ai trở về. Ôi! Võ công hiền đệ tuy cao thâm nhưng rốt cuộc… rốt cuộc cũng không thể so sánh với những vị cao nhân tiền bối như phương trượng Diệu Đế, đạo trưởng Ngu Trà.”

Thạch Thanh nói: “Về điểm này thì tiểu đệ cũng đã tự biết, nhưng chuyện thành bại thì một nửa trông vào bản lãnh, còn một nửa tùy theo may rủi. Muốn diệt trừ đại họa này thì chắc là không được, nhưng tìm cách dò xét bí mật thì chưa chắc đã hoàn toàn vô vọng.”

Thiên Hư vẫn lắc đầu nói: “Chức chưởng môn Thượng Thanh Quán từ trăm năm nay đều do đạo nhân chấp chưởng. Sau khi ngu huynh chết, đã chỉ định sư đệ Xung Hư lên tiếp nhiệm. Sau này nếu vợ chồng hiền đệ ra sức chống đỡ cho bản phái khỏi suy vong mai một trong giang hồ, thì ngu huynh cũng lấy làm cảm kích lắm rồi.” Thạch Thanh nói tới nói lui mãi mà Thiên Hư vẫn không chịu ưng theo. Mọi người đều dừng chén, quên cả ăn uống.

Thạch Phá Thiên nhè nhẹ xé chiếc đùi gà bỏ vào miệng, sợ nhai thì phát ra tiếng động nên đành cứ thế mà nuốt chửng vào bụng. Cặp mắt chàng vẫn nhìn chằm chằm xuống dưới qua kẽ hở. Chàng thấy Thạch phu nhân Mẫn Nhu vẫn lắng tai nghe trượng phu cùng Thiên Hư nói chuyện mà không xen vào câu nào. Bà từ từ đưa tay ra cầm lấy hai tấm bài đồng, xem một lúc rồi thuận tay toan cho vào bọc. Xung Hư ngồi cạnh la lên: “Sư muội để xuống.”

Mẫn Nhu mỉm cười nói: “Để muội giữ giúp sư ca thì cũng vậy thôi.”

Xung Hư đạo nhân thấy dùng lời nói không cản trở được bà, bèn đưa tay toan đoạt lấy. Ngay lúc đó Thạch Thanh đưa đũa ra gắp một miếng lươn, dùng cánh tay phải để cản trở Thiên Hư. Thạch phu nhân rút tay lại để tránh né bàn tay của Xung Hư, vẫn nắm miếng bài đồng mà nói: “Cứ để muội giữ cho.” Bà giơ tay trái lên, bốn ngón tay bật vào cổ tay Xung Hư như gảy đàn tì bà. Xung Hư lập tức phóng chỉ tay trái ra, nhằm điểm vào tay mặt Thạch phu nhân, cổ tay phải của Thạch phu nhân nhẹ nhàng uốn đi tránh né, ngón giữa tay trái búng một luồng kình phong vào trước ngực Xung Hư.

Xung Hư đã nhận lệnh của Thiên Hư đạo nhân tiếp nhiệm chức quán chủ Thượng Thanh Quán, sẽ là chưởng môn của mọi đệ tử cả đạo lẫn tục trong phái này. Ông ta biết vợ chồng Thạch Thanh vì nghĩa khí mà muốn đi chịu nạn, hoàn toàn vì lòng tốt. Nhưng hai tấm bài đồng này lại có quan hệ đến tính mạng hết thảy đạo sĩ trong chùa. Thiên Hư đạo nhân đã tiếp nhận đồng bài, nếu để nó lọt vào tay người khác thì toàn thể quán này có thể mất mạng. Vì thế mà Xung Hư chẳng nể nang gì, cố xuất thủ tranh đoạt với Thạch phu nhân. Lão nhìn thấy ngón tay của đối phương điểm đến, tức thì đưa chưởng ra cản trở.

Cả hai người vẫn ngồi yên không rời khỏi chỗ, mà trong chớp mắt đã giao thủ đến bảy tám chiêu. Cả hai cùng học một thầy, đều sử dụng cầm nã thủ pháp của bản môn, tuy không có ý đả thương đối phương, nhưng ra tay cực kỳ mau lẹ. Cự ly chỉ hơn một thước, họ phải dùng toàn lực để đối phó.

Hai người trước kia là bạn đồng song, từng tỉ thí võ công rất nhiều lần. Nhưng từ khi chia tay tới nay đã hơn hai chục năm, trong thời gian này tuy có mấy lần gặp mặt nhau, nhưng chưa động thủ trở lại bao giờ. Lúc này hai người đột nhiên giao thủ, trong lòng đều ngấm ngầm thán phục nhau.

Trên ba bàn tiệc có tổng cộng mười sáu người, đều quan sát cuộc tỉ đấu không chớp mắt. Bọn này đều là cao thủ bản môn, ai cũng biết mười năm nay vợ chồng Thạch Thanh đã lừng lẫy tiếng tăm trên chốn giang hồ. Họ thấy Mẫn Nhu cùng Xung Hư tranh đoạt bài đồng mà vẻ mặt vẫn thản nhiên, hai người đem những tinh hoa về võ công bản phái phát huy đến mức ly kỳ tuyệt diệu, chẳng ai là không tán thưởng.

Mười mấy chiêu đầu hai người ở vào thế quân bình. Nhưng Thạch phu nhân đang cầm hai tấm bài đồng, tay trái chỉ sử được quyền, không thể thi triển hết những phép cầm nã câu trảo tuyệt diệu của bản môn nên uy lực bị giảm đi rất nhiều. Hai bên trao đổi mấy chiêu nữa, Xung Hư vận nội lực vào tay trái đè vào cánh tay trái Thạch phu nhân, còn năm ngón tay bên phải nhằm chụp tới bài đồng.

Thạch phu nhân biết rằng phen này chắc chắn phải để ông ta nắm lấy thẻ bài. Nếu hai người lại vận nội lực tranh đoạt, thì một là có vẻ khó coi, hai là mình dù sao cũng là nữ nhân, nội lực không bằng Xung Hư sư ca. Bà liền buông tay ra cho hai tấm bài đồng rớt xuống, cố ý giao cho trượng phu.

Thạch Thanh đưa tay ra toan chụp lấy thì đột nhiên hai luồng kình phong xô đến trước mặt, chính là Thiên Hư đạo nhân đã đẩy chưởng lực ra. Tuy hai luồng kình phong này không có vẻ bá đạo, nhưng lực

đạo rất nặng, nếu không chống đỡ tất bị trọng thương. Giả tỉ lúc này Thạch Thanh đã cầm bài đồng vào tay rồi thì cũng đành để rớt xuống, ông chỉ còn cách phóng chưởng ra đỡ.

Giữa lúc Thạch Thanh chậm tay một chút, người ngồi dưới Thiên Hư là Chiếu Hư đạo nhân đã thò tay ra chụp lấy đồng bài. Bài đồng vừa lọt vào tay Chiếu Hư, vợ chồng Thạch Thanh cùng Thiên Hư, Xung Hư đều nổi lên cười ha hả rồi dừng tay lại.

Xung Hư và Chiếu Hư khom lưng cúi mình thi lễ nói: "Sư đệ, sư muội! Đừng trách nhé!"

Vợ chồng Thạch Thanh đứng lên đáp lễ. Thạch Thanh nói: "Sao hai vị sư huynh lại nói vậy? Chính vợ chồng tiểu đệ mới là người lỗ mãng. Chưởng môn sư huynh nội lực thâm hậu đến như vậy, còn gấp mười lần tiểu đệ. Chuyến đi này dĩ nhiên nguy hiểm, nhưng sư huynh muốn giữ mình rút lui thì chưa hẳn đã là vô vọng." Thạch Thanh vừa rồi đối chưởng với Thiên Hư, biết ngay nội lực chưởng môn sư huynh còn thâm hậu hơn mình rất nhiều.

Thiên Hư nhăn nhó cười nói: "Ngu huynh chỉ mong được như lời sư đệ. Xin mời, xin mời." Rồi lão nâng ly uống một hơi cạn sạch.

Thạch Phá Thiên thấy Mẫn Nhu muốn đoạt bài mà không được. Chàng cũng không biết hai tấm bài đồng đó có quan hệ gì, nhưng nhớ Thạch phu nhân đã có nhiều ơn huệ với mình, bèn nghĩ bụng: "Đạo sĩ kia đã đoạt mất bài đồng của phu nhân. Để lát nữa ta sẽ đi đoạt hai tấm đồng bài đó lại cho bà."

Bỗng thấy Thạch Thanh đứng lên nói: "Rất mong sư ca đi chuyến này được bình yên trở về. Tiểu đệ có thằng con bị người ta bắt đi, bây giờ phải lo đi cứu, phen này không thể đoàn tụ lâu ngày cùng các vị sư huynh sư đệ. Vậy tiểu đệ xin cáo từ."

Các đạo nhân nghe Thạch Thanh nói vậy đều giật mình. Thiên Hư nói: "Nghe nói lệnh lang của hiền đệ vào làm môn hạ phái Tuyết Sơn. Oai danh của vợ chồng hiền đệ cộng thêm vào thanh thế của phái Tuyết Sơn, vậy mà có kẻ to gan lớn mật dám cướp lệnh lang đem đi ư?"

Thạch Thanh thở dài nói: "Câu chuyện này dài lắm. Đại khái là tiểu đệ bất tài vô đức, không dạy dỗ con đến nơi đến chốn, nên nó đã có những hành động càn rỡ. Tiểu đệ không dám trách ai." Ông thị phi hết sức phân minh, tuy Huyền Tố Trang của mình đã bị Bạch Vạn Kiếm đốt cháy rụi, nhưng cũng tự biết tai vạ này là do mình gây nên, tuyệt không oán trách phái Tuyết Sơn.

Xung Hư đạo nhân dõng dạc nói: “Sư đệ! Sư muội! Kẻ địch đã cướp lệnh lang của các vị, thì cũng là coi Thượng Thanh Quán chẳng vào đâu. Bất luận hắn là một nhân vật ghê gớm thế nào, dù ngu huynh chẳng được tích sự gì, nhưng cũng quyết giúp hiền đệ một tay.” Y ngừng lại một chút rồi nói tiếp: “Vợ chồng sư đệ đã bị người ta bắt mất con mà vẫn quay về sư môn để chung lo kiếp nạn, đủ thấy tình nghĩa thâm trọng vô cùng. Chẳng lẽ bấy nhiêu đạo sĩ mũi trâu chúng ta lại không có lòng dạ con người hay sao?”

Xung Hư nói vậy, vì y tưởng đối thủ đã chẳng sợ vợ chồng Thạch Thanh, lại coi thường cả phái Tuyết Sơn người nhiều thế mạnh, thì tất phải là một nhân vật vô cùng lợi hại. Y chưa biết người cướp con Thạch Thanh lại chính là nhân vật phái Tuyết Sơn.

Thạch Thanh một là không muốn phô bày chuyện xấu xa của nhà mình, hai là không muốn Thượng Thanh Quán đang lâm đại nạn lại kết oán với phái Tuyết Sơn cho thêm cường địch, bèn nói: “Thịnh tình của các vị sư huynh khiến cho vợ chồng tiểu đệ cảm kích vô cùng. Việc này tạm thời còn chưa rõ ràng, vậy chờ khi tìm ra manh mối, nếu vợ chồng tiểu đệ thế cô không đủ sức, nhất định sẽ về cầu cứu các vị sư huynh sư đệ giúp đỡ một tay.”

Xung Hư nói: “Thế cũng được. Nhưng khi ấy hiền đệ hiền muội bất tất phải thân hành đến, chỉ đưa tin lại thì Thượng Thanh Quán sẽ gửi lực lượng đến mà trợ giúp.”

Vợ chồng Thạch Thanh chắp tay ngỏ lời cảm tạ, nhưng trong bụng lại âm thầm đau khổ vô cùng. Họ cùng nghĩ: “Dù phái Tuyết Sơn có đem con mình ra băm vằm mổ xẻ thì vợ chồng ta cũng phải ráng chịu, quyết chẳng dám đến Thượng Thanh Quán mà xin viện trợ.”

Vợ chồng Thạch Thanh cáo từ ra đi. Bọn Thiên Hư, Xung Hư và toàn thể đạo nhân đều tiễn chân ra ngoài sảnh đường. Thạch Phá Thiên thấy mọi người đi xa rồi, liền chui ra khỏi bức hoành. Chàng xoay mình bám vào xà nhà rồi nhảy xuống mé ngoài tường, bụng bảo dạ: “Thạch trang chúa và Thạch phu nhân nói là có cậu con bị người cướp đi, chẳng hiểu kẻ nào đã hạ thủ? Tấm bài đồng kia chỉ là một món đồ chơi, cướp lại hay không cũng chẳng quan hệ gì. Xem ra sư huynh sư muội của họ rất có tình nghĩa, giành nhau đồng bài chỉ là đùa giỡn mà thôi. Thạch phu nhân đối với mình rất tốt, mình nên giúp bà ta đi tìm kiếm cậu con là hơn. Mình phải đến hỏi bà ấy trước, xem con trai của bà chừng bao nhiêu tuổi, hình dạng thế nào, bị ai cướp đi.”

Nghĩ tới đó, chàng lập tức nhảy vọt lên đứng trên ngọn cây, nhìn về phía đông bắc thấy mười mấy chiếc đèn lồng xếp thành hàng hai.

Quần đạo Thượng Thanh Quán đang tiễn chân vợ chồng Thạch Thanh ra khỏi cửa sơn môn. Thạch Phá Thiên nghĩ thầm: "Vợ chồng Thạch trang chúa cưỡi ngựa đi rất mau, vậy mình phải cố gắng đi tắt chặn đầu mới được." Chàng nhìn rõ đường đi của vợ chồng Thạch Thanh, rồi từ trên cây nhảy xuống, theo sườn núi mà rượt theo.

Chàng chưa chạy ra khỏi cổng Thượng Thanh Quán đã nghe có tiếng người quát: "Ai đó? Đứng lại!" Nguyên lúc Thạch Phá Thiên trốn sau bức hoành, chàng ngừng hơi nín thở nên chẳng phát ra mảy may tiếng động, mọi người trong sảnh đường đều chưa phát giác ra. Nhưng bây giờ chàng chạy nhanh quá, mà quần đạo Thượng Thanh Quán toàn là những tay cao thủ, lập tức biết ngay có người ngoài đến. Ban đầu họ vẫn làm ngơ, chờ cho vợ chồng Thạch Thanh lên ngựa đi xa rồi mới chia nhau chạy đi đón đường.

Trong bóng tối, Thạch Phá Thiên bất thình lình thấy kiếm quang vọt lên, rồi hai đạo nhân chống kiếm đứng chắn trước mặt. Ánh sao lờ mờ chiếu vào lưỡi kiếm lóe lên một chút, Thạch Phá Thiên tinh mắt nhận ra người đứng bên trái chính là Chiếu Hư. Trong bụng mừng thầm, chàng cất tiếng hỏi: "Chiếu Hư đạo chưởng đấy ư?"

Chiếu Hư sửng sốt đáp: "Đúng vậy. Các hạ là ai?"

Thạch Phá Thiên đưa tay phải ra nói: "Đưa hai tấm bài đồng cho tại hạ."

Chiếu Hư tức giận quát lên: "Ta cho ngươi cái này!" Rồi y vung kiếm lên chém vào chân chàng. Giới luật của Thượng Thanh Quán rất nghiêm ngặt, không được giết càn người vô tội. Hiện y chưa biết rõ lai lịch đối phương như thế nào, tuy Thạch Phá Thiên vừa mở miệng đã đòi đồng bài là phạm vào một điều tối kỵ, nhưng chiêu kiếm này của Chiếu Hư cũng chưa dám đâm vào chỗ trọng yếu trên người Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên né người đi tránh khỏi, đưa tay phải chụp xuống vai đối phương. Chiếu Hư thấy thủ pháp Thạch Phá Thiên rất nhanh nhạy liền vung thanh kiếm chuyển hướng nhằm vào vai phải chàng. Thạch Phá Thiên vội cúi đầu xuống luồn dưới lưỡi kiếm, nhưng sợ lưỡi kiếm hớt vào đầu mình nên bất giác vận khí vào tay phải giơ lên đỡ.

Chiếu Hư bỗng thấy mùi tanh xông thẳng vào mũi, đầu óc choáng váng, lập tức ngã lăn ra đất. Thạch Phá Thiên còn đang đứng ngẩn ngơ thì đạo nhân thứ hai đã phóng kiếm đến sau lưng chàng. Chàng tự biết bàn tay của mình quả là quái dị, cứ động thủ là giết người, không dám vung chưởng ra phản kích nữa, vội nhảy vọt về phía trước.

Roạt một tiếng vang lên, vạt áo sau lưng chàng đã bị mũi kiếm của đạo nhân kia quét rách một đường. Y thấy Chiếu Hư hôn mê ngã lăn ra bất tỉnh, không hiểu đối phương đã dùng cách nào để hạ thủ, vì nóng lòng cứu đồng đạo nên vội vã phóng kiếm ra đâm vào Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên nhảy xéo đi để tránh né, trong lúc gấp rút chàng vội lượm lấy thanh trường kiếm của Chiếu Hư đã quăng xuống đất vừa rồi. Chàng thấy kiếm thế của đối phương rất lợi hại, bèn dùng kiếm làm đao để thi triển Kim Ô đao pháp. Nghe choang một tiếng, chàng đã vung kiếm lên gạt lưỡi kiếm của đối phương phóng tới. Nội lực trong tay Thạch Phá Thiên thật là kỳ lạ, đạo nhân không nắm chặt được, thanh kiếm văng đi mất.

Võ công Thượng Thanh Quán không chỉ sở trường về kiếm pháp, mà cầm nã thủ pháp phái này cũng vào hạng nhất võ lâm. Đạo nhân này mất binh khí mà vẫn không sợ hãi chút nào, vọt người nhảy xổ vào Thạch Phá Thiên, hai bàn tay biến thành trảo, nhằm đâm vào những huyệt đạo trọng yếu trên ngực và bụng chàng. Ta nên biết rằng đạo nhân tay không mà đối địch với Thạch Phá Thiên cầm kiếm trong tay, cần phải đánh giáp lá cà khiến đối phương khó bề thi triển vũ khí, mới có cơ thủ thắng được.

Thạch Phá Thiên la lên: “Không được!” Chàng vung tay trái đẩy đạo nhân ra, nhưng lúc ấy nội lực chàng đã phát huy, chất kịch độc đã ra đến lòng bàn tay. Đạo nhân này vừa bị đẩy, lập tức ngã lăn xuống đất nằm co rúm lại.

Thạch Phá Thiên vừa dậm chân vừa la hoảng: “Trời ơi! Thật tình ta không muốn hại ông.” Bỗng chàng nghe tiếng la ó khắp xung quanh, quần đạo bốn mặt đang tiến gần vào. Thạch Phá Thiên vội thò tay vào sờ trong bọc Chiếu Hư, quả nhiên có hai tấm bài đồng. Chàng liền lấy ra bỏ vào túi mình, rồi co giò chạy về hướng vợ chồng Thạch Thanh đã đi trước.

Thạch Phá Thiên chạy một mạch mười mấy dặm, mà vẫn không thấy tiếng vó ngựa chi hết thì tự hỏi: “Chẳng lẽ Thạch trang chúa và Thạch phu nhân đi nhanh đến thế ư? Mình đuổi nữa chưa chắc đã ăn thua gì. Hay là mình đuổi không đúng đường, hai ông bà không đi theo con đường lớn này ư?” Tuy chàng nghĩ vậy nhưng vẫn tiếp tục rượt theo, thêm mấy dặm nữa thì đột nhiên nghe tiếng ngựa hí. Chàng liền ngẩng đầu nhìn về phía phát ra thanh âm thì thấy một đôi ngựa buộc vào dưới gốc cây liễu. Đôi ngựa này một đen một trắng, đúng là ngựa của vợ chồng Thạch Thanh.

Thạch Phá Thiên mừng rỡ vô cùng, móc túi lấy hai tấm bài đồng ra cầm sẵn trong tay. Chàng toan cất tiếng gọi thì đột nhiên nghe thanh âm Thạch Thanh từ xa vọng lại: “Sư muội! Tiểu tặc này cứ nấp nánh rượt theo chúng ta hoài, chắc là có lòng đen tối. Chi bằng chúng ta đuổi gã đi thôi.”

Thạch Phá Thiên vừa nghe thấy đã giật mình kinh hãi, tự hỏi: “Hai người không thích ta đi theo hay sao?” Tuy chàng nghe thấy thanh âm Thạch Thanh nhưng chưa nhìn thấy hai người. Chàng chỉ sợ Thạch phu nhân động thủ đánh chàng, nếu chàng lâm vào tình trạng bắt buộc phải trả đòn, không cẩn thận làm chết Thạch phu nhân thì còn ra thế nào? Chàng vội ẩn mình vào trong đám cỏ rậm, định bụng nếu Mẫn Nhu sấn lại thì chàng sẽ liệng bài đồng cho bà, rồi xoay người chạy trốn.

Bỗng nghe đánh vù một tiếng, một bóng người đứng nấp phía sau cây lớn ở bên trái nhảy vọt ra, tay cầm trường kiếm trỏ vào bụi cỏ rậm, quát lên: “Thằng lỏi này! Ngươi theo bọn ta làm chi? Ra đây mau!” Bóng người đó chính là Mẫn Nhu.

Thạch Phá Thiên toan lên tiếng thì từ trong bụi cỏ rậm vọt ra ba tiếng veo véo, có người phóng ám khí bắn tới Mẫn Nhu. Bà rung thanh trường kiếm trong tay một cái, gạt được ám khí rớt xuống, thì một hán tử áo xanh từ trong bụi rậm nhảy ra. Gã cầm đơn đao trong tay, nhằm bổ xuống Mẫn Nhu. Diễn biến này hoàn toàn ngoài dự tính của Thạch Phá Thiên, chàng chưa biết trong bụi cỏ rậm này lại có người mai phục.

Thân thủ tên này cực kỳ nhanh nhẹn, múa thanh đơn đao rít lên veo véo. Mẫn Nhu chỉ vung kiếm đỡ gạt chứ không trả đòn. Thạch Thanh cũng từ sau gốc cây chạy ra, trường kiếm vẫn cài sau lưng. Ông đứng xem hai bên động thủ một lúc rồi lên tiếng: “Huynh đệ! Ngươi là đồ đệ của Lô Thập Bát trên núi Thái Sơn phải không?”

Hán tử cũng quát lại: “Phải thì đã sao?” Tay gã vẫn tới tấp ra chiêu không chậm lại chút nào.

Thạch Thanh mỉm cười nói: “Lô Thập Bát tuy chưa có giao tình gì với chúng ta, nhưng cũng chẳng có gì xích mích. Người theo dõi chúng ta sáu bảy dặm đường là có dụng ý gì?”

Hán tử nói: “Ta không rảnh để nói chuyện với ngươi…” Tuy Mẫn Nhu ra tay hời hợt, trông bề ngoài chẳng có chi mãnh liệt, nhưng bà đã bức bách hán tử phải luống cuống chân tay.

Thạch Thanh cười nói: “Đao pháp của Lô Thập Bát còn cao thâm hơn bọn ta, nhưng ngươi chưa học được tới ba phần mười bản lãnh của sư phụ, thì hạ đao dừng tay lại là hơn.” Thạch Thanh vừa dứt câu này thì Mẫn Nhu phóng kiếm đâm trúng vào cổ tay hán tử. Bà lại lạng người chuyển đến sau lưng gã, xoay ngược đốc kiếm điểm trúng vào huyệt đạo gã.

“Choang” một tiếng vang lên, thanh đơn đao trong tay hán tử rớt xuống đất, đại huyệt sau lưng lại bị phong tỏa không nhúc nhích được nữa. Thạch Thanh mỉm cười nói: “Tên họ bằng hữu là gì?”

Gã hán tử này hết sức quật cường, tuy bị kiềm chế mà không tỏ vẻ gì khiếp sợ, vẻ mặt vẫn hung hăng. Gã nói: “Ngươi muốn giết thì cứ việc giết, hà tất phải hỏi nhiều làm chi?”

Thạch Thanh mỉm cười nói: “Bằng hữu không chịu nói thì cũng chẳng quan hệ gì, nhưng lén gia nhập vào bang hội nào khác, chẳng lẽ không sợ lệnh sư biết ra hay sao?”

Hán tử lộ vẻ kinh dị hỏi lại: “Sao ngươi lại biết?”

Thạch Thanh đáp: “Tại hạ cùng lệnh sư là Lô Thập Bát lão sư vốn chẳng có hiềm khích gì. Mà cho dù ông ấy có phái người theo dõi hành tung vợ chồng tại hạ, ha ha, chẳng giấu gì ông bạn, lệnh sư cũng coi trọng bọn tại hạ đôi chút, quyết chẳng khi nào phái ông bạn làm chuyện này.”

Hiển nhiên là Thạch Thanh muốn bảo với hán tử này rằng võ công gã còn kém lắm, dĩ nhiên sư phụ gã không sai gã đi làm một việc quá khả năng. Hán tử mặt tím bầm, may mà trong đêm tối không ai nhìn rõ.

Thạch Thanh đưa tay vỗ vai gã hai cái rồi nói: “Vợ chồng tại hạ làm việc gì cũng quang minh lỗi lạc, không cần lén lút, dù ai hay biết cũng chẳng sợ gì. Ngươi muốn biết hành tung vợ chồng ta, thì ta cũng không ngại nói cho ngươi biết. Vừa rồi chúng ta lên Thượng Thanh Quán thăm Thiên Hư đạo trưởng. Ngươi cứ về nói cho lệnh sư biết, Thạch Thanh và Mẫn Nhu hồi còn nhỏ tuổi đã từng học võ ở chùa Thượng Thanh, Thiên Hư đạo trưởng là sư huynh chúng ta. Hiện giờ chúng ta định đến thành Lăng Tiêu trên núi Tuyết Sơn để bái yết chưởng môn phái Tuyết Sơn là Uy Đức tiên sinh. Ngươi còn điều gì muốn hỏi thì cứ việc nói ra.”

Hán tử kia thấy tứ chi tự nhiên hết tê dại, hiển nhiên Thạch Thanh vỗ vai hai cái là để giải huyệt đạo cho mình. Gã không khỏi sinh lòng kính phục, chắp tay nói: “Thạch trang chúa lấy nhân nghĩa đối đãi với mọi

người, tiếng đồn quả đã không sai. Vãn bối tự biết mình mạo phạm."

Thạch Thanh đáp: "Nói quá lời rồi."

Hán tử cũng không dám lượm thanh đơn đao dưới đất lên, nhìn về phía Thạch phu nhân chắp tay xin lỗi: "Vãn bối thật là đắc tội." Rồi gã trở gót đi luôn.

Thạch phu nhân cũng khoanh tay đáp lễ. Hán tử vừa đi được mấy bước thì Thạch Thanh lại lên tiếng: "Bằng hữu! Bang chúa của quý bang đã có tung tích gì chưa?"

Hán tử giật mình kinh hãi, quay lại hỏi: "Ông… ông biết cả rồi ư?"

Thạch Thanh khẽ thở dài nói: "Ta chưa biết. Chưa có tin tức phải không?"

Hán tử lắc đầu nói: "Chưa có tin tức gì."

Thạch Thanh nói: "Vợ chồng ta cũng đang muốn kiếm nó." Ba người nhìn nhau một lúc, rồi hán tử lại trở gót ra đi.

Mẫn Nhu đợi hán tử đi xa rồi mới nói: "Sư ca! Phải chăng gã là người bang Trường Lạc?" Thạch Phá Thiên nghe đến ba chữ "bang Trường Lạc", bất giác chấn động trong lòng.

Thạch Thanh nói: "Lúc gã xoay mình bước đi vạt áo bay lên, ta nhìn thoáng qua góc vạt áo bào có thêu một đóa hoa vàng, nhưng không rõ lắm. Ta buột miệng hỏi câu đó thì quả nhiên không lầm. Gã… gã theo dõi chúng ta thật ra cũng chỉ vì… Ngọc nhi. Nếu mình sớm biết vậy thì chẳng làm khó dễ gã."

Mẫn Nhu nói: "Bọn họ… trong bang của họ đối với Ngọc nhi cũng rất trung thành".

Thạch Thanh nói: "Ngọc nhi đã bị Bạch Vạn Kiếm bắt đi, Trường Lạc bang tất nhiên cố gắng phái người đi tìm kiếm."

Mẫn Nhu hỏi: "Bang Trường Lạc người nhiều thế lớn, ở đâu cũng có tai mắt mà sao lại không được tin tức gì?" Ngừng một lát, bà lại hỏi bằng một giọng thê lương: "Sao sư ca biết là… họ vẫn chưa được tin tức gì?"

Thạch Thanh nắm lấy tay vợ, kéo bà cùng sánh vai ngồi xuống gốc cây liễu, nói bằng một giọng ấm áp: "Nếu bọn họ đã được tin tức của

Ngọc nhi, tất không phái người theo dõi hành tung những nhân vật giang hồ. Vừa rồi gã đệ tử của Lô Thập Bát vô cớ theo dõi bọn ta, thì ngoài việc dò la tung tích bang chúa gã còn có chuyện gì nữa?"

Chỗ vợ chồng Thạch Thanh ngồi chỉ cách bụi cỏ rậm mà Thạch Phá Thiên ẩn náu không đầy hai trượng, nên tuy hai vợ chồng nói chuyện thì thầm mà chàng cũng nghe rõ mồn một. Kể ra thì bản lãnh của hai vợ chồng Thạch Thanh đáng lý phải phát hiện Thạch Phá Thiên từ lúc chàng còn ở đằng xa chạy tới thì mới phải. Nhưng lúc đó cả hai người đang chú ý đến gã hán tử theo dõi hành tung mình ở phía sau, vả lại nội công Thạch Phá Thiên rất cao thâm, chân bước không phát ra thanh âm khó mà phát giác. Khi hán tử kia đi rồi, hai người lại không ngờ trong bụi cỏ rậm còn có một người khác.

Thạch Phá Thiên nghe hai vợ chồng Thạch Thanh nói những gì là bang chúa bang Trường Lạc, rồi lại bị Bạch Vạn Kiếm bắt đi, thì tưởng như họ đang nói về chính mình. Nhưng lúc chàng nghe hai ông bà nói đến Ngọc nhi nào đó, thì biết là không phải mình rồi, thế là thân thế mình vẫn còn nguyên vẹn những nghi ngờ. Bây giờ đang núp trong bụi cỏ mà đột nhiên xuất hiện thì không khỏi bẽ bàng, nên chàng cứ đánh bạo núp trong đó lắng nghe cho biết rõ.

Lúc này bốn bề chỉ còn tiếng côn trùng rên rỉ, ngọn gió lay động đầu cành, vợ chồng Thạch Thanh ngồi yên không nói chuyện nữa. Thạch Phá Thiên thì sợ bị bại lộ hành tung, nín hơi không dám thở mạnh. Hồi lâu, chàng mới nghe Thạch phu nhân buông tiếng thở dài, rồi tiếp theo là tiếng khóc thút thít rất khẽ.

Thạch Thanh chậm rãi lên tiếng: "Vợ chồng mình bôn tẩu giang hồ làm điều nghĩa hiệp, suốt đời chưa có chuyện gì trái với lương tâm. Nhất là mấy năm nay vì muốn giữ an toàn cho Ngọc nhi, mình lại càng cố gắng làm nhiều việc thiện. Nhưng nếu ông trời thật sự muốn bắt vợ chồng mình tuyệt tự, thì sức người không thể thắng trời được. Huống chi Ngọc nhi là đứa con hư đốn, thà chẳng có con còn hơn. Chúng mình coi như chưa sinh ra nó là xong."

Mẫn Nhu nhỏ nhẹ nói: "Ngọc nhi tuy bướng bỉnh từ thuở nhỏ nhưng nó… nó cũng là bảo bối của chúng ta. Cũng vì Kiên nhi chết thảm về tay người nên chúng ta lại càng thương yêu Ngọc nhi hơn, mới gây nên cái vạ ngày nay. Nhưng… nhưng tiểu muội cũng chẳng oán thán gì. Có điều ngày đó trong tòa miếu nhỏ, tiểu muội thấy nó cũng chưa đến nỗi hư hỏng cùng cực. Giả tỉ tiểu muội không lỡ tay đâm nó một kiếm, thì không chừng… không chừng…" Bà nói tới đây lại nghẹn ngào, trong lòng đau xót không biết đến đâu mà kể.

Thạch Thanh nói: “Ta vẫn khuyên muội đừng đau lòng vì việc đó. Giả tỉ hôm ấy chúng mình có cứu được nó, thì cũng khó mà đảm bảo được bọn họ không đoạt lại. Mà chuyện này cũng kỳ lạ, bọn người phái Tuyết Sơn đột nhiên biến đi đâu cả. Trên giang hồ, các phái võ Trung Nguyên cũng chẳng một ai biết tin tức. Sư muội! Sáng mai chúng ta khởi hành đến thành Lăng Tiêu. Tới đó thì tốt xấu mới biết rõ ràng.”

Mẫn Nhu nói: “Nếu bọn mình không tìm được mấy tay viện thủ đắc lực, thì làm sao dấn thân vào chỗ đầm rồng hang cọp như thành Lăng Tiêu mà cứu Ngọc nhi ra được?”

Thạch Thanh thở dài nói: “Việc cứu người đâu thể dễ dàng được. Nếu dọc đường không cứu được, thì Ngọc nhi về đến thành Lăng Tiêu chẳng khác gì dê vào miệng cọp, khó mà sống sót.”

Mẫn Nhu không đáp. Bà lấy khăn tay lau nước mắt, một hồi lâu mới nói: “Tiểu muội xem chừng vụ này cũng không phải hoàn toàn là lỗi của Ngọc nhi. Sư ca cứ xem Ngọc nhi sử Tuyết Sơn kiếm pháp thô thiển như vậy, đủ biết phái đó không truyền thụ võ công cho nó đến nơi đến chốn. Mặt khác Ngọc nhi là đứa nhỏ cao ngạo, vì hiếu thắng mà nó nhất định đã kết oán với nhiều người. Mấy năm nay chắc nó cũng đã khổ lắm rồi.” Nói đến đây, trong âm thanh của bà lại lẫn vào những tiếng khóc.

Thạch Thanh nói: “Chuyện này là tại ta lầm lẫn, bây giờ rất hối hận với muội. Ngày đó ta chủ trương đưa nó đến học võ nghệ phái Tuyết Sơn, tuy nàng không nói ra, nhưng ta cũng biết lòng nàng rất quyến luyến không nỡ xa nó. Ta không ngờ Phong Hỏa Thần Long Phong Vạn Lý nổi tiếng hào kiệt, lại là chỗ thâm giao với mình, mà lại đối xử với Ngọc nhi như thế.”

Mẫn Nhu nói: “Việc này trách sư ca thế nào được? Sư ca đưa Ngọc nhi lên thành Lăng Tiêu cũng hoàn toàn vì tiểu muội. Dù sư ca chẳng nói ra, nhưng tiểu muội đâu phải là không biết? Muốn báo thù cho Kiên nhi thì một mình tiểu muội không đủ sức, mà đến lúc tối hậu sư ca lại không tiện động thủ. Hơn nữa kẻ đối đầu lại biết rõ võ công bản môn, nhất định nó phá giải được. Nếu Ngọc nhi học được kiếm pháp phái Tuyết Sơn thì mẹ con tiểu muội hợp lực, có thể khắc chế được kẻ địch. Ngờ đâu… ngờ đâu… ôi!”

Thạch Phá Thiên nghe hai người nói chuyện, phần lớn chẳng hiểu gì, chỉ nghĩ bụng: “Thạch phu nhân đang thương nhớ con trai đến thế. Dường như con bà bị phái Tuyết Sơn bắt về thành Lăng Tiêu, chi bằng ta theo tới đó để giúp hai vị cứu người. Rõ ràng bà vừa muốn

kiếm vài người giúp sức.”

Chàng còn đang ngẫm nghĩ, bỗng nghe từ xa văng vẳng có tiếng vó ngựa chừng hơn mười con chạy tới rất nhanh. Vợ chồng Thạch Thanh cũng nghe thấy, không nói chuyện về đứa con nữa, ngồi yên chờ đợi.

* * *

Chẳng mấy chốc tiếng vó ngựa đã tới gần, rồi có tiếng người la lên: “Đây rồi.” Một người khác gọi to: “Thạch sư đệ! Mẫn sư muội! Chúng ta có mấy lời muốn nói!”

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu nhận ra thanh âm Xung Hư, đều lấy làm kinh ngạc, nhảy vọt ra. Thạch Thanh lên tiếng: “Xung Hư sư huynh? Trong quán có chuyện gì chăng?”

Bỗng thấy bọn Thiên Hư, Xung Hư cùng mười mấy sư huynh đệ đều cưỡi ngựa đến nơi. Trong bọn có hai đạo nhân phải ôm một người trong lòng, lúc này trời chưa sáng nên không nhìn rõ hai người được ôm là ai. Xung Hư hơi thở còn hổn hển đã lớn tiếng gọi: “Thạch sư đệ! Mẫn sư muội! Lúc nãy trong quán hai ngươi đã không đoạt được đồng bài Thưởng Thiện Phạt Ác, sao lại còn dùng ngụy kế để cướp đem đi? Cướp đồng bài chẳng nói làm chi, nhưng sao lại hạ thủ đánh chết Chiếu Hư, Thông Hư hai vị sư đệ? Chuyện này… chuyện này thật là không biết nói sao!”

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu nghe Xung Hư nói vậy đều giật mình kinh hãi. Thạch Thanh nói: “Chiếu Hư, Thông Hư hai vị sư huynh bị người ta hạ độc thủ ư? Chuyện này… chuyện này… là như thế nào? Hai vị bị người ta đánh chết rồi ư?” Ông rất quan tâm đến sự an nguy của hai vị sư huynh, trong lúc hốt hoảng cũng không kịp biện giải cho chính mình.

Xung Hư hầm hầm tức giận, nói tiếp: “Không hiểu ngươi đã cấu kết với bọn hạ lưu nào mà lại dùng đến chất kịch độc, mọi người võ lâm đều ghê tởm. Hai sư đệ tuy chưa tắt thở, nhưng e rằng sắp nguy đến nơi rồi.”

Thạch Thanh nói: “Để tiểu đệ xem sao đã.” Ông vừa nói vừa đi lại gần, muốn xem hai người Chiếu Hư, Thông Hư bị ra sao. Nghe soạt soạt mấy tiếng, mấy đạo nhân đã rút kiếm ra khỏi vỏ để chặn đường.

Thiên Hư thở dài bảo: “Tránh ra! Thạch sư đệ đâu phải con người như vậy!” Mấy đạo nhân hắng giọng một tiếng rồi thu kiếm về nhường lối. Thạch Thanh lấy đá lửa trong bọc ra thắp sáng, soi vào mặt Chiếu Hư,

Thông Hư thì thấy mặt hai đạo nhân này xám đen, đúng là trúng phải chất kịch độc. Ông lại đưa tay lên mũi thì thấy chỉ còn thoi thóp thở, tính mạng nguy trong khoảnh khắc.

Ta nên biết võ công chùa Thượng Thanh có chỗ hơn người. Chiếu Hư, Thông Hư đều có nội lực rất thâm hậu, cũng chưa bị độc chưởng của Thạch Phá Thiên chạm trực tiếp vào người, chỉ hít phải độc khí mà thôi, nhưng cũng đã ngất đi ngã lăn xuống đất. Tuy vậy, nhưng hai đạo nhân này không thể chống nổi một giờ hay ba khắc nữa.

Thạch Thanh liền quay lại hỏi: "Sư muội! Sư muội thử xem đây là độc thủ của phái nào?" Ông vừa quay đầu lại, đã thấy bảy tám vị sư huynh sư đệ chống kiếm bao vây hai vợ chồng mình vào giữa.

Mẫn Nhu thấy quần đạo có ý thù nghịch mình, nhưng vẫn lờ đi như không thấy. Bà cầm lấy bó đuốc trong tay Thạch Thanh, bước lại gần hai đạo nhân xem xét. Bà thấy mũi hai người cũng thở ra hơi độc làm mình hơi chóng mặt, bất giác lùi lại một bước, trầm ngâm nói: "Trên giang hồ chưa thấy thứ thuốc độc này. Xin sư huynh cho biết hai vị sư ca đây đã trúng độc trong trường hợp nào, bị địch nhân bỏ thuốc độc vào thức ăn hay là trúng ám khí có chất độc của kẻ địch? Trong mình có thương tích gì không?"

Xung Hư giận dữ nói: "Chúng ta làm sao mà biết được, đang định tìm đến hỏi các ngươi. Ngươi lại còn làm bộ ôn nhu, ra vẻ người tốt. Ta chắc là lúc ăn cơm, ngươi tranh không được bài đồng liền bỏ thuốc độc vào rượu. Không thế thì sao người khác không trúng độc, mà Chiếu Hư mới bị trúng độc chỉ vì giữ hai tấm bài đồng ở trong mình. Hơn nữa… hơn nữa cả hai tấm bài đồng trong bọc của y cũng bị các ngươi lấy cắp mất."

Mẫn Nhu tức đến xám mặt, nhưng bản tính bà ôn nhu, từ thuở nhỏ lại đối với các vị sư huynh sư đệ một niềm khiêm cung lễ nhượng, nên không muốn cãi nhau với họ. Cặp mắt bà long lanh ngấn lệ, cơ hồ sắp trào ra. Thạch Thanh biết trong vụ này có chuyện hiểu lầm trọng đại, tự nhủ: "Vợ chồng mình vừa đến Thượng Thanh Quán tranh đoạt bài đồng không được, mà bây giờ Chiếu Hư vừa mất bài đồng vừa trúng kịch độc, chẳng trách họ chẳng đem lòng hoài nghi vợ chồng mình." Ông bèn đưa tay trái ra nắm lấy tay phải vợ để an ủi, trong lòng cũng bàng hoàng khôn xiết.

Mẫn Nhu nói: "Tiểu muội… tiểu muội…" Bà chỉ nói được hai tiếng "tiểu muội" đã bật lên tiếng khóc. Con người tinh thâm kiếm thuật, vốn là một nữ kiệt oai danh chấn động võ lâm, nhưng lúc bị oan ức nặng nề thì cũng chẳng khác gì một nữ nhân nhu nhược tầm thường.

Xung Hư tức giận nói: “Ngươi cứ khóc nữa đi, thử xem hai vị sư đệ của ta có sống lại được không, hay chỉ như mèo khóc chuột?”

Xung Hư chưa dứt lời, chợt nghe phía sau có tiếng người quát: “Sao các vị chưa phân rõ trắng đen đã đổ oan cho người khác một cách hồ đồ?” Thanh âm này vang dội, chứng tỏ nội lực ghê gớm vô cùng. Ai nấy đều ngoảnh đầu lại xem, thì thấy một hán tử quần áo tả tơi đứng cách chừng vài trượng.

Lúc này phương Đông đã hừng sáng, mọi người trông rõ đây là một thiếu niên. Thạch Thanh và Mẫn Nhu vừa thấy chàng thiếu niên này, bất giác mừng rỡ vô cùng. Mẫn Nhu ồ lên một tiếng, gọi: “Con… con…” Bà từng trải giang hồ, đã nhiều lịch duyệt, nên không thốt ra hai tiếng Ngọc nhi.

Thiếu niên đó chính là Thạch Phá Thiên. Thì ra chàng nấp trong bụi cỏ rậm nghe bọn đạo nhân trách mắng vợ chồng Thạch Thanh, ban đầu thì nghĩ nếu mình lộ diện sẽ khó lòng tránh khỏi động thủ với bọn đạo sĩ này, thì đôi độc chưởng của mình lại phải giết nhiều người, thật là không muốn chút nào. Nhưng về sau Xung Hư mỗi lúc một hung dữ với Thạch phu nhân khiến bà phải khóc, chàng không nhịn được nữa mới phải nhảy ra.

Xung Hư lớn tiếng quát hỏi: “Ngươi là ai? Sao dám bảo chúng ta vu oan cho họ?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Thạch trang chúa cùng Thạch phu nhân không lấy đồng bài của các ngươi, mà các ngươi lại cứ đổ tội cho các vị. Như thế không phải oan uổng cho người tốt sao?”

Xung Hư chống kiếm tiến lên một bước nói: “Thằng lỏi này biết gì mà đứng đây nói năng bừa bãi?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Đương nhiên là ta biết.” Chàng muốn nói rõ chính mình đã lấy bài đồng, nhưng sợ nói ra thì đối phương nhất định phải đòi lại. Nếu mình không trả thì đi đến chỗ động thủ, lại phải giết người nên chàng đành giấu giếm không nói ra.

Xung Hư động tâm nghĩ thầm: “Không chừng gã thiếu niên này biết rõ những chuyện ngoắt ngoéo bên trong.” Y liền hỏi: “Vậy thì ai lấy?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Chẳng cần biết là ai, nhưng không phải Thạch trang chúa cùng Thạch phu nhân đã lấy. Các vị mạo phạm đến người khác, khiến cho Thạch phu nhân uất ức đến phát khóc, thế là không phải. Các vị nên xin lỗi Thạch phu nhân đi là hơn.”

Mẫn Nhu đột nhiên thấy cậu con cưng ngày mong đêm nhớ bấy lâu được bình yên vô sự, trong lòng đã vui mừng khôn xiết. Bây giờ bà nghe chàng bảo Xung Hư phải xin lỗi mình, rõ ràng có ý bênh vực mẫu thân.

Thạch phu nhân sinh được hai cậu con đã hao tốn bao nhiêu tâm huyết, chảy bao nhiêu nước mắt. Đến bây giờ bà mới được nghe con nói một câu bênh vực cho mình, trong lòng được an ủi vô cùng. Thế là hơn hai chục năm trời tân khổ cũng không đến nỗi uổng phí hoàn toàn. Thạch Thanh thấy vợ vui mừng lộ ra sắc mặt, nước mắt không nén nổi phải lăn dài xuống má, dĩ nhiên hiểu rõ tâm ý của bà. Ông nắm chặt tay vợ, bụng bảo dạ: “Ngọc nhi tuy là đứa con hư đốn về mọi phương diện, nhưng đối với mẫu thân lại rất là hiếu thảo.”

Xung Hư thấy Thạch Phá Thiên ăn nói ngang ngạnh thì không khỏi nổi cơn thịnh nộ. Lão lớn tiếng hỏi: “Ngươi là ai? Căn cứ vào đâu mà bắt bần đạo xin lỗi Thạch phu nhân?”

Mẫn Nhu đang hoan hỉ vô cùng, không để ý chuyện Xung Hư trách oan mình nữa, mà chỉ lo con trai cùng sư huynh gây chuyện xích mích, làm tổn thương đến hòa khí sư môn. Bà vội đỡ lời: “Chẳng qua Xung Hư sư huynh có điều nhầm lẫn trong chốc lát mà thôi. Chúng ta đều là người một nhà, nói rõ ràng là được rồi, hà tất phải xin lỗi.” Bà lại quay sang Thạch Phá Thiên dịu dàng nói: “Các vị đây đều là sư bá sư thúc, con mau mau cúi đầu hành lễ.”

Thạch Phá Thiên đối với Mẫn Nhu vốn rất có tình cảm. Bây giờ chàng thấy bà nét mặt dịu hiền, nước mắt chạy quanh, nhìn mình đầy vẻ trìu mến, thật không khỏi xúc động. Suốt đời chàng chưa được ai có lòng thành thực thương yêu như vậy. Bất giác bầu nhiệt huyết của chàng nổi lên bừng bừng, giả tỉ bà sai bảo chàng làm điều gì, dù chết chàng cũng chẳng từ nan, huống chi dập đầu mấy cái phỏng có chi đáng kể? Chàng không ngần ngại gì cả, hai chân quỳ mọp ngay xuống, dập đầu nói: “Thạch phu nhân bảo tại hạ lạy chào các vị.”

Bọn Thiên Hư, Xung Hư đều ngẩn người ra. Họ thấy Thạch Phá Thiên đối với Mẫn Nhu một lòng kính thuận, đều phỏng đoán: “Vợ chồng Thạch Thanh có hai đứa con thì một bị kẻ thù giết chết, còn một bị người ta cướp đi mất. Gã thiếu niên này chắc là đệ tử của họ.”

Xung Hư tuy bản tính nóng nảy, nhưng cũng là một đạo nhân đức hạnh. Lão thấy Thạch Phá Thiên thi hành đại lễ thì cơn giận lập tức nguội bớt mấy phần, nghiêng mình xuống ngựa, vừa giơ tay ra nâng chàng dậy vừa nói: “Bất tất phải khách khí như vậy.”

Ngờ đâu Thạch Phá Thiên nghe Thạch phu nhân bảo mình sụp lạy thì phải lạy cho xong, Xung Hư đưa tay ra đỡ mà chàng không đứng lên ngay. Xung Hư thấy người chàng nặng như núi, không nhúc nhích chút nào. Bất giác lão lại nổi giận, quát hỏi: "Ta là trưởng bối, ngươi dám cậy mình nội công thâm hậu mà khoe bản lãnh trước mặt ta chăng?" Lão liền hít một hơi chân khí, vận nội lực vào hai cánh tay, hết sức đẩy mạnh một cái muốn hất chàng văng đi.

Vợ chồng Thạch Thanh thấy thế không khỏi hồi hộp. Vì là chỗ đồng môn, họ nhìn rất rõ Xung Hư vận chân lực vào cánh tay để hất chàng đi. Thạch Thanh hắng giọng một tiếng, trong lòng đã hơi tức giận, nhưng lại nghĩ rằng ông ấy là sư huynh, nên phải để con mình chịu thiệt thòi một chút. Mẫn Nhu thì la lên: "Xin sư ca lưu tình một chút."

Bỗng nghe một tiếng vù, người Xung Hư vọt lên không, bị hất về phía sau. May mà lão đụng mạnh vào con ngựa, hai chân loạng choạng rồi dùng phép Thiên Cân Trụy mới đứng vững lại được. Con ngựa bị đụng phải hí lên một tiếng dài, hai chân trước khuỵu xuống.

Thì ra nội lực Thạch Phá Thiên cực kỳ thâm hậu. Xung Hư vận sức hất chàng lên, chẳng làm chàng chuyển động được chút nào, mà chính mình lại bị hất lộn ngược ra sau. Diễn biến này mọi người đều trông rõ mồn một, ai nấy đều giật mình kinh hãi. Vợ chồng Thạch Thanh đã cùng Thạch Phá Thiên trao đổi kiếm pháp trong tòa miếu thổ địa ngoài thành Dương Châu, biết nội lực chàng thâm hậu, nhưng không ngờ bản lãnh chàng lại đến mức độ này. Chỉ sức phản kích đã đủ hất một tay cao thủ hạng nhất Thượng Thanh Quán tung lên không rồi văng đi.

Xung Hư đứng vững lại được, bèn rút trường kiếm ở sau lưng ra cầm tay. Lão tức quá, cười gằn nói: "Giỏi, giỏi, giỏi!" Lão khen luôn ba tiếng rồi lại điều hòa hơi thở, nói: "Sư đệ cùng sư muội quả nhiên đã dạy được một tên đệ tử khác thường. Ta phải lãnh giáo gã mấy chiêu." Lão nói xong, vung kiếm lên đâm thẳng vào ngực Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên lùi lại một bước, vừa xua tay lia lịa vừa nói: "Không, không! Ta không đánh nhau với ông."

Thiên Hư đã thấy rõ võ công của Thạch Phá Thiên ghê gớm khác thường, bụng bảo dạ: "Xung Hư sư đệ đứng vào hàng sư bá mà lại đi tỉ đấu với sư diệt. Thắng chẳng vinh gì, mà thua thì lại bị người khác chê cười." Lão thấy Thạch Phá Thiên lùi lại nhượng bộ rất trúng ý mình, bèn nói: "Cùng là người trong nhà, tỉ đấu làm chi? Dù có nghiên cứu võ nghệ thì đâu phải vội vàng gì lắm?"

Thạch Phá Thiên nói: “Phải rồi! Các vị là chỗ sư huynh sư đệ với Thạch trang chúa cùng Thạch phu nhân. Nếu tại hạ xuất thủ đánh chết các vị thì thật là không nên không phải.” Thạch Phá Thiên chẳng hiểu gì nhân tình thế thái, chỉ lo độc chưởng của mình phóng ra làm chết đối phương, nên buột miệng nói thẳng tuột ra.

Quần đạo Thượng Thanh Quán đều tự phụ võ công cao cường, lại không hiểu được hảo ý của chàng. Nghe thấy câu này thì không ai không giận dữ, trong mười mấy người đã có bảy tám người tức tối đến nỗi râu tóc dựng ngược cả lên. Thạch Thanh cũng quát lên: “Ngươi nói gì đó? Không được nói bậy.”

Xung Hư đã tuân lời chưởng môn sư huynh, thu kiếm lại lùi ra. Nhưng lão nghe Thạch Phá Thiên nói câu này chẳng coi quần đạo vào đâu, công nhiên nhục mạ thì nhẫn nại làm sao được? Lão lại tiến ra, quát lên: “Hay lắm! Ta thử xem ngươi có đánh chết hết được bọn ta không. Xuất chiêu đi!”

Thạch Phá Thiên không ngớt xua tay đáp: “Ta không động thủ với ông.”

Xung Hư lại càng căm tức hơn, quát lên: “Hừ! Kể cả ta mà ngươi cũng không thèm động thủ hay sao?” Chưa dứt lời, lão đã rút kiếm nhằm đâm vào vai Thạch Phá Thiên.

Lão thấy Thạch Phá Thiên tay không binh khí, nên nhằm đâm vào chỗ không phải huyệt đạo trọng yếu. Xung Hư là một tay cao thủ kiếm thuật ở Thượng Thanh Quán, tuy kinh nghiệm lâm địch không bằng vợ chồng Thạch Thanh, nhưng ra chiêu mau lẹ hoàn toàn không thua kém gì.

Thạch Phá Thiên hoàn toàn không né tránh. Chỉ nghe sột một tiếng, vai chàng đã trúng kiếm ứa máu tươi ra. Mẫn Nhu la hoảng: “Trời ơi!”

Xung Hư quát: “Lấy kiếm cho gã!”

Thạch Phá Thiên bụng bảo dạ: “Lão là sư huynh của Thạch phu nhân, mà vừa rồi mình đã giết lầm mất hai vị sư huynh của bà. Nếu bây giờ mình giết lão nữa thì thật là không tốt, lại có lỗi với Thạch phu nhân. Nếu lão phóng kiếm đâm mình mà mình vung chưởng ngăn chặn thì dĩ nhiên gạt được, nhưng bàn tay mình có chất kịch độc, phóng chưởng ra thì nguy hiểm vô cùng.” Chàng nghĩ vậy nên hai tay vẫn nắm chặt lại chắp sau lưng, nhất định ai nói gì thì nói cũng không chịu xuất thủ.

Quần đạo Thượng Thanh Quán thấy bộ điệu Thạch Phá Thiên như

vậy thì lại tưởng chàng ra vẻ khinh thị bọn mình. Tuy họ đều là người tu hành đã quen nhẫn nhịn, nhưng cũng không khỏi tức giận. Có người tức giận la lên: “Xung Hư sư huynh! Thằng lỏi này ngông cuồng quá lắm, phải cho gã một bài học!”

Xung Hư hỏi: “Thật ngươi không thèm động thủ với ta ư?” Lão lại đâm luôn hai kiếm veo véo, chiêu thức cực kỳ mau lẹ. Thạch Phá Thiên không thạo về kiếm pháp, dù có chuyển động né tránh cũng không kịp, nên lại trúng kiếm vào cả vai trái và trước ngực.

May mà Xung Hư ra chiêu còn có ý lưu tình, chỉ muốn bức bách Thạch Phá Thiên phải ra tay, chứ không có ý lấy mạng chàng. Mũi kiếm của lão vừa đâm trúng vào da thịt liền rụt về ngay, nên chàng bị thương rất nhẹ. Mẫn Nhu thấy cậu con yêu liên tiếp trúng ba nhát kiếm thì trong lòng đau xót vô cùng. Bà thấy Xung Hư lại phóng kiếm đâm tới nữa, liền vung kiếm lên gạt đánh choang một tiếng.

Tiếp theo là những tiếng choang choảng không ngớt, nổ như bắp rang. Chớp mắt hai bên đã trao đổi mười ba chiêu. Xung Hư liên tiếp tấn công mười ba chiêu, Mẫn Nhu cũng liên tiếp đỡ gạt mười ba chiêu. Hai người đều là cao thủ bản môn, thi triển công phu Thượng Thanh Khoái Kiếm như sao nhảy múa. Những tia lửa bắn tóe ra bốn phía như chớp nhoáng.

Mười ba chiêu kiếm vừa sử xong, quần đạo cùng Thạch Thanh không nhịn được đều reo lên: “Tuyệt diệu!” Những người có mặt tại đây, trừ Thạch Phá Thiên ra, đều là những tay kiếm thủ nổi tiếng của Thượng Thanh Quán. Họ thấy mười ba chiêu kiếm của Xung Hư tấn công cực kỳ nhanh nhẹn sắc bén, còn mười ba chiêu kiếm của Mẫn Nhu phòng thủ dày khít, vô cùng nghiêm cẩn kín đáo. Một người tấn công một người phòng thủ đã phát huy kiếm thuật bản môn đến chỗ tinh diệu, nên quần đạo trông thấy đều khoan khoái trong lòng.

Thiên Hư biết rằng nếu hai bên còn đấu nữa thì cũng khó mà phân thắng bại. Lão liền hỏi: “Mẫn Nhu sư muội! Có phải sư muội định che chở cho gã thiếu niên này không?” Mẫn Nhu không đáp, đưa mắt nhìn Thạch Thanh hỏi ý.

Thạch Thanh nói: “Thằng nhỏ này không biết tôn trọng trưởng bối, lớn mật càn rỡ, cần phải răn dạy. Gã đã trúng phải ba nhát kiếm của Xung Hư sư huynh, nay mà sư huynh còn kiếm hạ lưu tình, không thì gã đã bỏ mạng rồi. Thằng nhỏ này công phu thô thiển như vậy thì làm sao đáng tiếp chiêu với Xung Hư sư huynh? Ngươi mau mau qua đây sụp lạy sư bá mà tạ tội đi!”

Xung Hư lớn tiếng nói: “Rõ ràng gã coi bọn Thượng Thanh chúng ta không vào đâu nên không thèm động thủ. Nếu không phải thế thì sao gã dám nói nếu ra tay là đánh chết hết bọn ta?”

Thạch Phá Thiên lại xòe bàn tay ra nhìn, thấy trong lòng bàn tay đã hiện lên đám mây đỏ và những vân xanh thì thở dài nói: “Hai bàn tay của ta cứ thường xuyên gây ra tai họa, động cái là đánh chết người.”

Quần đạo Thượng Thanh Quán đều biến sắc. Thạch Thanh cũng tưởng chàng kiêu ngạo khinh người mà nói năng láo lếu, không nén nổi giận dữ hét lên: “Thằng lỏi này quả không biết trời cao đất dày là gì. Vừa rồi Xung Hư sư bá hạ thủ lưu tình nên mới không giết ngươi, chẳng lẽ ngươi không biết hay sao?”

Thạch Phá Thiên nói: “Tại hạ… tại hạ cũng không muốn giết chết ông ấy, cũng là hạ thủ lưu tình.” Thạch Thanh nổi giận, muốn lập tức nhảy đến tát chàng mấy cái cho hả dạ. Nhưng thân hình của ông mới hơi nhúc nhích thì Mẫn Nhu đã biết ý, lập tức nắm lấy tay trái chồng giữ lại. Tuy bà chẳng vận kình lực gì, nhưng Thạch Thanh cũng không động đậy nữa.

Xung Hư vừa rồi đâm Thạch Phá Thiên trúng luôn ba kiếm, lại thấy chàng né tránh vụng về dường như không hiểu chỗ tinh diệu về kiếm pháp của bản môn, nhưng nội lực lại rất ghê gớm. Cứ nhìn võ công thì chắc chắn chàng không phải là đệ tử của vợ chồng Thạch Thanh, nên trong lòng lão không khỏi sinh nghi. Lúc chàng giơ bàn tay lên xem, lão ngửi thấy thoang thoảng có mùi tanh tưởi, lại càng nghi hoặc hơn liền quát hỏi: “Thằng lỏi kia! Ngươi là đồ đệ của ai mà ăn nói lớn lối đến thế?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Ta… ta… ta là khai sơn đệ tử phái Kim Ô.”

Xung Hư ngẩn người, nghĩ bụng: “Phái Kim Ô nào? Làm gì có Kim Ô với Ngân Ô? Trong võ lâm ta chưa nghe thấy ai nhắc đến, chắc thằng lỏi này lại nói nhăng rồi.” Lão liền cười lạnh nhạt nói: “Ta cứ tưởng các hạ là cao đồ của Thạch sư đệ, thực ra không phải người trong nhà. Vậy chẳng có điều gì đáng ngại nữa.”

Lão quay lại, đưa mắt nhìn hai sư đệ đứng bên cạnh. Hai đạo nhân này hiểu ý, liền xoay kiếm lại sử chiêu Triều Bái Kim Đỉnh, một người hướng về Thạch Thanh còn một người hướng về Mẫn Nhu. Triều Bái Kim Đỉnh là một chiêu kiếm để kính lễ đối phương của Thượng Thanh Quán, thường chỉ áp dụng với những nhân vật danh vọng trong võ lâm. Người sử chiêu trỏ mũi kiếm xuống đất, tay trái nắm kiếm quyết giữ thế thủ, bề ngoài thì như hành lễ mà thực ra là phòng thủ cực kỳ

nghiêm mật trong phạm vi năm thước về phía trước. Địch chưa động thủ thì mình cũng chưa động thủ, nếu địch tấn công thì mình lập tức phản kích được ngay.

Vợ chồng Thạch Thanh dĩ nhiên hiểu ý hai vị đạo nhân này muốn giám sát mình. Nếu mình lại vung kiếm ra để che chở cho Ngọc nhi thì lập tức trường kiếm trong tay hai đạo nhân sẽ vung lên ứng chiến, còn nếu mình không ra chiêu thì hai đạo nhân này giữ nguyên thế thủ, vĩnh viễn không cử động. Họ làm như vậy là có ý giữ cho khỏi tổn thương đến nghĩa khí đồng môn.

Mẫn Nhu đưa mắt nhìn Linh Hư sư huynh đứng trước mặt. Bà tự nhủ: "Năm xưa lúc mình còn ở Thượng Thanh Quán học nghệ, thì Linh Hư sư huynh chân tay vụng về, kiếm thuật còn kém mình xa. Thế mà chiêu Triều Bái Kim Đỉnh của y thủ thế rất vững chắc, không phải tầm thường. Nếu mình động thủ thì trong vòng ba bốn chục chiêu chưa chắc đã đả bại y được."

Bà còn đang ngẫm nghĩ thì Xung Hư đã vung kiếm lên quát tháo: "Nếu ngươi còn không chịu động thủ, thì ta phải đâm chết tên ác đồ của phái Kim Ô này." Xung Hư vừa nhấn mạnh ba chữ "phái Kim Ô" vừa đưa mắt nhìn vợ chồng Thạch Thanh, để nhắc ông biết là vụ này không dính líu gì đến tình đồng môn, khiến hai người khỏi trở mặt.

Thạch Thanh băn khoăn suy tính: "Nếu phen này con mình lại không chịu trả đòn, thì Xung Hư nhất định tự ái mà đâm nó trọng thương. Còn nếu nó chịu phản công tỉ đấu, thì Xung Hư cũng biết vợ chồng mình có ý che chở cho nó, chắc sẽ hạ thủ không đến nỗi quá tay, điểm tới là thôi. Chi bằng mình dạy cho nó bớt ngông cuồng, lại thêm phần hữu ích." Ông liền bảo: "Hài tử! Sư bá muốn chỉ điểm võ công cho ngươi, như vậy cũng rất có ích. Sư bá không đả thương ngươi đâu, ngươi đừng sợ chi hết, mau lấy binh khí ra chống chọi đi!"

Thạch Phá Thiên thấy bốn phương tám hướng đều có kiếm quang của Xung Hư bao phủ, hàn khí rần rần quạt vào mặt, khiến chàng không khỏi kinh hãi vô cùng. Hơn nữa chàng đã bị Xung Hư đâm trúng ba nhát liền, cũng biết là kiếm pháp của đối phương cực kỳ lợi hại. Bây giờ chàng nghe Thạch Thanh bảo mình lấy binh khí ra chống đỡ thì trong bụng mừng thầm, tự nhủ: "Phải rồi! Nếu mình dùng binh khí chống đỡ thì chất độc trong bàn tay không đến nỗi phóng ra làm chết lão."

Chàng nhìn xuống đất thấy có một thanh đơn đao của gã đệ tử Lô Thập Bát bỏ lại, vội la lên: "Được! Được! Tại hạ xin trả đòn. Ông… ông đừng phóng kiếm đâm tôi, hãy đợi tại hạ cúi xuống lượm thanh đao

đã. Nếu đạo trưởng thừa lúc tại hạ cúi xuống mà phóng kiếm đâm vào lưng là không đàng hoàng đâu."

Xung Hư thấy chàng ăn nói buồn cười, bèn hừ một tiếng, lùi lại hai bước rồi cắm lưỡi kiếm xuống đất nghe soạt một tiếng. Lão nói: "Ngươi coi Xung Hư ta là hạng người nào? Chẳng lẽ ta đi đánh lén một thằng lỏi hay sao?" Lão chắp hai tay sau lưng chờ Thạch Phá Thiên cúi xuống lượm đao, bụng bảo dạ: "Té ra thằng lỏi này sử đao, vậy đúng không phải là đệ tử của vợ chồng Thạch sư đệ. Nhưng không hiểu tại sao Thạch sư đệ lại bảo nó kêu mình bằng sư bá?"

Thạch Phá Thiên đang cúi xuống lượm đao, đột nhiên động tâm nghĩ thầm: "Lát nữa đánh nhau đến lúc khẩn yếu, không chừng mình lại bất cẩn phóng chưởng ra đánh chết người thì sao? Chi bằng mình phải cột tay trái vào người trước, mới thật là bình yên vô sự." Nghĩ vậy, chàng đứng thẳng người lên nhìn Xung Hư nói: "Xin lỗi. Đạo trưởng hãy chờ tại hạ một chút."

Rồi chàng cởi dây lưng ra, tay trái buông dọc theo người, tay phải dùng dây lưng cột lại. Mọi người giương mắt lên nhìn, không hiểu chàng làm gì mà quái dị như vậy. Thạch Phá Thiên siết chặt dây lưng cho tay trái không cử động được rồi mới cúi xuống lượm đao, ngẩng lên nói: "Được rồi, bây giờ chúng ta tỉ đấu. Như thế này thì ta không sợ lỡ tay đánh chết ông nữa."

Thạch Phá Thiên nói câu này khiến Xung Hư tức muốn ngất đi. Lão thấy chàng cột cánh tay trái lại rồi mới tỉ võ với mình thì thật là khinh người đến cực điểm. Quần đạo chùa Thượng Thanh đều lớn tiếng quát mắng, Thạch Thanh và Mẫn Nhu cũng la lên: "Con cái vô lễ, mau cởi dây lưng ra."

Thạch Phá Thiên chần chừ một chút thì kiếm của Xung Hư đã đâm thẳng đến soạt một tiếng. Chàng không kịp tuân theo lời Mẫn Nhu nữa, vội giơ đao lên cản trở. Xung Hư đã biết nội lực của chàng rất mạnh nên không dám để đơn đao đụng vào trường kiếm của mình, lập tức biến chiêu, đâm veo véo luôn sáu bảy kiếm. Tay chân Thạch Phá Thiên luống cuống cả lên, đừng nói đến tiếp chiêu, ngay cả kiếm đối phương chém vào đâu cũng không nhìn rõ. Chàng la thầm trong bụng: "Ta chết chắc rồi!" Thanh đao trong tay chém ra loạn xạ, hoàn toàn không thành chương pháp gì cả, bảy mươi ba đường Kim Ô đao pháp vừa mới học đã quên mất sạch, cứ như đã gửi trả cho Sử bà bà hết rồi. May mà Xung Hư biết nội lực của chàng lợi hại, tuy thấy đao pháp sơ suất lung tung, nhưng khi chàng vung đao chém tới thì lão phải né tránh, thủy chung không dám dùng kiếm đỡ gạt. Lão chỉ sợ trường kiếm bị chàng đánh văng đi, lúc đó thật không còn mặt mũi nào

nữa.

Thạch Phá Thiên chém loạn xạ một hồi đã thấy Xung Hư lùi lại. Chàng định thần được một chút, bảy mươi ba chiêu Kim Ô đao pháp dần dần trở về trong đầu. Nhưng Xung Hư tuy lùi lại mà xuất chiêu vẫn cực kỳ nhanh chóng. Thạch Phá Thiên nghĩ: "Nếu ta dùng đao pháp của Sử bà bà đã dạy để chống đỡ thì chắc chắc không xong, vì Kim Ô đao pháp chỉ chuyên để khắc chế kiếm pháp phái Tuyết Sơn mà thôi, gặp phải kiếm pháp khác hẳn như Thượng Thanh kiếm pháp này thì không thể nào dùng được." Trong lòng chàng vẫn hoảng loạn, nhưng lúc này đã đỡ nguy hiểm nên cứ thuận tay mà vung múa thanh đao.

Được một lúc, chàng đột nhiên nhớ lại lúc ở trên đảo Tử Yên, chiêu cuối cùng của Bạch Vạn Kiếm đánh mình đại bại chỉ vì mình không biết kiếm pháp của đối phương. Lúc này chàng hoàn toàn không biết kiếm pháp của đạo sĩ này, đã không biết thì không thèm nhìn còn hơn, cứ việc sử dụng đao pháp của mình. Chàng bèn đem bảy mươi ba đường Kim Ô đao pháp ra thi triển loạn xạ, nội lực phát huy thành một vòng kín bao bọc toàn thân, Xung Hư không có cách nào tấn công vào được.

Bọn đạo sĩ và vợ chồng Thạch Thanh đều âm thầm kinh hãi. Xung Hư vừa sợ vừa giận, lại thêm mấy phần kinh ngạc. Đao pháp của các phái lớn trong võ lâm, lão hầu như đều biết, nhưng lúc này đao pháp của Thạch Phá Thiên hết sức ấu trĩ, thi triển lung tung hoàn toàn không theo đạo lý căn bản của võ học. Đáng lẽ lão phải đánh bại được chàng ngay, nhưng chính lão lại liên tiếp gặp nguy hiểm, thật không thể nào lý giải được.

Đánh được mười mấy chiêu nữa, Xung Hư đã thập phần lo lắng. Lão đâm lẹ một kiếm tấn công vào giữa ngực đối phương. Ngay lúc này Thạch Phá Thiên vung đao chém ngược lại, hai người xuất thủ đều rất nhanh nên đao kiếm chạm nhau nghe xoảng một tiếng. Xung Hư đã có phòng bị nên cố nắm trường kiếm thật chặt không đến nỗi văng đi. Nhưng nội lực của Thạch Phá Thiên quá mạnh, nên mọi người la lên kinh hãi, nhìn thấy thanh kiếm trong tay Xung Hư bị bẻ cong lại, trên lưỡi kiếm đầm đìa máu tươi. Thì ra lão đã bị chấn động đến toác hổ khẩu chảy máu. Xung Hư kinh hãi vô cùng, thầm nghĩ: "Thanh danh một đời mình đành buông theo dòng nước chảy, còn luyện kiếm làm gì nữa, còn làm chưởng môn Thượng Thanh Quán sao được nữa." Trong lúc giận dữ, lão hất tay ném thanh kiếm cong vòng đến Thạch Phá Thiên, hai bàn tay biến thành trảo, chuyển thân nhảy xổ tới.

Thạch Phá Thiên vung đao hất thanh kiếm cong đó văng ra, rồi nhất thời không biết phải đối phó thế nào. Chàng hơi ngần ngừ một chút đã

để lộ nhiều chỗ sơ hở trước ngực. Hai tay Xung Hư liền nắm được hai chỗ yếu huyệt trước ngực chàng.

Chiêu thức này của Xung Hư là một chiêu thí mạng, phép cầm nã của Thượng Thanh Quán lại là một trong những tuyệt học bản môn. Ngờ đâu hai tay lão vừa chạm vào huyệt đạo Thạch Phá Thiên liền bị nội lực của chàng hất ngược lại. Phen này lão sử kình rất mạnh, nên phản lực lại càng mạnh hơn, tự biết không thể đứng vững được, nhưng nếu để ngồi bệt xuống đất thì mất thể diện vô cùng.

Thiên Hư đạo nhân nhảy vọt tới trước, đưa tay ra đẩy vào vai Xung Hư để giảm bớt lực đạo phản kích. Xung Hư phải nhảy lộn người ra sau rồi mới đứng lại được. Mặt lão xám ngắt, không còn chút huyết sắc.

Thiên Hư rút trường kiếm ra nói: “Quả nhiên anh hùng phát xuất tự thiếu niên. Bần đạo rất lấy làm thán phục, muốn lãnh giáo mấy chiêu, nhưng e rằng tuổi già sức kém không phải là đối thủ của các hạ.” Thiên Hư nói xong, từ từ phóng kiếm ra.

Thạch Phá Thiên vung đao lên gạt, bỗng thấy đao mình chạm vào kiếm đối phương mà cứ như chạm phải bông gòn, kình lực đã vận vào lưỡi đao bị tiêu tan không còn chút nào, nên không nén nổi phải la lên “Ái chà! Kỳ lạ quá!”

Thì ra Thiên Hư biết nội lực của Thạch Phá Thiên rất lợi hại, nên lão sử chiêu kiếm này để hóa giải kình lực đối phương. Nhưng chính tay lão cũng bị chấn động mạnh đến tê nhức, trước ngực cũng thấy ngâm ngẩm đau thì thầm kinh hãi, chỉ sợ mình đã bị nội thương. Đến chiêu thứ hai lão cứ đâm tới, Thạch Phá Thiên lại vung đao lên gạt. Lão không dám phá nội kình của đối phương nữa, chuyển kiếm xéo đi đâm tới.

Thiên Hư tuy đã ngoại lục tuần mà chân tay mau lẹ chẳng kém gì hồi niên thiếu, xuất chiêu mãnh liệt lợi hại vô cùng. Thạch Phá Thiên thì không chiết giải chiêu thức với lão, mở mắt tỉ đấu nhưng nhìn mà không thấy, giống như nhắm mắt để tự luyện đao vậy. Bất kể chiêu kiếm của đối phương là trong hư có thực hay là trong thực có hư, chàng cũng mặc kệ. Kiếm chiêu đâm đến trước ngực mình cũng được, mà đâm lên trên vai mình cũng thế thôi, chàng cứ việc tuần tự xuất chiêu Mai Tuyết Phùng Hạ, Bào Ngư Chi Tứ, Hán Tướng Đương Quan, Thiên Quân Áp Đà…

Trận tỉ đấu này thật là trống đánh xuôi kèn thổi ngược. Thiên Hư có tấn công xảo diệu thế nào đi nữa, Thạch Phá Thiên cũng coi như

không biết, cứ tiếp tục tự luyện đao. Hai người tỉ đấu trong khoảnh khắc đã qua lại hơn hai chục chiêu, đao phong kiếm khí không ngớt quạt ràn rạt ra ngoài. Vòng người đứng xem chung quanh mỗi lúc một giãn rộng ra. Bọn Linh Hư hai người đứng giám thị vợ chồng Thạch Thanh để ngăn cản hai ông bà ra tay viện trợ Thạch Phá Thiên, nhưng chúng thấy Thiên Hư cùng Thạch Phá Thiên tỉ đấu kịch liệt cũng không tự chủ được, mắt cứ chăm chú nhìn vào trường đấu.

Lúc này Thạch Phá Thiên đã hết sợ hãi, nên bộ Kim Ô đao pháp vận dụng mỗi lúc một thông thạo hơn, chiêu số cũng khá tinh diệu. Nội lực chàng theo đó mà gia tăng. Thiên Hư lúc đầu còn chống chọi được, nhưng mỗi lần chiết giải chiêu thức của đối phương lại thấy kình lực chàng mạnh thêm một phần, tựa như không bao giờ cùng tận, không bao giờ khô kiệt. Kiếm chiêu của lão tuy chiếm được thượng phong, nhưng hai chân mỗi lúc một bải hoải, cánh tay mỗi lúc lại thêm tê nhức, càng lúc càng thấy đón đỡ khó khăn hơn.

Lúc này vợ chồng Thạch Thanh đã nhìn rõ, nếu tiếp tục đấu nữa thì Thiên Hư phải đi đến chỗ thất bại. Nhưng nếu họ lên tiếng ngăn trở cậu con thì khác nào bảo chàng nhường nhịn một cách công khai, làm tổn thương đến thể diện Thiên Hư. Hai người không biết làm thế nào mới phải, bất giác cảm thấy lo lắng.

Thạch Phá Thiên càng đánh càng hăng, từng đao từng đao áp bức đối phương mãnh liệt. Đột nhiên mọi người thấy đầu gối bên phải Thiên Hư nhũn ra cơ hồ khuỵu xuống. Lão phải gắng gượng đứng thẳng dậy, sắc mặt biến đổi rất nhiều.

Thạch Phá Thiên cũng đã thấy rõ đối phương kém thế, liền nhớ tới lúc trên đảo Tử Yên, A Tú từng dặn chàng: “Khi ca ca động thủ với người ta thì nên hạ thủ lưu tình, nếu tha được thì tha, đó là tốt nhất.” Thạch Phá Thiên nhớ tới lời dặn dò dịu dàng của nàng, trước mặt như hiện ra con người thuần hậu ôn nhu. Lập tức chàng cầm ngang lưỡi đao hất về phía trước.

Thiên Hư thấy chàng đẩy đao tới còn cách xa mà kình phong đã ép làm mình khó thở, lão vội lùi lại hai bước, chân loạng choạng, người lảo đảo. Lão than thầm: “Gã mà tiến thêm hai bước nữa, thì mình không đủ khí lực để lùi nữa.” Nhưng Thạch Phá Thiên lại phóng đao về bên trái ra một hư chiêu, rồi thu đao lại đâm vào chỗ trống ở bên phải, lại xoay thẳng đao ra trước mặt rồi đưa thẳng lưỡi đao bổ xuống.

Cả ba đao này đều là hư chiêu, nhưng nội lực chàng phóng ghê gớm quá, hất tung cát bụi bay lên mờ mịt. Thiên Hư thở lên hồng hộc, còn đang kinh hãi thì thấy Thạch Phá Thiên thu đao về, lùi lại hai bước

đứng yên. Rồi lão lại nghe chàng nói: “Kiếm pháp của đạo trưởng tinh diệu, tại hạ khâm phục vô cùng. Hôm nay chúng ta khó lòng phân thắng bại được, vậy ngừng tay đừng tỉ đấu nữa, cùng hòa hảo với nhau có nên chăng?”

Thiên Hư tựa hồ không tin vào tai mình nữa, cứ đứng ngẩn người ra không biết nói gì. Thạch Thanh mỉm cười, bây giờ mới trút bỏ được mối lo âu, chẳng khác chi cất được gánh nặng. Mẫn Nhu thì vui vẻ lộ ra ngoài mặt, hớn hở tươi cười.

Cả hai vợ chồng thấy võ công con mình cao thâm, đã là vui mừng rồi. Nhưng họ còn vui mừng hơn ở chỗ lúc chàng sắp thắng lại có ý nhân nhượng, rất hợp ý vợ chồng mình lúc nào cũng để cho người ta còn chút thể diện.

Mẫn Nhu mỉm cười nói: “Thằng con này chỉ nói lung tung! Ngươi nói cái gì mà đạo trưởng với tại hạ? Sao không gọi lão nhân gia bằng sư bá và tự xưng là tiểu điệt?” Câu này bà vừa nói vừa cười, biểu lộ rất nhiều tình cảm. Trong đó bao hàm nỗi vui mừng, cả tấm lòng người từ mẫu dịu dàng, thật không thể nào tả xiết.

Thiên Hư thở phào một cái rồi than thở: “Sông Trường Giang sóng sau xô sóng trước. Chúng ta già mất rồi, chắc chắn không thể nào chống đỡ nổi chàng thiếu niên này.”

Mẫn Nhu mỉm cười nói: “Hài tử! Ngươi đã đắc tội với sư bá, mau mau ra bái tạ đi.” Thạch Phá Thiên vâng lời bỏ thanh đơn đao xuống, cởi cánh tay trái bị cột bằng dây lưng ra, rồi cung kính bước lên phía trước cúi mình thi lễ.

Mẫn Nhu rất lấy làm đắc ý. Bà dịu dàng nói: “Chưởng môn sư ca! Đây chính là đứa con láo xược của vợ chồng tiểu muội, từ nhỏ ít được cha mẹ dạy dỗ nên phạm lắm lỗi lầm. Xin sư ca miễn trách cho.”

Thiên Hư không khỏi ngạc nhiên đáp: “Té ra đây là lệnh lang của vợ chồng sư đệ? Không ngờ, thật là không ngờ! Lúc trước sư đệ đã nói là lệnh lang bị người cướp đi, chuyện đó chỉ là lời đồn không đúng sự thật ư?”

Thạch Thanh đáp: “Tiểu đệ khi nào dám dối trá sư huynh? Thằng nhỏ này đã bị người ta cướp đi thật. Tiểu đệ cũng chưa hiểu nó làm thế nào mà thoát hiểm được, trong lúc vội vàng cũng chưa kịp hỏi.”

Thiên Hư gật đầu nói: “Thế thì được rồi. Bản lãnh của lệnh lang như vậy thì thoát thân cũng chẳng khó gì. Có điều võ công của nó không

phải là do sư đệ cùng sư muội đích thân truyền dạy, mà trong đao pháp cũng chẳng có mấy chiêu số về kiếm pháp của phái Tuyết Sơn. Song nội lực nó thì thật là ghê gớm, không biết đến đâu mà lường. Nhất là chiêu thức cuối cùng thật sự là hiếm thấy."

Thạch Phá Thiên nói: "Phải rồi! Chiêu đó tiểu điệt học được của A Tú. Nàng bảo khi nào người ta đánh không lại mình thì nên hạ thủ lưu tình, nếu tha được phải tha ngay. Chiêu thức đó kêu bằng Bàng Xao Trắc Kích, vừa nhượng bộ đối phương lại vừa giữ được mình không để đối phương gia hại."

Thạch Phá Thiên vốn là người tính tình ngay thẳng, mở miệng nói thao thao bất tuyệt chẳng nể nang gì. Sắc mặt Thiên Hư lúc đỏ hồng lúc trắng bệch ra vẻ bẽ bàng, không biết ẩn vào đâu cho được. Thạch Thanh quát lên: "Chỉ nói bậy bạ."

Thạch Phá Thiên nói: "Con không dám nói nữa. Nếu con sớm nghĩ đến hai bàn tay có chất độc mà cột lại từ trước, chỉ dùng đơn đao động thủ cùng người thì không đến nỗi… không đến nỗi…" Chàng nói tới đây, chợt nghĩ ra nếu mình thừa nhận đã đánh chết Thông Hư, Chiếu Hư thì nhất định phải gặp rắc rối, liền im miệng không nói nữa.

Nhưng Thiên Hư đã động tâm, thét lên: "Bàn tay ngươi có độc ư? Hai vị đạo trưởng Chiếu Hư và Thông Hư trúng phải chất độc của ngươi mà chết phải không? Hai tấm bài đồng là do ngươi lấy cắp ư?" Quần đạo đã tra kiếm vào vỏ, bây giờ lại rút trường kiếm ra, nổi lên những tiếng loảng xoảng.

Thạch Phá Thiên thở dài nói: "Đáng lẽ cháu không muốn hại chết họ. Chẳng ngờ vừa giơ tay lên là các vị đã ngã lăn ra, không nhúc nhích được nữa."

Xung Hư tức giận đến cực điểm, nhìn Thạch Thanh lớn tiếng hỏi: "Thạch sư đệ! Bây giờ phải xử trí thế nào, sư đệ nói cho ta hay?"

Thạch Thanh ruột rối như bòng bong, ngoảnh đầu nhìn lại thấy Mẫn Nhu nước mắt chạy quanh, vẻ mặt cực kỳ hoảng loạn. Ông cắn răng nói: "Chúng ta phải lấy nghĩa khí sư môn làm trọng. Thằng súc sinh này đi đến đâu là gieo tai rắc họa đến đó, vợ chồng tiểu đệ không thể che chở được. Xin chưởng môn sư ca cứ việc xử trí."

Xung Hư nói: "Hay lắm!" Lão vung trường kiếm lên, toan xông lại tấn công.

Mẫn Nhu vội la lên: "Khoan đã!"

Xung Hư nhìn bà, lạnh lùng hỏi: “Sư muội còn gì để nói?”

Mẫn Nhu run run đáp: “Hai vị sư huynh Chiếu Hư và Thông Hư hiện giờ chưa chết, không chừng… không chừng còn có thể cứu được.”

Xung Hư ngửa mặt lên trời cười ha hả, rồi lạnh nhạt nói: “Hai vị sư đệ đã trúng phải chất kịch độc như vậy, khi nào còn sống được? Sư muội nói câu này có phải để giải buồn cho người khác hay không?”

Mẫn Nhu cũng biết là vô vọng. Bà nhìn Thạch Phá Thiên nói: “Hài nhi! Trong lòng bàn tay hài nhi có chất độc gì vậy? Liệu còn cách nào giải được không?” Bà vừa hỏi vừa chạy đến bên chàng, nói tiếp: “Ta chắc rằng trong bọc hài nhi phải có thuốc giải.” Bà giả vờ đưa tay ra mò vào bọc áo chàng, nhưng lại nói thầm vào tai: “Trốn mau đi, trốn mau đi! Gia gia cùng má má không cứu được hài nhi đâu.”

Thạch Phá Thiên giật mình kinh hãi la lên: “Gia gia má má ư? Ai là gia gia má má của con?”

Xung Hư đã nhắc đi nhắc lại mấy lần hai chữ “lệnh lang”, song Thạch Phá Thiên không hiểu “lệnh lang” là tiếng xưng hô con trai người đối diện. Còn vợ chồng Thạch Thanh kêu chàng bằng “hài nhi”, chàng lại cho đây là một tiếng thông thường để gọi người nhỏ tuổi. Chàng chưa ngờ tới chuyện vợ chồng Thạch Thanh lại nhận lầm mình là con trai.

Giữa lúc ấy, chàng cảm thấy sau lưng mình nhói lên một cái. Thì ra Thạch Thanh đã dí mũi kiếm vào sau lưng chàng, rồi nói: “Sư muội! Chúng ta không thể vì thằng súc sinh này mà bỏ mất nghĩa khí sư môn. Nó không trốn được đâu.” Giọng nói của Thạch Thanh đầy vẻ đau khổ.

Mẫn Nhu run run hỏi: “Hài nhi! Hai vị sư bá đã trúng kịch độc, Con thật sự… thật sự không có thuốc để giải cứu hay sao?”

Linh Hư đứng bên Mẫn Nhu thấy sắc mặt bà xám ngắt thì nghĩ ngay đến chuyện bọn nữ nhân chuyện gì cũng dám làm. Y sợ bà động thủ ngăn cản hoặc vung kiếm tự tử, liền đưa năm ngón tay ra nắm lấy cổ tay bà rồi đoạt lấy thanh trường kiếm. Lúc này, Mẫn Nhu để hết tâm thần vào Thạch Phá Thiên, không lưu ý đến những chuyện chung quanh, vì thế mà Linh Hư đạo nhân đoạt được thanh trường kiếm trong tay bà một cách dễ dàng.

Thạch Phá Thiên thấy Linh Hư tấn công Mẫn Nhu liền la lên: “Lão làm gì thế?” Chàng vươn tay phải ra toan đoạt lại thanh trường kiếm cho Mẫn Nhu. Linh Hư rút kiếm ra khỏi vỏ, kiếm phong vừa đụng vào bàn

tay Thạch Phá Thiên, chàng hạ thấp tay xuống, xoay lại toan nắm lấy cổ tay Linh Hư. Đây là chiêu thức Cửu Liên Hoàn trong mười tám đường cầm nã thủ mà Đinh Đang đã truyền dạy cho chàng. Trong chiêu lại có chiêu, tất cả thay đổi chín lần.

Cửu Liên Hoàn tuy là một chiêu cầm nã kỳ diệu, nhưng làm sao qua mặt được một tay cao thủ trong Thượng Thanh Quán? Linh Hư quát lên một tiếng: "Hay lắm!", đồng thời xoay kiếm lại gạt. Đột nhiên người y lảo đảo rồi ngã lăn ra.

Thì ra chất độc trong bàn tay Thạch Phá Thiên đã nhân lúc chàng thi triển Cầm Nã Thủ mà xô ra. Khi Linh Hư quát lên một tiếng rồi hít vào một hơi chân khí, liền bị trúng độc ngay. Quần đạo cực kỳ kinh hãi, không tự chủ được đều lùi lại mấy bước. Ai nấy cả kinh thất sắc tưởng chừng như gặp phải ma quỷ.

Thạch Phá Thiên biết mình lại gây ra đại họa. Chàng thấy quần đạo tuy lùi ra nhưng đều lăm lăm trường kiếm trong tay, chuyển động thân hình vây mình vào giữa. Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Nếu mình muốn xông ra khỏi vòng vây, nhất định lại làm mấy người mất mạng." Chàng đưa mắt nhìn Linh Hư thì thấy hai tay y đang ôm bụng quằn quại, rõ ràng đang đau bụng không thể chịu được.

Quần đạo Thượng Thanh Quán đều nội lực thâm hậu, không phải như quần chúng Thiết Xoa Hội vừa trúng độc là chết ngay, nên còn chống đỡ được mấy giờ. Thạch Phá Thiên nhớ lại hai vị nghĩa huynh là Trương Tam, Lý Tứ sau khi trúng độc trong đại sảnh dưới địa đạo cũng có vẻ đau bụng kịch liệt như thế. Sau đó Trương Tam dạy chàng phương pháp cứu trị, nên đã giải được chất kịch độc trong nội thể hai người. Chàng lập tức nâng Linh Hư ngồi dậy.

Quần đạo bốn phía vung kiếm lên, kiếm quang lấp loáng. Mọi người thủ thế, tưởng chừng như muốn đâm tới Thạch Phá Thiên, nhưng chàng đang vội cứu người nên hoàn toàn không để ý đến. Chàng ấn tay trái vào huyệt Linh Đài ở sau lưng, tay phải vào huyệt Đản Trung trước ngực Linh Hư, theo phương pháp Trương Tam đã truyền thụ, tay trái thúc đẩy chân khí vào nội thể y, còn tay phải hút chất độc ra.

Quả nhiên chỉ trong thời gian uống cạn tuần trà, Linh Hư thở phào một cái, cất tiếng thóa mạ: "Con mẹ nó! Thằng lỏi chết đâm này!"

Mọi người đều nổi tiếng hoan hô như sấm dậy. Linh Hư ngoác miệng ra mà chửi tục, thật không đúng với phong độ của người xuất gia phải thanh tu. Nhưng câu chửi này khiến cho ai nấy đều biết rằng tính mạng của y đã vãn hồi được.

Mẫn Nhu mừng đến rơi nước mắt. Bà nói: “Hài tử! Hai vị sư bá Chiếu Hư và Thông Hư đã trúng độc, con mau cứu trị cho hai vị đi.” Bà chưa dứt lời đã thấy hai đạo nhân ôm Chiếu Hư và Thông Hư chỉ còn thoi thóp thở đến trước mặt Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên lại làm theo phương pháp vừa rồi. Nhưng hai vị này đã trúng độc khá lâu, nên chàng cứu trị mỗi người phải mất thời gian cháy tàn nén hương mới hút được chất độc ra. Lúc Chiếu Hư tỉnh lại cũng lớn tiếng thóa mạ: “Con mẹ nó!” Thông Hư lại còn chửi tệ hại hơn: “Đồ chó lộn giống, lớn mật dám phóng độc vào ông nội nó.”

Vợ chồng Thạch Thanh mừng rỡ khôn xiết, dù nghe hai vị sư ca chửi bậy có liên quan đến mình, nhưng cũng không lấy thế làm bất mãn mà chỉ cười thầm, nghĩ bụng: “Hai vị sư ca đã tu hành bấy lâu, lúc bình thời thì phong độ chính khí như bậc cao nhân đắc đạo, mà lúc nóng tiết lên cũng buông lời thô tục.”

Mẫn Nhu lại bảo: “Hài tử! Hai tấm đồng bài của sư bá có phải con đã lấy đi hay không? Con trả lại cho sư bá đi, má má không cần đâu.”

Thạch Phá Thiên kinh hãi lẩm bẩm “Má má ư?” Chàng lấy bài đồng trong bọc ra trả lại cho Chiếu Hư rồi lẩm nhẩm tự hỏi: “Bà là… bà là… má má của ta ư?”

Thiên Hư đạo nhân buông một tiếng thở dài, nhìn Thạch Thanh, Mẫn Nhu nói: “Sư đệ, sư muội! Chúng ta cáo biệt từ đây!” Lão nghĩ rằng không còn có ngày gặp nhau nữa, nên không dùng câu “hậu hội hữu kỳ”. Thiên Hư nói xong liền dẫn quần đạo cáo từ đi ngay.

Hồi 13: Tình cốt nhục

Thạch Phá Thiên cứ ngẩn ngơ nhìn Mẫn Nhu, trong lòng đầy mối nghi ngờ. Mẫn Nhu hai mắt đẫm lệ, mỉm cười nói: “Thằng con ngốc nghếch này! Ngươi… ngươi không nhận ra gia gia cùng má má ư?” Rồi bà giang hai tay ra ôm chàng vào lòng.

Thạch Phá Thiên từ ngày có hiểu biết, chưa được người nào thương mến thật tình. Trong lúc này, lòng chàng đối với Mẫn Nhu vừa cảm kích lại vừa kính yêu, xiết bao xúc động, không biết nói thế nào cho phải. Hồi lâu chàng mới ấp úng: “Ông ấy… Thạch trang chúa là gia gia của cháu ư? Cháu thật sự chưa biết. Nhưng… nhưng… bà không phải má má của cháu. Cháu đang đi tìm má má đây.”

Mẫn Nhu thấy Thạch Phá Thiên không nhìn nhận mình thì lòng se thắt lại, cơ hồ sa lệ. Bà nói: “Thật là tội nghiệp! Chuyện này không thể trách con được. Đã xa cách bấy nhiêu năm, con không nhận ra được gia gia, má má nữa là phải. Khi con rời Huyền Tố trang mới đứng đến bụng má má, mà bây giờ đã cao hơn cả gia gia rồi. Tướng mạo con cũng biến đổi khá nhiều. Hôm gặp con trong miếu Thổ địa, nếu gia gia không biết trước con đã bị Bạch Vạn Kiếm bắt đi thì khó mà nhận ra con được.”

Thạch Phá Thiên càng nghe Mẫn Nhu nói càng thấy ngạc nhiên. Mẫu thân chàng mập mạp thấp lùn, da mặt vàng khè, bé nhỏ hơn Mẫn Nhu nhiều. Khi nào chàng nhìn lầm được? Chàng ấp úng nói: “Thạch phu nhân! Phu nhân nhận lầm rồi. Cháu… cháu không phải là con của phu nhân đâu.”

Mẫn Nhu quay lại nhìn Thạch Thanh, không kìm nổi đôi dòng nước mắt, run rẩy nói: “Thanh ca! Thanh ca xem thằng nhỏ này…”

Thạch Thanh thấy Thạch Phá Thiên không nhìn nhận cha mẹ thì nghĩ thầm: “Thằng nhỏ này tâm địa sâu xa, không muốn nhận cha mẹ hẳn là có thâm ý chi đây. Không chừng vì gã đã gây nên đại họa ở thành Lăng Tiêu, làm điều càn rỡ ở bang Trường Lạc mà danh tiếng xấu xa, nên không còn mặt mũi nào nhìn nhận cha mẹ nữa, lại sợ chúng ta trách phạt. Có khi gã lại sợ làm liên lụy đến cha mẹ cũng nên.” Ông nghĩ vậy liền hỏi: “Vậy ngươi có phải là Thạch bang chúa ở bang Trường Lạc không?”

Thạch Phá Thiên nói: “Ai cũng kêu cháu là Thạch bang chúa, nhưng

thực ra không phải. Họ nhận lầm mà thôi.”

Thạch Thanh lại hỏi: “Thế tên ngươi là chi?”

Thạch Phá Thiên vẻ mặt bâng khuâng nói: “Cháu cũng không biết. Má má thường kêu cháu là Cẩu Tạp Chủng.”

Vợ chồng Thạch Thanh đưa mắt nhìn nhau, cùng nhận thấy Thạch Phá Thiên nói rất thành khẩn, hoàn toàn không có ý gì là lừa dối hay giấu giếm. Thạch Thanh đưa mắt ra hiệu cho Mẫn Nhu, rồi hai người lùi ra xa hơn mười bước. Thạch Thanh hỏi nhỏ: “Thằng nhỏ này có đúng là Ngọc nhi hay không? Chúng ta đã nghe nói Ngọc nhi làm bang chúa bang Trường Lạc. Nhưng người đã làm chúa tể một bang, khi nào lại ngớ ngẩn thế được?”

Mẫn Nhu nghẹn ngào đáp: “Ngọc nhi xa lìa song thân đã mười mấy năm, khi lớn lên thì thân hình cùng tướng mạo thay đổi rất nhiều. Nhưng, nhưng… tiểu muội nhận thấy nó đúng là con của chúng ta.”

Thạch Thanh nghĩ ngợi một lúc lâu, lại hỏi: “Trong lòng muội không có chút nào hoài nghi ư?”

Mẫn Nhu đáp: “Hoài nghi thì có, nhưng không hiểu tại sao tiểu muội vẫn tin chắc nó… nó đúng là con của chúng ta. Còn vì lý do gì, thì muội thật sự không thể nghĩ cho rõ được.”

Thạch Thanh sực nhớ ra một chuyện, liền nói: “Ồ! Đúng rồi! Sư muội có nhớ chuyện con tiểu tiện nhân kia đã hạ thủ hại mình không? Ngày đó…”

Đây là những việc mà vợ chồng họ suốt đời không thể quên được, nhưng không ai muốn nhắc tới. Thạch Thanh cũng chỉ nói có một câu, rồi thôi không nói tiếp nữa. Mẫn Nhu hiểu ra, bèn đáp: “Đúng rồi! Để muội kể lại cho nó biết.” Bà lại bên khối đá lớn ngồi xuống, quay lại nhìn Thạch Phá Thiên vẫy tay nói: “Hài tử, lại đây! Má má có câu chuyện này muốn nói với hài nhi.”

Thạch Phá Thiên vâng lời tiến lại. Mẫn Nhu trỏ phiến đá lớn bảo chàng ngồi xuống bên cạnh, rồi nói: “Hài tử! Lúc con mới lên một tuổi, một con nữ tặc đến gia hại má má. Gia gia con vắng nhà, còn má má mới sinh hạ em con chưa đầy một tháng, thì làm gì đủ hơi sức để đối phó với con nữ tặc kia? Con nữ tặc này tàn ác vô cùng, chẳng những định giết má má, mà còn muốn sát hại cả con cùng em con nữa.”

Thạch Phá Thiên khiếp sợ hỏi ngay: “Thế rồi y có giết chết cháu

không?" Rồi chàng bật cười nói tiếp: "Cháu thật là hồ đồ. Dĩ nhiên là y chưa giết chết con."

Mẫn Nhu vẫn không cười. Bà nói tiếp: "Má má tay trái bồng con, tay phải cầm kiếm, cố gắng duy trì tính mạng mấy mẹ con. Con nữ tặc kia võ công thật là ghê gớm, may mà đến lúc nguy cấp thì gia gia con về tới nơi. Con nữ tặc liền phóng ra ba mũi Kim Tiền Tiêu. Má má hất được hai mũi đi, còn mũi thứ ba bắn trúng vào sau mông con. Má má vừa hốt hoảng vừa mệt nhọc, ngất đi. Con nữ tặc thấy gia gia con về đến, liền bỏ trốn. Không ngờ lòng dạ nó rất là ác độc, lúc chạy trốn còn tiện tay bồng em con đi. Gia gia con vội lại cứu má má, trong lòng vẫn lo sợ nữ tặc còn có đồng đảng ẩn núp gần đó, sẽ thừa cơ giết hại má má, nên gia gia không dám rượt theo. Vả lại gia gia con nghĩ rằng nữ tặc kia… nữ tặc kia thật sự cũng chẳng hại con nít làm gì, bắt đi chỉ để hăm dọa mà thôi. Ngờ đâu đến ngày thứ ba, con nữ tặc kia cho người đưa thi thể em con đến trả. Ở chỗ trái tim đứa bé chưa đầy tháng còn cắm hai thanh đoản kiếm, một thanh hắc kiếm và một thanh bạch kiếm. Trên hai thanh kiếm lại khắc tên gia gia và má má vào…"

Mẫn Nhu kể tới đây, nước mắt tuôn ra như mưa. Thạch Phá Thiên nghe chuyện, khí tức xông lên tận cổ. Chàng nói: "Mụ nữ tặc này thật là ác quá! Đứa con nít đã biết gì, mà mụ cũng hạ độc thủ sát hại? Nếu không thế thì cháu đã có một đứa em rồi, như thế hay biết bao nhiêu? Thạch phu nhân! Sao má má cháu không kể cho cháu biết?"

Mẫn Nhu sa lệ nói: "Hài tử! Chẳng lẽ con thật sự đã quên cả người mẹ đã sinh ra con sao? Ta… ta chính là má má của con."

Thạch Phá Thiên nhìn chăm chú vào mặt Mẫn Nhu, rồi từ từ lắc đầu đáp: "Không phải đâu! Phu nhân nhận lầm rồi."

Mẫn Nhu nói: "Năm xưa mụ nữ tặc đã phóng Kim Tiền Tiêu trúng vào mông trái của con. Bây giờ tuy con đã lớn rồi, nhưng mũi tiêu kia nhất định hãy còn dấu vết. Con hãy cởi áo ra để mẹ xem thử."

Thạch Phá Thiên ấp úng: "Hài nhi… hài nhi…" Chàng nghĩ tới trên vai mình có vết răng Đinh Đang cắn vào, trên đùi có vết kiếm thành sáu đóa tuyết hoa của Liêu sư thúc đâm vào, đều là những chuyện mà chàng không biết chi hết, nhưng lúc cởi áo ra xem lại thì vết sẹo còn rành rành trên da thịt. Chuyện này chàng đã nghĩ mãi mà vẫn không hiểu nổi. Bây giờ Thạch phu nhân lại nói chàng có vết thương do Kim Tiền Tiêu phóng trúng mông, chàng lại sợ có vết tiêu thật cũng chưa biết chừng.

Thạch Phá Thiên liền thò tay sờ vào mông trái của mình, thấy dường

như chẳng có vết thương nào hết. Nhưng hai lần trước chàng đã thấy đúng rồi, nên trong lòng không khỏi hồi hộp, vẻ kinh hãi lộ ra ngoài mặt.

Mẫn Nhu mỉm cười nói: “Ta là mẹ ruột sinh ra con, chẳng biết đã phải thay đổi tã lót đến bao nhiêu lần thì còn gì phải thẹn nữa? Thôi được! Hài nhi cứ để gia gia xem thử.” Bà nói xong, quay lưng tránh ra mấy bước.

Thạch Thanh nói: “Hài tử! Con cởi quần ra để gia gia xem cho.” Thạch Phá Thiên lại thò tay xuống sờ vào mông của mình lần nữa, vẫn chẳng thấy vết sẹo gì. Bấy giờ chàng mới cởi dây lưng kéo trễ quần xuống, quay đầu nhìn lại thì thấy trên mông trái quả có một vết thẹo dài chừng bảy tám phân. Nhưng vì lâu ngày quá nên dấu vết chỉ còn lờ mờ, nhìn kỹ mới thấy.

Thạch Phá Thiên kinh hãi vô cùng. Chàng tưởng chừng như trời đất quay cuồng, tựa hồ mình đã biến thành một con người xa lạ nào khác mà mình chẳng biết chi hết. Chàng sợ quá không nhịn được, bỗng khóc òa lên.

Mẫn Nhu vội quay lại, Thạch Thanh nhìn bà gật đầu, ra hiệu chàng đúng là Ngọc nhi. Mẫn Nhu vừa hớn hở vui mừng lại vừa thương xót Thạch Phá Thiên. Bà ôm chặt chàng vào lòng, sa lệ dỗ dành: “Ngọc nhi! Ngọc nhi! Con đừng sợ hãi gì hết. Dù gặp việc tày đình, cũng có gia gia cùng má má che chở cho con.”

Thạch Phá Thiên vừa khóc vừa nói: “Bao nhiêu việc về trước con chẳng nhớ tí gì hết, không biết bà là má má, ông là gia gia của con. Con không biết trên mông mình có vết thẹo như thế. Con chẳng nhớ gì… chẳng biết tí gì hết…”

Thạch Thanh hỏi: “Công lực của Ngọc nhi thâm hậu như vậy là đã học được ở đâu?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu đáp: “Con cũng không biết.”

Thạch Thanh lại hỏi: “Vậy công phu độc chưởng Ngọc nhi mới học mấy hôm nay là do ai truyền thụ?”

Thạch Phá Thiên lại càng kinh hãi đáp: “Không có ai dạy cho con cả. Sao… sao bất luận điều gì con cũng thấy mơ hồ. Chẳng lẽ con thật sự đúng là Thạch Phá Thiên, là Thạch bang chúa ư? Con họ Thạch, và là con ruột của hai vị ư?”

Thạch Phá Thiên sợ đến tái mặt, hai tay nắm lấy cạp quần để quần khỏi bị rơi xuống. Chàng quên mất cả chuyện cột dây lưng quần lại. Vợ chồng Thạch Thanh thấy chàng sợ hãi đến mức như vậy cũng lộ vẻ cực kỳ thương xót. Mẫn Nhu không ngừng xoa đầu chàng, dịu dàng khuyên dỗ: “Ngọc nhi! Ngọc nhi! Con đừng sợ hãi gì.”

Thạch Thanh cũng dẹp bao nhiêu phẫn hận mấy năm nay sang một bên, bụng bảo dạ: “Mình đã thấy có người vì bị trọng thương ở đầu, hoặc vì bị bệnh nặng mà mất trí quên hết những việc trước đây. Chứng này, gọi là Ly hồn chứng gì gì đó, rất khó chữa trị cho phục hồi như cũ. Chẳng lẽ… Ngọc nhi mắc phải chứng bệnh này hay sao?” Ông chỉ nghĩ bụng vậy thôi, chứ không dám nhắc đến chuyện này cùng vợ. Ngờ đâu chính Mẫn Nhu cũng nghĩ thế, bất giác hai người đưa mắt nhìn nhau rồi cùng buột miệng lên tiếng: “Ly hồn chứng.”

Thạch Thanh đã nghe nói những người mắc phải chứng bệnh này thì càng tra hỏi càng bệnh nặng hơn, chỉ có cách nói xa nói gần để từ từ trợ giúp người ta lấy lại trí nhớ. Ông liền nói bằng một giọng rất ngọt ngào: “Hôm nay chúng ta cốt nhục trùng phùng, thật là vui mừng không sao nói hết. Hài tử! Con chắc chắn đã đói bụng rồi. Chúng ta đi về phía trước mua ít rượu thịt mà ăn nhé.”

Thạch Phá Thiên vẫn như người mất hồn, tự mình nói mình nghe: “Con… Rốt cuộc con là ai?”

Mẫn Nhu đưa tay ra thắt dây lưng cẩn thận lại cho Thạch Phá Thiên, rồi hỏi bằng một giọng rất dịu dàng: “Hài nhi! Con có bao giờ bị té nặng mà đau đầu không? Đã từng động thủ với ai rồi bị người ta đả thương vào đầu không?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu đáp: “Không có! Không có!”

Mẫn Nhu lại hỏi: “Vậy mấy năm nay con có bị trọng bệnh, sốt cao quá không?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Bị bệnh thì có. Mấy tháng trước con bị phát sốt, toàn thân nóng như bị thiêu đốt trong một lò lửa lớn, rồi sau lại lạnh toát cả người. Ngày ấy… con đang ở trong núi, ngất đi rồi không biết gì nữa.”

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu hỏi ra căn bệnh của Thạch Phá Thiên thì trong bụng mừng thầm, đồng thời thở phào nhẹ nhõm. Mẫn Nhu chậm rãi nói: “Hài nhi bất tất phải lo ngại. Chỉ vì con bị bệnh nặng, sốt cao quá đâm ra mê sảng, nên quên hết những việc ngày trước mà thôi. Dần dần rồi con sẽ khỏi.”

Thạch Phá Thiên nửa tin nửa ngờ, ngập ngừng hỏi: “Bà là má má cháu thật ư? Thạch… Thạch trang chúa là gia gia của cháu ư?”

Mẫn Nhu nói: “Đúng thế! Hài nhi! Gia gia con cùng ta đi kiếm con khắp nơi, may ông trời thương xót khiến cho ba người cả nhà ta đoàn tụ. Hài nhi… sao hài nhi không gọi gia gia?”

Thạch Phá Thiên tin là Mẫn Nhu không lừa gạt mình, mà chính mình lại chưa biết cha, nên chỉ chần chừ một chút rồi hướng về phía Thạch Thanh cất tiếng gọi: “Gia gia!”

Thạch Thanh mỉm cười bảo chàng: “Hài nhi gọi má má đi!”

Thạch Phá Thiên nghe Thạch Thanh bảo mình kêu Mẫn Nhu bằng má má, thì lấy làm khó nghĩ hơn. Chàng nhớ rõ tướng mạo má má chàng khác hẳn Mẫn Nhu. Mấy năm trước đây má má đã bỏ chàng ra đi không thấy trở về. Bà ta tóc đã hoa râm rồi chứ không còn đen láy như Mẫn Nhu. Tính tình của má má lại nóng nảy dữ dội, động mở miệng là chửi mắng, động cất tay là đánh đập, đâu có dịu dàng ôn hòa như Mẫn Nhu? Nhưng chàng thấy vẻ mặt Mẫn Nhu ra chiều khao khát, đợi một lúc chưa thấy chàng kêu bằng má má thì hai mắt đỏ hoe. Thạch Phá Thiên thấy thế trong lòng không nỡ, khẽ cất tiếng gọi: “Má má!”

Mẫn Nhu mừng rỡ, đưa tay ôm Thạch Phá Thiên vào lòng thủ thỉ: “Con ngoan, con ngoan của ta!” Hai hàng châu lệ chảy xuống ròng ròng.

Khóe mắt Thạch Thanh cũng ướt, nhưng ông nghĩ bụng: “Thằng nhỏ này đã có những hành vi tội lỗi ở thành Lăng Tiêu và bang Trường Lạc, tội thật đáng chết, làm sao gọi là con ngoan được?” Nhưng ông lại nghĩ chàng vì mắc bệnh mà đổi tính, nhất thời không nên nổi giận. Rồi ông tự nhủ: “Con người phạm tội biết hối cải là quý. Sau này mình giáo huấn đàng hoàng, biết đâu nó chẳng ăn năn hối cải?”

Ông lại nghĩ tới chàng từ nhỏ phải xa rời cha mẹ, bản thân mình không chăm nom dạy dỗ thì cũng phải gánh một phần tội lỗi. Có điều Huyền Tố Song Kiếm thanh danh lừng lẫy mà sinh hạ ra thằng nhỏ bất tiếu này, thật là xấu hổ với bạn hữu giang hồ.

Trong lòng Thạch Thanh cùng lúc nổi lên rất nhiều tư tưởng như sóng cồn, vui mừng cũng có mà tức giận cũng có. Mẫn Nhu nhìn sắc mặt trượng phu, liền hiểu rõ tâm sự ngay. Bà chỉ sợ Thạch Thanh tra vấn đến tội lỗi của con, liền nói: “Thanh ca! Ngọc nhi! Ta đói lắm rồi! Chúng ta mau đi kiếm gì ăn đi.” Rồi bà chúm môi huýt một tiếng sáo, đôi tuấn mã một trắng một đen chạy lại ngay.

Mẫn Nhu mỉm cười nói: “Hài nhi! Con cùng má má cỡi con ngựa trắng.” Thạch Thanh thấy vợ đã mười mấy năm trời ít khi vui vẻ được như hôm nay. Ông cũng bất giác hớn hở trong lòng, mỉm cười nhảy vọt lên lưng con ngựa đen. Thạch Phá Thiên cùng Mẫn Nhu cưỡi chung con ngựa trắng, men theo con đường lớn chạy về phía trước.

Thạch Phá Thiên xiết nỗi hoài nghi. Chàng tự hỏi: “Thạch phu nhân đúng là má má của mình hay sao? Nếu đúng, thì người nuôi mình từ nhỏ đến lớn không phải là má má ư?”

Đôi ngựa chạy được mấy dặm, bỗng thấy bên đường có một ngôi chùa nhỏ. Mẫn Nhu nói: “Chúng ta hãy vào chùa vái lạy đức Bồ Tát.” Bà nói xong, xuống ngựa đi vào. Thạch Thanh cùng Thạch Phá Thiên cũng theo sau.

Thạch Thanh vốn biết vợ mình trước nay không tin ở quỷ thần, thế mà hôm nay bà tiến vào điện rồi quỳ xuống trước một pho tượng Phật, khấu đầu không ngớt. Ông quay lại nhìn Thạch Phá Thiên, trong lòng đột nhiên vô cùng cảm kích, tự nhủ: “Thằng nhỏ này tuy là một đứa hư đốn, đã làm rất nhiều việc bừa bãi, nhưng thực ra mình còn thương yêu nó hơn cả tính mạng của mình. Nếu có người định sát hại nó, thì ta nhất định phải liều mạng bảo toàn cho nó. Hôm nay phụ tử được trùng phùng, trời phật đối với Thạch Thanh này cũng là ơn trọng như núi.” Ông nghĩ vậy, cũng quỳ xuống dập đầu hành lễ.

Thạch Phá Thiên đứng bên, nghe Mẫn Nhu cầu khẩn rất khẽ: “Xin Phật Như Lai phù hộ, che chở cho hài nhi của đệ tử được mau lành bệnh. Nó còn nhỏ dại chưa biết gì đã làm nên tội nghiệt. Kẻ làm mẹ là đệ tử xin gánh vác hết mọi trách phạt, dù sấm sét búa rìu đệ tử cũng cam lòng chịu đựng, quyết không thoái thác. Chỉ cầu mong con của đệ tử từ nay về sau biết hối cải làm lại cuộc đời, không bị tai nạn gì, mãi mãi bình an hỉ lạc.”

Mẫn Nhu chỉ lâm râm cầu khẩn rất khẽ, nhưng Thạch Phá Thiên nội công cao cường, mắt tinh tai thính khác hẳn người thường, nên chàng nghe rõ hết từng chữ. Bất giác bầu nhiệt huyết của chàng sôi lên sùng sục, tự nhủ: “Nếu Thạch phu nhân không phải là mẹ ruột của mình thì đâu có tốt với mình đến thế? Vậy mà mình còn không chịu kêu người bằng má má, thì thật là hồ đồ đến cực điểm.” Trong lòng xúc động, chàng nhảy xổ đến sau lưng Mẫn Nhu, ôm lấy hai vai bà gọi luôn mấy tiếng: “Má má! Má má! Má má đúng là mẫu thân của hài nhi!”

Vừa rồi chàng xưng hô một cách miễn cưỡng lẽ nào Mẫn Nhu lại không hiểu? Bây giờ bà nghe chàng gọi mình một cách thương yêu thành thực, phát xuất tự đáy lòng, liền quàng tay lại ôm lấy Thạch Phá

Thiên gọi nhỏ: “Con trai tội nghiệp của má má!”

Thạch Phá Thiên bỗng nhớ tới người mẹ đã ở với mình mười mấy năm trong núi hoang. Tuy bà ta đối với chàng chẳng có tình cảm gì, nhưng mẹ con đã nương tựa nhau mà sống bấy nhiêu năm, lòng chàng vẫn quyến luyến không lúc nào quên. Chàng không nhịn được liền hỏi: “Vậy má má trước kia của hài nhi bây giờ ở đâu? Chẳng lẽ… chẳng lẽ người đã lừa gạt hài nhi hay sao?”

Mẫn Nhu nhẹ nhàng xoa đầu chàng nói: “Má má của hài nhi ngày trước hình dạng thế nào? Hài nhi thử nói cho ta nghe.”

Thạch Phá Thiên đáp: “Người… đầu tóc đã đốm bạc, thấp hơn má má chừng nửa cái đầu. Người không biết võ công nhưng rất hay nổi giận. Người hay trợn mắt nhìn con, thường đánh mắng con.”

Mẫn Nhu hỏi: “Bà ấy xưng là mẹ của con, vậy cũng kêu con là hài tử hay sao?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Không! Người kêu con bằng Cẩu Tạp Chủng.”

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu bất giác động tâm nghĩ bụng: “Người đàn bà kia kêu Ngọc nhi bằng Chó Lộn Giống, tức là rất căm giận vợ chồng mình. Chẳng lẽ mụ… mụ… chính là người đàn bà đó?”

Mẫn Nhu vội hỏi: “Phải chăng người đàn bà đó mặt trái xoan, nước da trắng trẻo, tướng mạo rất đẹp, khi cười trên mặt có một lúm đồng tiền?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu đáp: “Không phải! Má má đó người mập mạp, nước da nửa vàng nửa đen, suốt ngày cằn nhằn, rất ít khi cười. Còn má lúm đồng tiền là cái gì?”

Mẫn Nhu thở phào một cái rồi nói: “Thì ra không phải là bà ấy. Hài nhi! Tối hôm ấy trong miếu Thổ Địa, má má không cẩn thận để mũi kiếm đâm trúng hài nhi. Vết thương đó thế nào?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Thương thế nhẹ lắm, chỉ qua mấy ngày là khỏi.”

Mẫn Nhu lại hỏi: “Hài nhi làm thế nào mà trốn thoát được khỏi tay Bạch Vạn Kiếm? Con trai chúng ta thật là giỏi, ngay cả Khí Hàn Tây Bắc cũng không giữ được.” Câu sau cùng, dĩ nhiên là Mẫn Nhu nói với Thạch Thanh, giọng điệu đầy vẻ đắc ý.

Hôm ở trong miếu Thổ Địa, Thạch Thanh cùng Bạch Vạn Kiếm đã tỉ đấu có đến hàng ngàn chiêu, ông rất bội phục kiếm thuật tinh thâm của Bạch Vạn Kiếm. Bây giờ ông nghe vợ nói vậy thì không ra vẻ tán đồng, liền bảo: "Đừng khen con quá, coi chừng lại nuông chiều mà làm hư nó."

Thạch Phá Thiên nói: "Không phải tự hài nhi trốn thoát được, mà là nhờ Đinh Bất Tam gia gia cùng Đinh Đinh Đang Đang cứu ra."

Vợ chồng Thạch Thanh nghe đến tên Đinh Bất Tam đều giật mình kinh hãi, vội hỏi Thạch Phá Thiên cho rõ sự tình. Câu chuyện này khá dài, Thạch Phá Thiên lần lượt đem thuật lại từ gốc đến ngọn, Đinh Bất Tam cùng Đinh Đang đã cứu chàng, về sau Đinh Bất Tam muốn giết chàng. Đinh Đang dạy chàng cầm nã thủ pháp, Đinh Đang liệng chàng sang thuyền khác…

Mẫn Nhu lại hỏi đến những việc về trước. Thạch Phá Thiên liền kể lại những việc chàng cùng Đinh Đang bái thiên địa, lúc trở về bang Trường Lạc bị Bạch Vạn Kiếm bắt, gặp Sử bà bà cùng A Tú trên sông Trường Giang, cùng Đinh Bất Tứ tỉ võ, Sử bà bà lúc ở trên đảo Tử Yên thu chàng làm đại đệ tử phái Kim Ô. Chàng lần lượt kể đến những việc gặp chiếc thuyền chở xác chết bọn Phi Ngư Bang, rồi cùng Trương Tam Lý Tứ kết bái huynh đệ, đại náo Thiết Xoa Hội rồi lạc vào Thượng Thanh Quán.

Lúc Thạch Phá Thiên gặp những tay kỳ sĩ giang hồ, chàng cứ lơ mơ chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, nên bây giờ thuật lại không khỏi có nhiều chỗ lẫn lộn. Nhưng Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu chất vấn từng chút một, trong mười phần hai người cũng hiểu đến tám chín. Hai người càng nghe càng lấy làm kinh ngạc, đầu óc mỗi lúc một thêm nặng nề.

Thạch Thanh lại hỏi đến Thạch Phá Thiên đã vào bang Trường Lạc trong trường hợp nào. Thạch Phá Thiên liền kể lại chuyện bắt chim sẻ trên Ma Thiên Nhai, rồi thuật ngược lại việc xảy ra ở quán bánh tiêu tại Hầu Giám Tập và được Mẫn Nhu tặng bạc. Những chuyện Tạ Yên Khách cướp mất hai thanh kiếm Hắc Bạch của song thân, lão đưa chàng về Ma Thiên Nhai làm gì, nhất nhất chàng thuật lại hết.

Vợ chồng Thạch Thanh không ngờ đứa ăn xin dơ dáy năm xưa đã gặp ở Hầu Giám Tập lại chính là con mình. Mẫn Nhu hồi tưởng đến tình cảnh thằng nhỏ ăn xin lưu lạc gian truân, lòng bà se lại. Thạch Thanh nghĩ thầm: "Tính ra thì mình gặp Ngọc nhi ở Hầu Giám Tập đúng vào thời kỳ Ngọc nhi trốn khỏi thành Lăng Tiêu chưa lâu. Vậy mà sao bọn Cảnh Vạn Chung cũng không nhận ra nó?" Thạch Thanh nghĩ tới đây liền ngắm kỹ lại diện mạo Thạch Phá Thiên.

Ngày ở Hầu Giám Tập, chàng còn là một gã ăn xin nhỏ tuổi, ông chỉ nhớ mang máng gã mặc áo quần lam lũ, mặt mũi lem luốc. Thạch Thanh bèn cho là khi chàng ở thành Lăng Tiêu trốn đi, dọc đường để mặt mũi dơ dáy ăn xin, không chừng lại còn cố ý bôi bùn đất lên mặt để bọn Cảnh Vạn Chung không nhận diện được. Còn vợ chồng mình đã không gặp nó nhiều năm, trẻ con thay đổi rất nhanh, không nhận ra cũng là dễ hiểu.

Ông lại hỏi tiếp: “Hôm đó ở ngoài tiệm bán bánh tại Hầu Giám Tập, thấy sư thúc Cảnh Vạn Chung cùng các vị tới nơi, Ngọc nhi có sợ không?” Mẫn Nhu vốn không muốn chồng nhắc tới chuyện phái Tuyết Sơn, nhưng bây giờ ông đã nói ra thì không ngăn trở được nữa. Bà chau mày, ra chiều lo lắng cho cậu con cưng sắp bị người cha nghiêm khắc truy vấn.

Bỗng nghe Thạch Phá Thiên nói: “Cảnh Vạn Chung đại hiệp là sư thúc của hài nhi thật hay sao? Khi ấy con không biết họ đến bắt mình, nên chẳng sợ chi hết.”

Thạch Thanh hỏi: “Khi ấy Ngọc nhi không biết họ đến bắt mình sao? Ngươi… ngươi không biết Cảnh Vạn Chung là sư thúc mình thật ư?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu đáp: “Hài nhi không biết.”

Mẫn Nhu thấy mặt chồng như phủ một đám mây mờ, biết ông đang tức giận vô cùng nhưng còn cố nén. Bà liền nói: “Hài nhi! Con người ta ai mà không phạm lỗi lầm, nhưng có lỗi mà biết hối cải thì thật là chuyện tốt. Những hành động trước kia hài nhi đã làm, đương nhiên không có cách nào sửa chữa được nữa. Nhưng gia gia cùng má má thương yêu con hơn cả tính mạng mình, vậy con đừng giấu giếm điều chi, cứ kể hết mọi việc cho gia gia má má nghe. Phong sư phụ đối đãi với con thế nào?”

Thạch Phá Thiên lại hỏi: “Phong sư phụ? Phong sư phụ là ai?” Chàng nhớ lại lúc ở trong miếu Thổ Địa đã nghe song thân cùng Bạch Vạn Kiếm nhiều lần nhắc đến tên Phong Vạn Lý, liền hỏi tiếp: “Có phải là Phong Hỏa Thần Long Phong Vạn Lý không? Hài nhi đã nghe gia gia cùng má má nhắc đến tên, nhưng chưa từng gặp mặt ông ta.”

Vợ chồng Thạch Thanh đưa mắt nhìn nhau. Thạch Thanh lại hỏi: “Còn Bạch gia gia? Lão gia này tình tình nóng nảy lắm phải không?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu đáp: “Hài nhi không quen biết Bạch gia gia nào, chưa từng gặp ông ấy.”

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu lại hỏi đến những chuyện trong thành Lăng Tiêu phái Tuyết Sơn, thì Thạch Phá Thiên không biết chi hết. Mẫn Nhu nói: “Sư ca! Chứng bệnh này chắc xuất phát ngay từ lúc đó.”

Thạch Thanh gật đầu rồi lẳng lặng không nói gì nữa. Hai người cùng bụng bảo dạ: “Lúc Ngọc nhi ở thành Lăng Tiêu trốn đi, nếu không phải vì rớt xuống núi tuyết mà chấn thương ở đầu óc, thì cũng vì sợ hãi quá độ mà sinh ra mất trí, quên sạch những việc đã qua. Nó có nói đến vụ ở Ma Thiên Nhai và bang Trường Lạc bị bệnh phát hàn phát nhiệt, nhưng gốc bệnh thì chắc đã mang trong người từ mấy năm trước rồi.”

Mẫn Nhu lại dò hỏi đến những việc thuở nhỏ của chàng, Thạch Phá Thiên cứ nói lui nói tới những chuyện trong núi hoang, nào là đi săn thú bẫy chim, nào là dẫn con A Hoàng đi chơi. Rút cục bà chẳng tìm ra được điều gì mới mẻ, tựa hồ mười mấy năm trời từ ngày sơ sinh đến lúc khôn lớn đối với chàng chỉ là một quãng thời gian trống rỗng.

Thạch Thanh lại lên tiếng: “Ngọc nhi! Có một việc rất trọng đại, quan hệ đến sự sống chết an nguy của hài nhi. Ta cần biết là hài nhi đã học võ công phái Tuyết Sơn đến đâu rồi.”

Thạch Phá Thiên ngơ ngẩn đáp: “Lúc hài nhi ở trong miếu Thổ Địa thấy bọn họ luyện kiếm, chỉ nhớ được chút ít mà thôi. Có phải họ nổi giận về chuyện con học lỏm võ nghệ mà định giết con không? Gia gia! Vị Bạch đại hiệp đó cứ nói con là đệ tử phái Tuyết Sơn, con không hiểu là vì lý do gì. Nhưng trên đùi con quả có dấu vết do kiếm thuật phái Tuyết Sơn lưu lại.”

Thạch Thanh quay lại bảo vợ: “Sư muội! Để ta thử kiếm pháp nó xem sao.” Đoạn ông rút kiếm ra nói: “Ngọc nhi hãy dùng kiếm pháp phái Tuyết Sơn tỉ đấu với gia gia, không được giấu giếm.” Mẫn Nhu đưa thanh trường kiếm của mình cho Thạch Phá Thiên, gắng mỉm cười để trấn an chàng.

Thạch Thanh từ từ phóng kiếm đâm tới. Thạch Phá Thiên vung kiếm lên gạt. Chàng sử chiêu Sóc Phong Đột Khởi trong kiếm pháp phái Tuyết Sơn. Chiêu này tuy hơi giống nhưng không đúng hẳn, để lộ hàng trăm chỗ sơ hở.

Thạch Thanh hơi nhíu cặp lông mày. Ông không để hai thanh kiếm chạm vào nhau, vừa biến chiêu vừa bảo: “Ngọc nhi trả đòn đi!” Thạch Phá Thiên dạ một tiếng, nghiêng chếch thanh kiếm đi rồi bổ xuống. Chiêu này chàng đã dùng kiếm làm đao, thi triển Kim Ô Đao Pháp chứ không phải là kiếm pháp.

Thạch Thanh phóng kiếm đâm tới từ từ tới, trong lòng nghĩ: “Thằng nhỏ này dù có tinh ranh đến đâu cũng đừng hòng thi triển võ công mà lừa gạt ta. Con người khi đã đến lúc cách cái chết chỉ chừng sợi tóc, thì tất nhiên không thể sử kiếm một cách giả dối.” Sau đó, những kiếm chiêu của Thạch Thanh đều nhằm yếu huyệt mà phóng tới. Trong lòng Thạch Phá Thiên đã hơi hoang mang, bỗng dưng thi triển những chiêu thức đã đấu với Xung Hư, Thiên Hư, dùng kiếm làm đao mà sử dụng Kim Ô đao pháp.

Thạch Thanh phóng kiếm nhanh như gió, mỗi lúc một thêm thần tốc. Thạch Phá Thiên biết đây là mình chiết chiêu với gia gia, sử dụng Kim Ô đao pháp hoàn toàn không dùng nội lực, chiêu thức của chàng đương nhiên không có chút oai lực nào.

Giả tỉ Thạch Phá Thiên không phải là con Thạch Thanh mà là đối thủ của ông thì đã mất mạng rồi. Đến chiêu thứ mười ông có thể xuyên kiếm qua ngực chàng, đến chiêu thứ hai mươi ba có thể đưa kiếm hớt đứt đầu chàng. Đến chiêu thứ hai mươi tám thì Thạch Phá Thiên lại càng sơ hở. Dưới bụng, vai trái, đùi phải, trước ngực, cả bốn chỗ đều khó lòng tránh khỏi mũi kiếm của đối phương.

Thạch Thanh đưa mắt nhìn vợ lắc đầu. Ông rung lưỡi kiếm, nhằm đâm vào bụng, phía dưới mỏ ác. Thạch Phá Thiên chân tay luống cuống, đưa kiếm lên gạt bừa một cái, bật lên một tiếng choang. Thanh kiếm trong tay Thạch Thanh lập tức bị bắn văng đi, đồng thời ông bị tức ngực nghẹn thở, phải lùi lại đến bốn năm bước. Luồng đại lực của Thạch Phá Thiên xô đẩy ông loạng choạng đến mức đứng không vững.

Thạch Phá Thiên la hoảng: “Gia gia! Gia gia làm sao thế?” Chàng liệng trường kiếm đi, hấp tấp chạy lại nâng đỡ phụ thân. Thạch Thanh thấy đầu óc choáng váng, vội phong tỏa hơi thở, xua tay ra hiệu cho chàng đừng đến gần.

Thì ra lúc Thạch Phá Thiên luống cuống vận sức đỡ gạt, chất kịch độc trong người chàng tự nhiên bị luồng nội lực xô đẩy mạnh mà phát tán ra ngoài. May mà Thạch Thanh đã biết trước, nín hơi không hô hấp nên mới không bị trúng độc nặng. Nhưng ông cũng bị một ít chất độc thấm vào nội thể nên đầu óc hơi choáng váng.

Mẫn Nhu rất lo lắng cho trượng phu, vừa chạy lại nâng đỡ Thạch Thanh, vừa hỏi Thạch Phá Thiên: “Gia gia chỉ muốn thử võ công của hài nhi, mà sao hài nhi lại ra tay nặng đến thế?”

Thạch Phá Thiên kinh hãi vô cùng, ấp úng: “Gia gia! Con… con không

phải rồi. Gia gia! Gia gia không bị thương chứ?"

Thạch Thanh thấy chàng tỏ tình thân thiết một cách chân thành, thì trong lòng hoan hỉ, được an ủi rất nhiều. Ông mỉm cười, điều hòa hơi thở một chút rồi nói: "Gia gia không hề gì. Sư muội! Muội đừng phiền trách Ngọc nhi. Đích xác là nó không học được kiếm pháp phái Tuyết Sơn. Giả tỉ nó biết chiêu thức thì đã không đến nỗi vô lễ với ta. Nhưng nội lực nó thật là ghê gớm, trong võ lâm chẳng có mấy người hơn được nó."

Mẫn Nhu biết chồng mình trước nay ít khi ca tụng võ công ai. Bây giờ bà nghe ông khen cậu con cưng thì mặt mày hớn hở nói: "Nhưng võ công nó thật là kỳ cục, phải được gia gia huấn luyện thêm mới xong."

Thạch Thanh mỉm cười đáp: "Lúc ở trong miếu Thổ Địa, Nhu muội đã huấn luyện nó rồi. Xem chừng đối với đứa con nghịch ngợm này thì nghiêm phụ không khéo bằng từ mẫu được."

Mẫn Nhu mỉm cười nói: "Cha con hai người đều đói cả rồi. Chúng ta đi ăn cơm thôi!"

* * *

Ba người đưa nhau vào thị trấn ăn một bữa cơm ngon. Hôm nay Mẫn Nhu vui mừng khôn xiết, ăn được nhiều hơn một chén. Ba người ăn xong lại vào một khu núi hoang, Thạch Thanh đem những chỗ vi diệu về kiếm pháp giải thích từng chiêu từng thức cho Thạch Phá Thiên nghe.

Thạch Phá Thiên mấy tháng nay đã gặp được rất nhiều cao thủ, lĩnh ngộ được không ít võ học. Bây giờ chàng lại được Thạch Thanh là một tay kiếm pháp siêu quần chỉ điểm cho, nên mau chóng hiểu rõ và quán thông tất cả. Sử bà bà tuy nhận chàng làm đồ đệ nhưng ở cạnh nhau chẳng được bao lâu, mới dạy xong bảy mươi ba chiêu Kim Ô đao pháp đã chia tay. Huống hồ Sử bà bà cũng chưa từng chỉ điểm cặn kẽ như Thạch Thanh, tựa hồ chỉ mong chàng khắc chế được kiếm pháp phái Tuyết Sơn, hoàn toàn không có mong muốn gì khác. Trong lúc dạy đao, bà nói tới nói lui toàn là chuyện làm sao đánh bại kiếm pháp của phái Tuyết Sơn, không giống như Thạch Thanh dạy rõ đạo lý võ học trong binh khí và quyền cước.

Vợ chồng Thạch Thanh thay nhau chỉ điểm cho chàng đến nơi đến chốn, vạch cho chàng thấy những chỗ sơ hở khi xuất chiêu. Ngày trước ở trong miếu Thổ Địa, Mẫn Nhu đã truyền dạy kiếm pháp cho chàng nhưng không tiện lên tiếng nên kết quả kém hôm nay rất nhiều.

Thạch Phá Thiên gặp chỗ nào nghi vấn khó hiểu cũng lập tức hỏi lại. Vợ chồng Thạch Thanh nghe chàng hỏi, thì biết rằng kể cả những đạo lý thô thiển nhất của võ học chàng cũng hoàn toàn không biết, nên càng hiểu rõ thì càng trách phái Tuyết Sơn ích kỷ, dạy dỗ con mình không đúng cách. Hai người giận dữ vô cùng.

Thạch Phá Thiên nội lực bền bỉ, chuyên tâm luyện kiếm từ trưa đến tối chẳng thấy mệt nhọc chút nào. Chàng luyện võ cả nửa ngày trời mà mặt vẫn không đỏ, vẫn giữ được hơi thở điều hòa. Vợ chồng Thạch Thanh thay phiên nhau dạy chàng đến lúc cả hai mệt lả, mồ hôi đầy người.

Thạch Phá Thiên cứ thế học võ công được bảy tám ngày, tiến bộ rất mau. Chàng cũng lĩnh hội không ít kiếm pháp của Thượng Thanh Quán do cha mẹ truyền thụ. Trong những ngày này, vợ chồng Thạch Thanh cứ thừa lúc bữa ăn hay nghỉ giải lao mà dẫn dụ chàng nhắc tới những chuyện ngày xưa, mong rằng có thể giúp chàng khôi phục lại trí nhớ. Nhưng những việc sau khi tỉnh lại ở tổng đà bang Trường Lạc thì chàng kể ra vanh vách, dù là việc nhỏ cũng thuật lại được rõ ràng. Còn những việc hồi nhỏ ở Huyền Tố Trang, hoặc lúc học võ ở thành Lăng Tiêu thì chàng cứ ngơ ngác chẳng biết gì cả.

Một hôm sau giờ ngọ, ba người ăn cơm xong lại đến dưới gốc cây liễu chỗ hàng ngày luyện kiếm ngồi nói chuyện. Mẫn Nhu lượm một cành cây nhỏ viết xuống đất bốn chữ Hắc Bạch Phân Minh rồi hỏi Thạch Phá Thiên: “Ngọc nhi! Con còn nhớ được bốn chữ này không?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu nói: “Hài nhi không biết chữ.” Vợ chồng Thạch Thanh giật mình kinh hãi vì con mình trước khi rời khỏi nhà đã được Mẫn Nhu dạy hơn ngàn chữ, nào Tam Tự Kinh, nào Đường thi đã đọc làu làu, thế mà bây giờ lại nói không biết chữ.

Hắc Bạch Phân Minh là bốn chữ viết trên bức hoành phi lớn treo ở giữa sảnh đường tại Huyền Tố Trang, do một danh gia trong võ lâm viết để tặng Thạch Thanh. Bốn chữ này rất hợp với ngoại hiệu Hắc Bạch Song Kiếm, lại ngụ ý khen vợ chồng họ chủ trì công lý, nâng đỡ kẻ yếu, áp chế cường đồ. Năm Thạch Phá Thiên bốn tuổi đã biết bốn chữ này, Mẫn Nhu đã ôm con vào lòng, hai vợ chồng đều khen nó thông minh. Lúc này bà viết mấy chữ này mong gợi cho chàng từ đó mà nhớ lại việc cũ. Ngờ đâu Thạch Phá Thiên đã quên mất cả bốn chữ mình học hồi bốn tuổi.

Mẫn Nhu lại cầm cành cây vạch xuống đất một chữ “nhất” rồi mỉm cười hỏi: “Chữ này thì Ngọc nhi còn nhớ không?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Hài nhi không biết chữ nào hết. Chưa có ai dạy con học chữ.” Trong lòng Mẫn Nhu đau khổ vô cùng, mắt bà long lanh như sắp phải trào lệ ra ngoài.

Thạch Thanh bảo: “Ngọc nhi! Con qua bên kia ngồi nghỉ đi!” Thạch Phá Thiên vâng lời, nhưng chàng lại cầm kiếm đem ra chỗ khác luyện tập.

Thạch Thanh khuyên nhủ vợ: “Sư muội! Ngọc nhi đã bị bệnh nặng lắm, không thể một sớm một chiều mà chữa khỏi được.” Ông ngừng một chút rồi nói tiếp: “Vả lại, Ngọc nhi mà quên hết những việc đã qua, cũng chưa chắc là hoàn toàn không tốt. Thằng nhỏ này trước kia rất phù phiếm hiếu động. Bây giờ tuy nó có hơi… hơi tâm thần bất ổn, nhưng lại thành thực hơn trước nhiều. Thế là tốt hơn đấy chứ.”

Mẫn Nhu nghe Thạch Thanh nói rất có lý liền đổi buồn làm vui, nghĩ bụng: “Không biết chữ thì đã sao? Cùng lắm ta lại dạy cho nó từ đầu là xong.” Bà nghĩ tới những lúc vui vẻ năm xưa khi ngồi dạy dỗ con thì trong lòng nảy ra bao mối yêu thương. Tuy hiện giờ cậu con đã trưởng thành, nhưng trong lòng bà thì nó vẫn ngây thơ ấu trĩ, hồ đồ chẳng biết gì. Bây giờ bà lại cảm thấy vừa hoan hỉ vừa thương xót.

Đột nhiên Thạch Thanh lên tiếng: “Có một điều mà ta vẫn không sao hiểu được, là thằng nhỏ này phải bị ly hồn chứng lúc rời khỏi thành Lăng Tiêu, về sau nó lại mắc chứng hàn nhiệt chi đó thì bất quá cũng làm cho bệnh tật trầm trọng hơn mà thôi. Nhưng… nhưng…”

Mẫn Nhu nghe giọng điệu chồng có vẻ lo lắng, cũng không khỏi hoang mang hỏi lại: “Sư ca đang nghĩ tới chuyện gì vậy?”

Thạch Thanh nói: “Ngọc nhi về văn tài thì không biết một chữ, về võ công cũng chẳng lấy gì làm cao minh, chỉ được nội công thâm hậu mà thôi. Còn về lịch duyệt, mưu cơ thì nó lại càng tệ hại. Thế mà mấy năm nay bang Trường Lạc lại trở nên một bang phái lớn trên chốn giang hồ, chỉ trong tám chín năm đã khởi nên đại nghiệp. Sao họ có thể…”

Mẫn Nhu gật đầu nói: “Đúng vậy! Làm sao họ lại đưa một đứa con nít lên làm bang chúa?”

Thạch Thanh trầm ngâm một chút rồi nói: “Lần trước chúng ta qua Từ Châu, được nghe Lỗ Đông Tam Hùng nói đến người sáng lập Trường Lạc Bang tên là Tư Đồ Hoành, làm bang chúa cũng không giỏi giang gì, nhưng phó bang chúa là Trước thủ hồi xuân Bối Hải Thạch lại là một tay kiệt hiệt. Rồi không hiểu sao chức bang chúa lại giao cho một thiếu niên tên là Thạch Phá Thiên. Lỗ Đông Tam Hùng còn nói bang

chúa bang Trường Lạc tên gọi Thạch Phá Thiên, là người mê hoa đắm sắc, hành vi xảo trá, võ công cao cường. Đáng lẽ không ai biết được lai lịch của hắn, nhưng về sau một nữ đệ tử phái Tuyết Sơn là Hoa Vạn Tử nhận ra hắn đúng là Thạch Trung Ngọc, một tên phản đồ phái đó. Lúc đó phái Tuyết Sơn đang đi đến bang Trường Lạc để đòi người. Nhưng bây giờ chúng ta có thấy nó hành vi xảo trá, võ công cao cường gì đâu? Tám chữ này thật không xứng với nó chút nào."

Mẫn Nhu nhíu mày nói: "Chúng ta cứ tưởng Ngọc nhi tuy còn nhỏ tuổi mà đã mưu cơ quỷ quyệt ghê gớm, nếu võ công nó lại cao cường thì làm bang chúa cũng chẳng có chi kỳ lạ. Lúc đó chúng ta cũng chẳng hoài nghi gì, chỉ bàn cách cứu nó ra để khỏi mắc vào độc thủ của phái Tuyết Sơn. Nhưng tình trạng như thế này thì…" Bà trầm ngâm một lúc, đột nhiên cao giọng nói tiếp: "Sư ca! Trong vụ này nhất định có một âm mưu gì ghê gớm lắm. Sư ca thử nghĩ xem, Trước thủ hồi xuân Bối Hải Thạch là một người rất tinh tế thâm trầm, có thể làm việc này…"

Bà nói tới đây bỗng trong lòng phát sợ, giọng nói cũng run rẩy đi. Thạch Thanh hai tay chắp sau lưng, từ từ dạo bước quanh gốc cây liễu, miệng không ngớt lẩm bẩm: "Bảo nó làm bang chúa là vì cái gì… vì cái gì?" Ông đi quanh gốc liễu được năm vòng, tự nhiên trong đầu vụt nảy ra một tia sáng, rồi hiểu rõ mọi sự. Ông thấy mọi chi tiết đều rất phù hợp, chỉ vì câu chuyện đáng sợ quá nên chưa dám nói ra.

Thạch Thanh đi quanh gốc cây hết vòng thứ bảy, quay lại nhìn vợ thì thấy mục quang Mẫn Nhu cũng hướng về phía mình. Bốn mắt chạm nhau, đều lộ ra thần sắc vô cùng sợ hãi. Hai vợ chồng sững sờ nhìn nhau một chập, rồi đột nhiên cùng nói lên: "Thưởng Thiện Phạt Ác!"

Bốn chữ "Thưởng Thiện Phạt Ác" vang lên, Thạch Phá Thiên đứng đằng xa cũng nghe rõ. Chàng vội chạy lại hỏi: "Gia gia! Má má! Thưởng Thiện Phạt Ác là cái gì vậy? Lúc ở Thiết Xoa Hội hài nhi đã nghe thấy người ta nói tới, cả những vị đạo trưởng ở chùa Thượng Thanh cũng đề cập đến mấy lần."

Thạch Thanh không trả lời câu hỏi của chàng. Ông hỏi lại: "Lúc Ngọc nhi cùng bọn Trương Tam, Lý Tứ kết nghĩa anh em, họ có biết Ngọc nhi là bang chúa bang Trường Lạc không?"

Thạch Phá Thiên đáp: "Họ không nói gì tới chuyện đó, chắc là không biết."

Thạch Thanh lại hỏi: "Tình hình lúc Ngọc nhi cùng họ thách nhau uống rượu độc ra sao? Ngọc nhi hãy kể tỉ mỉ cho ta nghe."

Thạch Phá Thiên kinh ngạc hỏi: “Đó là rượu độc ư? Sao hài nhi uống vào lại chẳng việc gì?” Rồi chàng đem chuyện gặp Trương Tam, Lý Tứ ra sao, tình hình uống rượu ăn thịt thế nào, thuật lại từ đầu đến cuối.

Thạch Thanh lắng lặng nghe chàng kể hết, suy nghĩ một lúc lâu rồi nói: “Ngọc nhi! Có việc này ta cần nói rõ cho con biết, bây giờ may ra còn có thể cứu vãn được. Ngọc nhi bất tất phải kinh hãi và hoảng sợ…” Ông ngừng lại một chút rồi nói tiếp: “Ba mươi năm trước đây, trong võ lâm có rất nhiều môn phái lớn cùng bang hội lớn. Những vị thủ lĩnh của các môn phái bang hội này đều kẻ trước người sau nhận được thiệp mời, mời họ vào ngày tám tháng chạp năm đó đến Hiệp Khách Đảo ngoài Nam Hải để ăn cháo Lạp Bát.”

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: “Đúng rồi! Nhiều người nghe nói tới chuyện đến Hiệp Khách Đảo để ăn cháo Lạp Bát thì rất sợ hãi, không biết là lý do gì. Cháo Lạp Bát có độc hay sao?”

Thạch Thanh nói: “Chuyện đó thì không ai biết được. Các thủ lĩnh của môn phái cùng bang hội lớn này nhận được thiệp mời bằng đồng bài đó…”

Thạch Phá Thiên hỏi xen vào: “Họ dùng đồng bài làm thiếp mời ư? Có phải là hai tấm bài đồng đó không?”

Thạch Thanh đáp: “Đúng lắm, chính là hai tấm bài đồng mà Ngọc nhi đã lấy được trong mình Chiếu Hư sư bá. Trên một tấm khắc bộ mặt tươi cười tức là Thưởng Thiện, còn tấm kia khắc bộ mặt tức giận hung dữ là Phạt Ác. Người đưa bài đồng là hai gã thiếu niên một mập một gầy.”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Thiếu niên ư?” Chàng nghĩ ngay đến Trương Tam Lý Tứ, nhưng gọi họ là thiếu niên thì không đúng.

Thạch Thanh nói: “Đây là chuyện ba mươi năm về trước, khi ấy họ còn nhỏ tuổi. Những vị thủ lĩnh các bang các phái khi nhận được đồng bài đó, hỏi chủ nhân mời khách là ai, thì hai vị sứ giả kia chỉ đáp: “Khi tới nơi dĩ nhiên sẽ biết rõ”. Rồi họ còn nói: “Người nhận được thiếp mời mà đến nơi đúng hẹn thì bình yên vô sự, còn không thì cả môn phái bang hội chẳng thể tránh khỏi đại họa lâm đầu.” Dĩ nhiên người ta phải tự hỏi nên đi hay không đi.”

“Người nhận được bài đồng đầu tiên là Húc Sơn đạo trưởng của phái Thanh Thành ở Xuyên Tây. Ông ta cười rộ lên rồi nắm hai tấm bài đồng trong tay, vận nội lực bóp bẹp, vo viên lại. Đạo trưởng khét tiếng

về nội công trên giang hồ lúc bấy giờ, tin chắc rằng hai gã thiếu niên ngông cuồng kia thấy vậy phải lùi bước. Ngờ đâu hai gã thiếu niên đó vừa thấy bài đồng bị bóp nát thì đột nhiên phóng ra bốn chưởng đánh vào trước ngực Húc Sơn đạo trưởng, giết chết vị lãnh tụ ở Xuyên Tây."

Thạch Phá Thiên "ồ" lên một tiếng rồi hỏi: "Họ hạ thủ ác độc đến thế ư?"

Thạch Thanh lại nói tiếp: "Lúc ấy dĩ nhiên là quần đạo phái Thanh Thành hợp lực lại để công kích. Ngày ấy võ công hai gã thiếu niên còn chưa ghê gớm bằng sau này, thế mà chúng đoạt được hai thanh trường kiếm, hạ sát ba vị đạo nhân rồi mới bỏ đi. Phái Thanh Thành thanh thế lẫy lừng, Húc Sơn đạo trưởng danh vọng hơn đời, thế mà chịu để hai gã thiếu niên hỗn xược đến tận nơi hạ sát chưởng môn cùng môn hạ rồi yên ổn bỏ đi. Vụ này chỉ nửa tháng sau là đồn đại khắp giang hồ."

"Hai mươi hôm sau, Điêu lão tiêu đầu của Tây Trúc tiêu cục ở Dự Châu mở đại tiệc mừng thọ lục tuần, khách khứa đến rất đông. Hai gã thiếu niên kia đột ngột đến nơi, đưa bài đồng ra. Tân khách vốn đang xôn xao bàn luận về vụ này, vừa thấy chúng đến liền nổi lòng công phẫn, nhất tề bao vây lại tấn công. Không ngờ hai gã thiếu niên này lại ung dung chạy thoát. Ba hôm sau, Điêu lão tiêu đầu cùng ba mươi mạng người của Tây Trúc tiêu cục đều bị giết sạch không rõ ràng. Ngay bọn tiêu sư, chạy cờ cũng phải chết, chỉ còn lại những người già yếu và đàn bà trẻ con. Ngay cổng chính Tây Trúc tiêu cục có đóng hai tấm bài đồng này."

Thạch Phá Thiên thở một hơi rồi nói: "Hài nhi lần đầu được nhìn thấy hai tấm bài đồng này là đóng trên cửa khoang thuyền đựng đầy xác chết của Phi Ngư Bang. Không ngờ rằng… không ngờ rằng đó là thiếp mời của Diêm Vương gửi tới.

Thạch Thanh nói: "Vụ này truyền tụng ra ngoài, mọi người đều muốn thỉnh chưởng môn nhân Diệu Đế đại sư của phái Thiếu Lâm ra mặt lãnh đạo võ lâm đối phó. Không ngờ khi đến Thiếu Lâm Tự thì những tăng nhân trong chùa nói là phương trượng đại sư đã ra ngoài vân du chưa về. Họ nói chuyện ấp úng, xem ra có vẻ không thật. Mọi người liền lên Võ Đang định tìm chưởng môn nhân là Ngu Trà đạo chưởng, không ngờ những đạo nhân trong Chân Võ Quán cũng buồn rầu nói là chưởng môn đã xuất quan rồi. Mọi người đều phải suy nghĩ là hai cao thủ tuyệt đỉnh võ lâm này đồng thời đột nhiên mất tích, nếu không phải là trúng độc thủ của sứ giả Hiệp Khách Đảo, thì cũng đã đi trốn tai họa này rồi. Thiện Bản trưởng lão của Ngũ Đài Sơn và Khổ Bách đạo

trưởng của phái Côn Lôn bèn ra mặt mời các chưởng môn phái lớn trong võ lâm cùng thương nghị tìm cách đối phó. Họ bèn cử người đi khắp nơi để điều tra lại lịch của hai sứ giả này."

"Hai vị sứ giả thật là thần xuất quỷ mạt, khi đối phương có chuẩn bị đề phòng thì tìm đâu cũng không thấy bóng hai người, nhưng khi cảnh giới vừa hơi lỏng lẻo là chúng không biết từ ở đâu chui ra để truyền hai miếng lệnh câu hồn. Hai người này chẳng những hành tung xuất quỷ nhập thần, bản lãnh cao cường mà còn thiện nghề dùng độc. Thiện Bản trưởng lão, Khổ Bách đạo nhân vừa nhận được đồng bài là lập tức hủy đi. Ngay lúc ấy thì họ không sao, nhưng sau một tháng thì hai người kế tiếp nhau phát bệnh kỳ quái mà chết. Mọi người đều cho là Thiện Bản trưởng lão cùng Khổ Bách đạo nhân võ công quá cao, hai sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác biết mình không thể dùng võ công để thủ thắng. Họ liền bôi chất kịch độc trên bài đồng, ai sờ vào sẽ bị nhiễm độc chết người."

Thạch Phá Thiên nghe mà không khỏi nổi da gà. Chàng nói: "Chẳng lẽ hai vị nghĩa huynh Trương Tam, Lý Tứ của hài nhi lại là… lại là hạng người độc ác đó ư? Họ kiếm chuyện rắc rối với các môn phái, bang hội rốt cuộc là vì lý do gì?"

Thạch Thanh lắc đầu nói: "Ba mươi năm nay, cũng không ai hiểu được chuyện này cho thấu đáo. Diệu Đế phương trượng phái Thiếu Lâm, Ngu Trà đạo trưởng phái Võ Đang, hai người tự nhiên mất tích. Nhiều năm sau mới lộ ra chút xíu tin tức, quả nhiên hai vị này đã được mời đi Hiệp Khách Đảo. Ngoài chùa Thiếu Lâm đã có trận ác đấu bảy ngày bảy đêm, còn trên núi Võ Đang thì không có động thủ, chắc là Ngu Trà đạo trưởng vừa rút kiếm ra đã thua rồi. Một tăng một đạo này võ công trên giang hồ khó ai sánh kịp. Lại thêm vào Húc Sơn đạo nhân phái Thanh Thành, Điêu lão tiêu đầu của Tây Trúc tiêu cục, Thiện Bản đại sư của phái Ngũ Đài, Khổ Bách đạo nhân của phái Côn Lôn, bốn vị kế tiếp nhau mắc độc thủ. Các nhân vật võ lâm khác tự biết võ công của mình so với sáu cao thủ này còn kém rất xa, nên khi nhận được đồng bài thì có người đồng ý đi ăn cháo Lạp Bát. Hai vị sứ giả bèn nói: "Các vị chịu ghé thăm, Hiệp Khách Đảo vinh hạnh vô cùng. Đến ngày ấy tháng ấy, các vị hãy tới chỗ này chỗ nọ, sẽ có người đón tiếp xuống thuyền." Trong năm đó, có cả thảy mười bốn vị chưởng môn, bang chúa bị hai sứ giả ra mặt tấn công hoặc ngấm ngầm ám toán, dùng ám khí có mà hạ độc cũng có. Lại có ba mươi bảy người đồng ý đi dự tiệc, nhưng ba mươi bảy người này đi rồi không thấy tung tích đâu nữa. Đến nay đã ba chục năm vẫn chưa nhận được tin tức gì."

Thạch Phá Thiên hỏi: "Hiệp Khách Đảo ở chỗ nào ngoài Nam Hải? Sao không tụ họp đông người tới đó để cứu ba mươi bảy người kia

ra?”

Thạch Thanh nói: “Người ta đã đem ba chữ Hiệp Khách Đảo hỏi khắp các vị lão luyện về nghề hàng hải mà chưa một ai nghe thấy. Dường như không có đảo này, chỉ là chuyện hai gã thiếu niên kia bịa đặt ra. Thế rồi từng năm này cứ trôi qua, chỉ trừ con cháu thân nhân mấy chục gia đình đó là còn nhớ tới, ngoài ra ai cũng lãng quên dần đi. Không ngờ qua mười năm sau, hai tấm bài đồng này lại xuất hiện trên chốn giang hồ.”

“Lần này võ công hai sứ giả lại tiến bộ rất nhiều. Mới trong vòng mười ngày mà ba môn phái, hai bang hội lớn đã bị giết sạch hơn trăm người vì không chịu dự yến tiệc. Vụ này làm cho giang hồ náo động, nên mọi người đã mời ba vị trưởng lão của phái Nga Mi ra mặt, triệu tập ba mươi mấy cao thủ mai phục ở tổng đà Hồng Thương Hội tỉnh Hà Nam để chờ hai tên hung thủ này đến. Ngờ đâu hai sứ giả lại né tránh Hồng Thương Hội, thậm chí không bước chân vào tới địa phận tỉnh Hà Nam, cứ tiếp tục đem bài đồng đưa đi các nơi khác. Thủ lĩnh nào chịu tiếp đồng bài, nhận lời đi phó hội, là cả môn phái bang hội từ trên xuống dưới đều được vô sự. Nếu không, thì bất luận đề phòng nghiêm mật đến đâu, sớm muộn cũng mắc phải độc thủ của hai người.”

“Năm đó Sa bang chúa Hắc Long Bang tiếp được đồng bài. Ngay lúc đó ông ta trả lời là đồng ý, nhưng ngấm ngầm phái người đến thông tri cho Hồng Thương Hội biết. Ba mươi mấy cao thủ lập tức lên đường đến chỗ hẹn để mai phục, chẳng hiểu bị tiết lộ cơ mưu thế nào mà chẳng thấy ai đến đón. Mọi người phòng thủ mấy ngày, rồi hết người nọ đến người kia trúng độc mà chết. Số người còn lại sợ quá phải giải tán, nhưng chưa về đến nhà, dọc đường đã nghe tin hoặc là toàn gia ngộ hại, hoặc là toàn bang bị tru diệt. Vì thế mà không ai dám phản kháng nữa, hễ nhận được đồng bài thì cứ theo lệnh mà đi. Năm ấy tổng cộng có bốn mươi tám người lên thuyền đến đảo Hiệp Khách, nhưng ra đi rồi không thấy tung tích đâu nữa, từ đó đến giờ không có chút tin tức nào. Đây thật sự là một kiếp nạn trong võ lâm, ai nghĩ tới cũng không khỏi khủng khiếp than thầm.”

Thạch Phá Thiên rất muốn không tin, nhưng chính mắt chàng đã thấy một thuyền đầy xác chết của bang chúng Phi Ngư Bang, cùng toàn thể hội chúng Thiết Xoa Hội bị giết sạch. Lúc Thiết Xoa Hội bị tiêu diệt, chính chàng đã vô ý trợ lực cho Trương Tam, Lý Tứ. Nghĩ tới đó, chàng không khỏi run sợ.

Thạch Thanh lại kể tiếp: “Mười năm sau nữa, phái Vô Cực tại Giang Tây nhận được đồng bài mời khách của đảo Hiệp Khách đầu tiên. Các vị thủ lĩnh những môn phái bang hội lớn đã bàn định với nhau từ một

năm trước, bất luận là ai tiếp được bài đồng đều ưng thuận đi phó hội. Họ đồng ý phen này cùng đến đảo Hiệp Khách xem cho rõ, phải vào hang cọp mới bắt được cọp con. Hết thảy mọi người đồng tâm hiệp lực, may rủi gì cũng quyết trừ khử cho bằng được kẻ thù chung của võ lâm. Vì thế mà năm ấy, bài đồng đưa đến đâu cũng vô sự, không một người nào bị giết. Tất cả năm mươi ba người nhận được đồng bài đều đi dự hội hết. Những người này đều là anh hùng hảo hán, có kẻ võ công tuyệt thế, có người mưu trí hơn đời, nhưng sau khi ra đi rồi cũng mất tích, từ bấy đến nay chẳng thấy chút tăm hơi."

"Đảo Hiệp Khách quấy nhiễu giang hồ như vậy, khiến cho bao nhiêu nhân tài trong võ lâm có cũng như không, khắp thiên hạ không có một người học võ nào có kế sách hay, đành chịu mười năm một lần để cho họ muốn chém thì chém, muốn giết thì giết. Thượng Thanh Quán của chúng ta vốn ẩn náu trong bóng tối, trước nay không đụng chạm với một ai trên chốn giang hồ. Gia gia cùng má má tuy học võ công tại Thượng Thanh Quán, nhưng ra ngoài hành đạo cũng chỉ dùng danh hiệu Huyền Tố Trang mà thôi. Các vị sư bá sư thúc của con tuy võ công cao cường, nhưng rất ít khi cùng người động thủ. Người ngoài đều cho là các đạo nhân ở Thượng Thanh Quán chỉ chuyên tu tâm dưỡng tánh, không hiểu võ công…"

Thạch Phá Thiên hỏi xen vào: "Phải chăng là các vị sợ Hiệp Khách Đảo?"

Thạch Thanh lộ vẻ khó chịu, ngần ngừ một chút rồi nói: "Các vị sư bá sư thúc hoàn toàn không tranh chấp gì với thế gian, là những đạo sĩ xuất gia thanh tu, không muốn tranh danh đoạt lợi. Nhưng nói là họ sợ Hiệp Khách Đảo cũng không phải là sai. Trong võ lâm, bất luận bang to phái lớn, người nhiều thế mạnh, võ công cao cường, hễ ai nghe nhắc tới ba chữ Hiệp Khách Đảo cũng phải chau mày. Thật không ngờ Thượng Thanh Quán đã giữ gìn nghiêm cẩn đến thế mà cũng không thoát khỏi kiếp vận này." Ông nói xong, thở dài một tiếng.

Thạch Phá Thiên lại hỏi: "Gia gia, má má muốn làm chưởng môn Thượng Thanh Quán, phải chăng là để đi Hiệp Khách Đảo thám thính thực hư? Nhưng ba toán người đầy bản lãnh đã ra đi không một ai về được, thì đủ biết là chuyện này cực kỳ khó khăn."

Thạch Thanh nói: "Dĩ nhiên là khó rồi. Nhưng chúng ta lấy việc cứu khốn phò nguy làm tôn chỉ, huống chi lại là chuyện có liên quan đến sư môn của mình, chẳng lẽ phủi tay đứng nhìn hay sao? Ta và má má của con đều nghĩ, chẳng lẽ ông trời không có mắt, cứ để kẻ ác hoành hành mãi? Võ công của gia gia và má má mà so với Diệu Đế, Ngu Trà, đương nhiên khó mà sánh kịp. Nhưng trước nay tà không thắng chính,

không chừng ông trời sẽ mượn tay cha mẹ con mà diệt được Hiệp Khách Đảo, ít ra là khám phá được những bí mật của Hiệp Khách Đảo."

Ông nói đến đây quay sang nhìn vợ, cả hai cùng nghĩ: "Chúng ta liều mạng xả thân định làm việc lớn này, thật ra cũng vì con. Con gian dâm, phạm thượng, khi sư, thực sự không còn chỗ dung thân trong võ lâm. Vợ chồng ta không còn mặt mũi mà gặp bằng hữu giang hồ, đành lên Hiệp Khách Đảo. Nếu mưu sự không thành đương nhiên mất mạng, nếu có thể lập công cho đồng đạo võ lâm, thì thiên hạ có thể tha lỗi mà không truy cứu tội lỗi của con nữa." Những điều này thật hết sức đau khổ, họ cũng không muốn nói rõ cho Thạch Phá Thiên biết.

Thạch Phá Thiên suy nghĩ hồi lâu rồi hỏi: "Hai vị nghĩa huynh Trương Tam, Lý Tứ của hài nhi có phải là sứ giả ở Hiệp Khách Đảo được đi đưa bài đồng không?"

Thạch Thanh đáp: "Đúng là như thế, không còn nghi ngờ gì nữa!"

Thạch Phá Thiên lại hỏi: "Họ đã là người ác, tại sao còn kết bái huynh đệ với hài nhi?"

Thạch Thanh bỗng thấy buồn cười, đáp: "Khi đó Ngọc nhi ngốc nghếch, đưa ra đề nghị ngớ ngẩn đó khiến họ không tiện từ khước. Huống hồ họ phát thệ đó là giả dối, đâu phải là chuyện thật?"

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi: "Sao gia gia lại nói là thề giả?"

Thạch Thanh đáp: "Trương Tam, Lý Tứ chắc là tên giả. Họ cứ thề ẩu Trương Tam thế này, Lý Tứ thế nọ thì đã chết ai? Tên họ đã giả, thì bất luận họ nói gì cũng là giả hết."

Thạch Phá Thiên đáp: "Thì ra là thế." Chàng nghĩ đến chuyện hai vị nghĩa huynh đã lừa dối mình thì cũng hơi buồn, nhưng lại cho rằng lập luận của gia gia chưa chắc đã đúng, không chừng họ thật sự là Trương Tam, Lý Tứ thì sao? Chàng bèn nói: "Lần sau gặp họ, con sẽ hỏi cho rõ ràng."

Mẫn Nhu từ nãy vẫn ngồi yên không lên tiếng, bây giờ bỗng nói xen vào: "Ngọc nhi! Lần sau gặp họ, con phải cẩn thận lắm mới được. Hai người này giết người không nháy mắt. Tỉ đấu đường hoàng không được, thì họ tìm cách ám toán. Ám toán không được thì họ dùng thuốc độc, thật là hung ác đến cực độ."

Thạch Thanh cũng bảo: “Ngọc nhi phải nhớ lấy lời của mẹ. Đừng nói là con quá thật thà trung hậu, cho dù những người linh mẫn nhạy bén gấp mười con mà gặp phải hai gã sứ giả này cũng khó tránh khỏi độc thủ, thật sự là không thể đề phòng được. Lần sau mà con gặp họ thì lập tức phải xuất chiêu sát thủ, ra tay trước là hơn. Dù chỉ giết được một gã cũng là trừ mối đại hại, tạo phúc cho võ lâm rồi.”

Thạch Phá Thiên ngần ngừ một chút rồi nói: “Hài nhi đã kết nghĩa huynh đệ với họ. Họ là đại ca nhị ca của con, không thể giết được.”

Thạch Thanh buông tiếng thở dài rồi không nói gì nữa. Dường như ông hối hận vì đã lỡ lời bảo con giết nghĩa huynh, làm điều bất nghĩa. Mẫn Nhu mỉm cười nói: “Sư ca! Chính sư ca cũng nói là Ngọc nhi thật thà trung hậu. Vậy con chúng ta đã ngoan rồi, có đúng thế không?”

Thạch Thanh gật đầu đáp: “Đúng là nó thật sự ngoan ngoãn rồi. Nhưng vì thế mà có người lợi dụng nó để gánh thay tai họa cho họ.” Rồi ông hỏi Thạch Phá Thiên: “Ngọc nhi! Ngọc nhi có biết bang Trường Lạc đưa con lên làm bang chúa là có dụng ý gì không?”

Thạch Phá Thiên vốn không phải là người ngu dốt. Chỉ vì hồi bé chàng ở với mẫu thân tại chốn thâm sơn cùng cốc, lớn lên một chút lại ở với Tạ Yên Khách tại Ma Thiên Nhai, hai người này đều ít khi chuyện trò với chàng, vì thế mà chàng ít hiểu nhân tình thế thái. Bây giờ chàng nghe Thạch Thanh diễn thuyết một phen, lập tức tỉnh ngộ. Chàng thất thanh la lên: “Họ tôn hài nhi làm bang chúa phải chăng… phải chăng là để hài nhi chết thay cho họ?”

Thạch Thanh thở dài nói: “Có thể là vậy. Hiện giờ chưa biết rõ đầu đuôi, chúng ta cũng không nên vội lấy bụng dạ tiểu nhân mà đo lòng người quân tử. Nhưng nếu không phải vậy thì bang Trường Lạc thiếu gì anh hùng hảo hán, lại phải tôn Ngọc nhi là một gã thiếu niên không hiểu việc đời lên làm bang chúa? Bang Trường Lạc mới quật khởi mấy năm gần đây, các lãnh tụ trong bang thấy đã gần đến hạn kỳ đồng bài của Hiệp Khách Đảo tái xuất giang hồ, lần này Trường Lạc Bang nhất định sẽ nhận được thiệp mời. Vì thế mà họ đã chuẩn bị trước một người để làm bang chúa, đến lúc gặp chuyện thì đứng ra gánh lấy kiếp nạn này.”

Thạch Phá Thiên trong lòng thật sự hoang mang, chàng không ngờ lòng người lại hiểm độc đến thế. Nhưng suy luận của gia gia lại hợp tình hợp lý, ai cũng chẳng thể không tin được.

Mẫn Nhu cũng nói: “Hài nhi! Bang Trường Lạc nổi tiếng là một bang phái tệ hại trên giang hồ. Tuy họ cũng không phải chỉ làm việc ác như

đốt nhà giết người, nhưng những chuyện lấy mạnh hiếp yếu, giành giật cướp bóc cũng không phải là ít. Hơn nữa, họ cũng không chịu giữ điều nhân nghĩa nên trong võ lâm có rất nhiều người chán ghét bang này. Bọn hương chủ đà chủ trong bang đó, phần nhiều cũng không phải là người tốt. Giả tỉ họ đã sắp xếp cạm bẫy để con chui vào, thì cũng là chuyện dễ hiểu, chẳng lấy chi làm kỳ lạ."

Thạch Thanh hắng giọng một tiếng rồi nói: "Nếu họ muốn chọn một người ngoài bang để làm bang chúa thì Ngọc nhi quả là thích hợp. Ngọc nhi đã quên hết chuyện cũ, những sóng gió hiểm nghèo trên chốn giang hồ lại hoàn toàn không hiểu. Chỉ có điều họ không bao giờ ngờ tới cậu tiểu bang chúa này lại là con trai của Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu ở Huyền Tố Trang. Vì thế mà mưu tính của họ tưởng đã là như ý, rốt cuộc không được như ý lắm". Ông nói tới đây, tay cầm thanh kiếm vung lên trỏ về phía Đông, phía tổng đà của bang Trường Lạc.

Mẫn Nhu nói: "Chúng ta đã biết được gian mưu của họ thì chẳng còn lo gì nữa. May ở chỗ Ngọc nhi cũng chưa nhận được tấm bài đồng đó. Thanh ca! Hiện giờ nên làm thế nào?"

Thạch Thanh suy nghĩ một chút rồi nói: "Bây giờ ba chúng ta cùng đến bang Trường Lạc để nói huỵch toẹt việc này ra. Có điều mình tới đó thì bọn họ thẹn quá hóa giận, khó mà tránh khỏi đánh nhau, bên mình chỉ có ba người không thể địch nổi. Hơn nữa, cũng nên có mấy nhân vật nổi danh trong võ lâm đứng ra làm chứng, để tránh khỏi phiền lụy sau này cho Ngọc nhi."

Mẫn Nhu nói: "Ngân kích Dương Quang đại ca ở phủ Tùng Giang, Giang Nam giao du rất rộng, lại là bạn thân với chúng ta. Chúng ta nên nhờ ông ra mặt để mời đông đảo võ lâm đồng đạo đến bang Trường Lạc một phen."

Thạch Thanh cả mừng nói: "Kế ấy tuyệt diệu. Bạn bè võ lâm một giải Giang Nam chắc cũng nể mặt vợ chồng mình, mời họ đi là phải."

Vợ chồng Thạch Thanh nổi tiếng hào hiệp trong võ lâm. Hai mươi năm nay, hai ông bà luôn trọng nghĩa khinh tài, cứu giúp người hoạn nạn, nâng đỡ kẻ khốn cùng. Chỉ có vợ chồng ông cứu giúp người ta, chứ ông bà chưa từng cầu cạnh ai việc gì. Bây giờ ông bà cần trợ giúp, chắc chắn chỉ cần hô lên một tiếng là tập hợp được rất đông.

Hồi 14: Tứ đại môn phái ở Quan Đông

Một nhà ba người nhằm phía Đông Nam mà đi tới phủ Tùng Giang. Đi được ba ngày, một hôm đến tối thì tới trấn Long Câu, ba người liền vào một khách điếm thuê phòng trọ. Vợ chồng Thạch Thanh thuê phòng thượng hạng, còn Thạch Phá Thiên ngủ ở một gian nhỏ riêng biệt. Mẫn Nhu rất thương yêu con trai, cũng muốn thuê một gian phòng lớn liền vách rộng rãi hơn cho chàng ở, nhưng những phòng tốt đều có người trọ cả rồi nên đành chịu vậy.

Tối hôm ấy, Thạch Phá Thiên ngồi xếp bằng trên giường vận công. Chàng thấy toàn thân chân khí đầy rẫy, tinh thần rất sảng khoái. Chàng giơ tay lên ánh đèn nhìn xem, thì thấy những vệt đỏ vệt xanh đã lờ mờ như có như không. Chàng không hiểu là chất độc trong hai bầu rượu đã tiêu hóa khiến cho nội lực mạnh thêm rất nhiều, lại cho là mình cố gắng vận công mấy ngày liền khiến phần chất độc mười đã ép ra đến tám chín, trong lòng rất mừng rỡ. Sau đó chàng ngủ thiếp đi.

Thạch Phá Thiên ngủ tới nửa đêm, bỗng nghe ngoài cửa sổ có tiếng gõ nhẹ lách cách. Chàng liền trở mình ngồi dậy, khẽ lên tiếng hỏi: “Ai đó?” Chàng lại nghe thấy cách cách cách, ba tiếng gõ đều đặn. Tiếng gõ kiểu này nghe rất quen tai, bất giác chàng giật mình, hỏi lại: “Có phải Đinh Đinh Đang Đang đó không?”

Ngoài cửa sổ, Đinh Đang khẽ lên tiếng đáp: “Dĩ nhiên là tiểu muội, Thiên ca còn tưởng là ai nữa?”

Thạch Phá Thiên nghe rõ thanh âm Đinh Đang thì vừa vui mừng vừa sợ sệt. Trong lúc thảng thốt chàng chưa biết nói thế nào, bỗng nghe đánh roạt một tiếng, giấy dán cửa bị chọc thủng, rồi một cánh tay thò qua cửa sổ vào, nắm lấy tai chàng giật mạnh một cái.

Đinh Đang lại lên tiếng hỏi: “Sao chưa chịu mở cửa?”

Thạch Phá Thiên nhịn đau không dám lên tiếng, sợ kinh động đến song thân. Chàng vội mở cửa sổ ra. Đinh Đang nhảy vào, cười khanh khách hỏi: “Thiên ca! Thiên ca có nhớ tiểu muội không?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Ta… ta… ta…”

Đinh Đang nhõng nhẽo nói: “Được rồi! Thiên ca không nhớ tiểu muội, có đúng thế không? Thiên ca chỉ nhớ đến tân nương tử mới bái thiên địa sau này chứ gì?”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Ta bái thiên địa với ai? Khi nào?”

Đinh Đang mỉm cười nói: “Chính mắt tiểu muội đã nhìn thấy, còn cãi nữa ư? Thôi được, tiểu muội cũng không trách làm chi, vì Thiên ca đã quen tính phong lưu, mà tiểu muội cũng thích như vậy. Vị tiểu cô nương đó đâu rồi?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Ta có thấy đâu. Lúc sau ta quay về sơn động kiếm hoài mà không thấy đâu nữa.” Chàng nhớ đến vẻ thẹn thùng hiền dịu của A Tú, chợt nghĩ mình sau này khó mà gặp lại nàng, bất giác trong lòng cảm thấy có gì mất mát.

Đinh Đang cười hì hì nói: “Tiểu muội cầu đức Bồ Tát hộ trì, mong Thiên ca vĩnh viễn không gặp cô ta nữa.”

Thạch Phá Thiên lại nghĩ: “Nhất định ta sẽ tìm được A Tú.” Câu này dĩ nhiên chàng không thể nói với Đinh Đang được, nên hỏi qua chuyện khác: “Gia gia của muội đâu rồi? Lão nhân gia vẫn mạnh khỏe chứ?”

Đinh Đang thò tay ra kéo tai chàng một cái, nũng nịu nói: “Huynh không chịu hỏi muội khỏe hay không… Trời ơi, đồ quỷ chết đâm.” Thì ra nội lực trong người Thạch Phá Thiên phát động đã làm cho hai ngón tay nàng bật ngược lại.

Thạch Phá Thiên bèn hỏi: “Đinh Đinh Đang Đang có khỏe không? Hôm trước ta bị Đinh Đinh Đang Đang liệng xuống sông, may mà rớt trúng vào thuyền mới không bị chết chìm.” Chàng lại nghĩ ngay đến đã cùng nằm chung với A Tú, lại băn khoăn tự hỏi A Tú đi đâu rồi, sao nàng không đợi mình. Mấy ngày nay chàng siêng năng học võ nên dáng dấp A Tú vừa xuất hiện trong đầu là biến mất ngay. Lúc này gặp phải Đinh Đang, chàng bỗng thấy không thể nào quên được A Tú, cứ mải nghĩ đến nàng.

Đinh Đang nói: “Sao lại nói là may mà rớt trúng vào thuyền? Chính tiểu muội cố ý liệng huynh vào đó, chẳng lẽ Thiên ca chưa biết ư?”

Thạch Phá Thiên nói: “Dĩ nhiên ta biết Đinh Đinh Đang Đang đối đãi với ta rất tốt. Có điều… có điều… có cái gì đó rất khó nói ra.”

Đinh Đang phì cười nói: “Thiên ca cùng tiểu muội đã là vợ chồng, còn có điều gì khó nói?” Hai người sóng vai ngồi xuống giường, sát hẳn vào nhau.

Thạch Phá Thiên ngửi thấy mùi hương thoang thoảng trên người Đinh Đang thì không khỏi khoan khoái trong lòng. Nhưng chàng lại nghĩ, nếu A Tú thấy mình ngồi chung với Đinh Đinh Đang Đang như thế này, nhất định sẽ rất buồn rầu. Chàng đưa cánh tay phải lên, muốn quàng

qua vai Đinh Đang, nhưng chỉ nhẹ nhàng chạm vào một cái rồi rút tay lại.

Đinh Đang hỏi: “Thiên ca! Thiên ca nói thật đi, tiểu muội đẹp hơn hay là cô vợ mới của Thiên ca đẹp hơn?”

Thạch Phá Thiên thở dài đáp: “Ta có cô vợ mới nào đâu? Ta chỉ có muội… chỉ có một người vợ là muội mà thôi!” Nói xong chàng lại thở ra một hơi nữa, thầm nghĩ: “Nếu A Tú chịu làm vợ mình thì thật là mừng đến chết được. Nhưng không biết mình còn gặp nàng hay không, cũng không biết nàng có chịu làm vợ mình hay không.”

Đinh Đang giơ tay ra ôm lấy cổ chàng, đột nhiên đặt một cái hôn lên môi lang quân, rồi cốc vào đầu chàng một cái mà nói: “Chỉ có một cô vợ là tiểu muội, chê là ít quá phải không? Tại sao lại thở dài?”

Thạch Phá Thiên biết rằng nàng hiểu được tâm sự của mình, khó chịu đến nỗi mặt đỏ bừng lên. Rồi chàng lại bị nàng ôm chặt, thật không biết làm thế nào mới phải. Muốn đẩy ra thì sợ mất đi cảm giác ôn nhu, muốn ôm vào thì lại không dám. Đinh Đang tuy trước nay quen táo tợn muốn sao làm vậy, nhưng dẫu sao vẫn còn là khuê nữ. Vừa rồi nàng không nén được hôn Thạch Phá Thiên một cái, cũng tự cảm thấy xấu hổ. Nàng liền co người nằm vào một góc giường, kéo chăn trùm kín người đi.

Thạch Phá Thiên do dự một chút rồi khẽ cất tiếng gọi: “Đinh Đinh Đang Đang! Đinh Đinh Đang Đang!” Đinh Đang vẫn không trả lời. Thạch Phá Thiên trong lòng chỉ nghĩ đến A Tú, đột nhiên hiểu được ánh mắt của nàng nhìn mình ngày trước. Hôm đó, ở trong rừng nơi Tử Yên đảo, rõ ràng nàng tự ý gọi mình bằng đại ca. Trong lòng chàng mừng rỡ vô cùng, nghĩ bụng: “A Tú chịu làm vợ của ta.” Rồi chàng lại nghĩ: “Nhưng biết đi đâu mà tìm nàng bây giờ?” Chàng lại thở một hơi dài, rồi ngồi vào ghế, gục đầu xuống bàn mà ngủ.

Đinh Đang thấy chàng nhường giường cho mình thì thấy cũng hơi dễ chịu một chút, nhưng không khỏi có phần thất vọng. Nàng nghĩ: “Dù sao thì mình cũng đã tìm được chàng.” Mấy ngày nay nàng bôn ba vất vả, bây giờ trong lòng nhẹ nhàng không còn gì phải suy nghĩ, nên chẳng mấy chốc đã đi vào giấc mộng.

* * *

Hai người ngủ cho đến sáng, bỗng nghe có tiếng gõ cửa nhẹ nhàng, rồi giọng Mẫn Nhu gọi: “Ngọc nhi đã dậy chưa?”

Thạch Phá Thiên nghe tiếng gọi, vội đáp: “Má má!” Chàng ngồi nhỏm dậy, đưa mắt nhìn thấy Đinh Đang thì không khỏi chân tay luống cuống.

Mẫn Nhu lại gọi: “Ngọc nhi! Mở cửa ra, mẹ có chuyện muốn nói đây.” Chàng dạ một tiếng, do dự giây lát rồi định rút then mở cửa.

Đinh Đang thẹn quá. Nàng cùng Thạch Phá Thiên đêm khuya chung phòng, tuy hai người vẫn còn giữ lễ, nhưng người ngoài thấy tình trạng này ai mà tin được? Huống chi đây lại là mẹ chồng, nhất định bà sẽ coi thường. Nàng quay đầu lại mở cửa sổ toan nhảy vọt ra ngoài, nhưng liếc mắt nhìn thấy Thạch Phá Thiên thì lại nghĩ bụng: “Dễ gì mà tìm thấy Thạch lang? Phen này chia tay, biết ngày nào mới lại được gặp nhau?” Nàng liền giơ tay ra hiệu cho chàng đừng mở cửa.

Thạch Phá Thiên khẽ nói: “Má má ta đó, không sao đâu.” Hai tay chàng đã chạm vào then cửa.

Đinh Đang nghĩ nhanh như chớp: “Nếu là người khác còn không đáng ngại, nhưng bà là mẫu thân chàng thì lại cần phải giữ gìn.” Nàng toan nhảy qua cửa sổ để trốn chạy thì đã không kịp nữa.

Đinh Đang vốn là một vị cô nương chẳng biết sợ trời sợ đất là gì. Nhưng nàng nghĩ tới chuyện giáp mặt mẹ chồng trong tình trạng khó xử này, không khỏi toàn thân nóng bừng.

Nàng thấy Thạch Phá Thiên muốn rút then cửa, thì trong lúc gấp rút bèn đưa tay trái ra chiêu Hổ Trảo Thủ nắm lấy huyệt Linh Đài, tay phải sử chiêu Ngọc Nữ Niêm Châm điểm vào huyệt Huyền Khu sau lưng Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên chỉ thấy hai chỗ huyệt đạo bị tê đi một chút rồi bất động. Đinh Đang bồng chàng lên, chui vào gầm giường.

Mẫn Nhu là người từng trải giang hồ, vừa nghe tiếng cậu con khẽ rên lên một tiếng, biết ngay là có chuyện rồi. Bà nóng ruột cứu con, huých mạnh vai vào cánh cửa một cái cho then cửa gãy ra. Mẫn Nhu bước vào phòng, thấy cửa sổ mở toang mà chẳng thấy con mình đâu. Bà liền lớn tiếng gọi: “Sư ca! Mau vào đây!”

Thạch Thanh cầm kiếm chạy tới. Mẫn Nhu run rẩy nói: “Ngọc nhi… Ngọc nhi đã bị người ta cướp đem đi rồi!” Bà vừa nói vừa trỏ tay vào cửa sổ. Hai người đồng thời dí đầu ngón chân xuống đất, song song bay qua cửa sổ. Một bóng đen, một bóng trắng như đôi chim khổng lồ vọt ra, thân pháp tuyệt đẹp. Đinh Đang núp dưới gầm giường nhìn

thấy, không khỏi khen thầm.

Những cao thủ giàu kinh nghiệm giang hồ như vợ chồng Thạch Thanh, đáng lẽ không bị mắc lừa một cách dễ dàng như vậy, chỉ vì trong lòng nao núng nên tinh thần rối loạn. Mẫn Nhu thấy con trai yêu quý mất tích, trong lòng đã sẵn thành kiến, bà đoán ngay rằng nếu không phải phái Tuyết Sơn thì cũng là bang Trường Lạc đã đến bắt cóc con mình đi. Bà phá cửa vào phòng chỉ sau tiếng rên của Thạch Phá Thiên một khoảnh khắc, nghĩ rằng đuổi nhanh thì kịp, nên bà không kịp quan sát kỹ trong phòng một lần nữa.

Thạch Phá Thiên tuy bị Đinh Đang nắm lấy yếu huyệt, nhưng nội lực chàng ghê gớm nên tự thúc đẩy khai thông được ngay. Có điều người chàng đang bị Đinh Đang ôm chặt, mà chàng cũng không muốn lên tiếng hô hoán song thân. Chàng còn đang ngần ngừ, vợ chồng Thạch Thanh đã bay qua cửa sổ ra ngoài.

Gầm giường đầy bụi cát, Thạch Phá Thiên hít phải hắt hơi luôn ba tiếng. Chàng dắt tay Đinh Đang từ dưới gầm giường chui ra, thì thấy nàng mặt mũi đỏ bừng, ra chiều bẽn lẽn vô cùng. Thạch Phá Thiên nói: “Đó là gia gia cùng má má của ta.”

Đinh Đang đáp: “Tiểu muội biết rồi. Chiều hôm qua, tiểu muội đã nghe thấy Thiên ca gọi hai vị đó.”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Đợi lát nữa gia gia cùng má má quay về, Đinh Đinh Đang Đang có ra tương kiến không?”

Đinh Đang ngoẹo đầu nói: “Tiểu muội không muốn gặp gia gia và má má của huynh. Họ đã coi thường ông nội tiểu muội, thì dĩ nhiên cũng coi thường cả tiểu muội.”

Mấy hôm nay Thạch Phá Thiên được ở chung với cha mẹ, nghe chuyện trò khá nhiều. Chàng biết hai ông bà quang minh chính đại, chủ trương làm điều nghĩa hiệp, khác hẳn lối hành sự của Đinh Bất Tam. Chàng im lặng một lát rồi hỏi: “Vậy thì phải làm sao?”

Đinh Đang cũng nghĩ bụng: “Vợ chồng Thạch Thanh chẳng mấy chốc sẽ quay trở lại.” Nàng liền bảo: “Thiên ca qua phòng tiểu muội, để tiểu muội bàn một việc.”

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi lại: “Đinh Đinh Đang Đang cũng trọ trong khách điếm này ư?”

Đinh Đang cười nói: “Đúng thế! Muội muốn nửa đêm đến bắt chồng,

không ở đây thì còn ở đâu?"

Dứt lời, nàng vẫy Thạch Phá Thiên rồi nhảy qua cửa sổ xuống sân, đi qua một khu vườn, nhìn quanh bốn phía không thấy ai, liền đẩy cửa vào một căn phòng nhỏ.

Thạch Phá Thiên vào theo, không thấy Đinh Bất Tam thì rất yên tâm. Chàng hỏi: "Gia gia của Đinh Đinh Đang Đang đâu?"

Đinh Đang đáp: "Tiểu muội trốn đi một mình, gia gia không có ở đây."

Thạch Phá Thiên lại hỏi: "Tại sao lại thế?"

Đinh Đang "hứ" một tiếng rồi đáp: "Tiểu muội đến đây tìm Thiên ca, gia gia mà biết nhất định không cho đi. Vì thế tiểu muội phải đi một mình."

Thạch Phá Thiên cảm động nói: "Đinh Đinh Đang Đang! Muội đối với ta thật hết lòng."

Đinh Đang mỉm cười hỏi lại: "Tối hôm qua Thiên ca ăn nói chẳng có tình cảm gì, mà hôm nay lại nồng nhiệt đến thế?"

Thạch Phá Thiên cười đáp: "Đinh Đinh Đang Đang đã nói mà, chúng ta là vợ chồng thì có gì mà không nói được?" Đinh Đang lại đỏ mặt lên.

Bỗng nghe ngoài sân có tiếng người ồn ào, Thạch Thanh lớn tiếng nói: "Đây là tiền trả tiền phòng tiền cơm." Tiếp theo tiếng vó ngựa vang lên, vợ chồng Thạch Thanh dắt ngựa đi mau ra khỏi điếm.

Thạch Phá Thiên chạy theo hai bước rồi dừng lại, sau đó quay đầu hỏi Đinh Đang: "Đinh Đinh Đang Đang có biết Tùng Giang phủ ở chỗ nào không?"

Đinh Đang mỉm cười nói: "Tùng Giang phủ là một nơi đô hội, sao lại không biết?"

Thạch Phá Thiên nói: "Gia gia cùng má má của ta đang đến Tùng Giang phủ để kiếm một người tên gọi Ngân kích Dương Quang gì đó. Vậy chúng ta cũng theo tới đó." Chàng gặp Đinh Đang, lại không nỡ chia tay.

Đinh Đang nghĩ thầm: "Chàng ngốc này không biết đường đi. Tùng Giang phủ ở về hướng đông nam, chi bằng ta dẫn chàng chạy về ngả đông bắc. Như vậy mỗi lúc một xa song thân của chàng, không sợ

phải chạm mặt nữa."

Nàng nghĩ vậy mà đắc ý trong lòng, không nén nổi phải mỉm cười. Khóe miệng nàng tươi như hoa nở, Thạch Phá Thiên nhìn không chớp mắt. Đinh Đang cười nói: "Thiên ca chưa trông thấy tiểu muội bao giờ hay sao mà cứ nhìn mãi như thế?"

Thạch Phá Thiên nói: "Đinh Đinh Đang Đang! Nàng thật là xinh đẹp, so với má má ta còn đẹp hơn nhiều." Chàng lại nghĩ thầm: "Không biết so với A Tú thì ai đẹp hơn?"

Đinh Đang cũng cười hì hì nói: "Thiên ca! Huynh cũng đẹp lắm, đẹp hơn cả gia gia của muội." Nàng nói xong, nổi lên tràng cười khanh khách.

Hai người trò chuyện một lúc, Thạch Phá Thiên lại nhớ tới song thân liền nói: "Gia gia má má mà không tìm thấy ta, nhất định phải lo lắng. Chúng ta phải rượt theo ngay mới được."

Đinh Đang nói: "Được lắm! Thiên ca thật là một người con hiếu thuận." Hai người trả tiền cơm tiền trọ xong, bước ra khỏi quán đi ngay.

Chủ quán cùng bọn tiểu nhị thấy hôm qua Thạch Phá Thiên theo vợ chồng Thạch Thanh vào ngủ trọ, mà bây giờ lại từ phòng một cô gái xinh đẹp đi ra thì ngấm ngầm kinh ngạc. Họ thi nhau bàn tán về chuyện này đến mười mấy ngày. Những câu chuyện của họ càng lúc càng thêm thắt những chi tiết kỳ dị, phần lớn đều là đoán mò.

Thạch Phá Thiên cùng Đinh Đang ra khỏi Long Câu trấn, nhằm phía Đông mà đi. Được chừng ba dặm thì tới ngã ba đường, Đinh Đang không ngần ngừ chút nào, nhằm phía đông bắc thẳng tiến.

Thạch Phá Thiên yên trí nàng biết đường, cứ sóng vai mà đi. Chàng nói: "Gia gia má má cưỡi ngựa tốt chạy nhanh. Nếu người không dừng lại ăn uống nghỉ ngơi, thì mình không rượt theo kịp được."

Đinh Đang mỉm cười nói: "Đến Dương gia ở Tùng Giang phủ là gặp ngay. Song thân Thiên ca đã là người lớn, chẳng lẽ còn sợ lạc đường hay sao?"

Thạch Phá Thiên nói: "Song thân ta đã đi khắp thiên hạ rồi, làm sao mà lạc đường được?"

Hai người vừa đi vừa nói chuyện rất là vui vẻ. Thạch Phá Thiên ở với song thân mấy hôm được giáo huấn khá nhiều, nên đã hiểu đôi chút

việc đời. Đinh Đang thấy tính tình ngốc nghếch của chàng đã giảm được nhiều, trong bụng mừng thầm tự nhủ: “Thạch lang sau khi lâm trọng bệnh, bao nhiêu việc cũ đều quên hết. Nhưng những việc mới đây chỉ nhắc một lần là chàng nhớ ngay.” Thế rồi dọc đường nàng đem lề lối giang hồ, nhân tình thế thái nói cho chàng nghe rất nhiều.

* * *

Vào đúng giờ ngọ, hai người tới một thị trấn nhỏ, định nghỉ chân ăn uống. Đinh Đang tìm một tiệm cơm, đi vào phòng lớn thì thấy ba dãy bàn ghế mộc mạc đã đầy những khách ngồi. Hai người liền tìm vào một bàn nhỏ trong góc phòng. Phạn điếm này tuy không rộng lắm, nhưng gã tiểu nhị đang mải lấy cơm canh cho khách ngồi ở ba bàn lớn, chưa rảnh để hỏi đến hai người.

Đinh Đang thấy bên bàn lớn có đến mười tám mười chín người, trong đó có ba cô gái tuổi tác không còn trẻ, mà nhan sắc cũng tầm thường. Bọn khách này đều giắt binh khí trong mình, nói giọng Liêu Đông, uống rượu bằng bát to, nhai ngấu nghiến những miếng thịt lớn, người nào cũng lộ vẻ sảng khoái.

Nàng nghĩ bụng: “Bọn giang hồ này nếu không phải người trong tiêu cục, thì cũng là hào khách lục lâm.” Nàng đảo mắt nhìn qua một vòng rồi không để ý đến nữa, bụng bảo dạ: “Ta cùng Thiên ca sóng vai đi đường lại cùng ngồi bàn ăn uống, như thế kể ra còn khoái hơn bọn họ nhiều.” Bụng dạ nàng đang hoan hỉ, nên dù không thấy tiểu nhị đến mời mọc, mà cũng không lấy làm bực tức.

Bỗng nghe ngoài cửa có người lên tiếng: “Hay lắm! ở đây có đủ rượu thịt, lão gia đói lắm rồi!” Thạch Phá Thiên nghe giọng nói rất quen. Chàng nhìn ra thấy một lão già đang rảo bước tiến vào, chính là Đinh Bất Tứ.

Thạch Phá Thiên giật mình kinh hãi la thầm: “Hỏng bét rồi!” Chàng ngoảnh đầu nhìn vào trong, không dám đối diện với lão.

Đinh Đang nhỏ nhẹ nói: “Tứ gia gia tiểu muội đã đến! Thiên ca đừng nhìn ông ấy, để tiểu muội cải trang đã.” Nàng không đợi Thạch Phá Thiên trả lời, chuồn ngay ra nhà sau.

Đinh Bất Tứ thấy bốn bàn đều đã có người ngồi cả. Bàn của Thạch Phá Thiên tuy có chỗ trống nhưng trên bàn không có cả chén đũa lẫn thức ăn, lão bèn ngồi vào một cái ghế dài cạnh chiếc bàn gỗ mộc đó. Lão đưa vai trái huých một đại hán ngồi cạnh xích ra.

Đại hán tức giận cũng dùng sức hất lại, nghĩ bụng: “Lão già này được mấy hơi mà chịu nổi cái huých của ta, nhất định phải lăn kềnh ra.” Ngờ đâu gã vừa đụng đến người Đinh Bất Tứ thì bị một luồng kình lực vô cùng mãnh liệt hất ngược lại. Gã ngồi không vững, mông đít phải nhổm lên, người xiêu vẹo đi.

Đinh Bất Tứ vội đưa tay trái kéo gã lại rồi nói: “Đừng khách sáo, cứ ngồi chung với ta!” Nhờ lão kéo lại, gã đại hán mới khỏi ngã. Gã này tức giận mặt xám xanh, nhưng không biết làm thế nào.

Đinh Bất Tứ lại nói: “Xin mời! Xin mời! Chúng ta bất tất phải khách sáo.” Lão bưng bát rượu lên ngửa cổ uống một hơi cạn sạch, lại cầm đũa của người khác gắp một miếng thịt bò lớn cho vào mồm nhai ngấu nghiến hết sức ngon lành.

Những người ngồi ở ba bàn đó đều không biết lão là ai, nhưng thấy đại hán kia võ công không tệ mà bị lão huých suýt ngã lăn ra, thì cũng biết lai lịch lão này không phải tầm thường.

Đinh Bất Tứ cứ một mình vừa ăn vừa uống ra vẻ khoan khoái. Cả ba bàn đến mười tám, mười chín người đều dừng lại không ăn uống nữa, giương mắt nhìn lão. Đinh Bất Tứ hỏi: “Sao các vị không uống rượu?” Rồi lão cầm lấy bát rượu trước mặt một lão già gầy nhom và thấp lùn, uống ừng ực một hơi hết nửa bát, đoạn vuốt râu nói: “Rượu này hơi chua, không ngon lắm.”

Lão lùn ốm nén giận hỏi: “Xin tôn giá cho biết quý tính đại danh là gì?”

Đinh Bất Tử cười ha hả nói: “Các hạ đã không biết họ tên lão phu, thì bản lãnh cũng không khá lắm.”

Lão già kia nói: “Bọn tại hạ sinh sống ở đất Quan Đông, nên ít biết đến danh hiệu các bậc anh hùng hảo hán bên trong quan nội. Tại hạ là Liêu đông hạc Phạm Nhất Phi.”

Đinh Bất Tử mỉm cười nói: “Các hạ đen đủi thế kia, chẳng giống bạch hạc chút nào mà lại giống quạ đen. Nên đổi ngoại hiệu thành Liêu đông nha là hay nhất.”

Phạm Nhất Phi tức quá không nhịn được nữa, vỗ bàn đứng dậy hét lớn: “Chúng ta chưa từng quen biết nhau. Ta kính nể chòm râu bạc của ngươi nên không muốn tranh chấp làm chi, không ngờ ngươi lại dám ngạo mạn với lão gia!”

Một hán tử trung niên thân hình cao lớn ngồi ở bàn khác, đột nhiên lên

tiếng: “Phải chăng lão già đó ở bang Trường Lạc?”

Thạch Phá Thiên nghe họ nói đến ba chữ “bang Trường Lạc” trong lòng chợt nhói lên một cái. Bỗng chàng thấy Đinh Đang đầu đội mũ, mình mặc áo vải thâm, trá hình làm tiểu nhị trong tiệm cơm này trở ra ngồi cạnh. Thạch Phá Thiên hết sức ngạc nhiên, không hiểu chỉ trong chớp nhoáng mà nàng lấy đâu ra được bộ quần áo này.

Đinh Đang mỉm cười, ghé tai chàng nói khẽ: “Tiểu muội đã điểm huyệt một tên tiểu nhị để lột quần áo gã mặc vào, không cho Tứ gia gia nhận ra. Thiên ca! Để tiểu muội trang điểm cho huynh một tí.” Dứt lời, nàng giơ hai bàn tay đầy lọ chảo thoa vào mặt Thạch Phá Thiên khiến mặt chàng đen thui rất khó coi, rồi lại tự bôi lên mặt mình. Trong tiệm cơm này tuy khá đông người, nhưng mọi tửu khách đều đang chú mục nhìn Đinh Bất Tứ, không ai để ý đến hai người giở trò ngáo ộp.

Đinh Bất Tứ liếc mắt nhìn gã đại hán cao lớn, mỉm cười lạnh nhạt nói: “Ngươi là môn hạ Thanh Long Môn ở Cẩm Châu có phải không? Thằng lỏi này dám đeo cây roi chín khúc trên lưng, nghênh ngang vào đất Trung Nguyên, thật sự không muốn sống nữa hay sao?”

Hán tử này chính là chưởng môn của Thanh Long Môn ở Cẩm Châu tên gọi Phong Lương. Cửu Tiết Tiên là thứ binh khí gia truyền của hắn. Phong Lương nghe Đinh Bất Tứ nói đến lai lịch môn hạ nhà mình thì cũng mừng thầm, bụng bảo dạ: “Lão này mới thấy cây Cửu Tiết Tiên mình cài sau lưng, đã nhận ra môn phái của mình rồi. Không ngờ ở Trung Nguyên cũng có người biết đến tiếng tăm môn phái mình.” Hắn liền đáp: “Tại hạ là Phong Lương ở Cẩm Châu, giữ chức chưởng môn phái Thanh Long. Còn tôn tính đại danh lão gia là gì?” Giọng điệu của hắn rất khách sáo.

Đinh Bất Tứ vỗ bàn quát lớn: “Tức chết đi được! Tức chết đi được! Tức chết đi được!” Lão nói luôn ba câu “Tức chết đi được!” rồi lại nâng chén lên uống rượu, sắc mặt vẫn mỉm cười chẳng có vẻ gì là tức giận. Mọi người đều không hiểu lão nói “Tức chết đi được!” là ý gì.

Bỗng nghe lão lớn tiếng tự nói một mình: “Cửu Tiết Tiên linh động phi thường, là con rồng trong các thứ binh khí. Nó thật là một thứ khí giới khó luyện đến chỗ tinh vi, nhưng bất luận là trường thương đại kích hay song đao đơn kiếm, nó đều đỡ gạt được một cách linh diệu. Tức chết đi được! Tức chết đi được!”

Phong Lương lại càng mừng rỡ hơn, trong lòng nghĩ: “Lão này xem chừng kính phục cây Cửu Tiết Tiên của ta lắm, quả là một bạn tri âm của võ công bản môn.” Hắn thấy Đinh Bất Tứ lại nói một hồi “Tức chết

đi được!", ngạc nhiên hỏi: "Tại hạ không hiểu vì lẽ gì mà lão gia nổi nóng?"

Đinh Bất Tứ không thèm nhìn mặt Phong Lương, cứ ngẩng đầu trông lên kèo nhà, tự nói một mình: "Lão gia thấy ai vung côn hay múa đao cũng không bực mình, nhưng hễ thấy kẻ nào cầm cây Cửu Tiết Tiên là tức lộn ruột, không tài nào nhịn được. Mẹ kiếp! Huynh đệ họ Bành ở Trường Sa dám sử dụng Cửu Tiết Tiên, năm ngoái lão gia đánh cho nát đầu. Ở Tứ Xuyên có một tên quan võ họ Chương dám sử dụng Cửu Tiết Tiên, lão gia cũng đánh cho nát đầu. Lại còn một cô gái ở Phụng Dương tỉnh An Huy dám sử dụng Cửu Tiết Tiên, lão gia không muốn đánh đàn bà con gái, nên chỉ chặt mất hai tay, để thị không còn sử dụng được con rồng trong binh khí đó nữa."

Mọi người nghe lão nói đều ngấm ngầm kinh hãi. Họ đã hiểu lão này muốn kiếm chuyện với Phong Lương, tuy ăn nói như kẻ điên khùng, nhưng không phải là chuyện đùa. Huynh đệ họ Bành ở Trường Sa tức là Bành Trấn Giang, Bành Trấn Hồ quen sử dụng Cửu Tiết Tiên, năm ngoái bị giết chết, những người này ở Liêu Đông cũng đã nghe đồn.

Phong Lương căm tức đến sắc mặt xám xanh, nắm lấy chuôi roi, hỏi lại: "Tại sao tôn giá lại thù ghét cây Cửu Tiết Tiên như vậy?"

Đinh Bất Tứ cười ha hả đáp: "Chỉ nói bậy bạ! Lão gia đâu có ghét cây Cửu Tiết Tiên?" Bỗng thấy lão thò tay vào bọc, rồi nghe soạt một tiếng, đã cầm một cây nhuyễn tiên trong tay. Cây roi này cũng có chín khúc, ánh hoàng kim lấp loáng, rõ ràng đúc bằng vàng. Đầu roi hình con rồng, thân roi lóng lánh nhiều màu sắc vì có khảm bạch kim cùng ngọc quý. Cây roi vung lên, khí thế mãnh liệt vô cùng, lại trông rất đẹp mắt.

Mọi người đều chợt thót tim một cái: "Té ra chính lão cũng sử cây Cửu Tiết Tiên."

Đinh Bất Tứ lại nói: "Thằng nhãi này võ công chưa học được ba thành, đã cả gan dùng đến cây Cửu Tiết Tiên. Nếu ngươi động thủ với người khác, không bị đánh cho bò lê bò càng thì cũng nằm mọp tại chỗ, khó mà đi bộ về nhà. Như vậy há chẳng làm cho người khác coi thường cây Cửu Tiết Tiên hay sao? Lão gia đã nghe nói ở Cẩm Châu vùng Quan Đông có bang Thanh Long, con mẹ nó, bang này đã bảy tám đời sử dụng Cửu Tiết Tiên do tổ tiên truyền lại. Lão gia chỉ muốn đến tận nơi giết sạch cả họ cả lũ nhà nó cho bõ tức. Chỉ vì đất Quan Đông rét quá, mà lão gia lại ngại đường xa ngàn dặm nên chưa tìm đến mà thôi. May mà thằng lỏi này lại dắt Cửu Tiết Tiên tự lần mò vào đất Trung Nguyên này, thật là tuyệt diệu! Ngươi còn không mau mau tìm

dây tự treo cổ lên đi, còn chờ đợi cái gì nữa?"

Bây giờ Phong Lương mới hiểu: "Thì ra lão này sử cây Cửu Tiết Tiên, nên không muốn ai khác sử dụng khí giới giống như lão. Thế thì ngang chướng thật!"

Phong Lương còn chưa kịp trả lời, thì phía tây đã có người cất giọng sang sảng: "Ái chà! May mà lão tặc này không dùng đơn đao."

Đinh Bất Tứ đưa mắt nhìn người vừa nói, thì thấy hắn mặt vuông chữ điền, bộ râu quai nón che kín già nửa mặt. Lão bèn hỏi: "Nếu ta sử dụng đơn đao thì sao?"

Hán tử râu quai nón nói: "Thì ta đây cũng sử dụng đơn đao, lão tặc mà ngang ngược như vậy thì phải giết ta trước đã. Cho dù ngươi giết được ông nội của ngươi, nhưng còn hàng ngàn hàng vạn người sử đơn đao thì làm sao ngươi giết cho sạch được?" Hắn nói xong liền rút đơn đao đeo sau lưng ra, cắm phập xuống mặt bàn. Thanh đao này màu nửa vàng nửa tím, sống dày lưỡi mỏng, chuôi đao quấn dây thao tía. Đao cắm xuống làm cả cái bàn to phải rung động, bát chén khua lên loảng xoảng không ngớt. Như vậy đủ thấy thanh đao này rất nặng nề, và nội lực hán tử thực là ghê gớm.

Hán tử này là Tử kim đao Lữ Chính Bình, chưởng môn Khoái Đao Môn trên núi Trường Bạch. Bỗng nghe tiếng lóc cóc, Đinh Bất Tứ lại cuộn cây roi cất vào bọc. Tay trái lão vòng qua một cái, rút thanh đao đang cài trên lưng của hán tử ngồi cạnh, cầm trong tay rồi hỏi: "Giả tỉ lão gia sử dụng đơn đao thì đã sao? Úi chà! Không được rồi! Thật tức đến chết người!"

Đơn đao là loại binh khí rất phổ biến trong võ lâm. Trong mười chín người ngồi đây thì có đến mười một người mang đao trên người. Họ nhìn thấy Đinh Bất Tứ cướp đao hết sức mau lẹ thì đều kinh hãi, không giữ bình tĩnh được nữa. Ai nấy đều nắm lấy chuôi đao của mình.

Đinh Bất Tứ lại nói: "Ngoại hiệu của lão gia là Nhất Nhật Bất Quá Tứ, mà ở đây lại có những mười một thằng tiểu tặc sử đơn đao, lại thêm một gã cầm Cửu Tiết Tiên, vậy lão gia phải chia làm ba ngày mới giết hết."

Nghe lão tự xưng là Nhất Nhật Bất Quá Tứ, có người bỗng buột miệng kêu lên: "Lão… lão là Đinh Bất Tứ!"

Đinh Bất Tứ cười ha hả rồi lớn tiếng nói: "Hôm nay lão gia chưa giết

ai, vậy có thể hạ sát bốn tên tiểu tặc. Bốn tên nào thích chết thì cứ tự động xưng tên ra. Nếu không, thì chỉ còn một cách. Ngoài tên sử dụng Cửu Tiết Tiên này, tất cả những người khác phải ngoan ngoãn dập đầu lạy ta mười lạy, kêu ta bằng ông nội, thì ta sẽ tha không giết."

Bỗng nghe có tiếng cười gằn, rồi có bốn người đứng phắt dậy, rảo bước ra ngoài cửa quán, đứng thành hàng chữ nhất. Ngoài Phong Lương, Phạm Nhất Phi, Lữ Chính Bình còn một nữ nhân đứng tuổi.

Thiếu phụ này không cầm binh khí. Ra đến ngoài cửa, bà hất vạt áo ra, để lộ hai hàng đoản đao sáng loáng cài vào đai lưng thêu hoa, cả thảy đến hơn ba chục lưỡi, lưỡi dài nhất cũng chỉ chừng nửa thước.

Phạm Nhất Phi tay trái cầm đôi Phán Quan Bút, dõng dạc lên tiếng: "Tại hạ là Liêu đông hạc Phạm Nhất Phi chưởng môn Hạc Bút Môn, cùng Phong Lương huynh đệ chưởng môn Thanh Long Môn, Lữ Chính Bình huynh đệ chưởng môn Khoái Đao Môn, nữ trang chúa Hàn Mai Trang là Phi hoàng đao Cao Tam nương tử, dẫn môn hạ đi từ Quan Đông vào Trung Nguyên hội ước. Bốn môn phái ở Quan Đông của chúng ta cùng với nhà họ Đinh trước nay không thù không oán, mà sao lão gia lại kiếm chuyện để nhục mạ?"

Đinh Bất Tứ coi như không nghe thấy hắn nói gì, cứ ngoảnh đầu ngắm nghía Cao Tam nương tử hồi lâu rồi chê: "Không đẹp! Xấu quá!" Lão vừa chê bai vừa nhìn Cao Tam nương tử lắc đầu lia lịa, cứ như đang thưởng thức bức tranh gì đó mà không ưng ý vậy. Mọi người thấy vẻ mặt cùng thái độ khả ố, đều biết là lão chê bai Cao Tam nương tử cốt để kiếm chuyện.

Cao Tam nương tử tính nóng như lửa, bản lãnh kinh người mà cũng rất tự cao tự đại. Phụ thân, bố chồng cùng sư phụ của bà đều là những nhân vật rất có quyền thế ở Quan Đông. Hàn Mai Trang của bà lại có hàng muôn khoảnh ruộng tốt, đủ cả trường đua ngựa, thành diễn võ, cùng rừng núi không biết bao nhiêu mà kể. Vì thế tuy bà là một quả phụ nhưng tiếng tăm lừng lẫy, địa vị đứng vào hàng nhất nhì ở đất Quan Đông. Bất luận bạch đạo hay hắc đạo, từ quan chí dân, ai cũng nhường nhịn bà mấy phần. Đinh Bất Tứ dám buông lời càn rỡ ngạo mạn, thật là chuyện sỉ nhục bà chưa từng phải chịu.

Hơn nữa Cao Tam nương từ hồi còn trẻ cũng nổi tiếng là người đẹp trong võ lâm ở Quan Đông. Hiện nay bà xấp xỉ tứ tuần, tuổi thanh xuân đã qua rồi, nhưng bà quyết không để ai dị nghị đến dung nhan của mình. Phong tục đất Quan Đông rất thuần hậu, nữ nhân đoan trang thùy mị. Trước mặt mà khen họ đẹp đã là khiếm lễ, huống chi là buông lời chê bai suồng sã.

Cao Tam nương tử giận tái mặt, lớn tiếng gọi: “Đinh Bất Tứ! Ngươi hãy ra đây!”

Đinh Bất Tứ từ từ bước ra ngoài cửa điếm, hỏi: “Chính là bốn người các ngươi ư?” Đột nhiên bạch quang lóa mắt. Năm lưỡi phi đao chia ra trên dưới tả hữu phóng tới rất nhanh. Phi đao tuy ngắn mà đao phong rít lên rùng rợn, chẳng kém gì kình phong phát ra do trường kiếm đại đao vũ lộng.

Đinh Bất Tứ thét lên: “Người không đẹp, nhưng đao pháp đẹp!” Lão lại thò tay phải vào trong bọc móc cây Cửu Tiết Tiên ra. Ánh vàng vừa nhoáng lên, bốn lưỡi phi đao đã bị gạt rơi xuống. Đinh Bất Tứ thấy lưỡi phi đao thứ năm bay thẳng đến trước mặt, lão liền há miệng ra cắn lấy để phô trương tài nghệ.

Phong Lương, Phạm Nhất Phi và Lữ Chính Bình đều khiếp sợ, nhưng đều vung binh khí tấn công vào hai bên Đinh Bất Tứ. Lão bèn nghiêng người né tránh lưỡi đao của Lữ Chính Bình chém tới, phóng cước đá vào cổ tay Phạm Nhất Phi buộc hắn phải thu phán quan bút về. Cây roi trong tay lão múa lên vàng chói, gạt cây roi của Phong Lương.

Phong Lương vừa ra khỏi cửa điếm đã để hết tinh thần phòng bị. Hắn biết rằng lão này chú trọng nhất là mình, còn những người kia chỉ là phụ họa. Hắn thấy cây roi của Đinh Bất Tứ quét tới, liền rung tay một cái, dựng đứng cây roi lên. Ngọn Cửu Tiết Tiên của Phong Lương duỗi thẳng ra, nhằm đâm vào ngực Đinh Bất Tứ.

Đây là chiêu Tứ Dĩ Tân Phục trong phép đánh trường thương. Hắn vận chân lực rất mạnh vào cây Cửu Tiết Tiên, biến roi thành thương để sử dụng. Thương pháp của phái Thanh Long ở Cẩm Châu vốn không phải tầm thường, Phong Lương lại biết đối phương là một tay kình địch nên vừa động thủ đã thi triển tuyệt kỹ ngay.

Đinh Bất Tứ nhổ lưỡi phi đao xuống, mở miệng khen: “Thằng lỏi này bản lãnh cũng tàm tạm.” Lão vươn tay phải ra, định bắt lấy đầu roi của Phong Lương. Phong Lương giật mình kinh hãi vội thu roi về. Đinh Bất Tứ lại vươn tay theo định chụp lấy, thì ngay lúc ấy Lữ Chính Bình vung đao nhằm chém vào cánh tay lão. Đinh Bất Tứ vừa thu chưởng về, lại nghe tiếng veo véo, Cao Tam nương tử vừa phóng thêm một lưỡi phi đao.

Thấy bốn người liên thủ tấn công, Đinh Bất Tứ lập tức ngưng cười đùa cợt nhả, tập trung tinh thần tiếp chiến. Cây Cửu Tiết Tiên của lão múa lên thành một vòng kim quang hộ vệ toàn thân. Lão nghĩ thầm: “Phen này mình gặp phải bốn phái ở Quan Đông đều là những tay võ

công thâm hậu, thế mà mình coi thường họ quá. Giả tỉ lấy một chọi một thì lão gia coi bọn này chẳng đáng vào đâu, nhưng bọn chúng liên thủ quần công, lấy nhiều đánh ít thì mình phải cẩn thận."

Chuyến này bốn môn phái lớn ở Quan Đông hẹn nhau cùng tới Trung Nguyên. Trước khi khởi hành, bốn chưởng môn đã hội họp ở Hàn Mai Trang hơn một tháng, nghiên cứu kỹ ưu khuyết điểm của võ công bốn phái, bàn tính khi lâm địch thì sẽ cứu viện lẫn nhau bằng cách nào. Việc chuẩn bị của họ quả nhiên hữu dụng, vừa tới Giang Nam thì bốn người đã phải sóng vai cự địch.

Lúc này Lữ Chính Bình và Phạm Nhất Phi xông vào cận chiến, còn Phong Lương sử Cửu Tiết Tiên chỉ tìm cơ hội để né tránh cây roi của lão, cố đánh vòng để tập kích vào ngang người Đinh Bất Tứ. Cao Tam nương lại đứng đằng xa, tìm chỗ sơ hở để phóng phi đao, khiến cho Đinh Bất Tứ phải phân tâm né tránh. Trong bốn người này thì chiêu số của Phạm Nhất Phi lão luyện nhất, Lữ Chính Bình có sức lực hùng mạnh nhất. Mỗi nhát đao của họ Lữ chém ra nặng tới tám chín chục cân.

Thạch Phá Thiên cùng Đinh Đang đứng ở phía sau mọi người theo dõi trận chiến. Sau khi qua lại ba bốn chục chiêu, bỗng nhiên Lữ Chính Bình cùng Phạm Nhất Phi cùng gấp rút tấn công. Đinh Bất Tứ vung roi lên để gạt hai người ra. Phong Lương liền phóng roi quất lên đầu lão.

Đinh Bất Tứ cúi đầu xuống né, bỗng nghe đánh véo một tiếng, hai lưỡi phi đao phóng tới nơi. Giữa lúc hoang mang, lão vội ngửa người về phía sau, hai lưỡi phi đao lướt qua chỉ cách cổ họng chừng vài tấc. Đinh Bất Tứ tuy né khỏi, nhưng chòm râu bạc cũng bị phi đao hớt mất mấy chục sợi. Những sợi râu này bay phất phới trước mặt lão.

Mười mấy người đứng gần cửa điếm theo dõi cuộc chiến đều lớn tiếng hoan hô: "Phi đao của Cao Tam nương tử thật là tuyệt diệu!"

Đinh Bất Tứ ngấm ngầm kinh hãi trong lòng, nghĩ bụng: "Mụ này đáo để thật! Nếu không hạ độc thủ ngay, e rằng hôm nay Đinh Bất Tứ mỗ phải gặp bất lợi." Lão đột nhiên hú lên một tiếng dài, vung cây Cửu Tiết Tiên ra. Tay trái lão lại thi triển Cầm Nã Thủ Pháp giữa làn bóng roi dày đặc.

Cây Cửu Tiết Tiên đánh ra ngoài xa, còn tay trái tấn công nơi gần mình. Chỉ một tay trái lão cũng đủ bắt Lữ Chính Bình cùng Phạm Nhất Phi phải thủ nhiều công ít. Đám đệ tử bốn môn phái lớn tại Quan Đông bỗng ngưng hò hét cổ vũ, bây giờ trong lòng chúng lại có phần lo âu.

Từ lúc Đinh Bất Tứ thi triển Cầm Nã Thủ Pháp, Thạch Phá Thiên chăm chú theo dõi, rất lấy làm thích thú. Những thủ pháp này lão đã truyền thụ cho chàng hôm ở trên sông Trường Giang. Có điều hôm đó chàng chưa hiểu nhiều về đạo lý võ học, chỉ thuộc lòng chiêu thức chứ không biết đường vận dụng. Mấy hôm nay song thân luyện kiếm pháp cho chàng, dĩ nhiên chàng tiến bộ rất nhiều về kiếm thuật. Kiếm thuật đã tinh thông thì những môn khác cũng am hiểu hơn, về quyền cước cũng nhập tâm được nhiều. Chàng thấy tay trái Đinh Bất Tứ chợt nắm chợt đẩy, chợt móc chợt xô, đánh ra những đòn vừa kỳ diệu vừa hiểm độc, bất giác vừa kinh hãi vừa mừng thầm.

Năm người đang chiến đấu đến chỗ hăng say, đột nhiên Đinh Bất Tứ đưa tay trái ra chụp vào bả vai của Lữ Chính Bình. Họ Lữ vội xoay đao lại hớt vào tay Đinh Bất Tứ. Thạch Phá Thiên giật mình, biết rằng khi nhát đao này chém ra, Đinh Bất Tứ sẽ trở tay đánh ngược một chưởng, chắc chắn trúng vào mặt Lữ Chính Bình. Chưởng lực của lão rất hiểm độc, tính mạng Lữ Chính Bình khó mà giữ được.

Thạch Phá Thiên nhịn không nổi, vội la lên: “Lão sắp đánh vào mặt ông!” Nội lực chàng đầy rẫy, tiếng thét lấn át cả tiếng gió rít vù vù của binh khí, mọi người nghe rất rõ ràng.

Lữ Chính Bình là tay võ nghệ cao cường. Hắn nghe thấy tiếng Thạch Phá Thiên la lên liền tỉnh ngộ ngay, vội vàng buông đao ra, lăn xuống đất mấy vòng. Tuy hắn biến chiêu thần tốc nhưng trước mặt vẫn bị chưởng phong của Đinh Bất Tứ quạt tới, cơ hồ ngạt thở, da mặt rát như bị dao cứa, đau đớn vô cùng.

Lữ Chính Bình lăn ra xa mấy trượng rồi nhảy vọt lên, toàn thân dính đầy đất cát, trống ngực đánh thình thình, thật là một phen hú vía. Vừa rồi hắn chỉ cách cái chết chừng sợi tóc, nếu không được người ngoài nhắc nhở thì không tài nào tránh thoát phát chưởng ghê hồn của Đinh Bất Tứ. Lữ Chính Bình lăn ra ngoài vòng chiến, thì Phạm Nhất Phi lại mấy lần liên tiếp gặp nguy hiểm.

Lữ Chính Bình hít mạnh một hơi, la lên: “Ném đao cho ta!” Đệ tử của hắn lập tức quẳng đao tới, Lữ Chính Bình đưa tay đón lấy, lại xông vào tấn công.

Lúc này cây roi vàng của Đinh Bất Tứ đã quấn lấy cây roi của Phong Lương. Đinh Bất Tứ vận nội lực giật mạnh một cái, kéo người Phong Lương bay lên không, hướng vào mũi đao của Lữ Chính Bình. Lữ Chính Bình vội xoay đao né tránh.

Thạch Phá Thiên vội kêu lên: “Ông họ Phạm phải cẩn thận! Lão sắp

chụp vào yết hầu!" Phạm Nhất Phi giật mình, không kịp suy nghĩ gì nữa, vội đưa cặp Phán Quan Bút hộ vệ yết hầu. Quả nhiên Đinh Bất Tứ vươn năm ngón tay chụp tới nghe xoẹt một tiếng. Năm ngón tay của lão lướt qua da yết hầu Phạm Nhất Phi, quẹt thành năm đường rướm máu, thật là sống chết chỉ cách nhau chút xíu mà thôi.

Thạch Phá Thiên hô lên hai câu đã cứu được hai mạng người. Quần hào đất Quan Đông ai cũng cảm kích quay lại nhìn, thì thấy mặt chàng trát đầy lọ chảo, chứng tỏ không muốn ai biết mặt mình.

Đinh Bất Tứ lớn tiếng thóa mạ: "Mẹ kiếp! Quân chó lộn giống nào lắm mồm thế? Có giỏi thì ra đây tỉ đấu với lão gia".

Thạch Phá Thiên nhìn Đinh Đang lè lưỡi ra nói: "Lão… lão nhận ra rồi!"

Đinh Đang nói: "Ai bảo Thiên ca nhiều chuyện? Chẳng qua Tứ gia gia quen miệng mà thóa mạ là cẩu tạp chủng, chưa chắc đã nhận biết Thiên ca."

Lúc này Lữ Chính Bình cùng Phạm Nhất Phi liên tục đánh rát mấy chiêu, Cao Tam nương tử cũng liên tiếp phóng phi đao hỗ trợ, Phong Lương cũng gỡ được Cửu Tiết Tiên ra. Thế là năm người lại đấu với nhau. Đinh Bất Tứ nóng ruột muốn biết kẻ nào đứng ngoài la hét làm khó dễ lão, nên xuất thủ càng lúc càng nhanh.

Thạch Phá Thiên không nỡ thấy mấy hảo hán đất Quan Đông vô cớ mà mất mạng, mà cũng nổi tính trẻ nít hiếu sự. Mỗi khi thấy bọn Lữ Chính Bình sắp gặp nguy hiểm, chàng lại kêu lên để vãn hồi tình thế. Trong thời gian ăn xong bữa cơm, chàng đã cứu Lữ Chính Bình ba lần, Phạm Nhất Phi bốn lần, Phong Lương ba lần.

Đinh Bất Tứ càng lúc càng giận dữ, liên tiếp sử dụng những hiểm chiêu. Lão nhảy vọt lên không, cây roi vàng xoáy tít lên cao, nhảy xổ vào Cao Tam nương tử, tay trái từ trên cao quạt xuống. Đó là chiêu Thiên Mã Hành Không, thân thủ cực kỳ quái dị. Nhờ Thạch Phá Thiên vội la lên cảnh giác nên Cao Tam nương tử mới tránh kịp, nhưng vai phải bà cũng bị ngón tay của Đinh Bất Tứ quét trúng, cánh tay phải không giơ lên được nữa.

Tay phải bị mất kình lực rồi, bà lại dùng tay trái rút đoản đao liệng ra vun vút, ba lưỡi phi đao chia ra bắn tới Đinh Bất Tứ. Cửu Tiết Tiên của Đinh Bất Tứ cuộn ngược lại quấn lấy hai lưỡi phi đao. Lão há miệng ra cắn lấy mũi đao thứ ba, rồi vẫy roi bắn hai mũi phi đao qua Phong Lương và Lữ Chính Bình. Đồng thời lão nhảy vọt lên không, cây Cửu

Tiết Tiên từ trên không đánh xuống.

Cao Tam nương tử uốn lưng đi tránh khỏi Cửu Tiết Tiên. Bỗng nghe mọi người lớn tiếng la hoảng, tiếp theo bà thấy đỉnh đầu mình bị giật mạnh, người không đứng vững bay vọt lên không. Thì ra cây roi của Đinh Bất Tứ đã quấn được búi tóc của Cao Tam nương tử rồi giật bà lên không như câu cá vậy.

Bọn Phong Lương ba người kinh hãi vô cùng. Cả bốn người hợp lực với nhau còn bị đối phương bức bách nguy hiểm vô cùng, nếu Cao Tam nương tử gặp nạn thì ba người chắc chắn không chống cự nổi. Ba người liền liều mình nhảy xổ vào tấn công Đinh Bất Tứ.

Đinh Bất Tứ vận một hơi chân khí, thổi phù lưỡi phi đao đang cắn trong miệng nhằm vào bụng Cao Tam nương tử. Tay trái lão sử dụng Cầm Nã Thủ, nào chụp, nào vỗ, nào móc, liên tiếp phóng ra những chiêu ác liệt khiến cho ba người nhảy vào tiếp cứu lại phải lùi ra.

Cao Tam nương tử đang lơ lửng trên không, khó mà tránh khỏi lưỡi đao của đối phương. Bà nhắm mắt lẩm bẩm: “Bọn đạo tặc chết dưới phi đao của ta đã ít ra là bảy tám chục mạng. Hôm nay ta gặp báo ứng, rốt cuộc lại mất mạng bởi phi đao của chính mình.”

Nhưng thật là may mắn, cây Cửu Tiết Tiên của Đinh Bất Tứ quấn được hai mũi phi đao rồi chia ra bắn vào Phong Lương cùng Lữ Chính Bình, nhưng lại lướt qua bên mình Thạch Phá Thiên. Chàng thấy tình thế nguy cấp, muốn nhắc nhở thì không kịp nữa, bèn vươn tay ra bắt lấy hai lưỡi phi đao rồi tiện tay ném ra. Chàng chưa bao giờ phóng ám khí, chỉ quơ tay bừa mà nắm được phi đao, khi phóng ra cũng hết sức vụng về. Nhưng nội lực chàng rất hùng hậu nên phi đao bắn ra cực kỳ mau lẹ.

Nghe choang một tiếng, một lưỡi đụng vào phi đao đang bắn tới bụng Cao Tam nương tử, còn lưỡi kia cắt đứt mái tóc của bà. Cao Tam nương tử rơi từ trên cao mấy trượng xuống, chân vừa chạm đất đã vội nhảy ra sau mấy trượng, sợ đến tái mặt.

Diễn biến này ngay cả Đinh Bất Tứ cũng phải kinh ngạc. Lão quay người lại hét lên: “Bằng hữu nào dám cản trở ta đó? Có giỏi thì ra mặt đấu với ta ba trăm hiệp, còn giấu đầu hở đuôi như vậy thì đâu đáng là hảo hán?” Lão trợn mắt lên nhìn Thạch Phá Thiên, nhưng mặt chàng bôi đầy lọ chảo nên không nhận ra.

Lão nghe Thạch Phá Thiên liên tiếp la lối làm hỏng kế hoạch của mình, dường như chiêu thức nào của mình cũng bị đối phương biết

trước. Vừa rồi chàng bắt được hai lưỡi phi đao cũng chưa lấy gì làm lạ, nhưng chàng ném ra đẩy được phi đao của lão đi, thì nội lực quả thật phi thường. Hai lưỡi đao của lão bị văng ra xa ngoài mấy trượng, không còn thấy tung tích đâu nữa. Đinh Bất Tứ tuy rất giận dữ, nhưng cũng tự biết mình không bì kịp kình lực của đối phương, nên lão nói chuyện cũng lịch sự hơn, không nói những gì là "gia gia", là "thằng lỏi".

Thạch Phá Thiên gấp rút cứu người không kịp suy tính kỹ, nhưng ném hai lưỡi đao ra quả nhiên có hiệu quả. Chàng vừa kinh ngạc vừa vui mừng, nên khi chụp ném phi đao đã bị cắt hai đường trên tay, máu chảy đầm đìa mà chẳng thấy đau đớn gì. Chàng thấy Đinh Bất Tứ chăm chăm nhìn mình chất vấn, quên cả mặt mình đã được Đinh Đang bôi lọ, bèn rụt rè đáp: "Gia gia! Là cháu… là Đại Tống Tử đây."

Đinh Bất Tứ ngẩn người ra một chút rồi cười ha hả nói: "Ha ha! Cứ ngỡ là ai, té ra là đòn bánh tét lớn này." Lão nghĩ bụng: "Thằng lỏi này đã học võ công của mình, chẳng trách nó nhìn ra chiêu thức mà la lối phá hoại. Như vậy chẳng có chi là lạ." Lão hết sợ lại chuyển sang tức giận, quát mắng: "Thằng lỏi kia! Sao ngươi lại can thiệp vào việc của gia gia?" Lão vung roi lên vù một tiếng, nhằm quật vào đầu Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên mượn luồng kình phong của cây Cửu Tiết Tiên nhảy tung người lên tránh đi rất xa, nhưng thân pháp rất khó coi. Đinh Bất Tứ đánh một đòn không trúng lại càng thêm tức giận. Lão đánh luôn ba roi liên hoàn veo véo, chiêu số cực kỳ xảo diệu, nhưng đều bị Thạch Phá Thiên tránh khỏi.

Nội lực của Thạch Phá Thiên đã đến cảnh giới thân tùy tâm chuyển, muốn sao được vậy. Chàng muốn chuyển người qua trái qua phải, lên trên xuống dưới đều như ý, nhưng vẫn còn sợ hãi oai phong của Đinh Bất Tứ nên chỉ tránh né chứ không dám đánh trả.

Đinh Bất Tứ thầm ngạc nhiên, nghĩ bụng: "Ta chưa dạy thằng lỏi này công phu Cửu Tiết Tiên, mà sao nó cũng biết chiêu số mà tránh né?" Lão múa roi mỗi lúc một mau lẹ hơn, tạo thành một đám mây vàng bao phủ quanh người Thạch Phá Thiên, nhưng rốt cuộc vẫn không làm gì được chàng.

Lão nghĩ bụng: "Trên đảo Tử Yên, thằng Đại Tống Tử này đã liên thủ với Bạch Vạn Kiếm, khiến ta và lão tam phải bối rối. Không phải, chỉ có lão tam thua đến mất hết thể diện, còn Đinh Lão Tứ ta chẳng thèm tính toán với hậu bối, nên đã vỗ đít bỏ đi một cách ung dung tiêu sái, thằng lỏi này sợ lão gia đến mất mật, không dám đuổi theo. Nhưng

quả là nó cũng có chỗ kỳ lạ."

Những người đứng xem đều thấy Thạch Phá Thiên né bên này trốn bên kia trong bóng roi trùng trùng quét ngang đánh dọc, thường xuyên gặp nguy hiểm, lắm lúc sống chết cách nhau sợi tóc. Trong tay mọi người đều toát mồ hôi lạnh.

Thạch Phá Thiên thì lại nghĩ: "Sao Đinh tứ gia lại không đánh mình thật sự? Chẳng lẽ lão có ý trêu cợt mình, chỉ vung roi đánh lướt bên cạnh ta chứ không cố ý đánh trúng vào người?" Chàng có biết đâu rằng Đinh Bất Tứ đã thi triển đến mười thành công phu, mà rốt cuộc vẫn không đụng được vào người chàng.

Đinh Đang vốn biết vị Tứ gia gia này rất lợi hại. Nàng thấy lão thi triển thần oai, chiêu nào cũng muốn đánh cho trượng phu mình đến gân tan xương gãy. Nàng càng theo dõi càng thấy hồi hộp lo lắng, bèn la lên: "Thiên ca! Mau mau trả đòn đi, không thì hỏng bét!"

Mọi người nghe rõ thanh âm trong trẻo của một cô gái mà lại phát ra từ miệng một gã tiểu nhị, đã thấy kỳ lạ lại càng kỳ lạ hơn, nhưng cứ mải theo dõi Đinh Bất Tứ điên cuồng vung Cửu Tiết Tiên đánh vào Thạch Phá Thiên, nên không có thời gian để kinh ngạc nữa.

Thạch Phá Thiên lại nghĩ: "Sao Đinh Đang lại nói là hỏng bét? Phải rồi! Hôm trước mình cùng các vị đạo trưởng Thượng Thanh Quán động thủ, mình cột một tay lại, họ cho là mình coi thường nên sinh lòng căm tức. Mẫu thân đã dặn, khi cùng người động thủ ra chiêu thì coi thường đối phương là điều tối kỵ. Mình đánh thắng người thì không sao, nhưng ngôn ngữ cử chỉ tỏ ý khinh mạn là khiến cho đối phương phải chịu nhục nhã, từ đó gây thù kết oán. Bây giờ mình chỉ né tránh chứ không trả đòn, chắc cũng là coi thường Đinh tứ gia rồi."

Thạch Phá Thiên nghĩ vậy liền vung cả hai tay ra chụp xuống trước ngực Đinh Bất Tứ. Chiêu thức chàng thi triển đây là một trong mười tám đường Cầm Nã Thủ Pháp mà Đinh Đang đã truyền thụ cho. Đinh Bất Tứ làm gì chẳng biết môn võ công tổ truyền của nhà họ Đinh này, lập tức né tránh ra. Mười tám đường Cầm Nã Thủ Pháp này được nội lực cực kỳ thâm hậu của Thạch Phá Thiên sử dụng lại càng uy lực vô song. Nào móc, nào chụp, nào cầm, nào kích, nào chém thẳng, nào bẻ cong, chiêu nào cũng phát ra kình phong rít lên veo véo, mãnh liệt khôn lường.

Đinh Bất Tứ kinh hãi la thầm: "Mình gặp quỷ rồi! Mình gặp quỷ rồi!"

Hai bên đấu tiếp mười hai chiêu, Thạch Phá Thiên xoay tay lại sử

dụng biến thế thứ năm trong chiêu Phụng Vĩ Thủ, chụp được ngọn cây Cửu Tiết Tiên. Đinh Bất Tứ cố gắng vận động nội lực để giật lại mà không thấy nhúc nhích chút nào. Lão quát to lên một tiếng rồi vận hết sức bình sinh, đem toàn lực kéo lùi về phía sau, nghĩ bụng: "Mình đã tuyên bố không cho người ta sử dụng Cửu Tiết Tiên, mà lại để cây Cửu Tiết Tiên của chính mình cho thằng tiểu tử hậu sinh này đoạt mất, thì từ nay về sau còn mặt mũi nào nhìn thiên hạ nữa?"

Lão nghĩ vậy nên phát huy công lực đến tột độ, bao nhiêu khớp xương trong mình đều bật lên những tiếng răng rắc. Thạch Phá Thiên thấy lão nhất quyết đoạt lại Cửu Tiết Tiên thì bụng bảo dạ: "Lão đã muốn giật lại binh khí thì mình buông tay ra là xong."

Chàng vừa buông tay thì những tiếng binh binh, rắc rắc vang lên. Người Đinh Bất Tứ bật ngửa về phía sau đụng vào tòa phạn điếm làm đổ mất nửa bức tường, bàn ghế bát đĩa vỡ nát vô số. Tiếp theo bốn tiếng rú thê thảm khô khốc nổi lên. Một tên đệ tử ở Quan Đông và ba người dân thường bị ngã lăn ra, sau lưng máu chảy đầm đìa.

Thạch Phá Thiên vội chạy lại xem thì thấy bốn người bị mảnh bát hoặc đầu đũa đâm vào lưng, còn Đinh Bất Tứ không biết biến đâu mất rồi. Thì ra lão biết mình không địch nổi nên gấp rút bỏ chạy, nỗi giận dữ không có chỗ nào phát tiết, bèn tiện tay chụp lấy mấy mảnh bát vỡ và đũa tre phóng trúng bốn người.

Bọn Phạm Nhất Phi chạy lại nâng đỡ bốn người kia, thì thấy họ đều bị đánh trúng yếu huyệt, tắt thở cả rồi. Mọi người thấy Đinh Bất Tứ hung ác như vậy đều không khỏi kinh hãi. Họ cùng nghĩ: "Nếu không có chàng thiếu hiệp kia trượng nghĩa ra tay thì lúc này bốn xác chết nằm dưới đất không phải là bốn người này, mà là bốn người chưởng môn chúng ta."

Họ liền hướng về Thạch Phá Thiên sụp xuống lạy, đồng thanh hỏi: "Thiếu hiệp trượng nghĩa ra tay, ân đức này vĩnh viễn không quên. Xin thiếu hiệp cho biết danh tính đại danh."

Thạch Phá Thiên đã được mẫu thân chỉ điểm về lễ tiết giang hồ. Chàng cũng sụp lạy đáp lễ rồi nói: "Không dám, không dám! Việc nhỏ xíu này chẳng đáng nhắc tới làm gì. Tại hạ họ Thạch, tiện danh là Trung Ngọc." Tiếp theo chàng lại thỉnh giáo danh tính bốn vị. Bọn Phạm Nhất Phi xưng tên xong, lại hỏi đến tên họ Đinh Đang.

Thạch Phá Thiên liền đáp: "Cô ấy là Đinh Đinh Đang Đang, là… là… là…" Chàng ấp úng một hồi rồi đỏ mặt lên, không nói thêm nữa.

Bọn Phạm Nhất Phi đều là tay lịch duyệt, biết một đôi thanh niên nam nữ phải hóa trang mà kết bạn đồng hành, dĩ nhiên là có chỗ bẽn lẽn khó nói ra. Mọi người thấy Thạch Phá Thiên ra chiều hổ thẹn cũng không hỏi nữa. Đinh Đang nói: “Chúng ta đi thôi!”

Thạch Phá Thiên vội đáp: “Phải, phải!” Chàng chắp tay từ biệt mọi người, rời khỏi đó.

Bọn Phạm Nhất Phi không ngớt lời cảm tạ, bảo nhau đưa chân hai người đến ngoài thị trấn. Họ còn muốn thỉnh giáo môn phái sư phụ Thạch Phá Thiên, nhưng thấy Đinh Đang không ngớt đưa mắt ra hiệu cho chàng, hiển nhiên không muốn người ngoài quấy nhiễu, nên chỉ đồng thanh nói: “Ơn đức của Thạch thiếu hiệp, kiếp này khó lòng báo đáp. Ngày sau nếu thiếu hiệp có điều gì sai khiến, thì huynh đệ ở Quan Đông chúng ta dù phải nhảy vào đống lửa cũng không dám từ nan.”

Thạch Phá Thiên nhớ lại lời mẫu thân chỉ giáo về cách đối đáp, liền lên tiếng: “Chúng ta đều là bằng hữu trong võ lâm, đương nhiên phải giúp đỡ lẫn nhau. Các vị khách sáo như vậy khiến cho tiểu đệ rất lấy làm xấu hổ. Hôm nay được kết bạn với các vị, tiểu đệ thật là mừng rỡ khôn xiết!”

Bọn Phạm Nhất Phi được chàng cứu mạng vốn đã muôn phần cảm kích, bây giờ lại thấy chàng còn trẻ mà võ công cao cường, bản tính khiêm nhường hòa nhã thì lại càng bội phục, quyến luyến không muốn chia tay.

Đinh Đang nghe chàng ăn nói lịch sự thì vui mừng hớn hở, tự nhủ: “Ai bảo Thạch lang của ta là chàng ngốc? Võ công của chàng đã hơn hẳn Tứ gia gia, còn đầu óc càng ngày càng sáng suốt.” Nàng khoan khoái trong lòng, nỗi hân hoan lộ ngay ra mặt. Tuy nàng có bôi lọ chảo lên mặt, nhưng mọi người chỉ chú ý đều nhận ra đây là một cô gái rất đẹp. Nhưng trên đầu nàng đội một cái nón rách nát, mặc áo dính đầy dầu mỡ, sờn bóng lên như người mua bán, nên mọi người không khỏi tức cười.

Cao Tam nương tử nắm lấy tay nàng mỉm cười nói: “Chú tiểu nhị này đã xinh đẹp, mà lại đeo vòng vàng dát minh châu. Tiểu nhị ở Giang Nam thật khác với ở đất Quan Đông chúng ta.”

Mọi người nghe nói đều nổi lên cười ha hả. Đinh Đang không nhịn được cũng cười khúc khích, nghĩ thầm: “Vừa rồi mình thấy Tứ gia gia, luống cuống chạy đi cải trang mà quên chưa tháo hoa tai xuống.”

Cao Tam nương tử thấy có tới mấy trăm người dân trong thị trấn kéo

đến, nhưng chỉ đứng xa nhìn chứ không dám tới gần. Bà hiểu rằng vừa xảy ra một trường ác đấu, Đinh Bất Tứ lại giết mất ba người dân, bá tánh ở đây tất cho bọn mình là lục lâm giết người cướp của. Bà liền nói: “Chỗ này không thể ở lâu được, chúng ta phải đi thôi.”

Bà quay lại bảo Đinh Đang: “Tiểu muội! Tiểu muội cứ cải trang thế này thì bẩn cả y phục bên trong. Ta có mang rất nhiều quần áo để thay đổi, nếu tiểu muội không chê thì tìm vào khách điếm nào mà tắm gội rồi thay quần áo đi. Tiểu muội! Xem chừng tiểu muội là một tiểu mỹ nhân ở Giang Nam, tỷ tỷ chưa thấy ai xinh đẹp bằng. Sau khi tiểu muội trở lại chân tướng nữ nhân, chắc chắn diễm lệ như tranh vẽ vậy. Tỷ tỷ thật sự muốn xem, để sau này trở về Quan Đông có thể khoe với bạn bè thân thích là đã từng đến Giang Nam, thấy mỹ nhân như thế nào.”

Cao Tam nương tử nói chuyện ngon ngọt nghe rất ngọt tai, Đinh Đang khoan khoái không bút nào tả xiết. Nàng mỉm cười nói: “Tiểu muội không biết trang điểm, tỷ tỷ đừng chê cười nhé.”

Cao Tam nương tử nghe vậy biết nàng đã đồng ý, nên vẫy tay gọi: “Chúng ta đi thôi.” Mọi người liền rầm rộ dắt ngựa tới noi, mời Thạch Phá Thiên cùng Đinh Đang lên ngựa trước, rồi mới lục tục lên ngựa theo sau. Họ đem theo cả xác chết tên đệ tử ở Quan Đông ra khỏi thị trấn.

Về tuổi tác và võ công thì Phạm Nhất Phi đứng nhất đoàn người này, song mọi phí tổn của chuyến đi Trung Nguyên này đều do Hàn Mai Trang đài thọ. Cao Tam nương tử tính tình hào phóng, tiêu tiền như rác, nên trở thành thủ lĩnh. Mọi người đều cưỡi ngựa khỏe của Liêu Đông, chốc lát đã đi được mấy chục dặm.

Thạch Phá Thiên khẽ hỏi Đinh Đang: “Đường này có đến Tùng Giang Phủ không?” Đinh Đang mỉm cười gật đầu. Thực ra Tùng Giang Phủ ở về phía Đông Nam mà mọi người lại đi về phía Đông Bắc, tức là mỗi lúc một xa vợ chồng Thạch Thanh hơn.

* * *

Trời đã xế chiều, đoàn người đi đến một thị trấn lớn là Bình Dương Trại. Mọi người tìm vào một khách điếm lớn nhất trong thị trấn. Hán tử bị Đinh Bất Tứ giết là thuộc Khoái Đao Môn, nên Lữ Chính Bình cùng đệ tử bản môn trông nom tang ma. Họ làm lễ tế rồi hỏa táng, thu lấy tro tàn.

Cao Tam nương tử ở trong phòng giúp Đinh Đang thay đổi quần áo.

Bà thấy Đinh Đang tuy ăn vận y phục của thiếu phụ, song thái độ cùng cử chỉ hiển nhiên là một thiếu nữ khuê các thì âm thầm khen ngợi. Hôm ấy bọn quần hào Quan Đông giết heo mổ dê, bày đại tiệc. Họ mời Thạch Phá Thiên ngồi vào chủ tọa.

Đinh Đang không muốn tiết lộ mối quan hệ giữa mình và Đinh Bất Tứ. Mỗi khi Cao Tam nương tử cùng bọn Phạm Nhất Phi hỏi Thạch Phá Thiên cùng nàng lai lịch thế nào, sư môn là ai, thì hai người chỉ đáp cho xuôi chuyện. Quần hào thấy hai người không chịu nói nên không dám hỏi nhiều.

Cao Tam nương tử thấy Thạch Phá Thiên cùng Đinh Đang ra chiều thân mật, có lúc Đinh Đang nhìn chàng biểu lộ mối tình đằm thắm thì nghĩ bụng: "Ân công cùng tiểu muội này chắc là có tư tình với nhau rồi bỏ nhà ra đi. Chúng ta phải biết điều, không nên làm trở ngại đến việc riêng của hai người."

Bọn Phạm Nhất Phi ở Quan Đông xưng hùng, xưng bá đã mấy đời nay. Chuyến này họ xuống Trung Nguyên vừa gặp phải Đinh Bất Tứ đã suýt phải chết hết, dĩ nhiên trong lòng cảm thấy thất vọng. Nhất là Lữ Chính Bình bị chết mất một tên đệ tử đắc lực, lại càng u uất. Nhưng trước mặt Thạch Phá Thiên cùng Đinh Đang, hắn đành miễn cưỡng ăn no uống say một bữa.

Sau khi tan tiệc, Cao Tam nương tử đưa mắt ra hiệu cho Phạm Nhất Phi, cùng nhau dắt Đinh Đang và Thạch Phá Thiên vào một gian phòng trên lầu. Phạm Nhất Phi tươi cười đi ra ngoài, rồi Cao Tam nương tử cười nói: "Ân công! Ân công thử xem cô dâu mới này có đẹp không?"

Thạch Phá Thiên mặt đỏ bừng lên, liếc mắt nhìn Đinh Đang thì thấy nàng hai má ửng hồng, thu ba nồng nàn gờn gợn, bất giác tim đập thình thình. Hai người cùng ngoảnh đầu nhìn đi chỗ khác, lùi lại hai bước đứng tựa vào tường.

Cao Tam nương tử cười khanh khách nói: "Hôm nay hai vị đã vào tới động phòng hoa chúc mà còn mắc cỡ nỗi gì? Đứng xa mà nhìn như vậy, có phải là kính nhau như khách hay không?" Tay trái bà khép cửa phòng, tay phải vung lên đánh véo một tiếng, một lưỡi phi đao bay ra cắt đứt đôi ngọn nến đang cháy dở. Dư lực lưỡi phi đao hãy còn mãnh liệt, xuyên thủng cánh cửa sổ ra ngoài. Trong phòng tối đen như mực.

Cao Tam nương tử mỉm cười nói: "Chúc hai vị trăm năm hòa hợp, hạnh phúc đến thuở bạc đầu." Binh một tiếng, bà đóng cửa phòng lại.

Thạch Phá Thiên cùng Đinh Đang nóng cả mặt mày, tâm tình lai láng. Nhưng đột nhiên Thạch Phá Thiên lại nghĩ đến A Tú, giả tỉ nàng thấy được tình hình lúc này, chắc chắn sẽ rất giận. Lỡ mà về sau nàng không chịu làm vợ của mình nữa, thì biết làm thế nào?

Bất thình lình ngoài sân có tiếng đàn ông quát lên: "Đã là anh hùng hảo hán thì phải nên đao kiếm đường hoàng, đối diện tỉ đấu một trận. Ngấm ngầm phóng phi đao ra ngoài, phỏng có khác gì chó cắn trộm người?"

Đinh Đang khẽ la lên một tiếng rồi chạy đến trước mặt Thạch Phá Thiên. Hai người nắm lấy tay nhau rồi không nhịn được phải cười thầm, nghĩ bụng: "Lưỡi đao này là do Cao Tam nương tử phóng ra để tắt nến giúp mình, không ngờ lại khiến người khác hiểu lầm."

Thạch Phá Thiên toan mở miệng đính chính, thì bỗng một bàn tay mềm mại bịt lấy miệng chàng, không cho lên tiếng.

Lại nghe người ngoài sân cất tiếng mắng: "Thứ phi đao này hiểm độc lắm, chắc là do con tiện nhân mặt dày ở Quan Đông phóng ra. Ta nghe nói ở Liêu Đông có Hàn Mai Trang gì gì đó, chủ nhân là mụ góa họ Cao võ công tầm thường, chuyên dùng phi đao để ám toán người. Khách giang hồ Trung Nguyên chúng ta làm gì có loại ám khí tồi tệ đến như vậy?"

Cao Tam nương tử phóng đao ra gây sự hiểu lầm, bèn nghĩ: "Ít đi một chuyện thì hơn là nhiều thêm một chuyện". Bà cũng chẳng muốn đa sự làm gì, cứ để họ nói mấy câu cho sướng miệng. Ngờ đâu người kia lại thóa mạ thẳng vào mặt mình, bà bèn tự hỏi: "Không hiểu hắn nhận ra đó là phi đao của mình, hay là chỉ gặp đâu nói đấy?"

Người kia lại càng thóa mạ thậm tệ hơn: "Đất Quan Đông là xứ đèo heo hút gió, chẳng thiếu gì giặc cỏ cướp đường. Con mẹ nó! Có thằng cha ở Mạn Đao Môn gì đó, sử đao chậm như rùa, chỉ chuyên dùng chất độc hại người. Lại còn môn phái Thanh Xà Môn chi chi đó, chuyên nghề bắt rắn độc đem đi làm xiếc xin ăn. Sau cùng là gã họ Phạm ngoại hiệu là Nhất Phi Lạc Thủy, quen dùng đôi đũa để gắp phân, khiến cho người ta phải cười đến trẹo quai hàm."

Người kia đứng ngoài sân lớn tiếng la ó om sòm, khiến cho quần hào Quan Đông chẳng ai là không biến sắc. Họ biết gã cố ý đến đây gây sự với mình.

Lữ Chính Bình cầm thanh Kim Đao xồng xộc chạy ra ngoài viện, thấy một hán tử nhỏ bé thấp lùn đang khoa chân múa tay chửi bới. Lữ

Chính Bình quát hỏi: “Ông bạn! Ông bạn đến đây ăn nói hồ đồ là có dụng ý gì?”

Người kia nói: “Có dụng ý gì đâu? Lão gia thấy bọn Quan Đông chó chết, ghét cay ghét đắng muốn chém chết rồi treo lên xà nhà.”

Lữ Chính Bình nói: “Hay lắm! Bọn Quan Đông chó chết ở cả đây, ngươi cứ lại mà chém!” Rồi lão lạng người đi một cái đã đến kế bên hán tử, vung thanh Tử Kim Đao ra, một đao lập tức chặt người đó ra làm hai khúc. Nửa người trên bắn ra xa hơn trượng, máu văng tung tóe khắp mặt đất.

Lúc này Phạm Nhất Phi, Phong Lương và Cao Tam nương tử cũng đã xuống sân đứng nhìn, thật không hiểu hán tử thấp lùn bé nhỏ kia học võ công kiểu gì mà bị Lữ Chính Bình một đao chém làm hai khúc. Mọi người kinh hãi vô cùng, Lữ Chính Bình lại càng kinh dị. Hán tử này ăn to nói lớn, coi bốn môn phái lớn ở Quan Đông chẳng ra gì. Ai cũng tưởng dù gã không có bản lãnh siêu quần thì ít ra cũng phải đấu được mấy chiêu với Lữ Chính Bình, ngờ đâu gã lại chẳng biết chút võ công nào.

Quần hào đang ngơ ngác nhìn nhau, bỗng nghe trên nóc nhà có tiếng người lạnh lùng nói: “Công phu tuyệt diệu! Thật là tuyệt diệu! Lữ đại hiệp tại Khoái Đao Môn ở Quan Đông chỉ vung một đao là chém đứt đôi tên tiểu nhị bưng cơm trong phạn điếm.”

Quần hào Quan Đông ngẩng đầu trông về phía phát ra thanh âm thì thấy một người mặc áo bào xám, hai tay chắp sau lưng, đứng trên nóc nhà. Mọi người vừa nhìn thấy liền tỉnh ngộ hiểu ngay. Người vừa bị Lữ Chính Bình giết là một tên tiểu nhị trong quán trọ, chắc là đã nhận tiền của người này mà chửi bới một phen, nào ngờ mất mạng.

Cao Tam nương tử vung tay lên một cái, mấy tiếng veo véo rít lên, ba lưỡi phi đao theo tiếng gió vọt tới người đó. Hắn vươn tay trái ra chụp lấy chuôi một lưỡi đao, rồi nhảy sang trái tránh hai lưỡi kia. Hắn lại cười khanh khách rồi nói: “Đại giá bốn môn phái lớn ở Quan Đông đã tới cả đây. Bọn ta muốn mời các vị đến khu rừng ở phía Bắc thị trấn, cách đây mười hai dặm. Nếu các vị không dám tới đó thì thôi, cũng chẳng sao.” Rồi không chờ bọn Phạm Nhất Phi trả lời, hắn đã từ trên nóc nhà nhảy xuống, chạy đi như bay.

Cao Tam nương tử hỏi: “Chúng ta có nên đi không?”

Phạm Nhất Phi đáp: “Bất luận đối phương là ai, nhưng họ đã khiêu khích bọn Quan Đông chúng ta, thì chúng ta không thể không đi.”

Cao Tam nương tử nói: “Không sai! Chúng ta không thể làm mất thanh danh võ lâm Quan Đông được.” Bà đến trước cửa sổ phòng Thạch Phá Thiên, dõng dạc nói: “Thạch ân công cùng tiểu muội! Chúng ta đã có hẹn ước với người ta, phải đi trước một bước. Sáng mai sẽ cùng nhau uống rượu ở ngoài thị trấn này.”

Bà ngừng lại một chút, không nghe tiếng Thạch Phá Thiên trả lời, liền nói tiếp: “Chỗ này đã xảy ra án mạng, không khỏi có chuyện rắc rối. Vậy sáng mai hai vị cũng nên thượng lộ sớm đi, để khỏi bị liên lụy.” Bà không mời hai người cùng đi phó ước, trong lòng nghĩ: “Ban ngày ác chiến cùng Đinh Bất Tứ, bốn người mình mới được Thạch Phá Thiên cứu mạng. Nếu bây giờ lại mời chàng cùng đi, chẳng khác nào nhờ chàng bảo vệ, hiển nhiên bốn môn phái lớn ở Quan Đông toàn là đồ bị thịt”.

Lúc này người trong khách sạn đã phát hiện tên tiểu nhị bị giết, hô hoán lên ầm ĩ. Có người la lên: “Cường đạo đến giết người! Cứu mạng! Cứu mạng!” Có người thì la: “Mau đi báo quan.” Có người lại khẽ nói: “Đừng lên tiếng, bọn cướp còn chưa đi.”

Thạch Phá Thiên thấp giọng hỏi Đinh Đang: “Bây giờ phải làm sao?”

Đinh Đang thở dài nói: “Dù sao thì cũng không thể ở đây được nữa. Chúng ta đi theo họ xem sao.”

Thạch Phá Thiên nói: “Chúng ta cũng không biết đối phương là ai, hay là Đinh Bất Tứ gia gia?”

Đinh Đang nói: “Tiểu muội cũng không biết. Chúng ta cũng đừng lộ diện, không chừng là gia gia tiểu muội cũng nên.”

Thạch Phá Thiên “ồ” lên một tiếng kinh hãi rồi nói: “Nếu thế thì hỏng rồi! Ta… ta không đi là hơn.”

Đinh Đang bảo: “Chàng ngốc ơi! Nếu là gia gia tiểu muội, thì bây giờ chúng ta chuồn đi cũng không sao. Hiện nay võ công Thiên ca đã cao cường như vậy, gia gia không giết được huynh nữa. Tiểu muội thì chẳng lo chút nào, mà Thiên ca lại sợ cuống lên.”

Hai người còn đang bàn định bỗng nghe tiếng vó ngựa dồn dập, quần hào Quan Đông lục tục ra khỏi phạn điếm. Cao Tam nương tử lớn tiếng nói: “Đây là hai trăm mười lạng bạc. Mười lạng là tiền ăn tiền phòng, còn hai trăm lạng là chi phí để tống táng cho gã tiểu nhị. Vụ giết người này là do một tên giữ ngựa ở Sơn Đông tên gọi Vương Đại Hổ gây ra, không liên lụy đến ai cả.”

Thạch Phá Thiên khẽ hỏi: “Tại sao lại xuất hiện một tên Vương Đại Hổ ở Sơn Đông?”

Đinh Đang đáp: “Đó là tên giả. Họ chỉ nói cho có chuyện, để sáng mai khách sạn đi báo quan thì cứ vậy mà trình.”

Hai người ra khỏi quán trọ liền thấy hai con ngựa yên cương sẵn sàng chờ ngay trước cửa. Họ biết là quần hào Quan Đông để lại cho mình, liền nhảy vọt lên lưng, gia roi chạy về hướng Bắc.

Hồi 15: Chân tướng

Thạch Phá Thiên cùng Đinh Đang cho ngựa chạy theo quần hào Quan Đông, cách một quãng xa. Đi khỏi thị trấn hơn mười dặm, quả nhiên thấy phía trước có một khu rừng thông tối mịt. Hai người bỗng nghe tiếng Phạm Nhất Phi dõng dạc nói: “Bằng hữu phương nào mời bọn tại hạ đến đây? Bọn tại hạ là Hàn Mai Trang, Khoái Đao Môn, Thanh Long Môn, Ngọa Hổ Môn ở Quan Đông đến bái sơn.”

Đinh Đang nói: “Chúng ta trốn ở bụi cỏ này xem thử, có phải là gia gia hay không.” Hai người liền tung mình xuống ngựa, khom thấp người xuống, lẻn vào ẩn sau một tảng đá lớn bên bụi cỏ.

Phạm Nhất Phi nghe tiếng vó ngựa biết là hai người cũng đến rồi, nhưng không quay sang chào hỏi. Lão cứ chăm chú nhìn vào trong rừng. Bốn vị chưởng môn đứng một hàng ở phía trước, còn mười mấy tên đệ tử đứng sau, cách hơn một trượng. Bốn bề vẫn im lặng như tờ, không thấy động tĩnh chi hết.

Mảnh trăng lưỡi liềm không sáng lắm chiếu xuống rừng thông, ánh vào mặt người một màu xanh nhợt nhạt. Sau một lúc lâu, bỗng nghe trong rừng thông nổi lên một tiếng sáo, bên trái bên phải đều có một hàng hán tử áo đen chạy ra.

Mỗi hàng đều có năm sáu chục người, cả hai bên cộng trên một trăm người. Họ đi quanh ra phía sau quần hào rồi vòng lại, thành thế bao vây bọn Phạm Nhất Phi cùng Thạch Phá Thiên và Đinh Đang. Hơn trăm người này đứng lại, ai nấy lăm lăm cầm binh khí trong tay, không nói nửa lời. Tiếp theo lại có mười hán tử áo đen từ trong rừng đi ra, đứng thành hàng chữ nhất.

Thạch Phá Thiên vừa trông thấy họ liền khẽ kêu lên một tiếng. Thì ra mười người này là chánh phó hương chủ tại Ngũ đường bang Trường Lạc, trong đó có cả bọn Mễ Hoành Dã, Trần Xung Chi, Triển Phi. Mười người này đứng yên, rồi lại thêm một người nữa từ trong rừng đi đến. Lão chính là Trước thủ hồi xuân Bối Hải Thạch.

Bối Hải Thạch ho hắng rồi lên tiếng: “Các vị chưởng môn bốn môn phái lớn ở Quan Đông có lòng chiếu cố, anh em tệ bang không dám ngồi yên ở Tổng đà để chờ đợi, nhất định phải ra đây nghênh đón. Có điều các vị đến hơi muộn, khiến cho tệ bang từ trên xuống dưới rất đỗi nóng lòng lo lắng.”

Phạm Nhất Phi nghe lão vừa nói vừa ho luôn miệng thì biết ngay là Bối Hải Thạch, một nhân vật lừng tiếng võ lâm. Lão nghĩ bụng: "Phen này chúng ta chính là đang tìm Trường Lạc Bang. Dù danh tiếng bang này rất lớn, nhưng bây giờ cũng yên tâm rồi. Họ đúng là người bang Trường Lạc, thì dù mình có phải quyết đấu một trận sinh tử vinh nhục cũng không sao, còn đỡ hơn phải đánh với loại người chẳng liên can chút nào như Đinh Bất Tứ."

Lão nghĩ đến Đinh Bất Tứ, không khỏi run tay đôi chút, bèn ôm quyền nói: "Té ra là Bối tiên sinh đường xa đến đây tiếp đón, khiến cho anh em tại hạ áy náy vô cùng. Tại hạ là Ngọa hổ cân Phạm Nhất Phi." Tiếp theo hắn giới thiệu bọn Lữ Chính Bình, Phong Lương, Cao Tam nương tử.

Thạch Phá Thiên thấy bọn họ ăn nói khách sáo, lịch sự thì nghĩ bụng: "Thì ra không phải là đi đánh nhau!" Rồi chàng ghé tai bảo Đinh Đang: "Họ toàn là người trong nhà cả, chúng ta ra đó hội diện đi."

Đinh Đang kéo tay chàng lại, rỉ tai: "Khoan đã! Hãy thong thả chờ xem sao rồi hãy tính."

Bỗng nghe Phạm Nhất Phi lại nói: "Bọn tại hạ đã hẹn đến quý bang bái sơn, nhưng dọc đường gặp chuyện bất ngờ phải nán lại, thành ra đến chậm. Xin Bối đại phu cùng các vị hương chủ tha lỗi."

Bối Hải Thạch nói: "Không sao! Không sao! Nhưng đáng tiếc là tệ bang chúa chờ đợi lâu ngày mà không thấy đại giá quang lâm, cứ tưởng các vị đã bãi bỏ cuộc ước hội này. Bang chúa đã bận việc khác, nên không đợi được nữa."

Phạm Nhất Phi ngẩn ra nói: "Không hiểu Thạch anh hùng đi đâu? Chẳng nói giấu gì Bối tiên sinh, sở dĩ bọn tại hạ lặn lội đường xa vạn dặm đến Trung Nguyên, chỉ là mong gặp Thạch anh hùng ở quý bang. Nếu không được cùng người hội diện thì bọn tại hạ rất lấy làm thất vọng."

Bối Hải Thạch lại ho mấy tiếng, không đáp. Phạm Nhất Phi ngừng lại một chút rồi nói tiếp: "Bọn tại hạ có mang theo một ít thổ sản của Quan Đông, mấy tấm da điêu cùng vài cân nhân sâm để tặng Thạch anh hùng, Bối tiên sinh cùng chư vị hương chủ. Lễ mọn chẳng có chi đáng kể, xin các vị niệm tình đường xa diệu vợi mà vui lòng nhận cho." Lão vừa nói vừa vẫy tay ra hiệu cho ba tên đệ tử cởi bọc trên lưng ngựa xuống.

Ba tên này tháo bọc xong, khom lưng đặt trước mặt Bối Hải Thạch.

Bối Hải Thạch mỉm cười nói: “Thế này… thế này là quá khách sáo rồi! Các vị đã có thịnh ý hậu tặng, tệ bang mà khước từ thì không đủ cung kính, mà nhận lấy thì cũng không khỏi hổ thẹn. Vậy xin đa tạ, đa tạ!”

Bọn Mễ Hoành Dã nhận lấy ba cái bao đó, đem về bên mình. Phạm Nhất Phi lại cởi một gói nhỏ ở bên mình ra, bưng cả hai tay tiến lên ba bước, dõng dạc nói: “Tư Đồ bang chúa của quý bang hồi còn ở Quan Đông, đã không khinh rẻ mà có giao tình với tại hạ và mấy vị đây. Đây là một củ nhân sâm ngàn năm đã thành hình, uống vào được thêm tuổi thọ. Vật hiếm này xin để tặng Tư Đồ đại ca.” Hắn hai tay kính cẩn đặt cái gói xuống, đưa mắt nhìn Bối Hải Thạch.

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên tự hỏi: “Sao lại còn Tư Đồ bang chúa nào nữa?”

Bối Hải Thạch lại húng hắng ho mấy tiếng rồi thở dài nói: “Tệ bang chúa trước kia là Tư Đồ đại ca, mấy năm nay gặp chuyện không được như ý nên sinh lòng chán nản, không muốn lo lắng những việc trong bang nữa. Vì thế Tư Đồ đại ca đã đem đại sự trong bang giao lại cho Thạch bang chúa, rồi vào núi ẩn cư. Lâu nay không được tin tức gì, huynh đệ trong bang lúc nào cũng tưởng nhớ ông ấy. Món hậu lễ này của các vị mà muốn gửi đến tay lão gia, cũng không phải dễ dàng gì.”

Phạm Nhất Phi lại hỏi: “Không biết Tư Đồ đại ca ẩn cư nơi đâu? Cũng không hiểu vì lẽ gì mà người phải đi ẩn lánh?” Giọng nói lão đã lộ vẻ chất vấn.

Bối Hải Thạch mỉm cười nói: “Tại hạ chỉ là thuộc hạ dưới trướng Tư Đồ bang chúa, nên việc riêng của lão gia cũng không biết được nhiều. Phạm huynh cùng mấy vị đã là bạn tri giao của Tư Đồ bang chúa, tại hạ cũng mong được thỉnh giáo vì lẽ gì mà bang Trường Lạc đang lúc hưng thịnh, thanh thế nổi như cồn, mà Tư Đồ bang chúa lại giao trọng trách cho Thạch bang chúa. Chuyện đó, không chừng các vị còn hiểu rõ hơn tại hạ.” Lão hỏi câu này là kế phản khách vi chủ, hất ngược lại những lời chất vấn của Phạm Nhất Phi vào đầu hắn.

Phạm Nhất Phi ấp úng: “Chuyện này… Chuyện này chúng ta làm sao biết được”.

Bối Hải Thạch nói: “Khi Tư Đồ bang chúa bàn giao trọng trách, huynh đệ bọn tại hạ hoàn toàn không biết gì về võ công và nhân phẩm Thạch bang chúa. Mọi người thấy ông ta còn nhỏ tuổi, lại không có danh vọng gì trong võ lâm, mà đứng ra thống lĩnh quần hào thì thật sự mà nói, trong lòng mọi người có chỗ không phục. Nhưng từ khi Thạch bang chúa lên nhận nhiệm vụ này, người đã làm cho bản bang được

nhiều việc lớn. Như vậy đủ chứng tỏ Tư Đồ bang chúa có mắt tinh đời, quả là anh hùng biết anh hùng. Lão nhân gia chẳng những võ công cao hơn người một bậc, mà kiến thức cũng không phải tầm thường. Nếu không thế thì sao ông ấy lại giao hảo với các vị anh hùng ở Liêu Đông? Ha ha…"

Câu nói của Bối Hải Thạch có ngụ ý bảo bọn kia: Nếu các ngươi cho là Tư Đồ bang chúa kém cỏi không biết nhìn người, thì các ngươi cũng chẳng ra gì. Lữ Chính Bình đột nhiên nói xen vào: "Bối đại phu! Bọn tại hạ ở Quan Đông đã nhận được tin tức, nên lặn lội đường xa ngàn dặm vào đến Trung Nguyên để điều tra cho rõ thực hư."

Bối Hải Thạch lạnh nhạt nói: "Ở xa vạn dặm thì chắc có lắm lời đồn đại. Không biết quý vị đã nghe lời đồn đại như thế nào".

Lữ Chính Bình đáp: "Chân tướng còn chưa rõ ràng, lời đồn đại đó có đáng tin hay không thì cũng khó nói. Bọn tại hạ đã nghe một vị hảo bằng hữu nói rằng Tư Đồ đại ca bị… bị…" Mục quang hắn bỗng sáng rực lên, dõng dạc nói tiếp: "…bị gian nhân ở bang Trường Lạc sát hại. Đại ca chết một cách không minh bạch, ngôi bang chúa lọt vào tay một thiếu niên tham dâm hiếu sắc, ngang ngược bạo tàn. Ông bạn này nói rất nghiêm chỉnh, nhất định không phải là lời nói dối. Bọn tại hạ nghĩ đến tình thâm giao với Tư Đồ đại ca ngày trước, tuy tự biết võ công cùng danh vọng không đáng hỏi tới việc lớn của quý bang, nhưng vì nóng lòng bạn bè mà không tránh khỏi… không tránh khỏi có điều mạo muội."

Bối Hải Thạch cười lạnh nói: "Lời nói của Lữ huynh rất có lý. Rõ ràng không tránh khỏi có điều mạo muội."

Lữ Chính Bình nóng mặt nghĩ thầm: "Người ta đồn Trước thủ hồi xuân Bối Hải Thạch hết sức điêu ngoa tinh quái, quả nhiên danh bất hư truyền." Hắn liền lớn tiếng nói: "Chuyện quý bang tôn ai làm bang chúa, dĩ nhiên người ngoài không được xen vào. Bọn Quan Đông chúng ta chỉ muốn lấy tình võ lâm đồng đạo mà hỏi quý bang hai chuyện. Tư Đồ đại ca còn sống hay chết? Ông ấy không làm bang chúa quý bang nữa là cam tâm tình nguyện hay bị người ta áp bức?"

Bối Hải Thạch đáp: "Bối mỗ tuy chẳng đáng gì, nhưng trên giang hồ cũng có chút hư danh, lời đã nói ra thì không sửa lại được. Nếu các vị cứ nhất định cho là Bối mỗ nói dối, thì Bối mỗ chỉ còn cách nói dối đến cùng mà thôi. Quý vị đều là nhân vật nổi tiếng võ lâm, lại nhiệt tâm vì bạn hữu, ai mà chẳng kính phục? Nhưng về việc này thì thật tình mà nói, các vị còn có nhiều chỗ chưa thông suốt."

Từ trước đến nay Cao Tam nương tử chỉ quen nghe lời tâng bốc. Phen này bà thấy Bối Hải Thạch ra điều mạt sát, không khỏi lửa giận bốc lên ùn ùn, lớn tiếng nói: "Bọn người hại chết Tư Đồ đại ca, e rằng chủ mưu chính là họ Bối này. Bọn ta đến Trung Nguyên là để báo thù cho Tư Đồ đại ca, lão đừng hòng sống yên lành trở về nữa. Lão là nam tử hán là đại trượng phu, đã có gan làm thì phải có gan chịu. Ta chỉ hỏi lão một câu: Tư Đồ đại ca còn sống hay đã chết?"

Bối Hải Thạch vẫn trả lời chậm rãi: "Bối mỗ bệnh tật liên miên bao nhiêu năm nay, sống không sống được chết chẳng chết cho, ở lại trên đời này cũng chẳng có chi hứng thú nữa. Cao Tam nương tử muốn giết thì cứ việc xuất thủ."

Cao Tam nương tử giận dữ nói: "Thế mà còn gọi là võ lâm tiền bối, để cho lão nương phải nặng lời thế này. Thôi được, lão không chịu nói thì đi kêu thằng lỏi họ Thạch ra đây, để lão nương chất vấn một phen." Bà nghĩ rằng Bối Hải Thạch là con cáo già, đấu khẩu không lại lão, mà đấu võ thì e rằng không chọi nổi đông người như vậy. Còn Thạch bang chúa là loại tiểu tử hậu sinh, dù nó không nói thực nhưng quan sát nét mặt thế nào cũng lộ ra manh mối.

Trần Xung Chi đang đứng cạnh Bối Hải Thạch, bỗng mỉm cười nói: "Chẳng giấu gì Cao Tam nương tử, bang chúa chúng ta tuy rất thích nữ nhân, nhưng lão nhân gia chỉ chuộng những cô gái trẻ đẹp dịu dàng phong nhã mà thôi. Mời ông ta đến hội kiến với Cao Tam nương tử thì… hà hà… chỉ sợ rằng ông ấy… hà hà…"

Trần Xung Chi nói mấy câu này cực kỳ tiết mạn. Gã có ý mạt sát Cao Tam nương tử vừa xấu xa vừa hung dữ, Thạch bang chúa không thèm ngó tới. Đinh Đang trong bóng tối không khỏi cười thầm, khẽ hỏi: "Thực ra dung mạo Cao tỷ tỷ cũng rất xinh đẹp. Tỷ tỷ đã lọt vào mắt huynh rồi có phải không?"

Thạch Phá Thiên bảo: "Đừng nói nhảm! Coi chừng bà ta phóng phi đao vào muội đấy."

Đinh Đang mỉm cười hỏi: "Giả tỉ bà ấy phóng phi đao bắn tiểu muội thì Thiên ca bênh ai?" Thạch Phá Thiên còn chưa trả lời, Cao Tam nương tử đã giận dữ phóng phi đao ra. Ánh ngân quang lấp loáng, mấy mũi phi đao phóng về phía Trần Xung Chi.

Trần Xung Chi né được hết, rồi mỉm cười nói: "Nương tử thấy ta nói đúng ý rồi chăng?" Gã lại tiếp tục buông lời khinh bạc.

Phạm Nhất Phi bỗng lên tiếng: "Khoan rồi hãy động thủ." Nhưng Cao

Tam nương tử đang cáu giận không dằn lòng được, vẫn tiếp tục liệng phi đao ra. Bà phóng mỗi lúc một mau.

Trần Xung Chi tránh được sáu ngọn, đến ngọn thứ bảy tránh không kịp nữa. Chỉ nghe một tiếng "phập", chân phải gã bị trúng phi đao, khuỵu ngay gối xuống. Cao Tam nương tử cười lạnh hỏi: "Ngươi quỳ xuống để xin tha mạng phải không?"

Trần Xung Chi cả giận, rút đao xông lại chém luôn. Phong Lương vội rút roi ra gạt lưỡi đao. Thấy sắp ẩu đả tới nơi, Thạch Phá Thiên vội lớn tiếng la lên: "Đừng đánh nhau nữa! Đừng đánh nhau nữa! Các vị muốn gặp tại hạ, thì đã gặp được rồi đây."

Chàng nói xong, dắt tay Đinh Đang từ sau tảng đá lớn đi ra, nhô lên hụp xuống mấy cái đã đứng giữa đám đông. Trần Xung Chi và Phong Lương đều nhảy lùi lại. Bỗng nghe quần hào bang Trường Lạc lớn tiếng hoan hô như sấm dậy. Ai nấy đều khom lưng nói: "Bang chúa giá lâm!"

Bọn Phạm Bất Phi đều giật mình kinh hãi. Họ thấy bang chúng bang Trường Lạc đều lộ vẻ thành kính, tuyệt không có ý gì giả dối, liền bụng bảo dạ: "Ân công đã tự xưng là họ Thạch. Tuy người trẻ tuổi nhưng võ công cực cao, làm bang chúa bang Trường Lạc chẳng có chi là lạ, chỉ đáng trách mình không nghĩ ra trước mà thôi. Nhưng chàng tự xưng là Thạch Trung Ngọc, còn chúng ta lại nghe nói bang chúa của Trường Lạc Bang gọi là Thạch Phá Thiên gì đó. À, chàng tên là Thạch Trung Ngọc, lấy hiệu là Phá Thiên, cũng là chuyện bình thường."

Cao Tam nương tử áy náy nói: "Thạch… Thạch ân công… Té ra là người… người là bang chúa bang Trường Lạc… Bọn tại hạ thật là lỗ mãng, nếu biết sớm như thế thì khi nào còn không tin nữa?"

Thạch Phá Thiên mỉm cười nói với Bối Hải Thạch: "Bối tiên sinh! Không ngờ lại gặp các vị ở đây. Mấy vị này đều là bạn của ta, không nên làm tổn thương hòa khí."

Bối Hải Thạch thấy Thạch Phá Thiên đến thì mừng rỡ khôn xiết. Lão cùng quần hào Quan Đông vốn không có hiềm khích gì, liền khom lưng nói: "Bang chúa thân hành đến đây chủ trương đại cuộc, thật không còn gì tốt bằng. Mọi việc đều nhờ bang chúa giải quyết cho."

Cao Tam nương tử nói: "Bọn tại hạ đã nghe lầm lời của người khác, tưởng rằng Tư Đồ đại ca bị người ta hại chết, cho nên mới hẹn ước cùng quý bang. Ngờ đâu tân bang chúa lại là Thạch ân công. Ân công nghĩa khí cao ngất trời xanh, chẳng khi nào lại làm chuyện mờ ám với

Tư Đồ đại ca. Nhất định là Tư Đồ đại ca thấy Thạch ân công tuổi trẻ tài cao, võ nghệ cao cường hơn cả ông ta, nên mới thoái vị để nhường ngôi cho bậc hiền tài. Chẳng hiểu Tư Đồ đại ca có được mạnh giỏi không?"

Thạch Phá Thiên không biết đáp sao, bèn quay lại hỏi Bối Hải Thạch: "Tư Đồ… Tư Đồ bang chúa…"

Bối Hải Thạch nói: "Tư Đồ bang chúa tiền nhiệm của bản bang đã vào ẩn cư tại chốn thâm sơn, không muốn gặp người ngoài. Nếu không thế thì các vị vượt ngàn dặm tới đây, dĩ nhiên lão phu phải dẫn đi hội kiến."

Lữ Chính Bình nói: "Vừa rồi tại hạ có lời lỗ mãng với Bối tiên sinh, thật là đáng chết. Bây giờ xin có lời từ tạ." Hắn nói xong xá dài, rồi lại nói: "Có điều Tư Đồ đại ca cùng bọn tại hạ là chỗ thâm giao, tình nghĩa không phải tầm thường. Chuyến này bọn tại hạ đến Trung Nguyên chỉ để gặp mặt đại ca, mong rằng ân công cùng Bối tiên sinh cầu khẩn hộ. Tư Đồ đại ca không muốn gặp người ngoài, nhưng bọn tại hạ tự xét không phải là người ngoài." Hắn nói xong, chăm chú nhìn Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên quay lại hỏi Bối Hải Thạch: "Vị Tư Đồ tiền bối đó ở xa hay gần? Phạm đại ca cùng các vị này lặn lội đường xa đến thăm ông ấy, nếu không được gặp há chẳng làm họ thất vọng ư?"

Bối Hải Thạch hết sức khó chịu. Lời bang chúa phán ra phải là mệnh lệnh, trước mặt người ngoài lại không tiện nhắc nhở. Lão liền nói: "Bên trong có chuyện quan hệ, nhất thời không thể trình bày được. Các vị đường xa diệu vợi đến đây thăm hỏi, bang Trường Lạc dĩ nhiên phải tỏ chút tình địa chủ. Tổng đà tệ bang cách đây chẳng xa là mấy, xin mời quý khách giá lâm tệ bang dùng chén rượu nhạt, thong dong nói chuyện sau cũng không muộn."

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên hỏi: "Tổng đà cách đây không xa ư?"

Bối Hải Thạch lộ vẻ kinh ngạc đáp: "Từ đây đi về hướng Đông Bắc, theo đường mòn đến tổng đà ở Trấn Giang, chỉ có năm mươi dặm đường mà thôi."

Thạch Phá Thiên quay người lại nhìn Đinh Đang. Nàng cười khúc khích rồi đưa tay che miệng. Bọn Phạm Nhất Phi đang muốn hỏi tung tích của bang chúa Tư Đồ Hoành, đồng thanh đáp: "Bọn tại hạ đã đến Giang Nam, dĩ nhiên là phải tới tổng đà quý bang để bái sơn."

Đoàn người liền nhắm phía Đông Bắc thẳng tiến, trời sáng rõ thì về đến tổng đà bang Trường Lạc ở Trấn Giang. Quản sự cùng nhân viên bang Trường Lạc ân cần tiếp đãi quần hào ở Liêu Đông.

* * *

Thạch Phá Thiên cùng Đinh Đang sánh vai đi vào trong phòng. Thị Kiếm thấy bang chúa trở về thì vừa kinh ngạc vừa vui mừng. Cô thấy bang chúa dắt tay thiếu nữ xinh đẹp cùng đi đã quá nhiều rồi, liền nghĩ bụng: "Bang chúa vừa đỡ bệnh được một chút thì tật cũ lại tái phát. Trước kia mình cứ tưởng y sau cơn trọng bệnh đã biến đổi tính nết. Hừ! Chứng nào tật ấy, y mà biến tính thì mặt trời phải mọc ở hướng Tây."

Thạch Phá Thiên rửa mặt xong, vừa uống một chén trà đã nghe Bối Hải Thạch đứng ngoài cửa lên tiếng: "Thị Kiếm cô nương! Nhờ cô nương vào bẩm với bang chúa, có Bối Hải Thạch cầu kiến."

Thạch Phá Thiên không chờ Thị Kiếm vào bẩm đã vén màn bước ra nói: "Bối tiên sinh! Ta đang định hỏi tiên sinh về chuyện Tư Đồ bang chúa, rốt cuộc là như thế nào?"

Bối Hải Thạch nói: "Mời bang chúa dời gót qua bên này!" Đoạn lão dẫn Thạch Phá Thiên đi băng qua vườn hoa, vào tòa bát giác đình ở cạnh vườn cúc. Lão chờ Thạch Phá Thiên an tọa rồi mới ngồi xuống nói: "Bang chúa sau khi lâm trọng bệnh, những việc đã lâu trước kia đương nhiên khó mà nhớ hết."

Thạch Phá Thiên đã được nghe song thân phân tích rõ ràng chuyện quần hào bang Trường Lạc đưa chàng lên làm bang chúa là có dụng tâm hiểm ác, cốt để chàng đứng ra gánh lấy tai nạn cho bang họ, hy sinh tính mạng để giải trừ kiếp vận cho toàn bang. Có điều chàng thấy Bối Hải Thạch trước nay đối xử với mình rất cung kính. Lúc ở Ma Thiên Nhai, chàng bị hàn nhiệt giáp công cũng may mà được ông ta cứu trợ, sau này lại liên tục chữa trị rất chu đáo. Tuy vì mục tiêu ích kỷ, nhưng dù sao ông ta cũng đã cứu mạng chàng. Nếu lúc này chàng chất vấn thẳng thừng, không khỏi làm cho ông ta khó chịu. Hơn nữa những chuyện trước đây chàng hoàn toàn không biết, cũng phải hỏi cho rõ ràng. Nghĩ vậy, chàng bèn nói: "Đúng vậy! Xin Bối tiên sinh thuật rõ đầu đuôi cho ta nghe!"

Bối Hải Thạch nói: "Tiền nhiệm bang chúa Tư Đồ Hoành, ngoại hiệu Bát Trảo Kim Long, là sư thúc của bang chúa. Bang chúa còn nhớ không?"

Thạch Phá Thiên kinh ngạc hỏi: “Ông ấy là sư thúc của ta ư? Ta… sao ta chẳng nhớ chút gì. Lão nhân gia ở môn phái nào?”

Bối Hải Thạch đáp: “Tư Đồ bang chúa không bao giờ nói đến lai lịch sư môn, bọn thuộc hạ là người dưới nên không tiện hỏi nhiều. Ba năm trước đây, bang chúa phụng mệnh sư phụ…”

Thạch Phá Thiên ngắt lời: “Ta phụng mệnh của sư phụ ư? Sư phụ ta là ai?”

Bối Hải Thạch lắc đầu rồi nói tiếp: “Căn bệnh này của bang chúa thật là trầm trọng, ngay cả sư phụ cũng quên mất. Sư phụ bang chúa là ai, thuộc hạ làm sao biết được. Lần trước Bạch Vạn Kiếm ở phái Tuyết Sơn cứ nói bang chúa là đệ tử phái Tuyết Sơn tại thành Lăng Tiêu, bọn thuộc hạ cũng nghi hoặc không tin. Chiêu số võ công của bang chúa hình như không giống của phái đó.”

Thạch Phá Thiên nói: “Sư phụ của ta ư? Ta chỉ bái Sử bà bà ở phái Kim Ô làm sư phụ, nhưng đó là việc mới đây.” Chàng giơ ngón tay lên gõ gõ vào đầu mình, cảm thấy những việc mà mình nhớ được hoàn toàn không phù hợp với sự thật. Trong lòng rất phiền não, chàng lại hỏi: “Ta phụng mệnh sư phụ rồi sao nữa?”

Bối Hải Thạch nói: “Bang chúa phụng mệnh sư phụ đến nương nhờ Tư Đồ bang chúa, xin người dẫn tiến vào chốn giang hồ, xây dựng công danh. Chẳng bao lâu, bản bang xảy ra một chuyện rắc rối trọng đại. Chuyện này phát khởi khi bàn đến vụ hai sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác đưa thẻ đồng mời đi dự yến. Về vụ này bang chúa còn nhớ không?”

Thạch Phá Thiên nói: “Thẻ đồng của Thưởng Thiện Phạt Ác thì ta có hơi biết. Nhưng cuộc thương nghị đó ra sao? Trong đầu ta không còn chút bóng dáng gì về vụ này nữa.”

Bối Hải Thạch nói: “Bản bang có lệ cứ mỗi năm mở đại hội toàn bang một lần, vào ngày mồng ba tháng ba. Hết thảy đà chúa, hương chủ, phân đà chúa các nơi đều về tổng đà Trấn Giang để hội họp, bàn bạc những công việc trọng đại trong bang. Trong đại hội ba năm trước, đột nhiên Hà hương chủ đề cập đến chuyện bản bang mấy năm gần đây rất hưng thịnh, ba năm nữa thì những tấm đồng bài mời dự yến sẽ lại xuất hiện trên giang hồ. Đến lúc đấy bản bang khó lòng tránh được, nên phải dự tính trước sẽ đối phó bằng cách nào, tránh chuyện khi nước đến chân mới nhảy.”

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: “Đúng vậy! Thẻ đồng của Thưởng Thiện

Phạt Ác tới nơi, nếu bang chúa không tiếp nhận lời mời đi ăn cháo Lạp Bát thì toàn bang từ trên xuống dưới đều bị thảm họa giết cho tận tuyệt. Chuyện này chính mắt ta đã thấy rồi."

Bối Hải Thạch động tâm hỏi lại: "Bang chúa đã đích thân nhìn thấy đồng bài rồi ư?"

Thạch Phá Thiên nói: "Thực ra ta không phải là bang chúa của các vị. Có điều ta đã được thấy người của hai bang Phi Ngư Bang và Thiết Xoa Hội đều bị giết sạch sành sanh." Trong lòng chàng nghĩ: "Ôi chao, đại ca nhị ca cũng quá ác độc. Thì ra chuyện Phi Ngư Bang và Thiết Xoa Hội vì không chịu nhận đồng bài mà toàn bang bị giết chết cũng đã đồn đại đến tổng đà bang Trường Lạc rồi."

Bối Hải Thạch thở dài nói: "Bọn thuộc hạ đã liệu trước sẽ có ngày nay. Năm ấy Hà hương chủ đưa vụ này ra hội nghị, thực cũng không phải là lo chuyện vu vơ như người nước Kỷ lo trời sập, có đúng thế không? Nhưng Tư Đồ bang chúa vừa nghe tới, lập tức nổi trận lôi đình. Lão nhân gia bảo Hà hương chủ có ý khuấy động nhân tâm, mưu đồ bất chính, liền hạ lệnh bắt giam ông ta lại. Ai nấy đều xin tha cho Hà hương chủ, Tư Đồ bang chúa tuy ngoài miệng ưng thuận, nhưng đến nửa đêm ngấm ngầm hạ sát. Ngày hôm sau ông ta nói là Hà hương chủ sợ tội mà tự sát."

Thạch Phá Thiên nói: "Tại sao lại thế? Xem ra Tư Đồ bang chúa cùng Hà hương chủ đã có thù hằn từ trước, nên tìm cớ để giết y."

Bối Hải Thạch lắc đầu nói: "Cái đó thì không phải. Nguyên nhân chính là Tư Đồ đồ bang chúa không muốn ai đề cập đến vụ này."

Thạch Phá Thiên gật đầu. Chàng vốn có tư chất thông minh, chỉ vì ít giao tiếp nên ít hiểu biết thế thái nhân tình. Gần đây chàng ở với vợ chồng Thạch Thanh cùng Đinh Đang lâu ngày, đã biết phỏng đoán tâm sự người khác. Chàng nghĩ thầm: "Tư Đồ bang chúa biết, hễ tiếp bài đồng phó yến tất phải mất mạng trên hải đảo, đi không trở về, nhưng không tiếp bài đồng thì huynh đệ toàn bang từ trên xuống dưới phải mất mạng vì mình. Vụ này chắc ông ta cũng lo lắng nhiều năm rồi, nhưng không muốn để người khác đem vấn đề nan giải này ra bàn luận trước mặt bang chúng."

Bối Hải Thạch lại nói tiếp: "Các huynh đệ đến hội họp đều biết Hà hương chủ bị Tư Đồ bang chúa giết chết. Hà hương chủ chết đã đành, nhưng từ đó có thể đoán rằng khi có thẻ đồng mời đi dự yến, Tư Đồ bang chúa đã quyết định không chịu tiếp, nhất định không chịu hy sinh thân mình để đánh đổi lấy sự bình yên cho toàn bang. Khi đó anh

em mỗi người một tâm sự, đều hồi hộp lo sợ không dám nói gì. Chỉ có bang chúa là thẳng thắn đứng ra chất vấn sư thúc."

Thạch Phá Thiên kinh ngạc hỏi lại: "Là ta ư? Ta đứng dậy để chất vấn ông ấy ư?"

Bối Hải Thạch đáp: "Đúng thế. Lúc ấy bang chúa nói rất rõ ràng: "Sư thúc! Sư thúc đã là chủ một bang thì phải có mưu lược nhìn xa trông rộng, suy nghĩ kỹ càng để tính toán việc lâu dài cho bổn bang. Kỳ hạn hai sứ giả Thiện Ác tái xuất giang hồ cũng không còn xa lắm, Hà hương chủ nhắc đến việc này cũng chỉ vì lo cho vận mệnh huynh đệ toàn bang, mà sư thúc lại bức bách ông ta tự sát, e rằng mọi người trong bang không phục". Tư Đồ bang chúa lập tức biến sắc quát lên: "Tiểu tử cả gan! Tổng đà bang Trường Lạc há phải là nơi để ngươi nói chuyện? Bang Trường Lạc tự tay ta sáng lập ra, thì ta có thể tự tay hủy diệt đi, không để người khác nhiều chuyện được".

"Tư Đồ bang chúa nói mấy câu này khiến các huynh đệ đều sợ run. Nhưng bang chúa lại nói: "Sư thúc! Sư thúc tiếp đồng bài thì cũng chết, mà không tiếp đồng bài cũng chết, chẳng khác gì nhau. Sư thúc không chịu tiếp nhận đồng bài chỉ khiến cho rất nhiều huynh đệ vì lòng trung nghĩa mà chết theo sư thúc, chẳng có ích lợi gì. Không bằng sư thúc khẳng khái tiếp thẻ bài để toàn bang yên ổn, thì toàn thể bang chúng vĩnh viễn nhớ tới ân nghĩa của sư thúc."

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: "Câu này quả là không sai. Nhưng… nhưng… Bối tiên sinh… Ta làm gì có bản lãnh nói chuyện rõ ràng minh bạch như thế?"

Bối Hải Thạch mỉm cười nói: "Bang chúa hà tất phải quá khiêm tốn, chỉ vì sau trận bệnh nặng, trí nhớ chưa hoàn toàn hồi phục mà thôi. Sau này bang chúa khỏi hẳn, nói về tài biện luận thì dĩ nhiên bản bang không ai bị kịp, mà cả chốn giang hồ cũng khó có người sánh được."

Thạch Phá Thiên bán tín bán nghi nói: "Có thật thế không? Rồi ta… ta… nói xong thì sao nữa?"

Bối Hải Thạch nói: "Tư Đồ bang chúa lập tức sắc mặt xám xanh, đập bàn quát tháo: "Mau… Mau trói thằng lỏi này lại cho ta!" Nhưng Tư Đồ bang chúa quát luôn mấy câu mà mọi người cứ ngơ ngác nhìn nhau, không ai cử động. Tư Đồ bang chúa càng giận dữ hơn, la lớn: "Phản rồi! Phản rồi! Bọn ngươi cấu kết với thằng lỏi này để phản ta phải không? Được! Các ngươi không động thủ thì để ta tự tay giết nó."

Thạch Phá Thiên hỏi: "Huynh đệ trong bang có khuyên ngăn Tư Đồ

bang chúa không?"

Bối Hải Thạch đáp: "Các anh em đều không phục, song chẳng một ai lên tiếng. Tư Đồ bang chúa rút phi trảo ra, tung người vọt khỏi chỗ ngồi nhằm bổ xuống bang chúa. Bang chúa né mình đi tránh khỏi. Tư Đồ bang chúa liên tiếp dùng những sát chiêu đánh tới, nhưng đều bị bang chúa tránh khỏi, mà thủy chung bang chúa vẫn không trả đòn. Bang chúa chỉ có hai tay không, mà phi trảo của Tư Đồ bang chúa lại là một tuyệt kỹ trên giang hồ, thế mà tránh né được bảy tám chiêu thật là không phải chuyện dễ. Khi đó Mễ hương chủ la lên: "Bang chúa! Lệnh sư diệt đã nhường bang chúa bảy tám chiêu mà không phản kích, một là y tôn trọng bang chúa là thủ lĩnh bản bang, hai là y kính trọng bang chúa là sư thúc. Nếu bang chúa còn tiếp tục ra chiêu độc địa để hạ sát y, thì thiên hạ phải kết tội vào bang chúa." Tư Đồ bang chúa tức giận gầm lên: "Ai bảo gã không phản kích? Các ngươi đã muốn về hùa với gã thì cứ đồng tâm hiệp lực giết chết bản tòa đi, rồi tôn thằng lỏi đó lên làm bang chúa. Như vậy há chẳng thỏa mãn tâm nguyện mọi người ư?"

"Tư Đồ bang chúa tức giận quát mắng om sòm, tay vẫn không ngừng ra chiêu tới tấp, ra toàn những đòn hung hiểm, muốn dùng phi trảo để đoạt mạng của bang chúa. Triển hương chủ vừa la lên: "Thạch huynh đệ! Đón lấy thanh kiếm này!" vừa liệng lại cho bang chúa. Bang chúa vươn tay ra đón lấy kiếm, nhường thêm ba chiêu nữa rồi nói: "Sư thúc! Tiểu diệt đã nhượng bộ sư thúc hai chục chiêu rồi. Nếu sư thúc không dừng tay thì tiểu diệt bất đắc dĩ phải đắc tội với sư thúc."

"Tư Đồ bang chúa ánh mắt rất dữ tợn, lại vung cương trảo chụp vào mặt bang chúa. Lúc đó trong đại sảnh có đến hai mươi mấy người đồng thanh la lên: "Đánh trả đi! Đánh trả đi! Đừng để ông ấy hại mình." Bang chúa bèn nói: "Xin đắc tội!" rồi mới đưa kiếm ra đỡ phi trảo."

Bối Hải Thạch thở ra một hơi dài rồi kể tiếp: "Thế là hai bên xảy cuộc động thủ, quyết đấu kịch liệt. Sau thời gian uống hết một tuần trà, mọi người đứng xem đều nhận ra bang chúa chưa dùng toàn lực, vẫn cố ý nhường nhịn Tư Đồ bang chúa. Nhưng ông ấy đang rất giận dữ, cố sống cố chết mà đánh chẳng dè dặt chút nào. Sau cùng bang chúa sử chiêu Thuận Thủy Thôi Chu, đâm mũi kiếm trúng vào cổ tay phải của ông ấy, khiến cây phi trảo rớt xuống đất. Bang chúa lập tức thu kiếm về, nhảy vọt ra xa ba thước. Tư Đồ bang chúa ngẩn người ra đứng đó, mặt nhợt nhạt cắt không ra máu, đưa mắt nhìn suốt lượt vào mặt từng người. Lúc ấy trong hội trường im phăng phắc không một tiếng động, chỉ nghe tiếng từng giọt máu tươi từ vết thương cổ tay Tư Đồ bang chúa tí tách nhỏ xuống đất. Sau một lúc lâu, Tư Đồ bang chúa thản nhiên cất tiếng: "Hay lắm! Hay lắm!" rồi rảo bước ra ngoài. Bốn mươi

mấy người trong sảnh đường đưa mắt nhìn theo, nhưng chẳng một ai nói nửa lời."

"Tư Đồ bang chúa ra đi chuyến này, ai cũng biết là y không còn mặt mũi nào trở về nữa. Trong bang chẳng thể một ngày không chủ, toàn bang đồng thanh kêu gọi bang chúa lên tiếp nhiệm. Khi ấy bang chúa đứng lên khiêm nhượng nói: "Tại hạ còn nhỏ tuổi, đã kém tài năng lại không đức độ, lẽ ra không dám đảm đương trọng trách này. Có điều ba năm nữa lại tới thời kỳ đồng bài Thưởng Thiện Phạt Ác xuất hiện trên giang hồ, nên tại hạ tạm thời giữ địa vị này. Khi thẻ đồng đưa tới bổn bang mời đi dự yến, tại hạ sẽ tiếp nhận không chút chau mày, nhận lời đi dự để tránh cho các vị một phen tai vạ." Huynh đệ bản bang nghe bang chúa nói vậy thì đồng thanh hoan hô nhiệt liệt, quỳ xuống bái lạy. Nói thật, bang chúa một mình chống nổi Tư Đồ bang chúa thì võ công ai nấy đều tâm phục. Mà cho dù võ công bang chúa bình thường, chỉ cần ưng thuận gánh tai nạn cho bản bang, thì mọi người cũng sẽ vì tư tâm vị kỷ mà triệt để ủng hộ bang chúa lên cầm quyền bính trong bang."

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: "Vì thế mà mấy phen ta ra ngoài, các vị phải hết sức lo lắng, chỉ sợ ta đi rồi không về nữa."

Bối Hải Thạch hơi đỏ mặt lên nói: "Sau khi bang chúa lên giữ trọng nhiệm, đã có nhiều đóng góp cho bản bang, không ai dị nghị gì. Tuy bang chúa đối đãi với anh em trong bang có chỗ nghiêm khắc, nhưng anh em thấy lòng đại nhân đại nghĩa của bang chúa đã tình nguyện gánh tai họa cứu mạng cho mọi người, nên dù phải chịu đựng thế nào cũng không ai than phiền chi hết."

Thạch Phá Thiên suy nghĩ một lát rồi nói: "Bối tiên sinh! Những việc đã qua ta đều không nhớ được nữa. Xin ông đừng có giấu giếm nữa, rút cuộc ta đã từng làm những chuyện sai lầm gì lớn?"

Bối Hải Thạch mỉm cười nói: "Nói là sai lầm lớn thì chưa chắc đã đúng. Có điều bang chúa đang còn niên thiếu, quen thói phong lưu lãng mạn thì tưởng chẳng có chi đáng kể. Vả lại đa số nữ nhân đều thuận tình tự nguyện, những chuyện cưỡng bách chỉ là số ít. Thanh danh bang Trường Lạc trước nay cũng chẳng trong trắng gì lắm, anh em trong bang có nghe tin gì cũng chỉ cười rồi bỏ qua mà thôi."

Thạch Phá Thiên nghe xong toát mồ hôi ướt đẫm. Tuy Bối Hải Thạch khéo léo lựa lời chỉ nói phớt qua, nhưng hiển nhiên mấy năm gần đây chàng đã phạm rất nhiều tội lỗi về chuyện phong tình trăng gió. Thạch Phá Thiên nét mặt đăm chiêu, cố nhớ lại xem ngoài Đinh Đang ra còn cô gái nào mình lén lút vương víu tư tình mà không nhớ nổi chăng. Rồi

đột nhiên trong lòng chàng lại nghĩ: “Giả tỉ A Tú nghe được chuyện này, chỉ cần nhìn ta một cái thì ta… thì ta…”

Bối Hải Thạch cất tiếng hỏi: “Bang chúa! Thuộc hạ còn có một câu, không biết có nên nói hay không.”

Thạch Phá Thiên vội đáp: “Chính ta đang muốn thỉnh giáo Bối tiên sinh. Xin ông cứ nói, càng thẳng thắn càng tốt.”

Bối Hải Thạch nói: “Trường Lạc Bang của chúng ta thường có những vụ việc không thể đưa ra ánh sáng được, đó là chuyện không thể tránh khỏi. Nếu không thì hơn hai vạn huynh đệ toàn bang lấy đâu ra cơm ăn áo mặc? Chúng ta vốn không phải là hảo hán bạch đạo, kể ra chẳng cần đếm xỉa đến cái lối giả nhân nghĩa giả đạo đức thối nát của bọn họ. Nhưng… nhưng chẳng qua thê tử của huynh đệ trong bang rất là đông đúc. Theo ý kiến thuộc hạ thì đối với vợ con của anh em trong bang, bang chúa nên… nên tránh xa là hơn, để khỏi thương tổn hòa khí trong bang.”

Thạch Phá Thiên hổ thẹn mặt đỏ bừng lên. Chàng nhớ tới tối hôm đó bị Triển hương chủ đến hành thích, nói là chàng quyến rũ vợ gã. Chàng e rằng vụ này có thực, liền hỏi: “Bây giờ biết làm thế nào đây?”

Bối Hải Thạch lại nói: “Đinh Bất Tam lão tiên sinh hành vi cổ quái mà võ công lại cao thâm vô cùng. Bang chúa cùng tôn nữ lão đã đi lại với nhau, nếu sau này ruồng bỏ nàng thì e rằng Đinh lão tiên sinh chẳng chịu bỏ qua. Tuy rằng bang chúa không sợ ông ấy, nhưng như thế lại là gây thêm một tay cường địch.”

Thạch Phá Thiên ngắt lời: “Ta làm sao có thể ruồng bỏ Đinh cô nương được.”

Bối Hải Thạch mỉm cười nói: “Khi bang chúa đã ưa cô nào, thì xem cô ấy chẳng khác gì bảo bối, chỉ có điều không được lâu dài. Còn như vị Đinh cô nương này thì bang chúa có giao hảo cũng không sao, nhưng không nên bái đường thành thân, để tránh khỏi mắc vào tay lão Đinh.”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Nhưng… nhưng ta đã cùng nàng bái đường thành thân rồi?”

Bối Hải Thạch đáp: “Khi đó bang chúa bị trọng bệnh chưa khỏi, đầu óc hãy còn hồ đồ nên chịu sự sắp đặt của lão họ Đinh, không thể coi là việc nghiêm chỉnh.”

Thạch Phá Thiên chau mày lại, nhất thời cũng khó trả lời. Bối Hải

Thạch định bụng khuyên can đến mức độ này thôi, không dám tiến thêm một bước nữa. Lão nghĩ rằng mình là kẻ dưới, không nên quá trớn để cho bang chúa phải phiền lòng, liền lảng sang chuyện khác: "Bốn môn phái lớn ở Quan Đông rầm rầm rộ rộ kéo đến nhưng thấy mặt bang chúa là lập tức mềm nhũn ngay, một điều kêu bằng ân công, hai điều kêu bằng ân công, đủ biết oai đức cùng võ công của bang chúa đã tiến triển thần tốc. Thuộc hạ hết sức hoan hỉ, nhưng không hiểu vì duyên cớ gì."

Thì ra những chuyện Thạch Phá Thiên đánh lui Đinh Bất Tứ, cứu tính mạng cho bọn Cao Tam nương tử, trong khi đi đường quần hào Quan Đông cũng đã thuật lại cho Trường Lạc Bang biết, lại còn thêm mắm thêm muối rất nhiều. Bối Hải Thạch không ngờ võ công của Thạch Phá Thiên lại cao cường đến thế, lập tức muốn hỏi nguyên do. Nhưng bản thân Thạch Phá Thiên cũng không hiểu lắm, nên cũng không thể nói cho rõ ràng được.

Bối Hải Thạch lại tưởng chàng muốn giấu giếm, bèn nói: "Những người này đều là nhân vật có danh vọng trong võ lâm. Bang chúa đã có đại ân với họ, thì có thể nhân cơ hội này để thu phục, rất hữu dụng cho bản bang. Nếu bọn họ có hỏi đến Tư Đồ tiền nhiệm bang chúa, thì bang chúa chỉ nên nói là ông ấy đã lui về ẩn dật. Còn những điều mà thuộc hạ vừa trình bày, thì bất tất bang chúa phải cho họ biết làm chi, để khỏi phát sinh những chuyện rắc rối không có lợi gì."

Thạch Phá Thiên gật đầu đáp: "Bối tiên sinh nói rất phải." Hai người lại chuyện vãn một lúc, rồi Bối Hải Thạch lấy trong bọc ra một bản danh sách, kể rõ những nhân viên quản sự ở sơn trại nào đưa đến bao nhiêu tiền bạc lúa gạo, ở bến cảng nào thu bao nhiêu tiền thuế hàng tháng.

Thạch Phá Thiên chẳng hiểu gì hết, chỉ gật đầu qua quít. Nhưng chàng nghe thì cũng hiểu bang Trường Lạc đã làm nhiều việc thương thiên hại lý, đúng như mấy ngày nay cha mẹ đã nói cho chàng biết. Bọn lục lâm đại đạo ở rất nhiều địa phương đều đưa vàng bạc châu báu, lương thực cùng gia súc đến đút lót bang Trường Lạc. Bang này cứ ngồi một chỗ mà chia của ăn cướp, những chỗ nào không chịu nghe hiệu lệnh thì Trường Lạc Bang sẽ đi tiêu diệt. Thạch Phá Thiên trong lòng cảm thấy có điều trái lẽ, nhưng không biết nói với Bối Hải Thạch thế nào cho phải.

Tối hôm ấy, tổng đà bày tiệc thết đãi quần hào Quan Đông. Thạch Phá Thiên, Bối Hải Thạch, Đinh Đang cùng ngồi vào thủ tọa để bồi tiếp. Rượu đã ba tuần, mọi người nói mấy câu xã giao rồi Phạm Nhất Phi lên tiếng: "Ân công là bậc kỳ tài, chỉnh đốn cho bang Trường Lạc trở

nên hưng thịnh. Tư Đồ đại ca ắt hẳn cũng rất vui mừng."

Bối Hải Thạch nói: "Tư Đồ tiền bang chúa hồi này chỉ lo câu cá trồng hoa, bất cứ ai cũng không thích gặp, quả là sống rất thanh nhàn thư thái. Những việc tục lụy của tệ bang, chúng ta đều không dám đi bẩm báo cho lão nhân gia biết."

Phạm Nhất Phi toan kiếm lời để dò hỏi tin tức, thì đột nhiên Phó hương chủ Hổ Mãnh Đường hối hả chạy đến cạnh Bối Hải Thạch, ghé vào tai thì thầm mấy câu.

Bối Hải Thạch mỉm cười gật đầu nói: "Hay lắm! Hay lắm!" Rồi lão quay lại Thạch Phá Thiên cười nói: "Xin trình bang chúa rõ, hôm trước chúng ta bắt được bọn đệ tử phái Tuyết Sơn, hôm nay thành Lăng Tiêu lại phái người đến tiếp viện, mưu đồ cứu ra. Ngờ đâu trộm gà không được lại bị rách quần, lại bị chúng ta bắt thêm hai tên."

Thạch Phá Thiên giật mình kinh hãi hỏi: "Lại bắt được bọn đệ tử phái Tuyết Sơn ư?"

Bối Hải Thạch mỉm cười đáp: "Ngày trước bang chúa cùng Bạch Vạn Kiếm rời khỏi tổng đà, huynh đệ toàn bang đều mong nhớ và lo lắng vô cùng. Ai nấy chỉ sợ bang chúa lấy lòng trung hậu đối đãi với người, dễ bị trúng kế của gã…" Vì trước mặt quần hùng Quan Đông, Bối Hải Thạch không tiện nói thẳng là Thạch Phá Thiên đã bị Bạch Vạn Kiếm bắt được, nên mới tìm lời nói vòng vo như vậy.

Ngừng một lát, Bối Hải Thạch lại nói tiếp: "Huynh đệ toàn bang được điều động ra ngoài để thám thính hành tung của bang chúa, chạm trán bọn đệ tử phái Tuyết Sơn ở gần đây, liền thi hành kế mọn bắt hết bọn chúng giam tại tổng đà. Chỉ tiếc là Bạch Vạn Kiếm hết sức tâm cơ, một mình chạy thoát."

Đinh Đang đột nhiên hỏi xen vào: "Thế còn Hoa Vạn Tử cô nương thì sao?"

Bối Hải Thạch mỉm cười đáp: "Cô ta đi trong toán đầu, đã bị bắt từ trước. Khi đó Đinh cô nương cũng có mặt tại đây có phải không? Lần ấy tất cả bảy tên bị bắt."

Bọn Phạm Nhất Phi nghe mà kinh hãi, lên tiếng: "Tuyết Sơn là một môn phái lừng lẫy tiếng tăm, không ngờ cũng bị đại bại về tay bang Trường Lạc."

Bối Hải Thạch lại nói: "Chúng ta đã hỏi bọn thuộc hạ phái Tuyết Sơn

về hành tung của bang chúa, thì chúng đều nói là đêm đó bang chúa tự bỏ đi khỏi miếu thổ địa, từ đó không được tin tức gì nữa. Anh em biết bang chúa vô sự mới yên lòng. Hiện giờ bọn đệ tử phái Tuyết Sơn kia nên tạm giam lại, hay nên giết đi, là tùy bang chúa phát lạc."

Thạch Phá Thiên nghĩ thầm: "Gia má mình đã nói trước kia mình từng bái sư vào làm môn hạ phái Tuyết Sơn. Vậy những đệ tử phái này đều kể vào hàng sư thúc của mình, có lý nào lại giam giữ mà không tha, đừng nói đến chuyện sát hại." Chàng nghĩ vậy liền nói: "Giữa phái Tuyết Sơn và chúng ta có chút xíu hiểu lầm. Hay là… hóa… hóa…"

Chàng muốn nói một câu thành ngữ, nhưng mới học chưa được bao lâu, nên nhất thời không thể nhớ ra Bối Hải Thạch liền đỡ lời nói tiếp: "Hóa địch thành bạn."

Thạch Phá Thiên cả mừng hô lên: "Đúng thế. Hóa địch thành bạn. Bối tiên sinh! Chúng ta thả họ ra, mời lên đây cùng uống rượu có được hay không?" Nguyên chàng chưa hiểu hành động này có đúng lề lối võ lâm không, phải hỏi lại cho cẩn thận. Đồng thời chàng nghĩ rằng Bối Hải Thạch phải tốn nhiều sức lực mới bắt được bọn đệ tử phái Tuyết Sơn, thế mà mình tự ý buông tha một cách khinh suất thì không khỏi mang tiếng chuyên quyền. Tuy mọi người tôn chàng làm bang chúa, nhưng bất giác chính chàng lại không cảm thấy tất cả trên dưới trong bang đều phải tôn trọng hiệu lệnh của mình.

Bối Hải Thạch mỉm cười đáp: "Bang chúa khoan hồng đại lượng như vậy, thật là hảo sự trong võ lâm." Rồi lão bảo: "Anh em dẫn những người phái Tuyết Sơn lên đây."

Phó hương chủ vâng lời lui ra. Không bao lâu, có bốn tên bang chúng áp giải hai hán tử áo trắng vào. Hai hán tử này đều bị trói tay, áo trắng có vấy nhiều vết máu, hiển nhiên đã trải qua chiến đấu rồi bị thương. Phó hương chủ quát bảo: "Các ngươi tiến vào tham kiến bang chúa."

Hán tử lớn tuổi hơn thì trợn mắt lên giận dữ, còn đại hán kia khoảng ba mươi tuổi lại la lớn: "Các ngươi mau mau chém quách lão gia đi cho xong! Các ngươi là những quân cường đạo, tội ác ngập đầu. Rồi đây sư phụ ta là Uy Đức tiên sinh sẽ tới băm vằm các ngươi làm muôn mảnh để trả mối thù này."

Đột nhiên bên ngoài cửa sổ có tiếng người quát vang như sấm: "Thôi sư đệ! Sư đệ thóa mạ chúng như vậy thật là sướng miệng. Bọn chúng toàn là quân cường đạo chó má, đồ chó què ba cẳng!" Tiếp theo là những tiếng loảng xoảng từ xa tiến lại, hơn hai mươi tên đệ tử phái Tuyết Sơn chân tay đeo xiềng hiên ngang đi vào sảnh đường. Trong

đám này có cả Cảnh Vạn Chung, Hô Diên Vạn Thiện, Văn Vạn Phu, Kha Vạn Quân, Vương Vạn Nhận, Hoa Vạn Tử. Cả nhân vật khinh công tuyệt đỉnh là Uông Vạn Dực cũng bị bắt.

Vương Vạn Nhận vừa tiến vào cửa liền ngoác miệng ra thóa mạ không ngớt, dùng đến những danh từ hết sức khinh bỉ. Có người lại thách thức: "Các người có bản lãnh thì đem nội lực hoặc đao thương ra mà động thủ, còn hèn hạ mà dùng muội hương hay thuốc mê để ám toán, thì chẳng khác gì bọn ăn trộm vặt hạng bét."

Phạm Nhất Phi cùng Phong Lương đưa mắt nhìn nhau, cùng nghĩ: "Nếu dùng muội hương thuốc mê để bắt người, thì thật chẳng vinh hạnh chút nào."

Bối Hải Thạch liếc mắt nhìn bọn quần hào Quan Đông liền hiểu ngay tâm sự họ. Lão liền đứng dậy tươi cười nói: "Sở dĩ bọn tại hạ phải dùng đến muội hương thuốc mê, không phải vì sợ các vị võ công cao cường, mà vì nghĩ tình Thạch bang chúa cùng các vị đã có mối liên quan xưa cũ, nên không thể dùng đao kiếm đả thương các vị cho mất thêm hòa khí. Các vị đã nói thế, tỏ ra trong lòng không phục. Vậy bây giờ chúng ta làm thế này, các vị cứ từng người một ra đây đối chiêu với tại hạ. Bất cứ vị nào qua được mười chiêu, thì bang Trường Lạc chúng ta tự nhận là quân cường đạo, là đồ chó má. Thế có được không nào?"

Hôm trước tại tổng đà bang Trường Lạc, Bối Hải Thạch thi triển Ngũ Hành Lục Hợp Chưởng, bọn Kha Vạn Quân chỉ qua lại được vài ba chiêu là lập tức bị lão đánh ngã lăn. Nếu nói đến mười chiêu thì quả là việc khó vô cùng. Nhưng bọn đệ tử phái Tuyết Sơn mới bị bắt lại không biết công phu của lão cao như thế. Chúng thấy người lão nước da vàng ửng, gầy khẳng gầy kheo, chẳng khác con bệnh lâu năm thì chẳng sợ gì, bèn lớn tiếng nói: "Bọn bang Trường Lạc các ngươi chẳng qua chỉ ỷ vào nhiều người để thủ thắng, chứ chẳng có chi là tài giỏi. Đừng nói mười chiêu, mà cả trăm chiêu ngàn chiêu lão gia ta cũng dám tiếp đón như thường."

Bối Hải Thạch mỉm cười nói: "Hay lắm! Hay lắm! Lão đệ đây quả nhiên là gan dạ hơn người. Vậy bây giờ chúng ta đánh cuộc, nếu lão đệ tiếp được mười chiêu của ta, thì bang Trường Lạc của chúng ta là quân cường đạo là đồ chó má, còn nếu lão đệ thua trong vòng mười chiêu thì phái Tuyết Sơn các vị cũng là quân cường đạo là đồ chó má, có được hay không?" Lão nói xong tiến gần lại, vung tay một cái, bao nhiêu dây trói trên người Thôi Vạn Niên đều đứt tung hết. Rồi lão mỉm cười nói: "Xin mời."

Sau khi Thôi Vạn Niên bị trói đã giãy giụa mấy lần, biết là loại dây đó cực kỳ bền dai. Ngờ đâu lão già bệnh hoạn này chỉ quơ tay một cái nhẹ nhàng, những sợi dây gai mà mình không làm sao dứt đứt được lại trở thành bở rẹt như mì sợi. Sắc mặt gã biến đổi một cách thảm hại, thân hình run lên bần bật, khi nào còn dám động thủ với Bối Hải Thạch nữa.

Đột nhiên, bên ngoài sảnh đường có tiếng người dõng dạc: "Hay lắm! Hay lắm! Cuộc đánh đố này, chúng ta nhất định phải tiếp nhận." Nghe thanh âm này, bọn đệ tử phái Tuyết Sơn đều lộ vẻ vui mừng, còn bang chúng bang Trường Lạc lại rất kinh ngạc, ngay cả Bối Hải Thạch cũng hơi biến sắc.

Binh một tiếng, cánh cửa mở ra, một người rảo bước tiến vào, dáng điệu ngang nhiên, tư thế hào hùng, chính là Khí hàn tây bắc Bạch Vạn Kiếm. Hắn ôm quyền nói: "Tại hạ tuy bất tài, cũng muốn thử tiếp Bối tiên sinh mười chiêu."

Bối Hải Thạch mỉm cười, tuy vẻ mặt vẫn trấn tĩnh nhưng trong lòng không khỏi hồi hộp. Lão nghĩ thầm: "Võ công thằng cha này không tệ, mình có hạ được hắn cũng phải ngoài trăm chiêu là ít. Trong vòng mười chiêu thì không tài nào thắng được." Nhưng lão là tay ghê gớm, xoay chuyển ý nghĩ rất mau, chợt mỉm cười nói: "Vụ đánh cuộc mười chiêu chỉ là bắt nạt những sư đệ của Bạch đại hiệp mà thôi. Bạch đại hiệp đã đích thân đến đây thì cuộc đánh đố của ta phải thay đổi một tí. Nếu Bạch đại hiệp có hứng tỉ đấu cùng tại hạ, thì xin hẹn trước điểm tới là ngưng, và quyết thắng bại trong vòng hai ba trăm chiêu."

Bạch Vạn Kiếm lạnh lùng nói: "Thế ra lời của Bối tiên sinh đã nói ra vẫn có thể sửa đổi được."

Bối Hải Thạch cười ha hả nói: "Cuộc đánh đố mười chiêu chỉ là đối với bọn người tài nghệ kém cỏi mà ngông cuồng không biết tự lượng. Chẳng lẽ Bạch đại hiệp cũng thuộc vào loại người này hay sao?"

Bạch Vạn Kiếm đáp: "Giả tỉ bang Trường Lạc tự thừa nhận là quân cường đạo là đồ chó má, thì tại hạ chịu tiếng tài nghệ kém cỏi, ngông cuồng không biết tự lượng cũng chẳng sao." Thì ra lúc Bạch Vạn Kiếm tiến vào sảnh đường, thấy Thạch Phá Thiên ngồi trên tiệc ung dung thoải mái, mà bọn sư đệ thì gã nào cũng toàn thân đeo xiềng xích, nét mặt tiều tụy, bất giác giận dữ không nén nổi. Hắn liền vớ lấy câu nói của Bối Hải Thạch, nhất định bức bách lão phải tự nhận là quân cường đạo chó má cho hả giận.

Giữa lúc ấy, ngoài cửa đột nhiên lại có tiếng người dõng dạc: "Bọn tại

hạ là Dương Quang ở phủ Gia Hưng, cùng Thạch Thanh, Mẫn Nhu ở Huyền Tố Trang đến đây thăm viếng."

Thạch Phá Thiên nhận ra thanh âm Thạch Thanh thì mừng quýnh, vừa nhảy lên vừa la: "Gia gia! Má má!" Rồi chàng hối hả chạy ra.

Lúc chàng lướt qua bên mình Bạch Vạn Kiếm, hắn đưa tay ra chụp trúng ngay lấy cổ tay chàng. Cử động này vừa bất ngờ vừa nhanh chóng, Thạch Phá Thiên chưa kịp né tránh đã bị nắm lấy mạch môn. Nhưng chàng đang gấp rút muốn gặp cha mẹ, không suy nghĩ nhiều chỉ vung tay bừa một cái. Chân lực vừa tuôn ra, Bạch Vạn Kiếm lập tức thấy tê nhức nửa người, vội buông tay ra rồi lùi lại hai bước mới đứng vững lại được. Sắc mặt hắn thay đổi hẳn.

Bối Hải Thạch mỉm cười nói: "Quả nhiên võ nghệ cao cường!" Câu nói này đương nhiên là ca ngợi Thạch Phá Thiên, nhưng bên trong lại có ý châm chọc Bạch Vạn Kiếm là kẻ võ nghệ kém cỏi, ngông cuồng không biết tự lượng.

* * *

Thạch Phá Thiên hoan hỉ cùng vợ chồng Thạch Thanh tiến vào sảnh đường, có một lão già râu bạc thân hình cao lớn đi theo, lại còn năm người nữa.

Trấn Giang và Tùng Giang cách nhau không xa, quần hào bang Trường Lạc biết lão này là một nhân vật võ lâm nổi tiếng vùng Giang Nam tên gọi Ngân kích Dương Quang, lại nghe bang chúa kêu vợ chồng Thạch Thanh là gia má nên ai nấy đều đứng dậy. Thạch Phá Thiên nắm tay Mẫn Nhu ra vẻ hết sức thân thiết.

Mẫn Nhu nhẹ nhàng nhìn con, mỉm cười nói: "Sáng hôm qua ở trong khách điếm không thấy con, ta hồi hộp vô cùng. Gia gia con có nói, nếu có người ám toán thì con khó nỗi đề phòng, còn ngang nhiên bắt con đem đi thì không thể được. Ông bảo, đến bang Trường Lạc để nghe ngóng nhất định sẽ biết tin tức của con. Quả nhiên con ở đây thật."

Đinh Đang vừa thấy vợ chồng Thạch Thanh đến, mặt đã đỏ như than hồng. Nàng ngoảnh mặt đi không dám nhìn thẳng, nhưng vẫn lắng tai nghe xem họ nói gì.

Vợ chồng Thạch Thanh, Dương Quang cùng Bối Hải Thạch và Phạm Nhất Phi, Lữ Chính Bình nhất nhất làm lễ tương kiến. Năm người đi sau Dương Quang đều là võ sư trứ danh ở Giang Nam, được lão cùng

vợ chồng Thạch Thanh mời đến đây để làm chứng. Tất cả mọi người đều là nhân vật hữu danh trong võ lâm, những câu khách sáo như "cửu ngưỡng đại danh" vang lên rào rào như sấm động.

Khi giới thiệu, bọn Phạm Nhất Phi biết vợ chồng Thạch Thanh là song thân Thạch Phá Thiên lại càng kính cẩn thi lễ. Vợ chồng Thạch Thanh không biết nội tình bên trong, thấy đối phương khiêm cung lễ mạo lại càng đáp lễ kính cẩn hơn.

Bối Hải Thạch đột nhiên thấy có song thân Thạch Phá Thiên xuất hiện, lại là trang chủ Huyền Tố Trang lừng tiếng giang hồ. Tuy lão ta túc trí đa mưu, nhưng nhất thời cũng chưa biết phải làm gì. Thạch Phá Thiên nhìn Bối Hải Thạch hỏi: "Bối tiên sinh! Các vị anh hùng phái Tuyết Sơn này, chúng ta có thể thả được chưa?" Chàng không dám ra lệnh, để Bối Hải Thạch tùy nghi xử lý.

Bối Hải Thạch mỉm cười đáp: "Bang chúa đã có lệnh, dĩ nhiên các vị anh hùng phái Tuyết Sơn đều được thả ra."

Lão nhấn mạnh bốn tiếng "các vị anh hùng" hết sức vang dội, hiển nhiên có ý châm biếm. Mười mấy bang chúng Trường Lạc Bang đồng thanh trả lời "Vâng! Bang chúa đã có lệnh, các huynh đệ hãy thả các vị anh hùng phái Tuyết Sơn ra." Lập tức có người đem chìa khóa ra để mở những xiềng xích đang đeo vào người bọn đệ tử phái Tuyết Sơn.

Bạch Vạn Kiếm nắm chặt chuôi kiếm, lớn tiếng nói: "Khoan đã! Thạch… Thạch bang chúa, Bối tiên sinh, Ngân kích Dương lão anh hùng ở Tùng Giang Phủ, phu phụ Thạch trang chúa Huyền Tố trang! Tại hạ có điều muốn nói cho rõ ràng." Ngừng lại một chút, hắn tiếp: "Chúng ta là người võ lâm, giả tỉ học nghệ không tinh mà bị bại về đao thương quyền cước thì phải để đối phương tha hồ giết hay làm nhục cũng được, quyết không oán hận. Nhưng bọn sư đệ tại hạ vì trúng phải thuốc mê của bang Trường Lạc mà bị bắt, như vậy là bang Trường Lạc đã dùng thủ đoạn đê hèn để làm tổn hại thanh danh phái Tuyết Sơn, đồng thời phá hoại cả danh dự bang Trường Lạc. Vừa rồi vị Bối tiên sinh này đã nói câu gì đó, bây giờ xin nói lại để mọi người cùng được nghe rõ."

Bối Hải Thạch đằng hắng hai tiếng rồi mỉm cười nói: "Bạch huynh đệ…"

Bạch Vạn Kiếm giận dữ nói: "Ta không thèm hô huynh gọi đệ với bọn cẩu tặc không biết đếm xỉa đến mặt mũi của mình."

Bối Hải Thạch lại nói: "Thạch bang chúa của chúng ta…"

Đến lượt Thạch Thanh xen vào ngắt lời: “Bối tiên sinh! Con của ta tuổi còn nhỏ chưa biết gì, khi nào lại có đủ tư cách làm bang chúa quý bang? Trước đây chưa bao lâu, nó lại bị trọng bệnh nên đã hoàn toàn quên hết những chuyện đã qua. Bên trong tất có những sự hiểu lầm trọng đại, vậy hai chữ Bang Chúa xin đừng nhắc đến. Tại hạ đã mời được sáu vị bằng hữu, ngay cả Dương lão anh hùng cũng đến đây, là có ý muốn phân giải về vụ này. Bạch đại hiệp! Quý phái cùng bang Trường Lạc có điều xích mích là một chuyện, còn đứa con bất hiếu của tại hạ có đắc tội gì với đại hiệp lại là chuyện khác, hai việc này xin phân biệt ra mà nói. Thạch mỗ tuy hết sức tầm thường trên chốn giang hồ, nhưng trước nay chưa nói câu nào giả dối với ai. Thằng nhỏ con của tại hạ thực tình đã quên sạch những việc đã qua.” Ông ngừng một chút rồi dõng dạc nói tiếp: “Nhưng những việc nó đã làm, bất luận còn nhớ hay đã quên, nhất định không thể cải xóa mà chối tội. Còn những việc người ngoài mượn tên tuổi của nó để hành động, thì không can dự gì đến con ta cả.”

Quần hùng trong sảnh đường ngơ ngác nhìn nhau, chẳng ai ngờ đột nhiên lại xảy ra những biến cố như thế này. Bối Hải Thạch cười khan: “Ha ha! Chuyện này phải nói từ đâu đây? Thạch bang chúa…” Trong lòng lão thầm kêu khổ.

Thạch Phá Thiên lắc đầu nói: “Gia gia ta nói không sai, ta không phải bang chúa của các vị. Chuyện này ta cũng đã từng nói nhiều lần rồi, nhưng các vị nhất định không tin.”

Phạm Nhất Phi nói: “Trong vụ này có điều gì bí ẩn, bọn tại hạ thật sự muốn cung kính lắng nghe. Bọn tại hạ chỉ biết bang chúa bang Trường Lạc là Tư Đồ Hoành đại ca, sao lại biến thành Thạch ân công đây?”

Dương Quang ngồi yên từ nãy đến giờ không nói gì, bây giờ mới vuốt râu lên tiếng: “Bạch đại hiệp! Đại hiệp bất tất phải nóng nảy. Ai phải ai quấy, võ lâm đương nhiên sẽ có công luận.” Tuy lão tuổi già mà tiếng nói oang oang như chuông đồng, trung khí rất dồi dào, chỉ tự nhiên nói mấy câu mà uy thế lẫm liệt, khiến người nghe phải kính phục. Lão nói tiếp: “Mọi việc chúng ta sẽ từ từ phân giải. Các vị này trên người hãy còn xiềng xích, hãy mở khóa trước đã.” Mấy tên đệ tử bang Trường Lạc thấy Bối Hải Thạch gật đầu, liền mở xiềng cho bọn đệ tử phái Tuyết Sơn.

Bạch Vạn Kiếm nghe Thạch Thanh cùng Dương Quang ra chiều hạch tội Bối Hải Thạch mà không có ý thù nghịch với mình, hết sức ngạc nhiên. Hắn đã tưởng bọn sư đệ của mình bị bang Trường Lạc bắt giữ, bên hắn người ít thế yếu, buông lời thóa mạ Bối Hải Thạch cũng chỉ là

cứng đầu cứng cổ, không còn cách nào hơn. Vì muốn giữ thể diện cho phái Tuyết Sơn mà hắn bất đắc dĩ phải tỏ thái độ cứng rắn, dù chịu loạn đao phân thây cũng không để nhục đến sư môn. Nếu xảy cuộc chiến đấu thì hắn không nắm vững phần nào, chỉ một mình Bối Hải Thạch cũng chưa chắc gì đấu lại. Không ngờ vợ chồng Thạch Thanh cùng Dương Quang đến đây một cách đột ngột, cục diện bỗng nhiên chuyển biến. Bạch Vạn Kiếm bây giờ không nói gì nữa, im lặng đứng xem Bối Hải Thạch ứng phó như thế nào.

Thạch Thanh đợi đám đệ tử phái Tuyết Sơn được mở hết xiềng xích, chia nhau ngồi xuống, rồi lại nói tiếp: “Bối tiên sinh! Tiểu nhi tuổi còn non nớt, kiến thức cực kỳ nông cạn, nếu làm bang chúa quý bang há chẳng để anh hùng thiên hạ phải chê cười? Hôm nay trước mặt Dương lão anh hùng cùng những bằng hữu ở Giang Nam, Bạch sư phó cùng các vị huynh đệ phái Tuyết Sơn, và các vị bằng hữu bốn môn phái lớn ở Quan Đông, Thạch mỗ xin đem việc này ra trình bày dứt khoát. Kể từ ngày hôm nay, giữa con tại hạ là Thạch Trung Ngọc cùng bang Trường Lạc không còn mối liên quan nào hết. Những việc gì chính nó đã làm trong mấy năm nay, đương nhiên sẽ tính sổ rõ ràng tất cả, còn những việc do kẻ khác mượn danh nghĩa của nó để làm một cách mờ ám, nếu là việc tốt cũng không dám nhận, còn việc xấu thì lại càng không thể gánh vác.”

Bối Hải Thạch mỉm cười nói: “Mấy câu của Thạch trang chúa thật khiến cho bọn tại hạ không sao hiểu được. Thạch bang chúa tiếp nhiệm chức chưởng môn tệ bang đã ba năm nay, không phải chuyện một sớm một chiều.” Lão ho khan hai tiếng rồi nói tiếp: “Nhưng bọn tại hạ cũng chưa từng nghe bang chúa nói rằng song thân người chính là Huyền Tố Song Kiếm lừng lẫy giang hồ.” Rồi lão quay qua nói với Thạch Phá Thiên: “Bang chúa! Sao trước nay bang chúa không nói vụ này cho bọn thuộc hạ nghe? Nếu không thì Huyền Tố Trang cách đây cũng chẳng bao xa, lúc người lên nhậm chức bang chúa, bọn thuộc hạ dĩ nhiên phải đến thỉnh lệnh tôn cùng lệnh đường đại nhân đến đây chứng kiến đại lễ.”

Thạch Phá Thiên đáp: “Ta… ta… ta cũng đâu có biết gì.”

Câu này vừa nói ra, hết thảy mọi người đều ngạc nhiên đồng thanh hỏi: “Tại sao chính bang chúa cũng không biết gì?”

Thạch Thanh đáp: “Hài nhi mới chịu một phen trọng bệnh, hoàn toàn quên hết những việc quá khứ, ngay cả song thân cũng không nhớ nữa. Thế thì làm sao trách nó được?”

Bối Hải Thạch bị Thạch Thanh làm cho bối rối, chưa biết trả lời thế

nào cho phải. Những người có chức vị trong Trường Lạc Bang đều biết, sở dĩ mình lập Thạch Phá Thiên lên làm bang chúa chẳng qua chỉ để chàng đứng ra tiếp đón thẻ đồng của hai sứ giả Thiện Ác, nói trắng ra là muốn chàng làm con ma chết thay. Câu này người trong bang cũng chỉ ngầm hiểu với nhau chứ không tiện nói ra, thì sao có thể để người ngoài nghe thấy?

Bỗng lão nghe Thạch Phá Thiên nói rằng chính chàng cũng không biết vợ chồng Thạch Thanh là song thân của mình, liền nắm lấy cơ hội nói ngay: “Bang chúa thật sự đã bị một trận bệnh nặng, vừa nóng vừa lạnh, mê man rất nhiều ngày, nhưng đó mới là việc hai tháng trước đây. Còn khi người tiếp nhiệm ngôi bang chúa của bang Trường Lạc thì thân thể rất là khỏe khoắn, thần trí cực kỳ minh mẫn. Nếu không thì sao người có thể vung trường kiếm tiếp đón đến gần trăm chiêu phi trảo của Tư Đồ tiền bang chúa được? Nhân việc người đánh bại Tư Đồ tiền bang chúa mà được tôn lên chấp chưởng chức vụ bang chúa cho đến nay.”

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu hoàn toàn chưa nghe con trai nói đến việc này, hết sức ngạc nhiên. Mẫn Nhu liền hỏi: “Hài nhi! Chuyện này rốt cuộc là như thế nào?”

Chưởng môn của tứ đại môn phái ở Quan Đông nghe nói Thạch Phá Thiên đánh bại Tư Đồ Hoành cũng hết sức quan tâm, nghe Mẫn Nhu hỏi thì đều nhìn qua Thạch Phá Thiên.

Bối Hải Thạch lại nói: “Bọn tại hạ chỉ biết bang chúa họ Thạch, danh húy là Phá Thiên. Còn ba chữ Thạch Trung Ngọc thì chúng ta mới nghe thấy miệng Bạch đại hiệp cùng Thạch trang chúa nói ra mà thôi. Hay là Thạch trang chúa nhận lầm người rồi chăng?”

Mẫn Nhu lộ vẻ tức giận, xẵng giọng: “Đứa con đích thân ta đẻ ra, có lý nào lại nhận lầm?” Trước nay bà vốn hòa nhã dịu dàng, nhưng nghe thấy Bối Hải Thạch bảo cậu quý tử này chẳng phải là con mình, bà không nhịn được phải nổi cơn phẫn nộ.

Thạch Thanh thấy Bối Hải Thạch nói chuyện cũng mơ hồ, bèn nghĩ: “Vụ này rút cuộc cũng phải đưa ra ánh sáng.” Ông liền nói: “Bối tiên sinh! Chúng ta đã là những người quang minh chính đại thì bất tất phải nói những lời úp mở. Sở dĩ quý bang coi trọng thằng bé nhỏ tuổi còn non nớt chưa biết gì này, chẳng phải vì nó có hùng tài đại lược hay thần cơ diệu toán chi chi, mà chỉ muốn mượn cái mạng nhỏ bé của nó để gánh vác tai nạn khi nhận được thẻ đồng mời đi dự yến Lạp Bát. Tiên sinh nói xem có đúng thế không?”

Câu nói này của Thạch Thanh hết sức rõ ràng, thẳng vào những điều đang giấu dưới đáy lòng của Bối Hải Thạch. Họ Bối tuy là tay lão luyện mà sắc mặt cũng phải biến đổi, lão hắng giọng mấy tiếng, lại cười khổ mấy cái để kéo dài thời gian suy nghĩ xem phải trả lời như thế nào.

Bất thình lình có tiếng cười ha hả vang lên, rồi có người hỏi: "Quý vị đang ở đây đợi thiệp mời của Hiệp Khách Đảo có phải hay không? Tuyệt diệu! Thật là tuyệt diệu! Thẻ đồng hiện ở đây rồi!" Trong nhà đại sảnh đột nhiên có hai người, một mập một gầy, y phục cực kỳ xa hoa. Hai người này đã đến từ bao giờ, chẳng một ai hay biết.

* * *

Thạch Phá Thiên vừa thấy hai người này đã mừng rỡ la lên: "Đại ca! Nhị ca! Đã lâu tiểu đệ không được gặp, hai vị ca ca vẫn mạnh khỏe chứ?" Vợ chồng Thạch Thanh đã nghe Thạch Phá Thiên kể chuyện chàng cùng Trương Tam, Lý Tứ kết làm anh em. Bây giờ họ thấy chàng kêu hai người mới đến bằng đại ca, nhị ca bất giác giật mình kinh hãi.

Thạch Thanh vội nói: "Hai vị đến vừa đúng lúc. Bọn tại hạ đang bàn đến việc bang chúa của Trường Lạc Bang, may mà có hai vị hiện diện để chứng kiến giúp cho."

Lúc này Thạch Phá Thiên đã chạy đến chỗ Trương Tam Lý Tứ, nắm tay hai người rất thân mật.

Trương Tam mỉm cười nói: "Té ra tam đệ là bang chúa bang Trường Lạc! Ta chỉ sợ là mạo danh mà thôi!"

Mẫn Nhu thấy chuyện sống chết của con mình sắp quyết định trong khoảnh khắc, bà không nghĩ gì đến chuyện dịu dàng tế nhị nữa, vội xen vào: "Đúng thế! Bang chúa bang Trường Lạc nguyên là Tư Đồ Hoành tiên sinh. Bọn họ lừa gạt con tại hạ để đứng ra gánh lấy tai nạn này, xin đừng có coi là chuyện thật."

Trương Tam nhìn Lý Tứ hỏi: "Lão nhị! Lão nhị tính thế nào?"

Lý Tứ cất giọng nham hiểm đáp: "Phải tìm cho được chính chủ!"

Trương Tam mỉm cười nói: "Đúng vậy! Ba người chúng mình kết nghĩa kim lan, đã ước hẹn với nhau có phúc cùng hưởng có họa cùng chịu. Trường Lạc Bang muốn tam đệ chúng ta gánh lấy tai vạ này, thì chúng ta làm sao có mặt mũi làm anh nữa phải không?"

Mọi người thấy thân pháp phi thường của hai gã đột ngột xuất hiện thì biết ngay bản lãnh họ cao thâm đến mức không thể tưởng tượng được. Tướng mạo hai gã lại giống hệt như lời đồn về hai vị sứ giả Thiện Ác xuất hiện ba mươi năm trước đây, võ lâm nghe thấy đều phải bở vía. Quần hùng ai nấy sợ run. Cả Bối Hải Thạch, Bạch Vạn Kiếm là những tay cao thủ hạng nhất cũng không khỏi trống ngực đánh thình thình. Nhưng mọi người nghe họ xưng huynh gọi đệ với Thạch Phá Thiên, lại không biết là duyên cớ gì.

Trương Tam lại nói: “Anh em ta đã phụng mạng mời người đi dự yến Lạp Bát là vì lòng tốt, mà không hiểu tại sao chẳng ai chịu nể mặt, cứ đẩy qua đẩy lại khiến cho bọn ta phải cụt hứng. Hơn nữa chúng ta chỉ mời bang chúa các bang hội lớn, hay giáo chủ các đại giáo là những người có danh tiếng, còn những kẻ tầm thường thì hai thẻ đồng này đâu thể tùy nghi phân phát được? Hay lắm! Hay lắm! Hay lắm!”

Gã nói liền ba tiếng “Hay lắm!” rồi đảo mắt nhìn qua bọn Phạm Nhất Phi, Lữ Chính Bình, Phong Lương, Cao Tam nương tử, khiến cho bốn người này không khỏi nổi da gà. Lúc Trương Tam nhìn đến Cao Tam nương tử, mục quang gã dừng lại một lúc rồi mỉm cười, lại nói: “Hay lắm!”

Bọn Phạm Nhất Phi đều đã biết mình là chưởng môn bốn phái lớn ở Quan Đông, lần này cũng ở trong danh sách bị mời. Trương Tam nói luôn mấy câu “Hay lắm!”, chắc là có ý nói cả bốn người mình cũng đang có mặt ở đây, đỡ cho họ khỏi một phen lần mò lên tận Quan Đông giao thẻ.

Cao Tam nương tử lớn tiếng: “Ngươi cứ nói liền miệng mấy chữ “Hay lắm!” là có ý gì?”

Trương Tam mỉm cười đáp: “Hay lắm là hay lắm, chứ còn có ý gì nữa? Không phải là không hay lắm, cũng không phải là xấu lắm thì được rồi.”

Cao Tam nương tử quát lên: “Ngươi muốn giết thì giết, chứ lão nương không tiếp thẻ đồng đâu.” Bà vung tay phải một cái, tiếng gió rít lên veo véo. Hai ngọn phi đao bay thẳng tới Trương Tam.

Mọi người cả kinh thất sắc. Không ai ngờ chỉ nói một câu không hợp mà bà đã động thủ, chẳng sợ gì hai vị sứ giả Thiện Ác. Thực ra Cao Tam nương tử tuy tính tình nóng nảy, nhưng cũng không phải là hạng người vô tâm tầm thường. Bà nghĩ bụng: “Hai sứ giả Thiện Ác đã cố ý đưa thẻ đồng tới, thì bất luận thế nào cũng không tránh khỏi tai nạn này. Hiện giờ trong tổng đà bang Trường Lạc có rất nhiều cao thủ.

Đồng bệnh tương lân, họ thấy mình động thủ thì chắc chẳng ai đứng ngoài nữa, chi bằng liều một phen còn hơn là để hai gã đi giết lần giết mòn. Nhân lúc người nhiều thế mạnh, bốn phái Quan Đông hợp lực với bang Trường Lạc, phái Tuyết Sơn, Huyền Tố Trang, Dương Quang cùng những hào kiệt Giang Nam, sau này hiếm có cơ hội như vậy nữa. Nhất định phải tập trung các lộ nhân mã để lấy nhiều đánh ít."

Thạch Phá Thiên la lên: "Đại ca cẩn thận."

Trương Tam mỉm cười nói: "Không hề gì đâu." Hắn vẫy tay áo một cái, hai vật sắc vàng rực rỡ từ trong tay áo bỗng bay ra, đón đỡ hai ngọn phi đao. Đồng thép chạm nhau đánh "choang" một tiếng, hai vật màu vàng đang bay thẳng bỗng xoay ngang ra, đón lấy phi đao rồi đẩy ngược về phía Cao Tam nương tử. Cứ nghe tiếng gió cũng đủ biết lực đạo của vật thể bay này rất là lợi hại.

Cao Tam nương tử đưa hai tay ra đón lấy hai vật sắc vàng thì cảm thấy hai cánh tay đau đớn như dần, nửa người trên bị tê liệt hẳn. Bà cúi đầu nhìn xem, không khỏi hãi hùng. Hai vật màu vàng đón đỡ phi đao chính là hai tấm bài đồng truy hồn đoạt mạng Thưởng Thiện Phạt Ác.

Cao Tam nương tử đã nghe nói nhiều đến lề lối của hai sứ giả Thiện Ác. Đã đón tiếp bài đồng của họ, tức là nhận lời đi dự tiệc ở Hiệp Khách Đảo, nhất định không thể từ chối được nữa. Chỉ trong nháy mắt, mặt bà không còn chút huyết sắc, người run bần bật. Bà cười gằn nói: "Ha ha! Mời ta… đi ăn… cháo Lạt Bát ở Hiệp Khách Đảo…" Giọng nói bà cứ bật ra từng tiếng một nghe rất khổ sở, những người đứng bên nghe thấy đều bất giác phiền não theo.

Trương Tam vẫn mỉm cười nói: "Bối tiên sinh! Các vị bố trí cơ quan để lừa gạt tam đệ bọn ta mạo xưng làm bang chúa. Y là người trung hậu thật thà, không tránh khỏi bị lừa, nhưng Trương Tam Lý Tứ này lại không phải là hạng trung hậu thực thà như vậy. Chúng ta đã đi mời khách có lý đâu lại không điều tra minh bạch? Giả tỉ mời lầm người, để thiên hạ chê cười thì Trương Tam Lý Tứ còn mặt mũi nào vào Trung Nguyên nữa? Bang chúa của Trường Lạc Bang là ai, chúng ta đã biết rất rõ ràng. Lão nhị! Chúng ta đã tốn không ít công sức mới tìm được đến đây, nhất định phải mời một người chính thức. Có đúng thế không?"

Lý Tứ đáp: "Không sai. Đương nhiên phải mời hắn xuống đây." Nói xong, gã vươn hai tay ra nắm lấy hai cái ghế tròn, liệng lên nóc nhà đánh véo một tiếng. Tiếp theo là những tiếng ầm ầm vang lên, nóc nhà thủng một lỗ hổng lớn. Đất cát rớt xuống lả tả, một vật gì đó cũng rớt

xuống theo đánh huỵch một tiếng, lăn ra trước bàn tiệc.

Quần hào bất giác lùi lại hai bước. Thì ra vật từ trên nóc nhà rớt xuống lại là một người! Người này co rúm lại thành một khối lù lù nằm ở dưới đất.

Lý Tứ vung ngón tay trỏ bên trái ra điểm veo véo để giải khai huyệt đạo, người kia từ từ đứng dậy giơ tay lên dụi mắt, hoang mang nhìn bốn phía.

Mọi người đồng thanh la hoảng. Có người nói: "Hắn… hắn…" Có người nói: "Tại sao lại…" Có người nói: "Quái lạ… quái lạ…"

Lý Tứ vung tay lên không giải khai huyệt đạo. Gã dùng chỉ phong bắn vào huyệt đạo để giải huyệt cho người cách xa mấy thước thì thật là một bản lãnh tối cao vô thượng, trước nay ai cũng chỉ được nghe đồn chứ chưa ai chính mắt nhìn thấy.

Mọi người lại càng ngơ ngác kinh hãi vì thấy người kia ngũ quan cùng diện mạo giống hệt Thạch Phá Thiên, chỉ có điều toàn thân phục sức sang trọng. Hắn cất tiếng nói: "Ngươi… các ngươi đối xử với ta như thế sao?"

Trương Tam mỉm cười nói: "Thạch bang chúa! Ngươi giấu mình trong kỹ viện ở Dương Châu đã mấy tháng nay, vùi đầu không chịu ra, thật là hưởng phúc vô cùng. Bối tiên sinh đi tìm khắp nơi mà không thấy ngươi, nên chỉ còn cách tìm một người khác để mạo xưng bang chúa. Nhưng ngươi muốn qua mặt sứ giả của Hiệp Khách Đảo thì không dễ thế đâu. Chúng ta đến đây mời bang chúa đi ăn chén cháo Lạp Bát. Bang chúa có đi hay không?" Hắn nói xong, lấy hai tấm thẻ đồng từ trong tay áo ra cầm trong tay.

Thiếu niên đó lộ vẻ sợ hãi, lui lại mấy bước run rẩy nói: "Ta… Ta đương nhiên không đi. Tại sao ta… ta phải đi chứ?"

Thạch Phá Thiên kinh ngạc hỏi: "Đại ca! Chuyện này… chuyện này rốt cuộc là như thế nào?"

Trương Tam mỉm cười đáp: "Tam đệ! Tam đệ thử xem tướng mạo người này có giống tam đệ không? Trường Lạc Bang dựng hắn lên làm bang chúa vì muốn hắn nhận đồng bài này, nhưng hắn sợ chết nên đã lén lút trốn đi. Bối tiên sinh không làm gì được, lại gạt tam đệ làm bang chúa thay cho hắn. Nhưng… ha ha! Đại ca, nhị ca vẫn bắt được hắn đến đây, khiến cho tam đệ không được làm bang chúa bang Trường Lạc nữa. Tam đệ có trách bọn ta không?"

Thạch Phá Thiên lắc đầu, mắt cứ nhìn người kia không chớp, một lúc lâu mới nói: “Má má! Gia gia! Đinh Đinh Đang Đang! Bối tiên sinh! Ta… ta đã nói cho các vị biết là đã nhận lầm người rồi. Ta không phải là hắn… Hắn mới là thật đó.”

Mẫn Nhu tiến lên một bước, cất giọng run run hỏi: “Ngươi… ngươi là Ngọc nhi ư?”

Người kia gật đầu nói: “Má má! Gia gia! Hai vị cũng đến đây ư?”

Bạch Vạn Kiếm tiến lên một bước, lạnh lùng hỏi: “Ngươi có nhận ra ta không?”

Người kia cúi đầu xuống hỏi: “Sư thúc… Các vị sư thúc… đều đã đến đây cả rồi ư?”

Bạch Vạn Kiếm cười ha hả rồi nói: “Phải lắm! Chúng ta ở cả đây.”

Bối Hải Thạch chau mày nói: “Hai vị này tướng mạo giống hệt nhau như đúc, thân hình tuổi tác lại như nhau. Vị nào là bang chúa bản bang, thuộc hạ thật sự không nhận ra. Thế mới biết thiên hạ bao la bát ngát, chẳng thiếu gì chuyện lạ. Ngài… ngài mới là Thạch bang chúa ư?”

Người kia gật đầu. Bối Hải Thạch lại nói: “Bấy lâu bang chúa đã đi đâu, chúng ta tìm khắp nơi cũng không ra. Sau này có người nói là bang chúa đang ở trên Ma Thiên Nhai, chúng ta liền đi mời về đây. Ha ha… thật là chuyện không ngờ được. Ha ha…”

Người kia nói: “Câu chuyện rất dài, thủng thẳng rồi sẽ nói.” Trong sảnh đường đột nhiên im phăng phắc không một tiếng động, mọi người nhìn Thạch Phá Thiên rồi lại nhìn bang chúa kia. Dung mạo của hai người thật sự rất giống nhau, nhưng khi đứng cạnh nhau thì cũng thấy chỗ khác, sắc mặt của Thạch Phá Thiên hơi đen, lông mày rậm rạp hơn, không tuấn tú thanh nhã như Thạch bang chúa, nhưng nếu không phải có mặt cùng một lúc thì khó mà phân biệt được. Qua một hồi lâu, bỗng nghe tiếng Mẫn Nhu khóc thút thít.

Bạch Vạn Kiếm nói: “Tướng mạo giống nhau đã đành, chẳng lẽ những vết kiếm trên đùi cũng hoàn toàn y hệt nhau? Trong vụ này tất có ẩn tình gì đó.”

Đinh Đang không nhịn được nữa, nàng lên tiếng: “Người này là giả. Thiên ca… thật sự vai bên trái… có một vết sẹo.”

Thạch Thanh cũng đầy lòng ngờ vực. Ông nói: “Hài nhi lúc còn nhỏ đã bị người ta dùng ám khí đả thương.” Ông lại nhìn Thạch Phá Thiên nói: “Trên thân của người này cũng có vết ám khí đó. Vậy ai thật ai giả, cứ nhìn xem thì rõ.” Mọi người nhìn Thạch Phá Thiên lại nhìn gã thiếu niên phục sức xa hoa, trong lòng ai cũng nghi ngờ.

Trương Tam cười ha hả nói: “Kẻ đã ngụy tạo ra Thạch bang chúa, dĩ nhiên phải làm cho giống từng chút mới được. Người thật trong mình có dấu vết gì, thì người giả tất cũng có. Bốn chữ Trước Thủ Hồi Xuân ngoại hiệu của Bối đại phu này, chẳng lẽ tự nhiên mà có hay sao? Hắn nói là tam đệ của ta mê man nhiều ngày, dĩ nhiên trong lúc đó đã động thủ vào người tam đệ.” Đột nhiên hắn vọt người sang, đưa tay vuốt vào người gã thiếu niên phục sức sang trọng đó ba chỗ là vai trái, đùi trái, mông trái. Hắn chỉ vuốt một cái là quần áo của gã thiếu niên đó bị thủng ra ba lỗ tròn, để lộ da dẻ trắng nõn mịn màng.

Trên vai của gã có vết sẹo, dưới chân có vết thương, ở mông cũng có dấu, nghĩa là đúng như lời nói của ba người Đinh Đang, Bạch Vạn Kiếm và Thạch Thanh. Mọi người đều “ồ” lên một tiếng kinh ngạc. Họ kinh ngạc vì thủ pháp của Trương Tam cực kỳ tinh diệu, chỉ thuận tay vuốt qua một cái, không phương hại gì đến da thịt mà cắt đứt được mấy lần quần áo như là dùng kéo vậy. Họ còn kinh ngạc hơn, vì các dấu vết trong mình gã thiếu niên này quả nhiên giống hệt những dấu vết trong mình Thạch Phá Thiên.

Đinh Đang tiến lại, hỏi bằng một giọng run run: “Ngươi… huynh… quả nhiên chính là Thiên ca?”

Gã thiếu niên nhăn nhó cười nói: “Đinh Đinh Đang Đang! Lâu ngày không được thấy nàng, ta nhớ nàng muốn chết, còn nàng chắc đã quẳng ta xa tít chín tầng mây rồi. Nàng không nhận ra được ta, còn ta dù xa cách hàng ngàn hàng vạn năm cũng vẫn có thể nhận ra nàng được.”

Đinh Đang nghe gã nói, vừa vui mừng lại vừa xúc động, sa lệ đáp: “Huynh… huynh mới đúng là Thiên ca. Hắn… hắn chỉ là một tên lừa gạt khả ố, làm sao mà nói được những câu chân thành như vậy. Suýt nữa tiểu muội bị gã lừa.” Nàng nói xong, trợn mắt lên nhìn Thạch Phá Thiên ra chiều căm giận, rồi giơ tay ra cầm lấy tay gã thiếu niên kia. Gã thiếu niên cũng nắm chặt lấy tay nàng, mỉm cười với nàng một cái. Đinh Đang mát gan mát ruột, chẳng khác được luồng gió xuân thổi vào. Mặt nàng hớn hở, vui mừng không bút nào tả xiết.

Thạch Phá Thiên tiến lên hai bước nói: “Đinh Đinh Đang Đang! Ta cũng đã nói với muội từ trước rồi, ta không phải là Thiên ca của Đinh

Đinh Đang Đang… Đinh Đang có giận ta hay không?”

Đột nhiên nghe đánh “bốp” một cái! Thạch Phá Thiên thấy mặt nóng ran, ăn một cái tát nảy đom đóm mắt. Đinh Đang tức giận mắng: “Tên lừa gạt này… úi chà…” Rồi nàng xoa tay nhăn nhó. Thì ra cái tát này nàng dùng sức mạnh quá, bị nội lực của Thạch Phá Thiên chấn ngược lại đau cả cánh tay.

Thạch Phá Thiên vội hỏi: “Tay của muội có đau lắm không?”

Đinh Đang tức giận quát lên: “Cút ngay! Cút ngay! Ta không muốn nhìn thấy mặt tên lừa đảo đê hèn này nữa.”

Thạch Phá Thiên vẻ mặt buồn rầu, miệng lẩm bẩm: “Ta… ta có cố ý lừa gạt nàng đâu?”

Đinh Đang giận dữ nói: “Ngươi còn cãi chối ư? Ngươi đã ngụy tạo ra vết thẹo trên vai mà còn nói là không cố ý lừa gạt ta?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu đáp: “Chính ta cũng không biết chuyện đó.”

Đinh Đang dậm chân nói: “Quân lừa gạt! Quân lừa gạt! Xéo đi!”

Thạch Phá Thiên mặt đỏ bừng lên, mắt chàng long lanh ngấn lệ muốn trào ra, nhưng chàng cố nén lòng, lùi lại. Thạch Thanh quay lại nói với Bối Hải Thạch: “Bối tiên sinh! Chuyện này… các vị đã tìm thấy chàng thiếu niên này ở đâu? Còn con trai ta đã bị cưỡng ép lên làm bang chúa quý bang trong trường hợp nào? Các bạn hữu võ lâm ở đây không phải là ít, Bối tiên sinh hãy giải thích rõ ràng để mọi người khỏi phải nghi ngờ.”

Bối Hải Thạch nói: “Chàng thiếu niên này tướng mạo giống hệt như Thạch bang chúa. Ngay cả Huyền Tố Song Kiếm là cha mẹ ruột mà còn không phân biệt nổi, thì bọn tại hạ là người ngoài đã nhận lầm tưởng cũng không đáng trách.”

Thạch Thanh gật đầu nghĩ bụng: “Câu này rất hợp lý.” Còn Mẫn Nhu nói: “Vợ chồng ta đã nhiều năm không gặp con trai, trẻ nhỏ khi lớn lên dĩ nhiên khó mà phân biệt được. Còn Bối tiên sinh mấy năm nay ngày nào cũng gặp nó, người thâm trầm như Bối tiên sinh đáng lẽ không thể nhận lầm.”

Bối Hải Thạch ho khan vài tiếng, cười khổ đáp: “Chuyện này… chuyện này cũng chưa chắc”. Ngày đó lão lên Ma Thiên Nhai gặp được Thạch Phá Thiên, biết ngay rằng không phải bang chủ của mình. Nhưng tìm

khắp hết cả cũng không thấy Thạch Trung Ngọc đâu, trong lúc nóng lòng như lửa đốt, lão bèn nảy ra ý đưa Thạch Phá Thiên lên để thay thế. May mà lúc đó Thạch Phá Thiên đang bị hôn mê, nên chuyện sắp xếp quá dễ dàng. Nhưng chuyện này thì dù sao cũng không thể thừa nhận, nên lão bèn nói: “Thạch bang chúa tiếp nhiệm chức bang chúa tệ bang là do một cuộc tỉ đấu, bang chúa đả bại Tư Đồ tiền bang chúa rồi được toàn bang suy tôn lên. Thạch bang chúa! Việc này có đúng thế không? Hai chữ “cưỡng ép” từ đâu mà có?”

Chàng thiếu niên kia, chính là Thạch Trung Ngọc, cất tiếng đáp: “Bối tiên sinh! Chuyện đã đến nước này thì còn giấu giếm làm gì nữa. Ngày đó ta ở Hoài An đã đắc tội với ông, bị ông bắt lấy. Ông hứa nếu ta nghe lời ông sắp xếp thì sẽ được tha mạng, bảo ta gia nhập Trường Lạc Bang của các ông, yêu cầu ta đứng dậy trước mặt mọi người mà chất vấn Tư Đồ bang chúa sao lại ép Hà hương chủ tự sát, hỏi ông ta sao không chịu nhận bài đồng của Hiệp Khách Đảo, rồi động thủ cùng Tư Đồ bang chúa. Ta chỉ biết chút xíu võ công, làm sao có thể là đối thủ của Tư Đồ bang chúa? Vì thế Bối tiên sinh đã cùng tất cả các hương chủ trong lúc lộn xộn cùng xông lên, ngoài mặt là khuyên giải, nhưng thật ra là kiềm chế Tư Đồ bang chúa, ép ông ấy giận dữ bỏ đi. Từ đó Bối tiên sinh ông kêu ta làm bang chúa, tất cả mọi việc đều phải nghe lời ông dặn bảo, ngươi kêu ta làm việc này thì ta nhất định không dám làm việc khác. Ta thấy chẳng có thích thú gì, bèn chạy trốn đến Dương Châu rất là tiêu diêu khoái lạc, nào ngờ chẳng hiểu sao lại bị hai vị lão huynh này bắt đến đây, điểm huyệt đạo rồi đặt ta lên mái nhà. Bối tiên sinh! Chức bang chúa thật sự của bang Trường Lạc, phải là của tiên sinh. Còn cái chức bang chúa bù nhìn để người ta giật dây này, thì xin ông ra ơn mà miễn cho ta.”

Miệng lưỡi Thạch Trung Ngọc hết sức mềm dẻo, nói cũng có lý, nên mọi người đều ngẩn ra đứng nhìn.

Bối Hải Thạch sắc mặt xám xanh lại nói: “Ngày ấy bang chúa đã nói ra những gì, sao bây giờ lại nuốt vào hết rồi? Làm gì có chuyện khi hữu sự lại hối hận rồi thoái thác?”

Thạch Trung Ngọc nói: “Trời ơi! Lúc đó làm sao ta dám cãi lời của ông? Lúc này có song thân ta ở đây mà ông vẫn giận dữ nổi hung với ta như thế, thì cũng dễ hiểu vì sao ta không dám cãi.” Hắn biết hai vị sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác đã đến đây, nếu không giũ nổi cái ngôi bang chúa này thì tính mạng khó mà giữ được, lại có song thân làm chỗ dựa, nên lời nói đã cứng rắn hẳn lên.

Mễ Hoành Dã lớn tiếng hét: “Bang chúa! Những câu này của ngươi thật là điên đảo thị phi. Ngươi làm bang chúa của bổn bang cũng đâu

có phải là chuyện hai ba ngày gì? Ngày thường ngươi quen làm oai làm phước, phong lưu khoái lạc, hà hiếp con gái nhà lành, chẳng lẽ đều do Bối tiên sinh ép ngươi hay sao? Nếu không phải vì ngươi đã vỗ ngực thề thốt với mọi anh em rằng nhất định sẽ nhận đồng bài thiệp mời của Hiệp Khách Đảo, thì chúng ta làm sao có thể để yên cho ngươi quấy rối?"

Thạch Trung Ngọc khó mà cãi được, bèn giả vờ không nghe, mỉm cười đáp: "Bản lãnh của Bối tiên sinh thật không phải tầm thường. Ta đã ẩn cư không ra mặt để khỏi chịu phiền phức, may được tiên sinh không biết đã tìm đâu ra thằng lỏi này đưa về, tướng mạo lại giống hệt ta. Gã đã muốn mạo xưng, thì để gã mạo xưng luôn đi càng hay, còn hỏi đến ta làm chi nữa? Gia gia! Má má! Nơi đây toàn chuyện thị phi, chúng ta đi sớm là hơn." Mồm miệng gã ríu rít bẻo lẻo, so với Thạch Phá Thiên đúng là như trời như đất. Hai người vừa mở miệng nói chuyện là lập tức khác hẳn nhau.

Bọn Mễ Hoành Dã, Trần Xung Chi, Triển Phi lập tức quát lớn: "Ngươi muốn phủi tay bỏ đi ư? Đâu có dễ dàng như thế?" Bọn chúng đều rút binh khí ra cầm tay.

Trương Tam cười ha hả nói: "Thạch bang chúa! Bối tiên sinh! Chúng ta hãy lật bài ngửa ra mà nói chuyện cho rõ ràng. Với danh vọng và võ công của Thạch bang chúa cùng Tư Đồ Hoành, chưa xứng đáng để đến đảo ăn một chén cháo Lạp Bát đâu. Chỉ vì mấy năm gần đây Trường Lạc Bang đã làm rất nhiều việc ác trên giang hồ, hai người chúng ta đến đây là muốn Phạt Ác, thật cũng không muốn Thạch bang chúa nhận đồng bài thiệp mời này. Chẳng qua cái lệ trước nay đã vậy, nhất định phải hỏi trước một tiếng. Giả tỉ Thạch bang chúa không chịu tiếp nhận đồng bài thật ư? Hay lắm, hay lắm! Tốt hơn hết là ngươi đừng nhận."

Bối Hải Thạch cùng mọi người bang Trường Lạc đều chấn động tâm thần. Họ biết rằng nếu Thạch Trung Ngọc không tiếp nhận thẻ đồng, hai gã sứ giả một mập một gầy này sẽ mở cuộc tàn sát. Lão mập kia vừa nói rất rõ ràng là chúng đến đây, muốn nhất là tiêu diệt Trường Lạc Bang. Vừa rồi hai gã chỉ phô trương một chút bản lãnh, toàn bang từ trên xuống dưới đã biết không ai địch nổi. Nhưng Thạch Trung Ngọc thì rõ ràng nói gì thì nói cũng không chịu làm bang chúa, thế thì phải làm sao đây?

Trong giây lát, nguyên cả đại sảnh hoàn toàn không có tiếng nói, tất cả mọi người đều nhìn chằm chằm vào Thạch Trung Ngọc.

Thạch Phá Thiên lên tiếng: "Bối tiên sinh! Đại ca của ta… không nói

giỡn đâu, đã bảo giết người là giết người. Toàn bang Phi Ngư và hội Thiết Xoa đều bị hai vị đây giết sạch. Theo ý tại hạ thì bất luận ai làm bang chúa cũng được, trước hết là hãy tiếp nhận hai tấm thẻ đồng này đã để tránh khỏi tổn thương chết chóc. Đối với ta, hai bên cùng là huynh đệ tốt, nếu thực sự đánh nhau thì ta chẳng biết giúp bên nào cho phải."

Bối Hải Thạch nói: "Đúng thế! Thạch bang chúa, tấm đồng bài này không thể không nhận".

Thạch Phá Thiên nói với Thạch Trung Ngọc: "Thạch bang chúa! Bang chúa cứ tiếp nhận đồng bài này đi. Tiếp nhận là chết, nhưng không tiếp nhận thì cũng chết, lại còn hại cả huynh đệ toàn bang phải uổng mạng theo bang chúa. Chuyện này… chuyện này có phải là nhẫn tâm hay không?"

Thạch Trung Ngọc cười lạnh đáp: "Chuyện của người khác thì nói rất dễ. Nếu ngươi là người đại nhân đại nghĩa như vậy, sao không tiếp nhận hai thẻ đồng này để gánh tai nạn cho bang Trường Lạc đi, lại bắt ta phải nhận? Ha ha, thật là tức cười."

Thạch Phá Thiên thở dài đưa mắt nhìn Thạch Thanh, Mẫn Nhu, rồi lại nhìn Đinh Đang, xong mới nói: "Bối tiên sinh! Các vị từ trước đến giờ đối đãi với ta rất tốt, chỉ vì mong ta giải trừ đại nạn này cho bang Trường Lạc. Nay Thạch bang chúa thật sự đã không chịu tiếp nhận, thì ta đành tiếp nhận vậy." Chàng nói xong, tiến về phía Trương Tam, đưa tay đón lấy đồng bài trên tay gã.

Mọi người đều hết sức ngạc nhiên. Trương Tam rụt tay về nói: "Khoan đã!" Rồi gã quay lại nói với Bối Hải Thạch: "Thiệp mời đồng bài này Hiệp Khách Đảo phải giao cho bang chúa chính thức của quý bang. Vậy theo quý bang thì vị nào là bang chúa?"

Bọn Bối Hải Thạch kinh ngạc vô cùng, không ngờ Thạch Phá Thiên đã hiểu hết mưu đồ của họ mà vẫn liều mạng cho bản bang. Cho dù bọn người này đều là hạng hung hãn giảo quyệt, mà lúc này cũng không khỏi sinh lòng cảm kích. Thế rồi chẳng ai bảo ai, họ đều hướng về phía Thạch Phá Thiên khom lưng thi lễ nói: "Bọn thuộc hạ nguyện tôn đại hiệp làm bang chúa bản bang, nhất nhất tuân theo mệnh lệnh bang chúa, quyết không dám phản bội." Mấy câu nói này thật là phát xuất tự đáy lòng.

Thạch Phá Thiên đáp lễ nói: "Không dám! Không dám! Chuyện gì ta cũng không biết, câu nào nói sai, việc nào làm sai, mong các vị miễn trách cho đã là hay lắm!"

Bọn Bối Hải Thạch đồng thanh trả lời: “Không dám.”

Trương Tam cười ha hả nói: “Huynh đệ, ngươi rốt cuộc là họ gì?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu nói: “Ta thật sự không biết”. Rồi chàng nhìn qua Mẫn Nhu một cái, Thạch Thanh một cái, thấy ánh mắt hai người cũng đang nhìn chằm chằm vào mình đầy vẻ mến phục, bèn nói tiếp: “Ta… Ta thấy họ Thạch là tốt hơn.”

Trương Tam nói: “Hay lắm! Xin mời Thạch bang chúa của Trường Lạc Bang vào mùng tám tháng mười hai năm nay đến Hiệp Khách Đảo để ăn chén cháo Lạp Bát.”

Thạch Phá Thiên nói: “Dĩ nhiên là tiểu đệ sẽ đến bái yết hai vị ca ca.”

Trương Tam nói: “Với võ công như tam đệ thì rất xứng đáng để được ăn chén cháo Lạp Bát này, nhưng tiếc là Trường Lạc Bang từ nay về sau được phiêu diêu tự tại, tai qua nạn khỏi.”

Lý Tứ lắc đầu nói: “Đáng tiếc, đáng tiếc!” Không biết gã tiếc vì mình không được tiêu diệt Trường Lạc Bang, hay là tiếc cho tính mạng của Thạch Phá Thiên phải mất uổng vì Trường Lạc Bang. Bọn Bối Hải Thạch đều cúi đầu, không dám đối diện với ánh mắt của Trương Tam và Lý Tứ.

Trương Tam, Lý Tứ đưa mắt nhìn nhau gật đầu một cái. Trương Tam giơ tay phải lên, hai tấm đồng bài từ từ bay về phía Thạch Phá Thiên. Hai tấm đồng này cũng không nhẹ lắm, nếu liệng mạnh rồi rít lên kình phong bay đi, thì chẳng lấy chi làm kỳ lạ. Nhưng nó lại từ từ vọt lên không rồi đi chậm chạp về phía trước, tựa hồ được treo trên hai sợi dây rất nhỏ không nhìn thấy. Nội lực như vậy thì thật là chưa ai từng thấy, cũng chưa ai từng nghe.

Mọi người đều giương mắt lên nhìn Thạch Phá Thiên. Đột nhiên Mẫn Nhu la lên: “Hài nhi! Chớ có tiếp nhận!”

Thạch Phá Thiên nói: “Má má! Hài nhi đã nhận lời rồi.” Chàng đưa hai tay ra, mỗi tay đón lấy một thẻ đồng, rồi nhìn Thạch Thanh nói: “Gia gia… Không… Thạch… Thạch trang chúa đã biết rõ là nguy hiểm mà còn định thay quán chủ Thượng Thanh Quán đến Hiệp Khách Đảo, khiến cho mọi người đều bội phục. Hài nhi… con cũng muốn học theo bài học này.”

Lý Tứ nói: “Hay lắm! Thật là tay anh hùng hiệp nghĩa, chúng ta đã không lầm mà kết bái anh em với tam đệ. Tam đệ, chúng ta phải nói

trước, khi đến đảo Hiệp Khách rồi thì đại ca, nhị ca đối với tam đệ cũng như đối với mọi người, chứ không có chuyện chiếu cố đặc biệt gì đâu nhé."

Thạch Phá Thiên đáp: "Chuyện đó là lẽ đương nhiên!"

Lý Tứ nói: "Đây lại còn mấy tấm đồng bài để mời ba vị Phạm, Phong, Lữ ở Quan Đông cùng đến Hiệp Khách Đảo ăn chén cháo Lạp Bát. Ba vị có tiếp nhận hay không?"

Phạm Nhất Phi đưa mắt nhìn Cao Tam nương tử, bụng bảo dạ: "Ngươi đã nhận rồi, bốn phái lớn ở Quan Đông chúng ta tiến thoái có nhau, có lý nào tách riêng được. Thôi, cũng đành liều đem cái mạng già này qua đảo Hiệp Khách một phen." Lão bèn nói: "Quý đảo đã coi trọng, Phạm mỗ có lý đâu không uống rượu mừng lại uống rượu phạt?"

Phạm Nhất Phi nói xong, tiến lên đón lấy hai thẻ đồng trong tay Lý Tứ. Phong Lương cười ha hả nói: "Đến mùng tám tháng mười hai hãy còn hai tháng nữa. Dù đến lúc ấy không thể không chết, cũng còn được sống thêm hai tháng nữa kia mà!" Rồi hắn cùng Lữ Chính Bình cũng tiếp thẻ đồng.

Trương Tam, Lý Tứ chắp tay thi lễ nói: "Các vị đã nể mặt, hết sức đa tạ." Rồi chúng quay lại bảo Thạch Phá Thiên: "Tam đệ! Chúng ta còn có việc phải đi xa, hôm nay không thể cùng tam đệ uống rượu được. Bây giờ hãy tạm cáo biệt."

Thạch Phá Thiên nói: "Đại ca cùng nhị ca hãy uống ba bát rồi hãy đi, vội gì? Bầu rượu của hai vị ca ca đâu rồi?"

Trương Tam cười nói: "Hết rồi! Hết rồi! Thứ rượu đó có phải một hai ngày mà chế được đâu, đeo hai cái bầu không thì chẳng thú gì. Hay lắm! Nhị đệ! Ba chúng ta cùng uống ba bát rượu này."

Bang chúng bang Trường Lạc rót rượu bưng lại, Trương Tam, Lý Tứ cùng Thạch Phá Thiên mỗi người uống cạn ba bát.

Thạch Thanh cũng tiến lên một bước, dõng dạc nói: "Tại hạ là Thạch Thanh, trang chúa Huyền Tố Trang, muốn được cùng nhục tử đến đảo Hiệp Khách để xin một chén cháo Lạp Bát."

Trương Tam nghĩ thầm: "Ba mươi năm nay, người võ lâm hễ nghe đến ba chữ Hiệp Khách Đảo, không ai không vỡ gan vỡ mật. Hôm nay bỗng nhiên có người tự nguyện tới đó, thật là chuyện lạ mới nghe thấy

lần đầu.” Gã bèn đáp: “Thạch trang chúa, Thạch phu nhân, tại hạ phải xin lỗi rồi. Hai vị là môn hạ Thượng Thanh Quán, chưa từng lập riêng môn phái, chuyến này bọn tại hạ khó mà kính thỉnh được. Đối với Dương lão anh hùng cùng các vị khác thì cũng như thế.”

Bạch Vạn Kiếm hỏi: “Hai vị còn có việc làm, phải chăng… phải chăng là đến thành Lăng Tiêu?”

Trương Tam nói: “Bạch anh hùng đoán việc như thần. Bọn tại hạ quả nhiên đang định đến bái phỏng lệnh tôn là Uy Đức tiên sinh Bạch lão anh hùng.”

Sắc mặt của Bạch Vạn Kiếm lập tức thay đổi. Hắn tiến lên một bước, muốn nói gì nhưng lại thôi. Lát sau hắn mới nói: “Hay lắm!”

Trương Tam cười nói: “Nếu Bạch anh hùng về sớm thì chúng ta sẽ lại gặp nhau ở thành Lăng Tiêu. Xin mời, xin mời!” Rồi gã cùng Lý Tứ giơ tay lên một cái, hai người cùng quay lưng, từ từ bước ra cửa.

Cao Tam nương tử cất tiếng thóa mạ: “Đồ con rùa đê tiện!” Bà vung tay trái lên, bốn ngọn phi đao vọt tới sau lưng hai người. Bà cũng biết chẳng thể nào đả thương được họ, có điều trong lòng căm tức khó mà nguôi được, phóng mấy ngọn phi đao để hả giận một chút.

Bốn ngọn phi đao bay vèo tới sau lưng hai người, mà dường như họ không phát giác. Thạch Phá Thiên không nhịn được, la lên: “Hai vị ca ca cẩn thận!” Bỗng nghe đánh vù một tiếng, hai người bay vọt về phía trước, thần tốc phi thường. Mọi người vừa hoa mắt lên, bốn ngọn phi đao đã cắm vào khung cửa vang lên mấy tiếng chát chát, còn Trương Tam Lý Tứ không thấy đâu nữa.

Phi đao là một thứ ám khí trong tay liệng ra, thế mà khinh công hai người này còn nhanh hơn cả ám khí. Quần hào nhìn nhau thất sắc, tưởng chừng như gặp ma quỷ. Cao Tam nương tử lại thóa mạ bâng quơ: “Đồ con rùa…” Nhưng rồi bà cũng kinh hãi, mới thốt ra được ba tiếng đã dừng lại, không nói thêm được nữa.

* * *

Thạch Trung Ngọc đang dắt tay Đinh Đang từ từ lẻn ra cửa, định nhân lúc mọi người không chú ý mà chuồn đi. Chẳng ngờ Cao Tam nương tử phóng bốn ngọn phi đao, khiến ai nấy đều đưa mắt nhìn ra đó. Bạch Vạn Kiếm lớn tiếng quát: “Đứng lại đã!” Rồi hắn quay lại nói với Thạch Thanh: “Thạch trang chúa! Trang chúa nói đi.”

Thạch Thanh thở dài nói: “Thạch mỗ đã sinh phải… thằng con như vậy thì còn biết nói sao được nữa? Bạch sư huynh! Vợ chồng tiểu đệ sẽ dắt nhục tử đi theo sư huynh về thành Lăng Tiêu để thỉnh tội trước Bạch lão bá.”

Thạch Thanh nói xong câu này, Bạch Vạn Kiếm cùng bọn đồ đệ phái Tuyết Sơn chẳng ai là không kinh ngạc. Lúc trước vợ chồng họ đã cố gắng cứu một đứa con trai nhận lầm. Lúc này thằng con thật xuất hiện, thì họ lại ưng thuận đưa đến thành Lăng Tiêu chịu tội, phải chăng có điều chi man trá bên trong?

Mẫn Nhu đưa mắt nhìn Thạch Thanh, lúc này Thạch Thanh cũng đang nhìn vợ. Ánh mắt hai người vừa chạm nhau đã thấy ngay bạn đời đầy vẻ thê lương, không nỡ nhìn nhau nữa, liền ngoảnh mặt đi chỗ khác, đều bụng bảo dạ: “Thì ra thằng con của chúng ta lại là loại chẳng ra người như thế. Nó đã nhận làm bang chúa bang Trường Lạc, thế mà khi gặp tai họa lại rụt đầu rụt cổ mà trốn đi. Nhân phẩm nó đã như vậy thì dù bản lãnh có cao cường đến đâu cũng bị anh hùng hảo hán trên chốn giang hồ cười chê khinh bỉ.”

Hai vợ chồng Thạch Thanh mấy hôm nay ở gần Thạch Phá Thiên, cứ tưởng chàng sau khi bệnh nặng ký ức chưa phục hồi, lời lẽ cùng cử động có chỗ ngây ngô buồn cười, nhưng lại cảm thấy chàng tính tình thuần hậu, luôn luôn biểu lộ khí khái anh hùng hiệp nghĩa, nên trong lòng không khỏi vui mừng.

Mẫn Nhu lại càng hớn hở trong lòng. Thạch Phá Thiên như trẻ nít không hiểu nhiều về thế sự, bà lại càng cảm thấy chàng giống như đứa bé hồi tám tuổi quanh quẩn trong lòng mình, khiến bà nhớ lại bao nhiêu chuyện êm ái ngọt ngào. Không ngờ Thạch Trung Ngọc thật sự đã xuất hiện, tướng mạo tuy giống nhau nhưng hành vi lại khác hẳn, một kẻ đê hèn khiếp nhược, một kẻ dũng cảm gánh lấy tai nạn. Kẻ khiếp nhược lại là con thật của mình.

Mẫn Nhu vô cùng thất vọng về Thạch Trung Ngọc, nhưng dù sao nó cũng là con ruột bà sinh ra. Bà liền nhìn gã, vẫy tay dịu dàng nói: “Hài nhi! Con qua đây.”

Thạch Trung Ngọc đến trước mặt bà, mỉm cười nói: “Má má! Mấy năm gần đây hài nhi không gặp mặt má má, tưởng nhớ không lúc nào nguôi. Má má! Má má ngày càng trẻ đẹp ra, ai gặp cũng phải nói là tỷ tỷ của con, nhất định không ai tin là má má của con.”

Mẫn Nhu mỉm cười, nhưng trong lòng tức giận nghĩ thầm: “Thằng nhỏ này chỉ được cái bẻm mép!” Nụ cười của bà chứa chất bao nỗi đau

khổ.

Thạch Trung Ngọc lại nói: “Má má! Mấy năm trước hài nhi đã tìm được một đôi vòng bích ngọc, vẫn mang theo bên mình. Hài nhi chỉ mong một ngày được gặp má má để chính mình đeo vào tay cho má má.” Gã vừa nói vừa lấy trong bọc ra một cái bao bằng đoạn vàng, mở bao lấy ra một đôi vòng ngọc và một cành hoa bằng bảo thạch. Gã đeo đôi vòng vào tay cho mẫu thân.

Mẫn Nhu vốn là ưa đồ trang sức. Bà thấy đôi vòng bích ngọc trong bóng rất đẹp, nghĩ ngay đến lòng hiếu của cậu con nên cũng cảm thấy ấm áp, bớt giận vài phần. Nhưng bà ta lại không biết con mình bất cứ ở đâu cũng quen tính phong lưu, lúc nào cũng mang theo đồ nữ trang châu báu sang trọng, thấy cô gái nào đẹp đẽ liền lấy ra tặng để ve vãn lấy lòng.

Thạch Trung Ngọc quay lại cầm cành hoa cắm vào tóc Đinh Đang, nhẹ cười nói: “Đáng lẽ phải tìm một đóa hoa đẹp gấp mười lần thế này mới xứng với vẻ đẹp của Đinh Đinh Đang Đang. Nhưng trước mắt không biết làm sao được, đành cài tạm cho Đinh Đinh Đang Đang vậy.”

Đinh Đang cả mừng khẽ đáp: “Thiên ca! Huynh vẫn nói chuyện khéo như xưa!” Nàng giơ tay lên khẽ vuốt bông hoa đang cắm trên tóc của mình, liếc mắt nhìn Thạch Trung Ngọc đầy vẻ hớn hở vui mừng.

Bối Hải Thạch hắng giọng mấy tiếng rồi nói: “Chẳng mấy khi được Dương lão anh hùng, vợ chồng Thạch trang chúa, các vị anh hùng phái Tuyết Sơn cùng bốn môn phái lớn ở Quan Đông giá lâm đến đây. Những chuyện hiểu lầm đã được giải thích rõ ràng, xin để tệ bang được chỉnh đốn lại yến tiệc, cùng nhau uống say một bữa.”

Nhưng trong lòng vợ chồng Thạch Thanh, Bạch Vạn Kiếm và bọn Phạm Nhất Phi còn đầy rẫy tâm sự. Họ đều bụng bảo dạ: “Bang Trường Lạc các ngươi đã có người gánh giúp đại nạn nên mới vui vẻ thế. Chúng ta còn lòng dạ nào mà uống rượu của các ngươi nữa?”

Bạch Vạn Kiếm lên tiếng trước: “Hai vị sứ giả của Hiệp Khách Đảo đã nói là đến thành Lăng Tiêu, tại hạ phải lập tức lên đường trở về mới được. Hảo ý của Bối tiên sinh, tại hạ xin tâm lĩnh.”

Thạch Thanh nói: “Ba người bọn tại hạ cũng phải đi cùng Bạch đại hiệp.”

Bọn Phạm Nhất Phi cũng nói: “Ngày hẹn đi ăn cháo Lạp Bát không

còn xa mấy, phải cáo từ để kịp trở về Quan Đông." Tuy câu nói rất mơ hồ, nhưng ai cũng hiểu bọn họ hối hả quay về là để thu xếp hậu sự trước khi ra đi chịu chết.

Mọi người cáo từ rút lui. Thạch Phá Thiên ngẩn ngơ nhìn Bối Hải Thạch đi tiễn khách. Lòng chàng bỗng dưng thấy trống vắng, tủi thân nghĩ thầm: "Mình đã bảo là họ nhận lầm, nhưng Đinh Đinh Đang Đang cứ nhất định nói mình là Thiên ca của nàng, ông bà Thạch trang chúa cũng nhận mình là con của họ. Đùng một cái, mình trở nên cô độc, chẳng còn ai thân thiết nữa. Má má thật cũng không thích mình nữa, sư phụ là Sử bà bà và A Tú cũng không gặp được, ngay cả A Hoàng cũng khó mà tìm kiếm."

Trước khi chia tay, bọn Phạm Nhất Phi còn hai ba lần cảm ơn chàng đã giải vây cho. Bạch Vạn Kiếm cũng nói: "Thạch bang chúa! Hôm trước tại hạ đã mấy lần đắc tội, thật là không phải, chỉ mong được tha thứ! Thạch bang chúa anh hùng hảo hán, lấy đức báo oán, trên Tử Yên Đảo cũng đã nhiều lần cứu giúp, tại hạ kính ngưỡng vô cùng. Chuyến này tại hạ phải về gấp, nếu may mà thoát chết thì ngày sau rất mong được cùng Thạch bang chúa kết giao bằng hữu."

Thạch Phá Thiên ậm ừ trả lời, trong lòng chỉ muốn khóc òa lên. Vợ chồng Thạch Thanh lúc từ biệt Thạch Phá Thiên, thấy vẻ mặt chàng thê lương đau khổ thì trong lòng cũng xót xa vô hạn. Mẫn Nhu có ý muốn thu chàng làm nghĩa tử, nhưng nghĩ lại chàng là bang chúa một đại bang ở Giang Nam, địa vị còn cao hơn vợ chồng mình nhiều, võ công lại cao đến vậy, muốn nhận chàng làm nghĩa tử thì cũng khó mà mở miệng. Bà liền dịu dàng nói: "Thạch bang chúa! Mấy hôm trước đây vợ chồng ta đã nhận lầm bang chúa, thật là có chỗ bất kính. Mong rằng… mong rằng chúng ta còn có ngày gặp nhau."

Thạch Phá Thiên vâng dạ rồi đưa mắt tiễn mọi người ra đi. Đoàn người mất hút rồi, chàng vẫn đứng ngây ra giữa cửa, ngơ ngẩn một mình.

Bối Hải Thạch cảm thấy vừa cảm kích vừa áy náy nên tạm thời tránh mặt. Còn những bang chúng khác lại cho rằng chàng đã tiếp đồng bài, tự biết lúc chết cũng không còn xa, nên không vui vẻ gì là phải. Chẳng ai dám đến gợi chuyện với chàng, chỉ lo bang chúa trút giận lên đầu mình thì thật là xui xẻo.

Hồi 16: Thành Lăng Tiêu

Tối hôm ấy, Thạch Phá Thiên đi ngủ sớm, nhưng chàng nằm trên giường mà ngổn ngang trăm mối tơ lòng, trằn trọc mãi đến nửa đêm mới thiếp đi được.

Chàng đang ngon giấc, bỗng ngoài cửa sổ có mấy tiếng gõ lách cách. Thạch Phá Thiên trở mình ngồi nhổm dậy, sực nhớ những lần trước vào khoảng nửa đêm, mỗi khi Đinh Đang đến tìm mình cũng gõ cửa làm hiệu như vậy. Chàng buột miệng hỏi: "Có phải Đinh Đinh…", chỉ nói mấy tiếng rồi im bặt. Bất giác chàng thở dài lẩm bẩm: "Mình phát điên rồi ư? Đinh Đinh Đang Đang đã theo ý trung nhân là Thiên ca của nàng đi rồi, còn trở lại tìm ta làm gì nữa?"

Bỗng cánh cửa từ từ mở ra, một thân hình yểu điệu ở ngoài nhảy vào, bật lên tiếng cười khúc khích, chẳng phải Đinh Đang thì còn ai nữa? Nàng đi đến trước giường, vừa cười vừa khẽ hỏi: "Sao Thiên ca chỉ gọi có nửa tên, Đinh Đinh Đang Đang biến thành Đinh Đinh?"

Thạch Phá Thiên vừa kinh ngạc vừa vui mừng. Chàng "ồ" lên một tiếng rồi từ trên giường nhảy xuống hỏi: "Muội… Sao muội còn trở lại đây?"

Đinh Đang mỉm cười hỏi lại: "Tiểu muội nhớ Thiên ca, trở lại thăm không được hay sao?"

Thạch Phá Thiên lắc đầu nói: "Đinh Đinh Đang Đang đã gặp Thiên ca thật rồi, sao lại còn tìm tên lừa gạt này làm chi?"

Đinh Đang cười đáp: "Úi chà! Thiên ca lại giận rồi phải không? Thiên ca! Ban ngày tiểu muội tát Thiên ca một cái, Thiên ca còn giận tiểu muội không?" Nàng nói xong, đưa tay lên khẽ vuốt má Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên mũi ngửi thấy mùi hương thoang thoảng, mặt cảm thấy bàn tay mềm mại vuốt ve thì không khỏi rạo rực trong lòng. Chàng ấp úng: "Ta không giận Đinh Đinh Đang Đang! Đinh Đinh Đang Đang cũng không cần phải đến đây thăm ta. Muội đã nhìn lầm ta, nhưng ai cũng lầm, ta không trách. Chỉ cần Đinh Đinh Đang Đang không coi ta là kẻ lừa gạt là được rồi."

Đinh Đang dịu dàng khẽ nói: "Kẻ lừa gạt, kẻ lừa gạt… Trời ơi! Nếu Thiên ca quả là anh chàng lừa gạt đó, thì không chừng tiểu muội lại thích hơn. Thiên ca! Trên thiên hạ rất có ít người chính nhân quân tử như huynh, đã cùng muội bái đường thành thân mà rút cuộc… rút cuộc vẫn không coi tiểu muội là người vợ thật sự."

Thạch Phá Thiên toàn thân nóng ran, hổ thẹn nói: “Ta… ta không phải là người chính nhân quân tử. Chẳng phải là ta không nghĩ đến… nhưng mà ta… ta không dám. Cũng may… may mà chúng ta chưa có gì với nhau, nếu không… nếu không thì thật chẳng biết phải làm thế nào mới phải.”

Đinh Đang lùi lại một bước, ngồi xuống cạnh giường, hai tay ôm lấy mặt thút thít khóc. Thạch Phá Thiên chân tay luống cuống vội hỏi: “Đinh Đinh Đang Đang! Làm sao thế?”

Đinh Đang vừa khóc vừa nói: “Tiểu muội… tiểu muội biết Thiên ca là người chính nhân quân tử. Nhưng người khác… người khác lại không nghĩ thế, tiểu muội có nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng không rửa sạch chuyện này. Gã Thạch Trung Ngọc kia… y… y bảo tiểu muội đã cùng Thiên ca bái thiên địa rồi ngủ chung phòng, nên không chịu nhìn nhận tiểu muội nữa.”

Thạch Phá Thiên dậm chân nói: “Thế này… thế này thì biết làm sao đây? Đinh Đinh Đang Đang bất tất phải lo lắng, để ta đến nói với y. Ta phải đi nói với y cho rõ ràng, cái gì… cái gì kính trọng nhau như cái gì đó…”

Đinh Đang không nhịn được, đang khóc cũng phải bật cười nói: “Kính trọng nhau như khách. Nhưng không nói như vậy được, là vợ chồng rồi mới nói là kính trọng nhau như khách.”

Thạch Phá Thiên nói: “À ra thế! Xin lỗi, ta lại nói sai rồi. Ta nghe Cao Tam nương tử nói vậy, nhưng không hiểu rõ ý nghĩa của câu này lắm.”

Đinh Đang không nhịn được, lại bật khóc rồi dậm chân nhẹ nhẹ nói: “Muội hận huynh đến chết được. Huynh có nói với y, chắc chắn y cũng không tin đâu.”

Thạch Phá Thiên trong lòng hoan hỉ vô cùng, nghĩ thầm: “Y không lấy muội, thì ta sẽ lấy muội.” Nhưng chàng biết nghĩ như thế là không tốt, nên ngoài miệng lại nói khác đi: “Vậy thì biết làm thế nào? Biết làm thế nào? Hỡi ơi! Mọi việc đều tại ta không tốt, nên mới liên lụy đến Đinh Đinh Đang Đang.”

Đinh Đang vừa khóc vừa nói: “Giữa y với Thiên ca đã không thân thích lại không ân nghĩa, thế mà huynh lại đã cùng ý trung nhân của y làm lễ bái đường thành thân, động phòng hoa chúc. Vậy y không hận huynh thì còn hận ai nữa? Giả tỉ y… y không phải là Thạch Trung Ngọc mà là Phạm Nhất Phi, Lữ Chính Bình, là những người đã được huynh làm

đại ân công cứu mạng, thì dĩ nhiên huynh nói gì y cũng tin."

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: "Đúng lắm! Đinh Đinh Đang Đang! Ta cũng thấy là y nhất quyết không chịu tin ta, vậy chúng ta phải nghĩ cách hay hơn mới được! À, phải rồi! Huynh đi nhờ gia gia muội đến nói rõ cho y biết, có được hay không?"

Đinh Đang dậm chân, vừa khóc vừa nói: "Không được đâu! Không được đâu! Y… Thạch Trung Ngọc chỉ vài ngày nữa là mất mạng rồi. Thời gian ngắn như vậy, chúng ta biết đi đâu kiếm được gia gia."

Thạch Phá Thiên vô cùng kinh hãi hỏi lại: "Sao chỉ mấy ngày nữa là y mất mạng?"

Đinh Đang đáp: "Bạch Vạn Kiếm ở phái Tuyết Sơn trước kia đã nhận lầm huynh là Thạch Trung Ngọc nên mới bắt huynh đi. May mà gia gia cùng tiểu muội cứu được huynh ra, nếu không thì hắn đã bắt huynh về thành Lăng Tiêu, dùng ngàn vạn lưỡi đao chém thành muôn đoạn. Huynh có nhớ hay không?"

Thạch Phá Thiên nói: "Dĩ nhiên là ta còn nhớ. Trời ơi, không được! Lần này chắc Thạch trang chúa cùng Bạch đại hiệp lại đưa y lên thành Lăng Tiêu."

Đinh Đang vừa khóc vừa đáp: "Phái Tuyết Sơn căm hận y thấu xương tủy. Phen này y đến thành Lăng Tiêu thì còn sống làm sao được?"

Thạch Phá Thiên nói: "Đúng lắm! Phái Tuyết Sơn cứ đến bắt ta hết lần này tới lần khác, thì chuyện đó thật không phải là nhỏ. Có điều bọn họ nể mặt vợ chồng Thạch trang chúa, không chừng chỉ trách mắng "Thiên ca" của Đinh Đinh Đang Đang mấy câu là xong cũng nên."

Đinh Đang nghiến răng nói: "Huynh nói thì dễ lắm. Nếu họ chỉ trách mắng, thì trách mắng ở đây được rồi, hà tất phải áp giải y đường xa vạn dặm về thành Lăng Tiêu. Phái Tuyết Sơn vì muốn bắt y mà đã chết mất bao nhiêu nhân mạng, huynh có biết không?"

Thạch Phá Thiên toát mồ hôi lạnh. Chàng biết phái Tuyết Sơn phái người đến Giang Nam lần này đúng là bị tử thương khá nhiều. Chưa kể những vụ trọng đại Thạch Trung Ngọc phạm tội tại thành Lăng Tiêu, chỉ một món nợ ở Giang Nam này cũng nhất định không thể chỉ trách mắng mấy câu là xong.

Đinh Đang lại nói tiếp: "Thiên ca! Y đúng là đã phạm tội, thì có phải chết cũng đành. Đáng tiếc hai mạng vợ chồng Thạch trang chúa là

những người nhân hậu lại giàu lòng nghĩa hiệp, mà cũng phải chết chung với y."

Thạch Phá Thiên nhảy dựng lên, run giọng hỏi: "Đinh Đinh Đang Đang… nói sao? Vợ chồng Thạch trang chúa cũng phải đền mạng hay sao?" Lâu nay Thạch Thanh và Mẫn Nhu đối xử với chàng bằng một mối thâm tình. Tuy đó là do ông bà nhận lầm, nhưng họ cũng là những người tốt nhất ở trên đời đối với chàng. Vừa nghe nói đến chuyện hai ông bà sắp nguy đến tính mạng, chàng lo lắng vô cùng.

Đinh Đang nói: "Vợ chồng Thạch trang chúa là song thân của Thiên ca. Họ đưa Thiên ca đến thành Lăng Tiêu, chẳng lẽ là để xem Thiên ca chết? Dĩ nhiên hai người phải năn nỉ với Bạch lão tiên sinh. Nhưng nhất định Bạch lão tiên sinh không đồng ý, đòi giết Thiên ca. Vợ chồng Thạch trang chúa thương con như thế, cuối cùng nhất định sinh chuyện động võ. Huynh thử nghĩ mà xem, trong thành Lăng Tiêu có không biết bao nhiêu là cao thủ, lại chiếm được thượng phong về địa lợi. Vợ chồng Thạch trang chúa cùng Thạch Trung Ngọc nữa mới là ba người, đối địch với bọn họ làm sao cho nổi? Tiểu muội thấy Thạch phu nhân đối với huynh rất tốt, e rằng chính mẹ ruột của huynh cũng không thương yêu huynh đến thế. Bà ta… bà ta phen này chắc là phải chết tại thành Lăng Tiêu, muội cũng thấy đau xót vô cùng." Đinh Đang nói xong, hai tay lại ôm mặt khóc thút thít.

Bầu máu nóng của Thạch Phá Thiên sôi lên sùng sục. Chàng nói: "Vợ chồng Thạch trang chúa có nạn, bất luận thành Lăng Tiêu hung hiểm tới đâu, ta cũng phải đi cứu viện mới xong. Nếu không cứu được hai vị, thì ta thà chết luôn tại đó, quyết không sống một mình. Đinh Đinh Đang Đang! Ta đi đây!" Chàng vừa nói xong, lập tức sải bước toan ra khỏi phòng.

Đinh Đang nắm tay áo chàng kéo lại, hỏi: "Huynh đi đâu thế?"

Thạch Phá Thiên đáp: "Ta phải đuổi theo họ suốt đêm nay, để cùng vợ chồng Thạch trang chúa đến thành Lăng Tiêu."

Đinh Đang nói: "Tiểu muội nghe nói Uy Đức tiên sinh Bạch lão gia võ công rất giỏi, lại thêm con của lão là Bạch Vạn Kiếm, đệ tử của lão là Phong Hỏa Thần Long Phong Vạn Lý đều là những cao thủ ghê gớm. Dù cho võ công huynh có cao hơn họ, nhưng trong thành Lăng Tiêu cơ quan trùng điệp, lưới đồng tên độc không biết bao nhiêu mà kể. Huynh vô ý giẫm lên thì dù có bản lĩnh bằng trời cũng phải chết đói mà thôi."

Thạch Phá Thiên đáp: "Chuyện đó thì ta không tính tới nữa làm gì."

Đinh Đang nói: “Huynh cậy mạnh nóng nảy, chỉ là cái dũng của kẻ thất phu. Nếu huynh chết trong thành Lăng Tiêu thì liệu có cứu được vợ chồng Thạch trang chúa không? Huynh mà mất mạng thì tiểu muội cũng thương tâm vô cùng, cũng… cũng không muốn sống nữa.”

Thạch Phá Thiên nghe Đinh Đang nói năng tha thiết thì không khỏi động tâm hồi hộp. Chàng run run hỏi lại: “Sao… sao muội đối với ta tốt như thế. Ta không phải là… là Thiên ca thật sự của muội.”

Đinh Đang nghẹn ngào nói: “Hai người dáng vẻ hết sức giống nhau, trong lòng tiểu muội thật sự không thấy phân biệt gì. Huống chi tiểu muội cùng huynh đã gần gũi nhiều ngày, mà huynh đối với tiểu muội lại tốt đến thế. Gần mặt gần lòng, mấy chữ này chắc huynh cũng từng nghe rồi chứ?” Nàng nắm lấy hai tay Thạch Phá Thiên nói: “Thiên ca! Thiên ca hứa với tiểu muội đi, bất luận thế nào Thiên ca cũng không được chết!”

Thạch Phá Thiên nói: “Nhưng không thể không cứu vợ chồng Thạch trang chủ!”

Đinh Đang nói: “Tiểu muội có một kế, nhưng nói ra chỉ sợ Thiên ca nghi ngờ tiểu muội đem lòng hiểm độc. Muội thật không dám nói.”

Thạch Phá Thiên vội giục: “Nói nhanh lên đi! Sao muội lại có thể hiểm độc với ta được!”

Đinh Đang ngần ngừ rồi nói: “Thiên ca! Theo mưu kế của tiểu muội thì ép uổng Thiên ca nhiều, mà lại quá lợi cho Thạch Trung Ngọc. Bất cứ ai nghe được sẽ bảo là tiểu muội đang giương bẫy để huynh chui vào, thật không thể được. Mặc dù đó là một kế vẹn toàn, nhưng không được công bằng lắm.”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Là kế gì vậy? Chỉ cần cứu được ông bà Thạch trang chúa, dù ta có bị ép uổng đến đâu cũng chẳng hề chi.”

Đinh Đang nói: “Thiên ca! Nếu Thiên ca muốn tiểu muội nói, thì tiểu muội đành phải chiều ý Thiên ca mà nói ra. Có điều tiểu muội cũng không muốn Thiên ca ưng thuận làm như thế. Trước hết tiểu muội hỏi Thiên ca, vì lẽ gì mà phái Tuyết Sơn lại thù ghét Thạch Trung Ngọc đến thế, cứ tìm cách giết y cho bằng được?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Dường như Thạch Trung Ngọc vốn là đệ tử phái Tuyết Sơn, đã trọng phạm quy củ của môn phái. Ở thành Lăng Tiêu y đã làm cho con gái Bạch đại hiệp phải thác oan, lại liên lụy cả đến sư phụ y là Phong Vạn Lý bị Bạch lão gia gia chặt mất một cánh

tay. Không chừng y còn làm những việc xấu nào khác nữa."

Đinh Đang nói: "Đúng thế! Vì Thạch Trung Ngọc hại chết người ta, nên bọn họ muốn giết y để thường mạng. Thiên ca có hại chết tiểu thư của Bạch đại hiệp không?"

Thạch Phá Thiên sửng sốt nói: "Ta… ta dĩ nhiên không làm chuyện đó. Ta chưa từng gặp tiểu thư của Bạch đại hiệp bao giờ."

Đinh Đang nói: "Thế thì phải rồi. Kế hoạch của tiểu muội nghĩ ra cũng chẳng kỳ lạ gì lắm. Thiên ca hãy hóa trang làm Thạch Trung Ngọc, đi cùng ông bà Thạch trang chúa đến thành Lăng Tiêu. Đợi lúc bọn họ sắp giết Thiên ca, thì Thiên ca để lộ chân tướng, xưng tên là Cẩu Tạp Chủng chứ không phải Thạch Trung Ngọc. Người bọn họ muốn giết là Thạch Trung Ngọc chứ không phải là huynh, nhiều lắm họ thóa mạ Thiên ca một trận về tội lừa gạt là cùng. Cuối cùng họ vẫn phải tha Thiên ca, không giết huynh đâu. Vợ chồng Thạch Thanh không cần ra tay, đương nhiên sẽ không bị mất mạng."

Thạch Phá Thiên suy nghĩ một lúc nói: "Phương pháp này cũng rất hay. Nhưng thành Lăng Tiêu ở tận bên Tây Vực, đường xa ngàn dặm mà phải đi cùng bọn Bạch đại hiệp. Ta e rằng… e rằng chỉ nói vài câu là lộ tẩy. Đinh Đinh Đang Đang! Chắc muội cũng biết rằng ta đây miệng lưỡi vụng về, đâu có bằng anh chàng… Thạch Trung Ngọc đó được? Y thông minh lanh lợi gấp mấy lần ta." Nói xong, chàng thở dài ra chiều buồn bã.

Đinh Đang nói: "Điều đó tiểu muội đã nghĩ đến rồi. Huynh chỉ cần bôi một chút thuốc vào cổ họng cho sưng lên, giả vờ bị phát ung nhọt, rồi đừng nói gì nữa. Sau khi hết sưng rồi, huynh cứ biến thành người câm, thì bất cứ sơ xuất gì cũng không thể có." Nàng buông tiếng thở dài, rồi nhẹ nhàng nói tiếp: "Thiên ca! Biện pháp đó tuy là hay, nhưng khiến cho Thiên ca phải thiệt thòi, tiểu muội thật áy náy. Huynh biết đó, muội thà là chính mình chết đi, cũng không muốn để huynh bị đau khổ chút nào."

Thạch Phá Thiên được nghe Đinh Đang nói chuyện yêu đương thương xót, lúc này đừng nói chuyện phải giả câm, cho dù được vì nàng mà chết thì chàng cũng dũng cảm bước lên không than một tiếng. Chàng nói: "Hay lắm! Ý kiến hay lắm! Nhưng làm thế nào tìm ra Thạch Trung Ngọc bây giờ?"

Đinh Đang nói: "Họ hiện ở thị trấn Hoành Thạch. Bây giờ chúng ta qua đó. Tiểu muội biết phòng ngủ của Thạch Trung Ngọc, chúng mình cứ len lén đi vào, Thiên ca đổi y phục cho y. Sáng sớm mai Thiên ca bắt

đầu rên rỉ, nói là cổ họng phát ung nhọt. Rồi cứ chờ đến khi Bạch lão tiên sinh định giết, Thiên ca mới mở miệng lên tiếng."

Thạch Phá Thiên vui mừng nói: "Đinh Đinh Đang Đang! Biện pháp này rất tốt! Cũng may là Đinh Đinh Đang Đang nghĩ ra được!"

Đinh Đang lại dặn: "Dọc đường bất luận là ai hỏi, Thiên ca cũng đừng nói gì hết. Dù là với ông bà Thạch trang chúa, Thiên ca cũng đừng quá gần gũi. Bọn Bạch đại hiệp tinh quái lợi hại, chỉ cần huynh sơ hở một chút là họ sinh lòng ngờ vực ngay, như vậy không thể nào cứu được vợ chồng Thạch trang chúa nữa. Ôi, ông bà Thạch trang chúa anh hùng hiệp nghĩa, nếu để mất mạng trong thành Lăng Tiêu…" Nói nửa câu, nàng lại lắc đầu thở một hơi dài.

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: "Chuyện đó ta tự biết lo liệu. Dù họ có giết ta, ta cũng không mở miệng đâu. Chúng ta đi thôi!"

Đột nhiên có tiếng đẩy cửa rồi một thanh âm nữ nhân cất lên: "Thiếu gia! Thiếu gia đừng bị cô ta lừa gạt!" Đang lúc đêm tối, ngoài cửa chỉ thấy bóng lờ mờ một thiếu nữ, chính là Thị Kiếm.

Thạch Phá Thiên hỏi: "Thị Kiếm tỷ tỷ! Thế nào là bị cô ấy lừa gạt?"

Thị Kiếm nói: "Tiểu tỳ đứng ngoài cửa phòng đã nghe hết rồi. Đinh cô nương đây chẳng tử tế gì đâu. Cô ta… cô ta chỉ muốn cứu Thiên ca của cô ấy thôi, nên gạt thiếu gia đi chết thay cho hắn."

Thạch Phá Thiên nói: "Không phải đâu! Đinh cô nương nghĩ giúp ta biện pháp để cứu Thạch trang chúa và Thạch phu nhân thôi mà."

Thị Kiếm nói: "Thiếu gia nên nghĩ cho kỹ. Cô ấy chẳng tử tế gì với thiếu gia đâu!"

Đinh Đang cười lạnh nói: "Vậy ư? Ngươi là kẻ thân cận với bang chúa mà lại ăn cháo đá bát, đến đây mà nhiều chuyện."

Rồi nàng quay lại nói với Thạch Phá Thiên: "Thiên ca! Mặc kệ con tiểu tiện nhân này, Thiên ca mau mau đi lấy một ít muội hương của Trần hương chủ, nhớ kỹ đừng tiết lộ kế hoạch của chúng ta. Lấy được muội hương rồi, Thiên ca đừng trở về đây nữa, cứ chờ tiểu muội ngoài cửa lớn."

Thạch Phá Thiên hỏi: "Lấy muội hương làm chi?"

Đinh Đang nói: "Rồi Thiên ca sẽ biết. Lẹ lên! Lẹ lên!" Thạch Phá Thiên

gật đầu, đẩy cửa lui ra.

Đinh Đang cười nhạt bảo Thị Kiếm: “Con nha đầu này! Ngươi là người có lương tâm đấy!” Thị Kiếm bật lên tiếng la hoảng, xoay mình muốn chạy trốn. Đinh Đang khi nào để cho cô thoát được thân? Nàng nhảy xổ lại, phóng cả song chưởng ra đánh trúng lưng cô ấy. Thị Kiếm không kêu được một tiếng, tức thì mất mạng.

Đinh Đang toan nhảy cửa sổ ra luôn, song nàng chợt nhớ ra một chuyện, lại quay vào xé nát quần áo Thị Kiếm, rồi đặt thi thể lên giường Thạch Phá Thiên, kéo chăn đắp lên. Sáng hôm sau bang Trường Lạc phát giác ra vụ này sẽ cho là Thị Kiếm bị cưỡng gian, nhưng không chịu mà dùng sức chống cự, nên Thạch Phá Thiên nổi giận đánh chết. Mấy hôm sau không thấy Thạch Phá Thiên trở về, Bối Hải Thạch cũng cho là chàng xấu hổ tạm thời lánh mặt, nên không phái người đi tìm kiếm.

Đinh Đang dàn cảnh xong, lẻn ra ngoài cửa lớn đứng chờ. Một lát sau, Thạch Phá Thiên vượt tường trở ra nói: “Muội hương đã lấy được rồi!”

Đinh Đang khen: “Hay lắm!”

Hai người rảo bước ra đến bờ sông, xuống ngay con thuyền nhỏ. Đinh Đang chống thuyền đi chừng mấy dặm rồi bỏ thuyền lên bờ. Hai người đi tới một gốc liễu, đã thấy hai con ngựa buộc sẵn ở đó. Đinh Đang nói: “Lên ngựa đi!”

Thạch Phá Thiên mở miệng khen: “Đinh Đinh Đang Đang thật là chu đáo, ngay cả ngựa cũng chuẩn bị rồi.”

Đinh Đang đỏ mặt lên, nói gắt gỏng: “Cái gì mà chu đáo với chẳng chu đáo? Đây là ngựa của gia gia. Tiểu muội không ngờ Thiên ca lại vội đi cứu trợ vợ chồng Thạch Thanh đến thế!”

Thạch Phá Thiên không hiểu tại sao Đinh Đang đột nhiên lộ vẻ giận dữ, nhưng chàng không dám nói nhiều, lên ngựa đi ngay. Hai người đi luôn khoảng bốn canh mới đến thị trấn Hoành Thạch, liền xuống ngựa đi vào thành.

* * *

Đinh Đang dẫn chàng đến cổng khách sạn Tứ Hải, khẽ bảo: “Vợ chồng Thạch trang chúa cùng Thạch Trung Ngọc ngủ tại một trong hai gian phòng lớn hướng đông, ở gian thứ hai.”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Cả ba người ngủ chung một phòng ư? Mình vào, lỡ làm kinh động đến ông bà thì sao?”

Đinh Đang nói: “Hừ! Người làm cha mẹ mà sợ con bỏ trốn, không biết nói sao với phái Tuyết Sơn, bèn ở cùng phòng để tiện ngày đêm kiểm soát. Họ chỉ cần giữ thể diện anh hùng nghĩa hiệp cho mình, còn con thì sống hay chết mặc kệ. Loại cha mẹ ấy, kể ra trên đời cũng hiếm.” Giọng nói Đinh Đang đầy vẻ bất bình.

Thạch Phá Thiên thấy nàng đột nhiên giận dữ, không biết nói thế nào, chỉ hỏi khẽ: “Bây giờ chúng ta phải làm gì đây?”

Đinh Đang nói: “Thiên ca đốt muội hương rồi nhét vào khe cửa sổ. Chờ muội hương cháy xong, vợ chồng Thạch trang chúa mê đi, rồi huynh đẩy cửa sổ tiến vào, ôm Thạch Trung Ngọc ra đây là được rồi. Khinh công của Thiên ca không phải tầm thường, có thể vượt tường vào mà bọn Bạch Vạn Kiếm không phát giác được. Còn tiểu muội kém cỏi, đành đứng chờ Thiên ca ở dưới hiên kia.”

Thạch Phá Thiên gật đầu nói: “Như thế cũng được. Bọn Trần hương chủ từng dùng thuốc mê để bắt người phái Tuyết Sơn, chắc họ cũng dùng cách này phải không?”

Đinh Đang gật đầu mỉm cười nói: “Đây là tam pháp bảo của quý bang cực kỳ ghê gớm, linh nghiệm vô song. Không thì bọn đệ tử phái Tuyết Sơn há phải hạng tầm thường, đâu có thể bắt họ một cách dễ dàng như vậy? Dù sao, Thiên ca cũng phải cẩn thận chớ để phát ra tiếng động, vì vợ chồng Thạch trang chúa còn ghê gớm hơn bọn đệ tử phái Tuyết Sơn nhiều.”

Thạch Phá Thiên ừ một tiếng rồi bật lửa lên thắp muội hương. Tuy ở ngoài chỗ trống mà hơi hương cũng đủ làm cho người ta phải nhức đầu, hoa mắt. Thạch Phá Thiên giật mình kinh hãi hỏi: “Cái này có thể làm chết người không?”

Đinh Đang đáp: “Họ đã dùng muội hương này để bắt bọn đệ tử phái Tuyết Sơn, chẳng hiểu có ai bị chết không?”

Thạch Phá Thiên nói: “Thế thì chắc là không rồi. Được lắm! Đinh Đinh Đang Đang ở đây chờ ta.”

Dứt lời, chàng đi đến chân tường, lẹ làng nhảy lên một cái đã vọt vào trong khách điếm, hoàn toàn không một tiếng động. Chàng tìm đến dưới cửa sổ căn phòng thứ hai dãy hướng đông. Thạch Phá Thiên dừng lại lắng tai nghe, thấy ba người hơi thở đều đặn đang giấc ngủ

say. Chàng liền lè lưỡi thấm ướt giấy dán cửa sổ rồi khẽ chọc thủng một lỗ, cho muội hương vào lỗ hổng.

Thứ muội hương này cháy rất mau, chỉ trong khoảnh khắc đã cháy hết. Thạch Phá Thiên lại lắng tai nghe, bốn bề im lặng như tờ. Chàng liền vận nội lực đẩy nhẹ một cái cho gãy then cửa, rồi nhảy qua cửa sổ, tay trái chống lên thành cửa rồi nhẹ nhàng nhảy vào trong phòng. Nhờ ánh trăng lờ mờ bên ngoài chiếu vào, chàng nhìn rõ trong phòng chỉ kê hai chiếc giường. Vợ chồng Thạch Thanh ngủ trên giường phía bắc, còn Thạch Trung Ngọc ngủ trên giường phía nam, ba người đều ngủ say không nhúc nhích.

Thạch Phá Thiên bước lên hai bước, bỗng cảm thấy choáng váng, biết là mình đã hít phải muội hương. Chàng lập tức nín thở, ôm lấy Thạch Trung Ngọc nhẹ nhàng nhảy ra ngoài cửa sổ, lại vượt tường ra ngoài.

Đinh Đang đứng ngoài tường khẽ khen ngợi: “Nhanh quá, Thiên ca thật là giỏi. Chúng ta đi xa thêm một chút để khỏi làm kinh động đến bọn Bạch Vạn Kiếm.” Thạch Phá Thiên bèn ôm Thạch Trung Ngọc đi theo nàng ra xa mấy chục trượng.

Đinh Đang nói: “Thiên ca cởi bỏ y phục Thạch Trung Ngọc ra rồi đổi quần áo mình cho y, tất cả đồ đạc trong túi cũng phải đổi hết.”

Thạch Phá Thiên liền thò tay cởi áo Thạch Trung Ngọc. Chàng lại móc túi mình lấy cái hộp gỗ của Đại Bi lão nhân tặng, và cả hai tấm thẻ đồng. Chàng hỏi: “Cái này… cái này cũng giao cho y có phải không?”

Đinh Đang đáp: “Giao hết cho y. Thiên ca để lại trong mình, lỡ có người nhìn thấy há chẳng tiết lộ cơ mưu ư? Tiểu muội ra ngoài kia để trông chừng cho Thiên ca.”

Thạch Phá Thiên đợi Đinh Đang đi khuất mới cởi hết y phục ra để thay đổi với Thạch Trung Ngọc. Xong rồi chàng mới gọi: “Đổi xong cả rồi.”

Đinh Đang quay lại nói: “Từ giờ phút này, tính mạng Thạch trang chúa cùng Thạch phu nhân có bảo toàn được hay không là do Thiên ca giả trang thành Thạch Trung Ngọc giống hay khác.”

Thạch Phá Thiên nói: “Ta nhất định sẽ cẩn thận.”

Đinh Đang lại lấy trong bọc ra một cái bình, đổ nước trong đó lên đầu Thạch Trung Ngọc, ngắm nghía hắn một chút rồi mới quay đầu lại, lấy ra một hộp thiếc nhỏ, mở nắp ra rồi thò tay móc một ít thuốc cao trong đó.

Nàng nói: “Thiên ca ngửng đầu lên, để muội bôi một ít cao lên cổ huynh!” Nàng bôi xong, lại nói: “Đến gần sáng, Thiên ca chùi sạch chỗ cao này đi, đừng để người ta trông thấy. Ngày mai Thiên ca sẽ thấy đau một chút, thật là ép uổng huynh rồi.”

Thạch Phá Thiên đáp: “Không hề chi.” Bỗng chàng thấy Thạch Trung Ngọc hơi cục cựa, dường như sắp tỉnh dậy. Chàng vội nói: “Đinh Đinh Đang Đang! Ta đi đây.”

Đinh Đang cũng giục: “Đi nhanh lên! Đi nhanh lên!”

Thạch Phá Thiên quay lưng đi về phía khách sạn. Được mấy trượng chàng quay đầu nhìn lại, thấy Thạch Trung Ngọc đã ngồi dậy, dường như đang thủ thỉ chuyện trò với Đinh Đang. Bỗng chàng nghe thấy tiếng Đinh Đang cười khúc khích, tuy tiếng cười rất khẽ nhưng đủ thấy tràn đầy vui vẻ.

Thạch Phá Thiên trong lòng đột nhiên cảm thấy hơi khó chịu. Chàng than thầm: “Từ đây trở đi, mình khó còn có dịp gặp gỡ Đinh Đang.” Chàng ngần ngừ một chút rồi lại nhảy vào khách sạn, đẩy cửa sổ vào phòng. Trong phòng hơi muội hương hãy còn nồng nặc, chàng cố nín thở, mở cửa sổ cho gió lạnh thổi vào.

Bỗng nghe tiếng vó ngựa lộp cộp vang lên mỗi lúc một xa. Chàng biết đó là Đinh Đang cùng Thạch Trung Ngọc cưỡi ngựa ra đi, bỗng tự hỏi: “Không hiểu bọn họ đi đâu? Đinh Đinh Đang Đang chắc là vui lắm. Mình mồm mép vụng về, nàng ở bên mình thường phải nổi giận.”

Thạch Phá Thiên đứng bên cửa sổ hồi lâu, thấy cổ họng bắt đầu đau liền lên giường nằm. Thứ thuốc của Đinh Đang quả nhiên linh nghiệm, mới chừng nửa giờ mà cổ họng chàng đã nhức nhối vô cùng, đưa tay lên sờ thì thấy nóng ran chẳng khác gì một cục than hồng, cổ chàng sưng vù lên.

Thạch Phá Thiên cố đợi đến tang tảng sáng mới kéo chăn đắp kín rồi chùi thuốc cao ở cổ đi, khẽ bật tiếng rên rỉ. Đó là Đinh Đang đã bày mưu cho chàng, khiến vợ chồng Thạch Thanh vội chú ý đến chỗ chàng bị đau đớn, lỡ có ngửi thấy mùi muội hương cũng chẳng để ý tra xét nữa.

Quả nhiên chàng rên la một lúc thì vợ chồng Thạch Thanh nghe tiếng. Mẫn Nhu vội hỏi: “Sao thế?” Bà trở mình ngồi dậy, hỏi tiếp: “Ngọc nhi! Trong mình con khó chịu hay sao?” Rồi không chờ Thạch Phá Thiên trả lời, bà khoác áo lại xem, thấy mặt chàng nóng bừng như lửa, cổ sưng vù lên thì không khỏi luống cuống. Bà la gọi: “Sư ca! Sư ca… lại

đây mà xem!”

Thạch Thanh nghe tiếng vợ kêu la đầy vẻ hoang mang, vội nhảy đến bên giường cậu con. Ông thấy cổ chàng sưng đỏ lên cũng không khỏi lo lắng, bèn nói: “Đây chắc là quai bị rồi, nhưng chữa sớm thì cũng chẳng ngại gì.” Rồi ông hỏi Thạch Phá Thiên: “Hài nhi! Ngươi đau đớn ra sao?”

Thạch Phá Thiên chỉ rên lên mấy tiếng chứ không dám trả lời. Chàng nghĩ bụng: “Mình vì muốn cứu hai ông bà, mới làm ra chỗ sưng này để lừa gạt, không ngờ hai người quan tâm đến thế. Đủ biết tuy Thạch Trung Ngọc đã làm bao nhiêu việc sai trái, nhưng vẫn được thương yêu. Chỉ có mình là chẳng một ai dòm ngó đến.” Chàng nghĩ vậy không khỏi chua xót trong lòng, bất giác hai mắt hơi ướt.

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu thấy chàng như muốn khóc, lại cho là con đau đớn vô cùng, lại càng hoảng hốt. Thạch Thanh nói: “Ta đi kiếm y sinh về khám cho nó.”

Mẫn Nhu nói: “Ở thị trấn nhỏ bé này e rằng không có danh y. Chúng ta quay về Trấn Giang để nhờ Bối đại phu trị cho nó, có tiện hơn không?”

Thạch Thanh lắc đầu đáp: “Không! Làm thế, một là khiến bọn Bạch Vạn Kiếm sinh lòng ngờ vực, hai là sẽ bị Bối Hải Thạch coi thường.” Ông biết bọn Bối Hải Thạch đối với con mình cũng chẳng kính yêu gì, có khi nhân cơ hội này mà gia hại con mình cũng chưa biết chừng.

Ông liền rảo bước đi ngay. Mẫn Nhu nấu nước sâm thang cho Thạch Phá Thiên uống. Nhưng chất độc này lợi hại vô cùng, mà Đinh Đang lại thoa rất nhiều nên cổ họng chàng bị sưng cả ngoài lẫn trong, ngay cả nước cũng khó mà nuốt được. Mẫn Nhu lại càng lo lắng.

Chẳng bao lâu, Thạch Thanh dẫn một vị y sinh tuổi ngoại sáu mươi đưa về. Lão xem cổ họng Thạch Phá Thiên rồi bắt mạch hai cổ tay, lắc đầu lia lịa nói: “Sách thuốc nói rằng: Bệnh ung thư phát ra có sáu chứng bất trị, mà một là yết hầu sưng to khó lòng ăn uống. Mạch thế huynh đây vẫn mạnh, là điềm dương thịnh âm suy. Khí là dương mà huyết là âm. Huyết chạy trong mạch, khí vận ngoài mạch. Khí trúng tà uất kết thành đờm, để lâu ngày thấm vào trong mạch làm cho máu vẩn đục…”

Lão vẫn đang nói thao thao bất tuyệt thì Thạch Thanh hỏi xen vào: “Tiên sinh! Chứng ung thư của tiểu nhi mới phát khởi, dùng thuốc uống cho tan đi chắc là được chứ?”

Lão y sinh lúc lắc đầu nói: “Đúng là mạng của thế huynh đây còn lớn, nên mới phát bệnh ở ngay thị trấn Hoành Thạch này. Gặp được lão phu thì tính mệnh không đáng lo ngại nữa. Có điều cũng phải mấy ngày mới hết sưng khỏi bệnh.”

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu nghe nói tính mạng cậu con không đáng ngại mới yên tâm, vội xin thầy lang kê đơn cho thuốc. Lão trầm ngâm một lúc rồi kê đơn có những vị: Thược Dược, Đại Hoàng, Đương Quy, Cát Cánh, Phòng Phong, Bạc Hà, Mang Tiêu, Kim Ngân Hoa, Hoàng Kỳ, Xích Phục Linh.

Thạch Thanh cũng hơi biết về dược tính, thấy những vị này đều là tiêu độc hạ hỏa, liền cho là đúng thuốc. Ông bèn nói: “Tiên sinh thật là cao minh.” Rồi ông đưa hai lạng bạc, tiễn thầy lang ra về, còn mình tự đến tiệm mua thuốc.

Lúc Thạch Thanh đem thuốc về thì mọi người phái Tuyết Sơn đều đã biết tin. Bạch Vạn Kiếm nghi ngờ vợ chồng Thạch Thanh bày chuyện để tìm biện pháp cứu thằng con, bèn giả vờ đến phòng thăm bệnh, thực ra là để xem cho biết rõ tình hình. Hắn thấy cổ họng Thạch Phá Thiên sưng lên khủng khiếp, mà Mẫn Nhu cũng hốt hoảng thật sự, thì không còn nghi ngờ gì nữa, trong lòng ngấm ngầm đắc ý. Hắn nghĩ thầm: “Thằng lỏi này giảo quyệt điêu ngoa, nếu đem về thành Lăng Tiêu chém một nhát chết tươi thì thật quá nhẹ nhàng. Thế này là ông trời muốn hành hạ gã đau khổ, để thêm phần báo ứng những việc gã đã làm.”

Nhưng Bạch Vạn Kiếm đứng trước mặt vợ chồng Thạch Thanh, không tiện thấy người bị tai họa mà vui mừng. Hắn liền tìm mấy câu an ủi Mẫn Nhu rồi lui ra khỏi phòng.

Thạch Thanh nhìn vợ nấu thuốc, rồi đút cho cậu con từng miếng. Ông nói: “Ta đã chuẩn bị một cỗ xe lớn ngoài kia. Trung Ngọc! Ngươi là nam tử trượng phu thì phải tự cường lên một chút. Cái bệnh nhỏ mọn này có chi đáng kể, đừng làm lỡ việc lớn của người khác. Chúng ta đi thôi!”

Mẫn Nhu ngần ngừ một chút rồi nói: “Thằng nhỏ bệnh nặng thế này mà cứ lên đường, e rằng có chuyển biến kịch liệt…”

Thạch Thanh nói: “Hai vị sứ giả Thiện Ác đã đến thành Lăng Tiêu đưa thẻ đồng mời đi dự yến, Bạch đại hiệp phải về cho kịp. Nếu không, Uy Đức tiên sinh cùng bọn họ động thủ mà không ai tương trợ, thì chúng ta lại càng có lỗi với lão nhân gia.” Mẫn Nhu gật đầu tỏ ý vâng lời, mặc áo vào cho Thạch Phá Thiên rồi cùng nhau ra khỏi khách sạn.

Mẫn Nhu cũng hiểu ý chồng. Bà biết việc đã đến thế này, tất Thạch Thanh chẳng chịu dẫn con lén lút chạy trốn. Hai sứ giả Thiện Ác đã lên đường đến thành Lăng Tiêu để đưa thẻ đồng bài. Bạch Tự Tại lại nóng tính vô cùng, trước giờ vẫn tự tôn tự đại, dĩ nhiên không chịu tiếp thẻ một cách dễ dàng và sẽ cùng Trương Tam Lý Tứ gây nên một cuộc ác đấu. Thạch Thanh muốn đến nơi cho kịp để đem toàn lực viện trợ phái Tuyết Sơn, dù chẳng may mà chết thì cũng là chuyện thường trong võ lâm. Cả ba người nhà họ Thạch có bỏ mạng ở thành Lăng Tiêu thì cũng là rửa bớt đi những tiếng ô nhục của con trai. May mà thắng được, Huyền Tố Trang hiệp lực với phái Tuyết Sơn đánh bại Trương Tam Lý Tứ, thì con trai mình lấy công chuộc tội, Bạch Tự Tại quyết không hạ thủ giết nó.

Ở tổng đà bang Trường Lạc, Mẫn Nhu đã chính mắt nhìn thấy võ công của Trương Tam Lý Tứ cao đến mức nào, cũng biết nếu động thủ thì thắng ít bại nhiều. Tuy nhiên thân người là bằng xương bằng thịt, dù ai bản lãnh cao cường đến đâu cũng không khỏi có chỗ sơ hở lỡ tay. Quyết một trận tử chiến để cầu may cũng còn có hy vọng hơn là cứ ngày đêm lo lắng ưu phiền, chẳng được ích gì.

Hai vợ chồng tâm ý tương thông, Thạch Thanh vừa nói đưa con đến thành Lăng Tiêu, Mẫn Nhu đã hiểu ngay suy nghĩ của chồng mình. Tuy bà thương con rất mực, song dù sao cũng là một nữ hiệp trong võ lâm, suy đi nghĩ lại nhận ra kế hoạch của chồng mình là tốt nhất, nên mãi đến giờ vẫn không phản đối câu nào.

Bạch Vạn Kiếm thấy vợ chồng Thạch Thanh không đếm xỉa gì đến bệnh tật của con trai, ép nó lên đường ngay, trong lòng hắn cũng không khỏi thán phục.

Y thuật của thầy lang tại thị trấn Hoành Thạch đúng ra chẳng cao minh lắm. Lão tưởng chỗ sưng đỏ ở cổ Thạch Phá Thiên là chứng ung thư phát ra, nhưng lão đã nói thì vợ chồng Thạch Thanh chẳng nghi ngờ chi nữa, bọn Bạch Vạn Kiếm đương nhiên càng không thể phát giác.

Tướng mạo Thạch Phá Thiên đã giống Thạch Trung Ngọc như đúc, mặc bộ quần áo sang trọng của Thạch Trung Ngọc vào lại càng rõ là một công tử sang trọng. Chàng nằm trong xe chẳng nói nửa lời, nên suốt dọc đường không hề lộ ra sơ xuất. Vợ chồng Thạch Thanh và con trai cách xa đã lâu ngày, nên cử chỉ cùng tập quán của gã thế nào, hai người chẳng biết chi hết. Dù ngẫu nhiên Thạch Phá Thiên có chỗ sơ hở, nhưng chỉ cần chàng không mở miệng, hai người dù sáng suốt hơn nữa cũng không tài nào nhận ra được.

Đoàn người đi rất gấp vì sợ bọn Trương Tam Lý Tứ đến thành Lăng Tiêu trước, sợ mọi người trong thành Lăng Tiêu phải gặp nguy hiểm, dọc đường không dám chần chừ chút nào. Khi tới địa giới tỉnh Hồ Nam thì vết thương trên cổ Thạch Phá Thiên đã bớt hẳn, nhưng chàng vẫn ú ớ không thốt ra lời nào. Thạch Thanh đã mấy lần tìm y sinh đến chẩn mạch cho chàng, song chẳng ai chữa cho chàng nói được. Ông đã không khỏi phiền lòng, Mẫn Nhu cũng nhiều lần phải rơi nước mắt.

Đến khi đoàn người về đến địa giới Tây Vực, bọn đệ tử phái Tuyết Sơn thông thuộc đường lối cứ tìm đường tắt mà đi. Dù Trương Tam Lý Tứ có mau lẹ đến đâu cũng không biết đường mòn, chắc cũng khó lòng đến trước được.

Mọi người càng về gần tới thành Lăng Tiêu lại càng yên dạ. Chỉ có vợ chồng Thạch Thanh mỗi khi nghĩ tới lúc ra mắt Uy Đức tiên sinh là trong lòng cực kỳ xao xuyến. Hai người sợ lão nổi giận lôi đình, lập tức đem Thạch Trung Ngọc ra xử tử, mà Trương Tam Lý Tứ lại không đến đúng lúc thì thật khó bề xử trí. Hai sứ giả mà đến sớm hơn dĩ nhiên là chuyện nguy hiểm, mà đến chậm hơn cũng thật là hỏng bét. Hai vợ chồng đã mấy phen ngấm ngầm thương lượng với nhau mà vẫn không tìm ra được kế gì hoàn hảo, đành phó thác mặc trời, sẽ tùy cơ ứng biến.

* * *

Đi thêm mấy ngày nữa, mọi người bắt đầu theo một con đường nhỏ lên núi. Lại thêm hai ngày nữa, địa thế mỗi lúc một cao dần. Giờ Ngọ hôm ấy, đoàn người đi tới một dãy nhà gỗ. Bạch Vạn Kiếm hỏi người canh gác dãy nhà này, biết gần đây không có người lạ nào lên thành Lăng Tiêu. Hắn hết sức yên tâm.

Tối hôm ấy, mọi người ngủ lại trong dãy nhà gỗ. Sáng hôm sau, ai nấy đều bỏ ngựa đi bộ lên núi. Từ đây đi về hướng tây, đường núi gập ghềnh hiểm trở, ngựa không đi được.

Mấy tên đệ tử phái Tuyết Sơn đi trước dẫn đường, trèo non vượt núi mà tiến. Mới đi chừng một giờ thì mặt đất đã đầy tuyết phủ. May mà mọi người ở đây toàn là những tay bản lãnh không phải tầm thường, thi triển khinh công mà trèo núi tuyết.

Thạch Phá Thiên đi theo sau vợ chồng Thạch Thanh, không vượt lên trước mà cũng chẳng lùi lại xa ở sau. Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu thấy bước chân chàng đều đặn, liền tự nhủ: “Nội lực thằng nhỏ này khá lắm, chẳng kém vợ chồng mình.” Nhưng hai người chợt nghĩ đến chuyện chẳng bao lâu nữa phải vào ra mắt Bạch Tự Tại, thì trong lòng

lại hồi hộp.

Đi tới lúc xế chiều thì thấy phía trước có ngọn núi cao ngất trời. Trên đỉnh núi có đến mấy trăm gian phòng ốc, còn bên ngoài có một bức tường trắng vây quanh. Bạch Vạn Kiếm nói: “Thạch trang chúa! Đây chính là thành Lăng Tiêu. Ở nơi hang cùng núi hiểm này, vật gì cũng đơn giản thô sơ.”

Thạch Thanh khen: “Tòa thành này hùng cứ trên đỉnh núi cao ngất, đứng trên nhìn xuống quần sơn. Quả là địa thế tuyệt hảo, xứng với hai chữ Lăng Tiêu.” Ông đưa mắt nhìn sườn núi, thấy mây mù ùn ùn bốc lên bao phủ thành Lăng Tiêu, thành một vùng mây trắng mịt mờ.

Mọi người đi đến chân ngọn núi thì trời đã tối mịt, liền ngủ lại trong hai tòa thạch thất rất lớn. Hai gian nhà đá này là của phái Tuyết Sơn dựng lên để người lên núi có nơi tạm trú một đêm nghỉ mệt, sáng sớm hôm sau sẽ tiếp tục lên núi.

Hôm sau, mọi người lên đường từ lúc tảng sáng. Trái núi này đứng xa đã thấy cao ngất trời, lúc trèo lên lại càng hiểm trở. Đoàn người đều hiểu võ công mà dọc đường cũng phải nghỉ chân hai lần ở nhà trạm lưng chừng sườn núi, đến giờ Thân mới tới ngoài thành Lăng Tiêu.

Tòa thành này có đến mấy trăm gian phòng ốc. Chung quanh thành là bức tường trắng xóa cao tới hơn ba trượng, đứng dưới nhìn lên chỉ thấy toàn là tuyết. Thạch Thanh cất tiếng nói: “Bạch sư huynh! Tường thành toàn là băng tuyết đông cứng lại, rắn hơn sắt thép, người ngoài thực khó mà đánh vào được.”

Bạch Vạn Kiếm mỉm cười nói: “Tệ phái từ ngày đắp thành dựng phái tới nay đã một trăm bảy mươi mấy năm, chưa từng bị ngoại địch đánh vào. Về tháng trọng đông, có khi bọn sói đói đến bao vây nhưng cũng không vào được.” Hắn nói tới đây, thấy một cây cầu vẫn còn treo trên cao chưa hạ xuống, thì bực dọc lớn tiếng quát: “Hôm nay đến phiên ai trực? Không thấy bọn ta đã về đây hay sao?”

Bỗng trên mặt thành có một cái đầu thò ra hỏi: “Bạch sư bá cùng các vị sư bá sư thúc đã về đấy ư? Để tiểu điệt thông báo vào trong.”

Bạch Vạn Kiếm thét lên: “Vợ chồng Thạch Thanh trang chúa Huyền Tố Trang giá lâm, mau thả cầu treo xuống!”

Người kia đáp: “Vâng, vâng!” rồi thụt đầu vào, hồi lâu vẫn không thấy cây cầu hạ xuống.

Thạch Thanh thấy con hào bao quanh thành đầy băng tuyết mà rộng đến ba trượng, không dễ gì nhảy qua được. Thông thường, bên ngoài thành trì nào cũng có hào nước, ở đây khí hậu rét quá, nước đóng lại thành băng, nên con hào này phải đào rất sâu. Bờ hào cũng kết thành băng trơn tuột, bất luận là người hay thú đã rớt xuống hào thì khó mà lên được.

Bỗng nghe bọn Cảnh Vạn Chung, Kha Vạn Quân hò hét đệ tử phái Tuyết Sơn mở cổng thành. Bạch Vạn Kiếm thấy tình thế có vẻ khác thường, thì trong lòng rất lo lắng. Hắn cho rằng trong thành đã xảy ra biến cố gì, liền hạ giọng nói: “Các anh em hãy cẩn thận! Không chừng hai sứ giả ở đảo Hiệp Khách đã đến trước bọn ta rồi.”

Mọi người nghe nói đều giật mình kinh hãi, không tự chủ được nữa. Ai nấy thò tay ra nắm vào chuôi kiếm. Giữa lúc ấy những tiếng lách cách vang lên, cây cầu từ từ hạ xuống, trong thành có một người chạy ra. Người này mặc áo bào trắng, một tay áo buộc quặt ra sau lưng, hiển nhiên đã bị cụt một cánh tay. Hắn lớn tiếng la lên: “Té ra là Thạch huynh, Thạch tẩu giá lâm. Thật là khách quý! Khách quý!”

Thạch Thanh thấy Phong Hỏa Thần Long Phong Vạn Lý đích thân ra nghênh tiếp, nghĩ ngay y đã bị con mình liên lụy phải chặt cụt một cánh tay. Trong lòng ông vừa ân hận vừa hổ thẹn, vội chạy lại nói: “Phong nhị đệ! Vợ chồng ngu huynh đã mang theo nghịch tử đến lãnh tội trước Bạch sư bá cùng nhị đệ đây.” Nói xong, ông tiến lên phía trước quỳ gối để tạ lỗi.

Từ ngày Thạch Thanh nổi tiếng giang hồ, ông chưa từng thi hành đại lễ với người ngang hàng như hôm nay bao giờ. Chỉ vì ông thấy Phong Vạn Lý bị con mình tàn hại, không nén nổi nên phải quỳ xuống thi lễ.

Kiếm thuật của Phong Vạn Lý tinh thông chẳng kém gì Bạch Vạn Kiếm, nhưng bây giờ y bị cụt tay rồi, công trình khổ luyện hai mươi năm trời đã trôi theo dòng nước. Hai chữ kiếm thuật cũng khó mà nhắc đến được nữa.

Mẫn Nhu thấy chồng quỳ mọp mà cậu con cứ ngơ ngác đứng yên, bà vội kéo áo chàng rồi chính mình quỳ xuống bên cạnh Thạch Thanh.

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: “Y là sư phụ của Thạch Trung Ngọc, đệ tử ra mắt sư phụ dĩ nhiên phải quỳ lạy.” Chàng hiểu như vậy, nhưng sợ làm không giống Thạch Trung Ngọc để Phong Vạn Lý khám phá ra chỗ gian trá, nên cứ đứng ngơ ngác. Bây giờ chàng thấy Mẫn Nhu kéo áo không thể ngần ngừ được nữa, liền quỳ mọp xuống hùng hục dập đầu, bật lên những tiếng binh binh.

Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn dọc đường chẳng thèm ngó tới chàng lần nào. Bây giờ chúng thấy chàng dập đầu lạy binh binh, đều bụng bảo dạ: “Tiểu tử này biết sắp chết đến nơi mới lạy lục kêu van, nhưng đâu có chuyện dễ dàng như thế được?”

Phong Vạn Lý nói: “Thạch huynh! Thạch tẩu! Thế này thì làm khó tiểu đệ rồi.” Rồi tức thì hắn cũng quỳ xuống đáp lễ. Vợ chồng Thạch Thanh cùng Phong Vạn Lý đứng dậy rồi, Thạch Phá Thiên vẫn còn quỳ mọp dưới đất.

Phong Vạn Lý không ngó sang chàng cái nào, nói với Thạch Thanh: “Thạch huynh! Thạch tẩu! Nhớ lại lần trước gặp nhau trên núi Thái Sơn cũng đã mười hai năm rồi, thế mà dung mạo hai vị chẳng khác ngày xưa. Dù tiểu đệ ở chốn biên cương hẻo lánh cũng được nghe hai vị chuyên làm điều nghĩa hiệp trong võ lâm, oai danh mỗi ngày một nổi như sóng cồn. Thật là đáng kính, đáng mừng!”

Thạch Thanh nói: “Ngu huynh dạy con không được đến nơi đến chốn, chút hư danh kia có chi đáng kể? Hôm nay thấy hiền đệ thế này, thật là xấu hổ vô cùng.”

Phong Vạn Lý cười ha hả nói: “Chuyện kết giao giữa chúng ta đạo cao nghĩa cả, tiểu đệ được hai vị không rẻ rúng, lại đã cùng nhau ngỏ lời phế phủ. Vậy thì hai vị có lầm lỗi gì cũng chẳng hề chi, mà tiểu đệ có đắc tội với hai vị cũng không sao, chẳng lẽ giữa chúng ta còn quan tâm đến những điều nhỏ nhặt nữa ư? Hai vị đường xa đến đây, mau vào thành để nghỉ ngơi đi.” Thạch Phá Thiên quỳ ngay đó, mà hắn cứ làm như trước mắt chẳng có một ai.

Thạch Thanh cùng Phong Vạn Lý sóng vai tiến vào, Mẫn Nhu mới dắt con đứng dậy. Bà nhăn tít cặp lông mày ra chiều lo lắng, vì thấy Phong Vạn Lý bề ngoài vồn vã mà giọng nói hờn giận sâu cay, không có vẻ gì khoan dung tội lỗi cho cậu con bà.

Bạch Vạn Kiếm giơ tay vẫy một tên đệ tử đứng bên cổng thành, khẽ hỏi: “Lão gia có khỏe không? Sau khi ta ra đi, trong thành có xảy ra chuyện gì không?”

Gã đệ tử kia ấp úng đáp: “Lão nhân gia… gần đây đột nhiên biến thành nóng tính… Sư bá đi khỏi rồi, trong thành không có chuyện gì xảy ra cả. Nhưng… nhưng…”

Bạch Vạn Kiếm nét mặt trầm hẳn xuống hỏi: “Nhưng làm sao?”

Gã đệ tử sợ đến run rẩy, đáp: “Trước đây năm ngày, lão gia nổi cơn

thịnh nộ, đem Lục sư bá cùng Tô sư thúc ra hạ sát."

Bạch Vạn Kiếm giật bắn người, vội hỏi: "Tại sao lại thế?"

Gã đệ tử đáp: "Đệ tử cũng không hiểu vì nguyên nhân gì. Rồi ngày hôm kia, lão gia lại hạ sát Yên sư thúc và chặt chân Đỗ sư bá."

Bạch Vạn Kiếm nghe tới dây thì chẳng còn hồn vía nào nữa, trống ngực đánh thình thình. Hắn nghĩ bụng: "Bốn sư huynh Tô, Lục, Yên, Đỗ đều là những tay cao thủ bản phái, ngày thường rất được phụ thân thương yêu. Tại sao đột nhiên người lại hạ độc thủ?" Hắn vội kéo tên đệ tử sang một bên, chờ Mẫn Nhu cùng Thạch Phá Thiên đi xa rồi mới hỏi: "Rốt cuộc là vì lý do gì?"

Gã đệ tử nói: "Đệ tử thật sự không biết là nguyên nhân gì. Sau khi bốn vị sư bá sư thúc bị hạ sát, mọi người trong thành Lăng Tiêu đều bàng hoàng lo sợ. Tối hôm kia Trương sư thúc cùng Mã sư thúc cũng không từ biệt mà bỏ đi, chỉ để lại lá thư nói là xuống núi để tìm Bạch sư bá. Nay may được Bạch sư bá trở về, xin sư bá tìm lời khuyên giải lão nhân gia."

Bạch Vạn Kiếm hỏi thêm mấy câu nữa, nhưng chẳng biết thêm được gì. Hắn liền rảo bước tiến vào đại sảnh, thấy Phong Vạn Lý đang ngồi tiếp vợ chồng Thạch Thanh dùng trà. Hắn nhìn vợ chồng Thạch Thanh nói: "Xin hai vị hãy ngồi chơi một chút, để tiểu đệ vào nội đường bái kiến gia nghiêm rồi mời lão nhân gia ra đây tiếp khách."

Phong Vạn Lý chau mày nói: "Mấy hôm trước đây, sư phụ đột nhiên lâm trọng bệnh, chắc phải nghỉ ngơi mấy hôm mới tiếp khách được. Nếu không thì trước nay lão nhân gia rất quý trọng Thạch huynh, nghe nói Thạch huynh tới đây là đã ra tương kiến rồi."

Bạch Vạn Kiếm ruột rối như mớ bòng bong, gượng gạo nói: "Để tiểu đệ thử vào xem." Hắn hấp tấp đi vào nội đường, đến trước cửa phòng phụ thân, hắng giọng rồi cất tiếng gọi: "Gia gia! Hài nhi đã về đây."

Bỗng thấy rèm vén lên, một thiếu phụ xinh đẹp ngoài ba chục tuổi đi ra. Nàng chính là Điệu Nương, cơ thiếp của Bạch Tự Tại. Điệu Nương vẻ mặt tiều tụy, vừa nhìn thấy Bạch Vạn Kiếm đã nói ngay: "Tạ ơn trời đất, đại thiếu gia đã về tới nơi. Ở nhà chúng ta khác nào con cua không chân, chẳng biết xoay trở làm sao cho được, cũng không biết phải làm gì cho đúng. Mấy hôm trước lão gia đột nhiên thần trí mê man, chúng ta đã cầu Thần bái Phật mà chẳng thấy linh nghiệm chi hết. Đại thiếu gia… Ngươi…"

Nàng nói tới đây, bỗng nghẹn ngào rồi bật khóc thút thít. Bạch Vạn Kiếm hốt hoảng nói: “Có chuyện gì mà gia gia phải giận dữ như thế?”

Điệu Nương vừa khóc vừa nói: “Không hiểu bọn đệ tử có nói gì thất thố mà lão nhân gia nổi trận lôi đình, hạ sát liền mấy người. Lão gia tức giận toàn thân run bần bật, khi trở về phòng thì mặt đã co rúm lại, sùi bọt mép rồi không nói được gì nữa. Mọi người đều cho là lão gia bị trúng gió, chẳng hiểu có đúng hay không?” Điệu Nương vừa kể vừa nức nở khóc sướt mướt.

Bạch Vạn Kiếm nghe nói phụ thân bị trúng gió thì lạnh người chẳng khác nào ngã xuống hố băng. Hắn không nói gì nữa, lớn tiếng kêu: “Gia gia!” rồi chạy vào trong phòng.

Bạch Vạn Kiếm thấy trên giường phụ thân trướng gấm buông rủ, góc phòng có siêu thuốc đang sôi sùng sục, bốc hơi nghi ngút vào mũi hắn. Bạch Vạn Kiếm lại gọi: “Gia gia!” rồi đưa tay vén màn lên.

Bạch Vạn Kiếm thấy phụ thân nằm yên không nhúc nhích, quay mặt vào phía trong, hình như không hít thở gì. Trong lúc kinh hãi vô cùng, hắn vội đưa tay ra sờ mũi phụ thân. Nhưng khi tay vừa đưa tới mặt cha, thì trong chăn có một vật thò ra, bật lên tiếng lách cách rồi kẹp chặt lấy tay hắn. Đó là hai gọng kềm thép, có mũi nhọn sắc bén.

Bạch Vạn Kiếm vội la hoảng: “Gia gia! Là con đây! Hài nhi đã về đây!” Giữa lúc ấy, đột nhiên ngực và bụng hắn bị hai ngón tay điểm trúng yếu huyệt, rồi hắn không nhúc nhích được nữa.

* * *

Vợ chồng Thạch Thanh đang ngồi uống trà trong nhà đại sảnh, Phong Vạn Lý ngồi phía dưới bồi tiếp, Thạch Phá Thiên thõng tay đứng sau phụ thân. Phong Vạn Lý chỉ hỏi han những việc gần đây trong võ lâm Trung Nguyên, tuyệt không nhắc nhở tới vấn đề chính.

Thạch Thanh để ý xem thái độ và sắc diện mọi người, nhận thấy trong thành Lăng Tiêu từ trên xuống dưới ai cũng ra chiều lo lắng vô cùng thì nghĩ bụng: “Chắc bọn họ đã biết tin sứ giả đảo Hiệp Khách sắp đến đây. Vụ này có quan hệ đến vinh nhục mất còn của phái Tuyết Sơn, dĩ nhiên ai cũng quan tâm lo lắng, không tránh khỏi sắc mặt ai cũng có phần căng thẳng.”

Sau một lúc khá lâu, vẫn không thấy Bạch Vạn Kiếm trở ra. Phong Vạn Lý lên tiếng: “Gia sư bị bệnh chuyến này thật khá nguy hiểm, chắc Bạch sư ca còn phải ở trong đó để thị phụng thuốc thang. Gia sư vốn

nội công thâm hậu, thân thể cường kiện, mười mấy năm gần đây không bị cảm mạo ho hắng lần nào. Không ngờ ngày thường càng khỏe mạnh thì khi lâm bệnh lại càng trầm trọng, chỉ mong sao người sớm phục hồi."

Thạch Thanh nói: "Bạch lão hiệp nội công thâm hậu, thiên hạ ít người bì kịp, mà tuổi tác cũng chưa cao lắm. Lão nhân gia chỉ điều dưỡng mấy hôm, cho dù không dùng thuốc cũng nhất định sẽ khỏe lại, hiền đệ chẳng nên lo lắng nhiều." Tuy miệng ông nói vậy, nhưng trong bụng mừng thầm tự nghĩ: "Bạch lão hiệp đang bệnh, chưa thể đem con mình ra xử ngay được. Vậy là ông trời cũng còn thương mình, tốt xấu gì cũng thêm được mấy ngày, đợi Trương Tam, Lý Tứ tới đây. Lúc đó hết thảy mọi người chung lưng đấu cật quyết chiến một trận, Huyền Tố Trang và phái Tuyết Sơn sống chết có nhau, há chẳng là một chuyện hay?"

Mọi người đang nói chuyện thì trời đã tối mịt. Phong Vạn Lý sai người bày tiệc. Lần này Thạch Phá Thiên được ngồi vào ghế cuối cùng. Ngoài Phong Vạn Lý ra, còn bốn tên đệ tử phái Tuyết Sơn cùng ngồi ở chủ vị để tiếp khách, không có Cảnh Vạn Chung, Hoa Vạn Tử và bọn vừa trở về Tuyết Sơn. Có một gã trẻ tuổi tên Lục Vạn Thông mồm miệng nhanh nhảu, không ngớt khuyên mời chuốc chén. Cả Thạch Phá Thiên cũng uống cạn một chung, gã liền rót thêm rượu vào.

Mẫn Nhu uống ba chung rồi nói: "Tửu lượng của tại hạ kém lắm, xin cho ăn cơm thôi."

Lục Vạn Thông nói: "Thạch phu nhân có điều chưa rõ. Tệ xứ địa thế ở trên cao nên khí hậu giá buốt khác thường, hơn nữa mây mù bao phủ quanh năm, khí hàn thấp rất nặng nề. Tuy hai vị nội công thâm hậu, hàn thấp không xâm nhập vào được, nhưng thứ Sâm Dương Ngọc Tửu này rất bổ ích, có thể làm cho cơ thể điều hòa. Đó là thứ rượu mà thành Lăng Tiêu không thể thiếu một ngày, hai vị nên uống thêm mấy chung." Gã nói xong, lại rót rượu cho vợ chồng Thạch Thanh cùng Thạch Phá Thiên.

Mẫn Nhu thấy rượu ngọt nhưng hơi có vị cay, thì cho là có ngâm nhiều sâm. Bà nghe gọi là Sâm Dương Ngọc Tửu thì bụng bảo dạ: "Gã này nói năng khách sáo, bảo bọn mình nội công thâm hậu không sợ khí hàn thấp xâm nhập. Nhưng xem chừng nếu không uống thứ rượu mạnh này tất có hại cho cơ thể." Bà uống luôn thêm hai chung nữa, thì cảm thấy nhiệt khí từ bụng dưới bốc lên, tiếp theo ngực nóng như lửa đốt. Bà vội vận khí để trấn áp rồi mỉm cười nói: "Phong hiền đệ! Thứ rượu này… mạnh ghê quá!"

Thạch Thanh bỗng đứng phắt dậy quát hỏi: “Đây là rượu gì?”

Phong Vạn Lý mỉm cười nói: “Đây là Sâm Dương Ngọc Tửu. Tính chất quả có mãnh liệt, nhưng đối với Huyền Tố song hiệp vang danh thiên hạ thì có ăn thua gì?”

Thạch Thanh giận dữ nói: “Ngươi… ngươi…” Người ông loạng choạng, té sấp xuống mặt bàn. Mẫn Nhu cùng Thạch Phá Thiên vội đưa tay ra nâng đỡ. Không ngờ cả hai người đồng thời mắt hoa đầu váng, thấy trời đất quay cuồng, đều ngã xuống đè lên người Thạch Thanh.

* * *

Không biết bao lâu, Thạch Phá Thiên mơ hồ hồi tỉnh. Ban đầu chàng cũng tưởng mình ngủ mơ, nhưng khi đưa tay định chống xuống đất mà ngồi dậy, thì đột nhiên cảm thấy hai cổ tay có đeo vật gì lạnh ngắt và cứng rắn. Trong lòng chàng không khỏi kinh hãi, đầu óc tỉnh táo hẳn lại, phát giác ra chân tay mình đều bị đeo xiềng. Chàng mở bừng mắt nhìn quanh, chỉ thấy một màu tối đen như mực, không biết mình hiện ở nơi đâu.

Thạch Phá Thiên đứng phắt dậy khoa chân bước đi hai bước. Bỗng nghe “bịch” một tiếng, trán chàng đã đập vào vách đá. Thạch Phá Thiên định thần từ từ lần bước, đưa tay ra sờ soạng bốn mặt toàn vách đá, mới biết là mình bị giam trong một gian thạch thất vuông chừng hơn một trượng. Mặt nền chỗ cao chỗ thấp gồ ghề, đều là những phiến đá lớn.

Chàng giương mắt thật to xem xét bốn mặt thì thấy góc bên trái có chút ánh sáng lọt vào. Té ra đây là một lỗ hổng vuông chừng một thước, mèo thì chui lọt chứ con chó cũng không luồn qua được. Thạch Phá Thiên giơ tay lên, dùng xiềng trên tay đập vào vách đá thì chỗ nào cũng phát ra những tiếng kình kịch nặng nề. Hiển nhiên vách đá kiên cố phi thường, khó lòng phá vỡ được.

Thạch Phá Thiên ngồi tựa vào vách suy nghĩ: “Tại sao ta lại ở chốn này? Bọn kia đã cho ta uống Sâm Dương Ngọc Tửu, nhất định rượu có chỗ quái lạ, chắc có pha thuốc mê gì đó, nên Thạch trang chúa mới choáng váng rồi ngã lăn ra bàn tiệc. Như thế thì phái Tuyết Sơn quyết tâm hạ sát Thạch Trung Ngọc, sợ vợ chồng Thạch trang chúa kháng cự nên đánh thuốc mê để cho ông bà ngã lăn ra. Nhưng sao bọn họ chưa giết ta ngay? Chắc Uy Đức tiên sinh đang lâm trọng bệnh nên họ còn giam mình mấy hôm, đợi lão khỏi rồi định đoạt.”

Chàng lại nghĩ bụng: “Lúc Uy Đức tiên sinh tra hỏi, mình sẽ nói rõ là Cẩu Tạp Chủng chứ không phải Thạch Trung Ngọc. Lão với mình chẳng có thù oán gì, sau khi tra xét rõ ràng tất buông tha mình. Nhưng còn vợ chồng Thạch trang chúa thì chưa chắc lão đã chịu tha. Không chừng lão giữ hai người trong thạch lao, đến khi Thạch Trung Ngọc đích thân đến đây mới thả. Thế thì không hiểu họ sẽ bị giam giữ đến năm nào tháng nào. Thạch phu nhân là con người văn nhã thanh lịch mà bị giam cầm trong thạch lao không thấy ánh mặt trời, chắc bà phẫn uất đến chết đi được. Ta phải tìm cách cứu bà cùng Thạch trang chúa ra khỏi chốn lao tù rồi mới cùng Bạch lão gia nói chuyện.”

Chàng vừa nghĩ đến chuyện cứu người bỗng thấy phiền muộn, tự hỏi: “Chính mình đã bị xiềng xích chân tay, làm sao có thể cứu người? Ngay cả tự cứu mình còn chưa được. Trong thành Lăng Tiêu này chỗ nào cũng là người phái Tuyết Sơn, còn ai chịu đến cứu mình?” Chàng giơ hai tay lên, cố vận nội lực mà giằng ra, nhưng chỉ nghe tiếng loảng xoảng không ngớt, còn xiềng sắt khóa sắt vẫn trơ ra chẳng hề hấn gì. Giữa xiềng tay và khóa chân lại còn mấy sợi dây sắt buộc liền vào nhau.

Giữa lúc Thạch Phá Thiên đang chán nản thất vọng, đột nhiên có ánh đèn sáng chiếu qua lỗ hổng, chắc là bên ngoài thạch thất có người cầm đèn đi tới. Tiếp theo, một chiếc bát đất nhét qua lỗ hổng đưa vào, trong có lưng bát cơm. Trên mặt bát cơm đặt mấy ngọn rau dưa và một đôi đũa tre cắm vào.

Thạch Phá Thiên không giả câm nữa, cất tiếng gọi: “Này này! Ta có điều muốn nói với Bạch lão nhân gia.”

Người bên ngoài bật lên mấy tiếng cười lạnh nhạt. Ánh đèn chiếu vào lỗ hông dần dần mờ khuất, hắn không nói nửa lời đã bỏ đi luôn.

Thạch Phá Thiên ngửi thấy mùi cơm, bỗng thấy bụng đói như cào liền lẩm bẩm: “Lúc ngồi tiệc ta ăn rất nhiều rau cải mà sao bây giờ bụng đã đói meo? Chắc mình đã ngất đi lâu lắm”. Chàng bưng bát cơm, lấy đũa và hết lưng bát cơm vào miệng không còn một hột.

Thạch Phá Thiên ăn hết cơm rồi để bát vào chỗ cũ. Mấy lần chàng cố sức cựa mạnh, rồi hiểu ra chân tay mình bị xiềng xích bằng thép nguyên chất, dù vận nội lực đến mấy cũng không thể bẻ cong đi được, chỉ tổ trầy da rách thịt mà thôi. Chàng lại đi sờ soạng thì tìm ra được chỗ cửa đá có kẽ hở. Chàng kê vai đẩy mạnh, nhưng cửa đá vẫn không nhúc nhích, thật không biết cửa đá này nặng bao nhiêu.

Thạch Phá Thiên buông một tiếng thở dài nghĩ bụng: “Trừ phi có

người đến đưa mình ra, còn chẳng có cách nào khác nữa. Không hiểu bọn họ có làm khó dễ gì vợ chồng Thạch trang chúa không?" Đã không có cách thoát thân, chàng cũng không nghĩ ngợi gì nữa, bèn ngồi tựa vào vách đá mà ngủ.

Chàng ở trong thạch lao không biết thời khắc là gì nữa, đại khái một ngày mới có người mang cơm đến một lần. Thạch Phá Thiên chỉ thấy một cánh tay thò qua lỗ hổng để đưa bát cơm vào, rồi lấy cái bát sành lần trước ra.

Chàng ngồi trong thạch lao chợt nảy ra một ý nghĩ, liền chờ người đó hạ thấp tay đặt bát cơm xuống, nhảy xổ lại chộp lấy. Mấy tiếng loảng xoảng vang lên, cổ tay phải người kia đã bị nắm chặt.

Thạch Phá Thiên đã giỏi về phép cầm nã, lại thêm nội lực thâm hậu, một khi chàng nắm được thì dù là cao thủ võ lâm cũng không chịu nổi. Gã kia đau quá, rú lên như heo bị chọc tiết. Thạch Phá Thiên kéo thêm một cái, cả cánh tay gã bị rút vào trong động. Chàng thét lên: "Nếu ngươi la lớn thì ta sẽ rút cánh tay của ngươi ra."

Gã kia liền van xin: "Tiểu nhân… không dám la… Xin mau mau buông tha ra đi."

Thạch Phá Thiên lại quát: "Ngươi mở cửa thạch thất, ta sẽ thả ra."

Gã kia đáp: "Được! Thiếu hiệp buông tay, tiểu nhân sẽ mở cửa."

Thạch Phá Thiên nói: "Ta buông tay rồi ngươi trốn đi thì sao? Không thể tha ngươi được."

Gã kia nói: "Thiếu hiệp không buông tay thì làm sao tiểu nhân mở cửa được?"

Thạch Phá Thiên nghe gã nói có lý, nghĩ bụng: "Mình cứ nắm tay gã thì chẳng ích gì. Nhưng bắt được gã cũng không phải dễ dàng, khi nào lại buông tha một cách khinh xuất." Chàng suy nghĩ một lúc rồi nói: "Ngươi đưa chìa khóa mở còng của ta vào đây!"

Gã kia ngập ngừng: "Chìa khóa ư? Cái đó… cái đó tiểu nhân không để trong mình. Tiểu nhân chỉ là một tên nhà bếp đưa cơm vào đây mà thôi."

Thạch Phá Thiên nghe giọng điệu gã có vẻ thiếu thành thực, bèn bóp mạnh tay gã rồi nói: "Được lắm! Nếu thế thì ta hãy vặn đứt cổ tay ngươi trước đã."

Gã kia đau quá, thét lên: “Trời ơi! Úi chà!” Rồi nghe đánh keng một tiếng, chiếc chìa khóa đã liệng vào. Gã này rất xảo quyệt, đang bị bức bách mà vẫn liệng chìa khóa vào một góc xa. Thạch Phá Thiên muốn thò tay ra lượm chìa khóa, thì phải buông gã ra mới được.

Chàng không biết làm thế nào, đành kéo cánh tay gã dài ra một chút, nhoài chân ra định khều lấy chìa khóa. Chàng kéo tay gã đến hai lần, mà chân vẫn còn cách chìa khóa đến mấy thước.

Gã kia đau quá, kêu thét lên: “Thiếu hiệp còn kéo nữa thì tiểu nhân gãy tay mất.” Thạch Phá Thiên cố gắng duỗi thẳng chân, nhưng giữa tay và chân lại có xiềng cột vào nhau nên cũng không làm sao đụng tới được cái chìa khóa. Chàng nhìn tới bàn chân của mình đang thò ra, chợt nghĩ được một kế.

Chàng bèn co chân trái lại cho chiếc giày tụt ra, nhắm đúng rồi hất chiếc giày tới tường vách. Chiếc giày đập vào vách rồi văng trở về, đồng thời hất cả chìa khóa lại. Thạch Phá Thiên thích quá reo lên một tiếng, rồi nhặt lấy chìa khóa cắm vào ổ khóa trên tay mình, vừa xoay một cái là chiếc khóa đã được mở ra. Chàng lại đổi tay mở cái còng bên tay kia, dùng nó khóa vào tay của gã kia.

Gã kinh hãi nói: “Ngươi… ngươi làm gì vậy?”

Thạch Phá Thiên cười nói: “Bây giờ ngươi đi mở cửa cho ta được rồi đấy.”

Chàng đưa cả dây sắt ra ngoài. Gã kia còn đang ngần ngừ thì Thạch Phá Thiên kéo mạnh xiềng sắt một cái, lôi tay gã trở vào trong thạch động. Chàng kéo mạnh quá khiến mặt gã vập vào vách đá, chảy máu mũi ra. Gã kia biết không thể kháng cự được, đành kéo lê sợi dây xích mà mở cửa thạch thất.

Cửa mở rồi, nhưng còn một đầu dây khóa vẫn còn buộc vào chân của Thạch Phá Thiên. Sợi dây xích luồn qua cái lỗ nhỏ, nối hai người vào nhau, Thạch Phá Thiên vẫn không có cách nào ra được. Chàng liền kéo dây xích lại nói: “Ngươi đưa chìa khóa mở xiềng chân cho ta.”

Gã kia vẻ mặt cực kỳ đau khổ nói: “Tiểu nhân thực tình không có. Tiểu nhân chỉ là một tên phu nấu bếp quét nhà mà thôi, còn có chìa khóa nào nữa đâu?”

Thạch Phá Thiên nói: “Được lắm! Để ta ra rồi sẽ tính.” Chàng liền kéo tay gã vào trong phòng rồi mở khóa cho gã. Gã kia được tự do rồi, vội chạy đi toan đóng cửa phòng lại. Nhưng Thạch Phá Thiên vừa lạng

người đi một cái đã ra khỏi cửa phòng.

Chàng thấy gã này mặc áo bào trắng, mặt mũi sáng sủa, đúng là đệ tử chính thức của phái Tuyết Sơn, chứ không phải kẻ nấu bếp quét nhà. Chàng nắm lấy cổ gã xách lên quát hỏi: “Ngươi không mở khóa chân cho ta thì ta sẽ đập đầu ngươi vào tường đá này. Đập đủ một trăm cái rồi sẽ nói chuyện tiếp.” Rồi chàng dúi đầu hắn vào tường đá một cái.

Võ công gã này cũng không phải tệ, nhưng đã lọt vào tay Thạch Phá Thiên thì chẳng khác gì gà con bị quạ cắp, không thể gắng gượng được. Gã đành lấy chìa ra mở khóa chân cho chàng. Thạch Phá Thiên lại quát hỏi: “Thạch trang chúa cùng Thạch phu nhân bị bọn ngươi giam ở đâu? Mau dẫn ta tới đó!”

Gã kia nói: “Phái Tuyết Sơn cùng Huyền Tố Trang vốn không thù oán, đã thả vợ chồng Thạch trang chúa đi rồi. Còn giam giữ hai vị đó làm chi?”

Thạch Phá Thiên nửa tin nửa ngờ, liếc mắt thấy gã cứ lấm lét ngó về cái cửa đá ở đầu kia đường hầm thì nghĩ bụng: “Gã này nhất định là nói dối. Chắc vợ chồng Thạch trang chúa bị giam ở bên kia.” Chàng liền túm cổ gã nhấc bổng lên, rảo bước đi đến trước cánh cửa đó, quát lên: “Mở cửa này ra!”

Gã kia mặt tái mét, miệng ấp úng: “Tiểu nhân không có chìa khóa. Mà trong này không phải giam người, chỉ có một con sư tử và hai con cọp mà thôi, không thể mở được đâu.” Thạch Phá Thiên nghe nói bên trong nhốt sư tử cùng cọp thì rất lấy làm kỳ. Chàng dán tai vào vách đá để nghe ngóng, nhưng tuyệt không nghe thấy tiếng sư tử hay cọp gầm rống chi hết.

Gã kia giục: “Thiếu hiệp đã ra được rồi thì nên nhanh chóng chạy trốn đi, đừng chần chờ ở lại đây nữa. Nếu để người khác phát giác ra, tất lại bị bắt giữ.”

Thạch Phá Thiên lại lẩm bẩm: “Ngươi không phải là bạn ta, mà sao lại quan tâm đến ta như vậy? Ban đầu ta bảo ngươi mở khóa tay cùng cửa đá, ngươi nhất định không chịu, bây giờ ngươi lại khuyên ta trốn đi là nghĩa làm sao? Phải rồi! Vợ chồng Thạch trang chúa chắc là bị giam trong thạch thất này, không nghi ngờ gì nữa.” Chàng lại nhấc bổng gã lên, khẽ dúi đầu gã vào vách đá, quát hỏi: “Ngươi có mở hay không thì bảo. Ta muốn xem sư tử cùng lão hổ đó như thế nào.”

Gã kia kinh hãi nói: “Sư tử và lão hổ này hung dữ lắm, đã mấy ngày nay chưa được ăn. Bây giờ nó mà thấy người tất nhảy lại vồ.”

Thạch Phá Thiên nóng ruột cứu người, không muốn nghe hắn nói dông dài. Chàng liền xách chân gã giơ lên, dốc ngược đầu xuống lắc lắc mấy cái. Từ trong người gã phát ra những tiếng leng keng, rồi hai chiếc chìa khóa rơi ra. Thạch Phá Thiên cả mừng, đặt gã xuống một bên. Chàng lượm chìa khóa ấn vào lỗ khóa cửa đá. Mấy tiếng lách cách vang lên, khóa cửa mở ra.

Gã kia la lên một tiếng "Trời ơi!" rồi co giò chạy trốn.

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Hắn mà chạy đi thông báo thì phiền phức vô cùng." Chàng liền rượt theo bắt lại, bỏ gã vào gian thạch thất đã giam mình, ném cả khóa chân khóa tay mình vào trong, rồi đóng cửa lại khóa chặt. Đoạn chàng quay lại cánh cửa ở đầu kia đường hầm, thò đầu vào lớn tiếng gọi: "Thạch trang chúa! Thạch phu nhân! Các người có ở đây không?"

Chàng gọi luôn hai tiếng, phía trong vẫn không có động tĩnh gì. Chàng liền mở rộng cửa ra thì thấy phía trong cách chừng hơn trượng còn một lần cửa đá nữa, liền lẩm bẩm: "Phải rồi! Thảo nào có những hai chìa khóa." Chàng liền lấy chiếc chìa khóa kia, mở cánh cửa đá thứ hai. Cánh cửa vừa hé ra vài tấc, chàng lại gọi: "Thạch trang chủ!"

Đột nhiên bên trong có người lớn tiếng thóa mạ: "Đồ con cháu loài rùa! Ta sẽ chém tụi bay muôn đao nghìn kiếm, nhất định không để tụi bay chết được toàn thây." Tiếp theo là những tiếng xiềng xích loảng xoảng vang lên. Mấy câu thóa mạ này thanh âm nặng nề, giọng nói cũng khàn khàn, khác hẳn khẩu âm trong trẻo vùng Giang Nam của Thạch Thanh.

Thạch Phá Thiên bụng bảo dạ: "Vợ chồng Thạch trang chúa không có ở đây, nhưng người này đã bị phái Tuyết Sơn giam giữ thì chắc cũng nên cứu ra." Chàng bèn lên tiếng: "Ông đừng chửi nữa! Ta đến cứu ông ra đây."

Người bên trong vẫn tiếp tục mắng nhiếc: "Ngươi là cái cóc gì mà dám đến đây nói bậy nói bạ lừa gạt lão phu? Lão phu… lão phu sẽ vặn đứt đầu của ngươi."

Thạch Phá Thiên mỉm cười nghĩ bụng: "Người này tính khí nóng nảy quá. Lão đã bị giam vào thạch lao hắc ám không thấy ánh mặt trời, trách nào chẳng giận dữ đến thế." Chàng liền lạng người vào trong cửa, cất tiếng hỏi: "Ông cũng bị xiềng xích chặt hay sao?"

Chàng vừa hỏi câu này thì trong bóng tối nghe đánh vù một cái, một vật gì rất nặng nề nhằm đánh xuống đầu chàng. Thạch Phá Thiên

nghiêng người sang trái vừa kịp tránh thoát vật đó, chân đứng còn chưa vững thì yếu huyệt sau lưng đã bị nắm giữ. Tiếp theo một cánh tay to tướng đè vào cổ họng chàng, dùng sức xiết mạnh. Lực đạo của người này thật là ghê gớm. Thạch Phá Thiên lập tức thấy hơi thở khó khăn. Bên tai chàng nghe tiếng ù ù, lại nghe người đó chửi mắng nào là "loài rùa đen", nào là "quân khốn nạn".

Thạch Phá Thiên đang có ý cứu người, hoàn toàn không ngờ đối phương lại xuất thủ tấn công, mà cũng không ngờ trong nhà lao tối om này lại gặp một cao thủ lợi hại như thế. Chàng để mất tiên cơ bị người kiềm chế, không khỏi than thầm trong bụng: "Phen này chết mất."

Chàng không biết làm thế nào, đành vận chân khí lên cổ để chống lại sức ép trên cánh tay của đối phương. Kể ra các bắp thịt nơi cổ rất mềm, không thể vận kình lực tới đó được. Nhưng nội lực Thạch Phá Thiên thâm hậu phi thường, càng lúc càng mạnh, đã đẩy cánh tay đối phương ra được vài phân. Chàng vội hít một hơi, đến khi cánh tay của người đó lại siết chặt vào thì tay phải của chàng đã đưa lên nắm được, rồi gạt hẳn cánh tay đó ra.

Thạch Phá Thiên lách được ra ngoài rồi nói: "Ta đang muốn cứu lão ra ngoài, sao lão lại động thủ đánh ta?"

Người kia la lên một tiếng kinh hãi, rồi ngập ngừng hỏi: "Ngươi… ngươi là ai mà nội công ghê gớm đến thế?" Lão trợn mắt há miệng ra nhìn Thạch Phá Thiên một hồi, rồi lại quát hỏi: "Tiểu tử này! Ngươi là ai?"

Thạch Phá Thiên nói: "Ta là… ta…" Chàng ngập ngừng, không biết nên xưng danh là Cẩu Tạp Chủng hay cứ tiếp tục mạo nhận là Thạch Trung Ngọc.

Lão kia tức giận nói: "Ngươi dĩ nhiên là ngươi, chẳng lẽ ngươi lại không có tên họ hay sao?"

Thạch Phá Thiên nói: "Để tại hạ cứu lão ra khỏi nơi đây rồi sẽ thong thả nói chuyện."

Lão kia cười ha hả nói: "Ngươi cứu ta ư? Ha ha! Ngươi nói vậy há chẳng làm cho thiên hạ phải cười đến trẹo quai hàm sao? Ta là hạng người thế nào? Ngươi là cái thá gì? Ngươi có chút bản lãnh mèo què mà đòi cứu ta ư?"

Lúc này hai cánh cửa đá đang mở lưng chừng, ánh sáng chiếu vào bên trong. Thạch Phá Thiên nhìn rõ thấy lão già này có chòm râu bạc,

thân thể cao lớn, lưng hơi cong xuống tựa như căn thạch thất vừa thấp vừa hẹp này không đủ chứa thân hình to lớn của lão. Mục quang lão sáng như điện, biểu lộ vẻ uy mãnh phi thường.

Thạch Phá Thiên thấy lão đảo mắt ngó mình mà ớn da gà. Chàng nghĩ bụng: "Vừa rồi gã đệ tử phái Tuyết Sơn bảo trong này nhốt sư tử cùng lão hổ gì đó. Bây giờ xem bộ dạng lão này quả là chẳng khác gì mãnh thú." Chàng không dám nói chuyện nhiều với lão, chỉ nói: "Để tại hạ đi kiếm chìa khóa mở xiềng xích chân tay cho lão gia."

Lão kia tức giận nói: "Ai mượn ngươi đến lấy lòng ta? Ta thích ở đây tĩnh tu, nếu không thì thiên hạ này có ai giam giữ ta được? Thằng lỏi này không có mắt hay sao, chẳng lẽ ta lại bị nhốt trong này ư, có đúng thế không? Hà hà! Hôm nay gia gia mà không vui vẻ, thì chỉ một câu nói này cũng đủ cho gia gia chém ngươi ra làm bảy tám khúc." Lão lại vung tay khiến cho xiềng xích bật lên những tiếng loảng xoảng, rồi nói tiếp: "Gia gia chỉ cần nổi nóng một chút là đủ làm cho những xích sắt này phải gãy vụn hết. Các loại khóa chân khóa tay, dưới mắt gia gia cũng coi như đậu hủ thôi."

Thạch Phá Thiên không tin là thật, bụng bảo dạ: "Điệu bộ cùng lời nói của lão này chẳng khác gì kẻ điên khùng. Lão đã không muốn mình cứu, mà mình cứ miễn cưỡng mở xiềng xích cho lão, biết đâu lão chẳng nổi khùng đánh cả mình. Võ công lão cực kỳ cao thâm, mình chưa chắc đã thắng nổi lão. Thôi ta đi cứu Thạch trang chúa cùng Thạch phu nhân là việc khẩn yếu hơn." Chàng liền nói: "Vậy thì tại hạ xin cáo từ thôi."

Lão kia vẫn giận dữ nói: "Cút con bà mày đi! Gia gia tung hoành thiên hạ bấy lâu chưa từng gặp địch thủ, mà lại cần một thằng lỏi cứu ra hay sao? Thật là chuyện đáng cười nhất trong thiên hạ…"

Thạch Phá Thiên vội đáp: "Tại hạ biết mình đắc tội, xin lão gia miễn thứ." Chàng nhẹ nhàng đóng cửa đá lại, theo đường hầm đi ra.

Đường hầm này khá dài. Chàng đi vòng vèo một lúc, rồi lại đi thêm mười trượng nữa mới đến tận cùng thì thấy hai bên tả hữu đều có cửa. Thạch Phá Thiên đẩy cửa bên trái thấy đóng chặt. Chàng liền quay sang đây cửa bên phải thì mở được ngay. Chàng liền tiến vào một gian nhà nhỏ, vừa đi mấy bước đến giữa nhà đã nghe bên trái có tiếng khí giới khua động chan chát, cuộc tỉ đấu có vẻ ác liệt vô cùng.

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Đây chắc là Thạch trang chúa đang cùng người tỉ đấu." Chàng vội tiến về phía phát ra thanh âm. Tiếng binh khí vẫn vọng lại, nhưng trong lúc hấp tấp chàng không tìm thấy

lối ra. Lòng đang lo lắng cho Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu, chàng nhìn vách ván phía trái thấy không dày lắm, liền tì vai huých mạnh một cái, vách ván lập tức vỡ tung.

Bây giờ tiếng khí giới nghe càng rõ. Trước mắt là một sảnh đường bé nhỏ, bốn hán tử áo trắng đang cầm trường kiếm vây đánh hai nữ nhân. Thạch Phá Thiên vừa ngó thấy hai nữ nhân này, bất giác lớn tiếng la gọi: “Sư phụ! A Tú!

Thì ra hai người này là Sử bà bà và A Tú.

* * *

Sử bà bà tay cầm đơn đao, còn A Tú múa tít trường kiếm, cả hai đầu tóc rối tung và đều bị thương mấy chỗ rồi, máu chảy ra ướt đẫm cả vạt áo. Hai người đang lâm vào tình thế rất nguy hiểm, tuy nghe tiếng Thạch Phá Thiên la gọi nhưng đang bị bốn hán tử vây đánh rất khẩn trương. Kiếm pháp của chúng cực kỳ lợi hại, hai người không dám ngoảnh đầu nhìn ra. Bỗng A Tú rú lên một tiếng, vai nàng bị trúng một kiếm.

Thạch Phá Thiên tay không khí giới, nhưng không kịp nghĩ ngợi gì nữa, nhảy xổ vào chụp tới cạnh sườn hán tử trung niên đang uy hiếp A Tú. Gã này nghiêng người đi tránh khỏi rồi xoay kiếm phản kích. Thạch Phá Thiên vung hữu chưởng lên, luồng kình phong xô ra đẩy thanh trường kiếm của đối phương sang một bên.

Chàng lại phóng tả chưởng nhằm đánh một lão già. Lão già này ra chiêu sau mà tới trước, trường kiếm của lão nhằm đâm vào bụng dưới Thạch Phá Thiên mau lẹ không thể tả được. May mà ngày trước Thạch Phá Thiên đã được Sử bà bà chỉ điểm cho những chỗ tinh vi trong kiếm pháp phái Tuyết Sơn. Chàng biết chiêu Lãnh Thượng Song Mai này tuy là một chiêu nhưng đâm tới hai lần, kiếm phóng ra rồi lại đâm bồi nhát nữa. Chàng hóp bụng vào tránh khỏi nhát kiếm thứ nhất rồi lập tức vung tay trái gạt xuống dưới, búng ngón tay giữa ra. Ngay lúc này nhát kiếm thứ hai của lão già đâm tới, tưởng chừng như thanh trường kiếm phải cắt đứt ngón tay chàng.

Bỗng nghe đánh “choang” một tiếng, thanh kiếm bị gãy làm hai đoạn. Lão già cũng bị chấn động, nửa người tê nhức, nửa thanh kiếm còn lại lão cũng không cầm vững được, để tuột tay rớt xuống. Lập tức lão tung mình nhảy vọt ra sau, mặt mày kinh hãi thất sắc. Thạch Phá Thiên thò tay trái ra nắm lấy sau lưng một người đang tấn công A Tú nhấc bổng lên, đưa ra đón thanh trường kiếm của một người khác. Người này giật mình kinh hãi, vội thu kiếm về.

Thạch Phá Thiên thừa thế đánh ra một chưởng trúng vào trước ngực đối phương. Gã loạng choạng lùi lại ba bước, lảo đảo mấy cái rồi ngồi phệt xuống. Thạch Phá Thiên lại dùng sức mạnh liệng hán tử đang cầm trong tay về phía người thứ tư, thế liệng cực kỳ cấp bách. Gã này đang mải đấu cùng Sử bà bà, toan né tránh thì đã không kịp nữa. Gã bị đụng mạnh vào người đồng bọn đang liệng tới, cả hai đều hộc máu tươi chết giấc.

Mới trong khoảnh khắc, cả bốn hán tử áo trắng đã bị Thạch Phá Thiên đánh cho tơi bời. Chỉ còn một mình lão già là chưa bị thương nhưng lão thấy Thạch Phá Thiên thần lực khủng khiếp thì hồn vía lên mây. Lão ấp úng: "Ngươi… ngươi…" Rồi đột nhiên lão tung mình chạy trốn, muốn vượt cửa mà ra.

Sử bà bà la lên: "Đừng để hắn tẩu thoát." Thạch Phá Thiên quét ngang chân trái một cái trúng vào cặp giò lão kia. Cả hai đầu gối lão cùng bị trật khớp, ngã lăn xuống đất.

Sử bà bà mỉm cười nói: "Hảo đồ đệ! Khai sơn đệ tử phái Kim Ô ta quả nhiên tài giỏi." A Tú sắc mặt lợt lạt, tay giữ vết thương trên vai. Cặp mắt trong sáng của nàng liếc nhìn Thạch Phá Thiên, khóe mắt ẩn hiện nỗi vui mừng khôn tả.

Thạch Phá Thiên nói: "Sư phụ! A Tú! Không ngờ chúng ta lại gặp nhau ở đây." Sử bà bà nhanh chóng buộc vết thương cho A Tú, rồi A Tú lại xé một mảnh xiêm của mình buộc vết thương cho Sử bà bà. May mà những vết thương của hai người không nặng lắm, chẳng có chi đáng ngại.

Thạch Phá Thiên lại nói: "Ngày đó trên đảo Tử Yên đệ tử kiếm mãi không thấy sư phụ cùng A Tú cô nương. Từ đó ngày đêm lúc nào cũng tưởng nhớ hai vị, hôm này được trùng phùng, thật là may mắn… Tốt nhất là từ nay về sau chúng ta đừng tách rời nhau nữa."

A Tú sắc mặt đang lợt lạt đột nhiên ửng hồng, từ từ cúi đầu xuống. Nàng biết Thạch Phá Thiên bản tính đôn hậu, không biết khéo nói, mấy câu này đều tự đáy lòng mà ra. Thấy chàng thổ lộ chân tình trước mặt Sử bà bà, nàng không khỏi thẹn thùng e lệ, nhưng trong thâm tâm cũng vui mừng khôn xiết.

Sử bà bà cười ha hả nói: "Nếu phen này đồ nhi lập được đại công, thì việc gì chưa chắc làm được, chứ việc này thì bà bà có thể đích thân hứa với ngươi."

A Tú càng cúi đầu thấp hơn nữa. Nàng thẹn quá, mặt đỏ ra đến mang

tai. Thạch Phá Thiên chưa hiểu Sử bà bà muốn nói gì, ngơ ngác hỏi lại: “Sư phụ hứa điều chi?”

Sử bà bà càng cười lớn hơn, đáp: “Ta hứa đem cô cháu gái này gả cho ngươi làm vợ. Ngươi có vui mừng mà ưng thuận không?”

Thạch Phá Thiên vừa kinh ngạc vừa vui mừng, vội đáp: “Con… con đương nhiên rất vui mừng…”

Sử bà bà nói: “Nhưng ngươi phải lập công trước đã. Hiện nay phái Tuyết Sơn đang có nội biến trọng đại, chúng ta phải cứu lấy một người.”

Thạch Phá Thiên nói: “Đúng thế! Đệ tử đang định đi cứu Thạch trang chúa cùng Thạch phu nhân. Chúng ta mau đi kiếm hai vị đó đi.” Chàng nhớ tới Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu đang ở nơi hiểm địa, lập tức lại thấy lo lắng trong lòng.

Sử bà bà nói: “Vợ chồng Thạch Thanh cũng đến thành Lăng Tiêu ư? Nhưng chúng ta hãy dẹp nội loạn đã, việc cứu vợ chồng Thạch Thanh còn là chuyện nhỏ. A Tú! Ngươi hãy giết bốn tên này trước.”

A Tú cầm thanh trường kiếm lên, nhìn lão già đứng tựa vào vách. Ánh mắt lão lộ vẻ van lơn, nàng không khỏi động lòng trắc ẩn. Nàng vừa được bà nội hứa hôn, trong lòng hết sức vui mừng lại càng không muốn giết người, liền nói: “Bà bà! Mấy người này không phải chủ mưu. Chi bằng hãy tạm khoan dung cho họ, đợi thẩm vấn rõ ràng rồi sẽ hạ sát cũng chưa muộn.”

Sử bà bà hắng giọng một tiếng rồi giục: “Lẹ lên! Đi lẹ lên! Đừng để lỡ việc lớn.” Lập tức bà cất bước đi ra, A Tú cùng Thạch Phá Thiên theo sau.

* * *

Sử bà bà đi rất nhanh qua mấy căn nhà, mỗi khi gặp ai lại ẩn mình vào khe cửa hoặc góc nhà để mà tránh né. Dường như đường lối ngõ ngách nơi này mụ rất thông thuộc.

Thạch Phá Thiên cùng A Tú sánh vai mà đi. Chàng khẽ hỏi: “Sư phụ muốn ta lập công gì vậy? Bây giờ chúng ta đi cứu ai?”

A Tú toan trả lời thì nghe tiếng bước chân vang lên, trước mặt có bốn năm người đi tới. Sử bà bà vội núp vào sau một cây cột. A Tú cũng kéo áo Thạch Phá Thiên ẩn vào sau cửa.

Bọn người kia vừa đi vừa nói chuyện. Một người nói: “Từ lúc chúng ta đồng tâm hiệp lực nhốt lão già điên đó được, ta mới yên dạ. Mấy hôm nay thật ta không nuốt nổi một miếng cơm, hễ ngủ đi một chút là lại mê hoảng giật mình tỉnh giấc.”

Một người nữa nói: “Nếu không đem lão khùng đó giết đi là để mối đại họa về sau. Tề sư bá vẫn do dự không quyết, không chừng việc này hỏng mất.”

Lại một người nữa cất giọng khàn khàn: “Thà rằng không làm, chứ đã làm là phải làm cho tới nơi. Ngay cả Tề sư bá chúng ta cũng làm sạch cho xong”

Một người nữa khẽ quát: “Khẽ mồm thôi! Việc này mà dám nói oang oang thế ư? Nếu bọn thủ hạ lão Tề mà nghe tiếng, chúng ta chưa kịp hành động thì cái đầu ngươi đã rụng trước rồi.”

Người nói tiếng khàn khàn dường như không phục. Gã nói: “Chúng ta cùng bọn môn hạ lão Tề đấu một trận cũng chưa chắc đã thua.” Tuy hắn nói bướng, nhưng cũng hạ giọng xuống nhiều. Bọn người kia đi mỗi lúc một xa.

Thạch Phá Thiên cùng A Tú đứng sát nhau, nấp ở sau cửa. Chàng thấy A Tú run bần bật, liền ghé tai hỏi: “A Tú! Muội sợ gì thế?”

A Tú đáp: “Tiểu muội… tiểu muội rất sợ. Bọn họ đông người, e rằng chúng ta không địch nổi.”

Sử bà bà từ sau cột đi ra, khẽ giục: “Đi mau!” Rồi bà ta khom lưng chạy lẹ về phía trước, Thạch Phá Thiên cùng A Tú cứ theo sau, đi qua một tòa viện, lại xuyên qua một dãy hành lang rồi núp vào một vườn hoa lớn.

Trong vườn hoa này mặt đất đầy tuyết phủ, có một con đường nhỏ trải đá dẫn tới tòa đại sảnh trong vườn. Sử bà bà tung người nấp vào sau một gốc cây lớn. Mụ vốc một nắm tuyết liệng vào phía ngoài nhà đại sảnh đánh bốp một tiếng. Cục tuyết vừa rớt xuống đất, mỗi bên nhà đại sảnh đều có người chống kiếm chạy ra tra xét.

Sử bà bà đứng yên không nhúc nhích, chờ cho hai người tới gần mới vung đơn đao lên chém “chát chát” hai tiếng. Mụ ra tay nhanh như điện chớp. Hai người chưa kịp kêu tiếng nào đã bị đao chém đứt yết hầu, mất mạng lập tức.

Đây là lần đầu Thạch Phá Thiên thấy Sử bà bà giết người, thật là tàn

độc. Chiêu đao này Sử bà bà cũng đã từng dạy cho chàng, gọi là Xích Diêm Bạo Trượng. Chàng cũng biết sử chiêu này, nhưng không thể tưởng tượng là nó giết người mau lẹ đến thế, không nén nổi tim đập thình thình.

Lúc chàng định thần lại thì Sử bà bà đã kéo hai xác chết giấu vào sau tòa núi giả, rồi len lén tới ngoài sảnh đường, kề tai vào cửa sổ dán giấy lắng nghe động tĩnh. Thạch Phá Thiên cùng A Tú cũng đi tới đó, chỉ nghe bên trong có tiếng hai người đang tranh cãi kịch liệt. Tuy thanh âm không vang dội nhưng nghe giọng nói cũng đủ biết là họ đang giận dữ đến cực điểm.

Một người nói: "Thả hổ dễ nhưng trói hổ khó, chắc sư ca đã nghe câu đó rồi. Vụ này nếu chúng ta không liều mạng thì không xong. Người ta thường nói: Lượng nhỏ không quân tử, ít độc chẳng trượng phu. Sư ca cứ rụt rè theo lối đàn bà như thế, nếu để lão khùng trốn ra được ngoài thì mọi người phải chết không có đất chôn thây."

Thạch Phá Thiên bụng bảo dạ: "Bọn họ nói lão khùng nào đây? Phải chăng là lão già trong thạch lao? Lão ta tính tình cổ quái, mình muốn cứu lão mà lão nhất định không chịu. Nếu đúng lão ta, thì quả nhiên võ công cực kỳ ghê gớm, chẳng trách ai cũng sợ hãi."

Bỗng có tiếng người khác nói: "Lão khùng đó đã bị giam vào nơi nhốt mãnh thú, thì dù có bản lãnh thông thần cũng quyết không trốn thoát được. Bây giờ chúng ta muốn giết lão thì chỉ cất tay một cái là xong, mà chỉ cần không đưa cơm chín mười ngày thì lão cũng phải chết đói thôi. Nhưng muốn người ta không biết thì mình đừng làm, những lời đồn đại trong giang hồ rất đáng sợ. Vụ bạo hành phạm thượng này, đối với Liêu sư đệ là chuyện tầm thường, nhưng mặt mũi của chúng ta phải giấu vào đâu. Chẳng lẽ phái Tuyết Sơn bị hủy diệt như thế hay sao?"

Lão già họ Liêu cười lạnh đáp: "Ngươi đã sợ cái tội phản nghịch phạm thượng, thì ngay lúc ban đầu sao lại chủ mưu gây ra vụ này, bây giờ đã trót rồi lại còn muốn giá họa cho người khác. Trong thiên hạ đâu có chuyện dễ dàng đến thế? Tề sư ca! Tâm sự của sư ca làm gì tiểu đệ chẳng hiểu? Cứ nói cho rõ ràng đi, sư ca muốn làm ngụy quân tử giả đạo đức, nhưng lừa gạt ai được bây giờ?"

Lão già họ Tề nói: "Ta có tâm địa thế đâu mà Liêu sư đệ lại mạt sát ta quá đáng như vậy?"

Lão họ Liêu nói: "Lời tiểu đệ nói đâu có gì là mạt sát sư ca quá đáng? Tề sư ca ơi! Sư ca làm ra vẻ đạo đức, đem tội đại nghịch vô đạo đổ

lên đầu kẻ khác. Sư ca dùng thủ đoạn bắn một phát tên trúng cả đôi điêu, rồi mình bình yên lên ngôi cao cả." Lão nói tới đây dần dần lớn tiếng, ra chiều tức giận.

Lão họ Tề nói: "Sư đệ khéo giỡn hoài! Ta lấy tư cách gì mà lên ngôi cao cả? Theo thứ tự trên dưới thì còn Thành sư ca, đâu đã đến lượt ta?"

Bỗng nghe thanh âm khàn khàn của một lão già khác cất lên: "Các người tranh giành nhau là việc của các người, đừng lôi ta vào đó."

Lão họ Liêu nói: "Thành sư ca! Sư ca vốn là người thật thà, Tề sư ca chẳng qua chỉ đem sư ca ra làm bia đỡ tên. Sư ca cứ nghĩ lại mà xem, đã làm con rối mà chính mình còn không biết ư?"

Thạch Phá Thiên nghe tiếng hô hấp trong sảnh cũng biết số người thật là không ít. Chàng bèn đưa ngón tay thấm ướt giấy dán cửa sổ, nhẹ nhàng đục thủng một lỗ, đưa mắt nhìn vào trong. Chàng không khỏi giật mình kinh hãi, thấy bên trong có đến hai ba trăm người, đủ cả trai gái trẻ già. Người nào cũng mặc áo bào trắng, sắc phục của đệ tử phái Tuyết Sơn.

Trong nhà đại sảnh có đặt năm cỗ ghế bành hướng ra ngoài. Chiếc ghế chính giữa hãy còn bỏ trống, còn bốn chiếc hai bên đã có người ngồi. Theo thanh âm ba lão vừa tranh luận mà nhận xét thì hai lão họ Thành, họ Liêu ngồi hai ghế bên trái. Còn hai ghế bên phải là lão họ Tề và một lão nữa, nước da xanh mét, mặt mày nhăn tít trông rất thiểu não.

Bỗng lão họ Liêu lại lên tiếng: "Lương sư đệ! Từ nãy đến giờ sư đệ vẫn chưa nói nửa lời, rút cuộc là có ý kiến gì?" Lão họ Lương buông một tiếng thở dài, lắc đầu, lại thở dài một tiếng nữa, vẫn không nói gì.

Lão họ Tề nói: "Lương sư đệ không nói chuyện, tức là không có ý kiến về vụ này."

Lão họ Liêu tức giận nói: "Tề sư ca có phải là giun sán trong ruột Lương sư đệ đâu mà biết y không có ý kiến gì? Việc này bốn người chúng ta đã đồng tâm hiệp lực gây ra. Đại trượng phu đã làm là làm, nếu còn sợ đầu sợ đuôi thì đâu phải là anh hùng hảo hán?"

Lão họ Tề lạnh lùng nói: "Cả một đám chúng ta vì tham sinh úy tử mới gây ra vụ này, còn dám tự hào là anh hùng hảo hán ư? Nói đúng ra, đó là hành động bất đắc dĩ mà thôi."

Lão họ Liêu lớn tiếng nói: “Vạn Lý! Ngươi nói xem, vụ này nên xử trí thế nào?”

Một người rẽ đám đông tiên ra, chính là Phong hoa thần long Phong Vạn Lý cụt một cánh tay. Hắn khom lưng đáp: “Đệ tử bất lực không lo chu toàn được việc này, gây nên đại họa thật là đáng chết ngàn lần, đâu dám còn sinh lòng phản nghịch? Đệ tử tán đồng ý kiến của Tề sư thúc, nhất định không nên hạ độc thủ với lão gia.”

Lão họ Liêu giận dữ hỏi: “Thế còn bọn đệ tử chi trưởng vừa từ Trung Nguyên về, thì phải xử lý thế nào?”

Phong Vạn Lý nói: “Nếu sư thúc cho phép đệ tử trình bày, thì theo ý kiến của đệ tử là hãy bắt họ giam cả lại, rồi toàn thể chúng ta sẽ từ từ thương nghị.”

Lão họ Liêu cười lạnh nói: “Lại còn phải từ từ thương nghị nữa ư? Ý kiến của ngươi, sư thúc đã hiểu rồi, còn tưởng che mắt được ta hay sao?”

Phong Vạn Lý nói: “Xin cho hỏi, câu này của sư thúc là có ý gì?”

Lão họ Liêu nói: “Bọn đệ tử chi trưởng các ngươi người nhiều thế mạnh, võ công lại cao, đương nhiên không chịu để lọt ngôi chưởng môn vào tay chi khác. Ngươi còn muốn trút cái tội phản nghịch lên đầu ta, đem đệ tử chi bốn chúng ta giết cho kỳ hết, là tự nhiên thiên hạ thái bình, chính mình an hưởng. Ha ha, làm sao để các ngươi tính toán như ý được?”

Rồi lão lớn tiếng hô: “Bọn đệ tử chi trưởng chính là mầm họa. Hôm nay chúng ta thà là không làm, đã làm thì phải làm cho trót, diệt cỏ phải diệt tận gốc. Các anh em hãy nhất tề động thủ, giết sạch bọn chi trưởng cho ta.” Lão hô xong, đưa tay ra sau lưng rút trường kiếm nghe soạt một tiếng.

Từ bốn phía nhà đại sảnh, hai ba chục người nhảy ra, tay cầm thanh trường kiếm đứng sánh vai bên Phong Vạn Lý. Sáu bảy chục người khác cũng lăm lăm trường kiếm trong tay, bao vây bọn kia. Thạch Phá Thiên suy nghĩ: “Xem chừng bên Phong đại hiệp ít người, khó lòng địch nổi số đông. Chẳng hiểu mình có nên ra tay tương trợ hay không?”

Phong Vạn Lý la lên: “Thành sư thúc! Tề sư thúc! Lương sư thúc! Các vị để mặc Liêu sư thúc hoành hành như vậy hay sao? Chi bốn tiêu diệt hết đệ tử chi trưởng, rồi sẽ lần lượt đến chi hai, chi ba và chi năm

đấy."

Lão họ Liêu hét lớn: "Động thủ!" Đoạn lão nhảy xổ ra, phóng kiếm đâm tới trước ngực Phong Vạn Lý. Họ Phong dùng tay trái rút kiếm để gạt thanh kiếm đâm tới. Bỗng nghe đánh choang một cái, tiếp theo là tiếng soạt soạt. Tay áo bên phải Phong Vạn Lý đã bị cắt đứt một mảnh lớn.

Phong Vạn Lý cùng Bạch Vạn Kiếm là hai nhân vật hạng nhất hạng nhì trong bọn đệ tử đời thứ hai phái Tuyết Sơn, kiếm thuật tinh thông chẳng kém gì bốn vị sư thúc họ Thành, họ Tề, họ Liêu, họ Lương. Nhưng Phong Vạn Lý đã cụt tay phải, sử kiếm bằng tay trái không được thuận lợi. Lão họ Liêu phóng kiếm đâm tới rất nhanh, hắn vẫn có thể gạt ra được, nhưng lão họ Liêu lại biến chiêu quét ngang. Phong Vạn Lý đã nhìn rõ đường kiếm của đối phương, nhưng tay kiếm của hắn không được linh diệu nên không đỡ kịp. May mà cánh tay phải đã bị chặt sẵn rồi, nên chỉ bị rách mất một miếng tay áo mà thôi.

Lão họ Liêu ra một chiêu đắc thủ liền phóng luôn chiêu thứ hai. Hai người đứng bên Phong Vạn Lý song song đưa kiếm lên gạt trường kiếm của lão. Lão họ Liêu thét lên: "Sao không động thủ?"

Sáu bảy chục đệ tử chi tư nhất tề reo hò cầm kiếm tấn công lên. Bọn đệ tử chi trưởng cũng chia nhau ứng chiến, một người phải chọi hai, có gã phải chọi ba. Ánh bạch quang chói mắt, tiếng khí giới chạm nhau loảng choảng đinh tai nhức óc. Đại sảnh của phái Tuyết Sơn đã biến thành bãi chiến trường.

Lão họ Liêu nhảy vào vòng chiến rồi, thấy bọn đệ tử chi hai, chi ba và chi năm đều đứng tựa lưng vào vách, chống kiếm bàng quang. Lão hiểu ngay tâm lý chúng liền giận dữ la lên: "Lão nhị! Lão tam! Lão ngũ! Các người lòng dạ thật là độc địa, muốn để chi bốn chúng ta và chi trưởng đánh nhau cho đến tan tành cả hai, rồi các người chiếm lấy tiện nghị. Hừ! Các người đừng mơ mộng nữa!"

Hai mắt lão vằn đỏ, vung trường kiếm nhằm đâm tới lão họ Tề. Hai người cùng vũ lộng trường kiếm đánh nhau. Kiếm thuật của lão Liêu hiển nhiên tinh thâm hơn lão Tề, qua lại mười mấy chiêu thì lão Tề phải thoái lui liên tiếp.

Bấy giờ lão họ Thành, tức nhị sư huynh, mới chống kiếm tiến ra nói: "Lão tứ! Có chuyện gì thì dùng lời lẽ nói với nhau. Cùng là sư huynh sư đệ trong nhà mà manh động như vậy thì còn ra thế nào?" Lão vung kiếm lên gạt thanh trường kiếm của lão Liêu. Tề lão tam nhân cơ hội này, phóng kiếm đâm lẹ vào bụng dưới lão Liêu. Lão định giết chết địch thủ thực sự, ra chiêu dứt khoát không chút nể nang.

Trường kiếm của lão Liêu đang dính vào trường kiếm của nhị sư huynh thành thế đấu nội lực, nên thấy kiếm của tam sư huynh đâm tới mà chẳng cách nào chống đỡ được.

Giữa lúc ấy lão họ Lương đột nhiên vừa phóng kiếm đâm vào sau lưng lão Tề vừa thở dài nói: “Tội nghiệt! Thật là tội nghiệt!” Lão họ Tề phải tự cứu mình, vội xoay kiếm lại đỡ.

Bọn đệ tử chi hai, chi ba và chi năm, thấy sư phụ đánh nhau loạn xà ngầu cũng đều xông lên trợ chiến. Chỉ trong khoảng khắc, nhà đại sảnh máu chảy đầm đìa, chân đứt tay gãy ngổn ngang, những tiếng rú thê thảm vang lên khắp bốn phía.

A Tú kéo tay Thạch Phá Thiên, run run nói: “Đại ca! Tiểu muội… tiểu muội sợ lắm!”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Rút cuộc là việc gì? Tại sao họ lại đánh nhau?”

Lúc này trong nhà đại sảnh, ai nấy chỉ lo thân mình, nên hai người ở ngoài cửa sổ nói chuyện mà họ chẳng hề để ý.

Sử bà bà cười lạnh nói: “Hay lắm! Đánh hay lắm! Bọn bây cứ giết nhau từng tên một, đến không còn tên nào ta mới vừa lòng.”

Hồi 17: Tự đại thành cuồng

Hai ba trăm người đánh nhau loạn xạ, đều mặc y phục màu trắng, cùng sử dụng trường kiếm. Đâu là bạn, đâu là thù, thật khó mà phân biệt. Ban đầu là chi bốn đánh nhau với chi trưởng, rồi chi ba ác đấu với chi bốn, chi hai choảng nhau với chi năm. Sau cùng bọn sư huynh sư đệ cùng thầy có hiềm khích với nhau từ trước cũng nhân cơ hội, hoặc đánh nhau thật sự, hoặc ngấm ngầm đâm lén. Chiến trường biến thành hỗn loạn.

Giữa lúc ấy một tiếng binh vang lên, hai cánh cửa bật cả bản lề bay ra. Một người dõng dạc lên tiếng: "Sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác ở Hiệp Khách Đảo đến đây, bái kiến chưởng môn phái Tuyết Sơn." Thanh âm này rõ ràng dõng dạc, át hẳn những tiếng hô hoán chém giết nhau của mấy trăm người trong đại sảnh.

Mọi người đều kinh hồn táng đởm. Có người lập tức dừng tay, nhảy ra ngoài vòng chiến đứng sang một bên. Những người bãi chiến mỗi lúc một nhiều. Chỉ trong khoảng khắc mọi người đều lui vào bên tường, giương mắt nhìn ra cửa sảnh đường.

Trong nhà đại sảnh, ngoài tiếng rên la của những người bị thương, không còn tiếng động chi nữa. Một lúc sau, ngay cả những người bị trọng thương cũng im miệng, nhìn ra ngoài cửa.

Ngoài cửa sảnh đường có hai người một mập một gầy, ăn mặc cực kỳ hoa lệ, sóng vai mà đứng. Thạch Phá Thiên nhận ra Trương Tam, Lý Tứ đã đến. Suýt nữa chàng buột miệng la gọi, nhưng sực nhớ đến mình đang giả làm Thạch Trung Ngọc, không biết lúc này có tiện để lộ thân phận chưa.

Trương Tam mỉm cười nói: "Chẳng trách võ công phái Tuyết Sơn lừng danh thiên hạ, các phái khác không thể bì kịp. Té ra trong quý phái, huynh đệ đồng môn luyện võ hết sức thật tình, chém giết thực sự cứ như đánh nhau trên bãi chiến trường vậy. Thật là hiếm có! Thật là đáng phục! Ha ha!"

Lão họ Liêu mạnh dạn tiến lên một bước, lớn tiếng hỏi: "Hai vị tôn giá phải chăng là sứ giả Thưởng Thiện, Phạt Ác ở Hiệp Khách Đảo?"

Trương Tam nói: "Đúng vậy! Không hiểu vị nào là chưởng môn phái Tuyết Sơn? Bọn tại hạ đã phụng mạng của đảo chủ Hiệp Khách Đảo,

đem đồng bài mời chưởng môn quý phái tới tệ đảo dự yến Lạp Bát." Gã dứt lời, rồi thò tay vào bọc lấy ra hai tấm đồng bài. Đoạn gã quay lại nhìn Lý Tứ nói: "Nghe nói chưởng môn phái Tuyết Sơn là Uy Đức tiên sinh Bạch lão gia, nhưng dường như không hiện diện tại đây."

Lý Tứ lắc đầu nói: "Tiểu đệ cũng nhận thấy ở đây không có Bạch lão gia."

Lão Liêu nói: "Lão họ Bạch chết rồi. Tân chưởng môn…"

Lão chưa dứt lời thì Phong Vạn Lý đã lớn tiếng thóa mạ: "Nói thúi lắm! Uy Đức tiên sinh còn chưa chết, có điều…"

Lão Liêu tức giận nói: "Ngươi nói chuyện với sư thúc mà vô lễ đến thế ư?"

Phong Vạn Lý hỏi lại: "Người như ngươi làm sao xứng đáng làm sư thúc của ta?"

Lão họ Liêu tên là Liêu Tự Lệ, tính nóng như lửa, thấy Phong Vạn Lý ăn nói hỗn xược thì không nhịn được nữa, phóng kiếm đâm tới. Phong Vạn Lý vung kiếm lên gạt, đồng thời lui lại một bước.

Liêu Tự Lệ mặt đầy sát khí, hai mắt đỏ ngầu, vung kiếm sấn lại. Một tên đệ tử chi trưởng liền đứng ra ngăn cản. Tiếp theo Thành Tự Học, Tề Tự Miễn, Lương Tự Tiến cùng tới tấp vung kiếm lên, lại đánh nhau loạn xạ.

Thì ra hiện nay phái Tuyết Sơn đang có nội biến cực kỳ nghiêm trọng. Bốn lão Thành, Tề, Lưu, Lương là sư huynh sư đệ mà đố kỵ, kiềm chế nhau. Chi trưởng thì lúc này địa vị cũng không thuận lợi lắm, nhưng thực lực thì rất vững vàng. Lúc sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác tới nơi, phái này đang lâm vào tình trạng khẩn trương tối hậu, vinh nhục mất còn là ở lúc này. Họ đều chẳng nhượng bộ hay nới tay chút nào, ai cũng cố gắng cướp lấy thượng phong về mình, rồi sau sẽ xử trí đến việc tiếp thẻ đồng đi dự yến Lạp Bát.

Trương Tam mỉm cười nói: "Các vị chuyên tâm nghiên cứu kiếm pháp để phát dương võ học, lẽ ra cũng là hảo sự trên giang hồ. Nhưng ngày tháng còn dài, chuyện đó cũng không đến nỗi gấp rút lắm. Chưởng môn nhân của phái Tuyết Sơn rốt cuộc là vị nào?" Gã nói xong, từ từ sải bước ra phía trước, hai tay vung ra vừa chụp vừa bắt.

Những tiếng loảng xoảng vang lên không ngớt, bảy tám thanh trường kiếm rơi xuống đất. Binh khí trong tay bốn lão Thành, Tề, Liêu, Lương,

và Phong Vạn Lý cùng mấy tên đệ tử chi hai, đều bị họ Trương không biết làm thế nào mà đoạt lấy rồi ném xuống đất.

Mọi người chỉ thấy cánh tay rung lên một cái, là trường kiếm tuột khỏi tay. Ai nấy đều cả kinh thất sắc, bây giờ mới biết võ công của người mới đến thật là quỷ khốc thần sầu. Mọi người kinh hãi quá độ, bất giác quên khuấy cả cuộc tương tranh nội bộ, nhớ lại trong võ lâm có lời đồn đại: hai vị sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác đi tới đâu là cả môn phái bị tận diệt tới đó. Bọn họ đều nhịn không nổi phải dựng cả tóc gáy lên, có một số người sợ tới mức răng khua lách cách, run rẩy toàn thân.

Lúc trước bọn chúng đều nghĩ rằng thành Lăng Tiêu ở mãi Tây Vực, ít khi đi lại với võ lâm trung thổ, đồng bài thiệp mời này chưa chắc đã đưa đến phái Tuyết Sơn. Còn võ công của hai sứ giả Thưởng Thiện, Phạt Ác cũng chỉ là lời đồn đại, nhiều phần là nói quá sự thật, chưa chắc đã lợi hại như thế. Hơn nữa phái Tuyết Sơn đã có cây cao bóng cả, dù gặp chuyện lớn bằng trời cũng có chưởng môn Uy Đức tiên sinh Bạch Tự Tại đứng ra chống đỡ, nên chuyện này cũng không ai để ý đến. Lúc này chính mắt họ thấy võ công hai sứ giả này hơn hẳn những lời đồn đại, e rằng toàn thể phái Tuyết Sơn hiệp lực lại cũng khó lòng chống cự nổi, huống chi bản phái lại đang chém giết lẫn nhau. Ai nấy bất giác khiếp sợ, râu tóc đứng dựng cả lên.

Ba mươi năm qua, những vị chưởng môn được mời đi Hiệp Khách Đảo không ai sống sót trở về. Lúc này, ai lên làm chưởng môn phái Tuyết Sơn cũng giống như tự sát vậy. Trước đây vài phút, năm chi này còn kèn cựa nhau, ai cũng mong lãnh tụ chi mình lên làm chưởng môn, trước còn ngấm ngầm đả kích, về sau đi đến chỗ chém giết mặt. Nhưng lúc này tình hình đã hoàn toàn thay đổi, cả năm người Thành, Tề, Liêu, Lương, Phong đều chỉ trỏ lẫn nhau mà nói: “Chính y đó. Y là chưởng môn.”

Chỉ trong chốc lát, cả tòa đại sảnh bỗng im bặt. Một hồi lâu, Liêu Tự Lệ mới lên tiếng: “Tam sư ca tuổi tác lớn nhất, theo lẽ sẽ đương nhiên sẽ tiếp nhận chức chưởng môn bản phái.”

Tề Tự Miễn cãi: “Tuổi cao thì có ích gì? Liêu sư đệ võ công cao cường, dưới trướng lắm tay hảo thủ, góp sức nhiều nhất trong vụ này. Nếu Liêu sư đệ không đứng ra làm chưởng môn, người khác có muốn ngồi vào ghế đó cũng chắc chắn ngồi không vững.”

Lương Tự Tiến lạnh lùng nói: “Chức chưởng môn bản phái nguyên trước do đại sư ca chấp chưởng. Nay đại sư ca không làm nữa, thì đương nhiên theo thứ tự phải đến tay nhị sư ca. Còn việc gì phải tranh chấp?”

Thành Tự Học lại nói: “Anh em chúng ta đây hiện có bốn người, kể về túc trí đa mưu thì ngũ sư đệ là hơn hết. Ta tán thành việc đề cử ngũ sư đệ lên ngôi đại nhiệm, vì tình thế hiện nay là đấu trí chứ không phải đấu lực.”

Liêu Tự Lệ xen vào: “Chức chưởng môn đúng ra là do chi trưởng trong bản phái đảm nhiệm. Tề sư ca đã không chịu làm, thì phải nhường lại cho Phong sư điệt ở chi trưởng kế vị, có vậy mới tránh khỏi lời dị nghị của bạn đồng môn. Liêu mỗ xin tán thành trước nhất.”

Phong Vạn Lý nói: “Vừa rồi có người lớn tiếng quát tháo giết cho hết sạch bọn đệ tử chi trưởng chúng ta. Không hiểu ai đã thối mồm thối miệng đến thế?”

Liêu Tự Lệ tức quá, lông mày dựng ngược lên. Lão toan buông lời thóa mạ, nhưng nghĩ lại đành phải nén giận nói: “Việc đã đến trước mắt mà còn đùn đẩy trốn tránh trách nhiệm, sao phải là anh hùng hảo hán?”

Năm người lời qua tiếng lại, mỗi người một câu, ai cũng từ chối không chịu nhận chức chưởng môn. Trương Tam mỉm cười đứng nghe, không nói nửa lời. Lý Tứ nghe mấy người tranh luận hồi lâu mà chẳng được gì, không nhẫn nại được nữa, lên tiếng quát hỏi: “Bây giờ vị nào làm chưởng môn? Các vị cứ lằng nhằng thế này mãi thì đến mười ngày nửa tháng cũng không có kết quả. Ta không rảnh để chờ đợi lâu.”

Lương Tự Tiến nói: “Thành sư ca! Sư ca nên ưng thuận mau lẹ là hơn, đừng để cả phái phải liên lụy vì một mình sư ca.”

Thành Tự Học tức giận nói: “Sao lại vì một mình ta mà liên lụy đến mọi người? Không có phần ngươi hay sao?” Năm người lại cãi nhau ồn ào cả lên.

Trương Tam mỉm cười nói: “Tại hạ có ý kiến để giải quyết vụ này. Năm vị hãy tỉ đấu võ công để quyết thắng bại, ai võ công cao nhất thì được làm chưởng môn phái Tuyết Sơn.” Năm người ngơ ngác nhìn nhau, ngấm ngầm suy tính kế.

Trương Tam lại nói: “Vừa rồi, lúc hai người chúng ta đến đây, năm vị đang động thủ đâm chém nhau. Hẳn là các vị đang nghiên cứu võ công, lại kết hợp việc phân thắng bại để ấn định chức chưởng môn. Chúng ta đến không đúng lúc, đã làm gián đoạn nhã hứng của các vị. Bây giờ các vị lại tiếp tục đấu đi, trong vòng một giờ phải phân thắng bại. Vị huynh đệ của ta vốn rất nóng tính, trong vòng một giờ mà

không giải quyết vụ này, e rằng y sẽ tru diệt sạch phái Tuyết Sơn, khi đó ai muốn làm chưởng môn cũng không được nữa, thành ra câu chuyện không hay. Nào, bây giờ các vị bắt đầu động thủ đi! Một… hai… ba."

Liêu Tự Lệ vừa nghe Trương Tam đếm dứt tiếng thứ ba, liền rút kiếm ra đánh soạt một tiếng. Trương Tam đột nhiên nói: "Những người ẩn ngoài cửa sổ đứng nhìn trộm chắc cũng đều là nhân vật phái Tuyết Sơn, xin mời cả vào đây. Bây giờ căn cứ vào võ công cao thấp để ấn định chức chưởng môn, vậy bất luận địa vị lớn nhỏ, ai cũng có thể ra tay được."

Gã chưa dứt lời đã xoay tay áo bào ra sau phất một cái. Binh một tiếng, hai cánh cửa sổ bị kình phong hất tung ra lập tức. Sử bà bà nói: "Vào đi!" Một tay bà dắt A Tú, một tay kéo Thạch Phá Thiên, ba người tiến vào trong đại sảnh.

Mọi người vừa trông thấy đều kinh hãi biến sắc. Bốn lão Thành, Tề, Liêu, Lương đều cầm binh khí bao vây bọn Sử bà bà vào giữa. Sử bà bà chỉ cười lạnh nhạt, không nói gì. Phong Vạn Lý tiến lên khom lưng thi lễ, ngập ngừng nói: "Tham… tham kiến… sư… sư nương…"

Thạch Phá Thiên kinh ngạc tự hỏi: "Tại sao sư phụ mình lại là sư nương của ông ấy?" Sử bà bà ngước mắt nhìn trời, không thèm ngó Phong Vạn Lý.

Trường Tam mỉm cười nói: "Hay lắm! Hay lắm! Chú nhỏ mạo xưng bang chúa bang Trường Lạc cũng về tới phái Tuyết Sơn rồi." Hắn quay lại hỏi Lý Tứ: "Nhị đệ! Nhị đệ thử xem người này có giống tam đệ của chúng ta không?"

Lý Tứ gật đầu nói: "Tên này chỉ có cái miệng dẻo, còn lòng dạ như chó mà đầu óc cũng như chó. Chỗ nào có con gái đẹp là hắn mò đến ngay."

Thạch Phá Thiên bụng bảo dạ: "Đại ca, nhị ca cũng tưởng mình là Thạch Trung Ngọc. Nếu mình cứ không lên tiếng thì họ không thể phát giác ra được."

Trương Tam nói: "Té ra bà bà đây là Bạch lão phu nhân, tại hạ thật là thất kính. Bọn sư đệ của tôn giá xem chừng đều rất muốn kế nhiệm chức chưởng môn của Bạch lão gia, họ đang tỉ thí võ công để tranh đoạt ngôi cao. Được rồi, bây giờ các vị bắt đầu đi!"

Sử bà bà sắc mặt đầy vẻ khinh bỉ, hai tay dắt hai người ngang nhiên

tiến vào. Bọn Thành Tự Học bốn người không dám cản trở, giương mắt thao láo nhìn mụ tiến vào ngồi ở ghế thái sư chính giữa.

Lý Tứ quát lớn: “Các vị chưa chịu động thủ, còn đợi đến bao giờ?”

Thành Tự Học nói: “Đúng lắm!” Rồi lão phóng kiếm nhằm Lương Tự Tiến đâm tới.

Lương Tự Tiến giơ kiếm lên gạt. Chân lão loạng choạng dường như đứng không vững, miệng hô lên: “Thành sư ca kiếm hạ lưu tình. Tiểu đệ không phải là đối thủ của sư ca.”

Bên kia Liêu Tự Lệ cùng Tề Tự Viễn cũng bắt đầu khai diễn cuộc đấu. Bốn lão mới qua lại hơn chục chiêu đã khiến mọi người phải ngấm ngầm lắc đầu. Cả bốn lão ra chiêu cùng sơ hở cả trăm chỗ, chiêu nào phóng ra cũng không nhằm trúng đích hoặc chỉ hời hợt bên ngoài, chẳng ai có phong độ cao thủ hạng nhất của phái Tuyết Sơn. Cứ xem kiếm pháp thì tưởng chừng những thiếu niên chỉ học vài năm cũng đủ thắng họ rồi. Tình trạng thật rõ ràng, ai cũng nhìn ra là bốn lão hiện giờ không phải tranh thắng mà là tranh bại. Chẳng một ai chịu làm chưởng môn phái Tuyết Sơn, họ bất đắc dĩ phải động thủ, chỉ mong sao bị hạ về tay đối phương.

Nhưng khốn nỗi, chủ trương người nào cũng giống nhau, thành ra muốn thất bại cũng không phải dễ. Bỗng thấy Lương Tự Tiến nghiêng người đi, đưa mình vào mũi kiếm của Thành Tự Học. Thành Tự Học liền la lên: “Úi chà!” Đột nhiên chân trái lão Thành nhũn ra, khụy ngay xuống, mũi kiếm chống xuống đất.

Bên kia Liêu Tự Lệ phóng một nhát kiếm đâm Tề Tự Miễn, mà lão Tề chẳng né tránh chi hết, cứ đứng trơ ra như tượng gỗ. Mũi kiếm sắp đâm trúng bả vai đối phương, lão Liêu vội thu kiếm về, xoay người lại đưa lưng cho đối phương.

Trương Tam bật lên cười ha hả rồi nói: “Lão nhị! Hai chúng ta đi khắp thiên hạ, chỗ nào cũng in dấu giày, mà đây là lần đầu tiên được xem cuộc tỉ võ phi thường này, thật là đại khai nhãn giới. Chẳng trách võ công phái Tuyết Sơn là số một hiện nay, khác xa những môn phái khác.”

Sử bà bà lớn tiếng hét: “Vạn Lý! Ngươi đã giam hãm chưởng môn cùng các đệ tử chi trưởng ở đâu, mau thả họ ra!”

Phong Vạn Lý run rẩy nói: “Đó là… là do Liêu sư thúc giam giữ, đệ tử thực tình không biết.”

Sử bà bà nói: “Ngươi biết hay không biết cũng vậy, nếu không nhanh chóng đi thả bọn họ ra thì lập tức ta phải đánh chết ngươi.”

Phong Vạn Lý nói: “Dạ! Dạ! Để đệ tử đi tìm thử.” Gã nói xong, trở gót toan rời khỏi sảnh đường.

Trương Tam mỉm cười nói: “Khoan đã! Các hạ là người thừa kế ngôi chưởng môn phái Tuyết Sơn, lẽ nào lại tự nhiên đi ra được? Ngươi! Ngươi! Ngươi! Ngươi!” Gã liên tiếp trỏ bốn tên đệ tử phái Tuyết Sơn, rồi nói tiếp: “Bốn ngươi đưa hết những người bị giam cầm trong thành Lăng Tiêu ra đây. Nếu để thiếu một người, thì đầu các ngươi sẽ như thế này.” Tay phải gã đưa ra chụp vào một cây cột trong sảnh đường. Cây cột lập tức bị thủng một lỗ lớn, gỗ vụn theo kẽ ngón tay gã rớt xuống lả tả.

Bốn tên đệ tử phái Tuyết Sơn kia không tự chủ được nữa, đều sợ run lên. Chúng chợt thấy Trương Tam đưa mắt nhìn mình, năm ngón tay nhúc nhích như muốn chụp vào đầu mình, lập tức chẳng còn hồn vía nào nữa. Chúng liền vâng dạ luôn miệng rồi chạy ra khỏi sảnh đường.

Lúc này bốn lão Thành, Tề, Liêu, Lương vẫn tiếp tục đâm qua chém lại, tỉ đấu một cách giả dối. Cả bốn lão nghe thấy những lời châm chọc của Trương Tam, không dám để lộ sơ hở rõ quá nữa. Lão nào cũng sợ tư thế không đủ hung hãn, quát tháo không đủ lớn tiếng, đều nghiến răng trợn mắt nhìn đối phương, giống như đánh nhau thí mạng vậy. Thần sắc họ đều giận dữ, kiếm chiêu xuất ra nhanh như gió, nhưng hoàn toàn không có sức lực bên trong.

Sử bà bà càng xem càng tức giận. Mụ quát lên: “Chiêu thức mèo què kia mà bảo là võ công của phái Tuyết Sơn ư? Thể diện thành Lăng Tiêu bị các ngươi làm tiêu tan mất cả.” Mụ quay lại bảo Thạch Phá Thiên: “Đồ nhi! Ngươi cầm thanh đao này ra chặt mỗi người một cánh tay cho ta.”

Thạch Phá Thiên đứng trước mặt Trương Tam, Lý Tứ sợ bị lộ tẩy, không dám mở miệng nói gì, đành đón lấy đơn đao trỏ vào Thành Tự Học rồi chém tới một nhát. Thành Tự Học nghe Sử bà bà kêu người ta chặt cánh tay mình, biết không phải chuyện nói đùa. Lão thấy chàng vung đao chém tới, vội vung kiếm lên gạt. Thế kiếm này vừa thủ vừa công, vừa cương mãnh vừa hung hiểm. Bất giác lão để lộ kiếm pháp chân chính của phái Tuyết Sơn.

Trương Tam lớn tiếng hoan hô: “Thế này mới đúng là một chiêu kiếm chứ!”

Thạch Phá Thiên bụng bảo dạ: “Hai vị nghĩa huynh biết mình nội lực thâm hậu, nếu mình dùng nội lực để thủ thắng thì họ sẽ nhận ra mình là Cẩu Tạp Chủng. Mình đã mạo xưng là Thạch Trung Ngọc, thì chỉ nên thi triển kiếm pháp phái Tuyết Sơn mà thôi.” Chàng liền vung đao đâm xéo đi. Đó là chiêu Ám Sơn Hư Ảnh trong Tuyết Sơn kiếm pháp.

Thành Tự Học thấy chiêu thức của chàng tầm thường thì trong lòng cũng không ái ngại gì nữa, chỉ vận kiếm phong tỏa những chỗ trọng yếu. Được mấy chiêu, lão dẫn dụ cho Thạch Phá Thiên đâm vào đùi bên trái. Lão không đỡ gạt, rồi la lên một tiếng: “Trời ơi!” Mũi đao của chàng đã quẹt trúng đùi lão.

Thành Tự Học vứt kiếm xuống đất, nói bằng một giọng thê lương: “Anh hùng phát xuất tự thiếu niên. Lão già thật sự là vô dụng mất rồi!”

Lương Tự Tiến vung kiếm chém xuống vai Thạch Phá Thiên, lớn tiếng quát: “Thằng lỏi này không còn biết đạo lý luân thường là gì nữa, dám đả thương cả sư thúc tổ!” Lão đã biết rõ kiếm pháp của Thạch Phá Thiên, chỉ trong mấy chiêu là dẫn dụ được chàng thi triển chiêu Phong Sa Mãng Mãng đâm xước vào cánh tay bên trái. Lão cũng nhảy lùi ba bước, khuỵu gối trái dưới đất la lên: “Hỏng rồi! Hỏng rồi! Suýt nữa cánh tay này đã bị thằng lỏi kia chém đứt.”

Tiếp theo là Tề Tự Miễn và Liêu Tự Lệ xông lên giáp công Thạch Phá Thiên, cũng sử những chiêu lão luyện để mũi đao của chàng đâm xước da thịt trên người mình, rồi cả hai nhận thua lùi xuống.

Mọi người đều lắc đầu chán ngán, có người giận dữ mở miệng la mắng om sòm. Sử bà bà lớn tiếng quát: “Các ngươi đã chịu thua thằng nhỏ này, vậy có tình nguyện để gã làm chưởng môn không?”

Thành, Tề, Liêu, Lương bốn gã cùng bụng bảo dạ: “Tôn gã làm chưởng môn chẳng qua là đưa gã đến Hiệp Khách Đảo làm con ma thế mạng, có gì mà không được?”

Thành Tự Học nói: “Hai vị sứ giả đã ra luật lệ, muốn chúng ta căn cứ vào võ công để tranh đoạt chức chưởng môn. Bọn ngu đệ tài nghệ không bằng người, dù phải lấy lớn thờ nhỏ cũng chẳng còn cách gì chối cãi nữa.” Rồi ba người họ Tề, Liêu, Lương cũng lên tiếng đồng ý.

Sử bà bà lại hỏi: “Các ngươi phục hay là không phục?”

Bốn lão đều nói: “Ngoài miệng đã phục thì trong lòng cũng phải phục, tuyệt không miễn cưỡng.” Ngoài miệng nói vậy, nhưng trong lòng chúng tự nhủ: “Hai thằng quỷ sứ kia đi rồi, thì thành Lăng Tiêu lại là

giang sơn của chúng ta. Một mụ già và một thằng tiểu quỷ thì làm gì được?"

Sử bà bà nói: "Vậy sao các ngươi không làm lễ tham bái tân chưởng môn phái Tuyết Sơn đi?" Bà nghĩ đến chuyện khai sơn đại đệ tử của phái Kim Ô được làm chưởng môn phái Tuyết Sơn, trong lòng thực sự rất vui mừng. Lúc đó bà cũng không nghĩ đến chuyện đại đệ tử của phái Kim Ô mà kiêm nhiệm chức chưởng môn phái Tuyết Sơn thì không thể thọ mạng lâu dài được.

Đột nhiên bên ngoài sảnh đường có người lớn tiếng quát: "Ai là tân chưởng môn phái Tuyết Sơn?" Đó chính là thanh âm của Bạch Vạn Kiếm. Rồi những tiếng xiềng xích loảng xoảng vang lên, mấy chục người đi vào trong này, tay chân đều bị xiềng xích. Bạch Vạn Kiếm đi đầu, tiếp theo là Cảnh Vạn Chung, Kha Vạn Quân, Vương Vạn Nhận, Hô Diên Vạn Thiện, Văn Vạn Phu, Uông Vạn Dực, Hoa Vạn Tử, cả đám đệ tử chi trưởng vừa ở Trung Nguyên trở về.

Bạch Vạn Kiếm vừa nhìn thấy Sử bà bà đã vội la lên: "Má má! Má má đã về đấy ư?" Thanh âm hắn đầy vẻ kinh hãi, pha lẫn vui mừng.

Lúc nãy Thạch Phá Thiên đã nghe Phong Vạn Lý kêu Sử bà bà bằng sư nương, chàng đoán ngay mụ là vợ của Bạch Tự Tại. Bây giờ chàng lại nghe Bạch Vạn Kiếm kêu mụ bằng má má thì không còn nghi ngờ gì nữa. Có điều trong lòng chàng lấy làm kỳ lạ, tự hỏi: "Sư phụ mình đã là phu nhân của chưởng môn phái Tuyết Sơn, sao còn đi sáng lập phái Kim Ô? Chẳng những thế, lúc nào người cũng nói oang oang là võ công phái Kim Ô khắc chế phái Tuyết Sơn."

Chàng còn đang ngẫm nghĩ, bỗng thấy A Tú chạy đến trước Bạch Vạn Kiếm gọi: "Gia gia!" Sử bà bà là mẹ của Bạch Vạn Kiếm, thì đương nhiên A Tú là con của Bạch Vạn Kiếm. Nhưng nàng vừa kêu một tiếng gia gia, Thạch Phá Thiên lại một phen kinh hãi.

Bạch Vạn Kiếm mừng quá, run giọng hỏi: "A Tú! Hài nhi… hài nhi chưa chết ư?"

Sử bà bà hừng hờ đáp: "Dĩ nhiên là nó chưa chết. Chẳng lẽ nó cũng là đồ bị thịt như ngươi hay sao? Thế mà ngươi còn dám vác mặt kêu ta bằng má má. Ta lỡ đẻ ra cái đồ khốn nạn này, thật chỉ tiếc tại sao khi đó không bóp chết ngay đi. Lão già thì để chúng bắt giam, còn chính mình phải đeo hàng đống sắt rỉ khua loảng xoảng. Mùi vị thơm tho quá phải không? Ngươi mà là Khí Hàn Tây Bắc cái gì, là Khí Tử Tây Bắc thì có. Con mẹ nó! Phái Tuyết Sơn cái quái gì mà tay chân đầy rẫy gông xiềng, còn gì là cao minh nữa? Già cũng là quân chó chết, trẻ

cũng là quân chó chết, toàn là phường chó chết. Ta muốn đổi tên phái Tuyết Sơn là phái Chó Chết cho đúng sự thật."

Bạch Vạn Kiếm đợi mụ thóa mạ một hồi rồi mới nói: "Má má! Hài nhi cùng các sư huynh đệ không phải võ công kém cỏi để họ bắt được. Chẳng qua là mấy tên gian tặc này ngấm ngầm dùng gian kế. Chúng…" Hắn nói tới đây, đưa tay chỉ mặt Liêu Tự Lệ giận dữ nói: "Hắn giả làm gia gia, chui vào nằm trong chăn màn của gia gia, âm thầm bố trí cơ quan nên hài nhi mới bị mắc bẫy…".

Sử bà bà lại càng tức giận, thóa mạ tiếp: "Thằng lỏi khốn nạn này muốn chết rồi hay sao? Ngươi nhận lầm người khác còn nghe được, ai đời lại nhận lầm cả gia gia? Thế mà cũng đòi làm người ư?"

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Nhận lầm gia gia cũng đâu có phải là chuyện lạ lắm? Thạch trang chủ, Thạch phu nhân lại còn nhận lầm ta là con của họ. Ôi, không biết gia gia của ta rút cuộc là ai."

Bạch Vạn Kiếm từ nhỏ đã quen bị mẫu thân đánh mắng. Bây giờ hắn bị bà ta thóa mạ tục tĩu trước mặt mọi người, tuy cũng thấy xấu hổ nhưng chẳng để vào lòng, mà chỉ lo lắng về sự an nguy của phụ thân. Hắn liền hỏi: "Má má! Gia gia có bình yên không?"

Sử bà bà tức giận nói: "Lão chó già đó chết hay sống, ngươi là thằng chó con còn chẳng biết, thì ta đây biết thế nào được? Lão chó già mà còn sống ở đời thì cũng là đồ ngu ngốc mới để cho bọn sư đệ cùng đồ đệ gông cổ lại. Ta tưởng lão chết đi còn tốt hơn."

Bạch Vạn Kiếm nghe Sử bà bà nói vậy, biết là phụ thân mình bị bọn phản nghịch giam cầm, tính mệnh chưa có gì đáng ngại, nên cũng hơi yên tâm. Hắn liền nói: "Tạ ơn trời đất! Gia gia vẫn được bình yên."

Sử bà bà thóa mạ tiếp: "Bình yên cái quái gì?" Tuy miệng mụ mắng chửi thậm tệ, nhưng trong lòng cũng có quan tâm. Mụ nhìn bọn Thành Tự Học hỏi: "Các ngươi mang đại sư huynh giam vào đâu? Sao còn chưa thả ông ấy ra?"

Thành Tự Học nói: "Đại sư huynh nóng nảy vô cùng, không ai dám đến gần. Vừa mới nghe tiếng là ông ta đã muốn giết người rồi".

Trên mặt Sử bà bà thoáng nét hoan hỉ. Mụ nói: "Hay lắm! Hay lắm! Hay lắm! Lão chó già này tưởng võ công mình là đệ nhất thiên hạ, lên mặt kiêu ngạo ngông cuồng không ngửi nổi. Để lão bị hành hạ ít lâu cũng là xứng đáng."

Lý Tứ nghe Sử bà bà cứ thóa mạ hoài, tức mình hỏi xen vào: “Rốt cuộc thì ai là chưởng môn nhân của phái Chó Chết này?”

Sử bà bà đột nhiên đứng dậy, bước lên hai bước quát lớn: “Ba chữ Phái Chó Chết đâu đến hạng chó chết như ngươi được nói? Ta mắng chồng ta, mắng con ta, còn ngươi là cái thá gì mà cả gan dám nhục mạ phái Tuyết Sơn chúng ta? Võ công của ngươi cao cường, phóng chưởng đánh chết ta đi thì được, còn thóa mạ bừa bãi trước mặt ta thì thứ ngươi chưa đáng.”

Mọi người thấy Sử bà bà mắng Lý Tứ như tát nước vào mặt thì không khỏi sợ run, tay ai cũng ướt đẫm mồ hôi. Họ đều biết rằng nếu Lý Tứ nổi giận ra tay là Sử bà bà không tài nào sống sót được. Thạch Phá Thiên đã lắc người ra đứng chắn trước mặt Sử bà bà, đề phòng Lý Tứ động thủ giết mụ thì chàng sẽ đón đỡ. Bạch Vạn Kiếm khổ nỗi chân tay không được tự do, chỉ la thầm trong bụng: “Khổ rồi! Khổ rồi!”

Không ngờ Lý Tứ chỉ mỉm cười nói: “Phải rồi! Coi như tại hạ lỡ lời, xin Bạch phu nhân thứ tội. Vậy vị nào là chưởng môn phái Tuyết Sơn?”

Sử bà bà chỉ Thạch Phá Thiên nói: “Thằng nhỏ này đã đánh bại bốn tên phản đồ là Thành, Tề, Liêu, Lương. Bọn chúng đã tôn gã lên làm chưởng môn phái Tuyết Sơn. Có ai chưa phục không?”

Bạch Vạn Kiếm lớn tiếng nói: “Hài nhi không phục, muốn tỉ đấu với gã.”

Sử bà bà nói: “Được lắm! Mau cởi bỏ xiềng xích cho mọi người.”

Bốn người Thành, Tề, Liêu, Lương nhìn nhau, đều nghĩ: “Nếu bây giờ mở xiềng thả bọn đệ tử chi trưởng ra, thì muốn kiềm chế chúng trở lại không phải chuyện dễ. Bốn chi chúng ta đã làm loạn phạm thượng, chắc là phải chết không có đất chôn. Nhưng tình thế trước mắt nguy cấp, không thả họ cũng không được.”

Liêu Tự Lệ quay lại hỏi Bạch Vạn Kiếm: “Ngươi là bại tướng dưới tay ta, mà bọn ta đã phục cả rồi, ngươi còn tư cách gì mà nói là không phục?”

Bạch Vạn Kiếm tức giận nói: “Ngươi là đồ nghịch tặc phản loạn, ta chỉ hận mình chưa được phân thây ngươi làm muôn đoạn. Ngươi có những hành vi ám muội đê hèn, bây giờ còn mặt mũi nào nói chuyện với ta? Sao ngươi dám nói ta đã bại dưới tay ngươi?”

* * *

Thì ra sư phụ của Bạch Tự Tại chết sớm, võ công của bốn người Thành, Tề, Liêu, Lương phần lớn là do Bạch Tự Tại truyền thụ. Bạch Tự Tại với bốn lão này tiếng là sư huynh đệ, nhưng thật sự là thầy trò. Võ công phái Tuyết Sơn sở trường về biến hóa chiêu thức, còn nội lực không có chi là kỳ bí. Nhưng Bạch Tự Tại năm xưa đã gặp cơ duyên ăn gan hút máu quái xà trên núi Tuyết Sơn, nên nội lực mới được hùng hậu. Cộng thêm chiêu số biến hóa tinh vi, nên mấy chục năm nay lão là đệ nhất cao thủ ở Tây Vực. Lão ta truyền thụ cho sư đệ và đệ tử hoàn toàn không giấu giếm gì, nhưng nội lực lão là của trời cho, không liên quan đến sức người, nên võ công của bọn sư đệ kém lão rất xa.

Bạch Tự Tại cũng rất hiếu thắng, không hề nói ra việc mình gặp kỳ duyên mà tăng cường nội lực, để tỏ ra công phu của mình không phải là do may mắn mà nên. Trong lòng bốn tên sư đệ này cũng không khỏi có phần oán trách. Chúng nghĩ rằng sư phụ đã truyền thụ riêng cho đại sư huynh, đại sư huynh lại ích kỷ nên đã giấu giếm hơn một nửa võ nghệ bản môn. Đến đời sau, võ công của Bạch Vạn Kiếm cũng hơn hẳn bốn vị sư thúc, nên Thành Tề Liêu Lương lại càng bất mãn. Nhưng vì oai phong của Bạch Tự Tại lớn quá, nên không ai dám có nửa lời oán trách.

Phen này phần lớn đệ tử chi trưởng đã rời khỏi thành Lăng Tiêu, còn Bạch Tự Tại đột nhiên tâm trí thất thường làm những việc không đúng, người nào trong thành Lăng Tiêu cũng cảm thấy nguy cơ mất mạng trong sớm tối. Bọn sư đệ bị tình thế ép bức, lại thấy có cơ hội để hành sự nên mới phát sinh vụ nội loạn này.

Lúc bọn đệ tử chi trưởng trở về núi, người đã ẩn trong giường Bạch Tự Tại giả vờ mắc có bệnh chính là Liêu Tự Lệ. Lão ép thê thiếp của Bạch Tự Tại dụ Bạch Vạn Kiếm vào trong phòng để vấn an phụ thân, xuất kỳ bất ý bắt được Bạch Vạn Kiếm, rồi sau đó bắt hết bọn đệ tử chi trưởng từ Trung Nguyên trở về. Thủ lĩnh đã mắc bẫy rồi, bọn kia hoặc là trúng kế bị bắt, hoặc bị ép phải phục tùng, tên nào không phục đều bị giam cầm. Bây giờ Bạch Vạn Kiếm nhìn thấy Liêu Tự Lệ, tức giận nghiến răng ken két là phải.

Liêu Tự Lệ nói: “Nếu ngươi không phải là bại tướng dưới tay ta, thì sao tay ngươi lại phải đeo gông đeo cùm? Ta không dùng ám khí, mà cũng chẳng dùng thuốc mê.”

Lý Tứ quát lên: “Tranh chấp đã nửa ngày trời vẫn chưa rõ ràng. Mau mở xiềng cho y, hai người tỉ đấu một trận nữa đi.”

Liêu Tự Lệ hãy còn do dự, Lý Tứ đã đưa tay trái ra giật lấy thanh kiếm

của lão. Nghe choang choảng mấy tiếng, khóa chân khóa tay Bạch Vạn Kiếm đều bị chém đứt trong chớp nhoáng. Những xiềng khóa này đúc bằng thép nguyên chất, mà thanh trường kiếm của Liêu Tự Lệ tuy sắc bén nhưng cũng không phải là bảo kiếm, thế mà Lý Tứ vận nội lực vào chém một nhát là đứt ngay, tựa như chém gỗ mục vậy. Xiềng xích đều rơi dưới đất, tay chân của Bạch Vạn Kiếm không bị sây sát chút nào.

Mọi người thấy thế đều lớn tiếng hoan hô. Có kẻ xiểm nịnh lại hô vang "thủ pháp tuyệt hảo" để lấy lòng Lý Tứ. Bạch Vạn Kiếm vốn là người tự phụ, ít khi chịu phục ai, mà lúc này cũng phải khen: "Thán phục! Thán phục!"

Một tên đệ tử chi trưởng cầm kiếm lại đưa cho hắn. Bạch Vạn Kiếm không nhận kiếm, nhổ một bãi nước miếng vào mặt gã. Tiếp theo, hắn phóng cước đá gã kia lăn long lóc, vừa đá vừa mắng: "Đồ phản bội!" Gã này vốn là đệ tử chi trưởng, ở lại thành Lăng Tiêu mà bình yên vô sự thì dĩ nhiên đã tham dự vào âm mưu phản nghịch.

A Tú kêu lên một tiếng: "Gia gia!" Nàng cầm ngược thanh kiếm của mình đưa cho phụ thân.

Bạch Vạn Kiếm mỉm cười nói: "Con gái ta ngoan lắm!" Mấy ngày liền, Bạch Vạn Kiếm toàn gặp chuyện xúi quẩy bực mình, nhưng hôm nay gặp mẫu thân cùng con gái vẫn còn sống trên đời, thật sự là việc rất đáng mừng. Hắn quay đầu lại, vẻ mặt đang hiền hòa bỗng biến thành giận dữ, mắt tóe lửa nhìn Liêu Tự Lệ, quát to: "Ngươi đã phản nghịch sư môn, vậy không còn là trưởng bối của ta nữa. Tiếp chiêu!"

Bạch Vạn Kiếm rút kiếm đâm tới đánh véo một tiếng. Giữa lúc ấy Lý Tứ xoay ngược trường kiếm lại, khẽ gạt thanh kiếm của Bạch Vạn Kiếm ra rồi nhét chuôi kiếm vào tay Liêu Tự Lệ.

Phen này Bạch Vạn Kiếm cùng Liêu Tự Lệ tỉ đấu thí mạng, hai bên đều đem hết sở học bình sinh của mình ra, hoàn toàn khác hẳn cuộc đấu giữa bốn lão Thành, Tề, Liêu, Lương vừa rồi. Những nhân vật đời thứ nhất phái Tuyết Sơn, sau Bạch Tự Tại thì đến Liêu Tự Lệ là võ công cao cường hơn cả. Lão biết Bạch Vạn Kiếm muốn giết mình, nên lúc này xuất chiêu không nể nang gì, thanh trường kiếm vung lên loang loáng nhanh nhẹn vô cùng, chiêu nào cũng lợi hại.

Bạch Vạn Kiếm nóng ruột trả thù, nên cố sống cố chết mà tấn công. Qua lại ba chục chiêu, hắn phóng kiếm đâm thẳng tới, lực đạo cực kỳ mãnh liệt. Liêu Tự Lệ nghiêng người tránh qua, rồi trả lại một kiếm. Nghe roạt một tiếng, Bạch Vạn Kiếm đã bị hớt đứt một mảnh áo.

A Tú vội la lên một tiếng kinh hãi, Sử bà bà lớn tiếng mắng: “Thằng chó con cũng chẳng hơn gì lão chó già. Lão chó già sinh ra thằng chó con này cũng là đồ vô dụng.” Bạch Vạn Kiếm trong lòng nóng nảy, kiếm chiêu có phần rối loạn.

Liêu Tự Lệ mừng thầm, cười xảo quyệt rồi hỏi: “Ta đã bảo ngươi là tên bại tướng dưới tay ta, chẳng lẽ còn giả được ư?” Lão nói câu này là cốt để làm rối loạn tâm thần của Bạch Vạn Kiếm, nhân đó mà thủ thắng, không ngờ khéo quá hóa vụng. Chuyến đi Trung Nguyên vừa rồi, Bạch Vạn Kiếm đã trải qua vô số thất bại, khiến hắn tăng thêm mấy phần lịch duyệt. Hắn nghe đối phương mai mỉa, chẳng những không nổi giận mà lại bình tĩnh hơn trước. Hắn xuất luôn bảy chiêu nghiêng về thế thủ, đưa cục diện trở lại bình thường. Rồi sau đó, Bạch Vạn Kiếm cứ ra những chiêu vừa kín đáo vừa cực kỳ lợi hại.

Liêu Tự Lệ chuyển mình rất mau lẹ xung quanh đối phương. Miệng lão không ngớt châm chọc và thóa mạ. Giữa làn kiếm quang lấp loáng, Bạch Vạn Kiếm bỗng hú lên một tiếng dài, rồi soạt soạt chém luôn ba nhát. Đến chiêu thứ tư, ánh kiếm vừa chớp lên thì nghe một tiếng chát, chân trái Liêu Tự Lệ bị chặt đứt tận đầu gối. Lão la lên một tiếng thê thảm, nằm lăn trên vũng máu.

Bạch Vạn Kiếm cầm thanh trường kiếm trỏ về phía Thành Tự Học, lên tiếng gọi: “Ngươi qua đây!” Mũi kiếm của hắn còn đẫm máu, từng giọt một nhỏ xuống đất.

Thành Tự Học sắc mặt lợt lạt, tay nắm chuôi kiếm nhưng chưa rút ra khỏi vỏ. Lão đứng yên hồi lâu rồi mới nói: “Ngươi muốn làm chưởng môn thì cứ… thì cứ việc lên làm là xong. Ta có tranh giành với ngươi đâu?” Bạch Vạn Kiếm lại đưa mắt nhìn thẳng vào mặt Tề Tự Miễn và Lương Tự Tiến. Hai lão Tề, Lương đều lắc đầu.

* * *

Sử bà bà bỗng lên tiếng: “Đả bại được mấy tên cuồng đồ đã lấy chi làm giỏi?” Rồi mụ quay lại bảo Thạch Phá Thiên: “Đồ nhi! Ngươi ra tỉ đấu với gã đi, thử xem đồ nhi của lão chó già lợi hại hơn, hay đồ nhi do ta giáo huấn lợi hại hơn.”

Mọi người nghe mụ nói câu này, ai cũng kinh ngạc tự hỏi: “Thằng lỏi Thạch Trung Ngọc này rõ ràng là đồ nhi của Phong Vạn Lý, tại sao lại biến thành đồ nhi của bà ta?”

Sử bà bà lớn tiếng giục: “Ngươi tiến ra lẹ lên, mà phải dùng đao chứ không được dùng kiếm. Lão chó già đó dạy kiếm pháp tầm thường

lắm, đao pháp của chúng ta lợi hại hơn chúng nhiều."

Thạch Phá Thiên thực tình không muốn tỉ đấu với Bạch Vạn Kiếm, vì chàng nghĩ đến ông ta là phụ thân của A Tú, thật không muốn đắc tội. Nhưng khổ nỗi, nếu chàng mở miệng từ chối thì lập tức Trương Tam, Lý Tứ nhận ra ngay. Chàng cầm thanh đơn đao đứng trước mặt Sử bà bà, vẻ mặt ra chiều khó xử.

Sử bà bà quát lớn: "Chuyện vừa rồi ta đồng ý với ngươi, ngươi không muốn nữa sao? Ta cần ngươi lập được đại công thì việc ấy mới thành. Đại công này tức là đả bại gã đồ nhi của lão già khốn nạn đó. Nếu ngươi mà thua gã thì cút cho xa, vĩnh viễn ta không muốn nhìn thấy ngươi nữa, mà ngươi cũng đừng hòng được gặp A Tú."

Thạch Phá Thiên gãi gãi đầu, bụng bảo dạ: "Té ra sư phụ bảo mình lập công lớn, chính là đánh bại người con mà lão nhân gia đã sinh ra. Việc này thật là kỳ lạ!"

Bấy giờ mọi người trong sảnh đường đều phỏng đoán ý định của Sử bà bà là muốn thắng lỏi này làm chưởng môn phái Tuyết Sơn, để gã đến Hiệp Khách Đảo nộp mạng thay cho con mụ. Chỉ có A Tú và Bạch Vạn Kiếm là hiểu rõ dụng ý của Sử bà bà.

Thì ra cả đôi vợ chồng Bạch Tự Tại và Sử bà bà đều tính nóng như lửa. Bình thời Sử bà bà phải nhân nhượng chồng ba phần, mối phẫn hận chứa chất trong lòng đã lâu. Khi xảy ra vụ Thạch Trung Ngọc định cưỡng gian A Tú, rồi A Tú mất tích, ai cũng nghĩ là nàng đã nhảy xuống vực sâu mà chết. Bạch Tự Tại chẳng những chặt tay Phong Vạn Lý, quát mắng Sử bà bà, mà trong cơn thịnh nộ lão còn đánh mụ một tát tai. Sử bà bà căm giận bỏ xuống núi, may mà xuống dưới thung lũng cứu được A Tú. Cái tát này mụ vẫn ghi nhớ trong lòng, nhưng võ công không bằng chồng mình nên tuy căm hận mà không có chỗ phát tiết. Bà muốn dạy một tên đồ đệ đả bại con mình, tức là đả bại được đồ đệ của Bạch Tự Tại, để hơn lão một lần.

Bạch Vạn Kiếm vẫn tưởng Thạch Phá Thiên là Thạch Trung Ngọc, mà cũng chưa biết Thạch Phá Thiên là đồ đệ của mẫu thân hắn. Về vụ này thì A Tú hiểu hơn hắn nhiều. Bạch Vạn Kiếm trợn mắt lên nhìn Thạch Phá Thiên ra chiều khinh bỉ.

Sử bà bà nói: "Sao? Ngươi khinh miệt gã ư? Gã thiếu niên này đã bái ta làm sư phụ, đã được ta giáo huấn, hoàn toàn không như trước. Bây giờ ngươi cùng gã tỉ thí một phen. Nếu ngươi thắng được gã, thì coi như lão chó già sư phụ ngươi quả là lợi hại. Còn nếu ngươi bại dưới đao của gã, thì ta gả A Tú cho gã làm vợ."

Bạch Vạn Kiếm giật mình kinh hãi la lên: “Má má! Việc này nhất định không nên. A Tú nhà ta sao lại gả cho thằng lỏi này được?”

Sử bà bà mỉm cười nói: “Nếu ngươi đánh bại được thằng nhỏ này, thì đương nhiên không gả A Tú cho nó. Nếu không, thì ngươi đâu được có chủ trương nữa?”

Bạch Vạn Kiếm không khỏi ngấm ngầm tức giận, nghĩ thầm: “Má má giận gia gia mà lại trút hận lên đầu mình. Ta mà không đánh bại được thằng lỏi này thì làm người trên thế gian cũng uổng mà thôi.”

Sử bà bà thấy sắc mặt của hắn có phần giận dữ, bèn quát: “Trong lòng ngươi không phục thì cứ rút kiếm ra, chứ đứng đó mà giận dữ vô duyên như thế thì có ích gì?”

Bạch Vạn Kiếm “Vâng” một tiếng rồi quay lại bảo Thạch Phá Thiên: “Ngươi xuất chiêu đi!”

Thạch Phá Thiên đưa mắt nhìn A Tú, thấy nàng vừa bẽn lẽn vừa lo lắng, thì bụng bảo dạ: “Sư phụ đã nói nếu mình thua thì vĩnh viễn không được gặp A Tú nữa. Cuộc tỉ võ này mình không thắng không được.” Chàng cầm thanh đơn đao hướng mũi đao xuống, hai tay ôm quyền, hơi nghiêng người một tí, đây là khởi chiêu Khai Môn Hiệp Đạo của Kim Ô đao pháp. Chàng không biết Khai Môn Hiệp Đạo là câu dùng để mắng người, còn Bạch Vạn Kiếm lại càng không biết tên của chiêu này. Hắn thấy tư thế của chàng cũng rất cung kính, chỉ hừ một tiếng rồi vung trường kiếm ra, kiếm phong rít lên.

Thạch Phá Thiên đưa đao ra đỡ chiêu kiếm đó rồi trả lại một đao. Lúc ở Tử Yên đảo chàng đã dùng một con dao rỉ sét giao đấu cùng Bạch Vạn Kiếm. Khi Bạch Vạn Kiếm sử dụng những công phu thô sơ nhất của phái Tuyết Sơn, chàng không biết đường chống đỡ mới bị mũi kiếm của đối phương khoét thủng một lỗ tròn trước ngực áo.

Sau này được nghe vợ chồng Thạch Thanh chỉ điểm những đạo lý trong võ học, chàng mới hiểu là khi giao đấu phải tùy cơ ứng biến, không thể cứ chăm chút chiêu thức của mình. Bây giờ chàng tỉ đấu lần thứ hai với Bạch Vạn Kiếm, không như lần trước cứ thấy chiêu nào trả chiêu đó, cứ như người ta tập vẽ. Lúc xuất đao chàng đã sử dụng những yếu quyết mà vợ chồng Thạch Thanh phu phụ đã dạy. Nội lực của chàng mà vận vào thì dù những chiêu thức bình thường nhất cũng rất có uy lực, huống hồ những công phu của Sử bà bà và vợ chồng Thạch Thanh đã dạy cho chàng đều là võ công thượng thừa.

Hai bên qua lại được mười mấy chiêu, Bạch Vạn Kiếm đã ngấm ngầm

kinh hãi tự hỏi: “Không hiểu thằng lỏi này đã học được đao pháp cao thâm ở đâu?” Hắn nghĩ lại ngày ở đảo Tử Yên đã tỉ võ cùng chàng thiếu niên bang chúa bang Trường Lạc, tự xưng là khai sơn đại đệ tử phái Kim Ô. Đao pháp cả hai người tương tự như nhau, nhưng về chiêu thức biến ảo tinh kỳ thì thiếu niên kia còn thua thằng lỏi Thạch Trung Ngọc này xa lắm. Rồi hắn tự hỏi: “Hai người này tướng mạo giống nhau, phải chăng cùng ở một sư môn? Mẫu thân ta nói là đã truyền thụ võ nghệ cho gã, chẳng lẽ là chuyện thật ư?”

Sau khi Sử bà bà kết hôn với Bạch Tự Tại không lâu, có lần hai người đàm luận võ công có những điểm không hợp nhau, bèn chiết chiêu động thủ. Dĩ nhiên là Sử bà bà địch không lại, Bạch Tự Tại cũng lập tức dừng tay rồi tự ca ngợi mình. Sử bà bà xấu hổ vì võ công của mình không bằng trượng phu, từ đó về sau không biểu diễn một chiêu nửa thức, cho nên Bạch Vạn Kiếm cũng hoàn toàn không biết võ công của mẹ mình.

Thêm mấy chiêu nữa, Bạch Vạn Kiếm cầm thanh kiếm chém ngang, Thạch Phá Thiên vung đao ra gạt. Nghe choang một tiếng, tia lửa ra bắn tung tóe. Bạch Vạn Kiếm cảm thấy một luồng đại lực chấn động cánh tay phải hắn tê nhức, trước ngực đau nhói lên. Hắn giật mình kinh hãi, bất giác lùi lại ba bước.

Thạch Phá Thiên không truy kích, quay lại nhìn Sử bà bà ngầm hỏi: “Như vậy đã thắng chưa?”

Không ngờ Bạch Vạn Kiếm gặp địch càng mạnh thì dũng khí lại càng tăng. A Tú bình yên vô sự, đáng lẽ nỗi hận của hắn đối với Thạch Trung Ngọc phải tiêu giảm đến chín phần mười. Nhưng lòng khinh bỉ tính cách gian xảo bỉ ổi thì chưa giảm bao nhiêu, huống gì Thạch Trung Ngọc là một gã hậu bối bản môn, nếu chịu thua gã thì còn chi là thể diện?

Bạch Vạn Kiếm thét lên: “Tiểu tử! Xem kiếm đây.” Rồi hắn lại tiến lên ba bước, phóng kiếm đâm tới. Khi Thạch Phá Thiên vung đao lên gạt, Bạch Vạn Kiếm không để cho thanh kiếm của mình chạm vào đơn đao của chàng. Lập tức hắn biến chiêu, xoay mũi kiếm lại đâm xéo lên yết hầu đối phương. Chiêu kiếm này gọi là Tuyết Mê Hồng Trảo, bộ vị tính toán rất đúng, phát huy được tuyệt nghệ của Tuyết Sơn kiếm pháp.

Trương Tam khen ngợi: “Hảo kiếm pháp!”

Thạch Phá Thiên bèn hoành đao chém vào cánh tay đối phương. Đây là chiêu Đạp Tuyết Tầm Mai trong Kim Ô đao pháp, chính là khắc tinh của chiêu Tuyết Mê Hồng Trảo trong Tuyết Sơn kiếm pháp. Sau khi

người ta đạp trên mặt tuyết để tìm hoa mai, dấu vết trước đó trên mặt tuyết dĩ nhiên không thể tìm được nữa.

Trương Tam lại khen: “Hảo đao pháp!”

Hai người càng đấu càng nhanh. Bạch Vạn Kiếm hơn ở chỗ kiếm pháp thuần thục, nhưng về nội lực thì Thạch Phá Thiên chiếm được thượng phong. Hai bên qua lại hơn hai chục chiêu nữa. Thạch Phá Thiên phóng đao đâm lẹ vào trước ngực. Đao thế rất lợi hại, Bạch Vạn Kiếm không kịp tránh né, bị ép phải đưa ngang thanh kiếm ra đỡ.

Bỗng nghe đánh choảng một tiếng, trường kiếm trong tay Bạch Vạn Kiếm bị gãy đôi. Thạch Phá Thiên lập tức thu đao lùi lại phía sau. Bạch Vạn Kiếm sắc mặt xám xanh, giật lấy trường kiếm trong tay một tên đệ tử phái Tuyết Sơn đứng cạnh, lại đâm tới trước mặt Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên kịch đấu một hồi, nội lực súc tích trong thân thể chàng càng lúc càng phát sinh thêm. Mỗi đao chàng chém tới đều khiến cho Bạch Vạn Kiếm khó mà chống đỡ, vì nội lực đã phát huy vào lưỡi đao vô cùng lợi hại. Thêm mấy chiêu nữa, lại nghe đánh rắc một tiếng, thanh kiếm trong tay Bạch Vạn Kiếm gãy đôi.

Bạch Vạn Kiếm lại đổi một thanh kiếm khác, được bốn chiêu lại gãy. Hắn cầm thanh kiếm lớn tiếng nói: “Nội lực của ngươi mạnh hơn ta, nhưng chiêu số ta không chịu thua ngươi.” Hắn liệng thanh kiếm gãy đi, lại xoay tay lấy một thanh kiếm khác, xông lên đánh tiếp với Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên nghiêng người đi tránh né, chỉ mong Sử bà bà hạ lệnh ngừng đấu. Chàng không ngừng liếc sang bà, nhưng lại thấy bà ta có vẻ đắc chí, còn ánh mắt A Tú đứng bên thì lại có phần lo lắng quan tâm. Chàng động tâm, nhớ lại ngày trước ở đảo Tử Yên, nàng từng dặn dò mình: “Người trong võ lâm đều rất hiếu danh. Nhân vật nổi tiếng mà đả thương đại ca thì chẳng sao, nhưng nếu bại về tay đại ca thì họ còn khó chịu hơn là chết. Vì thế mà lúc tỉ võ, hay hơn hết là đại ca để người ta có lối thoát.” Chàng thấy vẻ mặt Bạch Vạn Kiếm cực kỳ nghiêm trọng thì bụng bảo dạ: “Y là một người rất có danh vọng trong phái Tuyết Sơn, mà nay ở trước mặt đông người bản phái thế này, nếu bị mình đả bại thì còn chi là thể diện? Nhưng nếu ta chịu thua y, thì sư phụ lại không cho ta gặp A Tú nữa. Bây giờ biết làm thế nào? Phải rồi! Để ta sử chiêu Bàng Cổ Trắc Kích mà nàng đã dạy ta, để giữ lấy thế không thua không thắng là được rồi.”

Nghĩ tới đây, trong óc chàng lóe lên một tia sáng, chợt tỉnh ngộ ngay.

Chàng tự nhủ: “Lúc ở đảo Tử Yên, ta đã hứa với A Tú là khi tỉ võ với người khác nhất quyết không cạn tàu ráo máng, hễ tha người được phải tha ngay. Nàng đã cảm kích vô cùng, lại còn quỳ xuống lạy ta. Cái lạy ấy chính là vì cuộc chiến hôm nay, nếu không vì phụ thân, hà tất nàng phải lạy ta? Thì ra ngày ấy nàng thấy Sử bà bà truyền thụ đao pháp cho ta, đã nghĩ đến phụ thân mình chắc chắn không địch nổi.”

Thạch Phá Thiên nghĩ vậy, bèn thi triển chiêu Bàng Cổ Trắc Kích, bên tả chém một đao, bên hữu chém một đao, trước ngực để sơ hở.

Bạch Vạn Kiếm thấy đối phương lộ ra sơ hở, bất giác phấn khởi tinh thần. Hắn không nghĩ ngợi gì nữa, phóng kiếm đâm thẳng vào trước ngực đối phương. Giữa lúc ấy, Thạch Phá Thiên vung đao chém xuống phía trước một nhát. Mũi kiếm Bạch Vạn Kiếm phóng tới còn cách ngực chàng một thước, bỗng đụng phải lưỡi đao này chém xuống. Toàn thân hắn run bắn lên như người bị điện giật, thanh kiếm rung động ngân lên những tiếng u u mãi không dứt.

Thạch Phá Thiên lại lùi hai bước nữa, nghĩ bụng: “Ta đánh gãy của ông ấy ba thanh trường kiếm, muốn giữ thế hòa thì cũng chịu gãy một thanh đơn đao mới phải.” Chàng liền ngấm ngầm vận nội kình vào tay. Nghe cách một tiếng, thanh đao bị gãy làm hai đoạn.

Người ngoài cứ tưởng là thanh đao bị gãy vì luồng kình lực ở lưỡi kiếm xô ra. A Tú thở phào một cái như cất được gánh nặng. Nàng lớn tiếng gọi: “Gia gia! Đại ca! Cuộc tỉ đấu này hai bên ngang sức, không ai thắng ai.”

Nàng quay lại nhìn Thạch Phá Thiên mỉm cười tự nhủ: “Chàng vẫn còn nhớ được lời mình dặn ngày trước, đã vì ta mà làm thế. Thạch lang xử sự thật là phải phép, tình nghĩa đối với mình thật là thâm trọng.” Trong lòng nàng mừng rỡ không tả xiết.

Bạch Vạn Kiếm thì sắc mặt không còn chút huyết sắc, thanh kiếm trong tay cắm xuống đất ngập hơn nửa. Hắn nhìn Thạch Phá Thiên nói: “Ngươi cố ý nhường ta chiêu này, Bạch mỗ đâu phải là không biết? Ngươi không muốn để ta mất mặt trước đám đông, thịnh tình này cũng khá đủ rồi.”

Sử bà bà ra chiều đắc ý nói: “Hài nhi! Ngươi bất tất phải lấy thế làm khó chịu. Đao pháp đó ta đã dạy cho gã, rồi đây sẽ đem truyền cho hài nhi. Ngươi có thua gã cũng là thua ta, chúng ta là mẹ con trong nhà, có ai đâu mà ngại?”

Trước kia mụ căm hận trong lòng, hễ mở miệng là thóa mạ "lão chó già", "thằng chó con" không ngớt. Nhưng bây giờ mụ thấy Thạch Phá Thiên dùng Kim Ô đao pháp đả bại được con trai, tức là mụ đã thắng thế lang quân, trong lòng thỏa mãn bèn lấy lời ngọt ngào để an ủi con.

Bạch Vạn Kiếm nghe mẫu thân nói, không biết nên cười hay nên khóc. Hắn đành nói: "Đao pháp của mẫu thân quả là lợi hại. E rằng hài nhi ngu xuẩn không học nổi."

Sử bà bà đi đến cạnh hắn vuốt đầu vỗ vai ra vẻ thương yêu rồi nói: "Hài nhi còn thông minh hơn tiểu tử ngu ngốc kia nhiều. Gã học được, thì sao hài nhi lại không học được?" Rồi mụ quay lại Thạch Phá Thiên: "Mau mau tới khấu đầu trước nhạc phụ của ngươi đi!"

Thạch Phá Thiên ngẩn người ra một chút rồi mới hiểu ý. Chàng vừa kinh ngạc vừa hoan hỉ, trông về Bạch Vạn Kiếm khấu đầu sụp lạy.

Bạch Vạn Kiếm vội lạng người tránh né, giận dữ nói: "Khoan đã, việc này thong thả rồi sẽ tính." Đoạn hắn quay lại nói với Sử bà bà: "Mẫu thân! Thằng lỏi này tuy võ công cao cường nhưng phẩm hạnh tồi tàn. Ta không nên vội vàng làm lỡ cuộc chung thân của A Tú."

Lý Tứ bỗng dõng dạc lên tiếng: "Được rồi! Được rồi! Ngươi nhận người ta là con rể cũng được mà không cũng không sao, chúng ta không đợi uống rượu mừng đâu. Ta thấy trong phái Tuyết Sơn không còn ai võ công cao bằng tiểu huynh đệ này. Thế thì y có phải là chưởng môn không? Các vị có phục hay là không phục?"

Bạch Vạn Kiếm, Thành Tự Học và hết thảy đệ tử phái Tuyết Sơn không ai lên tiếng. Người thì tự biết võ công mình không bằng, người thì chỉ mong chàng nhận chức chưởng môn rồi đến Hiệp Khách Đảo chịu chết. Vì thế mà trong nhà đại sảnh yên lặng như tờ, không ai lên tiếng. Trương Tam lấy trong bọc ra hai tấm bài đồng, mỉm cười nói: "Chúc mừng huynh đệ lại làm thêm chưởng môn phái Tuyết Sơn. Nhận lấy hai tấm đồng bài này đi." Hắn nói xong, liếc nhìn Thạch Phá Thiên nháy mắt mấy cái.

Thạch Phá Thiên sửng sốt tự hỏi: "Đại ca nhận ra ta rồi ư? Ta chưa nói câu nào, sao lại bại lộ hành tung được?" Chàng có biết đâu, Trương Tam Lý Tứ võ công đã cao cường thì kiến thức cũng hơn người. Tuy chàng chưa lên tiếng mà cử chỉ cũng chưa lộ hình tích, nhưng vừa rồi chàng đã động thủ cùng Bạch Vạn Kiếm, về đao pháp thì chẳng nói làm gì, song nội lực chàng thâm hậu ít thấy trên chốn giang hồ. Trương Tam và Lý Tứ đã cùng chàng thi uống rượu độc, đã phải tâm phục nội lực đó, nên vừa nhìn thấy nội lực phi thường là

nhận ra chàng ngay.

Thạch Phá Thiên thấy Trương Tam đưa đồng bài ra trước mặt mình, thì nghĩ bụng: “Khi ở bang Trường Lạc ta đã tiếp nhận thẻ đồng. Tiếp nhận một lần là chết, tiếp nhận hai lần bất quá cũng chết là cùng. Vậy bây giờ ta nhận nữa cũng chẳng hề chi”. Chàng toan đưa tay ra đón lấy bài đồng, bỗng nghe Sử bà bà la lên: “Khoan đã!”

Thạch Phá Thiên đưa hai tay ra nửa chừng lại rụt về, quay lại nhìn Sử bà bà. Mụ lên tiếng nói: “Ngôi chưởng môn phái Tuyết Sơn đã nói rõ là căn cứ vào võ công để quyết định, như vậy kể như ngươi đã đoạt được rồi. Có điều ta thấy lão chó già đã làm chưởng môn, oai phong chưa tới đâu mà đã ngông cuồng tự phụ, nên bây giờ cũng muốn làm chưởng môn chơi một phen. Hài tử! Ngươi nhường lại chức chưởng môn cho ta đi.”

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên nói: “Đồ đệ… đồ đệ nhường cho sư phụ ư?”

Hành động này của Sử bà bà là hết sức chí tình với chàng và A Tú. Bà không muốn chàng mất mạng trên Hiệp Khách Đảo, chính mình thì tuổi tác đã cao, sống bớt đi vài năm cũng chẳng khác gì. Còn vụ Thạch Phá Thiên đã nhận đồng bài ở Trường Lạc Bang, bà ta hoàn toàn không biết.

Sử bà bà tức giận quát lên: “Sao? Ngươi không chịu ư? Vậy chúng ta lại phải tỉ đấu, căn cứ vào võ công mà ấn định.”

Thạch Phá Thiên thấy mụ nổi giận, chàng không dám nói gì nữa, buột miệng vâng dạ rồi khom lưng lùi lại. Sử bà bà cười ha hả nói: “Bây giờ ta là chưởng môn phái Tuyết Sơn. Có ai chưa phục không?”

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau. Ai cũng cảm thấy biến diễn này hết sức kỳ cục, nhưng chẳng ai dám hé răng. Sử bà bà rảo bước tiến lên, đón lấy hai tấm đồng bài trong tay Trương Tam rồi nói: “Chưởng môn mới của phái Tuyết Sơn là Sử thị đa tạ quý đảo đã đưa thư mời, xin hẹn đến kỳ sẽ tới dự yến.”

Trương Tam cười ha hả nói: “Lão phu nhân! Tuy bà đã đích thân nhận lấy đồng bài, nhưng lát nữa Uy Đức tiên sinh tỉ võ với bà thì chức chưởng môn chắc không giữ được. Được rồi! Phu phụ của bà sẽ quyết thắng bại sau, vị nào võ công cao hơn sẽ là chưởng môn phái Tuyết Sơn.” Rồi gã cùng Lý Tứ mỉm cười, xoay mình vọt ra cửa. Chưa chớp mắt xong, tiếng cười của hai người đã ở ngoài xa mấy chục trượng rồi.

Sử bà bà ngồi trên ghế thái sư giữa đại sảnh, lạnh lùng lên tiếng: “Mở khóa xiềng xích cho bọn người kia ra!”

Lương Tự Tiến lên tiếng: “Sư tẩu căn cứ vào cái gì mà phát lệnh? Chức chưởng môn phái Tuyết Sơn đâu phải là đồ chơi con nít, lấy tình riêng mà truyền thụ cho nhau?”

Thành Tự Học, Tề Tự Miễn cũng hùa theo: “Sư tẩu sử đao chứ không sử kiếm, không phải là chiêu số phái Tuyết Sơn thì làm chưởng môn bản phái thế nào được?”

Lúc Trương Tam, Lý Tứ còn ở đại sảnh, mọi người chỉ mong sao tống khứ được hai tên quỷ sứ đó đi càng sớm càng tốt, lại mong có người đứng ra đến Hiệp Khách Đảo chịu chết thay cho họ. Nhưng bây giờ hai người bỏ đi rồi, mọi người coi như vận hạn đã qua, nghĩ lại mình đã truất phế chưởng môn, phạm tội phản nghịch cũng không phải là chuyện nhỏ. Thế là trong đại sảnh lại bắt đầu huyên náo.

Sử bà bà nói: “Được lắm! Các ngươi không phục ta làm chưởng môn, thì cũng chẳng hề chi.” Mụ xát hai tấm bài đồng trong tay vào nhau bật thành tiếng leng keng, rồi nói tiếp: “Người nào muốn lên làm chưởng môn để tới Hiệp Khách Đảo dự yến Lạp Bát thì cứ qua đây nhận lấy tấm bài đồng này. Vừa rồi gã mập kia đã nói, đồng bài tuy là ta nhận, nhưng ngôi chưởng môn phái Tuyết Sơn còn có thể dựa vào võ công mà phân định”. Mụ đưa mắt nhìn bọn Thành Tự Học, Tề Tự Miễn, Lương Tự Tiến. Mọi người đều quay đầu đi, không dám nhìn thẳng vào mặt mụ.

Phong Vạn Lý nói: “Bẩm sư nương! Mọi người đã phạm thượng làm loạn, ngỗ nghịch với sư phụ, thực là tội đáng muôn thác, nhưng bên trong cũng có chỗ khổ tâm không nói ra được.” Hắn nói tới đó, quỳ hai chân xuống đất dập đầu lia lịa, rồi tiếp: “Bây giờ sư nương lên làm chưởng môn bản phái thì còn gì hay hơn nữa? Sư nương có giết đệ tử, đệ tử cũng cam lòng chịu chết. Nhưng đệ tử chỉ xin sư nương ban lệnh đại xá để mọi người được yên lòng, tránh khỏi đại họa người trong một phái tàn sát lẫn nhau.”

Sử bà bà nói: “Sư phụ ngươi tâm địa không tốt, làm gì ta chẳng biết? Lão đã chặt đứt cánh tay của ngươi, đó là một chuyện sai lầm rất lớn. Việc này đầu đuôi thế nào, ngươi hãy nói cho ta nghe!”

Phong Vạn Lý lại dập đầu binh binh hai cái nữa, rồi nói: “Từ khi sư nương cùng Bạch sư ca và các sư đệ xuống núi, ngày nào sư phụ cũng nóng nảy. Đệ tử bị sư phụ đánh mắng thì chỉ là chuyện nhỏ, mọi người đã chịu ơn sâu của sư môn, chẳng khi nào dám buông lời oán

thán. Nhưng nửa tháng trước đây, đột nhiên có hai lão già đến viếng sư phụ. Họ tự xưng là họ Đinh, một là Đinh Bất Tam, một là Đinh Bất Tứ."

Sử bà bà nghe đến đó bỗng giật mình kinh hãi, ngắt lời: "Đinh Bất Tam… Đinh Bất Tứ? Hai gã này đến thành Lăng Tiêu có chuyện gì?"

Phong Vạn Lý nói: "Hai lão này sau khi đến thành Lăng Tiêu đã cùng sư phụ mật đàm trong thư phòng. Họ nói những gì, bọn đệ tử đều chẳng ai hay, chỉ biết hai lão kia đã đắc tội với sư phụ. Ba người to tiếng tranh chấp. Bọn đệ tử nghĩ sư phụ một mình không địch nổi hai người, vì thế mà canh giữ ngoài cửa phòng, chỉ đợi sư phụ hô lên một tiếng là xông vào đối phó với họ. Bọn đệ tử thấy sư phụ tức giận vô cùng, cãi nhau ầm ầm với Đinh Bất Tứ. Người nói những gì là Bích Loa Sơn, Tử Yên Đảo, lại nhắc đến tên bà Tiểu Thúy nào đó."

Sử bà bà hắng giọng một tiếng, sa sầm nét mặt. Nhưng mụ nghĩ bọn đồ đệ không biết khuê danh mình là Tiểu Thúy, nói ra thì chẳng hay ho gì, nên chỉ hỏi: "Rồi sao nữa?"

Phong Vạn Lý nói: "Sau không hiểu vì lẽ gì hai bên đi đến chỗ động thủ. Trong thư phòng chưởng phong rít lên vù vù, mọi người chưa được hiệu lệnh của sư phụ nên không dám tiến vào. Sau một lúc, tường vách bị chấn động đổ xuống, bọn đệ tử mới nhìn thấy sư phụ đang cùng Đinh Bất Tứ động thủ, còn Đinh Bất Tam chỉ thõng tay đứng xem. Chưởng phong hai người chấn động bốn bức tường thư phòng phải nứt ra. Cuộc đấu kéo dài khá lâu, về sau Đinh Bất Tứ không địch nổi thần lực của sư phụ, bị sư phụ đánh một chiêu trúng ngực hộc máu tươi ra."

Sử bà bà à lên một tiếng. Phong Vạn Lý lại kể tiếp: "Sư phụ lại phóng tiếp chưởng thứ hai ra. Bấy giờ Đinh Bất Tam mới ra tay ngăn cản rồi nói: "Đã phân thắng bại rồi, còn đánh làm gì nữa? Vụ này đâu phải mối thù chẳng đội trời chung?" Lão nâng đỡ Đinh Bất Tứ dậy, rồi cả hai rời khỏi thành Lăng Tiêu."

Sử bà bà gật đầu hỏi: "Bọn họ đi rồi sau này có trở lại nữa không?"

Phong Vạn Lý đáp: "Hai lão đó không trở lại, nhưng từ đấy thần trí sư phụ trở nên thất thường. Suốt ngày người cứ cười ha hả, lẩm nhẩm một mình: "Thằng giặc già Đinh Bất Tứ là bại tướng dưới tay ta. Lần này hắn bị thua đã phải tâm phục khẩu phục rồi. Nhưng hắn nói Tiểu Thúy đã từng theo hắn đến núi Bích Loa…"

Sử bà bà tức quá quát lên: "Nói láo! Làm gì có chuyện đó?"

Phong Vạn Lý vâng dạ liên hồi rồi tiếp: “Sư phụ cũng nói: “Tên lão tặc kia rõ ràng đã lừa gạt ta. Tiểu Thúy là cái gì mà đến Bích Loa Sơn của hắn? Chẳng qua… chẳng qua… Mà không chừng hắn nói thật, nhất thời người ta không quyết định được chủ ý.”

Sử bà bà vẻ mặt xám xanh, lại quát lên: “Lão chó già nói trăng nói cuội. Làm gì có chuyện không quyết định chủ ý?”

Phong Vạn Lý chẳng hiểu ý Sử bà bà ra sao, lại vâng dạ một hồi. Sử bà bà lại hỏi: “Lão chó già kia còn nói gì nữa không?”

Phong Vạn Lý hỏi: “Phải chăng sư nương đang nhắc tới sư phụ?”

Sử bà bà đáp: “Dĩ nhiên là ta nói lão.”

Phong Vạn Lý nói: “Từ đó dường như trong lòng sư phụ phải ôm mối tâm sự nặng nề. Lão nhân gia thường tự hỏi: Nàng có lên Bích Loa Sơn hay không? Nhất định là không. Nhưng nàng một mình phiêu bạt giang hồ, những lúc hiu quạnh không khỏi trông trời trông nước. Chuyện này thật khó nói lắm, thật khó nói lắm! Không chừng tình cũ còn chưa quên hẳn, ngó sen tuy gãy nhưng tơ lòng vẫn còn vương víu.”

Sử bà bà lại hứ một tiếng, tức giận quát mắng: “Nói thúi lắm.” Phong Vạn Lý quỳ dưới đất, vẻ mặt hết sức khó coi. Nếu hắn “vâng” một tiếng, tức là đã thừa nhận sư phụ nói thúi. Sử bà bà bảo hắn: “Ngươi đứng dậy nói tiếp đi. Rồi sau ra làm sao?”

Phong Vạn Lý dập đầu một cái rồi nói: “Đa tạ sư nương.” Đoạn hắn đứng lên kể tiếp: “Hai ngày sau, sư phụ đột nhiên cười rộ không ngừng, gặp ai cũng hỏi: “Theo ngươi thì trên khắp thiên hạ, võ công của ai cao nhất?” Ai nấy đều đáp: “Dĩ nhiên võ công của chưởng môn phái Tuyết Sơn ta cao nhất”. Ai cũng nhận thấy thái độ sư phụ so với ngày thường thực khác nhau xa. Có lúc người lại hỏi: “Võ công của ta cao ở chỗ nào?”. Thì mọi người lại trả lời: “Từ xưa tới nay, nội lực sư phụ đã độc đáo nhất thiên hạ, kiếm pháp lại càng thế gian vô địch. Thực ra chưởng môn không cần phải dùng kiếm, chỉ hai bàn tay không cũng đủ đả bại hết thiên hạ, không ai địch nổi”. Sư phụ thấy bọn đệ tử trả lời như vậy thì chỉ mỉm cười chứ không lên tiếng, hiển nhiên người rất vừa lòng. Không ngờ một hôm sư phụ ở trong viện gặp Lục sư đệ liền hỏi: “Võ công ta so với chưởng môn phái Thiếu Lâm là Phổ Pháp đại sư thì ai cao hơn?”. Lục sư đệ trả lời thế nào, bọn đệ tử không nghe rõ, về sau chỉ thấy gã bị chưởng đánh nát đầu, chết ngay lập tức.”

Sử bà bà thở ra một hơi, thần sắc buồn bã nói: “Gã họ Lục ngày thường vẫn đần độn. Sao ngươi biết là sư phụ đã hạ thủ giết gã?”

Phong Vạn Lý đáp: “Bọn đồ nhi thấy Lục sư đệ bị chết một cách thê thảm, lại sợ rằng thành Lăng Tiêu có địch nhân xâm nhập, vội chạy đến báo với sư phụ. Ngờ đâu sư phụ cười ha hả rồi nói: “Gã đáng chết lắm! Chết là phải! Ta hỏi gã, giữa ta và chưởng môn phái Thiếu Lâm là Phổ Pháp đại sư, võ công ai cao hơn? Thằng lỏi đó dám nói từ khi Diệu Đế đại sư chưởng môn phái Thiếu Lâm tới Hiệp Khách Đảo, nghe nói Phổ Pháp đại sư ở chùa Thiếu Lâm là võ công cao nhất. Câu đó thì không sao, nhưng hắn lại nói nhăng những gì là công phu bản phái sở trường về kiếm chiêu biến ảo, còn võ công phái Thiếu Lâm lại tinh thâm hơn nhiều, bảy mươi hai tuyệt kỹ đều có chỗ cao minh, về kiếm pháp thì bản phái hơn phái Thiếu Lâm, còn nói chung về võ công thì phái Thiếu Lâm đã sáng lập hơn ngàn năm, những chỗ sở đắc của họ so với bản phái dĩ nhiên phải hơn nhiều.”

Sử bà bà nói: “Gã trả lời như vậy chẳng sai chút nào. Thằng ngốc họ Lục đã học được cách ăn nói rõ ràng như vậy từ lúc nào? Mà nói riêng về kiếm pháp, thì kiếm pháp phái Tuyết Sơn cũng chưa thấy có chỗ nào đặc biệt hơn Đạt Ma kiếm pháp của người ta. Hừ, vậy rồi lão chó chết bảo sao?”

Phong Vạn Lý nói: “Sư nương mạt sát sư phụ như vậy, đệ tử không dám nói nữa.”

Sử bà bà tức giận dữ hỏi: “Bây giờ ngươi lại tôn kính sư phụ rồi ư? Chà, vậy mà lúc ta chưa quay về thành Lăng Tiêu, sao ngươi dám cấu kết với phường phản bạn để ám toán sư phụ?”

Phong Vạn Lý lại quỳ hai gối xuống, dập đầu đáp: “Tội đệ tử thật đáng chết.”

Sử bà bà nói: “Hừ! Bọn đồ đệ của lão chó già đều dùng chữ Vạn làm chữ lót, tên nào cũng có cái tên nghe rất mỹ miều. Theo ý ta thì bọn ngươi phải gọi là Vạn Tử mới đúng. Nào là Phong Vạn Tử, Cảnh Vạn Tử, Kha Vạn Tử, Hoa Vạn Tử, Hô Diên Vạn Tử…”

Mụ nói đến tên ai, mục quang lại chiếu thẳng vào mặt người đó. Bọn Cảnh Vạn Chung, Vương Vạn Nhận đều hổ thẹn cúi gầm mặt xuống. Sử bà bà lại quát: “Đứng dậy! Sư phụ ngươi còn nói sao nữa?”

Phong Vạn Lý dạ một tiếng, đứng dậy nói tiếp: “Sư phụ bảo: “Thằng lỏi này nói võ công bản phái cùng phái Thiếu Lâm mỗi bên một vẻ. Thế là gã nói ta cùng lão trọc Phổ Pháp chẳng ai hơn ai. Gã đáng chết,

đáng chết lắm! Uy Đức tiên sinh Bạch Tự Tại này chẳng những võ công đệ nhất thiên hạ, mà năm ngàn năm sau trước, mấy vạn dặm dọc ngang, không tiền khoáng hậu, từ cổ chí kim chẳng ai bằng được."

Sử bà bà buông lời mạt sát: "Ái chà! Nói khoác đến thế mà không biết thẹn!"

Phong Vạn Lý nói: "Bọn đồ đệ thấy sư phụ nói mấy câu này chứng tỏ thần trí đã thất thường, chứ không phải lời sáng suốt. May lúc đó toàn người trong nhà, không đến nỗi đồn đại ra ngoài để bọn võ sư các phái khác lấy làm trò cười. Lúc ấy anh em ngơ ngác nhìn nhau, không ai dám nói gì. Sư phụ lại tức giận quát mắng: "Bọn ngươi câm hết rồi sao mà không nói năng gì? Ta nói không đúng ư?" Sư phụ lại chỉ Tô sư đệ hỏi: "Vạn Hồng! Ngươi bảo ta nói thế có đúng không?" Tô sư đệ đành đáp: "Lời sư phụ dĩ nhiên là đúng". Sư phụ tức giận nói: "Đúng là đúng mà sai là sai, sao lại còn dĩ nhiên với chẳng dĩ nhiên? Ta hỏi ngươi, võ công của ta cao đến mức nào?" Tô sư đệ run rẩy đáp: "Võ công của sư phụ cao thâm không biết đến đâu mà lường, cổ kim chỉ có mình sư phụ mà thôi. Võ công bản phái đều do sư phụ chấn hưng cho rộng lớn thêm." Sư phụ lại càng nổi giận, quát mắng: "Theo lời ngươi nói thì võ công của ta là do tiền nhân truyền dạy ư? Ngươi thật là ngu xuẩn. Võ công phái Tuyết Sơn là tự ta một mình sáng lập, còn những lời đồn đại về tổ sư gia phái Tuyết Sơn đều là nhảm nhí. Tổ sư gia truyền lại kiếm phổ quyền phổ gì thì ai nấy đều biết cả rồi, đâu có cao minh như ta?" Tô sư đệ liền nói: "Đồ nhi e rằng tổ sư gia cũng không cao minh bằng sư phụ."

Sử bà bà than thở: "Cái tính ngông cuồng tự đại của sư phụ ngươi đã có từ lâu. Từ lúc ba mươi mấy tuổi lên làm chưởng môn bản phái, lão không gặp ai thắng được mình, đã vội tự cho là võ công mình thiên hạ đệ nhất. Ai nhắc tới võ công các phái khác như Thiếu Lâm, Võ Đang, lão đều cho là chẳng ra gì, chỉ có hư danh không đáng kể. Không ngờ tính ngông cuồng tự đại của lão càng ngày càng tệ, dám coi cả tổ sư gia bản phái không vào đâu. Thẳng lỏi Tô Vạn Hồng cũng thật sự không có chút tư cách nào, dám phỉ báng cả tổ sư gia để nịnh hót sư phụ."

Phong Vạn Lý nói: "Sư nương! Chắc sư nương không ngờ nổi, sư phụ nghe xong câu đó là vung chưởng đánh Tô sư đệ văng ra mấy trượng, chết ngay lập tức. Sư phụ còn quát: "Không cao minh bằng là không cao minh bằng, sao còn e rằng với chẳng e rằng gì nữa?"

Sử bà bà la lớn: "Nói càn, nói bậy! Lão chó già đó có hồ đồ gấp mười cũng không đến nỗi vì hai chữ "e rằng" mà giết một tên đệ tử thân

yêu.”

Phong Vạn Lý nói: “Sư nương minh xét! Ngày thường sư phụ đối với bọn đệ tử ơn nặng như núi, dù đệ tử có tệ hại đến đâu cũng không dám bịa đặt nói càn. Việc này có hơn hai chục người thấy rõ, sư nương cứ hỏi thì sẽ biết.”

Sử bà bà đảo mắt nhìn vào mặt từng tên đệ tử chi trưởng ở lại thành Lăng Tiêu. Sắc mặt của bọn này đều tỏ vẻ đồng ý, tựa như cùng nói: “Tình hình lúc đó thật sự là như thế, Phong sư ca hoàn toàn không nói dối.”

Sử bà bà lắc đầu quầy quậy, thở ra một hơi nói: “Việc như thế làm sao ta tin được? Chẳng khác nào lão bị điên rồi sao?”

Phong Vạn Lý nói: “Sư phụ thật tình đã mắc bệnh, thần trí không được minh mẫn.”

Sử bà bà nói: “Thế thì các ngươi phải tìm thầy chữa thuốc cho lão chứ?”

Phong Vạn Lý nói: “Bọn đệ tử lúc đó cũng đã nghĩ vậy, nhưng không dám tự quyết, liền cùng mấy vị sư thúc thương lượng rồi đi mời hai vị danh y nổi tiếng nhất trong thành là Nam đại phu và Đới đại phu đến xem mạch cho sư phụ. Sư phụ vừa thấy đã hỏi họ đến để làm gì. Hai vị đại phu không dám nói thẳng, chỉ bảo là nghe tin sư phụ ăn uống không được ngon miệng. Bọn họ ở trong thành đã được sư phụ chiếu cố lâu ngày, một là vì lòng cảm kích, hai là vì quan tâm đến sức khỏe của sư phụ nên đến vấn an thăm hỏi. Sư phụ liền nói ngay là chẳng có bệnh gì, lại hỏi họ: “Các vị có biết từ cổ chí kim võ công cao cường nhất là ai không?” Nam đại phu đáp: “Về võ học tiểu nhân không biết một tí gì, nếu bàn luận trước mặt Uy Đức tiên sinh thì có khác gì múa rìu qua mắt thợ?” Sư phụ cười ha hả rồi nói: “Múa rìu qua mắt thợ cũng không sao, ngươi cứ nói ta nghe thử”.

Nam đại phu liền đáp: “Tiểu nhân nghe nói phái Thiếu Lâm là núi Thái Sơn là sao Bắc Đẩu trong võ lâm. Đạt Ma tổ sư thả bè lau qua sóng lập ra phái Thiếu Lâm trước hết. Vậy tiểu nhân nghĩ rằng tự cổ chí kim, Đạt Ma tổ sư là người võ công cao hơn hết.”

Sử bà bà gật đầu nói: “Nam đại phu đó nói rất hay.”

Phong Vạn Lý nói: “Nhưng sư phụ nghe thế lại không vui vẻ, nổi giận nói: “Lão Đạt Ma đó là người nước Thiên Trúc cõi Tây Vực, nhung địch man di. Ngươi cho một tên mọi rợ là ghê gớm, há chẳng làm mất

oai phong của Trung Hoa hay sao?" Nam đại phu hoảng hốt nói: "Vâng vâng! Tiểu nhân biết tội."

Sư phụ lại hỏi tới Đới đại phu. Đới đại phu đã trông gương Nam đại phu, khi nào còn dám đề cao phái Thiếu Lâm? Lão liền đáp: "Tiểu nhân nghe nói tổ sư Trương Tam Phong phái Võ Đang võ thuật thông thần, đã sáng lập ra quyền chưởng nội gia, còn cao minh hơn phái Thiếu Lâm. Theo ý kiến của tiểu nhân thì Đạt Ma tổ sư là người mọi rợ không đáng nói đến, vậy Trương Tam Phong tổ sư đáng là người thứ nhất trong võ lâm từ cổ chí kim."

Sử bà bà nói: "Thiếu Lâm, Võ Đang là hai môn phái lớn, không thể nói võ công phái Võ Đang hơn phái Thiếu Lâm được. Có điều Trương Tam Phong tổ sư là một vị đại tôn sư đã nổi tiếng võ lâm mấy trăm năm nay. Đó hoàn toàn là những việc không thể nghi ngờ."

Phong Vạn Lý nói: "Sư phụ đang ngồi trên ghế, vừa nghe Đới đại phu nói xong liền đứng phắt dậy nói: "Ngươi bảo Trương Tam Phong sáng lập ra quyền chưởng nội gia là ghê gớm lắm ư? Ta thấy cũng tầm thường thôi. Phái Võ Đang sở trường về quyền pháp, thì chiêu Hư Trung Hữu Thực ta chỉ cần đánh như thế này đỡ như thế kia là phá được ngay. Trương Tam Phong mà ra chiêu Dã Mã Phân Tông trong Thái Cực Quyền, thì ta chỉ cần móc bên này một cái, đá bên kia một cước là ông ta lập tức ngã lăn xuống đất. Thái Cực Quyền của phái Võ Đang làm sao là đối thủ với Tuyết Sơn kiếm pháp được?" Sư phụ vừa nói vừa biểu diễn, chưởng phong vù vù khiến cho hai vị đại phu sợ tái mặt. Bọn đệ tử đứng ở ngoài cửa thấy rất rõ ràng, nhưng cũng chẳng ai dám chạy vào cản trở. Sư phụ thi triển mấy chục chiêu rồi hỏi: "Võ công của ta so với lão trọc Đạt Ma và lão mũi trâu Trương Tam Phong đó thế nào?" Nam đại phu ấp úng: "Cái đó… Cái đó…" Đới đại phu liền nói: "Bọn tiểu nhân chỉ biết chẩn bệnh chữa thuốc chứ không hiểu võ công. Uy Đức tiên sinh nói vậy, chả lẽ võ công của lão tiên sinh còn lợi hại hơn Đạt Ma cùng Trương Tam Phong hay sao?"

Sử bà bà tức mình nói: "Đồ mặt dày!" Không biết mụ nói ba chữ đó là thóa mạ Đới đại phu hay Bạch Tự Tại.

Phong Vạn Lý nói: "Sư phụ giận dữ la lên: "Ta đã biểu diễn mấy chục chiêu, mà ngươi còn chưa tin lời ta nói, dám nói "chẳng lẽ" thì ngươi khinh ta quá lắm." Đoạn sư phụ vung tay phóng chưởng, đánh chết hai vị đại phu ngay ở trong phòng…"

Sử bà bà nghe Phong Vạn Lý nói một hồi, bất giác lạnh toát cả người. Mụ lại thấy đệ tử phái Tuyết Sơn tên nào cũng lộ vẻ bất phục, con trai mình là Bạch Vạn Kiếm xấu hổ cúi đầu, bèn nghĩ: "Điều thứ ba trong

môn quy bản phái đã ghi rõ: Không được đả thương những người không biết võ công. Điều thứ bốn lại cấm không được hại kẻ vô tội. Lão chó già này đã giết đệ tử bản môn khiến mọi người sinh lòng bất mãn, lại hạ sát cả hai vị y sinh, thật sự đã phạm rất nặng vào môn quy bản phái thì còn làm chưởng môn thế nào được?"

Bỗng nghe Phong Vạn Lý lại nói tiếp: "Lúc đó sư phụ thấy bọn đệ tử lộ vẻ khác lạ, liền quát hỏi: "Bọn ngươi nhìn ta ngơ ngáo kiểu gì vậy? Hừ! Có phải bọn ngươi đang mắng thầm ta đã vi phạm môn quy có phải không? Môn quy phái Tuyết Sơn là do ai lập ra? Từ trên trời rớt xuống hay do người phàm tục lập ra? Nếu đã do người ấn định, thì sao lại không canh cải được. Giả tỉ tổ sư là người dựng ra mười điều môn quy mà còn sống đến nay, nhất định cũng đánh không lại ta, để ta đoạt chức chưởng môn, chính lão cũng phải nghe lệnh ta sai khiến." Sư phụ trỏ vào mũi Yên sư đệ nói: "Lão thất! Tự cổ chí kim, ai là người võ công cao nhất? Ngươi thử nói ta nghe!"

"Yên sư đệ bản tính quật cường, liền đáp: "Đệ tử không biết." Sư phụ tức quá quát hỏi: "Sao ngươi lại không biết?" Yên sư đệ đáp: "Sư phụ chưa dạy qua nên đệ tử không biết." Sư phụ liền bảo: "Tốt! Vậy bây giờ ta dạy cho ngươi: Chưởng môn phái Tuyết Sơn, Uy Đức tiên sinh Bạch Tự Tại là tay kiếm thủ đệ nhất, quyền cước đệ nhất, nội công đệ nhất, ám khí đệ nhất từ cổ chí kim, là đại anh hùng, đại hào kiệt, đại hiệp sĩ, đại tôn sư. Ngươi đọc lại cho ta nghe thử!" Yên sư đệ đáp: "Đệ tử ngu dốt, thật tình không thể nhớ nổi một câu dài như vậy."

"Sư phụ liền giơ chưởng lên hỏi: "Ngươi có đọc không?" Yên sư đệ hậm hực đáp: "Đệ tử xin đọc. Chưởng môn phái Tuyết Sơn, Uy Đức tiên sinh Bạch lão gia đã nói người là tay kiếm thủ đệ nhất…" Sư phụ không chờ y đọc hết, đã vung chưởng đánh vào đầu y, quát lên: "Sao ngươi lại thêm hai chữ "đã nói" vào là có dụng ý gì? Ngươi tưởng ta không nghe thấy hay sao?" Yên sư đệ bị sư phụ đánh một chưởng, đầu óc vỡ tan ra mà chết. Mọi người còn lại dù lớn mật đến đâu cũng phải theo ý sư phụ, từng người đọc: "Chưởng môn phái Tuyết Sơn, Uy Đức tiên sinh Bạch lão gia là tay kiếm thủ đệ nhất, quyền cước đệ nhất, ám khí đệ nhất từ cổ chí kim. Lão gia còn là đại anh hùng, đại hào kiệt, đại hiệp sĩ, đại tôn sư." Ai nấy đều phải thuộc lòng không được sai một chữ. Bấy giờ sư phụ mới tha cho bọn đệ tử lui ra."

Phong Vạn Lý lại kể tiếp: "Bọn đệ tử đều lấy làm tức giận mà không dám nói, hôm sau tân liệm và đưa đám ba vị sư đệ cùng hai vị đại phu. Sư phụ lại đến đại náo linh đường, đá tung năm cỗ bài vị của năm người quá cố. Đỗ sư đệ cả gan tiến ra khuyên can, liền bị sư phụ lượm một cái bài vị đập què chân. Ngay tối hôm ấy, có bảy vị sư huynh sư đệ không từ biệt bỏ đi. Hết thảy mọi người đều nhìn thấy cục

diện phái Tuyết Sơn sắp đổ vỡ tan tành, ai cũng hồi hộp trong lòng, tự biết bàn tay của sư phụ bất cứ lúc nào cũng có thể đập xuống đầu mình. Anh em lâm vào tình trạng bất đắc dĩ, liền bàn nhau bỏ thuốc mê vào thức ăn để lão gia ngã lăn ra rồi lấy xiềng xích khóa chân tay lại. Bọn đệ tử hành động phản loạn phạm thượng, đại nghịch bất đạo, tội rất lớn. Xử trí thế nào là tùy sư nương quyết định." Phong Vạn Lý nói xong, khom lưng thi lễ trước mặt Sử bà bà rồi lùi vào đám đông mà đứng.

Sử bà bà ngẩn người ra hồi lâu, nghĩ tới trượng phu nổi tiếng anh hùng một thời mà đến lúc già lại đâm ra thần trí hồ đồ, không khỏi đau lòng, hai mắt đỏ hoe như sắp trào lệ. Mụ cất giọng run run hỏi: "Những lời Phong Vạn Lý nói có chỗ nào quá đáng hay sai sự thực không?" Hỏi xong câu này, nước mắt mụ đã chảy ra ngoài.

Mọi người không ai lên tiếng. Hồi lâu Thành Tự Học mới đáp: "Sư tẩu! Sự thật đích xác là như thế. Nếu bọn tiểu đệ lừa gạt sư tẩu, chẳng hóa ra tội càng thêm tội ư?"

Sử bà bà lớn tiếng nói: "Dù cho chưởng môn sư huynh của các ngươi có thần trí hồ đồ giết người vô tội đi nữa, thì các ngươi hiệp lực phế trừ lão đi là được rồi. Sao các ngươi lại ám toán cả đến bọn Vạn Kiếm vừa ở Trung Nguyên về? Các ngươi muốn diệt trừ hết bọn đệ tử chi trưởng hay sao? Hành động nhổ cỏ tận gốc này là nghĩa gì?"

Tề Tự Miễn đáp: "Tiểu đệ không tán thành việc gia hại sư ca cùng đệ tử chi trưởng, vì thế đã cùng Liêu sư ca tranh biện kịch liệt, thậm chí hạ sát thủ suýt giết Liêu sư ca. Vụ này chắc sư tẩu cũng đã biết."

Sử bà bà ngơ ngẩn xuất thần, nước mắt chảy ròng xuống má. Một lúc sau, mụ thở dài nói: "Cái đó kêu bằng trời không chịu đất, đất chẳng chịu trời. Việc đã đến thế, cũng không thể trách mọi người được."

Liêu Tự Lệ từ lúc bị Bạch Vạn Kiếm chặt đứt một chân, vết thương chảy máu ra như suối. Nhưng hắn là người rất cương ngạnh, không thèm kêu la một tiếng, tự điểm huyệt đạo để cầm máu rồi gắng gượng xé vạt áo buộc vết thương. Ngay cả những tên đệ tử thân cận của lão cũng sợ liên lụy, không tên nào dám lại nâng đỡ.

Sử bà bà lúc trước nghe Liêu Tự Lệ khởi xướng việc sát hại bọn đệ tử chi trưởng của Bạch Tự Tại thì trong lòng căm hận vô cùng. Nhưng từ lúc mụ nghe Phong Vạn Lý tường thuật mọi chi tiết mới biết rõ mầm họa từ đâu, thực tình đầu mối vụ này là do trượng phu mụ mà phát sinh biến cố. Mụ không khỏi mềm lòng, liền ngó bọn đệ tử chi bốn quát lớn: "Tụi bay thật là giống súc sinh! Mắt thấy sư phụ mình bị

trọng thương mà chỉ đứng tụ thủ bàng quan, còn đáng làm người nữa không?"

Bấy giờ bọn đệ tử chi bốn mới chạy lại, tranh nhau buộc vết thương cho Liêu Tự Lệ. Mọi người khác cũng tưởng như cất được khối đá đang đè nặng trên vai. Chúng tự nghĩ: "Sử bà bà đã khoan dung cho cả Liêu Tự Lệ, tội trạng bọn mình còn nhẹ hơn, dĩ nhiên không có gì đáng ngại lắm." Có người lấy chìa khóa mở xiềng xích hết cho bọn Cảnh Vạn Chung, Vương Vạn Nhận, Uông Vạn Dực, Hoa Vạn Tử.

Sử bà bà lại nói: "Chưởng môn nhất thời thần trí thất thường, hành vi không đúng đắn, các ngươi nên tìm cách khuyên can y mới phải. Thế mà các ngươi lại mưu đồ phản loạn, đại phạm môn quy. Việc này xử đoán thế nào, ta cũng chưa quyết được. Việc trước tiên là chúng ta hãy tha chưởng môn ra, để thương nghị với ông ấy trước đã."

Mọi người vừa nghe thấy đều biến sắc, bụng bảo dạ: "Bây giờ mà tha lão hung thần ác sát đó ra, thì mọi người chúng ta làm sao còn giữ được mạng nữa?" Họ ngơ ngác nhìn nhau, không ai dám lên tiếng.

Sử bà bà tức giận nói: "Sao? Các ngươi muốn giam cầm ông ta cả đời ư? Tội ác của các ngươi như vậy còn chưa đủ hay sao?"

Thành Tự Học nói: "Sư tẩu! Mọi người ở đây đều mắt thấy tai nghe, chưởng môn phái Tuyết Sơn bây giờ là sư tẩu chứ không phải Bạch sư ca. Dĩ nhiên là phải vâng lệnh chưởng môn mà thả Bạch sư ca ra, nhưng trước hết phải tìm cách chữa bệnh cho ông ấy đã. Nếu không… nếu không…"

Sử bà bà thét lớn: "Nếu không thì sao?"

Thành Tự Học đáp: "Tiểu đệ chẳng còn mặt mũi nào nhìn thấy Bạch sư ca nữa, xin cáo từ trước." Lão nói xong, xá dài một cái.

Tề Tự Miễn, Lương Tự Tiến cũng nói: "Nếu sư tẩu khoan hồng đại lượng, tha mạng cho tất cả, thì bọn tiểu đệ xin xuống núi, suốt đời không dám bước vào thành Lăng Tiêu một bước."

Sử bà bà nghĩ bụng: "Bọn này sợ lão chó già ra đây tính sổ, cũng là chuyện thường tình mà thôi. Nhưng nếu chúng bỏ đi hết thì thành Lăng Tiêu chỉ còn lại tòa thành trống rỗng, còn gì là phái Tuyết Sơn nữa?" Mụ liền nói: "Được! Như vậy ta bất tất phải vội vàng. Trước hết ta phải đến xem ông ấy thế nào cái đã, nếu chưa có phương pháp hoàn thiện thì chưa thả ông ta ra một cách dễ dàng."

Thành Tự Học, Tề Tự Miễn, Lương Tự Tiến đưa mắt nhìn nhau, bụng bảo dạ: “Họ là vợ chồng dĩ nhiên có mối thâm tình, mụ phải thiên vị trượng phu. May ở chỗ chúng ta còn đủ cặp giò. Nếu mụ thả lão điên đó ra thật, thì chẳng lẽ chúng ta không biết chạy hay sao?”

Sử bà bà gọi: “Kiếm nhi! A Tú!” Rồi mụ lại quay gọi Thạch Phá Thiên: “Ức Đao! Cả ba người đi theo ta.” Mụ lại nhìn bọn Thành Tự Học nói: “Xin ba vị dẫn đường, cứ đứng ngoài nhà lao để nghe ta nói chuyện với y. Nếu không e rằng mọi người không thể yên tâm, cứ sợ ta bàn tính với y giăng một mẻ lưới mà quét sạch.”

Thành Tự Học nói: “Khi nào tiểu đệ dám nghĩ như vậy?” Tuy miệng lão nói thế, nhưng trong lòng không khỏi nơm nớp sợ chết. Lão đưa mắt nhìn Tề Tự Miễn và Lương Tự Tiến rồi ra khỏi sảnh đường. Liên Tự Lệ nhìn một tên đệ tử tinh khôn nhất trong bọn ra hiệu. Gã này hiểu ý, bèn đi sau một đoạn.

* * *

Đoàn người xuyên qua dãy hành lang, đi một lúc thì tới chỗ giam Thạch Phá Thiên trước kia. Thành Tự Học đi đến chỗ ông lão bị nhốt liền nói: “Chính là chỗ này. Xin chưởng môn gánh vác trách nhiệm thay cho bọn tiểu đệ.” Thạch Phá Thiên lúc ở nhà đại sảnh nghe mọi người nói chuyện, đã đoán người bị giam trong thạch lao là Bạch Tự Tại. Quả nhiên chàng đã đoán trúng.

Thành Tự Học lấy chìa khóa bên mình ra mở cửa thạch lao, ngờ đâu khi nhìn đến thì thấy khóa đã bị ai mở ra từ trước rồi. Lão “ủa” lên một tiếng, lộ vẻ cực kỳ kinh hãi, mặt không còn huyết sắc, nghĩ bụng: “Khóa đã mở rồi, chắc là lão điên kia đã trốn thoát ra.” Hai tay lão run lên, không dám đẩy cánh cửa đá ra.

Sử bà bà đẩy mạnh một cái, cánh cửa mở rộng. Thành Tự Học, Tề Tự Miễn, Lương Tự Tiến, ba người chẳng ai bảo ai mà cùng lùi lại mấy bước. Mọi người thấy trong thạch thất chẳng có một ai. Thành Tự Học la lên: “Hỏng rồi! Hỏng rồi! Ông ta… ông ta chạy trốn rồi!”

Nhưng lão vừa nói xong, sực nhớ ra đây mới là cửa ngoài thạch lao, còn một lần cửa bên trong nữa mới đến chỗ giam người. Tay lão run lên, xâu chìa khóa kêu loảng xoảng, không dám vào mở tầng cửa thứ hai. Thạch Phá Thiên toan nói cho lão hay là lần cửa trong chàng cũng đã mở rồi. Nhưng chàng nghĩ hiện mình đang giả câm, thì không nói hay hơn, nên cứ im lặng.

Sử bà bà giành lấy chùm chìa khóa tra vào lỗ, thì phát giác khóa đã

mở rồi. Mụ nói nhỏ: “Lão đã trốn mất rồi.” Mụ lại càng thêm lo: “Đầu óc ông ta đang có bệnh, nếu trốn ra khỏi thành Lăng Tiêu len lỏi vào chốn giang hồ, biết đâu lại gây nên nhiều họa lớn.” Hai tay mụ run lẩy bẩy, đưa lên đẩy cánh cửa đá.

Cánh cửa vừa hé mở, đã nghe tiếng lão già khàn khàn cười hô hố. Mọi người thấy Bạch Tự Tại còn ở trong nhà lao đều tưởng chừng như cất được gánh nặng, ai nấy thở phào nhẹ nhõm.

Bạch Tự Tại cười một trận điên cuồng rồi lớn tiếng nói: “Phái Thiếu Lâm là gì? Phái Võ Đang là gì? Võ công những phái đó ra cái chó gì? Bắt đầu từ hôm nay, hết thảy mọi người trong võ lâm đều nên chuyển qua học võ công của phái Tuyết Sơn, còn bất luận môn phái nào khác nên hủy bỏ hết đi. Mọi người có nghe rõ không? Dưới gầm trời này, nói về hàng quan chức thì hoàng đế là chí tôn, nói về kẻ đọc sách thì thánh Khổng Phu Tử là chí tôn, còn nói về đao kiếm quyền cước thì mỗ đây tức Uy Đức tiên sinh Bạch Tự Tại là bậc chí tôn. Kẻ nào không phục, ta sẽ chặt rụng đầu nó xuống.”

Sử bà bà lại đẩy cửa mở rộng thêm ra một chút. Trong ánh sáng lờ mờ, mụ nhìn thấy chân tay trượng phu bị xiềng khóa, toàn thân lão bị dây lòi tói quấn chặt, trói giữa hai cây cột đá. Lòng mụ không khỏi se lại. Bạch Tự Tại chợt nhìn thấy vợ mình, lão ngẩn người ra rồi lại cười nói: “Hay lắm! Hay lắm! Ngươi đã về đấy ư? Hiện nay người võ lâm đều thờ ta là bậc chí tôn. Phái Tuyết Sơn bao trùm thiên hạ, các môn phái khác đều phải thủ tiêu. Bà bà! Ngươi thấy như vậy có hay không?”

Sử bà bà lạnh lùng đáp: “Hay thì có hay đấy! Nhưng không biết tại sao phải thủ tiêu hết các gia các phái khác?”

Bạch Tự Tại cười nói: “Đầu óc của ngươi lại suy nghĩ chậm chạp rồi? Võ công phái Tuyết Sơn cao thâm hơn hết, các môn phái khác không thể bì kịp thì đương nhiên phải bị thủ tiêu.”

Sử bà bà kéo A Tú đến trước mặt Bạch Tự Tại nói: “Ông xem, là ai trở về đây?” Mụ biết rằng Bạch Tự Tại rất thương yêu cô cháu gái này. Sở dĩ thần trí lão trở nên thất thường, bắt đầu từ vụ A Tú nhảy xuống vực thẳm tự tận mà ra. Không chừng lão nhìn thấy cô cháu cưng, trong lòng vui sướng rồi khỏi được bệnh điên khùng cũng nên.

A Tú kêu lên: “Gia gia! Cháu đã về đây, cháu chưa chết! Cháu rơi xuống đáy hang Đại Tuyết rồi được bà bà cứu lên.”

Bạch Tự Tại nhìn A Tú một cái rồi nói: “Hay lắm! Cháu là A Tú! Cháu

chưa chết, ta rất vui mừng. A Tú, A Tú ngoan, cháu có biết hiện nay ai là người võ công cao nhất không? Hiện nay ai là bậc chí tôn trong võ lâm?"

A Tú rụt rè khẽ đáp: "Là gia gia."

Bạch Tự Tại lớn tiếng cười ha hả nói: "A Tú ngoan lắm."

Bạch Vạn Kiếm tiến lên hai bước nói: "Gia gia! Hài nhi về chậm, để bọn tiểu nhân áp bức gia gia. Để hài nhi mở khóa cho gia gia." Bọn Thành Tự Học đứng ngoài lập tức thay đổi sắc mặt, chỉ đợi Bạch Vạn Kiếm đi đến mở xiềng khóa là ai cũng xoay lưng chạy trốn.

Bạch Tự Tại quát lên: "Cút ra ngoài! Ai cần ngươi đến mở khóa cho ta? Những xiềng chân khóa tay này, trong mắt gia gia chỉ là gỗ mục đất bùn, ta khẽ cựa một cái là thoát khỏi ngay. Nhưng ta lại không thích, tự nguyện ở đây để nhắm mắt dưỡng thần. Bạch Tự Tại này tung hoành thiên hạ, dù hàng ngàn hàng vạn người cũng không thể làm ta rụng một cọng lông. Làm gì có người xiềng khóa được ta?"

Bạch Vạn Kiếm nói: "Dạ! Gia gia thiên hạ vô địch, dĩ nhiên chẳng ai làm gì được gia gia. Có điều A Tú cùng mẫu thân con đã về, quả là chuyện vui mừng lớn của gia đình. Vậy xin mời gia gia qua sảnh đường uống mấy chung rượu đoàn viên." Hắn nói xong, toan lại mở khóa tay cho Bạch Tự Tại.

Bạch Tự Tại giận dữ quát lên: "Ta bảo ngươi cút đi, thì cứ việc cút đi. Tay chân ta đeo mấy thứ đồ chơi này thấy thú vị lắm. Ngươi tưởng ta không giật bỏ được nó hay sao? Cút đi!"

Hai tiếng "cút đi" lão quát thật to. Bạch Vạn Kiếm giật mình kinh hãi, buông chùm chìa khóa rớt xuống đất đánh choang một tiếng rồi lùi lại hai bước.

Thì ra Bạch Vạn Kiếm là người tâm cơ linh mẫn, hắn biết phụ thân sĩ diện, quyết không để cho người khác mở khóa giúp lão thoát nạn. Hắn liền giả vờ thất kinh để đánh rớt chìa khóa xuống. Bọn Thành Tự Học ở gian thạch thất bên ngoài nghe thấy Bạch Tự Tại quát to, họ không nhịn được liền thò đầu qua khe cửa nhìn vào.

Bạch Tự Tại quát lên: "Các ngươi vào ra mắt ta, sao không ngỏ lời vấn an? Ai là đại anh hùng, đại hào kiệt?"

Thành Tự Học nghĩ thầm: "Hiện giờ lão bị trói vào cột đá thì mình chẳng sợ gì. Nhưng sư tẩu thế nào cũng tìm cách thả lão ra. Chi bằng

ta dùng lời đường mật lấy lòng lão, để tránh khỏi cái họa sát thân sau này." Lão liền khom lưng nói: "Bạch lão gia chưởng môn phái Tuyết Sơn là bậc đại anh hùng, đại hào kiệt, đại hiệp sĩ, đại tôn sư, đệ nhất về kiếm pháp, đệ nhất về nội công, đệ nhất về quyền cước, đệ nhất về ám khí, tự cổ chí kim không một ai sánh kịp."

Lương Tự Tiến cũng nói tiếp: "Bạch lão gia đã là chưởng môn phái Tuyết Sơn, còn nào là Thiếu Lâm, Võ Đang, Nga Mi, Thanh Thành, bất cứ môn phái nào cũng phải thủ tiêu hết cả. Khắp thiên hạ chỉ còn Bạch lão gia là người độc tôn."

Tề Tự Miễn cùng những tên đệ tử chi bốn cũng buông lời tâng bốc xiểm nịnh. Bạch Tự Tại hiu hiu tự đắc, gật đầu mỉm cười.

Sử bà bà lấy làm hổ thẹn vô cùng, lẩm bẩm: "Lão già cũng chưa chắc là bị điên, vừa thấy mình cùng Kiếm nhi và A Tú đã nhận ra được ngay. Có điều cái bệnh ngông cuồng tự đại của lão đã đến độ không thuốc nào chữa khỏi. Biết làm sao bây giờ?"

Đột nhiên Bạch Tự Tại ngẩng đầu lên hỏi Sử bà bà: "Mấy hôm trước đây Đinh Lão Tứ đến viếng ta, nói là ngươi lên núi Bích Loa thăm hắn, ở lại với hắn mấy ngày. Việc đó có thực không?"

Sử bà bà tức giận nói: "Lão điên thật rồi ư? Sao lại đi tin hạng người ăn nói càn rỡ đó được."

A Tú nói: "Gia gia! Lão Đinh Bất Tứ đó quả là có bức bách cháu cùng bà nội lên núi Bích Loa. Lão nhân lúc người ta gặp nguy nan mà ép buộc, nhưng bà bà thà gieo mình xuống sông tự tử, quyết không chịu đi."

Bạch Tự Tại mỉm cười nói: "Hay lắm! Hay lắm! Bạch Tự Tại phu nhân khi nào lại chịu nhục với người? Rồi sau sao nữa?"

A Tú đáp: "Về sau… về sau may nhờ đại ca đây ra tay giúp đỡ, đánh đuổi được Đinh Bất Tứ đi."

Bạch Tự Tại liếc mắt nhìn Thạch Phá Thiên một cái. Trong gian thạch lao này ánh sáng chỉ mờ mờ nên lão chưa nhận ra chàng là Thạch Trung Ngọc, chỉ biết rằng đây chính là thiếu niên vừa muốn cứu mình ra. Trong lòng lão cũng có chút tình cảm nên gật đầu nói: "Công phu của thằng lỏi này cũng tạm được đấy. Tuy so với ta thì còn cách một trời một vực, nhưng đánh đuổi Đinh Bất Tứ thì có thể đủ rồi."

Sử bà bà không nhịn được nữa, lớn tiếng quát: "Ngươi nói cái gì? Bảo

phái Tuyết Sơn là đệ nhất thiên hạ gì gì đó thì thật là hồ đồ! Thằng nhỏ này là đồ đệ của ta, chính ta đã đích thân truyền thụ cho gã. So với đồ đệ của lão thì bản lãnh đồ đệ ta còn cao cường hơn nhiều."

Bạch Tự Tại cười ha hả nói: "Hoang đường! Hoang đường! Mụ có bản lãnh gì mà thắng được ta?"

Sử bà bà nói: "Kiếm nhi là đồ đệ do ngươi dạy dỗ nên. Trong đám đệ tử thì võ công của Kiếm nhi là cao nhất phải không? Kiếm nhi! Ngươi nói với sư phụ của ngươi đi, đồ đệ của ta giỏi hơn hay đồ đệ của lão giỏi hơn?"

Bạch Vạn Kiếm ấp úng: "Chuyện này… Chuyện này…" Hắn khiếp oai phụ thân, không dám nói ra những lời ngược với ý lão.

Bạch Tự Tại mỉm cười nói: "Đồ đệ của ngươi khi nào là đối thủ của đồ đệ ta? Đồ nhi! Có phải mẹ của ngươi nói tầm bậy không?"

Bạch Vạn Kiếm là một hán tử thẳng thắn, thắng thì nói là thắng, bại thì nói là bại. Hắn đã bại về tay Thạch Phá Thiên thì khi nào lại không nhận? Hắn liền đáp: "Hài nhi không đủ sức, vừa cùng gã động thủ, thực sự không địch nổi gã."

Bạch Tự Tại nhảy bắn lên, xiềng xích kêu loảng xoảng. Lão la lớn! "Hỏng rồi! Hỏng rồi! Có lý nào thế được?"

Sử bà bà đã ở với lão mấy chục năm, dĩ nhiên tâm trạng lão lúc này mười phần mụ hiểu đến tám chín. Mụ nghĩ thầm: "Lão khốn này tự cho võ công mình là thiên hạ vô địch. Lão ở thành Lăng Tiêu làm vua một cõi, bị Đinh Bất Tứ nói khích nên thành dở điên dở khùng. Người ta thường nói, chữa tâm bệnh thì phải dùng tâm dược. Phải cho lão gặp đối thủ cao cường hơn để giảm bớt ngông cuồng, có khi vì thế mà bệnh khùng của lão khỏi được cũng nên. Tiếc là Trương Tam Lý Tứ bỏ đi mất rồi, nếu ta nhờ hai người đó chữa bệnh điên cho lão thì thật là đúng thuốc. Bây giờ ta đành dùng kế hoạch thứ hai. Đồ đệ ta tuy võ công chẳng lấy gì là cao thâm cho lắm, song nội lực còn thâm hậu hơn lão khốn này nhiều. Ta thử kích lão một phen."

Mụ liền nói: "Lão nói cái gì mà tự cổ chí kim võ công đệ nhất, nội lực đệ nhất? Thật là không biết xấu hổ. Nói riêng về nội lực, ngay đồ đệ của ta đây cũng đã hơn ngươi rất nhiều."

Bạch Tự Tại ngửa mặt lên trời cười rộ, nói: "Giả tỉ Đạt Ma và Trương Tam Phong sống lại cũng không phải là đối thủ của Bạch lão gia, nói gì thằng lỏi miệng còn hôi sữa này. Nó chỉ cần có ba phần nội lực của

ta cũng đủ làm mưa làm gió trong võ lâm rồi."

Sử bà bà cười lạnh nói: "Nói khoác lác thế mà không biết xấu hổ, thật đáng cho người khắp thiên hạ chê cười. Ngươi thử tỉ thí nội lực với nó xem?"

Bạch Tự Tại vẫn cười hô hố nói: "Thằng lỏi này đâu có đáng động thủ với ta? Cũng được! Ta chỉ dùng một bàn tay cũng đủ hất gã ngã lăn lông lốc."

Sử bà bà biết võ công của trượng phu rất cao, nếu đánh nhau thực sự thì e rằng lão sẽ đả thương Thạch Phá Thiên, lại còn đánh chết là khác. Mụ thấy lão nói rất đúng ý của mình, liền bảo: "Gã thiếu niên này là đồ đệ của ta, lại là hôn phu của A Tú, cũng là cháu rể của lão đó. Hai người chỉ tỉ thí mà thôi, không ai được đả thương ai."

Bạch Tự Tại mỉm cười nói: "Nó là cháu rể của ta ư? Vậy để ta xem nó có xứng đáng hay không. Được rồi, ta không đánh chết nó là xong."

Đột nhiên nghe có tiếng bước chân vang lên, một người hốt hoảng chạy đến bên ngoài thạch lao, chính là Cảnh Vạn Chung. Hắn lớn tiếng nói: "Khải bẩm chưởng môn, bang chúa bang Trường Lạc là Thạch Phá Thiên cùng với Ma thiên cư sĩ Tạ Yên Khách đã cứu vợ chồng Thạch Thanh ra rồi. Bây giờ bọn họ đang ở ngoài đại sảnh khiêu chiến."

Bạch Tự Tại cùng Sử bà bà đều la lên một tiếng, đồng thanh hỏi: "Ma thiên cư sĩ Tạ Yên Khách ư?"

Thạch Phá Thiên vừa kinh hãi vừa mừng thầm. Chàng thấy vợ chồng Thạch Thanh đã thoát nạn bình yên thì vui mừng, nhưng Thạch Trung Ngọc lại đến thành Lăng Tiêu thì chàng e vụ giả mạo của mình sẽ bị bại lộ. Mặt khác, chàng cùng Tạ Yên Khách xa cách đã lâu, bây giờ được gặp cũng không khỏi vui mừng.

Sử bà bà nói: "Chúng ta cùng bang Trường Lạc và Tạ Yên Khách vốn chẳng dính líu gì với nhau mà sao họ lại đến sinh sự? Phải chăng vợ chồng Thạch Thanh mời họ đến để trợ lực?"

Cảnh Vạn Chung nói: "Gã Thạch Phá Thiên thật là vô lễ. Gã bảo gã thấy thích thành Lăng Tiêu của chúng ta, và yêu cầu chúng ta… bỏ đi nơi khác để nhường lại cho gã."

Bạch Tự Tại tức giận nói: "Nói thúi lắm! Trường Lạc Bang là cái thá gì, Thạch Phá Thiên là cái thá gì? Trường Lạc Bang của chúng có bao

nhiêu người đến?”

Cảnh Vạn Chung nói: “Bọn chúng có năm người cả thảy. Ngoài vợ chồng Thạch Thanh, Tạ Yên Khách và Thạch Phá Thiên còn một vị cô nương trẻ tuổi, là cháu gái Đinh Bất Tam.”

Thạch Phá Thiên nghe nói Đinh Đang đến thì không khỏi chau mày. Chàng liếc mắt nhìn A Tú, thì thấy đôi mắt trong sáng của nàng cũng đang nhìn mình. Thạch Phá Thiên bất giác đỏ mặt lên, ngoảnh đầu nhìn ra chỗ khác. Chàng nghĩ bụng: “Nàng đã bảo ta mạo xưng Thạch Trung Ngọc để cứu vợ chồng Thạch trang chúa, vậy sao lại cùng Thạch Trung Ngọc đến đây? À phải rồi! Chắc nàng cùng Thạch Trung Ngọc vẫn không yên tâm, sợ ta gặp nguy, không chừng mất mạng tại thành Lăng Tiêu là khác, nên mới mạo hiểm đến đây tiếp ứng. Còn Tạ tiên sinh thì dĩ nhiên đến đây để cứu mình rồi.”

Bạch Tự Tại nói: “Bọn chúng vỏn vẹn có năm người thì làm trò gì được? Ngươi có bảo với bọn chúng, chủ nhân thành Lăng Tiêu, chưởng môn phái Tuyết Sơn, Bạch lão gia là một tay đại anh hùng, đại hào kiệt, đại hiệp sĩ, đại tôn sư, đệ nhất về kiếm pháp, đệ nhất về quyền cước, đệ nhất về nội lực, đệ nhất về ám khí tự cổ chí kim, để chúng biết chưa?”

Cảnh Vạn Chung ngập ngừng đáp: “Cái đó… cái đó… bọn chúng đã là người võ lâm tất nhiên phải nghe oai danh sư phụ từ lâu.”

Bạch Tự Tại nói: “Đúng vậy! Nhưng thế thì kỳ thật, có người đã nghe oai danh của ta lại còn dám đến thành Lăng Tiêu gây chuyện thị phi ư? À phải rồi! Chắc là vụ ta ẩn cư trong thạch thất này để tránh việc tục lụy đã đồn ra khắp thiên hạ. Họ tưởng là Bạch lão gia đã gác kiếm rửa tay, không nói đến võ công nữa, nên mới lần mò đến đây ăn hiếp. Ha ha! Các ngươi xem đó. Sư phụ các ngươi là một cây đại thụ, nếu không che chở cho các ngươi thì các ngươi hỏng bét ngay.”

Sử bà bà tức giận nói: “Ngươi cứ ở đây một mình mà mơ mộng. Còn các ngươi hãy theo ta ra xem họ làm gì?” Mụ dứt lời, rảo bước đi trước. Bạch Vạn Kiếm, Thành Tự Học đều theo ra ngoài.

Thạch Phá Thiên đang muốn đi ra thì đột nhiên Bạch Tự Tại kêu lên: “Tiểu tử này ở lại đây! Ta dạy cho ngươi một bài học đã”. Thạch Phá Thiên liền dừng bước quay đầu lại.

A Tú đã chạy đến bên cửa nhưng nàng rất lo lắng đến sự an nguy của Thạch Phá Thiên. Thấy chàng quay lại, nàng nghĩ ngay đến ông nội mình dở điên dở khùng, giả tỉ lão cùng Thạch Phá Thiên tỉ thí thật sự,

biết đâu hạ thủ không biết nặng nhẹ mà giết mất chàng? Nàng biết mình công lực kém cỏi, nếu Thạch Phá Thiên gặp nguy cấp thì không có cách nào cứu được. Nàng vội lớn tiếng gọi: “Bà nội! Gia gia thực sự muốn… muốn tỉ thí với huynh ấy!”

Sử bà bà quay lại nói với Bạch Tự Tại: “Nếu lão mà đánh chết đồ đệ của ta, thì chúng ta sẽ lên núi Bích Loa hết, không trở về nữa.”

Bạch Tự Tại cả giận quát lên: “Mụ… mụ nói gì vậy?”

Sử bà bà mặc kệ lão, đi băng băng ra khỏi thạch lao rồi xoay tay đóng cửa lại. Trong nhà lao lại tối mò.

* * *

A Tú cúi xuống lượm chiếc chìa khóa dưới chân Bạch Tự Tại lên, mở xiềng chân cho lão rồi nói: “Gia gia! Gia gia dạy cho huynh ấy mấy chiêu võ công đi! Huynh ấy chưa luyện võ được bao nhiêu, bản lãnh tầm thường lắm.”

Bạch Tự Tại mừng rỡ cười nói: “Ta chỉ cần dạy mấy chiêu là đủ cho nó dùng suốt cả đời.”

Thạch Phá Thiên nghe A Tú nói rất đúng ý mình. Chàng đã nghe Bạch Tự Tại tự xưng những gì là võ công đệ nhất từ cổ chí kim, nhắm mình không địch nổi lão. Nếu đổi chuyện tỉ thí thành chuyện truyền thụ võ công thì thật là hợp lẽ, chàng liền nói: “Đa tạ lão gia có lòng chỉ giáo.”

Bạch Tự Tại mỉm cười nói: “Hay lắm! Để ta dạy cho ngươi mấy chiêu công phu thô thiển nhất, còn những gì thâm sâu hơn thì ngươi khó mà lãnh hội được.”

A Tú chạy ra mở rộng cánh cửa đá, trong thạch lao lại sáng lên. Thạch Phá Thiên thấy Bạch Tự Tại đứng thẳng người lên, cao hơn chàng một cái đầu, oai phong lẫm liệt chẳng khác một vị thiên thần. Chàng đối với lão càng thêm phần kinh sợ, bất giác lùi lại hai bước.

Bạch Tự Tại cười nói: “Đừng sợ! Đừng sợ! Gia gia không đả thương ngươi đâu. Ngươi hãy xem đây, ta chỉ đưa tay một cái là nắm được sau gáy ngươi, rồi vật ngươi ngã lăn…” Lão vừa dứt lời đã đưa tay phải ra, quả nhiên túm được gáy Thạch Phá Thiên.

Thủ pháp lão mau lẹ vô cùng, phương vị lại rất chuẩn xác. Thạch Phá Thiên thoát thế nào được? Chàng thấy luồng lực đạo ở tay Bạch Tự Tại ghê gớm vô cùng, người mình dường như sắp bị nhấc bổng lên

không. Chàng vội đề khí đứng vững lại, đồng thời đưa tay phải ra gạt tay Bạch Tự Tại.

Bạch Tự Tại vừa xuất thủ là đã nắm được huyệt đạo sau gáy Thạch Phá Thiên. Ngờ đâu lão vừa vận sức toan nhấc lên thì người Thạch Phá Thiên lại rớt xuống mặt đất, không nhấc bổng lên được. Cánh tay lão lại bị chàng gạt trúng, lão bị tê nhức đành buông tay ra. Lão la lên một tiếng "Ái chà", bụng bảo dạ: "Nội lực thằng lỏi này quả nhiên rất khá."

Lão lại đưa tay trái ra nắm lấy trước ngực Thạch Phá Thiên rồi thuận đà đẩy một cái, nhưng vẫn không lay động thân hình của chàng được chút nào. Chiêu thứ hai này Thạch Phá Thiên đã đề phòng trước, để ý né tránh mà lão chỉ đưa tay ra là chụp trúng ngay. Trong lòng chàng khâm phục, cất tiếng khen ngợi: "Bản lãnh lão gia quả nhiên phi thường! Chỉ hai chiêu này đã lợi hại hơn Đinh tứ gia nhiều rồi."

Bạch Tự Tại đang ngấm ngầm hổ thẹn thì được nghe chàng khen mình lợi hại hơn Đinh Bất Tứ. Lão lại cao hứng nói: "Đinh Bất Tứ đâu phải là đối thủ của ta?" Chân trái lão tiện đà móc một cái, Thạch Phá Thiên lảo đảo người đi một chút nhưng không bị hất ngã.

Bạch Tự Tại liên tiếp nắm ở sau lưng, chụp vào trước ngực, rồi quét chân một cái. Ba chiêu liên hoàn này là tuyệt kỹ đắc ý nhất trong đời lão, đâu phải là công phu thô thiển gì? Mấy chục năm nay, không biết bao nhiêu anh hùng hảo hán lừng danh đã thua dưới ba chiêu liên hoàn này. Ngờ đâu hôm nay những chiêu này đều trúng cả, nhưng vấp phải nội lực Thạch Phá Thiên thâm hậu vô cùng, nên không có hiệu quả chút nào.

Mấy hôm trước lão gặp hai anh em họ Đinh, nghe Đinh Bất Tứ bảo Sử bà bà đã lên núi Bích Loa ở mấy ngày. Lão vừa ghen tức vừa căm hận đến nỗi thần trí thất thường. Hôm nay lão thấy ái thê trở về, biết chuyện mụ lên núi Bích Loa hoàn toàn là bịa đặt, lại gặp được A Tú thì trong lòng sung sướng vô cùng. Bệnh điên khùng của lão đã thuyên giảm đến quá nửa. Nhưng ý niệm về võ công mình là đệ nhất thiên hạ, lão vẫn tin là sự thực. Vừa rồi lão ra ba chiêu liên hoàn mà không hất ngã được chàng thiếu niên này thì lửa giận bốc lên ùn ùn, đầu óc lại đâm ra hồ đồ. Lão bèn phóng chưởng nhằm đánh vào trước ngực Thạch Phá Thiên, vận đến ba bốn thành công lực.

Thạch Phá Thiên thấy phát chưởng của đối phương phóng ra cực kỳ hung mãnh, liền đưa tay trái lên gạt. Bạch Tự Tại lại vung quyền bên trái đánh tới. Thạch Phá Thiên né người đi toan tránh, nhưng thoi quyền của Bạch Tự Tại thần diệu vô cùng. Nghe "bịch" một tiếng,

quyền đã đánh trúng vào vai phải chàng.

A Tú la lên một tiếng. Thạch Phá Thiên liền an ủi: “Tú muội đừng lo, ta không đau đâu.”

Bạch Tự Tại tức giận nói: “Hảo tiểu tử! Ngươi không đau thì nếm thêm một quyền nữa của ta.” Quyền này bị Thạch Phá Thiên đưa tay gạt ra. Bạch Tự Tại liên tiếp phóng ra bốn quyền nữa. Quyền thứ tư đánh trúng đùi Thạch Phá Thiên, nhưng lão lại bị Thạch Phá Thiên đá trúng chân trái một phát.

A Tú thấy hai người càng đấu càng nhanh. Những chiêu quyền cước Bạch Tự Tại phát ra, Thạch Phá Thiên chỉ chống đỡ được một phần, còn phần lớn đánh trúng người chàng. Ban đầu A Tú lo lắng vô cùng, lớn tiếng la: “Gia gia hạ thủ lưu tình.” Sau nàng thấy nét mặt Thạch Phá Thiên vẫn bình thường, không lộ vẻ gì đau đớn, nên nàng cũng yên tâm hơn.

Bạch Tự Tại đã đánh trúng người Thạch Phá Thiên đến mười mấy chiêu. Lúc đầu lão còn nhớ tới lời bà vợ dọa bỏ lên núi Bích Loa, chỉ vận dụng có ba bốn thành công lực vì sợ đả thương chàng. Nhưng bất luận là bị quyền hay chưởng đánh trúng, Thạch Phá Thiên chỉ đảo mình một cái chứ hoàn toàn không bị gì cả. Bạch Tự Tại vừa kinh ngạc vừa tức giận, lão ra đòn mỗi lúc một nặng hơn. Nhưng lạ thay, dù lão tăng gia công lực đến đâu, vẫn không sao đánh ngã được Thạch Phá Thiên.

Bạch Tự Tại gầm thét om sòm, vận hết sức bình sinh để xuất chiêu. Chỉ trong khoảng khắc, chưởng phong quyền phong xô đẩy ầm ầm trong thạch lao. Những xiềng xích treo trên cột đá rung lên loảng xoảng không ngớt. A Tú cảm thấy hô hấp khó khăn, cơ hồ nghẹt thở. Tuy nàng đã tựa lưng vào cánh cửa mà vẫn khó chịu vô cùng, đành mở cửa nhà lao chạy ra ngoài, vẫn thấy gia gia liên tiếp giáng quyền vào mình Thạch Phá Thiên. Nàng tối tăm mặt mũi, không nỡ nhìn cảnh đau lòng này nữa, liền xoay tay đóng cửa lại.

A Tú trong lòng xao xuyến, chắp hai tay trước ngực khấn thầm: “Xin hoàng thiên phù hộ cho hai người không ai bị thương để xảy chuyện lôi thôi. Hay hơn hết là hai bên bất phân thắng bại rồi ngừng tay.” Nàng tựa lưng vào cửa đá, cảm thấy cánh cửa không ngừng rung chuyển. Tiếng xiềng xích sắt va chạm vào nhau mỗi lúc một vang dội. Nàng sợ quá cơ hồ ngất đi, tưởng chừng mặt đất dưới chân cũng bị lung lay.

Không biết sau bao lâu, đột nhiên cửa đá không rung chuyển nữa, mà

xiềng xích sắt cũng hết khua loảng xoảng. A Tú đứng ngoài áp tai vào cửa lắng nghe động tĩnh, thì thấy trong thạch lao yên lặng như tờ, không còn một chút tiếng động nào. Nàng lại còn kinh hãi hơn lúc nghe thấy những tiếng trời long đất lở vừa rồi, tự hỏi: "Nếu gia gia thắng thì nhất định người đã đắc ý cười ha hả. Nếu Thạch lang thắng thì chàng đã đẩy cửa ra ngoài tìm mình rồi. Sao lại không nghe thấy thanh âm nào cả? Chẳng lẽ có người bị thương rồi chăng? Hay là cả hai người cùng kiệt lực mà chết hết?"

A Tú nghĩ tới đây sợ quá, run lên bần bật. Nàng đưa tay từ từ đẩy cửa đá ra, song hai mắt vẫn nhắm chặt không dám nhìn tình hình trong thạch lao. Nàng chỉ sợ mở mắt ra là ngó thấy một xác chết nằm dưới đất, thậm chí cả hai người nằm giữa đống máu mà chết.

Sau một lúc khá lâu, nàng khẽ hé mắt ngó vào thì thấy Bạch Tự Tại và Thạch Phá Thiên đều ngồi bệt dưới đất. Bạch Tự Tại hai mắt nhắm chặt, còn Thạch Phá Thiên thì trên môi thoáng lộ nụ cười đang nhìn nàng. A Tú à một tiếng rồi thở phào nhẹ nhõm. Nàng giương mắt lên nhìn, thấy rõ Thạch Phá Thiên đang áp bàn tay phải lên lưng Bạch Tự Tại, chắc là đang vận khí để trị thương cho lão.

A Tú cất tiếng gọi: "Gia gia! Gia gia bị thương rồi ư?"

Thạch Phá Thiên nói: "Không bị thương đâu. Lão gia bị khó thở một chút, chỉ một lúc là khỏi ngay."

A Tú đặt tay phải lên ngực, nhẹ nhõm nói: "Cảm ơn hoàng thiên phù hộ! Cảm ơn…"

Đột nhiên Bạch Tự Tại đứng phắt dậy lớn tiếng quát: "Cái gì mà khó thở? Ta… ta chẳng thở được là gì đây?" Lão vung chưởng lên toan đánh xuống đầu Thạch Phá Thiên, nhưng chợt cảm thấy hai bàn tay đau đớn vô cùng. Lão liền giơ lên xem, thì thấy hai bàn tay đã sưng to như hai quả bóng, chỗ đỏ thẫm, chỗ tím bầm. Phát chưởng này mà đánh xuống người Thạch Phá Thiên thì e rằng chính bàn tay lão phải vỡ nát trước.

Lão ngẩn người ra một chút rồi hiểu ngay. Thì ra nội lực của Thạch Phá Thiên quả là thâm hậu ngoài sức tưởng tượng. Lão đánh trúng mấy chục chiêu quyền chưởng, đều bị nội lực chàng hất ngược lại. Quyền chưởng đánh vào chàng chẳng khác gì đập vào tường đá, đối phương chưa bị thương mà bàn tay lão đã không chịu nổi. Lão lại cảm thấy chân của mình ngấm ngầm đau buốt tựa hồ muôn ngàn mũi kim đâm vào. Phen nãy lão đã phóng ra mấy cước, chân cũng bị sức hất ngược lại làm chấn động.

Bạch Tự Tại đứng ngẩn ra một lúc rồi nói: “Hỏng rồi! Hỏng rồi!” Lập tức lão thấy chán nản vô cùng, nghĩ lại những câu mình đã nói, võ công đệ nhất tự cổ chí kim gì gì đó, thật chỉ là những lời để gạt người và tự gạt mình.

Lão lượm xiềng xích lên mắc vào chân tay mình. Lách cách mấy tiếng, lão tự khóa lại. A Tú hốt hoảng la lên: “Gia gia! Gia gia làm sao vậy?”

Bạch Tự Tại xoay mình quay mặt vào vách đá, nói một cách thê lương: “Bạch Tự Tại mỗ cuồng vọng tự cao, tội nghiệt nặng nề. Bây giờ ta phải ở đây, quay mặt vào tường đá để sám hối lỗi lầm. Các ngươi ra cả đi, từ nay ta không gặp ai cả! Ngươi kêu bà nội của ngươi lên núi Bích Loa đi, vĩnh viễn đừng trở về thành Lăng Tiêu nữa.”

A Tú cùng Thạch Phá Thiên ngơ ngác nhìn nhau, không biết làm thế nào. Hồi lâu, A Tú mới lên tiếng trách: “Chuyện này chỉ tại Thiên ca không tốt. Sao lại hiếu thắng đến thế.”

Thạch Phá Thiên nói: “Ta… ta có làm gì đâu? Ta không đánh trúng gia gia của muội một quyền nào.”

A Tú lườm chàng rồi nói: “Chỉ là gia gia của tiểu muội thôi ư? Thiên ca kêu một tiếng gia gia cũng đâu có gì là sỉ nhục?”

Thạch Phá Thiên thầm sung sướng trong lòng, khẽ gọi: “Gia gia!”

Bạch Tự Tại xua tay nói: “Đi đi! Đi mau đi! Ngươi mạnh hơn ta. Ta là con cháu ngươi, ngươi mới là gia gia của ta!”

A Tú lè lưỡi rồi mỉm cười nói: “Gia gia lại nổi giận nữa rồi! Chúng ta mau ra ngoài nói với bà nội đi.”

Hồi 18: Điều phải cầu xin

Hai người ra khỏi thạch lao, đi về phía đại sảnh. Thạch Phá Thiên nói: “A Tú! Người nào thấy ta cũng tưởng là Thạch Trung Ngọc, ngay cả Thạch trang chúa cùng Thạch phu nhân cũng không phân biệt được. Sao Tú muội lại không nhận lầm?”

Mặt A Tú đỏ lên một chút, rồi lại lợt lạt. Nàng dừng bước lại. Lúc này hai người đang đi trên một lối nhỏ trong vườn hoa. Người A Tú hơi lảo đảo, phải vịn vào một gốc bạch mai mới đứng vững, da mặt vừa mềm

mại vừa trắng bạch như cánh hoa mai. Nàng định thần lại nói: “Gã Thạch Trung Ngọc này đã từng hà hiếp muội. Tiểu muội buồn giận quá, phải nhảy xuống vực thẳm tự tận. Đại ca! Đại ca có chịu trả thù cho muội hay không?”

Thạch Phá Thiên ngần ngừ nói: “Gã là đứa con yêu độc nhất của ông bà Thạch trang chúa. Thạch trang chúa cùng Thạch phu nhân đối với ta rất tốt. Ta… ta… không thể giết con trai của họ.”

A Tú cúi đầu, hai giọt nước mắt lăn xuống má, nghẹn ngào nói: “Tiểu muội mới yêu cầu Thiên ca một việc đầu tiên mà Thiên ca đã chối từ. Sau này… nhất định Thiên ca sẽ bức hiếp tiểu muội, cũng như ông nội đối với bà nội vậy. Tiểu muội… tiểu muội đi mách Sử bà bà và má má đây!” Nàng nói xong, lấy tay che mặt chạy vọt đi.

Thạch Phá Thiên gọi: “A Tú! A Tú! Tú muội hãy nghe ta nói đã!”

A Tú vừa khóc thút thít vừa nói: “Đại ca không giết gã, thì vĩnh viễn tiểu muội không nhìn đến đại ca!”

Miệng nói, chân vẫn bước đều, chớp mắt hai người đã đến trước đại sảnh. Thạch Phá Thiên theo nàng đi vào, thì thấy trong đại sảnh kiếm quang lấp loáng, bốn người đang đánh nhau kịch liệt. Bạch Vạn Kiếm, Thành Tự Học và Tề Tự Miễn, ba người cùng vung kiếm vây đánh một lão già râu ngắn mặc áo bào xanh.

Thạch Phá Thiên vừa thấy đã buột miệng kêu lên: “Lão bá bá! Lão bá mạnh giỏi không! Cháu vẫn thường nhớ đến bá bá”. Thì ra lão già đó chính là Tạ Yên Khách ở Ma Thiên Nhai.

Tạ Yên Khách bị ba tay đại cao thủ phái Tuyết Sơn vây đánh mà vẫn ung dung như thường. Lão dùng hai bàn tay không để đối phó với ba thanh trường kiếm, vẫn rất tự do tự tại. Chẳng những lão không khốn đốn chút nào mà lại chiếm được thượng phong.

Bất thình lình Tạ Yên Khách nghe tiếng người la gọi, liền đưa mắt nhìn qua, bất giác giật mình la lớn: “Tại sao… tại sao lại thêm một gã này nữa?”

Những tay cao thủ đang lúc tranh phong, đâu thể xao lãng phân tâm được? Giữa lúc Tạ Yên Khách giật mình kinh ngạc, Bạch, Thành, Tề chớp lấy cơ hội, trong nháy mắt đã phóng kiếm đâm vào bụng lão. Ba người cùng học một thầy, cùng ra chiêu Minh Đà Tuấn Túc, thế kiếm vừa mau lẹ vừa hiểm độc.

Thạch Phá Thiên thấy mũi kiếm đã chạm đến chiếc áo xanh của Tạ Yên Khách, tựa như ba người cùng sắp đâm thủng bụng lão. Chàng hốt hoảng kêu lên: “Cẩn thận!”

Đồng thời chàng tung người nhảy vọt vào, nắm lấy sau lưng Bạch Vạn Kiếm kéo lui ra mấy bước.

* * *

Tiếp theo nghe hai tiếng “rắc rắc”, Tạ Yên Khách trong lúc nguy cấp đã thi triển tuyệt kỹ Bích Châm Thanh Chưởng. Tay trái lão chấn gãy trường kiếm của Tề Tự Miễn, tay phải chấn gãy trường kiếm của Thành Tự Học.

Hai phát chưởng này tuy lão phát ra cực kỳ mau lẹ, mà áo cũng đã bị hai thanh kiếm đâm rách hai vệt dài. Rồi lão xoay song chưởng lại, vận nội lực phóng ra. Thành, Tề hai người bị bắn văng đi, lưng giáng vào vách đá đánh huỵch một tiếng. Xà cột rung lên, bụi cát rơi xuống như mưa rào. Lại nghe đánh bốp một tiếng, thì ra Bạch Vạn Kiếm đã tát Thạch Phá Thiên một phát.

Tạ Yên Khách đưa mắt nhìn Thạch Phá Thiên, rồi lại ngó gã Thạch Trung Ngọc đứng trong góc nhà. Trong lòng lão rất đỗi kinh nghi, cất tiếng hỏi: “Ngươi… hai ngươi sao lại giống nhau như thế?”

Thạch Phá Thiên nét mặt hớn hở vui mừng, lên tiếng: “Lão bá bá đến đây để cứu cháu phải không? Đa tạ bá bá, cháu vẫn khỏe, họ không giết cháu.” Rồi chàng quay sang bên kia nói tiếp: “Đinh Đinh Đang Đang! Thạch đại ca! Cả hai người cũng đến đây ư? Thạch trang chúa! Thạch phu nhân! Bọn họ có đả thương trang chủ và phu nhân hay không? Vậy là con yên tâm rồi. Sư phụ! Gia gia tự đeo xiềng tay xích chân vào rồi, không chịu ra ngoài nữa. Gia gia bảo sư phụ cứ lên núi Bích Loa đi!”

Chỉ trong chốc lát, chàng lên tiếng nói với Tạ Yên Khách, Đinh Đang, Thạch Trung Ngọc, vợ chồng Thạch Thanh và Sử bà bà mỗi người mấy câu, giọng nói rất rõ ràng dõng dạc. Ai nghe cũng giật mình kinh hãi.

* * *

Ngày trước Tạ Yên Khách ở trên đỉnh Ma Thiên Nhai, một mình rèn luyện Bích Châm Thanh Chưởng. Một hôm lão hứng chí muốn thử xem bản lãnh mình đã đến mức nào, liền phát huy toàn bộ nội lực để ra chiêu. Đúng lúc ấy Trước thủ hồi xuân Bối Hải Thạch thống lãnh

tám cao thủ bang Trường Lạc đến Ma Thiên Nhai, nói là để đón bang chúa họ về. Họ cứ nhất định nói bang chúa đang ở trên Ma Thiên Nhai.

Tạ Yên Khách vừa ra một chiêu đã bắt được Mễ Hoành Dã. Nhưng về sau lão cùng Bối Hải Thạch động thủ, thì một là họ Bối bản lãnh hơn người, hai là lúc ấy nội lực lão đã bị hao tán hết, lão bèn quyết định nhân lúc chưa thất bại mà rút lui chạy trốn. Lão đánh ra một chưởng rồi rút lui ngay. Tuy lão chưa thua hẳn, nhưng để người khác xông thẳng vào nhà, bức bách phải xuống núi, quả là chuyện nhục nhã nhất trong đời lão.

Tạ Yên Khách suy nghĩ lại, lần ấy mình chịu để người áp bức chỉ vì trong lúc luyện công đã tiêu hao nội lực quá mức, không thì đối phương đông người hơn nữa lão cũng không sợ. Nếu không báo được mối thù này thì đâu phải là bậc trượng phu? Tạ Yên Khách liền sắp xếp kế hoạch trước rồi mới hành động sau. Lão tìm một nơi hẻo lánh, luyện thêm mấy tháng tuyệt kỹ Bích Châm Thanh Chưởng đến mức độ xuất thần nhập hóa, không còn chỗ nào sơ hở, rồi mới tìm đến tổng đà bang Trường Lạc ở Trấn Giang.

Vừa mới vào cửa, lão đã phóng chưởng đánh chết bốn tên hương chủ, khiến cho bang Trường Lạc lập tức phải chấn động. Khi ấy, Thạch Phá Thiên đã bị Đinh Đang lừa gạt đánh tráo lấy Thạch Trung Ngọc đưa đi rồi.

Thạch Trung Ngọc toan cùng Đinh Đang xa chạy cao bay. Không ngờ bang Trường Lạc chỗ nào cũng bố trí đông người, chưa tới nửa ngày đã gặp Thạch Trung Ngọc rồi đưa gã về tổng đà. Bọn Bối Hải Thạch từ đó về sau giám thị hết sức cẩn mật, nghĩ rằng: “Thằng lỏi này lúc trước thì đầy hào khí, nhưng về sau nghĩ lại sợ hãi, toan chạy trốn. Trên thiên hạ đâu có chuyện dễ dàng như thế?” Mấy chục người kề cận ngày đêm, canh giữ không rời, bất kể hắn ta có xảo trá như thế nào cũng không trốn được.

Thạch Trung Ngọc khó khăn lắm mới thoát khỏi thành Lăng Tiêu, lại gặp phải kiếp nạn ở Hiệp Khách Đảo. Trong lúc hắn sầu não không sao nói hết, đã cùng Đinh Đang thương nghị mấy lần. Hai người đều quyết định là bất luận thế nào cũng không đi Hiệp Khách Đảo, nhưng ở trong tổng đà cũng khó mà chạy trốn, chỉ còn đợi dọc đường đến Hiệp Khách Đảo sẽ tìm cách thoát thân.

Thạch Trung Ngọc không biết làm sao, đành tạm thời mạo xưng là Thạch Phá Thiên rồi sẽ tính sau. Gã là tay cực kỳ lanh lợi, trong bang Trường Lạc từ trên xuống dưới gã đều nhẫn mặt, tính nết ai thế nào

gã cũng hiểu cả. Gã giả trang làm Thạch Phá Thiên mà không để mọi người nghi ngờ, so với việc Thạch Phá Thiên giả mạo gã còn dễ hơn nhiều. Nhưng gã có tật giật mình, không dám ra oai ra phước như khi làm bang chúa trước kia. Hằng ngày gã chỉ ru rú trong phòng, đùa giỡn với Đinh Đang. Ai hỏi đến đại sự trong bang thì gã chỉ ậm ừ, không dám có quyết định chi hết. Mọi người trong bang Trường Lạc cũng chỉ mong đến kỳ hạn để đưa gã đi Hiệp Khách Đảo. Gã không hỏi han gì, họ lại càng được yên ổn.

Ngày trước Bối Hải Thạch đến Ma Thiên Nhai đón Thạch Phá Thiên về, mới phóng một chưởng đã bức bách Tạ Yên Khách phải bỏ đi. Lão biết việc này còn gây rắc rối, vẫn ngấm ngầm lo lắng. Nhưng lão thấy chưởng pháp của Tạ Yên Khách tinh thâm mà nội lực lại bình thường, không xứng với danh tiếng của họ Tạ lừng lẫy trong võ lâm, nên cũng chẳng thèm để ý làm gì nữa.

Về sau Bối Hải Thạch phát giác Thạch Phá Thiên không phải là Thạch Trung Ngọc, biết mình đã vô duyên vô cớ đắc tội với một cao thủ võ lâm, thì trong lòng cũng có phần hối hận. Nhưng việc tiếp đồng bài đi dự yến Lạp Bát chúc là việc cấp bách vô cùng, trong bang chẳng thể không có bang chúa để đứng ra gánh lấy vụ này. Lão bèn nhân lúc Thạch Phá Thiên bị hai luồng nội lực âm dương xung đột làm bất tỉnh, ngụy tạo dấu hiệu trên người Thạch Phá Thiên.

Trước kia Thạch Trung Ngọc được Bối Hải Thạch cùng mọi người đưa lên làm bang chúa Trường Lạc Bang, mới được vài ngày gã đã bỏ trốn mất. Sau đó Bối Hải Thạch bắt được gã về, bèn lột sạch quần áo ra giam lại mấy bữa để gã khó mà trốn được, về sau Thạch Trung Ngọc lại trốn thoát, nhưng trên người gã có những dấu vết hoặc thương tích gì thì Bối Hải Thạch đều đã nhìn rõ hết.

Bối Hải Thạch tuy không phải là y sinh chính thức, nhưng lão bị bệnh lâu ngày nên nghiên cứu y thuật đến mức cao minh. Bao nhiêu dấu vết trong mình Thạch Trung Ngọc lão đều nhớ rất rõ, bèn ngụy tạo những dấu vết trên vai, trên đùi, trên mông Thạch Phá Thiên giống hệt như Thạch Trung Ngọc, không sai một ly. Thậm chí tình nhân gã là Đinh Đang, kẻ thù gã là Bạch Vạn Kiếm, song thân gã là vợ chồng Thạch Thanh cũng bị lừa gạt.

Bối Hải Thạch nghĩ rằng lần này Thạch Trung Ngọc đã trốn thoát, mà gã lại rất giảo quyệt lanh lợi, tất không xuất hiện trước ngày Lạp Bát, nên lão phải làm liều. Thạch Trung Ngọc và Thạch Phá Thiên hoàn toàn giống nhau không khác chút nào, chẳng những gạt được người ngoài, mà ngay chính Thạch Phá Thiên về sau cũng tin là thật không nghi ngờ gì nữa.

Thật ra Thạch Phá Thiên và Thạch Trung Ngọc tuy tướng mạo giống nhau, nhưng không thể giống hết mọi chỗ được. Có điều sau khi đã xem đúng mấy dấu tích thì ai cũng hết sức yên trí, dù có chỗ nào không giống lắm cũng bỏ qua không kể đến.

Thạch Phá Thiên vốn không hiểu nhân tình thế thái, những chuyện rắc rối chàng không sao hiểu được, bèn tin vào lời nói của người ngoài. Chàng cũng cho là sau khi mình bị bệnh nặng một thời gian, đã quên hết những việc đã qua. Không ngờ hai sứ giả Thiện Ác của Hiệp Khách Đảo quả thực bản lãnh hơn người, đã tìm được Thạch Trung Ngọc rồi đưa từ kỹ viện thành Dương Châu về, thành ra bao nhiêu mánh khóe của Bối Hải Thạch đều bị phanh phui.

Tuy Thạch Phá Thiên đã chịu tiếp nhận chức bang chúa bang Trường Lạc để hứng lấy kiếp nạn cho toàn bang, nhưng thể diện Bối Hải Thạch coi như mất sạch. Lão bèn tìm chỗ kín ẩn lánh, không dám thò mặt ra nhìn Thạch Phá Thiên nữa. Vì thế mà vụ Thạch Trung Ngọc giả làm Thạch Phá Thiên, lẽ ra rất khó qua mắt Bối Hải Thạch, nhưng lại không bại lộ.

Khi Tạ Yên Khách đến cửa đích danh khiêu chiến, Bối Hải Thạch nghe tin họ Tạ đã đả thương liên tiếp bốn tên hương chủ thì lượng sức mình không tài nào thắng được ông ta. Một mặt lão ra nhà đại sảnh để sắp xếp mọi việc, một mặt lão sai người mời cho bằng được Thạch bang chúa ra đối phó.

Thạch Trung Ngọc từ chối hai ba lần. Những người vào mời gã toàn là hương chủ, đà chủ, đứng chật ních trong phòng. Tin tức cứ truyền vào liên tục: "Bối Hải Thạch cùng lão họ Tạ đang đánh nhau kịch liệt ngoài sảnh đường, xin bang chúa ra định đoạt!"

Có người nói: "Bối tiên sinh bị Tạ Yên Khách đánh trúng một chưởng vào vai. Tay trái tiên sinh hình như không nhúc nhích được nữa."

Có người nói: "Bối tiên sinh chém đứt được nửa tay áo Tạ Yên Khách. Lão họ Tạ thừa cơ đánh một chưởng trúng trước ngực Bối tiên sinh."

Có người nói: "Bối tiên sinh ho sù sụ, miệng ứa máu tươi. Bang chúa mà không ra mặt thì Bối tiên sinh khó lòng thoát chết."

Có người lại nói khích: "Lão họ Tạ lớn tiếng khoác lác, tuyên bố chỉ dùng hai bàn tay không là đủ đánh bay cả bang Trường Lạc. Bang chúa mà không ra mặt thì lão phóng hỏa đốt tổng đà của chúng ta!"

Thạch Trung Ngọc nghĩ bụng: "Lão họ Tạ mà đốt mất tổng đà của

Trường Lạc Bang, thì không những chẳng liên quan gì đến ta, mà còn là chuyện tốt. Tốt nhất là lão họ Tạ kia mau mau giết sạch các ngươi đi." Nhưng gã bị đám hương chủ đà chủ ép bức quá, không sao tránh mặt được nữa, đành bấm bụng bước ra đại sảnh. Gã định bụng ra lệnh cho toàn bộ hảo thủ của Trường Lạc Bang xông lên hết, bất kể là ai sống ai chết, hay tốt nhất là lưỡng bại câu thương chết chung tất cả, thì mình có thể thừa cơ hội mà chạy trốn.

Ngờ đâu, Tạ Yên Khách vừa trông thấy gã liền giật mình kinh hãi la gọi: "Cẩu Tạp Chủng! Té ra là ngươi!" Lúc này Bối Hải Thạch nằm co ro dưới đất, hơi thở chỉ còn thoi thóp, vạt áo đầm đìa máu tươi.

Thạch Trung Ngọc khiếp sợ đến mức muốn hô hào mọi người xông lên liều mạng mà cũng không thể thốt ra lời được, chỉ run rẩy nói: "Thì ra là Tạ tiên sinh!"

Tạ Yên Khách cười lạnh nói: "Hay lắm! Hay lắm! Thằng lỏi này quả nhiên đã làm bang chúa của Trường Lạc Bang!" Nhưng lão nghĩ lại hết mọi việc, cũng không nén nổi lạnh toát cả người.

Lão nghĩ thầm: "Hỏng bét! Hỏng bét! Thằng cha Bối Hải Thạch thật là tâm cơ ghê gớm! Năm xưa ta từng có lời thề, sẽ làm bất cứ việc gì theo lệnh của người đem Huyền Thiết Lệnh đến cho ta, việc này mọi người đều biết cả. Lão biết mình lấy lại Huyền Thiết Lệnh từ tay thằng Cẩu Tạp Chủng, bèn tính trăm phương ngàn kế đến Ma Thiên Nhai đón gã về, dựng lên làm bang chúa bù nhìn. Dụng ý của lão không ngoài chuyện bắt mình nghe lệnh của Trường Lạc Bang. Tạ Yên Khách ơi là Tạ Yên Khách, ngươi tự phụ là thông minh quán thế, nhưng lại một lúc hồ đồ, hôm nay tự chui vào cái lưới này. Rồi đây, chúng làm dao làm thớt, mình làm cá làm thịt, không còn ngóc đầu dậy được nữa."

Ta nên biết, người đang lo lắng điều gì thì gặp chuyện gì cũng bất giác liên hệ đến điều đó. Kẻ trèo tường vượt ngục thì tưởng chừng khắp thiên hạ chỗ nào cũng có công sai truy nã mình. Hung thủ gây án thì nơm nớp lo sợ mọi người đã nghi ngờ mình. Thanh niên nam nữ nặng lòng vì nhau thì cho là câu nói nào, động tác nào của đối tượng cũng vì mình mà nói mà làm. Ngay cả những người thông minh tuyệt đỉnh cũng khó tránh khỏi có tâm trạng như thế. Tạ Yên Khách bị ám ảnh bởi lời thề Huyền Thiết Lệnh, tâm trạng lão hiện giờ cũng vậy.

Lão càng nghĩ lại càng khiếp sợ, đoán chắc Bối Hải Thạch đã bố trí cơ quan lợi hại từ trước. Hai mắt lão đăm đăm nhìn Thạch Trung Ngọc, im lặng chờ xem gã ra lệnh cho mình làm việc gì, nghĩ bụng: "Giả tỉ thằng lỏi này bảo mình chặt hai tay đi, từ đây biến thành phế nhân

sống dở chết dở thì biết làm thế nào?" Nghĩ tới đây, lão không nén nổi, hai tay run rẩy từng cơn.

Giả tỉ Tạ Yên Khách lập tức chạy trốn khỏi tổng đà bang Trường Lạc, rồi suốt đời tránh mặt gã Cẩu Tạp Chủng này, thì dĩ nhiên tránh được vấn đề nan giải này. Nhưng nếu làm như vậy thì từ đây trở đi, danh hiệu của lão không còn trên chốn giang hồ nữa. Đó hãy còn là chuyện nhỏ, ngày trước lão đã lập lời thề độc. Nếu lời thề linh ứng thì còn thảm khốc hơn nhiều so với chuyện phải cụt hai tay.

Ngờ đâu trong lòng Thạch Trung Ngọc cũng sợ hãi vô cùng. Gã thấy sắc mặt Tạ Yên Khách lộ vẻ quái dị, không hiểu lão muốn hạ độc thủ với mình thế nào. Hai người cứ đăm đăm nhìn nhau, chỉ trong chốc lát mà cả hai người đều thấy lâu bằng mấy ngày.

Sau một lúc nữa, Tạ Yên Khách lớn tiếng nói: "Được rồi! Ta đã nhận lấy tấm Huyền Thiết Lệnh từ tay ngươi! Ngươi muốn ta làm việc gì cho ngươi thì cứ nói ra. Tạ mỗ này một đời vùng vẫy giang hồ, dù gặp chuyện khó bằng trời thì cũng coi là chuyện nhàn hạ giải sầu mà thôi."

Thạch Trung Ngọc nghe lão nói vậy, kinh ngạc đến ngẩn người ra. Nhưng hắn đã từng nghe nói đến chuyện Tạ Yên Khách phát Huyền Thiết Lệnh, lại là người rất thông minh cơ trí, chỉ xoay chuyển ý nghĩ một chút là hiểu ngay. Gã biết nhất định Tạ Yên Khách đã nhận lầm mình là thằng ngốc đang làm con ma đi đến thành Lăng Tiêu chết thế. Nghe Tạ Yên Khách nói bất luận mình đưa ra vấn đề gì nan giải đến đâu, lão cũng hết sức làm cho bằng được, gã sung sướng chẳng khác gì bắt được của báu từ trên trời rơi xuống.

Gã biết võ công lão này tuyệt cao, chẳng việc gì mà lão không làm nổi. Nhưng gã tự hỏi: "Mình bảo lão làm việc gì bây giờ?" Rồi gã lộ vẻ ngần ngừ không quyết định.

Tạ Yên Khách đã nhận ra thái độ của Thạch Trung Ngọc là vừa kinh hãi vừa sợ sệt. Lão liền nói: "Tạ mỗ đã từng tuyên bố, người nào trên chốn giang hồ đã lấy được Huyền Thiết Lệnh, thì Tạ mỗ quyết không đụng vào người đó một ngón tay. Ngươi còn sợ gì nữa? Cẩu Tạp Chủng! Ngươi còn chưa chết, thật là mạng lớn! Nội công của ngươi đã luyện đến mức độ nào rồi?" Lão đoán rằng thằng lỏi này ngại khó hoặc biếng nhác, sau này không luyện công nữa. Nếu không, hai luồng nội khí âm dương xung kích nhau trong cơ thể thì làm sao gã sống được đến ngày nay?

Thạch Trung Ngọc nghe ông ta gọi mình là Cẩu Tạp Chủng, chỉ tưởng rằng ông ta mở miệng thóa mạ mình thôi, chỉ mỉm cười chứ không trả

lời. Về sau gã tự nhủ: “Sau khi thằng ngốc kia đến thành Lăng Tiêu thổ lộ chân tướng, bọn Bạch Tự Tại, Bạch Vạn Kiếm, Phong Vạn Lý khi nào chịu bỏ qua? Nhất định chúng sẽ đến đây để tìm ta, mình khó mà chường mặt ra giang hồ nữa. Nay được cơ hội tốt này, sao mình không nhờ lão giải quyết cho xong đi? Lực lượng phái Tuyết Sơn cùng Trường Lạc Bang cũng tương đương nhau, kẻ tám lạng người nửa cân. Thế mà một mình Tạ Yên Khách có thể dẹp được Trường Lạc Bang, thì chắc là ta có thể dựa vào song chưởng của lão để đánh cho phái Tuyết Sơn một trận muôn đời chưa phục hồi được.”

Gã tính toán xong liền nói: “Tạ tiên sinh quả nhiên là người thủ tín, khiến cho ai cũng phải kính phục. Việc mà tại hạ muốn nhờ tiên sinh giúp đỡ, người tầm thường mà nghe thấy tất phải tái mặt. Nhưng Tạ tiên sinh đã có bản lãnh thiên hạ vô song, thì đó lại là một việc nhẹ nhàng chẳng đáng gì.”

Tạ Yên Khách nghe giọng lưỡi Thạch Trung Ngọc dường như không có ý làm khó mình thì trong bụng mừng thầm. Lão hỏi ngay: “Ngươi muốn nhờ ta việc gì?” Ông ta cũng chưa được bình tâm lắm, nên cũng không lưu ý đến chuyện Thạch Trung Ngọc nói chuyện văn nhã, hoàn toàn khác thằng ăn xin Cẩu Tạp Chủng.

Thạch Trung Ngọc nói: “Tại hạ cả gan xin Tạ tiên sinh đến thành Lăng Tiêu, tru diệt sạch sẽ phái Tuyết Sơn từ trên xuống dưới, không để sống sót một người nào.”

Tạ Yên Khách ngấm ngầm kinh hãi nghĩ bụng: “Tuyết Sơn là một phái lớn nổi tiếng trong võ lâm, uy danh Uy Đức tiên sinh Bạch Tự Tại lừng lẫy gần xa. Lão ta là một đại cao thủ, ta khó mà thắng được, huống chi lại phải tiêu diệt hết cả phái đó thì đâu phải chuyện dễ dàng? Nhưng đối phương đã đưa ra vấn đề này, thì ta phải làm cho bằng được, còn hơn suốt ngày cứ phải lo lắng run rẩy, nghi này cái nọ. Sau khi ta diệt xong phái Tuyết Sơn thì không còn phải lo âu gì nữa, suốt đời tiêu diêu khoái lạc.”

Lão bèn gật đầu nói: “Được! Ta đi đây!” rồi trở gót đi luôn.

Thạch Trung Ngọc gọi giật lại: “Tạ tiên sinh! Hãy khoan đã!”

Tạ Yên Khách quay lại hỏi: “Còn gì nữa?” Lão nghĩ bụng: “Thằng chó lộn giống này kêu mình đi diệt phái Tuyết Sơn, chắc là do chủ ý của bọn Bối Hải Thạch. Không hiểu bang này có thâm thù gì với phái Tuyết Sơn mà mượn tay mình tiêu diệt đối phương? Mình đi sớm được khắc nào hay khắc ấy, biết đâu bọn Bối Hải Thạch lại chẳng đưa ra ngụy kế gì khác.”

Thạch Trung Ngọc nói: “Tạ tiên sinh! Tại hạ muốn đi theo tiên sinh để đích thân trông thấy tiên sinh lo liệu việc này.” Lúc gã nghe Tạ Yên Khách nhận lời đến thành Lăng Tiêu để tru diệt phái Tuyết Sơn, bèn nghĩ ngay rằng đây là cơ hội tốt nhất để mình thoát khỏi bang Trường Lạc, thật là nhất cử lưỡng tiện.

Lời trọng thệ của Tạ Yên Khách ngày trước chỉ nói là khi nhận được Huyền Thiết Lệnh thì phải làm cho người ta một việc. Nhưng chuyện Thạch Trung Ngọc muốn cùng đi lại có liên quan đến việc mà gã bảo lão làm, lão không tiện cự tuyệt bèn nói: “Được! Ngươi cứ việc đi với ta.”

Bang chúng bang Trường Lạc rất đỗi hoang mang, đưa mắt nhìn Bối Hải Thạch để xem lão chỉ thị ra sao. Thạch Trung Ngọc dõng dạc lên tiếng: “Bản tòa đã nhận lời mời đến Hiệp Khách Đảo, thì sẽ một mình gánh vác chuyện này. Ta nhất định không để huynh đệ trong bang bị làm khó dễ, mọi người cứ yên tâm.”

Bối Hải Thạch đang bị trọng thương, lại không ngờ được Tạ Yên Khách phải nghe hiệu lệnh của Thạch bang chúa. Lão không còn sức để cản trở, đành thều thào nói: “Bang… bang chúa… bảo… bảo… bảo trọng. Xin thứ… thứ lỗi cho thuộc hạ… không tiễn chân được.”

Thạch Trung Ngọc chắp tay từ biệt mọi người, rồi theo Tạ Yên Khách ra khỏi tổng đà.

Tạ Yên Khách cười lạnh, lên tiếng thóa mạ: “Thằng Cẩu Tạp Chủng này nghe lệnh của Bối đại phu, muốn ta đi diệt phái Tuyết Sơn. Phái Tuyết Sơn với ngươi thì có rắc rối gì? Bối đại phu dựng ngươi lên làm bang chúa, chẳng qua chỉ vì muốn ngươi đến chết ở Hiệp Khách Đảo mà thôi. Thằng ngốc này nói chuyện nghĩa khí với bọn gian tặc xảo trá, thật là hồ đồ đến cực điểm. Sao ngươi không kêu ta làm chuyện gì có ích cho ngươi hơn?” Nhưng đột nhiên lão lại nghĩ: “May mà hắn không bắt ta làm bang chúa Trường Lạc Bang để thay hắn đi chết ở Hiệp Khách Đảo”. Võ công của lão tuy rất cao, nhưng vẫn rất kiêng nể Hiệp Khách Đảo, nên nghĩ đến đó thì không khỏi hoan hỉ, vừa cười vừa mắng thầm: “Con mẹ nó! Coi như lão gia hên vận, giả tỉ thằng ngốc này bớt ngốc đi một chút thì chắc chắn lão gia gặp chuyện xúi quẩy rồi.”

Lúc này Thạch Trung Ngọc đã ra hiệu lệnh, Tạ Yên Khách hoàn toàn không phải sợ hãi gì hắn nữa. Chỉ trừ việc động thủ đánh đập gã là không được, còn lão muốn ăn nói ngông cuồng hay sỉ nhục gã cũng không phạm gì đến lời thề. Gã mà muốn yêu cầu lão làm một việc thứ hai, lão có thể không lý gì đến. Thạch Trung Ngọc không dám nhiều

lời, chỉ mỉm cười nói: “Thật là đắc tội.”

Đinh Đang thấy Thạch Trung Ngọc đi theo Tạ Yên Khách rời khỏi Trường Lạc Bang, bèn cố đuổi kịp để đi cùng với hai người lên thành Lăng Tiêu. Thạch Trung Ngọc tuy có Tạ Yên Khách là cao thủ hạng nhất đi kèm, nhưng khi đến thành Lăng Tiêu vẫn khiếp oai Bạch Tự Tại. Gã liền khuyên Tạ Yên Khách âm thầm tập kích chứ đừng đánh ra mặt.

Tạ Yên Khách nghe gã hiến kế rất hợp ý mình, ba người bèn lẻn vào thành Lăng Tiêu. Thạch Trung Ngọc đã ở trong thành này nhiều năm, nên đường lối cửa ngõ gã đều thuộc hết. Trong thành lại đang gặp tai biến, các nơi yếu điểm dọc đường không ai bảo vệ, ba người đi vào thành không phí một chút sức.

Tạ Yên Khách động thủ giết bốn tên đệ tử đời thứ ba của phái Tuyết Sơn rồi đi vào cửa giữa. Lão nghe được người phái Tuyết Sơn bàn lén với nhau, có người giận dữ, có người sợ sệt, có người muốn chạy trốn ngay, có người muốn xem tình hình ra sao rồi mới tính tiếp. Tạ Yên Khách và Thạch Trung Ngọc biết được thành Lăng Tiêu vừa có nội loạn đại biến, cùng nghĩ đây là cơ hội trời cho. Rồi lão lại biết vợ chồng Thạch Thanh đã bị bắt giam.

Thạch Trung Ngọc tuy có những hành vi ác độc vô sỉ, nhưng còn giữ được tình cảm với cha mẹ. Gã không mở miệng yêu cầu Tạ Yên Khách, chỉ lẳng lặng dẫn lão đến nhà giam trong thành để lão xuất thủ giết mấy người, cứu Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu ra, rồi mới vào đại sảnh. Lúc ấy Sử bà bà, Bạch Vạn Kiếm, Thạch Phá Thiên đang ở trong thạch lao nói chuyện với Bạch Tự Tại.

Tạ Yên Khách định bụng gặp ai giết nấy, giết cho kỳ sạch phái Tuyết Sơn. Nhưng Thạch Thanh, Mẫn Nhu cực lực khuyên can. Thạch Thanh dùng lời nói khích lão: “Nếu đúng là anh hùng hảo hán thì phải cùng chưởng môn phái Tuyết Sơn là Uy Đức tiên sinh quyết một trận sinh tử. Lúc này chủ nhân không xuất hiện, tiên sinh giết bọn đệ tử hậu bối của lão thì sao tránh khỏi lời nghị luận trên giang hồ? Người ta sẽ đồn đại Ma Thiên cư sĩ cậy lớn hiếp nhỏ, bắt nạt người yếu, sợ kẻ cương ngạnh.”

Tạ Yên Khách nói lạnh nhạt: “Đây là cuộc tru lục tận số, ta cứ gặp già giết già, gặp trẻ giết trẻ, khỏi cần phân biệt trước sau.”

Lát sau Sử bà bà cùng Bạch Vạn Kiếm đi ra, chỉ mấy câu nói không lọt tai là xảy ra động thủ. Võ công Bạch Vạn Kiếm tuy cao thâm, nhưng chưa phải là địch thủ của chủ nhân Huyền Thiết Lệnh. Mới

được mấy chiêu, hắn đã liên tiếp gặp nguy hiểm. Bọn Thành Tự Học, Tề Tự Miễn nghe Tạ Yên Khách tuyên bố tận diệt phái Tuyết Sơn, liền xông ra giáp công. Nhưng ba người chọi một cũng không chịu nổi Bích Châm Thanh Chưởng cực kỳ lợi hại của Tạ Yên Khách.

Lúc Thạch Phá Thiên đi vào đại sảnh thì Sử bà bà cùng Lương Tự Tiến cũng đang định nhảy vào vòng đấu để hợp công Tạ Yên Khách. Không ngờ Tạ Yên Khách gặp lúc kinh nghi, cục diện lập tức biến đổi rất nhiều.

* * *

Thạch Trung Ngọc thấy võ công Thạch Phá Thiên cao cường như thế, dĩ nhiên là thập phần sợ hãi. Hắn chỉ sợ phái Tuyết Sơn tính sổ nợ cũ, Thạch Phá Thiên chắc cũng làm khó dễ mình, nhưng thấy A Tú bình yên vô sự thì cũng yên tâm được phần nào.

Đinh Đang tuy thương yêu gã Thạch Trung Ngọc phong lưu đàng điếm, chán ghét chàng Thạch Phá Thiên ngớ ngẩn không có vẻ phong tình, nhưng dù sao cũng đã kề cận lâu ngày, không khỏi có chút tình bè bạn. Cô nàng thấy Thạch Phá Thiên còn sống cũng mừng thầm trong bụng.

Vợ chồng Thạch Thanh đến bây giờ mới biết người mình dẫn lên núi Tuyết Sơn không phải là con trai, mà lại là gã thiếu niên Thạch Phá Thiên kia, thì không khỏi vừa thẹn thùng lại vừa buồn cười. Lần thứ nhất nhận lầm con đã đành, không ngờ lại nhận lầm một lần thứ hai nữa. Hai vợ chồng nhìn nhau lắc đầu, bụng bảo dạ: “Từ đây e rằng chuyện vợ chồng Huyền Tố Trang Chúa nhận lầm con sẽ biến thành giai thoại của võ lâm, bằng hữu sẽ đem mình ra mà chế giễu.” Cả hai cùng hỏi: “Thạch bang chúa! Sao bang chúa lại phải giả vờ đau họng để đánh tráo Ngọc nhi đi?”

Sử bà bà nghe Thạch Phá Thiên nói trượng phu mình không chịu ra khỏi nhà lao, lại giục mình lên núi Bích Loa, vội hỏi: “Lão với ngươi tỉ võ ai thắng ai bại? Sao lão bảo ta lên núi Bích Loa?”

Tạ Yên Khách hỏi: “Tại sao lại có hai gã Cẩu Tạp Chủng! Chuyện này là như thế nào?”

Bạch Vạn Kiếm lên tiếng: “Thằng lỏi Thạch Trung Ngọc kia! Ngươi dám cả gan dẫn xác đến thành Lăng Tiêu ư?”

Đinh Đang cũng hỏi: “Ngươi không theo lời ta dặn, để tiết lộ bí mật rồi phải không?”

Cả đại sảnh xúm xít vào, mỗi người hỏi một câu. Dù Thạch Phá Thiên có mười cái miệng cũng không thể trả lời cùng một lúc tất cả bấy nhiêu câu hỏi. Bỗng thấy một thiếu phụ trung niên từ nhà sau đi ra, hỏi A Tú: "A Tú! Trong hai thiếu niên kia, gã nào tử tế, gã nào hư đốn?"

Thiếu phụ này là vợ Bạch Vạn Kiếm, mẹ A Tú. Từ ngày A Tú nhảy xuống vực thẳm, bà thương nhớ con gái mà hóa điên cuồng, thần trí hồ đồ. Bọn Thành Tự Học, Tề Tự Miễn, Liêu Tự Lệ âm mưu làm phản cũng bỏ mặc không hỏi gì đến bà. Hôm nay A Tú theo bà nội vào thành, việc đầu tiên là tới thăm mẫu thân. Mẹ vừa thấy con gái trở về, tinh thần tỉnh táo lại được quá nửa, nhưng tới bây giờ mới lên tiếng hỏi.

Sử bà bà lớn tiếng nói: "Đừng huyên náo nữa! Ai cũng hỏi loạn cả lên, thì còn biết đằng nào mà nghe?" Mọi người nghe bà ta nói đều im lặng hết, chỉ có Tạ Yên Khách còn cười khẩy một tiếng, nhưng cũng không nói gì thêm.

Sử bà bà lại nói: "Ngươi hãy trả lời ta trước. Ngươi tỉ võ với gia gia thì ai thắng?" Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn đều trố mắt ra nhìn Thạch Phá Thiên, không khỏi nơm nớp trong lòng. Đám sư đệ, sư điệt và đệ tử Bạch Tự Tại tuy bất mãn lão về tật ngông cuồng hung dữ, nhưng nếu lão thua chàng thiếu niên này thật thì còn gì là oai danh phái Tuyết Sơn, dĩ nhiên mọi người cũng mất thể diện.

Thạch Phá Thiên đáp: "Dĩ nhiên là gia gia thắng. Cháu làm sao xứng đáng thí võ với gia gia? Gia gia nói là muốn dạy cho con vài công phu thô thiển, đánh trúng con đến bảy tám chục quyền, hai ba chục cước, còn tay chân con không động vào được người gia gia cái nào."

Bọn Bạch Vạn Kiếm đều thở phào nhẹ nhõm. Sử bà bà liếc nhìn chàng hỏi: "Sao ngươi không bị thương chỗ nào?"

Thạch Phá Thiên nói: "Đó là gia gia có ý hạ thủ lưu tình, về sau gia gia đánh chán rồi ngồi phệt xuống đất. Cháu thấy gia gia hơi thở không thông, bế tắc hô hấp, liền trợ lực cho gia gia dễ thở. Bây giờ gia gia đã trở lại bình thường rồi."

Tạ Yên Khách cười lạnh nói: "À, ra thế đấy!"

Sử bà bà lại hỏi: "Gia gia ngươi nói những gì?"

Thạch Phá Thiên nói: "Gia gia nói, Bạch Tự Tại này tự đại gì đó, tội nghiệt gì đó… ở nhìn vách làm gì đó… các ngươi ra lẹ đi, từ nay ta không muốn nhìn thấy ai nữa, kêu bà nội đi lên núi Bích Loa đi, vĩnh

viễn đừng trở về thành Lăng Tiêu."

Thạch Phá Thiên một chữ cũng không biết, nên những thành ngữ "tội nghiệt thâm trọng", "cuồng vọng tự đại" "nhìn vách hối lỗi" mà Bạch Tự Tại đã nói, chàng chẳng hiểu gì nên không nhắc lại được. Tuy nhiên mọi người cũng đoán được phần lớn.

Sử bà bà giận dữ nói: "Lão coi ta là hạng người nào? Sao lại kêu ta lên núi Bích Loa?"

Sử bà bà có nhũ danh là Tiểu Thúy, lúc đương xuân dung nhan nguyệt thẹn hoa nhường. Bọn thanh niên trong võ lâm vì mụ mà mê man tâm thần không phải là ít. Trong đám này thì Bạch Tự Tại và Đinh Bất Tứ là hai nhân vật có giá hơn hết. Bạch Tự Tại vốn là con người ngông cuồng tự đại, Sử Tiểu Thúy không ưa lão, nhưng song thân mụ lại thích võ công cùng danh vọng của lão. Thế là mụ được gả cho chưởng môn phái Tuyết Sơn.

Lúc mới thành thân, Sử Tiểu Thúy thường đấu khẩu với trượng phu, cứ mỗi phen cãi vã lại oán trách song thân. Mụ nói là nếu được gả cho Đinh Bất Tứ thì chắc không đến nỗi khổ sở thế này. Thật ra Đinh Bất Tứ hành sự cũng rất quái dị, nhân phẩm còn kém Bạch Tự Tại nhiều. Nhưng người đời quen đứng núi này trông núi nọ, mà Sử Tiểu Thúy cũng thích chọc tức trượng phu, nên hay đem chuyện Đinh Bất Tứ ái mộ mình thêm mắm thêm muối vào kể cho chồng mình nghe. Những chuyện nhỏ xíu mà mụ cũng phóng đại mười phần, khác nào lửa cháy đổ thêm dầu, Bạch Tự Tại nghe mà nhảy dựng lên nhưng lại không làm gì được.

May mà hai người thành hôn chưa được bao lâu thì sinh hạ Bạch Vạn Kiếm. Sử Tiểu Thúy lo chăm sóc con, không rời khỏi thành Lăng Tiêu nửa bước, mấy chục năm không gặp Đinh Bất Tứ lần nào. Dù Bạch Tự Tại đem lòng ghen tuông, nhưng cũng biết vợ không thể ngoại tình được. Không ngờ đến lúc tuổi già lại xảy ra chuyện Thạch Trung Ngọc hãm hại A Tú. Sử Tiểu Thúy bị Bạch Tự Tại đánh cho một tát, mụ tức giận bỏ ra khỏi thành Lăng Tiêu, xuống thung lũng tuyết cứu được A Tú.

Nhưng mụ vẫn chưa nguôi giận, bèn dắt cô cháu gái vào Trung Nguyên du ngoạn cho đỡ bực dọc, đồng thời bắt trượng phu phải một phen lo lắng. Oan gia đụng đầu ngõ hẹp, lúc mụ đến phủ Võ Xương thì gặp Đinh Bất Tứ. Hai người chia tay từ lúc thiếu thời, ngờ đâu khi bạc hết đầu lại gặp nhau.

Nói chuyện một hồi, té ra Đinh Bất Tứ lại rất si tình, đến nay vẫn chưa

lấy vợ. Bây giờ gặp mụ, lão năn nỉ mời mụ lên núi Bích Loa để hàn huyên mấy bữa. Hai người tuổi đã lục tuần, chẳng còn gì mối tình nam nữ. Sở dĩ Đinh Bất Tứ mời mụ lên chơi, chẳng qua là để thỏa mãn tâm nguyện từ hồi còn trẻ. Lão chỉ cần người trong mộng đặt chân lên núi Bích Loa thì có chết cũng cam tâm.

Mặc cho Sử bà bà dứt khoát từ chối, Đinh Bất Tứ cứ năn nỉ hoài. Lão cứ theo đuổi, nhất định không chịu buông tha. Sử bà bà khí tức xông lên, từ đấu khẩu chuyển sang động thủ. Hai người tỉ đấu, võ công Sử bà bà còn kém Đinh Bất Tứ nhiều. May mà lão không có ý sát hại mụ, mỗi khi tới lúc sinh tử quyết liệt thì lão lại nương tay.

Sử bà bà vừa tức giận vừa nóng nảy, thuê thuyền đi dọc sông Trường Giang gấp rút luyện nội công, đến nỗi bị tẩu hỏa nhập ma. Mụ thấy mình sắp bị Đinh Bất Tứ cưỡng bách lên núi Bích Loa, đã định cùng cháu gái nhảy xuống sông thì khéo sao lại gặp Thạch Phá Thiên giải vây. Về sau Sử bà bà lên đảo Tử Yên lại gặp hai anh em họ Đinh. Mụ không muốn gặp lão, càng không muốn gặp con trai trong cảnh khó xử, liền dắt A Tú bỏ đi lánh mặt.

Đinh Bất Tứ mấy chục năm nay không gặp Tiểu Thúy, phen này trùng phùng mà không thỏa nguyện, bèn tính bài cưỡng ép, dù sao cũng bắt mụ đặt chân lên núi Bích Loa một lần mới chịu thôi. Lão tự biết một mình mình không phải là địch thủ của phái Tuyết Sơn, bèn muối mặt đến cầu viện huynh trưởng là Đinh Bất Tam, dù trước nay anh em lão vẫn không hòa thuận với nhau.

Hai anh em dẫn nhau đến thành Lăng Tiêu, định ép Sử bà bà lên núi Bích Loa. Lão chỉ mong mụ đặt chân lên núi một lần, rồi sẽ lập tức lấy thuyền đưa bà ta trở về. Nhưng lúc huynh đệ họ Đinh lên thành Lăng Tiêu, Sử bà bà lại chưa trở về. Đinh Bất Tứ bèn dựng chuyện nói là Sử bà bà đã từng lên núi Bích Loa, cùng lão bàn luận về quyền kiếm, ôn lại mối tình xưa. Lão đã không cưới được Sử Tiểu Thúy, khi có cơ hội liền cố bắt tình địch phải tức giận.

Ban đầu Bạch Tự Tại không tin, nhưng Đinh Bất Tứ cứ mồm năm miệng mười kể lể võ công của Sử bà bà đã đến chỗ tuyệt diệu phi thường. Lão trình bày một cách rõ ràng tường tận những chiêu thức mà Sử bà bà đã luyện trong ba bốn chục năm nay, khiến cho Bạch Tự Tại không khỏi đem lòng ngờ vực. Hai người lời qua tiếng lại, rồi xảy cuộc động thủ ngay trong thư phòng. Đinh Bất Tứ trúng phải một chưởng của Bạch Tự Tại, bị trọng thương. Đinh Bất Tam liền hộ vệ lão rời khỏi thành Lăng Tiêu.

Vụ này lẽ ra chẳng có chi quan hệ, nhưng Bạch Tự Tại vừa nóng giận

vừa căm tức, hờn giận trong lòng không có nơi phát tiết khiến lão nổi điên. Lão tàn sát những người vô tội, gây nên phong ba bão táp trong thành Lăng Tiêu.

Lúc Sử bà bà về thành, thấy tình hình trượng phu như vậy thì trong lòng hết sức hối hận. Bệnh điên của chồng, một phần vì tính tình tự đại, còn một phần thật đã vì mình mà phát khởi. Bây giờ mụ nghe Thạch Phá Thiên nói trượng phu giục mình lên núi Bích Loa vĩnh viễn đừng trở về, còn lão tự biết đã gây nên tội lỗi thâm trọng, nên ở lại trong thạch lao quay mặt vào tường để ăn năn sám hối. Mụ liền quyết định chủ ý: "Hai người đã đồng tịch đồng sàng gần hết đời người, bây giờ đến lúc tuổi già, có lý đâu lại phải chia tay? Lão đã quyết ở trong thạch lao để tự trừng phạt chính mình, thì ta cũng ở trong nhà lao bầu bạn với lão cho đến cùng, tránh cái thảm cảnh lão chết không nhắm mắt được."

Sử bà bà lại nghĩ: "Ta đã bắt Ức Đao phải nhường chức chưởng môn, chỉ vì ta muốn thay nó lên đảo Hiệp Khách phó ước, tránh cho A Tú cái họa góa bụa ngay từ thuở nhỏ, phòng không chiếc bóng một đời. Vụ này khó mà lưỡng toàn được, bây giờ biết làm thế nào? Ta đành tạm gác lại việc này, từ từ hãy nói, bây giờ phải vào xem lão điên kia trước đã." Mụ liền quay lưng đi vào thạch thất. Bạch Vạn Kiếm cũng lo lắng cho phụ thân nên muốn theo vào, nhưng hắn lại nghĩ đến đại địch đang ở trước mắt, bản phái đang lúc hưng vong, đối phó với Tạ Yên Khách là chuyện khẩn yếu nhất.

* * *

Tạ Yên Khách hết nhìn Thạch Trung Ngọc lại ngó Thạch Phá Thiên, thật khó mà biết được ai thật ai giả. Xem cử chỉ và cách nói năng thì Thạch Phá Thiên giống Cẩu Tạp Chủng hơn, nhưng lão nghĩ tới võ công cao thâm của Thạch Phá Thiên, chỉ một chiêu đã kéo lùi Bạch Vạn Kiếm, thì lại sinh lòng nghi hoặc. Lão cho là chàng thiếu niên quê mùa ở Ma Thiên Nhai với lão ngày trước không thể có bản lãnh này. Chàng mới chia tay lão được mấy tháng, khi nào võ công lại tăng tiến mau đến thế?

Đột nhiên mặt lão xanh lè, lớn tiếng quát hỏi: "Hai thằng lỏi này, thằng nào là Cẩu Tạp Chủng?" Tiếng quát của lão làm chấn động mọi người, trái tim ai nấy đập loạn lên, đất cát trên nóc nhà cũng đổ xuống ầm ầm. Ai cũng biết lão đang phẫn nộ tới cực điểm, chỉ cất tay là giết người.

Thạch Trung Ngọc không biết ba chữ Cẩu Tạp Chủng là tên thật của Thạch Phá Thiên. Gã cho là Tạ Yên Khách đang giận dữ mà thóa mạ,

lại tưởng mưu kế của mình đã bị lão khám phá. Bây giờ chỉ còn cách mặt dày chống chế được lúc nào hay lúc ấy, về sau sẽ tính chuyện trốn đi. Gã nghĩ vậy liền đáp: “Tại hạ không phải. Nó… nó mới là Cẩu Tạp Chủng.”

Tạ Yên Khách trợn mắt lên nhìn Thạch Trung Ngọc, cười lạnh hỏi: “Ngươi thật không phải là Cẩu Tạp Chủng ư?”

Thạch Trung Ngọc bị mục quang của lão làm run lên bần bật, đáp ngay: “Tại hạ không phải.”

Tạ Yên Khách quay lại nhìn Thạch Phá Thiên hỏi: “Thế thì ngươi là Cẩu Tạp Chủng à?”

Thạch Phá Thiên gật đầu đáp: “Đúng thế! Tạ lão bá! Ngày trước ở trên núi, cháu được lão bá dạy võ công, đột nhiên toàn thân cháu phát hàn phát nhiệt, đau khổ không chịu nổi rồi ngất đi. Sau cháu tỉnh lại thì gặp rất nhiều chuyện quái lạ, hết chuyện này đến chuyện khác, mãi đến bây giờ. Mấy tháng nay lão bá có khỏe không? Không biết ai đã giặt giũ nấu ăn cho lão bá? Cháu cũng thường nhớ đến lão bá. Cháu không giặt áo nấu cơm cho lão bá, chắc lão bá phải mệt nhọc lắm.” Giọng nói của chàng đầy vẻ quan tâm.

Tạ Yên Khách không còn nghi ngờ gì nữa, thầm nghĩ: “Thằng ngốc này đối với ta rất tốt.” Rồi lão quay lại nói với Thạch Trung Ngọc: “Ngươi mạo xưng người này để giỡn chơi với ta. Hừ! Lá gan của ngươi thật là to.”

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu thấy sắc mặt Tạ Yên Khách xanh lè, hai mắt quắc lên, thì biết lão đã bị con mình lừa gạt, phẫn nộ đến cực điểm. Lão mà nhấc tay một cái là con trai mình phải chết ngay tại chỗ. Hai người vội vàng nhảy ra đứng chắn trước mặt Thạch Trung Ngọc. Mẫn Nhu cất giọng run run nói: “Tạ tiên sinh! Tiên sinh là người lớn khoan nhân đại độ, xin tha thứ cho một thằng nhỏ chưa biết gì. Ta… ta sẽ bảo nó dập đầu chịu tội với tiên sinh.”

Tạ Yên Khách đang phiền não vô cùng, không chỉ vì đã bị Thạch Trung Ngọc lừa gạt, mà chính yếu là vì lời thề Huyền Thiết Lệnh lại chưa xong được. Lão cười lạnh nhạt nói: “Con của ngươi dám lừa gạt Tạ mỗ, đâu thể chỉ dập đầu mấy cái mà xong việc được? Mau lui ra!” Chưa dứt lời, lão vung tay áo một cái, hai luồng đại lực đẩy tới như bài sơn đảo hải.

Thạch Thanh, Mẫn Nhu nội lực không phải tầm thường, mà cũng đứng không vững, phải lùi lại mấy bước. Thạch Phá Thiên thấy Mẫn

Nhu kinh hãi vô cùng, hai hàng nước mắt đã trào ra. Chàng vội la lên: "Lão bá đừng giết y."

Tạ Yên Khách đã vận nội lực vào hữu chưởng, sắp đánh tới. Lúc này cho dù mấy chục người trong đại sảnh đồng thời ngăn cản cũng chưa chắc cứu được tính mạng của Thạch Trung Ngọc, nhưng Thạch Phá Thiên chỉ hô một tiếng là lão đã sửng sốt quay lại hỏi: "Ngươi muốn ta không giết hắn ư?" Lão thấy mình chỉ cần tha mạng cho thằng lỏi hèn hạ này là hoàn thành lời thề ngày trước, thật là một việc nhẹ nhàng. Bất giác lão lộ vẻ hoan hỉ.

Thạch Phá Thiên nói: "Đúng thế! Người này là con của Thạch trang chúa và Thạch phu nhân. Đinh Đinh Đang Đang cũng thương yêu y lắm. Nhưng… nhưng… y có những hành vi bất hảo, khinh khi A Tú, lừa gạt mọi người, khi làm bang chúa bang Trường Lạc đã gây ra nhiều chuyện tồi bại…"

Tạ Yên Khách hỏi lại: "Ngươi yêu cầu ta đừng giết hắn phải không?" Tạ Yên Khách là một tay kiêu hùng hơn đời, tuy tiếng tăm không tốt nhưng võ công tuyệt đỉnh. Thế mà lão nói câu đó cũng hơi run giọng, chỉ sợ Thạch Phá Thiên lại thay đổi ý kiến.

Thạch Phá Thiên nói: "Đúng thế! Xin lão bá đừng giết y. Nhưng người này hại người đã nhiều, tốt nhất là lão bá đem y theo giáo huấn điều hay lẽ phải, để y trở thành người tốt rồi hãy thả y ra. Tạ lão bá! Cháu biết lão bá tâm địa rất tốt, đã đem cháu đi nuôi dạy mấy năm lại rèn luyện võ công. Từ khi cháu không tìm thấy má má, chỉ nhờ lão bá dưỡng dục cho mới thành người. Thạch đại ca đây mà đi theo lão bá, nhất định được lão bá dạy cho trở thành người tốt."

Dùng bốn chữ "tâm địa rất tốt" mà nói về Tạ Yên Khách thật là không hợp. Lão vừa nghe thấy đã lấy làm phẫn nộ, cho là Thạch Phá Thiên mỉa mai mình, mặt lại xám xanh. Nhưng lão nghĩ lại, không khỏi cười dở khóc dở, hiểu Thạch Phá Thiên nói câu này bằng một tấm lòng thành thật. Lão nhớ lại mấy năm ở cùng chàng trên Ma Thiên Nhai, lúc nào lão cũng tìm cách hại chàng mà chàng vẫn chất phác ngây thơ, chẳng nghi kỵ chút nào. Lúc chàng bị bắt đi mấy tháng, lão phải tự mình giặt giũ nấu ăn cũng thấy mất thời gian.

Lão hiểu rằng từ lúc chàng lạc mất mẫu thân, mình biến thành nơi để dựa dẫm cùng quyến luyến, nên việc gì cũng chỉ nhìn thấy mặt tốt mà thôi. Lão dạy nội công là cố ý làm cho chàng mất mạng, nhưng chàng lại cảm ơn không ngớt. Bây giờ lão thấy chàng muốn mình giáo huấn Thạch Trung Ngọc, liền nghĩ bụng: "Thằng ngốc này ăn nói hồ đồ. Tạ mỗ đi đâu cũng chỉ một mình mới là một trang kỳ nam tử, không chịu

đàn dúm với ai. Khi nào ta chịu để thằng lỏi đê hèn ấy quấn quít bên mình?" Lão liền đáp: "Ta đã ưng thuận làm cho ngươi một việc. Ngươi yêu cầu ta đừng giết gã, ta theo lời ngươi mà tha mạng cho gã là được rồi. Chúng ta từ đây ly biệt, vĩnh viễn không gặp nhau nữa."

Thạch Phá Thiên nói: "Không! Không! Lão bá mà không giáo huấn y, y lại đi lừa người, hại người, rồi rốt cuộc cũng bị người khác giết chết. Khi đó Thạch phu nhân cùng Đinh Đang lại phải đau lòng. Cháu cầu xin lão bá giáo huấn y, trông nom y. Nếu y chưa trở thành người tốt thì lão bá đừng để y rời khỏi lão bá. Mẹ cháu đã từng dạy cháu không được cầu xin gì người khác, nhưng… nhưng việc này thật sự là quan trọng, cháu chỉ còn cách cầu xin lão bá mà thôi."

Tạ Yên Khách chau mày, thầm nghĩ: "Việc này thật là rắc rối, kể ra cũng chẳng khó gì, nhưng không phải là đơn giản. Chính mình có phải là người tốt đâu, làm sao dạy cho người ta thành người tốt được? Huống chi thằng lỏi Thạch Trung Ngọc lại quen gian trá dẻo miệng, e rằng đức Khổng Phu Tử sống lại cũng chưa chắc giáo huấn nổi gã thành người tốt. Nếu mình ưng thuận việc này, há chẳng phiền lụy suốt đời một cách vô ích ư?" Lão bèn lắc đầu lia lịa nói: "Không được! Việc này ta làm không được. Ngươi đề nghị việc khác đi, dù khó hơn nữa ta cũng làm cho ngươi."

Thạch Thanh đột nhiên cười ha hả nói: "Ai cũng cho rằng lời nói của Ma Thiên cư sĩ nặng như núi, vì thế mà Huyền Thiết Lệnh mới chấn động giang hồ. Nếu sớm biết chủ nhân Huyền Thiết Lệnh cự tuyệt lời yêu cầu của người ta, thì bao nhiêu người ở Hầu Giám Tập đâu đến nỗi phải chết oan uổng."

Tạ Yên Khách đột nhiên dựng đứng lông mày, giận dữ lớn tiếng hỏi: "Sao Thạch trang chúa lại nói thế?"

Thạch Thanh đáp: "Vị tiểu huynh đệ đây cầu xin tiên sinh dạy dỗ đứa con của tại hạ, tuy là làm khó tiên sinh, nhưng ngày trước tiểu huynh đệ này đã giao tận tay tấm Huyền Thiết Lệnh cho Tạ tiên sinh. Lúc ấy chính mắt vợ chồng tại hạ trông thấy, ngoài ra còn Cảnh huynh, Vương huynh, Kha huynh, Hoa cô nương và nhiều người khác nữa cũng chứng kiến. Trước nay thiên hạ vẫn đồn, Ma Thiên cư sĩ nói ra điều gì, ngàn vàng khó chuộc. Thế mà sao Tạ tiên sinh lại từ chối lời thỉnh cầu của vị tiểu huynh đệ này?"

Tạ Yên Khách tức giận nói: "Ngươi đã sinh con sao không biết dạy con? Thằng con bất hiếu này làm bại hoại gia phong, sao ngươi không phóng chưởng đánh chết nó đi?"

Thạch Thanh nói: “Con của tại hạ bản tính ngỗ ngược như quỷ sứ, nếu không gặp nghiêm sư dạy dỗ thì khó mà thành người được.”

Tạ Yên Khách giận dữ quát lên: “Dạy cái quỷ gì? Ta mà đem thằng lỏi này đi, thì chỉ trong ba ngày là dạy nó thành người chẳng ra ngươi, quỷ chẳng ra quỷ.”

Mẫn Nhu đưa mắt nhìn Thạch Thanh, la lên: “Sư ca…” Bà cho rằng con mình mà giao cho Tạ Yên Khách đem đi thì dữ nhiều lành ít. Bà muốn Thạch Thanh đừng nói khích lão nữa.

Ngờ đâu Thạch Thanh lờ đi như không biết. Ông nói: “Anh hùng hảo hán trên chốn giang hồ mà nói đến chủ nhân Huyền Thiết Lệnh, không ai không đưa ngón tay lên khen ngợi, ai cũng phải thán phục. Những hành vi bội tín, vi phạm lời thề, đâu phải là việc làm của Ma Thiên cư sĩ tiếng tăm lừng lẫy?”

Tạ Yên Khách bị Thạch Thanh dồn cho cứng lưỡi. Giả tỉ lão kiếm chuyện để từ chối thằng ngốc Thạch Phá Thiên không hiểu việc đời thì rất dễ dàng, nhưng cãi lý với người lịch duyệt giang hồ như Thạch trang chủ thì thật khó lòng. Lão biết thòng lọng đã quàng vào cổ, chỉ còn cách ưng thuận cho xong, liền nói: “Được rồi! Không ngờ Tạ mỗ đã quá nửa đời người mà còn bị thằng Chó Lộn Giống này làm cho phiền lụy.”

Lão dùng chữ Cẩu Tạp Chủng để gọi Thạch Phá Thiên, mà thực ra là ám chỉ Thạch Trung Ngọc, nói vòng vòng để thóa mạ người. Thạch Thanh làm gì chẳng hiểu, nhưng ông chỉ mỉm cười không đáp. Mặt Mẫn Nhu thì ửng đỏ lên rồi biến sang nhợt nhạt.

Tạ Yên Khách quay lại nhìn Thạch Trung Ngọc nói: “Thằng lỏi kia! Ngươi lại đây, đi theo ta! Nếu ngươi không trở thành người tốt, thì mỗi ngày lão gia phải lột của ngươi ba lớp da.”

Thạch Trung Ngọc bở vía, hết ngó song thân lại nhìn Thạch Phá Thiên, chỉ mong chàng đổi lại lời yêu cầu khác. Thạch Phá Thiên lại nói: “Thạch đại ca! Đại ca bất tất phải sợ hãi. Tạ lão bá bề ngoài giả vờ hung dữ, mà thật ra là người tốt nhất trên đời. Hàng ngày đại ca chỉ cần thổi cơm nấu thức ăn cho lão bá ăn, giặt giũ quần áo cho lão bá, rồi trồng rau đốn củi nuôi gà. Lão bá có giơ tay lên dọa thì cũng không đụng đến đại ca đâu. Ta từng ở với lão bá nhiều năm, lão bá đối với ta chẳng khác gì mẫu thân vậy, lại còn luyện võ công cho ta nữa.”

Tạ Yên Khách nghe Thạch Phá Thiên so sánh mình với mẹ chàng thì không khỏi thở dài, thầm nghĩ: “Mẫu thân ngươi là một mụ điên, đặt

tên con mình là Cẩu Tạp Chủng. Thằng lỏi này ăn nói mỗi lúc một hồ đồ, dám đem ví một mụ điên với Ma Thiên cư sĩ mà nhân vật giang hồ nghe tới phải kinh hồn táng đởm, thật chẳng ra thế nào."

Thạch Trung Ngọc buồn khổ vô cùng. Gã lẩm bẩm: "Ngươi bảo ta giặt quần áo, trồng rau, đốn củi, nuôi gà, thì có khác gì đòi lấy mạng ta? Thế còn chưa đủ, ngươi lại còn bảo ta hằng ngày thổi cơm nấu nướng cho lão ma đầu này ăn. Ta có biết thổi nấu bao giờ đâu?"

Thạch Phá Thiên lại nói: "Thạch đại ca! Nếu y phục của Tạ lão bá bị rách thì đại ca nhớ khâu vá lại. Ngoài ra Tạ lão bá thích ăn đổi món, vậy đại ca đừng nấu nướng cho lão bá ăn một món đến mười ngày."

Tạ Yên Khách nheo mắt nhìn Thạch Trung Ngọc cười lạt mấy tiếng, rồi quay lại hỏi Thạch Thanh: "Thạch trang chúa! Khi ở Hầu Giám Tập, hai vị cũng muốn tìm Huyền Thiết Lệnh của lão phu. Chẳng lẽ khi đó trang chúa đã định thuê Tạ mỗ làm gia sư để dạy dỗ công tử thay cho trang chúa chăng?" Miệng lão nói, hai mắt lại nhìn Thạch Trung Ngọc từ đầu xuống đến gót chân. Thạch Trung Ngọc chạm phải mục quang của lão cứ như chuột thấy mèo, cả người bủn rủn, hoảng sợ đến mức hồn như đã lìa khỏi xác.

Thạch Thanh nói: "Tại hạ không dám. Chẳng giấu gì tiên sinh, vợ chồng tại hạ có một kẻ đại thù đã giết hại một đứa con khác. Người đó từ bấy đến nay không biết đã lẩn trốn phương nào. Vợ chồng tại hạ tìm khắp nơi mười mấy năm nay, vẫn chẳng thấy tông tích đâu."

Tạ Yên Khách nói: "Giả tỉ ngày ấy trang chúa có Huyền Thiết Lệnh của lão phu, thì bảo lão phu đi trả thù giúp hay sao?"

Thạch Thanh nói: "Việc báo thù tại hạ không dám phiền tới đại giá. Có điều Tạ tiên sinh thần thông quảng đại, chắc có thể điều tra ra được hành tung của người đó."

Tạ Yên Khách nói: "Nếu ngày ấy vợ chồng trang chúa lấy được Huyền Thiết Lệnh, thì Tạ mỗ thật cảm ơn trời phật."

Thạch Thanh xá dài nói: "Nếu hài tử được nhờ tiên sinh dạy dỗ cho thành người, thì Thạch Thanh cảm tạ vô cùng! Vợ chồng tại hạ từ nay về sau sẽ thắp nhang khẩn Phật, cầu cho Tạ tiên sinh thọ mạng lâu dài." Ông nói hết sức khiêm cung, giọng điệu thành khẩn vô cùng.

Tạ Yên Khách hừ một tiếng rồi đột nhiên đưa tay tháo một cái bao dài dài trên lưng ra, vứt xuống đất đánh "binh" một tiếng. Tay trái lão đưa ra nắm lấy cổ tay Thạch Trung Ngọc, rồi tung mình nhảy ra khỏi đại

sảnh. Thạch Trung Ngọc kêu rầm lên. Tiếng kêu mỗi lúc một xa dần, chỉ chớp mắt đã ra ngoài mười trượng.

Giữa lúc mọi người ngơ ngác nhìn nhau, Đinh Đang vung tay tát vào mặt Thạch Phá Thiên đánh bốp một cái, lớn tiếng la gọi: "Thiên ca! Thiên ca!" rồi vọt mình đuổi theo.

Thạch Phá Thiên đưa tay lên xoa má, kinh ngạc hỏi: "Đinh Đinh Đang Đang! Sao muội lại đánh ta?"

Thạch Thanh cúi xuống lượm chiếc bọc lên, vừa cầm vào tay đã biết là vật gì rồi. Ông mở bọc ra, thì quả nhiên là song kiếm Hắc Bạch của vợ chồng mình.

Mẫn Nhu thấy bảo kiếm được trả về mà vẫn không lộ vẻ vui mừng, hai mắt đẫm lệ. Bà hỏi: "Sư ca… Sao sư ca lại để Ngọc nhi… Ngọc nhi đi theo lão?"

Thạch Thanh thở dài nói: "Nhu muội! Tại sao Ngọc nhi lại trở thành như thế này, muội có biết không?"

Mẫn Nhu nói: "Sư ca… sư ca lại trách tiểu muội quá nuông chiều nó chứ gì?" Bà nói xong, hai hàng nước mắt lăn xuống má.

Thạch Thanh nói: "Sư muội đối với Ngọc nhi thật quá hiền từ, nhất là từ ngày Kiên nhi bị người hại chết, sư muội lại càng cưng chiều Ngọc nhi quá mức. Ta thấy nó còn nhỏ tuổi nhưng đã có những hành vi tai ác, mà trước mặt muội thật khó mà dạy nó, nên mới quyết định đưa nó lên thành Lăng Tiêu. Ngờ đâu nó hư đốn quá, làm hại vợ chồng mình không còn mặt mũi nào nhìn thấy các huynh đệ phái Tuyết Sơn nữa. Tạ tiên sinh mưu trí hơn Ngọc nhi nhiều, thủ đoạn cũng gấp mấy nó. Trị độc phải dùng độc, chỉ có tiên sinh mới trị được nó mà thôi. Sư muội hãy yên tâm, Ma Thiên cư sĩ tuy hành động chỉ theo ý mình, nhưng vẫn là người thủ tín nhất thiên hạ. Vị tiểu huynh đệ đây đã xin ông ta dạy bảo Ngọc nhi, nhất định tiên sinh sẽ làm cho chu đáo."

Mẫn Nhu nói: "Nhưng… nhưng Ngọc nhi từ thuở nhỏ được nuôi dưỡng sung sướng, làm sao nó biết thổi cơm nấu nướng?" Bà vừa nói vừa nghẹn ngào, nước mắt chảy xuống như mưa.

Thạch Thanh đáp: "Những chuyện đó chính vì quá chiều con mà ra."

Bỗng ông thấy Bạch Vạn Kiếm đi vào nhà trong, đoán rằng hắn vào báo cho Bạch Tự Tại cùng Sử bà bà hay. Thạch Thanh ghé tai vợ nói nhỏ: "Nếu không để Tạ tiên sinh đưa Ngọc nhi đi, thì vụ này ở đây

cũng chưa chắc đã xong một cách dễ dàng. Nội biến ở phái Tuyết Sơn cũng từ Ngọc nhi mà phát khởi lên, khi nào họ chịu bỏ qua cho nó?"

Mẫn Nhu nghĩ lại, biết chồng nói đúng. Bà chậm chạp lau nước mắt rồi nhìn Thạch Phá Thiên nói: "Ngươi đã cứu mạng cho con ta, mà ta… ta… không biết… Ngươi tốt như thế, còn nó lại hư đốn như thế. Nếu ta có được… được đứa con…"

Bà muốn nói: "Nếu ta có được đứa con như ngươi thì tốt biết bao!" Nhưng câu này vừa đến cửa miệng, bà kìm lại được không nói ra. Thạch Phá Thiên thấy Thạch Trung Ngọc được bà thương yêu, thì trong lòng cảm xúc vô cùng. Chàng nhớ tới hai lần bà nhận lầm mình là con, đối với chàng cũng đã thương yêu như vậy. Chàng chạnh lòng nhớ tới mẫu thân mình không biết hiện ở nơi đâu, mà cũng không hiểu tại sao tình mẫu tử của mẹ đối với chàng lại khác xa Mẫn Nhu đối với con bà. Nghĩ tới đó, chàng không khỏi buông tiếng thở dài.

Mẫn Nhu lên tiếng hỏi: "Tiểu huynh đệ! Sao ngươi lại giả trang làm Ngọc nhi, suốt dọc đường giấu giếm chúng ta?"

Thạch Phá Thiên đỏ mặt lên ấp úng: "Đó là… Đinh Đinh Đang Đang…"

Chàng nói chưa dứt lời, đột nhiên Vương Vạn Nhận chạy vào, vừa thở hồng hộc vừa la lên: "Không… Không xong rồi! Sư phụ đâu mất rồi."

Mọi người trong đại sảnh đều giật mình kinh hãi, giật giọng hỏi: "Sao lại đâu mất?"

Vương Vạn Nhân chỉ biết kêu lên: "Sư phụ không thấy đâu nữa."

A Tú kéo tay áo Thạch Phá Thiên bảo: "Chúng ta đi nhanh lên!" Hai người gấp rút chạy về phía thạch lao. Thạch Phá Thiên đến ngoài thạch lao thì thấy trong đường hầm đầy đệ tử phái Tuyết Sơn. Mọi người thấy A Tú đến, vội tránh ra để nhường lối.

A Tú cùng Thạch Phá Thiên tiến vào trong thạch lao thì thấy vợ chồng Bạch Vạn Kiếm đang đỡ Sử bà bà ngồi dưới đất. A Tú la lên: "Gia gia! Má má! Bà nội… bà nội làm sao vậy? Người bị thương rồi sao?"

Bạch Vạn Kiếm mặt đầy sát khí nói: "Có nội gián! Bà bà bị điểm huyệt bằng thủ pháp bản môn, gia gia thì bị bắt đem đi. Ngươi trông coi bà bà, để ta đi cứu gia gia." Nói xong, hắn tung mình vọt đi ngay. Trước mặt hắn có một tên đệ tử chi ba cản lối, đang lúc nóng nảy, Bạch Vạn Kiếm đẩy mạnh một cái hất gã ra ngoài rồi rảo bước chạy đi.

A Tú giục Thạch Phá Thiên: “Đại ca! Huynh giúp bà nội vận khí giải huyệt đi.”

Thạch Phá Thiên đã được Sử bà bà dạy cho phép Thôi Cung Quá Huyệt giải khai huyệt đạo, chàng cứ theo đúng cách đó mà làm. Chẳng mấy chốc, chàng giải khai xong ba chỗ đại huyệt của bà ta đã bị điểm.

Sử bà bà la lên: “Các ngươi đừng náo loạn nữa! Chưởng môn đã điểm huyệt ta, rồi tự mình bỏ đi.”

Ai nghe thấy cũng phải ngạc nhiên nghĩ bụng: “Té ra Uy Đức tiên sinh vừa thấy mặt phu nhân đã động thủ liền. Chính Uy Đức tiên sinh ra tay điểm huyệt, chẳng trách Bạch sư ca không giải khai nổi.”

Lúc này chưởng môn của phái Tuyết Sơn là ai, thật sự không rõ ràng. Ngày thường mọi người đã quen gọi Bạch Tự Tại là chưởng môn, nên cứ xưng hô như cũ. Mọi người đang nghi ngờ bản phái lại phát sinh nội biến, e rằng khó mà tránh khỏi đánh nhau chết chóc. Họ nghe nói đây là chuyện xích mích giữa hai vợ chồng chưởng môn mới yên tâm, liền đưa tin ra ngoài.

Bạch Vạn Kiếm được tin lại quay trở về, lên tiếng hỏi nói: “Má má! Vụ này là thế nào?” Giọng nói của hắn ra chiều bất mãn.

Mấy hôm nay chuyện gì cũng rối ren, khiến cho con người lanh lợi minh mẫn đến như Khí Hàn Tây Bắc cũng phải biến thành con rùa mất đầu. Bây giờ vụ này lại từ song thân hắn mà ra, hắn phiền não khó chịu mà không biết phát tác vào đâu được.

Sử bà bà giận dữ nói: “Ngươi chưa hỏi rõ đầu đuôi, sao đã dám trách mẫu thân?”

Bạch Vạn Kiếm đáp: “Hài nhi không dám!”

Sử bà bà nói: “Gia gia ngươi muốn cho mọi người được yên ổn, nên đã thân hành đến Hiệp Khách Đảo rồi.”

Bạch Vạn Kiếm thất kinh nói: “Gia gia đến Hiệp Khách Đảo rồi ư? Tại sao lại thế?”

Sử bà bà nói: “Còn sao nữa? Gia gia ngươi mới thật sự là chưởng môn của phái Tuyết Sơn, lão không đi thì ai đi? Ta vào nhà lao nói chuyện với gia gia, nếu lão tự nhốt mình cả đời trong ngục, thì ta cũng ở chung với lão suốt đời. Khi nói đến hẹn ước ở Hiệp Khách Đảo

không biết ai đi mới phải, lão hỏi đầu đuôi câu chuyện, ta kể hết cho lão nghe. Lão bèn nói, lão là chưởng môn, dĩ nhiên phải đi. Ta khuyên lão cứ thong thả để bàn tính tìm kế vẹn toàn, lão bèn nói: “Ta có lỗi với phái Tuyết Sơn, đã hại chết bao nhiêu đệ tử vô tội, nghĩ lại chỉ muốn đập đầu vào tường chết ngay lập tức. Ta chỉ còn cách chết vì phái Tuyết Sơn để chuộc lỗi, đồng thời để phu nhân, con trai, con dâu, cháu gái, cháu rể và mọi đệ tử của ta rút kinh nghiệm làm người.” Thế rồi lão đưa tay điểm huyệt đạo của ta, móc lấy hai tấm thẻ đồng mời đi dự yến. Chắc là bây giờ lão đã đi xa rồi.”

Bạch Vạn Kiếm dậm chân nói: “Má má! Gia gia tuổi đã già, mà thân thể lại chưa hoàn toàn hồi phục thì đi thế nào được? Đáng lẽ để hài nhi đi mới phải.”

Sử bà bà hỏi: “Đến bây giờ mà ngươi còn chưa hiểu được tính khí gia gia ư?” Dứt lời, mụ cất bước đi ra ngoài thạch lao.

Bạch Vạn Kiếm vội hỏi: “Má má… Má má đi đâu thế?”

Sử bà bà đáp: “Ta là chưởng môn phái Kim Ô, chắc cũng đủ tư cách để lên Hiệp Khách Đảo.”

Bạch Vạn Kiếm ruột rối như tơ vò. Hắn lẩm bẩm: “Thôi thì mọi người cùng liều mạng mà đi, chết hết ở Hiệp Khách Đảo là cùng.”

Hồi 19: Cháo Lạp Bát

Ngày mồng năm tháng chạp, Sử bà bà dẫn Bạch Vạn Kiếm, Thạch Thanh, Mẫn Nhu, Thạch Phá Thiên, A Tú, Thành Tự Học, Tề Tự Miễn, Lương Tự Tiến đi đến một xóm chài nhỏ ở bến Nam Hải.

Khi Sử bà bà rời khỏi thành Lăng Tiêu đã chỉ định Cảnh Vạn Chung tạm quyền chưởng môn lo việc thủ thành, Uông Vạn Dực cùng Hô Diên Vạn Thiện phụ giúp mọi việc. Phong Hỏa Thần Long Phong Vạn Lý đã tham gia vào vụ phản sư nghịch phái, tuy vì thời thế ép bức, nhưng bọn Bạch Vạn Kiếm là đệ tử chi trưởng cũng không tính gì đến hắn. Mụ đưa ba người Thành Tự Học, Tề Tự Miễn và Lương Tự Tiến cùng đi là có ý đề phòng bọn đệ tử các chi lại làm phản trong môn phái. Còn Liêu Tự Lệ thì đã trọng thương, võ công mất hết, không đến nỗi gây thành mầm họa.

Phía sau đồng bài Hiệp Khách Đảo phát ra có khắc rõ ngày tháng và địa điểm hẹn gặp, mỗi người một khác. Lúc Sử bà bà cùng mọi người đến đây, thấy xóm chài này hoàn toàn không có ai, cũng không gặp nhân vật giang hồ nào khác. Bạch Tự Tại cũng không biết đâu mà tìm, thậm chí suốt vùng biển đó không có chiếc thuyền nào.

Đoàn người tạm nghỉ chân trong một gian nhà tranh. Chiều hôm ấy, có một hán tử áo vàng cầm trượng đến xóm chài dõng dạc nói: “Sứ giả Hiệp Khách Đảo vâng mệnh đảo chúa nghênh tiếp tân khách. Kính thỉnh Thạch bang chúa của bang Trường Lạc lên đường.”

Bọn Sử bà bà nghe tiếng từ trong nhà chạy ra. Hán tử kia đi tới trước mặt Thạch Phá Thiên, khom lưng thi lễ rồi nói: “Phải chăng các hạ là Thạch bang chúa?”

Thạch Phá Thiên nói: “Đúng vậy! Quý tính các hạ là gì?”

Người kia nói: “Tiểu nhân họ Triệu. Mời Thạch bang chúa lên đường!”

Thạch Phá Thiên nói: “Tại hạ còn có mấy vị sư trưởng cùng bạn hữu cũng muốn đến thăm quý đảo.”

Người kia nói: “Việc đó thì khó lắm. Thuyền nhỏ không chở nặng được, đảo chúa đã có nghiêm lệnh chỉ đón một mình Thạch bang chúa mà thôi. Chỉ thêm một người, thuyền nhỏ mà không bị lật thì tiểu nhân cũng mất đầu.”

Sử bà bà cười lạnh nói: “Việc đã thế này, e rằng ngươi không tự quyết định được.” Mụ nói xong, nhảy ra trước, tay nắm chuôi đao.

Gã kia không lý gì đến mụ, cứ nhìn Thạch Phá Thiên nói: “Tiểu nhân xin dẫn đường. Mời Thạch bang chúa thượng lộ.” Dứt lời, gã trở gót đi luôn. Thạch Phá Thiên cùng Sử bà bà, Thạch Thanh đều đi theo sau. Gã kia theo ven biển mà đi, quanh co qua hai eo núi thì đến một bãi cát.

Tại đây có một con thuyền nhỏ, rộng không đầy ba thước, dài chừng sáu thước, thật không còn con thuyền nào nhỏ hơn nữa. Thuyền này chưa chắc đã chở được hai người, đừng nói đến ba. Hán tử kia nói: “Các vị muốn giết tiểu nhân thì chỉ cất tay một cái là xong. Sau đó vị nào biết đường đến Hiệp Khách Đảo thì đi cùng Thạch bang chúa.

Sử bà bà cùng Thạch Thanh ngơ ngác nhìn nhau, không ngờ Hiệp Khách Đảo bố trí chu đáo đến thế, muốn đi thêm một người ra đó cũng không được. Mọi người chỉ biết tên đảo, còn đảo này ở phía Nam hay phía Bắc, gần hay xa thì hoàn toàn không biết. Huống hồ ba chữ Hiệp Khách Đảo đến chín phần mười cũng là tự đặt, cho dù những thuyền chài thường xuyên đi biển cũng chưa chắc đã tìm được. Biển cả rộng lớn mênh mang, biết tìm ở nơi nào?

Ai nấy cố giương mắt nhìn ra thật xa, nhưng ngoài biển tuyệt không thấy chiếc thuyền nào khác, chẳng còn cách nào đi theo được. Sử bà bà tức giận vô cùng. Mụ vung chưởng lên toan đánh hán tử áo vàng, nhưng phát chưởng phóng ra nửa vời bỗng thu lại, nhìn Thạch Phá Thiên nói: “Đồ nhi! Ngươi đưa thẻ đồng để ta đi thay. Mụ già này dù thế nào cũng phải chết với lão điên kia một chỗ.”

Hán tử áo vàng nói: “Đảo chúa đã có lệnh không cho đón lầm người. Tiểu nhân bị xử trảm cũng chẳng có chi đáng tiếc, nhưng còn lụy cho cha mẹ vợ con tiểu nhân cũng bị chém đầu hết.”

Sử bà bà tức giận nói: “Chém đầu thì chém đầu, có gì là quan trọng?” Miệng nói vậy, nhưng trong lòng mụ cũng nghĩ thầm: “Đối với mình thì không quan trọng, nhưng đối với gã này lại trọng đại vô cùng.”

Mụ nghĩ ra một kế khác, liền bảo Thạch Phá Thiên: “Đồ nhi! Vậy ngươi nhường ngôi bang chúa bang Trường Lạc cho ta. Ta là bang chúa, chắc gã không bị trách đã đón lầm người nữa.”

Thạch Phá Thiên ngần ngừ nói: “Chuyện này… e rằng…”

Gã hán tử nói: “Hai vị sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác đã nói rất rành

mạch, bang chúa bang Trường Lạc là một thiếu niên anh hùng tuổi mới đôi mươi. Đâu có phải là một bà bà tuổi cao đức trọng?"

Sử bà bà tức giận nói: "Ngươi nói thúi lắm! Sao ngươi lại biết ta tuổi cao đức trọng? Tuổi ta tuy có cao, nhưng đức ta không trọng." Người kia chỉ mỉm cười, không nói gì nữa, xuống bãi biển tháo dây buộc thuyền.

Sử bà bà thở ra một hơi rồi nói: "Đồ nhi, ngươi đi đi. Hãy nghe sư phụ dặn một câu."

Thạch Phá Thiên nói: "Dĩ nhiên là đệ tử phải nghe lời sư phụ."

Sử bà bà nói: "Nếu ngươi còn có đường sống, thì phải nhớ kỹ là cố tìm cách chạy trốn ra đây, đừng vì chuyện cứu gia gia mà tự hãm mình vào nơi tuyệt địa. Đó là lệnh của sư phụ, ngươi nhất định không được vi phạm."

Thạch Phá Thiên ngạc nhiên, không hiểu tại sao sư phụ không cho mình cứu trượng phu, chẳng lẽ trong lòng của người chưa hết căm hận gia gia? Chàng nghĩ: "Gia gia không thể không cứu", thật không đồng ý với lệnh của Sử bà bà.

Sử bà bà lại nói tiếp: "Ngươi đến đó nói cho lão già điên biết, ta ở đây chờ lão ba tháng. Đến ngày mùng tám tháng ba sang năm, nếu lão không đến đây gặp ta thì ta sẽ nhảy xuống biển chết đi. Nếu lão còn nói đến chuyện lên núi Bích Loa con khỉ gì nữa, ta sẽ làm quỷ dữ không tha cho lão."

Thạch Phá Thiên gật đầu vâng dạ. A Tú cũng nói: "Đại ca! Tiểu muội… tiểu muội cũng thế, ở lại đây chờ đại ca ba tháng. Nếu huynh không về thì muội sẽ… muội sẽ nhảy xuống biển theo bà bà."

Thạch Phá Thiên cảm thấy trong lòng vừa ấm áp vừa thê lương. Chàng nói: "Tú muội bất tất phải làm như vậy."

A Tú nói: "Tiểu muội muốn làm thế." Nàng nói rất khẽ, nhưng giọng đầy vẻ cương quyết, tuyệt không hối hận.

Mẫn Nhu cũng nói: "Hài tử! Ta mong ngươi bình yên trở về. Chúng ta đều chờ ở đây, cầu cho ngươi được vô sự."

Thạch Phá Thiên đáp: "Thạch phu nhân hãy bảo trọng, không cần lo lắng cho lệnh lang. Huynh ấy đi theo Tạ tiên sinh, nhất định sẽ trở thành người tốt. Phu nhân cũng đừng lo lắng cho con, chức bang

chúa bang Trường Lạc này chỉ là đồ giả, không chừng họ sẽ thả con về. Trương Tam, Lý Tứ lại là huynh trưởng kết nghĩa của con, nếu xảy ra chuyện nguy hiểm, chắc hai vị ca ca cũng chẳng thể nào thấy chết mà không cứu."

Mẫn Nhu nói: "Ta cũng mong như vậy." Bà nghĩ bụng: "Thằng nhỏ này chưa biết lòng người hiểm ác, chuyện kết nghĩa kim lan này đâu phải là chuyện thực?"

Thạch Thanh nói: "Tiểu huynh đệ! Giả tỉ trên đảo phải động thủ với ai, ngươi cứ vận nội lực ra mà đánh loạn xạ, đừng quan tâm gì đến chiêu số hay đao pháp cả." Ông nghĩ nội lực của Thạch Phá Thiên kinh người, nếu có một tia sống sót thì chỉ dựa vào nội lực mà thôi.

Thạch Phá Thiên nói: "Vâng! Đa tạ Thạch trang chủ chỉ điểm."

Bạch Vạn Kiếm kéo tay chàng nói: "Hiền tế! Từ đây chúng ta đã là người một nhà. Phụ thân ta tuổi đã già, con nhớ chiếu cố cho lão gia gia."

Thạch Phá Thiên nghe Bạch Vạn Kiếm kêu mình bằng hiền tế, không khỏi đỏ mặt lên nói: "Chuyện đó con sẽ biết lo liệu."

Chỉ có ba người Thành Tự Học, Tề Tự Miễn và Lương Tự Tiến là sung sướng vì thoát khỏi tai vạ của mình. Họ đều nghĩ thầm: "Ba mươi năm nay đã có ba đoàn cao thủ võ lâm đến Hiệp Khách Đảo, nhưng chẳng ai sống sót trở về. Thằng lỏi này đâu có ba đầu sáu tay, dĩ nhiên không thể là ngoại lệ."

Thạch Phá Thiên cùng mọi người chia tay để ra bãi biển. Mọi người đưa chàng ra đến chỗ thuyền đậu, A Tú cùng Mẫn Nhu khóe mắt đỏ hoe.

Sử bà bà đột nhiên nhảy xổ đến trước hán tử áo vàng, tát bốp một phát vào mặt gã rồi quát lên: "Ngươi vô lễ với bậc tôn trưởng, ta phải cho ngươi một bài học." Người kia không đánh trả, đưa tay lên xoa má bị tát rồi mỉm cười bước vào trong con thuyền nhỏ. Thạch Phá Thiên đưa tay xá mọi người rồi cũng xuống theo.

Con thuyền nhỏ chỉ chở hai người mà nước đã mấp mé mạn thuyền chỉ cách mấy tấc, thật không thể chở thêm một người nữa được. May mà gặp mùa rét lạnh, Nam Hải gió lặng sóng yên, không thì chỉ một con sóng nhỏ cũng đủ làm lật thuyền. Sở dĩ Hiệp Khách Đảo chọn tháng chạp để khai yến, chắc cũng vì lẽ này.

Gã hán tử kia chèo mấy cái cho thuyền rời khởi bờ, rồi quay thuyền lại, kéo cánh buồm tam giác màu vàng lên. Gió bấc hiu hiu thổi, thuyền chạy về phía Nam. Thạch Phá Thiên nhìn lên bờ biển ở phía Bắc, thấy Sử bà bà cùng A Tú nhỏ dần lại, về sau chỉ còn là những chấm đen, nhưng vẫn còn đứng đó nhìn theo.

* * *

Trời vừa tối, con thuyền nhỏ chuyển hướng đi về phía Đông Nam. Thuyền lênh đênh trên mặt biển ba ngày, đến ngày thứ tư vào khoảng giờ ngọ, tính ra đúng là mồng tám tháng chạp, hán tử trỏ vào một vệt đen đen ở phía trước nói: "Hiệp Khách Đảo kia rồi!"

Thạch Phá Thiên giương mắt nhìn ra xa vẫn chưa thấy gì khác lạ, nhưng trái tim chàng đã đập loạn lên. Thuyền đi chừng hơn một giờ nữa mới nhìn rõ trên đảo có ngọn núi đá cao ngất. Trên núi xanh rì rậm rạp, cây cỏ mọc đầy. Vào khoảng giờ thân, con thuyền nhỏ áp sát bờ phía Nam đảo.

Hán tử nói: "Mời Thạch bang chúa lên!" Phía Nam đảo là một bãi cát lớn. Về hướng Đông núi đá có đến bốn chục con thuyền vừa lớn vừa nhỏ đang neo đậu.

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Nơi đây rất nhiều thuyền bè. Nếu lên đảo mà không chết, thì quay lại đây đoạt lấy một con thuyền nhỏ để thoát hiểm cũng chẳng khó khăn gì." Chàng liền nhảy lên bờ. Hán tử nhảy lên theo, lấy dây buộc thuyền vào một tảng đá lớn. Gã lấy trong bọc ra một con ốc biển, thổi lên mấy tiếng tu tu…

Chẳng bao lâu, từ phía núi có bốn hán tử chạy ra. Chúng đều mặc áo ngắn màu vàng, rảo bước đến trước mặt Thạch Phá Thiên khom lưng thi lễ nói: "Đảo chúa hiện ở cung Nghinh Tân chờ bang chúa. Mời Thạch bang chúa qua bên này."

Thạch Phá Thiên rất quan tâm đến Bạch Tự Tại, liền hỏi ngay: "Chưởng môn phái Tuyết Sơn là Uy Đức tiên sinh đã đến chưa?"

Hán tử mặc áo vàng đứng đầu đáp: "Tiểu nhân phụ trách việc đón Thạch bang chúa, không biết đến việc khác. Thạch bang chúa cứ vào cung Nghinh Tân sẽ rõ." Gã nói xong, quay lưng đi trước dẫn đường. Thạch Phá Thiên theo sau. Còn bốn gã hán tử áo vàng nữa thì lùi lại bảy tám bước rồi đi theo sau Thạch Phá Thiên.

Đoàn người đi vào trong núi, hai bên toàn là rừng rậm, chỉ có một con đường xuyên qua rừng. Thạch Phá Thiên chú ý quan sát cảnh trí bốn

bên để nhận định đường lối, phòng khi thoát thân biết đường mà chạy. Đi thêm mấy dặm nữa lại rẽ vào một con đường mọc toàn đá tai mèo, bên trái là một thung lũng rất sâu, từ dưới vọng lên tiếng nước chảy xiết xô vào đá. Con đường cứ mỗi lúc một lên cao, sau hai khúc quanh bỗng thấy một thác nước từ trên cao mười mấy trượng đổ xuống.

Thác nước này là chỗ đầu nguồn của lạch nước kia. Hán tử dẫn đường đưa tay vào sau một cây lớn bên đường, lấy một tấm áo mưa bằng vải dầu treo sẵn ở đó. Gã cầm áo đưa cho Thạch Phá Thiên rồi nói: “Cung Nghinh Tân ở bên trong thác nước. Xin Thạch bang chúa mặc áo mưa vào để khỏi ướt y phục.”

Thạch Phá Thiên nhận lấy áo mặc vào. Chàng thấy hán tử đi tới thác nước rồi tung mình nhảy vào, chàng cũng nhảy theo. Phía trong thác là một con đường hầm khá dài, hai bên đường hầm có thắp đèn dầu, ánh sáng lờ mờ nhưng cũng trông rõ được đường đi. Chàng theo sau gã kia, tiếp tục tiến về phía trước.

Đường hầm này là một hang động thiên nhiên trong lòng núi rồi được sửa sang, chỗ nào do nhân công đào ra thì rất chật hẹp, nhưng có lúc lại gặp những quãng rất rộng. Chàng cảm thấy càng tiến vào sâu càng đi xuống thấp, trong động có tiếng nước chảy róc rách nghe rất êm tai, tưởng chừng như tiếng khánh ngọc.

Trong sơn động có rất nhiều ngõ ngách, Thạch Phá Thiên dụng tâm ghi nhớ. Chàng đi trong đường hầm chừng hơn hai dặm thì trước mặt hiện ra một cửa động xây bằng ngọc thạch. Trên cổng có khắc ba chữ lớn.

Thạch Phá Thiên hỏi: “Đây là cung Nghinh Tân phải không?”

Hán tử đáp: “Đúng thế.” Gã hơi ngạc nhiên, nghĩ thầm: “Trên cổng có đề chữ rõ ràng mà hắn còn hỏi làm chi? Chẳng lẽ hắn không biết chữ hay sao?”

Đúng là Thạch Phá Thiên một chữ cũng không biết. Chàng tiến vào cửa thạch động, thấy mặt đất lát đá xanh rất ngay ngắn. Hán tử dẫn Thạch Phá Thiên đi sang động bên trái rồi nói: “Thạch bang chúa! Bang chúa hãy tạm nghỉ ở đây một chút, lát nữa vào dự yến tiệc, đảo chúa sẽ cùng bang chúa làm lễ tương kiến.” Trong thạch động này cũng có đủ bàn ghế. Ba cây nến đỏ lớn chiếu sáng cả động. Một tên tiểu đồng bưng trà cùng bốn món điểm tâm vào.

Thạch Phá Thiên vừa nhìn thấy thức ăn, liền nhớ lại lúc lên đường, Thạch Thanh đã mấy lần căn dặn: “Tiểu huynh đệ! Ba mươi năm nay

không biết bao nhiêu anh hùng hảo hán mình mang tuyệt kỹ đến Hiệp Khách Đảo, không ai sống sót trở về. Những nhân vật trên Hiệp Khách Đảo dù bản lãnh cao cường đến đâu cũng không thể chỉ một mẻ lưới mà quét hết được rất nhiều hào kiệt tuyệt đỉnh võ lâm. Theo ta phỏng đoán thì trên đảo nhất định có sử dụng những thủ đoạn đê hèn, nếu không bố trí cơ quan cạm bẫy thì cũng bỏ chất kịch độc vào đồ ăn thức uống. Họ công khai tuyên bố là mời đi ăn cháo Lạp Bát, khiến cho người ta phải chú ý đến món cháo này. Nhưng không chừng món cháo này lại không có gì quái lạ, mà trong những thức ăn uống thông thường như nước trà, bánh điểm tâm hoặc rau xanh, cơm trắng lại có vấn đề. Tiểu huynh đệ không thể không đề phòng. Nhưng lý lẽ này rất nông cạn, Thạch Thanh này đã nghĩ tới thì có lý đâu thủ lĩnh các môn phái lớn lại không nghĩ tới? Khi họ đi Hiệp Khách Đảo, dĩ nhiên cũng đã dự bị linh dược để giải độc, mà cuối cùng cũng mắc độc thủ. Như vậy thì chẳng còn trời nào hiểu được. Tiểu huynh đệ! Ngươi có lòng nhân hậu, bản tính lương thiện, tất được ông trời che chở, không đến nỗi phải chịu ác báo. Nhưng lúc nào cũng phải đề phòng cẩn thận."

Thạch Phá Thiên nhớ Thạch Thanh lời dặn dò, nhưng mùi thơm ngào ngạt lại xông vào mũi, liền tự nhủ: "Bụng ta đã đói, mà suốt thời gian ở đảo này không ăn uống gì thì làm sao chịu nổi? Hai vị Trương Tam Lý Tứ đã kết nghĩa huynh đệ với ta, từng lập lời trọng thệ có phúc cùng hưởng có họa cùng chịu. Nếu hai vị đó muốn hại ta, thì cũng tự hại chính mình hay sao?"

Chàng liền lấy đồ điểm tâm mà ăn. Cả bốn đĩa xíu mại, chả nướng, bánh chiên và bánh chưng, chàng ăn hết sạch chẳng còn lại chút nào. Bình trà xanh chàng cũng uống đến quá nửa.

Thạch Phá Thiên ngồi trong thạch động chừng một giờ, bỗng nghe tiếng đàn sáo nổi lên. Gã hán tử dẫn đường lại đến trước mặt chàng khom lưng nói: "Đảo chúa đã có lời mời, xin Thạch bang chúa lên dự yến."

Thạch Phá Thiên đứng dậy theo gã ra khỏi động. Chàng đi qua mấy thạch động, tiếng chiêng trống sáo đàn càng lúc càng lớn. Đột nhiên trước mắt sáng rực, chàng thấy một tòa sơn động lớn thắp sáng bằng rất nhiều đèn nến. Trong động bày đến hơn trăm bộ bàn ghế mà lối đi vẫn còn rộng thênh thang. Mấy trăm tên hán tử áo vàng đi lui đi tới, dẫn tân khách vào chỗ ngồi.

Tân khách mỗi người một bàn, hoàn toàn không có người của bên chủ nhân ngồi chung. Khi khách đã an tọa hết thì tiếng nhạc chấm dứt. Thạch Phá Thiên đảo mắt nhìn bốn phía, nhìn thấy Bạch Tự Tại nghênh ngang ngồi một bàn, đầu lão bạc phơ nhưng tinh thần quắc

thước. Lão ngồi lẫn giữa các vị anh hùng, thân thể cao lớn trội hẳn lên tựa hồ chim hạc đứng giữa đàn gà.

Hôm trước ở trong thạch lao, vì ánh sáng lờ mờ nên Thạch Phá Thiên không nhìn rõ được tướng mạo lão. Hiện giờ dưới ánh đèn sáng rực, Uy Đức Tiên Sinh uy nghiêm chẳng khác một pho thần tượng trong miếu điện, khiến ai trông thấy cũng sinh lòng kính phục. Thạch Phá Thiên đi đến trước mặt lão gọi: "Gia gia! Cháu đến đây!"

Trong nhà đại sảnh tuy đông người, nhưng bên chủ nhân tiếp đãi ai cũng nói rất khẽ. Còn bên khách thì ai cũng nghĩ đến chuyện mình sắp mất mạng trong khoảng khắc, nên trong lòng nặng trĩu. Hơn nữa oai danh Hiệp Khách Đảo quá lớn, chấn động võ lâm khiến mọi người đều khiếp vía, chẳng ai nói câu nào.

Bây giờ Thạch Phá Thiên đột nhiên la gọi Bạch Tự Tại nên ánh mắt của mọi người đều hướng về phía chàng. Bạch Tự Tại hắng giọng một tiếng rồi nói: "Thằng quỷ con này không biết tốt xấu gì cả. Ngươi đến đây thì làm sao ta có được chút chắt ngoại?"

Thạch Phá Thiên ngẩn ra, một lúc sau mới dần dần hiểu ý câu nói của lão. Thì ra Bạch Tự Tại có ý nói là Thạch Phá Thiên đến Hiệp Khách Đảo chịu chết, không ở nhà thành thân cùng A Tú để sinh con. Chàng liền đáp: "Gia gia! Bà bà hiện ở xóm chài nhỏ gần bờ biển để đợi gia gia đó. Người dặn cháu nói là người chờ gia gia trong ba tháng, tức là đến ngày mồng tám tháng ba, nếu chưa thấy mặt gia gia thì bà bà… sẽ nhảy xuống biển tự tử."

Bạch Tự Tại giương cặp lông mày dài lên hỏi: "Mụ không lên núi Bích Loa ư?"

Thạch Phá Thiên nói: "Bà bà nghe gia gia nói vậy, tức giận vô cùng… lại còn thóa mạ… thóa mạ gia gia…"

Bạch Tự Tại hỏi giật giọng: "Mụ thóa mạ ta thế nào?"

Thạch Phá Thiên nói: "Bà bà thóa mạ gia gia là điên khùng. Người nói là Đinh Bất Tứ dựng chuyện đồn đại hoang đường để gạt người, lão điên khùng này mất hết đầu óc mới tin lời của hắn. Bà bà còn nói, khi nào nhìn thấy Đinh Bất Tứ nhất định sẽ sử dụng Kim Ô đao ơháp chặt đứt một cánh tay của hắn, rồi sẽ cắt lưỡi của hắn ra."

Bạch Tự Tại cười ha hả nói: "Hay lắm! Hay lắm! Có thế mới phải!"

Đột nhiên trong một góc đại sảnh có tiếng người than vãn: "Sao mụ lại

mắng ta như vậy? Ta có bao giờ đối xử không đúng với mụ đâu? Ta đối với mụ một dạ chí thành, đến già cũng không lấy vợ. Thế mà lòng dạ mụ như sắt đá, không chịu bước lên núi Bích Loa lấy một bước chân."

Thạch Phá Thiên nhìn về phía phát ra thanh âm, thì thấy Đinh Bất Tứ ngồi chống hai tay xuống bàn. Toàn thân lão run lên, hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi. Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Lão cũng đến rồi! Tuổi già như thế mà còn khóc lóc như con nít, sao lão không biết mắc cỡ?"

Nếu là lúc bình thường, mọi người chắc chắn không khỏi nhìn nhau mà chê cười, nhưng lúc này ai cũng nghĩ vận rủi sắp đến nên trong lòng đều thương cảm, chỉ mong được cùng khóc với nhau chứ không ai muốn cười. Những anh hùng hào kiệt này, nếu không phải là chưởng môn các phái thì cũng là chủ nhân của bang hội, suốt đời làm bạn với gươm đao, hai chữ "sợ chết" đối với họ dĩ nhiên không phải. Nhưng nếu được dùng đao thương tỉ đấu liều mạng thì chuyện sống chết chẳng có chi đáng kể, huống hồ ai cũng tự cho mình võ công rất cao, lúc nào cũng nghĩ mình sẽ sống, đối phương phải chết. Đằng này tình hình hoàn toàn khác hẳn, ai đã đến Hiệp Khách Đảo thì không thể nào tránh được cái chết, lại thêm vào nỗi nghi hoặc lo sợ phải chết như thế nào. Cái chết mơ hồ này so với việc đứng trước cường địch liều mạng một phen thì còn khó chịu hơn nhiều.

Đột nhiên ở phía tây tòa viện có tiếng nữ nhân cười lạnh, vừa cười vừa nói: "Hừ! Một dạ chí thành, đến già cũng không lấy vợ! Đinh Bất Tứ quả là kẻ mặt dày. Giả tỉ ngươi đối với Sử Tiểu Thúy trung thành như vậy, thì sao lại để tỷ tỷ ta sinh một đứa con gái?"

Chỉ trong chớp nhoáng đó, Đinh Bất Tứ thẹn đỏ mặt lên. Lão vô cùng bối rối, đứng dậy ấp úng hỏi: "Ngươi… ngươi… ngươi là ai, sao lại biết…?"

Nữ nhân kia nói: "Bà ấy là chị ruột của ta, sao ta lại không biết? Con nhỏ đó đâu? Còn sống hay chết rồi?"

"Binh" một tiếng, Đinh Bất Tứ ngồi phịch xuống ghế. Tiếp theo lại có mấy tiếng "rắc rắc", cả bốn chân chiếc ghế gỗ đều gãy hết. Nữ nhân kia hỏi một cách giận dữ: "Con nhỏ đó đâu? Còn sống hay chết? Nói mau!"

Đinh Bất Tứ chậm chạp đáp: "Ta… ta làm sao biết!"

Nữ nhân kia nói: "Lúc lâm tử, tỷ tỷ ta có dặn ta tìm ngươi, hỏi xem đứa

con gái đó lạc lõng nơi đâu. Tỷ tỷ còn yêu cầu ta chiếu cố cho đứa nhỏ. Ngươi… ngươi là một tên lòng lang dạ thú, hại đời tỷ tỷ của ta chưa đủ, còn muốn hại đến vợ người khác nữa ư?"

Sắc mặt của Đinh Bất Tứ xám xịt như đất. Chiếc ghế gãy hết chân, lão phải nửa đứng nửa ngồi. Bây giờ đầu gối nhũn ra, lão ngồi phịch xuống, suýt nữa ngã ngửa. May mà võ công lão tinh thâm, khẽ nhún hai chân rồi đứng vững lại được.

Nữ nhân kia lại hỏi, giọng còn gay gắt hơn: "Con nhỏ đó còn sống hay chết?"

Đinh Bất Tứ đáp: "Hai chục năm trước thì nó còn sống. Nhưng sau này ta không biết nữa."

Nữ nhân hỏi: "Sao ngươi không đi kiếm nó?"

Đinh Bất Tứ không biết trả lời ra sao, chỉ ấp úng: "Cái đó… cái đó… không phải là chuyện dễ. Có người nói cô ấy đã đi đến Hiệp Khách Đảo, cũng không biết có đúng không."

Thạch Phá Thiên thấy nữ nhân đang nói chuyện thân hình bé nhỏ thấp lùn, mình mặc áo vóc màu tía. Nàng che mặt bằng tấm sa đen khá dày, dĩ nhiên dung mạo không thể nhìn thấy rõ ràng. Không hiểu sao Đinh Bất Tứ, vốn là một tên cường hung bá đạo giết người không nháy mắt, trông thấy nàng lại ra chiều sợ hãi.

* * *

Đột nhiên chuông trống nổi lên. Một hán tử áo vàng dõng dạc nói: "Hai vị Long đảo chúa và Mộc đảo chúa của Hiệp Khách Đảo ra mắt tân khách."

Mọi người chấn động tâm thần. Đến giờ họ mới biết Hiệp Khách Đảo có hai vị đảo chúa, một vị họ Long và một vị họ Mộc. Bỗng thấy cánh cửa giữa mở rộng rồi hai hàng người cao có, thấp có, nam có, nữ có, đi ra. Hàng người bên trái mặc toàn áo xanh, hàng người bên phải mặc toàn áo vàng.

Người thủ lễ lại tuyên bố: "Chúng đệ tử dưới trướng Long đảo chúa và Mộc đảo chúa ra mắt quý khách."

Mọi người đưa mắt nhìn thì thấy cả hai vị sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác đi phát thẻ đồng hôm trước cũng có mặt trong đám đông. Trương Tam mặc áo vàng đứng thứ mười một bên phải, Lý Tứ mặc áo xanh

đứng thứ mười ba bên trái. Sau hai người này, mỗi bên còn có đến hơn hai chục người nữa.

Ai nấy bất giác cảm thấy ớn lạnh xương sống. Võ công Trương Tam Lý Tứ, mọi người đã thấy rồi. Té ra hai gã còn có rất nhiều huynh đệ đồng môn, chắc bản lãnh bọn này cũng tương đương với hai gã. Mọi người nghĩ bụng: "Thảo nào ba mươi năm nay, bao nhiêu anh hùng hảo hán hễ đến Hiệp Khách Đảo là không còn sống sót trở về. Chưa kể đến người khác, chỉ cần hai sứ giả Thưởng Thiện Phạt Ác ra tay, những nhân vật nổi tiếng trong võ lâm Trung Nguyên chúng ta cũng chẳng có mấy ai chống đỡ nổi hai chục chiêu."

Hai hàng đệ tử đứng hai bên tả hữu nhất tề khom lưng, hướng về phía quần hùng thi lễ rất cung kính. Quần hùng vội đáp lễ. Ai cũng nghĩ tới Trương Tam cùng Lý Tứ lúc đi phân phát thẻ đồng ở Trung Nguyên, vừa cười nói vừa giết người, phong độ rất ung dung. Chúng chỉ cất tay một cái là trọn một bang hội hoặc một môn phái bị giết sạch. Thế mà về đến đảo, mắt chúng không dám nhìn ngang nhìn ngửa, giữ thái độ cực kỳ nghiêm cẩn.

Giữa tiếng âm nhạc vang lừng, hai lão già từ từ cất bước đi ra, một lão mặc đồ vàng, một lão mặc đồ xanh. Người thủ lễ lớn tiếng hô: "Tệ đảo chúa hoan nghênh các vị quý khách." Hai vị Long, Mộc đảo chúa cùng xá dài gần tới đất. Quần hùng cũng tới tấp đáp lễ.

Lão mặc áo bào vàng là Long đảo chúa cười ha hả nói: "Tại hạ cùng Mộc huynh đệ ở nơi hoang đảo hẻo lánh này, hôm nay được cùng các vị cao hiền tương kiến, lại được quý vị ra ân đến thăm, rất lấy làm vinh hạnh. Có điều trên hoang đảo cảnh vật hủ lậu, khoản đãi không được chu đáo, mong liệt vị lượng thứ cho."

Thanh âm lão rất ôn hòa. Hiệp Khách Đảo là một hòn đảo lẻ loi trong miền Nam Hải, mà khẩu âm Long đảo chúa lại giống người ở Trung Châu.

Mộc đảo chúa cũng nói: "Mời chư vị an tọa." Thanh âm lão này lanh lảnh tựa như người ở vùng Phúc Kiến Quảng Châu.

Quần hùng an tọa rồi, hai vị Long Mộc đảo chúa mới ngồi vào một cái bàn ở hướng Tây. Còn bọn đệ tử không ai được ngồi, đều phải đứng thõng tay hầu hạ kế bên.

Quần hùng bụng bảo dạ: "Cách mời khách của Hiệp Khách Đảo cực kỳ bá đạo, hễ khách không chịu đi là tru diệt hết cả môn phái hay bang hội. Nhưng khách lên đảo rồi thì lễ nghi đón tiếp lại vô cùng chu đáo.

Ta hãy chờ xem họ còn làm trò gì nữa.”

Có người lại nghĩ: “Tội phạm trước khi bị chặt đầu cũng thường được ăn một bữa no say, nói mấy lời an ủi. Cuộc yến tiệc này chắc là bữa ăn chúng bố thí cho mình trước khi hạ sát.”

Mọi người liếc mắt ngó hai vị đảo chúa, thì thấy Long đảo chúa râu tóc bạc phơ, mặt mũi hồng hào như đứa trẻ, còn Mộc đảo chúa mái tóc dài chỉ còn lơ thơ, phần đen nhiều hơn phần bạc, nhưng mặt đầy vết nhăn nheo. Họ bao nhiêu tuổi, thật khó mà đoán được. Cứ nhìn mặt thì nói họ sáu chục hay chín chục cũng đều có lý, mà đoán họ đã ngoài trăm tuổi cũng chẳng có chi quá đáng.

Mọi người thi lễ xong ngồi xuống. Người trên đảo bước ra rót rượu và đưa thức ăn lên. Bàn nào cũng có bốn bát bốn đĩa, cả thảy tám món. Những món ăn gồm đủ cả thịt, gà, cá, tôm, mùi thơm ngào ngạt đưa lên tận mũi, xem chừng có vẻ ngon lành chứ chẳng có chi khác lạ.

Thạch Phá Thiên đã hơi yên lòng. Chàng nhìn quanh bàn tiệc thấy cả quán chủ Thượng Thanh Quán là Thiên Hư đạo nhân cũng đã đến. Chưởng môn bốn phái lớn tại Quan Đông là Phạm Nhất Phi, Phong Lương, Lữ Chính Bình và Cao Tam nương tử cũng có mặt. Những người này tâm thần rất đỗi hoang mang, khi ánh mắt chạm phải mục quang của Thạch Phá Thiên, họ chỉ gật đầu thi lễ chứ không dám cất tiếng chào hỏi.

Hai vị đảo chúa Long, Mộc nâng chén rượu lên nói: “Xin mời!” rồi uống một hơi can sạch.

Quần hùng thấy rượu xanh lè. Tuy hương vị rất thơm tho, nhưng họ không khỏi băn khoăn tự hỏi: “Chẳng hiểu trong rượu này có thuốc độc gì không?” Đa số chỉ để chén rượu lên môi chứ không dám uống.

Một số ít nghĩ bụng: “Đối phương mà muốn hại mình thì chỉ cần cất tay một cái là xong. Trong rượu có độc cũng thế mà không có độc cũng vậy, đằng nào cũng chết. Chi bằng cứ ngang tàng mà uống.” Họ liền nâng chén lên uống cạn.

Những người đứng chầu một bên tiếp tục rót rượu vào. Hai vị đảo chúa đảo Long Mộc mời khách cạn ba tuần rồi, Long đảo chúa giơ tay trái lên. Bọn nô bộc từ nội đường xếp hàng đi ra, mỗi tên bưng ra một bát cháo nóng rất to đặt trước mặt tân khách.

Quần hùng bụng bảo dạ: “Đây chắc là chén cháo Lạp Bát mà chốn giang hồ thường đồn đại.” Những bát cháo vừa múc ra, hơi còn bốc

lên nghi ngút, bọt sủi từ đáy bát lên. Bát cháo nào cũng một màu xanh thẫm, ai nhìn cũng không khỏi sinh lòng nghi hoặc. Thứ cháo này thường nấu với táo tàu, vừng đen, hạt sen, long nhãn, đậu đỏ… nhưng trong bát cháo này lại có những thứ rau chẳng ra rau, cỏ chẳng ra cỏ, thứ là rễ cây thái nhỏ, thứ lại xắt ra từng khúc trăng trắng như khoai mài, mùi thuốc rất nồng.

Quần hùng đều biết đa số độc dược có màu xanh, mà bát cháo này lại màu xanh thẫm, mặt người soi vào cũng ánh lên xanh biếc. Chỉ ngửi mùi thuốc nặng nề xông vào mũi cũng biết là bát cháo này độc đến mức nào.

Cao Tam nương tử vừa ngửi thấy mùi thuốc đã phát ngán, nghĩ bụng: "Lúc họ nấu nồi cháo này, không biết đã thả bao nhiêu rắn rết nhện độc vào trong." Mụ không nhịn được cơn buồn nôn, vội đẩy bát cháo ra cạnh bàn rồi đưa tay bịt mũi.

Long đảo chúa nói: "Các vị đường xa ngàn dặm đã có lòng chiếu cố, tệ đảo không biết lấy gì kính khách, chỉ dùng chén cháo Lạp Bát ở Trung Châu khó kiếm để đưa ra thết đãi. Vị cốt yếu trong bát cháo là Đoạn Trường Thực Cốt Hủ Tâm Thảo. Loại cỏ này sau khi đã nở hoa mới thật công hiệu, nhưng phải tám năm, mười năm không chừng mới có một lần nở hoa. Tệ đảo phải chờ tới khi cỏ khai hoa mới mời đồng đạo giang hồ tới đây cùng hưởng, tính ra lần thiết yến này là lần thứ tư. Mời chư vị ăn uống thực tình, không nên khách sáo." Lão nói xong, cùng Mộc đảo chúa tay trái cầm bát cháo, tay phải giơ đũa lên mời.

Mọi người nghe đến tên loại cỏ Đứt Ruột Mòn Xương Nát Tim, ai cũng bở vía. Tuy ai đã tới đảo này cũng không tính đến chuyện sống sót trở về nữa, nhưng họ công khai tuyên bố thứ cỏ độc trong bát cháo Lạp Bát khiến mọi người càng kinh tâm động phách, ai nấy sắc mặt tái mét.

Long Mộc hai vị đảo chúa đều giơ đũa lên khoanh một vòng hướng về mọi người, tỏ ý mời toàn thể cử tọa, rồi bưng chén cháo lên bắt đầu ăn.

Quần hùng đều nghĩ bụng: "Trong bát cháo của hai lão này chắc toàn là nhân sâm, yến sào cùng các vị đại bổ."

Đột nhiên phía đông có một hán tử đứng phắt dậy, trỏ tay vào mặt Long Mộc đảo chúa lớn tiếng quát: "Lão Long và lão Mộc kia hãy nghe đây! Ta là Giải Văn Báo ở Quan Tây. Trước khi tới Hiệp Khách Đảo này, ta đã thu xếp mọi việc về sau đâu đó xong cả rồi. Giải Văn Báo này đường đường là tay hán tử đội trời đạp đất, lòng dạ sắt đanh. Các

ngươi muốn giết thì cứ giết, Giải mỗ quyết chẳng chau mày. Còn bắt Giải mỗ phải ăn uống thứ độc vật dơ bẩn này thì nhất định không thể được."

Long đảo chúa ngạc nhiên mỉm cười nói: "Giải anh hùng đã không muốn ăn cháo, dĩ nhiên bọn tại hạ không miễn cưỡng được. Các hạ chẳng cần nổi giận, xin mời ngồi!"

Giải Văn Báo lại hét lớn: "Giải mỗ đã không mong toàn mạng, thì chết sớm hay chết muộn cũng là chết. Ta chỉ muốn vạch mặt các ngươi là bọn chó má ỷ mạnh làm càn, gây tai họa ở nhân gian." Hắn nói xong, bưng chén cháo lên tạt vào mặt Long đảo chúa.

Một lão già ngồi cách hai bàn đứng phắt dậy quát: "Giải hiền đệ không được lỗ mãng!" Lão phất tay áo một cái, phát ra một luồng kình phong ngăn cản bát cháo còn đang lơ lửng trên không. Chén cháo không bay về phía trước nữa, dừng lại trên không gian một giây rồi rớt xuống.

Ai cũng yên trí chiếc bát Thanh Hoa Đại Hải sắp vỡ tan tành, còn cháo sắp đổ lênh láng. Bỗng một tên hầu chuyên việc rót rượu cho tân khách đang đứng gần đó khom lưng chuồi người xuống đất, vọt tới đưa tay ra đỡ lấy chén cháo. Lúc này chén cháo chỉ còn cách mặt đất vài tấc, bắt được thật khó vô cùng.

Quần hùng không nhịn được, bật lên tiếng hoan hô vang dội: "Công phu tuyệt diệu!" Tiếng hoan hô vừa dứt, nét mặt quần hùng càng lộ vẻ lo âu. Ai nấy bụng bảo dạ: "Chỉ một tên hầu rượu mà thân thủ đã kỳ diệu đến thế, mình còn mong sống sót trở về được nữa ư?"

Mọi người đâm ra tính quẩn lo quanh. Người thì nhớ con cháu cùng sản nghiệp trong nhà, kẻ thì nghĩ tới mối đại cừu chưa trả được. Có người lẩm bẩm: "Ta mà chết đi, cơ nghiệp của bản bang tất phải điêu tàn."

Có người lại tự oán mình: "Đã biết sắp đến ngày Hiệp Khách Đảo mời đi dự yến, sao mình không sớm tìm nơi thâm sơn cùng cốc để ẩn lánh, lại cứ ngồi cầu may đồng bài đừng đưa tới chỗ mình. Lúc họa đến trước mắt rồi thì lại mong Hiệp Khách Đảo không lợi hại đến như lời đồn đại. Bây giờ chính mắt thấy một tên hầu rượu chuồi mình đón bắt bát cháo, thì chút hy vọng nhỏ xíu đó cũng bị vỡ tan."

Bỗng thấy một thư sinh ốm yếu vào tuổi trung niên đứng lên, cất tiếng dõng dạc nói: "Long Mộc đảo chúa! Hai vị đảo chúa chỉ cho hai tên thuộc hạ vào Trung Nguyên là đủ lừng danh khét tiếng. Vậy nếu hai vị muốn lên ngôi võ lâm chí tôn thật dễ như trở bàn tay, hà tất phải hao

tổn tâm cơ, phí phạm công phu để triệu bọn tại hạ lên đảo này làm chi? Tại hạ đến quý đảo cũng không còn hy vọng sống sót trở về, nhưng trong lòng còn mối nghi ngờ thì chết cũng không nhắm mắt được. Vậy xin hai vị đảo chúa giãi bày cho tại hạ được tỏ tường mối nghi ngờ đó, rồi tại hạ sẽ vươn cái cổ này ra chờ chém."

Những câu này thì hết thảy mọi người đều muốn nói ra, có điều người khác không hoạt bát văn hoa được như y mà thôi. Mọi người nghe thấy đều lấy làm hợp ý, mấy trăm con mắt đổ dồn vào hai đảo chủ Long, Mộc.

Long đảo chúa cười nói: "Tây Môn tiên sinh hãy ngồi xuống, bất tất phải quá khiêm như vậy."

Quần hùng nghe Long đảo chúa nói vậy, lại quay nhìn gã thu sinh tự hỏi: "Phải chăng người này là Tây Môn Quán Chỉ tú tài, tiếng tăm lừng lẫy giang hồ hai chục năm trước? Nhưng coi y bất quá mới ngoài bốn chục tuổi, mà hai chục năm trước vị tú tài kia chỉ hai bàn tay không đã đánh chết bảy tên ác ôn ở Thiểm Bắc, rồi trong ba ngày dùng một cây Phán Quan Bút phá hủy tám sơn trại của bọn lục lâm tỉnh Hà Bắc. Người ta đồn khi đó y đã ngoài bốn mươi tuổi, rồi sau mấy vụ đó thì không có tin tức gì nữa, chẳng biết sống chết thế nào. Theo tuổi người này thì không phải, song họ Tây Môn chẳng có mấy người, mà hiện nay trong võ lâm lại không có cao thủ nào họ Tây Môn ăn mặc theo kiểu thư sinh, nhiều phần chắc đúng là ông ấy."

Bỗng nghe Long đảo chúa nói tiếp: "Ngày trước Tây Môn tiên sinh song chưởng đả bại thất bá, một bút dẹp yên tám trại…"

Lúc này thì quần hùng đều nghĩ: "Quả là ông ấy!"

Long đảo chúa nói tiếp: "Tại hạ cùng Mộc huynh đệ đây đem lòng ngưỡng mộ tôn giá đã lâu, hôm nay mới được gặp, đâu dám vô lễ với tiên sinh?"

Tây Môn Quán Chỉ đáp: "Tại hạ không dám. Mấy việc nhỏ mọn ngày xưa, hoặc giả có thể nhất thời ngông cuồng ở Trung Nguyên, còn dưới mắt hai vị đảo chúa thì chỉ là trò trẻ nít tập cầm dao, chẳng đáng kể đến làm gì."

Long đảo chúa nói: "Tây Môn tiên sinh lại quá khiêm rồi! Câu hỏi vừa rồi của tôn giá, tại hạ cũng muốn trình bày ngay cùng các vị anh hùng, nhưng trong bát cháo Lạp Bát này có vị Đoạn Trường Thực cốt Hủ Tâm Thảo, cần phải ăn nóng mới hiệu nghiệm. Vậy mời các vị hãy dùng cháo trước, rồi tại hạ sẽ trình bày sau có được chăng?"

Thạch Phá Thiên nghe hai người nói chuyện với nhau toàn những lời khách sáo, dùng rất nhiều thành ngữ, mình chỉ hiểu phần nào. Bụng chàng lại đang đói, ruột gan cồn cào không chịu được. Vừa nghe Long đảo chúa nói vậy, chàng liền bưng ngay chén cháo lên, húp sì sụp một hồi đã cạn đến nửa bát. Tuy mùi thuốc nồng nặc, nhưng cháo lại ngon lành, chẳng thấy gì là khó ăn cả.

Chỉ trong khoảnh khắc, chàng ăn hết sạch bát cháo. Trong quần hùng có người nghĩ: "Thằng lỏi này chẳng biết trời cao đất rộng là gì, chỉ tỏ vẻ ta đây hào kiệt nhất thời, chẳng sợ chết là gì. Giả tỉ gã muốn cướp đường chạy trước tới quỷ môn quan cho rộng, thì cũng chưa cần phải vội vã đến thế."

Có người lại nghĩ: "Tự sát cũng là chết, bị giết cũng là chết. Đằng nào cũng chết, thì thà cứ như vị thiếu niên anh hùng kia, chết thật là sảng khoái."

Bạch Tự Tại hô lên: "Hay lắm! Giỏi lắm! Cháu rể của phái Tuyết Sơn chúng ta quả nhiên khác với mọi người." Đã đến lúc này mà lão vẫn còn có ý ngạo nghễ, muốn phái Tuyết Sơn phải cao hơn các môn phái khác một bậc. Lão cho là Thạch Phá Thiên đã thay mặt cho lão mà bảo toàn thể diện.

Sau cuộc tỉ đấu trong thạch lao tại thành Lăng Tiêu, nhuệ khí của Bạch Tự Tại đã cùn nhụt đi nhiều. Ngay lúc ấy lão đã nghĩ, mình tự xưng là "đại anh hùng, đại hiệp sĩ, đại tôn sư, kiếm pháp đệ nhất, quyền cước đệ nhất, nội công đệ nhất, ám khí đệ nhất tự cổ chí kim", nay phải bỏ bớt bốn chữ "nội công đệ nhất".

Đến lúc lão thấy tên hầu rót rượu thi triển thân thủ bắt được chén cháo sắp rớt, thì lão lại cho là bốn chữ "quyền cước đệ nhất" cũng không đứng vững được nữa. Có điều lão vẫn tự nhủ, chưa chắc võ công mọi người trên Hiệp Khách Đảo đều tuyệt cao. Không chừng tên hầu này là tay cao thủ đệ nhất trên đảo, giả vờ đóng vai nô bộc để hù dọa người khác mà thôi.

Lão thấy Thạch Phá Thiên thản nhiên ăn chén cháo độc một cách ngon lành, liền lấy làm đắc ý vì chàng là cháu rể của chưởng môn phái Tuyết Sơn. Bất giác hào khí trong lòng lại nổi dậy, lão liền bưng chén cháo lên húp soàn soạt rồi nhìn khắp mặt quần hùng, nghĩ bụng: "Trong đại sảnh này, bất quá chỉ có ta và cháu ta là dám ăn chén cháo đó thôi. Người khác làm sao có khí khái anh hùng hào kiệt như vậy?"

Rồi lão lại nghĩ: "Ta là người thứ hai ăn chén cháo này, vậy kể về anh hùng hào kiệt thì ta đứng hàng thứ hai trong thiên hạ. Thế thì sáu chữ

“đại anh hùng, đại hào kiệt” cũng phải bỏ đi.” Lão không nén nổi, lại ủ rũ suy nghĩ: “Ăn cháo độc thì cũng đến chết là cùng. Sao mình không ăn trước tiên, phải hạ xuống “thiên hạ đệ nhị” thì còn thú gì nữa?” Bạch Tự Tại trong lòng buồn bã tự trách, nên về sau Long đảo chúa nói gì, lão cũng chẳng buồn lắng nghe nữa.

Long đảo chúa nói: “Bốn chục năm về trước, tại hạ cùng Mộc huynh đệ kết giao ý hợp tâm đầu. Đáng lẽ hai người định dắt tay nhau vào chốn giang hồ, khen thưởng người thiện, trừng phạt kẻ ác trong võ lâm, cố dựng nên sự nghiệp. Không ngờ bọn tại hạ vừa bước chân vào chốn giang hồ đã ngẫu nhiên tìm được một tấm địa đồ viết đầy chữ nhỏ. Tại hạ xem xong thì biết bản đồ này vẽ một hoang đảo vô danh, và tại đó có cất giấu một bí lục võ công kinh thiên động địa.”

Giải Văn Báo nói xen vào: “Rõ ràng đây là Hiệp Khách Đảo, sao lại bảo là hoang đảo vô danh?”

Lão già lúc nãy phất tay áo để cản chén cháo lại quát lên: “Giải hiền đệ không nên ngắt lời Long đảo chúa!”

Giải Văn Báo vẫn cãi: “Dù lão huynh cố gắng lấy lòng, nhưng chưa chắc họ đã tha mạng đâu.”

Lão già tức quá, bưng bát cháo lên húp một hơi quá nửa rồi nói: “Ta với ngươi kết giao đã nửa đời, mà ngươi chưa biết Trịnh Quang Chi này là người thế nào ư?”

Giải Văn Báo ra chiều hối hận nói: “Đai ca! Tiểu đệ sai rồi. Xin đại ca lượng thứ cho.” Đoạn hắn quỳ xuống dập đầu binh binh ba cái, tiện tay vớ lấy bát cháo trên bàn, cũng húp một hơi hơn nửa bát.

Trịnh Quang Chi chạy lại ôm lấy Giải Văn Báo nói: “Huynh đệ! Ngày anh em ta kết nghĩa đã tuyên lời trọng thệ, không sinh cùng ngày cùng tháng cùng năm, nhưng nguyện chết cùng năm cùng tháng cùng ngày. Hôm nay lời thề đó sắp thành hiện thực, như thế mới không uổng một phen kết nghĩa huynh đệ.” Hai người ôm lấy nhau, vừa hoan hỉ vừa bi thương đến chảy nước mắt.

Thạch Phá Thiên nghe lão nhắc tới lời thề, bất giác đưa mắt nhìn Trương Tam Lý Tứ. Hai gã này nhìn nhau cười một cái, rồi đưa mắt nhìn Long Mộc đảo chúa. Mộc đảo chúa khẽ gật đầu. Trương Tam Lý Tứ liền bước ra khỏi hàng của mình, mỗi người bưng một bát cháo Lạp Bát đi đến bàn Thạch Phá Thiên nói: “Nào, mời hiền đệ!”

Thạch Phá Thiên vội ngăn lại: “Đừng làm thế! Nhị vị ca ca bất tất phải

chết chung với tiểu đệ. Tiểu đệ chỉ mong nhị vị sau này chiếu cố cho A Tú…"

Trương Tam mỉm cười nói: "Huynh đệ! Ngày chúng ta kết nghĩa đã có lời thề, sau này có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu. Hiền đệ đã ăn cháo Lạp Bát, thì có lý đâu bọn ca ca lại không ăn?" Trương Tam nói xong, cùng Lý Tứ bưng cháo lên ăn một hơi hết sạch. Đoạn hai gã quay lại khom lưng nhìn Long Mộc đảo chúa nói: "Tạ ơn sư phụ đã ban cho bát cháo." Rồi chúng mới quay lại chỗ cũ.

Quần hùng thấy Trương Tam, Lý Tứ vì nghĩ đến tình kết nghĩa với Thạch Phá Thiên mà ăn cháo độc để chết cùng chàng. So với Trịnh Quang Chi và Giải Văn Báo nhất định phải chết, trường hợp của hai người này khó khăn gấp mười, vậy mà họ cũng giữ lòng nghĩa khí. Ai nấy đều khâm phục vô cùng.

Bạch Tự Tại cũng tự nghĩ: "Như hai người này thì chữ Hiệp mới có ý nghĩa. Giả tỉ mình có bạn kết nghĩa uống phải chất kịch độc, liệu mình có nghĩ đến nghĩa chi lan mà chết cùng bạn không?" Nghĩ tới đây lão không khỏi ngần ngừ một chút, rồi lại nghĩ: "Ta đã ngần ngừ một chút rồi, cho dù về sau có chết cùng người đó thì cũng không khỏi xấu hổ với ba chữ Đại Hiệp Sĩ."

Bỗng nghe Trương Tam nói tiếp: "Tam đệ! Ở đây có một số tân khách dường như không ưa mùi vị thứ cháo Lạp Bát này. Tam đệ muốn ăn thêm mấy bát thì cứ lấy mà ăn, chẳng hề gì đâu."

Thạch Phá Thiên đói bụng đã nửa ngày, mới ăn một chén cháo chưa thấm vào đâu. Chàng nghĩ bụng: "Mình đã ăn một bát rồi, dù ăn nhiều hay ăn ít cũng không phân biệt gì nữa." Chàng đưa mắt nhìn sang những bàn bên cạnh.

Mấy người ngồi gần đấy, thấy chàng nhìn qua bàn mình vội bưng cháo giơ lên nói: "Loại cháo này mùi vị khác thường, tại hạ không quen. Tiểu anh hùng cứ tùy tiện lấy mà dùng, bất tất phải khách sáo." Họ thấy Thạch Phá Thiên chỉ có hai tay, dĩ nhiên không đón hết được bấy nhiêu bát. Họ còn sợ Trương Tam đột nhiên thay đổi ý kiến để lỡ mất cơ hội này, liền bưng chén cháo sang để trên bàn trước mặt Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên cất tiếng cảm ơn, rồi ăn liền một lúc hai bát nữa.

Long đảo chúa mỉm cười, gật đầu rồi nói: "Câu hỏi vừa rồi của Giải anh hùng quả là không sai. Hoang đảo vô danh ghi trên địa đồ chính là Hiệp Khách Đảo mà hiện chúng ta đang ngồi đây, có điều cái tên

Hiệp Khách Đảo là sau khi tại hạ và Mộc huynh đệ đến đây rồi mới đặt ra. Cũng không phải bọn tại hạ ngông cuồng tự cho mình là hiệp khách, thật sự bên trong còn có nguyên do khác. Bọn tại hạ theo chỉ thị trong địa đồ mà tìm kiếm trên đảo mất mười tám ngày, cuối cùng cũng tìm được võ công bí quyết. Té ra bí lục này là một bài thơ cổ, nghĩa lý rất sâu xa và phức tạp. Hai anh em tại hạ mừng quá, liền theo đồ giải mà luyện tập."

"Hỡi ơi! Chẳng ai ngờ được phúc mà thành họa. Sau mấy năm nghiên cứu luyện tập, đột nhiên hai anh em có chuyện bất đồng ý kiến về võ công trong bức đồ giải. Tại hạ bảo phải luyện như tại hạ mới đúng, mà Mộc huynh đệ lại cho là tại hạ nghĩ sai, phải luyện thế kia mới được. Hai người tranh luận mấy ngày trời, rốt cuộc chẳng ai chịu ai. Về sau đi đến chỗ quyết định, người nào luyện theo ý người ấy, bao giờ luyện thành công rồi sẽ cùng nhau chứng nghiệm, ai đúng ai sai đến bấy giờ sẽ rõ. Sau khi luyện được quá nửa năm, hai chúng ta động thủ để chiết giải với nhau. Hai anh em mới qua lại mấy chiêu, bất giác đột nhiên thất sắc. Thì ra… thì ra…"

Lão nói tới đây, vẻ mặt buồn rầu, ngừng lại không nói nữa. Mộc đảo chúa cũng ra chiều uất ức, thở một hơi dài. Qua một lúc lâu, Long đảo chúa lại nói tiếp: "Té ra hai anh em tại hạ đều luyện sai cả."

Quần hùng nghe nói mà tâm thần chấn động. Ai cũng nghĩ, võ công Trương Tam Lý Tứ đã cao như vậy, dĩ nhiên hai vị đảo chủ phải đến mức xuất thần nhập hóa, không thể nào lường được. Môn võ công họ đã cố luyện, nếu không phải là quyền cước phi thường thì cũng là nội công tối cao. Nếu luyện sai nội công tất nhiên phải tẩu hỏa nhập ma, nhẹ là trọng thương tàn phế, mà nặng thì phải chết người.

Long đảo chúa lại tiếp: "Anh em tại hạ khi phát giác luyện sai, liền lập tức ngưng lại để cùng nhau phân tích, cố nghiên cứu cho ra đạo lý bên trong. Nhưng hai chúng ta tư chất tầm thường, mà chỉ thị trong đồ giải lại rất thâm sâu, nghiên cứu mấy tháng vẫn trì trệ, không hiểu được những chỗ khó khăn. Khi ấy bỗng có một chiếc thuyền của bọn cướp biển trôi dạt vào đảo. Hai anh em tại hạ giết ba tên cầm đầu, rồi bắt bọn đồng lõa đem ra thẩm vấn. Những tên nào hành vi tàn ác đều bị xử tử, những kẻ được tha chết thì giữ lại trên đảo. Hai anh em bàn nhau: Sở dĩ mình nghiên cứu đồ giải trong bài cổ thi không thông suốt được, có thể vì đã luyện nhiều năm võ công, những điều sở học trước kia khác hẳn khiến mình luyện công sai đường lạc lối, chi bằng thu nạp mấy tên đệ tử cho chúng suy nghĩ về bài cổ thi đồ giải. Thế rồi bọn tại hạ lựa trong bọn đạo tặc đó ra sáu tên biết chữ khá nhiều, tương đối thông minh mà võ công lại thấp kém. Bọn tại hạ chia chúng làm hai nhóm đồ đệ, không truyền thụ nội công mà chỉ dạy một ít

quyền thuật cùng kiếm pháp, rồi để chúng tự nghiên cứu đồ giải."

"Ngờ đâu, cách hiểu của ba tên đồ đệ tại hạ không giống như của ba tên đệ tử Mộc huynh đệ. Thậm chí giữa ba tên đồ đệ tại hạ, cách suy nghĩ cũng đã ngược nhau rồi. Giữa ba tên đồ đệ của Mộc huynh đệ cũng vậy. Hai anh em lại thương nghị tỉ mỉ hơn: Phần đồ giải này là một bài thơ cổ của Lý Thái Bạch, mà bọn ta lại là hạng võ biền thô lỗ, tuy biết một chút chữ nghĩa, nhưng khó mà so với các nhà văn tinh thông thi lý. Xem chừng đồ giải này nếu không phải là kẻ sĩ tài kiêm văn võ thì khó lòng hiểu được. Vì thế tại hạ cùng Mộc huynh đệ chia nhau vào Trung Nguyên, hẹn nhau trong một năm mỗi người cố tìm bốn tên đồ đệ là nho sĩ đầy bụng kinh luân, không thì cũng là những tay danh sĩ văn tài mẫn tiệp."

Lão giơ tay trỏ vào bảy tám tên đệ tử mặc áo vàng và xanh, nói tiếp: "Không dám giấu liệt vị, mấy tên đệ tử này giả tỉ đi thi thì việc đậu tiến sĩ, hàn lâm dễ như trở bàn tay. Ban đầu chúng đến Hiệp Khách Đảo cũng chưa hẳn là cam tâm tình nguyện, nhưng về sau vừa học võ công vừa nghiên cứu đồ giải, ai cũng tình nguyện sống chết ở đảo, vì đã hiểu ra học võ luyện công còn thú hơn đọc sách làm quan."

Quần hùng nghe Long đảo chúa nói "học võ luyện công thú hơn đọc sách làm quan" đều lấy làm vừa ý, nhiều người bất giác gật đầu khen phải.

Long đảo chúa nói tiếp: "Nhưng tám đệ tử nguyên là danh sĩ xuất thân này nghiên cứu đồ giải xong, mỗi người lại có ý kiến rất khác nhau, chẳng những không làm cho Mộc huynh đệ và ta hiểu thêm được điều gì, mà còn khiến cho hai anh em tại hạ lún sâu thêm vào chỗ mơ hồ. Bọn tại hạ không biết làm thế nào, trong lòng rất là phiền muộn, mà bỏ đi thì cũng không đành lòng. Một hôm, Mộc huynh đệ bảo tại hạ: "Hiện nay những bậc tinh thâm về võ học không ai hơn được Diệu Đế đại sư, một vị cao tăng chùa Thiếu lâm. Sao chúng ta không mời lão nhân gia tới đây một phen để chỉ giáo cho?" Tại hạ nói: "Diệu Đế đại sư đã ẩn cư mười mấy năm, không màng thế sự, e rằng khó mà mời được."

"Mộc huynh đệ nói: "Thế sao chúng ta không chép thêm một bản đưa đến chùa Thiếu Lâm, để nhờ lão nhân gia xem giúp? Nếu Diệu Đế đại sư cũng bó tay thì e rằng đồ giải này có chỗ sai lầm, hai chúng ta chẳng hơi đâu mà nghiên cứu thêm cho mệt." Tại hạ liền vỗ tay khen: "Kế ấy rất diệu! Chúng ta có thể chép thêm một bản nữa đưa cho Ngu Trà đạo trưởng phái Võ Đang. Võ công phái Thiếu Lâm và Võ Đang nổi tiếng nhất trên chốn giang hồ, hai vị cao nhân đó nhất định kiến thức siêu việt hơn người."

“Tức thì hai người chúng ta liền sao chép đồ giải rất kỹ, cả nét vẽ lẫn chữ viết không sai một chút nào, rồi đích thân đưa đến chùa Thiếu Lâm. Không giấu gì quý vị, lúc đầu hai ta phát hiện đồ giải cổ thi này thì mừng như điên, vì nghĩ rằng cứ theo đồ giải mà luyện tập thì võ công của mình sẽ tới chỗ cao nhất thiên hạ, không có người thứ ba nào bì kịp. Nhưng càng luyện tập, hai ta lại càng đi sâu vào chỗ nghi ngờ không sao giải quyết được. Lúc cùng lên chùa Thiếu Lâm, thì ý niệm trước đây không chịu truyền bí quyết cho người khác, phải giữ cho mình đã hoàn toàn tiêu tan hết. Hai ta không muốn giấu giếm nữa, chỉ mong sao có người giải khai được mối nghi ngờ canh cánh trong lòng bấy lâu nay, dù có phải đem đồ giải công bố cho thiên hạ cũng chẳng có chi đáng tiếc.”

“Sau khi hai anh em tại hạ đến chùa Thiếu Lâm, liền cho đồ giải vào bao thư, nhờ tri khách tăng trình lên Diệu Đế đại sư. Ban đầu tri khách tăng không chịu, nói là Diệu Đế đại sư đã đóng cửa ẩn cư lâu năm, không giao thiệp với người ngoài. Hai anh em tại hạ liền lấy mỗi người một chiếc bồ đoàn, ngồi giữa cổng chùa Thiếu Lâm suốt bảy ngày bảy đêm, khiến cho sư sãi trong chùa không có lối ra vào. Tri khách tăng không biết làm sao, đành đem phong thư vào đệ trình đại sư.”

Quần hùng đều nghĩ bụng: “Lão chỉ nói hời hợt là ngồi giữa cổng chùa Thiếu Lâm bảy ngày bảy đêm, nhưng thực ra câu chuyện đâu có dễ dàng thế được? Trong bảy ngày này chắc đã xảy ra nhiều cuộc long tranh hổ đấu, quần tăng chùa Thiếu Lâm không có cách nào đuổi được hai lão này đi, mới phải đưa thư vào.”

Long đảo chúa lại kể tiếp: “Tri khách tăng chịu nhận thư rồi, anh em tại hạ mới đứng lên, rời khỏi cổng chùa Thiếu Lâm, xuống chân núi Thiếu Thất đợi. Chừng nửa giờ thì thấy Diệu Đế đại sư xuống, hỏi ngay: “Ở đâu?” Mộc huynh đệ liền đáp: “Còn phải đi mời một vị nữa?” Diệu Đế đại sư đáp: “Không sai! Đi mời Ngu Trà!” Ba người lên đến núi Võ Đang. Diệu Đế đại sư nói: “Lão tăng là Diệu Đế ở chùa Thiếu Lâm, muốn ra mắt Ngu Trà!” Rồi đại sư không chờ thông báo, đi thẳng vào trong. Diệu Đế đại sư chùa Thiếu Lâm là nhân vật lừng lẫy nhất võ lâm, bọn đệ tử phái Võ Đương không ai dám cản trở, anh em tại hạ cũng theo ông ấy vào. Diệu Đế đại sư vào tận chỗ thanh tu của Ngu Trà đạo trưởng, lấy đồ giải ra, đem chiêu thứ nhất trong đồ giải diễn thử một phen, rồi không nói một lời đã quay đầu đi ngay. Ngu Trà đạo trưởng vừa kinh ngạc vừa hoan hỉ, cũng không hỏi lại, lập tức đi theo Diệu Đế đại sư lên Hiệp Khách Đảo.”

“Diệu Đế đại sư tinh thông tuyệt nghệ của phái Thiếu Lâm, còn Ngu Trà đạo trưởng kiếm pháp thần thông, hai vị đều là nhân vật tuyệt đỉnh mà võ lâm đều công nhận. Hai vị tới đảo rồi, lập tức rèn luyện đồ giải.

Trong tháng đầu ý kiến hai lão nhân gia gần giống nhau, chỉ bất đồng một vài điểm nhỏ nhặt. Từ tháng thứ hai, những chỗ mâu thuẫn đã nảy sinh khá nhiều. Đến tháng thứ ba, hai vị không muốn giữ tư cách cao nhân xuất thế nữa, chỉ vì mỗi người giải thích đồ giải một kiểu khác nhau mà sinh ra tranh chấp kịch liệt. Thậm chí… thậm chí… Hỡi ôi, hai vị xảy cuộc động thủ."

Quần hào kinh ngạc vô cùng. Có người vội hỏi: "Hai vị cao nhân này tỉ võ thì ai thắng ai bại?"

Long đảo chúa nói: "Diệu Đế đại sư cùng Ngu Trà đạo trưởng đem những công phu nghiên cứu trong đồ giải ra thi triển, đến chiêu thứ năm thì còn có phần giống nhau nên vui vẻ tươi cười, không cần tỉ đấu nữa. Từ lúc bắt đầu chiêu thứ sáu hai vị đã có chỗ bất đồng ý kiến, nhưng còn có lúc tỉ đấu, có lúc bỏ qua. Sau mấy tháng trời, kết quả nghiên cứu của hai vị đi đến chỗ giống nhau thì ít mà khác nhau lại nhiều. Nhưng chuyện so bì ai hơn ai kém thì khó mà định được. Tại hạ cùng Mộc huynh thương nghị với nhau nhiều lần, đều cho là đồ giải đó bao la huyền diệu quá chừng. Ngay cả Diệu Đế đại sư cùng Ngu Trà đạo trưởng là những cao nhân quán thế mà cũng chỉ lĩnh hội được một phần nhỏ trong đó mà thôi. Xem ra nếu muốn thông suốt được toàn thể bản đồ giải này, chỉ có cách mở rộng cuộc nghiên cứu để nhiều người tham gia, chứ không còn cách nào khác. Ý kiến của nhiều người góp lại phải hơn ý kiến của một bậc đại tài. Vì thế chúng ta muốn mời những bậc kỳ tài khắp thiên hạ lên đảo này, đem hết tâm lực ra mà nghiên cứu."

Long đảo chúa ngừng lại một lúc rồi nói tiếp: "May mà lúc đó Đoạn Trường Thực Cốt Hủ Tâm Thảo đang nở hoa. Loại cỏ này đem phối hợp với mấy vị thuốc nữa, nấu thành cháo nóng thì ăn vào rất có ích cho những người luyện võ chúng ta. Vì thế hai anh em tại hạ cho sứ giả đi mời các vị chưởng môn phái lớn, các giáo chủ, các bang chúa cùng đến tệ đảo ăn cháo Lạp Bát. Ăn cháo xong, sẽ mời quần hùng tham gia vào công cuộc nghiên cứu đồ giải."

Mọi người nghe Long đảo chúa nói vậy thì bán tín bán nghi, sắc mặt người nào cũng thập phần kỳ dị.

* * *

Qua một hồi lâu, Đinh Bất Tứ lớn tiếng nói: "Đảo chúa nói vậy, thì ra hai vị mời anh em đồng đạo đến đây ăn cháo Lạp Bát là vì lòng tốt hay sao?"

Long đảo chúa nói: "Nếu nói hoàn toàn vì lòng tốt thì cũng không đúng

hẳn. Tại hạ cùng Mộc huynh đệ vẫn có chút tư tâm, muốn những cao thủ võ học trong thiên hạ hội họp trên đảo này nghiên cứu đồ giải, giúp hai ta gỡ được những chỗ nghi ngờ bấy lâu nay, đồng thời để phát huy võ học được thêm một mức. Nhưng nếu bảo bọn tại hạ mời khách để gia hại, thì thật là ý kiến sai lầm."

Đinh Bất Tứ cười lạnh nói: "Đảo chúa nói vậy, chẳng hóa ra lừa bịp mọi người một cách trắng trợn ư? Nếu bảo là mời đồng đạo đến nghiên cứu võ học thì sao khi người ta không chịu đi, các vị lại hạ sát toàn gia hoặc cả môn phái? Trên thiên hạ có ai đi mời khách một cách cường hung bá đạo đến thế bao giờ?"

Long đảo chúa gật đầu, vỗ tay ra hiệu rồi bảo: "Lấy sổ thưởng thiện phạt ác ra đây!" Tám tên đệ tử quay vào nội đường, ôm ra tám chồng sổ, mỗi chồng cao đến hai thước.

Long đảo chúa nói: "Các ngươi hãy phân phát sổ ra để chư vị cùng xem." Bọn đệ tử lần lượt chia sổ sách cho mọi người ở bàn tiệc, trên mỗi quyển đều dùng giấy vàng chú thích là của môn phái hay bang hội nào.

Đinh Bất Tứ cầm xem một cuốn, thì thấy ngoài bìa cuốn sổ của lão đề bốn chữ "Lạc Hợp nhân thị". Lão không khỏi kinh hãi nghĩ thầm: "Huynh đệ của ta đúng là người Lạc Hợp. Chuyện này khắp thiên hạ ít ai biết đến, thế mà Hiệp Khách Đảo xa xôi hẻo lánh này cũng biết rõ. Tin tức của họ thu lượm được thật là xác thực." Lão mở sổ ra xem thì thấy bên trong ghi chú rõ năm nào, tháng nào, ngày nào Đinh Bất Tam làm gì ở đâu, ngày nào tháng nào năm nào Đinh Bất Tứ làm gì ở đâu. Dĩ nhiên là cuốn sổ ghi chép không thể hoàn toàn, nhưng phần lớn những việc sai trái lão làm trong hai chục năm nay đều có ghi cả.

Đinh Bất Tứ trán toát mồ hôi, liếc mắt nhìn trộm những người bên cạnh thì ai nấy đều lộ vẻ hoang mang bối rối. Chỉ có một mình Thạch Phá Thiên là ngồi cắm đầu ăn cháo, chẳng ngó gì đến cuốn sổ đề ba chữ "Bang Trường Lạc" trước mặt. Chàng không biết chữ nào, nên hoàn toàn không biết trong đó viết cái gì.

Thời gian ăn xong một bữa cơm, Long đảo chúa nói: "Thu sổ thưởng thiện phạt ác lại!" Bọn đệ tử chia nhau đi thu sổ về.

Long đảo chúa mỉm cười nói: "Huynh đệ ta đã phái đệ tử đi nghe tin tức trên chốn giang hồ, nhưng cũng không phải là cả gan thám thính những việc riêng tư bí mật của các vị, chỉ là biết được chuyện nào thì ghi lại mà thôi. Bất cứ môn phái hay bang hội nào bị Hiệp Khách Đảo tiêu diệt, đều đã gây nên những tội ác tày trời, không thể dung tha

được. Bọn tại hạ không dám nói là thế thiên hành đạo, nhưng chuyện thị phi thiện ác cũng phân biệt rõ ràng. Tại hạ cùng với Mộc huynh đệ đều nghĩ, chúng ta ở trên Hiệp Khách Đảo, thì việc làm cũng phải hợp với hai chữ Hiệp Khách mới đúng. Chúng ta chỉ hối hận một điều là khả năng của Hiệp Khách Đảo còn giới hạn, không thể giết sạch ác đồ khắp thiên hạ. Các vị thử nghĩ kỹ lại xem, có danh môn chính phái hoặc bang hội nghĩa hiệp nào đã bị Hiệp Khách Đảo tiêu diệt không?"

Hồi lâu không thấy ai trả lời. Long đảo chúa lại nói: "Những người mà bọn tại hạ đã sát hại, thật sự chẳng có ai vô tội…"

Bây giờ Bạch Tự Tại mới lên tiếng chất vấn: "Nhiếp lão quyền sư Nhiếp Lập Nhân ở Thông Châu tỉnh Hà Bắc có làm việc ác gì đâu? Sao lão cũng bị hai vị hạ sát toàn gia?"

Long đảo chúa lấy ra một cuốn sổ, đẩy về phía trước rồi nói: "Mời Uy Đức tiên sinh xem thử!" Cuốn sổ này từ từ bay về phía Bạch Tự Tại. Lão Bạch toan giơ tay ra đón, thì cuốn sổ đột nhiên dừng lại trên không một chút, rồi rớt thẳng xuống mặt bàn, chỉ cách tay lão chừng hai thước.

Bạch Tự Tại vội vàng đưa tay ra chụp được cuốn sổ, không đến nỗi để rớt vào bát cháo trên bàn. Cuốn sổ cầm vào tay rồi, lão còn cảm thấy lực đạo nặng trĩu. Bất giác trong lòng lão ngấm ngầm kinh hãi, bụng bảo dạ: "Thằng cha này thuận tay liệng cuốn sổ mỏng dính có mấy trang, thế đi rất chậm mà lực đạo ghê gớm, thật là xa gần tùy ý, biến hóa khó lường. Thế thì truyền thuyết "cánh hoa tấn công địch, mảnh lá đả thương người" là chuyện có thật. Thủ kình của thằng cha này mà phóng ám khí thì thật không thể đỡ gạt hay né tránh được. Ta đã tự xưng là "ám khí đệ nhất", bốn chữ này chắc chắn cũng phải xóa đi."

Lão nhìn ngoài bìa cuốn sổ có đề bảy chữ "Hà Bắc Thông Châu Nhiếp Gia Quyền". Vừa mở sổ ra đọc dòng đầu, lão đã phải kinh hãi. Hàng đầu ghi: "Năm Giáp Thân, tháng năm ngày mùng hai, Nhiếp Tôn Đài đã gian dâm và giết hai mạng người ở Hắc gia trang hạt Thương Châu, lại để thư giá họa cho đạo tặc Hắc Hổ Trại." Hàng thứ hai ghi: "Năm Giáp Thân, tháng mười ngày mười bảy, Nhiếp Tôn Hiệp vì một chuyện nhỏ mọn mà đả thương con cả của Lưu Văn Chất ở phủ Tế Nam. Đêm hôm ấy, y lại hại sát toàn gia nhà họ Lưu mười ba người để bịt miệng."

Nhiếp Tôn Đài và Nhiếp Tôn Hiệp đều là con trai Nhiếp lão quyền sư. Nhà này nổi tiếng là hào hiệp trên chốn giang hồ, không ngờ đã làm những điều cực kỳ tàn ác trong bóng tối. Bạch Tự Tại suy nghĩ một

chút rồi nói: “Những việc này không có gì đối chứng, chẳng hiểu thực giả ra sao. Tại hạ không dám nói hai vị đảo chúa cố ý chụp mũ rồi giết người vô tội, nhưng e rằng bọn đệ tử Hiệp Khách Đảo phái đi đã nghe lời đồn đại không đúng sự thực cũng chưa biết chừng.”

Trương Tam liền đứng dậy nói: “Nếu Uy Đức tiên sinh không tin, thì hãy xem cái này…” Gã nói xong, quay lưng đi vào nhà trong, lúc trở ra tay phải có cầm một cuốn sổ. Gã cũng giơ tay lên cho cuốn sổ từ từ bay về phía Bạch Tự Tại, còn chừng hai thước thì đột nhiên rớt thẳng xuống, thủ pháp giống hệt như của Long đảo chúa.

Phen này Bạch Tự Tại dĩ nhiên đã chuẩn bị sẵn, lão đưa tay chụp lấy, khi cầm vào tay cũng thấy nhẹ nhàng hơn lúc Long đảo chủ ném sách đến. Lão mở ra xem, thì đây là cuốn sổ nợ của nhà họ Nhiếp. Bạch Tự Tại đã quen Nhiếp lão quyền sư từ thuở nhỏ, nên biết rõ bút tích. Lão thấy chữ trong cuốn sổ này rõ ràng là của lão Nhiếp, trong sổ toàn ghi những việc liên quan đến tiền bạc. Ngay trang đầu đã phê hai chữ son: “Đáng giết”. Trang này có khoản ghi: “Ngày mồng tám mua tám mươi ba mẫu ruộng ở Chu Gia Thôn, giá tiền bảy mươi lạng.” Bạch Tự Tại nghĩ bụng: “Bảy chục lạng bạc mà mua được tám mươi mẫu ruộng ư? Đâu có của rẻ thế được? Vụ này chắc là có dùng uy lực để cưỡng ép.”

Lão đọc tiếp xuống dưới lại thấy một khoản nữa có phê hai chữ son “Đáng giết”. Khoản này ghi: “Ngày mười lăm, thu của quan huyện họ Trương ở Thông Châu hai ngàn năm trăm lạng.” Bạch Tự Tại nghĩ thầm: “Nhiếp Lập Nhân nổi tiếng là người nghĩa hiệp, sao lại lấy tiền của quan nha? Chắc là lão cấu kết với bọn tham quan vô lại để chèn ép người lương thiện, làm ra những việc thương thiên bại lý.”

Bạch Tự Tại lật tiếp xuống dưới thì thấy có tới năm sáu chục chỗ phê hai chữ “Đáng giết” bằng son đỏ, chắc là do Trương Tam hay Lý Tứ phê vào. Bất giác lão gập sổ lại, thở dài nói: “Biết người biết mặt khó biết lòng! Nhiếp Lập Nhân thật là đáng giết. Giả tỉ Bạch mỗ mà được xem cuốn nhật ký này mấy năm trước, thì dù Hiệp Khách Đảo có hạ thủ lưu tình cho lão, Bạch mỗ cũng phải giết hết cả nhà lão ta.”

Lão nói xong, đứng lên đi đến trước mặt Trương Tam, bưng hai tay trả cuốn sổ lại rồi nói: “Đáng phục! Đáng phục!” Lão quay lại nhìn Long Mộc đảo chúa ra chiều ngưỡng mộ, trong lòng thầm nghĩ: “Bọn đồ đệ Hiệp Khách Đảo chẳng những võ công trác tuyệt, mà còn rất chu đáo trong việc chủ trì công đạo. Thưởng Thiện thì mình chưa hiểu ra sao, nhưng hai chữ Phạt Ác thật là chí công, vậy việc thưởng thiện chắc cũng đích đáng không còn nghi ngờ gì nữa. Bốn chữ Thưởng Thiện Phạt Ác quả nhiên danh bất hư truyền. Bọn đệ tử phái Tuyết Sơn của

mình tuy đông đúc, nhưng làm gì có được nhân tài như Trương Tam Lý Tứ? Hỡi ôi! Ba chữ Đại Tôn Sư còn dán vào trán Bạch Tư Tại này làm sao được? Thật càng nghĩ tới càng hổ thẹn."

Long đảo chúa dường như đã đoán được ý nghĩ của Bạch Tự Tại, liền mỉm cười nói: "Mời Uy Đức tiên sinh ngồi. Tiên sinh ở Tây Vực đã lâu, thì làm sao biết được hành động của bọn cầm thú biết đội mũ mặc áo kia? Tiên sinh không thể tự trách mình." Bạch Tự Tại lắc đầu, trở về chỗ ngồi.

Đinh Bất Tứ lớn tiếng hỏi: "Nói vậy thì mấy chục năm nay nhị vị đảo chúa giết toàn là hạng người đáng tội cả ư? Việc mời đồng đạo võ lâm đến đây chỉ vì mục đích cùng nghiên cứu võ công thôi ư?"

Long, Mộc đảo chúa gật đầu đáp: "Không sai."

Đinh Bất Tứ lại hỏi: "Thế thì sao đồng đạo võ lâm đã đến đảo đều bị giết chết, ngay cả thi thể cũng không được trả về quê quán?"

Long đảo chúa lắc đầu nói: "Câu này Đinh tiên sinh nói sai rồi. Những lời đồn đãi dọc đường, làm sao có thể tin được?"

Đinh Bất Tứ nói: "Theo lời Long đảo chúa thì những cao thủ võ lâm vô tội chẳng ai chết cả ư? Ha ha! Thật đáng buồn cười!"

Long đảo chúa cũng ngửa mặt lên trời, cười lớn tiếng nói: "Ha ha, thật đáng buồn cười."

Đinh Bất Tứ ngạc nhiên hỏi: "Có gì mà đáng cười?"

Long đảo chúa mỉm cười đáp: "Đinh tiên sinh là tân khách của đệ đảo. Tiên sinh nói là đáng buồn cười thì tại hạ cũng phải phụ họa, chỉ còn cách nói là đáng buồn cười mà thôi."

Đinh Bất Tứ nói: "Trong ba mươi năm nay, số cao thủ võ lâm đến Hiệp Khách Đảo ăn cháo Lạp Bát nếu chưa tới ba trăm thì cũng phải hai trăm. Long đảo chủ nói họ đều ở đây bình yên vô sự, chẳng đáng buồn cười lắm sao?"

Long đảo chúa đáp: "Đã là người, ai cũng có số mạng. Nếu đại hạn đã đến thì dù là Đại La Kim Tiên cũng không thể không chết. Có điều những người đã chết không phải bị Hiệp Khách Đảo hạ sát."

Đinh Bất Tứ nghiêng đầu ngẫm nghĩ một lát rồi nói: "Vậy tại hạ muốn hỏi thăm tin tức một người, một cô gái tên là… tên là… Phương Cô.

Tại hạ nghe nói hai mươi năm trước đây cô ấy đã đến Hiệp Khách Đảo, vẫn còn mạnh khỏe chứ?"

Long đảo chúa hỏi: "Vị nữ hiệp đó họ gì? Chừng bao nhiêu tuổi? Là thủ lãnh môn phái bang hội nào?"

Đinh Bất Tứ nói: "Họ gì… thì tại hạ cũng không biết rõ. Đúng ra cô ấy cũng phải ở họ Đinh."

Đột nhiên nữ nhân che mặt cất tiếng lanh lảnh nói: "Đó chính là con gái rơi của lão, nhưng cô này không theo họ cha mà theo họ mẹ, tên là Mai Phương Cô."

Đinh Bất Tứ thẹn đỏ mặt lên nói: "Hừ! Họ Mai thì họ Mai chứ sao, làm gì phải nhặng lên thế? Cô ấy… cô ấy năm nay khoảng bốn chục tuổi…"

Nữ nhân che mặt lại lanh lảnh nói: "Việc gì phải nói khoảng bốn mươi tuổi? Nói rõ là ba mươi chín có được không?"

Đinh Bất Tứ nói: "Được rồi, được rồi, thì ba mươi chín tuổi. Cô ấy không phải là chưởng môn phái nào, cũng chẳng phải bang chúa, giáo chủ chi hết, chỉ là đã học được Mai Hoa Quyền. Trong thiên hạ chỉ có một nhà cô ấy biết Mai Hoa Quyền, chắc cũng được mời lên Hiệp Khách Đảo rồi?"

Mộc đảo chúa lắc đầu nói: "Mai Hoa Quyền không đủ tư cách."

Nữ nhân che mặt tức giận hỏi: "Mai Hoa Quyền mà không đủ tư cách ư? Thế sao ta… ta cũng nhận được đồng bài?"

Mộc đảo chúa lại lắc đầu nói: "Không phải vì Mai Hoa Quyền."

Long đảo chúa nói: "Mộc huynh đệ của tại hạ thích nói ngắn gọn, không ưa dài dòng như tại hạ. Mộc huynh đệ muốn nói bọn tại hạ mời tôn giá đến Hiệp Khách Đảo, không phải vì tôn giá có môn Mai Hoa Quyền gia truyền, mà vì môn kiếm pháp mà tôn giá mới sáng chế hai năm trước."

Bà họ Mai nói: "Kiếm pháp mà tại hạ mới sáng chế chưa một ai thấy qua, sao đảo chúa lại biết?" Tiếng mụ nói vốn đã chói tai khiến người nghe phải khó chịu, lúc này mụ ra chiều kinh ngạc lại càng khó nghe hơn.

Long đảo chúa mỉm cười chỉ vào hai tên đệ tử, một tên áo vàng, một

tên áo xanh. Hai gã lập tức bước ra khom lưng chờ lệnh. Long đảo chúa nói: “Các ngươi hãy đem pho kiếm pháp tân kỳ của Mai nữ hiệp ra biểu diễn một lượt. Nếu có chỗ nào chưa đạt, thì xin Mai nữ hiệp sửa giúp cho.”

Hai tên đệ tử “dạ” một tiếng rồi đến bên cái bàn đặt cạnh tường, người áo vàng lấy một thanh kiếm, người áo xanh lấy một cây nhuyễn tiên. Hai gã nhìn bà họ Mai khom lưng nói: “Xin Mai nữ hiệp chỉ giáo!” Rồi chúng bắt đầu thi triển võ công, đâm dọc chém ngang tỉ đấu với nhau. Quân hùng trong sảnh đường đều là những người kiến văn quảng bác, nhưng kiếm pháp mà tên áo vàng sử dụng thì chưa ai được thấy qua.

Nữ nhân họ Mai nói không ngớt miệng: “Kỳ lạ thật! Kỳ lạ thật! Các ngươi xem trộm kiếm pháp của ta lúc nào?”

Thạch Phá Thiên xem mấy chiêu, rồi động tâm tự hỏi: “Chẳng lẽ gã áo xanh kia đang sử dụng Kim Long Tiên Pháp của Đinh Bất Tứ gia gia hay sao?”

Quả nhiên Đinh Bất Tứ la lên: “Úi chà! Ngươi sáng chế pho kiếm pháp này để đối phó Kim Long Tiên Pháp của ta, là có dụng ý gì?” Tên đệ tử áo xanh đúng là đang sử Kim Long Tiên Pháp, nhưng mỗi chiêu mỗi thức đều bị đệ tử áo vàng dùng môn kiếm pháp tân kỳ khắc chế.

Nữ nhân che mặt chỉ cười lạt mấy tiếng, không thèm đáp. Đinh Bất Tứ càng xem càng tức giận, quát lên: “Ngươi tưởng kiếm pháp này có thể đối phó với Kim Long Tiên Pháp của ta ư? E rằng chưa đủ tư cách.”

Câu này vừa ra khỏi miệng lão, tên áo vàng liền biến đổi kiếm pháp. Chiêu nào cũng cực kỳ gian trá thâm hiểm, tuyệt không giữ phong độ danh gia.

Đinh Bất Tứ lại quát: “Ngươi thật chẳng ra gì! Kiếm pháp gì mà kỳ vậy, y như bọn đàn bà đánh nhau ngoài đường.”

Tuy ngoài miệng lão nói thế, nhưng trong lòng không khỏi ngấm ngầm kinh hãi, bụng bảo dạ: “Giả tỉ mình đánh nhau với y mà đột nhiên gặp phải kiếm pháp này thì không chừng bất lợi. Tuy nhiên môn kiếm pháp thâm độc này chỉ có thể dùng đánh lén mà thôi, không thể tỉ đấu một cách quang minh chính đại được.”

Đinh Bất Tứ tuy kinh ngạc nhưng cũng có chỗ mừng thầm, tự nhủ: “Những chiêu thức hạ lưu này mà đột ngột đưa ra thì dĩ nhiên khó bề chống đỡ, nhưng ta đã được thấy một lần thì chẳng có gì đáng sợ

nữa. Những đồ bàng môn tả đạo này chỉ lừa bịp người ta được một lần, không triển khai đến lần thứ hai được."

Phong Lương, Cao Tam nương tử, Lữ Chính Bình, Phạm Nhất Phi từng thua dưới tay của Đinh Bất Tứ, nhìn thấy Kim Long Tiên Pháp bị kiếm pháp quái lạ kia khắc chế đến mức tay chân rối loạn, cùng nhịn không nổi phải lên tiếng hoan hô.

Đinh Bất Tứ giận dữ nói: "Có gì là hay đâu?"

Phong Lương cười nói: "Ta nói là Kim Long Tiên Pháp của Tứ gia rất hay."

Cao Tam nương tử mỉm cười nói: "Kim Long Tiên Pháp thật là tuyệt diệu. Tức chết đi được! Tức chết đi được! Tức chết đi được!" Mụ kêu tức ba lần, chính là nhại lại khẩu khí của Đinh Bất Tứ lúc lão sinh sự trong phạn điếm ngày trước.

Gã đệ tử áo xanh thi triển Kim Long Tiên Pháp được hơn một nửa thì đột nhiên vẫy roi mấy cái. Gã đệ tử áo vàng cũng lập tức thu chiêu, đợi gã áo xanh đem nhuyễn tiên đặt lại lên bàn. Rồi gã áo xanh dùng tay không tiếp tục tỉ đấu với gã áo vàng.

Xem được mấy chiêu, Thạch Phá Thiên ồ lên một tiếng rồi nói: "Đinh gia Cầm Nã Thủ." Thì ra người áo xanh đó đang sử dụng Cầm Nã Thủ của Đinh Bất Tam, nào là Phụng Vĩ Thủ, Hổ Trảo Thủ, Ngọc Nữ Niêm Châm, Dạ Xoa Tỏa Hầu… Những chiêu thức này Đinh Đang đã dạy cho Thạch Phá Thiên trên thuyền dọc Trường Giang.

Đinh Bất Tứ lại càng tức giận, lớn tiếng quát: "Họ Mai kia! Ngươi kiếm chuyện với anh em ta, rốt cuộc là có dụng ý gì? Vụ này… vụ này… vụ này thật là khó hiểu!" Nhưng trong lòng lão dĩ nhiên đã biết, bà họ Mai này muốn hỏi tội anh em nhà họ Đinh là vì muốn trả thù cho tỷ tỷ.

Gã đệ tử áo vàng sử dụng kiếm pháp lẫn quyền cước cực kỳ thâm hiểm để khắc chế cầm nã thủ của nhà họ Đinh, nào là đánh vào hạ bộ, móc mắt… không thiếu chỗ nào không đánh tới, nhưng gã áo xanh vẫn đỡ gạt được hết. Đột nhiên gã áo vàng hoành kiếm chém xuống dưới, gã áo xanh vội nhảy lên tránh né. Gã áo vàng buông kiếm trong tay xuống, hai tay ôm vòng lấy ngang hông gã áo xanh, mở miệng cắn vào yết hầu của đối phương.

Đinh Bất Tứ kinh hãi hét lên: "Úi chà!". Dường như gã áo vàng mở miệng cắn vào cổ họng của chính lão vậy. Trái tim lão nhảy thình thịch, biết rằng tư thế ôm cắn này thật là xảo diệu, nếu là mình chắc

chắn không thể tránh né được.

Tên đệ tử áo vàng buông hai tay ra, cùng tên áo xanh cúi mình hướng về phía Đinh Bất Tứ và nữ nhân che mặt thi lễ, rồi nói: “Xin Đinh lão tiền bối cùng Mai nữ hiệp chỉ giáo.” Bọn chúng lại hướng về phía Long Mộc hai vị đảo chúa thi lễ, rồi mới cất kiếm, lui về hàng ngũ.

Nữ nhân họ Mai cất giọng lanh lảnh nói: “Các ngươi đã nấp lén trong bóng tối, học mót đến bảy thành kiếm pháp của ta, thật cũng không phải là chuyện dễ. Nhưng các ngươi đã diễn cho lão xem qua thì… thì…”

Đinh Bất Tứ giận dữ nói: “Thứ kiếm pháp hạ lưu đó chẳng ra thể thống gì, có gì mà khó học?”

Bạch Tự Tại nói xen vào: “Sao lại chẳng ra thể thống gì? Lão họ Đinh kia! Nếu lão gặp người ta một cách đột ngột, trong lúc chân tay còn luống cuống thì đã bị người ta đâm trúng đến bảy tám chỗ huyệt đạo.”

Đinh Bất Tứ lại càng tức giận hem, thách: “Ngươi có giỏi thì cứ thử xem!”

Bạch Tự Tại đáp: “Dù sao ngươi cũng không phải là địch thủ của Mai nữ hiệp. Cô ấy mà cắn trúng vào cổ họng ngươi, thì cho dù bản lãnh của ngươi mạnh thêm gấp mười lần cũng không tài nào thoát được.”

Nữ nhân họ Mai cất giọng the thé nói: “Ai cần lão lấy lòng ta? Nếu ta đi tỉ thí với Sử Tiểu Thúy thì ngươi tính sao?”

Bạch Tự Tại nói: “Ngươi còn kém xa lắm. Phu nhân ta không có đây, nhưng đồ đệ của phu nhân ta hiện đã đến Hiệp Khách Đảo rồi. Cháu rể! Ngươi ra tỉ thí với thị đi!”

Thạch Phá Thiên đáp: “Cháu nghĩ rằng bất tất phải tỉ thí làm chi.”

Nữ nhân họ Mai hỏi: “Ngươi là đồ đệ của Sử Tiểu Thúy ư?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Vâng.”

Nữ nhân lại hỏi: “Thế sao ngươi lại là cháu rể của lão ta? Thật chẳng còn có trên dưới gì nữa, thứ bậc loạn xà ngầu! Ngươi có phải là đồ Cẩu Tạp Chủng không?”

Thạch Phá Thiên lại đáp: “Đúng thế! Tại hạ là Cẩu Tạp Chủng.” Nữ nhân sửng sốt một chút rồi không nhịn được, cười phá lên.

Mộc đảo chúa nói: “Đủ rồi!” Lão chỉ nói hai chữ, nhưng âm thanh rất oai nghiêm, đủ khiến nữ nhân họ Mai ngẩn người im lặng.

Long đảo chúa nói: “Khách quan mà nói thì kiếm pháp của Mai nữ hiệp chưa tinh thâm ảo diệu bằng nhà họ Đinh. Nhưng Mai nữ hiệp tự mình sáng chế ra chiêu thức tân kỳ, thì cũng là bậc thiên tư trí tuệ phi thường. Trong những chiêu thức này có nhiều chỗ rất khá, vì thế mà bọn tại hạ mời nữ hiệp đến tệ đảo, mong rằng có thể phá giải bài cổ thi đồ hình đó. Còn về môn học tổ truyền Mai Hoa Quyền thì chẳng cần nói đến làm chi.”

Mai nữ hiệp nói: “Nếu là như thế thì Mai Phương Cô có đến Hiệp Khách Đảo không?”

Long đảo chúa lắc đầu đáp: “Không có.”

Mai nữ hiệp ngồi thừ người ra, lẩm bẩm. “Tỷ tỷ của ta… Tỷ tỷ của ta lúc lâm tử còn nhắc đến đứa con này!”

Long đảo chúa liền quay lại bảo một tên đệ tử áo vàng đứng ở bên phải: “Ngươi tra giúp Mai nữ hiệp!” Gã đệ tử dạ một tiếng rồi quay vào nhà trong, ôm ra mấy cuốn sổ.

Gã lật mấy trang, rồi trỏ một hàng chữ, dõng dạc đọc: “Truyền nhân Mai Hoa Quyền là Mai Phương Cô, phụ thân ở họ Đinh, tức là Đinh…” Gã đọc đến đây rồi ngừng lại, nhưng mọi người cũng biết ngay là gã giữ ý, tránh cho Đinh Bất Tứ khỏi phải khó chịu.

Gã đọc tiếp: “… Từ thuở nhỏ học võ ở mẫu thân. Năm mười tám tuổi… ẩn cư ở Sơn Tây, trên ngọn Khô Thảo Lĩnh, núi Hùng Nhĩ.”

Đinh Bất Tứ cùng Mai nữ hiệp đồng thời đứng bật dậy, cất tiếng hỏi. “Cô ấy ở núi Hùng Nhĩ ư? Sao ngươi biết?”

Gã đệ tử đáp: “Tại hạ có biết đâu? Nhưng trong sổ ghi như vậy.”

Đinh Bất Tứ hỏi: “Ta không biết, mà lại có người biết để ghi vào sổ ư?”

Long đảo chúa dõng dạc nói: “Hiệp Khách Đảo bất tài, chỉ cố noi theo mục đích bảo toàn chính nghĩa võ lâm. Muốn thưởng thiện phạt ác được công minh, thì nhất cử nhất động của các bằng hữu võ lâm, bọn tại hạ đều phải tìm hiểu và ghi chép rành mạch, để sau này tra xét.”

Nữ nhân họ Mai lên tiếng: “Ra thế đấy! Vậy thì Phương Cô… hiện ở Khô Thảo Lĩnh núi Hùng Nhĩ…” Rồi bà chăm chú nhìn Đinh Bất Tứ,

thấy lão ta cũng có vẻ vui mừng, nhưng rồi thần sắc lại ảm đạm, thở ra một hơi. Nữ nhân họ Mai cũng nhè nhẹ thở dài. Cả hai đều hiểu, tuy đã biết được hành tung của Mai Phương Cô, nhưng kiếp này khó mà gặp được cô ta nữa.

Hồi 20: Hiệp Khách Hành

Long đảo chúa nói: “Nếu các vị còn chỗ nào hoài nghi, xin nói rõ hết ra.”

Bạch Tự Tại nói: “Long đảo chúa đã nói là mời bọn tại hạ đến đây để xem đồ giải bài thơ cổ. Vậy đó là cái gì, xin cho xem được chăng?”

Long đảo chúa và Mộc đảo chúa đều đứng dậy, Long đảo chúa nói: “Đó chính là vấn đề mà bọn tại hạ muốn thỉnh giáo ý kiến của các bậc cao minh.” Bốn tên đệ tử chạy ra, nắm lấy mép hai tấm bình phong rất lớn, từ từ kéo sang một bên, để lộ ra một đường hầm khá dài phía sau đại sảnh.

Long Mộc nhị vị đảo chúa nói: “Xin mời.” Rồi hai lão đi trước dẫn đường.

Quần hùng đều nghĩ: “Trong đường hầm này nhất định đã sắp đặt rất nhiều cơ quan để giết người.” Mọi người không nén nổi, mặt ai cũng biến sắc.

Bạch Tự Tại gọi: “Cháu rể! Hai ông cháu ta đi trước đi.” Thạch Phá Thiên vâng dạ, rồi để Bạch Tự Tại nắm tay dắt đi trước. Miệng lão cười ha hả, nhưng trong tiếng cười cũng không tránh khỏi có phần run rẩy. Những người khác cũng nghĩ, số kiếp đã tới thì khó mà chạy trốn, nên từng người một theo sau. Còn lại mười mấy người cứ ngồi tại bàn không dám nhúc nhích. Đám đệ tử Hiệp Khách Đảo và những người giúp việc cứ mặc kệ không lý gì đến họ.

Bạch Tự Tại dẫn đầu đoàn người đi chừng mười mấy trượng thì đến trước một cái cửa đá. Trên cửa đề ba chữ “Hiệp Khách Hành” theo lối cổ lệ. Một tên đệ tử áo vàng tiến lại, đẩy cửa đá ra nói: “Trong động này có hai mươi bốn gian thạch thất, xin mời các vị tùy ý vào xem, lúc nào mỏi mệt có thể ra ngoài động cho thoải mái. Trong thạch thất nào cũng có dự bị đầy đủ thức ăn vật dụng, các vị cứ tự tiện lấy mà dùng, bất tất phải khách sáo.”

Đinh Bất Tứ cười lạnh nhạt nói: “Cái gì cũng được tùy ý thì còn khách sáo làm chi? Nhưng không được tùy ý rời khỏi đảo phải không?”

Long đảo chúa cười ha hả nói: “Sao Đinh tiên sinh lại nói vậy? Các vị đã tự nguyện đến Hiệp Khách Đảo, thì lúc ra đi cũng chẳng ai dám miễn cưỡng lưu lại. Bãi biển đầy đủ thuyền lớn nhỏ, các vị muốn về lúc nào cũng được.”

Quần hùng sửng sốt. Chẳng ai ngờ Hiệp Khách Đảo lại dễ dãi thoải mái như vậy, muốn ở lại hay muốn đi về tùy ý. Lập tức có mấy người cất tiếng hỏi: “Bọn tại hạ muốn đi ngay bây giờ, có được không?”

Long đảo chúa nói: “Dĩ nhiên là được. Các vị coi tại hạ và Mộc huynh đệ là hạng người nào mà lại hỏi thế? Anh em tại hạ đãi khách không được chu đáo đã tự lấy làm hổ thẹn, có lý nào còn dám miễn cưỡng lưu khách?”

Quần hùng nghe Long đảo chúa nói vậy cũng hơi yên tâm, liền nghĩ: “Đã thế thì ta thử xem cổ thi đồ giải là cái thá gì rồi hãy ra về. Lão này đã nói là không miễn cưỡng giữ khách, thân phận của lão chẳng lẽ nuốt lời được hay sao?” Thế rồi mọi người lục tục đi vào trong thạch thất.

Trong thạch thất có tám ngọn đuốc rất lớn soi sáng, hướng Đông có một vách đá nhẵn nhụi trơn tru, trên mặt vừa khắc hình vừa khắc chữ. Ở đây đã có sẵn mười bảy mười tám người, kẻ chú ý ngưng thần, người đang ngồi luyện công. Có người nhắm nghiền hai mắt, miệng lẩm bẩm những gì không nghe rõ, lại có ba bốn vị đang lớn tiếng tranh luận với nhau.

Bạch Tự Tại chợt thấy một người quen quen. Lão để ý nhìn hồi lâu, rồi kinh hãi gọi: “Ôn tam huynh! Huynh… huynh ở đây ư?”

Lão này mình mặc áo đen, không ngớt đi lại trước phiến đá, họ Ôn tên gọi Nhân Hậu, là chưởng môn phái Bát Tiên Kiếm ở Sơn Đông. Giữa lão và Bạch Tự Tại vốn có giao tình nồng hậu, nhưng khi lão nhìn thấy Bạch Tự Tại lại không ra vẻ kinh ngạc, chỉ mỉm cười hỏi: “Sao huynh đến đây trễ thế?”

Bạch Tự Tại nói: “Mười năm trước ta nghe nói Ôn tam huynh bị Hiệp Khách Đảo mời đi ăn cháo Lạp Bát, tưởng rằng huynh… huynh đã chết rồi, lắm phen nghĩ mà thương tiếc… Ai ngờ…”

Ôn Nhân Hậu nói: “Ta vẫn bình yên ở đây nghiên cứu võ công thượng thừa, sao lại bảo là chết rồi? Tiếc là Bạch huynh đến chậm quá. Bạch

huynh xem, câu đầu bài thơ là “Triệu Khách Mạn Hồ Anh”. Dưới này có chú giải Hồ là người ở Tây Vực. Trong truyện Thừa Can ở sách Tân Đường có câu: Mấy trăm người học nói theo tiếng người Hồ, tóc bới thành búi, may áo bằng lụa màu…” Lão vừa nói vừa trỏ vào phiến đá chỗ có chú thích bằng chữ, đọc cho Bạch Tự Tại nghe.

Bạch Tự Tại bất ngờ gặp cố tri, trong lòng hoan hỉ vô cùng. Lão rất muốn biết mọi việc ở đây cùng tình hình trên đảo, liền hỏi: “Ôn tam huynh! Mười năm nay huynh thế nào? Sao không đưa tin về Sơn Đông?”

Ôn Nhân Hậu trợn mắt nói: “Bạch huynh nói gì? Bức đồ giải cổ thi Hiệp Khách Hành này, câu nào cũng bao hàm những ý nghĩa màu nhiệm về võ học, cao thâm nhất từ cổ chí kim. Chúng ta đã đem hết tâm trí mà vẫn chưa tham ngộ được một hai phần trong đó, khi nào còn phân tâm để lo những chuyện tục lụy thế gian? Bạch huynh hãy xem, người trong bức đồ hình này dáng điệu phong nhã thanh tú, rõ ràng là văn nhân ở Giang Nam, tuyệt không giống hào kiệt nước Yên nước Triệu bi ca khẳng khái. Thế mà lại gọi là Triệu Khách, thật là kỳ lạ. Muốn giải đáp được vấn đề này, thì phải cố tìm ra mấu chốt trọng yếu, ngoài ra không còn cách nào khác.” Bạch Tự Tại nhìn lên bức họa trên vách đá, thì quả nhiên là một chàng thư sinh trẻ tuổi, tay trái cầm quạt, tay phải vung chưởng, vẻ mặt rất ung dung nhàn nhã.

Ôn Nhân Hậu nói: “Bạch huynh! Gần đây ta mới mò ra được. Sở dĩ trên đồ hình vẽ người phong nhã ôn hòa, để biểu hiện cái ý âm nhu. Trong chú giải có nói: Phải xuất thủ cứng rắn oai mãnh. Đương nhiên phải lấy âm nhu làm “thể”, lấy dương cương làm “dụng”, cái đó cũng không khó hiểu lắm. Nhưng thế nào là “thể”, thế nào là “dụng”, thì phải nghiên cứu sâu xa mới hiểu được.”

Bạch Tự Tại gật đầu nói: “Không sai! Ôn huynh! Đây là cháu rể của ta. Ôn huynh thử xem nhân phẩm gã thế nào? Tiểu tử! Ngươi lại chào Ôn tam gia gia đi.”

Thạch Phá Thiên đến gần, quỳ trước mặt Ôn Nhân Hậu khấu đầu gọi: “Ôn tam gia gia!”

Ôn Nhân Hậu nói: “Hay lắm, hay lắm!” Lão nói vậy, nhưng chẳng buồn để mắt nhìn đến Thạch Phá Thiên cái nào. Tay trái lão bắt chước tư thức người trong đồ hình, tay phải đột nhiên phóng chưởng đánh vèo một tiếng đánh thẳng ra. Lão nói: “Tả âm hữu dương, chắc là nghĩa lý như vậy.”

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: “Chưởng lực của Ôn tam gia gia thật là

cao cường."

Bạch Tự Tại đọc lời chú giải trên vách: "Trong thiên Thuyết Kiếm của Trang Tử có ghi: "Thái tử nói: nhà vua thấy các kiếm sĩ đều đầu bù tóc rối, đội mũ đính giải thô sơ, áo ngắn vạt sau". Họ Tư Mã chú thích "Mạn hồ anh" là giải mũ trơn, mộc mạc, không có màu sắc rực rỡ."

Lão bèn nói: "Ôn huynh! Theo ý kiến của ta thì hai chữ "Mạn hồ" phải để liền nhau mà giải thích. Mạn Hồ nghĩa là thô lậu cục kịch. Mạn Hồ Anh là giải mũ không diêm dúa, chứ không phải là giải mũ như người Hồ. Vậy chữ Hồ này nghĩa là hồ đồ luộm thuộm, chứ không phải nghĩa là người Hồ bên Tây Vực."

Ôn Nhân Hậu lắc đầu cãi lại: "Không phải! Bạch huynh hãy xem xuống câu dưới: Bài Tả Tư Ngụy Đồ Phú có câu: Mạn hồ chi anh, phải chú như thế này: "Mạn hồ" là giải mũ của người võ sĩ. Giải mũ của võ sĩ thì thô lậu cũng được, mà diêm dúa cũng được. Mấy năm trước tiểu đệ đã thỉnh giáo chưởng môn Quả Nghị Môn ở Kinh Châu là Khang Côn Luân. Ông ta là người Hồ bên Tây Vực, chuyện gì của người Hồ ông ta đều biết hết. Ông ta nói là những võ sĩ người Hồ đội mũ có giải hình dạng thế này…" Lão nói tới đó, cúi lom khom lấy ngón tay vạch xuống đất.

Thạch Phá Thiên nghe hai lão bàn luận dài dòng, chẳng hiểu gì cả. Những bài chú giải bên vách đá, chàng lại mù tịt chẳng biết chữ nào. Chàng nghe đến nửa ngày mà không thấy gì hứng thú, bèn dạo qua gian thạch thất thứ hai.

Vừa vào cửa, chàng đã thấy kiếm khí tung hoành, bảy cặp đang tỉ đấu, đều dùng trường kiếm. Tiếng kiếm chạm nhau choang choảng không ngớt nghe chói cả tai. Kiếm pháp của những người này đang sử dụng cũng không giống nhau, biến hóa kỳ dị, hiển nhiên đều rất tinh thâm ảo diệu.

Bỗng thấy hai người qua lại mấy chiêu rồi ngừng đấu. Một lão già tóc bạc nói: "Lão đệ! Chiêu kiếm vừa rồi của lão đệ kể ra cũng rất tinh kỳ mãnh liệt. Nhưng lão đệ nên nhớ, năm chữ chủ chốt là: Ngô Câu Sương Tuyết Minh. Ngô câu chính là lưỡi đao cong, vậy lúc xuất kiếm chiêu phải tâm niệm hai chữ "loan đao", nếu không thì mất cả bản ý. Dùng đao pháp để sử kiếm thì chẳng khó gì, nhưng phải sử kiếm đúng như loan đao, trong chỗ thẳng có chỗ cong, trong chỗ cong có chỗ thẳng, có thế mới đúng tôn chỉ của năm chữ Ngô Câu Sương Tuyết Minh."

Lão già râu đen lắc đầu nói: "Đại ca! Đại ca chỉ chú trọng một mặt, mà

lại quên mất những điểm trọng yếu khác. Đại ca hãy xem lại lời chú giải trên vách, trong bài Bảo Chiếu Nhạc Phủ có câu: "Cẩm đới bội ngô câu". Thơ của Lý Hạ cũng có câu: "Nam nhi hà bất đới ngô câu". Vậy chữ "đới" là đeo, mới là mấu chốt. Ngô câu đúng là lưỡi loan đao, nhưng chỉ "đeo" vào mình, chứ không đem ra sử dụng. Theo ý kiến của tiểu đệ thì ngô câu phải ẩn giấu trong kiếm pháp, tức là chuyển kiếm theo vòng tròn chứ không phải là uốn cong lưỡi kiếm thật sự."

Ông lão râu bạc cãi lại: "Ngươi nói cũng có lý, nhưng không đúng. Ngô Câu Sương Tuyết Minh, rõ ràng là kiếm quang nhấp nhoáng, thì đâu có phải là ngô câu để trong vỏ? Làm gì có ai đeo đao kiếm bên mình mà không cất trong vỏ?"

Thạch Phá Thiên không muốn nghe hai người tranh chấp nữa, lại đi xem một cặp khác. Cặp này tỉ đấu mau lẹ, một người ra kiếm chiêu cực kỳ lợi hại tấn công rất rát, còn người kia chỉ dùng trường kiếm vạch những vòng tròn, gạt hết được những chiêu kiếm của đối phương.

Bất thình lình nghe "choang" một tiếng, cả hai thanh kiếm đều gãy, hai người đều nhảy vọt ra sau. Hán tử mặt đen thân hình cao lớn nói: "Lời chú giải trên vách đá nói rằng, trong thơ của Bạch Cư Dị có câu: "Vật khinh trực chiết kiếm, do thắng khúc toàn câu". Rõ ràng lối đánh thắng của tại hạ mới đúng với ý bài chú giải này."

Lão kia là một đạo sĩ, Thạch Phá Thiên nhận ra chính là Thiên Hư đạo nhân, chưởng môn Thượng Thanh Quán, là sư huynh của vợ chồng Thạch trang chủ. Thạch Phá Thiên bất giác hơi sợ hãi, sợ lão gặp mình sẽ nổi giận. Nào ngờ lão ta hình như không thấy chàng, trong tay cầm nửa thanh kiếm gãy lắc đầu nói: "Ngô Câu Sương Tuyết Minh là chủ, còn Do Thắng Khúc Toàn Câu là khách. Trọng khách mà khinh chủ thì không phải là chính đạo."

Thạch Phá Thiên đứng nghe hai người tranh biện về hai chữ "chủ khách" hàng giờ nữa, không ai chịu ai, mỗi lúc một to tiếng. Chàng chẳng hiểu gì, lại đưa mắt nhìn sang hướng Tây, thấy một đôi nam nữ đang tỉ kiếm.

Hai người này ra chiêu rất chậm rãi, chiêu nào cũng thử đi thử lại. Có lúc nam nhân ngừng tay ngoẹo đầu suy nghĩ, có lúc nữ nhân sử tới sử lui một chiêu kiếm đến tám chín lần. Xem chừng hai người này nếu không phải là vợ chồng thì cũng là anh em hay bạn đồng môn, vì họ có vẻ rất thân thiết với nhau, đồng tâm hiệp lực để nghiên cứu võ học, tuyệt không tranh chấp nửa lời.

Thạch Phá Thiên bụng bảo dạ: “Ta theo hai người này mà học, chắc có thể học được kiếm pháp tinh diệu hơn.” Chàng liền từ từ tiến lại gần.

Bỗng thấy nam nhân dừng tay một chút rồi vận khí phóng kiếm xéo ra, nhưng mới phóng ra nửa chừng lại thu về, lắc đầu một cái tỏ vẻ chán nản rồi thở dài nói: “Rút cục vẫn không đúng.”

Nữ nhân liền an ủi: “Viễn ca! So với năm tháng trước, chiêu này đã tiến bộ rất nhiều. Chúng ta thử nghĩ lại câu chú thích này: “Ngô câu là thanh bảo đao của Ngô Vương Hạp Lư”. Bảo đao của Ngô Vương Hạp Lư có chỗ nào khác biệt với bảo đao của người khác?”

Nam nhân thu trường kiếm về, đọc bài chú giải trên vách: “Sách Ngô Việt Xuân Thu chép rằng: “Hạp Lư đã có bảo kiếm Mạc Tà, còn ra lệnh cho người trong nước đúc ngô câu bằng vàng, ai làm tốt sẽ được thưởng trăm lạng vàng. Người Ngô làm câu rất nhiều, có kẻ tham được nhà vua trọng thưởng nên giết hai đứa con lấy máu pha với vàng, làm được đôi câu dâng lên Hạp Lư”. Thiên muội! Câu chuyện này thật là tàn nhẫn. Ai lại giết hai con của mình vì tham trăm lạng vàng thưởng bao giờ?”

Nữ nhân nói: “Muội đoán, không chừng hai chữ “tàn nhẫn” là yếu quyết của chiêu này. Tức là phải hạ thủ quyết liệt không nhân nhượng chút nào, dù chính con mình sinh ra cũng phải giết chết. Nếu không thế thì bài chú thích trên vách lại dẫn câu chuyện đó làm chi?”

Thạch Phá Thiên thấy nữ nhân này tuổi trạc tứ tuần, dung mạo rất thanh tú, nhưng nói đến chuyện ta giết con một cách thản nhiên, hoàn toàn không lộ vẻ trắc ẩn. Chàng phát sinh chán ghét không muốn nghe nữa, ngẩng lên nhìn vách đá thấy trên đó khắc đầy những chữ. Trong cả trăm ngàn nét chữ đó có khoảng hai ba chục nét vẽ rất giống thanh trường kiếm. Những thanh kiếm này hoặc ngang, hoặc thẳng, hoặc như dấu phẩy, hoặc như nét mác. Trong mắt những người biết chữ thì đó chỉ là một nét trong một chữ mà thôi, nhưng Thạch Phá Thiên không biết chữ nên chàng lại nhìn thấy chúng giống như kiếm dài kiếm ngắn, có thanh hướng lên, có thanh hướng xuống, có thanh như đang cất mình bay lên, có thanh lại như đang bằng băng rơi xuống.

Thạch Phá Thiên bắt đầu ngắm nghía từng thanh một. Khi chàng xem đến thanh kiếm thứ mười hai thì đột nhiên huyệt Cự cốt ở vai phải nóng ran, một luồng nhiệt khí rần rần phát khởi bên trong. Chàng nhìn sang thanh kiếm thứ mười ba, luồng nhiệt khí thuận theo kinh mạch chuyển tới huyệt Ngũ Lý. Xem đến thanh thứ mười bốn, luồng nhiệt

khí chuyển vào huyệt Khúc Trì. Luồng nhiệt khí mỗi lúc một nóng lên, từ huyệt Đan Điền bốc lên không ngớt.

Thạch Phá Thiên rất lấy làm kỳ lạ, bụng bảo dạ: "Từ khi ta theo những đồ hình kinh mạch trên tượng gỗ mà rèn luyện, nội lực tăng tiến rất mau, nhưng chưa bao giờ nhanh chóng như lần này. Trong người ta giống như có lửa cháy, không chừng chất độc trong chén cháo Lạp Bát đã bắt đầu phát tác."

Chàng nghĩ tới bát cháo xanh lè kịch độc đó thì không khỏi sợ hãi, nhưng cứ tiếp tục xem những hình kiếm vẽ trên vách đá. Nội lực cũng theo đó mà chuyển vận, luồng nhiệt khí trong bụng từ từ chuyển vận qua các huyệt đạo trong nội thể.

Thạch Phá Thiên bắt đầu xem lại từ thanh kiếm thứ nhất, rồi tuần tự xem tiếp xuống dưới. Luồng nội lực cứ ào ạt như nước sông, thuận đường mà chuyển vận. Chàng xem từ đầu cho đến thanh kiếm thứ hai mươi bốn, thì luồng nội lực phát khởi từ huyệt Nghinh Hương đã vận hành đến huyệt Thương Dương.

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Té ra hình những thanh kiếm này có liên quan đến việc tu luyện nội lực. Đáng tiếc là mình không hiểu những chữ trên vách, nếu biết thì cứ theo đúng phép mà luyện tập, lo gì chẳng học được một môn kiếm pháp ra trò? Chi bằng ta trở về phòng đầu, tìm Bạch gia gia để xin người cắt nghĩa cho nghe."

Chàng liền chạy về phòng thứ nhất, đã thấy Bạch Tự Tại và Ôn Nhân Hậu mỗi người cầm một thanh kiếm gỗ, thi triển một chiêu lại tranh luận một hồi. Có lúc hai lão lại chỉ trỏ lên những chữ trên vách đá, lão nào cũng cố bảo vệ ý kiến của mình mà chỉ trích chỗ lầm lẫn của đối phương.

Thạch Phá Thiên kéo tay áo Bạch Tự Tại hỏi: "Gia gia! Những chữ này nói gì vậy?"

Bạch Tự Tại giải nghĩa cho chàng nghe mấy câu. Ôn Nhân Hậu liền nói xen vào: "Sai rồi! Sai rồi! Bạch huynh! Võ công Bạch huynh tuy cao thâm thật, nhưng ta ở đây đã mười mấy năm, chẳng lẽ mười năm công phu này là uổng phí? Có những chỗ ta tâm đắc mà huynh chưa lĩnh hội được."

Bạch Tự Tại nói: "Học võ cũng giống như tu thiền của nhà Phật, mười năm khổ công tu luyện chưa chắc đã bằng một đêm hoát nhiên đại ngộ. Ta cho là câu này phải hiểu như thế mới đúng…"

Ôn Nhân Hậu lắc đầu lia lịa nói: “Không phải như thế!”

Thạch Phá Thiên nghe Bạch Tự Tại cùng Ôn Nhân Hậu tranh chấp không dứt, nghĩ bụng: “Những văn tự chú giải trên vách khó hiểu đến thế ư? Vừa rồi Long đảo chúa đã nói, họ đã mời không biết bao nhiêu cao thủ võ lâm tới đây, trong số đó rất nhiều người học vấn uyên thâm, bàn cãi mấy chục năm trời mà chưa đưa ra được kiến giải. Ta một chữ cũng không biết, hà tất phải khổ công suy nghĩ cùng họ cho uổng phí.”

Trong nhà thạch thất, vô số người đi đi lại lại không ngớt. Đầu này một tốp, đầu kia một đám, chỗ nào cũng nghị luận gay go sôi nổi. Ai nấy đều phô bày ý nghĩ của mình, tự cho là phải. Chàng muốn kiếm một người nói chuyện cho đỡ buồn cũng không được, cảm thấy bơ vơ lạc lõng, liền bỏ đi xem những đồ hình trên vách đá.

Chàng tiếp tục quan sát hai mươi bốn thanh kiếm trong gian thạch thất thứ hai, thì phát giác ra phương vị cùng hình trạng các thanh kiếm hoàn toàn tương hợp với vị trí và đường lối vận chuyển của kinh mạch trong nội thể mình.

Bức đồ hình ở gian thứ nhất vẽ một chàng thanh niên thư sinh, ngoài ra không có gì nữa. Chàng xem một lúc, bỗng thấy tư thế phất tay áo của người trong đồ hình đó xem rất ung dung đẹp mắt. Bất giác chàng nhìn lại mấy lần, đột nhiên cảm thấy huyệt Uyển Mạch ở hông phải mình rung chuyển, phát sinh một luồng nhiệt khí đi theo Túc Thiếu Dương Đảm Kinh, hướng vào hai huyệt Nhật Nguyệt và Kinh Môn.

Thạch Phá Thiên mừng thầm, xem lại tỉ mỉ thì thấy những nét vẽ cấu tạo nên y phục, nét mặt và cây quạt của người trong đồ hình, nét nào cũng có liên quan tới nhau. Chàng liền thuận chiều nhìn xuống, thì quả nhiên nội lực trong nội thể cũng chuyển vận theo đường dây đó. Chàng liền nghĩ bụng: “Bút pháp trong họa đồ này phù hợp với kinh mạch trong thân thể, chẳng qua là chuyện rất đơn giản, ai cũng hiểu được. Còn những võ học cao thâm hơn thì mình không lĩnh hội được. Ngày trước những khi rảnh việc, mình đã đem những pho tượng gỗ ra luyện công theo nét vẽ trên người gỗ, thì bây giờ mình cũng theo đồ hình mà luyện một chút công phu thô thiển cho vui, đợi gia gia lĩnh hội được võ công thượng thừa rồi sẽ cùng nhau rời đảo trở về.”

Nghĩ vậy, chàng liền tìm đến chỗ bắt đầu nét bút, rồi luyện theo thứ tự. Bút pháp trên đồ hình này có nhiều chỗ khác với bút pháp thông thường. Nét bút thuận nghịch dị thường, có lúc đi từ dưới lên trên, lại có lúc đi từ phải sang trái, khác hẳn với nét bút viết vẽ thông thường trong sách vở cùng họa đồ ở nhân gian.

May ở chỗ Thạch Phá Thiên chưa học viết chữ bao giờ. Nên biết, bất luận là viết chữ hay vẽ tranh thì nét bút cũng đưa từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, chỉ có nét móc nét hất là đưa từ dưới lên trên, từ phải sang trái. Trong đồ hình này lại có những nét sổ từ dưới lên trên, nét hoành từ phải sang trái, những nét móc ngược từ trái sang phải cũng rất nhiều, ngược hẳn với sách vở bình thường. Nhưng chàng chẳng thấy gì là lạ, cứ theo đó mà luyện, giống như là một đứa trẻ mới bắt đầu tập viết mấy ngày, không biết là mình đang viết xuôi hay ngược nữa.

Những nét bút trên đồ hình, kể cả thuận lẫn nghịch là chín lần chín tám mươi mốt nét. Thạch Phá Thiên luyện được hơn ba mươi nét thì bụng đã đói meo. Chàng thấy bốn góc thạch thất bày đủ thứ bánh trái và trà nước, liền tới ăn trước rồi ra ngoài đi đại tiểu tiện. Rồi chàng lại trở vào phòng, chiếu theo những đường lối trên nét bút mà luyện tập. Trong thạch thất đèn đuốc sáng trưng, chàng cứ mệt thì ngồi tựa vào vách mà ngủ, đói lại lấy bánh mà ăn.

Thạch Phá Thiên không hiểu mình đã luyện mất bao nhiêu thời gian, thuộc lòng hết tám mươi mốt nét bút trên đồ hình thứ nhất. Chàng liền đi kiếm Bạch Tự Tại thì không thấy lão ở trong thạch thất đó nữa.

Thạch Phá Thiên hơi sợ hãi, bèn la gọi: “Gia gia! Gia gia!” Chàng hộc tốc chạy sang gian thạch thất thứ hai, nhìn vào thì thấy Bạch Tự Tại tay cầm kiếm gỗ, đang đấu cùng một vị đạo sĩ già, mặt mũi hồng hào như trẻ nít, mà mái tóc đã bạc phơ. Kiếm pháp hai người mới nhìn thì non nớt vụng về, nhưng hai thanh kiếm đều rút lên veo véo. Đúng là hai người đã dồn nội lực thượng thừa vào kiếm chiêu của mình.

Bỗng nghe vù một tiếng, thanh kiếm gỗ trong tay Bạch Tự Tại văng đi mất, còn thanh kiếm gỗ trong tay lão đạo sĩ lại gãy đôi. Hai người đồng thời lui lại hai bước.

Lão đạo sĩ kia mỉm cười nói. “Uy Đức tiên sinh được trời phú cho thần lực. Lão đạo này phải chịu hạ phong rồi, nhưng chúng ta đang tỉ thí kiếm pháp chứ không phải tỉ thí nội lực.”

Bạch Tự Tại nói: “Ngu Trà đạo trưởng! Kiếm pháp của đạo trưởng so với tại hạ còn cao minh hơn nhiều, tại hạ rất khâm phục. Nhưng đó là võ học truyền đời của phái Võ Đang, chứ không phải là môn kiếm pháp chú thích trên vách đá này.”

Ngu Trà đạo trưởng lại cười, gật đầu nói: “Theo ý Bạch tiên sinh thì sao?”

Bạch Tự Tại nói: “Trong câu Ngô Câu Sương Tuyết Minh này, chữ Minh có ý nghĩa rất sâu xa…”

Thạch Phá Thiên đi đến bên Bạch Tự Tại nói: “Gia gia! Chúng ta trở về được chưa?”

Bạch Tự Tại ngạc nhiên hỏi: “Ngươi nói gì?”

Thạch Phá Thiên nói: “Long đảo chúa đã nói, nếu chúng ta muốn về thì lúc nào cũng có thể tự do rời khỏi đảo. Ngoài bờ biển có rất nhiều thuyền bè, vậy chúng ta về được rồi.”

Bạch Tự Tại giận dữ quát: “Ăn nói bậy bạ! Sao phải gấp gáp như vậy?”

Thạch Phá Thiên thấy lão nổi giận, cũng hơi sợ bèn nói: “Bà bà đang đợi gia gia ở bờ biển. Người đã nói chỉ đợi đến mười tám tháng ba, đến ngày đó mà không thấy gia gia trở về, người sẽ nhảy xuống biển tự tử.”

Bạch Tự Tại ngẩn người ra nói: “Mười tám tháng ba ư? Chúng ta tới đây vào ngày mười tám tháng chạp, mới có mấy bữa, còn lâu, sợ gì? Thủng thẳng rồi hãy về cũng kịp.”

Thạch Phá Thiên rất lo lắng cho A Tú. Chàng nhớ lại cảnh tượng nàng đứng trên bãi biển tiễn đưa, vẻ mặt u sầu, tình cảm vô cùng thân thiết. Nếu có thể chắp cánh bay về, chắc chắn chàng sẽ bay ngay. Nhưng chàng thấy Bạch Tự Tại hoàn toàn chìm đắm vào võ học khắc trên vách đá, không hề có ý định trở về, mà cũng không thể bỏ lão lại để về một mình. Thạch Phá Thiên không dám nói gì nữa, chàng dạo bước tới gian thạch thất thứ ba.

* * *

Vừa bước chân vào thạch thất, chàng đã nghe tiếng gió ào ào rất gấp, ba lão già đang thi triển khinh công ở một tốc độ phi thường.

Ba lão này chạy nhanh đến mức cả gian thạch thất lộng gió ào ào, vừa đuổi nhau vừa chuyện trò không ngớt, giọng nói vẫn rất bình thường. Như vậy đủ thấy nội công của họ hết sức cao thâm, không vì nói chuyện mà phải bước chậm lại, hay phải thở gấp hơn.

Lão thứ nhất nói: “Bài thơ Hiệp Khách Hành là của đại thi gia Lý Bạch. Nhưng Lý Bạch là thi tiên chứ không phải kiếm tiên, làm sao trong vỏn vẹn hai mươi bốn câu thơ mà bao hàm được những đạo lý tối cao của

võ học?”

Lão già thứ hai nói: “Người sáng chế ra môn võ học này phải là một đại tông sư võ học không ai sánh kịp từ cổ chí kim. Lão nhân gia chăng qua chỉ mượn bài thơ này của Lý Bạch để phô diễn võ công thần kỳ của mình mà thôi. Chúng ta cũng đừng quá chui sâu vào ngõ cụt, mãi câu nệ vào ý tứ trong bài thơ Hiệp Khách Hành này.”

Lão già thứ ba lên tiếng: “Lời nghị luận của Kỷ huynh thật sự là có lý, nhưng ta cho rằng câu Ngân Yên Chiếu Bạch Mã mà tách ra khỏi ý thơ của Lý Bạch thì không thể giải thích được.”

Lão già thứ nhất lại nói tiếp: “Đúng vậy! Chẳng những như thế, ta còn cho là phải liên hệ câu này với câu Tạp Đạp Như Lưu Tinh ở gian thạch thất thứ tư mới có thể giải thích cho đúng đắn. Chúng ta nghiên cứu võ học, không thể tầm chương trích cú để cắt nghĩa được.”

Thạch Phá Thiên thầm ngạc nhiên, tại sao ba người này đàm luận võ công mà không ngồi xuống nói chuyện, cứ đuổi nhau hoài như thế, vừa đuổi nhau vừa cãi nhau. Nhưng chỉ trong khoảnh khắc là chàng hiểu rõ ngay.

Lão già thứ hai nói: “Các huynh tự cho là hiểu hai câu thơ này hơn ta nhiều. Nhưng tại sao lúc thi triển khinh công lại chẳng hơn gì, rút cuộc vẫn đuổi không kịp ta?”

Lão thứ nhất hỏi lại: “Vậy huynh có đuổi kịp ta không?” Ba người mỗi lúc một chạy nhanh hơn, vạt áo kêu phần phật. Ba người chạy vòng tròn, khoảng cách mãi không thay đổi, hiển nhiên công lực ngang nhau, chẳng ai hơn được ai.

Thạch Phá Thiên đứng xem một lúc, rồi quay đầu nhìn vào đồ hình khắc trên vách đá, thấy vẽ một con tuấn mã đang nghểnh cổ phóng nước đại, dưới vó có rất nhiều mây mù, chẳng khác gì đang bay trên trời. Chàng cứ theo biện pháp như trước mà tập trung vào con tuấn mã, thì cảm thấy khí nóng trong người bị ngừng trệ, không chuyển vận. Chàng nghĩ bụng: “Công phu trên bức vẽ này không giống như ở gian thạch thất thứ nhất và thứ hai.”

Chàng lại nhìn kỹ làn mây tỏa dưới chân ngựa, thì thấy luồng mây mù này tựa như không ngừng xô đẩy về phía trước, muốn phá tường vách bay ra ngoài. Thạch Phá Thiên xem một lúc nữa thì thấy nội lực cuồn cuộn nổi lên, không tự chủ được phải co chân mà chạy.

Chàng chạy quanh một vòng rồi nhìn lại làn mây tỏa trên vách, lại cảm

thấy nội lực trong người xô đẩy rần rần, phải chạy quanh một vòng nữa. Vì chàng chưa từng học khinh công nên chân bước loạng choạng, người xiêu vẹo như say rượu, chạy chậm hơn ba lão già kia nhiều. Ba lão đó chạy được bảy tám vòng thì chàng mới chạy hết một vòng.

Bên tai chàng nghe văng vẳng tiếng ba lão kia mỉa mai: "Gã thiếu niên này ở đâu đến thế? Gã cũng học đòi chúng ta mà chạy. Ha ha, gã chạy giống cái gì nhỉ?"

Một lão nói: "Khinh công gã như vậy mà cũng đòi nghiên cứu võ công trên vách đá! Ha ha!"

Lão khác nói: "Người ta luyện bộ pháp giống như Túy Bát Tiên đã là cao minh lắm rồi. Chú em này lại giống đến Túy Cửu Tiên mới thật buồn cười."

Thạch Phá Thiên thẹn quá, mặt đỏ ra đến mang tai, bèn dừng bước lại. Nhưng chàng vừa đưa mắt nhìn lên vách đá lại không nhịn được nữa, co giò chạy tiếp. Chạy được tám chín vòng thì tâm trí chàng để hết vào làn mây trên vách đá, cố nhớ lấy hình trạng. Ba lão già kia vẫn đem chàng ra làm trò cười, buông lời chế giễu, nhưng chẳng câu nào lọt vào tai chàng nữa.

Không hiểu Thạch Phá Thiên chạy được bao nhiêu vòng rồi, hình trạng đám mây trên vách đã ghi nhớ hết vào lòng, chàng mới dừng bước. Ba lão già bỏ đi lúc nào chàng cũng không hay. Bây giờ bên cạnh chàng lại xuất hiện bốn người khác tay cầm binh khí, đang mô phỏng tư thế ngựa phi vẽ trên vách đá mà chiết chiêu với nhau.

Bốn người này tỉ đấu ra vẻ hung hãn, miệng cứ tụng niệm gì đó, hình như là những câu chú giải ghi trên vách đá. Một người nói: "Ánh ngân quang rực rỡ, yên ngựa vững vàng."

Một người khác nói: "Chiếu bạch, đã gọi là chiếu thì phải từ trên hướng xuống dưới, bạch tức là trong trắng thâm sâu."

Người khác nói: "Thiên mã hành không, chớp mắt đã đi xa ngàn dặm."

Người thứ tư lại nói: "Lý Thương Ẩn nói "Tay là thiên mã, tâm là quốc đồ". Vận Phủ nói: "Đạo gia dùng tay làm thiên mã". Thế thì thiên mã là tay, không phải là con ngựa thật."

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Những khẩu quyết này cực kỳ huyền diệu sâu xa, mình thật sự không thể nào hiểu rõ được. Họ đã ở đây

luyện kiếm ít ra là mười năm, mà nhiều là tới ba chục năm. Mình làm gì có thì giờ ở đây lâu như họ, thôi thì chỗ nào cũng xem qua một lượt cho biết." Chàng liền qua gian thạch thất thứ tư, trên vách đá có đồ hình câu Tạp Đạp Như Lưu Tinh. Chàng cứ theo đồ hình để luyện tập.

* * *

Bài Hiệp Khách Hành gồm hai mươi bốn câu, thì ở đây cũng có hai mươi bốn gian thạch thất cùng đồ giải chú thích. Thạch Phá Thiên đi từ gian này sang gian khác, vì không biết chữ ghi trên vách đá, đành xem theo họa đồ mà luyện tập nội công cùng võ thuật.

Trong câu thứ năm là Thập Bộ Sát Nhất Nhân, thứ mười là Thoát Kiếm Tất Tiền Hoành, mười bảy là Cứu Triệu Huy Kim Trùy, mỗi câu là một loại kiếm pháp. Câu sáu là Thiên Lý Bất Lưu Hành, câu số bảy Sự Liễu Phất Y Khứ, câu số tám Thâm Tàng Thân Dữ Danh, mỗi câu là một loại khinh công. Câu số chín Nhàn Quá Tín Lăng Ẩm, số mười bốn Ngũ Nhạc Đảo Vi Khinh, số mười sáu Túng Tử Hiệp Cốt Hương thì mỗi câu là một loại chưởng pháp. Câu số mười ba Tam Bôi Thổ Nhiên Nặc, câu số mười tám Ý Khí Tố Như Sanh, câu số hai mươi Huyền Hách Đại Lương Thành là những công phu dạy phép vận khí luyện công.

Thạch Phá Thiên có lúc học rất mau, một ngày được hai ba môn, nhưng có khi đến mười bảy mười tám ngày cũng chưa xong một môn. Chàng chuyên tâm về võ học, hoàn toàn quên cả thời gian. Không biết đã mất bao nhiêu ngày, chàng đã luyện hết đồ hình trên vách đá ở hai mươi ba gian thạch thất.

Mỗi khi chàng học xong một đồ hình, tâm thần bình tĩnh, lại đến giục Bạch Tự Tại ra về. Nhưng Bạch Tự Tại đã luyện được khá nhiều võ học ghi trên vách đá, càng ngày càng đi vào chỗ say mê. Hễ lão thấy Thạch Phá Thiên đến thúc giục là ngoác miệng ra mà thóa mạ, bảo chàng là quấy nhiễu làm rối loạn tâm thần, trở ngại đến việc nghiên cứu võ công, về sau thấy chàng đến là lão vung quyền đánh luôn, không cho chàng đến gần nói chuyện.

Thạch Phá Thiên không làm sao được, bèn đi tìm bọn Phạm Nhất Phi, Cao Tam nương tử để bàn tính với họ. Chẳng ngờ bọn này cũng đang si cuồng, tâm thần chìm đắm cả vào võ học trên vách đá. Họ tranh nhau níu kéo chàng mà nói yếu quyết câu này ở chỗ nào, câu kia chú giải thế nào mới phải.

Thạch Phá Thiên kinh hãi nghĩ thầm: "Té ra hai vị Long Mộc đảo chúa mời cao nhân võ lâm đến đây nghiên cứu võ học, thật sự ai cũng được

tự do ra về, nhưng ba mươi năm nay chẳng một người nào chịu rời khỏi đảo. Thế thì đủ biết những môn võ học trên vách đá này thật sự làm cho người ta say mê quá đỗi. May mà võ công mình kém cỏi, lại không biết chữ nghĩa, nên không đến nỗi chìm đắm vào như họ."

Bọn Phạm Nhất Phi vì lòng tốt mà muốn giải thích văn tự trên vách đá cho chàng hiểu, nhưng chàng chỉ nghe qua quít mấy câu rồi kiếm cớ bỏ đi, không dám quay đầu lại. Chàng còn cố mau mau quên đi những lời chú giải đó, không dám nghĩ tới nữa.

Thạch Phá Thiên bấm đốt tay mà tính, thì ra đã ở Hiệp Khách Đảo hơn hai tháng rưỡi rồi, chỉ còn mấy hôm nữa là phải khởi hành ra về. Chàng nghĩ bụng: "Trong hai mươi bốn gian thạch thất này, ta đã xem được hai mươi ba rồi. Còn gian cuối cùng mình thử vào xem, chắc phải mất một hai ngày, còn nếu đồ hình quá khó khăn thì ta cũng chẳng học được nữa. Nếu gia gia nhất định không chịu đi, thì ta cũng phải về trước, đem tình hình trên đảo nói cho Sử bà bà cùng mọi người biết để họ yên tâm. Gia gia ở lại trên đảo để luyện công, hoàn toàn không có nguy hiểm chi hết." Nghĩ vậy, chàng liền đi đến gian thạch thất thứ hai mươi bốn.

* * *

Chàng vừa bước vào đã thấy Long đảo chúa cùng Mộc đảo chúa đang ngồi xếp bằng trên đệm gấm, quay mặt vào vách đá, ngưng thần suy nghĩ ra chiều cực nhọc. Thạch Phá Thiên rất tôn kính hai lão này, chàng đứng tận ngoài xa không dám tới gần. Lúc đưa mắt lên nhìn vách đá, chàng hết sức thất vọng.

Hai mươi ba gian thạch thất kia đều có đồ hình trên vách đá, chỉ riêng gian sau cùng chỉ khắc văn tự chứ không có họa đồ. Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: "Trong này đã không có đồ hình, thì còn gì để ta xem? Thôi thì ta đi nói với gia gia, rồi hôm nay ra về thôi." Chàng nghĩ tới mấy ngày nữa sẽ được gặp A Tú, Thạch Thanh, Mẫn Nhu, trong lòng vui mừng khôn tả.

Chàng liền khom lưng hướng về Long Mộc đảo chúa lạy mấy lạy rồi nói: "Được hai vị đảo chúa khoản đãi, cho xem võ công trên vách đá để mở mang kiến thức, tiểu nhân cảm tạ vô cùng. Hôm nay tiểu nhân xin cáo từ."

Long, Mộc hai vị đảo chúa vẫn chăm chú nhìn vào vách đá mà xuất thần, dường như chẳng nghe chàng nói, chẳng thấy chàng bái lạy. Thạch Phá Thiên biết trong lúc tu luyện võ học cao thâm, ai cũng phải tập trung tinh thần chăm chú, nên chàng cũng không trách cứ gì.

Chàng liền hướng mắt nhìn lên vách đá một lúc, đột nhiên thấy văn tự trên vách đá dường như đang nhảy múa quay cuồng, bất giác cảm thấy chóng mặt.

Thạch Phá Thiên ráng trấn tĩnh tâm thần, nhưng nhìn lại những chữ trên vách đá thì lại thấy đầu váng mắt hoa. Chàng bèn nhìn ra chỗ khác, tự hỏi: "Chữ gì mà kỳ vậy? Hễ nhìn vào lại choáng váng đầu óc là nghĩa làm sao?" Chàng động tính hiếu kỳ, không dằn lòng được, lại quay vào giương mắt lên nhìn, thì thấy vô số nét bút trên vách đá tựa như đều biến thành những con nòng nọc đang nhúc nhích chuyển động. Nhưng nếu chỉ chăm chú nhìn một nét bút, thì con nòng nọc đó lại không chuyển động nữa.

Thuở nhỏ Thạch Phá Thiên phải sống một mình ở chốn hoang sơn. Đến mùa xuân, chàng thường vào khe núi bắt rất nhiều nòng nọc rồi nuôi ở những cái ao trên núi, đợi chúng mọc chân đứt đuôi biến thành ếch nhái, nhảy ra khỏi vũng kêu ồm ộp, inh ỏi cả một vùng sơn cước cho đỡ tịch mịch. Lúc này chàng tưởng như gặp bạn trong hồi thơ ấu, cũng thấy vui vẻ.

Chàng chú ý nhìn kỹ hình trạng từng con nòng nọc, chỉ thấy vô số nòng nọc đang bơi hoặc là lên trên hoặc là xuống dưới, tư thế mỗi con khác nhau thật là thú vị. Chàng xem một hồi, cảm thấy nội tức nhảy nhót ở huyệt Chí Dương sau lưng, bỗng nghĩ: "Thì ra những con nòng nọc vùng vẫy bơi lượn trên vách đá kia lại có liên quan đến nội khí."

Chàng lại xem đến con nòng nọc khác thì huyệt Huyền Khu ở sau lưng lại nảy lên. Sau đó bỗng nội khí lan từ huyệt Chí Dương đến huyệt Huyền Khu, nối thành một sợi dây. Chàng nhìn sang con thứ ba thì luồng nội khí không thấy động tĩnh gì.

Đột nhiên chàng nghe một giọng bình thản lên tiếng: "Thạch bang chúa đang chú tâm đọc pho Thái Huyền Kinh, thì ra là một nhà học vấn uyên thâm, tinh thông cả Khoa Đẩu Văn Tự."

Thạch Phá Thiên ngoảnh đầu lại, thấy cặp mắt sáng như điện của Mộc đảo chúa đang chăm chú nhìn mình. Chàng không khỏi đỏ mặt lên, vội đáp: "Tiểu nhân không biết chữ nào, chỉ thấy những con nòng nọc này thú vị, nên xem chơi một lúc mà thôi."

Mộc đảo chúa gật đầu nói: "Thế thì phải rồi! Pho Thái Huyền Kinh này viết bằng lối cổ tự gọi là Khoa Đẩu Văn. Ta đang ngạc nhiên, Thạch bang chúa còn trẻ mà hiểu được lối chữ cổ xưa như vậy, thì phải là bậc kỳ tài hiếm thấy."

Thạch Phá Thiên bẽn lẽn nói: “Nếu vậy tiểu nhân xin rút lui, không dám quấy nhiễu hai vị đảo chúa nữa.”

Mộc đảo chúa nói: “Bang chúa bất tất phải đi, cứ ở đây mà xem cũng chẳng hề chi, không phiền gì đến chúng ta đâu.” Lão nói xong, nhắm hai mắt lại.

Thạch Phá Thiên cũng muốn bỏ đi, nhưng lại sợ làm Mộc đảo chúa phật ý. Chàng định xem một lúc nữa rồi sẽ đi ra. Ngờ đâu chàng vừa nhìn tiếp lên mấy con nòng nọc trên vách đá, thì đột nhiên huyệt Trung Chú dưới bụng nảy lên một cái rất mạnh, khiến cho toàn thân chấn động. Chàng lẩm bẩm: “Mấy con nòng nọc này thật là cổ quái, chưa biến thành ếch nhái mà đã nhảy loạn lên.”

Bất giác tính trẻ nít lại nổi lên, chàng lần lượt ngắm nhìn từng con nòng nọc một, cho những huyệt đạo trong người lần lượt rung động, cảm thấy rất thích thú. Trên vách đá kể có đến hàng ngàn, hàng vạn con nòng nọc nhỏ, có lúc nội khí ở hai huyệt đạo nối thông được với nhau thì toàn thân cảm thấy rất khoan khoái.

Chàng thích thú quá, quên cả những câu Mộc đảo chúa vừa nói, bèn đi tìm những con nòng nọc thích hợp để những luồng nội khí ở huyệt đạo trong người mình thông được với nhau. Nhưng trên vách đá có không biết bao nhiêu là nòng nọc, mà muốn cho mấy trăm huyệt đạo liền lạc với nhau thành một luồng nội khí thông suốt toàn thân thì đâu phải chuyện dễ dàng?

Trong thạch thất này không nhìn thấy ánh mặt trời, chỉ có đèn lửa, dĩ nhiên chàng chẳng biết ngày đêm là gì, chỉ khi nào thấy bụng đói thì lấy mì mà ăn. Thạch Phá Thiên từ lúc vào thạch thất này đã ăn đến bảy tám bữa, những huyệt đạo trong người thông suốt nhau đã được khá nhiều.

Chàng tưởng chừng như những con nòng nọc nhỏ xíu kia cứ từng con một di chuyển dần vào các kinh mạch trong người chàng, tựa như chúng đã biến thành những con ếch nhỏ đang nhảy nhót trong tứ chi xương cốt. Thạch Phá Thiên vừa thích thú lại vừa kinh hãi, chỉ những chỗ huyệt đạo đã thông liền nhau thì luồng nội khí mới yên tĩnh lại một chút. Nhưng huyệt đạo này vừa bình ổn lại, thì huyệt đạo khác lại xôn xao.

Chàng như người đang mơ ngủ hay người bị ma ám, cứ ngưng thần nhìn vào văn tự trên vách đá. Chỉ khi nào mỏi mệt quá không chịu được nữa, chàng mới tựa lưng vào vách đá mà ngủ thiếp đi, vừa tỉnh dậy là cặp mắt lại bị hàng vạn con nòng nọc trên vách đá hút chặt

vào.

Cứ si mê như thế, đói thì ăn, mệt thì ngủ, còn bao nhiêu thời gian chàng cứ chăm chú nhìn những con nòng nọc nhỏ đó. Có lúc chàng cũng thấy Long Mộc đảo chúa đưa mắt nhìn mình, mục quang rất kỳ lạ, chàng cũng thấy hơi xấu hổ, nhưng chỉ chốc lát là lại không để ý gì đến nữa.

Không biết đã bao lâu, Thạch Phá Thiên đột nhiên cảm thấy nội khí trong người ào ào cuộn lên, chỉ trong khoảnh khắc đã đả thông bảy tám chỗ còn tắc nghẽn. Sau cùng nội khí trong người chàng chẳng khác một con sông lớn, chảy cuồn cuộn từ huyệt Đan Điền lên Bách Hội, lại từ Bách Hội xuống Đan Điền, càng chảy càng mau.

Thạch Phá Thiên kinh hoảng không biết phải làm gì. Nhất thời chàng không có chú ý, chẳng biết làm thế nào cho được. Chàng cảm thấy khắp mọi chỗ trong người, khí lực rần rần không nơi phát tiết, tiện tay bèn phóng chưởng theo chưởng pháp Ngũ Nhạc Đảo Vi Khinh.

Chưởng lực phóng ra rồi, khí lực lại càng bồng bột. Tay phải chàng như cầm thanh kiếm vô hình, liền sử kiếm pháp Thập Bộ Sát Nhất Nhân. Tuy tay không có kiếm, mà kiếm khí lạnh ngắt cũng giàn giụa khắp gian thạch thất.

Kiếm pháp Thập Bộ Sát Nhất Nhân chưa sử hết, da thịt toàn thân chàng căng thẳng tựa như sắp nổ tung ra. Chàng không tự chủ được nữa, bỗng đưa luồng nội khí vận chuyển dọc kinh mạch theo bức đồ phổ Triệu Khách Mạn Hồ Anh. Đồng thời chàng khoa chân múa tay, tựa như người vui mừng quá đỗi, lại giống kẻ đau khổ điên khùng.

Thạch Phá Thiên vận khí theo đồ hình Triệu Khách Mạn Hồ Anh xong, tiếp tục chuyển sang đồ phổ Ngô Câu Sương Tuyết Minh. Rồi chàng không còn nghĩ ngợi gì nữa, từng bức đồ phổ trên vách đá tự nhiên lần lượt xuất hiện ra trong đầu óc. Từ bức số ba Ngân Yên Chiếu Bạch Mã đến bức số hai mươi ba Thùy Năng Thư Các Hạ, chàng thi triển ra một hơi, cứ như một môn võ công duy nhất. Lúc này bất luận là kiếm pháp hay chưởng pháp, nội công hay khinh công đều hòa hợp vào nhau thành một khối, không còn phân biệt được đâu là chưởng pháp, đâu là kiếm pháp nữa.

Lúc Thạch Phá Thiên diễn xong công phu Thùy Năng Thư Các Hạ, lập tức cảm thấy luồng nội khí vận ngược lên, liền theo câu thứ hai mươi hai Bất Tàm Thế Thượng Anh biểu diễn ngược lên tới câu số một Triệu Khách Mạn Hồ Anh. Bất giác chàng không nén nổi, hú lên một tiếng dài. Chỉ trong khoảng khắc, bao nhiêu công phu học ngày trước,

bất luận là nội lực mà chàng tự tập ở mười tám pho tượng La Hán, cầm nã chàng được Đinh Đang truyền thụ, Tuyết Sơn kiếm pháp chàng thấy bọn đệ tử phái Tuyết Sơn rèn luyện cho nhau, Thượng Thanh kiếm pháp chàng được vợ chồng Thạch Thanh dạy cho, quyền pháp chưởng pháp của Đinh Bất Tứ, đao pháp của Sử bà bà, đồng thời kéo đến đảo lộn trong đầu óc chàng, tay chân múa lên loạn xạ không theo thứ tự gì cả.

Bất luận là công phu Tương Chả Đạm Chu Hợi cũng được, hay Thoát Kiếm Tất Tiền Hoành cũng được, chàng muốn thi triển môn gì tùy ý, không cần nghĩ tới nội khí, cũng chẳng cần nhớ tới chiêu thức. Hàng ngàn hàng vạn chiêu thức trên vách đá bỗng dưng từ vô thức mà phát ra không ngớt.

Thạch Phá Thiên càng diễn càng cảm thấy vui sướng, về sau chàng không nhịn được nữa, bật lên cười ha hả, buột miệng la lên: “Thật là tuyệt diệu!”

Đột nhiên chàng nghe thấy hai người hoan hô: “Quả nhiên tuyệt diệu.” Thạch Phá Thiên giật mình, dừng tay thu chiêu lại. Chàng thấy Long Mộc hai vị đảo chúa đứng trong góc thạch thất, lộ vẻ vừa kinh hãi vừa vui mừng đang chăm chú nhìn chàng.

Thạch Phá Thiên vội nói: “Tiểu nhân đã hồ đồ, xin hai vị miễn trách.” Chàng nghĩ bụng: “Phen này chắc hỏng bét rồi! Ta ở đây mà dám la hét lung tung, quấy nhiễu việc luyện công của hai vị đảo chúa.” Chàng không nén nổi, hoảng sợ vô cùng.

Hai vị đảo chúa trán toát mồ hôi đầm đìa, quần áo cũng ướt hết. Góc thạch thất chỗ hai lão đứng, nước lênh láng thành vũng. Long đảo chúa nói: “Thạch bang chúa được trời ban cho kỳ tài, thật là đáng mừng, thật là đáng mừng. Xin nhận của lão phu một lạy.”

Lão nói xong, phục xuống lạy. Mộc đảo chúa cũng sụp lạy theo.

Thạch Phá Thiên cả kinh, vội quỳ xuống khấu đầu lia lịa, trán rạp xuống đất kêu binh binh. Chàng nói: “Hai vị làm như vậy… như vậy… khách sáo, cái này… cái này… chết tiểu nhân mất.”

Long đảo chúa nói: “Thạch bang chúa… Xin… xin… đứng… đứng dậy!”

Thạch Phá Thiên đứng dậy, thấy Long đảo chúa cũng toan đứng thẳng người lên, nhưng đột nhiên lão lảo đảo người đi hai cái rồi ngồi phệt xuống đất. Mộc đảo chúa thì lấy hai tay chống xuống đất, cố

gắng mãi cũng chưa đứng lên được.

Thạch Phá Thiên cả kinh nói: “Hai vị làm sao vậy?” Rồi chàng vội sang nâng đỡ Long đảo chúa ngồi dậy hẳn hoi, rồi dìu Mộc đảo chúa đứng dậy. Long đảo chúa lắc đầu mỉm cười, rồi nhắm mắt vận khí. Mộc đảo chúa chắp hai tay lại, cũng tự mình hành công.

Thạch Phá Thiên không dám quấy nhiễu, hết nhìn Long đảo chúa lại nhìn Mộc đảo chúa, trong lòng kinh nghi khôn xiết. Hồi lâu, bỗng nghe Mộc đảo chúa thở phào một cái rồi đứng phắt dậy, bước tới ôm lấy Long đảo chúa. Hai lão ôm lấy nhau phá lên cười ha hả, ra chiều hoan hỉ vô cùng.

Thạch Phá Thiên không hiểu vì lẽ gì mà hai lão lại vui mừng đến thế, nhưng không dám hỏi. Chàng thấy hai lão cười thì cũng ngớ ngẩn cười theo, nghĩ rằng đây không phải là chuyện xấu nên trong lòng cũng thấy nhẹ đi.

Long đảo chúa dựa vào vách đá từ từ đứng lên rồi nói: “Thạch bang chúa! Hai anh em lão phu mấy chục năm nay bị những mối nghi ngờ canh cánh bên lòng. Hôm nay được tôn giá phá giải, anh em ta thật là cảm kích không biết đến đâu mà nói.”

Thạch Phá Thiên lắp bắp hỏi lại: “Tiểu nhân… tiểu nhân… phá giải được cái gì?”

Long đảo chúa mỉm cười nói: “Thạch bang chúa hà tất phải khiêm nhường như vậy. Bang chúa đã hiểu thấu được những đồ giải trên vách đá về Hiệp Khách Hành này. Như vậy thì bang chúa chẳng những là người số một võ lâm hiện tại, mà ngoài bậc cao nhân tiền bối đã khắc đồ phổ lên vách đá xưa kia, e rằng cổ kim ít người bì kịp bang chúa.”

Thạch Phá Thiên hoảng sợ đáp: “Tiểu nhân không dám! Tiểu nhân không dám!”

Long đảo chúa nói: “Khoa đẩu văn tự khắc trên vách đá này, tại hạ cùng với Mộc huynh đệ mười phần chưa hiểu được một. Không biết Thạch bang chúa có chịu chỉ giáo cho bọn tại hạ hay không?”

Thạch Phá Thiên nhìn Long đảo chủ rồi lại nhìn Mộc đảo chủ, thấy sắc mặt của hai lão rất thành khẩn, hình như họ sợ mình không chịu tiết lộ bí quyết ra. Chàng vội vàng nói: “Để tiểu nhân nói thật với hai vị là xong. Lúc tiểu nhân nhìn con nòng nọc này thì huyệt Trung Chú máy động một cái, xem tới con nòng nọc này thì huyệt Đại Thất lại nhảy

lên.”

Chàng chỉ từng con nòng nọc mà giải thích cho hai người nghe, nói một hồi thì thấy cả hai ra vẻ mơ hồ, tựa như chẳng hiểu gì. Chàng bèn hỏi: “Tiểu nhân nói bậy bạ quá hay sao?”

Long đảo chủ nói: “Thì ra… thì ra… Thạch bang chúa xem là xem con… con nòng nọc chứ không phải xem chữ. Thế thì làm sao Thạch bang chúa hiểu được bài Thái Huyền Kinh?”

Thạch Phá Thiên đỏ bừng mặt, đáp: “Tiểu nhân từ thuở nhỏ chưa đọc sách bao giờ, thực tình một chữ cũng không biết. Nói ra thật là xấu hổ.”

Long Mộc đảo chúa kinh ngạc đến giật nảy người, đồng thanh hỏi: “Bang chúa không biết chữ ư?”

Thạch Phá Thiên lắc đầu đáp: “Tiểu nhân không biết. Khi tiểu nhân trở về Trung Nguyên, nhất định sẽ nhờ A Tú dạy cho biết chữ. Nếu không, ai cũng đều biết chữ, chỉ có tiểu nhân không biết chữ, để người ta chê cười thật là xấu hổ.”

Long, Mộc hai vị đảo chúa thấy vẻ mặt chàng thật thà, tuyệt không có ý xảo trá, thật không thể không tin. Long đảo chúa đầu óc hỗn loạn, nhìn vào vách đá hỏi: “Bang chúa đã không biết chữ, thế thì từ gian thạch thất thứ nhất cho đến gian thứ hai mươi ba, ai đã giải thích cho bang chúa nghe những chú thích trên vách đá?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Không có ai giải thích cho tại hạ cả. Bạch lão gia gia giảng mấy câu, Phạm đại hiệp ở Quan Đông cũng giảng mấy câu mà tiểu nhân chẳng hiểu gì, nên không nghe tiếp. Tiểu nhân… tiểu nhân chỉ xem đồ hình rồi nghĩ vơ nghĩ vẩn, đột nhiên thấy những áng mây hoặc những thanh kiếm nhỏ trên đồ hình có liên quan với những luồng nhiệt khí trong nội thể mình.”

Mộc đảo chúa nói: “Bang chúa không biết chữ mà hiểu được đồ giải, chuyện này… chuyện này kể cũng lạ thật!”

Long đảo chúa nói: “Chẳng lẽ trong cõi mênh mang quả có ý trời? Hay là vị bang chúa này được trời ban cho kỳ tài?”

Mộc đảo chúa đột nhiên dậm chân nói: Tiểu đệ hiểu rồi! Tiểu đệ hiểu rồi! Đại ca! Té ra là thế!”

Long đảo chúa ngẩn người ra một chút, rồi cũng hiểu ngay. Hai lão

cùng ở với nhau mấy chục năm trời, tu luyện với nhau hằng ngày, bản lãnh ngang nhau, trí lực cũng tương đương. Có điều Mộc đảo chúa vốn trầm lặng ít nói hơn, nên về ngoại giao thì lão kém Long đảo chúa một chút, nhưng ngộ tính thì lại nhanh hơn lão Long một chút. Hai người bốn bàn tay nắm chặt lấy nhau, trên sắc mặt cùng pha lẫn đau khổ với vui mừng.

Long đảo chúa quay lại nói với Thạch Phá Thiên: "Thạch bang chúa! May mà bang chúa không biết chữ nên mới phá giải được mối nghi ngờ sâu xa này, khiến anh em lão phu dù có chết cũng nhắm mắt được, không đến nỗi phải ôm hận mà chết."

Thạch Phá Thiên, gãi đầu ngơ ngác hỏi: "Sao… sao lại chết cũng nhắm mắt được?"

Long đảo chúa khẽ thở dài rồi nói: "Té ra vô số văn tự chú thích ở đây, câu nào cũng cố ý đưa người ta vào con đường lạc lõng. Đã là người nghiên cứu đồ phổ, ai mà không cố chiêm nghiệm những câu chú giải?"

Thạch Phá Thiên kinh ngạc hỏi: "Đảo chúa nói vậy, thì ra bao nhiêu văn tự ở đây đều vô dụng cả ư?"

Long đảo chúa nói: "Chẳng những vô dụng mà còn có hại lớn là khác. Giả tỉ không có những bài chú thích này, thì hai anh em lão phu không đến nỗi phải tốn bao nhiêu tâm huyết, sức cùng lực kiệt, đau khổ mấy chục năm nay. Lẽ ra ít nhiều cũng phải có tiến triển chứ?"

Mộc đảo chúa cũng buồn rầu nói: "Thì ra bài Thái Huyền Kinh này không phải là khoa đẩu văn tự chi hết, chẳng qua… chẳng qua chỉ là những đường dây vẽ phương vị các kinh mạch mà thôi. Hỡi ôi! Uổng công bốn chục năm trời! Uổng công bốn chục năm trời!"

Long đảo chúa nói "Quả là Bạch Thủ Thái Huyền Kinh. Hiền đệ! Đầu tóc hiền đệ đã bạc trắng cả rồi!"

Mộc đảo chúa nhìn đầu Long đảo chúa, "Ồ" một tiếng. Tuy lão chẳng nói gì, nhưng trong lòng ba người đều hiểu, lão muốn nói: "Đầu tóc của đại ca lại chẳng bạc trắng rồi sao?"

Long, Mộc hai vị đảo chúa nhìn nhau buông tiếng thở dài. Cả hai bỗng lộ vẻ già nua, không còn thần thái oai nghiêm như ngày đãi cháo Lạp Bát nữa. Thạch Phá Thiên vẫn còn nhiều chỗ hoài nghi, liền hỏi: "Vị cao nhân đó đã viết rất nhiều văn tự lên vách đá, dắt người ta đi lạc đường là có mục đích gì?"

Long đảo chúa lắc đầu nói: “Mục đích của lão nhân gia thế nào, thật khó mà biết được. Có khi vị tiền bối võ lâm đó không muốn bọn hậu sinh lượm được kết quả một cách quá dễ dàng. Hoặc giả những câu chú thích là do người khác thêm vào cũng chưa biết chừng. Quá khứ đã xảy ra những gì, ai mà biết được.”

Mộc đảo chúa nói: “Cũng có khi vị võ lâm tiền bối này không ưa những người đọc sách nhai văn nhấm chữ, nên cố ý bày ra cạm bẫy này để chỉ có người thành thật trung hậu không biết chữ như Thạch bang chúa mới được hưởng.”

Long đảo chúa thở dài nói: “Dụng tâm của vị tiền bối đó quả là sâu sắc, còn ai suy đoán ra được?”

Thạch Phá Thiên thấy thần sắc hai lão lộ vẻ mệt mỏi, hùng khí tiêu tan, trong lòng chàng cũng thấy băn khoăn. Chàng liền nói: “Hai vị đảo chúa! Nếu những công phu mà tiểu nhân vừa học được là hữu dụng thật, thì tiểu nhân xin trình bày hết để hai vị hiểu rõ. Bây giờ chúng ta hãy về gian thạch thất thứ nhất để tiểu nhân nói lại từ đầu. Tiểu nhân nhất quyết không giấu giếm chút nào.”

Long đảo chúa lắc đầu, cười đau khổ nói: “Lòng thành của tiểu huynh đệ, hai người chúng ta xin tâm lãnh. Tiểu huynh đệ là người nhân hậu mới được hưởng phúc duyên này. Ngày sau tiểu huynh đệ dẫn dắt thiên hạ anh hùng, tạo phúc cho chúng sinh, thì bao nhiêu tâm huyết của hai anh em ta cũng không đến nỗi uổng phí.”

Mộc đảo chúa nói: “Đúng vậy! Những điều bí mật về đồ phổ này đã giải quyết xong, hai ta thỏa mãn tâm nguyện rồi. Dù tiểu huynh đệ luyện được, hay hai chúng ta luyện được thì cũng thế mà thôi.”

Thạch Phá Thiên chân thành nói: “Vậy để tiểu nhân đem những con nòng nọc này giải thích tường tận cho mọi người nghe, có được hay không?”

Long đảo chúa nở một nụ cười đau khổ nói: “Thần công đã có truyền nhân rồi, thì đồ phổ trên vách đá trở nên vô dụng. Tiểu huynh đệ nhìn lại mà xem!”

Thạch Phá Thiên quay lại nhìn lên vách đá, bất giác kinh hãi thất sắc. Từng mảnh đá vụn trên vách đá đang từ từ rớt xuống. Những chữ khoa đẩu chi chít trên vách đá đã mất mát nhiều, mười phần chỉ còn lại bảy tám. Chàng hoảng hốt nói: “Sao… sao lại thế này?”

Long đảo chúa đáp: “Vừa rồi tiểu huynh đệ…”

Mộc đảo chúa ngắt lời: “Vụ này để từ từ rồi hãy nói. Bây giờ chúng ta hãy ra ngoài gặp mọi người, tuyên bố việc này cái đã.”

Long đảo chúa hiểu ý ngay, liền nói: “Hay lắm! Hay lắm! Thạch bang chúa, xin mời!” Thạch Phá Thiên không dám đi trước, theo sau hai vị đảo chủ họ Long và họ Mộc ra khỏi thạch thất. Long đảo chúa triệu tập bọn đệ tử, truyền lệnh mời hết tân khách ra đại sảnh tụ hội.

Thì ra lúc Thạch Phá Thiên hiểu thấu được thần công trên vách đá, chàng không nhịn được bèn đem ra diễn thử. Long, Mộc hai vị đảo chúa vừa thấy đã kinh hãi. Long đảo chúa bèn tiến lại phóng chưởng ra thử thách. Lúc này Thạch Phá Thiên tựa hồ người bị tà ma ám ảnh, cảm thấy có người tấn công là tự nhiên phóng chưởng trả đòn.

Qua lại mấy chiêu, Long đảo chúa biết ngay là khó mà chống đỡ nổi, Mộc đảo chúa bèn tiến lên giáp công. Võ công hai lão thì hiện nay khó kiếm được một người thứ ba tương tự, nhưng cả hai lão hợp lực cũng không địch nổi Thạch Phá Thiên, vì chàng mới học được thần công.

Giả tỉ hai lão thu chiêu, thì đương nhiên Thạch Phá Thiên cũng dừng tay ngay, nhưng hai lão còn muốn thử xem cho biết uy lực võ công trên vách đá lợi hại đến mức nào. Sáu chưởng bay qua bay lại, càng đánh càng kịch liệt. Chưởng lực hai lão mãnh liệt bao nhiêu, thì Thạch Phá Thiên cũng phản kích mãnh liệt bấy nhiêu. Chưởng phong ba người liên tục quét trúng vách đá, mặt vách đá bị chấn động mạnh nên nứt ra dần.

Chỉ cần chưởng lực của Long Mộc đảo chúa cũng đủ phá hủy vách đá này, huống hồ nội lực của Thạch Phá Thiên vốn đã mạnh, lại thêm thần công mới học được. Chưởng lực của ba người đã đến mức tuyệt cao, nên vách đá bị nứt nẻ mà không vỡ ngay, chỉ từ từ rơi xuống.

Mộc đảo chúa biết trong lúc Thạch Phá Thiên thử nghiệm võ công thì chẳng khác người đang ngủ mơ, chẳng hay biết gì chuyện bên ngoài. Vì thế lão mới ngắt lời Long đảo chủ, để Thạch Phá Thiên khỏi phải hối hận vì đã vô ý làm nứt nẻ vách đá. Hơn nữa, vách đá hư hỏng là vì hai lão đã ra tay phóng chưởng trước, lỗi là của mình chứ không phải của Thạch Phá Thiên.

* * *

Ba người vào đại sảnh an tọa rồi, tân khách và bọn đệ tử lục đục kéo vào. Long đảo chúa truyền lệnh tắt hết đèn đuốc trong các gian thạch thất, mới gọi được những người quá say mê nghiên cứu võ công, không chịu ra đại sảnh hội họp.

Lúc này trong đại sảnh đầy người. Những nhân sĩ võ lâm đến Hiệp Khách Đảo trong ba chục năm nay, trừ những vị tuổi cao đã tạ thế, đều đã tập hợp đông đủ trong đại sảnh. Suốt ba mươi năm nay, những nhân vật đầu não này ngày đêm chỉ quanh quẩn lui tới trong hai mươi bốn gian thạch thất, đi qua đi lại. Đây là lần đầu tiên có cuộc tụ hội đông đảo.

Long đảo chúa sai bọn đệ tử kiểm điểm nhân số, thấy tân khách đã đến đông đủ, bèn quay lại dặn một tên đệ tử mấy câu. Tên này lộ vẻ vừa ngạc nhiên vừa kinh hãi. Mộc đảo chúa cũng khẽ dặn một tên đệ tử của lão mấy câu. Hai tên đệ tử này nghe sư phụ nói, hỏi lại cặn kẽ mọi điều, rồi mới dẫn mười mấy tên sư đệ ra khỏi sảnh đường để lo sắp đặt mọi việc.

Long đảo chúa lại gần Thạch Phá Thiên, nhỏ giọng nói: “Tiểu huynh đệ! Những chuyện vừa rồi trong thạch thất, huynh đệ đừng nói cho ai biết, cho dù là người thân cận nhất. Cũng đừng để cho người khác biết là huynh đệ đã hiểu rõ những võ công màu nhiệm trên vách đá, nếu không suốt đời sẽ gặp hoạn nạn lớn lao, phiền não vô cùng.”

Thạch Phá Thiên đáp: “Vâng! Tiểu nhân xin tuân theo lời dạy của đảo chúa.”

Long đảo chúa lại tiếp: “Người ta thường nói, lòng người khó mà ngờ được. Tiểu huynh đệ đã có thần công tuyệt thế, nếu để người khác biết được thì trên võ lâm chẳng thiếu gì người ghen ghét đố kỵ. Từ đố kỵ sẽ sinh ra thù hận, hoặc là cầu xin huynh đệ truyền thụ chỉ điểm, hoặc là ép huynh đệ tiết lộ bí mật, nếu họ không được toại nguyện thì sẽ dùng trăm phương ngàn kế để hại huynh đệ. Võ công huynh đệ tuy cao, nhưng tâm địa thực thà trung hậu, chẳng thể đề phòng cho hết được. Vì thế mà vụ này bất luận thế nào cũng đừng tiết lộ ra ngoài.”

Thạch Phá Thiên lập tức đáp: “Đa tạ đảo chúa đã dặn dò chỉ điểm. Tiểu nhân cảm kích vô cùng!”

Long đảo chúa nắm lấy tay chàng, dịu dàng nói: “Đáng tiếc là lão phu cùng Mộc huynh đệ không được xem huynh đệ thi triển thần kỹ, dương oai trên chốn giang hồ!” Dường như Mộc đảo chúa đã đoán được hai người nói gì với nhau. Lão quay lại chăm chú nhìn Thạch Phá Thiên, mục quang đầy ắp vẻ quan tâm và luyến tiếc.

Thạch Phá Thiên nghĩ bụng: “Hai vị đảo chúa thật là tốt với mình. Chuyến này mình về gặp A Tú xong, nhất quyết cùng nàng trở lại đảo bái kiến hai vị lão gia.”

Long đảo chúa dặn dò Thạch Phá Thiên xong, lại quay về chỗ ngồi. Lão nhìn quần hùng lên tiếng: “Các vị hảo bằng hữu! Chúng ta đã cùng nhau tụ hội trên đảo này bấy lâu, cũng là do phúc duyên mà gặp. Đến nay duyên phận đã hết, bây giờ là lúc phải chia tay.”

Quần hùng nghe lời tuyên bố của Long đảo chúa đều kinh ngạc hỏi nhau: “Tại sao lại thế?” “Đảo chúa đã gặp chuyện gì?” “Hai vị đảo chúa bảo gì? Chẳng lẽ chúng ta phải rời đảo mà đi hay sao?”

Giữa lúc mọi người ồn ào huyên náo, đột nhiên có những tiếng ầm ầm vọng lại. Những tiếng nổ này khủng khiếp chẳng khác trời long đất lở. Quần hùng lập tức im hơi lặng tiếng, không hiểu trên đảo đã xảy ra biến cố gì trọng đại.

Long đảo chúa nói: “Các vị bằng hữu! Chúng ta tụ hội ở đây, chỉ mong tìm hiểu được những môn võ công màu nhiệm ghi trên đồ giải Hiệp Khách Hành, nhưng tiếc là ông trời không cho chúng ta làm vậy. Đảo Hiệp Khách chỉ lát nữa sẽ chìm xuống đáy biển.”

Quần hùng kinh hãi thất sắc, nhao nhao lên, mỗi người hỏi một câu: “Tại sao lại thế?”, “Là động đất hay là núi lửa?”, “Sao đảo chúa biết?”.

Long đảo chúa nói: “Vừa rồi lão phu cùng Mộc huynh đệ thấy ngay giữa đảo này có núi lửa sắp sửa bộc phát. Khi đã bộc phát thì chỉ trong nháy mắt, toàn đảo biến thành biển lửa. Bây giờ đã nghe tiếng ầm ầm, đại họa sắp đến rồi! Các vị mau mau rời khỏi đây đi.”

Quần hùng nửa tin nửa ngờ, chẳng ai biết quyết định ra sao. Đại đa số còn luyến tiếc võ công trên vách đá, thà liều mạng ở lại đây còn hơn phải bỏ đi.

Long đảo chúa lại nói: “Nếu các vị không tin, có thể xuống thạch thất xem lại. Các gian thạch thất đều bị rung động, tường vách bị phá hủy cả rồi. Giả tỉ không có động đất, núi lửa không bộc phát, thì các vị ở lại đây cũng chẳng có việc gì để làm nữa.”

Quần hùng nghe nói vách đá bị phá hủy, ai cũng kinh hãi, tới tấp ra khỏi đại sảnh, chạy đến khu thạch thất. Thạch Phá Thiên cũng theo mọi người chạy về hướng đó, thì quả nhiên thấy các gian thạch thất chấn động xiêu vẹo, đồ hình trên vách đều bị phá hủy. Chàng biết đây là hai vị đảo chủ họ Long họ Mộc cố ý sai đệ tử phá hủy đi, bèn băn khoăn tự nghĩ: “Chỉ vì ta mà gây ra cái họa lớn này.”

Trong quần hùng cũng có người nhận xét thấy tình hình có chỗ đáng ngờ, thạch thất bị phá hủy là do tay người chứ không phải vì động đất.

Người đó bèn giơ tay lên, kêu gọi quần hùng kéo về đại sảnh để chất vấn Long Mộc đảo chúa. Nhưng vừa đến cửa sảnh đường đã nghe thấy tiếng người kêu khóc om sòm, quần hùng càng lấy làm kinh dị, nhìn xem thì thấy hai vị Long Mộc đảo chúa nhắm mắt ngồi yên đó. Bọn đệ tử của hai lão vây quanh, nằm phục xuống đất vừa la vừa khóc.

Thạch Phá Thiên kinh hãi đến nỗi trống ngực đánh thình thình, tưởng chừng như trái tim sắp vọt ra miệng. Chàng rẽ đám đông, chạy lên la gọi: “Long đảo chúa! Mộc đảo chúa! Hai vị làm sao thế?” Hai người sắc mặt cứng đờ, thì ra đã tạ thế rồi.

Thạch Phá Thiên lắc đầu, quay sang hỏi Trương Tam, Lý Tứ: “Hai vị đảo chúa đang bình yên vô sự mà sao… mà sao lại chết nhanh như thế?”

Trương Tam nghẹn ngào đáp: “Hai vị gia sư trước khi quy tiên có nói là đại nguyện đã toại rồi, nhẹ nhõm rời bỏ thế gian.” Thạch Phá Thiên đau xót trong lòng, bất giác khóc rống lên.

Chàng còn chưa hiểu hết, hai vị đảo chúa sở dĩ chết đột ngột không chỉ vì tuổi già. Hai lão đã hiểu ra bí mật về võ công trên đồ hình, không còn bận bịu đến việc đời nữa. Còn một nguyên do là hai lão đã đối chưởng với chàng trong thạch thất, nội lực chàng vô cùng vô tận, mà hai lão cứ ra sức chống đỡ, sau cùng sức cùng lực kiệt rồi lâm vào tình trạng dầu cạn đèn tắt. Giả tỉ chàng biết mình có liên quan rất lớn đến cái chết của hai lão, thì chàng còn phải hối hận hơn nhiều, tự trách mình gây nên tai họa, thương tâm không biết đến đâu mà kể.

Một tên đệ tử áo vàng lau nước mắt rồi dõng dạc tuyên bố: “Quý vị tân khách! Trước khi gia sư quy tiên, có di mệnh bảo các vị gấp rút rời khỏi đảo. Bài đồng Thưởng Thiện Phạt Ác quý vị đã nhận được, sau này có khi dùng đến, xin giữ lấy đừng vứt bỏ. Khi nào các vị có việc gì khó, xin cứ đến xóm chài nhỏ ngoài bãi biển Nam Hải, anh em tại hạ sẽ đem chút sức mọn ra giúp đỡ các vị.”

Quần hùng đang lúc thất vọng cũng được một điểm vui mừng, bụng bảo dạ: “Bọn đệ tử Hiệp Khách Đảo đều là những tay bản lãnh phi thường. Nếu được họ ra tay viện trợ, dù có gặp họa lớn bằng trời cũng có thể giải quyết được.”

Một tên đệ tử áo xanh lại nói: “Ngoài bãi biển đã chuẩn bị thuyền bè đầy đủ, xin các vị cứ tự tiện khởi hành.”

Quần hùng đều tới phục lạy trước thi thể hai vị đảo chúa để bái biệt ra

về. Trương Tam, Lý Tứ nắm chặt tay Thạch Phá Thiên ra chiều lưu luyến, Trương Tam nói: “Tam đệ! Hôm nay tam đệ trở về Trung Nguyên, sau này có dịp, chúng ta nhất định sẽ đến thăm tam đệ.”

Thạch Phá Thiên cáo biệt, rồi đi theo Bạch Tự Tại, Phạm Nhất Phi, Cao Tam nương tử, Thiên Hư đạo nhân ra bờ biển, xuống thuyền. Chuyến này trở về, mọi người dùng những chiếc thuyền lớn, chỉ ba bốn thuyền đã đủ đưa tất cả quần hùng rời khỏi đảo.

Thuyền nhổ neo, giương buồm ra khơi.

Hồi cuối: Ta là ai?

Trong quần hùng, ai đã ở đảo hai ba chục năm đều say mê điên cuồng võ công trên đồ giải, thấy vách đá bị hủy hoại đều rất đau lòng. Có người tự oán trách, tự than thở, hối hận tại sao không sớm sao chép lấy một phần. Trên thuyền có người đập đầu muốn tự tử, có người tự đấm ngực thình thình. Còn những người mới đến, nghĩ đến chuyện sống sót trở về quê quán thì phần hân hoan nặng hơn phần luyến tiếc.

Nhìn Hiệp Khách Đảo mỗi lúc một xa, Thạch Phá Thiên chợt nhớ ra một chuyện, lưng toát mồ hôi ướt đẫm, dậm chân la lớn: “Hỏng rồi… Hỏng rồi… Gia gia, hôm… hôm nay là… mồng mấy tháng mấy rồi?”

Bạch Tự Tại cũng giật mình la hoảng: “Trời ơi!” Chòm râu lão không ngớt rung động, lắp bắp: “Ta không… không biết… hôm… hôm nay là… ngày mấy tháng… mấy…”

Đinh Bất Tứ ngồi ở một góc thuyền, hỏi: “Cái gì mà ngày mấy tháng mấy?”

Thạch Phá Thiên hỏi: “Tứ gia gia! Gia gia có nhớ không? Chúng ta đến Hiệp Khách Đảo đã bao nhiêu ngày rồi?”

Đinh Bất Tứ đáp: “Một trăm ngày cũng được, mà hai trăm ngày cũng thế. Ai mà nhớ được?”

Thạch Phá Thiên lo lắng đến muốn khóc. Chàng quay lại hỏi Cao Tam nương tử: “Chúng ta tới đảo nhằm ngày mồng tám tháng chạp. Hôm nay đã là tháng mấy rồi?”

Cao Tam nương tử bấm đốt tay tính nhẩm rồi đáp: “Chúng ta ở trên đảo đã một trăm mười lăm ngày. Hôm nay nếu không phải mùng năm tháng tư, thì là mùng sáu tháng tư rồi.”

Thạch Phá Thiên cùng Bạch Tự Tại đồng thanh la hoảng: “Tháng tư rồi sao?”

Cao Tao nương tử nói: “Dĩ nhiên là tháng tư rồi!”

Bạch Tự Tại đấm ngực, gào lên: “Khổ quá! Khổ quá!”

Đinh Bất Tứ cười ha hả nói: “Hay quá! Hay quá!”

Thạch Phá Thiên giận dữ nói: “Tứ gia gia! Bà bà đã nói, nếu đến mồng tám tháng ba không thấy Bạch gia gia trở về thì người sẽ nhảy xuống biển tự tử. Ông… ông lại cười được ư? Cả A Tú… A Tú cũng đã nói là nhảy xuống biển…”

Bạch Tự Tại ngơ ngác nói: “Bà ta nói mùng tám tháng ba nhảy xuống biển, mà hôm… hôm nay đã là tháng tư…”

Thạch Phá Thiên vừa khóc vừa nói: “Đúng thế! Phải… phải làm sao bây giờ?”

Đinh Bất Tứ giận dữ nói: “Mùng tám tháng ba Tiểu Thúy nhảy xuống biển, lúc này đã chết được hai mươi mấy ngày rồi, còn làm gì nữa? Tính khí nàng rất cương cường, đã nói là mùng tám tháng ba nhảy xuống biển thì mùng bảy cũng không nhảy, mùng chín cũng không nhảy, đúng mùng tám là mùng tám. Lão chó già Bạch Tự Tại kia! Sao ngươi không về sớm hơn một chút? Con mẹ nó!”

Bạch Tự Tại không ngớt đấm ngực kêu la: “Đúng lắm! Ta là lão khốn! Ta là lão tặc!”

Đinh Bất Tứ lại thóa mạ: “Còn cái thằng Chó Lộn Giống chết đâm chết chém này nữa! Sao không về sớm hơn một chút?”

Thạch Phá Thiên khóc lóc: “Là lỗi của cháu! Cháu thật là đáng chết!”

Đột nhiên có một giọng nữ nhân lanh lảnh cất lên: “Sử Tiểu Thúy sống thì tốt mà chết cũng không sao, có liên quan gì đến ngươi? Tại sao lại mắng người ta.”

Người nói câu đó chính là bà lão bịt mặt họ Mai. Đinh Bất Tứ vừa nghe thấy liền không dám mắng nữa, nhưng cứ lầm bầm mãi không

dứt.

Bạch Tự Tại lại trách Thạch Phá Thiên: “Ngươi đã biết bà bà cùng A Tú đến mùng tám tháng ba là nhảy xuống biển, sao không nói với ta sớm? Thằng lỏi này hồ đồ quá, ta… ta chỉ muốn bẻ gãy cổ ngươi.” Thạch Phá Thiên vì quá đau lòng, chẳng buồn cãi lại lão nữa, cứ để lão oán trách tha hồ.

Lúc này gió Nam thổi mạnh, thuyền giương cả ba lá buồm, vượt biển rất mau. Bạch Tự Tại cứ điên điên khùng khùng la mắng Thạch Phá Thiên, Đinh Bất Tứ lại mồm năm miệng mười đấu khẩu với Bạch Tự Tại. Mấy lần hai lão toan động thủ đánh nhau, nhưng được người di cùng thuyền ngăn cản rồi khuyên giải.

* * *

Đến chiều tối ngày thứ ba, thuyền đã gần đến bờ Nam Hải, quần hùng sung sướng hò reo vang dội. Hai mắt Bạch Tự Tại trợn ngược lên, đăm đăm ngó làn sóng biếc như để tìm thi thể của Sử bà bà và A Tú.

Thuyền mỗi lúc một vào gần bờ, Thạch Phá Thiên đưa mắt nhìn ra xa đã thấy khung cảnh trên bờ vẫn như lúc mình rời đi, hàng cây trên bãi biển vẫn còn trơ đó. Sườn núi bên phải lồi ra ngoài biển, chỗ nhô ra có ba cây dừa, trông tựa như ba người gầy ốm mà cao nghêu.

Thạch Phá Thiên nhớ lại bốn tháng trước mình rời khỏi nơi đây, Sử bà bà cùng A Tú đứng trên bờ biển tiễn chân. Hôm nay chàng bình yên trở về, mà sư phụ và A Tú đã chôn vào bụng cá, thi thể cũng không còn nữa. Bất giác hai hàng lệ tầm tã như mưa, làm cặp mắt chàng mờ đi.

Con thuyền vẫn tiếp tục tiến vào bờ, bỗng nhiên có tiếng la từ vách núi vọng lại. Mọi người ngẩng đầu nhìn lên, thấy hai bóng người một xám một trắng từ sườn núi nhảy xuống biển.

Thạch Phá Thiên nhìn rõ hai người đó chính là Sử bà bà cùng A Tú. Chàng vừa kinh hãi vừa vui mừng, thật không thể nói hết. Trong lúc cấp bách ngàn cân treo đầu sợi tóc, chàng không kịp nghĩ xem tại sao đến nay hai người vẫn chưa chết, giật ngay một tấm ván thuyền liệng về phía hai người nhảy xuống, rồi co chân lại, vận hết nội lực toàn thân xuống chân, nhảy thật mạnh về phía trước. Người chàng vọt đi như tên bắn.

Lúc chàng ở Hiệp Khách Đảo đã học được những môn võ công cực kỳ cao thâm trên vách đá, lúc này một cái ném một cái đẩy đều sử dụng

những môn đó. Chàng vọt người đi một cái chỉ còn cách tấm ván từng vài thước, liền đá hất chân trái lại sau, người tiến thêm một bước trên không, đạp được lên tấm ván đó. Nói ra thì chậm, nhưng hành động thì nhanh vô cùng

Lúc chân chàng đặt lên ván thuyền thì A Tú cũng rơi xuống kế bên, chàng vội đưa tay trái ra ôm được ngang lưng nàng. Hai người đã nặng lại thêm đà nhảy từ trên xuống, hai chân Thạch Phá Thiên chìm hẳn xuống mặt nước. Chàng lại thấy Sử bà bà đang rớt xuống bên tay phải, lập tức vung hữu chưởng ra chụp được lưng bà, thi triển công phu Ngân Yên Chiếu Bạch Mã học được trên vách đá, mượn đà để vận sức ném ra. Thân hình Sử bà bà bay thẳng ra chiếc thuyền ngoài biển. Mọi người trong thuyền lớn tiếng hoan hô.

Bạch Tự Tại cùng Đinh Bất Tứ đã tranh nhau vọt lại đầu thuyền từ trước, thấy Sử bà bà bay tới nơi, cả hai cùng giơ tay ra đón. Bạch Tự Tại quát lên: “Tránh ra!” rồi phóng tả chưởng đánh Đinh Bất Tứ. Lão Đinh chần chừ không muốn rút tay lại, không ngờ nữ nhân che mặt vung tay đánh mạnh một cái, thủ pháp rất kỳ lạ. Nghe một tiếng bõm, Đinh Bất Tứ lập tức rớt xuống biển.

Lúc này Bạch Tự Tại đã đón được Sử bà bà. Không ngờ bà bay đến nơi mà dư lực của Thiên Phá Thiên chưa hết, khiến cho Bạch Tự Tại đứng không vững phải lùi lại một bước. “Rắc” một tiếng, hai chân lão đạp xuống ván thuyền mạnh quá, sàn thuyền thủng một lỗ lớn. Lão ngồi phịch xuống mà tay vẫn ôm Sử bà bà vào lòng, không chịu buông ra.

Lúc này Thạch Phá Thiên ôm A Tú, vịn vào tấm ván thuyền bập bềnh trên mặt nước, đợi đến bên thuyền rồi nhảy vọt lên.

May mà Đinh Bất Tứ biết bơi, lão vừa bơi vừa chửi bới om sòm. Thủy thủ trên thuyền liệng dây xuống kéo lão lên. Mọi người mồm năm miệng mười, nhốn nháo cả lên. Đinh Bất Tứ người ướt sũng, đứng thộn mặt ra nhìn nữ nhân che mặt. Đột nhiên lão la lên: “Ngươi… ngươi không phải là muội muội của nàng! Ngươi chính là nàng… chắc chắn là nàng rồi!”

Nữ nhân che mặt chỉ cười lạnh nhạt, hững hờ đáp: “Ngươi thật là to gan, trước mặt ta còn định ôm lấy Sử Tiểu Thúy.”

Đinh Bất Tứ la lên: “Muội… Chính là muội! Muội đã đẩy ta! Chiêu Phi Lai Kỳ Phong này, khắp thiên hạ chỉ có một mình muội biết mà thôi.”

Nữ nhân kia nói: “Ngươi biết vậy là được rồi.” Mụ đưa tay gỡ tấm khăn

che mặt để lộ những vết nhăn nheo, nhưng làn da rất trắng. Chỉ có người ở trong bóng tối lâu ngày không thấy ánh mặt trời mới trắng đến như vậy.

Đinh Bất Tứ gọi: "Văn Hinh! Văn Hinh! Quả nhiên là muội… Tại sao lúc gặp ta, muội lại nói là đã chết rồi?"

Nữ nhân che mặt họ Mai, tên gọi là Văn Hinh. Mụ là người tình ngày trước của Đinh Bất Tứ, hai người đã sinh được một đứa con gái tên là Mai Phương Cô. Nhưng Đinh Bất Tứ lại say mê Sử Tiểu Thúy, bỏ rơi Mai Văn Hinh. Vụ này xảy ra đã mấy chục năm, không ngờ đến nay hai người lại trùng phùng.

Mai Văn Hinh đưa tay trái ra kéo tai Đinh Bất Tứ, rít lên the thé: "Ngươi chỉ mong ta chết sớm, càng sớm ngươi càng hoan hỉ. Có đúng thế không?"

Đinh Bất Tứ sợ sệt không dám giãy giụa, cười khổ sở nói: "Buông ta ra! Ở đây còn có các vị anh hùng, làm như vậy có gì là đẹp mặt đâu?"

Mai Văn Hinh nói: "Ta cứ mặc xác ngươi xấu mặt. Phương Cô của ta đâu, trả lại cho ta!"

Đinh Bất Tứ nói: "Muội buông tay ra mau! Long đảo chúa đã biết được nó ở Khô Thảo Lĩnh trên núi Hùng Nhĩ. Chúng ta đến đó mà tìm nó."

Mai Văn Hinh nói: "Tìm được con rồi, ta mới buông tha cho ngươi. Nếu không tìm thấy nó, ta phải xẻo đứt cả hai tai ngươi!"

Hai người còn đang cãi vã, thuyền đã áp mạn vào bờ. Vợ chồng Thạch Thanh cùng bọn Bạch Vạn Kiếm, Thành Tự Học ở phái Tuyết Sơn ra đón. Mọi người thấy Bạch Tự Tại cùng Thạch Phá Thiên bình yên trở về, Sử bà bà cùng A Tú gieo mình xuống biển cũng được cứu thoát, ai nấy vui mừng khôn xiết. Chỉ có ba người Thành Tự Học, Tề Tự Miễn, Lương Tự Tiến là trong lòng thất vọng, nhưng ngoài mặt cũng phải giả bộ vui tươi, bước đến nói lời chúc tụng.

Hết thảy anh hùng hảo hán trên thuyền đều chỉ muốn biến thành mũi tên để bay về nhà cho sớm, vừa đặt chân lên đất liền là giải tán đi hết. Bốn người Phạm Nhất Phi, Lữ Chính Bình, Phong Lương và Cao Tam nương tử cũng cáo biệt Thạch Phá Thiên, trở về Liêu Đông.

Bạch Vạn Kiếm nói: "Gia gia! Má má đã nói, đến mồng tám tháng ba mà không thấy gia gia trở về thì người nhảy xuống biển tự tử. Hôm nay đúng là mồng tám, hài nhi đã chăm chú đề phòng, không ngờ má

má đột nhiên xuất thủ điểm huyệt hài nhi, nên không cản trở được. Tạ ơn trời phật! Nếu gia gia trở về chỉ muộn hơn nửa giờ là không được gặp má má nữa rồi."

Bạch Tự Tại kinh ngạc hỏi: "Ngươi nói cái gì? Hôm nay mới là mùng tám tháng ba ư?"

Bạch Vạn Kiếm đáp: "Đúng thế. Hôm nay chính là mùng tám."

Bạch Tự Tại lại hỏi: "Mùng tám tháng ba thật ư?"

Bạch Vạn Kiếm gật đầu đáp: "Đúng là mùng tám tháng ba."

Bạch Tự Tại gãi đầu nói: "Chúng ta đến Hiệp Khách Đảo vào ngày mồng tám tháng chạp, rồi ở đó hơn một trăm ngày. Sao hôm nay mới là mùng tám tháng ba?"

Bạch Vạn Kiếm nói: "Gia gia quên rồi ư? Năm nay nhuận tháng hai, có hai tháng hai."

Bạch Vạn Kiếm vừa nói câu này, Bạch Tự Tại hiểu ra lập tức. Lão ôm chầm lấy Thạch Phá Thiên mà nói: "Hảo tiểu tử! Sao ngươi không nói sớm? Ha ha! Nhuận tháng hai! Có hai tháng hai thật là hay!"

Thạch Phá Thiên hỏi: "Nhuận tháng hai là gì? Tại sao lại có đến hai tháng hai?"

Bạch Tự Tại mỉm cười nói: "Mặc kệ nó, có hai tháng hai cũng được, ba tháng hai cũng tốt. Miễn là bà bà không chết thì dù có một trăm tháng hai cũng không sao." Mọi người nghe lão nói đều cười ồ cả lên.

Bạch Tự Tại quay đầu nhìn lại rồi hỏi: "Úi chà, lão tặc Đinh Bất Tứ chuồn đi đâu mất rồi?"

Sử bà bà mỉm cười nói: "Lão để tâm đến hắn làm chi? Mai Văn Hinh kéo tai hắn, bắt đưa đi tìm con gái của họ là Mai Phương Cô rồi."

Ba chữ Mai Phương Cô vừa ra khỏi miệng Sử bà bà, Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu biến đổi sắc mặt, đồng thanh hỏi: "Bà bà nói là Mai Phương Cô ư? Họ đưa nhau đi đâu để tìm cô ấy?"

Sử bà bà đáp: "Vừa rồi ở trên thuyền, ta nghe mụ họ Mai nói là họ đi đến Khô Thảo Lĩnh, núi Hùng Nhĩ, để tìm con gái là Mai Phương Cô."

Mẫn Nhu run run lên tiếng: "Tạ ơn trời đất! Cuối cùng… cuối cùng

cũng biết được tin tức về cô gái này rồi! Sư ca! Chúng ta… chúng ta cũng đến đó chứ?"

Thạch Thanh gật đầu đáp: "Đúng thế." Hai người liền ngỏ lời từ biệt bọn Bạch Tự Tại.

Bạch Tự Tại la lên: "Đang lúc náo nhiệt tưng bừng, vui vẻ thế này, các vị phải ở lại đây ít nhất là mười ngày nửa tháng, không ai được đi đâu."

Thạch Thanh nói: "Bạch lão gia có chỗ chưa hiểu. Mai Phương Cô là kẻ đại thù giết con của vợ chồng tại hạ. Vợ chồng tại hạ bôn tẩu giang hồ, tìm thị khắp nơi mười tám năm nay mà không có chút manh mối nào. Hôm nay đã hay tin, phải cấp tốc đi ngay, nếu chậm một bước thì e rằng con tiện nhân kia lại trốn đi mất."

Bạch Tự Tại vỗ đùi la lên: "Con nữ tặc đó đã giết chết con trai các ngươi ư? Có lý nào thế được? Nếu vậy thì phải bắt thị phân thây làm muôn đoạn. Việc của các ngươi cũng là việc của ta. Đi đi, chúng ta cùng đi hết. Thạch lão đệ! Con nữ tặc đó được lão tặc Đinh Bất Tứ hộ vệ, lão thái bà Mai Văn Hinh lại có công phu Mai Hoa Quyền gia truyền vô cùng lợi hại. Lão đệ phải đưa mấy người đi giúp sức mới chắc chắn trả được mối thù này."

Bạch Tự Tại được trùng phùng Sử bà bà cùng A Tú, lại vừa thoát phải tai kiếp, nên lão đang sung sướng vô cùng. Lúc này bất cứ ai nhờ lão làm bất cứ việc gì, lão cũng ưng thuận ngay. Thạch Thanh, Mẫn Nhu cũng nghĩ đến Mai Phương Cô có Đinh Bất Tứ và Mai Văn Khanh ở bên bảo vệ, mối thù này thật khó mà trả được. Bạch Tự Tại chịu ra tay viện trợ, chính là điều mà hai người mong mỏi vô cùng.

Chưởng môn Thượng Thanh Quán là Thiên Hư đạo nhân đi trên thuyền khác, chưa về tới đây. Vợ chồng Thạch Thanh gấp rút báo thù, không nén lòng chờ lão được, lập tức lên đường. Thạch Phá Thiên cũng đi theo mọi người.

* * *

Chưa đến một ngày, mọi người đã lên đến núi Hùng Nhĩ. Quả núi này chu vi rộng đến vài trăm dặm, không ai biết Khô Thảo Lĩnh ở chỗ nào. Đoàn người tìm kiếm mấy ngày cũng chẳng thấy đâu.

Bạch Tự Tại nóng nảy không dằn lòng được nữa, quay ra mắng Thạch Thanh: "Thạch lão đệ! Huyền Tố Song Kiếm lão đệ nổi tiếng ở Giang Nam. Võ công của vợ chồng lão đệ tuy còn kém ta, nhưng cũng

không phải hạng tầm thường. Thế mà có đứa con cũng không giữ nổi, để cho người ta giết mất ư? Nữ tặc kia có thù hằn gì mà giết con của ngươi?"

Thạch Thanh thở ra một hơi rồi nói: "Vụ này là tiền oan nghiệp chướng từ đời trước. Lúc này tại hạ cũng không biết phải bắt đầu kể từ đâu."

Mẫn Nhu đột nhiên lên tiếng: "Sư ca… Phải chăng sư ca cố ý dẫn mọi người đi lạc đường? Nếu sư ca không thực lòng muốn giết thị để báo thù cho Kiên nhi thì muội… thì muội…" Bà nói tới đây, nước mắt ràn rụa chảy xuống ướt cả ngực áo.

Bạch Tự Tại kinh ngạc hỏi: "Sao ngươi lại không muốn giết con nữ tặc? Úi chà! Hỏng bét! Lão đệ! Chắc là nữ tặc này đẹp lắm. Lão đệ đã dây dưa với thị phải không?"

Thạch Thanh đỏ mặt lên nói: "Bạch lão gia đừng trêu chọc tại hạ nữa."

Bạch Tự Tại trợn mắt lên nhìn Thạch Thanh một lúc rồi nói: "Nhất định là như thế! Con nữ tặc kia nổi dạ ghen tuông, nên mới hạ độc thủ sát hại đứa con của Mẫn nữ hiệp." Bạch Tự Tại nhận xét việc của mình thì hết mực hồ đồ, mà suy đoán việc của người thì lại rất sáng suốt. Thạch Thanh nghẹn họng không biết nói sao được nữa.

Mẫn Nhu đáp hộ: "Bạch lão gia! Cũng không phải là Thanh ca có tình ý gì, chỉ vì… chỉ vì cô gái họ Mai kia tự ý tương tư, rồi từ ghen tuông chuyển sang thù hận, giận lây cả đến thằng con của tại hạ, thằng con… thằng con tội nghiệp của tại hạ…"

Thạch Phá Thiên đột nhiên la lên một tiếng: "Trời ơi!", vẻ mặt hết sức kỳ lạ. Chàng lại cất tiếng hỏi: "Tại sao… tại sao lại ở đây?" Rồi chàng quay người chạy ào ào lên một quả núi bên tay trái. Thì ra đột nhiên chàng nhận ra mình quen thuộc quả núi này từng gốc cây, từng ngọn cỏ. Đó là nơi chàng đã sống hồi thơ ấu, nhưng xưa kia chàng thường đi từ phía bên kia núi, nên lúc này mới nhận ra.

Hiện nay khinh công chàng đã đến mức phi thường, chớp mắt đã lên đến đỉnh núi, băng qua khu rừng rồi đến một gian nhà cỏ. Bỗng nghe tiếng chó sủa rầm lên, một con chó vàng từ trong nhà chạy ra, chồm lên vai Thạch Phá Thiên.

Thạch Phá Thiên mở rộng tay ôm lấy nó, mừng rỡ gọi rối rít: "A Hoàng! A Hoàng! Ngươi về nhà rồi ư? Má má của ta đâu?" Rồi chàng lớn tiếng gọi: "Má má! Má Má!" Trong nhà có ba người chạy ra. Đi giữa là một nữ nhân cực kỳ xấu xí, chính là mẫu thân Thạch Phá Thiên. Hai

người hai bên là Đinh Bất Tứ và Mai Văn Hinh.

Thạch Phá Thiên mừng rỡ la lên: “Má má!” Chàng ôm con A Hoàng, chạy đến trước mặt mụ kia.

Mụ lạnh lùng nói: “Ngươi đi đâu?”

Thạch Phá Thiên đáp: “Con… con…”

Bỗng nghe thanh âm Mẫn Nhu ở phía sau cất lên: “Mai Phương Cô! Ngươi bôi mặt hóa trang, tưởng giấu được ta ư? Dù ngươi có trốn đi cùng trời cuối đất, ta… ta…”

Thạch Phá Thiên cả kinh, nhảy tránh sang một bên, ấp úng: “Thạch phu nhân… Phu nhân… nhận lầm rồi. Bà này là mẹ của cháu, chứ không phải là kẻ thù đã giết con phu nhân đâu.”

Thạch Thanh ngạc nhiên hỏi: “Người này là mẹ của ngươi ư?”

Thạch Phá Thiên nói: “Đúng thế! Cháu ở chung với má má từ thuở nhỏ. Chỉ vì… chỉ vì hôm đó cháu không thấy má má đâu nữa, chờ mấy hôm không thấy má má trở về, bèn xuống núi đi kiếm má má, càng đi càng lạc xa không biết đường về, cả con A Hoàng cũng không thấy. Thạch trang chúa xem, đây không phải là A Hoàng hay sao?” Chàng ôm con A Hoàng, tha thiết âu yếm nó.

Thạch Thanh quay lại nhìn mụ đàn bà xấu xí nói: “Phương Cô, ngươi đã có con của mình rồi, sao năm xưa còn sát hại con của ta?” Tuy giọng nói của ông bình tĩnh, nhưng mọi người đều nghe thấy trong đó ẩn chứa nỗi buồn khổ vô cùng.

Mụ đàn bà xấu xí đó chính là Mai Phương Cô. Mụ cười lạnh nhạt, mục quang tràn đầy oán hận, nói: “Ta muốn giết ai thì ta giết. Ngươi… làm gì được ta?”

Thạch Phá Thiên nói: “Má má! Má má đã sát hại con của Thạch trang chúa và Thạch phu nhân thật ư? Sao… sao lại như thế?”

Mai Phương Cô vẫn cười lạnh nhạt nói: “Ta muốn giết ai thì cứ giết, cần gì phải giải thích?”

Mẫn Nhu chậm chạp rút trường kiếm ra, nói với Thạch Thanh: “Sư ca! Muội cũng không làm khó huynh, huynh đứng qua một bên đi. Giả tỉ muội không giết được cô ấy, cũng không cần huynh ra tay trợ giúp.” Thạch Thanh chau mày lại, thần sắc rất khổ não.

Bạch Tự Tại nói: “Đinh Lão Tứ! Chúng ta nói trước cho ngươi hay! Vợ chồng ngươi muốn tử tế thì đứng ngoài, thì chúng ta cũng chỉ đứng xem hai người động thủ. Nếu hai ngươi mà ra tay viện trợ đứa con gái bảo bối của các ngươi, thì đừng có trách chúng ta. Thạch lão đệ mời vợ chồng ta lên núi Hùng Nhĩ này không phải là để xem đánh nhau náo nhiệt mà thôi.”

Đinh Bất Tứ thấy đối phương đông người, suy nghĩ một chút rồi nói: “Được rồi! Nói lời phải giữ lấy lời, chúng ta đều không xuất thủ. Vậy bên các ngươi có vợ chồng Thạch trang chúa, bên ta có hai mẹ con nó. Mỗi bên đều một nam một nữ, tỉ đấu đến phân thắng bại là xong.” Lão đã cùng Thạch Phá Thiên động thủ mấy lần, biết rõ võ công chàng cao hơn vợ chồng Thạch Thanh nhiều. Mai Phương Cô có chàng trợ lực, nhất quyết không chịu thua.

Mẫn Nhu đưa mắt nhìn Thạch Phá Thiên nói: “Tiểu huynh đệ! Tiểu huynh đệ không muốn cho chúng ta báo thù ư?”

Thạch Phá Thiên lắp bắp: “Cháu… Cháu… Thạch phu nhân… Cháu…” Đột nhiên chàng quỳ hai gối xuống, nói tiếp: “Cháu khấu đầu van xin Thạch phu nhân. Phu nhân là người tốt nhất trên đời, xin đừng sát hại má má của cháu.” Chàng nói xong, dập đầu xuống đất phát ra những tiếng binh binh.

Mai Phương Cô lớn tiếng quát: “Cẩu Tạp Chủng! Đứng dậy! Ai bảo ngươi năn nỉ con tiện nhân đó?”

Mẫn Nhu chợt động tâm hỏi: “Tại sao ngươi lại gọi nó như vậy? Nó… nó có phải là con ruột của ngươi không? Hay là… Hay là…” Rồi bà quay lại hỏi Thạch Thanh: “Sư ca! Tướng mạo tiểu huynh đệ này giống Ngọc nhi như đúc. Phải chăng Thanh ca cùng Mai tiểu thư đã sinh ra nó?” Bà bản tính ôn nhu, tuy gặp cừu địch mà lời nói vẫn dịu dàng.

Thạch Thanh vội lắc đầu nói: “Không phải! Không phải! Làm gì có chuyện đó?”

Bạch Tự Tại cười ha hả nói: “Thạch lão đệ! Nếu đúng thế, thì không cần phải chối từ nữa! Dĩ nhiên là lão đệ cùng thị đã sinh ra thằng nhỏ này, nếu không thế thì có ai lại kêu con của mình là Chó Lộn Giống bao giờ? Chắc là Mai cô nương này hận ngươi lắm mới gọi con như thế.”

Mẫn Nhu khom người, đặt thanh kiếm xuống đất rồi nói: “Chúc mừng gia đình các vị ba người đoàn tụ. Ta… ta đi đây.” Bà nói xong, quay

lưng từ từ cất bước.

Thạch Thanh lo lắng, chụp lấy tay vợ, giận dữ nói: “Sư muội! Nếu sư muội đem lòng ngờ vực ta, thì để ta tự tay giết chết con tiện nhân này để chứng minh tấm lòng ngay thẳng.”

Mẫn Nhu cười khổ nói: “Tiểu huynh đệ này chẳng những giống hệt Ngọc nhi, mà còn giống Thanh ca nữa.”

Thạch Thanh chống kiếm bước ra, vung tay một cái nhằm Mai Phương Cô đâm tới. Ngờ đâu Mai Phương Cô lại không né tránh, ưỡn ngực ra đón lấy. Ai cũng thấy nhát kiếm này sắp đâm thủng ngực mụ. Thạch Phá Thiên giơ ngón tay ra búng đánh choang một tiếng, thanh trường kiếm của Thạch Thanh gãy làm hai đoạn.

Mai Phương Cô nở một nụ cười thê thảm nói: “Được lắm! Thạch Thanh, ngươi nhất định muốn giết ta, có phải hay không?”

Thạch Thanh nói: “Không sai! Phương Cô! Ta muốn nói rõ với ngươi một lần nữa, kiếp này trong lòng Thạch mỗ chỉ có một mình Mẫn Nhu mà thôi. Cả đời Thạch Thanh này chưa từng có một nữ nhân thứ hai nào. Ngươi mà đem lòng thương yêu ta, thì chỉ hại ta mà thôi. Câu này ta đã nói với ngươi hai mươi năm về trước, bây giờ vẫn nói y nguyên như thế.” Nói tới đây, giọng ông hòa hoãn lại, nói tiếp: “Phương Cô! Con của ngươi đã khôn lớn rồi. Vị tiểu huynh đệ này lòng dạ ngay thẳng, võ công tuyệt diệu, chỉ mấy năm nữa là danh tiếng lừng lẫy giang hồ, thành nhân vật số một số hai trong võ lâm. Vậy gia gia của nó là ai? Sao ngươi không nói rõ cho nó biết?”

Thạch Phá Thiên vội nói: “Đúng thế! Má má! Gia gia hài nhi là ai? Hài nhi… họ tên gì? Má má mau nói cho hài nhi biết. Sao má má lại gọi hài nhi là Cẩu Tạp Chủng?”

Mai Phương Cô nói hết sức thê thảm: “Gia gia ngươi là ai, khắp thiên hạ chỉ có một mình ta biết.” Mụ quay sang nói với Thạch Thanh: “Thạch Thanh! Ta đã biết trong lòng ngươi chỉ có một mình Mẫn Nhu. Năm xưa ta tự hủy dung mạo của mình là vì thế.”

Thạch Thanh khẽ hỏi: “Ngươi tự hủy dung mạo của mình ư? Sao lại phải tự chuốc khổ vào thân như thế?”

Mai Phương Cô hỏi: “Trước kia, dung mạo của ta so với Mẫn Nhu thì ai đẹp hơn?”

Thạch Thanh đưa tay nắm tay vợ, ngần ngừ một lúc rồi nói: “Hai mươi

năm trước, ngươi là người đẹp nhất trong võ lâm. Vợ của ta dung mạo tuy không xấu, nhưng không bằng ngươi."

Mai Phương Cô mỉm cười, hắng giọng một tiếng. Đinh Bất Tứ nói: "Đúng thế! Thằng lỏi Thạch Thanh kia! Ngươi thật là ngu ngốc. Ngươi đã biết Phương Cô dung mạo xinh đẹp không ai bì kịp, mà sao lại không thương yêu nó?"

Thạch Thanh không đáp. Ông nắm tay vợ càng chặt hơn, tựa như sợ bà lại giận dữ bỏ đi.

Mai Phương Cô lại hỏi: "Trước kia, võ công của ta so với Mẫn Nhu thì ai cao hơn?"

Thạch Thanh nói: "Ngươi đã có môn võ gia truyền là Mai Hoa Quyền, lại học thêm được nhiều thứ võ công kỳ quái."

Đinh Bất Tứ nổi giận ngắt lời: "Sao lại nói là kỳ quái? Đó là những công phu mà Đinh Tứ Gia của nhà ngươi lấy làm đắc ý. Ngươi là kẻ kiến thức hẹp hòi, không biết chi hết, thấy con lạc đà lại kêu là con ngựa bị gù lưng."

Thạch Thanh nói: "Đúng thế! Võ công của cô kiêm thông hai nhà họ Đinh, họ Mai, sở trường nhiều môn hiếm thấy trên đời. Ngày ấy vợ của ta còn chưa được chân truyền về kiếm thuật của Thượng Thanh Quán, dĩ nhiên kém ngươi rất xa."

Mai Phương Cô lại hỏi: "Còn về văn học, thì giữa ta và Mẫn Nhu ai hơn?"

Thạch Thanh đáp: "Ngươi biết cả làm thơ làm từ. Vợ chồng ta biết chữ chẳng được bao nhiêu, ví với ngươi thế nào được?"

Trong lòng Thạch Phá Thiên hết sức kinh ngạc. Chàng tự hỏi: "Thì ra má má ta văn võ toàn tài. Thế mà sao người không dạy cho con một chút nào?"

Mai Phương Cô cười lạnh nhạt nói: "Xem ra về những chuyện kim chỉ, thêu thùa, nấu nướng, chắc chắn ta không bằng cô em nhà họ Mẫn rồi."

Thạch Thanh vẫn lắc đầu nói: "Vợ của ta không biết thêu thùa may vá, ngay cả chiên trứng gà cũng không ngon, làm sao bằng được đôi tay khéo léo của ngươi?"

Mai Phương Cô lớn tiếng nói: “Vậy mà sao hễ ngươi thấy mặt ta là lạnh nhạt, không vui vẻ được tới nửa phần? Còn khi ngươi gặp cô sư muội họ Mẫn kia lại có nói có cười? Tại sao? Tại sao lại thế?” Mụ nói đến đây giọng nói run lên, ra vẻ khích động vô cùng. Khuôn mặt mụ căng cứng như bị tê liệt, da thịt hoàn toàn không rung động.

Thạch Thanh nói chậm rãi: “Mai cô nương! Ta cũng không tự hiểu rõ. Bất luận về môn gì, cô nương cũng giỏi hơn Mẫn Nhu của ta. Chẳng những cô giỏi hơn vợ ta, mà còn giỏi hơn cả ta nữa. Mỗi khi ta với cô ở chung một nơi đều tự cảm thấy kém cỏi, không thể nào sánh được với cô.”

Mai Phương Cô ngơ ngẩn xuất thần một lúc, đột nhiên la lên một tiếng rồi chạy vào trong căn nhà tranh. Mai Văn Hinh cùng Đinh Bất Tứ cũng chạy vào theo.

Mẫn Nhu tựa đầu vào ngực Thạch Thanh, dịu dàng nói: “Sư ca! Số mạng Mai cô nương cực kỳ đau khổ. Tuy cô ta đã giết con tiểu muội, nhưng tiểu muội… tiểu muội so với cô ta còn vui vẻ hơn nhiều. Tiểu muội biết rõ, trong lòng đại ca lúc nào cũng chỉ có một mình tiểu muội mà thôi. Chúng ta đi thôi! Mối thù này không cần trả nữa.”

Thạch Thanh ngạc nhiên hỏi: “Mối thù này không trả nữa ư?”

Mẫn Nhu nói một cách đau khổ: “Dù có giết Mai cô nương, thì Kiên nhi của chúng ta cũng không thể sống lại được.”

Bỗng nghe tiếng Đinh Bất Tứ la hoảng: “Phương nhi! Sao ngươi lại liều mình như vậy? Ta phải thí mạng với gã họ Thạch kia.”

Bọn Thạch Thanh đều giật mình kinh hãi, nhìn lại thấy Mai Văn Hinh ôm Phương Cô chạy từ trong nhà ra. Tay áo bên trái Phương Cô trễ xuống để lộ làn da trắng ngọc, trên cánh tay mụ vẫn còn một chấm hồng. Đó là dấu thủ cung sa của người xử nữ.

Mai Văn Hinh lanh lảnh thét lên: “Phương Cô giữ mình băng thanh ngọc khiết, đến nay vẫn còn là xử nữ. Vậy thằng lỏi Cẩu Tạp Chủng kia không phải là nó sinh ra.”

Mọi người chăm chú nhìn Thạch Phá Thiên, trong lòng ai cũng tràn đầy nghi hoặc: “Mai Phương Cô còn là xử nữ, dĩ nhiên không phải là mẫu thân của Thạch Phá Thiên. Vậy mẫu thân chàng là ai? Phụ thân chàng là ai? Tại sao Mai Phương Cô lại tự nhận là mẫu thân của chàng?”

Thạch Thanh cùng Mẫn Nhu nghĩ bụng: “Chẳng lẽ ngày đó Phương Cô đã bắt Kiên nhi đem đi mà không hại mạng nó? về sau cô ta có gửi đến xác chết một đứa nhỏ, mặt mũi máu thịt bầy nhầy, mặc áo quần của Kiên nhi, nhưng có thật là Kiên nhi không? Nếu tiểu huynh đệ này không phải là Kiên nhi, thì sao bà ta lại kêu nó là Cẩu Tạp Chủng? Sao nó lại giống Ngọc nhi đến thế?”

Dĩ nhiên Thạch Phá Thiên hết sức hoang mang. Chàng liền miệng hỏi: “Gia gia ta là ai? Má má ta là ai? Ta là ai?”

Mai Phương Cô đã tự tận. Những câu hỏi đó, chẳng ai có thể trả lời thay cho bà ta.

Hậu ký

Từ hai người tướng mạo giống nhau mà xảy ra những chuyện hiểu lầm, đề tài cũ rích như thế không thể tạo nên một cuốn tiểu thuyết kết cấu chặt chẽ được. Tuy rằng Shakespeare cũng đã từng sử dụng những đôi anh em, chị em song sinh làm đề tài, nhưng đó không phải là những vở kịch hay nhất của ông. Bộ tiểu thuyết Hiệp Khách Hành này do tôi tưởng tượng mà viết ra, chủ yếu là muốn diễn đạt tình cảm yêu con cái của vợ chồng Thạch Thanh, nên mới cho tướng mạo của Thạch Phá Thiên và Thạch Trung Ngọc giống nhau như thế. Đó không phải là trọng tâm của bộ tiểu thuyết này.

Vào mùa đông năm 1975, trong số kỷ niệm mười năm nguyệt san Minh Báo, tôi có viết bài Minh Nguyệt Thập Niên Cộng Thử Thời, đã

dẫn vào một đoạn đối thoại lúc Thạch Thanh khấn khứa trong miếu. Lần này tu sửa lại bản cũ, nước mắt tôi lại rơi vào đúng đoạn này.

Mọi cố gắng để chú thích và bình luận đều làm tổn hại đến bản ý của tác giả, lại còn tạo ra những trở ngại nghiêm trọng. Bộ Hiệp Khách Hành này viết 12 năm trước, đã diễn giải ý kiến này khá đầy đủ. Gần đây tôi đọc nhiều kinh Phật hơn, đối với ý này lại càng tâm đắc.

Kinh Bát Nhã của Đại Thừa, Trung Quán Luận của Long Thọ đều cực lực bài bác những luận giải phiền phức, cho rằng các loại kiến thức chú giải đều do hư vọng sinh ra, chỉ làm trở ngại cho việc thấy đạo của người tu học. Khi tôi viết bộ Hiệp Khách Hành này, tuy không thể nói là hoàn toàn không biết kinh Phật, nhưng chỉ mới đọc hết kinh Kim Cang vào tháng 11 năm ngoái, còn việc đọc về Bát Nhã và Trung Quán lại còn mới hơn, mới xuân hạ năm nay.

Nhân duyên bên trong việc này, thật không thể nào giải thích được.

Tháng 7.1977